



Tiểu thuyết của VÂN THẢO

Bí thư Tỉnh ủy

Từ cuộc đời
“Cha đẻ khoán hộ” KIM NGỌC



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

VĂN HỌC VIỆT NAM

VÂN THẢO

**BÍ THƯ
TÌNH ỦY**

*Từ cuộc đời
“Cha đẻ khoán hộ” Kim Ngọc*

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ – 2010

*Cuốn tiểu thuyết này thành kính tưởng nhớ ông Kim Ngọc,
nguyên bí thư tỉnh ủy Vĩnh Phúc*

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Lịch sử ghi công những người xuất chúng theo những cách cũng không bằng phẳng như con đường đi của chính họ. Câu chuyện về ông Kim Ngọc, nguyên Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Vĩnh Phúc (sau là Vĩnh Phú) gập ghềnh, trắc trở như câu chuyện của những nhân tài tuy đi qua cõi đời không dài nhưng đã để lại dấu ấn ngoạn mục. Điều mà lịch sử có thể làm được là gắn tên ông với danh xưng vì con người – “cha đẻ của khoán hộ” – người đã mạnh dạn cho ra đời phương thức sản xuất nông nghiệp cứu sống cả hàng chục triệu người Việt Nam.

Tiểu thuyết *Bí thư Tỉnh ủy* dựa trên nguyên mẫu cuộc đời ông Kim Ngọc, tái hiện lại quãng thời gian vài năm ra đời, phát triển và kết cục của khoán hộ, tiền thân của khoán 10 sau này. Đây cũng là quãng đời của nhân vật Bí thư Hoàng Kim cùng những đồng chí của ông đi tìm phương thuốc chữa căn bệnh nghèo đói của người nông dân.

Để bạn đọc ngày nay có được một cái nhìn đối chiếu xác thực, xin giới thiệu đôi nét về ông Kim Ngọc.

- 10-10-1917: Kim Ngọc sinh ra tại thôn Đại Nội, xã Bình Định, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Tên thật là Kim Văn Nguộc.
- 1939: Tham gia Đảng Cộng sản Việt Nam.
- 1954: Phó Chính ủy Quân khu Việt Bắc.
- 1958: Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Vĩnh Phúc.
- 10-9-1966: Nghị quyết 68 - nghị quyết “khoán hộ” ra đời.
- 1968: Hai tỉnh Vĩnh Phúc và Phú Thọ sáp nhập thành tỉnh Vĩnh Phú, tiếp tục giữ chức vụ Bí thư tỉnh ủy Vĩnh Phú cho đến năm 1978.
- Giữa tháng 12-1968: Ban bí thư yêu cầu Tỉnh ủy Vĩnh Phú chấn chỉnh việc khoán hộ.
- 26-5-1979: Kim Ngọc mất tại Vĩnh Phúc.
- 8-1979: Tỉnh ủy Vĩnh Phú ra nghị quyết chấp nhận khoán hoa màu.
- 1980: Tỉnh ủy Vĩnh Phú cho khoán với cây lúa. Khoán 10 trở thành phổ biến.

- 1995: Kim Ngọc được truy tặng Huân chương Độc lập hạng nhất.
- 1996: Tên Kim Ngọc được đặt cho hai ngôi trường quê hương ông.
- 2005: Tên Kim Ngọc được đặt cho đường chính của thành phố Vĩnh Yên.
- 2009: Kim Ngọc được truy tặng Huân chương Hồ Chí Minh.

Từ những sự kiện phong phú đó và các tư liệu khác, nhà văn Vân Thảo đã xây dựng nên cuốn tiểu thuyết về một nhân vật Bí thư Tỉnh ủy, giới thiệu một người cộng sản chân chính, suy nghĩ và hành động trên cơ sở lý tưởng của Đảng và thực tiễn đời sống nhân dân chứ không phải trên giấy tờ hành chính. Bên cạnh câu chuyện Khoán hộ, những bài học về nhân cách, đạo đức và dũng khí của một người lãnh đạo là những bài học đáng suy ngẫm như lời nhân vật Hoàng Kim đã khẳng khái: *“Tôi đã quyết định thà chịu tội với trời còn hơn là mắc tội với đất. Tôi tin rằng lịch sử sẽ chứng minh cho việc làm của tôi”*. Ngoài nhân vật trung tâm Hoàng Kim lấy từ nguyên mẫu ông Kim Ngọc, những nhân vật liên quan chủ yếu có tính hư cấu. Nhà xuất bản tôn trọng ý tưởng nghệ thuật của tác giả về một con người có tầm vóc lớn.

Tiểu thuyết *Bí thư Tỉnh ủy* có lời giới thiệu của Giáo sư Đặng Phong và lời bạt của tác giả. Giáo sư Đặng Phong là tác giả của hàng chục ngàn trang sử kinh tế Việt Nam như *Tu duy kinh tế Việt Nam 1975-1989*, *Nhật ký thời bao cấp*, *Phá rào trong kinh tế* cũng như bộ *Năm đường mòn Hồ Chí Minh* (NXB Tri Thức). Ông từng là Tổng biên tập tờ *Vật giá* của Ủy ban Vật giá Trung ương. Ông giảng dạy ở trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội và là chuyên gia, giáo sư thỉnh giảng của nhiều trường Đại học ở các nước như Pháp, Anh, Mỹ, Canada, Úc, Trung Quốc, Cuba... Lý do ông nhận lời viết lời giới thiệu cuốn tiểu thuyết này là “tôi viết vì ông Kim Ngọc”.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc bằng tấm lòng tri ân của thế hệ sau.

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LỜI GIỚI THIỆU

Cuốn tiểu thuyết này không phải là một sự hư cấu thuần túy văn học. Ở đây, tác giả chỉ sử dụng thủ pháp văn học để nói về một sự kiện lịch sử có thật và về một người anh hùng có thật.

Sự kiện đó là khoán trong nông nghiệp Việt Nam – một vấn đề và cũng là một sự thách đố có ý nghĩa sinh tử đối với số phận nền kinh tế Việt Nam.

Người anh hùng đó là Bí thư Tỉnh ủy Kim Ngọc – cha đẻ của mô hình khoán. Cũng như trong mọi sự sinh nở, ông đã trải qua những thai nghén, mang nặng, đẻ đau. Rồi cũng như không ít bậc cha mẹ, ông đã không sống đủ lâu để nhìn thấy “đứa con” của mình sống sót, trưởng thành, phát triển...

Mọi cuốn tiểu thuyết, dù viết về vấn đề gì, đều có cốt lõi là những thắt nút, mâu thuẫn, và cởi nút, giải quyết mâu thuẫn. Có những loại mâu thuẫn là sự xung đột giữa cái ác và cái thiện. Nhưng mâu thuẫn mà cuốn tiểu thuyết này đề cập tới, cũng là mâu thuẫn đã diễn ra trong thực tế lịch sử kinh tế Việt Nam, lại là mâu thuẫn giữa cái thiện với cái thiện.

Tập thể hóa nông nghiệp là một ý tưởng thánh thiện. Nó ra đời ở Liên Xô với Lê-nin vào đầu thế kỷ XX. Lê-nin đã từng nghĩ rằng “*nền sản xuất tiểu nông từng ngày từng giờ để ra chủ nghĩa tư bản*”. Vào thời đại đó thì chủ nghĩa tư bản bị coi là nguyên nhân của rất nhiều tai ương chướng họa, mà cuộc đại chiến thế giới lần thứ nhất là một bằng chứng hùng hồn, rồi cuộc đại khủng hoảng kinh tế 1929-1930 là một bằng chứng không kém phần tiêu biểu nữa. Nhưng chỉ vài năm sau khi thực hiện hợp tác hóa nông nghiệp ở một số nơi, chính Lê-nin đã nhận thấy cách tập thể hóa như đã làm ở Liên Xô là không ổn. Thậm chí, theo Lê-nin, *Nhiệt tình cách mạng + Dốt nát = Phá hoại*. Ở Lê-nin lại xuất hiện một ý tưởng thánh thiện khác. Ông đã nói với những người cộng sản phụ trách nông nghiệp rằng: “*Không được làm cho nông dân bất bình bằng cách biến công cuộc hợp tác hóa thành một trò chơi ngu ngốc của các anh...*”^[1] *Hãy để cho nông dân được tự do sản xuất và đem bán những sản phẩm của họ...*”^[2]

Sau khi Lê-nin qua đời, những người kế tục ông lại trở về với quan niệm rằng muốn phát triển kinh tế và cải thiện đời sống nông dân phải tiến hành tập thể hóa. Thậm chí,

nếu nông dân vì lạc hậu mà chưa thấy được đây là lợi ích của chính mình thì phải cưỡng bức họ. Công cuộc tập thể hóa đã được hoàn thành vào năm 1932. Ngay sau đó, nông nghiệp sa sút chưa từng thấy. Toàn Liên bang Xô-viết thiếu ăn. Chính người sản xuất ra lương thực lại là những người chết đói trước tiên (vài triệu người). Đến cơ sở này thì sự thánh thiện bị đặt trước những chất vắn của cuộc sống – đúng ra là của hàng triệu cái chết: Sửa đổi đi hay tiếp tục áp đặt? Stalin đã chọn đáp án thứ hai. Đất nước tiếp tục rơi vào một vòng xoáy của những khủng hoảng, nhưng được giữ kín như bưng. Đến đây thì sự thánh thiện đã bị thay thế bằng lợi ích của quyền uy. Đây không còn là mâu thuẫn giữa cái thiện với cái thiện nữa, mà là xung đột giữa cái thiện với quyền uy, giữa cái đúng của nhận thức bất lực với cái sai được che chắn bởi quyền lực. Hai mươi năm sau, kịch bản đó lại diễn ra ở Trung Quốc, cũng bắt đầu từ những ý tưởng thánh thiện, rồi bị trả giá bằng những thảm họa của Công xã nhân dân và Đại tiến vọt (cũng vài chục triệu người chết). Thảm họa này lại đánh thức nhiều bộ óc thánh thiện đi tìm cái đúng. Nhưng cái sai đầy quyền uy đã tự vệ bằng những phong trào *Cách mạng văn hóa, Chống phái hữu...* Phải hơn 20 năm sau, cái đúng mới mở được đường đi, và cũng chỉ có thể đi sau những cỗ quan tài của quyền lực cũ...

Kịch bản của Việt Nam có nhiều nét khác so với hệ thống các nước Xã hội chủ nghĩa khác. Hợp tác hóa đương nhiên cũng xuất phát từ những ý tưởng thánh thiện muốn cứu nông dân, cứu nông nghiệp, cứu đất nước khỏi cảnh nghèo nàn lạc hậu. Nó được nhận thức như một món ăn thịnh soạn mà chế độ mới đem đến cho nông dân. Nhưng ngay khi mới “nấu” xong, món ăn này đã tỏ ra khó nuốt nổi. Song những người chuẩn bị món ăn này lại không phải là những người trực tiếp thưởng thức, nên họ không cảm nhận được sự khó nuốt. Cũng có kẻ thì vì nể nang mà cố nuốt. Nhưng cũng có người, ban đầu là số ít, đã đi từ nghi ngờ đến khẳng định: Món ăn này nấu hỏng rồi, phải nấu lại. Trên mâm cơm cơ chế của nông nghiệp thì người đầu tiên đã dùng đũa và tuyên bố như vậy chính là Kim Ngọc.

Thực hiện lời tuyên bố đó, ông đã cùng toàn tỉnh nấu lại món ăn này, đó là *Khoán hộ*. Món Khoán hộ được bà con nông dân tấm tắc khen ngon. Nhưng với một vài người thì vấn đề không còn là chuyện ngon hay không ngon, vì họ đâu có phải trực tiếp ăn món này? Với họ vấn đề là uy tín của nhà bếp. Họ tuyên bố rằng món ăn đó dù có ngon thì cũng có nhiều chất độc hại gây chết người. Vì thế, nhà bếp không được tiếp tục nấu món ăn đó nữa.

Trong trường hợp này, Kim Ngọc đã hành xử giống như Galileo Galilei: Một mặt, vì tinh thần chấp hành, ông buộc phải khước từ cái đúng của mình trong hành động, nhưng mặt khác ông vẫn giữ vững niềm tin về cái đúng của mình trong tư duy.

Trong tư duy của Kim Ngọc thì “quả đất” khoán vẫn quay. Nhưng khác với tình hình ở Liên Xô và Trung Quốc, ở Việt Nam nhiều người trong Đảng lại bày tỏ sự đồng tình với ông.

Rồi phải mất 21 năm sau (từ 1968 đến 1988), khi Kim Ngọc không còn trên trái đất này nữa, “quả đất” khoán của ông mới quay trong cuộc sống.

Điều trớ trêu và đáng tiếc đó hình như vẫn là nhịp đi thường tình của phát triển. Vì thế hình như số phận của phần lớn các nhà cải cách đều giống nhau: cô đơn và hẩm hiu với những phát hiện của mình, bất lực trước sự phủ định của cái cũ còn đại diện cho đa số, âm thầm ấp ủ niềm tin là mình đúng, đến khi cái đúng được đời công nhận và tôn vinh thì cỏ đã mọc xanh trên mồ của mình. Cũng vì thế, khi tác giả bài giới thiệu này viết xong cuốn sách về “Phá rào trong kinh tế”, mà Khoán Kim Ngọc được nói tới đầu tiên, đã tới thắp một nén hương trên bàn thờ của ông và thầm đọc tặng ông hai câu thơ:

*Dẫu cho như thế là thiên cổ
Nghĩa sĩ mỉm cười dưới cỏ khô.*

*Giáo sư kinh tế **Đặng Phong***

Chú thích:

[1] *Thư gửi cho Molotov để chuyển cho toàn thể Bộ Chính trị. Lê-nin toàn tập, tập 45, tr. 53.*

[2] *Báo cáo tại Đại hội IX Đảng Cộng sản Nga, như trên, tr. 143.*

Phần Một

TỨC NƯỚC

Chương một

1

Hợp tác xã Gia Đạo không còn là mái nhà chung ấm áp như câu khẩu hiệu: *Hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ* như hồi mới thành lập. Sau mấy năm đưa Hợp tác xã lên quy mô cấp cao, câu khẩu hiệu ấy đã trở thành câu nói hài hước, châm biếm mỗi khi cãi nhau giữa xã viên với xã viên, xã viên với Ban quản trị hoặc thành câu nói trêu đùa của đám thanh niên. Đồng đất Gia Đạo xưa nay thuộc vào hàng đất thượng đẳng điền. Cây mạ đặt xuống trên mấy thước ruộng phần trăm của xã viên chỉ năm bữa nửa tháng lúa lên xanh bời bời. Trong khi đó, vắn đất ấy, người ấy nhưng ruộng của Hợp tác chuột chạy không bén lông. Năng suất vụ sau thấp hơn vụ trước. Từ chỗ một tấn tám đến hai tấn trên một héc-ta một vụ đã tụt xuống một tấn một, tấn hai. Ngày công của xã viên theo đó cũng xuống thấp đến mức không còn đủ nấu cháo. Xã viên giờ đây chẳng còn thiết tha gì với đồng ruộng của Hợp tác xã. Họ dồn tâm sức của mình vào mảnh ruộng phần trăm để chống chọi lại với cái đói giáp hạt lúc nào cũng rình rập bên mình.

Vụ Đông Xuân năm nay chi bộ Hợp tác xã Gia Đạo họp bàn quyết tâm chỉ đạo không để cho năng suất tiếp tục giảm nhưng xem ra cũng khó thực hiện. Đêm hôm qua lại một đợt gió mùa đông bắc về đột ngột vào lúc nửa đêm. Sáng ra đường làng vẫn còn hun hút gió. Giá buốt luồn vào trong mọi ngõ ngách. Những ngọn tre, bụi chuối xơ xác, rũ rượi. Ruộng mới cấy được hơn ba phần tư diện tích mà gặp phải cơn rét ngọt như thế này, cây lúa chắc cũng khó ngóc đầu lên được.

Ngọ, phó chủ nhiệm kiêm đội trưởng sản xuất một tay cầm điều cày, một tay cầm cái dùi kẻo bằng cây dao rựa mòn vẹt, trên đầu đội mũ biên phòng bạc thếp, chân đi giày vải bộ đội, hai ống quần buộc túm lại bằng dây chuối, người mặc chiếc áo bông bộ đội ngoại cỡ buộc một sợi dây thừng ngang lưng cho gió khỏi luồn vào bên trong. Đã lùn lại to bề ngang, Ngọ thu lu trong chiếc áo bông rộng thùng thình, trông anh ta di chuyển trên đường làng như một chú gấu trong rạp xiếc. Thỉnh thoảng thấy một câu khẩu hiệu bị gió đánh xộc xệch từ đêm qua, Ngọ dừng lại để sửa cho ngay ngắn, sau đó đi tiếp.

Bà Mão đứng ở sân nhà mình thấy Ngọ đi qua nói vọng ra:

- Thiên hạ chưa mở mắt mà đã ra đánh kẻo đi làm rồi hả ông đội trưởng. Thưa cho bà con lo cho lợn gà ăn đã chứ.

- Sáng từ đời tám hoánh rồi còn thư với thái. Chỉ lo cái hũ gạo nhà mình là giỏi. Tôi đánh kẻo mà ra chậm là tôi trừ điểm đừng có trách – Ngọ thích quất nạt ra oai thế thôi chứ chưa thấy Ngọ phạt ai bao giờ. Đối với công việc của Hợp tác, Ngọ chỉ vật vờ qua loa cho xong chuyện rồi chui vào nhà Hoang, một người đàn bà góa đã ba con, chuyên nấu rượu lậu gạ gẫm kiếm rượu uống rồi trở về làm việc nhà.

Ra đến sân Hợp tác Ngọ héch mặt lên nhìn trời rồi bước vào ngòi bệt xuống hàng hiên của dãy nhà kho móc túi lấy thuốc Lào, bật lửa, sau đó bỏ chiếc mũ biên phòng ở trên đầu ra. Một nắm đóm Ngọ giấu trong mũ rơi lả tả xuống đất. Ngọ lấy ra một thanh, còn lại cho vào mũ đội lên đầu như cũ. Ngồi ngắm trời ngắm đất hồi lâu, bấy giờ Ngọ mới cho thuốc vào nõ, bật lửa, đóm cháy gần tàn vẫn chưa châm vào thuốc. Đầu óc Ngọ mu mớ, chẳng biết mu mớ chuyện gì. Lại lật mũ lấy cái đóm khác. Đóm lại rơi lả tả. Cuối cùng thì Ngọ vẫn hút xong điếu thuốc.

Lầu, thư ký đội sản xuất, người cao lêu nghêu, mặc chiếc áo len màu cỏ úa, những cái áo mặc độn bên trong dài hơn áo len nên lòi cả ra ngoài đến mấy lớp. Lầu bị liệt cánh tay trái từ thừa nhỏ nên mỗi bước đi cánh tay lại vung vẩy lủng lẳng. Chiếc mũ lá đội trên đầu lúc nào quai cũng bỏ xuống cầm. Cánh tay còn lại xách kè kè túi vải lảng nhựa đựng sổ sách và chùm chìa khóa cửa kho để ở bên trong. Gọi là thư ký đội sản xuất nhưng công việc của Lầu giống như một anh tạp vụ. Ngoài việc ghi công điểm hàng ngày, Ngọ còn giao cho công việc giữ kho, phân công lao động cho xã viên và còn lo thức nhắm cho Ban quản trị.

Thấy Ngọ ngồi hút thuốc Lào ở hiên nhà kho, Lầu ngạc nhiên:

- Sao hôm nay anh ra sớm thế. Mọi ngày ra sau em cơ mà?

- Sớm con mẹ gì. Không khéo tám giờ, tám rưỡi rồi cũng nên. Đã lên danh sách phân công lao động hôm nay chưa?

- Em làm rồi.

- Hôm nay cân phân chuồng nhà bà Ngật và ông Tình. Cậu sắp xếp bao nhiêu người đi lấy phân?

- Em tưởng hôm nay chỉ cân phân nhà bà Ngật nên bố trí bốn người.

- Nửa mẫu mà chỉ lấy phân nhà bà Ngật, cậu định rắc phân như rắc mì chính vào canh chắc. Khẩn trương phân công thêm bốn người và một xe cải tiến cân phân nhà ông Tình.

Lầu ngồi xuống cạnh Ngọ rút quyển sổ và ngòi bút máy Trường Sơn trong túi vải

nhựa ra vừa ghi chép vừa xuýt xoa:

- Đợt gió mùa này hình như rét hơn đợt trước anh nhỉ? Em mặc độn đến mấy lớp áo rồi mà vẫn thấy rét. Giá như em có được chiếc áo bông và cái mũ bộ đội biên phòng như anh. Em đội cái mũ này gió cứ thốc vào đầu, luồn cả vào chân tóc cứ như có đàn kiến đốt ở trên đầu.

- Áo bông, mũ biên phòng và cả đôi giày vải là của thằng Dũng thải ra đã ba năm nay rồi, tao giữ như giữ mả tổ mới được như thế này đây.

- Công nhận anh giữ tốt thật đấy. Tiện tay, anh về cho em điếu thuốc rồi châm đóm hộ em.

- Mọi hôm ở nhà mày vẫn bắt vợ về thuốc châm đóm hộ à?

- Em tự làm lấy chứ việc gì mà phải nhờ.

- Sao giờ lại nhờ tao?

Lấu cười nịnh:

- Chẳng biết làm nũng với ai nên làm nũng với anh một tí cho nó tình cảm.

Ngọ đưa cái điếu cày và gói thuốc cho Lấu:

- Hút được thì về lấy thuốc mà hút. Điếu, bật lửa đây, tao đi đánh keng đây.

Ngọ cầm cái dùi keng đứng lên, sức nhớ chuyện cần hỏi, Ngọ hắng giọng:

- Này, tao nghe nói con mụ Hê bảo với vợ mày hàng ngày tao chỉ có cầm dùi đi đánh keng và lê la uống rượu hết chỗ này sang chỗ khác mà cũng được tính một công có phải không?

- Em không nghe vợ em nói gì. Ai bảo anh?

- Cô Miên.

- Anh đừng nghe mồm cái con ấy. Nó muốn gấp lửa bỏ tay người đấy. Hôm qua hần nửa đùa nửa thật bảo em chỉ làm việc có một tay, đáng ra xếp em vào diện lao động phụ. Em chửi cho một trận nên thân.

- Tao mà nghe hần nói, tao vạc mồm ra – Ngọ dọa.

Ngọ cầm con dao cùn đi đến thanh tà vẹt thủng lỗ chỗ treo trên hai cái cọc bằng gỗ chôn cạnh gốc cây muồm già. Theo thói quen, Ngọ kẹp con dao cùn làm dùi keng vào nách, nhỏ nước bọt vào hai bàn tay xoa xoa mấy cái, bấy giờ mới đồng dục đánh một hồi dài rồi quay về chỗ Lấu đang ngồi hút thuốc:

- Có lẽ tao phải bảo với lão Lịch trích quỹ Hợp tác ra mua cho tao cái đồng hồ “Bôn dốt” giống của hần ta mới được. Không có cái đồng hồ chẳng biết giờ giấc nào mà điều hành sản xuất. Ngày nắng còn nhìn được mặt trời để áng chừng chứ mùa này chẳng biết đâu mà lần.

- Phải đấy. Quỹ của Hợp tác mà đồng hồ là của mình, đại gì không mua mà dùng.

Dậu và Tể đến sân Hợp tác đầu tiên, tiếp đó là Bích, bí thư chi đoàn, một cô gái xinh xẻo mới mười chín tuổi, khuôn mặt trái xoan, tóc đen mượt dài chấm lưng. Bích bảo Ngọ:

- Giờ này chú mới đánh keng đi làm thì đến giờ nào mới ra được ngoài ruộng?

Ngọ trả lời ráo hoảnh:

- Ra giờ nào miễn sao có việc cho mày làm là được. Rét thế này mày bảo bà con ra đồng sớm cho chết cồng à.

- Chỉ có chú sợ rét thì có.

- A cái con này. Nói tiếng nào nó nói giả tiếng đó. Tao bảo bố mày đánh cho tuốt xác bây giờ.

Nói xong Ngọ thản nhiên tiếp tục hút thuốc. Lát sau thấy xã viên đến đã hòm hòm, Ngọ nói to:

- Hôm nay đội ta làm nốt mấy khoảnh ở cánh đồng Bầu. Tổng diện tích bốn mảnh là năm sào ba thước. Số người đi bữa là mười lăm người. Thư ký đội sẽ đọc danh sách.

- Năm sào ruộng mà những mười lăm người đi bữa thì chỉ trâu và bữa cũng chật cả ruộng rồi, lấy chỗ đâu mà bữa? – Dậu đứng ở bên dưới nói to.

- Ông sợ người khác làm tranh việc của ông làm cho ông ít điểm hay sao mà bảo nhiều với ít?

- Tôi thêm vào mấy cái điểm chó chết của Hợp tác để mất công tranh. Thừa lao động thì bố trí công việc khác, còn ối việc phải làm, việc gì đưa nhau ra chen chúc trên một đám ruộng.

- Ông không đi bữa thì chờ đấy bố trí việc khác. Hôm nay ai nhận công đi bữa là phải bữa hai lượt đơn, ba lượt kép. Tổ nhỏ mạ tám người, tổ cấy mười lăm người. Sáu người đi tát nước, tám người đi lấy phân. Hôm nay cân phân của nhà bà Ngật và ông Tình. Bây giờ thư ký đội sẽ đọc danh sách cụ thể ai làm việc gì, cứ thế mà làm.

Trong khi Lấu đọc danh sách thì vợ chồng Quy tất tả chạy đến.

Ngộ hoạch hộc:

- Vợ chồng nhà Quy có nghe kể Hợp tác đánh không mà bây giờ mới có mặt?

Vợ Quy sẵn giọng:

- Những người đi đúng kể đã có ai ra đồng chưa mà bảo đây chậm với nhanh.

Ngộ mắng át:

- Chỉ được cái chống đối là giỏi. Tối bình điểm trừ tội đi chậm đừng có kêu nhé.

- Có giỏi tối bình trừ điểm của tôi đi. Thách đấy.

- Cái con mụ này lúc nào cũng lăm mồm – Ngộ quay sang Lấu – Phân công xong chưa. Xong rồi thì mở cửa kho cho bà con lấy dụng cụ. Các bà đi cấy nhớ cầm dây chứ đừng như hôm qua ra đến ruộng mới nhớ dây còn để trong kho.

Dậu hỏi:

- Tôi không nhận nuôi trâu Hợp tác, vậy Hợp tác điều trâu nhà ai đây?

- Cứ ra ngoài bãi chăn tập thể ấy. Ông thấy con nào khoẻ thì ông bắt mà đi bừa.

Dậu không nói gì, vác bừa lên vai đi theo mọi người. Ngộ gọi bà Ngật và những người được phân công đi lấy phân đi theo mình. Ngộ xách cân đi trước, bốn người được phân công đi lấy phân kéo xe cải tiến lẻo đẻo theo sau. Ngộ hỏi bà Ngật:

- Phân của nhà bà liệu có được năm tạ không?

- Hơn ấy chứ lì. Tôi ủ từ sau khi cân hết phân để làm vụ mùa cơ mà.

Nhà bà Ngật ở trong một ngách xóm. Nhà trên, nhà bếp đều lợp ngói, sân lát gạch. Chồng đi làm công nhân giao thông. Một mình quán xuyến gia đình, nuôi hai con nhưng nhà cửa lúc nào cũng sạch sẽ gọn gàng. Chỉ phải cái tính tham lam thì không ai bằng. Hai con chó thấy người lạ xô ra sủa. Bà Ngật mắng chó rồi bảo những người cùng đi:

- Ông đội trưởng và các chú ngồi đó chờ tôi đi chuẩn bị quang gánh rồi ta ra cân.

- Khẩn trương lên. Thợ bừa ra đồng mà chưa có phân họ chửi cho thối tai.

- Đáng ra tối qua họp bình điểm ông đội trưởng báo trước hôm nay cân phân nhà tôi để tôi chuẩn bị quang gióng. Nước đến chân mới nhảy lại giục.

- Nhà bà có xẻng không?

- Nộp vào làm của chung của hợp tác rồi, chỉ còn hai cái cuốc cùn thôi.

Ngọ bảo Hiến, một thanh niên đang ngồi rít thuốc lào:

- Thằng Hiến đi tìm thằng Lấu bảo nó mở cửa kho xuất hai cái xẻng đưa về đây. Xúc phân cho lên xe cải tiến mà dùng cuốc có mà ăn cứt.

Hiến càu nhàu:

- Anh Lấu xong việc ở sân Hợp tác là lủi như chạch biết đâu mà tìm. Mà có tìm được thì cũng là lúc chú ra đánh keng nghĩ là vừa.

- Mày cứ đi tìm nó và đưa xẻng về đây cho tao. Đánh keng là việc của tao, chẳng liên quan gì đến mày.

Ngọ ra phía sau chuồng lợn đứng nhìn đồng phân chuồng bị gà bới tanh bành, phân tươi ra có màu nhờn nhợt như đám đất bột. Ngọ nhặt một cành cây khời vào đồng phân. Ngọ quay sang phía khác cầm cành cây khời tiếp. Vẫn một thứ bột đất nhờn nhờ. Ngọ đưa tay bốc một nắm đưa lên mũi ngửi. Bà Ngật đi ra nhìn thấy Ngọ đang ngửi phân nhà mình, lo lắng hỏi:

- Phân nhà tôi có gì mà chú ngửi đi ngửi lại mãi thế?

Ngọ đưa nắm phân trong tay cho bà Ngật:

- Thế này mà bà bảo là phân à?

- Không phân thì là gì?

- Bà nhìn kỹ xem, phân hay là đất?

- Bùn không phải là đất hay sao?

- Bà mà trộn bùn vào đây thì phúc ba đời cho Hợp tác. Bà đưa lên mũi bà ngửi thử xem. Chỉ có đất là đất. Bà không qua mặt tôi được đâu. Có bao nhiêu phân chuồng bà đem ra bón cho ruộng phần trăm. Còn một ít trộn đất vào cho nặng cân để cân cho Hợp tác. Thế nào, tôi nói có đúng không?

Bà Ngật lúng túng:

- Rõ ràng là tôi ủ phân chuồng cùng với cây cứt lợn cắt ở trên đồi Đền Mẫu về trộn thêm với bùn ao nhà tôi mà? Không biết có đứa nào thù oán gì nhà tôi mà đem đất trộn thêm vào đây không biết.

Ngọ cười hề hề:

- Cái bụng tham lam nổi tiếng của bà thù oán bà chứ chẳng có ai vào đây trộn đất vào phân nhà bà đâu.

Mấy người được phân công đi cân phân nhàn nhau tũm tũm cười. Ngộ hỏi bà Ngật:

- Bây giờ bà tính sao đây?

Bà Ngật đầu dụi:

- Thôi đã nhờ thế này rồi ông đội trưởng cứ cân cho tôi. Đợt ử sau tôi rút kinh nghiệm.

- Bà mà rút được kinh nghiệm thì có khi chó đẻ ra bò. Thôi được rồi. Đã có kế hoạch cân phân nhà bà thì tôi cứ cân. Nhưng ba cân, hợp tác chỉ tính hai, trừ một cân vào chỗ đất bà trộn vào. Đồng ý thì cân. Không đồng ý tôi cho người đi cân nhà khác.

- Thế thì thiệt cho nhà tôi quá. Hay là ông đội trưởng trừ phiên phiên cho nhà tôi đỡ thiệt.

- Tôi cứ cân cho bà rồi tính sau. Bà vào lấy bút và sổ ghi điểm ra. Cân được bao nhiêu thăng Hiến sẽ ghi vào đấy cho bà.

Khi Ngộ ra khỏi nhà, bà Lâm nói với bà Ngật:

- Bà có cho đất thì cũng cho vừa vừa thôi chứ một phần phân mười phần đất thế này cây lúa lấy gì mà ăn?

Bà Ngật nói tỉnh bơ:

- Ruộng Hợp tác ăn phân hay ăn đất cũng thế cả thôi. Vô lễ ử phân cân cho Hợp tác bà không cho đất vào hay sao?

- Tôi chịu, không làm sao làm được cái trò gian dối ấy.

- Thời buổi bây giờ thật thà chỉ có thiệt thôi bà ạ. Tôi cân đất cho Hợp tác một tạ cũng được năm mươi điểm, bà cân phân cho Hợp tác cũng năm mươi điểm như tôi. Bà thấy bà có dại không.

Ngộ cầm điều cày và dùi kẻo định đến nhà ông Miên uống rượu cùng với Lịch thì gặp ngay Hoang đeo chiếc bị cói đang đi tới. Vừa thoáng thấy bóng Ngộ, Hoang quay ngoắt trở lại. Ngộ rảo bước đuổi theo. Hoang vào đến sân thì Ngộ đuổi kịp.

- Hôm nay thì không thoát được nữa nhé.

Hoang vênh mặt lên hỏi:

- Tôi làm gì mà thoát với không thoát. Đang định đi chợ sức nhớ quên mấy đồng bạc lẻ ở nhà sợ mấy đứa con đi học về nhìn thấy lấy đi mua kẹo lạc dôi liền quay lại lấy.

Ngộ chỉ vào chiếc bị cói Hoang đang mang trên người:

- Thế cô đựng thứ gì trong bị cói mà che che giấu giấu thế? Mở ra cho tôi xem thử nào.

Biết không thoát được, Hoang cười lẳng lơ:

- Người đâu mà cứ như ma xó. Bị cói đựng rượu đấy, muốn xem thì xem.

Ngọ bước đến đưa tay vỗ một cái vào mông Hoang rồi lấy cái bị cói trong tay Hoang mở ra xem. Ngọ lôi ra một đoạn sấm ô tô ông ọc nước được dán kín hai đầu. Van sấm để nguyên làm vòi rót. Trong bị cói còn có cái chai cút dùng để đựng rượu. Ngọ vỗ vỗ vào đoạn sấm:

- Bao nhiêu lít chỗ này?

- Hỏi làm gì?

- Đằng ấy có biết buôn rượu lậu là phạm pháp không?

Hoang cong cớn:

- Biết cũng chịu. Một mẹ ba con gồm bốn miệng ăn. Một công hợp tác được hai lạng thóc, tôi không chạy vãi nước đá ra lấy gì mà đổ vào mồm.

- Bỏ lao động Hợp tác để đi buôn rượu lậu, phạm một lúc hai tội. Đằng ấy tính sao đây?

Hoang nói toẹt:

- Thôi, nói gần nói xa chẳng qua nói thật. Mỗi tuần em xin biểu bác một chai sáu lăm để bồi dưỡng. Công điểm em làm được bao nhiêu bác cứ ghi vào sổ, cuối vụ em giao cho tất. Bác mà bắt em nghỉ đi chợ thì em kéo cả mấy mẹ con em đến nhà bác ăn ở với nhau cho vui.

Ngọ nhìn trước nhìn sau rồi bất ngờ đưa tay chộp vào vú của Hoang. Hoang hất tay Ngọ ra:

- Đồ khỉ gió. Nhỡ ai thấy thì chết. Đứng đây em vào lấy rượu cho. Nhớ không được đi theo đâu đấy.

Hoang chạy vào nhà xách ra một chai sáu lăm rượu dúi vào tay Ngọ:

- Bác cầm lấy. Không gì thì bác với nhà em cũng là chỗ họ hàng chú bác. Chẳng may nhà em xấu số bỏ mẹ con em mà đi. Em mong bác thương con bác thế nào thì bác thương các cháu như thế. Mẹ con em chẳng khi nào quên ơn bác.

- Ai bảo cô, tôi và chồng cô là họ hàng bà con chú bác? Chỉ nhận vợ. Tôi tha cho cô lần

này. Không tham gia lao động Hợp tác cả vụ thì cũng phải tham gia lấy nửa vụ. Công điểm của cô tôi đích thềm. Cho các cháu tất.

- Bác thương các cháu như vậy em đội ơn bác.

Ngọ đến đồng rơm rút một ít quần kỹ chai rượu, kẹp vào nách, quay lại ồm ờ vỗ vào mông Hoang thêm một cái rồi bỏ đi.

2

Mới bữa được năm đường bữa, Kiếm và Ninh họ trâu, cầm bữa dừng lại nhảy lên bờ. Dậu bữa phía sau hỏi:

- Mới bữa được mấy đường, các ông định nghỉ rồi à?

Kiếm bảo:

- Rét buốt như kiến lửa cắn vào chân, lên bờ ngồi nghỉ làm điều thuốc Lào rồi xuống bữa tiếp. Tích cực lắm cũng từng ấy điểm, tội chó gì mà làm cho mệt xác.

- Vậy hai ông nghỉ đi, tôi bữa tiếp đây – Nói xong Dậu giục trâu đi.

Ninh cười châm biếm:

- Ông vẫn còn có tinh thần coi Hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ thì ông cứ bữa đi. Còn bọn tôi tình nguyện làm đầy tớ cho Hợp tác xã nên bọn tôi nghỉ cho khỏe.

Thận và Lắm cho trâu bữa đến nơi thấy Kiếm và Ninh ngồi hút thuốc Lào ở trên bờ ruộng cũng cầm bữa nhảy lên ngồi cùng. Dậu bữa thêm hai đường nữa, nghĩ bụng: Chúng nó không bữa tội chó gì mình cặm cùi làm cho chúng nó hưởng. Nghĩ vậy, Dậu cầm bữa bước lên bờ ruộng ngồi ngắm trời ngắm đất. Cách đó không xa, những người thợ cấy chờ tổ nhỏ mạ đưa mạ về cũng ngồi buôn chuyện với nhau. Bà Tắc quay sang hỏi bà Mẫn:

- Nghe nói mười bảy tháng này nhà bà định sang cát cho cụ đấy à?

- Vâng.

- Có định mổ bò mổ lợn gì không?

- Bà tính không mổ thì lấy gì làm cỗ bàn. Ngặt cái nhà tôi chưa cân đủ lợn nghia vụ, không biết các ông trên xã có cho mổ không?

- Sang cát cho bố người ta mà không cho mổ lợn là thế nào.

Bà Mẫn thở dài:

- Năm ngoái ông Đoàn cũng sang cát cho mẹ nhưng chưa nộp đủ lợn nghĩa vụ có được mổ đầu. Chạy lên chạy xuống hết Ban quản trị Hợp tác đến ủy ban mà chẳng được, ông ấy đành mổ chui, sau đó bị phạt một tạ thóc bà không nhớ hay sao.

- Bị phạt một tạ chứ có phạt hai ba tạ thì cũng phải làm để báo hiếu cho bố mẹ.

Hiền, vợ Tế hỏi:

- Năm ngoái nhà ông Đoàn làm cỗ, Ban quản trị có ai đến dự không?

Bà Mẫn bĩu môi:

- Chẳng thiếu ma nào. Từ chủ nhiệm, phó chủ nhiệm cho đến đội trưởng và thư ký đội sản xuất.

- Đến ăn cỗ nhà người ta mà không biết ngượng nhỉ? – Bích nói.

Bà Mẫn lại bĩu môi:

- Biết ngượng thì đã không đến. Ông nào cũng thanh minh thanh meo không cho mổ lợn là quy định của ủy ban. Ban quản trị Hợp tác thông cảm nên chạy lên chạy xuống đề nghị hàng chục lần mà ủy ban vẫn không thay đổi ý kiến – Bà Mẫn kéo cái khăn trùm đầu khâu bằng bao đựng phân đạm về phía trước trán cho đỡ buốt rồi nói tiếp – Lần này sang cát cho ông cụ nhà tôi mà không cho tôi mổ lợn tôi cũng mổ chui. Đếch sợ. Cụ nhà tôi cả đời ăn ở phúc đức làng xóm chưa ai có một lời chê trách. Tôi về làm dâu gần hai mươi hai năm mà chưa khi nào cụ nặng lời với tôi lấy một lần. Một tiếng chị cả, hai tiếng chị cả. Nghe mà mát cả lòng cả dạ.

Bà Tắc quay sang hỏi Hiền:

- Tôi nghe nói cô Hiền hay lời nặng tiếng nhẹ với mẹ chồng lắm phải không?

- Em cũng chẳng có chuyện gì với cụ nhà em cả nhưng nhiều lúc bức lắm cơ. Buổi sáng tinh mơ dậy xay thóc bảo ở nhà sàng sảy để trưa về em giã, thế mà trưa về thóc trấu vẫn còn y nguyên, cơm canh cũng chẳng nấu. Bụng đói đến thắt ruột lại vừa sảy thóc, vừa nấu cơm, các bà các chị bảo đến bưng trên chùa cũng phải mở miệng chứ nói gì em.

- Kể ra cái tuổi năm lăm sáu mươi như bà Quế đang còn sức làm sức ăn mà bắt ngồi xó rọ ở nhà thì ngứa ngáy chân tay lắm.

- Có đi làm nhà em cũng chẳng cho đi. Cưng tính nhưng được cái là thương mẹ lắm cơ. Bà em bảo giao đất phần trăm cho bà em làm, còn vợ chồng em đi làm cho Hợp tác nhưng nhà em không chịu.

- Cứ như tôi là khỏe – Hoang nói vô tư – Một mình với ba đứa con chẳng mẹ chồng mẹ vợ gì sất. Ngày làm việc mệt, đêm nằm dạng háng ra ngủ. Thế là yên chuyện.

Vợ Quy tên là Niễng ngồi cạnh đấy không xa nói chêm vào:

- Đàn bà goá vừa qua tuổi bốn mươi mà nằm dạng háng ra ngủ nhỡ đêm mấy ông trong Ban quản trị đi uống rượu với nhau say lạc vào lại tòi ra thằng cu con đĩ lúc nào không hay.

Hoang nói thản nhiên:

- Có mời cũng không dám. Anh nào cũng cố giữ tiếng trong sạch để được ngồi yên trên cái ghế của mình để còn kiểm soát chứ làm bậy mất ghế lấy gì mua đài mua xe.

Mặt trời lên ngót nghét vài cây sào. Bà Tắc nhìn trời tỏ vẻ sốt ruột:

- Mấy con mẹ đi nhổ mạ ngủ trên ruộng trưa hay sao mà giờ này vẫn không đem mạ về cho người ta cấy. Sắp kẻo nghỉ đến nơi rồi còn gì.

Bà Tắc nói tỉnh bơ:

- Không cấy sáng nay thì chiều cấy, chiều cấy không xong thì sáng mai. Ruộng còn đó, mạ còn đó mất đi đâu mà sốt ruột. Tích cực cũng một công hai lạng thóc, không tích cực đến cuối vụ cũng được chia hai lạng thóc.

Bích từ nãy đến giờ ngồi yên, bây giờ góp chuyện:

- Không biết các bác các chị thế nào chứ cháu thấy cảnh làm ăn sao mà chán thế không biết. Xã viên ra đồng cứ vật vờ như lúa non gặp gió. Chẳng biết đến khi nào thì hết cảnh này.

Tốp nhổ mạ mỗi người gánh chừng ba, bốn chục bó mạ toòng teng đặt gánh xuống cạnh tổ cấy. Bà Tắc nhìn vào mấy gánh mạ hỏi:

- Các mẹ ngủ trên ruộng mạ hay sao mà giờ mới đưa mạ về?

- Mạ không chăm lên li ti như cái tằm tre, tằm mãi mới được một bó. Được thế này là nhanh lắm rồi đấy.

Tổ cấy nhận mạ đứng thẳng lưng quẳng xuống ruộng. Bà Cư thấy thế kêu lên:

- Quẳng nhẹ thôi các mẹ. Mạ ngắn lắm, quẳng mạnh nó vãi ra hết đấy.

Trong khi tổ cấy cặm cui cấy thì tổ nhổ mạ ngồi trên bờ nói chuyện bao đồng chờ kẻo nghỉ để về.

Trăng đầu tháng đã lặn, chỉ còn lại bầu trời trắng đục nhờ nhờ. Thỉnh thoảng vài ba ngôi sao lấp ló run rẩy trong cơn gió bắc lạnh buốt. Đường làng hun hút gió. Dẫu một tay bê cây đèn dầu, một tay cầm cuốn sổ ghi công điểm đưa lên chắn gió cho đèn khỏi tắt. Tế đi bên cạnh, hai người vừa đi vừa chuyện trò.

- Cấy hái xong có khi phải ngược Phú Thọ, Tuyên Quang mua sản về thái phơi khô chống đói thôi ông ạ. Cây lúa vừa đặt xuống đã gặp ngay vụ rét thế này, đói là cái chắc – Tế bảo.

- Làm ăn kiểu này không gặp rét cũng đói chứ nói gì gặp rét. Cái thằng Ninh càng ngày càng bố láo. Sáng nay nó và thằng Kiểm bừa nhón bừa nháo mấy đường rồi ngồi nghỉ chờ kẻo đánh. Tớ bảo nó, nó trương mắt ếch lên cười hênh hếch khích tớ là muốn lấy cái danh hiệu anh hùng lao động. Trước đây nó là thằng làm ăn có trách nhiệm lắm chứ đâu có thế.

- Dần dần rồi thế cả ông ạ. Đến như tôi, nếu không phải là đảng viên thì tôi đã xin ra khỏi Hợp tác xã để lo kinh tế cho gia đình chứ chẳng đại gì ngồi chung trên cái thuyền nát này để nhìn thấy cảnh mình cùng bị chết chìm.

Trên sân Hợp tác một số người ngồi co cụm vào nhau mồm xuýt xoa vì lạnh. Tiếng rít thuốc lao lạnh lạnh. Tiếng nói chuyện lập bập, đứt đoạn. Trên hiên, Ngọ và Lấu ngồi cạnh cây đèn bão. Ngọ vẫn ăn mặc như thường ngày. Chiếc áo bông và cái mũ biên phòng bỏ giải che tai lơ lửng. Có tiếng đàn ông trong đám đông nói to:

- Bình điểm xét điểm gì thì làm nhanh cho bà con về nghỉ ông đội trưởng ơi. Rét quá. Ngồi ngoài trời một lúc nữa là bà con chết cóng mất.

- Chú Bản phải không? Sợ chết cóng thì về ấp vợ mà ngủ. Xã viên đã đến đủ đâu mà bình với xét.

- Ai đến sau nghe sau. Ông cứ đọc tên những người có mặt ở đây trước đi. Ông rồi rồi còn sức mà ấp vợ chứ chúng tôi cả ngày ngoài đồng lấy sức đâu mà ấp.

- Tôi nói thật mà chú xỏ xiên rồi. Đã làm ăn tập thể thì nghe bình điểm cũng phải nghe tập thể, chú hiểu chưa nào?

Hoang nói vọng lên:

- Có việc làm tập thể, có việc không làm được tập thể đâu ông đội trưởng ạ.

Mọi người cười râm ran. Lác đác vẫn còn người cầm đèn vào sân Hợp tác. Ngọ đứng

lên che mắt cho khỏi chói ánh đèn nhìn xuống bên dưới:

- Thôi được rồi. Chiều cố nguyện vọng của bà con, thư ký cứ đọc nhé. Ai chưa có thì lát nữa đọc lại để khỏi phải kiện cáo lôi thôi. Bây giờ mọi người nghe thư ký đọc điểm của từng người trong ngày. Ai đồng ý thì thôi, ai thắc mắc thì tôi sẽ giải đáp. – Ngọ quay lại bảo Lấu – Đọc đi.

Lấu kéo cây đèn bão gần lại phía mình rồi đưa sát cuốn sổ vào ngọn đèn:

- Bà con nghe tôi báo điểm từng người nhé. Trước hết là số lao động tát nước. Hôm nay ở đồng Nang gồm những người sau đây: Bà Thất, bà Tắc, bà Sáng, em Lục, bà Điềm, bà Hòe. Điềm tát nước, sáng năm điểm, chiều ba điểm. Cộng tất cả là tám điểm.

Bà Thất đứng bật dậy:

- Chúng tôi tát cả ngày vẹo xương sống sao lại chấm cho chúng tôi tám điểm?

- Các bà tát cả ngày nhưng mực nước quy định của hợp tác là xâm xấp mặt ruộng cao năm phân. Ruộng các bà tát hôm nay chỉ cao có ba phân – Ngọ giải thích.

- Ông ra đo khi nào mà bảo tôi tát cao có ba phân. Hỏi bà Điềm, bà Hòe, con Lục cùng tát ở cánh đồng Nang xem nước cao năm phân hay ba phân?

- Tôi không ra đo nhưng có người báo với tôi.

- Quân nào báo ông nói cho tôi biết tôi vạch mặt nó ra.

- Làm ăn tập thể, có con mắt tập thể. Người ta vì lợi ích của Hợp tác mà báo chứ chẳng thù hằn gì bà mà bà đòi vạch mặt người ta.

Dậu ngồi bên dưới nói to:

- Thôi không phải đôi co với nhau nữa. Các bà có thiệt vài điểm thì cũng chỉ hụt một nắm thóc chứ cân lạng gì mà đôi co cho mệt. Đề nghị thư ký đọc tiếp đi.

Bà Thất ẩm ức ngồi xuống. Lấu nói tiếp:

- Các bà ghi vào sổ cho cẩn thận kẻo quên lại cãi nhau. Riêng em Lục tuy cùng tát ở đồng Nang nhưng buổi sáng được ba điểm, chiều hai điểm. Cộng cả ngày là năm điểm.

Lục kêu lên:

- Cháu cùng tát như mọi người, ai cũng cầm hai dây gàu như nhau. Cháu còn kéo khoẻ hơn. Mấy lần bà Thất còn mắng cháu kéo khoẻ như trâu suýt làm bà ấy ngã. Thế mà các bà được tám điểm, cháu năm điểm là thế nào?

Ngọ lại đứng dậy giải thích:

- Cháu kéo khoẻ nhưng cháu đang ở tuổi lao động phụ. Không thể so bì với lao động chính như các bà được.

- Cháu ở tuổi lao động phụ nhưng cháu làm cật lực chứ có làm phụ đâu. Chú hỏi bà Thất thử xem. Cho cháu điểm như vậy là bất công.

Bích ngồi dưới nói to:

- Đúng đấy. Em Lục đã ở tuổi mười sáu rồi. Em ấy đang ở sức lao động dồi dào. Chấm điểm cho em như vậy là không công bằng.

- Lại cái Bích hả? Mà định chống lại những quy định của Nhà nước đấy phải không? Nếu thấy không công bằng mà y và cái Lục kéo nhau lên chính phủ mà kiện. Hợp tác cứ chiếu theo quy định mà làm.

- Có chỗ kiện thì cháu đi kiện chứ cháu sợ gì mà không kiện. Phân biệt lao động phụ với lao động chính nhưng ới người hưởng điểm của lao động chính mà suốt ngày chẳng đụng vào cái cày cái cuốc, chẳng biết đồng ruộng là gì. Quy định gì mà lạ đời thế.

Lục ức quá ngồi khóc rưng rức. Bà Mão ngồi cạnh khuyên Lục:

- Thôi cháu. Nhà nước đã áp thế rồi. Hợp tác cũng làm theo quy định của Nhà nước, có nói lắm cũng thế thôi.

Lục mếu máo:

- Nhưng cháu ức lắm cơ.

Dậu ngồi cạnh đấy cũng khuyên Lục:

- Thôi cháu ạ. Chú bữa mưa mặt ra mà cũng bằng điểm những người cầm bữa ngồi hút thuốc lao cả buổi. Biết có nói cũng chẳng làm thay đổi được gì nên chú cũng đành ngậm miệng nhận cho xong.

Cuộc bình điểm kéo dài trong không khí cãi vã đến khuya mới tan. Trên đường về Dậu đi cùng Ngô, bí thư chi bộ Hợp tác xã Gia Đạo. Dậu than thở:

- Thời thế này rồi sẽ đi đến đâu hả ông? Bi quan lắm ông ạ. Ông thấy đấy. Hôm nay đội giao hai lượt bữa đơn, ba lượt bữa kép, thế mà phần lớn những người đi bữa chỉ bữa lượt đơn đầu tiên là nghiêm chỉnh. Đến lượt đơn sau thì bữa một đường bỏ một đường. Đến khi bữa kép thì chẳng khác gì cho bữa gãi lên ruộng. Bữa một đường bỏ đến ba đường. Năm sào ruộng mà có đến mười hai trâu bữa. Mỗi lần quay bữa là đầu trâu húc vào nhau. Bữa vài đường cầm bữa lên ngồi hút thuốc. Tôi và thằng Mai không làm ăn kiểu gian dối ấy được nên hai chú cháu cặm cụi làm. Chỗ nào bữa dối, tôi và thằng Mai

bữa lại. Thế mà tôi và thằng Mai bị tay Ninh giễu là đang phấn đấu trở thành anh hùng lao động. Tối hôm nay thì công điểm của tôi và công điểm của thằng Mai bằng những người kia. Nói thật với ông tôi chán đến cổ kiêu làm ăn này lắm rồi. Ông nghĩ có cách gì làm chuyển biến cách thức làm ăn hiện nay của Hợp tác xã không ông? Để tình trạng này kéo dài thì nguy quá. Không khéo Hợp tác xã tan rã mất.

- Khó lắm. Đường lối chính sách Đảng và Nhà nước đã vạch ra. Quy chế, quy tắc điều lệ về Hợp tác xã nông nghiệp đã thành văn bản có tính pháp chế, nó đã trở thành khuôn mẫu rồi. Không dễ gì thay đổi được đâu.

- Ông biết sáng nay đi từ ngoài đồng về cái Bích nói với tôi những gì không? Nó bảo giá như Hợp tác xã quay lại cái thời kỳ nó còn đi học mà hóa hay. Cứ góp ruộng vào làm chung. Trâu bò, cày bừa của nhà ai nhà ấy dùng. Đến vụ cứ tính diện tích ruộng góp cho Hợp tác và công lao động mà chia sản phẩm. Sau đó đóng góp gì thì đóng góp. Từ chiều đến giờ tự nhiên trong đầu tôi cứ lộn vồn câu nói của cái Bích. Con bé ấy nhiều lúc nó nghĩ những điều mà chúng ta không nghĩ đến ông ạ.

- Người ta đi về phía trước chứ ai lại đi thụt lùi. Cứ theo ông bây giờ ta quay về Hợp tác xã cấp thấp sau đó lùi về thời kỳ vắn công đối công hay sao.

- Nếu biết đi nhầm đường thì việc lùi lại để chọn con đường khác đi nhanh hơn thì cũng nên lùi.

- Ông nói với tôi thì được chứ ông nói công khai câu vừa rồi là ông mang họa đấy.

Bóng Dậu và Ngô lùi dần vào bóng đêm. Chỉ còn nhìn thấy hai ngọn đèn dầu le lói trên con đường làng.

Chương hai

1

Khu vực cơ quan tỉnh ủy Phước Vĩnh nằm trên một gò đồi um tùm cây cổ thụ và những con đường nhựa chạy ngoằn ngoèo qua các dãy nhà cấp bốn. Mặt đường đã bạc màu, lở lói theo thời gian, có đoạn chỉ còn trơ lại lớp đá dăm lổn nhổn. Khu này vốn trước đây là tòa công sứ dưới thời Pháp thuộc. Sau ngày Nhật hất cẳng Pháp, nơi đây trở thành Sở chỉ huy của quân đội Nhật. Cách mạng Tháng Tám thành công, nó trở thành trụ sở của chính quyền cách mạng. Đến khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, chấp hành chủ trương tiêu thổ kháng chiến, toàn bộ khu nhà bị đập nát chỉ còn lại đồng gạch vụn. Tỉnh Phước Vĩnh bị chiếm đóng, quân đội viễn chinh Pháp lại biến đây thành trại lính cho đến ngày miền Bắc hoàn toàn giải phóng năm 1954. Khi mới về tiếp quản thị xã Phước Vĩnh, khu vực này dành cho Ủy ban hành chính và Tỉnh ủy. Sau khi xây dựng xong khu vực dành riêng cho Ủy ban hành chính tỉnh, nơi đây dành cho các phòng, ban cơ quan Tỉnh ủy. Gia đình ông Hoàng Kim, bí thư tỉnh ủy cũng được bố trí ở trong một ngôi nhà ba gian và hai gian bếp nằm gần nhà ăn tập thể của cơ quan. Ông Kim dành gian giữa để tiếp khách và làm việc khi ở nhà. Gian bên phải là của hai vợ chồng ông, gian bên trái kê hai chiếc giường cho năm đứa con. Ba anh em trai nằm một giường, hai chị em gái một giường. Hai gian bếp thì một gian dành để nấu nướng, một gian để ngồi ăn cơm. Đến bữa ăn, cả gia đình quây quần trên một cái chiếu cũ đã bị đứt nhiều chỗ. Nhà chật nên khi cần làm bài vào ban đêm, mấy đứa con ông mỗi đứa một cây đèn dầu bê lên nhà ăn tập thể để ngồi học. Từ khi Mỹ mở rộng đánh phá ra miền Bắc, mấy đứa con ông Hoàng Kim sơ tán về nông thôn nên ngôi nhà chỉ còn lại hai vợ chồng. Bà Lê, vợ ông Kim làm việc ở bưu điện tỉnh cách nhà không xa. Hết giờ làm việc bà trở về nhà nấu cơm. Trước đây khi con cái chưa đi sơ tán, bữa cơm của gia đình lúc nào cũng rôm rả tiếng nói cười. Giờ bữa cơm trở nên trống vắng khiến hai ông bà chỉ ngồi ăn cọt cho xong bữa. Trong khu vực cơ quan có rất nhiều đám đất bỏ hoang, bà Lê cuốc lên trồng đủ loại rau, mùa nào rau nấy nên chẳng bao giờ phải mua rau mậu dịch. Năm thì mười họa cầm tem phiếu đi ra cửa hàng thực phẩm hay bách hóa mua hàng và về khu sơ tán thăm con, còn lại chẳng mấy khi bà đi xa.

Ông Kim hút xong điếu thuốc lào, cầm cái điếu cày và gói thuốc đứng dậy định đi lên phòng họp thì bà Thường đi vào.

Bà Thường là trưởng ban kiểm tra tỉnh ủy, có chân trong Ban thường vụ. Bà sinh ra

trong một gia đình nhà nho thuộc vào hàng trung lưu vùng Kinh Bắc. Bà và ông Kim biết nhau từ khi hai người còn làm liên lạc cho Xứ ủy Bắc Kỳ. Năm nay bà Thường đã năm mươi một tuổi, hơn ông Kim hai tuổi. Tuy giữ những cương vị khác nhau trong cơ quan tỉnh ủy nhưng bà Thường coi ông Kim như em trai của mình. Ông Kim cũng vậy. Ông coi bà Thường như người chị gái. Có chuyện gì vui buồn ông đều đem chia sẻ với bà. Tính tính bà hết sức xởi lởi và bộc trực. Thấy sai trái là bà nói, bất kỳ người đó là ai. Ông Kim rất quý trọng đức tính ấy của bà Thường. Hai người còn là đôi bạn hút thuốc Lào với nhau. Thấy bà Thường đi vào, ông Kim ngồi lại xuống ghế.

- Triệu tập họp hành kiểu gì mà gần bảy giờ chả thấy ma nào cả? – Vừa ngồi xuống ghế bà Thường đã hỏi.

- Huyện gần cũng hơn mười lăm cây số, thẳng Thạch Sơn hơn ba mươi cây làm sao mà đến sớm được.

- Cô Lê đi làm sớm thế kia à?

- Đi từ bốn giờ sáng xếp hàng mua mấy lạng đường định chủ nhật này đem về cho các cháu kéo phiếu sắp hết hạn chứ đã đi làm đâu.

- Đưa phiếu cho mấy cô ở cửa hàng bách hóa nhờ họ lấy cho, việc gì mà khổ sở thế.

- Mang tiếng lấy quyền hành nhờ vả thêm phiền.

Bà Thường cầm lấy điếu cày:

- Chú lúc nào cũng giữ ý giữ tứ quá. Còn thuốc không cho tôi vay một gói.

Ông Kim đứng lên đi đến góc nhà đưa tay rút từ cái túi vải màu nâu ra một gói thuốc Lào Thống Nhất loại năm mươi gam đem đến đưa cho bà Thường:

- Tôi cứ nghĩ phụ nữ vùng Tiên Lãng, An Lão mới nghiện thuốc Lào, không ngờ chị Hai quan họ cũng nghiện.

- Chú không biết chứ tôi hút thuốc Lào từ tuổi còn đi học. Bố tôi có cái điếu bát vẽ rồng vẽ rắn đẹp lắm. Lúc đầu đi học về chạy đến mân mê cái điếu bát để xem. Sau đó thì giành phần châm đóm cho bố. Dần dần thấy bố hút nghe tiếng kêu re re rất vui tai liền cầm xe điếu rít thử. Thế rồi tôi hút thuốc Lào lúc nào không hay. Mấy lần bị bố bắt gặp đánh cho một trận nên thân nhưng vẫn không chừa. Thấy bố vắng nhà một lúc là hút trộm. Cho thuốc châm đóm hút đàng hoàng chứ không phải hít khói thừa như mọi lần. Tôi hút vụng giỏi lắm. Không khi nào nghe tiếng xe điếu kêu đâu – Bà Thường nói xong cười thoải mái.

Nhìn lên phòng họp thấy loáng thoáng bóng người, ông Kim bảo bà Thường:

- Hình như mọi người đang đến kia, lên đi chị.

Bà Thường đứng lên cùng ông Kim đi lên phòng họp.

Năm ủy viên thường vụ và các bí thư huyện ủy đã có mặt. Chỉ còn thiếu Chi, bí thư huyện ủy Tam Bình.

Ông Kim bước vào móc túi lấy ra ba gói thuốc lá Tam Đảo và gói thuốc Lào đặt xuống bàn:

- Tớ vừa được phân phối ba gói thuốc lá sắp mồi, tay nào hút được thì hút, không hút được thì hút thuốc Lào. Thuốc đấy, điếu đấy. Cái cô Chi ở gần thế sao giờ này vẫn chưa tới nhỉ. Hay là trời rét áp chồng ngủ quên rồi.

Ông Kim vừa nói dứt lời thì Chi đến. Đó là một phụ nữ chừng trên ba lăm, ba sáu tuổi, khuôn mặt thanh tú, dáng dấp tựa một cô giáo, vận chiếc áo vét màu xám cũ kỹ, cổ quàng khăn len màu xanh lục. Chiếc xe đạp nhãn hiệu Thống Nhất Chi đang đi mất hẳn bên phía trước. Lốp xe sau buộc chằng chịt dây cao su cho lốp khỏi bị bung ra. Cái biển đăng ký xe đã rỉ nát được buộc bằng dây thép kều lỏng xềnh.

Bước vào phòng họp, bỏ chiếc nón trên đầu xuống, Chi xin lỗi:

- Từ huyện lên đây cái xe đạp của em bục lốp đến ba lần nên đến chậm.

Ông Kim nhìn vào chiếc xe của Chi dựng ở hiên hỏi:

- Dưới huyện không được phân phối lốp xe hay sao mà đi chiếc lốp thảm hại thế?

- Quý vừa rồi cơ quan huyện ủy được phân phối hai chiếc nhưng có đến tám chiếc xe đạp cần phải thay lốp.

Bà Thường bảo:

- Mà nghĩ cũng lạ thật. Báo chí và đài phát thanh lúc nào cũng bảo nhà máy này vượt mức kế hoạch, nhà máy kia được bằng khen, thế mà không biết hàng hóa chạy đi đâu không đến tay người tiêu dùng. Đi ngoài đường thấy vô khối lốp xe đạp buộc chằng buộc chịt như của cô Chi. Vượt kế hoạch thì lốp chạy đi đâu. Vô lẽ báo chí và đài phát thanh nói dối?

- Họ nói thật cả đấy – Ông Kim nói – Có điều phi lý là những hàng hóa vượt mức kế hoạch ấy sản xuất xong cất vào kho mấy năm sau mới đem ra phân phối. Cứ lấy sản phẩm của cụm nhà máy cao su lá ở Hà Nội ra thì biết. Thuốc đánh răng Ngọc Lan của nhà máy xà phòng khi mẫu dịch phân phối đến tay người tiêu dùng, lúc đem ra sử dụng thì đã hóa thành vôi. Phải dùng búa gõ ra rồi nghiền nát mới đánh được. Còn lốp xe đạp

của nhà máy cao su Sao Vàng mua về đưa ra thợ lắp, xe mới lần được mấy vòng thì đứt tanh. Nhà máy thuốc lá cũng sản xuất vượt mức bằng cách để thuốc lá trong kho hết mùi, thậm chí mốc xanh ra mới đem phân phối. Dân không mua thì bán kèm với bia hơi. Muốn uống bia hơi buộc phải mua từ một đến hai gói thuốc lá mốc. Kiểu làm ăn như thế chỉ đẩy đất nước đến lụn bại ngày một ngày hai mà thôi.

Bà Thường than phiền:

- Tình hình chiến tranh phá hoại của Mỹ ngày càng leo những nấc thang cao hơn, không biết sự thiếu thốn còn đi đến đâu.

Ông Kim vỗ nhẹ tay xuống bàn:

- Thôi, bàn chuyện tào lao như thế đủ rồi, họp cho xong đi chứ lát nữa báo động máy bay chạy ra chạy vào là hết buổi đấy. Ai ăn cơm trưa nay thì báo với tay Đô để bảo nhà bếp nấu. Nếu có cầm phiếu gạo đi theo thì nộp luôn cho quản lí. Nếu không có thì báo quản lí cho nợ, lần sau lên họp trả. Thực phẩm thì ăn chung cùng anh em trong cơ quan. Tranh thủ đi báo cơm rồi vào họp.

- Các cán bộ huyện lên họp mà tỉnh ủy không cho được bữa cơm hay sao mà bắt phải nộp phiếu gạo? – Chi hỏi đùa.

- Cái thế bắt người ta phải keo kiệt thì đành chịu chứ biết làm sao bây giờ. Khi nào xóa bỏ được tem phiếu, tớ cho các cậu ăn đấy thì thôi. Thôi ta bắt đầu làm việc nhé. Dự họp hôm nay ngoài các đồng chí bí thư huyện ủy và chủ tịch huyện, còn có các đồng chí trong Ban thường vụ và đồng chí Tấn, tỉnh ủy viên, trưởng Ty nông nghiệp của tỉnh. Mục đích cuộc họp hôm nay là nghe các bí thư huyện ủy báo cáo tình hình làm vụ Đông Xuân, sau đó chúng ta bàn một số biện pháp nhằm dừng để năng suất vụ Đông Xuân tiếp tục trượt dốc. Nếu không thì cái đói giáp hạt sẽ diễn ra trầm trọng trong toàn tỉnh. Không nuôi sống nổi mình thì đừng có tính đến chuyện chi viện cho tiền tuyến. Bây giờ đề nghị các đồng chí bí thư huyện ủy báo cáo kết quả vụ chiêm của các Hợp tác xã trong huyện các đồng chí làm đến đâu rồi. Còn huyện nào chưa cấy xong không? Huyện Linh Sơn báo cáo trước.

Hạ, bí thư huyện ủy Linh Sơn đứng lên. Ông Kim đưa tay ra hiệu cho Hạ:

- Cậu cứ ngồi mà nói, không cần đứng lên đâu.

Hạ ngồi xuống:

- Báo cáo bí thư. Do đặc điểm của Linh Sơn là huyện miền núi nên nhiệt độ thường thấp hơn vùng trung du và đồng bằng có khi đến vài độ, rét cũng kéo dài hơn vài ba

hôm. Rút kinh nghiệm của các vụ chiêm trước đây, chúng tôi thường cấy cho kịp thời gian của trên đề ra nên thường vấp ngay đợt rét đậm đầu mùa. Vụ này huyện ủy chúng tôi chủ trương cho cấy chậm lại một vài tuần. Nhưng vừa cấy chưa được mười phần trăm diện tích thì rét lại bổ sung, có khi còn rét hơn đợt rét trước đó vài tuần nên chúng tôi chỉ thị cho các Hợp tác xã trong huyện tạm dừng cấy và rải tro chống rét cho mạ, chờ rét xong sẽ cấy tiếp. Hiện nay toàn huyện mới cấy được hai mươi phần trăm diện tích. Chúng tôi phấn đấu giữa tháng sau sẽ cấy xong.

- Có cấy hết diện tích không? – Ông Kim hỏi.

- Báo cáo chỉ cấy được bảy mươi phần trăm diện tích. Lí do là thiếu mạ do đợt rét và sương muối đầu tháng chạp làm mạ chết gần ba mươi phần trăm.

- Sao không gieo tiếp để bù vào số mạ đã chết?

- Không còn thóc giống ạ.

- Hợp tác xã không có thóc giống dự trữ à?

- Báo cáo có. Nhưng một số Hợp tác xã đã dùng vào việc tương trợ cứu đói cho bà con những hộ neo đơn, già cả nên khi mạ bị chết, không còn thóc giống để gieo tiếp.

Ông Kim nổi nóng:

- Việc gì ra việc ấy chứ vì sao dùng thóc giống để cứu đói. Các anh chỉ đạo hay các Hợp tác xã tự động làm.

- Trước khi làm, các Hợp tác này có lên gặp lãnh đạo huyện yêu cầu giúp bà con các hộ neo đơn, già cả đang bị nạn đói đe dọa. Huyện bàn bạc mãi nhưng không làm sao tìm ra phương hướng giải quyết. Cuối cùng đành phải lấy gạo trong kho lương thực cấp cho mỗi hộ ba cân, còn lại do Hợp tác lo tiếp. Bây giờ bí thư có mắng em cũng đưa đầu ra mà chịu thôi chứ chẳng biết làm sao được. Làm sao mà khoanh tay đứng nhìn bà con chết đói được ạ.

Ông Kim ngồi lặng đi trong giây lát. Hoá ra sau các lũy tre bình lặng còn có những góc khuất mà ông chưa nhìn thấu được. Ông dịu giọng nói với Hạp:

- Mắng cậu thì tớ chẳng mắng. Nhưng tình hình này, có khi cho sắm vài ngàn bộ bị gậy phát cho bà con xã viên đi ăn xin.

- Có khi cũng phải làm như bí thư nói chứ chẳng có cách nào hơn.

- Ông có mang bị mang gậy đi ăn mày với bà con không?

Biết ông Kim hay nói đùa với cán bộ cấp dưới, Hạp trả lời:

- Bần sủng không nên thì phải đền đạn chứ biết làm sao được. Nếu tôi đến xin nhà bí thư, liệu bí thư có cho không?

- Gạo cơm không có, nhưng tôi sẽ cho cậu một cái giấy quyết định kỷ luật. Có anh nào còn thóc giống chi viện cho Linh Sơn cấy nốt ba mươi phần trăm diện tích còn lại không?

Nghe ông Kim hỏi vậy, Chi nói :

- Tam Bình xin chi viện cho Linh Sơn từ một đến hai tạ thóc giống. Chỉ lo Linh Sơn cấy muộn so với các trà lúa khác gần hai mươi ngày, không biết có chậm quá không?

- Huyện tôi thuộc miền núi, thời tiết giống như bà mẹ ghẻ sớm ấm, chiều lạnh. Cấy muộn vài chục ngày chẳng ảnh hưởng gì đâu.

- Tay Hạp nói đúng đấy – Ông Kim bảo – Ngoài Tam Bình ra, anh nào còn giống chi viện thêm cho Linh Sơn. Bây giờ cô Chi báo cáo tình hình cấy hái của Tam Bình đi.

- Báo cáo bí thư. Tam Bình đã cấy xong một trăm phần trăm diện tích. Nhưng khi nhìn cây mạ vừa được cấy xuống đã thấy báo hiệu một vụ chiêm thất bát rồi. Tôi biết bí thư sẽ hỏi lý do gì nên xin nói luôn. Các Hợp tác xã cấy được hai phần ba diện tích thì gặp ngay trận rét đậm, chất lượng mạ rất kém nên gặp phải rét đậm không có sức chống chọi, rễ bị bó lại khiến cây lúa vàng lụi gần nửa diện tích. Ngoài ra huyện đã chỉ thị các chi bộ và Ban quản trị tăng cường kiểm tra chất lượng làm đất, chống cày gãi bừa chúi, nhưng tình trạng làm ăn gian dối cốt chỉ lấy công điểm đã thành bệnh mãn tính rồi nên vẫn tiếp diễn. Hiện nay rất cần phân đạm để vực cây lúa lên nhưng đạm lại rất thiếu. Đó là tất cả lý do vì sao tôi báo đã thấy báo hiệu một vụ chiêm thất bát.

Ông Kim kêu lên:

- Thế này thì chết đói cả tỉnh đến nơi rồi! – Tiếng kêu của ông Kim chứa đựng nỗi lo lắng chen lẫn cả đau đớn.

Nghe xong báo cáo của các bí thư và chủ tịch huyện, ông Kim thấy lòng mình nặng trĩu. Ông cầm lấy điều cày và gói thuốc bước ra hàng hiên phòng họp, rút chiếc dép cao su bỏ xuống đất ngồi rít thuốc liên tục. Mọi người đã quen với việc mỗi lúc có chuyện gì khiến ông Kim suy nghĩ, bức xúc, ông thường lấy khói thuốc缭绕 để giải tỏa nên không ai ngạc nhiên với việc ông đứng lên bỏ ra ngoài. Thực ra những điều các bí thư và chủ tịch huyện vừa nói không phải ông không biết. Ngay cả nguyên nhân dẫn đến tình hình này ông cũng lơ mơ nhận ra. Có lẽ thử khơi gợi xem mọi người có nghĩ đúng như mình hay không. Nghĩ vậy ông Kim đứng lên xách điều cày quay lại phòng họp.

Bà Thường thấy ông Kim bước vào, cười hỏi:

- Xong khỏi thuốc lào đã thấy người nhẹ ra chưa?

- Làm sao mà nhẹ được hả chị. Bây giờ mọi người thử tìm xem nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng bà con nông dân không còn thiết tha với ruộng đồng, với Hợp tác xã? Nếu chúng ta không tìm ra nguyên nhân thì không bao giờ khắc phục được tình trạng này và đến một lúc nào đó Hợp tác xã sẽ tan rã hoặc chỉ còn là cái xác không hồn.

- Tôi hoàn toàn đồng ý với đồng chí bí thư. – Mọi con mắt đổ dồn về phía Chi – Tôi thường xuyên đạp xe xuống các Hợp tác xã trong huyện, có khi ở lại qua đêm với bà con xã viên để nghe tâm tư nguyện vọng của họ. Vì thế tôi hiểu vì sao người nông dân trước đây ăn trên ruộng, ngủ trên ruộng thì giờ đây lại quay lưng lại với ruộng. Cái lí do đã dẫn đến thái độ thờ ơ với ruộng đồng chính là họ thấy mình chẳng có quyền lợi gì trên chính mảnh ruộng của mình giao cho Hợp tác xã quản lí cả. Phân công lao động và phân phối sản phẩm dựa vào cảm tính, thiếu công bằng Hợp tác xã nào cũng có. Các hình thức khoán trong lao động không hợp lí, thiếu tính khoa học nên dẫn đến dòng công phóng điểm diễn ra triền miên từ vụ này sang vụ khác. Theo tôi sở dĩ có tình trạng này là do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp đang áp dụng đối với Hợp tác xã bậc cao.

Chi phát biểu xong ngồi xuống trong tiếng vỗ tay hưởng ứng của mọi người. Trong đó có Bằng, bí thư huyện ủy Vĩnh Hòa, trẻ nhất trong số những bí thư huyện ủy của tỉnh Phước Vĩnh. Năm nay Bằng mới ba bảy tuổi, kém Chi một tuổi. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Bằng được đề bạt trung đội trưởng ngay tại trận thay cho một anh trung đội trưởng hy sinh. Sau ngày miền Bắc giải phóng, anh được phục viên trong đợt giảm tám vạn quân. Về quê, Bằng tham gia ngay công tác ở địa phương. Từ bí thư chi bộ thôn, Bằng lần lượt được bầu bí thư đảng ủy xã và sau đó là bí thư huyện ủy. Tuy rời quân ngũ đã trên mười năm nhưng chất lính trong Bằng vẫn còn đậm đặc, mạnh mẽ, quyết đoán. Nghe Chi thẳng thừng chỉ đích danh sự trì trệ trong sản xuất nông nghiệp, Bằng thấy Chi nói đúng ý mình nên đứng dậy tiếp lời ngay:

- Tôi hoàn toàn tán thành những lời phát biểu vừa rồi của đồng chí Chi. Chúng ta đã tập trung các tư liệu sản xuất để đưa hợp tác xã lên quy mô cấp cao nhưng không đủ điều kiện đầu tư cơ giới hóa, điện khí hóa... như chủ trương chung về mô hình đã được phổ biến. Bên cạnh đó là việc quản lý lao động theo cơ chế hiện hành có rất nhiều tiêu cực. Có thể khẳng định đây là những nguyên nhân chủ yếu đẩy năng suất tụt xuống tới mức không thể tin được. Tôi đề nghị tỉnh ủy nên có Nghị quyết chuyên đề chỉ đạo sản xuất nông nghiệp trong tình hình hiện nay.

Ông Kim nhìn các cán bộ cấp dưới với ánh mắt trù mến. Họ đang nghĩ đúng những

điều ông nghĩ, lo lắng những điều ông đang lo lắng.

- Tình hình sản xuất nông nghiệp của chúng ta đang trên đà trượt dốc không phanh. Các đồng chí đã chỉ rõ nguyên nhân của nó. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này có thể do chúng ta chưa chuẩn bị đầy đủ về mặt tư tưởng cũng như trình độ giác ngộ của nông dân, cộng với phương tiện sản xuất của chúng ta quá lạc hậu, trình độ quản lý của cán bộ còn non yếu mà đã vội vàng đưa Hợp tác xã lên quy mô. Mặt khác chúng ta tập trung toàn bộ tư liệu sản xuất vào trong tay Hợp tác xã và thủ tiêu kinh tế hộ gia đình có thể là một sai lầm. Càng ngày Hợp tác xã càng bộc lộ những nhược điểm do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp. Tháo gỡ được những vấn đề trên không phải là chuyện đơn giản. Vì nó còn vướng mắc ở thể chế, đường lối chính sách tập thể hóa Xã hội Chủ nghĩa của Đảng và Nhà nước. Đồng chí Bằng vừa đề nghị tỉnh ủy cần có một Nghị quyết chuyên đề về nông nghiệp nhằm tháo gỡ những bế tắc hiện tại, tôi nghĩ đó là một ý kiến rất hay. Nhưng để có một Nghị quyết chính xác và có hiệu quả về sản xuất nông nghiệp, tôi đề nghị đảng ủy các cấp phải tăng cường bám sát đồng ruộng, đề xuất với Ban thường vụ những suy nghĩ của mình cũng như hướng giải quyết. Ban nông nghiệp tỉnh ủy và Ty nông nghiệp phải chú tâm nghiên cứu về vấn đề này để làm cố vấn cho Ban thường vụ đánh giá vấn đề được một cách chính xác thực trạng tình hình sản xuất nông nghiệp hiện nay.

Đình nhấp nhúm vuốt lại cổ áo sơ mi may bằng vải pô-ơ-lin trắng muốt rồi đứng lên đưa ngón tay trở sửa lại chiếc kính trắng gọng vàng nói như một diễn giả:

- Tôi thấy những lời phát biểu của một số đồng chí vừa rồi có một số quan điểm nhận định hết sức sai trái, không đúng với lập trường quan điểm của Đảng. Muốn tiến lên Chủ nghĩa Xã hội mà không tập trung tư liệu sản xuất vào trong tay tập thể thì việc nông dân quay lại con đường sản xuất cá thể Tư bản Chủ nghĩa chỉ còn là ngày một ngày hai vì bản chất của nông dân chúng ta vốn quen sản xuất tiểu nông, tư tưởng bảo thủ và lạc hậu, lúc nào cũng đặt quyền lợi của mình lên trên quyền lợi của tập thể...

Ông Kim sốt ruột ngắt lời:

- Ở hội nghị này không ai phê phán chủ trương hợp tác hóa của Đảng và Nhà nước cả. Mọi người chỉ xoay quanh việc tìm nguyên nhân vì đâu mà sản xuất nông nghiệp của tỉnh ta trong mấy năm liên không ngóc đầu lên nổi. Đây là một thực tế. Tìm ra nguyên nhân để chấn chỉnh lại cách làm ăn, đưa lại no ấm cho nông dân đâu phải là chống lại chủ trương đường lối hợp tác hóa của Đảng và Nhà nước. Còn điểm này nữa. Đồng chí Đình đừng quá lo lắng nông dân kéo nhau trở về làm ăn cá thể Tư bản Chủ nghĩa. Tôi nghĩ nông dân đã đi theo Đảng qua cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và những năm

đầu xây dựng Chủ nghĩa Xã hội ở miền Bắc và đang dồn sức người sức của cho cuộc chiến đấu chống Mỹ xâm lược. Vì thế tôi vẫn tin họ.

Lời phát biểu thẳng thừng của Đình trước mặt ông Kim khiến các cán bộ huyện dự họp ngạc nhiên. Nhưng đối với các ủy viên thường vụ thì chẳng ai còn lạ gì Đình. Xuất thân trong một gia đình bần nông, năm 1952 Đình vào bộ đội ở một sư đoàn chủ lực. 1954, trong đợt chỉnh huấn tài liệu Cách mạng Việt Nam và Cải cách ruộng đất, Đình tự xác định thành phần của mình là cố nông và bịa ra chuyện mình đi ở cho địa chủ bị hành hạ rất dã man. Đêm kể khổ Đình vừa khóc nức nở vừa kể: Gia đình đói quá nên phải cho Đình đi ở với địa chủ từ khi Đình mới lên tám tuổi. Thân hình Đình gầy yếu nhưng tên địa chủ hàng ngày vẫn bắt Đình bò xuống làm trâu cho thằng con nó cưỡi. Con địa chủ là một thằng bé to lớn nặng như một cái cối đá nên Đình phải gồng mình lên mới không bị nó đè bẹp xuống nền nhà. Một lần thằng con địa chủ đang ngồi trên lưng Đình bỗng nôn ra khắp nhà. Tên địa chủ tưởng Đình làm cho thằng bé nôn nên bắt Đình liếm sạch bãi nôn của thằng bé. Một lần khác Đình mỏi quá khuyu tay làm thằng bé ngã xuống nền nhà chảy cả máu mũi. Tên địa chủ đánh Đình đến ngất xỉu rồi nhốt vào chuồng lợn đến ba ngày, ăn với lợn, ngủ với lợn. Mấy con lợn rất dữ nên thường chờ lợn ăn xong, Đình mới vét tí cám còn sót lại trong máng. Đình vừa kể vừa khóc khiến cả đại đội khóc theo nức nở rồi tiếng hô đả đảo địa chủ vang dội cả sân đình.

Sau ngày kể khổ ở đại đội, Đình được chọn đi kể khổ ở tiểu đoàn. Vẫn với cái bài cũ, Đình cũng làm cho cả tiểu đoàn khóc nức nở. Sau chiến dịch Đông Xuân, Đình được đề bạt lên trung đội phó. Năm 1955, do có cái mác thành phần cố nông, Đình được biệt phái đi tham gia cải cách ruộng đất. Chỉ mấy tháng sau do có thành tích phát động quần chúng đánh gục giai cấp địa chủ triệt để đến tận gốc rễ, Đình ngoi lên làm đội trưởng. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, Đình được tổ chức cho đi học bổ túc Công nông rồi vào luôn trường Đại học Nhân dân.

Bấy giờ trường Đại học Nhân dân ở ấp Thái Hà cạnh gò Đống Đa, nơi có bến tàu điện chạy tuyến Bồ Hồ – Hà Đông. Chủ nhật nào Đình cũng ra đấy ngồi chờ nhảy tàu ra Bồ Hồ. Những lúc đợi tàu điện, Đình thường vào ngồi uống nước chè và hút thuốc lá cuộn ở cái bàn bán chè chén cạnh bến tàu điện. Chè hai xu một chén, thuốc lá thì một xu hai điếu, trong khi đó ngoài tiền ăn hàng tháng, Đình còn được mười sáu đồng phụ cấp nên túi Đình lúc nào cũng xủng xểng có tiền. Người bán chè chén vốn là công chức lưu dụng. Ông ta có hai thứ khiến Đình mê nhất. Đó là tài kể chuyện và cô con gái út đang học lớp chín vừa đẹp vừa duyên. Ngày ra trường cũng là ngày Đình trở thành con rể của người bán nước chè chén. Thời ấy Hà Nội vừa được giải phóng được mấy năm nên việc lấy được một anh cán bộ có trình độ đại học là một mơ ước của nhiều cô gái cũng như gia

đình họ. Cửa hồi môn cho đám cưới là một chiếc xe đạp Peugeot nữ, một mơ ước của nhiều người ở thời ấy. Nhờ có mối quan hệ bà con với một người đang làm việc ở Ủy ban hành chính tỉnh Sơn Tây, Đình được bố vợ xin cho về làm công tác văn hóa ở một huyện trong tỉnh. Cũng giống như thời đang còn đi làm công tác cải cách ruộng đất, nhờ tài ăn nói và sống khôn khéo, thủ đoạn, Đình được thăng quan tiến chức rất nhanh. Từ một cán bộ văn hóa cấp huyện, Đình được cất nhắc lên phó chủ tịch và sau đó là bí thư huyện ủy. Giữ chức bí thư huyện ủy ở tỉnh Sơn Tây được gần một năm, Đình được điều qua tăng cường cho Phước Vĩnh. Do có bằng cấp và đã thông qua công tác bí thư huyện ủy, Đình được bố trí vào chức vụ phó ban tuyên huấn tỉnh ủy, sau đó lên trưởng ban. Ba mươi tám tuổi đã là trưởng ban tuyên huấn tỉnh ủy lại còn có chân trong Ban thường vụ và cũng là người duy nhất có tấm bằng đại học trong cơ quan nên Đình ngộ nhận về tài năng của mình và ngấm ngầm coi thường người khác.

Đối với ông Kim cũng vậy. Đình chỉ kính phục việc ông Kim tham gia cách mạng rất sớm, đã tham gia phong trào kháng Nhật và lãnh đạo nhân dân một huyện đứng lên cướp chính quyền trong cách mạng Tháng Tám nhưng lại ngấm ngầm coi thường trình độ văn hóa lớp bảy bỏ túc của ông. Tuy xuất thân từ thành phần bần cố nông nhưng lúc nào Đình cũng cố tạo cho mình cái vóc dáng cốt cách của một trí thức, một chàng rể Hà Nội. Trong khi mọi người trong cơ quan tỉnh ủy mang dép cao su hoặc dép nhựa gia công thì Đình lúc nào cũng diện đôi giày da bóng nhẫy, áo sơ mi trắng cổ cồn và cái kính trắng gọng mạ vàng. Ăn nói trong giao tiếp hàng ngày hay trong các cuộc họp, Đình hay sính lí luận. Chuyện bình thường Đình cũng đưa triết học và các thứ lí luận anh ta thu nhập được ra để phân tích cái đúng, cái sai của sự việc. Nhiều lần ông Kim nói thẳng với Đình: Lí luận là kim chỉ nam cho hành động. Còn lí luận của ông là thứ lí luận suông, chẳng giúp gì cho cuộc sống cả. Đình không hề phản ứng trước mặt ông Kim nhưng trong thâm tâm Đình lại nghĩ lí luận là một thứ khoa học xã hội cao siêu, trình độ văn hóa cấp hai, cấp ba làm sao mà hiểu nổi.

2

Chị Thu đang đứng nấu cơm thì Đô dắt xe đạp của Chi xuống. Đô nhìn quanh không thấy chiếc xe đạp đi tiếp phẩm ở đâu liền hỏi chị Thu:

- Xe tiếp phẩm để ở đâu chị Thu?
- Chú Hiệp đi chợ rồi, chú hỏi làm gì?
- Anh Kim bảo lấy lớp xe tiếp phẩm lắp thay chiếc lớp hỏng của cô Chi, bí thư huyện

ủy Tam Bình.

Chị Thu chạy ra xem cái lốp buộc chằng chịt dây cao su của Chi rồi kêu lên:

- Ông Kim định lắp cái lốp rách này cho xe tiếp phẩm à?

- Vâng.

Chị Thu nhìn kỹ cái lốp xe của Chi lần nữa rồi bảo:

- Cái lốp này tháo ra nhóm bếp cũng không xứng, nói gì lắp vào xe tiếp phẩm. Không có xe đi chợ, ông bí thư định cho cơ quan ăn muối chắc?

- Công bằng mà nói, hàng ngày tiếp phẩm đi chợ vài lần, đoạn đường chỉ vài cây số, nhờ xe có hỏng vẫn dắt bộ đưa thực phẩm về cho nhà bếp được. Còn cái xe này mà bắt cô Chi ngày này sang ngày khác đạp hàng chục cây số đi xuống xã thì tội cho cô ấy quá.

Chị Thu chép miệng:

- Tôi cũng cạn nghĩ thật. Ông ấy chu đáo với cán bộ cấp dưới như thế thì mình có đi bộ để đi chợ cũng chả sao.

Nghe tiếng huýt sáo mồm của Hiệp từ xa, chị Thu bảo Đô:

- Chú Hiệp về rồi đấy.

Hiệp về đến nơi vừa dựng xe, Đô chẳng hỏi han gì chạy đến ngắm nghía hai cái bánh xe đạp. Hiệp nhìn Đô chẳng hiểu chuyện gì:

- Có chuyện gì mà ông nhìn cái xe tiếp phẩm ghê thế?

- Bí thư định tháo lốp xe tiếp phẩm thay cho xe bí thư huyện ủy Tam Bình – Đô nói tỉnh bơ.

- Ông đùa hay thật đấy. Bếp tỉnh ủy định nhịn ăn à?

- Tiếp phẩm đi tạm cái lốp xe của chị Chi rồi tính sau.

Hiệp đi đến ngắm chiếc xe của Chi rồi cười ré lên:

- Ồi giời ơi. Bí thư định giao cho tôi cái mớ cao su bùng nhùng này đi tiếp phẩm thì đến bố tôi cũng không kham nổi chứ tôi.

- Ông có biết bí thư bảo nếu xe tiếp phẩm lốp yếu quá thì tháo lốp chiếc xe Mercier của bí thư thay cho chị Chi không?

Hiệp nói loăng téch:

- Ông ấy đã có ô-tô rồi. Có tháo lốp xe đạp cũng chẳng ảnh hưởng gì. Đằng này không

có xe, tôi chỉ có việc gánh quang gánh đi chợ thôi.

- Cửa hàng lương thực, thực phẩm ngay đây đi bộ mấy bước thì đã sao nào?

Hiệp gân mặt lên nói với Đô:

- Ông thấy có bữa ăn nào ông ăn thịt bạc nhạc và cá ươn của mậu dịch không. Không chứ gì? Các thứ đó mua xong tôi đành bán lại cho người ta rồi luồn lách xuống tận các chợ quê mua chui mua lủi thịt tốt cá tươi về cho bếp cơ quan đấy. Bây giờ ông định lấy lớp xe thì lấy đi. Nhưng ăn cá ươn và thịt bạc nhạc của mậu dịch thì mọi người đừng có kêu.

Đô ngạc nhiên hỏi:

- Cửa hàng thực phẩm của mậu dịch chỉ có cá ươn và thịt bạc nhạc thôi à?

Hiệp khinh khỉnh:

- Ông đúng là loại người dài lưng tốn vải ăn no lại nằm như người ta thường nói. Chẳng hiểu thời thế một chút nào sất. Không phải cửa hàng thực phẩm không có cá tươi, thịt ngon. Có cả đấy. Nhưng những thứ ấy bao giờ nhập vào cũng được nhét ngay xuống dưới gầm bàn dành bán cho con phe và ngoắc ngoắc trao đổi với những người quen biết trong ngành thương nghiệp. Tem phiếu tập thể và cá nhân chịu khó tiêu thụ thịt ươn cá thối. Không mua phiếu hết hạn đừng có kêu. Cái đầu bã đậu của ông đã sáng ra chưa nào.

Chị Thu cười:

- Chú đừng coi thường chú Đô. Chú ấy lên chánh văn phòng tỉnh ủy và trở thành tỉnh ủy viên khi nào không hay đấy.

- Lên gì thì lên, chị em mình quyền hành vẫn cao nhất. Muốn cho ai ăn no thì no, muốn cho ăn đói thì đói. Chị không thấy người ta vẫn thấp hương vái lạy tào quân đấy à.

Đô hỏi:

- Ông bảo mậu dịch muốn bán thịt ươn cá thối cho ai thì bán. Sao ông không bảo ông mua thực phẩm cho bếp tỉnh ủy?

Hiệp lắc đầu làm bộ thất vọng:

- Lại thò cái óc bã đậu ra nữa rồi. Tỉnh ủy là cái thá gì với thương nghiệp. Ông không biết thời buổi bây giờ là thời buổi nhất thân nhì thế tam quyền tứ chế à? Phải tốn bạc ngàn hoặc con ông cháu cha mới kiếm được cái chân bán hàng mậu dịch chứ ông đừng tưởng bở.

- Tôi thua kiến thức của ông rồi. Bây giờ ông có đồng ý để cho tôi tháo chiếc lốp sau của xe tiếp phẩm hay không thì bảo. Nếu không thì tôi đành đi tháo lốp xe đạp của bí thư đây.

- Tháo thì tháo. Nhưng ăn dở đừng có kêu.

- Ông đã nói vậy thì tôi đành đi tháo lốp xe của bí thư vậy.

Đô dắt xe đi được mấy bước, Hiệp nghĩ thế nào đó gọi lại:

- Tôi nói đùa cho vui thôi. Ông cứ tháo lốp xe tiếp phẩm rồi tôi tính sau. Tôi thấy bí thư cũng hay đi công tác bằng xe đạp. Tháo lốp xe, ông ấy chẳng có cái mà đi, tôi chẳng đang tâm.

Đô cười:

- Hoá ra ông cũng là người biết nghĩ. Bộ đồ chữa xe của ông đâu vào lấy ra đây cho tớ.

Tan họp, ông Kim bảo Chi theo ông đi lấy xe. Thấy Đô đang đứng ở sân, ông Kim hỏi:

- Có thay được lốp xe cho cô Chi không?

- Thay đâu vào đó xong xuôi cả rồi ạ.

Chi than phiền:

- Em làm phiền các anh quá.

- Tạo phương tiện tốt cho cô đi làm việc chứ cô có đi chơi đâu mà phiền với hà.

Bà Lê đạp xe học tốc về. Nhìn thấy Chi, bà vừa thở vừa hỏi:

- Hai anh em họp xong chưa?

- Xong rồi chị ạ. Chị đi đâu về mà trông vất vả thế?

- Có mấy cái phiếu đường, phiếu thịt sắp hết hạn nên hôm nay xin nghỉ mấy tiếng đi xếp hàng để mua. Bây giờ cửa hàng mới mở cửa nhưng phải đi từ bốn giờ sáng để xếp hàng cô ạ. Đi sớm thế mà đã có hơn chục người xếp gạch, xếp nón choán chỗ rồi ngồi ngủ gà ngủ gật. Mua xong được mấy lạng đường ở bách hóa, đi đến cửa hàng thực phẩm thì thấy đã xếp hàng rồng rắn ở đó rồi, thế là hết cả buổi. Thời buổi gì mà khó khăn trăm bề.

Thấy bà Lê đặt một bó vải xuống nền nhà, Chi hỏi:

- Chị mua được cả vải nữa kia à?

Bà Lê cười:

- Bao tải đựng đường đầy. Thấy người ta chen chúc mua tôi cũng chen vào. Cửa hàng bách hóa chỉ bán cho một người hai cái. Cô Hồng biết tôi là vợ bí thư tỉnh ủy nên ưu tiên bán cho năm cái.

- Chị mua bao đựng đường về làm gì?

- Tôi giặt sạch rồi đem nhuộm màu tím than để may quần áo cho các cháu. Chúng nó đang tuổi nghịch, mấy mét phiếu vải không làm sao may đủ. Đầu năm tôi cũng mua được bốn bao, may cho thằng Bắc, cái Dương mỗi đứa một cái quần. Ấy, trông thế mà bền và đẹp ra phết cô ạ. Giặt vài lần mặt vải lì ra trông chẳng khác gì vải si-mi-li.

Ông Kim rít một hơi thuốc lào, nhìn ra xa rồi nói giọng buồn buồn:

- Ngày xưa như tôi bây giờ được coi là quan đầu tỉnh. Vợ đẹp, con ngoan, ô-tô nhà lầu, kẻ hầu người hạ chẳng thiếu thứ gì. Bây giờ thì năm đứa con cả trai lẫn gái, đứa nào cũng mặc quần áo vá, phải lấy cái thế vợ bí thư tỉnh ủy để mua năm cái bao đựng đường về giặt rồi nhuộm để may áo quần cho con.

Bà Lê cười trêu:

- Thế anh bảo bây giờ vợ anh không đẹp, con anh không ngoan à?

- Em đẹp chứ. Riêng cái việc vừa đi làm việc vừa nuôi trong chuồng một lúc ba con lợn. Năm đứa con, tôi đi công tác vắng, một mình em nuôi chúng nó khôn lớn, ngoan ngoãn thì cũng thừa tiêu chuẩn hoa hậu thời đại mới rồi.

Chi cười:

- Anh nịnh chị khéo thật đấy.

- Được anh cô nịnh thì tôi đã phúc. Mấy giờ rồi anh?

- Mười giờ.

- Còn một tiếng nữa mới hết giờ làm việc, có khi em đi làm đây.

- Anh chị đều gần năm mươi tuổi rồi mà anh anh em em nghe ngọt xớt.

- Thế cô chú xưng hô với nhau thế nào? – Bà Lê hỏi.

- Mỗi lần gọi, nhà em cứ cô nàng ơi cô nàng hỡi. Em bực quá cũng gọi lại anh chàng ơi anh chàng hỡi. Nghe cứ như hề chèo vui đáo để chị ạ.

- Cô Chi trưa nay ở lại ăn cơm với nhà tôi cho vui nhé. Các cháu đi sơ tán hết, bữa cơm nào hai vợ chồng tôi cũng bê bát cơm nhìn nhau buồn lắm. Hôm nay tôi mua được mấy lạng thịt ngon lắm, cũng bỏ công xếp hàng.

- Em phải về vì chiều nay em hẹn xuống làm việc với lãnh đạo của xã Đạo Thắng chị ạ.

- Ăn cơm xong rồi về. Đây về Tam Bình mất hơn một tiếng đạp xe chứ có lâu lắt gì.

- Vâng. Chị cứ đi làm đi. Nếu anh Kim giữ lại thì em ở, anh ấy đuổi thì em về.

Bà Lê đi rồi còn lại ông Kim và Chi. Ông Kim hỏi:

- Theo cô ta nên làm gì để thoát ra khỏi tình trạng bế tắc trong sản xuất nông nghiệp hiện nay?

Chi chẳng cần đắn đo, nói luôn:

- Em chẳng biết làm sao nữa. Đôi khi em thấy bức bối thế nào ấy. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại cũng chẳng biết mình bức bối chuyện gì. Có đêm em ngồi thẩn thờ một mình trước sân và nghĩ quẩn: Hay ta bỏ quách kiểu làm ăn Hợp tác xã mà quay về thời kỳ vắn công đổi công. Ruộng nhà ai nhà nấy làm. Trâu bò nhà ai nhà ấy nuôi. Nhà nước muốn đóng góp gì sẵn sàng góp.

Ông Kim cười:

- Đúng là cô nghĩ quẩn thật. Làm ăn tập thể là khuynh hướng tiến bộ nhất hiện nay. Nó là tiền đề để xây dựng một nền nông nghiệp hiện đại, cơ khí hóa, điện khí hóa và cả hóa học hóa. Một nền nông nghiệp mạnh mún với phương thức sản xuất lạc hậu làm sao tính đến chuyện thành thị hóa nông thôn. Hợp tác xã là môi trường tập dượt, rèn luyện lối sống sản xuất công nghiệp. Cô xem phim có thấy cảnh nông trường tập thể của Liên Xô không. Tôi mơ ước làm sao một ngày nào đó trên những cánh đồng của Việt Nam từ Nam chí Bắc lúc nào cũng rộn ràng tiếng máy cày, tiếng máy gặt đập liên hiệp. Đôi lúc tôi cũng trần trở bức bối như cô. Đúng là Hợp tác xã nông nghiệp của mình đang có một cái gì đó tựa như những cái ung bướu đang đeo bám vào nó. Nếu không tìm cách phá vỡ nó ra thì cái cơ thể Hợp tác xã sẽ quặt queo và đi đến tử vong.

- Em rất mừng là suy nghĩ của anh lại trùng hợp với suy nghĩ của em.

- Đó là nghĩ thôi. Còn từ nghĩ đến làm là con đường gập ghềnh không ít chông gai. Chúng ta phải dựa vào dân. Họ là người trực tiếp làm ra lúa gạo nên họ biết phải làm cách nào cho cái bụng mình được no.

- Không biết anh thế nào chứ em suy nghĩ rất nhiều về những lời phát biểu của đồng chí Bằng anh ạ. Có lẽ chúng ta cần mạnh dạn phá bỏ những gì không hợp lý dẫn đến kìm hãm sản xuất, nếu không thì không thể nào gỡ được thế bế tắc hiện nay.

Ông Kim rít một hơi thuốc lào, ngồi trầm ngâm.

Thường lệ vào hai tối thứ ba và thứ năm, ông Kim học tiếng Nga. Giáo viên là Đô, thư ký riêng của ông. Đô vốn là giáo viên dạy tiếng Nga ở một trường cấp hai của huyện Vĩnh Hòa. Do nhu cầu thanh toán cho ông Kim hết chương trình bổ túc văn hóa cấp Hai, Ban Tổ chức tỉnh ủy điều Đô về thay anh thư ký cũ, đồng thời dạy văn hóa luôn cho ông Kim. Khi biết Đô là giáo viên dạy tiếng Nga, ông Kim bảo Đô ngoài việc dạy toán, lí, hóa, dạy thêm cho ông tiếng Nga. Đô bảo tiếng Nga rất khó, ông bảo chẳng có cái khó nào bằng cái khó làm cách mạng, vừa khó vừa nguy hiểm đến tính mạng mà ông vẫn còn làm được thì cái khó của tiếng Nga chẳng là cái thá gì. Tính về tuổi tác, Đô kém ông Kim đến hai mươi bảy tuổi. Nhưng hai người trở thành đôi bạn vong niên ý hợp tâm đầu.

Chờ ông Kim rút xong hơi thuốc lào, Đô bảo:

- Bây giờ em tiếp tục hướng dẫn cho anh phần mở đầu thành phần của từ. Anh nhắc lại bài học hôm trước để em xem anh đã nắm chắc chưa nào.

Ông Kim nhắm mắt ngửa mặt nhìn lên trần nhà:

- Tiếng Nga chia ra làm nhiều bộ phận của từ. Một bộ phận của từ có một ý nghĩa.

- Anh cho ví dụ?

- Ví dụ trong từ *xítôn* là cái bàn. Nếu có đuôi từ *ích* kèm theo như *xítônlich* là để chỉ cái bàn con, *xítônlovaia* là phòng ăn. Từ có đuôi từ là *ích* thường để cấu tạo những vật nhỏ bé như *xítônlich* là cái bàn con, *đômích* là cái nhà nhỏ, *xadích* là cái vườn nhỏ. Đô này, hôm nay chú cho anh học những từ như Chủ nghĩa Cộng sản, đảng viên Cộng sản, Chủ nghĩa xã hội, nông trường tập thể... để khi tiếp xúc với chuyên gia Liên Xô vỗ vỗ vài tiếng cho vui.

- Học ngoại ngữ anh đừng có sốt ruột. Mới học nên học những từ ít âm rồi dần dần học những từ khó, đa âm. Những từ anh vừa yêu cầu rất khó đọc đối với người mới học tiếng Nga.

- Khó anh vẫn đọc được.

- Cái ông học sinh già này cứng đầu quá thể. Mở vở ra chép từ mới.

Chép xong mấy từ Chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, nông trường viên, nông trang viên, ông Kim ngừng viết ngẩng đầu lên hỏi:

- Chú mày đã xem phim Liên Xô có cảnh nông trường bao giờ chưa?

- Em xem mấy phim rồi. Khoái nhất là phim *Anh lính Ivan*, cười đến vỡ bụng.
- Chú có nghĩ đất nước mình sẽ có ngày như Liên Xô không?
- Chắc là có.

Ông Kim nói giọng sôi nổi:

- Đúng là Chủ nghĩa Xã hội chỉ có một, nhưng con đường để đi đến Chủ nghĩa Xã hội chắc có nhiều con đường khác nhau. Nói ví dụ chỉ trong lĩnh vực nông nghiệp thôi. Ở Liên Xô người ta trồng lúa mì, còn ta thì trồng lúa nước. Cánh đồng của Liên Xô hàng trăm mẫu dính liền với nhau, đứng bên này không nhìn thấy bên kia, còn cánh đồng của ta có hàng trăm mảnh như chiếc áo vá. Dân mình quần cư theo đơn vị làng xã từ ngàn đời nay. Bởi thế dân mình hay nói làng nước. Nghĩa là có làng mới có nước. Làng gắn bó với dòng họ, với gia đình, với láng giềng tắt lửa tối đèn có nhau. Khuyến bảo nhau trên nói dưới nghe. Lịch sử cha ông ta có những giai đoạn mất nước nhưng làng thì chưa bao giờ mất. Nếu chúng ta phá bỏ làng, dồn dân vào một cụm như doanh trại quân đội thì chẳng khác gì chúng ta xẻ thịt một cơ thể cường tráng ra làm từng mảnh, bấy giờ chẳng còn gì đâu cậu ạ. Cho nên tớ nghĩ, không biết có đúng hay không nhưng chúng ta phải xây dựng Chủ nghĩa Xã hội theo phong tục tập quán của ta, từ phương thức canh tác cho đến cộng đồng làng xã.

Biết tính ông Kim hễ nhắc đến Hợp tác và nông dân thì nói sa đà không bao giờ chịu dứt nên Đô giục:

- Anh tập trung vào học đi, không lại miên man vào chuyện Hợp tác xã lại mất luôn buổi học đấy.
- Ừ thì học tiếp.

Hết giờ học, ông Kim xách cái điều cày đứng lên đi ra. Đô tắt điện rồi ra theo.

- Ruộng đang vào nước, mùa này chắc sếu về rồi cậu ạ. Sáng mai đi lên Linh Sơn xem lúa má cấy hái như thế nào, chiều hai thầy trò lên Đầm Voi bắn mấy con sếu về cải thiện một bữa, cậu thấy thế nào?
- Em tán thành cả hai tay.

Chiếc xe com-măng-ca nhẩy chồm chồm trên con đường đất. Mùa hanh khô bụi cuốn theo xe mù mịt. Đô mặc chiếc áo lông to xù, ôm một khẩu súng săn hai nòng ngồi

ghế trước. Ông Kim mặc áo đại cán màu xanh, bên trong là chiếc áo len cao cổ, đầu đội mũ cát kết màu xanh công nhân ngồi ở ghế sau. Xe chạy qua các cánh đồng đang cấy vụ chiêm, qua các làng nằm rải rác hai bên đường. Gió bắc hun hút lùa vào xe.

Hành, lái xe bảo:

- Năm nay rét quá bí thư nhỉ. Không biết lúa cấy xong có sống nổi không.

- Rét nhưng không giá mấy nên không lo.

- Rét như thế này mà lội xuống ruộng thì khổ lắm. Cứ như có đàn kiến hàng ngàn con cắn vào chân. Nghĩ ngày còn bé ở nhà áo len không có, áo bông cũng không. Những ngày rét như thế này đi học phải mặc độn không biết bao nhiêu là áo rách bên trong. Hai cánh tay cứng quèo nên viết chữ như gà bới.

- Bây giờ những cô những cậu bé như cậu thời ấy cũng thế cả chứ có hơn gì đâu. Nhà ai có bố mẹ, anh em gì đó đi làm cho nhà nước may ra mới có chiếc áo bông, vỏ áo bằng vải thô nhuộm xanh. Còn áo len thì bó cũng tìm không thấy.

- Sắp đến thị trấn Linh Sơn rồi, có ghé vào cơ quan huyện ủy không bí thư?

- Không. Chú mày tìm đường nào đó không phải qua cổng cơ quan huyện ủy và ủy ban. Đừng để chúng nó thấy xe mình đang đi xuống xã.

- Đường tránh thì có ổi nhưng mình có đi ăn cắp ăn trộm gì mà sợ họ thấy?

- Chẳng ăn cắp ăn trộm gì nhưng gặp chúng nó chỉ nghe chào hỏi và báo cáo báo chồn hết cả buổi chẳng đi đâu được đâu. Đó là chưa tính đến chuyện mời cơm mời nước vào buổi trưa, rách việc lắm.

Xe tiếp tục đi qua thị trấn. Chạy một đoạn, Hành hỏi:

- Về xã nào đây bí thư?

- Hình như sáng nay tớ đã bảo cậu đi Hạ Đình rồi hay sao ấy nhỉ?

- Bí thư bảo đi Linh Sơn chứ có nói xã nào đâu.

- Vậy thì đi về Hạ Đình. Đến gốc đa đầu làng Chanh Hạ, cậu đỗ lại. Cậu biết gốc đa làng Chanh Hạ rồi chứ gì?

- Làng Chanh Hạ có những mấy cây đa cơ.

- Cây đa đầu tiên cách làng chừng dăm trăm mét ấy.

- Thế thì em biết rồi. Nhưng từ đó vào làng còn xa lắm.

- Tớ muốn không ai biết mình về. Đến đấy đỗ xe, cậu đóng cửa lại cho ầm đánh một

giấc. Nếu tớ và tay Đô về muộn thấy đói bụng thì bẻ cơm nắm ra mà ăn. Người nào có suất của người ấy rồi không phải lo ăn phần của người khác.

Hành cười:

- Bí thư và anh Đô nếu được bà con chiêu đãi thịt gà nhớ đem ra cho em một miếng đấy nhé.

- Cậu sợ tớ và tay Đô đi ăn mảnh thì lát nữa đóng cửa xe lại đấy rồi cùng đi.

- Có khi bí thư cho em đi theo thật. Ngồi ở trong xe chờ mấy tiếng đồng hồ không khéo người em thiu mất.

- Cậu đi liệu trẻ con nó có phá xe không?

- Có gì trong xe đâu mà sợ chúng nó phá. Hơn nữa trẻ con nông dân hiền và ngoan lắm chứ không như trẻ con ngoài phố đâu bí thư ạ.

- Vậy thì ba anh em cùng đi.

Đến một gốc cây đa khá to mọc ở vệ đường, xe dừng lại. Ông Kim và Đô bước xuống trước, Hành xuống sau rồi đóng sập cửa lại.

- Ấy chết! Suýt nữa thì quên khẩu súng săn – Hành mở cửa lấy khẩu súng săn hai nòng đưa cho Đô. Ông Kim xách cái điếu cày đi trước, Đô khoác khẩu súng săn cùng với Hành theo sau. Đi mấy bước Đô bảo:

- Anh Hành sợ em và anh ăn mảnh thịt gà mới nằng nặc xin đi chứ anh ấy mà nhìn thấy cảnh anh và em lợi ruộng như mọi lần bố bảo.

- Coi thường nhau quá đấy. Thành phần bản nông chính hiệu đấy nhé.

Ông Kim không đi vào làng mà bỏ đường cái đi thẳng về phía cánh đồng xa xa trước mặt. Hành thấy thế hỏi:

- Sao không đi thẳng vào làng mà phải vòng ra đồng hả bí thư?

- Ra đấy xem bà con cấy hái ra sao.

Đến cánh đồng lúa đã cấy xong, ông Kim dừng lại nhìn bao quát khắp lượt – Mấy tay lãnh đạo ở Linh Sơn khá thật – Ông Kim khen – Cấy muộn so với các huyện khác hơn hai mươi ngày mà Hợp tác xã Hạ Đình cấy gần kín đồng rồi.

Hành nhìn chăm chú vào đám ruộng trước mặt mình rồi hỏi ông Kim:

- Bí thư nhìn mấy ruộng lúa cấy xong có thấy gì không?

- Thấy gì?

- Lúa cấy chẳng dây thẳng hàng mà chẳng thấy thẳng ở đâu cả. Bí thư để ý xem. Hàng nào cũng vẹo vọ, nghiêng ngả như quân bại trận.

Ông Kim nhìn theo tay Hành chỉ:

- Đúng là tay Hành tinh thật. Chẳng biết cấy hái kiểu gì mà dễ mạ nghiêng ngả như một lũ say rượu thế nhỉ.

- Theo em, lúa cấy nghiêng ngả kiểu này một là cấy ẩu để lấy công điểm, hai là đất bừa chưa nhuyễn nên khi cấy bị chuội tay, cắm cây mạ chỗ này nhưng gập đất cục cây mạ lại trượt sang chỗ khác.

- Nhận xét của cậu hoàn toàn chính xác. Ta đi đến chỗ bà con đang cấy kia xem sao.

Trên một đám ruộng chưa được nửa sào, hơn mười cô gái đang cặm cui cấy, vai người nọ gần như hích vai người kia, vừa cấy vừa cười đùa âm ỉ. Ông Kim đứng nhìn một lúc rồi thở dài:

- Anh nào cũng kêu là thiếu lực lượng lao động vì phải điều lực lượng bổ sung cho chiến trường, thế mà một đám ruộng chỉ bằng bàn tay chéo chen chúc có đến hơn chục cô cấy. Riêng chân của thợ cấy cũng đủ dẫm cho cây lúa xiêu vẹo rồi. Cậu Đô đếm thử có bao nhiêu cô cấy ở đám ruộng kia.

Đô đưa tay đếm rồi bảo:

- Mười hai cô anh ạ.

- Mười hai cô chống mông chống dít lên cấy đám ruộng bằng chiếc chiếu, chẳng biết làm ăn kiểu gì nữa.

Vốn tinh nghịch nên khi nghe ông Kim nói vậy, tự dưng Đô cao hứng cất tiếng hò lơ:

- Hỡi cô cấy ở ruộng sâu. Mặt trời cúi xuống, chống phao câu lên trời.

Đám con gái cấy dưới ruộng cùng ngẩng lên nhìn về phía ông Kim. Trong đám các cô gái bỗng vang lên tiếng hò đáp lại:

- Các anh đi thì cứ việc đi. Em chẳng chống thế lấy gì các anh ăn.

Đám các cô gái đang cấy tiếng cười rộ lên.

- Thôi bỏ mẹ, cậu Đô chọc phải cái tổ ong vò vẽ rồi.

- Sao thế bí thư? – Hành ngạc nhiên hỏi.

- Thầy trò mình gặp phải con gái Kẻ Đúm rồi.

- Con gái Kẻ Đúm thì sao?

- Con gái Kẻ Đúm chanh chua, đánh đá và giỏi đối đáp có tiếng.

- Em người ở huyện này mà chẳng nghe nói đến con gái Kẻ Đúm bao giờ?

- Làng cậu xưa kia thuộc Tổng Lai Xá, cách đây những hơn mười cây số, cậu còn bé con nên không biết là phải. Kẻ Đúm trước đây thuộc Tổng Hạ Đình. Tổng Hạ Đình có ba làng. Đó là làng Chanh, làng Đúm và làng Doi. Trước đây gọi một cách dân dã là Kẻ. Kẻ Chanh, Kẻ Đúm, Kẻ Doi. Bây giờ đổi thành thôn Quyết Tiến, Hồng Kỳ, Tiến Bộ thuộc xã Hạ Đình. Ngày xưa người ta có câu ví: Đẹp nhất con gái Kẻ Chanh, đánh đá Kẻ Đúm, ba vành Kẻ Doi. Kẻ Doi dùng nước giếng làng chẳng biết có chất gì mà cả làng đều toét mắt. Đi đâu gặp người có hai vành mắt sưng mọng, đổ quạch là dân Kẻ Doi chứ không ai lọt vào đó. Lát nữa về xe ăn cơm tớ kể cho mà nghe. Bây giờ đến nơi xem các cô cấy hái ra sao. Hai cậu nhớ nếu không ai nhận ra tớ là các cậu không được giới thiệu tớ là bí thư bí thót gì nghe không.

Đô và Hành theo chân ông Kim đến sát các cô gái. Ông Kim lên tiếng trước:

- Ba anh em tôi thua các cô nên đến chịu tội đây. Có phải các cô là con gái Kẻ Đúm không?

Các cô ngừng cấy đứng cả lên. Một cô trong bọn bỗng kêu lên:

- Bác Kim! Chúng cháu không biết nên khi nãy hát hỗn với bác. Mong bác tha lỗi cho chúng cháu.

Nghe cô kia gọi tên ông Kim, các cô gái tỏ vẻ lo lắng, sợ sệt. Ông Kim cười nhẹ nhàng:

- Người không biết không có lỗi. Hơn nữa bác và hai cậu này là kẻ gây sự trước. Các cháu nghỉ tay lên cả đây nói chuyện cho vui rồi xuống cấy tiếp.

Mười hai cô gái người thì thả mạ xuống ruộng, người vẫn cầm mạ trên tay bước lên khỏi ruộng đến chỗ ông Kim.

- Có rét lắm không các cháu?

- Rét lắm bác ạ.

- Nông dân làm được hạt thóc khổ như thế đấy các cháu ạ.

Đô nhìn các cô gái, tò mò hỏi:

- Vừa rồi cô nào đối đáp với tôi đấy?

Một cô chỉ vào một cô gái chừng mười tám, mười chín tuổi có khuôn mặt tròn và đôi mắt rất sắc bảo:

- Cái Đằm đối đáp với anh đấy. Nó đối đáp nhanh và hay nhất chỉ đoàn chúng em.

- Nếu chúng em biết có bác bí thư cùng đi thì chúng em không dám hát hỗn láo như vậy đâu – Nói xong Đằm nép đầu vào vai một cô bạn đứng cạnh mình.

- Bí thư là con ngáo ộp hay sao mà cháu không dám trêu?

- Không phải ngáo ộp, nhưng bác là người lãnh đạo cả tỉnh, ai cũng ca ngợi bác. Bố cháu mà biết cháu hát hỗn với bác thì chỉ có no đòn.

- Bố cháu là ai mà dữ thế?

- Bố cháu là ông Mai ạ.

- Có phải Mai lươn không?

- Vâng. Bác lần nào xuống Hạ Đình cũng vào nhà cháu. Cháu nhận ra bác, chỉ bác không nhận ra cháu thôi.

- Lần nào thấy bác vào nhà là cháu lủi xuống bếp nhanh như chạch làm sao mà bác nhận ra cháu được. Bác biết bố cháu ngày bố cháu chưa lấy vợ cơ. Bác hơn bố cháu hai tuổi. Ngày ấy bố cháu đã nổi tiếng về tài bắt lươn rồi. Đã mấy lần bác được ăn lươn om với chuối xanh do bà nội cháu nấu đấy.

Đằm vui vẻ kể:

- Mỗi lần bác vào nhà cháu ra về là bố cháu lại nhắc đến chuyện ngày xưa bác ở trong nhà ông bà cháu. Hồi ấy còn kháng chiến chống Pháp, bác làm bí thư huyện ủy huyện Linh Sơn có phải không nào?

- Bố cháu bảo à?

Đằm cười rất tự nhiên:

- Mỗi lần nói đến bác là bố cháu nhắc đến chuyện đi bắt lươn về cho bà cháu om chuối xanh mời bác.

- Bố cháu dạo này có đi đánh lươn không?

- Vỡn.

Ông Kim cười:

- Vỡn. Đúng là tiếng Kể Đúm. Hợp tác xã Hạ Đình cấy gần xong chưa các cháu?

Một cô cầm nắm mạ trong tay trả lời:

- Mới hơn một nửa diện tích thôi bác ạ. Nếu không có chỉ thị của huyện tạm thời

ngừng cấy để chống rét thì Hợp tác chúng cháu đã cấy xong rồi.

- Khi này đi đầu kia bác nhìn lúa kín ruộng tưởng cấy sắp xong rồi?

- Bác nhìn thấy đồng Đình nội đấy – Một cô nói – Cấy ở đấy xong mới chuyển xuống đây.

Ông Kim hỏi:

- Sao các cháu không dàn số người của các cháu ra vài đám nữa cấy cho nhanh mà tùm tùm lại một đám như thế này. Cấy kiểu này vương phải nhau vừa chậm, cây lúa lại nghiêng ngã chẳng ra hàng lối.

Đăm bảo:

- Chúng cháu làm đông cho nó vui chứ chậm nhanh cũng chẳng để làm gì bác ạ.

Ông Kim ngạc nhiên hỏi:

- Cháu nói thế nghĩa là thế nào?

Đăm đáp:

- Bác tính cấy nhanh cũng từng ấy điểm, cấy chậm cũng từng ấy điểm. Thậm chí ngồi chơi cũng chẳng ảnh hưởng gì. Bác nhìn xem những người đi bừa kia kìa. Nửa ngồi trên bờ, nửa đứng dưới ruộng. Trâu thì vừa đi vừa ngủ. Chúng cháu có cấy nhanh cũng chẳng có ruộng mà cấy. Bác hỏi sao cây lúa xiêu vẹo không hàng không lối ư? Bác đứng đấy cháu bốc cho bác xem đất người ta bừa như thế nào.

Nói xong Đăm nhảy xuống ruộng vực một vốc đất đưa đến cho ông Kim xem. Vốc đất lổn nhổn những cục to như nắm tay. Ông Kim nhìn nắm đất của Đăm vừa bốc dưới ruộng lên:

- Đội trưởng sản xuất và phó chủ nhiệm phụ trách sản xuất có ai có mặt ở đây không?

Một cô gái đứng cạnh Đăm nói với ông Kim:

- Thấp đước tìm cũng chẳng thấy đâu bác ạ. Bác muốn gặp họ thì vào làng tìm đến mấy nhà ông ấy. Nếu không ngồi uống rượu ở nhà ông này thì cũng uống ở nhà ông khác.

Ông Kim bảo Đăm:

- Cháu vào làng tìm đội trưởng sản xuất và chủ nhiệm, phó chủ nhiệm Hợp tác ra đây cho bác.

- Cháu sợ các ông ấy trù lắm.

- Cháu cứ bảo bí thư tỉnh ủy bảo cháu đi tìm. Chẳng ai dám trù cháu đâu. Cậu Hành đi với cháu vậy, đi nhanh lên nhé. Bây giờ các cháu tiếp tục cấy đi. Bác đến xem mấy ông thợ bừa làm ăn ra sao.

Các cô gái tiếp tục xuống ruộng cấy. Ông Kim và Đô đi đến chỗ mấy người đi bừa đang ngồi hút thuốc Lào ở trên bờ ruộng vui vẻ chào:

- Chào các chú. Hôm nay trâu ốm, người ốm hay sao mà cả trâu lẫn người không ai muốn làm việc thế?

Một người trong số đi bừa trả lời trống không:

- Đói chứ chẳng ốm đau gì cả. Các ông đi bắn gì mà vác khẩu súng to thế?

- Đi xem có cò, có nông gì bắn mấy con về cải thiện cho vui.

- Cò nông các ông chịu khó đi lên đầm Voi chứ ở đây chỉ có dế giun chúng lủi nhanh như cuốc có mà bắn. Ở đầm Voi sếu về rồi đấy.

- Sếu về có nhiều không?

- Sáng sớm chúng bay qua đây từng đàn, mỗi đàn phải đến vài chục con.

Ông Kim ngồi xuống cạnh mấy người đi bừa móc túi lấy thuốc cho vào nõ điều, rút cái đóm trong túi ra bật lửa châm thuốc rít ngon lành.

Một anh thợ bừa chun mũi hít hít mấy cái rồi hỏi ông Kim:

- Bác hút thuốc gì mà khói thơm thế?

- Thuốc Lào Thống Nhất. Làm một điều thì làm.

Ông Kim bỏ gói thuốc Lào xuống trước mặt mấy người đi bừa. Anh chàng vừa khen thuốc thơm bảo:

- Xin bác một bi hút thử xem sao.

- Nếu thấy ngon tôi biếu cho đấy, ở nhà tôi vẫn còn.

Anh thợ bừa vơ thuốc cho vào nõ rít một hơi, khen:

- Thuốc của bác vừa thơm vừa đượm khói.

- Vừa rồi chú mày bảo đói nên mới làm uể oải. Nói nghe hợp lí đấy. Đói đi chơi cũng mệt chứ nói gì đi làm. Nhưng muốn không đói phải làm năng nổ lên chứ làm ăn kiểu này làm sao bảo không đói được.

- Có thực mới vực được đạo ông ạ. – Một anh thợ bừa bảo – Nhưng muốn thực cũng chẳng có cái gì để mà thực. Thóc công điền chia không đủ nấu cháo. Tôi hỏi ông, bụng ông lép kẹp có đi bừa nổi không?

Tuy trong lòng hơi bực nhưng muốn nghe những người nông dân nói thật những ý nghĩ của mình nên ông Kim vẫn làm ra bộ vui vẻ:

- Bụng đói thì không đi bừa được thì rõ rồi. Nhưng cuộc sống của các Hợp tác xã đã đến nỗi nào. Các anh chỉ vin vào công điền chia ít thóc để che đậy cái thói lười biếng của mình thôi. Nếu cứ làm ăn kiểu này thì đói vờ sẽ thành đói thật là cái chắc.

- Các ông ăn no mặc ấm, chẳng có việc gì làm vác súng đi săn, các ông biết đếch gì Hợp tác xã no hay đói mà nói.

- Có thể như thế thật. Nhưng đói hay no gì đã mang tiếng là nông dân thì phải làm việc cho đúng lương tâm của mình. Làm giả ăn thật thế này các anh không biết ngượng hay sao?

Một người bừa đến chỗ mấy người đang ngồi nói chuyện dừng trâu, cắm bừa lên ngồi cùng. Ông Kim hỏi người vừa bước từ dưới ruộng lên:

- Vừa rồi tôi ngồi ở đây để ý thấy chú đi bừa cứ như người ngủ gật. Ốm à?

- Chẳng ốm đau gì. Dưỡng sức để tối còn ngủ với vợ. Mà ông là ai mà hỏi xách mé thế?

- Thấy chú bừa gai mắt quá nên hỏi thế thôi.

- Ông có ở hoàn cảnh chúng tôi thì cũng làm đến vậy mà thôi.

- Hoàn cảnh nào đã mang tiếng là nông dân thì làm ra làm, ăn ra ăn, chứ làm như mèo mửa lấy gì mà bỏ vào miệng.

- Ông bảo tôi làm như mèo mửa, ông lội xuống ruộng xem có đi nổi ba đường bừa không.

Ông Kim cười:

- Chú thấy tôi ăn mặc đại cán thế này tưởng không biết bừa nên thách có phải không?

- Thách ông đấy. Ông thử bừa vài đường xem có hơn gì chúng tôi không.

- Thách ai thì thách chứ đừng có thách tôi. Tôi đi làm tá điền cho địa chủ thửa dãi còn hạt xoan. Ông đã thách thì để tôi bừa cho ông xem.

Nói xong ông Kim đứng lên cởi đôi dép cao su vút xuống đất, tiếp đó cởi áo quần áo dài đưa cho Đô cầm, nhảy phốc xuống ruộng cầm lấy bừa, đưa cây roi vút vút mấy cái vào không khí, miệng thét: Hầy, hầy, vắt, vắt, vắt.

Con trâu nghe tiếng người lạ ngoài cỏ lại nhìn. Ông Kim tiếp tục vút mạnh cây roi vào không khí miệng lại thét: Hầy hầy hầy vắt vắt. Nghe tiếng roi vút, con trâu không dám ngoái đầu nhìn lại nữa, ngoan ngoãn bước. Hai chân trước của nó khua nước bắn tung tóe. Ông Kim vững chãi bước theo trâu không khác gì một lão nông thực thụ. Những anh thợ bừa ngồi trên bờ dõi theo bước chân thoăn thoắt của trâu và người. Một anh khen:

- Con trâu Mú nổi tiếng khó tính mà nó chịu ngoan ngoãn, không một lần dám ngoái đầu lại chống đối. Làm sao ông ta khiến con Mú sợ đến thế nhỉ?

- Các anh không biết ông ta là ai à? – Đô hỏi vẻ dọa dẫm.

- Ai thế?

- Đồng chí bí thư tỉnh ủy đấy.

- Chết mẹ chúng tôi rồi! Sao khi mới đến hai ông không giới thiệu cho chúng tôi biết?

Đô cười:

- Các anh biết để không ăn nói bố lão chứ gì? Lát nữa xin lỗi ông ấy một câu là xong thôi. Ông ấy là người không hay để bụng đâu.

Định bừa thử vài đường đáp lại lời thách của mấy anh thợ bừa, thế nhưng khi bước xuống ruộng cầm lấy cây roi và cái bừa trong tay bỗng đứng trong huyết quản của ông Kim râm ran dòng máu của anh thợ cày từ thửa xa xưa đang bùng bùng trỗi dậy. Tiếng chân trâu khua nước xoàm xoạp, tiếng óc ách của lớp bùn nhuyển chuyển động luôn qua răng bừa gieo vào lòng ông Kim những âm thanh mơ hồ nửa mơ nửa thực. Chân bước theo trâu nhưng hồn ông lại bay bổng ngây ngất trong mớ hồi ức buồn vui hỗn độn. Nếu không có tiếng gọi của Đô chắc ông còn tiếp tục bừa.

Ông Kim cho trâu lại rồi bước lên bờ.

- Bừa được chứ. Có thách nữa không? – Ông Kim vui vẻ hỏi.

Mấy anh thợ bừa lo lắng đưa mắt nhìn nhau. Một anh rụt rè nói:

- Chúng em không biết bác là bí thư tỉnh ủy nên hỗn láo với bác. Mong bác tha lỗi.

- Không dám hỗn láo với bí thư tỉnh ủy, còn người khác thì tha hồ hỗn láo chứ gì?

- Chúng em quen tếu táo chứ chẳng dám hỗn láo với ai đâu ạ.

Đô đưa quần áo cho ông Kim. Ông Kim cầm lấy quần áo hỏi mấy thợ bừa:

- Ruộng này bừa mấy lượt rồi?

- Thưa bác đã bừa hai lượt đơn và hai lượt kép rồi ạ.

- Đội trưởng sản xuất giao cho các anh bừa mấy lượt?

- Dạ thưa, đội trưởng giao cho bừa hai lượt đơn, ba lượt kép ạ.

- Nghĩa là chỉ còn một lượt kép nữa thôi có phải không?

- Vâng ạ.

- Các anh đi cày đi bừa được mấy năm rồi?

- Cũng đã lâu lắm rồi ạ. Học hết cấp hai là chúng em cầm cày, cầm bừa luôn.

Ông Kim đưa quần áo cho Hành cầm rồi bước xuống ruộng, đưa hai tay quơ qua quơ về một lát rồi ném lên bờ những hòn đất to bằng nắm tay:

- Các anh bảo đã đi cày đi bừa lâu lắm rồi. Cày bừa lâu lắm mà làm ăn kiểu này không biết xấu hổ à. Có phải các anh bừa một đường, bỏ mấy đường để lấy cho được nhiều công điểm không?

- Không ạ. Chúng em bừa đúng quy cách xưa nay đấy ạ.

- Bừa đúng quy cách mà hai lượt bừa đơn, hai lượt bừa kép, đất cục còn lớn nhón khắp ruộng thế này à. Các anh có còn là nông dân nữa không? Mồm lúc nào cũng kêu quang quác công điểm được ít thóc nên đói. Tôi mà làm chủ nhiệm Hợp tác không những tôi không cho một lạng thóc mà còn phạt cho sặc máu cái lỗi làm ăn gian dối này mới thôi.

Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm Hợp tác xã Hạ Đình đi trước, Đăm theo sau. Vừa xáp mặt ông Kim, Chủ nhiệm Hợp tác xã khúm núm, sợ sệt:

- Thưa đồng chí bí thư. Chúng tôi không biết đồng chí xuống xã nên không đón tiếp được, mong đồng chí tha lỗi.

Ông Kim nổi nóng:

- Tôi không cần các anh đón tiếp, thưa gửi.

Ông Kim mặc xong quần áo, xách cái điều cày bảo với những người vừa đến:

- Đi với tôi đến chỗ các cô đang cấy đầu kia rồi tôi sẽ nói chuyện với các anh.

Ông Kim xăng xái đi trước, chủ nhiệm và phó chủ nhiệm Hợp tác xã đi sau. Đô và

Hành đi sau cùng. Mấy người thợ bữa nhìn theo lè lưỡi, lắc đầu:

- Lần này thì mấy cái lão lãnh đạo Hợp tác no đòn.

Đến chỗ đám ruộng các cô gái đang cấy, ông Kim dừng lại chỉ vào đám ruộng vừa cấy xong:

- Các anh nhận xét hộ tôi lúa cấy thế này đã đúng kỹ thuật chưa?

Hai cán bộ Hợp tác xã đưa mắt nhìn nhau. Anh chủ nhiệm nói lí nhí trong mồm:

- Báo cáo bí thư, chúng tôi đã hướng dẫn kỹ thuật cấy cho xã viên rồi nhưng do họ làm ẩu đấy ạ.

- Có đúng là do họ cấy ẩu không?

Hai cán bộ chủ nhiệm lúng túng đưa mắt nhìn nhau.

Anh phó chủ nhiệm phân bua:

- Thưa bí thư. Trước khi giao việc, chúng tôi đã giao cụ thể chất lượng phải đạt được rồi đấy ạ.

Ông Kim thấy mặt mình nóng bừng bừng. Ông gằn từng tiếng:

- Giao xong kéo nhau đi uống rượu chứ gì. Rượu đâu mà các anh nốc lăm thế. Để tiết kiệm lương thực, Nhà nước đã ra lệnh cấm nấu rượu. Vậy rượu đâu các anh uống hả? Tự nấu hay bao che cho những người nấu rượu lậu để họ cống nạp cho các anh?

Có tiếng keng đồng dạc từ trong làng vọng tới. Cả cánh đồng như ong vỡ tổ. Mọi người vội vàng nhảy lên bờ ruộng thu vén dụng cụ rồi vội vã ra về. Mấy cô gái đi qua chỗ ông Kim chào hỏi riu rít.

Đăm:

- Bác ơi, lát nữa xong việc mời bác ghé vào nhà cháu uống nước nhé. Bố cháu gặp bác chắc vui lắm đấy.

Ông Kim vui vẻ trở lại:

- Có cho bác ăn lươn om chuối xanh thì bác vào.

- Bác muốn ăn phải nói trước để bố cháu đi đánh chứ đột xuất thế này làm gì có lươn cho bác ăn ạ.

- Bác nói đùa thôi. Bảo với bố cháu lát nữa bác vào.

- Bác nhớ đấy nhé. Đừng để bố cháu trông đấy. Chúng cháu về đây.

Mấy cô gái lú lo mỗi người một tiếng rồi bỏ đi. Ông Kim quay lại chuyện đang nói với anh cán bộ Hợp tác xã Hạ Đình:

- Các anh định làm sao với những đám ruộng lúa xiêu vẹo không hàng không lối này đây?

- Báo cáo với bí thư chúng tôi xin nhận khuyết điểm và hứa sẽ khắc phục ạ – Anh phó chủ nhiệm lí nhí trong mồm.

- Vậy bây giờ chỉ còn cách nhổ mạ lên cấy lại cho thẳng hàng thôi phải không?

- Báo cáo không thể làm như vậy được ạ. Hiện tại Hợp tác xã chúng tôi đã cấy hơn một nửa diện tích, làm sao mà nhổ hết từng ấy lên để cấy lại được. Hơn nữa số mạ gieo đã tính toán đâu vào đó rồi. Có những ruộng lúa đã bén rễ, nhổ lên chỉ có vút. Gieo lại mạ để cấy thì không còn lúa giống, mặt khác bị nhỡ thời vụ.

- Các anh đã thấy sai một li đi một dặm chưa? Không kiểm tra đôn đốc, không bám sát đồng ruộng lại đổ tội cho xã viên làm ẩu. Tôi nói cho các anh biết, đám ruộng này cây lúa xiêu vẹo là do bừa đối trá. Quýt làm cam chịu. Bây giờ để các anh quen với việc đồng áng do lâu nay bận đi uống rượu, tôi giao cho cả ban quản trị và đội trưởng sản xuất làm sao cây lúa ở đám ruộng này thẳng hàng thì làm. Hoặc là nhổ lên cho bừa kỹ rồi cấy lại, hoặc nhặt hết đất cục lổn nhổn rồi nắn cây lúa lại cho thẳng hàng, tùy. Ban quản trị Hợp tác xã tự làm lấy chứ không giao cho xã viên. Nếu không làm được thì về làm bản kiểm điểm đọc trước xã viên rồi để cho xã viên định đoạt. Họ để các anh ở lại thì các anh ở, họ đuổi các anh thì các anh xéo đi để cho bà con bầu người khác thay.

Nói xong ông Kim bỏ đi. Về đến chỗ để xe, ông Kim rút chiếc dép đặt xuống vệ đường rồi ngồi bệt xuống móc túi lấy thuốc lào ra hút. Móc hết túi này đến túi khác chẳng thấy thuốc đâu. Sực nhớ, ông kêu lên:

- Chết thật. Cho mấy tay thợ bừa gói thuốc Thống Nhất mà quên véo lại mấy điếu để hút. Thế là nhịn từ đây đến chiều.

Ông Kim xỏ dép đứng lên đi thò thẩn quanh gốc cây đa. Chốc chốc ông dừng lại đưa mắt nhìn lên ngọn cây. Những sự việc vừa diễn ra khiến tâm trạng ông lẫn lộn vừa buồn, vừa giận, vừa lo.

Đô đi đến cạnh ông Kim:

- Anh vẫn còn bực chuyện vừa rồi à?

- Có Phạt mới không bực. Đến như ngày xưa đi cày thuê cho địa chủ không khi nào anh tá điền cày đối lấy một đường cày. Không phải sợ roi vọt mà là lương tâm của người

nông dân đối với ruộng đất. Làm dối trá là có tội với đất. Thế mà hôm nay xã viên làm cho chính mình, cho cuộc sống no ấm của mình mà làm ăn dối trá, làm sao tớ không buồn, không tức được.

Hành hỏi:

- Bí thư làm sao mà quen được nhiều người ở Linh Sơn thế? Đi đâu cũng thấy người quen cũ.

- Ngày xưa tớ hoạt động ở vùng này. Năm hai mươi chín tuổi tớ đã là bí thư huyện ủy Linh Sơn. Năm 1947, sau chiến dịch Thu-Đông, Pháp cho quân chiếm Phước Vĩnh. Huyện Linh Sơn bấy giờ bị cắt đôi. Mấy xã giáp chân núi Linh Sơn là vùng tự do, các huyện phía dưới trở thành vùng tạm chiếm. Nói là vùng tạm chiếm nhưng thực ra quân Pháp chỉ kiểm soát được từ sáu giờ sáng đến bốn giờ chiều. Còn từ bốn giờ chiều cho đến sáu giờ sáng hôm sau là của ta. Tớ giao mọi công việc lại cho phó bí thư huyện ủy và chủ tịch ủy ban hành chính kháng chiến huyện điều hành vùng tự do, còn tớ về ở riet dưới vùng tạm chiếm để chỉ đạo kháng chiến. Quen biết nhiều là do vậy. Họ đều là gia đình cơ sở che giấu tớ. Gia đình ông Mai lươn bố cô bé Dăm là một trong số các gia đình đó. Tớ với ông Mai hơn nhau chỉ vài ba tuổi nên thân nhau lắm.

- Làng em có ông Cả Hạng cũng hay nhắc đến chuyện bí thư ngày ở trong nhà ông ấy. Ông ấy lúc nào cũng khen bí thư hết lời. Ông ấy bảo nếu không có bí thư bên vực thì đời ông ta xuống dốc rồi. Chuyện gì vậy bí thư?

- Thời gian Linh Sơn bị tạm chiếm có những giai đoạn cực kỳ căng thẳng. Giặc kiểm soát hết sức gắt gao. Có một số cơ sở nuôi giấu cán bộ bị bọn chỉ điểm phát hiện được, chúng bắt cả nhà đem ra bắn sạch. Tình hình ấy khiến một số gia đình cơ sở không muốn che giấu cán bộ nữa. Ông Cả Hạng là một trong số đó. Có một lần một cán bộ trinh sát của bộ đội địa phương huyện bị giặc đuổi chạy vào nhà ông ta xin giúp đỡ. Ông ta từ chối. Anh cán bộ vừa ra khỏi nhà thì bị giặc phát hiện bắn chết. Không hiểu sao sự việc ấy có một số người biết. Năm cải cách ruộng đất, họ lôi chuyện ấy ra đấu tố, quy cho ông cái tội làm gián điệp đã báo cho địch bắn chết cán bộ. Ông ấy bảo đã nuôi giấu tớ hàng tháng trời ở trong nhà nhưng chẳng ai chịu nghe. Từ đó nhà ông Cả Hạng bị cô lập. Con cái mang phải cái tội của bố nên chẳng được học hành gì. Muốn tình nguyện đi bộ đội cũng chẳng được đi. Mãi đến năm 1959, khi tớ được Trung ương điều từ Cục Công binh về làm bí thư tỉnh ủy Phước Vĩnh, ông Cả Hạng nghe tin đó liền tìm lên xin tớ xác nhận là ông ấy có nuôi giấu tớ. Cùng với việc xác nhận, tớ cho gọi bí thư huyện ủy Linh Sơn lên bảo: Giặc khủng bố bắn giết gắt gao khiến một số quần chúng hoang mang là chuyện thường tình. Đừng vì cái lỗi nhỏ đó mà hại cả một đời người ta, hại luôn cả con cháu

người ta. Phải tổ chức minh oan cho họ và tạo điều kiện cho con cái họ làm việc để chuộc lại cái lỗi đầu tổ oan sai khiến cho gia đình người ta mang khổ mang sở gần chục năm trời. Làm con người phải có lòng nhân ái, vị tha. Người ta ngã đập cho người ta xuống bùn dễ hơn đưa tay kéo người ta lên. Sau đó ông Cả Hạng được minh oan và con cháu ông ấy đi học và đi làm việc bình thường.

Hành bẻ nửa năm cơm đưa cho ông Kim:

- Anh không ăn hết cả suất thì ăn nửa suất rồi em đánh xe vào làng kiếm thuốc Lào.

Ông Kim cầm lấy nửa năm cơm Hành vừa đưa bẻ một miếng cho vào miệng nhai trệu trạo:

- Các cậu thử nghĩ hộ xem. Bản chất của anh nông dân nước ta là cần cù, chịu khó. Biết chặt chiu từng hạt thóc củ khoai. Mùa đông cho chí mùa hè suốt ngày lăn lưng trên đồng ruộng, bán mặt cho đất, bán lưng cho trời. Vậy mà giờ đây họ không còn thiết tha với đồng ruộng, làm ăn được chẳng hay chớ. Vì sao vậy?

- Theo em lí do là họ thấy ruộng đất chẳng phải của mình, chỉ có thể thôi – Đô bẻ một miếng cơm cho vào mồm vừa nhai vừa nói.

Hành giục:

- Anh thềm thuốc Lào thì ăn nhanh lên để em còn đưa vào làng kiếm thuốc.

Ông Kim đứng lên:

- Tớ xong rồi.

Đô cười:

- Nghe nói đến chuyện đi kiếm thuốc Lào người anh linh hoạt hẳn lên.

- Cậu không biết câu của dân gian “Nhớ ai như nhớ thuốc Lào. Đã chôn điếu xuống lại đào điếu lên” hay sao.

Ông Kim cầm cái điếu cày đứng lên. Ba người bước lên xe.

5

Xe chạy vào thôn Quyết Tiến. Trời khô hanh. Nắng nỏ hoe hoe khiến cho bầu không khí loãng tuếch làm ông Kim mệt rã rời. Nhìn thấy lũy tre hiện ra trước mặt, ông Kim bảo Hành:

- Cậu thấy chỗ nào quay xe được thì đỗ lại, ta đi bộ vào làng. Từ đây vào nhà ông Mai lươn chẳng còn bao xa, chỉ vài trăm mét nữa thôi. Xe xóc khiến dạ dày tớ sắp bục đến nơi rồi.

- Trước mặt có cái ngã ba, em sẽ đỗ xe ở đó.

Trẻ con trong làng thấy có xe ô tô chạy vào làng mình, từ các ngõ ngách chúng chạy ủa ra đuổi theo xe. Đến ngã ba xe chạy chậm và từ từ dừng lại bên vệ đường.

Đô hỏi Hành:

- Ngã ba bé thế này lát nữa về có quay được xe không?

- Chẳng nhỏ lắm đâu. Chỉ cần hai đỗ là quay được.

Ba người xuống xe. Lũ trẻ vây quanh chăm chú nhìn hết ông Kim quay qua nhìn Hành và Đô. Một đứa chừng chín, mười tuổi như phát hiện ra điều gì đó liền nói với mấy đứa bạn của nó:

- Ông này làm to lắm chúng mày ạ. Có một anh bồi mang súng đi theo canh gác và một anh hầu xách điếu.

Nghe lũ trẻ bảo Đô là anh bồi còn Hành là người hầu, cả ba người không nhin được cười. Ông Kim vờ ra oai xách tai một đứa trong bọn:

- Đúng là dân Anamít Kẻ Đúm. Ai bảo chúng mày người đi theo cán bộ là người hầu và bồi?

- Ông cháu bảo cán bộ to đi đâu đều có người hầu đi theo.

- Ông cháu là ai?

Thằng bé nhanh nhẩu trả lời:

- Ông cháu là ông Bào Hắc Toàn Phong.

Ông Kim buông tai thằng bé ra:

- Tên ông cháu oai nhỉ. Có phải ông cháu có nước da đen như nhọ nổi và có con mắt bên phải bị lác không?

- Ông cũng biết ông cháu à?

- Cháu về bảo với ông cháu là có ông Kim Tống Giang lát nữa đến chơi là ông cháu biết ông ngay.

- Ngày trước các anh thường dùng tên các nhân vật trong Thủy Hử để làm mật danh à? – Đô hỏi.

- Gọi đùa nhau cho vui chứ mật danh, đường danh gì. Đạo tứ làm bí thư huyện ủy, cơ quan huyện ở trong vùng núi Linh Sơn. Các ông ấy ví vùng ấy giống như Lương Sơn Bạc, còn tứ thì giống Tống Giang. Các anh hùng khắp nơi về đây tụ nghĩa. Ông Bào đạo ấy phụ trách tài chính của huyện có nước da đen như cột nhà cháy nên mọi người đặt cho biệt hiệu là Hắc Toàn Phong Lê Bào. Một cậu khác tên là Ngô, phụ trách bếp ăn của cơ quan huyện, người to béo nhưng thấp một mẩu. Cậu này ăn khỏe làm cũng khỏe. Một khúc gỗ hai người khiêng nhưng cậu ta một mình cho lên vai mặt không biến sắc. Nghe anh em truyền lại hình như một lần chỉ với một đoạn cây vầu trong tay mà cậu ta đuổi một con gấu chạy bán sống bán chết. Bởi thế mọi người đặt cho cậu ta cái biệt danh là Ngô Võ Tòng. Còn một cậu nữa tên là Chiến, ăn một lúc hết nửa nồi sắn nên anh em đặt tên cho cậu ta là Chiến Lỗ Trí Thâm. Cơ quan huyện gần ba chục người nhưng sống như anh em trong một gia đình vui lắm.

Lũ trẻ vẫn đứng bâu quanh cái xe sờ mó hết cái này đến cái khác. Ông Kim, Đô và Hành đi sâu vào trong làng. Đi được một đoạn, Hành hỏi:

- Sáng nay anh kể Hạ Đình có ba làng là Kẻ Đúm, Kẻ Chanh, còn Kẻ gì bị toét mắt cả làng ấy nhỉ?

- Kẻ Doi.

- Anh đọc lại câu ca dao sáng nay cho em nghe lại kẻo em quên rồi.

- *Đẹp nhất con gái Kẻ Chanh. Danh đá Kẻ Đúm, ba vành Kẻ Doi.* Theo chỗ tứ biết thì xưa kia có tên Kẻ Chanh là vì đất thôn này trồng chanh có vị thơm đặc biệt. Còn Kẻ Đúm là thôn hát đúm, hát ghẹo hay nhất vùng. Vào các ngày lễ hội, ngày Tết, dân quanh vùng đều tụ tập về đây để nghe con trai con gái Kẻ Đúm hát đúm, hát ghẹo. Riêng Kẻ Doi thì mỗi người giải thích một cách. Người thì bảo địa thế thôn này nằm ở doi đất của tổng Hạ Đình nên mới có tên là Kẻ Doi. Người thì nói Doi là gọi chệch từ Dơi mà ra. Nghe nói trước đây Kẻ Doi trồng cây ăn quả nhiều nên cứ đến mùa quả chín rất nhiều dơi tụ tập về đây ăn. Nghe cái tên Kẻ Chanh, Kẻ Đúm, Kẻ Doi thấy rất dân dã, mang đặc tính của thôn quê Việt Nam. Chẳng biết người ta nghĩ thế nào bỗng nhiên đổi thành Quyết Tiến, Hồng Kỳ, Tiến Bộ nghe như hô khẩu hiệu.

Ba người đi lòng vòng qua các ngõ làng rồi đến trước cổng một ngôi nhà ngói thấp lè tè. Đàn chó từ trong nhà lao ra sủa inh ỏi. Một người đàn ông cỡ tuổi ông Kim nghe tiếng chó sủa chạy ra. Đó là ông Mai lươn, bố của Đăm.

Ông Mai mừng rỡ:

- Nghe cháu Đăm về bảo bác sẽ vào nhà tôi. Nhà làm cơm đợi từ lâu mà chẳng thấy

tầm hơi. Tưởng nói xã giao rồi lên xe đi về tỉnh rồi.

- Ông có thấy tôi lỡ hẹn với ai bao giờ chưa?

- Biết vậy. Dễ đến hơn nửa năm nay bác mới về Quyết Tiến đấy nhỉ?

- Về mấy lần nói sau. Có thuốc Lào cho hút một điếu đã. Nhịn đến mấy tiếng đồng hồ, thêm quá.

Ông Mai lấy thuốc và điếu đưa cho ông Kim:

- Dân nghiện mà đi làm việc không cầm diêm thuốc đi theo. Đạo này xem ra bác đã bắt đầu lắm cầm rồi đấy nhỉ.

- Vẫn nhớ cầm đấy chứ. Nhưng vừa rồi cho mấy tay thợ cày ngoài đồng, quên véo lại mấy điếu nên chẳng có cái để hút.

Ông Kim rít một hơi thuốc Lào, tỏ ra sảng khoái:

- Ông mua thuốc đâu mà đượm khói thế?

- Mua ở chợ Chanh. Dân ở đâu đưa về bán vụng bán trộm. Nó tinh lắm, nhìn mặt đúng dân nghiện mới thậm thò thậm thụt bán cho mình. Nếu gặp phải bọn trật tự thì chúng nó tịch thu không còn một sợi.

Đô ngạc nhiên:

- Thuốc Lào mà cũng tịch thu kia à?

- Họ bảo thuốc nộp cho nhà máy, không ai được bán lậu. Khổ lắm! Chẳng có gì là không tịch thu. Từ cân lạc, cân đậu cho đến cân gạo nếp. Chỉ có mớ tép riu và rau dưa, cà đồ là được bày bán ngang nhiên thôi. Chẳng hiểu sao người ta bày ra lắm trò nhiều nhượng như vậy để làm gì. Thôi, gác mọi chuyện lại. Bác Kim đã đỡ thêm chưa? Dọn cơm ra ăn nhé.

- Chết chữa. Giờ này mà cả nhà chưa ăn cơm kia à?

- Ăn cả rồi, chỉ còn mình tôi là ngồi chờ bác và hai chú vào uống rượu thôi.

- Thế thì ông đi ăn đi kéo đói. Chúng tôi ăn rồi.

- Bác đừng có nói bỡn. Cái Đăm gặp bác từ sáng sớm ngoài đồng, giờ vào đây ăn ở đâu. Hay chê cơm của nông dân nên quay về thị trấn ăn quà xong mới xuống đây?

- Anh em chúng tôi ăn thật rồi mà, Chúng tôi nắm cơm đi theo.

- Thế này thì không ổn rồi. Ngày xưa bác tin dân, dựa vào dân để hoạt động. Bây giờ mới làm đến chức bí thư tỉnh ủy mà đã chê cơm của dân rồi.

Ông Kim cười:

- Tôi từ chối cơm thịt gà dân chiêu đãi, đem cơm nắm đi theo để ăn khỏi phải quấy rầy dân, như vậy là phúc cho dân chứ sao lại không ổn.

- Nói đùa cho vui thế thôi chứ bác sống thế nào dân cả tỉnh đều biết. Khi cháu Đăm bảo bác và hai chú trưạ nay ghé nhà tôi chơi, biết bác rất thích món lươn om chuối xanh nên tôi bảo cháu đạp xe lên chợ Chanh tìm mua cho được lươn về để chiêu đãi bác. Bây giờ dù ăn rồi hay chưa thì bác với hai chú phải ngồi uống với tôi chén rượu để khỏi phụ cái công của bố con tôi. Bác đau dạ dày không uống được rượu thì nhờ hai chú đây uống hộ.

Ông Kim vui vẻ:

- Có món lươn om chuối xanh thì tôi chẳng từ chối bữa cơm của ông.

- Thế mới gọi là tác phong quần chúng chứ – Ông Mai gọi xuống bếp – Đăm ơi, dọn cơm lên mời bác và hai chú đi con.

Tiếng Đăm vâng dạ rồi khệ nệ bưng mâm cơm từ dưới bếp đi lên. Ông Kim bảo Đăm:

- Sáng nay cháu trách bác là cháu biết bác mà bác chẳng biết cháu. Lần nào bác đến nhà, cháu cũng rúc ở dưới bếp làm sao mà bác biết được cháu.

- Tính cháu hay cả thẹn lắm bác ạ.

- Chẳng cả thẹn đâu. Sáng nay nó làm cho thầy trò tôi một phen bẽ mặt đấy.

Đăm kêu lên:

- Kìa bác!

Ông Mai tỏ vẻ lo lắng:

- Sao vậy bác. Nó dám hỗn hào với bác và hai chú à?

- Không. Chú Đô thấy các cháu cấy túm tùm trên một đám ruộng con con liền cao hứng hát trêu: Hỡi cô cấy ở ruộng sâu. Mặt trời cúi xuống chống phao câu lên trời. Chú Đô vừa hát hết câu thì cháu liền đứng lên đáp ngay: Anh đi thì cứ việc đi. Em chẳng chống thế lấy gì anh ăn. Ông thấy con gái ông có giỏi không?

Ông Mai kêu lên:

- Hỗn! Hỗn quá đi mất!

- Trêu cháu thì cháu đáp trả chứ cháu có biết chúng tôi là ai đâu mà ông bảo hỗn với không hỗn. Nghe cháu đáp xong, tôi biết ngay là con gái Kẻ Đúm.

Ông Mai rót rượu ra mấy cái chén:

- Ở vùng này con trai con gái gặp nhau là trêu nhau bằng những câu đối đáp. Có lẽ sáng nay cháu tưởng con trai làng trêu cháu nên cháu mới đối đáp vậy chứ biết bác thì bố bảo. Trông xấu xí thế nhưng cháu hát đối đáp giỏi nhất xã đấy bác ạ. Hội năm nào cháu cũng được giấy khen về văn nghệ.

- Ông khiêm tốn không đúng chỗ. Con gái ông xinh thế mà bảo là xấu xí.

Ông Mai cười:

- Thì các cụ ta xưa nay vẫn bảo chê con xấu xí cho dễ nuôi. Nào mời bác. Bác không uống rượu được thì cứ tự nhiên ăn cái món bác thích. Còn ba anh em tôi uống đây.

Hành từ chối:

- Cháu đang lái xe nên cũng xin phép bác.

Ông Mai đưa chén rượu cho Hành:

- Ồi dào. Có tí rượu xe đi càng nhanh. Không lái được ở đây ngủ lại sáng mai về. Tôi đang có chuyện cần nói với ông bí thư tỉnh ủy đây. Chú uống đi, có gì tôi chịu.

- Chuyện gì cần nói thế?

- Cứ ăn cho ngon rồi nói chuyện sau. Ngày bà cụ tôi còn sống mỗi lần có món lươn om chuối là nhắc đến bác. Không biết bác có biết không chứ hai cụ tôi thương bác có khi còn hơn tôi.

- Làm gì mà tôi không biết. Này, rượu đâu mà ông uống đấy, nấu hay là mua?

Ông Mai cười gượng gạo:

- Chẳng giấu gì bác, em nấu đấy.

- Đẳng viên mà đi nấu rượu lậu thì còn nói được ai.

- Có bán chác gì đâu mà bảo tôi nấu rượu lậu. Nấu vụng để uống thôi. Mà có nhiều nhận gì đâu. Một tháng tôi chỉ nấu một nồi chưa đầy hai cân gạo, cũng chẳng ảnh hưởng gì mấy đến lương thực. Nhà tôi mỗi ngày ăn hết hai bơ gạo, loại bơ tám lạng không kể độn khoai sắn. Tính ra mỗi tháng ăn gần năm mươi cân gạo, tôi nấu hai cân có phải chỉ bằng nhà tôi ăn gần không. Nói thật với bác chẳng ngại ngập gì nhưng đến bữa cơm không có tí hơi rượu trong họng là nhai miếng cơm cứ nhạt thêch.

- Ông lúc nào cũng giỏi biện bạch. Khi này ông bảo có chuyện gì cần nói với tôi?

- Thì bác ăn cho ngon miệng cái đã. Cái món chuối om lươn này đáng ra phải nấu với

chuối tiêu, có một tí vị chát mới ngon. Nhưng biết bác đau dạ dày nên tôi bảo cháu cắt chuối tây nấu cho bác nên nó có giảm ngon đi phần nào.

- Đạo này ông không đi đánh lươn nữa hay sao mà phải lên chợ Chanh để mua lươn?

Ông Mai dùng thìa xúc một thìa chuối om cho lên bát ông Kim:

- Bỏ sao được. Tôi nghiện đi thả ống lươn giống như bác nghiện thuốc lào. Tuần nào cũng đi thả ống vài ba lần. Không nghe thấy tiếng lươn bò lạo xạo trong vại là thấy vắng vắng thế nào ấy. Vừa rồi thấy bác lâu lâu chưa về Quyết Tiến nghĩ thế nào bác cũng về nên tôi trống trong vại mấy con lươn vàng như nghệ chờ bác về chiêu đãi bác. Hôm qua nghe tin bà ngoại cháu mệt, chẳng có quà gì qua thăm nên bắt mấy con lươn dành cho bác đem qua biếu bà cháu. Định chiều nay đi thả ống kéo nhờ bác về. Ai hay bác lại về vào lúc hết lươn.

- Chết chữa, tôi vô ý quá. Bà nhà đi đâu mà không thấy?

- Qua bên ngoại cháu từ chiều hôm qua.

- Bà cụ ốm đau thế nào?

- Bệnh già ấy mà.

Bữa cơm ăn xong, mọi người ngồi quây quần quanh bàn uống nước. Ông Kim rít một hơi thuốc lào rồi hỏi:

- Bây giờ ông nói cho biết chuyện gì ông định nói với tôi nào?

Ông Mai lấy cái điều cày từ trong tay ông Kim, nói thủng thẳng:

- Vừa rồi có ba ông đánh một cái xe ô tô rõ đẹp về đây. Ấy là tôi nghe kể lại chứ chẳng biết ô-tô nó tròn hay nó méo. Nghe đâu ba ông này là cán bộ trên Trung ương phái về tỉnh ta để giúp tỉnh chỉ đạo phong trào Hợp tác xã, bác có biết họ không?

- Có. Ba đồng chí ấy ở Ban nông nghiệp Trung ương về tỉnh ta đã mấy tháng nay rồi. Thỉnh thoảng họ cũng có trao đổi với tôi về tình hình của các Hợp tác xã. Có chuyện gì không?

- Cũng chẳng có chuyện gì lớn. Dân người ta chỉ bàn tán về tác phong cưỡi ngựa xem hoa của ba vị cán bộ trên Trung ương thôi.

- Các lần sinh hoạt chi bộ các ông có bàn về sản xuất không?

- Chi bộ nông thôn không bàn về sản xuất thì bàn việc gì. Nhưng bàn thì cứ việc bàn. Bàn rồi để đó chứ có ai thực hiện cái bàn của chi bộ đâu.

- Trước khi thăm ông, tôi có đi ra đồng để xem việc làm ăn thế nào. Chán lắm.

- Bác chán một thì dân chán mười.

- Tự mình làm mình chịu chứ ai làm mà chán.

- Bác nói thế thì oan cho dân quá. Xưa nay dân Hạ Đình nổi tiếng làm ăn giỏi. Cái đói năm Ất Dậu thiên hạ ối người đi ăn xin nhưng dân Hạ Đình ngày vẫn đỏ lửa hai lần. Mấy năm đầu vào Hợp tác thóc lúa vẫn đầy bồ. Thế rồi chẳng biết cải tiến cải lui thế nào mà làm ăn ngày một lụn bại. Dân cũng chẳng còn thiết tha gì với việc ruộng vườn. Chỉ biết chúi đầu chăm mấy thước ruộng phần trăm của mình, còn việc của Hợp tác thì được chẳng hay chớ. Ấy thế mà vất vả quá bận con mọn. Sáng tinh mơ ra làm đất phần trăm của mình. Nghe keng Hợp tác đánh là ba chân bốn cẳng chạy về tập trung cho kịp để khỏi bị phạt công điểm. Tối nhọ mặt người lại từ đất phần trăm của mình vội vội vàng vàng chạy về nấu cơm ăn cho kịp đi họp nghe bình điểm. Tình hình này chẳng biết Hợp tác xã sẽ đi đến đâu nữa.

Hợp tác xã sẽ đi đến đâu? Câu hỏi đó như một tảng đá vừa rơi xuống đè lên người ông Kim. Ông lặng lẽ cầm lấy cái điều cày cho thuốc vào rít một hơi rồi ngửa mặt lên trời nhả khói.

Chương ba

1

Hiền đi làm về vút cái nón và chiếc cào cỏ xuống hiên nhà rồi chạy vào bếp. Bếp lạnh tanh. Đống rạ đun bếp bị gà bới tanh bành. Chiếc xoong nấu cơm vung đi đàng vung, xoong đi đàng xoong. Đã mệt, lại đói nên khi nhìn thấy cảnh ấy máu trong người Hiền sôi lên sùng sục. Hiền chạy ra sân réo:

- Bà, bà. Bà đi đâu rồi. Làm gì mà giờ này cơm nước chưa nấu thế này?

Từ ngoài vườn, bà Quê, nghe tiếng riết róng của cô con dâu, tất tưởi chạy vào. Hiền mặt hầm hầm:

- Đi làm về đói vàng mắt thất ruột mà hôm nào bà ở nhà cũng không chịu nấu cơm nước là làm sao hả bà?

Bà Quê phân bua:

- U chưa nghe kể Hợ tác đánh tướng là còn sớm nên ra vườn vun cho mấy gốc chuối mấy lát đất.

- Kể Hợ tác thích lúc nào thì người đánh lúc ấy. Bà phải nhìn trời để biết trưa hay sớm chứ.

- Trời mùa này cứ âm âm u u làm sao mà đoán được trưa hay sớm hả chị. Thôi chị đi rửa ráy đi, u đi nấu cơm ngay bây giờ đây. Thế anh ấy đâu mà chưa về?

- Về để ngồi vêu mồm chờ cơm à? Người đi chơi phải biết thương người đi làm chứ. Sáng lùa bát cơm nguội, làm cỏ lúa đến giữa buổi đói thất ruột, mong kể đánh về nhà để ăn một miếng cơm. Thế mà hôm nào về đến nhà nhìn vào bếp, bếp vẫn lạnh như giường đàn bà góa.

Bà Quê thấy con dâu vẫn nặng lời trước sự nhún nhường của mình liền xẵng giọng:

- Chị bảo người đi chơi phải biết thương người đi làm. Chị thấy u đi chơi khi nào chưa? Ở nhà u cũng luôn chân luôn tay chứ có nghỉ khi nào đâu mà chị bảo u đi chơi. U biết cái cảnh ăn bám con cháu là nhục lắm, cũng muốn ra đồng tham gia lao động. Nhưng người ta bảo hết tuổi lao động, không cho làm chứ u có phải là người lười biếng, tránh việc nặng tìm việc nhẹ gì đâu mà chị bảo u chơi với bời.

Nói xong bà Quê vào bếp một tay cầm xoong, một tay cầm vung đi ra định lên nhà

lấy gạo. Hiền chạy lại giặt cái xoong trong tay bà Quê khiến bà giặt mình làm rơi cái vung xuống đất. Bà Quê đứng sững người đưa mắt nhìn con dâu, mãi mới nói được:

- Chị đi làm về mệt, để đây tôi hầu.

Nói xong bà Quê cúi xuống nhặt vung xoong định đi. Hiền giặt cái xoong lại, lấy gạo xong đi ra giếng. Bà Quê tủi thân ngồi sụt sụt kéo vạt áo lau nước mắt. Tể đi về nhìn thấy mẹ ngồi khóc, hỏi:

- Có chuyện gì thế bà?

- Chẳng có chuyện gì đâu.

- Không có chuyện gì sao bà khóc. Mẹ chồng nàng dâu lại vục vặc nhau chứ gì.

Thấy Hiền cầm xoong gạo đi vào, Tể hỏi:

- Có việc gì mà bà khóc thế?

Hiền nói vùng vằng:

- Bà thích khóc thì bà khóc chứ chẳng có chuyện gì cả. Mười trưa như cả chục, đi làm về bếp lạnh tro tàn cứ như nhà không có người.

Tể gắt:

- Cô vừa nói cái gì thế. Bà không làm được chẳng nữa thì cô cũng phải có nghĩa vụ nuôi bà.

Hai đứa con của Tể đi học về vừa vào đến sân chúng đã réo:

- Bà ơi có cơm chưa? Chúng cháu đói bụng quá.

Cả hai đứa đứng khựng lại khi thấy bà mình không nói gì. Thằng Thọ chạy đến hỏi bà:

- Bà làm sao thế hả bà? Bà ốm à?

- Bà không sao đâu cháu ạ. Bà chỉ mệt tí thôi.

Thằng bé chạy vào bếp hỏi mẹ:

- Bà ốm hả mẹ?

Hiền gắt:

- Ra mà hỏi bà mày, tao không biết.

Con em chạy xuống bếp:

- Mẹ ơi con đói.

Hiền lại gắt:

- Đói thì lên bảo bà mày lấy cơm cho mà ăn.

Tế đi xuống bếp bảo Hiền:

- Cô mệt thì ra đi để cơm đấy tôi nấu cho rồi mời cô ăn. Cô mà cãi nhảm với bà là chết với tôi đấy.

Hiền thách:

- Thì thân tôi đây. Anh muốn đánh muốn chém gì thì cứ việc.

Bà Quê đứng lên đi xuống bếp:

- U xin hai con. Túng thiếu thì nhà nào bây giờ cũng đều túng thiếu cả. Càng túng thiếu thì phải biết thương nhau để vượt qua cái nạn khó khăn này. Cẩn xé nhau làm gì cho cái khổ càng khổ thêm. Tối nay u đến gặp ông chủ nhiệm xin ông ấy cho u đi làm đồng kiếm thêm một ít điểm đến vụ lấy thóc phụ vào với các con.

Tế nói với mẹ:

- Công điểm có bao nhiêu hạt thóc đâu mà u lặn lưng ngoài đồng cho khổ cái thân. Với lại chắc gì người ta cho u đi làm vì u đã được xếp vào hàng hết tuổi lao động.

- Nếu họ bảo u hết tuổi lao động thì u thách họ cử người còn tuổi lao động ra thi với u xem có ai làm giỏi hơn u.

- Đó là quy định của Nhà nước chứ có phải của Hợp tác xã đâu mà u bảo Hợp tác cho u thi với cử. Thôi u lên nhà đi để cho con vợ con nó vừa lòng.

Hiền nhăm nhắng:

- Không cô thì chợ vẫn đông.

Nói xong Hiền tổng một nùn rơm to vào bếp làm lửa cháy bùng bùng.

2

Mấy cán bộ trong Ban quản trị ngồi uống nước tán phét với nhau cười nói ầm ĩ. Ông Mẫn cầm tờ đơn trong tay bước vào. Thấy có mặt đầy đủ mọi người, ông mừng rỡ:

- May quá. Có mặt đầy đủ lãnh đạo ở đây rồi.

Lịch, chủ nhiệm Hợp tác xã hỏi:

- Có việc gì thế bác?

- Ngày kia nhà tôi sang cát cho cụ tôi. Cũng định làm mấy mâm, trước là cúng cụ tôi cùng ông bà tổ tiên, sau nữa có cái để mời bà con trong họ, trong làng. Tôi có lá đơn trình với Ban chủ nhiệm xin mổ con lợn, mong các ông xét cho – Nói xong ông Mẫn đưa lá đơn cho Lịch. Lịch cầm lấy đọc qua rồi hỏi:

- Bác đã làm xong nghĩa vụ với Nhà nước chưa? Tôi nhớ không biết có nhầm không. Hình như năm ngoái bác còn nợ lợn nghĩa vụ hơn ba mươi cân thì phải.

- Quả có thế. Đáng ra năm ngoái tôi vẫn bán đủ lợn nghĩa vụ cho Nhà nước. Không ngờ giữa năm, con lợn nhà tôi đang béo tròn béo quay ăn phải lá sắn bị say lăn đùng ra chết. Vì thế tôi mới nợ chứ có khi nào tôi nợ của Nhà nước đâu.

Lịch nhếch mép cười:

- Có người bảo bác cho lợn sục mồm vào nước cho ngạt thở rồi mổ thịt đem bán chợ đen, sau đó báo cho Hợp tác là lợn say lá sắn có đúng thế không?

Ông Mẫn làm bộ tức giận:

- Con nào thằng nào lại ác mồm nói với các ông như thế? Tôi mà biết thì gắng mồm nó ra đồ cút vào đấy cho ngạt như... nhà bố chúng nó.

Ông Mẫn định nói cho nó ngạt như con lợn nhà tôi nhưng may ông kịp dừng lại. Tuy vậy vẫn không qua mắt mấy vị trong Ban quản trị. Doanh, Lịch rồi đến Ngọ đưa nhau cười hô hố. Ông Mẫn biết mình lỡ lời tỏ ra ngượng ngập đưa tay gãi gãi lên đầu. Doanh, phó chủ nhiệm vừa cười vừa hỏi:

- Đầu ông lâu nay không gội hay sao mà gãi ghê thế?

Lại một trận cười nữa nổi lên. Ông Mẫn thấy cơn giận ngùn ngụt bốc lên đầu. Chúng nó chỉ đáng tuổi con, tuổi em ông mà dám đưa ông ra làm trò đùa để cười với nhau thì đúng là cút lợn đầu tôm. Giận thì giận nhưng khi nghĩ đến việc lớn của mình, ông Mẫn vẫn nhún nhường:

- Chẳng hiểu làm sao mà mấy hôm nay đầu tôi nó ngứa quá thế. Có khi do trời hanh nên da đầu bị khô.

Doanh nói sổ toẹt:

- Tôi biết bệnh ngứa của bác rồi. Chỉ tại bác nhớ lời định nói đồ cút vào mồm cho ngạt nước như con lợn của bác nhưng chưa hết câu bác đã kịp dừng lại đột ngột nên đầu

bác mới ngứa như thế đấy.

Ông Mẫn cười như mếu:

- Anh chỉ có cái đoán mò là giỏi. Ban chủ nhiệm có cho tôi摸摸 không ạ?

Nhận ra sự bất nhã của mấy anh em nên Lịch đổi giọng:

- Thế này bác ạ. Sang cát cho ông cụ là việc hệ trọng. Với lại cùng hàng xóm láng giềng với nhau thì việc xin摸摸 chúng tôi nhất trí thôi. Nhưng có cái khó là thế này. Năm ngoái bác còn nợ ba mươi cân lợn nghĩa vụ chưa trả được. Năm nay bác lại chưa cân cho Nhà nước cân nào. Chúng tôi mà duyệt cho bác摸摸 sợ bà con xã viên người ta phê bình chúng tôi vì cảm tình riêng mà làm sai nguyên tắc.

- Miễn sao các anh cứ duyệt cho tôi là được. Ai thắc mắc tôi sẽ chịu trách nhiệm giải thích cho họ.

- Không đơn giản như vậy đâu bác ạ. Bác hứa giải thích được thì người khác cũng xin摸摸 rồi hứa sẽ giải thích, chúng cháu làm sao mà giải thích được với trên.

- Tôi có việc sang cát cho ông cụ nhà tôi, tôi mới xin摸摸 chứ những người khác lấy lí do gì mà xin摸摸?

Lịch vẫn từ tốn:

- Theo chỗ cháu biết thì năm nay còn bốn, năm nhà gì đó có kế hoạch sang cát cho bố mẹ hoặc ông bà.

Ông Mẫn đứng thừ ra một lát rồi van lơn:

- Thế này thì ngặt quá. Thôi, các anh nghĩ đến tình hàng xóm láng giềng duyệt cho tôi mấy chữ. Nếu các anh không tin thì tôi xin làm tờ cam đoan sang năm tôi trả lợn nghĩa vụ cả mới lẫn cũ không thiếu một cân.

Lịch hỏi Doanh và Ngọ:

- Thế nào đây các ông?

Doanh đáp:

- Mình nghĩ tình làng xóm cho bác Mẫn摸摸 nhưng trong ủy ban có ai là người thôn mình đâu mà họ nghĩ đến tình làng xóm? Theo tôi, để giữ được cả tình lẫn lí, Ban quản trị kí xác nhận bác Mẫn có công việc nên xin摸摸 rồi bác cầm đơn lên xã trình bày thêm. Cho摸摸 hay không là quyền của ủy ban. Bác thấy làm thế có được không bác?

Ông Mẫn phẩn chấn:

- Thế cũng được. Các anh cứ xác nhận thật chi tiết vào, thiếu đâu tôi trình bày thêm với Ủy ban.

Lịch đưa lá đơn của ông Mẫn cho Doanh.

Doanh ký xoẹt một cái rồi đưa lá đơn cho ông Mẫn:

- Ban quản trị đã xác nhận nhà bác có việc xin mổ lợn rồi đây. Bác cầm lên ủy ban và trình bày thêm để họ thông cảm.

Ông Mẫn cầm lấy lá đơn Doanh đưa đọc lướt qua. Mặt ông Mẫn đột nhiên đỏ rựng:

- Các anh xác nhận như thế này có khác gì bảo với ủy ban không cho tôi mổ lợn.

- Vừa rồi bác chẳng bảo chúng cháu là xác nhận cho thật chi tiết vào, thiếu đâu bác trình bày thêm. Bây giờ lại đi trách chúng cháu – Doanh nói lạnh lùng.

Ông Mẫn cố nén bực tức:

- Nhưng các anh bảo tôi còn nợ ba mươi cân lợn nghĩa vụ năm ngoái chưa trả, năm nay chưa cân được cân nào thì có khác gì bảo tôi không được mổ lợn không?

Doanh chống chế:

- Không xác nhận như thế sau này có ai đó tố cáo với ủy ban là bác chưa làm đủ tiêu chuẩn lợn nghĩa vụ mà chúng cháu cho bác mổ lợn, chúng cháu biết ăn nói với ủy ban thế nào. Bác phải thông cảm với chúng cháu mới được. Thôi, bác cầm đơn lên nói khó với ủy ban. Cháu nghĩ ủy ban sẽ đồng ý thôi.

Không còn cách nào khác, ông Mẫn cầm lá đơn ra khỏi trụ sở Hợp tác mồm cằn nhằn:

- Sao mà thời buổi này sinh ra lắm chuyện nhiều nhưng thế không biết. Thế này có khi ra khỏi mẹ cái Hợp tác, muốn ăn thế nào thì ăn, muốn làm thế nào thì làm, chẳng phải chiều lụy con nào, thằng nào hết.

Ngộ nhìn theo ông Mẫn:

- Kể ra mình cứ đồng ý để cho ông Mẫn mổ lợn thì hay hơn. Nhà người ta có việc mà mình thẳng thừng quá sau này gặp nhau đâm ra khó ăn khó nói.

- Có sao mình nói vậy. Nếu ủy ban không cho ông ấy mổ lợn thì ông ấy trách ủy ban chứ trách gì ban quản trị. Thôi, chuyện ấy cho qua. Ông Ngộ ra đánh kếng cho bà con về nghỉ đi rồi vào con mụ Hoang kiếm chai rượu về uống với nhau, thế là xong.

Ngộ hỏi:

- Mấy giờ rồi mà đã đánh kếng?

- Mọi hôm thích lúc nào ông đánh lúc ấy chứ có giờ giấc gì đâu, sao hôm nay hỏi giờ nghiêm chỉnh thế?

- Tôi hỏi thế thôi. Này, có chuyện này tôi nói kéo sợ lát nữa lại quên.

- Chuyện gì thế? – Lịch hỏi.

- Có khi ban quản trị bỏ tiền ra sắm cho tôi một cái đồng hồ “Bôn dốt” để tôi còn biết thì giờ mà đánh kèng chứ cứ áng chừng thế này thì gay lắm.

- Đánh mấy hồi kèng mà đòi mua đồng hồ Pôn-dốt. Đến tôi là chủ nhiệm đây mà còn đeo cái đồng hồ tróc hết cả lớp vỏ mạ vàng còn chưa tính chuyện mua đồng hồ khác nữa là.

- Thì thay đi làm mỗi anh một chiếc. Bất quá một tạ thóc một chiếc chứ bao nhiêu.

- Ông có chịu xuất thóc của nhà ông ra không?

- Thế thì nói đếch gì. Tôi đi vào con mụ Hoang lấy rượu rồi ra đánh kèng là vừa.

Đi qua cửa hàng mua bán của Hợp tác xã, Ngọ dừng lại hỏi Giang:

- Vẫn chưa thấy phân phối hàng nhôm à cô Giang?

- Chưa thấy thương nghiệp huyện thông báo gì anh ạ.

- Cô nhớ lời tôi dặn đấy nhé. Hàng về phải cất riêng cho tôi chiếc mâm.

- Thương nghiệp quy định hàng về phải báo cáo công khai với xã viên rồi đưa về các đội cho bà con bình bầu. Bán cho anh để cho bà con xã viên xé xác tôi ra à.

- Cô làm như tôi không biết mấy lần trước cô cất để dành cho những ai ấy. Nhớ cất dành cho tôi chiếc mâm đấy. Tôi đi làm việc đây.

- Đi làm việc hay vào nhà chị Hoang? – Giang trêu Ngọ.

Ngọ mắng:

- Nói bậy. Ai người ta tưởng thật thì tôi còn gì uy tín nữa.

Giang tiếp tục nói giọng đùa cợt:

- Anh cất kỹ cái uy tín của anh vào trong chai rồi lấy lá chuối khô nút lại thật chắc chẳng mất đâu mà sợ.

Ngọ đi loanh quanh mấy ngõ rồi đứng nhìn vào nhà Hoang. Từ nóc nhà trên, có mấy ngọn khói bay phơ phất. Ngọ nhìn chăm chú một lúc rồi lặng lẽ bước vào sân. Con mẹ này chắc chắn là đang nấu rượu đây, Ngọ nghĩ rồi nhìn nghiêng ngó, sau đó rón rén như

một con mèo rình chuột, men theo tường đi về phía sau nhà. Từ hai cánh cửa sổ bằng ván gỗ tạp đã mục, khói tuôn ra từng luồng mỏng mảnh. Ngọ nhón chân đến bên cửa sổ rồi bất ngờ kéo bật hai cánh cửa mở toang ra. Hoang đang ngồi nấu rượu bên trong giật mình mắng:

- Thằng nào định phá cửa nhà bà đây?

Ngọ ló đầu qua cửa sổ nhăn nhó:

- Thằng Ngọ đây. Bắt quả tang nấu rượu lậu hết đường chối cãi nhé.

Biết không chối cãi vào đâu được, Hoang ồm ờ:

- Bắt quả tang thì làm gì nhau nào. Đóng cửa sổ hộ em vào đây uống chén rượu cho ấm bụng rồi muốn bắt, muốn trói hay làm gì nữa thì tùy.

Ngọ vòng trở lại, nhìn quanh quẩn rồi chui tọt vào trong nhà. Ngọ làm bộ nghiêm sắc mặt:

- Cô liều thật, chẳng coi ai ra gì. Nhà nước đã ban bố lệnh không được nấu rượu để tiết kiệm lương thực mà cô dám không chấp hành. Cô tưởng cô nấu trộm trong buồng nhà cô là không ai biết hay sao. Thế mà từ trước đến giờ mồm cứ xoén xoét là em đi cất rượu người khác. Bây giờ thì lòi đuôi rồi nhé.

Hoang cười nịnh:

- Gớm, ông anh trai em sao hôm nay lắm lời thế? Không có những người nấu rượu lậu như em thì mấy cái mồm như lỗ cống của các anh lấy gì mà đổ vào hả?

- Ăn nói cho cẩn thận nhé. Chuyện này không phải là chuyện đùa đâu.

- Thì em đã nói gì đâu mà anh bảo đùa với không đùa. Anh muốn làm gì em nào?

- Tôi chẳng có quyền hành gì. Bây giờ tôi mời cô ra gặp Ban quản trị Hợp tác, họ muốn làm gì cô thì làm.

Không ngờ vừa nghe Ngọ nói xong, Hoang nổi đóa tam bành:

- Anh dọa tôi đấy à? Gặp Hợp tác hay ủy ban gì con này cũng sẵn sàng đi gặp tất. Đừng có dở giọng dọa nạt ra đây. Muốn bắt muốn giam gì cũng được. Miễn sao ủy ban và Hợp tác nuôi hộ ba đứa con của tôi, tôi càng khỏe.

- Con cô, cô nuôi. Sao bắt Hợp tác và ủy ban nuôi?

- Tôi lấy gì mà nuôi ba đứa con, hai đứa đi học một đứa gửi trẻ? Anh thử nhìn vào cái gia đình anh xem. Hai vợ chồng và một đứa con lớn đều tham gia lao động Hợp tác. Anh

còn làm phó chủ nhiệm kiêm đội trưởng sản xuất xà xẻo bên này một tí, bên kia một tí mà anh thử xem gia đình anh có của ăn của để chưa hay chỉ đủ nhét vào mồm.

- Cô vừa bảo ai xà xẻo?

- Nói nhỡ mồm. Có phải đi ra hầu Ban chủ nhiệm chưa để tôi dẹp củi lửa rồi theo anh ra một thể.

Ngọ lúng túng đầu dụi:

- Thôi, tôi nói để cô biết thôi. Có nấu thì giữ cho kín đáo. Để khói phủ kín cả nóc nhà kia có khác gì lạy ông tôi ở bụi này.

Hoang cười lả lướt:

- Lời lẽ vừa rồi mới đúng là lời lẽ của anh Ngọ phó chủ nhiệm. Anh chờ đấy, em lấy chai rượu cầm ra biểu mấy ông trong Ban quản trị. Cứ nói thẳng ra là các anh làm ngơ để cho em làm ăn nuôi con. Cần rượu lúc nào em cấp cho lúc ấy chẳng tính tiền nong gì đâu. Cứ cửa đứt đục suốt như vậy có phải dễ nghe không.

Hoang quay vào trong buồng. Lát sau xách ra một chai rượu đưa cho Ngọ:

- Rượu hai nước không pha trộn gì, em dành bán cho khách quen đấy.

Ngọ ồm ờ:

- Chỉ có rượu thôi à?

- Chuyện khác để sau. Em còn bận trông nồi rượu, để nó bị khô là mẹ con em treo niêu.

Ngọ cầm chai rượu, đánh vào mông Hoang một cái, nháy mắt cười với Hoang rồi ra khỏi nhà.

3

Ông Mẫn cầm lá đơn đi vào phòng Chủ tịch xã Đạo Thắng. Noãn, Chủ tịch đang làm việc ngẩng đầu lên hỏi:

- Có việc gì đấy bác?

Ông Mẫn cầm lá đơn có xác nhận của ban quản trị Hợp tác xã Gia Đạo đặt xuống bàn:

- Thưa ông Chủ tịch. Ngày kia nhà tôi có công việc trọng đại là sang cát cho ông cụ nhà tôi. Tôi có lá đơn xin phép Hợp tác xã và ủy ban cho tôi mổ con lợn khoảng năm

mười cân, mong ông xét cho.

Noãn mời ông Mẫn ngồi rồi cầm lá đơn lên đọc. Ông Mẫn ngồi đưa mắt lo lắng nhìn từng chữ của Noãn. Lát sau Noãn đặt lá đơn xuống bàn:

- Trường hợp của bác xem ra rất khó giải quyết. Hợp tác xã đã xác nhận như thế này rồi, nếu ủy ban linh động giải quyết cho bác, thế nào Ban quản trị Hợp tác Gia Đạo cũng phê bình chúng tôi là coi thường chữ ký xác nhận của họ.

- Miễn sao ông Chủ tịch ký lệnh cho phép nhà tôi mổ lợn. Còn chuyện ở Ban quản trị, ông cứ để tôi lo. Toàn là anh em trong nhà trong họ cả mà. Chỉ vì sợ ủy ban phê bình tự ý cho phép tôi mổ lợn nên mới có lời xác nhận chi tiết như vậy để cho tình ngay mà lí cũng ngay thôi.

- Chữ nghĩa là chữ nghĩa bác ạ. Thôi thế này, tôi phê vào lá đơn của bác là tùy Hợp tác xã nghiên cứu để giải quyết. Bác thấy thế nào?

Ông Mẫn thấy không thể nhịn nhục được nữa liền lớn tiếng:

- Hợp tác xã bảo lên ủy ban, ủy ban bảo về Hợp tác xã. Tôi có phải quả bóng đầu mà các ông đá qua đá về chơi với nhau. Các ông hành dân cũng hành vừa vừa để cho dân thở với chứ. Sang cát bố người ta mà không cho mổ lợn, có đời thừa nhà ai như vậy không.

Nói xong, ông Mẫn đứng lên dùng dùng bỏ ra khỏi phòng. Noãn gọi với theo:

- Bác ơi, bác còn quên lá đơn xin mổ lợn của bác đây này.

- Ông Chủ tịch xé hộ tôi – Nói nhưng ông Mẫn không thềm ngoái đầu lại.

Về đến nhà vừa bước vào sân ông Mẫn đã gọi to:

- Thằng Quýnh có ở nhà không ra tao bảo.

Quýnh nghe bố gọi chạy ra:

- Bố bảo gì con ạ?

- Mà qua gọi chú Cẩm qua đây cho tao. Bảo chú ấy tao có việc gấp cần bàn với chú ấy.

Quýnh chạy đi. Lát sau, Quýnh trở về nhà cùng với ông Cẩm.

- Có chuyện gì mà bác cho gọi em sang gấp thế? – Ông Cẩm hỏi.

- Không xong rồi.

- Việc gì không xong?

- Mổ lợn. Ban quản trị đùn đẩy lên ủy ban, ủy ban lại đùn về Hợp tác. Lí do họ nói là hai năm nay tôi chưa nộp đủ lợn nghĩa vụ nên không cho mổ lợn. Tôi cho cháu cho gọi chú sang để bàn nên làm thế nào. Chú chuẩn bị mọi việc sáng ngày kia xong chưa?

- Em và cháu Quýnh đã chuẩn bị hòm hòm rồi.

- Có thuê được đèn măng-sông không?

- Thuê được một chiếc thôi bố ạ. Con đã đưa về đây rồi.

- Có mua thêm được dầu không?

- Dầu người ta bán tem phiếu, mua làm sao được hả bố?

- Mua chui là có tất. Cũng phải chuẩn bị thêm nhiều đuốc vào. Đang làm mà đèn đuốc thiếu là bỏ mẹ đấy. Bây giờ ta bàn chuyện mổ lợn nhé. Tôi tính đêm nay bắt lợn đưa qua nhà chú để thịt.

Ông Cẩm ngạc nhiên hỏi:

- Ngày kia mới làm cỗ sao đã mổ lợn tối nay?

- Trên đường từ ủy ban về đây tôi tính hết cả rồi. Biết nhà ta có công việc mà không được mổ lợn, tối mai thế nào cũng có những đứa nỏ mồm rình mò xem ta có mổ lợn chui không. Nếu chúng nó biết mà báo cho Hợp tác, chúng nó cho dân quân đến ngăn cản là hỏng hết. Trời rét này lợn mổ xong có để đến dăm bảy ngày cũng chẳng ươn thiu gì đâu mà lo. Cẩn tắc vô áy náy. Đêm nay ta mổ bố đứa nào ngờ được.

- Bác tính như vậy là quá chu đáo rồi. Nhưng bắt lợn khiêng từ đây qua nhà em thế nào mà nó chẳng kêu âm ỉ lên, giấu làm sao được?

Ông Mẫn cười khùng khục trong mồm:

- Tao học được cách khác rồi. Năm ngoái cho sắc nước lợn vẫn kêu nên ối đứa biết tao mổ lợn chui đem đi bán chợ đen. Nói lợn chết do say lá sắn có đứa nào tin đâu. Sáng nay tay Doanh, phó chủ nhiệm còn nhắc chuyện lợn say lá sắn khiến tao ngượng chín mặt.

Quýnh hỏi:

- Bây giờ bố học được cách gì?

Ông Mẫn thì thào làm như sợ người khác nghe:

- Cho tro bếp vào nửa bao tải đựng phân đạm rồi trùm vào đầu lợn. Chỉ cần lợn định ngoác mồm ra kêu là bao nhiêu tro vục vào miệng chỉ còn biết ặc ặc, có ghé tai vào cũng chẳng nghe được tiếng lợn kêu.

Hai chú cháu Quýnh cười khoái trá. Quýnh hỏi:

- Bố học đâu được cách bắt lợn trộm giỏi thế?

- Tao ngồi uống nước chè xanh ngoài quán bà Đót nghe mấy khách đi đường ngồi uống nước kể chuyện bọn trộm đi trộm lợn nên nghe lỏm được. Các cụ nói đéo sai. Đi ngày đằng học sàng khôn. Nói vậy thôi nhưng cũng nên cẩn thận cho ăn chắc. Chiều nay hai chú cháu lấy tranh tre nứa lá che cái bếp cho thật kín, đừng để một ánh lửa như que diêm lọt ra ngoài. Tối chờ hợp bình điểm xong ai về nhà nấy đắp chiếu ngủ ngon, đường làng vắng tanh vắng ngắt mới bắt đầu đổ lửa đun nước hành sự. Có công có việc động viên mọi người vất vả thức khuya một tí. Rã thịt xong cho vào buồng lấy nong đập lại, dọn sạch đầu vào đó đừng để lại một vết tích gì bấy giờ mới đi ngủ. Hai chú cháu nhớ chưa. Thím Hoa cái mồm hay bép xép lắm đấy. Bảo thím ấy xong việc của ông bấy giờ muốn nói gì thì nói. Đường nào sau khi bày cỗ xong, thấy nhiều thịt lợn người ta cũng biết mình mỗ chui. Bất quá chịu phạt như ông Ngũ năm ngoái là cùng. Phạt mà việc của ông êm ấm đầu vào đó cũng là thoả tấm lòng. Xong việc, tôi làm đơn xin ra Hợp tác, thế là khoẻ. Cơm mình, mình ăn, ruộng mình, mình cày. Muốn làm gì thì làm chẳng phải xin phép xin tắc thẳng đếch nào cả.

Ông Cẩm can:

- Vào Hợp tác thì dễ, xin ra khó lắm bác ạ. Người ta có cho bác ra bác cũng chẳng làm riêng rẽ được. Nước Hợp tác quản, bác có nước đâu mà cho vào ruộng. Phân bón, thuốc trừ sâu cũng nằm trong tay Hợp tác. Những thứ đó đều bán cung cấp, bác mua đâu ra để bón ruộng, diệt sâu? Không trời mà giống như trời. Bác vùng vẫy thì chỉ có trầy da róc xương của bác chứ chẳng được cái gì.

Ông Mẫn than:

- Chó má thật. Thôi, bây giờ chú và cháu Quýnh về bên nhà chú che bếp lại cho kín đi. Tôi chạy lên phố huyện xem thuê thêm được cây măng-sông nào không rồi lòng con phe mua thêm ít dầu hoả. Ai đi việc của người nấy.

4

Tế vác cuốc đi trước, Hiền vác cào cỏ theo sau. Vào đến sân, thấy đàn gà hàng chục con đang tranh nhau bới thóc từ trong cái thúng để ở trước hiên vừa ăn vừa bới vừa mổ vào nhau kêu chí cha chí chõe, Hiền cầm cái cào cỏ ném mạnh vào đàn gà khiến chúng hoảng sợ đập lên nhau chạy ra vườn. Nhìn thấy thóc xay vung vãi khắp hiên, thúng

mủng, giần sàng ngổn ngang mỗi nơi một cái, cơn giận mẹ chồng trong người sôi lên không sao kìm được. Hiền đứng ở hiên tru tréo:

- Có ai khổ như tôi không trời ơi là trời, đất ơi là đất. Sáng bảnh mắt ra xay thúng thóc đã dẫn đi dọn lại bà sàng sảy hộ để trưa về già. Thế mà giờ này thúng thóc xay xong vẫn còn để nguyên cho gà bới. Không biết từ sáng đến giờ bà làm gì mà để cảnh nhà cửa tanh bành như thế này không biết. Đến cóc cũng phải mở mồm chứ đừng nói gì người.

Tế chưa kịp nói gì thì bà Quê tắt tuổi đi vào.

- Anh chị về rồi đấy à?

Tế cũng thấy bức trong người nên hỏi luôn:

- Sáng nay nhà con xay lúa để đẩy bảo u ở nhà sàng sảy để trưa chúng con về già. U đi đâu mà để gà vừa ăn vừa bới tanh bành ra thế?

- Tôi soạn ra làm thì cô Hương ở ngoài nhà trẻ chạy vào bảo cái Nhân bị đau bụng đau bảo gì đó chỉ một mực khóc thét lên khiến các cô ấy hoảng quá chạy vào gọi tôi. Tôi lo cho cháu quá nên chẳng kịp đẩy dặm gì chạy ra xem cháu ra sao. Tưởng chốc lát rồi về, ai hay cháu khóc dữ quá tôi ngồi xoa bụng cho cháu và bảo các cô nhà trẻ hái lá ngải cứu về nấu cho cháu uống rồi ủ cháu từ bấy đến giờ. Bây giờ thấy cháu đỡ tôi mới về.

- Cháu bị sao vậy u?

- Mùa này trẻ con áo cũ áo rách gì cũng tống vào mấy lớp để giữ cái bụng của chúng nó. Trời rét, con bé lại ăn mặc phong phanh nên bị cảm lạnh thôi.

Hiền nói chảnh chọe:

- Bà biết thế sao sáng nay không mặc ấm vào cho cháu trước khi đưa nó đến nhà trẻ?

- Sáng nay tôi mặc cho cháu rồi nhưng chị bảo mặc thế này làm sao mà cháu thở nổi, thế rồi chị lột ra chứ nào tôi có quên. Chị thế nào cũng nói được. Không biết chị làm dâu tôi hay tôi làm dâu chị nữa.

- Phải, con chưa ngoa quay quắt với mẹ chồng đấy. Ở được thì ở, không ở được thì thôi.

Bà Quê hăng hụt như người bị rơi xuống giếng sâu. Tim bà thót lại. Lần đầu tiên bà nghe cô con dâu nói một lời bạc bẽo như vậy. Bà ghen ngào:

- Chị đuổi tôi đấy phỏng.

- Chả dám – Hiền dài giọng. Nói xong, Hiền tiếp tục cúi xuống hốt thóc cho vào thúng.

Tế cầm cái thanh tre cời bếp đi lên chĩa vào mặt vợ:

- Cô vừa nói gì đấy? Tôi nói cho mà biết đừng có cái kiểu tôm lộn cút lên đầu.

Bà Quê van vỉ:

- Thôi tôi xin anh chị. Anh chị đừng có vì u mà cắn xé nhau để thiên hạ người ta cười cho nhà mình vô phúc.

Bữa trưa hôm ấy bà Quê giận con dâu nên bỏ cơm. Tế nói gì bà cũng không chịu ăn. Buổi chiều, làng xóm lại kéo nhau ra đồng theo tiếng keng. Hai đứa cháu nghỉ học rủ nhau ra chơi với bạn ở cái chợ xép đầu làng, chỉ còn bà Quê ngồi thẩn thờ một mình trong ngôi nhà vắng tanh vắng ngắt. Những lời nói của cô con dâu trưa nay như mũi dao cứa vào lòng bà đau xé. Hết nghĩ đi rồi nghĩ lại, cuối cùng bà Quê đứng lên lục tìm trong chiếc bị cói lôi ra một cái dây màu nâu, bà cho mấy cái quần áo cũ vào đó rồi ôm lấy cái dây, nhìn trân trân vào ánh chiều nhợt nhạt đang phủ xuống mặt sân. Lát sau bà đứng lên đi đến bàn thờ rút ra mấy nén hương châm lửa, lầm rầm khấn vái:

- Ông ơi, ông sống khôn thác thiêng, ông đừng trách tôi bỏ con bỏ cháu mà đi. Chẳng qua tôi mà sống bên cạnh chúng nó thì ngày nào hai vợ chồng nó cũng đê nẹt đánh nhau chỉ vì tôi.

Bà Quê vái mấy cái, cắm hương lên ban thờ rồi đi đến cầm dây quần áo khoác vào vai. Bà tần ngần nhìn hết thứ này đến thứ khác trong nhà rồi gạt nước mắt đi ra ngõ. Thằng Thọ, con trai đầu của vợ chồng Tế được nghỉ học vào các buổi chiều đang chơi đùa với bọn trẻ cùng lứa bắt gặp bà đeo cái dây trên vai vừa đi vừa khóc, nó khựng lại nhìn bà rồi hỏi:

- Bà đi đâu thế bà. Vì sao bà khóc?

Bà Quê xoa đầu cháu:

- Bà đi về quê bà có chút việc.

- Quê bà có xa không? Sao cháu chẳng bao giờ nghe bà nói đến quê bà?

- Quê bà xa lắm. Bố mẹ cháu ngày trước thỉnh thoảng cũng về quê bà ăn cỗ đấy. Thôi, cháu đi chơi với bạn đi để bà đi kẻo tối.

- Bà đi lúc nào về?

- Bà đi mấy bữa rồi về với các cháu. Cháu đi chơi đi.

Nói xong bà Quê khóc oà rồi rảo bước.

Buổi chiều vợ chồng Tế đi làm về thấy nhà vắng tanh, Hiền lại tru tréo:

- Đi chơi buổi sáng chưa chán, bây giờ lại đi chơi thêm buổi chiều nữa. Có nói ra thì anh bảo tôi lắm lời.

- Biết bà đi đâu mà bảo bà đi chơi.

- Ngoài đi chơi ra thì còn đi đâu nữa.

Tế ra vườn xem có mẹ ở đấy không, thấy thằng Thọ đang cuốc giun cho vẹt, Tế hỏi:

- Bà đi đâu rồi Thọ?

- Chiều nay con gặp bà mang một cái đũa vừa đi vừa khóc. Con hỏi bà đi đâu thì bà bảo bà về quê bà.

Tế hốt hoảng chạy ngay vào nhà:

- Thế này thì gay rồi. Chiều nay thằng Thọ gặp bà mang đũa đi, bảo là đi về quê ngoại. Quê ngoại còn ai đâu mà bà về? Mà từ đây lên đấy những gần bảy mươi cây số, xe cộ không có làm sao bà đi được?

- Không còn ông bà thì còn hàng xóm, quê cha đất tổ. Không có xe thì bà đi bộ chứ hơi sức đâu mà lo.

Thấy vợ không tỏ ra lo lắng mà còn buông ra câu nói lạnh lùng, Tế đe:

- Biết bà đi đâu mà cô mở mồm ra nói câu đó. Bà mà có chuyện gì thì cả họ nhà cô không sống được với tôi đâu. Tôi đi qua bác cả hỏi xem bà có nói gì với hai bác ấy không.

Vừa vào đến ngõ nhà ông Nam, Tế hỏi ngay:

- Bác cả có ở nhà không?

Ông Nam từ trong nhà ra:

- Có chuyện gì mà trông dáng bộ chú hốt hoảng thế?

- U có nói với bác chuyện u về bên ngoại không?

Ông Nam ngạc nhiên:

- U đi khi nào?

- Chiều nay.

Ông Nam kêu lên:

- Nguy rồi. Trưa nay chắc thím ấy nói gì bà phải không?

- Vâng. Khi đi làm về thấy cả một đàn gà đang bới thóc ăn nên nhà em có nặng lời với u.

- Bao nhiêu lần tôi bảo chú đưa u sang ở với vợ chồng tôi mà chú không chịu nghe.

- U thương em là út, lại mồ côi bố khi còn ẵm ngửa nên u không muốn rời em, mà em cũng chẳng muốn rời u. Bây giờ tính sao đây bác? Biết u đi đâu mà tìm.

- Để tôi nghĩ xem đã. U đi đâu nhỉ. Quanh mấy xã vùng này u chẳng có bạn bè thân thiết gì? Hay là u lên chỗ cô Phúc? Nhưng lên chỗ cô Phúc còn xa hơn về bên ngoại. Đường lại toàn đồi núi hiểm trở, không đời nào u lại dám đi vào đêm hôm.

Tế quay ngoắt trở ra:

- Em đi tìm u đây.

- Chú định tìm u ở đâu?

- Tìm đâu em cũng tìm.

- Thôi, chú về nghỉ đi, sáng mai hai anh em và các cháu nhà tôi xin nghỉ Hợp tác một buổi bổ nhau đi các nơi tìm u. Bây giờ sắp tối rồi, chú có đi tìm cũng chẳng tìm được.

- Em không thể để u lang thang trong đêm rét mướt như thế này.

Tế ra khỏi nhà ông Nam. Ông Nam gọi vào nhà:

- Thằng Hóa con Bình đâu. Chúng mày chuẩn bị đèn đuốc đi tìm bà với bố.

Chương bốn

1

Đường phố thị xã vào buổi chiều nắng hanh. Cái ánh nắng vừa nhẹ vừa sắc. Thi thoảng một ngọn gió bắc mỏng mảnh lướt qua xua những ngọn lá xà cừ vàng úa xao xác càng tăng thêm vẻ đìu hiu của một thị xã thời chiến. Lề đường đầy hố cá nhân tránh máy bay. Người đi lại thưa thớt. Thỉnh thoảng có mấy người đi xe đạp với dáng điệu vội vã hoặc một chiếc xe bò với nhịp bước đều đều vô tư của con bò kéo xe. Mấy cô tự vệ mặc áo quần, đội mũ công nhân, súng khoác sau lưng đạp xe nói cười rộn rã.

Bà Quê vai đeo tay nải lê từng bước thất thểu trên lề đường. Thỉnh thoảng bà dừng lại trước một ngôi nhà đang mở cửa ngửa tay hỏi xin. Người cho tiền, kẻ cho gạo. Nếu có ai đó buông câu hỏi vô tình con cháu đâu mà không nuôi bà để bà đi ăn xin, bà chỉ đáp lại câu hỏi xót xa đó bằng đôi dòng nước mắt rồi lặng lẽ bước đi. Một anh trung sĩ công an còn trẻ, vai đeo lưng lủng lẳng chiếc xác cốt bằng da, phanh xe đạp lại trước mặt bà Quê hỏi giọng hách dịch:

- Này bà. Bà ở đâu mà ra phố ăn xin?

Bà Quê lơ lảo nhìn anh công an rồi đáp:

- Tôi ở thôn Gia Đạo, xã Đạo Thắng.

- Con cháu bà đâu mà bà đi ăn xin?

- Con cháu ở quê nhưng nhà thiếu ăn nên tôi đi xin ăn để đỡ bớt cho con cháu một miếng ăn.

- Bà có giấy phép của Ủy ban xã không?

Bà Quê ngạc nhiên:

- Tôi đi xin ăn chứ có đi đâu mà phải được phép của xã hả chú?

- Bà nên nhớ chế độ ta không có người đi ăn xin, bà có biết không?

Bà Quê nở nụ cười méo mó:

- Tôi già cả, chỉ biết đói thì phải lần đi ăn xin thôi chú ạ.

- Bà đừng có cái kiểu ăn nói xuyên tạc ấy. Chế độ ta không để cho ai đói cả.

Bà Quê nhìn anh công an một lát rồi thủng thẳng:

- Có khi chú là người thành thị thành ra chú chẳng biết bà con nông dân chúng tôi đang sống như thế nào đâu. Một ngày công chưa đầy hai lạng thóc, nấu cháo cũng không đủ chú ạ. Tuy không đói như năm Ất Dậu nhưng cả xã tôi đang đói rã họng ra vì thiếu ăn đấy.

Thấy một bà già tỏ ra ương ngạnh với mình, anh công an đe:

- Bà đã không biết cái sai của mình mà còn nói liêu. Nếu vậy xin mời bà về đồn công an giải quyết.

Ông Kim đạp xe đi qua, thấy bà Quê và anh công an đang giằng co nhau, ông dừng xe lại hỏi:

- Có chuyện gì thế đồng chí?

Nhận ra ông Kim, anh công an kính cẩn:

- Báo cáo đồng chí bí thư. Tôi gặp bà này đang đi đến các nhà ngửa tay ra ăn xin, tôi bảo bà ta đang bôi nhọ chế độ Xã hội Chủ nghĩa và yêu cầu bà ta trở về quê nhưng bà ta không chịu.

Ông Kim hỏi bà Quê:

- Bà người đâu?

- Thưa ông, tôi người thôn Gia Đạo, xã Đạo Thắng ạ.

- Bà từ dưới ấy mà lên tận đây ăn xin kia à?

- Người ta bảo đói thì đầu gối phải bò. Chỗ nào có thì tìm đến xin ăn. Ông nghĩ xin ở quê nơi nào cũng thiếu đói, lấy đâu người ta cho mình.

Anh công an nói với ông Kim:

- Đồng chí bí thư thấy chưa. Nói rất giọng điệu của bọn chiến tranh tâm lý. Thời này mà dám bảo nơi nào cũng thiếu đói, có khác gì luận điệu phản động.

Ông Kim cười, hỏi lại anh công an:

- Nếu tôi nói với đồng chí hiện nay đúng là nơi nào cũng đang thiếu ăn, đồng chí có cho giọng điệu tôi là giọng điệu của bọn phản động không?

Anh công an lúng búng trả lời:

- Dạ... nhưng chế độ ta làm sao mà có chuyện thiếu đói được ạ.

Ông Kim hỏi:

- Đồng chí quê ở đâu?

- Thưa đồng chí, em người Đồng Xá, huyện Thạch Sơn ạ.

- Lâu nay đồng chí có về thăm quê không?

- Thưa đồng chí bí thư, do tình hình thời chiến nên lâu lắm em không về thăm nhà ạ.

Ông Kim nói giọng nhẹ nhàng:

- Tôi vừa về quê đồng chí tuần vừa rồi. Ở quê đồng chí cũng không no đủ như đồng chí tưởng tượng đâu. Tỉnh ta đang thiếu ăn trầm trọng là chuyện có thật chứ chẳng có thành tích nào xuyên tạc cả. Chế độ chúng ta tốt đẹp, rất tốt đẹp nữa là đằng khác. Nhưng trong chế độ tốt đẹp đó mà để cho dân thiếu đói thì tôi và đồng chí đều là những người có lỗi với dân và với chế độ. Thôi, đồng chí đi làm việc đi. Nhớ lần sau tiếp xúc với dân phải có thái độ đúng mực và tìm hiểu căn cứ mọi việc trước khi nói nghe chưa.

Anh công an ngưng ngưng:

- Vâng. Báo cáo đồng chí bí thư em đi làm việc.

Ông Kim đáp lại bằng một cái gật đầu rồi quay sang bảo bà Quê:

- Bà ngồi lên xe tôi đèo về nhà tôi nghỉ ngơi ăn cơm.

- Tôi xin cảm ơn ông. Ông không phải lo cho tôi đâu. Bà con phố xá thương tình nên tôi cũng sống được, không dám làm phiền ông.

- Đang có chiến tranh. Chưa biết địch ném bom vào thị xã lúc nào. Bà đi lang thang như thế này hết sức nguy hiểm, có chuyện gì con cháu không biết đâu mà tìm. Tôi cũng có việc cần hỏi bà nên mời bà về nhà tôi, dừng ngay. Bà lên xe đi tôi đèo. Tôi còn khỏe lắm, bà không lo ngã đâu. Từ đây về nhà tôi chỉ một đoạn ngắn thôi mà.

Bà Quê chần chừ giây lát rồi ngồi lên xe để ông Kim đèo đi. Ông Kim hỏi:

- Bà năm nay bao nhiêu rồi?

- Sáu mươi hai ông ạ.

- Bà hơn tôi những mười hai tuổi. Bà có mấy anh mấy chị?

- Cảm ơn ông đã hỏi. Tôi có ba người con, hai trai một gái. Con gái lấy chồng xa, tôi ở với thằng út. Khi này nghe anh công an xưng hô với ông là bí thư. Vậy ông bí thư xã hay huyện?

- Tôi là bí thư tỉnh ủy.

Bà Quê hốt hoảng kêu lên:

- Ấy! Ấy! Ông dừng xe lại đi. Thế này thì không phải với ông quá!

Ông Kim nói đùa để bà Quê yên lòng:

- Có gì mà không phải. Bà xem tôi có giống mọi người không hay chân tay tôi dài như vượn, móng tay sắc như vuốt hổ, lông lá đầy mặt, mồm đầy răng nanh nào.

- Vẫn biết cán bộ cũng từ dân mà ra. Nhưng mà... nói ông bỏ quá cho chứ đừng cho tôi nói xấu cán bộ. Ở xã tôi mấy ông cán bộ từ Chủ nhiệm hợp tác cho đến ủy ban xã, trừ bà con dòng họ của họ ra thì chẳng còn ai coi dân ra gì.

- Chỗ nào mà chẳng có người thế này người thế khác hả bà.

Đến khu vực cơ quan tỉnh ủy, ông Kim cho xe chạy chậm lại rồi dùng chân lê lê dưới đất hãm xe lại:

- Đến nơi rồi đấy bà ạ. Bà xuống từ từ thôi kéo ngã đấy.

Bà Quê xuống xe. Ông Kim dắt xe đạp đi trước, bà Quê mang đẩy đi theo sau. Vào đến cơ quan, ông Kim gặp bà Thường từ trong phòng đi ra.

- Chào bà – Bà Quê nhanh nhẩu chào bà Thường.

- Vâng chào bà – Bà Thường đáp lại – Bà ở trên quê xuống thăm chú Kim đấy ạ?

Bà Quê đang lúng túng chưa biết nói sao thì ông Kim đỡ lời:

- Khách đặc biệt đấy chị ạ. Lát nữa chị lấy suất cơm của chị ở nhà bếp xuống nhà tôi ăn cơm với khách của tôi cho vui – Ông Kim giới thiệu bà Thường với bà Quê – Đây là chị Thường, trưởng ban kiểm tra tỉnh ủy đấy bà ạ. Chị Thường người gốc chị Hai quan họ đấy.

Bà Quê xuýt xoa:

- Quý hóa quá.

Ông Kim nhắc bà Thường:

- Chị nhớ lấy cơm về nhà tôi ăn cho vui nhé.

- Đã có gì đãi khách chưa?

- Cô Lê nhà tôi sẽ xoay xở, chị khỏi lo. Tôi đưa khách về nhà đây.

Buổi tối tại nhà ông Kim. Mọi người quây quần bên mâm cơm trong không khí đầm ấm. Bà Quê đã trở lại với con người chân chất tự nhiên của bà. Bà Lê gấp thức ăn bỏ lên bát bà Quê:

- Bác ăn đi, đừng có làm khách. Gọi là ăn cơm của nhà bí thư tỉnh ủy nhưng chẳng có món nào thuộc sơn hào hải vị. Chỉ có rau là nhiều.

Nói xong bà Lê gấp một miếng thịt bỏ vào bát cho bà Quê. Bà Quê bung bát cơm lên ngồi lặng yên. Bỗng nhiên nước mắt bà chảy giàn giụa. Mọi người không hiểu chuyện gì, đưa mắt nhìn bà Quê. Bà Quê cười ngượng ngập:

- Ấy chết. Tôi lại làm phiền các ông các bà rồi.

- Sao đang ăn cơm bà lại khóc? Nhớ các con, các cháu à? – Bà Thường hỏi.

Bà Quê thở dài:

- Vâng. Bữa cơm của ông bà tuy không mâm cao cỗ đầy gì, nhưng nhìn lát thịt của bà bỏ lên bát cho tôi, tôi bỗng thấy thương và nhớ mấy đứa cháu tôi quá. Cả năm chỉ hong hóng chờ đến dịp Tết Hợp tác xã mổ lợn chia cho xã viên hai cân thịt vừa xương vừa lòng. Gói bánh chưng rồi còn được vài lạng. Cháu có thềm thì cũng chờ cúng tổ tiên ông bà xong mới được ăn.

Bà Thường an ủi:

- Bà mời cơm đi. Hôm nào bà về, tôi còn mấy lạng phiếu sẽ ra cửa hàng thực phẩm mua biếu bà để bà đem về cho cháu.

Bà Quê lùa hết bát cơm rồi đặt bát xuống:

- Xin phép ông và hai bà.

- Ấy, bà ăn thêm bát nữa. Gạo tem phiếu nhưng không thiếu đâu, bà đừng lo – Nói xong, bà Lê lấy cái bát trên tay bà Quê định xới cơm cho bà Quê. Bà Quê giằng lại:

- Tôi đủ rồi. Ở nhà tôi cũng ăn từng ấy thôi bà ạ.

Ông Kim cũng bỏ đũa đứng lên:

- Bà qua ngồi uống nước.

- Ông để mặc tôi.

Sau bữa cơm, mọi người ngồi quây quần nói chuyện quanh bàn uống nước.

Ông Kim hỏi bà Quê:

- Khi này tôi nghe bà bảo ở dưới quê một năm chỉ ăn thịt lợn một lần vào dịp Tết thôi à?

- Đúng thế đấy ông ạ. Nhà ai có việc xin mổ một con lợn cũng khó lắm, phải đơn từ chạy đi chạy lại khắp các cửa quan may ra mới được mổ. Chợ búa thì rất cá vụn với cua

đồng. Thỉnh thoảng cũng có người mổ lợn chui đưa đi các chợ bán nhưng phải trốn chui trốn lủi. Lợn của nhà mình mà cứ như bắt trộm của ai mổ thịt đi bán không bằng. Tôi kể cho ông và hai bà nghe chuyện này, ông và các bà dừng cười. Một lần thằng cháu nội tôi đi học về, khi đi ngang qua cái chợ xép đầu làng thấy người ta bán thịt lợn chui, nó chạy vội chạy vàng về nhà báo tôi. Bà ơi, khi nãy con đi học về đi qua chợ thấy người ta đang bán thịt lợn chui thấy thèm quá bà ạ. Ước gì nhà ta cũng mua được như họ để ăn một bữa cho đỡ thèm. Tôi nhìn cháu mà thấy xót xa quá ông ạ. Thế là tôi vào buồng xúc hai bơ gạo cho vào cái túi vải con con rồi le te đi ra cái chợ xép đầu làng. Biết thịt lợn chỉ được bán chui nên tôi thu kín túi gạo vào trong người, đi rảo một vòng quanh chợ xem người bán thịt lợn ngồi ở đâu.

Đảo hết chợ không thấy, tôi mới hỏi cô Thoa bán hàng xén, cô liền chỉ cho tôi một cô đang ngồi bán rau ở góc chợ và bảo, bà muốn mua thịt lợn thì đến rí tai chị ta bán cho. Tôi đi đến thì thâm vào tai cô bán rau bảo đổi cho tôi mấy lạng thịt, cô ấy bảo chỉ bán chứ không đổi. Tôi nói đổi là cháu tôi bị ốm mà nhà không có tiền. Thấy tôi nói vậy cô bán thịt thương tình bảo đưa gạo cho cô ta. Họa vô đơn chí. Tôi vừa cầm miếng thịt lên thì từ đâu mấy anh trật tự xông ra thổi còi inh ỏi. Cô bán thịt nhanh chân bê rổ thịt chạy. Hai anh đuổi theo, còn một anh đứng lại bảo tôi, ai cho phép bà mua thịt lợn của bọn con buôn? Tôi bảo cháu tôi ốm nên lấy gạo đổi mấy lạng thịt nấu cháo cho cháu chứ có mua bán gì đâu. Anh trật tự bảo tôi mua hay đổi gì cũng là tiếp tay cho con buôn, chúng tôi có nhiệm vụ tịch thu để sung vào công quỹ.

Nghe bà Quê kể đến đó, ông Kim kêu lên:

- Thế này thì quá đáng quá.

Bà Lê hỏi:

- Thế mấy cái anh trật tự ấy có tịch thu mấy lạng thịt bà mua không bà?

- Có bà ạ. Để tôi kể tiếp cho ông và hai bà nghe. Khi nghe anh trật tự ấy đòi tịch thu miếng thịt tôi đang cầm trên tay, tôi van lạy anh ta, bảo tôi già cả không biết cái luật lệ ấy nên xin anh tha. Nghe tôi nói thế mặt anh ta rần đánh lại bảo: Không phải xin xỏ, anh ta làm theo lệnh ủy ban, muốn xin thì theo anh ta lên ủy ban mà xin. Nói xong, anh ta lấy luôn miếng thịt tôi đang cầm trên tay đưa lên sẫm soi rồi bảo: Đây là thịt loại một. Loại này chỉ được cân cho Nhà nước. Tôi phải tịch thu về nộp cho ủy ban. Nếu bà cần xin lại thì làm đơn trình bày với ủy ban rồi cầm đơn lên để ủy ban xét. Nói xong, anh trật tự cầm miếng thịt trên tay bỏ đi. Tôi lạy lục kiếu nào cũng không được đành lau nước mắt đi về. Cuộc sống của nông dân chúng tôi khổ thế đấy.

Bà Thường vốn tính nóng nảy nên khi nghe bà Quê kể xong, bà cảm phẫn kêu lên:

- Quá cái thời đế quốc sài lang với bọn trương tuần lính đồng. Lúc nào chú Kim xuống công tác ở Đạo Thắng tìm xem thằng nào ăn mấy lạng thịt lợn, nọc ra đánh cho chúng một trận để chữa cái thói lộng hành.

Ông Kim cười:

- Chị bảo làm bí thư tỉnh ủy muốn nọc ai ra đánh cũng được hay sao – Quay sang hỏi bà Quê – Tôi hỏi bà, có gì không phải bà bỏ quá đi cho. Chiều nay bà bảo bà có ba người con, hai trai một gái. Bà ở với vợ chồng chú út. Ba người con mà không nuôi nổi mẹ hay sao mà bà phải đi ăn xin?

Bà Quê rơm rớm nước mắt:

- Người ta bảo một mẹ nuôi được mười con nhưng mười con chưa chắc nuôi nổi một mẹ ông ạ. Nói thật với ông là bà con dưới quê tôi khổ thì có khổ nhưng chưa đến nỗi phải xách bị đi ăn xin. Nhưng từ ngày Hợp tác xã ra cái điều lệ lao động phụ, lao động chính thì lắm chuyện nhiều khê xảy ra lắm ông ạ. Như tôi đây để ra trên đồng ruộng, biết đi cày đi cấy từ khi tóc còn để chỏm, thế mà bây giờ ngồi nhà đuổi gà để cho con trai, con dâu đi làm để nuôi. Hai người làm nuôi sáu miệng ăn nhiều khi mệt quá hóa ra bản tính rồi cắn xé lẫn nhau. Cô con dâu tôi nhiều lần nặng lời với tôi nhưng tôi nghĩ nó mệt quá hóa mất khôn nên tôi một điều nhịn, hai điều nhịn.

Bà Quê sụt sùi kể lại chuyện bỏ nhà đi rồi bảo:

- Thương con nhớ cháu lắm đôi lúc muốn quay về. Nhưng nghĩ giận chúng nó bỏ ra đi, giờ quay về cũng xấu hổ. Thế là đành nhắm mắt đưa chân, đến đâu thì đến.

- Con trai và con dâu bà chẳng có lỗi gì – Ông Kim nói – Lỗi là ở chúng tôi. Làm lãnh đạo mà để dân thiếu, dân đói là có tội với dân. Sáng mai tôi xuống công tác ở Tam Bình, tôi sẽ đưa bà về tận nhà.

- Chiều nay ông đã đèo xe đưa tôi về đây cho ăn uống tử tế, tôi không dám phiền ông thêm nữa. Tự tôi về là được rồi ông ạ.

Ông Kim đùa:

- Đây về Đạo Thắng những hơn hai chục cây số, bà đi bộ bao giờ đến. Sáng mai tôi lại tiếp tục đèo bà về Đạo Thắng bằng xe đạp. Bà thấy chiều nay tôi đèo bà có giỏi không?

Bà Quê chối đây đấy:

- Tôi không dám làm phiền ông nữa đâu. Ông mà làm thế tôi chẳng biết lấy gì để đền

on ông đâu.

Bà Lê cười bảo:

- Nhà cháu nói đùa đấy. Sáng mai ông nhà cháu đưa bà về bằng ô-tô.

Bà Quê cười:

- Tôi cứ ngỡ ông nói thật nên lo quá.

Ông Kim hỏi:

- Tôi bận đi nhiều nơi nên từ hôm cấy vụ chiêm đến giờ chưa về được Gia Đạo. Tình hình lúa má vụ này ra sao hả bà?

Bà Quê ối dào một tiếng rồi nói:

- Ông tính làm ăn bây giờ có ra gì đâu mà bảo lúa má tốt được. Năm nay tôi đã sáu mươi hai tuổi rồi mà chưa thấy thời nào làm ăn dổi dác như bây giờ. Ấy thế mà có được thông dong đâu ông. Sáng gà mới te te gáy đã chân sắp chân ngửa chạy ra đồng làm ruộng phần trăm. Nghe keng Hợ tác đánh lại chân sắp chân ngửa chạy về đi làm để lấy điểm. Về chậm là bị phạt. Tối lại đội mưa đội gió bê đèn ra sân Hợ tác bình điểm chấm điểm rồi tị nạnh nhau cãi vã ầm cả làng. Cực lắm.

Ông Kim thở dài:

- Thế xã viên không có ý kiến gì với cung cách làm ăn dổi trá, bận bịu ấy hay sao?

- Mở miệng ra nói là lãnh đạo Hợ tác bảo trên đã quy định thế rồi, cứ thế mà làm, không phải thắc mắc.

- Tôi hỏi cho vui thôi. Nếu để cho bà làm chủ nhiệm Hợ tác và để cho bà tự do điều hành công việc, không có ai thúc ép, cấm đoán thì bà sẽ cho Hợ tác làm ăn như thế nào?

Bà Quê cười giòn giã:

- Tôi cho mọi người đi lao động tất, chẳng phân biệt lao động phụ lao động chính gì sất. Ai làm tốt tôi chia cho nhiều thóc, ai làm không tốt thì nhận ít thóc. Thế là công bằng, chẳng cãi vã tị nạnh nhau.

- Làm sao bà biết người này lao động tốt, người kia lao động không tốt?

- Cứ làm ăn như mấy ông chủ nhiệm và đội trưởng hiện nay đánh keng xong kéo nhau đi uống rượu, chẳng biết ruộng đồng là cái gì thì đúng là không biết ai làm tốt, ai làm xấu thật. Còn tôi thì đừng hòng ai qua được mắt tôi.

- Hàng ngày bà vẫn cho đánh keng để xã viên đi làm, và tối đến vẫn tập họp ở sân

Hợp tác để bình điểm?

Bà Quê hào hứng trả lời:

- Chuyện ấy làm sao bỏ được. Không đánh kẻo thì người đi trước, người đi sau làm sao mà phân công được công việc. Tối đến cũng phải họp mọi người lại để thông báo ai làm tốt, ai làm không tốt trong ngày chứ ông.

Ông Kim cười:

- Nếu tôi là xã viên mà thấy bà chưa bỏ được hiệu lệnh của kẻo và bắt xã viên đêm nào cũng đi họp để nghe bình điểm thì tôi không khi nào bầu bà làm chủ nhiệm cả.

- Không đánh kẻo, không họp để bình điểm thì làm sao điều hành được Hợp tác xã ông?

- Tôi tính thế này xem bà có nghe được không nhé. Nếu tôi làm chủ nhiệm thì tôi sẽ tính toán công việc rồi giao cho đội sản xuất. Trên cơ sở công việc được giao, đội trưởng sản xuất tính toán cụ thể mỗi việc cần giao cho bao nhiêu xã viên rồi cứ thế đi đến từng nhà thông báo công việc cho họ. Nói rõ họ cần làm bao nhiêu thời gian, mỗi việc làm tốt được bao nhiêu điểm, làm chưa đúng yêu cầu thì hoặc bắt làm lại hoặc trừ điểm lao động. Làm xong báo cho đội trưởng biết và chấm luôn điểm vào đó. Nếu xã viên đồng ý thì ký vào. Như vậy việc gì tôi phải đánh kẻo và họp đêm để bình điểm. Bà thấy tôi làm chủ nhiệm như vậy có được không?

- Làm được như ông thì còn gì phải nói nữa. Nhưng khó lắm ông ạ.

- Khó ở chỗ nào?

- Như tôi nói với ông khi nãy ấy. Hễ ai muốn làm khác đi thì người ta bảo làm như vậy là vi phạm điều lệ, quy định, rồi còn gì gì nữa. Thấp cổ bé họng như chúng tôi có nói thì người ta vẫn làm ngơ. Mà rồi các ông Chủ nhiệm chẳng ai muốn mua cái bận vào người. Đánh kẻo, ngồi uống rượu vẫn có nhiều điểm hơn xã viên đi làm ngoài đồng, ai dại gì mà thay đổi vừa vất vả, vừa thiệt thòi.

Đêm trở về trong yên tĩnh, chỉ còn nghe tiếng khua xào xạc rất khẽ của lá cây xà cừ quanh nhà. Bà Thường về từ lâu, bà Lê và bà Quê nằm rì rầm trò chuyện ở trong phòng bên, ông Kim đặt lưng nằm xuống nhưng không sao ngủ được. Trần trọc chán, ông ngồi dậy lấy chiếc khăn len quàng vào cổ, xách cái điếu cày và gói thuốc rón rén mở cửa bước ra hiên mò mẫm tìm cái ghế đôn ngồi xuống ngược mắt nhìn vào cái quăng sáng lơ mơ của đêm trăng cuối tháng hiện ra dưới các chòm lá. Câu chuyện của bà Quê và kế tiếp là những hình ảnh làm ăn mà ông bắt gặp ở Hợp tác xã Hạ Đình cứ lởn vởn trong đầu ông.

Lại một vụ chiêm thất bát rành rành hiện ra trước mắt đầy nông dân đến càng gần bờ vực của đói nghèo. Nguyên nhân vì đâu thì đã nhìn thấy, nhưng làm sao thoát ra được tình cảnh này thì còn lúng túng như gà mắc tóc. Ở đây có cái gì đó giống như trận đánh công đồn. Muốn cho bộ đội xung phong vào phá lô cốt, tiêu diệt địch phải có người ôm bộc phá lên phá hàng rào để mở cửa mở. Nhiệm vụ đó giờ đây thuộc về tập thể tỉnh đảng bộ, trong đó ông là bí thư, người chỉ huy cao nhất. Ông Kim rít một hơi thuốc lào khe khẽ rồi ngược nhìn lên cái khoảng không sâu thẳm nhờ nhờ hiện ra giữa các tầng lá. Gần ba mươi năm hoạt động cách mạng, gian nguy từng trải nhưng chưa khi nào ông thấy tay chân mình bị trói buộc như hôm nay. Đêm nặng nhọc trôi qua. Ông Kim rít thêm một hơi thuốc lào nữa rồi xách điếu đi vào nhà.

2

Chiếc xe com-măng-ca chạy vào sân huyện ủy Tam Bình. Đô nhảy xuống mở cửa xe. Ông Kim bước xuống và đỡ bà Quê xuống theo:

- Bà xuống một lát cho đỡ cuồng chân rồi đi tiếp. Đi xe chưa quen bà có thấy mệt không?

Bà Quê trả lời thật thà:

- Từ thừa cha sinh mẹ đẻ đến giờ mới biết là đi ô-tô như thế nào ông ạ. Lúc đầu thấy nó chạy nhanh quá toàn sợ ngã thôi. Mãi mới quen được. Khiếp, mỗi lần thấy người đi bộ từ xa sợ người ta không tránh kịp để xe húc phải thì nguy.

Chi từ trong nhà đi ra, chưa đến nơi đã nói loảng thoảng:

- Gớm, bí thư tỉnh ủy đã về đến đây không nghỉ được mấy phút vào cơ quan huyện ủy uống nước hay sao mà đứng cạnh xe chờ em. Hay là chề nước chè huyện Tam Bình?

Chợt nhìn thấy bà Quê, Chi nói vội vã:

- Chào bà. Cháu vô ý quá, bà tha lỗi cho cháu.

- Tôi cũng định chào cô nhưng chưa kịp chào.

- Bà đi chơi đâu mà gặp được xe bí thư tỉnh ủy để nhờ đi về thế này?

Bà Quê lúng túng chưa biết nói sao, ông Kim nói ngay:

- Bà ấy lên kiện tỉnh ủy và huyện ủy Tam Bình lãnh đạo tồi, để dân đói phải đi ăn xin đấy.

Chi ngạc nhiên kêu lên:

- Anh bảo sao! Bác Quê đi ăn xin à?

- Đúng thế đấy. Chiều qua tớ gặp bà ấy mang tay nải đi ăn xin trên đường phố, tớ đón bà ấy về nhà cơm nước. Sáng nay tiện thể xuống làm việc với Đạo Thắng tớ đưa bà ấy về nhà.

Chi hỏi:

- Bác giận vợ chồng anh Tế hay sao mà bác lại bỏ nhà đi ăn xin hả bác?

- Tôi chỉ giận con dâu thôi cô ạ.

- Giận thì mắng chứ việc gì bỏ đi. Nhỡ có chuyện gì thì sao.

- Tôi cũng lẩn thẩn thật cô ạ. Khổ thân con tôi.

Nói xong bà Quê kéo áo lên lau nước mắt.

- Đi được chưa hay còn đứng đây con cà con kê? – Ông Kim hỏi Chi.

- Anh chờ em vào lấy cái nón.

Chi đi được mấy bước. ông Kim nói với theo:

- Hôm nay bọn tớ không đem theo cơm nắm, trưa báo hộ ba suất cơm nhé. Nhà bếp ăn thế nào, chúng tớ ăn thế chứ thấy món gì khác đi là tớ bỏ lại đấy.

Xe đến cái chợ xép đầu thôn Gia Đạo, ông Kim bảo Hành cho xe dừng lại. Mọi người xuống xe. Có mấy người trong thôn nhìn thấy bà Quê liền chạy lại. Chị Khuê, cháu họ gọi bà Quê bằng bác reo lên:

- Bác về đây rồi! Khiếp, bác đi đâu mà để vợ chồng anh Nam, anh Tế khóc hết nước mắt, bỏ cả công việc đi tìm bác khắp nơi.

Một chị nhận ra ông Kim kêu lên:

- Bác là bác Kim, bí thư tỉnh ủy chứ gì. Mấy lần bác về đây em còn nhớ mặt.

Ông Kim cười:

- Hoá ra mặt tôi cũng dễ coi nên có nhiều người nhớ đấy nhỉ.

Mọi người đứng cạnh cười vui vẻ. Ông Kim quay sang bảo Đô:

- Cậu và cậu Hành tìm chỗ đỗ xe rồi đưa bao gạo và bác Quê về trước, tớ và cô Chi đi quanh chợ xem bà con ta mua bán ra sao, lát nữa tớ vào.

Chợ lèo tèo mấy cái quán tranh. Thiếu thốn, nghèo nàn được phơi ra dưới mấy mớ

cám lợn để trong thúng, mấy mớ rau chỏng chơ trong rổ và những mớ tép, mấy giỏ cua. Cô hàng xén ngồi ngáp ngủ bên các khay hàng chỉ có mấy gói thuốc nhuộm, mấy cái cặp tóc ba lá bằng i-nốc, kim chỉ, mấy vĩ cục áo. Người mua kẻ bán thưa thớt. Ông Kim dừng lại hỏi cô hàng xén:

- Hàng hóa chỉ có thế này thôi hả cô?

Cô hàng xén nhoẻn miệng cười:

- Thì bác tính thứ gì cũng bán cung cấp và tem phiếu hết, cháu làm sao mua được những thứ ấy mà bán được ạ. Mấy cuộn chỉ này cháu cũng mua lại của những người được cung cấp nhưng người ta không dùng đem bán lại cho cháu, cháu mới có mà bán đấy.

- Hàng ít và nghèo nàn thế này bán hàng làm sao đủ sống?

- Cũng khó khăn lắm nhưng còn dễ thở hơn làm nông nghiệp bác ạ.

- Diêm Thống Nhất người ta cũng bán cung cấp, làm sao cô có để bán?

- Mấy ông cán bộ không hút thuốc lá được phân phối đem ra bán lại cho cháu. Buồn cười bác nhỉ. Người cần thì không được mua, người không cần thì vẫn được phân phối, hay thật đấy.

Ông Kim cúi xuống hỏi nhỏ:

- Người ta bán thịt lợn ở đâu hả cô?

Cô hàng xén đưa mắt nhìn láo liên:

- Bác cần mua à?

- Bác định mua mấy lạng trưa ăn.

Cô hàng xén thì thầm:

- Bác đến chỗ cái chị đang bán gánh rau lợn kia kìa. Chị ta đang giấu thịt dưới rau lợn, cứ hỏi chị ta là có đấy. Bác nhớ hỏi thăm thôi.

Ông Kim cười, chào cô hàng xén rồi đi đến chỗ chị bán rau lợn.

- Cô ơi – Ông Kim thì thầm – cô bán cho tôi mấy lạng thịt lợn.

Cô bán thịt lợn mặt tái mét nhưng vẫn nói thì thầm:

- Ông không thấy tôi đang bán rau lợn đây à. Thịt thà đâu mà ông hỏi mua?

- Tôi biết cô đang có thịt lợn giấu dưới rau. Cô bán cho tôi mấy lạng. Tôi mua thật

mà.

Cô bán thịt làm bộ đánh đá nhưng vẫn nói để ông Kim và Chi đủ nghe:

- Ai nói với ông tôi giấu thịt lợn ở dưới rau? Họ nói vợ vẫn đấy, đừng có tin.

Ông Kim dọa:

- Cô mà không bán cho tôi, tôi lật gánh rau lên rồi gọi trật tự đến tịch thu thì đừng có chửi tôi nhé.

Cô bán thịt nhìn ông Kim từ đầu đến chân. Thấy dáng vẻ của ông không phải là con người nanh ác liền hỏi nhỏ:

- Ông mua thật chứ?

- Tôi mà định tịch thu thịt lợn chui của cô thì tôi chỉ cần lật gánh rau của cô lên là thấy ngay chứ việc gì tôi thì thâm với cô như kẻ trộm đêm hả?

- Ông thông cảm. Em phải tuyệt đối cảnh giác như vậy mới không khỏi bị lừa. Ông mua bao nhiêu?

- Bao nhiêu một cân?

- Một đồng hai một cân ông ạ.

- Sao bán đắt thế. Cao gấp ba lần thịt mậu dịch kia à?

- Cháu mua của mấy cô nhân viên cửa hàng thực phẩm của huyện đã một đồng một cân rồi. Cháu chỉ kiếm một cân được hai hào thôi. Hôm nào mà bị tịch thu thì coi như cả nhà nhịn đói.

- Cô cắt bán cho tôi một cân.

Cô bán thịt đảo mắt nhìn quanh mấy vòng. Khi thấy an toàn, cô thò tay vào một đầu gánh rau móc ra một miếng thịt lợn, móc từ đầu gánh rau bên kia một cái cân. Lại nhìn quanh với vẻ mặt đầy lo âu. Ông Kim thấy vậy trấn an:

- Cô cứ cân cho tôi, trật tự có đến tôi sẽ chặn họ lại để cô trốn thoát.

- Cháu phải tuyệt đối cảnh giác như vậy mới chạy kịp bác ạ. Họ hay núp vào mấy cái quán kia kìa. Họ ù ra nhanh lắm.

Chi hỏi:

- Chị gánh cả gánh rau, họ chạy chân không làm sao mà chạy kịp?

- Em chỉ móc thịt và cái cân ù té chạy vào làng, còn gánh rau vớt lại. Đành chịu mất

quang gánh và rau chứ biết làm sao.

Đi khỏi chỗ cô bán thịt lợn một đoạn, ông Kim nói với Chi:

- Cô có nghe cô hàng bán thịt chui nói thịt lợn từ đâu ra không? Từ các cửa hàng thực phẩm của huyện đấy.

- Cô ấy không nói thì em cũng biết nhưng không làm sao kiểm soát được việc ấy đâu anh ạ. Móc ngoặc giữa nhân viên mậu dịch với con phe giỏi hơn cả làm ảo thuật. Muốn diệt được tệ nạn này chỉ còn cách hàng hóa làm ra được bán tự do ngoài thị trường thì may ra.

Ông Kim và Chi quay lại xe lấy chiếc điều cày rồi đi vào làng. Đi một đoạn ông Kim bảo:

- Mua cân thịt vào cho mấy bà cháu bà Quê. Tối qua bà ấy bảo cả năm mới ăn được thịt lợn vào dịp tết. Tội nghiệp quá.

- Sao anh biết chợ có bán thịt lợn mà hỏi cô hàng xén?

- Ra đường hỏi bà già, về nhà hỏi trẻ. Bà Quê kể có lần thương cháu quá bà ấy xúc hai bơ gạo ra chợ đổi thịt, nhưng vừa cầm thịt lên tay thì bọn trật tự, trật treo gì đó ập tới. Cô bán thịt nhanh chân bê chạy được, thế là chúng quay ra tịch thu miếng thịt của bà Quê. Bà xin sùi bọt mép nhưng bọn kia bảo lên ủy ban mà nhận. Tôi mà biết những thằng này là đứa nào, tôi vặn trái cổ nó mà không ghê tay.

Chi than thở:

- Em không thể ngờ có những chuyện thương tâm như thế lại xảy ra trên địa bàn huyện của mình.

- Không phải chỉ có những chuyện thương tâm mà còn cả những chuyện đều cáng nữa. Trong khi những chiến sĩ của mình đổ xương máu ngoài mặt trận mà sao ở hậu phương lại có những thằng táng tận lương tâm như vậy.

Đang đi thì từ đằng xa vợ chồng Tế, vợ chồng Nam kéo nhau đi nhanh về phía ông Kim và Chi. Vừa gặp ông Kim, Nam và Tế nắm tay ông rồi rít:

- Chúng em vô cùng cảm ơn bác bí thư. Không biết ơn này để đâu cho hết. Nếu bác không gặp u em để đưa về cho chúng em thì coi như chúng em đã mồ côi mẹ rồi.

Ông Kim mỉm nhẹ:

- Ôn huệ cái gì. Có một mẹ mà bốn con không nuôi nổi để mẹ phải đi ăn xin thì có mồ côi cũng chẳng ai thương.

Hiền bỗng dưng khóc oà:

- Thưa bác, lỗi này tại em chứ không phải của bác cả và nhà em. Nếu bác mắng thì mắng em chứ đừng mắng bác cả với nhà em mà oan cho họ.

- Tôi nói thế thôi chứ tôi chẳng mắng ai cả. Làm con làm dâu thì phải biết đặt chữ hiếu lên hàng đầu. Quyền cao chức trọng đến mấy mà coi cha coi mẹ không ra gì thì cũng coi như đồ bỏ đi. Đói lòng ăn một quả cà. Để cơm nuôi mẹ, mẹ già yếu răng. Làm được như câu ca dao ấy mới là con với dâu.

- Vâng. Chúng em xin nghe lời dạy bảo của bác bí thư – Nam nói.

- Tôi có làm thầy anh dâu mà dạy anh.

Vào đến sân, Chi đưa gói thịt lợn cho Hiền:

- Thịt lợn của bí thư tỉnh ủy mua cho các cháu đây. Chị cầm lấy lát nữa nấu cho các cháu ăn.

Hiền chối tay đẩy:

- Sao bác bí thư lại làm thế. Đã đưa bà em về tận nhà rồi, lại còn đi mua thịt cho các cháu nữa. Em không dám nhận đâu.

- Tính bác ấy chu đáo. Chị cầm đi. Bác ấy biết chị từ chối bác ấy sẽ mắng cho đấy.

Hiền cầm gói thịt chạy vào bếp. Trong nhà mấy bà cháu bà Quê đang chuyện trò riu rít. Thấy ông Kim vào, bà Quê bảo hai cháu:

- Hai cháu đến vái sống ông đi. Nếu không gặp được ông ấy thì không biết khi nào mấy bà cháu mình mới gặp được nhau.

Nghe bà Quê nói vậy ông Kim cười bảo:

- Thôi, tôi cho hai cháu nợ. Khi nào tôi chết các cháu lạy tôi một thể.

Uống xong chén nước Tể đưa mời, ông Kim hỏi:

- Lúa má năm nay ra sao?

- Có lẽ năm nay mất mùa to bác ạ. Từ khi đặt cây lúa xuống ruộng đã nhìn thấy đói rồi. Trời rét đậm kéo dài liên miên, phân đạm không cấp đủ nên không làm sao vực cây lúa lên được. Bà con đang lo cái đói giáp hạt lắm bác ạ.

Ông Kim thở dài:

- Đói là chắc.

Bà Quê nói chêm vào:

- Làm thế nào, trời cho ăn thế ấy thôi ông ạ. Chẳng cho thừa ai bao giờ.

Ngồi nói chuyện với mấy mẹ con bà cháu bà Quê một lúc, ông Kim bảo Tể:

- Anh có rỗi dẫn tôi và cô Chi đi xem lúa má thế nào.

- Vâng. Em xin dẫn bác đi.

Dọc đường ông Kim hỏi Tể:

- Tình hình làm ăn của Hợp tác xã như thế nào? Nghĩ sao nói vậy chứ không việc gì mà rào trước đón sau nhé.

Tể không ngần ngại nói luôn:

- Bác bí thư đã hỏi thì em chẳng giấu gì. Tình hình làm ăn của Hợp tác xã chán lắm. Chúng em hiện nay chẳng khác gì người đi làm thuê cho Hợp tác. Ruộng đất, trâu bò, cày cuốc đều nằm trong tay Hợp tác. Mình nuôi trâu mình nhưng mà không phải của mình. Vì thế cũng chẳng thương xót gì nó. Nuôi nó béo thì được thêm mấy điểm, để nó gầy bị phạt mấy điểm. Có nuôi cho nó béo cũng chẳng đi đến đâu mà thêm tốn công mệt sức. Chủ nhiệm và đội trưởng sản xuất cũng chẳng khác gì ông chủ, ngồi mát ăn bát vàng. Năm thì mười họa mới bước chân ra đến ruộng mà thóc thu về bằng năm, bằng mười xã viên. Làm dối làm trá của xã viên cũng một phần từ đó mà ra.

- Vì sao xã viên không mạnh dạn đóng góp ý kiến phê bình Ban quản trị?

- Có phê bình cũng vậy thôi. Không khéo có khi còn bị trù dập.

Ông Kim thốt lên:

- Thế này thì tệ quá.

- Cũng chẳng gì Hợp tác xã của chúng em mà xem ra toàn huyện đều như thế cả.

Ông Kim cười:

- Anh nói thế không sợ mất lòng cô Chi à?

- Thiên hạ có chê lãnh đạo kém thì chê tỉnh trước chứ huyện đâu đến phần – Nói xong Chi cười.

Đứng nhìn bao quát cánh đồng một lúc, ông Kim rầu rĩ:

- Lúa má thế này không biết lấy gì mà ăn đây. Bông lúa chẳng khác gì bông cỏ may.

Ông Kim dừng lại chăm chú nhìn vào một ruộng lúa đang ngậm sữa, hỏi Tể:

- Cùng một ruộng vì sao lúa dọc bờ bông có vẻ dài và chắc hạt hơn là thế nào?
- Do bón phân và làm cỏ đấy ạ.
- Sao lại do bón phân?

Tế giải thích:

- Bón phân chuồng cũng như rắc phân đạm, những người được phân công muốn làm cho nhanh để lấy công điểm nên cứ đứng trên bờ mà vãi chứ không chịu lội xuống ruộng. Làm cỏ sục bùn cũng vậy. Thông thường Ban quản trị có đi kiểm tra thì chỉ đứng trên bờ mà nhìn chứ chẳng mấy khi lội xuống ruộng. Bà con xã viên biết vậy nên sục bùn quanh bờ, còn giữa ruộng thì bỏ mặc. Vì thế lúa hai bên bờ ruộng bao giờ cũng xanh tốt hơn.

Ông Kim đi một vòng quanh đám ruộng, sau đó đưa tay móc cả một khóm lúa lẫn bùn đất đưa lên xem rất chăm chú. lát sau ông cởi dép cao su, xắn quần, vạch những cây lúa ra hai bên lội bì bõm ra chính giữa ruộng. Ông cúi xuống móc một khóm lúa lẫn đất đem vào để hai khóm lúa cạnh nhau. Khoát nước dưới ruộng rửa chân tay dơ vào đó, ông Kim hỏi:

- Các cậu nhận xét hai khóm lúa này có gì khác nhau không?

Đô nhìn một lúc rồi bảo:

- Khóm sát bờ cây lúa mập mập và bông dài hơn cây lúa giữa ruộng.
- Chỉ thế thôi à?

Chi nhìn kỹ rồi nhận xét:

- Màu đất hoàn toàn khác nhau. Đất của khóm lúa trong bờ đen thẫm, còn đất của đám lúa giữa ruộng giống như đất bạc màu. Màu sắc hai khóm lúa cũng khác nhau.

- Vấn đề là ở chỗ đó. Bây giờ làm phiền anh Tế. Anh vào tìm ban quản trị và đội trưởng sản xuất ra đây cho tôi. Cứ nói thẳng với họ là bí thư tỉnh ủy đang đứng ngoài ruộng chờ họ.

- Vâng, nhưng bí thư tỉnh ủy và huyện ủy chờ có khi hơi lâu đấy vì chẳng mấy khi họ ngồi ở trụ sở hay ở nhà.

- Thế họ đi đâu?

Tế cười:

- Chờ họ ra rồi bí thư tỉnh ủy hỏi họ chứ em chịu.

- Anh cứ đi đi. Có chờ đến tối tôi cũng chờ – Ông Kim tỏ ra bức dọc – Không thể hiểu ra làm sao nữa.

Nói xong, ông ngồi xổm xuống đường ruộng rít thuốc Lào liên tục.

* * *

Noãn ngồi uống rượu suông cùng Lịch, Doanh, Ngọ tại nhà của Lấu. Noãn đặt chén rượu vừa uống cạn xuống chiếu:

- Có khi các ông đi ăn cỗ nhà ông Mẫn đi chứ tớ ngại lắm.

- Ngại gì – Lịch bảo – Ông ấy đã đích thân lên mời ông mà ông không xuống là không hay đâu.

- Nhưng tớ nghĩ đến cái hôm ông ấy đưa lá đơn lên xin mổ lợn, tớ gặt đi. Bây giờ đến ăn cỗ nhà người ta chẳng ra sao cả.

- Ông ấy đã lên mời ông có nghĩa là ông ấy đã hiểu ra chính quyền không cho ông ta mổ lợn là do chấp hành chính sách thôi chứ bụng dạ bọn mình chẳng có gì.

Ngọ tham gia:

- Ông Lịch nói đúng đấy. Người ta đã đích thân lên mời mà ông không đi là dở.

Doanh nhìn ra thấy Tế đứng ở ngoài ngõ nhìn vào liền bảo với mọi người:

- Ai như tay Tế đang đứng rình ngoài kia hay sao các ông ạ.

Mọi người nhìn ra. Tế xồng xộc đi vào:

- Khiếp quá! Tìm các ông đến đứt cả hơi. Bí thư tỉnh ủy và huyện ủy đang đứng chờ các ông ở ngoài ruộng, các ông ra nhanh lên.

- Ông đùa hay thật đấy? – Lịch hỏi.

- Tôi làm sao dám đùa với các ông. Các ông ra hay không tùy các ông. Tôi đi đây.

Noãn kêu lên:

- Bỏ mẹ rồi. Tớ phải về báo cho ở nhà chuẩn bị đón tiếp đây – Nói xong, Noãn bỏ vội chén rượu đang uống dở, đứng dậy vội vàng đạp xe đi ra khỏi nhà Lấu.

Lịch, Doanh, Ngọ cũng xỏ vội xỏ vàng giày, dép của mình không còn phân biệt được chân nào phải, chân nào trái, cứ thế chạy cà nhắc cà nhót trên đường làng. Nhìn thấy ba cán bộ Hợp tác xã đứng trước mặt mình ăn mặc xộc xệch, giày dép nhăm chân nọ sang chân kia, ông Kim không sao nhịn được cười:

- Các anh vừa đi biểu diễn văn nghệ về đấy à?

Ngọ nhanh nhẩu:

- Báo cáo bí thư, chúng tôi đang làm việc với chủ tịch xã thì được lệnh triệu tập của bí thư nên vội vàng ra ngay chứ có văn nghệ văn riêng gì đâu ạ.

- Anh bảo họp với chủ tịch xã, vậy chủ tịch xã ở đâu?

- Báo cáo bí thư, nghe tin bí thư xuống, đồng chí chạy về để chuẩn bị đón tiếp rồi ạ.

Ông Kim nhìn thẳng vào mặt Ngọ rồi hỏi:

- Tôi nói không biết có đúng không. Hình như có mùi rượu phảng phất từ mồm anh ra có phải không?

Ngọ gãi đầu nói lúng búng trong mồm:

- Dạ... chúng em có làm... làm một chén họp cho có... khí thế... ế...

- Rượu đâu các anh uống? Các anh nấu à?

- Dạ con vợ em hôm qua về ăn giỗ bên ngoại, rượu giỗ còn, con vợ em xách về cho em một chút với với, sáng nay đưa ra mấy anh em uống cho vui.

- Sáng nay họp với chủ tịch xã để bàn việc gì thế đồng chí chủ nhiệm? – Ông Kim hỏi Lịch.

Lịch cụp mắt xuống đáp:

- Báo cáo bí thư họp bàn lãnh đạo thu hoạch vụ chiêm sắp tới ạ.

Ông Kim cười mỉa mai:

- Tích cực quá nhỉ! Lúa mới ngậm đòng mà đã bàn tính chuyện lãnh đạo gặt rồi.

Câu nói của ông Kim khiến Lịch càng lúng túng:

- Dạ... dạ...

- Tôi không muốn dạ, bẩm, thưa. Tôi muốn các anh nói cho tôi biết vụ Đông Xuân năm nay lúa tốt xấu như thế nào thôi?

Không cần suy nghĩ, Doanh nói luôn:

- Báo cáo lúa năm nay tốt lắm ạ. Có khả năng được mùa.

Ông Kim nén cơn giận dữ bằng cách giật chiếc điếu cày trên tay Đô rồi ngồi xồm xuống đường ruộng rít một hơi thuốc rõ dài, ngửa mặt nhìn làn khói thuốc đang lơ lửng bay lên cao. Mãi sau ông nói giọng châm biếm:

- Thưa với ban lãnh đạo Hợp tác xã. Các vị có nhìn thấy đám ruộng trước mắt quý vị

có gì lạ không?

Ngọ, Doanh, Lịch đưa mắt nhìn nhau. Ông Kim nhắc lại:

- Tôi hỏi ba vị lãnh đạo có thấy gì lạ ở đám ruộng trước mặt không?

Lịch lắc đầu:

- Báo cáo bí thư. Chúng em không thấy gì ạ.

- Vậy tôi xin hỏi ba vị. Vì sao lúa quanh bờ thì xanh tốt, bông dài như vậy mà lúa giữa ruộng chuột chạy không bén lông là sao hả? Vì sao? – Thấy mấy anh cán bộ Hợp tác xã không nói gì, ông Kim gằn giọng – Sao ba vị im như thóc thè? Có nghĩa là ba vị mang tiếng lãnh đạo Hợp tác mà chẳng biết cái đích gì có phải thế không? Nếu ba vị không biết thì bỏ giày dép lội ra chính giữa ruộng móc một gốc lúa có cả đất đem vào đây, sau đó bốc một bốc một khóm sát bờ để cạnh nhau rồi nhận xét cho tôi nghe.

Lịch, Doanh và Ngọ không hiểu chuyện gì nên có ý chần chừ. Ông Kim giục:

- Thế nào, các vị quan Hợp tác ngại cởi giày dép à? Nếu vậy để tôi đi làm rồi tôi nói cho các vị nghe.

Nói rồi ông Kim cởi dép cao su, xắn quần lên lội xuống ruộng lần nữa. Lịch, Doanh, Ngọ vội vã cởi giày, tắt lội xuống theo ông Kim. Chi, Tế và Đô đứng trên bờ che miệng cười không thành tiếng. Ông Kim móc một nắm đất ở giữa ruộng đem vào bỏ lên bờ ruộng rồi cúi xuống bốc một nắm đất sát bờ bỏ xuống bên cạnh. Lịch, Doanh, Ngọ làm theo như một con rối bị giật dây khiến Chi không sao nhịn được cười nên cười thành tiếng. Ông Kim cũng không kìm chế nổi nên cũng cười. Lịch, Doanh, Ngọ lại cười theo khiến cho Chi càng cười to. Ông Kim hỏi Lịch:

- Vì sao một đám ruộng mà có màu đất khác nhau ông chủ nhiệm có biết không?

Lịch đưa mắt nhìn Doanh và Ngọ cầu cứu.

- Nếu các anh không giải thích được thì để tôi nói cho mà nghe. Nguyên nhân là do suốt ngày bận chè chén không còn thời giờ để ra đồng xem bà con làm ăn ra sao. Không được kiểm tra nhắc nhở, giám sát nên ai muốn làm gì thì làm. Phân thì cứ đi quanh đường ruộng để rải, còn giữa ruộng thì cấy chay. Làm cở sục bừa cũng làm loanh quanh trong bờ để che mắt ban quản trị. Làm ăn dối trá nhưng công điểm vẫn được tính đầu vào đó nên chẳng ai muốn làm ăn đúng đắn làm gì cho nhọc sức. Nếu tôi phê bình qua loa, không bốc đất lên để các anh nhìn tận mắt, thế nào các anh cũng bảo tôi chỉ có giỏi đoán mò, là quan liêu, là cấp trên muốn nói sao cũng được. Bây giờ các anh nói gì đây?

Lịch lí nhí trong mồm:

- Báo cáo bí thư, chúng em có khuyết điểm, hứa sẽ khắc phục sửa chữa.

- Lại cái điệu kèn ấy. Tôi nghe mãi chán lắm rồi.

Nói xong ông Kim bỏ đi, lòng nặng trĩu nỗi phiền muộn.

3

Suốt chặng đường từ Gia Đạo về huyện ủy Tam Bình, ông Kim ngồi yên như pho tượng. Những gì ông nghe, ông thấy lâu nay về sản xuất của các Hợp tác xã nông nghiệp và đời sống của người nông dân trong tỉnh khiến ông thực sự bất an. Một loạt câu hỏi cứ lớn vồn trong đầu ông: Làm sao đưa Hợp tác xã trở về đúng với vị trí vai trò của nó là một đơn vị kinh tế tập thể Xã hội Chủ nghĩa? Ở đó lợi ích của nông dân và lợi ích của Nhà nước phải được coi trọng như nhau, theo phương châm nước nổi, thuyền nổi. Muốn thế thì phải đưa kinh tế hộ trở thành chủ thể song song với vai trò của Hợp tác xã. Nhưng chủ trương khi đưa Hợp tác xã lên quy mô đã tập trung toàn bộ tư liệu sản xuất vào trong tay Hợp tác, làm sao mà gỡ được cái khâu này đây? Nghĩ vẩn vơ, ông Kim bỗng nhớ đến những năm tháng đi làm thuê cho địa chủ Trần Đình. Một mình ông ta có trong tay hàng trăm mẫu ruộng, năm bảy chục kẻ ăn người làm mà công việc đâu vào đó. Một tháng đôi lần cưỡi ngựa đi thăm ruộng, còn lại mọi việc đều giao cho người quản lý. Không kẻo, không còi mà người nào việc nấy. Sáng tinh mơ vác cày dắt trâu ra đồng, tối nhọ mặt người mới nghỉ. Người làm thuê khổ thì có khổ nhưng cái bụng lúc nào cũng no. Vẫn biết rằng ăn một thì phải làm trả mười. Vậy mà giờ đây mình làm cho mình, cho tập thể mà vì sao lại ăn dối làm giả? Là nông dân nhưng chẳng tha thiết với ruộng đồng. Sao vậy? Câu hỏi tưởng giản đơn nhưng khó trả lời.

Thấy ông Kim cứ ngồi trầm tư không vui vẻ tán chuyện như mọi lần, Chi hỏi:

- Anh đang nghĩ gì thế?

- Đi xuống Hợp tác xã thì ngoài việc nghĩ về Hợp tác ra còn nghĩ gì nữa. Cô và tay Đơ thử giải thích cho tớ nghe vì sao nông dân lại không muốn làm ruộng?

- Đây cũng là câu hỏi thường xuyên em nghĩ tới. Theo em bây giờ nông dân tự đứng sinh ra đổ đốn như thế là do cái cơ chế của ta còn quá lỏng lẻo trong khâu quản lý. Cây hồng là do cái gốc. Muốn nông dân trở lại đúng với bản chất cần cù của mình thì phải thay đổi một cái gì đó.

- Theo cô ta bắt đầu thay đổi từ đâu?

- Sai ở đâu thì sửa ở đó.

Đô tham gia:

- Khó lắm chị ơi. Tất cả đều nằm trong đường lối chính sách, chị đừng có đại mà đụng vào.

- Chú bảo không dám đụng vào để ôm nhau chết đói à?

- Thì chị thử đụng vào đi. Rơi cái chúc bí thư huyện ủy như chơi.

Ông Kim chuyển qua giọng hào hứng:

- Vừa rồi tự nhiên tớ nghĩ đến chuyện ngày còn đi làm thuê cho địa chủ Trần Đình. Càng nghĩ, tớ càng phục nó sát đất...

- Bí thư tỉnh ủy mà phục địa chủ sát đất, anh không sợ quy tội mất lập trường à? –
Hỏi xong Chi cười.

- Cái chết của mình là ở chỗ đó đấy. Cái gì dù hay đến mấy mà đã là của giai cấp tư sản, địa chủ phong kiến thì đều coi là dở, là thủ đoạn mị dân, là phần hoa giả tạo. Vừa rồi tớ bảo tớ phục sát đất địa chủ Đình là phục cái tài quản lý lao động của ông ta. Trong tay có hàng trăm mẫu ruộng đất mà lại rải ra hai, ba nơi. Có nơi cách nhau đến cả chục cây số. Ngày thời vụ cấy, gặt thì thuê thêm người, còn lại trong nhà lúc nào cũng có hàng chục người ở làm thuê thường xuyên. Chẳng có chi bộ cũng chẳng có Ban quản trị lãnh đạo, chỉ đạo gì, cũng không kén, không còi, chỉ có vài anh quản lý, thế mà người nào việc nấy cứ thế mà làm. Chẳng roi chẳng vọt, phạt công, phạt điểm vậy mà cày ra cày, bừa ra bừa, cấy ra cấy. Giữa buổi cày, buổi cấy bao giờ cũng có gánh khoai, gánh sắn và nồi chè xanh đưa ra cho người làm thuê ăn giữa buổi để có sức làm tiếp. Làm gì có phân hóa học, có thuốc trừ sâu như bây giờ, chỉ có phân chuồng, nhưng nhờ làm đất kỹ nên năm nào lúa cũng chất đầy bồ đầy kho. Tất cả đều do công tác quản lý lao động chặt chẽ và khoa học. Tất nhiên cũng có cả bóc lột sức lao động của người làm thuê nữa.

Chi đùa:

- Hay là ta cho các Hợp tác xã học tập cách làm ăn của địa chủ Đình xem sao.

Ông Kim không để ý đến câu nói đùa của Chi. Tâm trí ông trở về với những ưu tư nặng trĩu khi nghĩ đến con đường gập ghềnh của các Hợp tác xã nông nghiệp và những hồi ức xa xăm... Trừ những năm ông được điều vào công tác trong quân đội, thời gian còn lại hầu như ông gắn bó với người nông dân. Làm bí thư huyện ủy Tam Bình ngay trong những ngày đầu tiên của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, sau đó là bí thư huyện ủy Linh Sơn rồi được cử phụ trách công tác kiểm tra và bí thư Nông hội tỉnh.

Năm 1950, Trung ương lại điều ông sang Bắc Giang tham gia Thường vụ rồi Phó bí thư Tỉnh ủy. Đầu năm 1952 trở về làm Bí thư Tỉnh ủy Phước Vĩnh cho đến ngày kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp. Trong cuộc kháng chiến trường kỳ chín năm, nhiều huyện, nhiều xã của Phước Vĩnh trở thành vùng trắng. Ruộng đồng bỏ hoang, hệ thống tưới tiêu trở nên hoang phế. Hòa bình lập lại, hàng ngàn gia đình tản cư trở về quê cũ trong cái đói lay lắt. Trong khi đó hàng ngàn gia đình công giáo rục rịch di cư vào Nam. Một núi công việc ụp lên đầu ông. Vừa phải khôi phục lại sản xuất để cứu đói, vừa chống lại âm mưu của Mỹ và Ngô Đình Diệm đang ra sức dụ dỗ, cưỡng ép đồng bào công giáo di cư. Ông tung toàn bộ tỉnh ủy viên, huyện ủy viên xuống cơ sở để trực tiếp chỉ đạo. Còn ông với chiếc xe đạp Mercier cũ kỹ hôm nay huyện này, ngày mai lại có mặt huyện khác để đôn đốc, kiểm tra, chỉ đạo. Có ngày ông đạp xe đến bảy, tám chục cây số. Bệnh dạ dày của ông cũng bắt đầu đau từ đó. Khó khăn vất vả trong gần hai năm, cuộc sống trong tỉnh mới ổn định. Ông nhớ lại thời ấy tuy khó khăn vất vả là vậy nhưng khí thế lao động của nông dân hừng hực, hết phong trào thi đua này lại phát động tiếp phong trào thi đua khác. Còn giờ đây đang có một trở lực vô hình nào đó lúc nào cũng chen vào trong cái nghĩ cái làm của ông. Muốn gỡ ra mà chưa biết gỡ bằng cách nào...

- Anh đói bụng rồi hay sao mà trông thiếu não thế? – Chi lại hỏi đùa.

- Tớ đang nghĩ có nên cho các Hợp tác xã học tập cách làm ăn của địa chủ Đình theo như đề nghị của cô không – Ông Kim đùa lại.

Chiếc xe com-măng-ca tung bụi mù mịt trên con đường chạy vào phố huyện.

Chương năm

1

Ông Kim pha ấm nước chè nhưng không uống, bước loanh quanh ra ngoài. Con đường nhựa bạc thếp, lở lói theo thời gian vài ba hôm lại phải chứng kiến những bước chân ưu tư của ông Kim đặt lên mình nó lúc thì buổi sáng, lúc chiều và cũng có lúc vào cả đêm khuya. Đi một vòng trở lại, ông thấy ông Quốc, Chủ tịch, Phó bí thư Tỉnh ủy đang ngồi rót nước uống một mình. Khác với thân hình nhăng nhảnh của ông Kim, ông Quốc kém ông Kim hai tuổi, người to lớn và có phần bệ vệ tự nhiên chứ không cố ý. Nếu bà Thường coi ông Kim là chú em mình thì ngược lại ông Quốc coi ông Kim như người anh trai, mọi chuyện vui buồn bao giờ cũng san sẻ cho nhau.

- Chè uống được không? – Vừa bước vào phòng, ông Kim hỏi.

- Anh pha mà chưa uống à?

- Tớ pha cho ông chứ tớ có nghiện chè đâu. Lâu lắm mới được phân phối một gói Ba Đình đấy, không biết đã mốc chưa?

- Còn uống được. Anh cho gọi tôi sang có việc gì đấy?

- Tình hình phát triển của Hợp tác xã nông nghiệp ngày càng bộc lộ rõ chiều hướng đi xuống rất đáng lo ngại. Tớ định bảo tay Đình soạn tài liệu để mở một đợt sinh hoạt chính trị cho các đảng viên trong toàn tỉnh về công tác nông nghiệp trong tình hình mới, định trao đổi với ông xem có nên không.

Ông Quốc cười:

- Cứ nghe anh gọi để bàn công việc là tôi đoán ngay anh gặp chỉ để bàn chuyện nông nghiệp và nông dân thôi chứ chẳng có chuyện gì.

- Tớ có hai thứ nghiện. Nghiện thuốc lào và nghiện nông dân ông không biết hay sao – Nhấp một ngụm nước, ông Kim nói tiếp – Mấy tuần vừa rồi tớ dành toàn bộ thời gian cùng với một số Bí thư huyện ủy đi xuống các Hợp tác xã để đánh giá tình hình sản xuất trong ba vụ lúa vừa qua. Làm rõ lí do vì sao vụ sau năng suất tiếp tục xuống thấp hơn vụ trước, vì sao nông dân không còn thiết tha với ruộng đồng, làm ẩu, làm dối. Câu hỏi đã được giải đáp phần nào. Quyền làm chủ của người nông dân trong sản xuất bị tước bỏ. Từ đó dẫn đến mâu thuẫn giữa lợi ích của người nông dân với Hợp tác xã. Khắc phục được việc này không phải dễ vì nó vướng vào chủ trương đường lối. Trong khi chờ cấp

trên nghiên cứu và điều chỉnh lại một số điểm không hợp lí trong cơ chế, chúng ta cần mở một đợt sinh hoạt chính trị trong tỉnh đảng bộ. Tổ chức Đảng các cấp phải trả lời cho được câu hỏi: Vì sao tổ chức Đảng lãnh đạo trong lĩnh vực nông nghiệp mà để dân thiếu đói? Vì sao có đảng viên xin ra khỏi Đảng để làm kinh tế gia đình? Làm sao sản xuất phát triển nhằm đáp ứng với tình hình mới?

- Cơ chế tập trung quan liêu bao cấp giống như một bức tường chắc chắn nhằm ngăn cản mọi tư tưởng và biện pháp được coi là không chính thống xâm nhập vào bên trong. Hợp tác xã thì dù đảng viên có trách nhiệm đến mấy cũng chỉ biết đứng nhìn mà thôi.

Đang lúc ông Kim và ông Quốc nói chuyện say sưa thì ông Côn bước vào, người nhể nhại mồ hôi.

- Về lúc nào thế? – Ông Kim hỏi.

- Vừa đạp xe về đây xong. Nhiều chuyện hay lắm nên chỉ kịp uống một ngụm nước rồi chạy qua đây để kể cho anh nghe – Ông Côn nói giọng hào hứng rồi kéo ghế ngồi xuống.

- Văn phòng vừa phát cho gói chè Ba Đình, vội gì thì vội, ngồi đây nghỉ một lát cho khỏe, tớ đi pha ấm chè mới rồi mấy anh em vừa uống vừa nghe – Nói xong ông Kim cầm cái ấm đứng lên.

- Anh để đấy tôi đi pha cho – Ông Côn giành lấy cái ấm – Ai lại để bí thư đi pha nước cho mình uống bao giờ.

- Ngồi đấy. Tớ tình nguyện phục vụ.

Ông Kim bước ra sân đổ bã chè.

Ông Côn là ủy viên thường vụ, trưởng Ban nông nghiệp tỉnh ủy. Một con người năng nổ, nhiệt tình, tâm huyết với nông dân, vì thế ông Kim hết sức quý trọng. Cũng giống như ông Quốc, ông là phụ tá đắc lực của ông Kim. Từ việc nhỏ đến việc lớn, bao giờ ông Kim cũng hỏi ý kiến của ông Côn. Đưa chén nước mới pha cho ông Côn, ông Kim hỏi:

- Ông xuống Hồng Vân có đến sáu, bảy hôm ấy nhỉ?

- Chín hôm cả thầy.

- Tình hình ở đấy thế nào?

- Có hai việc nổi bật mà nếu không bị cấm đoán thì có thể nhân rộng ra toàn tỉnh.

- Sao lại có chuyện cấm đoán ở đây?

- Vì sao tôi sẽ nói với hai anh sau – Nói xong ông Côn kể lại chuyện đảng ủy và Ban

quản trị xã Hồng Vân khoán cho các hộ xã viên nuôi cá trong ao vườn nhà mình, chia đất cho xã viên làm vụ ngô xen canh. Càng nghe mắt ông Kim càng sáng lên. Đến khi không kìm được nỗi vui mừng, khoái quá ông vỗ đùi kêu lên:

- Thế là đã có chiến sĩ xông lên mở cửa mở rồi các ông ạ!

- Sáng mai nhất định tớ phải xuống Vĩnh Hòa. Rủ cả chị Thường cùng đi. Nhất định tớ phải xuống đó mới được – Ông Kim nói giọng đầy hào hứng.

2

Đúng với tính cách của ông Hoàng Kim – đã nghĩ là làm, đã nói thì phải làm – sáng hôm sau ông cùng với bà Thường và ông Côn xuống huyện Vĩnh Hòa rất sớm, vừa lúc cán bộ, nhân viên của huyện cũng vừa có mặt tại cơ quan. Chiếc com-măng-ca phủ kín lá ngụy trang dừng lại trước sân. Bằng, bí thư huyện ủy và Mích, chủ tịch huyện từ trong nhà chạy ra đón. Bằng vốn vãi bắt tay ông Kim:

- Không biết có chuyện vui hay chuyện buồn đến với chúng em đây mà bí thư và anh Côn, chị Thường xuống hỏi thăm sớm thế.

- Nghe ông Côn về báo cáo việc làm ăn vô nguyên tắc của các cậu nên hôm nay tớ và chị Thường trưởng ban thanh tra tỉnh ủy xuống xem xét mức độ vi phạm chủ trương đường lối của các cậu đến mức nào để có hình thức kỷ luật cho thích đáng.

- Bí thư nói xuống xem xét kỷ luật chúng em mà không thấy la hét như mọi lần, ngược lại mặt tươi roi rói kia chắc là không phải rồi.

- Thế cậu bảo tớ nên có bộ mặt như thế nào. Phải khóc à?

- Em biết tính của bí thư mỗi khi có chuyện gì không vừa ý là quát um lên, sau đó ngồi xồm rít thuốc lào liên tục rồi ngửa mặt nhìn trời. Hôm nay không thấy làm thế nên chắc là xuống để khen chúng em đây.

- Tay này láu cá thật. Nó phê bình khéo mình mà chẳng mắng trả lại nó được.

Vừa ngồi xuống ghế, ông Kim vừa nói thông thả:

- Vừa rồi ông Côn về có báo cáo việc các cậu chủ trương để cho các hộ có ao tự thả cá và chia đất cho bà con làm vụ ngô xen canh. Tớ và chị Thường trong Ban thường vụ hôm nay xuống để nghe các cậu báo cáo cụ thể về việc này.

Mích thanh minh ngay:

- Báo cáo bí thư, thực ra đó không phải là chủ trương của huyện ủy mà là tự phát của bà con xã viên...

Ông Kim ngắt lời:

- Sợ bị quy trách nhiệm phải không?

- Báo cáo bí thư, anh Mích nói đúng đấy chứ chẳng phải sợ quy trách nhiệm đâu – Bằng bào chữa – Việc Hợp tác xã Hồng Vân cho những hộ có ao trong vườn nhà mình thả cá và xen canh vụ ngô là do xã viên nghĩ ra. Lúc đầu ban quản trị Hợp tác xã không dám làm, thậm chí còn tịch thu cá của những hộ có ao nuôi trộm nhưng rồi người ta vẫn nuôi. Một hộ làm được, các hộ thấy thế làm theo giống như nước vỡ bờ. Ban quản trị Hợp tác xã và đảng ủy Hồng Vân thấy tình hình phát triển như vậy liền họp bàn khoán ao cho dân nhưng không dám báo cáo với huyện về việc làm của mình. Việc đó đến tai một số đồng chí huyện ủy viên. Có người phân vân cách làm trên nhưng cũng có người phản ứng dữ dội. Họ cho rằng đảng ủy Hồng Vân đang trả tài sản của tập thể cho nông dân làm ăn cá thể. Em đã xuống Hồng Vân trực tiếp kiểm tra. Gặp những bà con có ao người ta bảo: Ao góp vào Hợp tác xã, Hợp tác bỏ hoang cho bèo phát triển. Bây giờ Hợp tác xã khoán cho chúng tôi nuôi cá vừa có cái ăn vừa có cái bán, Hợp tác xã cũng được hưởng một phần đem bán rẻ cho những người không có ao. Thịt lợn, cá to Nhà nước cấm bán ở chợ. Quanh năm chúng tôi chỉ ăn cá vụn, tép riu. Giờ cả xã được ăn cá to do chúng tôi nuôi hỏi sai ở chỗ nào. Để dân đói thì cho là đúng, làm ra để ăn no thì bảo là sai. Chúng tôi hỏi ông bí thư huyện ủy vì sao lại có chuyện lạ đời thế. Thú thực em không biết trả lời mọi người thế nào nên nói bừa: Vậy thì bà con làm sao được no thì làm. Nhưng nhớ không được phạm pháp luật và chủ trương đường lối của Đảng.

- Vậy chuyện phát triển vụ ngô xen canh?

- Báo cáo bí thư, con đường dẫn đến vụ ngô xen canh êm ái hơn – Bằng báo cáo tiếp – Ở Hồng Vân người ta làm vụ ngô xen canh trên ruộng phần trăm từ mấy năm trước. Người đi đầu phong trào này là cụ Rau, người thôn Hạ Hòa...

- Ai chứ cụ Rau tớ biết. Trong kháng chiến chống Pháp, có một thời gian cụ làm giao thông cho tỉnh ủy. Ngày ấy gọi công việc đưa thư từ, công văn là giao thông. Năm ngoái tớ có về thăm cụ, sao không nghe cụ nói gì nhỉ. Cụ có khoẻ không?

- Trên sáu mươi mà cày bừa làm ruộng phần trăm các xã viên trẻ còn chạy xa. Khi nghĩ ra việc làm ngô xen canh, cụ Rau thực hiện ngay trên ruộng phần trăm của mình. Cụ tự tìm lấy giống má. Thấy cụ Rau làm, nhiều người làm theo. Năm ngoái tay An, chủ nhiệm Hợp tác xã Hồng Vân mạnh dạn chia đất sau vụ mùa cho xã viên làm. Ai có sức

bao nhiêu cho nhận diện tích bấy nhiêu không hạn chế. Hợp tác xã chịu công cày, giống, phân, nước tưới. Mỗi sào ngô Hợp tác xã thu hai mươi lăm cân ngô khô, còn lại xã viên hưởng tất. Vụ ngô xen canh đầu tiên, sau khi nộp cho Hợp tác xã rồi có nhà thu hoạch được gần một tấn ngô khô.

Bà Thường ngạc nhiên:

- Gần một tấn ngô?

- Vâng – Mích đáp – Đất Hồng Vân rất hợp với cây ngô. Thả hạt giống xuống là cứ thế lên nhanh như thổi.

- Vụ ngô xen canh đầu tiên Hợp tác xã Hồng Vân thu được bao nhiêu tấn?

- Báo cáo Bí thư, huyện chưa nắm được ạ. Nhưng chắc chắn là không dưới năm mươi tấn ngô khô.

- Nếu đúng như cậu nói thì to chuyện đấy. Bây giờ tớ muốn nghe những ý kiến thuận chiều và ngược chiều của các huyện ủy viên cũng như đảng viên trong đảng bộ Vĩnh Hòa? Trước hết là nói đến ý kiến của những người phản đối.

- Báo cáo bí thư có hơn một nửa huyện ủy viên, trong đó có mấy đồng chí giữ cương vị bí thư đảng ủy xã và chủ nhiệm Hợp tác cho rằng việc giao ao cho các hộ tự thả cá cũng như chia đất cho xã viên làm vụ ngô xen canh là làm trái chủ trương tập thể hóa Xã hội Chủ nghĩa của Đảng và Nhà nước, đưa nông dân trở về con đường làm ăn riêng lẻ. Thú thực với bí thư thấy lực lượng phản đối đông quá, bản thân em và anh Mích cũng rất hoang mang.

Bà Thường nghe Mích nói vậy, bảo:

- Các chú lo là phải. Lập trường tư tưởng giống như cột sống giúp cho con người đứng vững. Nhưng phải hiểu cho đúng nghĩa mấy chữ lập trường tư tưởng. Đó là tính kiên định của con người khi mình cho việc làm của mình là đúng đắn, đưa lại lợi ích cho dân, cho nước.

- Theo các cậu có nên đưa việc này ra thảo luận trong huyện ủy không? – Ông Kim hỏi.

- Hôm trước tôi cũng đã nói với các cậu ấy rồi – Ông Côn nói chen ngang – Nếu như có ai đó phản đối việc làm của Hợp tác xã Hồng Vân thì phải nói với họ là việc làm của Hồng Vân không có gì sai. Ao vẫn là ao của Hợp tác. Ruộng đất làm vụ ngô xen canh xong vẫn trả lại cho Hợp tác làm vụ chiêm. Trong khi đó cả nông dân lẫn Hợp tác thu thêm một nguồn lợi không nhỏ. Nhưng các cậu ấy vẫn phân vân việc làm của Hồng Vân

có đi chệch con đường Xã hội Chủ nghĩa hay không nên chưa dám công khai ủng hộ.

- Chủ trương đường lối của Đảng lúc nào cũng là màu xanh đầy sức sống. Nhưng do nhận thức hoặc máy móc, giáo điều đã biến chủ trương đường lối của Đảng thành màu xám.

Bằng cười:

- Bí thư nói những lời ấy còn được chứ chúng em mà nói ra những lời lẽ như bí thư vừa rồi chắc sớm cuốn gói rời khỏi cương vị bí thư huyện ủy và chủ tịch huyện.

Ông Kim:

- Cây ngay sợ gì chết đứng.

Mích cười:

- Chặt phăng một lát cho ngã kênh ra thì chỉ có chết nằm chứ làm gì có chết đứng mà chúng em sợ.

- Sắp tới tỉnh ủy soạn tài liệu để mở một đợt sinh hoạt chính trị cho đảng viên toàn tỉnh đảng bộ. Nhân đợt sinh hoạt chính trị này, các cậu cứ mạnh dạn trình bày quan điểm của mình về việc làm của Hợp tác xã Hồng Vân. Khẳng định việc làm của Hồng Vân không sai. Vẫn nằm trong chủ trương đường lối của Đảng là đưa lại no ấm cho nông dân. Tớ sẽ về dự và làm súng đại liên để yểm hộ cho các cậu xung phong. Bây giờ tớ muốn xuống gặp trực tiếp đảng ủy và Ban quản trị Hồng Vân, tiện thể ghé vào thăm cụ Rau luôn. Cậu Bằng hay cậu Mích cùng đi với chúng tớ.

- Em đi – Bằng hào hứng nhận lời – Xuống Hồng Vân làm việc xong, trưa nay huyện ủy và ủy ban mời bí thư, chị Thường và anh Côn quay về đây ăn cơm.

- Xuống Hồng Vân làm việc xong tớ về luôn. Chiều nay còn làm việc với tỉnh đội về kế hoạch tuyển quân.

- Huyện đã làm cơm nhõ rồi, không ăn chúng em vẫn thanh toán với tỉnh ủy.

- Vậy thì ăn chứ đại gì bỏ bữa cơm chiêu đãi. Hơn nữa ăn để mừng huyện các cậu đã làm hé ra chút ánh sáng ở cái hũ nút Hợp tác xã.

Trong khi mọi người lên xe, Bằng chạy đến nói nhỏ với Mích:

- Ông ở nhà cho mấy cậu vào trong làng xem nhà ai còn cam mua vài chục cân về biếu tỉnh ủy. Nhớ dặn chúng nó thật bí mật. Trong khi ông Kim ngồi ăn cơm thì đưa cam giấu thật kín trong xe. Tính ông ấy không thích ai biếu quà. Phải đưa ông ấy vào cái thế đã rồi.

- Được rồi, ông cứ đi với bí thư. Mọi việc ở nhà tôi lo chu tất.

Xe của ông Kim vào trụ sở ủy ban xã Hồng Vân, một khu nhà cấp bốn cũ kỹ. Kỳ, bí thư đảng ủy ngồi trong nhà nhìn ra:

- Hình như xe của bí thư tỉnh ủy xuống hay sao các ông ạ.

- Đúng là xe của bí thư tỉnh ủy rồi – Năng, chủ tịch xã nhìn rồi lo lắng bảo – Chắc có chuyện rồi đây.

Trong khi những người ra đón cùng ông Kim đi vào trụ sở thì Kỳ kéo Bằng lùi lại hỏi nhỏ:

- Có phải tỉnh ủy xuống kiểm tra việc làm của Hợp tác xã Hồng Vân không?

- Không phải kiểm tra mà muốn hỏi cho rõ cách thức làm ăn thôi. Cậu nhớ chuẩn bị báo cáo cho cụ thể. Ở trên huyện tôi đã báo cáo sơ qua rồi. Này, làm sao thông báo cho chủ nhiệm Hợp tác xã lên gặp được ông Kim nhỉ?

- Tôi cho người đi gọi. Nhiều lắm nửa tiếng tay An chủ nhiệm có mặt.

- Cậu cho người đi gọi đi.

Thấy Bằng và Kỳ vào sau, ông Kim hỏi đùa:

- Có phải bí thư đảng ủy đang bàn với bí thư huyện ủy cách đối phó đây phải không?

Kỳ cười gượng:

- Quả có thể thật. Thấy bí thư và trưởng ban kiểm tra tỉnh ủy xuống em lo quá.

Ông Kim cười:

- Thảo nào khi bước vào đây tôi nhìn thấy quân, tướng của xã mặt tay nào cũng tái xanh như đất nhái.

Mọi người đang nói chuyện vui thì An, chủ nhiệm Hợp tác xã Hồng Vân bước vào. Cũng như Kỳ và Năng, thái độ của An tỏ ra lo lắng. Năng giới thiệu An với ông Kim:

- Báo cáo bí thư, đây là đồng chí An, Chủ nhiệm Hợp tác xã Hồng Vân.

An lúng túng:

- Chào bí thư, chào chị, chào anh Côn.

Ông Kim chỉ vào bà Thường giới thiệu:

- Đây là chị Thường, trưởng ban kiểm tra tỉnh ủy.

Mặt An biến sắc:

- Dạ... dạ... chào chị.

Thấy thái độ lo lắng, sợ sệt của An, ông Kim làm bộ mặt nghiêm nghị:

- Đừng quá lo lắng như vậy. Hôm nay tôi và chị Thường về đây để làm cho rõ ai cho phép cậu giao ao cho xã viên thả cá và chia đất cho xã viên trồng ngô xen vụ. Các cậu to gan thật. Dám chia ruộng cho nông dân làm ăn riêng lẻ.

An run thật sự, nói lắp bắp:

- Báo cáo bí thư, bí quá làm liều. Mong bí thư và trưởng ban kiểm tra tỉnh ủy thông cảm.

Ông Kim vẫn chưa tha:

- Cú làm vậy rồi báo cấp trên thông cảm. Theo cậu thì tớ phải thông cảm với cậu như thế nào đây?

- Đã nhớ ra rồi thì chỉ mong bí thư và trưởng ban kiểm tra tỉnh ủy giơ cao đánh khẽ chứ biết sao bây giờ. Em cũng chỉ mong cho dân trong Hợp tác no nên mới làm liều.

Bà Thường nhìn thấy người An co rúm lại thương quá liền bảo:

- Lão Kim trêu cậu đấy đừng lo.

- Thế mà em tưởng – Nói rồi An cười và thở phào.

- Tưởng phen này thì chết đến nơi rồi có phải không?

- Vâng. Đúng như thế đấy ạ.

Ông Kim vui vẻ lấy điều cày thông thả cho thuốc vào rít một hơi rồi bảo:

- Cậu thử nói cho tớ nghe cậu nghĩ gì khi khoán cho xã viên nuôi cá và làm vụ xen canh?

- Báo cáo với bí thư, quyết định cho xã viên tự thả cá và làm cây ngô xen canh cũng không phải dễ dàng gì. Phải đấu tranh đến sứt đầu mẻ trán với một số đảng viên trong chi bộ, chịu nhận mọi lời quy kết, buộc tội. Có đồng chí đảng viên nói thẳng vào mặt em: Hễ cứ thấy dân đói là nhắm mắt phản Đảng hay sao...

Ông Kim ngắt lời:

- Những người như thế không đáng trách vì do trình độ nên hiểu hai tiếng trung thành quá đơn giản đi đến mù quáng. Nhưng cũng phải hết sức trân trọng tấm lòng của họ đối với Đảng. Họ là những người dám xả thân khi Đảng cần. Họ nói chẳng qua là họ muốn bảo vệ Đảng mà thôi.

- Vâng, chúng em hiểu. Đấu tranh thì đấu tranh nhưng hàng ngày chúng em vẫn quý trọng lẫn nhau. Em xin báo cáo tiếp về những việc làm của Hợp tác Hồng Vân để bí thư, chị Thường và anh Côn nắm được. Trước hết là về vấn đề cho xã viên thả cá tại ao nhà mình. Sau khi đưa Hợp tác xã lên quy mô, ao chuôm của các gia đình đều trở thành công sản. Nhưng trong thực tế Hợp tác xã chỉ ôm được những ao đầm ở ngoài đồng chứ không đủ sức quản hàng trăm cái ao ở trong vườn nhà của xã viên, thành ra mấy năm nay hàng trăm cái ao có hàng chục héc-ta mặt nước đành bỏ hoang cho bèo phát triển. Một vài gia đình thấy tiếc nên mua cá giống về thả trộm. Một số người trong ban quản trị biết nhưng lờ đi. Nhưng một số người yêu cầu kiên quyết tịch thu số cá họ nuôi được đem thả vào ao Hợp tác.

Ông Kim:

- Cậu thuộc nhóm những người lờ đi hay kiên quyết tịch thu?

An tỏ ra ngượng ngập:

- Chẳng giấu gì bí thư, nhà em có cái ao rộng hơn nửa sào, thấy bị bỏ hoang tiếc quá nên cũng mua cá giống Hợp tác về thả trộm.

Mọi người cười ồ.

Bà Thường:

- Hóa ra thế. Bây giờ cháy nhà mới ra mặt chuột. Có ai biết chú thả cá trộm không?

- Nhiều người biết vì em nhớ đại đi xin cá giống của Hợp tác.

- Đúng là cái đồ ăn vụng mà không biết chùi mép. Thế xã viên có ai biết cậu nuôi cá trộm không?

- Chắc là nhiều người biết cho nên mọi người cho rằng Chủ nhiệm hợp tác còn thả cá trộm, mình đại gì không thả. Thế là mọi nhà đua nhau mua cá giống về thả, Hợp tác không làm sao cản được.

Ông Kim cười rất to:

- Đúng là đảng viên đi trước, làng nước theo sau.

- Cũng nhờ thế mà em nghĩ ra việc cần sử dụng ao và lao động tại chỗ làm lợi cho Hợp tác. Em đưa việc ấy lên báo cáo với anh Kỳ và anh Năng, may sao anh Kỳ và anh Năng hoàn toàn ủng hộ sáng kiến của em.

- Mỗi năm Hợp tác xã thu được bao tấn cá từ các ao của xã viên?

- Báo cáo bí thư. Hợp tác xã cấp giống, các gia đình tự chăm sóc. Tùy theo mặt nước

ao mà Hợp tác thu. Lúc đầu định tính chia ba. Người nuôi hai phần, Hợp tác xã một phần. Nhưng sau thấy làm như vậy thì những nhà có ao diện tích mặt nước bé chẳng có bao nhiêu cá nên làm theo phương án do dân đề xuất. Ao có diện tích trên hai trăm mét vuông, nộp cho Hợp tác hai mươi lăm cân. Ao dưới hai trăm mét vuông, Hợp tác thu hai mươi cân. Ao dưới một trăm mét vuông thu mười cân. Có nhà chỉ thu năm cân vì ao quá bé. Tính chung mỗi vụ cá Hợp tác thu được trên dưới năm tấn cá. Số cá Hợp tác thu được không phải bán cho Nhà nước mà bán rẻ gần như giá cung cấp cho những gia đình không có ao. Còn những nhà có ao thì cho bán tự do ngoài thị trường.

Ông Kim thấy lòng mình phơi phới. Trước mắt ông đang hiện dần những viễn cảnh tươi sáng có thể thoát ra khỏi sự bế tắc hiện tại. Ông hết nhìn An, nhìn Kỳ lại quay sang nhìn Bằng. Những người phá vỡ bức tường của cơ chế tập trung quan liêu bao cấp không ai khác ngoài những con người suốt ngày bám lấy đồng ruộng, lắng nghe từng hơi thở nhọc nhằn của người nông dân, nhìn thấu tận nỗi cơm lúc vơi lúc đầy của họ. Ông nói như một lời tâm sự:

- Hợp tác xã biết chăm lo cho dân như vậy là rất tốt. Giá như Hợp tác xã nào trong tỉnh cũng được như vậy.

Bà Thường hỏi:

- Dư luận của xã viên qua những việc làm vừa rồi của Hợp tác ra sao?

- Báo cáo chị, xã viên rất phấn khởi. Họ ước gì cây lúa cũng được khoán thẳng cho hộ gia đình như làm ngô xen canh thì Hợp tác sẽ giàu to.

Đang trầm ngâm suy nghĩ, nghe An bảo dân muốn khoán thẳng cây lúa, ông Kim như chợt tỉnh:

- Cậu vừa nói cái gì. Xã viên muốn khoán thẳng cây lúa như làm xen canh cây ngô à?

An nghĩ mình nói nhỡ lời nên vội thanh minh:

- Dân người ta nghĩ vậy chứ đời nào chúng em cho làm ạ.

- Sao không cho làm? – Ông Kim hỏi dồn.

- Dạ, cây ngô chỉ làm mấy tháng, thu hoạch xong trả lại đất cho Hợp tác. Còn nếu giao đất cho xã viên làm lúa thì có khác gì mở đường cho nông dân trở về thời kỳ làm ăn riêng lẻ ạ.

Ông Kim nói giọng nửa đùa, nửa châm biếm:

- Khó đấy nhỉ. Đưa nông dân trở về con đường làm ăn tư bản thì chết cả nút. Ông

chết, tay Kỳ chết, tay Bằng chết và tớ cũng chết – Ông Kim nói tiếp – Tớ hỏi thật, cậu cứ thẳng thắn trả lời những suy nghĩ của mình. Theo cậu có thể áp dụng kiểu khoán cây lúa như làm cây ngô xen canh được không?

- Báo cáo với bí thư, em chưa dám nghĩ đến chuyện này nên không biết trả lời bí thư thế nào. Thú thật khi làm vụ ngô xen canh, lúc đầu cũng run khi quyết định chia đất cho xã viên. Mình nói làm xong vụ ngô thì trả lại đất, nhờ xã viên thấy làm ăn riêng lẻ năng suất cao rồi không trả lại đất thì sao? Bàn đi tính lại cuối cùng phải bắt xã viên viết giấy cam kết bấy giờ mới dám chia đất, không ngờ mọi việc đều suôn sẻ. Làm vụ ngô xen canh có ba cái lợi lớn. Thứ nhất là xã viên thu được một khối lượng lương thực không nhỏ. Thứ hai là tận dụng được lao động nhàn rỗi sau khi gặt vụ mùa xong. Thứ ba là nông dân có cái đụn. Nhưng đưa việc khoán vụ xen canh ngô ra làm với vụ lúa, em nghĩ không đơn giản.

- Đúng vậy, không đơn giản. Dám nghĩ, dám làm là tốt, nhưng cũng phải hết sức thận trọng. Làm đến đâu chắc đến đấy. Các cậu phải tâm niệm điều sau đây. Bất luận làm gì cũng không được phá vỡ Hợp tác xã. Phá vỡ Hợp tác xã là có tội với Đảng, với vong linh của những người đã hy sinh cho sự nghiệp cách mạng. Chúng ta chỉ được phép làm sao Hợp tác xã trở thành một mô hình kinh tế tập thể Xã hội Chủ nghĩa, không những chỉ đưa lại no ấm mà còn làm cho nông dân giàu có.

- Chúng em hiểu điều đó. Nhưng quá thận trọng đôi khi chẳng làm được việc gì hết bí thư ạ. Hay bí thư cho phép chúng em làm liều một chuyến thử xem sao bí thư? – An mạnh dạn đề nghị.

- Đã làm thì phải có kết quả và có sức thuyết phục với cấp trên nếu như cấp trên có hỏi chứ không thể làm liều được. Các cậu phải dựa vào dân, dựa vào những người như cụ Rau thì thế nào cũng tìm được cách làm tốt nhất mà chẳng khi nào bị sai phạm. Chết chửa, nhắc đến cụ Rau mới nhớ. Định xuống thăm cụ mà hết giờ rồi. Chiều nay tớ còn làm việc với tỉnh đội. Có khi tớ nhờ cậu An nói giùm với cụ Rau là tớ về xã làm việc nhưng muộn quá không xuống thăm cụ được. Nhớ nhé. Không thì cụ lại bảo về đến xã mà không thềm đến thăm cụ.

- Bí thư yên tâm. Cụ Rau cũng là người dễ tính không chấp vặt ai bao giờ.

- Việc các cậu cho xã viên thả cá tại ao nhà mình và làm vụ xen canh thì cứ yên tâm. Ai có nói gì thì cứ nói thẳng là bí thư tỉnh ủy đã biết việc này rồi. Ai thắc mắc thì lên gặp tớ.

- Bí thư đã nói thế thì chúng em yên tâm – Kỳ nói với thái độ phấn chấn.

- Nói vậy thôi chứ rồi đây sẽ rắc rối đấy. Nhưng mọi việc để tổ giải quyết. Mình làm cho dân no, không trộm cắp, không tư túi chẳng có gì mà sợ. Tâm niệm được điều này thì chẳng có gì phải lo.

Buổi chiều khi xe về đến cơ quan tỉnh ủy, bước xuống xe nhìn thấy hai cái bao chạt căng để ở sau hàng ghế, ông Kim hỏi Hành:

- Bao gì thế cậu?

- Dạ cam của huyện Vĩnh Hòa gửi biểu tỉnh ủy.

- Ai nhận?

- Họ đem ra bỏ lên xe chứ không ai nhận hết ạ.

- Không nhận sao biết cam của huyện Vĩnh Hòa gửi biểu tỉnh ủy?

- Họ nói rồi bỏ đi, không kịp để em nói gì.

Ông Kim nổi cáu:

- Sao khi lên xe cậu không báo cáo với tớ? Cậu đã biết tính tớ rồi. Đi xuống cơ sở không khi nào nhận quà cáp của ai. Bây giờ cậu cho hai bao cam kia xuống rồi xuống nhà bếp mượn cái cân, cân xem bao nhiêu cân. Sau đó bảo tay Đô thông báo cho cơ quan ai mua thì cân lên bán cho người ta theo giá mậu dịch. Được bao nhiêu gửi tiền trả lại cho huyện Vĩnh Hòa.

Bà Thường nói nhẹ nhàng:

- Chú phải phân biệt người biếu xén vì tình cảm, kẻ biếu xén vì cầu lợi. Tôi nghĩ mấy đồng chí ở Vĩnh Hòa vì tình cảm mà gửi biếu cam chứ không vì cầu lợi. Chú làm căng thế đâm ra phụ lòng tốt của anh em.

Ông Kim chưa kịp nói gì thì tiếng còi báo động phòng không rú lên khẩn thiết. Chưa đầy năm phút sau có tiếng bom dội lại. Còn nghe rõ cả tiếng máy bay phản lực chứng tỏ Mỹ ném bom không xa thị xã là mấy – Không khéo nó ném bom mấy cái cầu và nhà ga thuộc địa phận Tam Bình rồi – ông Kim lo lắng nói một mình.

- Anh để tôi vào gọi điện hỏi bên tỉnh đội xem nó ném bom ở đâu – Ông Côn bảo.

- Ông để tớ hỏi rồi còn lo việc chỉ đạo.

Ông Kim chạy vào phòng làm việc của mình. Lát sau ông Kim đi ra bảo với mọi người:

- Máy bay địch đánh trạm ra-đa Phú Bình, chưa nắm được thiệt hại. Tuần này chúng

đánh vào địa phận của tỉnh ta hai lần rồi. Tình hình có vẻ căng đây.

3

Vừa bước vào phòng ông Kim, Đình hỏi:

- Anh cho gọi tôi?

Chờ Đình ngồi xuống, ông Kim rót chén nước đẩy về phía Đình:

- Chè Hồng Đào đây nhưng chắc không ngon bằng chè Tân Cương ông biếu cho ông Ấn đâu.

- Sao anh biết tôi biếu chè cho anh Ấn?

- Hôm qua, qua làm việc ông ấy rót chè mời, thấy ngon quá hỏi mua đâu, ông ấy bảo ông biếu.

- Cậu Lai ở Ban tôi quê ở Thái Nguyên có mẹ ốm xin về thăm. Khi lên cậu ấy biếu tôi mấy lạng chè Tân Cương, tôi đưa qua cho anh Ấn mấy ấm uống cho vui.

- Nghe nói chè này mang ra khỏi nơi trồng khó lắm, không biết có đúng không?

- Chẳng riêng gì chè Tân Cương. Chè hiện nay được coi như mặt hàng chiến lược. Các loại chè muốn ra khỏi đất Thái Nguyên từ một cân trở xuống phải có giấy phép của chủ tịch huyện. Mang quá một cân phải xin phép chủ tịch tỉnh. Cậu Lai ở Ban tôi mang một cân chè Tân Cương không dám đi đường cái, phải vòng hết đường làng này qua huyện khác mới về được đây an toàn.

- Chẳng biết ai đề ra cái chủ trương quái đản này không biết. Nói những chuyện ấy càng thấy tức anh ách. Vào công việc nhé. Tổ định họp Thường vụ bàn mở một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng cho các đảng viên trong toàn đảng bộ về tình hình và nhiệm vụ đối với nông nghiệp nói chung, Hợp tác xã nói riêng trước tình hình mới. Tổ cho mời ông sang giao cho ông khẩn trương biên soạn tài liệu cho đợt sinh hoạt này để thông qua Thường vụ.

- Anh cho hướng chỉ đạo.

- Theo tổ thì tài liệu có những phần sau đây. Trước hết nêu đặc điểm tình hình chung, trong đó nổi bật nhất là Mỹ ráo riết đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược của chúng ra trên toàn bộ lãnh thổ nước ta. Với miền Bắc thì chuyển toàn bộ nền kinh tế vào thời chiến. Nêu lên những khó khăn thuận lợi chung. Phần thứ hai: Đánh giá tình nông

nghiệp cũng như tình hình của các Hợp tác xã nông nghiệp của tỉnh nhà hiện tại. Đánh giá được mặt mạnh, mặt yếu của Hợp tác xã. Phần thứ ba là trách nhiệm của đảng bộ các cấp và đảng viên đối với nông nghiệp và Hợp tác xã nông nghiệp tỉnh nhà trước tình hình mới. Đây là tờ nói những nét chính, còn lại là phần của trưởng ban tuyên huấn. Khi đánh giá tình hình của Hợp tác xã, ông cần tham khảo thêm ý kiến của các đồng chí phái viên của Ban nông nghiệp Trung ương. Các anh nằm mấy tháng nay ở tỉnh ta, chắc các anh ấy hiểu chính xác tình hình của các Hợp tác xã.

- Nếu phái viên của Ban nông nghiệp Trung ương đánh giá tình hình Hợp tác xã khác với tỉnh ủy thì nên lấy ý kiến của ai?

- Theo ông?

- Theo tôi là ta nên đánh giá tình hình Hợp tác xã theo quan điểm đánh giá của trên.

Ông Kim chăm chú nhìn Đình rồi vớ lấy cái điều cày rít một hơi, nói bằng giọng châm biếm nhưng đầy vẻ kiên quyết:

- Theo quan điểm đánh giá của ai tùy ông. Nhưng nói phải chính xác, phải có sức thuyết phục người nghe. Hỡi đảng viên dưới cơ sở người ta gật đầu bảo ông nói đúng, hỡi nông dân, nông dân bảo ông nói như vậy là chính xác. Còn nếu như người ta bảo ông nói bậy, lừa mị dân, tuyên truyền láo toét thì thà đừng viết còn hơn.

Đình hơi bất ngờ trước thái độ của ông Kim:

- Sao anh lại nổi nóng với tôi? Anh bảo tôi tham khảo mấy anh phái viên Ban nông nghiệp Trung ương, tôi hỏi anh nếu các anh ấy nhận định khác với ta thì sao chứ tôi có nói gì đâu mà khiến anh phật lòng nào.

- Có lẽ tờ hơi nóng – Ông Kim nhận ra mình nóng vô lí nên dịu giọng – Thôi, về làm việc đi. Ba hôm nữa thông qua thường vụ có được không?

- Tôi sẽ cố gắng.

Bà Thường gặp Đình đi ra với bộ mặt cau có nên vừa bước vào phòng đã hỏi ông Kim:

- Hai người vừa cãi nhau à?

- Bực quá nổi cáu một tí chứ có cãi nhau gì đâu.

- Hôm qua máy bay Mỹ vẫn tiếp tục đánh phá trạm ra-đa Phú Bình hay còn đánh đâu nữa không?

- Tiếp tục và còn đánh vào cả một trận địa cao xạ bảo vệ cầu Gia Liễn. Tình hình căng quá. À, chị có suy nghĩ gì về việc làm ăn của Hợp tác xã Hồng Vân không?

- Không ngờ quần chúng lại nhiều sáng kiến như vậy.
- Theo chị có nên nhân rộng việc này ra toàn tỉnh không?
- Chưa nên.
- Sao thế?

- Hiện tại tổ phái viên của Ban Nông nghiệp Trung ương đang nằm cạnh ta. Việc làm của Hợp tác xã Hồng Vân về phương diện nào đó nó vi phạm những nguyên tắc của tập thể hóa Xã hội Chủ nghĩa. Nếu mở rộng ra các ông phái viên biết mà yêu cầu đình lại thì coi như ngọn lửa vừa được nhen nhóm đã bị dập tắt. Không có cơ hội làm lại nữa đâu.

Ông Kim lặng yên suy nghĩ một lát rồi bảo:

- Chị nói đúng. Phải nâng niu ngọn lửa cho thật chắc chắn trước khi dùng nó đốt lên thành đám cháy. Mà khi đã thành đám cháy rồi thì chẳng có ai dập tắt nổi.
- Chú có nhớ tuần sau là giỗ ông cụ không? – Bà Thường chuyển câu chuyện.
- Vẫn nhớ đấy chị ạ. Còn những mười ngày nữa cơ mà.
- Thế chú định tổ chức giỗ như thế nào?
- Tình hình thời chiến làm đơn giản thôi chị ạ.

- Không được đâu. Thời chiến thì thời chiến chứ đừng tính chuyện sơ sài. Bố mẹ khi sống, con cái có nghĩa vụ nuôi dưỡng. Khi về với tổ tiên phải lo cúng giỗ đàng hoàng. Đó cũng là hiếu nghĩa. Biết rằng bố mẹ chẳng ăn được nhưng cái lễ ở đời phải theo.

- Vâng, vâng. Xin nghe lời chị.

Bà Thường cầm điều cày về thuốc cho vào nõ rít một hơi thật dài. Ông Kim cười:

- Chị bảo qua trao đổi với tôi việc gì?
- Tôi muốn qua trao đổi với chú về vụ kỷ luật của đồng chí Hạp, bí thư huyện ủy Linh Sơn.
- Đã thống nhất trong ban thường vụ là xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo ghi lý lịch rồi mà?

- Sau khi họp ban thường vụ về, tôi cứ phân vân thấy không yên lòng. Với trách nhiệm của một trưởng ban thanh tra tỉnh ủy, tôi đã đọc đi đọc lại các tài liệu báo cáo về những sai phạm của đồng chí Hạp cũng như bản tự kiểm điểm của đồng chí ấy. Tôi thấy xử lý hình thức kỷ luật bằng cảnh cáo ghi lý lịch thì nhẹ quá.

- Ý kiến của ban thanh tra thế nào?

- Theo tôi, ngoài việc cảnh cáo ghi lí lịch thì nên để đồng chí Hạp thôi giữ cương vị bí thư huyện ủy.

Ông Kim ngồi trầm ngâm, lát sau nói:

- Kể ra một bí thư huyện ủy hủ hóa đã là khuyết điểm rồi. Đảng này lại đi hủ hóa với vợ của người đang đi chiến đấu thì quá tệ. Nhưng xét cho cùng người đàn bà kia cũng phải chịu một phần trong đó. Trong khi chồng đi chiến đấu, ở nhà lại đi tăng tịu với người khác. Hơn nữa đã nói hủ hóa có nghĩa là có sự đồng tình của cả hai người, mà biết đâu người đàn bà kia tấn công trước thì sao. Vậy tại sao lại đổ hết trách nhiệm lên người đàn ông là thế nào?

Bà Thường:

- Chú làm bí thư mà đi lập luận đến hay.

- Nghe hai tiếng hủ hóa thấy nó ghê gớm quá chứ chẳng qua chỉ là sinh hoạt giữa đàn ông và đàn bà. Tội của tay Hạp so với tội của mấy thằng Chủ nhiệm Hợp tác xã để cho dân đói chẳng thấm vào đâu. Có kỷ luật nặng, phải kỷ luật những thằng này. Tay Hạp là một trong những bí thư huyện ủy rất có năng lực lãnh đạo. Kiểm điểm, kỷ luật thì cứ việc. Nhưng đừng vui dập khi tội của người ta chưa đến mức phải khai trừ, cách chức.

- Dư luận quần chúng thì sao? Liệu đồng chí Hạp còn đủ uy tín để lãnh đạo nữa không?

- Quần chúng ác khẩu nhưng không ác tâm. Người ta nhìn vào những gì tay Hạp đã làm cho huyện Linh Sơn để đánh giá tư cách của hắn ta. Tôi nghĩ thường vụ huyện ủy Linh Sơn đề nghị lên tỉnh ủy mức kỷ luật như vậy chắc họ cũng đã cân nhắc rồi. Chị khỏi phải lăn tăn. Nếu chị thấy chưa thoải mái thì ta trao đổi lại trong thường vụ trước khi gửi quyết định kỷ luật xuống cho huyện ủy Linh Sơn.

- Tôi thấy phân vân nên trao đổi lại với chú thế thôi.

Chương sáu

1

Tình hình địch đánh phá địa bàn tỉnh Phước Vĩnh ngày càng ác liệt. Hai chiếc cầu đường sắt và một cầu đường bộ chạy qua địa bàn của tỉnh lên biên giới Việt Trung bị đánh sập. Tàu chở hàng viện trợ bị cắt rời toa nằm rải rác trên đường sắt. Ông Kim hết chạy xuống trực tiếp bàn bạc với các Hợp tác xã tìm cách cứu đói, lại chạy về những nơi máy bay Mỹ vừa đánh phá lo thông đường thông tuyến. Ăn uống, ngủ nghỉ thất thường, người ông Kim rạc đi chỉ còn xương với da. Cơ đau dạ dày của ông ngày một nặng. Bà Lê thấy chồng ban ngày thì đi, tối đến nằm thở dài, thương vô cùng. Đôi khi bà muốn khuyên ông giảm bớt công việc để giữ sức khỏe nhưng biết tính chồng, bà chỉ im lặng và chăm lo thật chu đáo từng bữa ăn cho ông để ông có sức làm việc.

Sau bữa cơm tối, bà Thường cùng với vợ chồng ông Kim ngồi quây quanh bàn nước bàn chuyện giỗ chạp. Đạo này bà Thường đưa tem phiếu cho bà Lê thổi cơm chung.

- Chú bảo thời chiến làm phiên phiên cho nhớ ngày. Phiên phiên gì thì cùng dăm ba mâm. Làm giỗ ở đây thì khác. Làm ở nhà quê còn có ông chú bà bác, họ tộc. Ngoài người lớn còn có trẻ con. Không gì thì người ta vẫn nghĩ chú là ông bí thư tỉnh ủy. Cái tiếng ở quê còn nặng nề lắm – Bà Thường nói.

- Em cũng bảo với nhà em thế. Mỗi năm nhà mình chỉ chịu hai cái giỗ. Giỗ bố và giỗ mẹ, không mâm cao cỗ đầy thì cũng cần tươm tất – bà Lê góp lời.

Ông Kim cười:

- Con cây hương chết vì mùi thơm, con ếch chết vì tiếng kêu. Nhưng tôi hỏi hai bà lấy đâu ra thực phẩm mà làm cỗ. Có tập trung cả phiếu nhà mình cả của chị Thường liệu có làm nổi ba đĩa thịt luộc không?

- Chú giữ mình như trẻ mới sinh giữ gió – Bà Thường tỏ ra khó chịu. – Tôi sẽ lo mua thịt. Nếu chú coi tôi là chị thì tôi quyết thế, không phải bàn cãi gì hết.

Thấy ông Kim cầm bản tài liệu gạch mực đỏ ngang dọc, bà Lê định nói nhưng bà Thường đã lên tiếng:

- Chú chuẩn bị bản sinh hoạt chính trị đấy à?

- Tôi phân công tay Đình viết. Nhưng rất là đánh giá tốt tất tậ, chẳng có giải pháp gì

ngoài kết luận xanh rờn “một số Hợp tác xã trở thành bó đuốc sáng rực, tiêu biểu cho lối làm ăn lớn tập thể Xã hội Chủ nghĩa trong sản xuất nông nghiệp.”

- Thế chú nói với hấn sao?

- Cứ nhìn vào một địa phương nghèo, Hợp tác xã nghèo chỉ có ba nguyên nhân sau đây: Thứ nhất là đất xấu. Thứ hai là dân lười. Thứ ba là do lãnh đạo tồi hoặc cơ chế chưa thích hợp. Tôi nói thẳng với hấn rằng sai lầm lớn nhất là thủ tiêu kinh tế hộ của nông dân, không coi hộ nông dân như một đơn vị kinh tế tự chủ.

- Cậu nói thế, người như hấn làm sao thông cho nổi?

- Tôi nói hấn cứ viết lại phần đánh giá thực trạng Hợp tác xã theo nhận định của tôi, có gì tôi chịu trách nhiệm chứ chẳng liên quan gì đến hấn mà phải sợ.

- Cậu phải cẩn thận về cách thuyết phục hấn đấy.

- Chị biết hấn trả lời sao không? Hấn nói: “Tôi chẳng sợ gì cả, tôi chỉ thấy nhận định của anh có phần nào là phiến diện, chủ quan, không đúng với quan điểm của Đảng. Nếu đưa những nhận định ấy truyền đạt lại cho đảng viên tôi thấy hết sức nguy hại.”

- Thế là hấn ngầm cự lại cậu rồi.

- Tôi nghĩ thà rõ ràng luôn để biết phản ứng. Càng để nhờ nhờ lâu càng khó lường.

2

Sáng hôm sau bà Thường đạp xe đi thật sớm. Phần lớn dân trong thị xã sơ tán về vùng nông thôn để lại một thị xã đìu hiu vắng vẻ. Thoảng lăm vài cô gái đội mũ rơm, súng trường khoác sau lưng vừa đạp xe vừa chuyện trò cười nói rôm rả. Cửa hàng thực phẩm thị xã cửa đóng kín mít nhưng trước cửa đã xếp hàng rồng rắn, phần lớn là phụ nữ đủ mọi lứa tuổi và trẻ em. Nhiều người xếp nón, gạch, dép và cả cành cây để giữ chỗ rồi ngồi tựa lưng vào tường ngủ gà ngủ gật. Bà Thường dựng xe đạp vào tường một nhà bên cạnh cửa hàng, tìm quanh quất một cái gì đó để xếp chỗ. Không thấy, bà liền tháo chiếc dép nhựa đang mang dưới chân xếp vào chỗ của mình. Một bà vừa đạp xe đến. Bà ta lấy từ trong chiếc túi xách bằng vải nhựa ra một viên gạch xếp vào sau chiếc dép của bà Thường. Bà Thường ngạc nhiên hỏi:

- Bà đưa gạch từ nhà đi à?

- Vâng. Chịu khó xách nặng một chút nhưng đỡ phải tìm bà ạ. Cái thời buổi sao mà lăm khó khăn quá.

- Cả nước đang có chiến tranh làm sao được hả bà. Muốn thắng lợi thì đành phải chịu đựng gian khổ vậy. Hàng về muộn quá bà nhỉ?

- Bà có đồng hồ không? Máy giờ rồi bà?

Bà Thường vén tay áo xem đồng hồ rồi trả lời:

- Mới năm rưỡi bà ạ.

- Thế thì còn hai tiếng nữa hàng mới về.

- Lâu quá nhỉ. Phải kiếm cái chỗ ngồi nghỉ đã bà ạ.

Bà kia hình như đã có kinh nghiệm việc xếp hàng nên góp ý:

- Ngồi cạnh đây thôi chứ ngồi xa lát nữa hàng về là người ta tráo chỗ xếp hàng rồi cãi nhau mệt lắm bà ạ.

Bà Thường tháo chiếc dép còn lại của mình đặt xuống đất ngồi xuống. Còn bà kia ngồi lên cái túi xách giả da. Chưa đầy mấy phút bà ta đã cất tiếng ngáy ngon lành. Trời sáng hẳn. Một chiếc xích lô chở hai bao tải lặc lè đi về hướng cửa hàng thực phẩm. Một bà đang ngồi lim dim mắt bỗng nghe tiếng cót két của bàn đạp xích lô choàng tỉnh hét toáng lên:

- Thịt về rồi bà con ơi!

Mọi người đang ngồi đứng bật dậy nhốn nháo chạy ra chỗ xếp hàng. Cảnh xô lấn, cãi vã bắt đầu.

- Ơ cái bà này. Tôi đặt gạch trước bà sao bà lại đứng trước tôi.

- Cô trẻ, cô nhanh chân chạy ra trước đảo cái dép tôi về sau viên gạch của cô. Cô đừng hòng che được mắt tôi. Cái cô này nữa. Chen gì mà chen ghê thế?

- Người ta đẩy cháu chứ cháu có chen đâu.

Chiếc xe xích lô chở thịt đến này giờ vẫn đứng chờ các cô nhân viên mở cửa.

- Thịt hôm nay có ngon không anh? – Một bà hỏi người chở thịt.

- Tôi cũng chả biết. Người ta cân lên cho vào bao tải buộc lại rồi đưa tờ hóa đơn xuất hàng cho tôi cầm về cửa hàng số 3. Tôi chẳng biết thịt trong bao có ngon hay không nữa.

Một người đứng trong hàng bảo:

- Thịt ngon đâu đến phần mình.

Người khác hưởng ứng:

- Phải đấy. Nhất thân nhì thế tam quyền tứ chế mà. Cán bộ biên chế nhà nước còn đứng thứ tư thì chế độ tem phiếu của dân chớ đấy mà hưởng xái.

Cánh cửa bên cạnh xích mở. Một cô mậu dịch viên khoác áo blouse màu cỏ úa bước ra bảo anh đạp xích lô:

- Chú cho thịt vào đi để chúng tôi còn cân.

Anh thanh niên đạp xích lô lần lượt vác hai bao thịt đưa vào bên trong, sau đó cánh cửa tiếp tục bị đóng lại. Bên ngoài cửa một số người nữa lần lượt đến. Có người đứng xếp hàng, có mấy cô còn trẻ không xếp hàng mà đứng rập rình cạnh cửa.

Có tiếng hét to:

- Mở cửa bán hàng cho bà con mua để rồi còn về đi làm các cô mậu dịch ơi.

Không có lời đáp lại. Những người xếp hàng lại réo tiếp:

- Mở cửa bán thịt cho bà con đi các cô ơi.

Hai cô mậu dịch viên vừa đạp xe tới, mặt lạnh như băng dắt xe đạp vào bên trong.

Cửa mở. Một làn sóng chen lấn lại ào lên. Một số người không chịu xếp hàng cầm phiếu trong tay gào thét:

- Bán cho tôi đi cô ơi.

Phía sau có người nói to:

- Những người xếp hàng trước đẩy những người không chịu xếp hàng ra đi.

Cảnh xô đẩy, chen lấn, chửi bới. Không khí gay gắt của đầu mùa hè khiến người nào người nấy mồ hôi nhễ nhại. Cô mậu dịch viên yêu cầu mọi người trật tự rồi tuyên bố:

- Hôm nay thịt về ít nên chỉ có phiếu trẻ em là được mua hết, còn phiếu người lớn chỉ mua được nửa tiêu chuẩn thôi.

Tiếng gào to:

- Ba lạng thịt mà mua một nửa tiêu chuẩn thì ai ăn ai nhịn hả cô?

- Bà con thông cảm – Cô mậu dịch viên phân bua – Cháu cũng muốn bán hết tiêu chuẩn cho bà con nhưng bà con chịu khó nhường nhau một chút để ai cũng có thịt ăn.

Bà Thường mở xác lấy mấy tờ phiếu ra nhìn chăm chăm như tính toán điều gì đó. Một bà đứng sau nhìn thấy hỏi:

- Bà mua thịt cho những ai mà nhiều phiếu thế?

- Tôi ở cơ quan tỉnh ủy. Hôm nay chúng tôi liên hoan tổng kết nên mọi người góp phiếu lại để mua thịt mới nhiều thế này bà ạ. Nếu người ta chỉ cho mua một nửa tiêu chuẩn thì chắc phải hoãn liên hoan.

- Bà để tôi giữ hàng cho, bà vào đây nói rõ lí do, biết cơ quan tỉnh ủy thế nào người ta cũng chiều cố cho đây.

Bà Thường ngẫm nghĩ một lát rồi bảo:

- Có khi tôi phải nghe lời khuyên của bà. Bà giữ chỗ hộ tôi nhé.

Bà Thường cầm mấy tờ phiếu đi theo cửa bên cạnh vào bên trong. Một cô mật dịch viên nhìn thấy, quát:

- Bà kia! Bà là ai mà tự động vào trong cửa hàng thế?

Bà Thường nói nhỏ nhẹ:

- Tôi công tác tại cơ quan tỉnh ủy. Hôm nay chúng tôi liên hoan tổng kết, anh chị em trong cơ quan góp phiếu lại để mua thịt về làm liên hoan. Tôi xếp hàng ngoài kia nghe các đồng chí tuyên bố chỉ bán nửa tiêu chuẩn nên vào đây trình bày để các đồng chí thông cảm xem bán hết tiêu chuẩn cho chúng tôi được không?

Cô mật dịch viên vênh mặt lên hỏi:

- Bà có giấy giới thiệu không?

- Đi mua vài cân thịt về liên hoan tôi nghĩ chẳng cần giấy giới thiệu làm gì nên chẳng lấy.

- Không có giấy giới thiệu tôi biết bà là ai mà bán hết tiêu chuẩn cho bà.

Bà Thường nhìn quanh. Trước mặt bà là bao thịt loại một đang soạn dỡ. Thấy bà Thường để ý đến số thịt trên, hai cô nhân viên mật dịch đưa mắt nhìn nhau. Bà Thường hỏi:

- Tôi đứng xếp hàng ngoài kia thấy xích lô chở về hai bao tải thịt lặt lè, sao chỉ bán một nửa tiêu chuẩn? Số thịt kia để làm gì mà không đưa ra cửa hàng bán cho bà con?

- Chúng tôi đang phân loại thịt ra để bán cho công bằng, bà là ai mà cật vấn chúng tôi?

Bà Thường bắt đầu thấy gai gai trong người:

- Tôi là người đi mua thịt như mọi người. Bây giờ các đồng chí yêu cầu giấy giới

thiệu thì để tôi về lấy. Tôi gửi số phiếu thịt này nhờ các đồng chí cân sẵn cho tôi, lát nữa tôi cầm giấy giới thiệu ra tôi lấy. Nếu có ai thắc mắc thì các đồng chí nói số phiếu này là của bà Thường, trưởng ban kiểm tra tỉnh ủy mua về cho cơ quan liên hoan – Nói xong, bà Thường để phiếu lại trên cái ghế để cạnh đấy rồi bỏ đi ra. Nhưng nghĩ thế nào bà quay lại.

- Thôi, để tôi ra xếp hàng. Bà con mua nửa tiêu chuẩn thì chúng tôi cũng mua nửa tiêu chuẩn vậy.

Bà Thường nhặt mấy tờ phiếu lên rồi đi ra đứng vào hàng. Bà giữ chỗ cho bà Thường hỏi:

- Thế nào. Người ta không chiếu cố cho cơ quan tỉnh ủy à?

- Các cô ấy bắt tôi về cơ quan lấy giấy giới thiệu bà ạ. Thôi cứ xếp hàng mua được bao nhiêu thì mua.

Chỉ lát sau, một cô nhân viên ở trong cửa hàng đi đến cạnh bà Thường:

- Bác ơi, chúng cháu mời bác vào trong cửa hàng cho chúng cháu thưa chuyện.

- Có chuyện gì thế đồng chí?

- Chúng cháu mời bác vào trong này đã.

Bà Thường nói với bà đứng sau mình:

- Bà giữ chỗ hộ tôi nhé. Tôi vào xem các cô ấy nói gì rồi ra xếp hàng tiếp. Chắc cũng sắp đến lượt hai chị em mình rồi.

- Bà cứ đi đi, để chỗ tôi trông cho.

Bà Thường đi theo cô nhân viên vào trong cửa hàng. Vừa vào đến nơi, bà Thường hỏi:

- Có chuyện gì thế hai đồng chí?

Cô nhân viên nói giọng nhún nhường:

- Chúng cháu không biết bác là trưởng ban kiểm tra tỉnh ủy nên ăn nói không phải với bác. Chúng cháu xin lỗi bác. Bác đưa tất cả phiếu đây, chúng cháu cân thịt loại một cho bác.

- Không cần phải làm thế. Tôi chỉ yêu cầu các đồng chí nên bán hết tiêu chuẩn thịt cho bà con chứ bán nửa phiếu ai ăn ai nhin. Tôi ra xếp hàng đây.

- Bác không cần phải xếp hàng đâu. Bác đưa phiếu đây chúng cháu cân cho.

Bà Thường cười:

- Tôi ra ngoài ấy xếp hàng chen lấn với bà con cho vui.

Nói xong bà Thường ra khỏi cửa hàng, vừa đi vừa nghĩ, ông Kim mà biết cảnh này chắc không đời nào chịu mang mấy cân thịt về quê làm giỗ.

3

Mỗi lần về lại ngôi nhà nơi mình sinh ra và sống những năm thơ ấu, bao giờ ông Kim cũng bồi hồi nhớ lại những năm tháng sống trong đói rách, nhọc nhằn. Nhất là khi nhìn lên hai bức di ảnh truyền thần của bố mẹ ông đặt trên ban thờ. Hai bức di ảnh này được ông Hạo, anh trai ông lấy từ trong thẻ căn cước thời Pháp thuộc đem đi vẽ truyền thần nhưng rất giống. Mẹ ông thời ấy còn mặc yếm, đầu quấn khăn, còn bố ông mặc áo khách cổ cao, cài khuy giữa. Có lẽ chiếc áo này mượn của ai đó để chụp ảnh làm căn cước chứ từ nhỏ cho đến khi lớn lên, ông Kim chưa thấy bố ông mặc bao giờ. Theo thời gian, hai bức di ảnh đã ngả sang màu ám khói nhưng riêng đôi mắt của cả hai người thì còn rõ nét. Đôi mắt như đau đáu điều gì đó mà không sao nói ra được. Ngôi nhà ông đang ngồi ăn giỗ với bà con họ mạc đã được sửa lại để làm nơi thờ phụng chứ xưa kia chỉ là ngôi nhà tranh lợp xúp, cửa gài bằng phen tre. Mỗi bận gió bắc về là lùa thông thống vào nhà phát ra âm thanh rú rít nhiều lúc nghe đến rợn người. Góc bếp kia là nơi mẹ ông thường ngồi nhặt rau, khâu ốc chuẩn bị cho bữa cơm chiều. Hình ảnh người mẹ gầy guộc, tóc quấn trần, mặc váy yếm vá chằng vá đụp ngồi nhặt những củ khoai teo tóp cho vào nồi đất khắc đậm vào tâm khảm ông không khi nào phai. Mỗi lần nghĩ đến mẹ là hình ảnh ấy lại hiện lên. Một buổi chiều rét như có hàng ngàn, hàng vạn mũi kim châm vào da thịt, hai anh em Kim đi mò ốc ở đầm Tám Vó trở về cũng là lúc ông bố vác cày dắt theo con bò bước liêu xiêu trong cơn gió bắc đi vào sân. Trên người ông chỉ mặc độc chiếc quần đùi và chiếc áo nâu có mấy miếng vá ở vai. Ông đặt cái cày xuống góc sân, cho bò vào chuồng, vợ một nắm rơm khô cho bò ăn, xong đâu đó mới bước vào nhà. Bà mẹ đang ngồi nhặt những củ khoai teo tóp cùng với đứa em gái lên bầy cho vào nồi đất hổi:

- Hôm nay nhà vẫn cày cho ông Cả Giăng đấy à?

- Vẫn. Tôi vừa gặp bác Khán Hộ ở đầu ngõ. Bác ấy thúc nhà ta còn ba hào sưu, sáng mai phải đưa ra đình làng để nộp u nó ạ.

- Lấy đâu ra ba hào bây giờ?

- Tôi tính cầm mảnh vườn này cho bác Lí Ban rồi tìm cách chuộc lại sau.

Mẹ Kim ngừng nhặt khoai:

- Ngô khoai chưa đủ ăn lấy gì mà chuộc?

- Không có tiền chuộc thì cho thằng Hạo qua ở thế chân chứ không nộp cho làng, làng phạt còn nặng hơn.

- Nhưng sao năm nay sưu cao thế, những ba hào?

- Làm sao mà tôi biết được. Làng bảo sao mình chỉ biết nghe vậy – Nhìn thấy hai anh em đang đứng lắng nghe, ông hỏi – Hai anh em lại đi mò ốc về đây à?

Người mẹ đáp thay cho hai con:

- Chúng nó đi mót khoai về lại rủ nhau đi bắt ốc luôn đấy ông ạ.

- Rét thế này sao bà cho hai anh em nó đi. Không khéo chết còng mất.

- Tôi cũng ngăn nó rồi. Nhưng hai anh em chúng nó bảo bố đi cày về ngày nào cũng ăn rau chấm nước muối sợ bố ốm không đi cày thuê cho người ta được thì chẳng biết lấy gạo đâu mà ăn.

Ông bố đi ra giếng múc nước rửa chân tay rồi vào nhà lấy cái quần dài màu nâu chằng chịt miếng vá mặc vào bước ra ngồi bệt xuống hiên hút thuốc lào.

- Rét mướt thế này, đi bắt cua bắt ốc làm gì cho khổ hả các con.

- Bắt được nhiều ốc vui quá quên cả rét bố ạ – Kim cầm giỏ ốc đưa khoe với bố – Bố xem này. Hôm nay hai anh em con bắt gần đầy giỏ đấy.

- Bố thấy rồi. Đưa ốc cho u, hai đứa ra giếng rửa chân tay đi rồi vào đốt rơm lên mà sưởi kẻo chết còng bây giờ.

Kim đưa giỏ ốc cho mẹ:

- U ơi, hôm nay nấu ốc chuối cho cả nhà ăn một bữa cho đỡ u nhé.

- Hai buồng chuối nhà mình còn non quá. Hay để u nấu cháo với khoai lang nhé. Ốc nấu với khoai lang cho thêm một nắm gạo vào ăn cũng ngon lắm. Ông thấy thế có được không?

- Con nó thích ăn chuối nấu ốc thì bà cứ nấu cho chúng ăn. Chuối non cũng được. Trời đã rét ăn cháo vào, đêm đi đái vài lần là chẳng còn gì trong bụng.

Bà mẹ nghe ông bố nói vậy liền bảo với anh trai Kim:

- Thích ăn chuối ốc thì thằng Hạo ra chặt cả buồng chuối vào đây cho u. Thằng Kim ra nhặt khoai hộ u để u đi luộc ốc.

Hạo vào bếp lấy dao đi ra vườn, còn Kim đến nhặt khoai với em gái.

Ông bố rít thêm một điếu thuốc lòn đứng lên nói:

- Tôi đi qua chỗ bác Lí Ban một lát. Nếu về muộn bà cho mấy con ăn trước kẻo chúng nó đói.

- Bố qua nhà bác Lí Ban làm gì hả bố? – Kim hỏi.

- Bố qua hỏi bác ấy có cần người chăn trâu không, bố cho con qua chăn trâu cho bác ấy.

- Bố nói thật chứ?

- Bố đùa thôi. Bố đi qua bác Lí Ban có chút việc.

- Cho con đi với. Biết đâu bác Lí Ban thuê con chăn trâu thì sao.

Bố Kim ngẫm nghĩ thế nào đó liền bảo cậu cùng đi. Nhà Lí Ban to nhất làng Đại Phúc. Ngôi nhà trên năm gian lại thêm cái nhà bếp ba gian, tất cả đều lợp ngói, sân lát gạch mộc có chậu cây cảnh. Trong chuồng, ba con trâu đang thông dong nhai cỏ. Ông Lí Ban mặc quần dài trắng, trên người khoác một chiếc áo dạ của lính khố xanh, chân đi guốc mộc đang đứng tựa cây cảnh ở sân. Thấy hai người vào, một đàn chó từ trong nhà xỏ ra sủa inh ỏi. Ông Lí Ban quát chó xong, hỏi ông bố:

- Chú Liệu đấy à. Có việc gì mà hai bố con qua tôi vào giờ này?

- Kính lạy bác Lí ạ. Có việc cần nên mới qua hầu bác.

- Anh em chú bác trong họ chứ có xa xôi gì mà kính lạy với kính thưa. Có việc gì đấy xem tôi có giúp được không?

- Dạ thưa bác, chiều nay em gặp bác Khán Hộ, bác ấy bảo nhà em còn ba hào suất sưu chưa nộp, mai phải đem ra đình nộp cho làng để làm thẻ thuế thân. Chẳng giấu gì bác nhà em cạn kiệt quá rồi nên em qua cầu bác.

- Chú định vay à?

- Bác mà thương em cho em vay thì phúc cho nhà em quá.

Lí Ban cười:

- Chú nghĩ tiền của tôi là lá đa lá mít hay sao. Chú vay thì lấy gì mà trả? Mà có cho vay thì tôi cũng phải tính lãi như người khác. Không trả được lãi mẹ đẻ lãi con thì chú tính sao?

- Bước chân qua đây em cũng không tính chuyện vay của bác, vì bác hỏi nên tiện

mồm em mới nói thế. Nhà em có gần hai sào vườn đang ở, em qua đây là muốn cầm hai sào vườn cho bác. Bác cho em vay ba hào vừa đóng đủ suất sưu thôi chứ không dám vay nhiều. Lúc nào có tiền em qua xin lại bác.

Lí Ban ngấm Kim từ đầu đến chân rồi hỏi:

- Cái thằng lớn của chú năm nay bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?

- Dạ thưa bác, thằng Hạo nhà em năm nay mười lăm ạ.

- Chú đã tập cho nó cày bừa gì chưa?

- Thưa bác, em đi cày thuê cho thiên hạ nên ruộng nhà đều giao cho cháu cả đấy ạ.

- Thôi, tôi chẳng tính chuyện cầm cố gì mấy sào vườn chó ỉa không khắp của chú. Chú cho thằng lớn chú qua ở đi cày đi bừa cho tôi, tôi cho chú vay ba hào để nộp cho làng rồi trừ vào tiền công của cháu sau này. Tôi cần người, chú cần tiền, thế đã được chưa? Nếu chú chịu như vậy thì tối nay tôi viết giấy, sáng mai chú qua đây điểm chỉ và tôi đóng triện vào rồi tôi đưa tiền cho chú đem ra đình nộp cho làng.

- Vâng. Bác đã dạy thế thì em xin nghe.

- Cùng họ mạc, tôi thấy cái cảnh nhà chú tôi giúp chứ ai dạy chú. Cháu nó có qua làm cho tôi thì coi như tôi nuôi hộ con cho chú chứ không coi là người ăn kẻ ở như người khác, chú không phải lo.

- Bác ơi, hay bác để cho anh cháu ở nhà đi cày giúp bố cháu, còn cháu qua ở chăn trâu cho bác?

Ông Lí Ban nhìn Kim từ đầu đến chân rồi cười:

- Người mày như cái cọng rơm, ngồi trên lưng trâu gió thổi bay mất, tao lấy gì đền cho bố mày?

- Cháu chỉ lừa trâu đi ăn chứ cháu không cười.

- Tao nói đùa cho vui vậy thôi chứ trâu nhà tao có những ba con, đã có người chăn rồi.

Hai bố con trở về nhà.

Bà Liệp hỏi:

- Bác ấy có chịu cho vay không ông?

- Bác ấy đang khan người làm nên muốn nhà mình cho thằng Hạo qua ở công cho bác ấy, bác ấy cho vay rồi trừ vào tiền công.

- Ông bảo sao, cho thằng Hạo qua ở à?

Ông Lập thở dài:

- Bà bảo tính sao được nữa. Thôi thì cứ cho con qua ở với bác ấy. Nhà mình chỉ có hai sào đất công, tôi kèm thằng Kim làm thay anh nó.

- Bố bảo con qua đi ở cho nhà bác Lí Ban hả bố?

- Bố đang cần tiền để đóng sưu cho làng con ạ. Nhà bác ấy khan người làm, với lại nhà ta và nhà bác Lí Ban là chỗ họ hàng, bác ấy thương tình muốn bớt cho nhà ta một miếng ăn, con qua đó giúp bác ấy. Công việc cày bừa ở nhà bố vừa đi cày thuê cho người ta, vừa kèm cặp thằng Kim tập cày bừa để thay chân con.

- Thằng Kim mới mười hai tuổi làm sao mà cầm nổi cày hả bố?

- Em cầm được.

- Bố bảo bố tập dần cho em chứ có bắt nó đi cày ngay đâu. Đói no gì bố cũng muốn các con ở với bố mẹ. Nhưng cảnh nhà ta không thể nên đành phải cho con đi ở, bố mẹ cũng đau lòng lắm nhưng chẳng biết làm sao được.

- Ở với bác Lí Ban chứ có ở với thiên hạ đâu mà bố phải lo nghĩ. Con thấy hai bác ấy hiền lắm – Hạo nói.

Bữa cơm tối ấy diễn ra lặng lẽ chẳng ai nói thêm lời nào.

Từ đó, hôm nào bố đi cày, Kim cũng lẻo đẻo theo sau.

Ông Lập vút roi vào không khí thúc bò đi, mồm giục vất, vất.

- Con có để ý đường cày của bố không đấy?

- Có bố ạ.

- Đã làm kiếp con nhà nông là phải giỏi cày bừa con ạ. Có đói đi cày thuê cũng có người cần tới, chẳng ai bỏ thóc gạo ra thuê những người làm vụng, làm dối đâu. Con thấy bố đấy. Cày bừa cho nhà này chưa xong đã có người khác đến tìm rồi.

- Bố ơi. Cùng một làng với nhau cả sao có người ruộng nhiều có người ruộng ít hả bố.

- Bố cũng chịu. Chắc là cha ông người ta để lại nhiều thì có nhiều, nhà nào ông cha để ít thì ruộng ít con ạ.

- Làng mình ai nhiều ruộng nhất hả bố?

- Nhiều nhất là ông Khán Hộ, kể đến là ông Cả Giảng, sau đó đến bác Lí Ban nhà ta.

- Sao hôm nay không thấy anh Hạo đi cày bố nhỉ?

- Ruộng của bác Lí Ban phần lớn ở dưới đồng Thị. Chắc anh con cày ở dưới ấy.

- Con thương anh Hạo quá bố ạ. Chắc mấy hôm nay đêm nằm ngủ một mình anh ấy buồn lắm.

- Nhà bác ấy có đến năm, sáu người làm chứ có phải chỉ một mình thằng Hạo đâu. Thôi, con chú ý xem bố cày mà học. Con nhớ những chỗ đất cứng thấy bò đi ngắc ngứ là con phải lắc lắc cái cày mấy cái cho nhẹ cày, bò đỡ mệt. Con xem bố làm đây – Vừa nói, bố ông lắc lắc cái cày làm mẫu – Khi cày con hơi nghiêng tay cày về một phía cho đường cày úp lấy nhau trông vừa đẹp mắt vừa không lồi đất. Muốn đất rã về bên trái, con hơi nghiêng tay cày về bên trái, muốn đất rã về bên phải, con hơi nghiêng tay cày về bên phải. Vút roi thì phải vút thật mạnh tay trâu bò mới sợ. Nhớ đừng đánh nó nhiều nó sinh ra dạn roi. Cũng phải biết thương trâu bò con ạ. Nó là người bạn gần đời mình với con nhà nông...

...

Ông Hạo vỗ nhẹ vào vai ông Kim khiến ông giật mình:

- Có gì không anh?

- Tôi lạy ông bà, bố mẹ rồi, chú vào lạy đi để còn hạ cỗ. Thời buổi máy bay máy bò này tập trung đông người một chỗ chẳng có lợi.

Ông Kim bước vào chiếc chiếu trải dưới đất, lạy bốn lạy, vái thêm mấy cái rồi bước ra về ghế ngồi.

Ông hỏi Đạo, em con ông chú đang làm chủ nhiệm Hợp tác xã:

- Hợp tác xã quê ta vụ vừa rồi ra sao?

- Lúa chán lắm bác ạ. Gặt một sào không lấy nổi năm, sáu chục cân thóc.

- Làm ăn kiểu gì mà tệ hại thế?

- Bác còn lạ gì đồng đất quê ta chưa nắng đã hạn chưa mưa đã úng.

- Không tìm ra được giải pháp gì để trị được cái bệnh ấy à?

- Bác bảo giải pháp gì được.

- Xã ta có đầm Tám Vó, diện tích mặt nước chẳng thua kém gì đầm Voi ở Linh Sơn, đầm Dơi ở Vĩnh Hòa. Sao không nghiên cứu làm thử một vụ lúa, một vụ cá có được không?

- Năm ngoái lãnh đạo đã bàn chuyện này rồi bác ạ. Nhưng sau khi bàn luận thấy đầm Tám Vó của ta tuy diện tích đầm rộng thật nhưng diện tích mặt nước chẳng có bao nhiêu. Mưa một trận thì nhìn đầm mênh mông, nhưng chỉ nắng mấy hôm thì chẳng biết nước rút đi đâu.

Ông Hạo góp chuyện:

- Ban lãnh đạo xã mấy lần bảo tôi nói với chú xem tỉnh có đầu tư cho xã ta được một hệ thống nông giang không. Tôi mấy lần định lên gặp chú nhưng bận mùa màng nên chưa đi được. Chú xem có giúp cho bà con được không?

- Em lo việc cho thiên hạ thì được nhưng lo việc cho quê hương thấy thật khó. Có lẽ bác, chú Đạo và bà con ở quê phải thấy cái khó đó của em.

- Chúng em hiểu nên chẳng khi nào dám phiền hà đến anh. Mọi người chỉ động viên nhau làm sao giữ được cái tiếng cho dòng họ mình, đừng để ai coi khinh là dựa vào thân thế của bác mà làm điều này điều nọ.

- Giữ tiếng tốt nhất cho tôi, cho dòng họ là phải biết tìm cách làm ăn sao cho bà con được no đủ. Thanh niên ra trận không có người Bê quay[^][Tức đào ngũ. “Đi B” là cách gọi lên đường chiến đấu ở miền Nam.]. Lãnh đạo Hợp tác đừng bớt xén của xã viên một xu để đút túi. Trên nói dưới nghe, đồng lòng đồng sức xây dựng quê hương. Đồng đất quê ta đúng là có những đặc điểm không hề thuận lợi cho sản xuất. Cùng nằm trên một trục đường mà xã trên, xã dưới đất đai màu mỡ, thả cây gì xuống cũng theo nắng theo gió mà lên. Còn ta lọt ở giữa thì đất thuộc vào hàng chó ăn đá gà ăn sỏi. Xưa nay làm cật lực vẫn nghèo. Để tôi về thử nói với trưởng Ty nông nghiệp tỉnh cử một tổ các cán bộ kỹ thuật về nghiên cứu thử xem lí do vì sao. Sau đó sẽ tìm cách cải tạo lại đất đai, xem nó phù hợp với giống lúa, giống cây gì thì đầu tư vào giống ấy. Tôi có giúp quê hương cũng chỉ giúp được thế thôi.

- Bác mà giúp cho quê ta được thế thì còn gì bằng.

- Vừa rồi tôi xuống xã Hồng Vân, ở đó có nhiều cách làm ăn rất hay. Chú và các cán bộ trong Ban quản trị nên bỏ một ngày kéo nhau xuống đấy tìm hiểu học tập xem kiểu cách làm ăn của người ta như thế nào. Cái gì áp dụng được cho Hợp tác xã quê ta thì mạnh dạn áp dụng. Phải dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước Đảng, trước dân mới mở mày mở mặt ra được chứ cứ bó gọn trong khuôn khổ những quy định của trên, làm gì cũng sợ sai thì đời khổ chưa thể rời khỏi bà con một sớm một chiều đâu chú ạ.

- Thú thật với bác, đôi lúc chúng em cũng muốn phá bung ra để sắp xếp làm ăn theo

cái nghĩ của mình nhưng sợ làm sai rồi ảnh hưởng đến bác nên lại thôi.

- Làm cho bà con làng xóm no tôi càng mừng chứ việc gì mà sợ ảnh hưởng.

Ông Khê, bác họ của ông Kim, người cao tuổi nhất của xã Đại Phúc cười móm mém:

- Các ông các bà có ai ngờ cái thằng Kim suốt ngày cởi truông lội bắt ốc bắt cua ngoài đầm Tám Vó giờ thành bí thư tỉnh ủy của tỉnh ta không các ông các bà?

- Phúc nhà cả – Bà Thẩn ngồi giường bên nói sang – Ngày xưa hai cụ nghèo thật đấy nhưng ăn ở hiền lành nên trời mới cho vậy.

Ông Kim nhìn lên hai tấm di ảnh của bố mẹ mình. Lòng ông rưng rưng.

Chương bảy

1

Đường xấu, chiếc xe com-măng-ca nhảy chồm chồm. Trước mặt ông dãy Linh Sơn nhấp nhô trùng điệp. Có ba đỉnh núi nhô hẳn lên cao kéo những làn mây núi mỏng như những dải lụa trắng muốt mềm mại vờn quanh mình. Một thời cơ quan huyện ủy Linh Sơn do ông làm bí thư ở trong dãy núi này. Cuộc sống kháng chiến thời đó tuy thiếu thốn, vất vả và có khi phải đổi tính mạng của mình mỗi khi về vùng tạm bị chiếm để làm công tác vận động quần chúng nhưng không phải vất vả lo toan như bây giờ. Nặng quá cũng lo, rét quá cũng lo. Nhìn đồng lúa xấu lo vụ mùa thất bát, nhìn thúng thóc vơi lo dân đói giáp hạt. Gần hai năm trở lại đây tình hình làm ăn lụn bại của các Hợp tác xã như một gánh nặng đè lên người ông, ông đang cố vùng vẫy để thoát ra nhưng rồi có một sợi dây vô hình cứ buộc chặt tay chân ông lại.

- Có vào huyện không thủ trưởng? – Câu hỏi của Hành cắt ngang suy nghĩ của ông.

- Đi thẳng xuống xã luôn không phải qua huyện.

- Vào ủy ban xã trước hay đến chỗ sơ tán của trường cấp Ba thị xã ạ?

- Vào ủy ban làm việc xong, rửa mấy tay ủy ban cùng đi đến nơi sơ tán của trường cấp Ba xem trường lớp ra sao và tiện thể nếu cần gì thì yêu cầu xã giúp đỡ luôn thể. Tớ cũng muốn thăm cái Dương. Lâu lắm hai bố con chưa gặp nhau.

Chiếc xe con chạy vào một con đường men theo mé đồi. Xe chạy thêm một đoạn nữa thì đến trụ sở ủy ban xã Cao Sơn. Đó là một khu nhà cấp bốn mái ngói đã mọc rêu. Trụ sở chẳng có cổng ngõ gì. Chỉ có tấm ván đề mấy chữ Ủy ban Hành chính xã Cao Sơn được gác ngang trên hai trụ bằng bốn đoạn tre chôn sát vào nhau. Tiết trời sang xuân, cây cỏ quanh khuôn viên ủy ban xanh mơn mớn. Chiếc xe con chạy vào sân rồi dừng lại. Đơn, chủ tịch xã, một người đàn ông chừng bốn mươi, người thấp một mẩu chạy ra niềm nở nắm lấy tay ông Kim rung rung:

- Bí thư xuống sao không báo trước cho chúng em?

- Để các cậu khỏi phải lo cơm nước. Tay Khả có ở cơ quan không hay đi cơ sở rồi?

- Anh ấy đang xuống Hợp tác xã Đằng Xá giải quyết cái vụ tay đội trưởng cho xã viên phá lúa để trồng khoai lang.

Ông Kim ngạc nhiên:

- Sao thế?

- Chúng em chưa nắm được lí do. Hôm qua tay Quân chủ nhiệm lên báo cáo với xã và yêu cầu xã phải có hình thức kỷ luật thích đáng với tay đội trưởng về cái tội phá hoại mùa màng nên hôm nay anh Khả xuống đó xem thực hư ra sao.

Ông Kim tỏ ra sốt ruột:

- Đường xuống Đàng Xá ô-tô có đi được không?

- Ô tô chỉ đi được đến thôn Quất Động thôi. Muốn qua Đàng Xá phải lội bộ qua một cánh đồng.

- Càng tốt. Đi bộ để xem lúa má ra sao. Ông cho một người dẫn tớ xuống Đàng Xá ngay bây giờ.

- Bí thư không phải xuống cho vất vả. Thế nào trưa anh Khả cũng về. Bí thư chỉ cần nghe anh ấy báo cáo lại là được rồi.

- Làm lãnh đạo mà sợ xuống cơ sở vất vả thì làm cái đếch gì. Tớ cần nghe trực tiếp chứ không thèm nghe báo cáo. Ông cử người dẫn chúng tớ đi xuống đó. Nếu ông thấy sợ nhân viên của mình vất vả thì tớ sẽ hỏi đường tự đi xuống.

- Ý em không phải sợ vất vả. Nếu bí thư muốn đi thì để em đi cùng.

Ông Kim quàng quả ra xe. Đơn chạy theo. Xe đến cuối thôn Quất Động thì gặp phải con đường đất vừa bé vừa xấu xe không đi được nên dừng lại. Ông Kim xuống xe nói với Đô:

- Cậu Đô và cậu Hành cứ ở đây chờ nhé. Tớ qua bên Đàng Xá xem sao.

- Để em cùng đi với anh.

- Thế cũng được. Cậu đi có gì ghi chép hộ.

Ban quản trị Hợp tác xã Đàng Xá đang họp thì ông Kim và Đơn tới. Mọi người đứng lên chào hỏi. Khả, bí thư đảng ủy Cao Sơn vội nói:

- Bí thư xuống sao không báo trước cho chúng tôi biết.

Ông Kim cười:

- Biết để các anh bàn cách đối phó à?

- Bí thư cứ nói thế.

- Các ông tiếp tục họp đi cho mình nghe với.

Quân, chủ nhiệm Hợp tác xã lấy ghế mời ông Kim ngồi.

- Ai là chủ nhiệm Hợp tác xã Đăng Xá? – Ông Kim hỏi.

- Báo cáo bí thư tỉnh ủy, em. Em tên là Quân. Còn kia là đồng chí Nhã, đồng chí Phơ là phó chủ nhiệm. Đồng chí Dương bí thư chi bộ.

- Thế ai là kẻ phá hoại mùa màng bị đưa ra kiểm điểm? – Hỏi xong ông Kim cười.

Một người đàn ông chừng bốn mươi tuổi to béo có nước da đen bóng đứng lên:

- Thưa đồng chí bí thư tỉnh ủy, em. Em tên là Hoãn, đội trưởng sản xuất thôn Đăng Xá.

Ông Kim quay sang hỏi Khả:

- Cuộc họp kiểm điểm đến đâu rồi?

- Báo cáo bí thư, chưa đi đến đâu cả.

- Sao thế?

- Một số đồng chí ủng hộ việc làm của anh Hoãn, một số phản đối nên chưa kết luận được ạ.

Ông Kim rút một điếu thuốc缭绕 rồi hỏi:

- Tớ muốn nghe ý kiến của những người phản đối trước.

Quân đứng lên:

- Báo cáo đồng chí bí thư tỉnh ủy, việc đồng chí Hoãn tự động cho xã viên trong đội của mình nhổ một số diện tích lúa đang đẻ nhánh để trồng khoai lang là một việc làm vô nguyên tắc, vi phạm nghiêm trọng điều lệ của Hợp tác xã. Vô tình phá hoại mùa màng của Hợp tác...

Ông Kim ngắt lời:

- Được rồi, tớ hiểu cậu muốn nói gì tiếp theo rồi. Những người phản đối ngoài việc cho rằng ông Hoãn vi phạm điều lệ, phá hoại mùa màng còn có ý kiến gì khác không?

Một anh đưa tay xin nói. Quân giới thiệu với ông Kim:

- Báo cáo đồng chí bí thư đây là đồng chí Sản, thư ký Hợp tác xã.

- Ông thư ký nói đi.

- Báo cáo...

Ông Kim ngắt lời:

- Các cậu bỏ mấy tiếng báo cáo đồng chí bí thư tỉnh ủy đi để tiết kiệm thời gian. Nói tiếp đi.

Sản bối rồi:

- Báo cáo đồng chí... Dạ thưa... Ý kiến của em cho rằng việc làm của anh Hoãn là vi phạm vào đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Chính phủ ạ...

Ông Kim lại ngắt lời:

- Vi phạm ở chỗ nào?

- Vâng. Việc làm của anh Hoãn là sai hoàn toàn. Tổ chức xã viên làm ăn cá thể là vi phạm vào đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Chính phủ đưa nông dân đi lên Chủ nghĩa Xã hội...

- Tớ hiểu rồi. Theo cậu ông Hoãn đáng ghép vào tội phản động có phải không?

- Báo cáo, em không có ý ấy.

- Được rồi. Người khác.

Không thấy ai nói gì, ông Kim bảo:

- Tớ muốn nghe ý kiến những người ủng hộ.

Có mấy cánh tay đưa lên xin nói. Ông Kim chỉ vào Dương:

- Đồng chí bí thư chỉ bộ nói cho tôi nghe ý kiến của mình.

- Tôi thấy việc làm của anh Hoãn là một việc làm đúng đắn. Anh ấy nghĩ đến việc đưa lại những lợi ích thiết thực. Phá một sào lúa mà khả năng thu hoạch chỉ độ trên dưới mười cân thóc để cấp thời thay vào đó là một sào khoai lang thu được mấy tạ, rõ ràng việc làm của anh Hoãn là một việc làm có tính toán hiệu quả. Quy cho anh Hoãn phá hoại sản xuất là một thái độ chụp mũ thô bạo.

Quân đưa tay định nói. Ông Kim đưa tay ngăn lại:

- Cậu Quân nói tôi đã nghe thủng rồi. Bây giờ tôi muốn cậu Hoãn nói cho tôi biết vì lý do gì cậu cho xã viên phá lúa để trồng khoai?

- Vâng, tôi xin trình bày để bí thư nắm được. Chúng tôi không định bỏ hẳn cây lúa để trồng khoai. Nhưng vụ mùa năm nay ngay từ khi mới đặt cây lúa xuống, nhìn cây lúa mỗi ngày mỗi vàng vọt đã biết ngay sẽ gặp một vụ lúa có năng suất rất thấp. Mặc dù ban quản trị và các đội sản xuất tập trung cứu vãn bằng bón thúc đủ các loại phân nhưng

không cải thiện được tình thế là bao. Đặc biệt ở cánh đồng Vải vốn đất đã xấu, khi làm đất cấy do không đầu tư phân tro đúng mức nên nhiều thửa ruộng lúa lên lúa thưa như đầu tóc người mới ốm dậy. Tôi mời đồng chí Dương, bí thư chi bộ đi thăm đồng với tôi và hai anh em đã tính toán nếu có để những ruộng lúa như vậy trở bông thì thu hoạch mỗi sào may ra chỉ được mười cân thóc. Phá những ruộng lúa ấy thay vào đó cây khoai lang thì sẽ có lợi hơn là cố chăm sóc lúa. Đồng chí Dương hoàn toàn ủng hộ tính toán của tôi. Tôi đã lên đề nghị với Ban quản trị Hợp tác xã nhưng Ban quản trị không đồng ý, bảo làm như vậy là phá kế hoạch sản xuất của Hợp tác, tạo thói quen làm ăn tự do cho xã viên.

Ông Kim chăm chú nghe rồi hỏi:

- Dựa vào đâu cậu khẳng định thay cây khoai lang có lợi hơn là để lúa xấu?

- Tôi dựa trên kết quả của mấy thước ruộng phần trăm của tôi ạ. Mấy năm nay, năm nào sau vụ gặt mùa, nhà tôi đều xen cây khoai lang vào. Nhiều nhà trong đội sản xuất của tôi cũng làm theo. Tôi tính mỗi sào đất nếu được đầu tư phân tro đầy đủ có khả năng cho từ năm đến sáu tạ củ. Lại vừa có dây khoai cho lợn và trâu bò ăn. Một cái lợi nữa là đất qua một vụ khoai xen canh đến lúc làm vụ đất tươi, cày bừa rất lợi công mà cây lúa cấy xuống cũng bén rễ rất nhanh. Thưa đồng chí bí thư, tôi vô phép xin hỏi đồng chí, một sào lúa thu hoạch được mười cân thóc với một sào khoai thu được năm tạ thì đồng chí chọn lúa hay khoai ạ?

Ông Kim cười kha kha:

- Lần đầu tiên tớ thấy có một người dám chất vấn bí thư tỉnh ủy một câu thẳng thừng như thế. Thảo nào mà bất chấp ngăn cấm của ban quản trị dám cho xã viên phá lúa để trồng khoai lang. – Ông Kim quay sang hỏi Khả và Đơn – Thế nào đồng chí bí thư đảng ủy và chủ tịch xã, hai đồng chí đứng về phe phản đối hay đứng về phe ủng hộ việc làm của ông đội trưởng sản xuất?

Không một chút đắn đo, Khả nói:

- Tôi thấy việc làm này nên rút kinh nghiệm.

Ông Kim bĩu môi:

- Đúng là lời lẽ của những anh khôn vặt. Rút kinh nghiệm gì?

Khả im lặng nhìn xuống bàn.

- Ông chủ tịch thế nào? Ủng hộ ai? – Ông Kim hỏi Đơn.

- Tôi ủng hộ việc làm của anh Hoãn – Đơn đáp – Vừa rồi tôi ngồi và nhắm tính. Nếu

quy bốn cân khoai lang thành một cân thóc thì mỗi sào khoai lang được gặt trên dưới một tạ thóc. Như vậy tính ra sẽ gấp mười lần so với để lúa lại để gặt.

- Ban quản trị các ông đã nghe rõ chưa? Vì sao một việc làm đưa lại lợi ích to lớn như vậy mà các ông tìm cách ngăn cản? Tớ biểu dương các ông kiên định với đường lối Hợp tác hóa của Đảng, nhưng phê bình các ông trong việc vận dụng đường lối. Sắp tới đây tỉnh ủy sẽ mời các chủ nhiệm Hợp tác xã trong tỉnh về tham quan cách làm ăn của Hợp tác xã Hồng Vân huyện Vĩnh Hòa. Ở đó người ta mua cá giống giao cho các hộ gia đình nuôi và chăm sóc trong ao nhà mình, đến vụ nộp cho Hợp tác xã một lượng cá nhất định, còn lại ăn và được bán tự do. Sau vụ thu hoạch mùa, Hợp tác xã chia đất cho xã viên trồng ngô xen canh. Hợp tác chịu giống, công cày, nước tưới. Xong vụ ngô xen canh trả lại đất cho Hợp tác để làm vụ chiêm. Các ông xem, đất Hợp tác có mất đâu, trong khi đó dân có cá để ăn để bán, ngô đủ nhà vừa để ăn vừa chăn nuôi. Người biết vận dụng đường lối một cách linh hoạt chính là người chấp hành đường lối tốt nhất. Thế nào ông chủ nhiệm? Tôi nói thế có nghe được không?

Quân mạnh dạn đáp:

- Báo cáo với bí thư, chung quy là lúc nào chúng tôi cũng lo đi chệch đường lối. Nếu cho chúng tôi vận dụng linh hoạt như Hợp tác xã Hồng Vân mà không bị phê bình kiểm điểm thì tôi tin rằng chúng tôi chẳng thua kém gì.

Đơn tiếp lời:

- Chỉ sợ bí thư phê bình khi chúng tôi làm mạnh tay thôi.

Ông Kim tỏ ra vui vẻ:

- Nói là phải làm đấy nhé. Nếu cần thì ngay ngày mai các cậu cử người lên Hồng Vân học hỏi kinh nghiệm của người ta. Chương trình xuống Đảng Xá là đột xuất. Bây giờ tớ phải lên xem trường cấp Ba của thị xã sơ tán ăn ở học tập ra sao. Ông Đơn hay ông Khả đi với tớ lên chỗ trường sơ tán đây?

Khả:

- Em còn ở lại trao đổi thêm với chi bộ Đảng Xá vài việc. Có khi anh Đơn đi với bí thư.

- Để em đi cùng với bí thư – Đơn nói vui vẻ.

- Đúng. Ông là chủ tịch đi theo để có gì tớ còn cần ông chỉ viện cho trường. Còn ông Khả, khi nãy tớ nói với ông hơi nặng lời có lẽ làm ông không vừa ý, ông đừng giận nhé. Tính tớ nghĩ thế nào nói thế ấy nên đôi lúc hay va chạm lắm, cậu thông cảm.

- Không có gì đâu ạ. Chỉ tại em nói không rõ ràng...

Ông Kim ghé vào thăm trường cấp Ba và thăm con gái ở chỗ sơ tán rồi đưa trả Đơn về trụ sở ủy ban xã Cao Sơn. Khi xe ra khỏi cổng, Hành hỏi:

- Bây giờ đi đâu đây bí thư?

- Định lên chỗ sơ tán của xí nghiệp cơ khí của tỉnh xem tình hình sản xuất và ăn ở của công nhân như thế nào nhưng có lẽ muộn giờ rồi, hôm sau đi. Bây giờ đi thẳng lên đầm Voi xem có sếu bắn mấy con đem về nướng lên ăn mừng.

Đô hỏi:

- Ăn mừng chuyện gì hả anh?

- Cậu bảo cái chuyện làm ăn của cái tay gì ở Đảng Xá không đáng ăn mừng hay sao. Sau Hồng Vân bây giờ đến Đảng Xá, coi như cái hàng rào sắt bao quanh Hợp tác xã đã mở được hai chỗ rồi. Cậu bảo không đáng ăn mừng hay sao.

- Em nghĩ không đơn giản đâu ạ. Em có một nhận xét khi còn ngồi làm việc với các ông lãnh đạo ở Đảng Xá, một số người không dám phản đối cách làm ăn của anh Hoãn bởi vì có mặt anh ở đó. Ngay cái ông bí thư đảng ủy thái độ cũng rất mập mờ. Họ muốn cứ làm đúng những điều đã quy định, xã viên có đói thì bản thân họ chẳng mất gì. Cũng chẳng ai kiểm điểm họ được bởi họ làm đúng chủ trương chính sách. Làm khác đi có khi họ bị mất cái ghế đang ngồi kéo theo bao nhiêu thứ thiệt thòi khác.

- Cậu dội gáo nước lạnh vào nguồn vui của tớ rồi. Nhưng tớ vẫn tin cái bụng đói của nông dân sẽ vượt qua các rào cản của cơ chế. Nhất định là vượt qua.

- Em tin, nhưng bệnh quy kết bây giờ đâu đã hết. Anh thấy ở Hợp tác xã Đảng Xá đấy thì rõ. Muốn thay đổi cách thức làm ăn nhưng sợ quy cho tội đi ngược lại đường lối Hợp tác hóa của Đảng.

- Tớ biết điều cậu nói: Cái ngày tớ còn công tác ở Cục động viên và dân quân của Bộ Tổng tham mưu, thấy tớ đeo quân hàm thượng tá mà suốt ngày ôm khu khu cái điều cày, có ông hỏi tớ: Anh không thay thuốc lào bằng thuốc lá được hay sao mà lúc nào cũng rít thuốc lào sòng sọc như cái ông dân cày thế? Tớ bảo: Mẹ tôi đi cấy để rơi tôi ngay xuống ruộng, sữa mẹ chưa kịp bú thì đã bú nước bùn nên tôi nhiễm phải cái tính của nông dân vào máu rồi, khó thay đổi lắm. Tưởng nói đùa cho vui, ai hay một lần tớ cãi nhau với cấp trên thế là bị đưa ra kiểm điểm ở chi bộ. Người ta quy kết tớ mang nặng tư tưởng tự do vô tổ chức của nông dân từ trong máu. Rồi họ lấy câu nói của tớ ra để làm

dẫn chứng. Bây giờ nghĩ lại sao thấy nhận thức ngày ấy ngây thơ thế không biết.

Khi mọi người đang say sưa nói chuyện thì từ rất xa, phía bầu trời trước mặt xuất hiện những chấm đen. Hành là người nhìn thấy đầu tiên, kêu lên:

- Bí thư và anh Đô nhìn kìa. Một đàn sếu đang bay về hướng đầm Voi. Không khéo có đến ba, bốn chục con là ít.

- Hôm nay cố gắng kiếm lấy dăm con ăn một bữa cho đỡ thèm – Đô nói.

Xe chạy thêm một đoạn đường nữa ông Kim bảo Hành cho xe dừng lại. Hành ngạc nhiên hỏi:

- Sao dừng xa thế ạ?

- Cái giống sếu này ranh ma lắm. Cậu Hành cứ ngồi trên xe nhé. Thấy đông người chúng nó cũng cảnh giác đấy. Chỉ một mình tớ và cậu Đô đi là được rồi.

Trước mặt ông Kim và Đô hiện ra một cái đầm nước mênh mông. Bao quanh đầm là các ruộng lúa đang thì đẻ nhánh. Đến gần đầm, ông Kim lom khom quan sát một lát rồi hỏi Đô:

- Có thấy chúng nó không?

- Lúa che khuất nên rất khó nhìn.

- Cậu quan sát những ruộng lúa quanh đầm ấy. Chúng nó thường ăn quanh quẩn những ruộng lúa quanh đầm chứ không mấy khi ăn ở những đám ruộng cao.

- Hình như có mấy con đang ăn dọc rìa đầm. Đúng rồi. Anh thấy chưa? Cạnh đám ruộng lúa màu vàng vàng ấy. Ôi nhiều lắm! Có đến vài chục con là ít. Anh chưa thấy à? Anh nằm núp đây đưa súng cho em.

- Để tớ bắn. Tớ thấy rồi. Cậu ngồi đây quan sát những con bị thương bay một đoạn sẽ rơi vào ruộng lúa nhé.

Ông Kim cầm khẩu súng hai nòng bò dần về phía đầm. Càng gần đàn sếu đang ăn, ông bò càng cẩn thận. Mắt ông không rời nhìn về phía trước. Nhìn động tác của ông biết ngay ông là người rất thành thạo trong việc săn bắn. Ông Kim dừng lại nằm im quan sát. Lát sau ông từ từ bẻ gập nòng súng và cho hai viên đạn vào nòng. Ông rón rén đưa súng lên ngắm vào chỗ những con sếu đang túm tụm tìm mồi với nhau. Hình đàn sếu lọt vào trong tầm ngắm của ông. Hai tiếng nổ vang lên dội vào vách núi. Những con sếu sống sót hốt hoảng bay vút lên trời. Ông Kim quăng khẩu súng xuống đất rồi chạy nhanh về phía đầm nước. Bốn con sếu to như con vịt cỏ chết nằm rải rác. Ông Kim đi gom lại xách

đưa lên cao muốn báo cho Đô biết kết quả hai phát đạn vừa bắn. Từ xa Đô cũng cầm một con sếu đưa lên cao vẫy vẫy rồi tiếp tục tìm kiếm. Ông Kim đi đến chỗ Đô.

- Còn con nào bị thương nữa hay sao mà tìm?

- Em thấy còn một con lao xuống chỗ này mà tìm mãi không thấy đâu.

Ông Kim đưa cho Đô xách thêm hai con rồi hai người cùng đi tìm. Bây giờ ông Kim mới để ý đến những ruộng lúa ở chung quanh mình. Những bông lúa ngấn tày ngón tay trở của ông đang đứng chong lên như đám cờ cây ngô, mỗi bông không có lấy được vài chục hạt. Ruộng khô nứt nẻ, đất bạc trắng. Khắp cánh đồng không một bóng người. Tâm trạng ông chẳng còn hứng thú gì với buổi săn bắn. Ông ngẩn ngơ đưa mắt nhìn khắp cánh đồng trước mặt. Lòng ông buồn tê tái. Ông Kim quẳng nốt hai con sếu đang cầm trên tay cho Đô rồi bươn bả đi hết ruộng lúa này đến ruộng lúa khác. Chỉ còn thiếu một chút không cầm lòng được là nước mắt ông Kim trào ra. Từ xa, một người đàn ông chừng trên dưới sáu mươi tuổi, người chắc nịch ăn mặc quần áo của người Dao vác trên vai cây dao quắm đi về phía ông Kim. Chưa đến nơi ông già đã nói oang oang:

- Bí thư Kê đây à. Tao nghe hai tiếng súng nổ là biết ngay bí thư Kê đang bắn sếu mà. Quên nhà tao rồi hay sao mà không vào?

Ông Kim mừng rỡ:

- Ông Tào đây à. Khỏe không?

- Khỏe lắm. Ăn ba bát cơm mà chưa thấy no. Định không vào nhà tao hay sao?

- Làm việc với xã Cao Sơn rồi đi thăm thầy cô giáo và các em học sinh sơ tán xong tranh thủ đi bắn mấy con sếu kéo sợt trời tối nên chưa vào được.

- Sếu về đã đến tháng nay tao nghĩ thế nào bí thư Kê cũng lên bắn, trông mãi mà chẳng thấy đâu. Vào nhà tao uống rượu ăn cơm rồi về. Không vào là tao giận đấy.

- Ông Tào này. Vì sao lúa chín đỏ đuôi rồi mà Hợp tác không cho xã viên tát nước, để ruộng nứt nẻ thế này lấy gì mà ăn?

- Ồi dà. Người ta muốn làm thế đó mà.

- Người ta là ai?

- Người ta là xã viên ấy mà. Họ quên hết việc làm ruộng rồi.

- Sao lại quên hết việc làm ruộng?

- Bí thư Kê vào nhà tao kể cho nghe, đứng đây thì tao không nói đâu.

- Ông để cho lần khác được không, hôm nay trời sắp tối rồi.

- Đèn ô-tô còn sáng hơn mắt con hươu con nai lo gì tối. Bí thư Kêm không vào là tao giận đấy. Mà tao đã giận thì cả cái Hợp tác xã Du Thượng cũng theo tao mà giận bí thư Kêm đấy. Mà cũng phải cho tao đi một đoạn ô-tô để biết cái xe chạy như thế nào chứ. Ngày trước đi đâu tao toàn đi ngựa. Bây giờ ngựa bán rồi, xe đạp không mua được nên lâu lắm rồi đi đâu tao toàn đi bộ thôi.

- Ông đã nói thế thì anh em tôi vào. Nhưng không ăn cơm uống rượu đâu đấy nhé.

Ông Kim, ông Tào và Đô đi về chỗ xe đỗ. Thấy Đô xách bốn năm con sếu, Hành từ trong xe chạy xuống kêu lên:

- Hôm nay bắn được nhiều quá nhỉ.

- Bắn lần đầu tiên của mùa này nên sếu không cảnh giác, lần sau có đi bắn nữa đừng hòng được nhiều như thế này. Bây giờ cậu cho xe đi vào nhà ông Tào chơi một lúc thăm ông bà ấy rồi về.

- Vâng. Mời ông lên xe.

Nhà ông Tào khá rộng. Gian bên cạnh một bếp lửa cháy rùng rục. Bà Tào đang ngồi trầy ngô ra một cái rá. Thấy ông Kim vào bà mừng rỡ:

- Lâu lắm mới thấy bí thư Kim lên Du Thượng đấy nhỉ.

- Tỉnh có đến mấy trăm xã. Đi cho hết một vòng có khi cũng phải mất một năm mới quay lại được bà ạ.

- Chúng tôi cũng biết bí thư Kim bận việc lắm mà.

Ông Tào xách một ấm nước ra rót mời khách.

- Hai chú uống nước xong đem sếu ra vặt sạch lông rồi đem vào bếp lửa nướng cho nó vàng da thì có để đến sáng mai thịt vẫn thơm. Xách cả lông lá như vậy về đến nhà là nó cứng ra ăn tanh lắm.

- Ông nói cũng có lí đấy nhỉ – Hành nói.

- Người dân tộc săn bắn nhiều nên mới biết đấy – Ông Tào quay sang bà Tào – Bà bỏ ngô lại đấy đi nấu xôi sẵn đãi khách quý đi.

- Tôi vào nhà thăm ông bà một lát rồi về chứ không cơm nước gì đâu.

- Không mời bí thư Kêm ăn cơm đâu. Mời ăn xôi sẵn với thịt lợn treo bếp thôi. Không ăn là tao giận và cả Du Thượng giận theo đấy.

Ông Kim cười vui vẻ:

- Tôi mắc lừa ông rồi. Không khéo ăn cơm xong ông lại mời tôi ngủ lại cũng nên.

Ông Tào cũng cười vui vẻ:

- Người Dao thật thà lắm không lừa bí thư Kê đâu. Quý lắm mới làm thế thôi. Khi này ở ngoài ruộng ông hỏi tôi vì sao lúa chín sắp gặt sao không cho nước vào ruộng phải không? Ông muốn biết vì sao thì ở lại ăn cơm rồi tôi kể cho nghe. Nếu về thì thôi. Mà tôi còn kể nhiều chuyện nữa chứ không chỉ có không gặt lúa đâu.

Biết không thể từ chối được nên ông Kim bảo Đô:

- Cậu để hai con xách về làm quà cho các bà ở nhà, còn mổ ba con ăn liên hoan tại chỗ.

Ông Tào khoát tay:

- Không phải thế. Không phải thế. Đưa về hết. Tao có thịt lợn nhiều lắm rồi.

- Ông góp thịt lợn, chúng tôi góp thịt sếu ăn với nhau. Như thế mới đoàn kết được.

- Thịt chim sếu không ăn được với xôi sắn đâu, say đấy.

Ông Kim cười:

- Ông Tào trước đây thật thà lắm mà bây giờ cũng biết nói dối kia à?

- Bí thư Kê khôn hơn tao rồi. Tao mới nói thế mà đã nhìn thấu trong bụng tao. Vậy thì nướng hai con thôi, cầm về ba con. Tao quý bí thư Kê lắm tao mới nghe lời. Bây giờ nếu bí thư Kê quý gia đình tao thì cũng phải nghe lời tao. Chỉ nướng hai con thôi. Nếu không nghe là tao giận đấy.

- Có phải ông giận thì cả xã Du Thượng giận theo không? – Hỏi xong ông Kim cười rồi bảo Đô – Hai cậu mổ hai con thôi nhé. Mổ ba con, ông Tào giận và cả Du Thượng giận theo đấy. Ông nói gì tôi cũng nghe theo rồi. Bây giờ ông kể cho tôi nghe vì sao hợp tác không cho xã viên tát nước vào ruộng.

- Không phải Hợp tác không cho xã viên tát nước mà xã viên không chịu tát thôi.

Ông Kim ngạc nhiên:

- Sao xã viên lại không chịu tát nước. Thắc mắc với Hợp tác à?

- Không phải đâu. Bí thư Kê nghĩ xem. Lúa xấu như vậy sau này có gặt về giao cho Hợp tác công điểm chắc gì đã được một bát thóc. Một ngày làm việc mà chỉ được một bát thóc thì thà vào rừng đào củ mài củ choóc ăn còn được no hơn.

Thì ra là thế. Ông Kim thấy bức bối trong lòng, nhưng không hiểu mình bức bối chuyện gì. Ông nói về hờn dỗi:

- Lúa xấu là do mình chứ do ai.

Ông Tào cười vô tư:

- Tao đã bảo với bí thư Kêm khi còn ở ngoài ruộng. Nông dân bây giờ không còn biết làm ruộng nữa rồi.

- Sao lại không biết làm ruộng?

- Đàn ông cày ruộng thì đường cày, đường bỏ. Đàn bà bón phân làm cỏ thì chỉ làm quanh bờ thôi. Lội xa ra giữa ruộng sợ mỗi cái lưng.

- Thế chủ nhiệm và đội trưởng không kiểm tra hay sao?

- Đội trưởng và chủ nhiệm đi họp được nhiều điểm hơn mà còn được ăn, được uống rượu nữa nên ngày nào cũng họp.

- Thế xã viên không nói gì sao?

- Điếc hết rồi, chẳng ai nghe.

Ông Kim không nghĩ cái căn bệnh làm ăn gian dối lại len lỏi tới cái nơi sơn cùng thủy tận này. Cái nơi xưa nay sống chân phương thật thà gần như đã thành phong tục. Nói một là một, nói hai là hai chứ không biết gian dối là gì. Ông Kim vớ điều cày hút liên tục mấy điều liền rồi ngồi thừ ra như bị ai lấy mất hồn vía.

- Bí thư Kêm nghe tao nói thế này có được không.

Ông Kim giật mình:

- Ông định nói gì?

- Nhưng nếu nghe không được thì đừng có phê bình tao.

- Tôi phê bình ông giận tôi, rồi cả xã Du Thượng giận theo thì sao – Ông Kim vui vẻ hồn nhiên trở lại.

- Phê bình để cho cái đầu tao mở mang ra thì tao không giận đâu.

- Được rồi. Ông nói đi.

- Tao tính thế này. Bí thư Kêm đứng ra làm địa chủ rồi chia đất cho bọn tao. Mỗi năm thu bao nhiêu thóc chúng tao nộp đủ. Còn lại chúng tao hưởng. Làm thế thì chẳng có ai lười hết.

Ông Kim cười to:

- Ông lại xui đại tôi rồi. Tôi làm địa chủ rồi các ông bắt tôi đem đi đấu tố thì sao.

- Không phải bảo riêng một mình bí thư Kêm làm địa chủ mà bảo cả tỉnh ủy. Tỉnh ủy cứ chia ruộng lại cho dân như ngày chưa vào Hợp tác. Bảo nộp bao nhiêu thuế, chúng tao nộp. Bảo bán cho Nhà nước bao nhiêu cân chúng tao bán. Tao muốn thả bao nhiêu trâu bao nhiêu bò mặc tao. Bí thư Kêm bảo tao tính thế có được không?

- Nếu tôi thu mua hết không để cho ông cân nào thì sao?

- Đảng không khi nào làm chuyện đó với dân. Tao biết thế mà.

Ông Kim ngẫm nghĩ một lát rồi bảo:

- Tôi không làm địa chủ mà giao cho ông làm chủ nhiệm Hợp tác xã thì ông định làm gì?

- Chịu thôi. Dân hư hỏng hết rồi. Tao không nói được nó đâu.

- Giả sử dân không hư hỏng thì ông làm gì?

- Tao chia ruộng cho xã viên làm. Nộp đủ thuế và bán đủ nghĩa vụ cho Nhà nước, còn lại cho hưởng tất.

- Như vậy có khác gì quay lại thời kỳ làm ăn riêng lẻ? Nếu thế thì việc gì tôi bầu ông làm chủ nhiệm Hợp tác?

- Không có chủ nhiệm thì ai đi mua phân, mua thuốc trừ sâu cho xã viên. Rồi ai giục xã viên đóng thuế, bán thóc, bán lợn nghĩa vụ cho Nhà nước. Rồi còn điều hòa thủy lợi. Có ối việc cho chủ nhiệm làm.

- Thế chia ruộng đất cho xã viên làm ăn riêng lẻ, ông không sợ làm như vậy là sai đường lối chính sách của Đảng à?

- Thấy dân được ăn no mà còn thừa thóc chắc Đảng không phê bình đâu.

Ông Kim hút thuốc lờ đờ suy nghĩ. Ông Tào đứng lên đi đến góc nhà lấy từ trong cái gùi ra một chai mật ong quay lại ngồi xuống cạnh ông Kim:

- Hôm trước gặp được tổ ong rừng nhiều mật quá. Biết bí thư Kêm bị đau dạ dày nên để dành cho ông một chai đây.

- Ông để đấy mà dùng. Bác sĩ đã chữa cho tôi lành dạ dày rồi.

- Bí thư Kêm lại nói dối rồi. Vừa rồi tao thấy bí thư Kêm sờ vào bụng rồi nhăn mặt nên tao mới nhớ đến chai mật ong.

- Tôi hết đau thật rồi mà.

- Bí thư Kêm mà không lấy là tao giận thật đấy. Có quý nhau mới cho nhau. Cũng vì quý nhau nên mới nhận của nhau. Người Dao tao thường bảo thế. Bí thư Kêm không nhận là không quý tao và cũng chẳng quý người Dao nữa rồi.

- Tôi thua cái lí của ông rồi. Ông đã nói thế thì tôi nhận chứ biết sao bây giờ. Nhà bí thư chi bộ và Chủ nhiệm Hợp tác xã có gần đây không? – Ông Kim hỏi đột ngột.

- Gần đây thôi.

- Có cháu nào ở nhà, ông bảo nó đi gọi bí thư chi bộ và Chủ nhiệm Hợp tác cho tôi gặp được không?

Ông Tào đứng lên đi ra sau vườn gọi qua nhà thằng con trai ở sát cạnh nhà ông. Lát sau bí thư chi bộ và chủ nhiệm Hợp tác xã tới. Không để hai người kịp ngồi, ông Kim hỏi luôn:

- Lúa ngoài đồng đã chín đỏ đuôi, sao các anh không cho tát nước vào để nuôi hạt?

- Báo cáo bí thư. Ngay từ khi thóc mới ngâm sữa, chúng tôi đã điều hết đội này sang đội khác bảo cho xã viên tát nước cho lúa nhưng bà con không ai chịu đi. Lí do bà con đưa ra là lúa xấu quá chăm chẳng bổ công – Chủ nhiệm Hợp tác xã nói một cách hồn nhiên.

- Vì sao lúa xấu? Có phải Ban quản trị bận uống rượu nên không đi kiểm tra việc cày cấy của xã viên nên ai muốn làm gì thì làm có phải không?

Nghe ông Kim hỏi vậy, Chủ nhiệm Hợp tác xã run bần bật, mồm lắp bắp:

- Không có chuyện ấy đâu ạ.

- Thôi được rồi, có hay không, tôi sẽ hỏi tội các anh sau. Hạt thóc là hạt ngọc, không thể để như vậy được. Sau đây các anh về cho hợp chi bộ, bàn với các đội sản xuất sáng mai tổ chức cho bà con ra đồng tát nước. Nói cho bà con biết vụ này gặt xong cứ tính theo nhân khẩu của các hộ chia tất cho bà con, Hợp tác xã không được giữ lại một hạt. Tôi sẽ thông báo chủ trương này cho chủ tịch và bí thư huyện ủy biết, các anh không phải lo.

Mọi con mắt ngơ ngác trước quyết định có một không hai của ông Kim.

Chương tám

1

Tổ phái viên của Ban Nông nghiệp Trung ương có nhiệm vụ theo dõi phong trào Hợp tác nông nghiệp của hai tỉnh Phước Vĩnh và Phú Thịnh sau khi chuyển đổi từ Hợp tác xã bậc thấp lên bậc cao, báo cáo kịp thời cho Ban bí thư Trung ương nắm được để chỉ đạo. Tổ có ba người. Ông Ấn, ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, phó Ban nông nghiệp Trung ương làm tổ trưởng. Hai tổ viên là ông Sắc và ông Bao, đều là chuyên viên cao cấp của Ban Nông nghiệp. Tổ phái viên được tỉnh ủy Phước Vĩnh bố trí ở trong dãy nhà cấp bốn năm gian, ba gian làm phòng ngủ, một gian làm phòng họp và một gian làm phòng ăn. Dãy nhà này chỉ dành riêng cho khách, biệt lập với khu làm việc của cơ quan tỉnh ủy chừng trăm mét, vì thế ngoài Đình là người hay lui tới chuyện trò còn những người khác trong cơ quan tỉnh ủy, kể cả ông Kim trừ khi có công việc còn thì ít ai qua lại. Hai tháng nay tổ phái viên đi lên làm việc trên Phú Thịnh. Hôm nay nghe tin họ về, Đình định qua chơi. Vừa ra khỏi phòng mình được vài bước, Đình thấy bà Thường đang đi về hướng phòng làm việc của ông Kim. Đình nghĩ mình cần có chuyện để làm quà cho tổ phái viên nên gọi bà Thường:

- Chị Thường, dừng lại tôi hỏi cái này.

- Có việc gì thế chú Đình? – Bà Thường dừng lại hỏi.

- Tôi định qua chỗ chị nhưng tiện gặp chị đây nên hỏi luôn. Tôi nghe nói chị vừa xuống Hồng Vân về có phải không?

- Vâng. Có chuyện gì không?

- Hình như ở Hồng Vân đang có chuyện trả đất đai lại cho nông dân tự canh tác có đúng thế không chị?

- Chú nghe ai nói?

- Chuyện tày đình như vậy làm sao mà bùng bít được con mắt và lỗ tai thiên hạ.

- Nghe vậy sao chú không về tận Hồng Vân xem thực hư ra sao mà đi hỏi tôi?

- Chị, anh Kim và ông Côn đã xuống đó rồi, tôi còn xuống làm gì nữa.

Bà Thường nhìn thẳng vào mặt Đình:

- Anh theo dõi chúng tôi từ khi nào thế?

- Tôi có phải gián điệp hay mật thám gì mà chị bảo tôi theo dõi chị. Tôi biết chị và anh Kim, ông Côn xuống Hồng Vân để kiểm tra tình hình nên muốn hỏi chị có thật ở đó người ta lấy đất của Hợp tác chia cho xã viên hay không thôi.

- Thôi được rồi. Chú muốn biết thì tôi xin nói để chú rõ. Không có chuyện lấy đất của Hợp tác xã chia cho xã viên ở Hồng Vân mà chỉ có chuyện cho xã viên mượn đất để làm vụ xen canh. Sau khi thu hoạch xong thì trả đất lại cho Hợp tác xã. Chú đã rõ chưa nào?

- Thế việc trả ao lại cho các hộ thả cá để đem ra bán ở thị trường chợ đen thì sao?

- Hàng trăm cái ao trong vườn của các gia đình xã viên Hợp tác xã không sao quản lí được nên bỏ hoang cho bèo mọc. Thấy tiếc của, bà con đề nghị Hợp tác khoán cho người ta nuôi. Hàng năm trả xong các khoản cho Hợp tác, còn lại bà con bán cho người làng người nước chứ chẳng có chợ đen chợ đỏ nào cả. Chú còn gì thắc mắc nữa tôi nói nốt cho mà nghe.

- Nếu quả đúng như vậy thì Hồng Vân sai to rồi.

- Theo chú sai ở chỗ nào?

- Ruộng đất, kể cả ao cá là quyền sở hữu của tập thể. Hợp tác xã có trách nhiệm quản lí và sản xuất theo kế hoạch của Nhà nước. Mọi quyền lợi cũng như nghĩa vụ của xã viên phải gắn liền với nghĩa vụ và quyền lợi của tập thể. Đó là nguyên tắc bất di bất dịch. Làm trái những điều trên đồng nghĩa với việc đi ngược lại đường lối chủ trương tập thể hóa của Đảng.

Bà Thường cười mỉa:

- Thế thì lần này lãnh đạo huyện Vĩnh Hòa và xã Hồng Vân chắc chết vì tội đi ngược lại đường lối chủ trương tập thể hóa của Đảng rồi.

- Tôi nói hoàn toàn đúng đắn đấy chứ không phải nói đùa đâu. Hồng Vân làm như vậy là sai to rồi chị ạ.

- Tôi cũng biết chú xưa nay có nói đùa với ai bao giờ đâu. Nhưng tôi xin hỏi chú nếu họ làm như vậy mà người dân được no hơn, giàu hơn thì sao?

- Không có chuyện no hơn, giàu hơn khi con người ta làm ăn riêng lẻ. Nếu vậy Đảng ta đã không đưa ra chủ trương đường lối tập thể hóa làm gì.

- Tôi thì tôi thấy họ chẳng sai chút nào. Ruộng đất ao chuôm vẫn của tập thể. Đội sản xuất, Ban quản trị vẫn tồn tại. Có khác chẳng là trước đây đất chỉ làm hai vụ, còn ba bốn tháng đất bỏ không, xã viên không có nghề phụ nên ngồi chơi xơi nước chứ chẳng có việc gì làm. Ao chuôm bỏ không cho rắn rết ở và nuôi bèo hoang. Bây giờ người ta không

cho đất nghỉ, ngô sản vụ xen canh đầy bờ. Ao chuôm được dọn tinh tươm và sinh lợi. Chú bảo người ta sai ở chỗ nào. Làm cho dân no ấm lại mang tội thì ai người ta làm làm gì.

- Nhưng đưa nhân dân ta đi lên ấm no hạnh phúc bằng con đường nào? Đảng ta đã xác định đó là con đường tập thể hóa. Hiện tại chúng ta đang đi đoạn đầu tiên trên con đường quá độ tiến lên Chủ nghĩa Xã hội. Đây là đoạn đường đầy gian nan. Hơn nữa miền Bắc nước ta đang ở trong tình trạng có chiến tranh với đế quốc Mỹ. Vừa sản xuất vừa chiến đấu, vừa nuôi mình vừa nuôi bộ đội ở chiến trường, vì thế khó khăn là tất yếu. Nhưng chỉ vì những khó khăn nhất thời đó mà đi chệch con đường Xã hội Chủ nghĩa là một sai lầm cực kỳ nghiêm trọng. Việc làm của Hồng Vân có thể khiến các Hợp tác xã khác cũng đang nhắm nhe muốn phá bỏ lối làm ăn tập thể. Từ chỗ cho mượn đất đến trả lại ruộng đất, trâu bò cho nông dân không phải là xa đâu chị ạ.

- Chú Đình này, hôm nào chú sắp xếp công việc rồi cùng tôi đi xuống Hồng Vân xem ở đó có ai mất lập trường, có ai đi ngược lại chủ trương của Đảng không nhé – Nói xong bà Thường bỏ đi. Đình đứng chứng hững một lúc rồi đi về phía khu nhà ở của các phái viên.

- Các anh khỏe cả chứ? – Vừa bước vào phòng khách, Đình hỏi với thái độ niềm nở.

- Chúng tôi khỏe cả – Ông Ấn đáp lại lời hỏi thăm của Đình – Anh thế nào?

- Tôi thì lúc nào cũng như lúc nào. Tình hình ở trên Phú Thịnh có gì lạ không anh?

- Có lắm chuyện nhức đầu lắm.

- Chắc lại chuyện đúng sai của việc đưa Hợp tác xã lên quy mô có phải không? Chuyện rõ như ban ngày mà sao nhiều anh cứ đòi xét đi xét lại mới lạ chứ. Ở tỉnh tôi cũng vậy. Nhận thức vấn đề này mỗi người mỗi cách.

- Nhận thức chuyện gì mà mỗi người một cách? – Ông Bao đưa cho Đình chén nước rồi hỏi.

- Chung quy vẫn là chuyện đưa Hợp tác xã lên quy mô đúng hay sai. Lần trước trong cuộc họp với các bí thư huyện ủy và chủ tịch huyện để bàn việc lãnh đạo sản xuất vụ chiêm, ông Kim đã nói thẳng quan điểm của mình trước cuộc họp, tôi đã phê bình ông ấy phát ngôn thiếu thận trọng rồi. Thế mà lần này ông Kim đi xa hơn là đưa quan điểm của mình vào trong tài liệu giáo dục chính trị cho đảng viên thì nguy hiểm vô cùng. Tôi thấy ông này giống như nhân vật gì đó của Liên Xô thời kỳ nội chiến mà tôi đã đọc. Rất nhiệt tình cách mạng nhưng mang nặng tính thô bạo và bảo thủ của nông dân.

- Nhân vật Sa-pa-ép của nhà văn Phuốc-ma-nốp – Ông Ấn nhắc.

- Anh nhớ cả tên tác giả thì giỏi thật – Đình cười nịnh – Đúng là ông Kim rất giống nhân vật Sa-pa-ép của Liên Xô. Nhiệt tình cách mạng thì không chề vào đâu được nhưng bảo thủ và độc đoán cũng khủng khiếp. Nguyên do cũng là do thiếu học, mù chữ, đi làm thuê cho địa chủ từ năm mười ba, mười bốn tuổi rồi giác ngộ đi theo cách mạng. Mới học bổ túc đến lớp ba, lớp bốn mà đã được đề bạt lên giữ những chức vụ cao, việc thiếu hụt kiến thức là điều tất nhiên.

Ông Ấn tỏ vẻ phật ý:

- Tùy từng trường hợp thôi. Tôi cũng tham gia cách mạng khi trình độ văn hóa cũng chỉ mới học hết lớp ba bổ túc.

- Ấy chết. Tôi nói vô tình thôi chứ không nhằm ám chỉ anh.

- Tôi cũng không nghĩ anh nói là nhằm ám chỉ tôi. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã nói lên lực lượng tham gia cách mạng dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân chủ yếu là những người nông dân nghèo. Mà đã nghèo thì thiếu học là điều dễ hiểu.

- Có việc này không biết các anh đã nắm được chưa? Hôm kia làm việc với ông Kim, ông ấy có kể cho tôi nghe chuyện ở Hợp tác xã Hồng Vân thuộc huyện Vĩnh Hòa xuất hiện một kiểu làm ăn mới. Đó là để cho hộ xã viên sử dụng ao nhà mình để nuôi cá rồi nộp một ít sản phẩm cho Hợp tác, còn bao nhiêu mình được hưởng. Cá của xã viên được đưa ra bán tự do ở các chợ.

Ấn giật mình:

- Có đúng như vậy không?

- Chưa hết đâu anh ạ. Chuyện này mới tày trời. Hợp tác chia ruộng cho các hộ để làm vụ ngô canh. Xã viên chỉ trả công cày bừa, phân giống, công tưới cho Hợp tác, còn bao nhiêu được hưởng tất.

- Anh nói chính xác chứ? – Ông Ấn hỏi.

- Từ miệng ông Kim nói ra chắc là đúng.

- Thái độ anh Kim đối với việc này thế nào?

- Ông Kim tỏ ra hoan hỉ và ủng hộ việc làm này. Còn bảo tôi đưa vào tài liệu sinh hoạt đảng viên để làm dẫn chứng cho tư tưởng mạnh dạn đổi mới phương thức sản xuất.

Ông Ấn chau mày:

- Sao anh Kim lại làm cái việc vô nguyên tắc như vậy nhỉ? Từ quan điểm dẫn đến

hành động là một chặng đường rất ngắn. Thế này thì nguy hiểm quá. Anh ở trong Ban thường vụ nên mạnh dạn góp ý kiến với lối lãnh đạo tùy tiện của anh Kim. Đừng để sự việc đi xa hơn rồi hối không kịp.

Bao từ nãy đến giờ chăm chú nghe cuộc trao đổi qua lại giữa ông Ấn và Đình. Đến khi thấy thái độ của ông Ấn phản ứng mạnh mẽ với việc này liền hòa theo:

- Thế thì loạn thật. Hồng. Hồng. Chẳng còn coi ai ra gì. Có khi anh Ấn phải về Hà Nội báo cáo việc này cho Ban bí thư biết để kịp thời chấn chỉnh.

- Từ từ đã. Có thể đây là trường hợp cá biệt. Ta chỉ yêu cầu tỉnh ủy chấn chỉnh lại là được chứ không cần làm to chuyện.

Bao tỏ vẻ hái:

- Theo tôi việc này phải làm khẩn trương lên chứ nếu để nó lan rộng là coi như Hợp tác xã tan rã.

- Để tôi trao đổi với anh Kim xem sao rồi tính.

Có tiếng còi báo động máy bay vang lên. Mọi người chạy ra hầm. Lát sau, tiếng máy bay phản lực, tiếng súng cao xạ hòa với tiếng bom nổ tạo nên một không khí hỗn loạn.

2

Bước vào phòng làm việc ông Kim, bà Thường hỏi với giọng bức bối:

- Có gì mà chú bảo chú Đô cho gọi tôi sang?

- Tôi cho mời chị sang chứ có phải gọi chị sang đâu.

- Vẽ chuyện. Mời hay gọi cũng thế cả.

- Đang có chuyện gì làm chị bức mình phải không?

- Bức cái lão Đình quá thể – Bà Thường nói hắt ra – Tôi đang định sang chú thì tay ấy gọi lại hỏi có phải ở Hồng Vân người ta lấy ruộng đất của Hợp tác xã chia cho xã viên không. Tôi kể cho hắn nghe chuyện ở Hồng Vân. Nghe xong hắn bảo lãnh đạo Vĩnh Hòa và Hồng Vân sai to, rồi hắn thuyết một lô một lốc nào là đường lối tập thể hóa, nào là quá độ đi lên Chủ nghĩa Xã hội. Nghe mà lộn ruột.

Ông Kim cười:

- Thiếu gì những anh giống như con vẹt học nói tiếng người hả chị. Sự thiếu cận,

máy móc, giáo điều đôi khi phải trả cái giá bằng máu. Và trong thực tế chúng ta cũng đã nhận được những bài học đau xót rồi chị ạ. Thôi, chị nghĩ đến những chuyện vặt ấy làm gì. Còn bao nhiêu việc cần nghĩ, cần làm hơn. Chị đã tỉnh tâm lại chưa để bàn công việc nào.

Bà Thường thở dài:

- Chú còn khổ nhiều với những kẻ như tay Đình.

- Tôi chỉ sợ tổ chức không tin mình, nhân dân không tin mình. Ngoài ra tôi chẳng sợ gì hết. Tôi cho mời chị qua để hỏi chị có sắp xếp đi xuống Hồng Vân vài hôm được không?

Bà Thường đưa tay với cái điều cày, hỏi:

- Có việc gì mà chú cử tôi xuống Hồng Vân?

- Tình hình Hợp tác xã trong tỉnh ta như thế nào chắc chị biết rồi đấy. Nếu không mạnh dạn thay đổi phương thức sản xuất thì tình trạng thiếu hụt lương thực sẽ diễn ra triền miên không khi nào dứt được đâu chị ạ. Mấy hôm nay tôi dành toàn bộ thời gian để suy nghĩ xem nên bắt đầu thay đổi từ đâu.

- Chú định gỡ khâu nào trước?

- Trước mắt có hai việc có thể làm được là tìm một vài phương pháp khoán hợp lý, khoa học, kích thích được niềm hăng say lao động của nông dân, việc khác là hóa giá một số nông cụ bán lại cho xã viên chứ không để cho Hợp tác xã quản lý hết. Làm được hai việc ấy là đã tháo gỡ được một phần bế tắc rồi. Việc này tôi chỉ trao đổi với chị và tay Côn thôi chứ không muốn trao đổi trong tập thể thường vụ vì nói ra thế nào tay Đình cũng phản đối rồi đem ra rêu rao với mấy ông phái viên thêm phiền phức.

- Ý kiến của chú Côn thế nào?

- Tay Côn còn phân vân chuyện hóa giá nông cụ bán cho xã viên.

- Chú Côn phân vân là đúng. Việc tìm phương pháp khoán thì được nhưng việc hóa giá nông cụ để bán cho xã viên thì tôi khuyên chú hăng từ từ đã. Đây là vấn đề có liên quan đến đường lối tập thể hóa cho nên phải hết sức thận trọng.

- Cấp trên ở xa không nắm được hiện tình của nông dân nên không thay đổi chẳng nói làm gì. Còn chúng ta đã nhận ra những nhược điểm của cơ chế đối với Hợp tác xã quy mô mà không dám mạnh dạn thay đổi thì đến bao giờ nông dân mới thoát cảnh ăn bữa hôm lo bữa mai hả chị?

- Tôi biết cái tâm của chú đối với bà con nông dân nhưng không vì sốt ruột mà hành động không cân nhắc. Tôi nghĩ bây giờ chú như người đang ngồi trước bàn cờ. Chỉ cần đi nhờ một nước là coi như chẳng còn gì.

Ông Kim ngồi yên lặng một lúc bỗng nói bật ra:

- Làm chui như thằng Hồng Vân thì sao hả chị? Cứ làm chui vài Hợp tác xã xem binh tình ra sao để rút kinh nghiệm rồi sẽ có chủ trương cụ thể.

- Hợp tác xã Hồng Vân làm chui cuối cùng chú và tôi đều biết. Còn chú tưởng chú làm chui thì không ai biết hay sao.

- Nhục hết ý chí chiến đấu rồi – Nói xong ông Kim vớ lấy cái điều cày đứng lên bước ra hiên ngồi xồm xuống rít thuốc Lào.

Bà Thường lắc đầu nhìn theo. Bà không biết ông Kim nói mình nhục hết ý chí chiến đấu hay nói bà và ông Côn. Bà bỗng thấy thương ông Kim vô hạn.

3

Cứ chiều đến là từng đàn cò đi kiếm ăn ở các ao đầm trong vùng kéo nhau về tụ tập trên các ngọn cây cổ thụ trong khuôn viên cơ quan tỉnh ủy. Tiếng cò mẹ queng queng, tiếng lũ cò con líu ríu choen choét tạo nên mớ âm thanh hỗn tạp với bao cung bậc xốn xang. Đối với ông Kim, đến mùa lũ cò kéo về cư trú và sinh con đẻ cái trên các ngọn cây, ông thấy như mình được ai đó ban tặng cho ông niềm vui khôn tả. Cả cuộc đời thơ ấu nhọc nhằn của ông lắm lần làm bạn với cò. Thân phận ông, mấy anh em ông và bố mẹ ông cũng chẳng khác gì thân phận của những con cò lặn lội trên đồng ruộng từ mùa đông cho chí mùa hè nhạt nhẽo kiếm miếng ăn. Có lẽ vì vậy mà cứ mùa cò kéo nhau về làm tổ người ông bỗng thấy thư thái. Ngoại trừ những ngày đi vắng, còn lại dù bận đến đâu, ông cũng ra đứng ngắm lũ cò con một lúc mới trở về phòng làm việc. Riêng vào các buổi cuối chiều, khi đàn cò lũ lượt kéo nhau về tổ là ông bỏ mọi công việc để ra ngắm nhìn cho đến khi hoàng hôn buông xuống mới thôi. Chiều nay khi ông Kim đang say sưa nhìn lên ngọn cây để cảm nhận niềm vui sum họp sau một ngày lặn lội kiếm ăn của lũ cò mẹ về với con mình, ông không để ý ông Sắc đến đứng sau lưng mình từ bao giờ. Đến khi ông Sắc đặt hắng lên tiếng, ông Kim mới quay lại.

- Anh nhìn gì say sưa đến nỗi tôi đến đứng sau lưng anh lâu rồi mà anh không hay biết gì?

- Tôi đang nhìn đàn cò về tổ anh ạ. Bố mẹ con cái líu ríu bên nhau nhìn cảm động

lắm.

- Trong các giống chim ăn trên đồng, loài cò là loài chim gần bó với người nông dân hơn cả. Mỗi khi nhìn thấy đàn cò là tôi nhớ đến quê hương đến quận lòng.

- Tôi cũng vậy. Đàn cò bao giờ cũng gợi cho tôi nhớ đến những ngày tháng lam lũ của bố mẹ tôi.

- Năm nào đàn cò cũng kéo nhau về đây cư trú à?

- Vâng. Chúng tụ tập về đây từ tháng ba âm lịch cho đến tháng chín, tháng mười kiếm ăn và sinh con đẻ cái, sau đó kéo nhau đi đâu chẳng ai biết cho đến năm sau lại tiếp tục quay về. Những ngày đầu vắng đàn cò buồn không thể tả anh ạ. Bâng khuâng hằng hệt mất cả tuần mới hết nhớ.

- Tâm hồn anh nhạy cảm như một nhà thơ.

- Tôi không làm được thơ nhưng tôi rất thích thơ, nhất là thơ Tố Hữu. Anh vào phòng tôi uống nước.

- Đi dạo loanh quanh thích hơn. Các anh được ở trong một khu vực quá tuyệt vời.

- Nơi đây vốn là Tòa Công sứ của Pháp trước Cách mạng Tháng Tám.

- Những cây cổ thụ này chắc có từ thời thuộc Pháp phải không?

- Vâng. Người Pháp ngoài đầu óc thực dân ra, họ có cái nhìn thật xa. Anh biết là gì không? Đó là trồng cây. Từ thủ đô Hà Nội cho đến các thị xã trên miền Bắc nước ta hiện nay phần lớn là cây trồng dưới thời thuộc Pháp. Mà cái hay của họ còn ở chỗ biết chọn những cây có bộ rễ chắc và lá xanh quanh năm. Anh nhìn trong khu này mà xem. Những cây lim, cây sưa, cây sấu, cây xà cừ và một số cây nữa có độ tuổi gần một trăm năm nay mà vẫn xanh mơn mớn thế kia. Bốn mùa trên các con đường này ngày nào cũng chỉ có lá rụng lác đác chứ không rụng ào ạt như các giống cây khác. Tôi thấy riêng chuyện này phải học người Pháp.

Ông Sắc cười:

- Anh nói vậy không sợ phê bình mất lập trường vì ca ngợi kẻ đã cai trị dân mình à?

- Tôi ấy à. Tôi nghĩ thấy cái gì hay là nên học.

Hai người vừa đi thong dong vừa nói chuyện.

- Tôi có nhận xét không biết có đúng không. Hình như anh muốn xa lánh mấy anh em phái viên chúng tôi thì phải? – Ông Sắc hỏi.

- Anh thấy đấy, tôi có khi nào rồi rã đâu. Những khi cần trao đổi việc gì tôi mới qua chứ chẳng có thì giờ để ngồi trà dư tửu hậu với các anh được.

- Tôi nghĩ anh nói chưa thật lòng.

- Vì sao anh bảo tôi chưa thật lòng?

- Câu hỏi của anh thật khó giải thích. Tôi chỉ có cảm giác vậy thôi. Có thể anh thấy chúng tôi đang là vật trở ngại cho một số công việc gì đó của anh chẳng hạn.

- Tính tôi khi đã quyết làm một việc gì đó thì chẳng có gì ngăn cản được tôi cả.

- Kể cả việc làm sai.

- Sai thì tôi không bao giờ làm.

Ông Sắc dẫn đo giấy lát rồi hỏi:

- Hình như anh đang có ý định làm một việc gì đó đối với tình hình Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp hiện nay có phải không?

- Anh đoán vậy hay nghe ai phản ánh?

- Tôi đoán vậy.

Ông Kim cười:

- Khi nãy anh bảo tôi chưa thật lòng, bây giờ lại đến lượt anh.

Cả hai người cùng cười.

- Đầu kia có chiếc ghế đá, ta đến đấy ngồi nói chuyện đời cho vui. Anh đồng ý chứ?

Ông Sắc gật đầu. Hai người đi đến ngồi vào chiếc ghế đúc bằng xi măng thấp lè tè kiểu rất cổ, kê dưới một gốc cây lim cổ thụ.

- Chiếc ghế đá này có từ thời nào mà kiểu cũ quá nhỉ? – Ông Sắc hỏi.

- Tôi cũng chưa khi nào tìm hiểu, nhưng chắc là lâu lắm rồi. Đầu năm 1959, tôi được Trung ương điều từ quân đội về làm bí thư tỉnh ủy Phước Vĩnh, tôi đã nhìn thấy những chiếc ghế đá này rồi. Có thể nó có từ thời đây còn là tòa công sứ mà cũng có thể mới được đúc trong thời kỳ Phước Vĩnh bị Pháp chiếm đóng.

- Ở Hà Nội tôi thấy một số vườn hoa cũng có kiểu ghế như thế này.

- Khi nãy tôi hỏi anh có phải anh nghe ai phản ánh tôi đang có ý định làm một việc gì đó đối với các Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp mà chưa thấy anh trả lời? – Ông Kim gợi lại câu hỏi vừa rồi.

- Đúng là không có ai phản ánh cả. Chỉ thỉnh thoảng anh Đình qua ngồi uống nước chè rồi nói chuyện với nhau tôi mới biết.

- Cũng là một cách phản ánh kiểu mới.

- Tôi có cảm giác giữa anh và anh Đình có một cái gì đó bằng mặt mà không bằng lòng có phải thế không?

- Nhận xét một ủy viên thường vụ trước mặt người khác là việc không hay, nhưng tôi xin nói thẳng với anh, tay Đình là một tay cơ hội. Không hiểu anh thế nào chứ tôi cực ghét những kẻ cơ hội. Bất kỳ một tổ chức nào mà có những tay như vậy chui vào là cực kỳ nguy hiểm.

Ông Sắc tán đồng:

- Đúng như vậy. Nhiều Đảng Cộng sản và Công nhân trên thế giới chao đảo vì để cho những kẻ cơ hội chui vào trong tổ chức của mình. Anh đừng cho tôi tò mò. Hình như các anh đang dùng Hợp tác xã Hồng Vân của huyện Vĩnh Hòa để tìm phương thức khoán mới trong nông nghiệp có phải thế không?

- Lại phản ánh của tay Đình chứ gì?

- Bỏ qua chuyện ấy đi. Tôi muốn biết ý định của các anh.

Ông Kim ngẫm nghĩ giây lát rồi bảo:

- Đánh giá tình hình các Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp ở Phước Vĩnh giữa các anh với chúng tôi có khác nhau, vì thế có nói chắc anh cũng không hiểu hết được.

- Không phải ai trong ba phái viên chúng tôi cũng đánh giá như nhau. Về phần tôi, việc đánh giá có điểm không giống các anh, nhưng cũng có nhiều điểm gần với các anh.

- Ví dụ?

- Các anh cho rằng sự trì trệ của các Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay là do khoán...

Ông Kim ngắt lời:

- Tôi không đánh giá nguyên nhân hoàn toàn là do khoán.

- Không cho là nguyên nhân do khoán, sao các anh tập trung vào việc tìm cách thay đổi phương thức khoán?

- Có những việc nhìn thấy đấy nhưng không sửa được, nói một cách khác là chưa dám sửa. Riêng những nhược điểm bộc lộ trong khoán có thể sửa được nên chúng tôi đang nghiên cứu tìm ra các lối khoán thích hợp để khắc phục những nhược điểm của lối

khoán hiện tại, nhằm đẩy mạnh tăng năng suất để đáp ứng nhu cầu của tình hình mới.

- Anh và tôi đều xuất thân từ thành phần nông dân nên biết rõ cái cây lên quật queo và có lá vàng đều do cái gốc. Giống dù tốt đến mấy mà gieo trồng không đúng cách, đúng thời vụ, không được chăm bón đàng hoàng thì cây khó mà lên xanh tốt được. Tình hình Hợp tác xã của chúng ta hiện nay cũng tương tự như vậy.

Ông Kim vỗ đùi khen:

- Hay! Hay! Những điều anh nói hoàn toàn đúng với suy nghĩ của tôi lâu nay. Hợp tác xã quy mô là hạt giống tốt, nhưng đất đai chưa được cày bừa kỹ đã gieo giống. Lại gieo không đúng thời vụ thì nó quật queo là phải.

- Không phải ai cũng nghĩ như anh với tôi đâu. Ngay trong ba anh em phái viên của chúng tôi, sau khi đi khảo sát một số Hợp tác xã nông nghiệp của hai tỉnh Phước Vĩnh và Phú Thạnh về ngôi hợp cũng đánh giá khác nhau. Hình như anh định cử chị Thường xuống Hồng Vân để chỉ đạo khoán có phải không?

- Tôi định cử chị Thường và tay Hoàng, phó ban tuyên huấn tỉnh ủy. Sao anh biết?

- Anh Đình báo cáo với anh Ấn.

Ông Kim kêu lên:

- Đúng là nuôi ong tay áo.

- Rất có thể trong những ngày tới chúng tôi sẽ xuống Vĩnh Hòa để kiểm tra việc trả lại ao cho xã viên và chia đất cho hộ xã viên sản xuất vụ ngô xen canh. Có khi anh cho hoãn việc cử người xuống Vĩnh Hòa đã. Chờ mọi việc lắng xuống rồi các anh làm gì thì làm.

- Các anh định khi nào xuống Vĩnh Hòa?

- Chưa nghe anh Ấn nói gì. Nhưng có lẽ chỉ trong vài ngày tới thôi. Vì anh Ấn tỏ ra rất sốt ruột.

- Khi nào đi, anh báo trước cho tôi biết có được không?

- Để làm gì?

- Tôi sẽ xuống đấy để trực tiếp nghe các anh kết luận như thế nào việc làm của Hợp tác xã Hồng Vân.

- Có nên không?

- Nên chứ. Mấy cậu lãnh đạo ở huyện Vĩnh Hòa cũng như xã Hồng Vân đều là những

người có tâm huyết với việc thay đổi cách làm ăn của Hợp tác xã. Nhưng họ ít khi được tiếp xúc với lãnh đạo cấp Trung ương nên có thể mấy cậu ấy lúng túng khi bị chất vấn những câu hỏi hóc búa. Nếu để họ hoang mang là hỏng hết việc. Mặt khác, tôi cũng muốn chỉ cho các anh thấy Hợp tác xã Hồng Vân sai đúng ở chỗ nào.

- Tôi cũng nói tính tình của anh Ẩn, anh Bao để anh biết mà ứng xử. Anh Ẩn là người tốt, hết lòng với công việc. Lòng dạ anh ấy cũng không hiểm sâu. Nhưng nhược điểm lớn nhất của anh Ẩn là quá tôn thờ nguyên tắc, đôi khi chính xác từng chi tiết, gần như một cái máy. Cái gì anh ấy đã nghĩ rồi thì thay đổi rất khó. Còn anh Bao là một nhà lí luận suông, một trí thức sách vở, ít hiểu biết về thực tế. Học mấy năm lí luận ở trường lớp hẫu hoi nhưng không tiêu hóa nổi nên mỗi lần tuôn ra là có vô vàn từ ngữ của triết học, kinh tế chính trị học lổm ngổm cứ như cua bò, có khi ngớ ngẩn, nghe chối tai không chịu được.

Ông Kim cười:

- Còn anh nữa. Sao không giới thiệu về mình.

Ông Sắc nói giọng trầm lắng:

- Trong tôi có anh và tôi tin trong anh cũng có tôi. Việc gì phải giới thiệu.

- Đường còn dài. Không biết có giống nhau được mãi hay không.

4

Như thường lệ sau bữa cơm chiều là ông Kim, bà Thường và bà Lê ngồi quanh bàn uống nước nói đủ thứ chuyện, từ chuyện máy bay Mỹ ném bom vào dân thường cho đến hàng hóa khan hiếm.

Bà Thường hỏi:

- Chủ nhật tới cô có về thăm các cháu ở chỗ sơ tán không?

- Có chị ạ. Em vừa đong được mấy chục cân gạo phải đưa về cho các cháu nộp cho nhà bếp.

- Ăn cơm nhà bếp ở khu sơ tán chắc chẳng có gì. Tôi còn mấy lạng phiếu thịt cô cầm lấy, hôm nào đi ghé qua cửa hàng thực phẩm mua đem xuống làm cho chúng nó ăn một bữa.

Ông Kim bảo:

- Mọi người chịu được thì chúng nó chịu được. Không việc gì phải ưu tiên chúng nó hơn người khác. Đừng để chúng nó có ý nghĩ con bí thư tỉnh ủy là phải được hơn người, rồi dần dần sẽ coi thường người khác.

- Chú nghiêm khắc với chúng nó quá.

- Em cũng thường bảo anh ấy như vậy nhưng anh ấy bảo phải rèn luyện chúng ngay từ bé thì khi lớn lên chúng mới thành người có ích cho xã hội. Cứ làm như con cái nhà người khác lớn lên thành ăn cướp cả.

- Nếu không cho chúng nó sống cuộc sống của những người lao động, không chống thì chày chúng nó sẽ hỏng. Đây, chị xem tấm gương con anh Thống đây. Dựa vào cái thế bố là thứ trưởng, chống lại lệnh gọi nhập ngũ. Khi Hội đồng nghĩa vụ quân sự thành phố cho người xuống bắt lên định đưa ra toà án binh để xử thì anh ấy ngang nhiên can thiệp, đành phải thả ra. Rút cuộc cậu con trai anh ấy trở thành tên du thủ du thực, không tháng nào là không bị công an mời vào bắt, lại phải cạy cùm đi xin.

- Tôi thấy mấy cháu con nhà cô chú chúng nó ngoan lắm. Cho ăn gì thì ăn, mặc gì thì mặc. Cháu Dương sắp thi vào đại học đến nơi rồi mà vẫn mặc cái quần xanh mẹ may cho bằng vải bao bột mì nhuộm xanh đến trường một cách tự nhiên. Tôi thấy yêu chúng nó lắm.

Ông Kim thở dài:

- Nhiều khi nhìn thấy lũ trẻ thiếu thốn cũng thương chị ạ. À, có chuyện này, hôm nay cô Chi vừa gọi điện kể chuyện cho tôi nghe về tình hình Hợp tác xã Gia Đạo chị ạ. Tức không chịu nổi.

Bà Thường thấy lạ hỏi:

- Sao thế?

- Hôm vừa rồi tôi bảo cô Chi về Gia Đạo bàn xem có tổ chức làm vụ xen canh để chống cái đói giáp hạt được không nhưng mấy tay trong Ban quản trị không chịu làm với lí do chuyển canh từ vụ chiêm qua vụ mùa thời gian ngắn, không trồng được cây gì cho thu hoạch kịp. Cô Chi đề nghị cứ chia đất tạm thời cho bà con tự lo giống trồng khoai tây hoặc khoai lang. Thời gian ngắn có đào củ ăn non còn hơn là ngồi ôm bụng chịu đói thì chúng nó lại lấy lí do lấy đất tập thể giao cho cá thể là vi phạm chủ trương, chúng nó không dám làm. Cô Chi cũng không thể dùng mệnh lệnh để ép buộc chúng nó được, chị nghĩ có tức không. Lần trước tôi đã trị cho chúng nó một trận ở ngoài ruộng rồi mà vẫn còn láo. Mấy thằng này không trị không xong với chúng nó.

Ông Kim vớ lấy điều cày. Bà Thường giật lấy:

- Để tôi hút xong đã rồi chú hút. Cứ có chuyện gì là rít thuốc lào vô tội vạ, có ngày sặc khói tắc thở thì đừng có kêu.

Ông Kim ngồi yên một lúc, bỗng nhớ ra câu chuyện ông Sắc nói với ông chiều nay, ông bảo bà Thường:

- Có chuyện này tôi nói với chị luôn kéo lát nữa lại quên.

- Chuyện gì thế?

- Chiều nay anh Sắc gặp tôi và báo cho biết tổ phái viên sắp xuống Hồng Vân để kiểm tra việc Hợp tác cho dân bầu cá ở ao nhà mình và chia đất cho xã viên làm vụ xen canh.

- Ai báo mà các ông ấy biết?

- Tay Đình.

- Sao chú Đình lại làm thế nhỉ?

- Chị gặp hấn mà hỏi chứ tôi chịu. Có lẽ sáng mai chị xuống Vĩnh Hòa ngay để báo cho tay Bằng và tay Mích biết để chuẩn bị đối phó. Còn khi nào tổ phái viên xuống thì chị và tôi sẽ xuống đó hỗ trợ chúng nó. Phải bằng mọi cách bảo vệ cho được cách làm ăn của Hồng Vân chị ạ. Để cho các ông ấy đập tắt nó là khó vực dậy lắm. Tôi định nếu tổ chức cho thằng Hồng Vân và Đảng Xá làm ăn thành công, tỉnh ủy sẽ ra Nghị quyết về đổi mới phương pháp làm ăn trong các Hợp tác xã nông nghiệp.

Bà Thường ngăn:

- Chú làm thì cứ lạng lẽ mà làm. Còn việc ra Nghị quyết bằng văn bản thì chú nên tính toán cho kỹ. Không khéo là mang họa vào thân đấy.

- Tôi có phản Đảng đâu mà sợ mang họa vào thân.

- Không phản Đảng, nhưng thế nào chú cũng bị quy là đi ngược lại đường lối của Đảng. Phải hết sức thận trọng khi nói và làm về một vấn đề gì đó trái với suy nghĩ của số đông. Tôi đã từng chứng kiến một số đồng chí có nhiều công lao cống hiến cho Đảng, nhưng chỉ vì khăng khăng giữ lập trường cá nhân của mình mà đi đến chỗ thân bại danh liệt.

Bà Lê góp lời:

- Chị Thường nói đúng đấy anh ạ. Anh thương nông dân thì cứ việc lạng lẽ mà làm. Đến một lúc nào đó việc làm của anh được chứng minh là đúng thì để cho cấp trên ra Nghị quyết chứ anh đừng có nhúng tay vào.

- Cầu an. Cầu an. Toàn những người cầu an – Nói xong ông Kim bỏ đi ra ngoài.

Phần Hai
LỬA TÂM MUỘI

Chương chín

1

Chấp hành chỉ thị của ủy ban tỉnh, xã Đạo Thắng thành lập một khẩu đội nữ dân quân tham gia cùng đơn vị cao xạ bảo vệ hai cái cầu đường sắt, đường bộ và một nhà ga nằm trên địa phận của xã. Khẩu đội gồm mười cô. Năm cô của Hợp tác xã Gia Đạo, năm cô của Hợp tác xã Nhân Đạo. Bích, bí thư chi đoàn Gia Đạo được cử làm khẩu đội trưởng. Ăn uống mỗi tháng được huyện cấp cho mỗi cô mười hai cân gạo. Thức ăn thì hai Hợp tác luân phiên nhau từng tháng cung cấp thịt cá, rau củ. Nấu cơm cho tổ dân quân là người của Hợp tác xã Gia Đạo. Các cô gái được trang bị một khẩu trọng liên 14,5 li bốn nòng. Tiểu đoàn cao xạ 13 cử hai người qua giúp huấn luyện cho khẩu đội nữ dân quân và kèm cặp các cô gái chiến đấu bắn trả máy bay Mỹ. Trung úy Phong ba mươi một tuổi, hơn Liên, cô gái nhiều tuổi nhất trong khẩu đội nữ dân quân đến sáu tuổi nên Phong thường xưng anh rất ngọt ngào với các cô gái. Còn anh thượng sĩ Đảo hai bốn tuổi tính tình bền lễn như con gái. Mỗi lần các cô gái hỏi là mặt Đảo đỏ bừng, mồm ấp úng trông đến tội nghiệp. Đã thế, thấy Đảo nhút nhát, các cô gái càng trêu già.

Thường lệ từ năm giờ sáng, Phong và Đảo đã có mặt tại trận địa của các cô dân quân. Đơn vị cách đó không xa nên trưa chiều về ăn cơm đơn vị. Tối đến, có khi chín mười giờ đêm mới trở về đơn vị để ngủ. Hôm nay đến bài học nhận dạng các loại máy bay của không quân Mỹ. Phong cầm trên tay mẫu máy bay bằng gỗ nói với các cô gái:

- Các em chú ý nhé. Vừa rồi anh đã giới thiệu cho các em nghe về tính năng của súng trọng liên mười bốn li năm và các bộ phận của súng. Bây giờ anh sẽ giới thiệu cho các em hai loại máy bay phổ biến hiện nay đế quốc Mỹ đang dùng để đánh phá miền Bắc nước ta để các em nhận dạng. Loại anh đang cầm đây là máy bay cường kích F105, có tên gọi khác là Thần Sấm. Máy bay F105 có hai cánh rời ở hai bên thân máy bay như cánh én. Đầu nó rất dài. Nhìn nó chẳng khác gì một con ngỗng đang bay. Thế mạnh của máy bay này là ném bom. Còn không chiến thì không được linh hoạt nên chúng thường có các tốp máy bay tiêm kích yểm trợ.

Phong bỏ chiếc máy bay mẫu trên tay xuống đất và cầm một mẫu máy bay khác lên nói tiếp:

- Còn đây là loại máy bay tiêm kích F4H, có tên gọi nữa là Con Ma.

Các cô gái xì xào. Mơ bảo:

- Khiếp! Toàn ma quỷ thần sấm thần sét nghe mà rợn tóc gáy. Có khi anh Phong bị ra để dọa chúng mình thì có.

Phong hỏi:

- Có chuyện gì mà các em bàn tán rôm rả thế?

Bích đáp:

- Chúng nó bảo anh bị ra mấy cái tên Thần Sấm, Con Ma để dọa chúng nó.

Phong cười:

- Thần Sấm, Con Ma là tên gọi của F105 và F4H thật chứ không phải do anh bị ra đầu. Các em trật tự để nghe anh giới thiệu tiếp nhé. Máy bay F4H là loại máy bay tiêm kích. Thế mạnh của F4H là không chiến với máy bay đối phương. Tuy thế Mỹ cũng thường dùng để ném bom và phóng rốc-két vào các mục tiêu ở dưới mặt đất. Về hình dạng của máy bay F4H cũng rất dễ nhận. Thân nó nhỏ hơn F105, cánh liền nhau thành hình tam giác. Vì trông nó giống cái vĩ ruồi nên có người gọi nó là máy bay vĩ ruồi.

Mơ hỏi giọng nghịch ngợm:

- Ngoài giống vĩ ruồi ra nó còn giống gì nữa không anh Phong?

Phong chưa kịp đáp thì mấy cô gái đâm lưng nhau cười ré lên. Phong hiểu ra cũng cười rồi bảo:

- Còn giống gì nữa thì các em tự biết.

Các cô gái xấu hổ rúc mặt vào lưng nhau cười khúc khích.

Trong số các cô gái dân quân, Mơ là người tinh nghịch và mạnh mẽ nhất. Cô hỏi Phong:

- Vậy là mười chúng em thành mười Con Ma rồi anh Phong có sợ không?

Phong cũng không vừa:

- Mười con ma hay hai mươi con ma, lính cao xạ chấp tất. Bây giờ mười cái F4H đã trật tự để nghe tiếp chưa nào?

Nghe Phong gọi thế lại một trận cười nữa nổi lên.

- Thôi nhé, anh nói tiếp đây. Ngoài F105 và F4H ra còn có loại AD6. Loại này chưa thấy xuất hiện trên bầu trời tỉnh ta, có lẽ vì tốc độ của loại máy bay này chậm nên không dám vào sâu trong không phận của ta. Vừa rồi anh đã giới thiệu nhận dạng hai loại máy bay phổ biến mà Mỹ thường dùng để ném bom miền Bắc nước ta. Bây giờ các em nghỉ

giải lao mười lăm phút rồi ta vào huấn luyện động tác đánh trả máy bay địch.

Vừa nghe Phong bảo nghỉ giải lao, Hảo và Thuộc vội vàng kéo tay nhau đứng lên chạy vòng ra sau thành ụ súng.

Mơ:

- Có máy bay đâu mà chúng mày chạy nhanh thế?

Hảo và Thuộc chẳng nói gì ngồi sụp xuống phía sau ụ súng. Phong ngồi cạnh Bích bảo:

- Em phải nói với Ban quản trị Hợp tác cử người ra làm cho các em chỗ đi vệ sinh. Các em ở trận địa này còn lâu dài, không thể tạm bợ như thế được.

- Em cũng định mượn cuốc xẻng ra tự làm lấy chứ chẳng phải nhờ Hợp tác.

- Không phải chỉ làm chỗ đi vệ sinh mà cần làm một cái lán để còn tránh mưa tránh nắng và nghỉ ngơi khi không phải chiến đấu. Công việc đó các em không làm được đâu.

- Vâng. Em sẽ đề nghị với Hợp tác làm lán và làm chỗ đi vệ sinh cho chúng em.

Thấy Hảo và Thuộc trở lại, Mơ nói luôn:

- Sao chúng mày không chạy ra ngoài xa kia mà tè, lại đi tè vào cạnh ụ súng khai ai chịu được.

Hảo xấu hổ mắng:

- Cái con này.

- Tao nói không đúng à?

Bích gỡ then cho Hảo và Thuộc:

- Cái Mơ lắm chuyện quá.

Mơ quay sang Phong:

- Anh Phong thấy cái Bích có xinh không anh Phong?

- Cả mười em đều xinh – Phong cười đáp – Anh không ngờ con gái Đạo Thắng xinh đến vậy.

- Em muốn hỏi riêng cái Bích có xinh không chứ có hỏi mười chúng em đâu mà anh bảo mười chúng em đều xinh. Anh nói lại đi. Cái Bích có xinh không?

Bích gỡ thế bí cho Phong:

- Cái Mơ hỏi thế là nó muốn anh khen nó xinh đấy.

- Thôi không phải nói đỡ cho anh Phong nữa. Thế nào anh Phong?

Thấy Mơ hỏi mãi, Phong buột miệng đáp:

- Bích xinh lắm.

- Thấy chưa. Anh Phong bảo cái Bích xinh lắm chứ không xinh vừa đâu nhé.

Bích lại mắng Mơ:

- Cái con này. Sao hôm nay mày lắm chuyện thế.

- Đánh nhau với máy bay Mỹ, anh có sợ không anh Phong? – Hạnh từ nãy đến giờ ngồi nghe các bạn trêu đùa bây giờ mới hỏi.

- Sợ chứ. Anh nào bảo mình không sợ là nói phét. Nhưng chỉ sợ khi nghe tiếng máy bay địch đang lao tới thôi chứ khi đã choảng nhau rồi hăng máu lên chẳng biết cái sợ bay đi đâu mất. Có điều này các em nên ghi tâm. Bọn phi công Mỹ là những phi công nhà nghề. Chúng nó được huấn luyện rất bài bản. Máy bay của chúng nó cũng là những máy bay hiện đại. Nếu để các mục tiêu cho chúng tự do ném bom và phóng rốc két thì chúng chẳng khi nào ném trượt hay bắn trượt. Nhưng tinh thần của quân địch bao giờ cũng bạc nhược. Chúng nó rất sợ chết. Vì thế khi chúng định bỏ nhào để ném bom, chúng ta phải ngẩng đầu lên đối mặt với chúng thì chúng khó mà ném bom hay phóng rốc két trúng mục tiêu. Các em xem đấy. Trận địa cao xạ 37 li của bọn anh đánh nhau đã mười bốn trận mà không có lấy một quả rốc-két hay bom rơi vào trận địa. Sau này các em cũng thế. Thấy chúng bỏ nhào là căng to mắt ra bắn thật lực là chúng phải vội cắt bom để tránh đạn của ta. Nhất là các em xinh như thế này, khi chúng bỏ nhào xuống nhìn thấy các em, thế nào cũng bị hoa mắt khó mà ném trúng mục tiêu.

- Anh không khen một người mà lúc nào cũng chúng em, chúng em nghe sốt ruột – Mơ tiếp tục trêu Bích.

Bích trả đũa:

- Anh Phong khen cái Mơ một tiếng kéo nó đang bảo sốt ruột kia kìa.

- Này, không có cái kiểu muốn ăn gấp bỏ bát người như thế đâu nhé.

Phong:

- Ở đây còn có cậu Đảo vừa trẻ vừa đẹp trai hơn anh mà sao chẳng thấy em nào nhắc đến là thế nào nhỉ?

Mơ:

- Anh Đảo là của riêng em rồi nên chẳng đứa nào dám đụng đến đâu.

Đảo xấu hổ cúi mặt nhìn xuống đất. Phong thấy thế nói với Đảo:

- Khẩu đội trưởng cao xạ pháo thấy địch công kích mà cúi mặt xuống đất thế kia làm sao mà hạ được đối phương hả Đảo? Dừng cảm lên chứ.

Đảo nói lí nhí trong mồm:

- Em chịu.

Phong bảo Mơ:

- Em Mơ nhận Đảo là người của mình thì ngồi gần lại nắm tay Đảo xem nào.

Mơ cười rồi đứng lên đến ngồi xuống cạnh Đảo, đưa tay ra định nắm tay Đảo. Đảo rút tay lại. Mơ vẫn tìm cách nắm được tay Đảo đưa lên cao. Các cô gái vỗ tay hoan hô. Đảo giật tay mình ra khỏi tay Mơ rồi đứng lên bỏ chạy ra ngoài. Mơ đuổi theo khiến mọi người cười nghiêng ngả. Phong đưa tay xem đồng hồ rồi bảo:

- Thôi, hết giờ nghỉ rồi. Các em tập trung vào cạnh súng để anh và Đảo hướng dẫn động tác ngắm bắn máy bay.

Các cô gái lần lượt đi đến đứng vây quanh khẩu trọng liên.

2

Một thanh niên gầy gò, nước da xanh rớt, chừng hai lăm, hai sáu tuổi, dáng vẻ chất phác rụt rè bước vào phòng làm việc của ông Kim.

- Chào bác ạ – Anh thanh niên chào lí nhí trong mồm.

- Vâng. Chào cháu. Cháu gặp tôi hay gặp ai?

Anh thanh niên không trả lời câu hỏi của ông Kim mà chăm chú nhìn ông rồi hỏi:

- Cháu xin lỗi bác, bác có phải là bác Hoàng Kim, bí thư tỉnh ủy không ạ?

- Đúng. Cháu muốn gặp tôi à?

- Vâng. Cháu tên là Sơn, con ông Mạch, bí thư huyện ủy Văn Lâm trước đây ạ.

Có cái gì đó nhói buốt chạy dọc xương sống ông Kim. Ông ngắm Sơn như cố nhớ lại khuôn mặt của người đồng chí đã một thời lăn lộn với ông trong vùng địch hậu của huyện Văn Lâm.

- Cháu là con thứ mấy của ông Mạch?

- Cháu là con trai cả. Chắc bác biết bố cháu chứ ạ?

- Không những biết mà bố cháu còn cùng với bác ăn bụi ngủ bờ mấy năm trời với nhau – Ông Kim tự tay mình rót chén nước đưa cho Sơn – Cháu uống nước đi. Cháu có mấy anh em?

- Thưa bác, cháu có bốn anh em. Sau cháu còn hai em trai và một em gái. Hai em trai cháu đã đi bộ đội. Một em đã lên đường đi Bê thảng trước, còn một em vừa nhập ngũ vào tiểu đoàn cao xạ pháo của tỉnh vừa mới thành lập. Trước đây cháu cũng đã mấy lần đi khám nghĩa vụ nhưng vì cháu bị bệnh tim bẩm sinh nên không trúng tuyển.

- Mẹ cháu có khỏe không?

- Từ khi bố cháu bị đội cải cách tử hình, mẹ cháu quá buồn phiền nên sức khỏe ngày càng suy sụp.

- Bác tưởng chuyện cũ qua lâu rồi mà mẹ cháu vẫn chưa quên được hay sao?

- Đã qua đâu bác.

- Sao thế?

- Bố cháu bị bắn hai hôm thì lệnh của trên gửi về yêu cầu đội cải cách hoãn tử hình bố cháu. Mẹ cháu được tin liền ngất xỉu phải đưa đi bệnh viện cấp cứu. Sau ngày sửa sai, nhà cháu được hạ xuống thành phần trung nông. Những thứ tịch thu của nhà cháu đều được trả lại, nhưng việc bố cháu bị bắn oan chẳng thấy ai nhắc tới. Cháu và chú em của bố cháu đã gửi đơn đi các nơi yêu cầu khôi phục lại danh dự cho bố cháu nhưng chẳng thấy ai đoái hoài. Đến một lời xin lỗi cũng không có. Cháu khuyên mẹ cháu việc gì đã qua cho nó qua, nhưng mẹ cháu không chịu. Mẹ cháu bảo cho qua hóa ra bố cháu là người có tội bị xử bắn là đúng hay sao. Mấy tháng nay sức khỏe mẹ cháu càng ngày càng yếu, chúng cháu lo mẹ cháu có chuyện gì có khi mang cả nỗi uẩn ức xuống mồ nên cháu mới tìm đến bác, cầu cứu bác có lời với mẹ cháu, nhờ mẹ cháu có mệnh hệ nào thì cũng yên lòng nhắm mắt.

Ông Kim vỗ vào trán mình và để nguyên tay ở trán kêu lên:

- Bác có tội với vong linh bố cháu, có lỗi với mẹ cháu và các cháu rồi! Lâu nay bác cứ đinh ninh chuyện phục hồi danh dự cho bố cháu đã được cấp trên làm rồi.

Sơn nhìn nét mặt đau khổ của ông Kim, cảm thấy mình như người có lỗi.

- Việc này do người khác gây ra chứ có phải do bác gây ra đâu mà bác phải áy náy dằn vặt ạ.

- Đúng là bác không gây ra, nhưng bác hóa ra là kẻ vô tình trước đau khổ của gia đình cháu. Cháu uống nước đi. Người ta lấy lí do gì mà tử hình bố cháu, cháu có thể kể lại cho bác nghe được không?

Sơn cầm chén nước lên uống một ngụm rồi đặt chén xuống bàn:

- Người ta ghép cho bố cháu không biết bao nhiêu tội bác ạ. Mới hơn mười năm thôi nhưng hình ảnh của những ngày khủng khiếp ấy lúc nào cũng hiện lên trước mắt cháu. Ngày đó quê cháu không khí sôi lên sùng sục. Một buổi trưa bố cháu đi làm về dựng chiếc xe đạp vào cái cột ở hàng hiên, bước vào nhà vớt chiếc xác cốt lên giường rồi nằm thở dài than vãn với mẹ cháu: Hồng hết rồi. Sai bét cả rồi. Cái anh Dụ dưới Kiện An tốt như thế, bao nhiêu năm trong kháng chiến che giấu cán bộ về hoạt động, thế mà quy cho người ta làm gián điệp cho Pháp rồi kéo người ta đi bắn. Sai rồi bà ạ. Mẹ cháu bảo: Ông là bí thư huyện ủy thấy người ta làm sai sao không nói mà chạy về nhà than vãn là thế nào. Bố cháu bảo: Bí thư huyện ủy chứ bí thư tỉnh ủy cũng chẳng là cái gì đối với đội cải cách ruộng đất. Hai hôm sau đó bố cháu đạp xe đạp về giữa buổi. Mẹ cháu hỏi: Có việc gì mà ông về sớm thế? Bố cháu bảo: Tôi bị cách chức bí thư huyện ủy và bị khai trừ ra khỏi Đảng rồi. Mẹ cháu kêu lên: Sao thế? Bố cháu đáp: Tôi cũng chả biết nữa. Người ta đưa cái anh gì đó thành phần cố nông ở bên Túc Mạc vừa mới được kết nạp Đảng lên làm bí thư thay tôi vì lập trường tôi không vững, dám minh oan cho địa chủ. Mấy ngày đó bố cháu vật vờ như người ốm. Đến bữa ăn lừa vội bát cơm vào mồm rồi lên giường nằm, mồm lẩm bẩm những gì mấy mẹ con cháu không nghe rõ. Thế rồi một buổi sáng có ba anh dân quân, một anh mang súng, hai anh cầm gậy xông xộc đi vào nhà cháu. Ba người dừng lại trước cánh cửa gỗ. Anh mang súng nói đồng dục: Tên địa chủ cường hào ác bá Nguyễn Đình Mạch nghe lệnh của đoàn ủy cải cách ruộng đất đây: Sáng nay mày ra tòa án nhân dân đặc biệt để cho nông dân hỏi tội. Bố cháu chưa kịp nói gì thì hai anh dân quân cầm gậy xông vào kéo bố cháu dậy và lấy dây thừng trói giật cánh khuỷu bố cháu lại dong ra sân. Anh dân quân mang súng xua mấy mẹ con cháu đi theo bố cháu. Bấy giờ cháu đã mười ba tuổi, còn em gái cháu mới lên năm tuổi...

- Họ tử hình bố cháu ngay ngày hôm ấy?

- Vâng. Ngay chiều hôm ấy.

Ông Kim ngồi nhìn những giọt nước mắt lăn trên má Sơn. Sau đó ông cầm cái điều cày ra ngồi lặng lẽ hút thuốc ở ngoài hiên để một mình Sơn ngồi lại trong phòng. Hút liền một lúc mấy điếu thuốc lào, ông Kim ngồi lặng lẽ nhìn lên ngọn cây. Quá khứ bị vùi lấp hơn mười lăm năm qua bỗng nhiên bị đào bới trở lại từng chi tiết rất nhỏ.

Năm 1950 với cương vị tỉnh ủy viên, ông được phân công chỉ đạo huyện Văn Lâm.

Bấy giờ Văn Lâm nằm trong vùng tạm chiếm. Đạo đó ông Mạch làm bí thư chi bộ xã Lâm Du. Thời kỳ ấy xã chỉ có chi bộ chứ không có đảng ủy như bây giờ. Gia đình ông Mạch là cơ sở của ông. Cơ quan tỉnh ủy lúc đó ở an toàn khu. Mỗi tháng vài lần ông về Văn Lâm vài lần, lần nào ông cũng chỉ ở trong nhà ông Mạch. Ông Mạch là một đảng viên trung kiên. Hoạt động trong vùng tạm chiếm hết sức nguy hiểm nhưng chưa khi nào ông Mạch tỏ ra dao động. Ông nhớ có một lần vào mùa đông giá buốt chưa từng thấy, với bộ quần áo bà ba màu nâu, khoác trên mình cái áo tơ chằm bằng lá cọ, đầu đội chiếc nón rách, tay cầm cái nơm, ông bước đi liêu xiêu trong gió. Làng xóm yên tĩnh. Thỉnh thoảng ông dừng lại nghe ngóng động tĩnh rồi bước đi tiếp. Đến một khóm tre, ông dừng lại nhìn trước nhìn sau rồi đi vào nhà ông Mạch. Ông lần đến tám liếp làm của sổ đưa tay gõ ba tiếng một. Lát sau có tiếng ông Mạch hỏi rất khẽ:

- Ai đấy?

- Tôi đây. Kim đây.

Nhận ra tiếng ông, ông Mạch hé cửa lách ra ngoài.

- Chỉ một mình anh hay có ai nữa không?

- Chỉ một mình tôi thôi.

- Anh vào nhà đi. Đứng ngoài này rét lắm.

Hai người rón rén bước vào nhà. Ông Mạch hỏi:

- Có đói không? Còn mấy củ khoai lang luộc ăn tạm nhé. Khuya rồi, đổ lửa nấu cơm sợ lộ bí mật.

- Có khoai lang ăn là tốt rồi. Tôi ăn cơm ở Lai Xá từ lúc ba giờ chiều. Rét nên đói bụng quá.

Ông Mạch mò mẫm lấy cây đèn dầu đi xuống bếp thổi nùn rơm châm đèn rồi vặn bắc nhỏ hạt đậu cầm đến chỗ bà Lành đang nằm lay nhè nhẹ. Bà Lành gắt khẽ:

- Ngủ đi đừng có vớ vẩn, cả ngày đi làm cở lúa đang mệt bã người ra đây.

- Ai làm gì mà vớ vẩn. Anh Kim về. Bà dậy xem khoai lang ban chiều còn lại để đâu cho anh ấy ăn tạm.

Bà Lành nhồm ngay dậy:

- Anh Kim về thật à?

- Tôi nói dối bà làm gì. Anh ấy đang ngồi ở giường tôi ấy.

- Đừng hòng lừa tôi đến giường ông để ông giở trò. Tôi biết tổng mưu mô của ông rồi.

- Khổ quá. Vợ chồng nếu muốn làm chuyện ấy làm khi nào chả được, việc gì tôi phải lừa bà. Tôi đứng nguyên đây, bà đến đó một mình xem có phải anh Kim ngồi ở đó không.

Ông cố nhin cười trước những câu nhăm nhắng của vợ chồng ông Mạch. Bà Lành vùng dậy bảo:

- Thế thì để tôi đi nấu cơm cho anh ấy ăn. Rét mướt thế này ăn khoai nguội có mà chết rét.

- Giờ là mấy giờ rồi mà bà định đổ lửa?

- Tôi che kín chẳng để ánh lửa lọt ra ngoài đâu mà lo. Anh Kim đâu?

Ngồi ở góc giường ông Mạch, ông đáp khẽ:

- Tôi đây chị ạ. Sợ chị thức giấc nên tôi ngồi im ở đây.

- Anh coi giấc ngủ của tôi còn quý hơn công việc kháng chiến của anh hay sao. Anh ngồi đó chờ tôi đi thổi cơm cho mà ăn.

Ông đi đến cạnh bà Lành:

- Nghe anh Mạch bảo còn khoai lang lúc chiều, chị đem cho tôi ăn là được rồi.

- Khoai lang tối nay tôi đổ vào máng rau lợn hết rồi.

- Chị nói dối không phải dối. Vừa rồi tôi nghe chị bảo với anh Mạch là trời rét thế này ăn khoai vào thì có chết rét, giờ lại bảo đã đổ cho lợn.

- Anh ngồi nói chuyện với nhà tôi, tôi chỉ nấu một loáng là xong thôi.

Ông Mạch bảo ông:

- Thôi, cứ để bà ấy đi nấu cơm cho anh ăn cho ấm bụng. Tình hình có gì mới không anh?

- Định tăng cường khủng bố nhằm quét cơ sở của ta ở vùng tạm chiếm. Tỉnh ủy phân công tôi về Văn Lâm nắm tình hình và truyền đạt lại Nghị quyết của tỉnh ủy. Anh chuẩn bị cho tôi ở lại công tác trong vòng hai đến ba tuần.

- Anh ở đây cả năm cũng được chứ đừng nói hai, ba tuần.

- Tất cả hầm bí mật trong xã Lâm Du vẫn còn nguyên vẹn cả chứ?

- Vẫn thế. Có cần đào thêm không?

- Chưa cần đào thêm. Chỉ cần củng cố các hầm hiện có đã. Này, tôi muốn họp chi bộ Lâm Du vào đêm mai có được không?

- Có chuyện gì mà gấp thế?

- Tôi muốn phổ biến Nghị quyết của tỉnh ủy càng nhanh càng tốt. Làm được xã nào thì tranh thủ làm luôn. Bọn ở chốt Cầu Ngang có hay đi phục kích ban đêm không?

- Thỉnh thoảng.

- Phải tìm cách nhổ cái chốt này sớm ngày nào hay ngày đó chứ để nó lù lù ra thế rất trở ngại cho mọi hoạt động của ta ở vùng này.

- Chốt Cầu Ngang chỉ có hơn ba mươi tên lính Bảo hoàng do một thằng Tây mũi lõ làm đồn trưởng. Rào giậu cũng sơ sài. Chỉ cần đại đội địa phương của huyện cũng nhổ nó được. Hiện Lâm Du của tôi có hai mươi lăm du kích bí mật và chín khẩu súng trường. Nếu đại đội địa phương huyện đánh chốt, tôi sẽ chỉ huy anh em du kích phối hợp.

- Việc này để tôi về báo cáo lại với đồng chí bí thư tỉnh ủy rồi tính sau.

Bà Lành một tay bê cái niêu đất, một tay cầm cây đèn dầu leo lét từ dưới bếp đi lên nhà.

- Cơm được rồi đây. Anh Kim đến ăn cho nóng. Tôi chạy xuống bếp lấy mắm tép lên cho mà ăn.

- Chị nấu kiểu gì mà có cơm nhanh thế?

- Nấu chỉ một nhúm gạo, ít nước nên mới nhanh được thế.

- Nhà có muối cà không chị?

- Mùa này làm gì đã có quả mà muối.

- Thế thì cái tay địa chủ Đình thánh thật. Nhà hần quanh năm suốt tháng có cà muối cho thợ cày ăn. Tôi ăn mãi gần chục năm nên đâm ra nghiện cà.

Bà Lành đặt một chén mắm tép xuống mâm:

- Mắm tép tôi làm đấy. Nếu thấy ngon, hôm nào làm việc đây xong trở về an toàn khu, tôi lấy cho một ít đưa về mà ăn.

Thấy ông ăn xong, ông Mịch bảo:

- Ăn no, lên giường nằm với tôi ngủ một giấc, gần sáng hẵng xuống hầm bí mật chứ đại gì nằm dưới hầm cho rét.

Ngay đêm hôm sau, ông và ông Mạch tổ chức họp chi bộ Vân Du. Khi hai người băng qua cánh đồng để đi đến địa điểm họp, ông Mạch xuýt xoa:

- Năm nay rét quá anh ạ. Phủ một đồng rơm trên giường dày đến thế mà vẫn lạnh thấu xương.

- Sao không áp nhau mà ngủ cho nó ấm lại đi nằm riêng?

- Cô ấy lúc nào cũng ôm chặt lấy hai đứa con như gà mẹ ấp con. Tôi chỉ cần đụng tay vào người là xù lông xù cánh lên, hãi lắm.

Ông cất tiếng cười khẽ trong đêm.

- Vậy không khi nào nằm với nhau à?

- Năm ba đêm mà không nằm được với nhau một lần chịu sao nổi.

- Thế sao anh vừa bảo chạm tay vào người chị ấy là chị ấy xù lông lên như con gà mẹ?

- Nói thế thôi chứ đôi khi cô ấy tự mò đến tôi xin tí chút rồi về ngủ với con.

Ông Kim khẽ cười, rồi hỏi chuyện khác:

- Anh định tổ chức họp ở đâu mà đi mãi không đến?

- Tôi triệu tập họp ở cái điểm canh lúa giữa đồng làng Hạ. Cũng sắp đến nơi rồi.

- Liệu địa điểm ấy có giữ được bí mật không?

- Anh yên tâm. Đây là cái điểm canh lúa và làm nơi nghỉ ngơi cho bà con đi làm đồng, nằm giữa đồng không mông quanh nên an toàn lắm.

Có khoảng mười lăm, mười sáu người đang ngồi thì thảo to nhỏ trong cái điểm canh thì ông và ông Mạch vào. Ông chào mọi người. Ông Mạch bảo:

- Hôm nay có thượng cấp về để phổ biến chủ trương của tỉnh ủy. Các đồng chí mình đã đến đủ mặt chưa?

Trong bóng tối có tiếng người đáp:

- Đồng chí Thừa cáo ốm. Cũng chẳng biết ốm thật không hay là dao động.

Ông Mạch bảo:

- Chưa biết chắc thì đừng có nói thế rồi đâm ra mất đoàn kết trong nội bộ. Đồng chí Tính đâu rồi? Đã bố trí lực lượng bố phòng chắc chắn chưa. Có thượng cấp về nhớ cẩn thận đấy.

- Tôi đã bố trí anh em đâu vào đó rồi. Nếu gặp lính đi lùng sục ban đêm, anh em sẽ nổ

súng làm tín hiệu cho chúng ta biết để giải tán.

Ông Mạch kêu lên:

- Chết rồi. Có động thì bí mật chạy về báo chứ ai bảo cho nổ súng.

- Súng chôn dưới đất rỉ sét hết có dịp phải để cho anh em bắn xem có nổ không chứ.

Ông nói với ông Mạch:

- Thôi nhỡ ra rồi cứ để thế. Ta bắt đầu làm việc kéo chẳng mấy chốc mà trời sáng đến nơi. Tôi tự giới thiệu luôn nhé. Nhiều đồng chí biết tôi rồi nhưng cũng có đồng chí chưa biết. Tôi là Kim, thường vụ tỉnh ủy. Được tỉnh ủy phân công chỉ đạo phong trào của huyện Văn Lâm và Tam Bình. Hôm nay tôi về đây để phổ biến trực tiếp Nghị quyết của tỉnh ủy về tình hình và nhiệm vụ mới để các đồng chí nắm được. Để giữ bí mật, tôi chỉ phổ biến bằng miệng và các đồng chí nhớ để lãnh đạo phong trào. Để bảo đảm bí mật nên không được ghi chép gì, vì vậy các đồng chí cố tập trung để nhớ những điểm chính của Nghị quyết...

Hơn mười lăm năm trôi qua rồi... chỉ vì giáo điều, máy móc mà không biết bao nhiêu đảng viên trung kiên như ông Mạch đã bị hại. Giờ đây có lẽ cũng do giáo điều, máy móc mà cuộc sống của người nông dân đang rơi vào cảnh thiếu thốn. Cơm không đủ no, áo không đủ lành. Chuyện cũ, chuyện mới lẫn vào nhau khiến lòng ông Kim rối như một mối tơ vò.

Ông Kim xách cái điều cày trở vào ngồi xuống ghế.

- Bác thực sự đau lòng khi nghe câu chuyện của cháu. Bác cũng đã từng nghe nhiều trường hợp oan khiên như bố cháu. Nhưng thôi, tất cả đều thuộc về quá khứ của lịch sử cháu ạ. Thời ấy Đảng ta cũng đã coi sai lầm trong cải cách ruộng đất là nghiêm trọng và quyết tâm sửa sai. Nhưng cái sai làm chết người như bố cháu thì làm sao mà sửa được. Có điều bác không hiểu vì sao cháu đã gửi đơn từ đi khắp nơi yêu cầu phục hồi danh dự cho bố cháu mà người ta không giải quyết. Làm sai thì sửa chứ có khó khăn gì đâu.

- Bác có minh oan cho bố cháu được không bác?

- Các đoàn cải cách ruộng đất trước đây thuộc sự chỉ đạo của trên. Vì vậy phục hồi danh dự cho bố cháu cũng thuộc thẩm quyền của Trung ương. Tuy vậy với trách nhiệm là bí thư tỉnh ủy, đồng thời bố cháu cũng là ân nhân của bác trong những năm kháng chiến chống Pháp nên bác hứa với cháu sẽ làm hết sức mình để trả lại danh dự cho bố cháu trong thời gian ngắn nhất. Cháu về nói lại với mẹ cháu như vậy để mẹ cháu yên tâm. Trước mắt bác sẽ sắp xếp công việc để xuống thăm và động viên mẹ cháu. Cháu

ngồi uống nước, bác sang gọi bác Dần sang để gặp cháu. Bác Dần là trưởng Ban tổ chức tỉnh ủy.

Lát sau ông Kim trở về cùng với ông Dần.

- Đây là cháu Sơn, con trai đồng chí Nguyễn Đình Mạch, nguyên bí thư huyện ủy Văn Lâm đã bị xử lý sai trong cải cách ruộng đất – Ông Kim giới thiệu Sơn với ông Dần.

Sơn đứng lên:

- Cháu chào bác ạ.

- Chào cháu. Bác Kim vừa nói chuyện về bố cháu cho bác nghe. Bác hết sức bất ngờ vì nghĩ người ta đã minh oan cho bố cháu trong thời gian có chủ trương sửa sai cải cách ruộng đất.

Ông Kim hỏi ông Dần:

- Theo ông, ta nên giải quyết việc này như thế nào?

- Trước hết Ban tổ chức và ban kiểm tra tỉnh ủy có tờ trình gửi cho Ban Bí thư Trung ương Đảng báo cáo cụ thể quá trình hoạt động cách mạng của đồng chí Nguyễn Đình Mạch và nói rõ việc xử lý sai với đồng chí ấy. Sau đó ta đề nghị Ban Bí thư ủy quyền cho tỉnh ủy đứng ra tổ chức việc khôi phục đảng tịch và danh dự cho đồng chí ấy. Anh thấy thế có được không?

Ông Kim suy nghĩ giây lát rồi đáp:

- Có lẽ chỉ có cách đó thôi. Ông bàn với chị Thường khẩn trương giải quyết việc này nhé. Nếu cần thì ông hoặc chị Thường trực tiếp lên gặp các đồng chí ở Ban bí thư.

- Vâng. Tôi sẽ bàn với chị Thường rồi báo cáo lại với anh.

Ông Kim nói với Sơn:

- Hôm nay cháu tận mắt nhìn thấy các bác bàn về việc khôi phục danh dự cho bố cháu rồi đấy. Cháu về nói lại để mẹ cháu yên tâm.

- Vâng. Cháu xin thay mặt mẹ cháu cảm ơn các bác.

- Trách nhiệm của các bác chứ ơn huệ gì. Sáng nay cháu đi lên đây bằng phương tiện gì?

- Cháu phải nhảy ô-tô tải đi nhờ ba chặng mới lên đến thị xã.

- Lát nữa cháu về nhà bác ăn cơm trưa rồi bác cho ô-tô đưa cháu về tận nhà.

- Cháu cảm ơn bác, mẹ cháu sức khỏe không được tốt nên cháu phải về kéo mẹ cháu

nằm ở nhà một mình không ai trông.

- Nếu cháu vội về thì bác không giữ.

Ông Kim bảo Đô đi xuống nhà mình lấy hai hộp sữa và cân đường, tiêu chuẩn bồi dưỡng của ông gửi biếu bà Mạch và bảo Hành cho xe đưa Sơn về tận nhà. Sơn đi rồi, ông ngồi thần thờ như kẻ mất hồn.

3

Bích hỏi Phong:

- Bốn, năm hôm nay sao không thấy máy bay Mỹ hoạt động anh Phong nhỉ? Hay là chúng nó sợ chúng em rồi.

- Theo tin báo thời tiết của đài Tiếng nói Việt Nam, hiện nay ở vịnh Bắc Bộ đang có áp thấp nhiệt đới. Có lẽ do thời tiết xấu nên máy bay của hạm đội Bảy không cất cánh được.

Mơ bảo:

- Trời cứ làm áp thấp nhiệt đới mãi thì hay anh Phong nhỉ.

Bích cười:

- Mà lại sợ đánh nhau rồi chứ gì?

- Không sợ đánh nhau, chỉ sợ người khác không có thì giờ để ngồi bên nhau thôi. Em nói có đúng không anh Phong?

- Mơ hỏi cậu Đảo xem thử?

- Em nói thế có đúng không anh Đảo? – Mơ quay sang hỏi Đảo.

Đảo chỉ tùm tùm cười chứ không đáp.

- Lính cao xạ gì mà hèn thế? Đứng lên nhìn thẳng vào đối phương mà nhấn cò xem nào – Phong kích Đảo.

Thước, một cô gái có thân hình to béo, vẻ tinh nghịch bảo Mơ:

- Cái Mơ đâu, đứng lên cho anh Đảo nhìn thẳng vào mày để nhấn cò kìa.

Các cô gái đâm lưng nhau cười rộ lên.

Phong mắng:

- Chỉ được cái xuyên tạc thôi.

Mơ liền láu:

- Anh Phong khen cái xuyên tạc của cái Thuộc chúng mày ơi.

Một trận cười nữa nổi lên. Phong lắc đầu:

- Tôi chịu thua con gái Đạo Thắng rồi.

Mơ đứng lên đi đến ngồi sát vào Đảo.

- Anh Đảo ơi. Anh đổi quần áo cho em nhé. Tính tình anh có khi mặc quần áo của em hợp đấy.

Nói xong Mơ đưa tay định cởi cúc áo của Đảo. Đảo xấu hổ đứng lên bỏ chạy ra khỏi lán.

Bích mắng Mơ:

- Cái Mơ chuyên đùa ác. Anh ấy đã nhát thế mà mày cứ trêu mãi, khổ thân anh ấy.

Mơ vẫn không buông tha Đảo:

- Anh Đảo ơi về đây ngồi với em. Đứng gì ngoài ấy nắng bị cảm thì khổ thân em lắm.

Đảo chẳng nói gì, bỏ đi đến chỗ khẩu súng trọng liên.

- Đã có máy bay đâu mà anh vào vị trí chiến đấu thế? – Mơ vẫn không tha.

- Thôi, đừng trêu anh ấy mà tội, chúng mày – Bích khuyên các bạn.

Chị Phấn vai gánh cơm, tay xách ấm nước đi về phía trận địa của các cô gái. Thuộc nhìn thấy kêu lên:

- Có cơm rồi chúng mày ơi.

Mấy cô chạy đến tranh gánh cơm trên vai chị Phấn.

Chị Phấn mắng yêu:

- Cái lũ quỷ cái này. Để chị gánh cho kéo làm đổ hết mất ăn bây giờ.

Thuộc giành xách ấm nước trong tay chị Phấn.

- Chúng mày chắc đói lắm rồi phải không? – Chị Phấn hỏi.

Thuộc bảo:

- Ngồi không hóa ra chóng đói hơn đi làm đồng chị ạ.

Chị Phấn đặt gánh cơm xuống đất rồi mở hai cái mẹt đặt ở bên trên lên. Mơ reo lên:

- Hôm nay Hợp tác cho chúng mình ăn thịt gà chúng mày ơi. Ôi, có cả cá mè kho dưa

nữa này. Sao hôm nay Hợp tác lại phóng tay với chúng mình ghê thế nhỉ.

Chị Phấn bảo:

- Nhờ cô Chi bí thư huyện ủy đấy. Hôm qua gặp chị gánh cơm ra cho các em, cô ấy mở cơm ra xem. Thấy gánh cơm chỉ có rau luộc với bát muối vừng, cô ấy nói ngay: Hôm trước bí thư tỉnh ủy đã chỉ thị Hợp tác xã phải chịu trách nhiệm cung cấp thực phẩm cho khẩu đội phòng không của dân quân ăn uống theo tiêu chuẩn của người trực tiếp cầm súng chiến đấu, sao lại cho ăn uống kiểu này. Chị bảo chị đã đề nghị Hợp tác hàng ngày cung cấp cá cho các em ăn, nhưng không nghe Chủ nhiệm nói gì. Cô Chi bực lắm. Chắc cô ấy nói thế nào đó nên hôm nay ông Lịch bảo với chị, đến phiên Hợp tác Nhân Đạo người ta cho ăn gì mặc người ta. Riêng Gia Đạo mỗi tuần cung cấp cho các em hai con gà và mười cân cá và bảo chị đến nhà bà Ngật cân gà rồi tính vào tiêu chuẩn nghĩa vụ.

Chị Phấn dọn cơm ra chiếu bảo mọi người ăn. Nhìn ra chỗ khẩu trọng liên thấy Đảo vẫn đứng đó liên bảo:

- Cô nào chạy ra bảo chú ấy vào ăn cơm.

- Để em ra bảo cho – Nói xong Mơ đến chỗ Đảo:

- Em đùa một tí mà anh Đảo giận em đấy à?

- Tôi không giận Mơ đâu.

- Không giận sao thấy cơm gánh đến không vào ăn? Hay là chờ em ra xin lỗi.

- Tôi không giận Mơ thật mà. Nhưng lần sau trước đám đông, Mơ đừng đùa như vừa rồi nữa nhé. Từ bé tôi đã hay ngượng khi đứng trước con gái.

- Em biết thế nên đùa để cho anh dạn dần. Con trai gì mà chán thế không biết.

Thước từ trong lán gọi to:

- Anh chị tâm sự quên cả ăn hay sao. Vào ăn kẻo cơm nguội hết rồi. Hay muốn nhịn ăn để tâm sự cho hết cỗi lòng con nhện thì cứ đứng đấy mà tâm sự.

Mơ bảo Đảo:

- Vào ăn cơm đi anh. Anh mà cứ đứng đây là chúng nó còn trêu đấy.

Bích nói với mọi người:

- Tính anh Đảo hay ngượng, chúng mày để cho anh ấy ăn cơm chứ không được trêu đâu đấy nhé.

Bữa cơm đang ăn giữa chừng thì chiếc máy điện thoại đã chiến reo. Phong bỏ đĩa đứng lên chạy lại nghe. Lát sau Phong thông báo:

- Trên cho biết máy bay địch cách ta năm trăm cây số về hướng Tây Nam. Các lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu. Các em tranh thủ ăn nhanh lên. Thông báo lần hai là phải vào ngay vị trí chiến đấu đấy.

Chị Phấn rửa:

- Tiên sư cái thằng Mỹ. Trời đánh cũng tránh bữa ăn. Cả canh cả buổi không gì, chờ người ta ăn cơm mới mò tới.

Phong giục:

- Ăn nhanh đi các em. Mấy hôm nay thời tiết xấu chúng nó không xuất kích được, hôm nay trời trong như thế này thế nào chúng nó cũng đánh liên tục đấy.

Mọi người tiếp tục ăn cơm. Chuông điện thoại lại reo. Phong chạy đến nghe và thông báo:

- Máy bay địch cách ta hai trăm năm mươi cây số. Kiểu này là thế nào chúng nó cũng xâm nhập vùng trời khu vực tỉnh ta đấy. Các em ăn khẩn trương lên.

Thước chửi đồng:

- Mẹ chúng nó chứ. Được bữa thịt gà kho gừng ngon thì chúng nó lại không cho mình kịp nuốt.

Mơ can:

- Mà ăn từ từ thôi. Các cụ bảo hóc xương gà sa càn khế thì chỉ có chết.

- Tham ăn nhất hội chỉ có mày thôi, chứ tao là đứa ăn uống nết na nhất Hợp tác xã đấy.

- Phải. Mày nết na gấp mười con Thị Mầu – Mơ bảo.

Bích giục:

- Thôi, ăn nhanh lên, còn ngồi đấy nhẩn nha trêu nhau nữa.

Mọi người ăn chưa hết bát cơm thứ nhất thì chuông lại reo lần nữa. Phong nghe rồi thông báo:

- Máy bay địch đang bay về hướng vùng trời của tỉnh ta, còn cách năm mươi cây số. Khẩu đội ra ngay vị trí chiến đấu. Số xạ thủ dự bị xuống hầm ẩn nấp.

Bích đứng lên giạt lá cờ đỏ dặt trên mái lán hô to:

- Khẩu đội theo tôi vào vị trí chiến đấu.

Chị Phấn bình tĩnh thu dọn thức ăn gọn lại rồi lấy mệt dậy lên.

Đảo gỡ chiếc điện thoại đã chiến treo ở trên cột, kéo dây đem ra đặt trên thành ụ súng rồi chạy lại đứng cạnh Mơ.

Phong bảo Bích:

- Em thật bình tĩnh chỉ huy khẩu đội chiến đấu nhé. Trận đầu bao giờ cũng hơi hốt một tí nhưng khi đã nổ súng rồi thì đâu vào đó hết.

- Anh yên tâm. Có anh bên cạnh em chẳng lo gì cả.

Mơ ngồi ở vị trí xạ thủ chính. Đảo đứng bên cạnh hỏi:

- Mơ có sợ không?

- Sợ gì?

- Sợ máy bay Mỹ.

- Em chỉ sợ anh thôi.

- Sao Mơ lại sợ tôi?

- Chẳng biết nữa.

Bích hỏi Phong:

- Sao yên tĩnh vậy nhỉ?

- Trước giờ nổ súng bao giờ cũng vậy. Cảm giác như đôi khi nghe được cả tiếng ruồi bay.

Thuộc bỗng nhiên thét to và nhảy tót lên thành ụ súng. Mọi người ngơ ngác chẳng hiểu chuyện gì.

Bích hỏi:

- Chuyện gì thế Thuộc?

- Trong ụ súng có con cóc. Kinh quá!

Mơ lại trêu Thuộc:

- Anh Phong vừa khen cái xuyên tạc của mày xong. Mày mà nhảy kiểu ấy thì chỉ ba lần là rơi ngay cái xuyên tạc của mày ra đất đấy.

- Cái xuyên tạc của tao rơi đã có người nhặt.

- Ai nhật?

- Cái Bích nhật cất để làm cái xuyên tạc phụ, giống như thùng dầu phụ của máy bay ấy.

Các cô gái cười rộ lên.

Mơ láu lĩnh:

- Anh Phong thích nhé. Có một lúc vừa xuyên tạc chính vừa xuyên tạc phụ.

- Sao Mơ hay ăn nói táo tợn thế? – Đảo trách nhẹ Mơ.

- Anh không thích em nói như vậy à?

- Cũng chẳng biết nữa.

Phong nhìn nòng khẩu trọng liên rồi bảo Bích:

- Nòng súng sao lại chống lên trời thế kia? Cho hạ thấp xuống mười lăm độ.

Bích hô đồng dục:

- Hạ nòng súng thấp xuống mười lăm độ.

Mơ gọi Thuộc:

- Cái Thuộc đâu. Mà định ở lì trên thành công sự hay sao mà không xuống làm nhiệm vụ?

- Anh Đảo bắt con cóc vút đi cho em với.

Đảo chưa kịp nói gì thì tiếng điện thoại reo. Phong chạy đến cầm lấy điện thoại.

- Tất cả vào tiếp tục ăn cơm. Máy bay Mỹ đã chuyển hướng bay rồi – Phong thông báo.

Mọi người rời ụ súng máy. Có tiếng bom và tiếng cao xạ từ một nơi nào đó vọng lại ì ầm.

Phong bảo:

- Bom nổ hướng ấy chắc chúng đánh sân bay rồi.

Từ cuộc họp do huyện tổ chức bàn công tác thu hoạch vụ chiêm và triển khai làm vụ xen canh để chống đói giáp hạt ra, Noãn và Lịch đạp xe đi song song bên nhau.

Noãn hỏi Lịch:

- Ông thấy những lời phát biểu của tay Huy, Chủ nhiệm Hợp tác xã An Bình như thế nào?

- Tôi còn lạ gì cái tính ăn tục nói phét của thằng ấy nữa. Có đến tết âm lịch may ra mới thực hiện cách khoán như hần đưa ra.

- Tớ thấy bà Chi và một số người nữa có vẻ tâm đắc với đề nghị của tay Huy lắm.

- Con hát lúc nào mẹ chẳng khen hay.

Thấy Thuởng, Chủ nhiệm Hợp tác xã Bình Minh đạp xe đi đằng xa, Lịch bảo Noãn:

- Rủ tay Thuởng đi ăn thịt chó cho vui. Tay này có một giọt rượu vào cổ, nói chuyện vui lắm.

- Hình như hần cũng đang đi tìm quán thịt chó hay sao ấy.

- Hần mà dám móc túi bỏ tiền ra ăn thịt chó thì ếch đã biến thành tiên. Đói lắm hần mới dám mò vào quán ăn bát mì sợi luộc chan nước tương. Nếu không thì ôm bụng về nhà ăn cơm nguội.

Noãn cười:

- Đúng là cái thân làm tội cái đời.

Đạp xe đến gần Thuởng, Lịch gọi:

- Ông Thuởng, chờ bọn tôi với.

Thuởng dừng xe ngoái cổ nhìn lại.

- Ông Lịch đấy à. Có chuyện gì thế?

- Tôi và ông Noãn định rủ ông đi ăn thịt chó.

- Tôi lâu lắm cũng chẳng có miếng thịt chó nào vào mồm, thèm quá. Nhưng sáng nay đi vội không cầm tiền theo nên đành nhịn bụng về nhà ăn cơm nguội đây.

- Bọn tôi mời ông, chứ không bắt ông mời đâu mà bảo quên tiền ở nhà. Đi không?

Thuởng cười hề hề:

- Ông làm như tôi keo kiệt lắm.

- Keo kiệt thì không, nhưng rỉ sắt thì có – Lịch bảo – Ông có đi không?

- Hai ông mời thì phải đi chứ. Không đi các ông lại bảo tôi coi thường các ông.

Lịch cười:

- Mừng bỏ mẹ, còn nói đãi bôi.

Ba người đạp xe đến một cái quán thịt chó lụp xụp nằm bên đường. Trước quán treo chiếc mảnh tre cũ kỹ, viết nguệch ngoạc mấy chữ bằng vôi: *Thịt chó. Tiết canh. Bún xáo chó*. Chủ quán là một người đàn ông tuổi trung niên, mặc quần đùi, áo nâu cộc tay, vắt cái khăn màu nước dưa trên vai chạy ra niềm nở mời chào khách:

- Mời ba đồng chí vào hàng nhà em. Hôm nay có con cây tơ ngon không phải nói.

Lịch bĩu môi:

- Lần trước ông cũng giới thiệu với tôi có con cây tơ vừa mổ ngon không chê vào đâu được. Thế mà đến khi ăn thì dai chẳng thua kém gì giẻ rách. Lần này mà gặp con cây dai như vậy, tôi không trả tiền đâu đấy.

Chủ quán xoa xoa hai tay vào nhau:

- Đồng chí nhầm với quán nào chứ quán nhà em làm gì có cây già. Ba đồng chí không biết chứ nhà em làm nghề này đến đời em là đúng ba đời đấy.

Ba người ngồi vào bàn. Chủ quán lấy mấy chai rượu cam màu đỏ đặt lên bàn rồi vơ chiếc khăn vải màu nâu lau quèn quẹt xuống bàn, hỏi:

- Ba đồng chí dùng món gì?

- Đưa trước ra đây ba bát tiết canh – Lịch bảo – Sau đó cho một đĩa thịt nướng, một đĩa luộc và bát rửa mặn. Có gì sẽ gọi tiếp. Không có rượu trắng hay sao mà đưa rượu cam của mậ dịch ra?

- Các đồng chí thông cảm. Cái món rượu lậu thì em không dám mua đâu ạ.

Noãn lắc đầu:

- Ăn thịt chó mà uống rượu cam bán cả chum ở cửa hàng mậ dịch thì chán bỏ mẹ.

Chủ quán bê ra ba bát tiết canh đặt xuống bàn:

- Xin mời ba đồng chí uống rượu, các món khác lát nữa em đưa ra cho nóng.

Mời xong chủ quán đến đứng tựa lưng vào cột đưa mắt quan sát ba ông khách. Lịch cầm chai rượu định rót vào chén của Noãn thì chủ quán chạy đến giữ tay Lịch lại.

- Đồng chí chờ cho em một lát. Em sẽ đưa rượu nếp chính cống Văn Lãng ra để các đồng chí dùng.

- Thế sao khi nãy ông bảo cái món rượu lậu ông không dám mua? – Noãn hỏi.

- Cũng phải cảnh giác cao độ ạ. Lần trước có hai đồng chí chẳng biết ở đâu đến cũng vào quán em ăn thịt chó và hủ rượu trắng. Em đưa rượu Văn Lãng ra cho họ uống. Không dè ăn uống no say, hai đồng chí ấy quay ra hoành hợ em mua rượu lậu ở đâu? Em bảo người ta đưa đến tận quán bán thì em mua chứ chẳng biết người bán ở đâu. Thế là các đồng chí ấy đổ tội cho em vừa tiếp tay cho con buôn, vừa tiêu thụ hàng quốc cấm, đòi đưa em vào công an huyện. Em lạy lục cục bái đến sái cả cổ, hai đồng chí ấy mới chịu tha cho và bỏ đi. Quên luôn cả việc trả tiền bốn bát tiết canh, một đĩa thịt luộc và hai bát rượu Văn Lãng. Sở dĩ khi này em bảo không có rượu trắng là muốn để từ từ xem tướng mạo của ba đồng chí có phải giống quân lừa lọc không đã rồi mới đưa rượu ra.

Thưởng hỏi:

- Thế ông có thấy ba chúng tôi có giống quân lừa lọc không?

- Không ạ. Mặt mũi của ba đồng chí, đồng chí nào cũng phúc hậu, thoáng dăng và tươi như hoa. Ba đồng chí chờ em đi lấy rượu nhé.

Chủ quán cầm bát rượu trắng ra từ từ rót vào chén của Noãn.

Noãn bảo:

- Ông để tự chúng tôi rót lấy.

- Các đồng chí thông cảm. Em rót xong cho các đồng chí, em phải cất kín cái chai này vào bên trong buồng. Thấy các đồng chí uống hết, em lại đưa ra rót chứ để công khai giữa bàn là cực kỳ nguy hiểm.

- Thế cũng được. Lúc nào hết, tôi vẫy tay ra hiệu cho ông nhé.

- Vâng. Nếu có ai vào, các đồng chí vờ cầm chai rượu cam rót vào chén hộ em nhé.

Chủ quán rót đầy ba chén rượu cho ba người rồi cầm bát rượu lui vào bên trong.

- Uống đi các ông – Lịch mời – Làm món tiết canh trước – Lịch nhấp một ngụm rượu, chép chép môi nói với Noãn – Nước rượu này giống nước rượu con mẹ Hoang lắm ông ạ. Không khéo lão này cất rượu của con mẹ Hoang cũng nên.

Thưởng cũng nhấp một ngụm rượu rồi bảo:

- Đếch phải rượu Văn Lãng. Nước rượu này nồng và hơi có mùi khê.

Lịch vẫy tay ra hiệu cho chủ quán lại. Chủ quán tưởng hết rượu chạy vào xách cái chai đưa ra.

- Chúng tôi mới uống một nhấp thôi, còn nhiều – Lịch bảo với chủ quán – Tôi gọi ông đến để hỏi có thật rượu này là rượu Văn Lãng không?

- Văn Lãng chính hiệu con nai vàng đẩy các đồng chí ạ.

- Chúng tôi uống rượu thành thần, ông chẳng lừa được chúng tôi đâu. Có phải rượu này ông cất của cái cô người dong dong, mắt sắc như dao cau, người ở xã Đạo Thắng không?

- Em bái phục ba đồng chí. Đúng là các đồng chí uống rượu thành thần thật, chẳng có gì qua mắt được ba đồng chí. Quả là em cất rượu của cô Hoang, người Đạo Thắng. Rượu cô này chẳng thua kém gì rượu Văn Lãng, có phải thế không ba đồng chí?

- Rượu thì kém xa Văn Lãng, nhưng vì đôi mắt cô bán rượu nên ông mới trông gà hóa cuốc, có phải thế không?

- Không dám, không dám. Con hổ cái nhà em móng vuốt sắc lắm, em chả dại. Ba đồng chí đã dùng món nướng chưa để em vào cho qua than một lát cho nóng?

Noãn:

- Ông cứ vào bê ra đây được rồi.

Lịch hỏi Thuởng:

- Lúa má dưới ông đã bắt đầu gặt chưa?

- Độ mười hôm nữa.

- Có được vài tấn một héc-ta không?

- Xúc đất đổ thêm vào để cân may ra.

Noãn hỏi:

- Lão Toàn, chủ tịch Bình Minh họp xong đi đâu mà không cùng về với ông?

- Về vội để chuẩn bị chiều nay làm việc với bí thư huyện ủy.

- Xã ông đang có chuyện gì hay sao mà bí thư huyện ủy về làm việc?

- Các đảng ủy viên cầu xé lẫn nhau. Còn chủ tịch và bí thư đảng ủy thì như sừng với đuôi.

Noãn hỏi:

- Ông có chân trong đảng ủy không?

- Tôi không có chân trong đảng ủy thì ai có. Thôi ăn cho ngon cái đã. Tiết canh của cái quán này ăn cũng được đấy nhỉ.

- Ông chưa vào đây bao giờ à?

- Tôi khoái nhất là món mì sợi luộc chấm với tương. Còn thịt chó ăn cũng được, không ăn cũng chẳng sao.

- Thế mà tôi không biết nên mời ông đi ăn thịt chó. Đáng ra khi chúng tôi rủ ông đi ăn thịt chó, ông phải nói ông không khoái khẩu với món thịt chó mà chỉ thích ăn mì sợi luộc chan với tương để chúng tôi khỏi kéo ông vào đây. Thôi đã nhớ rồi, uống với chúng tôi vài chén rượu rồi đi ăn mì sợi chan tương vẫn chưa muộn.

- Xỉa nhau làm gì. Các ông kiểm chác được mới đi ăn thịt chó với nhau chứ bỏ tiền túi ra bố bảo.

- Có thật các ông không kiểm chác được gì không?

- Có gì mà kiểm chác.

- Tôi đếch tin.

- Tin hay không là quyền của các ông.

Lịch:

- Ông thấy những lời phát biểu của bà bí thư đảng ủy xã tôi và mấy tay lãnh đạo An Bình trong cuộc họp sáng nay như thế nào?

- Toàn chuyện vớ vẩn. Tôi chẳng đại thực hiện làm ăn kiểu ấy.

- Sao thế?

- Tại sao à? Thành công thì người khác hưởng. Thất bại thì mọi tội vạ đổ lên đầu cái thằng chủ nhiệm. Cấp trên để ra cái Hợp tác xã đã đủ tay đủ chân, đủ mặt đủ mũi thì cứ việc để thế nuôi cho nó lớn. Việc gì gắn thêm chân tay mắt mũi giả vào làm gì để cho nó biến thành kẻ dị nhân.

Lịch reo lên:

- Hay! Hay! Đúng là lời nói của thánh nhân. Vì sao sáng nay ông không nói những lời vừa rồi ở trong cuộc họp?

Thưởng cười:

- Chưa có rượu và thịt chó nên không nghĩ ra. Theo tôi khi cấp trên có chủ trương đưa Hợp tác xã lên quy mô là đã nghiên cứu đâu vào đó hết rồi. Có khi còn tham khảo ý kiến của các chuyên gia Liên Xô và Trung Quốc nữa cũng chưa biết chừng. Thứ dân như bọn mình mà đòi thay đổi thế này, thay đổi thế kia thì đúng là điếc không sợ súng.

Lịch góp lời:

- Ông Noãn thấy tôi nói có đúng không. Ngồi uống rượu với tay Thưởng nghe hẳn phán hết điều này, điều nọ, rượu không ngon cũng biến thành ngon.

- Chí lí. Chí lí. Thế nhờ huyện ủy yêu cầu ông phải thay đổi phương pháp làm ăn giống như của một số ý kiến phát biểu sáng nay thì ông tính sao?

- Chủ trương đường lối mình đã nhuyển trong đầu. Điều lệ, nguyên tắc mình nhét đây xắc cốt. Cứ giở ra mà hỏi chỗ nào đúng, chỗ nào sai. Còn nếu ép tôi làm, nếu sai, cấp trên phê bình thì tôi không chịu trách nhiệm.

- Không hện mà sao suy nghĩ của ông giống của chúng tôi thế – Lịch nói và nâng chén rượu lên – Nào xin chúc ông một chén rượu. Nếu lần sau họp ở huyện, tôi mời ông đi chén thịt chó chứ không để ông ăn mì sợi luộc chan với tương đậu.

Chương mười

1

Đình định đi vào nhà của mấy ông phái viên nhưng thấy họ còn đang họp nên đi thẳng, vờ như như mình vô tình đi qua. Ông Sắc nhìn theo Đình:

- Tay Đình trông đáng điệu công tử quá nhỉ. Lúc nào cũng ăn mặc chải chuốt.
- Trông bề ngoài thế thôi nhưng bên trong là một người rất cứng rắn về lập trường giai cấp. Kiên định với đường lối. Anh ta với ông Kim giống như nước với lửa – Bao nói.
- Không hiểu sao tôi chẳng có một chút cảm tình nào với anh ta.

Ông Ấn biết ông Bao và ông Sắc đã mở miệng ra nói về một chuyện gì đó thế nào cũng tranh luận dằng dai nên ông vỗ nhẹ tay xuống bàn bảo:

- Thôi, ta tiếp tục trao đổi nhé. Tôi thấy việc đánh giá tình hình của Yên Lộc vừa rồi của đồng chí Sắc chưa thật chính xác lắm đâu. Theo tôi việc một số Hợp tác xã sút kém không phải do cơ chế của chúng ta lỏng lẻo mà do trình độ cán bộ Hợp tác xã quá kém và rất thiếu trách nhiệm với công việc. Tôi chỉ lấy ví dụ Hợp tác xã Yên Chính. Ở Hợp tác xã này tay chủ nhiệm Hợp tác khoán trắng công việc cho đội trưởng sản xuất. Tay đội trưởng sản xuất làm việc cũng rất à uôm. Hắn tập trung xã viên lại bảo nhóm này làm ruộng này, nhóm kia làm ruộng kia rồi bỏ đó đi làm việc nhà, không hề đoái hoài đến việc xem xã viên làm ăn đến đâu, chất lượng công việc như thế nào. Làm ăn như thế bảo sao Hợp tác xã không sút kém.

- Tôi vẫn giữ quan điểm nhận định của mình – Ông Sắc nói từ tốn – Về mặt trình độ và trách nhiệm của cán bộ của Hợp tác xã tôi đồng ý như ý kiến của anh Ấn. Nhưng về mặt tổ chức sản xuất chúng ta có khá nhiều lỗ hổng. Ví dụ khoán. Đội trưởng sản xuất chỉ khoán công việc cho xã viên mà không khoán thời gian phải hoàn thành và chất lượng công việc. Vì chỉ khoán việc chứ không khoán thời gian và chất lượng, nên xã viên vừa làm vừa chơi, còn đội trưởng sản xuất thì rảnh rỗi thời gian để tranh thủ làm việc nhà. Thứ hai là cho công điểm vô tội vạ. Người làm tốt, người làm dối nếu cùng làm trong một thời gian, một công việc đều được công điểm như nhau. Người làm tốt không được khuyến khích về vật chất, kẻ làm xấu không bị phạt, khiến bản tính tích cực cần cù của người nông dân ngày một phai mờ và tạo ra căn bệnh lười biếng khá phổ biến trong các Hợp tác xã. Tôi chỉ lấy mấy ví dụ như thế thôi cũng đủ thấy nguyên nhân dẫn đến sự

sút kém của các Hợp tác xã không phải chỉ do trình độ non yếu của cán bộ.

Ông Bao lật mấy trang cuốn sổ để trước mặt theo thói quen chứ không nhìn vào đó, nói trơn tru như được bôi mỡ:

- Tôi thấy các Hợp tác xã hiện nay đang đi đúng hướng chỉ đạo. Đó là điều cơ bản nhất. Còn chỗ này chỗ kia còn có thiếu sót, đều là do trình độ của cán bộ chứ không phải do cơ chế hay do những nguyên nhân khác. Lê-nin nói: Tổ chức, tổ chức và tổ chức. Có nghĩa là con người cán bộ quyết định tất cả. Cán bộ nào phong trào ấy. Từ trước đến nay Đảng ta rất coi trọng vấn đề này. Hợp tác xã là một mô hình tập thể hóa Xã hội Chủ nghĩa đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Vì thế vai trò của cán bộ cực kỳ quan trọng...

Ông Sắc đưa tay bưng mũi rồi hắt hơi một cái thật mạnh, bắn nước mũi ra cả mặt bàn và cả mặt của Bao. Bao đưa bàn tay lên lau mặt và cắn nhằn:

- Cái tay Sắc này thiếu lịch sự bỏ mẹ. Hắt hơi sao không quay mặt đi chỗ khác mà hắt cả vào mặt người ta là thế nào.

- Xin lỗi, buồn hắt hơi quá nên không kịp quay mặt đi.

Ông Ấn ngồi tùm tùm cười.

Đình quay trở lại. Thấy mấy ông phái viên đang ngồi uống nước liền bước vào:

- Các anh họp xong rồi à?

- Xong rồi – Ông Ấn bảo – Ngồi uống nước.

Ông Sắc nhìn Đình bằng đôi mắt chằm biếm:

- Hình như anh có chuyện gì muốn trao đổi với chúng tôi có phải không?

- Sao anh biết?

- Tôi ngồi họp thấy anh đi qua đi lại với dáng vẻ sốt ruột nên đoán vậy.

Đình có ý ngượng:

- Định vào chơi với các anh và có câu chuyện cần trao đổi nhưng thấy các anh bận họp, tôi đi dạo một lúc chứ có gì đâu mà sốt ruột.

Ông Ấn hỏi:

- Anh định trao đổi với chúng tôi về chuyện gì?

- Chắc các anh còn nhớ lần trước tôi có báo cho các anh biết tại xã Hồng Vân huyện Vĩnh Hòa, Hợp tác xã đã trả lại ao chuôm cho xã viên nuôi cá để bán và chia đất cho nông dân trồng ngô chứ?

- Có. Chúng tôi đã yêu cầu tỉnh ủy chấn chỉnh việc làm vô nguyên tắc kia rồi.

- Tôi cũng đã mấy lần đề nghị họp thường vụ để xem xét việc làm này và xem ai là người chịu trách nhiệm, nhưng vẫn chưa họp được. Hiện nay anh Kim và một vài đồng chí trong thường vụ đang có chủ trương lấy Hợp tác xã Hồng Vân làm thí điểm một vài phương pháp khoán mới để đem ra áp dụng trong toàn tỉnh.

Bao giầy lên:

- Sao cái ông Kim này liều thế nhỉ. Ông ấy định thiết lập tỉnh Phước Vĩnh này thành một vùng trời riêng hay sao?

Ông Ấn hỏi:

- Anh có nắm được tình hình hiện nay ở Hợp tác xã Hồng Vân như thế nào không?

Đình tỏ vẻ lúng túng:

- Tôi cũng định xuống đó kiểm tra tình hình xấu đến đâu để về báo cáo lại với ban thường vụ để chấn chỉnh nhưng chưa đi được. Có điều này, tôi biết chắc chắn anh Kim cử đồng chí Thường xuống đó trực tiếp chỉ đạo việc nghiên cứu một số cách thức khoán mới, nhằm thay thế phương thức khoán hiện nay. Tôi không loại trừ việc chia lại đất đai có thể diễn ra. Ngoài đồng chí Thường đi Hồng Vân ra còn có đồng chí Côn được cử đi Tam Bình cũng nhằm mục đích như đồng chí Thường.

Bao lại kêu lên:

- Loạn rồi!

Ông Sắc tỏ vẻ khó chịu:

- Ông làm gì mà giầy lên như bị ong châm thế? Chưa vội kết luận loạn hay không loạn. Có thể ông Kim và những người khác trong tỉnh ủy Phước Vĩnh đang mày mò tìm lối ra cho sự bế tắc của một số Hợp tác xã hiện nay thì sao?.

- Không thể nói như thế được. Hợp tác xã quy mô là một mô hình làm ăn tập thể chỉ có tính ưu việt của chế độ Xã hội Chủ nghĩa mới có được. Mô hình ấy đã được định hình bằng đường lối chủ trương của Đảng ta. Nó là bước quá độ trên con đường tiến lên Xã hội Chủ nghĩa và cao hơn là Cộng sản Chủ nghĩa. Đi chệch, dù chỉ là một li thôi thì cái mô hình ấy sẽ bị đổ nghiêng, giống như con tàu đi chệch đường ray. Mà đã chệch khỏi đường ray thì con tàu sẽ đổ, đó là điều chắc chắn...

Ông Sắc lại hướng về phía Bao bịt mũi và hắt hơi liền mấy cái. Bao đưa tay xoa mặt và cắn nhàn:

- Sao ông thiếu lịch sự thế. Nói một lần ông phải biết suy nghĩ để rút kinh nghiệm chứ.

- Xin lỗi. Cái mũi của tôi rất nhạy cảm nên hay bị dị ứng mỗi khi có bụi bặm hay một mùi gì đó là lạ xộc vào.

- Có khi anh bị cảm đấy – Đình không biết tính hài hước của ông Sắc nên nói về chân thành.

- Vâng. Có lẽ thế. Anh Đình này. Vì sao những việc đó anh không đưa ra bàn với nhau trong Ban thường vụ mà đi báo cáo với chúng tôi? – Ông Sắc hỏi với giọng mỉa mai.

- Là ủy viên thường vụ tỉnh ủy, tôi đã đấu tranh quyết liệt với đồng chí Kim về việc này rồi, nhưng tôi thấy mình có trách nhiệm thông báo với các anh một vài hiện tượng vi phạm đường lối Hợp tác hóa để các anh nắm được. Có khi các anh nên trực tiếp đi xuống Hợp tác xã Hồng Vân xem sao. Nếu đúng là có hiện tượng trên như phản ánh của quần chúng, các anh cũng nên báo cáo kịp thời cho Ban bí thư biết để chấn chỉnh.

- Cám ơn anh đã phản ánh kịp thời những hiện tượng sai trái của Hợp tác xã Hồng Vân cho chúng tôi. Có lẽ chúng tôi phải xuống đó xem sao. Nếu để hiện tượng trên lây lan thì hết sức nguy hiểm.

Nghe ông Ấn nói vậy, Đình thấy trong người phấn chấn hẳn lên. Ngồi nói chuyện tào lao một lát Đình ra về. Thấy ông Kim từ trong phòng mình đi ra, Đình hỏi:

- Anh tìm tôi à?

- Tôi tìm ông để bảo ông cho cậu Hoàng sáng mai đi cùng chị Thường xuống Vĩnh Hòa công tác mấy hôm.

- Có việc gì dưới Vĩnh Hòa mà anh điều Hoàng xuống đó?

- Ông biết rồi còn vờ hỏi làm gì.

- Anh có báo trước việc điều phó ban của tôi đi công tác Vĩnh Hòa làm việc gì đâu mà anh bảo tôi đã biết.

- Thôi được rồi. Nếu ông bảo ông chưa biết điều cậu Hoàng đi cùng chị Thường xuống Vĩnh Hòa làm gì thì tôi nói luôn. Tôi đang định lấy Hợp tác xã Hồng Vân làm thí điểm một số phương pháp mới về khoán và quản lí lao động.

- Sao không thấy anh đưa vấn đề này ra bàn trong thường vụ trước khi làm?

- Tôi rất coi trọng vai trò tập thể, nhưng không sử dụng nó như một công cụ để dựa dẫm. Việc cho cậu Hoàng đi cùng chị Thường xuống Vĩnh Hòa thế là xong nhé. Bây giờ

đến việc thứ hai. Tại sao việc gì trong cơ quan tỉnh ủy ông cũng đưa đi làm quà cho người ngoài là thế nào?

- Anh nói gì tôi không hiểu?

- Chuyện gì ông cũng hiểu, cũng biết cả, nhưng lúc nào cũng làm bộ ngơ ngác tôi không biết, tôi không hiểu. Nếu ông không hiểu thì tôi nói cho nghe vậy. Việc tìm cách tháo gỡ những bế tắc trong sản xuất nông nghiệp đang là vấn đề đau đầu của mọi người có trách nhiệm. Ông Quốc là chủ tịch tỉnh, phó bí thư tỉnh ủy, tôi không nói làm gì. Còn chị Thường, ông Dần, ông Côn, đều là những trưởng ban như ông, nhưng họ trần trở với công việc chẳng thua kém gì tôi. Ông Côn đang lăn lộn dưới cơ sở để tìm ra những nguyên nhân nào dẫn đến sự yếu kém hiện nay của các Hợp tác xã nông nghiệp để giúp cho tỉnh ủy chỉ đạo. Còn ông, không những vô tâm mà còn muốn thọc gậy bánh xe.

- Anh nhận xét về tôi hơi quá lời rồi đấy – Giọng Đình đã cao lên vài bậc.

- Tôi không quá lời đâu. Việc làm của tôi đang ở giai đoạn tìm tòi, có thể có chỗ đúng, có thể có chỗ chưa thật thích hợp. Nếu ông thấy chỗ nào chưa đồng ý, sao ông không nói thẳng ra với tôi mà đi phản ánh với tổ phái viên của Trung ương?

- Tôi làm tất cả những gì cần làm để bảo vệ chủ trương đường lối của Đảng.

- Như vậy tôi và các ủy viên thường vụ khác làm sai đường lối, chỉ có một mình ông đúng?

- Tôi không nói những việc khác. Riêng việc anh đang tìm cách thay đổi cơ chế của Hợp tác xã nông nghiệp là sai lầm.

- Sai lầm ở chỗ nào? – Ông Kim thấy mặt mình đã nóng lên.

- Đưa Hợp tác xã nông nghiệp lên quy mô là một chủ trương lớn của Đảng ta, nhằm tạo ra một nền sản xuất lớn Xã hội Chủ nghĩa. Nó đã được nghiên cứu kỹ lưỡng trước khi ban hành. Trong thực tế của mấy năm qua, các Hợp tác xã nông nghiệp đang đi đúng hướng mà Đảng ta đã vạch ra. Nhiều Hợp tác xã nông nghiệp ở Thái Bình, Thanh Hóa và một số địa phương nữa đã trở thành mô hình tiên tiến trong lối sản xuất theo phương hướng Xã hội Chủ nghĩa. Nông dân ở các nơi đó không những thoát ra khỏi sự nghèo khổ mà đang dần dần trở nên khá giả. Điều đó không đủ chứng minh sự đúng đắn và chính xác khi đưa các Hợp tác xã nông nghiệp lên quy mô hay sao. Theo tôi mọi thay đổi làm cho các Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay đi chệch hướng đều là sai lầm.

Cơn tức giận của ông Kim qua đi và thay vào đó là sự khinh miệt. Ông nói giọng châm biếm:

- Anh có khả năng tổng kết. Vậy anh thử đếm cho tôi hay hiện nay trên miền Bắc có bao nhiêu Hợp tác xã nông nghiệp như Thành Công ở Thanh Hóa, như Đại Phong ở Quảng Bình? Và có bao nhiêu Hợp tác xã nông nghiệp sống dưới mức nghèo khổ? Theo tôi, sai lầm không thuộc về những người đang tìm cách tháo gỡ những bế tắc trong sản xuất nông nghiệp hiện nay mà là ở những người cố dồn sức dồn của, xây lên vài cái tượng đài rồi ra sức thổi phồng nó lên, tô vẽ nó lên thành những hình ảnh đẹp để để tuyên truyền. Tôi nói thật với ông, nếu dồn tiền bạc vật tư vào để xây dựng nên một mô hình để tuyên truyền thì tôi sẽ biến một Hợp tác xã nông nghiệp nào đó trong tỉnh ta thành một nông trường tập thể còn đẹp để gấp mấy cái Hợp tác xã đang ngày nào cũng làm rùm beng trên báo chí.

- Anh không tin vào cơ quan ngôn luận của Đảng?

- Tôi tin vào sự thật.

Đô đi lại phía ông Kim và Đình đang đứng:

- Anh đứng đây mà em tìm khắp nơi.

- Tìm tớ có việc gì?

- Đồng chí Hiếu chủ nhiệm phòng không của tỉnh muốn báo cáo tình hình thiệt hại của các trận đánh phá ngày hôm qua và xin hướng chỉ đạo khắc phục.

- Ông Hiếu qua báo cáo trực tiếp hay gọi điện thoại?

- Gọi điện thoại ạ.

- Thế thì bảo ông Hiếu lát nữa gọi lại, tớ còn bận việc.

Ông Kim quay sang tiếp tục câu chuyện với Đình:

- Bây giờ ông cứ nói thẳng thắn ý kiến của ông ra đi. Cái gì tôi nghe được thì nghe. Cái gì không nghe được thì ông và tôi, ta trao đổi thẳng thắn trên tinh thần của người Cộng sản.

- Anh đã nói thế thì tôi xin nói với anh như thế này. Việc anh thao túng và khuyến khích cho một số Hợp tác xã nông nghiệp ở Vĩnh Hòa, Linh Sơn, Tam Bình và Yên Lộc chuyển đổi một số hình thức khoán và trả lại ao chuôm cho các hộ gia đình, cũng như chia đất sau khi gặt cho xã viên làm vụ xen canh là việc làm không đúng. Phá vỡ mô hình làm ăn tập thể và những quy chế đã ban hành đối với các Hợp tác xã nông nghiệp. Nếu không kịp thời ngăn chặn thì đây là tiền đề để nông dân trở về với lối làm ăn riêng lẻ của chủ nghĩa tư bản.

Ông Kim hỏi giọng mỉa mai:

- Còn tội gì nữa không?

- Tôi đâu dám kết tội anh. Nhưng những việc làm của anh, theo tôi là không đúng. Đi ngược lại với đường lối hợp tác hóa của Đảng.

- Tôi hoan nghênh sự thẳng thắn của ông. Tôi nói thật lòng đấy. Có gì ông cứ nói số toẹt ra như vậy để tôi biết mà tranh cãi với ông để tìm ra chân lí của sự việc còn hơn là đem đi phản ánh với người khác, khi sự việc đúng sai chưa ngã ngũ. Bây giờ tôi sẽ nói ý kiến của tôi về những việc ông vừa phê phán. Trước hết, đối với việc làm của một số Hợp tác xã nông nghiệp ở các huyện, tôi cho rằng những hiện tượng đó cần được nghiên cứu một cách kỹ lưỡng chứ không nên vội dập nó. Cái mới này sẽ nảy sinh ra cái mới khác. Đó là quy luật của sự vận động. Biết nắm bắt, nâng niu chặt lọc nó mới là thái độ đúng đắn của những người Mác-xít. Nông dân là người trực tiếp sản xuất. Hơn ai hết họ biết phải làm gì để cái bụng mình được no và đóng góp cho Nhà nước được nhiều hơn. Sản xuất phải thực sự gắn bó với quyền lợi của họ thì họ mới gắn bó với ruộng đồng. Vì sao năng suất lúa của tỉnh ta ngày càng giảm? Phải trả lời cho được câu hỏi đó mới tìm ra được phương hướng khắc phục, đưa năng suất trở lại như những năm trước đây hoặc hơn. Ông thử trả lời câu hỏi ấy cho tôi nghe thử.

- Theo tôi là do tình hình có chiến tranh. Một số lao động trẻ khỏe khá lớn được điều đi bộ đội và thanh niên xung phong. Vật tư cung cấp cho nông nghiệp như phân bón, thuốc trừ sâu, xăng dầu để chạy máy bơm không đủ dùng. Cộng với những năm qua thời tiết rất khắc nghiệt và sâu bệnh phát triển do không có thuốc trừ sâu để diệt. Đó là những nguyên nhân chủ yếu khiến năng suất sụt giảm.

- Những điều ông nói đều đúng, nhưng đó chỉ là nguyên nhân khách quan. Còn nguyên nhân chủ quan, có ý nghĩa quyết định thì ông chưa nhắc tới. Trong chiến đấu hoặc sản xuất và làm bất cứ việc gì thì yếu tố con người mới là yếu tố quyết định. Khi người nông dân không còn quyền tự chủ về kinh tế thì việc người ta không gắn bó với công việc ruộng đồng, làm được chăng hay chớ là lẽ tất nhiên. Ông có hiểu những điều tôi vừa nói không?

- Những điều anh vừa nói là có, nhưng đó chỉ là những hiện tượng cá biệt chứ không có tính phổ biến. Theo tôi, Hợp tác xã hiện nay đang đi đúng hướng. Vì thế làm biến đổi mô hình đã định hình của nó chỉ có thể tạo nên sự rối loạn, khiến năng suất càng xuống thấp.

- Tôi nghĩ ông nên rời bốn cái chân bàn, chân ghế của mình để đi xuống các Hợp tác

xã nông nghiệp xem tình trạng làm ăn của xã viên hiện nay ra sao mới giải đáp được cho ông câu hỏi vì sao xã viên một số Hợp tác có hiện tượng xé rào.

Ông Kim nói xong bỏ đi về phòng làm việc của mình lấy cái điều cày đem ra hiên ngồi xỏm rít thuốc lào. Ông châm đóm rồi lại dập đóm đến mấy lần, vẻ mặt trở nên khắc khổ, bức xúc. Đột ngột trong nhà thấy thể bước ra hỏi:

- Anh vừa cãi nhau với anh Đình đấy à?

- Đàn gậy tai trâu. Đúng là đàn gậy tai trâu – Nói xong ông Kim châm thuốc và rít cật lực.

- Hôm nay không có việc gì hay sao mà hai thầy trò ngồi ngắm cảnh và rít thuốc lào đấy? – Ông Sắc đến đứng trước mặt ông Kim và hỏi.

- Vừa nói chuyện với tay Đình xong, bức không thể chịu được. Đúng là cái tử sách di động. Mời anh vào nhà uống nước.

- Sáng mai chúng tôi xuống Vĩnh Hòa đấy, tôi qua báo cho anh biết.

- Đã có chương trình làm việc gì chưa?

- Buổi sáng làm việc với bí thư huyện ủy và chủ tịch huyện về chủ trương của huyện ủy cho phép Hợp tác xã Hồng Vân dùng ao của Hợp tác để thả cá và chia đất cho nông dân làm vụ xen canh. Buổi chiều sẽ xuống làm việc với lãnh đạo xã và Hợp tác xã Hồng Vân.

- Anh có dám đứng ra bênh vực việc làm của lãnh đạo huyện Vĩnh Hòa không? – Ông Kim hỏi đột ngột khiến ông Sắc lúng túng. Ngẫm nghĩ một lát, ông Sắc bảo:

- Anh đặt cho tôi câu hỏi khó trả lời quá.

Ông Kim cười:

- Tôi hỏi đùa cho vui thôi chứ biết ở cương vị là phái viên của Ban nông nghiệp Trung ương, mỗi lời anh nói ra là phải hết sức thận trọng. Vì nó gắn liền với đường lối chủ trương của Đảng.

- Sáng mai anh có định xuống Vĩnh Hòa không?

- Máy giờ các anh đi?

- Chắc là ăn cơm sáng xong thì đi.

Ông Kim lặng yên suy tính rồi nói với ông Sắc:

- Để tôi bàn với ông Quốc và chị Thường xem có nên xuống hay không. Nếu có

xuống thì chúng tôi sẽ xuống sau các anh một ít.

- Theo tôi thì anh và chị Thường nên xuống để làm chỗ dựa cho lãnh đạo Vĩnh Hòa. Như tôi đã nói với anh rồi đấy. Anh Ẩn là người rất cứng rắn trong việc giữ gìn các nguyên tắc. Về mặt nào đó thì rõ ràng việc làm của lãnh đạo Vĩnh Hòa và Hồng Vân là vi phạm những nguyên tắc tổ chức Hợp tác xã. Mặc dù nguyên tắc ấy có rất nhiều điểm không hợp lí. Nhưng trong khi chưa có chủ trương sửa đổi của Trung ương, thì đó là những nguyên tắc cần phải chấp hành một cách nghiêm túc.

- Anh nói như vậy có nghĩa là những tìm tòi đổi mới của lãnh đạo Vĩnh Hòa và Hồng Vân phải dẹp bỏ?

- Đấy là tôi nói trên nguyên tắc. Còn trong thực tế, vượt qua nguyên tắc thế nào cho khéo, vừa được việc, vừa không ai nói gì được mình.

- Có được một người bạn như anh, làm cho tôi thêm vững tin rất nhiều vào những việc mình làm.

- Phần tôi tuy tiếp xúc với anh chưa nhiều, nhưng qua những việc làm của anh và những lời nói tốt đẹp của mọi người dành cho anh, tôi cũng hết sức quý trọng anh. Làm người lãnh đạo của một tỉnh trong giai đoạn này thật là khó. Vừa lãnh đạo sản xuất vừa lãnh đạo chiến đấu. Vừa lo cuộc sống của người ở hậu phương lại phải lo cơm gạo áo tiền cho người ở ngoài mặt trận.

- Rồi cũng vượt qua được hết anh ạ. Có khó khăn nào bằng khó khăn những năm đầu tiên bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp. Tiền thiếu, gạo thiếu, súng đạn cũng thiếu. Bạn bè bên cạnh không có ai. Dân còn, dân tin là còn tất cả. Lãnh đạo dù có tài ba đến mấy mà dân không tin thì cũng chẳng làm được cái gì.

- Anh nói đúng. Làm cho dân tin là yếu tố quyết định mọi thành công.

- Tôi đang lo việc tìm tòi đổi mới cách làm ăn của Hồng Vân mà bị dẹp bỏ sẽ dẫn đến những hậu quả khôn lường anh ạ. Phải tìm cách nâng niu nó như nâng niu một cái chồi non vừa mới nhú ra khỏi cái cây sắp héo úa. Tôi mong anh khéo léo lựa lời chống đỡ cho nó.

- Anh lại làm khó cho tôi nữa rồi.

Ông Kim cười:

- Có khó tôi mới nhờ, chứ dễ thì tôi tự làm lấy chứ nhờ anh làm gì.

Liên tục trong ba ngày, hàng chục lượt máy bay Mỹ bắn phá các cầu cống, nhà ga chạy dọc trục đường từ tỉnh Phước Vĩnh lên tới Phú Thịnh. Một đoàn tàu chở hàng viện trợ đổ ở ga Phú Ninh chưa kịp sơ tán hàng bị dính bom. Quần áo, giày dép, đường sữa, mì chính, thịt hộp bắn tung tóe khắp nơi. Tỉnh Phú Thịnh phải điều hàng chục dân quân ra canh giữ ngăn chặn dân ở quanh khu vực nhà ga gồng gánh ra nhật hàng rơi vãi. Ga Trung Văn và cầu đường sắt, đường bộ Gia Liễn, nơi đơn vị cao xạ của Phong và trận địa của các cô dân quân Đạo Thắng bảo vệ cũng bị bắn phá nhưng chỉ hư hại nhẹ. Một quả bom làm sạt mố cầu đường sắt đang được khẩn trương khắc phục. Sáng nay bầu trời bỗng nhiên yên tĩnh lạ thường. Có thể nghe rõ cả tiếng vo ve của những con ruồi đang bay ở trong lán. Tự nhiên Phong thấy bồn chồn không yên. Anh hết đi ra chỗ khẩu trọng liên lại đi vào lán. Bích thấy thái độ của Phong lấy làm lạ hỏi:

- Có việc gì mà anh cứ lượn đi lượn lại như thằng F105 vậy?

- Chẳng hiểu sao anh thấy bồn chồn trong người lạ lắm.

- Có phải ba lần chúng em bắn nhau với máy bay Mỹ mà chẳng bắn trúng được chiếc nào không?

Phong cười:

- Hễ bắn nhau là hạ ngay máy bay Mỹ thì chúng nó sản xuất thế nào kịp.

Mơ nói:

- Chúng mình toàn bắn vuốt đuôi còn lâu mới trúng. Nó mà bỏ nhào xuống chỗ chúng mình xem. Chỉ cần loạt đạn đầu tiên là tao hạ gục nó ngay.

Thước trề môi:

- Nói phét. Có cái mục tiêu ngồi sát nách mà còn chưa hạ được, bảo hạ máy bay Mỹ ngay loạt đạn đầu.

Đạo đang ngồi cạnh Mơ nghe Thước nói vậy liền đứng lên định bỏ đi. Mơ nắm tay Đạo kéo lại:

- Anh định đi đâu. Ngồi xuống đây mặc cho chúng nó nói.

Đạo giật tay mình ra khỏi tay Mơ và luống cuống đến ngồi cạnh Phong. Phong hát Đạo ra:

- Cậu làm ô danh con nhà lính cao xạ pháo. Về ngay chỗ em Mơ mà ngồi.

Nói xong Phong đứng lên kéo tay Đạo dắt lại chỗ Mơ. Đạo vùng vẫy rút được tay ra khỏi tay Phong rồi bỏ chạy ra khỏi lán. Các cô gái thấy thế đua nhau cười ầm ĩ. Bích bảo

Phong:

- Anh Đảo nhất gan. Anh đừng trêu anh ấy mà tội.
- Cái Bích nói thế là nó muốn anh trêu nó đấy anh Phong ạ – Thuộc bảo.
- Anh không dám trêu con gái Đạo Thắng.
- Con gái Đạo Thắng thì sao nào? – Bích hỏi.
- Con gái Đạo Thắng còn hung hơn máy bay Mỹ.

Mơ trêu:

- Trông anh, em tưởng là gan dạ lắm, hóa ra cũng biết sợ máy bay vĩ ruồi.

Các cô gái đâm lưng nhau cười. Bích mắng Mơ:

- Cái con này ăn nói quá đáng.
- Lại bênh nhau rồi.
- Anh Phong bịt tai lại, đừng có nghe cái Mơ, cái Thuộc nói.

Mơ đứng lên đi đến cạnh Đảo đang ngồi một mình trên đám ruộng cạnh khẩu trọng liên. Thấy Mơ đến, Đảo đứng lên chui tọt vào ụ súng. Mơ lẻo đẻo đi theo. Tiếng vỗ tay đuổi theo hai người. Mơ đến đứng cạnh Đảo nói nhẹ nhàng:

- Chúng nó trêu mặc chúng nó, sao anh cứ tìm cách tránh em thế?

Đảo lúng túng đưa tay xoa đi xoa lại nòng súng.

Mơ cười:

- Súng bắn hay sao mà anh lau mãi thế?

Đảo cười và cúi mặt xuống:

- Mơ này.
- Anh Đảo bảo gì cơ?
- Giá như không có đánh nhau nhỉ.
- Thì sao?
- Biết đâu chúng mình mới quen nhau chưa được bao ngày đã xa nhau vĩnh viễn.
- Anh chỉ được cái đại mồm.
- Thật đấy. Mới hai tháng đánh nhau mà Đảo đã mất hai thằng bạn thân rồi. Biết đâu...

Mơ đưa tay bịt miệng Đảo:

- Anh không được nói tiếp nữa đâu đấy.

Đảo để yên tay Mơ trên má mình. Một cảm giác bàng hoàng xao xuyến mơn man khắp người Đảo. Đảo quay đầu lại và bắt gặp cái nhìn đăm đúi của Mơ.

Ở trong lán, Bích ngạc nhiên khi thấy chị Phấn đưa cơm ra sớm hơn mọi ngày:

- Sao hôm nay chị đưa cơm cho chúng em sớm thế?

- Mấy hôm vừa rồi cứ đến bữa ăn của các em là chúng nó đến nên các em ăn miếng cơm cũng không yên. Hôm nay chị đưa cơm ra sớm để các em có thì giờ ăn cho ngon miệng.

- Chị sợ chúng em chết thì thành ma đói cả lũ chứ gì? – Thuộc cười nói với chị Phấn.

- Phỉ phui cái mồm của em đi – Chị Phấn mắng.

- Em nói thế chứ còn lâu chúng em mới chết nhé.

Lanh nhìn vào mâm cơm chị Phấn đang dọn hỏi:

- Hôm nay không có thịt gà hả chị?

- Mỗi tuần chỉ được ăn thịt gà hai lần thôi. Hôm nay chị làm cho các em món cá mè hầm tương gừng ngon lắm.

Bích nói với Phong:

- Không hiểu sao hôm nay em cảm thấy người bồn chồn rất lạ anh Phong ạ.

- Anh cũng có cái cảm giác ấy. Trời hôm nay trong thế này, có thể chúng nó đánh ác liệt đây. Nếu chúng nó đánh thẳng vào trận địa của mình, em nhớ bình tĩnh chỉ huy chị em đánh trả cho tốt nhé.

Thuộc đứng dậy nhìn ra ụ súng gọi to:

- Cái Mơ tâm sự đã đầy bụng chưa, vào ăn cơm kẻo chúng tớ ăn hết bây giờ?

Đảo nghe Thuộc gọi, giục Mơ:

- Mơ vào ăn cơm đi.

- Anh không ăn à?

- Em vào trước anh sẽ vào sau. Đi cùng anh ngại lắm.

- Anh cứ đi với em. Chúng nó trêu chán lại thôi ngay mà. Anh không đi thì em đứng luôn đây với anh mặc cho chúng nó trêu. Nào, có đi không thì bảo.

- Ừ thì đi. Nhưng đi xa nhau ra.

- Thế cũng được.

Thấy Đảo và Mơ vào đến nơi, Thuộc nói:

- Anh chị tâm sự những gì dai như đĩa xôi thế?

Mơ cười:

- Quanh đi quẩn lại vẫn chuyện phải thật bình tĩnh khi đối đầu với máy bay giặc Mỹ.

- Nói phét. Mà tưởng bọn tao không nhìn thấy anh Đảo cầm tay mà ấp vào má đầy phồng.

Mọi người vừa ngồi vào mâm cơm thì tiếng chuông điện thoại réo giục giã. Phong đứng lên chạy đến chỗ chiếc điện thoại đã chiến treo ở góc lán. Nghe xong, Phong gỡ luôn chiếc điện thoại đem đến đưa cho Đảo:

- Các em vào vị trí chiến đấu ngay. Trên thông báo có nhiều tốp máy bay giặc Mỹ đang bay về hướng không phận của tỉnh ta.

Mọi người lấy mũ rơm đội lên đầu rồi chạy theo Phong. Chị Phấn đổ dòn thức ăn vào một nồi rồi bê tất cả nhả xuống cái hố cá nhân cạnh lán. Chỉ lát sau tiếng máy bay phản lực gầm rú như muốn xé nát bầu trời. Phong đứng lên thành công sự gào to với các cô gái:

- Các em chú ý. Hôm nay chúng đánh vào giờ này, thế nào chúng cũng bỏ nhào từ hướng mặt trời xuống để cắt bom và phóng rốc-kết. Việc bắt mục tiêu sẽ gặp khó khăn vì bị chói ánh nắng mặt trời. Các em nhớ phải tập trung cao độ để bắt cho được mục tiêu trước khi nổ súng...

Từng tốp máy bay nối đuôi nhau cắt bom và phóng rốc-kết xuống hai chiếc cầu nằm trên đường sắt, đường bộ, nhà ga và trận địa cao xạ. Tiếng rít của máy bay phản lực, tiếng bom nổ, tiếng súng cao xạ bắn trả tạo nên âm thanh hỗn tạp khiến đầu óc như muốn vỡ bung ra. Từng cột khói bốc lên cao. Khẩu trọng liên của các cô gái dân quân không ngớt nhả đạn. Và hình như bọn phi công Mỹ đã nhận ra cái lưới lửa tầm thấp lợi hại thọc vào cạnh sườn của chúng mỗi khi chúng bỏ nhào cắt bom. Hai chiếc F4 tách khỏi đội hình để đối chọi với khẩu trọng liên của các cô gái. Một loạt rốc-kết phóng xuống cách ụ súng không xa. Mùi thuốc súng khét lẹt xộc vào mũi các cô gái. Phong biết cuộc đối đầu sẽ diễn ra quyết liệt, anh đứng hẳn lên thành công sự gào to:

- Các em nhớ bắn khi chúng đang bỏ nhào thật thấp xuống trận địa chứ đừng có bắn vuốt đuôi.

Đảo đứng cạnh bảo Mơ:

- Em nhớ bình tĩnh kéo cò cho dứt khoát, bắn loạt nào ra loạt ấy. Cứ bắn trực diện là bọn chúng hết nên cắt bom và phóng rốc-kết không chính xác đâu.

Tốp F4 lại bổ nhào lần thứ hai. Loạt rốc-kết lần này sát ngay với ụ súng của các cô gái. Thuộc đang đứng tiếp đạn bỗng loạng choạng.

Mơ hét lên:

- Cái Thuộc bị thương rồi Bích ơi. Gọi con Lí lên thay cái Thuộc đi.

Đảo bế xốc Thuộc chạy về phía mấy chiếc hầm cá nhân. Bích gọi to:

- Cái Lí đâu, lên thay cái Thuộc tiếp đạn.

Đảo vừa chạy về đến gần ụ súng thì bị ngay một loạt rốc-kết hất tung lên. Mơ nhìn thấy thế liền hét lên một tiếng: “Anh Đảo!” rồi bỏ mặc vị trí bắn súng của mình nhảy lên khỏi ụ súng lao về phía Đảo.

Bích gọi:

- Mơ. Sao lại bỏ vị trí chiến đấu.

Phong bảo Bích:

- Em xuống thay vị trí Mơ, để anh chỉ huy cho.

Cuộc oanh tạc kéo dài đến ba mươi phút mới chấm dứt. Xung quanh trận địa rốc-kết cày xới nham nhở. Cái lán bằng rơm mọi ngày trúng ngay một quả rốc-kết bị xé ra từng mảnh, rơm rạ, cột kèo ngổn ngang. Bát đĩa vung vãi một nơi một cái. Lần đầu tiên đối mặt với máy bay Mỹ, thần sắc của các cô gái sau trận chiến đấu xơ xác như gà phải cáo. Nhất là khi trông thấy Mơ ôm lấy thi thể của Đảo vừa lay vừa gào khóc thảm thiết: “Anh Đảo ơi! Sáng nay đứng với nhau em bảo anh nói với em câu gì đó nhưng anh không nói mà chỉ nhìn em. Bây giờ thì anh nói đi. Nói đi anh Đảo ơi! Anh bảo em đừng trêu anh vì tính anh hay xấu hổ. Em hứa là không trêu anh nữa sao anh lại bỏ em mà đi anh Đảo ơi! Từ nay còn ai đứng cạnh em để hướng dẫn cho em bắn máy bay của chúng nó nữa anh Đảo ơi!...” Bên cạnh đó Thuộc nằm yên không động đậy. Máu thấm ướt đầm chiếc quần của Thuộc. Tình thế quá bất ngờ khiến Phong lúng túng. Anh hét động viên các cô gái lại giục Bích lo giải quyết hậu quả. Phong lấy băng cá nhân của mình băng tạm cho Thuộc và bảo Bích:

- Có khi em phải chạy về báo cho Hợp tác biết và xin họ cử người cáng Thuộc lên bệnh viện ngay chứ để máu ra thế này rất nguy hiểm.

Bích chưa kịp đi thì từ phía xa Luận, Noãn và một số bà con nông dân chạy tới. Trong đó có Dậu, Tể và Ngô, bí thư chi bộ Gia Đạo.

Luận nhìn Thuộc rồi nói với Noãn:

- Vết thương nặng đấy, phải cho đi viện ngay thôi. Tổ y tế trực chiến làm gì mà chưa thấy ai ra đây cả là thế nào.

Trong khi mọi người đang vây quanh Thuộc và Đảo thì tổ y tế của xã đến. Các cô lao ngay vào công việc. Cô thì đưa tay bắt mạch, cô thì lần mò tìm vết thương.

Luận hỏi:

- Tình hình có nguy cấp lắm không các em?

- Máu ra nhiều quá nên bị choáng cô ạ. Còn vết thương ở đùi không biết có làm ảnh hưởng gì đến xương hay không, chúng cháu chưa biết. Bây giờ chúng cháu tạm ga rô để cầm máu và nẹp tạm để đề phòng nếu có bị gãy xương thì xương khỏi bị lệch rồi chuyển nhanh lên bệnh viện huyện mới biết mảnh bom có trúng xương hay không.

Tể đứng cạnh bảo:

- Nhà tôi có cái võng đay để tôi chạy về lấy. Ông nào cùng về chặt lấy một đoạn tre làm đòn khiêng.

- Để tôi cùng về với ông – Dậu đứng cạnh nói.

Luận đi đến ngồi xuống cạnh thi thể của Đảo. Mơ vẫn ôm lấy Đảo khóc nỉ non. Luận đưa tay lên vuốt tóc cho Đảo, nói nghẹn ngào trong nước mắt:

- Em còn trẻ quá. Sao vội đi sớm thế hả em?

Mơ ôm chầm lấy Luận:

- Em thương anh ấy quá cô ơi!

Noãn quay sang bảo với Hiền, phó chủ tịch:

- Anh cử người đưa đồng chí bộ đội hy sinh về hội trường ủy ban đời đơn vị đồng chí ấy đến tính sau.

Nửa tiếng sau Chi tắt tuổi đạp xe về. Cô vút xe đạp ở rìa làng rồi cứ thế băng đồng chạy bộ đến chỗ trận địa các cô dân quân.

Ban thường vụ huyện ủy Vĩnh Hòa và Kỳ, bí thư đảng ủy xã Hồng Vân tập trung rất sớm để chờ làm việc với tổ phái viên.

- Không biết các ông thế nào chứ tôi lo lắm các ông ạ. – Kỳ nói – Nghe nói trong số phái viên ấy có một ông là ủy viên Trung ương dự khuyết, phó ban nông nghiệp Trung ương. Ông này rất nguyên tắc. Lần đầu tiên tiếp xúc với một ủy viên Trung ương Đảng, hốt lắm.

Mích nói:

- Ông nào cũng là người cả chứ có phải hổ báo đâu mà sợ. Mình cứ làm đúng thì mình chẳng sợ địch gì anh nào.

- Mình làm đúng nhưng cấp trên bảo sai thì sao?

- Theo tớ chẳng ai soạn ra đường lối nhằm làm cho dân đói cả. Nhưng mọi lý thuyết ở đời bao giờ cũng có khoảng cách ít nhiều với thực tế. Đến khi thực hiện do tác phong quan liêu, máy móc, khiến cái khoảng cách giữa lý thuyết và thực tế càng lớn.

Kỳ thách:

- Tôi đổ ông Bằng lát nữa đưa những điều ông Mích vừa nói ra nói trước mặt các ông phái viên xem.

- Tôi sợ gì mà không nói. Người cách chức bí thư huyện ủy của tôi là do các ông đề nghị và thường vụ tỉnh ủy ra quyết định chứ có phải mấy ông phái viên có quyền cách chức tôi đâu mà tôi sợ. Có điều này tôi nhắc các ông. Hôm qua bí thư tỉnh ủy gọi điện cho tôi bảo các phái viên nói gì để cho họ nói. Cứ ngồi im lắng nghe rồi lựa lời tìm cách bảo vệ cho được những gì đang làm. Đừng chống đối căng thẳng dẫn đến hỏng việc.

- Các ông ấy đã đến rồi kia kìa – Mích nhìn ra thấy chiếc xe Mốt-cô-vích chạy từ từ vào sân trụ sở huyện ủy nói với mọi người – Sao không thấy bí thư tỉnh ủy cùng đi nhỉ?

- Hôm qua bí thư gọi điện cho tớ bảo sẽ xuống sau các ông phái viên chừng một tiếng.

Ông Ấn bắt tay từng người ra đón.

- Chắc các đồng chí chờ chúng tôi lâu lắm rồi phải không?

Bằng đáp:

- Báo cáo anh, chúng tôi cũng vừa mới tới thôi ạ.

Bằng đưa mọi người vào phòng khách. Ông Ấn hỏi:

- Thường vụ huyện ủy đều có mặt đông đủ cả chứ?

- Vâng ạ.

- Huyện các đồng chí thu hoạch vụ chiêm xong chưa?

Mích trả lời:

- Gặt được ba phần tư diện tích rồi ạ.

- Năng suất lúa thế nào?

- Hợp tác đạt cao nhất là Hồng Vân cũng chỉ được trên hai tấn trên một héc-ta. Còn phần lớn có khả năng chỉ đạt từ tấn sáu trở xuống.

- Theo chỗ tôi biết thì đất của huyện Vĩnh Hòa tốt nhất so với các huyện khác của tỉnh Phước Vĩnh, vì sao năng suất lại thấp như thế?

- Vụ nào chúng tôi cũng chỉ đạo rất chặt chẽ từ khâu giống má cho đến kỹ thuật canh tác, nhưng không hiểu sao năng suất lúa không sao tăng lên được. Thậm chí đang có chiều hướng giảm xuống.

Ông Sắc hỏi:

- Có phải do khâu quản lý lao động không chặt chẽ và hợp lý dẫn đến việc làm ăn đối trá, cốt làm để lấy công điểm chứ không quan tâm đến lợi ích của Hợp tác xã không?

Bằng cười:

- Đồng chí cũng biết điều đó ạ?

Ông Sắc:

- Tôi có nắm được ít nhiều tình trạng trên diễn ra ở một số Hợp tác xã trong tỉnh Phước Vĩnh.

- Không riêng gì ở tỉnh Phước Vĩnh đâu đồng chí ạ. Đây là tình trạng chung đang diễn ra ở nhiều nơi. Quê vợ tôi ở huyện Khoái Châu tỉnh Hải Hưng. Vừa rồi cô ấy về thăm quê lên kể lại tình hình các Hợp tác xã ở dưới đó be bét lắm. Công lao động của một vụ không đủ nấu cháo để ăn. Vì vậy tôi nghĩ tình trạng ở Phước Vĩnh là tình trạng chung của tình hình nông nghiệp của miền Bắc hiện nay.

Bao phản ứng ngay trước câu nói của Bằng:

- Đồng chí là bí thư huyện ủy sao ăn nói hồ đồ thế. Làm gì có chuyện công lao động của một vụ không đủ nấu cháo. Rõ ràng đây là luận điệu xuyên tạc của bọn chiến tranh tâm lý hòng gây hoang mang trong quần chúng, đồng chí thiếu cảnh giác nên mắc phải

luận điệu phản động của địch.

Nghe Bao nói, ông Sắc chỉ hắt hơi như phản ứng. Ông Ẩn vào cuộc:

- Thôi, ta bắt đầu công việc nhé. Các đồng chí có được văn phòng tỉnh ủy báo cho biết hôm nay chúng tôi xuống làm việc không?

- Báo cáo có ạ. Văn phòng thông báo cho chúng tôi biết từ chiều qua nên chúng tôi đã triệu tập các đồng chí trong thường vụ huyện ủy sáng nay có mặt để đón các đồng chí – Bằng trả lời.

- Chúng tôi cũng chỉ nhờ văn phòng báo cho các đồng chí thôi chứ việc xuống đây chúng tôi không báo cho anh Kim biết. Nội dung làm việc sáng nay là tôi muốn nghe các đồng chí báo cáo tình hình ở Hợp tác xã Hồng Vân. Cụ thể là chủ trương trả lại ao cho hộ gia đình tự do nuôi cá và chia đất cho nông dân làm màu. Đồng chí bí thư huyện ủy báo cáo trước đi.

- Vì các đồng chí xuống đột xuất quá nên tôi không có thời gian chuẩn bị để báo cáo với các đồng chí bằng văn bản. Tôi xin phép nhớ đến đâu nói đến đó. Chỗ nào các đồng chí cần hỏi thì cứ việc hỏi. Nếu tôi không trả lời được thì các đồng chí trong ban thường vụ huyện ủy giúp tôi trả lời các đồng chí. Trước hết tôi xin trả lời câu hỏi những việc làm của xã Hồng Vân do chủ trương của ai. Đó là chủ trương của dân chứ chẳng có ai trong chúng tôi chủ trương cả.

- Dân có phải là một tổ chức chính trị đâu mà có chủ trương đường lối? – Bao bắt bẻ.

- Vừa rồi tôi nói đó là chủ trương của dân là muốn nói những việc làm ở Hợp tác xã Hồng Vân là do tự phát của dân chứ huyện ủy chúng tôi không chủ trương giao ao cho dân thả cá và chia ruộng để làm vụ xen canh. Để các đồng chí hiểu cụ thể, tôi xin nói rõ việc này như sau. Như một số xã khác trong huyện Vĩnh Hòa, tại xã Hồng Vân có hàng trăm cái ao. Dù to nhỏ có khác nhau, nhưng nhà nào cũng có một cái ao vừa để tắm giặt khi đi làm đồng về, vừa nuôi cá để ăn. Nếu cộng lại, những cái ao trong các hộ gia đình có thể trên vài héc-ta diện tích mặt nước. Sau khi lên quy mô, ao của các hộ gia đình trở thành tài sản chung của Hợp tác xã. Nhưng Hợp tác xã không quản lý nổi nên tất cả ao chuôm trong các hộ gia đình đều bị bỏ hoang. Một số gia đình thấy tiếc của liền mua cá giống về thả chui. Hợp tác xã phạt, người ta vẫn làm. Thấy một nhà làm được nhiều nhà làm theo. Đứng trước tình thế ấy, đảng ủy và ban quản trị Hợp tác xã Hồng Vân bàn bạc và quyết định cho các hộ dọn sạch ao chuôm, Hợp tác xã sẽ cung cấp giống, các hộ gia đình chăm sóc cá, đến khi thu hoạch chia theo tỉ lệ năm mươi, năm mươi. Quyết định hợp với lòng dân nên được dân hưởng ứng. Lát nữa xin mời các đồng chí xuống tham quan ao cá

của các hộ gia đình.

- Như vậy việc để cho xã viên sử dụng ao của Hợp tác xã để nuôi cá có chủ trương của đảng ủy và Ban quản trị, sao đồng chí bảo không ai chủ trương?

Bằng trả lời cứng cỏi:

- Chúng tôi không coi đó là một chủ trương mang tính chất lâu dài mà chỉ là biện pháp tình thế vừa có lợi cho Hợp tác xã vừa có lợi cho dân.

- Đó chỉ là những lời nguy biện – Bao dẫn giọng – Dem tài sản của tập thể giao cho nông dân làm giàu là các đồng chí phạm phải một sai lầm cực kỳ nghiêm trọng. Muốn hay không thì các đồng chí đang từ bỏ con đường làm ăn Xã hội Chủ nghĩa để đi theo con đường Tư bản Chủ nghĩa. Các đồng chí nhận thức hết sức mơ hồ về cuộc đấu tranh giữa hai con đường.

Ông Sắc đứng lên vờ định bỏ đi ra ngoài để hắt hơi nhưng không kịp. Ông hắt hơi liên tục mấy cái liền. Bao lại đưa tay lên xoa mặt và cắn nhai:

- Đã phê bình bao nhiêu lần mà sao ông vẫn không bỏ được cái thói hắt hơi tùy tiện thiếu lịch sự ấy đi. Ngồi trước mặt các quan chức địa phương, muốn hắt hơi thì phải đi ra ngoài chứ.

- Ông không thấy tôi định bỏ ra ngoài để hắt hơi nhưng không kịp đấy à?

Ông Ấn liếc mắt nhìn Bao và Sắc tỏ ý không vừa lòng rồi bảo Bằng:

- Bây giờ tôi đề nghị đồng chí bí thư huyện ủy báo cáo tiếp việc chia đất cho nông dân làm vụ màu xen canh.

Trong khi Bằng giải trình về việc chia đất cho xã viên làm vụ xen canh, Bao nhấp nhồm như ngồi phải đống gai. Đến khi nghe Bằng bảo việc tận dụng vụ xen canh đã đưa đất Hồng Vân từ hai vụ lên thành ba vụ chỉ có lợi cho dân mà Hợp tác xã vẫn tồn tại và phát triển chứ chẳng có gì là sai, Bao gần như chồm lên:

- Đường lối chủ trương của Đảng ta là tập thể hóa toàn bộ tài sản khi lên quy mô. Chỉ để lại cho nông dân năm phần trăm diện tích đất đai sử dụng là nhằm hạn chế việc phát triển tư bản của nông dân. Bây giờ bỗng nhiên nông dân có năm mươi phần trăm diện tích ao, có một trăm phần trăm đất để làm vụ xen canh, cộng với năm phần trăm đất được chia, tài sản tập thể còn gì mà đồng chí bảo Hợp tác xã vẫn tồn tại. Đó chẳng qua là cái xác không hồn mà thôi. Là mở đầu cho lối làm ăn theo Tư bản Chủ nghĩa, đồng chí có hiểu không.

Chiếc xe của ông Kim chạy vào sân. Cả Ban thường vụ huyện ủy thở phào. Mích đứng

lên.

- Xin lỗi các đồng chí, tôi xin phép ra đón đồng chí bí thư tỉnh ủy.

Nói xong, Mích đi ra chỗ ông Kim và bà Thường. Ông Kim hỏi:

- Làm việc đến đâu rồi?

- Đồng chí Bằng đang trình bày những việc làm của Hồng Vân.

- Thái độ các phái viên ra sao?

- Mới có cái ông gì béo béo là vận vẹo những lời lẽ nghe như đọc kinh, còn ông Ấn chưa nói lời nào.

- Lão Bao. Lão ấy chỉ được cái lí luận suông, cứ để cho lão ta nói, đừng cãi cho tốn hơi.

Ông Kim và bà Thường vào nhà. Mích kéo ghế mời ông Kim và bà Thường ngồi. Ông Ấn tỏ ra lúng túng trước sự xuất hiện bất ngờ của ông Kim và bà Thường:

- Hai đồng chí xuống Vĩnh Hòa sao không nói trước để cùng đi xe với chúng tôi có phải tiết kiệm được một ít xăng không?

- Chúng tôi không có chương trình đi xuống Vĩnh Hòa. Nhưng nghe đồng chí Sâm, chánh văn phòng tỉnh ủy bảo hôm qua các anh bảo đồng chí ấy gọi điện báo cho huyện ủy Vĩnh Hòa biết hôm nay các đồng chí xuống làm việc nên tôi và chị Thường bỏ kế hoạch đi Linh Sơn xuống đây xem các anh có chỉ thị gì cho lãnh đạo Vĩnh Hòa không để rồi còn bàn cách chỉ đạo thực hiện ý kiến của các anh.

- Chúng tôi muốn xuống tìm hiểu tình hình chia đất chia đai của Hợp tác xã Hồng Vân ra sao thôi chứ có chỉ thị gì đâu.

- Các anh đang nghe huyện ủy báo cáo à?

- Vâng. Đồng chí bí thư huyện ủy báo cáo đang báo cáo tình hình Hồng Vân.

- Các anh cứ làm việc theo chương trình của mình, tôi và chị Thường chỉ ngồi nghe thôi. Đồng chí Bằng báo cáo tiếp đi.

Bằng thấy vững tin khi có ông Kim ngồi trước mặt. Anh nói rành rọt:

- Vừa rồi đồng chí Bao phê bình chúng tôi giao ao cho xã viên nuôi cá, giao đất cho xã viên làm màu là mở đường cho nông dân làm ăn theo con đường Tư bản Chủ nghĩa. Cho rằng Hợp tác xã Hồng Vân chỉ là cái xác không hồn, tôi thấy rất khó chấp nhận những lời lẽ như vậy. Trong thực tế chúng tôi đang làm cho Hợp tác xã Hồng Vân thay da đổi thịt chứ không phải cái xác không hồn như đồng chí nói đâu.

Ông Ấn đưa tay ra tỏ ý ngăn Bằng:

- Hãy khoan tranh luận đúng sai trong việc này. Tôi muốn hỏi với cương vị của một bí thư huyện ủy, đồng chí đã nghiên cứu kỹ các Nghị quyết của Trung ương về tổ chức Hợp tác xã nông nghiệp và các Nghị quyết khác liên quan đến phát triển nông nghiệp, đặc biệt là phát triển nông nghiệp trong tình hình mới chưa?

- Báo cáo đồng chí, không riêng gì tôi mà tất cả các đảng viên trong đảng bộ huyện đều đã được quán triệt tinh thần các Nghị quyết của Đảng về tổ chức Hợp tác xã nông nghiệp và các Nghị quyết khác liên quan về nông nghiệp.

- Vậy đối chiếu giữa các Nghị quyết đồng chí đã quán triệt với việc làm hiện nay có chỗ nào làm trái với các Nghị quyết đó không?

Bằng tỏ ra lúng túng chưa biết trả lời ra sao thì Mích nói luôn:

- Báo cáo đồng chí. So với những điều chúng tôi được nghiên cứu trong các Nghị quyết thì thấy Nghị quyết không ghi tùy tình hình thực tế của từng địa phương mà vận dụng, làm cho nội dung của Nghị quyết thêm phong phú. Do đó cái sai của huyện ủy chúng tôi là đã làm những điều không ghi trong Nghị quyết.

Bao bắt bẻ:

- Có nghĩa các đồng chí đã coi các Nghị quyết của Đảng là mớ giấy lộn, chấp hành kiểu nào cũng được?

- Chúng tôi không đến nỗi vô nguyên tắc như vậy. Nhưng theo cách hiểu của chúng tôi, các Nghị quyết của Đảng đều nhằm mục đích đưa đến no ấm cho nông dân. Vậy tôi xin hỏi các đồng chí cấp trên, ao bở hoang để nuôi rắn rết và bèo, chúng tôi đã dọn sạch ao để nuôi cá vừa có cái ăn, cái bán cho bà con mà Hợp tác xã cũng có thêm thực phẩm để cung cấp cho Nhà nước. Ruộng bở hoang một vụ, chúng tôi đã cho nông dân trồng ngô đưa sản xuất nông nghiệp thành ba vụ. Vừa tăng thêm sản lượng nông nghiệp hàng năm, vừa sử dụng lực lượng lao động lúc nông nhàn. Vậy thì những việc làm của huyện ủy chúng tôi sai ở chỗ nào?

Ông Ấn không may mắn lúng túng trước câu hỏi của Mích:

- Vận dụng sáng tạo Nghị quyết là một việc nên làm và Đảng khuyến khích chứ không hề ngăn cấm. Nhưng vận dụng phải dựa trên những nguyên tắc cơ bản đã được ghi trong Nghị quyết. Nguyên tắc cơ bản của Nghị quyết về việc đưa Hợp tác xã lên quy mô là nhằm mở ra hướng làm ăn lớn trong nông nghiệp. Xóa bỏ tận gốc về mặt tư tưởng cũng như lối làm ăn nhỏ lẻ đã ăn sâu vào trong đầu óc của người nông dân từ bao đời

nay. Việc công hữu hóa toàn bộ tư liệu sản xuất cũng nhằm cắt đứt mối liên hệ với việc làm ăn nhỏ lẻ đã trở thành tập quán của nông dân. Ngày nào người nông dân còn sở hữu một cái ao, con trâu, cái cày thì ngày đó đầu óc tư hữu còn có đất để tồn tại. Việc làm của huyện ủy Vĩnh Hòa nói chung, Hợp tác xã Hồng Vân nói riêng tỏ ra nhận thức của các đồng chí còn mơ hồ về quan điểm lập trường, chưa quán triệt đường lối, nguyên tắc, chính sách của Đảng trong việc quản lý Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và thực hiện ba cuộc cách mạng ở nông thôn. Các đồng chí hỏi tôi việc làm của các đồng chí sai ở chỗ nào? Sai ở chỗ các đồng chí không quản lý tốt tài sản của tập thể. Giao ao, giao đất cho nông dân bất kỳ dưới hình thức nào đều là việc làm hết sức sai trái, vô nguyên tắc. Các đồng chí chỉ nhìn cái lợi tạm thời trước mắt mà không thấy cái hại lâu dài. Tôi biết có một số đồng chí trong tỉnh ủy của các đồng chí phê phán cơ chế của Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay. Một kiểu phê phán nặng về cảm tính, thiếu cơ sở khoa học. Muốn đưa nền nông nghiệp của miền Bắc nước ta lên sản xuất quy mô là phải tập trung cao độ tư liệu sản xuất. Bao gồm lực lượng lao động, công cụ lao động và ruộng đất. Đây là bước đầu tiên rất quan trọng, có tính chất quyết định để tiến đến sản xuất cơ giới hóa và điện khí hóa. Phân tán nhỏ lẻ thì khó mà thực hiện được ba cuộc cách mạng ở nông thôn là cách mạng khoa học kỹ thuật, cách mạng về quan hệ sản xuất và cách mạng tư tưởng văn hóa. Trong đó cách mạng kỹ thuật đóng vai trò then chốt. Nội dung cơ bản của kinh tế Xã hội Chủ nghĩa là một nền kinh tế tập trung và sản xuất theo kế hoạch. Không thể mạnh ai nấy làm. Nghĩ thế nào làm thế ấy.

Ông Kim cảm thấy người mình như nổi gai trước những lời lẽ của ông Ấn nên khi ông Ấn vừa dứt lời, ông nói luôn:

- Cụm từ Xã hội Chủ nghĩa bản thân nó mang đầy tính nhân văn. Nhưng kiểu cách làm ăn tập trung như hiện nay của các Hợp tác xã vô hình trung chúng ta làm mất đi cái cốt lõi tốt đẹp ấy. Theo tôi, chúng ta đang biến các Hợp tác xã thành một trại lính. Mọi việc đều làm theo hiệu lệnh của tiếng kèn. Tôi nói trại lính là nói theo nghĩa bóng chứ làm được như trại lính thì quá tốt. Bởi trại lính có quân phong quân kỷ, có các chế độ điều lệnh để tạo nên sức mạnh. Còn Hợp tác xã thì quân hồi vô phèng. Một tổ chức rời rạc, hình thức như vậy chỉ mang lại sự đói nghèo cho nông dân. Làm bằng hoại truyền thống tắt lửa tối đèn có nhau đã có bao đời nay. Nói thẳng ra là quyền làm chủ mà thực chất là quyền làm người bị xâm phạm nghiêm trọng. Trung ương cử các anh về nghiên cứu tình hình các Hợp tác xã để giúp chúng tôi tháo gỡ sự trì trệ trong sản xuất nông nghiệp, đáng ra các anh phải cùng chúng tôi nghiên cứu hiện tượng một vài Hợp tác xã đang phá vỡ cách làm máy móc lâu nay để tìm ra con đường đi, nhằm phát triển kinh tế tập thể. Cái mới nảy sinh các anh không chịu nghiên cứu để ủng hộ nó mà đi phê phán

nó là thế nào?

Những lời nói của ông Kim giống như gáo nước sôi dội xuống đầu ông Ấn. Ông lặng đi giây lát để giữ bình tĩnh mới nói:

- Chúng tôi chỉ ủng hộ những cái mới đã được đúc kết để đưa vào nguyên tắc, đường lối chính sách của Đảng chứ không khi nào ủng hộ những đổi mới vô nguyên tắc – Giọng ông Ấn chứa nỗi bức tức ở bên trong.

- Người ta nói sáng như mặt trời mà vẫn còn có vết – Ông Kim vẫn với giọng thông thả, điềm tĩnh – Chủ trương đưa Hợp tác xã lên hình thức quy mô là một chủ trương hoàn toàn đúng đắn. Phù hợp với quy luật phát triển. Nhưng vì chúng ta nóng vội, máy móc, giáo điều trong việc học tập phong trào Đại Trại của Trung Quốc, trong khi trình độ quản lí của ta chưa đáp ứng được với yêu cầu, nông dân thì chưa khắc phục được thói quen sản xuất theo lối tự sản tự tiêu. Mặt khác chúng ta vội vàng phá bỏ những tập tục đã trở thành nét văn hóa làng xã. Khi mới lên Hợp tác xã quy mô, chúng ta trong đó có tôi chưa thấy điều này, nông dân cũng chưa thấy điều này. Nhưng qua mấy vụ sản xuất thì những điều trên đây bộc lộ ngày càng rõ. Công tác quản lí Hợp tác xã nặng về tập trung quan liêu bao cấp, cộng với hoàn cảnh cuộc chiến đấu chống Mỹ ngày càng diễn ra ác liệt, đòi hỏi miền Bắc phải chi viện sức người sức của cho tiền tuyến nên tình hình các Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp đang đứng trước nguy cơ suy sụp...

Ông Bao giãy lên như đĩa phải vôi:

- Tôi không hiểu đồng chí thư tỉnh ủy Phước Vĩnh đứng trên lập trường nào mà dám phê phán đường lối làm ăn tập thể Xã hội Chủ nghĩa của Đảng là máy móc, giáo điều? Đồng chí có biết Chủ nghĩa xã hội đang là xu thế phát triển tất yếu trong thời đại chúng ta không? Mao chủ tịch đã nói: Thời đại chúng ta là thời đại gió Đông thổi bạt gió Tây. Chủ nghĩa xã hội đang thành một hệ thống trên toàn thế giới. Đó là xu thế không thể đảo ngược được. Các anh đang tìm cách chặn đứng bánh xe lịch sử đang quay theo chiều của nó, thế nào cũng bị bánh xe lịch sử nghiền nát.

Ông Kim cười khẩy:

- Hay thật. Nếu ai nói trái một ý là bị quy chụp ngay quan điểm lập trường. Là đi ngược lại xu thế phát triển của thời đại. Tôi và các đồng chí trong tỉnh ủy của chúng tôi đôi khi cũng bị mắc căn bệnh này. Có lẽ chúng ta được đúc cùng một khuôn mẫu nên mới giống nhau đến thế. Đồng chí Bao vừa hỏi tôi đứng trên lập trường nào để phê phán lối làm ăn tập thể Xã hội Chủ nghĩa có phải không? Tôi xin trả lời đồng chí. Tôi đứng trên quan điểm lập trường là làm sao cho nông dân được no. Không những đủ thóc ăn

mà còn thừa thóc để cung cấp được nhiều cho chiến trường. Tôi nghĩ đã đến lúc chúng ta phải thực sự cầu thị. Phải nhìn cho kỹ nông dân đang làm gì, đang nghĩ gì để cùng với họ tính kế làm ăn. Đừng cố bắt ép nông dân làm ăn theo khuôn mẫu đã viết sẵn trong sách vở. Các tổ chức Đảng phải xông vào tháo gỡ một mắt xích nào đó then chốt trong nông nghiệp mà khâu đột phá có tính chất quyết định là phải đổi mới cơ chế quản lý Hợp tác xã nông nghiệp. Quyền lao động phải đi đôi với quyền hưởng thụ. Tôi thấy đảng bộ Vĩnh Hòa đang mày mò tìm lối ra nên tôi hoàn toàn ủng hộ các đồng chí ấy.

- Tìm lối ra bằng con đường dẫn dắt nông dân trở lại với con đường làm ăn cá thể là một việc làm vô nguyên tắc anh Kim ạ – Ông Ấn nói.

- Anh đã nói thế thì tôi cũng xin nói rõ quan điểm của tôi. Khi đưa Hợp tác xã lên hình thức quy mô, chúng ta phạm phải một sai lầm. Đó là xóa bỏ kinh tế hộ gia đình, một động lực không thể thiếu để tiến hành mọi cuộc cách mạng. Theo tôi, từng con người đơn lẻ tạo nên một gia đình. Nhiều gia đình tập hợp lại mới lập nên được một cộng đồng dân cư làng xã. Và có làng xã mới có nước. Vì sao cứ nói đến Xã hội Chủ nghĩa là chúng ta phủ nhận cái đơn lẻ mà nhập nó lại thành một cục tập thể? Bắt nó phải nói, phải làm theo một khuôn mẫu định sẵn. Phủ nhận vai trò cá nhân cũng như phủ nhận hộ kinh tế gia đình, Hợp tác xã sẽ không còn sức sống. Nó chỉ còn là một hình nhân có đầy đủ áo mũ cân đai, nhưng thực chất bên trong chỉ là những cái nan tre.

Ông Kim vừa dứt lời thì một anh nhân viên của ủy ban huyện đi vào phòng họp đến cạnh ông Kim:

- Thưa bí thư. Tỉnh đội vừa gọi lên báo cho bí thư biết, sáng nay máy bay giặc Mỹ đã đánh sập cầu đường sắt Gia Liễn. Chúng còn đánh vào cả khẩu đội phòng không của dân quân xã Đạo Thắng huyện Tam Bình.

Ông Kim hốt hoảng:

- Tỉnh đội có nói rõ thương vong như thế nào không?

- Dạ, ở khẩu đội phòng không của dân quân Đạo Thắng một anh bộ đội hy sinh và một dân quân bị thương nặng. Còn ở trận địa cao xạ pháo thì có hai anh bộ đội hy sinh, không thấy nói có bao nhiêu người bị thương. Đơn vị cũng bắn rơi tại chỗ một máy bay và bắt sống phi công.

Ông Kim đứng lên:

- Bộ đội và dân quân đánh nhau với máy bay Mỹ, người hy sinh, người bị thương. Còn chúng ta ngồi đây tranh cãi những chuyện chẳng đâu vào đâu. Chị Thường ở lại để nghe các đồng chí phái viên huấn thị, chiều đi nhờ xe các đồng chí ấy mà về. Tôi phải về

để xuống đó xem tình hình ra sao.

Bà Thường chưa kịp nói gì thì ông Kim đã đi ra xe, chẳng chào hỏi ai. Bà Thường than vãn:

- Chẳng biết sinh vào cái giờ gì mà lúc nào cũng vất vả đến khổ – Nói xong bà Thường quay sang nói với ông Ấn:

- Nông dân người ta nghĩ không như các đồng chí nghĩ đâu. Đối với họ vườn tược, ao chuôm, trâu bò và cả đất đai ngoài đồng là người bạn đã gắn bó với họ từ đời cha đến đời con. Tắc đất tắc vàng. Đó là câu nói truyền kiếp từ đời này qua đời khác để nhắc nhở con cháu phải biết quý trọng đất đai, vườn tược, ao chuôm của mình. Vậy vì sao bây giờ người ta không còn gắn bó với ruộng đồng, không còn thiết tha với việc sản xuất nông nghiệp? Phải có nguyên nhân của nó chứ. Tôi thấy cách nói của các đồng chí vừa rồi chẳng khác gì cả vú lấp miệng em. Cái gì cũng cho mình là đúng cả.

- Chúng tôi không khi nào cho mình là đúng tất, còn nông dân là sai – Giọng ông Ấn đã có phần dịu lại – Nhưng trong từng sự việc cụ thể, phải bình tĩnh xem xét cái gì sai cái gì đúng. Việc làm của các đồng chí lãnh đạo huyện Vĩnh Hòa cũng như xã Hồng Vân phải khẳng định là sai. Chúng tôi biết Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay có một số nhược điểm. Nhưng không thể khắc phục nhược điểm bằng con đường trở lại với lối làm ăn riêng lẻ.

- Vì sao các đồng chí cố chấp như vậy? Có ai làm ăn riêng lẻ đâu mà các đồng chí cứ xoáy đi xoáy lại là Hồng Vân để cho nông dân làm ăn riêng lẻ. Vậy cứ để cho ao chuôm bèo hoang mọc, hơn ba tháng trời giao thời giữa vụ mùa và vụ chiêm đất để không, Hợp tác xã không có nghề phụ nên trong hơn ba tháng trời ấy chỉ ngồi ngáp vặt với cái bụng đói meo mới là làm ăn tập thể Xã hội Chủ nghĩa hay sao?

Bao vận lại:

- Ao chuôm bỏ hoang là do ban lãnh đạo Hợp tác xã thiếu trách nhiệm trong việc quản lý tài sản Xã hội Chủ nghĩa chứ không thể đổ cho cơ chế của Hợp tác xã.

Bà Thường nổi cáu:

- Đồng chí xuống đây mà quản lý mấy trăm cái ao nằm rải rác khắp trong xã Hồng Vân xem có được không mà phê phán lãnh đạo Hợp tác xã Hồng Vân thiếu trách nhiệm. Tôi nói các đồng chí đừng giận. Các đồng chí ăn trắng mặc trơn, mỗi bước đi các đồng chí đều lên xe xuống ngựa nên các đồng chí quên nông dân rồi.

Ông Ấn cười:

- Đồng chí nói quá lời. Tất cả những việc chúng tôi đang làm là vì cuộc sống của nông dân. Chúng tôi muốn nông dân có một cuộc sống khác chứ không muốn để nông dân tiếp tục cuộc sống con trâu đi trước cái cày đi sau mãi được.

- Đến khi nào thì các anh cho nông dân một cuộc sống khác để tôi bảo với họ cố ôm cái bụng đói mà chờ?

- Không lẽ đồng chí không biết chúng ta đang trong thời kỳ quá độ từng bước vững chắc đi lên Chủ nghĩa Xã hội hay sao mà đưa ra câu hỏi ấy. Muốn có cuộc sống tươi đẹp phải có thời kỳ thai nghén, giống như người phụ nữ phải thai nghén đủ chín tháng mười ngày, chứ để ngay làm sao được – Bao nói giọng hùng hồn.

Bà Thường:

- Sản phụ không có gì ăn thì đẻ quái thế nào được.

Cả cuộc họp cười rộ lên. Bao tự ái, mặt đỏ bừng. Bà Thường nói tiếp:

- Tôi nghĩ đồng chí Kim nói đúng. Chúng ta đưa ra khẩu hiệu Hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ. Nhưng tình hình hiện nay xã viên không còn coi Hợp tác xã là nhà, xã viên cũng chẳng có quyền làm chủ. Về thực chất, quyền làm người bị xâm phạm nghiêm trọng. Suy nghĩ của xã viên không được tôn trọng. Ai nói khác với tiếng nói của lãnh đạo thì bị quy chụp là mất quan điểm lập trường. Dùng mấy tiếng quan điểm lập trường như một thứ vũ khí để đàn áp tư tưởng của quần chúng. Đáng ra các đồng chí xuống đây là phải ngồi chịu khó lắng nghe lãnh đạo Vĩnh Hòa và xã Hồng Vân nói gì. Xuống gặp từng người xã viên để hỏi xem lãnh đạo huyện Vĩnh Hòa và xã Hồng Vân làm như vậy đúng hay sai rồi hẵng về phê phán lãnh đạo Vĩnh Hòa. Các anh quên câu nói cách mạng là sự nghiệp của quần chúng rồi hay sao?

Ông Ân vẫn giữ được giọng bình tĩnh của mình:

- Những điều chị nói đều đúng. Hợp tác xã đang làm ăn ngày một sa sút. Quyền làm chủ của quần chúng bị xâm phạm nghiêm trọng. Trình độ quản lý của cán bộ Hợp tác xã non yếu. Nhưng tất cả những điều đó chỉ là hiện tượng chứ không phải bản chất của Hợp tác xã quy mô. Do đó phải từng bước nâng cao trình độ quản lý, rút kinh nghiệm để giải quyết đúng những vấn đề được đặt ra trong công tác quản lý Hợp tác xã. Không vì gặp khó khăn phức tạp hoặc bước đầu làm chưa tốt mà tự tiện thay đổi những điều lệ quy định của Hợp tác xã. Ta tạm thời dừng buổi làm việc hôm nay tại đây để dành thời gian cho chúng tôi đi xuống tiếp xúc với bà con xã viên ở Hồng Vân để tìm hiểu thêm nguyện vọng của bà con. Nhưng muốn hay không, các đồng chí trong thường vụ huyện ủy Vĩnh Hòa và đảng ủy xã Hồng Vân phải nghiêm khắc kiểm điểm những việc làm của

mình. Sau khi các hộ gia đình thu hoạch cá xong phải trả ao chuôm lại cho tập thể quản lí và có kế hoạch khai thác. Việc chia đất cho nông dân làm xen canh phải được chấm dứt. Nếu muốn làm vụ xen canh thì Hợp tác xã đứng ra làm chứ không được chia đất cho xã viên tự làm rồi nộp các khoản chi phí cho Hợp tác xã.

Bà Thường vận lại:

- Nếu chúng tôi cho rằng việc làm của các đồng chí ở huyện ủy Vĩnh Hòa và Hồng Vân không sai thì sao?

Ông Ấn nói dứt khoát:

- Nếu các đồng chí thấy những việc làm đó không sai thì các đồng chí cứ viết báo cáo gửi cho Ban bí thư Trung ương Đảng.

4

Xe của ông Kim chạy thẳng vào ủy ban tỉnh. Đến phòng làm việc của ông Quốc thấy vắng vẻ, ông hỏi người ở phòng bên cạnh:

- Ông Quốc đi đâu?

- Dạ, bác Quốc đi xuống các khu vực bị đánh phá sáng nay rồi ạ.

Ông Kim vội vã đi ra xe bảo Hành:

- Xuống các trận địa bảo vệ cầu Gia Liễn.

- Kiểm cái gì ăn cho ấm bụng rồi đi bí thư ạ. Em thấy đói quá.

- Cậu có cầm theo tem phiếu trong túi không?

- Em bao giờ cũng phòng thân chứ không như anh đâu.

- Vậy cậu ghé vào cửa hàng nào đó mua hai cái bánh mì, ta vừa đi vừa ăn.

- Trên đường đi ở cuối phố Trưng Trắc có cửa hàng mậu dịch ăn uống. Có khi ghé vào đấy làm bát mì không người lái cho ấm bụng chứ ăn bánh mì nóng ruột lắm anh ạ.

- Mì không người lái có phải nộp tem phiếu không?

- Anh cứ như người từ trên trời rơi xuống. Cái gì dính dáng đến lương thực mà không phải cắt tem phiếu.

Ông Kim cười:

- Tớ tưởng mì đóng sổ gạo mới tính vào tiêu chuẩn lương thực chứ mì đã cán thành sợi nấu bán cho mọi người sao cũng phải tính tem phiếu?

- Chuyện ấy thì em chịu. Lát nữa xuống đơn vị cao xạ pháo trước hay xuống Đạo Thắng trước ạ?

- Xuống đơn vị trước và xem cầu cống bị đánh sập kiểu nào. Ông Quốc chắc đã điều Trưởng ty giao thông cùng đi xuống đó rồi. Ở Đạo Thắng có cô Chi ở đó chắc đã giải quyết chuyện thương binh liệt sĩ đâu vào đó rồi.

Ông Quốc và Thông, đại đội trưởng cao xạ đón ông Kim tại trận địa. Ông Kim hỏi:

- Tình hình thiệt hại sau trận đánh thế nào?

- Báo cáo bí thư, có hai đồng chí hy sinh. Sáu đồng chí bị thương và một khẩu 37 li bị hỏng nhẹ – Thông báo cáo với ông Kim.

- Giải quyết thương binh liệt sĩ đến đâu rồi?

- Những đồng chí bị thương nặng đã cho xe kéo pháo đưa lên bệnh viện của quân khu ngay. Còn liệt sĩ thì ban chính sách của tỉnh đội đang chờ xin chỉ thị của quân khu.

- Vẫn để anh em nằm ở trận địa? Thế nhờ máy bay địch quay lại đánh phá tiếp thì sao? Trưởng ban chính sách đâu rồi ông Quốc?

- Các cậu ở tỉnh đội đi qua Đạo Thắng rồi.

- Bên tỉnh đội anh nào xuống?

- Tay Minh đi họp ở quân khu, chỉ có tay Lộc, tỉnh đội trưởng và các cậu ở Ban chính sách.

Ông Kim đi đến chỗ hai liệt sĩ được đặt nằm ngay ngắn ở trong một cái lán. Ông ngồi xuống vuốt tóc từng người. Chúng nó chắc chỉ bằng tuổi của thằng Tuyên con ông. Nếu người nằm trước mặt ông là thằng Tuyên thì sao nhỉ. Chắc ông cũng đau đớn trước nỗi mất con như bố mẹ của hai liệt sĩ này. Nỗi khắc nghiệt nhất của chiến tranh có lẽ là chết chóc. Đó là sự mất mát không gì bù đắp được. Ông Kim đưa tay vuốt tóc của hai liệt sĩ lần nữa rồi ngẩng lên nói với ông Quốc:

- Lấy xe kéo pháo đưa anh em về để ở hội trường ủy ban tỉnh cho đảng hoàng ông ạ.

- Tôi cũng định thế. Chờ cậu Lộc qua Đạo Thắng trở lại sẽ cho đưa anh em về hội trường ủy ban, đồng thời cho xe đi đón gia đình của anh em lên.

Ông Kim quay sang hỏi Thông:

- Hai cậu này người huyện nào?

- Một đồng chí ở Thạch Sơn, một đồng chí ở Yên Lộc ạ.

Đi đến một khẩu đội, thấy một chiến sĩ băng ở trên đầu vẫn ngồi trên mâm pháo, ông Kim cười hỏi:

- Mảnh bom Mỹ đã hỏi thăm vẫn không sợ hay sao mà ngồi chờ đánh nhau tiếp đấ đồng chí?

- Cháu phải trả thù cho cậu Khương và cậu Cận bác ạ.

Thông nói với cậu chiến sĩ:

- Bác chủ tịch tỉnh khi này đến thăm, tớ đã giới thiệu với các cậu rồi. Còn đây là bác bí thư tỉnh ủy.

Ông Kim hỏi:

- Cháu quê ở đâu?

- Cháu ở xã Cao Sơn, huyện Linh Sơn ạ.

- Cháu là con thứ mấy?

- Cháu là con cả ạ.

- Các cháu hôm nay chiến đấu dũng cảm lắm. Đã bắn một máy bay Mỹ rơi tại chỗ, bắt sống được phi công. Bác sẽ nói với bác chủ tịch thưởng cho các cháu.

Các chiến sĩ vỗ tay hoan hô. Ông Kim thấy lòng mình nhẹ nhõm phần nào.

- Cầu đường sắt bị bom sập có nặng lắm không? – Ông Kim hỏi ông Quốc.

- Gần như sập hoàn toàn – Ông Quốc trả lời.

- Gay nhỉ. Cậu Phóng trưởng ty giao thông có mặt ở hiện trường không?

- Cậu ấy đi xe với tôi đang cùng các đồng chí bên đường sắt bàn cách khôi phục lại cầu.

- Cầu đường bộ thì sao?

- Một quả bom rơi gần sát mố cầu khiến cầu hư hại nhẹ.

Thông nói:

- Từ khi chúng cháu nhận nhiệm vụ bảo vệ cầu đến nay, chưa khi nào địch tập trung nhiều máy bay đánh phá ác liệt đến như vậy. Hết tốp này lại đến tốp khác thay nhau ném bom và phóng rốc-két liên tục gần nửa tiếng đồng hồ liền.

Ông Kim nói:

- Tình hình mỗi ngày càng thêm ác liệt. Anh em động viên nhau chiến đấu cho tốt. Trước mắt, tỉnh sẽ thưởng cho đơn vị hai con lợn một tạ để anh em bồi dưỡng sức khỏe.

- Vâng. Bí thư hãy tin ở đơn vị chúng tôi.

Ông Kim quay sang nói với ông Quốc:

- Ông qua Đạo Thằng xem tình hình ra sao và động viên anh chị em dân quân bên đó.

Tôi đi ra ngoài cầu xem sao. Nếu cần có khi phải xin lực lượng công binh của quân khu chi viện. Cậu Thông lo giải quyết việc đưa hai chiến sĩ hy sinh về hội trường ủy ban và dùng xe tỉnh đội đi đón gia đình của anh em lên nhé. Đợi tớ và ông Quốc về sẽ bàn việc lễ tang và chôn cất anh em ra sao. Nếu gia đình muốn đưa về quê thì cũng phải tạo điều kiện tốt nhất, tổ chức đưa về cho chu đáo.

Chương mười một

1

Cơm nước xong, các ông trong tổ phái viên vừa uống nước vừa đánh giá buổi làm việc với huyện ủy Vĩnh Hòa thì Đình vào.

- Chào các anh. Hôm nay làm việc với Vĩnh Hòa kết quả tốt chứ ạ? – Đình chào hỏi vốn vãn như lâu ngày mới gặp lại.

Ông Ấn chỉ vào chiếc ghế bỏ không bảo Đình:

- Anh ngồi uống nước. Nói chung buổi làm việc đạt kết quả tốt.

- Các tay ở huyện ủy Vĩnh Hòa có nhận ra sai lầm của mình không?

- Nhận thức là một quá trình. Mới làm việc với nhau một buổi thì làm sao mà các đồng chí đó nhận ra ngay sai lầm của mình được. Nhưng tôi tin rồi đây các đồng chí ấy sẽ nhận ra hành động xốc nổi của mình.

- Ông Kim và bà Thường xuống đó có phải không?

- Vâng. Nhưng làm việc chưa xong thì nhận được điện báo máy bay Mỹ đánh sập cầu đường sắt Gia Liễn nên anh Kim về ngay, chỉ có chị Thường ở lại làm việc và về cùng xe với chúng tôi. Sao anh biết anh Kim và chị Thường xuống Vĩnh Hòa?

- Tôi thấy các anh đi một lúc thì hai người vội vã lên xe nên tôi đoán vậy thôi.

Sắc thấy khó chịu trước kiểu nói lấp lửng của Đình nên hỏi lại:

- Vì sao anh Kim và chị Thường thấy chúng tôi đi thì họ vội vã lên xe?

- Theo tôi, ông Kim và bà Thường sợ huyện ủy Vĩnh Hòa dao động nên xuống để tiếp sức.

Bao vỗ tay vào bàn tỏ vẻ khoái chí:

- Đúng, đúng. Tôi cũng nghĩ giống như anh Đình. Ông Kim đang muốn dùng huyện ủy Vĩnh Hòa làm vật thí nghiệm của mình. Vì thế, nếu để cho lãnh đạo Vĩnh Hòa nhận ra sai lầm của mình mà từ bỏ ý định làm thí điểm về khoán, thì coi như ý tưởng của ông Kim sẽ biến thành mây khói.

Ông Sắc đập ngay câu nói của Bao:

- Tại sao ông bảo anh Kim dùng lãnh đạo Vĩnh Hòa làm vật thí nghiệm của mình? Nếu câu này đến tai anh Kim, ông sẽ giải thích thế nào với anh ấy?

Đình nghe Bao bảo nghĩ giống mình liền lên giọng:

- Tôi thấy anh Bao nói đúng đấy. Ông Kim đang cử bà Thường và tay Hoàng, phó ban của tôi xuống chỉ đạo Hồng Vân làm thí điểm một số hình thức khoán. Nếu thành công thì mời các nơi về Hợp tác xã Hồng Vân để học tập và mở rộng ra trong toàn tỉnh. Nếu qua phê phán của các anh mà Hồng Vân không dám làm thì mọi ý đồ của ông Kim sẽ bị phá sản. Vì vậy ông Kim và bà Thường phải xuống để tiếp sức cho lãnh đạo Vĩnh Hòa và xã Hồng Vân.

- Theo chỗ tôi nắm được thì lãnh đạo Vĩnh Hòa và xã Hồng Vân đã giấu lãnh đạo tỉnh ủy việc trả ao cho gia đình xã viên nuôi cá và chia đất cho dân làm vụ xen canh. Anh Kim phát hiện ra chuyện này và thấy nó đưa lại lợi ích thiết thực cho nông dân nên anh ấy không những không cấm mà còn tìm cách làm cho nó hoàn chỉnh hơn. Nhận định của anh Bao và anh Đình, theo tôi mang nặng cảm tính. Vì trước khi anh Kim và chị Thường xuống thì bí thư huyện ủy và chủ tịch huyện đã kiên quyết bảo vệ tính đúng đắn về việc làm của mình.

Ông Ấn không muốn ông Bao và ông Sắc cãi vã trước mặt Đình nên chuyển hướng câu chuyện:

- Tay bí thư huyện ủy và tay chủ tịch huyện lí luận sắc bén ra phết. Trong thâm tâm tôi rất kính nể hai cậu ấy. Thẳng thắn, dũng cảm. Kiên quyết bảo vệ cái mình cho là đúng.

- Cá nhân tôi cũng rất khâm phục thái độ trung thực thẳng thắn của mấy đồng chí ở Vĩnh Hòa. Họ bộc lộ đầy đủ tư cách của người đảng viên Cộng sản.

Đình cố lái câu chuyện về theo ý mình:

- Các anh kết luận và xử lí như thế nào về việc làm của huyện ủy Vĩnh Hòa và đảng ủy xã Hồng Vân?

Bao không đợi ông Ấn trả lời, nói luôn:

- Chúng tôi coi việc làm của lãnh đạo Vĩnh Hòa và xã Hồng Vân là vô nguyên tắc. Mơ hồ về quan điểm lập trường trong cuộc đấu tranh giữa hai con đường Xã hội Chủ nghĩa và Tư bản Chủ nghĩa. Nhận thức rất non yếu về ba cuộc cách mạng ở nông thôn. Vì vậy chúng tôi đã đề nghị lãnh đạo Vĩnh Hòa và Hồng Vân phải thành khẩn kiểm điểm những sai lầm của mình một cách nghiêm túc. Đồng thời đình chỉ ngay việc giao ao cho

các hộ gia đình thả cá cũng như chia đất cho nông dân sản xuất cá thể.

- Bà Thường không có ý kiến gì về quyết định của các anh à?

Ông Ấn lơ mờ nhận ra tư cách của Đình nên chỉ trả lời gọn lỏn:

- Chị Thường phản đối kịch liệt.

- Tôi hỏi cho biết thôi chứ tôi cũng đoán thế.

Ông Sắc nói:

- Theo tôi, ý kiến của chị Thường cũng có những điểm chúng ta cần phải suy nghĩ nghiêm túc chứ chưa nên phủ nhận vội.

Bao hỏi:

- Ông bảo suy nghĩ những điểm nào?

- Nhiều điểm lắm. Ví như cần phải để cho mọi người tự do nói ra suy nghĩ của mình. Biết chọn lọc những suy nghĩ tích cực và nhân nó lên thành yếu tố sức mạnh của vật chất. Đừng lợi dụng mấy tiếng quan điểm lập trường làm vũ khí đàn áp tự do tư tưởng của người khác. Ông nghĩ câu nói đó không làm cho ta phải xem lại cách hành xử của mình hay sao?

Bao biết ông Sắc chọc ngoáy mình nên nói giọng gay gắt:

- Tự do tư tưởng không có nghĩa là muốn nghĩ thế nào thì nghĩ. Đó là một thứ tự do cực đoan. Quan điểm lập trường là kim chỉ nam cho mọi suy nghĩ và hành động của người cộng sản. Đòi từ bỏ quan điểm lập trường đồng nghĩa với từ bỏ nhân sinh quan cách mạng.

- Thế theo ông, chị Thường nói những điều như thế là không có tư tưởng lập trường hay sao?

- Hai cái ông này hay thật. Cứ như mặt trăng mặt trời.

Ông Ấn cầm chén nước đưa lên uống. Sau đó ngồi lặng yên nhìn ra bên ngoài. Hoàng hôn nhuộm một màu tím nhàn nhạt phủ lên các ngọn cây cổ thụ. Ông Ấn thấy lòng mình tự nhiên lẩn cấn một điều gì đó. Ông nhớ đến buổi tiếp xúc với Ban quản trị và một vài bà con xã viên ở Hợp tác xã Hồng Vân. Cuộc tiếp xúc đã để lại trong ông những vướng vẩn ông chưa từng gặp phải bao giờ. Ông cảm thấy trong ông đang có hai con người. Một con người của nguyên tắc và trách nhiệm và một con người còn mang dấu ấn bản chất của người nông dân, nơi ông xuất thân đã từng nếm trải thế nào là đói, thế nào là nghèo. Phải chăng vì thế mà ông cảm thấy mình đang dao động giữa cái đúng và

cái sai.

- Hôm nay máy bay Mỹ đánh phá những đâu anh Đình? – Ông Ấn hỏi qua chuyện khác để cốt xóa đi những vương vấn trong lòng mình.

- Địch đánh năm điểm tất cả anh ạ. Thiệt hại lớn nhất là khu vực ga Trung Văn và cầu Gia Liễn. Tôi nghe nói cầu đường sắt bị đánh hỏng hoàn toàn.

- Gay nhỉ. Thương vong của bộ đội ta có nhiều không?

- Chín hy sinh và mười lăm bị thương. Riêng các trận địa bảo vệ cầu Gia Liễn và ga Trung Văn hy sinh mất ba người. Hiện thi hài của anh em đã được đưa về để bên hội trường ủy ban tỉnh.

- Anh Kim đi xuống các trận địa thăm hỏi bộ đội đã về chưa?

- Tôi không rõ. À, các anh phải kiên quyết mới được. Nếu để Vĩnh Hòa và Hồng Vân phá giới, thế nào các nơi khác cũng làm theo, bấy giờ khó mà ngăn chặn được. Các anh có định báo cáo việc này lên Ban bí thư không?

Ông Ấn thấy khó chịu:

- Chẳng cần báo với Ban bí thư làm gì.

Đình chưng hửng cầm chén nước đưa lên uống.

2

Bà Thường tỏ ra sốt ruột:

- Không biết tình hình thế nào mà đến giờ này chú ấy vẫn chưa thấy về?

- Khi nãy em gọi điện sang bên ủy ban thì bên ấy bảo anh Quốc cũng chưa về. Có lẽ đang chỉ đạo việc sửa cầu đường sắt Gia Liễn chị ạ. Đạo này công việc căng thẳng quá nên nhà em rạc cả người. Em lo cho cái bệnh dạ dày của anh ấy quá.

- Thỉnh thoảng tôi thấy chú ấy vừa làm việc vừa đưa tay xoa bụng, thương chú ấy quá. Đã thế đầu óc lúc nào cũng căng thẳng vì công việc.

- Em nghe nói dạ dày con nhím chữa bệnh dạ dày tốt lắm. Mấy lần em bảo lên vùng Linh Sơn làm việc, hỏi ai có dạ dày nhím mua mấy cái về mà uống, nhưng nhà em ngại hỏi mua sợ người ta biểu đâm ra mang tiếng. Chị xem nơi nào có tìm mua cho nhà em mấy cái.

- Để hôm sau tôi đi công tác mấy huyện vùng trên có tôi mua cho. Mai chủ nhật, cô có xuống chỗ sơ tán thăm các cháu không?

- Có chị ạ. Em đóng gạo tháng này cho các cháu rồi mà chưa đưa xuống được.

- Tháng này độn gì?

- Tỉnh ta thì muôn đời độn sắn khô chứ có gì thay vào đó đâu. Nghe nói các chú bộ đội hy sinh ở cầu Gia Liễn đã đưa về hội trường ủy ban rồi phải không chị?

- Có ba chú đã được đưa về bên ấy rồi. Đang cho xe đi đón gia đình người ta lên. Tôi đã qua thăm các chú ấy.

- Tội quá. Cha mẹ nhịn ăn nhịn mặc nuôi được đứa con lên gần ấy tuổi, bây giờ phải mất con. Nghĩ thương quá chị ạ.

- Chiến tranh biết làm sao được. Không hiểu có chuyện gì mà giờ này chú ấy chưa về nhỉ?

- Em cũng sốt ruột quá.

Ông Kim tay xách chiếc điều cày đi vào với dáng điệu mệt mỏi, bơ phờ. Bà Lê chạy ra lấy cái điều cày trong tay ông.

- Có việc gì dưới ấy mà giờ này anh mới về?

- Giải quyết việc thương binh liệt sĩ xong lại phải ra xem tình trạng cầu cống bị sập ra sao để bàn cách sửa chữa, sau đó qua Đạo Thắng thăm hỏi và động viên các cháu dân quân rồi còn làm việc với cô Chi xong mới về được. Cô mình cho anh xin một cốc nước đường. Chưa khi nào mệt như hôm nay. Đã thế cái dạ dày tự nhiên trở chứng, đau hơn mọi hôm.

Bà Thường:

- Chú làm việc kiểu ấy lại ăn uống thất thường, dạ dày làm bằng sắt may ra mới chịu nổi.

Bà Lê đưa cốc nước đường cho ông Kim:

- Em pha ít anh uống cho đỡ mệt, còn để bụng mà ăn cơm.

Ông Kim cầm cốc nước đường chưa uống vội, hỏi bà Thường:

- Tình hình làm việc với huyện ủy Vĩnh Hòa kết quả ra sao chị?

Bà Lê trách chồng:

- Anh làm việc từ sáng đến giờ chưa biết chán hay sao mà mới đặt chân về nhà không

thèm nghỉ ngơi đã hỏi ra sao với ra giảng. Người đã như con mèo hen mà không biết giữ gìn sức khỏe, ốm nằm lăn ra đấy chỉ khổ em thôi.

Bà Thường nói xen vào:

- Cô Lê nói đúng đấy. Đạo này trông người chú xộm hằm. Muốn làm việc lâu dài phải biết giữ gìn sức khỏe cho mình chú ạ.

Ông Kim đưa cốc nước đường lên tu một hơi rồi đặt cốc xuống bàn nói:

- Cốc nước đường của cô nàng còn hơn cả thuốc tiên. Uống xong thấy người khỏe ra ngay chị ạ.

Bà Thường trêu:

- Nịnh vợ khéo nhỉ.

- Giả vờ thế để bắt chuyện với chị đấy chị ạ. Em còn lạ gì. Ăn cơm được chưa để em dọn.

- Cô nàng và chị Thường chưa ăn à?

- Hai chị em chờ anh về ăn luôn thế.

- Đúng với truyền thống của phụ nữ Việt Nam nuôi con chờ chồng. Thôi, dọn cơm ăn đi kéo chị Thường đói. Còn cà dầm tương không hay hết rồi hả cô nàng?

- Mới kêu dạ dày đau xong nhịn ăn cà vài bữa. Khi nào đỡ đau tiếp tục ăn.

- Xin một miếng con con thôi vậy.

Bà Lê kiên quyết:

- Đã nói không ăn là không ăn.

- Thua rồi.

Bà Lê và bà Thường cười. Bà Lê bỏ đĩa đứng lên đi vào bếp. lát sau bê cái bát trong đó đựng nửa quả cà bát dầm tương đặt xuống mâm.

- Chú ấy vừa bảo thua cô, hóa ra cô lại thua chú ấy – Bà Thường cười bảo.

- Chị thấy đấy. Bữa cơm nào không có miếng cà bát dầm tương là cứ ôm lấy chén cơm ngơ ngác nhìn quanh như cái anh bị mất sổ gạo, chị ạ.

- Ôn nghèo kể khổ. Ăn để nhớ lại cái thời đi làm tá điền chăn trâu cày ruộng cho địa chủ Đình ngày xưa. Tôi chưa thấy có ai làm được cái món cà bát dầm tương ngon như nhà địa chủ Đình chị ạ. Quả cà cứ vàng ương, cắn vào mềm không muốn nuốt mà cứ

muốn ngậm mãi để thưởng thức cái vị thơm ngon của nó.

- Anh khen cà địa chủ ngon không sợ mất lập trường à?

- Ngon thì cứ bảo là ngon chứ vô lý cà địa chủ ngon cũng phải nói thành dở cho có lập trường giai cấp hay sao.

Vừa lùa được mấy miếng cơm, ông Kim thấy sốt ruột nên hỏi:

- Tình hình làm việc giữa các phái viên và huyện ủy Vĩnh Hòa sau khi tôi đi rồi có căng thẳng lắm không chị?

Bà Lê nổi cáu:

- Anh có muốn sống để còn dạy dỗ con cái thành người không. Lo cho thiên hạ cũng phải dành thời gian để nghĩ đến mình nữa chứ. Ốm nằm rạc ra đấy liệu còn lo cho ai được nữa không.

- Biết rồi, biết rồi. Xin cô nàng đừng cáu nữa. Tôi ngoan ngoãn ăn cơm đây.

Nói xong ông Kim cười và lùa vội lùa vàng bát cơm vào mồm rồi định bỏ bát xuống mâm. Bà Lê giật lấy bát xới cơm:

- Hai bát mới đủ tiêu chuẩn. Cầm lấy bát, em đi lấy thêm cho miếng cà.

Bà Thường không nhịn được cười:

- Ăn cơm mà để vợ dễ như dễ trẻ con, chú không biết xấu hổ à?

- Thỉnh thoảng cũng phải làm nũng một chút cho nó trẻ ra chị ạ.

- Được anh làm nũng thì đã phúc ba đời cho nhà em.

Đợi bà Lê đi vào trong bếp, ông Kim hỏi nhỏ:

- Chuyện gì xảy ra tại Vĩnh Hòa thế chị?

- Chú cứ ăn cơm cho xong bữa rồi tôi kể cho nghe.

- Tôi muốn chị cho tôi biết kết luận cuối cùng của các phái viên như thế nào?

- Yêu cầu huyện ủy Vĩnh Hòa kiểm điểm những việc làm sai trái của mình. Còn xử lý cụ thể thì sau khi các hộ gia đình thu hoạch cá xong, trả ao lại cho Hợp tác xã. Hợp tác xã phải có kế hoạch khai thác diện tích mặt ao trong vườn các hộ gia đình. Không được chia đất cho xã viên làm vụ xen canh. Nếu muốn làm vụ xen canh thì phải do Hợp tác xã đứng ra tổ chức, đội sản xuất khoán cho nhóm lao động làm.

Ông Kim đặt bát cơm xuống mâm thở dài:

- Hồng hết rồi!

Nói xong ông Kim lừa vội bát cơm rồi đứng lên xách cái điều ra ngồi bệt xuống trước hiên lặng lẽ hút thuốc lào.

Bà Lê than vãn:

- Em đã nói với chị rồi. Chị đừng vội kể chuyện làm việc tại Vĩnh Hòa cho anh ấy nghe. Anh ấy mà biết thì đêm nay sẽ nằm trằn trọc suốt đêm, thế mà chị không nghe em.

- Cô dọn dẹp bát đĩa đi, cứ để đấy cho tôi. Tôi có bài thuốc chữa bệnh chú ấy hay lắm.

Rồi bà Thường gọi to:

- Chú Kim. Cô Lê vừa nhận được thư thằng Tuyên đấy. Chú không vào đọc xem nó nói gì hay sao?

Ông Kim đứng bật dậy, xách cái điều đứng lên đi vào nhà.

- Thư thằng Tuyên đâu?

- Tưởng cứ ngồi mãi ngoài ấy để rít thuốc lào.

- Có đúng thằng Tuyên gửi thư về không? Nhận từ khi nào?

- Chú Đô vừa đưa cho em chiều nay.

- Cái thằng gan lì tướng quân thật. Sáu tháng nay không thèm viết cho bố mẹ và các em lấy mấy chữ.

- Theo như trong thư nó nói thì nó bận lắm. Ngoài chương trình học tập, nó thường xuyên phải đi tham dự mít tinh tuần hành với nhân dân Đức phản đối Mỹ xâm lược Việt Nam và ủng hộ nhân dân ta chống Mỹ. Thì giờ còn lại là đi lao động để kiếm tiền. Nó bảo cuối năm thế nào cũng kiếm đủ tiền mua cho ông chiếc xe đạp Đì-a-măng đấy.

- Khổ quá. Ra đi đã dặn đi dặn lại là chỉ có học tập, học tập và học tập. Ngành học của nó rất cần cho công cuộc xây dựng đất nước sau này. Ai bảo nó đi lao động kiếm tiền để mua xe mua cộ cho bố làm gì không biết.

Bà Thường nói:

- Đâu phải chỉ một mình thằng Tuyên tranh thủ lao động kiếm tiền. Sinh viên của mình đang học ở các nước đều thế cả. Đất nước mình nghèo, còn thiếu đủ thứ. Chúng nó ăn chơi học đòi mới lo chứ biết lo cho cuộc sống của bố mẹ ở trong nước là điều đáng mừng chứ việc gì chú trách thằng Tuyên.

Ông Kim đọc xong đưa lá thư lại cho bà Lê rồi cười vui vẻ:

- Cái thằng ở nhà trông ba gai tướng cướp thế mà hóa ra giỏi. Nó sẽ làm nên chuyện sau này đấy các bà ạ.

Bà Thường cho thuốc vào nõ, châm lửa hút vừa nhả khói vừa nói:

- Cô Lê vừa trách tôi đưa chuyện làm việc ở Vĩnh Hòa ra nói, làm chú ốm kia kìa. Thế nào. Ngồi ngắm trời ngắm đất và đọc thư con đã thấy khỏe người ra chưa?

- Tôi mà không mệt, tôi qua cho mấy cái tay phái viên kia một trận.

- Không muốn giữ cái ghế bí thư tỉnh ủy nữa à?

- Thế chị bảo vì giữ cái ghế bí thư tỉnh ủy mà đành căm hòng trước trước việc làm độc đoán như thế hay sao?

- Chú còn ở vị trí bí thư tỉnh ủy, tiếng nói của chú còn đôi chút trọng lượng chứ chú mà bị hạ bệ thì không những không nói được ai, mà những toan tính của chú đối với tình hình nông nghiệp của tỉnh cũng trở thành công cốc.

Bà Lê trách:

- Chị lại thế rồi. Chị định không cho anh ấy nghỉ ngơi một lát hay sao.

- Bây giờ mới chín giờ. Còn những sáu bảy tiếng đồng hồ nữa, cô tha hồ mà ôm ấp.

Bà Lê cười:

- Cứ chạm đến người là anh ấy đưa chuyện Hợp tác xã ra nói, có mà ôm với ấp.

- Theo chị nên làm gì với tình hình ở Vĩnh Hòa? – Ông Kim hỏi.

- Tôi thấy mấy cậu lãnh đạo ở Vĩnh Hòa rất vững vàng. Không dễ gì làm theo lệnh của các ông phái viên đâu. Chỉ tội mấy tay ở Hồng Vân thôi. Lần đầu tiên tiếp xúc với các vị ở Trung ương xuống cứ ngỡ như mình đang sống trong giấc chiêm bao. Nghe lão Bao bảo các anh đi ngược lại đường lối tập thể hóa Xã hội Chủ nghĩa của Đảng, mặt tay nào tay nấy xanh như tàu lá chuối. Khi đoàn ra về, tay Kỳ, bí thư đảng ủy và tay An, chủ nhiệm Hợp tác gặp riêng tôi hỏi: Làm sao đây bác? Liệu chúng em có bị Trung ương phê bình không. Thương quá đi mất.

- Chị bảo sao với mấy tay ấy?

- Tôi bảo không phải lo gì cả. Thượng đế có kéo theo thiên lôi xuống cũng một mực bảo, tôi muốn làm cho dân no ấm thì chẳng ai làm gì được mình.

- Có lẽ sáng mai tôi phải đi Vĩnh Hòa chị ạ.

- Chú không nhớ ngày mai là Chủ nhật à?

- Ừ nhỉ. Đầu óc cứ lộn cả lên.

3

Bà Thường hút thêm một điếu thuốc lào rồi đứng dậy ra khỏi nhà ông Kim. Bà Lê dọn dẹp các thứ chuẩn bị đi ngủ, bỗng sực nhớ:

- Có cái ông Tào nào đó gửi cho anh bốn cái dạ dày nhím và hai chai mật ong.

- Chắc là của ông Tào ở xã Du Thượng. Có phải ông Côn đưa không?

- Chú Côn đưa. Anh cũng nên chú ý đến sức khỏe của mình một chút. Đã có khi còn đổ mồ hôi. Dạo này anh hay kêu đau dạ dày, em lo lắm.

- Việc nó chẳng cho mình nghỉ.

- Cả tỉnh này có phải chỉ có mình anh đâu.

- Một người lo bằng cả kho người làm. Anh có ôm đồm hết công việc của mọi người đâu. Nhưng có những việc, nếu không có thái độ kiên quyết của anh thì chẳng việc gì ra việc gì cả.

- Anh cũng cần chú ý đến tác phong làm việc của mình. Có vài ý kiến cho rằng anh có tác phong độc đoán, quân phiệt đấy.

- Anh công nhận trong công việc đôi khi mình thiếu bình tĩnh thật. Nhưng cũng chỉ vì công việc thôi chứ chẳng vì tư lợi hay trù úm gì ai. Sáng mai xuống thăm con mà không có gì cho chúng nó à?

- Chúng nó lớn rồi, hơn nữa chẳng có gì mà cho.

- Hôm trước cậu Minh ở tỉnh đội có cho anh mấy gói lương khô để ăn khi đi công tác. Có khi em lấy đưa xuống cho các con. Cầm tem phiếu đi theo, gặp cửa hàng nào bán bánh mì mua cho chúng nó mấy chiếc. Trưa mai cũng kiếm cái gì đó cho chúng nó ăn tươi một bữa. Thương chúng nó quá.

- Lần đầu tiên em thấy anh nghĩ đến con đấy.

- Nghĩ để trong bụng chứ có phải lúc nào cũng nói ra. Em viết cho thằng Tuyên lá thư. Bảo nó tập trung vào học tập, không phải kiếm tiền mua xe cộ cho bố. Cứ bảo với nó chiếc xe cũ còn tốt. Quý đến bố lại được phân phối thêm chiếc xe đạp Hữu Nghị nữa.

- Đi làm việc cả ngày mệt rồi, em pha cho anh cốc nước đường với Vitamin C uống rồi đi ngủ cho khỏe. Sáng mai còn đạp mấy chục cây số xuống chỗ con nữa đấy.

- Anh hết mệt rồi. Em đi ngủ trước đi, anh qua chỗ ông Côn xem bọn ở Hợp tác xã Du Thượng có thực hiện chỉ đạo của anh gặt lúa về chia hết cho bà con nông dân không.
 - Công việc gì cũng dẹp lại đấy, anh đi nghỉ đi. Nếu cần bảo gì thì nói để em qua nói lại.
 - Anh chỉ hỏi cậu ấy một vài câu rồi về. Em cứ ngủ trước đi.
- Nói xong ông Kim đứng lên đi ra khỏi nhà.

4

Toàn bộ cầu đường sắt và đường bộ chạy qua địa bàn của tỉnh Phước Vĩnh đều bị máy bay Mỹ đánh hư hại nặng. Chiếc thì gục đầu xuống sông, chiếc vỡ mố. Máy chực nhà ga trên tuyến đường đều chịu chung số phận. Hơn một tuần nay bỗng nhiên không thấy máy bay Mỹ đánh phá trên địa bàn của tỉnh. Lâu lắm mới có được một khoảng yên bình. Mây nhõn nhơ bay giữa một bầu trời đầy sao. Trăng vàng vạc trải trên cánh đồng lúa đang vào vụ gặt, trắng tràn vào cả lán của các nữ dân quân. Mơ và Thao nằm chuyện trò trên một chiếc chiếu trải xuống nền đất. Mấy cô gái khác đang túm tụm đánh tú-lơ-khơ. Mơ đưa tay vân vê tóc của Thao hỏi:

- Cái Bích đâu mà không thấy ngồi đánh bài với chúng nó nhỉ?
- Nó đang ngồi nói chuyện với anh Phong ngoài kia.
- Anh Phong chưa về đơn vị à?
- Anh chị đang quán quýt nhau chưa muốn rời.
- Lại khổ thôi.
- Sao lại khổ?

Mơ thở dài:

- Giống như tao và anh Đảo đấy.
- Mà yêu anh Đảo lắm phải không?

- Hình như duyên số hay sao mà ọ. Hôm anh ấy và anh Phong đến giúp bọn mình tập bắn máy bay, vừa nhìn thấy anh Đảo là tao có cảm tình ngay, cứ như đã gặp nhau nhiều lần ở đâu đó.

Bên ngoài, Bích nhìn ánh trăng dải bao la quanh mình, khe khẽ thốt lên:

- Trăng đẹp quá anh nhỉ.

- Ủ. Hôm nay chẳng biết bao nhiêu âm lịch mà trăng tròn quá. Chú Cuội cũng nhìn rõ mồn một.

- Em chẳng nhìn thấy chú Cuội đâu cả.

- Chú ta ngồi lù lù tựa gốc cây đa kia mà không nhìn thấy thì kém quá.

- Ngày còn đi học, thầy giáo em bảo cái vùng đen mà mình thấy kia là biển trên mặt trăng, có đúng không anh?

- Trên mặt trăng chỉ có bụi đá chứ làm gì có biển. Nếu có biển thì đã có sự sống.

- Chán nhỉ. Giá như người ta đừng khám phá mặt trăng mà cứ để thế cho những người ở trên trái đất này tưởng tượng ra bao nhiêu điều đẹp đẽ về nó thì hay biết bao nhiêu.

- Em có một tâm hồn lãng mạn như vậy chắc học giỏi văn lắm phải không?

- Ba năm cấp Ba, năm nào môn văn của em cũng được xếp loại giỏi của trường. Em mơ ước sẽ trở thành một cô giáo dạy văn mà không được.

- Sao không được?

- Em thi mười cộng ba bị trượt.

- Sao em không thi lại?

- Năm ngoái em đã định đi thi lại thì bố em mất. Hai em của em còn nhỏ nên em ở nhà lao động lấy công điểm giúp mẹ em. Quê anh có đẹp không?

- Tuyệt vời luôn.

- Anh kể cho em nghe đi.

- Làng anh nằm sát con sông Hồng có một cái tên rất đẹp. Làng Vân Hạ. Có nghĩa là mây sa xuống.

Bích khen:

- Mới nghe tên thôi đã biết làng anh đẹp rồi.

- Các cụ bảo tên làng anh có từ thời Hai Bà Trưng. Truyền thuyết kể, khi hai bà bị quân của Mã Viện đuổi đánh chạy đến làng anh thì gặp phải sông rộng. Quân Mã Viện reo hò tưởng sắp bắt được hai bà. Ngờ đâu mây từ đâu ở trên trời kéo đến mù mịt, che lấy hai bà. Đến khi mây tan thì không thấy hai bà đâu cả.

- Con gái làng anh chắc đẹp lắm phải không?
- Làm sao mà đẹp bằng em.
- Em xấu như ma. Anh chỉ khéo động viên em thôi.
- Em đẹp thật mà.

Bích nói lảng qua chuyện khác:

- Anh ơi. Ban đêm máy bay Mỹ có ném bom được không anh.

- Máy bay bây giờ hiện đại lắm. Nó có thể đánh phá trong mọi thời tiết. Ở ngoài này chúng nó chưa đánh vào ban đêm, nhưng trong khu Bốn thì không đêm nào là chúng nó không đánh.

- Thế thì khó bắn lắm anh nhỉ.

- Những loại pháo cao xạ cỡ lớn có thiết bị bắn ban đêm nên máy bay Mỹ vẫn bị rơi đấy. Nhưng sao đang hỏi chuyện quê anh, em lại chuyển qua nói chuyện đánh nhau?

- Vậy anh kể chuyện quê anh đi.

- Em đã nhìn thấy sông Hồng bao giờ chưa?

- Ngoài việc lên trường huyện để học, em có đi đâu ra khỏi làng đâu mà nhìn thấy sông Hồng.

- Hết chiến tranh, anh sẽ đưa em về quê anh cho em ngắm sông Hồng đến thỏa thích thì thôi.

- Anh chỉ nói thế thôi chứ đến lúc đó, anh lại quên ngay em cho mà xem.

- Làm sao mà quên em được – Nói rồi Phong đưa tay nắm lấy tay Bích. Bích rút tay ra.

- Chúng nó nhìn thấy chúng nó cười chết.

- Em không quên anh chứ?

Bích đùa:

- Tính em hay quên lắm. Sáng mai là em quên anh ngay.

Nói xong Bích hôn vào má Phong thật nhanh rồi bỏ chạy về lán ôm chầm lấy Lý, làm những con bài Lý đang cầm trên tay rơi lả tả xuống chiếu. Lý mắng:

- O hay cái con này. Có gì mà thỏ như ma đuổi thế? Làm lộ bài của tao hết rồi.

Lanh chỉ ra phía Phong đang đi tới:

- Ma kia kia.

Mấy cô gái cười rộ lên. Phong vào lán, mấy cô gái càng cười to. Phong chẳng hiểu chuyện gì, hỏi:

- Có chuyện gì mà các em cười vui vẻ thế?

- Cái Bích vừa bị ma bóp cổ tí chết anh ạ – Lanh nói xong ranh mãnh nhìn Phong.

Phong thấy nếu còn đứng đây mình sẽ trở thành mục tiêu cho các cô gái trêu đùa liên bảo:

- Anh đã bảo anh thua con gái Đạo Thắng rồi mà. Thôi, anh về đơn vị đây.

Nói xong Phong đi ra khỏi lán.

Ánh trăng vẫn lồng lộng soi xuống cánh đồng.

Chương mười hai

1

Chi bàn giao công việc ở huyện ủy cho Thanh điều hành, còn mình về Gia Đạo trực tiếp chỉ đạo thu hoạch vụ chiêm và bàn làm vụ xen canh sau khi gặt xong theo chỉ thị của ông Kim. Trong số chủ tịch huyện và bí thư huyện ủy, chỉ có Chi là nữ. Từ một huyện ủy viên phụ trách chi hội trưởng phụ nữ xã, Chi được điều lên làm phó chủ tịch huyện rồi được bầu làm bí thư huyện ủy. Chi thuộc vào hàng phụ nữ đẹp, khuôn mặt trái xoan, đôi mắt đen láy với đuôi mắt dài như kẻ, thân hình thon thả với nước da trắng. Xuất thân trong một gia đình thuộc vào hàng trung lưu ở nông thôn, bố dạy học ở trường tỉnh từ thời còn tạm bị chiếm, mẹ làm ruộng, mấy anh em Chi đều được ăn học tử tế. Trong cái cách ruộng đất, gia đình Chi cũng bị lao đao một thời gian. Chi phải bỏ dở chương trình lớp mười quay về tham gia làm ruộng với mẹ. Sau khi sửa sai, bố Chi được tiếp tục dạy học. Ông muốn Chi học tiếp nhưng Chi xin ở nhà tiếp tục làm ruộng. Năng khiếu hoạt động chính trị bộc lộ ở Chi rất sớm. Cô tham gia công tác Chi đoàn Thanh niên thôn rồi lên xã. Chỉ hai năm sau Chi được bố trí cương vị trưởng ban Liên hiệp Phụ nữ xã. Rồi chỉ bốn năm sau đó từ cương vị phó chủ tịch huyện, Chi được bầu luôn bí thư huyện ủy. Nhìn bên ngoài không ai nghĩ Chi có một ý chí mạnh mẽ, quyết đoán mỗi khi gặp phải khó khăn trong công việc. Ông Kim rất tin Chi, vì thế ông giao cho cô một nhiệm vụ hết sức nặng nề là tìm mọi biện pháp vực Hợp tác xã Gia Đạo từ chỗ yếu kém trở thành một Hợp tác xã khá, làm điểm để rút kinh nghiệm chỉ đạo các Hợp tác xã yếu kém khác trong tỉnh. Chi mang theo quần áo, tiêu chuẩn gạo ăn trong tháng về ở trong nhà bà Quê. Kể từ ngày ông Kim và Chi đưa bà Quê lưu lạc xin ăn trở về với con cháu, bà Quê lúc nào cũng coi ông Kim và Chi như ân nhân của mình, mặc dù Chi chẳng có công cán gì trong việc này.

Trước ngày vào vụ gặt chiêm mấy hôm, Chi đề nghị tổ chức họp giữa đảng ủy xã Đạo Thắng, Ban quản trị Hợp tác xã Gia Đạo và Nhân Đạo để thăm dò xem Ban quản trị có dám mạnh dạn tìm một vài cách khoán mới thay cho cách làm cũ, bỏ hẳn việc đánh kặng và họp bình điểm vào mỗi tối hay không. Cuộc họp căng thẳng với những lời qua tiếng lại, cuối cùng vẫn không đi đến đâu. Lịch và Doanh được sự đồng tình của Noãn, chủ tịch xã viện lí do sắp vào vụ gặt rồi không có thời gian để bàn bạc thay đổi cách thực hiện. Chi biết Ban quản trị Gia Đạo đang tìm kế hoãn binh nên nói thẳng:

- Tôi đi guốc vào bụng các anh. Cách tính trước đây do nhập nhèm nên các anh được

hưởng lợi nhiều. Ngồi chén với nhau, các anh cũng tính vào công điểm họp. Họp một ngày, các anh tính ra hai, ba ngày. Một tháng các anh đi ra đồng không quá ba ngày nhưng công điểm các anh vẫn nhiều hơn xã viên suốt ngày bán mặt cho đất, bán lưng cho trời. Cách khoán chúng tôi đưa ra tạo nên sự công bằng trong lao động, bởi có định mức cụ thể cho từng công việc khác nhau. Ai làm việc nặng, việc khó thì được tính công nhiều hơn. Ai làm việc nhẹ, việc giản đơn thì công ít hơn. Ông đội trưởng ăn xong chỉ có việc đánh keng mà vẫn được tính một công như người đi cày, theo các anh có công bằng không? Nguyên nhân của tình trạng rong công phóng điểm cũng do thiếu sự công bằng. Người làm đối, làm lười cũng được hưởng công như người siêng năng, làm tốt thì ai đại gì phải bỏ sức ra cho những kẻ làm lười, làm đối hưởng.

Lịch tức khắc phản ứng:

- Đồng chí bí thư huyện ủy không nên vợ đũa cả nắm. Công điểm của chúng tôi đều được công khai cho bà con xã viên biết. Việc họp hành, chúng tôi có việc mới họp chứ không khi nào họp suông. Đồng chí bảo chúng tôi bày ra họp hành để chèn chèn, đồng chí thấy chúng tôi chèn chèn sau khi họp hành bao giờ chưa. Còn việc có thay đổi cách khoán và làm vụ xen canh hay không là do tập thể Ban quản quản trị chúng tôi quyết định. Nguyên tắc khi vào Hợp tác xã là tự nguyện. Vậy có thay đổi cách khoán hay làm vụ xen canh cũng là do tự nguyện của bà con. Tôi thấy không nên dùng chỉ thị để bắt ép.

Noãn thấy cần phải ủng hộ Ban quản trị Gia Đạo nên nói luôn:

- Tôi thấy việc thay đổi một tập quán làm ăn không phải dễ. Đừng nói gì xa xôi, khi chúng ta cải tiến cái cày chìa vôi thành cày 51, nhiều nông dân cho rằng nó nặng nề, khó cày. Mãi mấy năm sau mới bỏ được cày chìa vôi. Rồi đến việc cấy dày cấy thưa cũng vậy. Suốt ngày đài hát ra rả cấy thưa thừa thóc cấy dày cóc ăn, nhưng có phải ai cũng cấy thưa ngay đâu. Quay lại nói chuyện khoán bây giờ cũng vậy. Quen rồi, có sửa cũng phải sửa dần dần chứ không khi nào sửa ngay được.

Lịch thấy Noãn ủng hộ mình nên càng tỏ ra cứng cỏi:

- Tôi là lớp Chủ nhiệm Hợp tác xã quy mô đầu tiên được cử đi tập huấn ở trường nghiệp vụ nông nghiệp của tỉnh. Tôi đã được giáo viên giảng cho nghe thế nào là Hợp tác xã quy mô. Mục đích của việc đưa Hợp tác xã nhỏ lên quy mô và các phương pháp tiến hành từ việc tổ chức đội sản xuất cho đến cách khoán cho lao động. Qua học tập, tôi thấy cấp trên đã nghiên cứu rất kỹ trước khi ban hành những quy định về tổ chức Hợp tác xã quy mô, vì vậy không có lí do gì chúng ta tự động sửa đổi những quy định của trên.

Chi không ngờ tình hình phức tạp hơn cô nghĩ. Sau buổi họp, Chi nói với Luận:

- Cái bộ sậu ban quản trị này phải tìm cách thay thôi chị ạ. Để những anh này ở vị trí chỉ đạo sản xuất của Hợp tác xã, không chóng thì chầy sẽ đẩy Hợp tác xuống vực mà thôi.

- Tôi cũng nghĩ thế. Nhưng muốn thay cũng phải chờ đến nhiệm kỳ Đại hội xã viên chị ạ.

- Nếu ta tổ chức Đại hội bất thường giữa nhiệm kỳ cũng chẳng có gì sai với điều lệ của Hợp tác xã. Không thay Ban quản trị thì khó mà thay đổi được gì.

Ra khỏi cuộc họp, Lịch bảo Noãn:

- Về nhà tôi đi. Sáng nay trước khi đi họp tôi giao cho tay Ngọ bắt con cây nhà thằng Lấu về nhà tôi để hạ, bọn tôi mời ông về chén cho vui.

- Bà Chi mà biết bọn mình họp xong kéo nhau đi đánh chén thịt cây thì bỏ mẹ.

- Nhà tôi kín cổng cao tường, ông đừng có lo.

Doanh hỏi Lịch:

- Ông đã nhìn thấy con chó của nhà thằng Lấu chưa?

- Nhà thằng Lấu có những ba con. Có một con choai choai béo lẳn đít. Chắc tay Ngọ sẽ bắt con ấy.

Noãn cười:

- Khi nãy ở cuộc họp, ông Lịch nói thâm vào tai tôi không phải phát biểu nữa để hơi đi chén thịt chó. Tôi tưởng các ông nói đùa. Không ngờ các ông mỗ chó thật.

- Bọn tôi biết trong cuộc họp thế nào ông cũng đứng về phía bọn tôi nên mới bảo tay Ngọ ở nhà mỗ chó để khao ông – Lịch nói xong cười bộ hể hả.

- Con mụ Luận rắn lắm đấy. Các ông đừng coi thường.

- Đất có thổ công, sông có hà bá. Bí thư đảng ủy làm sao mà can thiệp vào nội bộ của Hợp tác xã Gia Đạo được.

- Ông không nhớ bên con mụ Luận còn có bà Chi à?

- Bà Chi có ở mãi dưới này được không.

Đạp xe vào đến sân, thấy Ngọ, Lấu và Hoang đang loay hoay nấu nướng, Lịch bảo:

- Cái lão Ngọ bận ngủ với vợ hay sao mà giờ này vẫn còn mỗ chó?

- Bắt được chó rồi, ba lần đi ra đường gặp phải những anh lắm mồm nên đành quay lại. Cuối cùng phải nhờ cô Hoang cho vào cái thúng, nách như đi chợ mới lọt được các con mắt tò mò đấy. Tiện thể nhờ cô Hoang ở lại giúp một tay luôn. Các ông hợp đã xong chưa?

- Xong mà cũng chưa xong – Doanh trả lời.

- Thế là thế nào?

- Lát nữa ngồi ăn, bọn tôi nói cho mà nghe. Con chó được bao nhiêu cân?

- Thấy béo thì bắt làm thịt luôn chứ hơi đâu đi cân kẻo cho mất thời gian.

Doanh hỏi Lấu:

- Ông Lấu ủng hộ hay là tính vào lợn nghĩa vụ đấy?

- Em thì thế nào cũng xong, nhưng con mụ vợ em thì không dễ tính như em đâu.

Lịch cười:

- Làm thư ký đội sổ sách nằm trong tay. Con mụ vợ cậu khó tính thì cậu cứ ghi vào sổ chi phí ăn để họp bàn thu hoạch vụ chiêm rồi tính sau.

Lấu nhăn nhó:

- Có chị Hoang đây, anh nói đùa chị ấy tưởng thật rồi sinh ra lắm chuyện.

Hoang xì một tiếng rồi bảo:

- Các ông đùa hay thật mặc xác các ông, hơi đâu tôi đi chỗ mồm vào.

Nói xong Hoang chạy ra sau vườn cắt hai đầu ngọn lá chuối cầm vào ngửa ra trước mặt Ngọ:

- Ông Ngọ đâu. Xẻo cho ít thịt đem về cho bọn nhóc ở nhà nào.

- Con chó bằng cái nắm đấm, thịt đâu mà xẻo với xả.

- Thế ông không trả công cho tôi giấu con chó trong thúng bê từ nhà chú Lấu qua đây à? Còn một lít rượu của tôi nữa.

- Cô không nói thì tôi cũng đã nghĩ tới rồi. Nhưng thịt đâu mà cô cắt những hai ngọn lá chuối to bỏ bố thế kia.

- Năm ông ăn một con chó làm sao hết được. Ông cho bao nhiêu là tùy theo lòng theo dôi của các ông. Tôi cắt hai ngọn lá chuối là muốn gói thịt cho kỹ, nhỡ đi đường ai người ta trông thấy biết các ông ngồi ăn thịt chó với nhau thì hóc xương gỡ không ra đâu.

Ngọ mắng:

- Có ông chủ tịch đang ngồi kia, đừng có nói lung tung.

- Tôi biết thân phận làm dân rồi không phải nhắc. Công việc của tôi là dọn dẹp gọn gàng sạch sẽ đã xong rồi. Phần nấu nướng là của ông và chú Lầu. Tôi về đây. Chào ông chủ tịch, em về đây.

Nói xong Hoang ngây ngây đi ra khỏi nhà Lịch.

Noãn nhìn theo:

- Cái cô Hoang ấy trông có vẻ bạo mồm nhỉ. Nhỡ ra cô ấy bô bô tôi ngồi ăn thịt chó với các ông thì mệt lắm.

- Bố bảo cũng không dám nói – Lịch nói để Noãn yên tâm.

- Các ông đe cô ta hay sao mà cô ta không dám nói?

Lịch cười hề hề:

- Cô ta nấu rượu lậu. Nói ra nhỡ chúng tôi đập nồi rượu là coi như mấy mẹ con treo niêu.

- Đúng là anh chàng bán mặt cửa gập phải cô nàng buôn mướp đấng. Thảo nào mà lúc nào tôi thấy các ông cũng có rượu uống.

Ngọ bê mâm để xuống chiếc chiếu giải giữa nền nhà. Noãn cúi nhìn vào từng món để trong mâm khen:

- Tay Ngọ này làm ăn cũng được đấy nhỉ.

Lịch rót rượu ra chén rồi đưa lên mời Noãn.

- Xin mời chủ tịch.

- Đã ngồi chén với nhau thì khỏi chủ tứ. Nào mời các cậu.

Năm người đưa lên chạm chén với nhau. Nhấp xong ngụm rượu, Noãn nói:

- Nay, tiện đây tôi nói luôn. Sáng nay tôi phát biểu ở cuộc họp là tôi nói chung chung để các ông có cái cơ mà hoãn binh chứ ở vị trí của tôi, tôi không thể công khai ủng hộ các ông được đâu nhé. Có chuyện này các ông cũng phải tính toán cho kỹ trước khi quyết định không thực hiện làm vụ xen canh. Tính của ông Kim tôi biết. Chắc ba ông đã được một bài học ở vụ cấy chiêm vừa rồi.

Nghe Noãn nhắc đến chuyện cũ, Lịch không nhịn được cười:

- Đôi khi ngồi nghĩ lại tôi vừa bực vừa buồn cười. Tự nhiên ông ấy lôi tuột cả ba chúng tôi xuống ruộng, không còn kịp cởi giày dép rồi cứ thế nắm tay tay Ngọ nhấn xuống bùn. Khiếp! Nhìn cái mặt hấn cắt không còn giọt máu, buồn cười đến nôn ruột mà không dám cười. Nói đúng ra có làm vụ xen canh cũng chẳng mất gì của mình. Dân lại có hạt ngô củ khoai bỏ vào bụng. Nhưng tội chia đất cho dân, dù chỉ chia một vụ thôi, rõ ràng là làm trái với chủ trương đường lối của Đảng, tội ấy ai chịu? Rút cuộc vẫn là mình. Còn việc khoán như các ông các bà ấy đưa ra thì không thể chấp nhận được. Trước đây mọi cuộc họp hành, hội ý chúng tôi đều được hưởng công điểm. Bây giờ các ông các bà ấy đề nghị các cán bộ trong Hợp tác mỗi tháng chỉ được tính công điểm họp hai ngày, còn lại phải tham gia sản xuất hai mươi ngày trong tháng. Vô lí hết sức. Làm sao mà chấp nhận được.

- Thôi việc ấy các ông bàn luận với nhau sau. Thịt chó đang ngon mà các ông nói chuyện bực mình với nhau đâm ra phí bữa thịt chó – Ngọ vừa nhai ngồm ngoàm vừa nói – Chuyện đâu rồi có đó.

Lịch gấp một miếng thịt chó bỏ vào bát của Noãn:

- Thăng con tôi đợt này chắc chắn phải nhập ngũ. Ông có ai quen ở tỉnh đội, xin cho nó vào đó để khỏi ra mặt trận có được không?

- Tớ chẳng có ai là bà con quen biết ở tỉnh đội cả.

- Tôi thấy ông chơi thân với ông Hảo huyện đội trưởng lắm. Hay là ông xin ông Hảo nhận nó về làm bộ đội địa phương huyện.

- Tay Hảo khó nhằn lắm. Đến con hấn, hấn còn đẩy đi các sư đoàn chủ lực thì đời nào hấn lại nhận con chúng mình. Gia Đạo hôm nào thu hoạch? – Noãn nói qua chuyện khác.

- Còn hơn mười hôm nữa, nhưng tình hình này nếu ông Lịch đồng ý có khi phải tổ chức gặt sớm để khỏi bàn tính kiểu khoán này khoán nọ cho mệt cái đầu – Ngọ nói xong gấp một miếng thịt chó cho vào miệng.

2

Chi đi ra sân Hợp tác rất sớm. Hôm nay cô định đi gặt cùng bà con để nắm bắt tình hình làm ăn của Hợp tác xã. Ngọ và Lấu đang ngồi hút thuốc Lào và tán gẫu với nhau, thấy Chi đến, liền đứng dậy.

- Bí thư huyện ủy định đi gặt với bà con hay sao mà ra sớm vậy? – Ngộ hỏi thay cho lời chào.

- Bây giờ mấy giờ rồi mà anh bảo sớm?

- Tôi chẳng có đồng hồ nên chỉ ánh chừng. Mấy giờ rồi chị?

Chi đưa tay xem đồng hồ rồi đáp:

- Bảy giờ.

Ngộ giật mình:

- Thôi chết rồi. Mấy đám mây che khuất không thấy mặt trời nên cứ ngỡ là sớm.

Nói xong Ngộ vớ lấy cái búa đứng lên vội vàng đi ra đánh kẻo. Lầu cũng mở cửa kho lôi ra nào xe cải tiến, liềm hái, quang gánh và đòn xóc, lật đem vứt ngổn ngang ra sân.

Chi hỏi:

- Sao không giao quang gánh, liềm hái, đòn xóc đòn càn cho xã viên quản, khi đi làm người ta đem theo có phải đỡ mất thì giờ ra sân kho để nhận không?

- Chị bảo giao cho họ rồi họ đem của công đi làm ruộng phần trăm của mình thì lấy đâu cho đủ – Lầu trả lời.

- Thế không có của hợp tác, bà con đi làm ruộng phần trăm của mình bằng tay không à?

- Nhà nào cũng sắm đủ dụng cụ sản xuất cả. Nhưng có của Hợp tác trong tay thì họ dùng của Hợp tác chứ ai dại gì bỏ của nhà mình ra mà dùng.

Ngộ xách búa trở lại và căn nhắc một mình:

- Đã bảo trích quỹ của Hợp tác ra mua cho cái đồng hồ “Bôn dốt” để biết thì giờ đánh kẻo mà chẳng chịu mua. Cứ đánh kẻo tù mù kiểu này thì chẳng biết đâu mà lần.

- Biết thế sao một số bà con đề nghị cứ giao công việc hàng ngày cho người ta tự quản lấy nhau để khỏi đánh kẻo đi kẻo về mà các anh không chịu? – Chi hỏi.

- Quản chặt thế này mà còn vừa làm vừa chơi nữa là tự quản lấy nhau thì có khi còn đưa chiếu ra ngoài ruộng để ngủ.

- Thế anh quản kiểu này thì làm sao biết được ai làm tích cực, ai lười biếng?

- Làm gì mà không biết. Công điểm đã có rồi. Ai gặt nhiều thì nhiều điểm, ai gặt ít thì ít điểm.

- Làm thế nào mà biết người này gặt nhiều người kia gặt ít?

- Tối họp bình xét là ra hết.

- Thế nhờ người ta thông đồng với nhau, gặt ít mà nói nhiều để hưởng công điểm thì sao?

- Phải kiểm tra lúa đưa về sân Hợp tác chứ. Gặt ít nói nhiều thì lòi ra ngay.

Dậu, vợ chồng Tế và vài người khác lần lượt đến sân Hợp tác. Nhìn thấy Chi đứng nói chuyện với Ngọ, Đậu hỏi:

- Bí thư huyện ủy định đi gặt với bà con hay sao mà ra sớm thế?

- Cũng định đi gặt để xem bà con ta làm ăn ra sao anh ạ.

Tế cười hỏi:

- Đội trưởng sản xuất đã khoán công điểm hôm nay cho chị chưa?

- Tôi vừa nói chuyện với đội trưởng sản xuất xong. Anh Ngọ chỉ cho tôi hưởng công lao động Xã hội Chủ nghĩa chứ không có công điểm của Hợp tác. Bẫy rửi rồi mà xã viên chưa ra đủ thì khi nào gặt được?

Kể đánh hơn nửa tiếng đồng hồ xã viên mới lục tục kéo ra đồng theo sự phân công của Ngọ.

Chi gặt cùng với vợ chồng Tế và Đậu. Hiền nhìn thấy chiếc liềm trong tay Chi đưa thoăn thoắt khen:

- Em không ngờ chị lại gặt giỏi như thế. Có khi còn nhanh hơn chúng em.

- Tôi tham gia lao động đồng áng với bố mẹ tôi từ khi mới mười ba tuổi.

Hiền cười:

- Chị gặt khéo đến nỗi chẳng sót bông nào nên trể đi mót phải bỏ qua những nhóm khác.

- Các cháu không đi học hay sao mà đi mót đồng thế?

- Vụ gặt nào, nhà trường cũng cho các em nghỉ vài tuần để tham gia gặt với gia đình.

- Các cháu đã biết gặt hái gì đâu mà cho nghỉ để gặt?

- Cho nghỉ để đi gặt chỉ là cách nói thôi, chứ nhà trường biết không cho nghỉ thì phần lớn các em cũng nghỉ để đi mót. Mặt khác nhân cơ hội các em nghỉ mấy tuần, các thầy cô giáo cũng bươn chải kiếm việc này việc khác để bù vào đồng lương phụ cấp quá ít ỏi của

giáo viên chị ạ.

- Chết thật. Không biết phòng giáo dục huyện có biết chuyện này không.

Tế nói:

- Chị cũng phải thông cảm cho hoàn cảnh của các thầy cô chị ạ. Nhiều khi thấy các thầy cô nói khô cả họng thương lắm. Nhưng thương cũng chỉ biết để ở trong lòng chứ ốc chưa mang nổi mình ốc, còn mang được cho ai nữa.

- Lúa má thế này, theo các anh mỗi sào được bao nhiêu cân?

- Không biết có được ba lẫn, bốn mươi cân không – Dậu đáp.

Chi nói giọng lo lắng:

- Vụ vừa rồi mỗi công được một lạng tám thóc. Không khéo vụ mùa này cũng thế.

Dậu:

- Có khi không được đâu chị ạ. Vụ vừa rồi được một lạng tám là do chưa đóng thuế nông nghiệp. Nợ vụ trước, vụ này phải đóng trả nên may lắm mới được một lạng rưỡi thóc một công. Thiếu đói vài ba tháng là cái chắc. Làm được vụ xen canh như chủ trương của trên còn đỡ. Nếu không thì không biết lấy cái gì cho vào bụng để chờ đến vụ gặt sau. Tôi đang bàn với ông Tế gặt xong hai anh em nhảy tàu lên Tuyên mua một ít sản về thái phơi khô để chống đói đây chị ạ.

Tế đứng lên nhìn khắp lượt rồi bảo Dậu:

- Có khi anh Dậu phân công người chuyển lúa dần về sân kho đi. Kẻo nghỉ sắp đánh rồi đấy.

Chi ngạc nhiên:

- Sáng đến giờ đã gặt được bao nhiêu đâu mà đã đánh kẻo nghỉ?

Tế cười:

- Dùi kẻo trong tay anh đội trưởng sản xuất, muốn đánh lúc nào mà chả được hả chị. Gọi là một công lao động, nhưng có khi làm chưa được sáu tiếng đồng hồ một ngày.

Chi đứng lên vươn vai bảo:

- Các anh gặt đi, tôi đi qua các tổ khác xem bà con làm ăn ra sao.

Nói xong Chi bỏ đi về phía đám ruộng bà Ngật đang gặt.

Thấy bà Ngật hì hục chất lúa lên đến ngọn quang. Ông Mẫn bảo:

- Bà chất đầy thế gánh sao nổi?

- Một công đi về gánh cho vừa vai chứ gánh nhẹ người ta lại bảo mình lười.

Ông Mẫn cười ranh mãnh:

- Ai cũng tích cực như bà chắc Hợp tác xã của mình lần này giàu to. Có điều không biết khi về đến sân Hợp tác, gánh lúa có còn đầy đến tận đầu quang như thế này không?

- Lúa chạy đi đâu mà ông bảo không đầy?

- Lúa làm gì có chân mà chạy. Nó chỉ bay vào trong vườn nhà bà thôi.

Bà Ngật chữa ngượng bằng cách nhắc đến chuyện cũ của ông Mẫn:

- Chuyện gì ông cũng biết. Thảo nào mà con lợn nhà ông bị chìm vào nước cho chết để mổ thịt lại đổ thừa là nó say lá sắn. Ông còn quái quỷ gấp tôi đến mấy chục lần, còn nói gì nữa.

- Tôi nói đùa với bà cho vui thôi. Ai làm được gì cho mình thì cứ việc lẳng lặng mà làm. Trông chờ vào Hợp tác thì chỉ có việc xách bị đi ăn xin.

Chi cầm cái liềm trong tay đi tới chào mọi người.

Ông Mẫn hỏi:

- Gặt với bà con, cô bí thư huyện ủy đã thấy đau lưng chưa?

- Chưa bác ạ. Có đau, tối về ngủ mới thấy đau. Tổ ta gặt được mấy sào rồi bác?

- Dễ đến năm, sáu sào gì đấy rồi cô ạ.

Chi nhìn gánh lúa của bà Ngật bảo:

- Sức chùng nào gánh chùng ấy chứ bác chất đầy như thế này gánh sao nổi.

Ông Mẫn cười mỉa:

- Bà con thực hiện khẩu hiệu Hợp tác xã là nhà xã viên là chủ mà cô. Cô thấy đấy, các bà đều sắp hết tuổi lao động đến nơi rồi mà gồng gánh có kém gì thanh niên trai trẻ.

- Ai cũng có ý thức làm chủ như các bà thì Hợp tác xã đâu đến nổi làm ăn lụn bại như hiện nay bác nhỉ.

- Vâng.

Chi đi đến chỗ mấy người đang cho lúa lên xe cải tiến. Ông Mẫn bảo bà Ngật:

- Bà có tham cũng tham vừa vừa thôi. Lợi bất cập hại. Bà mà sụn lưng bỏ cả vụ gặt thì bà có đưa về nhà mình hàng chục nắm lúa cũng chẳng lại đâu.

- Tôi lượng được sức mình, ông không phải lo. Tôi về đây.

Bà Ngật gồng mình nhấc gánh lúa lên vai bước loạng choạng.

- Tôi nói thật đấy – Ông Mẫn bảo – Bà bỏ bớt ra mấy nắm chứ tham thì thâm đấy.

Bà Ngật không nói gì, gò lưng gánh lúa đi.

Bà Quy cũng ị ạch gánh một gánh lúa đầy ngọn đi theo bà Ngật.

Chi nghe Tể bảo bà con thường chất lúa lên cho đầy quang để khi đi qua nhà mình lấy bớt vút vào sân nên Chi định đi về trước đứng ở sân kho xem thử có đúng như vậy không. Khi nhìn thấy gánh lúa của bà Ngật xếp hàng chờ Ngọ cân vơi đi gần một nửa, Chi thở dài nảo ruột.

* * *

Cuối chiều. Lúa đập xong được vun thành từng đồng nhỏ. Mấy xã viên đang chia rơm ra thành hàng chục đồng, nằm rải rác khắp sân. Những người khác sau khi đập lúa xong ngồi thành từng nhóm, chuyện trò với nhau.

Dậu hỏi Chi:

- Chị đập lúa cả buổi có mệt không?

- Lâu rồi không làm lao động nặng, sáng nay đi gặt, chiều đập lúa tưởng chừng như xương xóc mỗi cái rời đi một nơi.

Hiền cầm tay Chi đưa lên xem:

- Tay chị phồng cả rồi. Em tưởng chị tham gia lao động để động viên bà con, ai hay chị còn làm hăng hơn chúng em mà lại còn khéo tay nữa.

- Cái tính của tôi xưa nay thế. Làm ra làm, chơi ra chơi. Tôi ghét nhất là những người làm không ra làm, chơi không ra chơi.

Hoang góp chuyện:

- Cán bộ đảng viên ai cũng như chị cả thì dân được nhờ. Chị thấy đấy. Xã viên gặt đã hai hôm nay mà có thấy mặt ngang mặt dọc ông chủ nhiệm và mấy ông phó chủ nhiệm ở đâu đâu. Cứ vào vụ là các ông bày ra đủ các kiểu hợ để khỏi ra đồng. Ấy thế mà công điểm bao giờ cũng nhiều gấp mấy lần xã viên.

- Sao trong các cuộc họp, bà con không góp ý kiến? – Chi hỏi.

Hiền nói giọng chán nản:

- Ngoài việc họp các tối để bình điểm, có thấy Hợp tác tổ chức họp bao giờ đâu mà

góp ý ạ. Mà có góp ý thì các ông ấy cũng có trăm ngàn lí do để thanh minh thanh meo.

- Có xuống ở lâu ngày với bà con, mới thấy Hợp tác xã có nhiều chuyện để bàn. Chị Hoang này. Người ta bảo chị nấu rượu lậu có đúng thế không?

Hoang thú thật:

- Đúng đấy chị ạ. Em nấu đã hơn hai năm nay rồi. Biết là sai và cũng cực nhọc lắm, nhưng không làm chẳng biết lấy gì để nuôi con. Công việc của Hợp tác em làm không thiếu buổi nào, nhưng công điểm thì chị biết rồi đấy. Vụ chiêm vừa rồi em làm được một trăm hai mươi công. Hợp tác xã cân đối cho nhà em được một tạ tư thóc. Một tạ tư thóc mà bốn miệng ăn. Ăn từ khi thu hoạch vụ chiêm cho đến giờ, đến nấu cháo cũng không đủ chứ nói gì đến ăn cơm.

- Hoàn cảnh chị Hoang đúng như thế đấy chị ạ – Dậu nói – Anh ấy ốm nằm liệt giường đến hai năm mới mất. Hai năm lo thuốc thang cho chồng. Đến khi chú ấy mất, trong nhà chỉ còn mấy cái bát sứ và mấy cái xoong méo. Nuôi ba đứa con chỉ một mình chị ấy xoay xở.

- Một tạ tư thóc mà bốn mẹ con ăn trong vòng hơn bốn tháng thì đúng là khó khăn thật. Thu nhập nấu rượu lậu có thêm đủ vào nuôi các cháu không?

- Chẳng giấu gì chị. Nấu rượu kiếm gấp đôi công lao động của Hợp tác chị ạ. Mấy đứa con em không bỏ học cũng nhờ mấy nồi rượu.

Đứng ở giữa sân Ngọ nói rất to:

- Rơm đội đã chia xong rồi đấy. Hôm nay có hai mươi hai suất. Ưu tiên cho những hộ nuôi trâu của Hợp tác nhận trước. Để khỏi ganh tị nhau nhà nhiều nhà ít, chú Lấu sẽ viết tên từng người vào giấy gấp bỏ vào đồng rơm. Bóc tên ai thì người ấy nhận. Bây giờ chú Lấu đọc tên những người được nhận rơm hôm nay. Bà con chú ý lắng nghe.

Lấu cầm một tờ giấy đọc to:

- Những người nhận rơm hôm nay gồm: Ông Mẫn, anh Thống, bà Xoan, bà Ngật, ông Thường, bà Quy...

Chi hỏi Dậu:

- Vì sao phải viết tên những người được nhận rơm bỏ vào đồng rơm như bỏ phiếu kín thế?

- Một hình thức chống lại việc bà con đập đối đập dá đấy chị ạ. Chị còn lạ gì kiểu cách tính toán của nông dân. Trước đây, rơm ai đập thì người ấy nhận, nên nhiều người chỉ

đập qua loa để gánh rơm về nhà vò lại. Làm thế này, ai cũng cố đập thật kỹ để nhà khác nhận rơm về không còn gì để mà vò.

- Nhân tiện anh nói đầu óc tính toán của nông dân, tôi nhớ đến chuyện gánh lúa của bà Ngật và bà Quy hôm qua, nghĩ lại thấy buồn cười quá.

Hoang:

- Em đói thì em trốn nhà nước nấu rượu lậu để nuôi con chứ em không làm như các bà ấy được chị ạ. Ăn cắp của Hợp tác có khác gì đi ăn cắp của nhà mình.

Hiền đứng lên:

- Chị ngồi đây nói chuyện với anh Dậu, em về lo cơm nước đây.

Hoang cũng đứng lên:

- Em cũng về lo cơm nước cho các cháu.

Hiền và Hoang đi. Còn lại Chi và Dậu. Dậu bảo Chi:

- Này, chị chú ý xem bà Ngật nhé. Bà ta đứng cạnh đồng rơm phần mình đang nhìn láo liên thế kia, thế nào cũng xúc thóc cạnh đồng rơm của bà ta đổ vào đồng rơm của nhà mình cho mà xem.

Chi chăm chú nhìn về chỗ bà Ngật đang đứng. Bà Ngật cầm cái nón phe phẩy quạt nhưng mắt vẫn không rời đồng lúa để cạnh đồng rơm nhà mình và nhìn những người chung quanh. Lát sau, bà vẫn cầm nón vừa quạt vừa đi lần về đồng lúa. Bà lại liếc nhìn quanh. Bất thần bà cầm cái nón vục rất nhanh vào đồng thóc rồi bước nhanh về đổ thóc trong nón vào đồng rơm nhà mình, tiếp tục đứng quạt như chẳng có chuyện gì xảy ra.

Dậu hỏi:

- Chị thấy bà Ngật ăn cắp thóc bộm không?

- Giỏi thật. Đúng là không thể để tình trạng này kéo dài thêm được nữa. Để nó tồn tại không những làm cho nông thôn thường trực nguy cơ đói kém, mà nó còn hủy hoại cả bản chất thật thà, chăm chỉ cần cù, tắt lửa tối đèn có nhau của người nông dân anh ạ.

- Nhiều lúc cũng buồn lắm chị ạ. Làm anh đảng viên mà chân tay mình như bị trói buộc, chỉ biết đứng nhìn chứ chẳng biết làm gì hơn. Chắc chị còn nhớ chuyện có lần tôi viết đơn xin ra khỏi Đảng chứ?

- Tôi còn nhớ. Tôi hỏi thử anh. Nếu như được ở vị trí của chủ nhiệm Hợp tác xã, anh sẽ làm gì với tình hình hiện nay?

- Chị hỏi đột ngột quá nên tôi chưa nghĩ ra, nhưng nhất định tôi có cách làm cho Hợp tác xã có một bộ mặt hoàn toàn khác với hiện tại.

- Hôm họp để bàn vụ gặt, anh chẳng đề nghị để cho nhóm tự quản công việc và bỏ cái lệ đánh kẻo và họp đêm để bình điểm là gì?

- Đó chỉ là những giải pháp tạm thời thôi chị ạ. Vấn đề cơ bản là làm sao bà con thiết tha gắn bó với Hợp tác. Thực hiện đúng với câu khẩu hiệu Hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ. Mà muốn thế thì trước hết Hợp tác xã phải đưa lại lợi ích thiết thực cho người nông dân.

Có tiếng cãi nhau ở cuối sân Hợp tác. Chi đứng lên:

- Có chuyện gì thế nhỉ?

- Lại chuyện rơm rạ thôi. Đến khổ. Cứ có chuyện chia bời là có chuyện cãi cọ. Chị về ăn cơm đi kẻo nhà Tể chờ, tôi đến xem có chuyện gì.

Nói xong Dậu đi về phía có tiếng cãi nhau.

3

Đêm.

Bà Ngật ngồi cầm cái ống bơ đong từng bơ đổ vào bao tải. Cứ sau mỗi bơ, bà lại lẩm nhẩm đếm: Mười lăm, mười sáu, mười bảy... Ba đứa con của bà Ngật ngồi vây quanh xem mẹ làm. Thằng Tĩnh, đứa con trai lớn nói với mẹ:

- Hết vụ gặt có khi hai anh em con mót được một tạ đấy mẹ nhỉ.

- Đi ăn cướp của thiên hạ hay sao mà nhiều thế. Gặt gần nửa vụ rồi mà vừa mót, vừa xúc thóc ở sân Hợp tác cũng chỉ được từng này thóc. Hết vụ may ra được bảy, tám chục bơ – Bà Ngật tiếp tục đong thóc – Mười chín, hai mươi, hai mươi mốt...

- Mỗi bơ này có được một cân không mẹ? – Thằng Tĩnh hỏi.

- Mỗi bơ ăn tám lạng. Đừng hỏi nữa, mẹ lại đếm nhảm bây giờ.

Bà Ngật tiếp tục đếm:

- Hăm ba, hăm bốn, hăm lăm...

Tĩnh lẩm nhẩm tính rồi nói với mẹ:

- Mỗi bơ tám lạng. Nếu hết vụ mà được bảy, tám mươi bơ như mẹ nói thì cũng được

sáu, bảy chục cân thóc đầy mẹ ạ.

- Đã bảo được bao nhiêu thì được. Đừng nói, mẹ lại đếm nhầm hết bây giờ.

Bà Ngật đóng xong, phủ hai tay vào nhau, nói hỉ hả:

- Được bốn mươi sáu bơ các con ạ. Lạy trời hết vụ kiếm được một trăm bơ, cộng với thóc công điểm nữa thì cũng có hột cơm cho vào bụng.

Chi soi đèn pin đi vào ngõ nhà bà Ngật. Con chó từ trong nhà xồ ra sủa gắt.

Bà Ngật giật mình thu dọn ống bơ và bao tải thóc nhét xuống dưới gầm giường sau đó đứng lên hé cửa hỏi vọng ra:

- Ai đó?

- Cháu đây. Chi đây. Bác xua chó cho cháu với.

Bà Ngật mở cửa quát con chó:

- Đốm. Đốm. Mày có vào không. Khách quý chứ ai mà mày nhặng xị lên thế.

Con chó nghe mắng quay vào. Bà Ngật mở cửa bước ra sân.

- Chào bác.

- Chào cô bí thư. Đêm tối đen như mực tàu mà cô vẫn tìm được ngõ nhà tôi kia à?

- Đường làng Nội Am cháu thuộc chẳng khác gì làng mình đâu bác ạ. Cháu đến chơi có quấy rầy giấc ngủ của bác không?

- Mấy mẹ con tôi thức khuya quen rồi.

Bà Ngật và Chi vào nhà. Mấy đứa con bà Ngật ngồi túm tụm lại trên một góc giường.

Chi hỏi:

- Các cháu tối không học hành gì à?

Bà Ngật đáp thay con:

- Nhà trường đang cho các cháu nghỉ mùa cô ạ.

- Nghỉ nhưng các buổi tối các cháu phải đưa bài vở ra ôn với nhau. Nếu không, sau vụ nghỉ mùa là chữ đi theo thầy cô cả đấy.

Bà Ngật loay hoay với cái tích nước bằng đất nung trong tay.

Chi biết ý bảo:

- Thôi chẳng nước non gì đâu bác ạ. Cháu đến chơi ngồi nói chuyện với bác một lát

rồi về để bác còn nghỉ lấy sức để sáng mai đi gặt. Ngày hôm nay bác được bao nhiêu điểm?

- Tối nay đập lúa xong muộn quá nên chưa kịp bình xét cô bí thư ạ.

- Bác gọi tên cháu là được rồi. Sáng nay cháu thấy bác gánh gánh lúa cháu sợ quá. Cũng may ai đó san hộ cho bác ở dọc đường nên khi bác gánh về đến tận sân kho chỉ còn lưng lửng hơn nửa gánh.

Bà Ngật tỏ vẻ lúng túng. Biết không giấu được Chi, bà hỏi:

- Chắc có người mách lẻo với cô rồi phải không?

Chi vờ như không biết hỏi lại:

- Mách lẻo chuyện gì hả bác?

Bà Ngật tỏ ra ngỡ ngàng. Mãi sau bà mới thú thật:

- Nói thật với cô là chẳng có ai san bớt lúa cho tôi ở dọc đường đâu mà tôi vút bớt vào nhà đấy. Đói ăn vụng, túng làm liều. Mà cũng chẳng riêng gì tôi đâu mà còn ối người làm thế.

- Cháu biết cả, nhưng cháu hỏi thế để xem bác nói thế nào thôi. Đúng là hoàn cảnh hiện nay nông dân đang gặp vô vàn những khó khăn. Gia đình của bác nằm trong vạn vạn gia đình có hoàn cảnh như bác. Phải tìm cách khai thác tốt đồng ruộng mới có cuộc sống lâu bền được chứ vật chỗ này mấy năm thóc, chỗ kia vài củ khoai thì muôn đời vẫn đói bác ạ.

- Muốn sống với mảnh ruộng của mình là mọi người trên dưới phải đồng lòng đồng sức mới được cô ạ. Ấy, như hôm trước tôi bảo giao dụng cụ cho xã viên quản hết vụ gặt để khỏi phải sáng nào cũng ra sân kho châu chực để lấy, mất cả công cả việc nhưng có ai nghe tôi nói đâu. Chú Dậu cũng đề nghị giao việc cho tổ, cho nhóm tự đốc thúc nhau đi làm chứ không cần phải chuông, phải kèn gì nhưng cũng có ai nghe đâu. Lãnh đạo Hợp tác điếc hết rồi cô ạ.

Chi cười:

- Sáng tai họ, điếc tai cày thôi bà ạ.

- Cô nói đúng đấy. Cái gì mà có lợi cho các ông ấy thì làm nhanh lắm. Còn việc gì xem ra chẳng chấm mút được xơ múi gì thì lờ đi cũng nhanh lắm. Nói thật với cô, đôi khi làm gian làm dối xong, bụng dạ mình nó cồn cào xấu hổ lắm. Nhưng các ông ấy ăn cắp cân này, tạ khác mà mặt cứ nhâng nhâng.

- Theo bác thì làm thế nào để sống no đủ bằng sức lao động trên mảnh ruộng của mình?

- Đầu óc tôi làm sao mà biết được hả cô. Mà có khi vút hết rồi trở lại cái thời vùn công, đổi công mà hóa hay cô ạ. Cái thời ấy sao mà vui thế không biết. Làm chẳng biết mệt là gì. Đêm đến thanh niên, thiếu niên hát hò ầm làng, ầm xóm. Mà làng xóm cũng sống đầm ấm lắm cơ. Bây giờ đêm nào cũng chỉ nghe thấy tiếng cãi nhau điếm nhiều, điếm ít. Có khi không muốn nhìn thấy mặt nhau nữa cô ạ. Sao lại ra nông nổi này hả cô?

Sau câu hỏi của bà Ngật, Chi lặng lẽ nhìn ra ngoài bóng đêm.

Chương mười ba

1

Sau vụ gặt, người dân Gia Đạo nháo nhác khi nhìn thấy số thóc công điểm mình được chia nằm gọn lỏn trong mấy cái bao tải lép kẹp. Những người mạnh khoẻ bắt đầu tính chuyện đổ xô đi tìm nguồn lương thực để chống cái đói giáp hạt đang lù lù hiện ra trước mắt. Người thì ngược lên Tuyên Quang, Phú Thọ. Kẻ xuôi về Thái Bình, Hải Hưng. Đói đầu gối phải bò chứ không biết có kiếm được gì không. Dậu cũng định rủ Tế ngược lên Tuyên Quang tìm nguồn lương thực. Anh loanh quanh tìm Tế khắp nơi nhưng chẳng hiểu Tế đi đâu nên quay về chạy ra vườn chặt cây tre vào định đan đôi sọt. Dậu đang ngồi chẻ tre ở giữa sân thì Tế đi vào.

- Tôi nghe u tôi bảo ông đến tìm tôi. Có việc gì thế?

- Tôi định đến rủ ông đi lên mạn trên mua sắn về thái phơi khô phòng đói. Ông đi đâu mà tôi tìm khắp nơi không thấy?

- Nghe người ta bảo con trâu của Hợp tác giao cho ông Bảo nuôi bị sứt chân xuống hố phòng không cá nhân ngoài Giếng Chùa nên chạy ra xem thử.

- Làm sao mà trâu sứt xuống hố cá nhân hẹp bằng cái miệng bát được?

- Ai biết đâu ma ăn cổ. Tôi đã nhìn rất kỹ quanh cái miệng hố con trâu bị sứt thấy bị xới tung lên như cày ruộng mạ, chứng tỏ trước khi sứt xuống hố nó đã bị thúc ép rất dữ.

- Ban quản trị có tay nào ở ngoài đó không?

- Đông đủ, chẳng thiếu mặt anh nào. Đang bàn nhau mổ thịt chia xã viên ăn mừng sau khi thu hoạch vụ mùa thắng lợi.

Nói xong Tế cười méo xệch.

- Hôm bình trâu, con trâu của ông Bảo bị xước một vết nhỏ dưới chân mà Ban quản trị đòi phạt ông ta bốn mươi điểm. Cãi nhau chán rút xuống còn ba mươi điểm. Ông Bảo tức quá dọa bỏ đói cho trâu chết rồi chịu phạt luôn thể. Không khéo chính ông ta lại ép cho trâu sập hố cũng nên.

- Tôi cũng đoán thế. Ông định ngược Tuyên mua sắn thật đấy à?

- Thật. Tôi đã rủ tay Nghinh và tay Phò rồi, nhưng hai tay này không muốn đi. Nếu ông không đi, một mình tôi, tôi vẫn đi.

- Có khi thử một chuyến xem sao. Thóc nhà tôi còn khoảng già hai tạ. Vừa lớn vừa bé tính ra có sáu miệng ăn. Còn hơn ba tháng nữa mới có thóc vụ sau. Từ đây đến đó nấu cháo may ra mới đủ.

- Nếu quyết định đi thì ra vườn chặt cây tre vào đây cùng đan sọt nói chuyện cho vui.

Tế cầm con dao đi ra vườn.

2

Trăng sông. Dậu và Tế gánh hai cái sọt không đi dọc đường sắt về phía ga Gia Liễn. Không gian yên tĩnh chỉ có tiếng bước chân lạo xạo của hai người.

- Không biết mấy giờ thì có chuyến tàu ngược? – Tế hỏi trống không.

- Giờ giấc thì tớ không biết – Dậu đáp – Nhưng thường thường đầu hôm có một chuyến, khoảng giữa đêm có một chuyến. Không biết về sáng có thêm chuyến nào nữa không.

- Theo ông thì chờ tàu đến nhảy lên hay vào trong ga xin xỏ đảng hoàng?

- Tàu ngược thường toa nào cũng rỗng nên cứ vào xin cho đảng hoàng.

- Tớ cũng nghĩ thế.

Ga Gia Liễn bị bom Mỹ đánh sập tanh bành, chỉ dựng lại các cột hiệu chạy tàu, còn công nhân nhà ga ở trong mấy mái lán che tạm. Ban đêm chỉ có mấy cây đèn bão leo lét. Thỉnh thoảng bóng một vài anh nhân viên bước ra khỏi lán vội vã nhìn trời rồi quay trở lại. Tế và Dậu đến đặt hai cái sọt xuống cạnh lán. Nghe tiếng động, một anh nhân viên từ trong lán đi ra.

- Chào anh – Dậu nhanh nhẩu chào trước.

- Vâng. Chào hai anh – Anh nhân viên đáp lại – Hai anh đi đâu mà vào ngồi nghỉ đây?

- Hai anh em tôi lên mạn trên mua một ít sản về ăn, định vào đây xin nhờ các anh đi tàu.

- Tàu khách ngược đã chạy từ tám giờ tối, các anh ra trễ quá đến mấy tiếng rồi, làm gì còn tàu nữa.

- Anh em chúng tôi định xin đi nhờ tàu hàng.

- Tàu hàng đi nhận hàng viện trợ đều do quân sự kiểm soát. Để bảo đảm bí mật nên

người ta chẳng cho các anh đi đâu.

- Tàu ngược toàn tàu chạy không, có gì mà phải bảo đảm bí mật. Lát nữa tàu đến nhờ anh nói hộ cho anh em tôi một tiếng. Tôi cũng là bộ đội đã tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ phục viên, chắc các đồng chí bộ đội vận tải thông cảm thôi.

- Ấy là tôi nghĩ thế – Anh nhân viên nhà ga nói – Hai anh vào ngồi uống nước, đợi khi nào tàu đến ra hỏi xem các anh bộ đội có cho đi nhờ hay không.

Tế nhìn vào lán thấy có mấy người công nhân đang ngủ ngon lành nên từ chối khéo:

- Hai anh em tôi ngồi ngoài này cho mát anh ạ. Khi nào thì có chuyến tàu ngược hả anh?

- Thời chiến chẳng có giờ giấc nào đâu. Thường thì từ mười giờ có một chuyến. Nhưng có hôm đến mười hai giờ tàu mới đến. Hai anh ở đâu mà lên mạn ngược mua sắm?

- Chúng tôi ở xã Đạo Thắng.

- Ga Gia Liễn nằm trên đất Đạo Thắng, hóa ra là người nhà với nhau cả.

Anh công nhân đường sắt ngồi xuống cạnh Tế. Tế bắt chuyện:

- Anh quê ở đâu ta?

- Tôi quê tận Thái Bình.

- Xa nhỉ.

- Vâng. Nay tôi hỏi thật. Không biết hai anh có biết quy định về chính sách lương thực không mà định lên mạn ngược mua sắm?

- Chúng tôi có biết. Nhưng chúng tôi mua sắm của dân trồng trên đất phần trăm chứ không phải mua của Hợp tác xã.

- Mua của ai chẳng quan trọng. Vấn đề là Nhà nước quy định không được đưa lương thực, thực phẩm và các loại nguyên liệu từ địa phương này sang địa phương khác. Tháng trước tôi tranh thủ về thăm quê. Khi ra đi vợ tôi đùm cho chục cân gạo mới đem lên trộn lẫn với gạo mậu dịch ăn cho đỡ nhạt cơm. Tôi đã tránh qua lối phà Tân Độ mà vòng lên tận đò ngang đoạn qua Thường Tín. Cứ tưởng đã lọt được rồi. Ai hay đến trạm Ngọc Hồi gặp phải trạm kiểm soát ở đó. Xin sùi bọt mép, cuối cùng vẫn mất toi chục cân gạo. Tôi sợ các anh đi không khéo lại vừa mất công vừa mất của thì khổ.

Tế bần khoản:

- Gay nhỉ. Tính sao đây ông Dậu?

- Thử liều nhắm mắt đưa chân, gặp đâu tính đó. Tịch thu gạo, tịch thu chè chứ ai nỡ tịch thu mấy cân sản cứu đói.

Có tiếng còi tàu từ xa vọng lại. Anh nhân viên bảo:

- Có tàu rồi đấy. Tàu dừng hai anh cứ ra đi. Tôi sẽ nói hộ với các anh bộ đội áp tải để cho hai anh đi nhờ.

- Hai anh em tôi biết ơn anh quá – Dậu nói.

Đoàn tàu vận tải vào ga. Anh nhân viên chạy đến chỗ mấy anh bộ đội đang đứng nói gì đó. Lát sau đưa tay vẫy Dậu và Tế. Dậu và Tế vội vàng gánh đôi sọt lên vai chạy về phía mấy anh bộ đội và anh nhân viên nhà ga đang đứng. Chào hỏi mấy câu, Dậu và Tế vút sọt lên một toa tàu trống rỗng rồi nhảy lên ngồi.

Con tàu từ từ chuyển bánh mang theo Dậu và Tế nhòa dần trong bóng đêm.

3

Lặn lội gần hai ngày trời, Dậu và Tế mới mua được hai gánh sản củ. Ít ạch gánh hai sọt sản đầy có ngọn, hai người lê những bước chân nặng nhọc đi về hướng nhà ga. Mồ hôi vã ra như tắm tràn xuống mắt, xuống má, thấm đẫm chiếc áo cánh cộc tay đang mặc trên người. Thỉnh thoảng Tế phải dừng lại để vuốt mồ hôi trên mặt, cần nhằn:

- Cái thân làm tội cái đời. Tham quá hóa ra vất vả ông ạ.

- Một lần đi một lần khó. Gắng gánh thêm được cân nào, cái bụng của mình được no thêm từng ấy.

- Nhìn các đôi sản bạt ngàn thềm quá ông ạ. Giá như mình có từng ấy đất phần trăm thì chẳng lo gì thiếu ăn.

- Tôi đi một vòng thấy còn nhiều đôi bỏ hoang lắm. Hay là chúng mình rủ thêm mấy anh nữa lên thuê những cái đôi bỏ hoang ấy trông sản đi ông.

- Đất Hợp tác xã quản lí, ai người ta cho chúng mình thuê. Hơn nữa chúng mình ở cách hàng trăm cây số làm sao mà trông coi được. Có khi làm không đủ để cho trâu bò phá.

- Giá như khiêng được những quả đồi ấy về Gia Đạo nhỉ.

- Có khiêng về quê ta thì Hợp tác cũng quản và bỏ hoang như ở đây chứ chẳng đến

tay ông.

- Chó má thật. Nghỉ một lát đã ông. Mệt quá. Chẳng hiểu sao tôi thấy gánh sắn của mình một lúc một nặng mới lạ chứ.

- Nhà ga kia rồi, ráng đến đó nghỉ một thể.

Hai người lại ì ạch bước.

- Gặp nặng như hôm nay, sắn thái ra chỉ một hôm là khô cong – Tế vừa thở vừa nói.

- È cổ ra gánh thể này đến khi phơi khô không biết có được ba mươi cân không?

- Làm gì mà không được. Gánh của ông sáu mươi lăm cân à?

- Sáu mươi tám.

- Tôi cân được sáu mươi chín cân. Bà chủ nhỏ biểu thêm mấy gốc nữa chắc cũng trên bảy mươi cân.

Dậu cố cười:

- Mỗi lần gánh lúa cho Hợp tác may ra mình gánh được ba mươi cân trên vai mà còn bước đi uể oải. Bây giờ gánh nặng gấp đôi mà vẫn chuyện trò rôm rả. Thế mới biết làm cho mình có một sức mạnh ghê gớm.

Đến gần nhà ga Dậu hỏi:

- Nghỉ ở đây hay vào trong ga?

- Vào trong ga nghỉ chuyện trò với mấy ông nhân viên nhà ga cho vui. Lại có nước non tử tế.

- Thế cũng được.

Dậu và Tế sắp đến cửa vào ga thì có mấy người mang băng đỏ trên tay đi tới. Có lẽ họ là những nhân viên kiểm soát thị trường. Một người bảo:

- Đề nghị hai anh bỏ gánh sắn xuống cho chúng tôi kiểm tra.

Dậu vẫn để gánh sắn trên vai vừa thở vừa nói:

- Gánh chúng tôi chỉ có sắn củ thôi chứ có gì mà kiểm tra?

- Ai chẳng biết các anh đang gánh sắn. Hai anh bỏ gánh sắn xuống đi.

Dậu và Tế bỏ gánh sắn xuống đất. Tế nói giọng bực tức:

- Các anh kiểm tra gì thì kiểm tra đi để chúng tôi còn vào trong ga nghỉ ngơi chứ gánh bảy mươi cân đi hơn hai mươi cây số mệt muốn đứt hơi rồi.

- Một là do các anh chứ có phải chúng tôi gây ra đâu mà anh kêu ca. Hai anh mua sản ở đâu?

Biết là gặp rắc rối nên Dậu nói mềm mỏng:

- Chúng tôi ở tỉnh Phước Vĩnh nghe nói vùng này trồng nhiều sản nên nhảy tàu lên mua một ít về thái phơi khô để chống đói. Chúng tôi cứ nhìn thấy chỗ nào trồng sản thì tìm đến hỏi mua chứ chẳng biết tên làng, tên xóm nơi trồng sản là gì.

Anh nhân viên kiểm soát bước đến sờ vào gánh sản của Dậu như muốn lượng xem gánh sản nặng bao nhiêu cân rồi quay sang nói với Dậu và Tể:

- Hai anh có biết quy định của Chính phủ là không được di chuyển lương thực, thực phẩm và các sản phẩm khác như chè, vùng, lạc, đỗ từ địa phương này sang địa phương khác hay không?

- Chúng tôi có biết.

- Biết sao từ Phước Vĩnh lên đây mua sản đem về?

- Chúng tôi cứ nghĩ sản là lương thực phụ nên không bị cấm.

- Phụ chính gì đều cấm tất. Bây giờ chúng tôi lập biên bản phạt hai anh đã vi phạm chính sách lương thực của Chính phủ bằng cách tịch thu hai gánh sản này nộp vào công quỹ.

Dậu và Tể đưa mắt nhìn nhau. Hai người không ngờ lại gặp rắc rối như vậy. Dậu nài nỉ:

- Chúng tôi biết lỗi rồi, mong các anh thông cảm và tha cho chúng tôi lần này.

Anh nhân viên kiểm soát mặt lạnh bơ:

- Chúng tôi thông cảm cho các anh, vậy liệu cấp trên có thông cảm với chúng tôi hay không?

Tể bảo:

- Các anh không báo cáo thì ai biết.

Nghe Tể nói vậy anh nhân viên quản lí thị trường nổi cáu:

- Anh đã vi phạm pháp luật lại còn xui chúng tôi giấu cấp trên nữa à? Không nói lời thôi. Chúng tôi lập biên bản và hai anh ký vào rồi để hai gánh sản lại đây.

Nói xong, anh nhân viên quản lí thị trường mở xác cốt lấy ra một cuốn sổ kê lên xác cốt hí hoáy viết.

Dậu lại van vãn:

- Đồng chí ơi, đồng chí thông cảm tha cho chúng tôi. Quê tôi vụ vừa rồi mất mùa. Còn mấy tháng nữa mới đến gặt vụ lúa sau. Từ đây đến đó chúng tôi chẳng còn gì để ăn nên mới vét sạch tiền nong, băng đèo vượt núi lên đây mua mấy cân sắn về cứu đói vụ giáp hạt. Các anh mà tịch thu thì chúng tôi trắng tay, chẳng biết lấy gì cho vào miệng mấy tháng tới.

Anh nhân viên vừa viết vừa nói:

- Anh nói rất cái giọng phản động, chẳng ai nghe được. Đã làm ăn tập thể thì làm gì có chuyện đói kém. Tôi viết giấy biên nhận nộp phạt xong rồi. Hai anh ký vào đây.

Nói xong anh nhân viên xé tờ biên lai cái rẹt đưa cho Tể. Dù cơn tức bực đang trào lên tận cổ nhưng Tể vẫn cố dằn xuống:

- Chúng tôi ngộ gạo, ngô, vùng lạc mới cấm chứ không biết cấm cả sắn tươi. Tôi van các anh tha cho lần này. Hai anh em tôi từ đêm qua đến giờ chỉ có hai nắm cơm với muối vùng cho vào bụng nhưng không thấy đói vì mừng đã mua được sắn. Giờ mà các anh tịch thu thì chúng tôi chỉ có nước chết.

- Chết sống gì là việc của anh. Còn tôi phải làm nhiệm vụ của mình.

Nhìn bộ mặt bênh bệch với đôi mắt trắng dã và giọng nói đều đều vô cảm của anh nhân viên kiểm soát, máu trong người Dậu như sôi lên. Anh hỏi giọng bực tức:

- Tôi hỏi các anh có gia đình không?

- Ai mà chẳng có gia đình.

- Giả thử bố mẹ, vợ con anh ở nhà đang mong anh mua được sắn mang về để có cái ăn chờ giáp vụ. Nhưng anh trở về không những không mua được sắn mà tiền mang theo chẳng còn xu nào thì anh nghĩ sao?

Anh nhân viên kiểm soát bẻ lại:

- Vậy tôi hỏi lại anh. Nếu anh làm công việc như tôi, anh có làm hết trách nhiệm của mình không hay để cho ai muốn mua gì, đem đi đâu mặc sức? Chúng tôi không làm cương quyết thì để cho xã hội này loạn à.

- Loạn thì không biết nhưng vô lí thì rành rành ra trước mắt rồi. Người trồng cần bán, người đói cần mua, việc gì đi cấm đoán người ta.

- Anh thắc mắc thì lên gặp Chính phủ mà hỏi. Việc của chúng tôi là ngăn chặn mọi luân chuyển hàng hóa từ địa phương này sang địa phương khác theo quy định của trên.

Hai anh có ký vào giấy biên nhận rồi gánh sản vào trong trạm cho chúng tôi hay không?

Dậu đáp:

- Tôi không ký.

Anh nhân viên quay sang hỏi Tế:

- Anh kia có chịu ký không?

Tế căng giọng trả lời:

- Tôi ký để cho vợ con tôi chết đói à.

- Hai anh nhất định không ký?

- Tôi đã nói với anh rồi. Tôi ký để cho vợ con tôi chết đói hay sao.

-Tôi nói để hai anh biết. Ký hay không tùy các anh. Nhưng hai gánh sản này không được đưa ra khỏi khu vực do chúng tôi kiểm soát. Nếu các anh chống đối tôi sẽ yêu cầu dân quân ra gô cổ các anh dẫn về xã đấy.

Máu trong người Tế dồn lên mặt. Hai mắt Tế như muốn nổ bung ra. Anh thách thức:

- Muốn gô, muốn trói gì tùy các anh. Nhưng tôi nói để các anh biết, không ai được đụng đến gánh sản của chúng tôi đâu.

- Anh thách à?

- Tôi chẳng thách. Nhưng gánh sản là tiền của, sức lực của tôi bỏ ra, tôi bảo vệ nó đến cùng.

Dậu sợ mất gánh sản nên đầu dụi:

- Anh bạn tôi phần tiếc công tiếc của, phần lo cái đói của vợ con ở nhà nên nói nặng lời với các anh, mong các anh thông cảm. Thực tình là chúng tôi không biết việc lên đây mua sản lại gặp phải chuyện rắc rối như thế này. Mong các anh chiếu cố tha cho chúng tôi lần này. Chắc các anh cũng con nhà nông dân mà ra nên các anh biết thế nào là cái khổ của đói giáp hạt. Cực chẳng đã hai anh em tôi mới cõm đùm cõm nắm lên đây chứ ai muốn mua cái khổ vào thân làm gì.

Mấy anh nhân viên kiểm soát thị trường đưa mắt nhìn nhau. Anh tổ trưởng giọng đã dụi đi phần nào:

- Anh nói thế chúng tôi còn nghe được. Bây giờ hai anh đứng chờ ở đây để chúng tôi hội ý với nhau rồi ra trả lời hai anh sau.

Mấy người kiểm soát kéo nhau vào trong trạm. Còn lại Dậu và Tế.

Dậu trách Tế:

- Ông làm căng quá.

- Vô lí như thế ai mà chịu được.

- Các lão ấy cũng làm nhiệm vụ theo lệnh của cấp trên thôi.

- Lệnh lạc cái gì. Chúng nó tịch thu của người ta rồi đem về nhà hoặc bán lại cho người khác để đút tiền vào túi với nhau, tôi còn lạ gì lũ chúng nó.

Mấy người kiểm soát lại ra. Anh tổ trưởng nói:

- Chúng tôi đã hội ý với nhau và thống nhất giải quyết như thế này. Chiếu cố các anh thiếu hiểu biết và đã bỏ tiền bỏ sức từ Phước Vĩnh lên đây mua sản. Đáng ra chúng tôi tịch thu toàn bộ số sản các anh mua được. Nhưng để thể hiện sự nghiêm túc của luật pháp, đồng thời cũng thông cảm cho các anh, chúng tôi quyết định sẽ tịch thu một nửa số sản của các anh mua được. Nếu các anh đồng ý thì ký vào biên bản và đưa sản vào trong trạm để cân.

Dậu van nài:

- Các anh đã thương thì thương cho trót. Mỗi gánh sản của chúng tôi các anh tịch thu mười cân lấy lệ, còn lại cho chúng tôi gánh về giúp đỡ gia đình.

Anh tổ trưởng nói kiên quyết:

- Đã chiếu cố đến nước ấy mà các anh còn chưa chịu thì chúng tôi đành làm thẳng tay vậy.

- Thôi không phải xin xỏ gì cho nhọc sức. Gánh vào cho họ muốn lấy bao nhiêu thì lấy để ra ngoài ga kiểm ngum nước chứ tôi khát đến khô cả họng rồi.

Nói xong, Tế không gánh mà dùng hai tay kéo lê hai sọt sản đi vào trạm kiểm soát khiến những củ sản từ trong sọt rơi ra rải khắp mặt đường.

Một giờ sáng có chuyến tàu chở hàng viện trợ từ phía bắc chạy về. Dậu và Tế xin mấy anh bộ đội áp tải đi nhờ. Hai người dồn sản lại thành một sọt cho gọn, ba chiếc sọt không vút lại nằm lẫn lóc ở sân ga.

Chương mười bốn

1

Ngược gió. Ông Kim và bà Lê gò lưng đạp xe trên con đường đất gồ ghề. Buổi sáng sớm trời còn mát mẻ mà mồ hôi vẫn thấm qua áo ướt sũng. Sau xe đạp bà Lê đeo lĩnh kính đủ thứ túi vải nào gạo, nào mì sợi và các gói quà tích góp hàng ngày dồn lại dành đem cho con mỗi lần xuống chỗ sơ tán. Đang vào vụ gặt mùa, hai bên đường lúa chín vàng ruộm trải dài mênh mông. Nhìn thấy cảnh gặt hái tấp nập không giống với những nơi khác, ông Kim dừng xe lại. Bà Lê đi sau suýt nữa húc vào xe ông.

- Sao dừng lại. Xe hỏng à?

- Không hiểu Hợp tác xã nào mà nhìn lúa má thích mắt quá bà ạ. Chắc tay Chủ nhiệm nào biết cách làm ăn đây.

Bà Lê bực mình:

- Tốt xấu gì mặc người ta. Được một ngày nghỉ đi thăm con đi nhanh lên. Lúc về anh muốn ở lại đây để tìm hiểu, em để cho anh ở lại suốt đêm.

Ông Kim cười khì khì:

- Đi ngay đây. Đi ngay đây. Ghê quá đi mất, cứ như bà La Sát không bằng.

- Không La Sát không được với anh. Dạ dày sắp bực đến nơi, người như cái xác mằm mà chả biết giữ gìn là gì. Lúc nào cũng Hợp tác với lúa má.

Ông Kim nhẩy lên xe:

- Ăn hạt gạo của nông dân mà không nghĩ đến nông dân thì còn nghĩ đến ai?

- Anh tưởng một mình anh nghĩ mà xoay chuyển được tình thế hay sao?

Đi được một đoạn gặp hai cái xe cải tiến chở lúa đi ngược lại. Điều khiển xe phần lớn là các cô gái. Nhìn thấy những bông lúa vàng ươm chất đầy trên xe, mắt ông Kim sáng lên, dừng xe lại.

- Không đi còn dừng lại làm gì?

- Em đi trước đi. Anh hỏi mấy câu rồi đuổi kịp ngay thôi mà.

Bà Lê không nói gì, giận dỗi đạp xe đi. Ông Kim nhìn theo cười rồi hỏi mấy cô gái:

- Các cháu ở Hợp tác xã nào?

Các cô gái dừng xe lúu rúu trả lời:

- Hợp tác xã An Lưu bác ạ.

Ông Kim rút ra mấy bông lúa đưa lên xem rồi hỏi tiếp:

- Các thửa ruộng của Hợp tác xã đều như thế này cả, hay đây là thửa tốt nhất?

- Hơn kém nhau không đáng kể bác ạ – Một cô trả lời – Mà sao bác quan tâm đến lúa của Hợp tác xã của chúng cháu nhiều thế?

- Hợp tác xã của bác năng suất lúa kém lắm nên thấy lúa của các cháu tốt bác muốn hỏi để học tập thôi.

- Vụ này thiếu phân đạm để bón thúc nên lúa của chúng cháu bông mới ngắn như thế này chứ mấy vụ trước đủ phân, lúa của chúng cháu còn dài bông hơn thế này nhiều.

- Hợp tác của các cháu ai làm chủ nhiệm?

- Bác Khương làm chủ nhiệm bác ạ.

- Ông Khương già rồi hay sao mà các cháu gọi bằng bác?

- Bác ấy mới hơn năm mươi tuổi thôi.

- Cám ơn các cháu. Bác làm các cháu mất bao nhiêu thì giờ rồi. Bác đi đây.

Ông Kim gò lưng đạp xe đuổi theo bà Lê. Đuổi gần đến nơi, ông Kim gọi:

- Này, đạp gì mà cứ như ma đuổi thế. Từ từ chờ tớ với.

Bà Lê không đáp, cứ cặm cùi đạp.

- Đẳng ấy định bỏ rơi tớ đấy à? – Ông Kim vừa gọi vừa cố đạp rướn lên. Khi xe vượt lên trước xe bà Lê, ông ngoái cổ lại cười:

- Định đua xe đạp chắc.

Bà Lê vẫn làm thỉnh không đáp cố đạp xe rướn lên vượt qua xe ông Kim. Ông Kim lại gồng người vượt lên trước.

- Sao thế. Đẳng ấy giận tớ đấy à?

Bà Lê vẫn im lặng. Thế này thì phải dùng chiến thuật giả vờ thôi. Nghĩ thế ông Kim đạp xe chậm lại rồi dừng hẳn và quăng chiếc xe đạp đổ kênh xuống đất, vờ lồm cồm như mình bị ngã đang cố đứng dậy. Nghe tiếng xe đạp đổ, bà Lê dừng lại nhìn. Bà hốt hoảng khi thấy ông Kim đang cố gắng đứng lên liền vút xe của mình chạy trở lại đỡ ông Kim

dậy. Ông Kim làm bộ đau đớn, lê chân cố đứng lên. Bà Lê ngồi xuống sờ nắn chân ông Kim:

- Anh thấy đau chỗ nào?

Ông Kim vờ xuýt xoa:

- Chân anh đau lắm. Không khéo gãy xương rồi.

- Khổ. Đường gồ ghề như thế này mà cầm đầu cầm cổ đạp, làm gì mà không ngã.

Ông Kim nhăn nhó:

- Mấy lần anh bảo đạp từ từ chờ anh mà em có nghe đâu. Bây giờ biết tính sao đây. Hay em cứ đến thăm con, anh ngồi đây chờ có ai đi qua nhờ người ta cõng đến bệnh viện xem chân căng gãy như thế nào.

- Em làm sao mà bỏ anh ngồi lại một mình ở đây được.

- Anh ngã như thế này, em có thương anh không?

- Hỏi vợ vắn. Không thương anh thì thương ai.

Ông Kim vỗ tay cười:

- Bị ăn một quả lừa rồi nhé.

Bà Lê vừa bực vừa buồn cười. Bà đưa hai tay đầm thùm thụp vào lưng ông Kim:

- Đồ khỉ gió. Làm người ta hết cả hồn.

- Ai bảo người ta gọi hết cả hơi mà không thềm dừng lại để chờ.

- Sao không đứng hỏi chuyện các cô gái đến trưa mà còn đuổi theo làm gì?

Ông Kim vỗ ra:

- À ra thế. Cũng ghê gớm đấy nhỉ.

2

Cu Việt ngồi ở sân đang dùng một cái que vẽ nguệch ngoạc xuống đất nghe tiếng xích xe đạp lạch cạch ngẩng lên nhìn rồi reo lên:

- Bố mẹ về rồi chị Hà, anh Bắc ơi.

Nghe tiếng reo của Việt, Hà và Bắc ngồi trong nhà mừng rỡ chạy ra đón bố mẹ. Hà mếu máo:

- Con nhớ bố mẹ quá. Sao mẹ lâu về thăm chúng con thế?

Bà Lê ôm lấy Hà:

- Bố mẹ rất nhớ các con lắm nhưng công việc thời chiến bận lắm nên không về thăm các con thường xuyên được.

- Thế nào cu Bắc. Bố mẹ giao cho con chỉ huy hai em, con có hoàn thành nhiệm vụ không đấy? – Ông Kim hỏi cậu con trai thứ ba.

Bắc mách:

- Em Việt bướng lắm bố ạ.

- Có đúng thế không anh cu Việt?

- Anh Bắc nói dối bố đấy.

- Thế ai để anh nhắc làm bài tập nhà từ sáng đến giờ mà không chịu làm?

- Em định vào làm thì bố mẹ đến chứ em có không làm đâu.

Ông Kim vỗ vỗ đầu cu Việt:

- Nói dối nhé. Bố vừa nhìn thấy con nghịch đất thế mà dám nói là định vào làm bài thì bố mẹ đến. Được rồi. Lát nữa bố sẽ kiểm tra bài vở của mấy anh em sẽ biết ngay là ai lười học.

Bà Lê nhìn thấy trong nhà vắng tanh hỏi Bắc:

- Cô chú Liên đi đâu hết không thấy ai ở nhà?

- Đi gặt hết rồi mẹ ạ.

- Mấy đứa con của chú Liên cũng đi gặt à?

- Không phải đi gặt mà đi mót lúa. Hôm nào chúng nó cũng mót được bao nhiêu là lúa. Bố nhìn đồng rơm ở góc sân kia kìa. Rơm của lúa mót đấy bố ạ. Sáng nay chúng nó rử chúng con đi mót, nhưng chúng con không đi.

Ông Kim nhìn ra theo tay Bắc chỉ thở dài:

- Nhà nào đi mót cũng được cả một đồng rơm thế kia thì còn lúa đâu cho Hợp tác xã nữa. Con bảo hôm nào chúng cũng đi mót, vậy chúng bỏ học à?

- Vâng. Từ hôm bắt đầu gặt đến giờ, có đến mấy chục đứa bị bố mẹ bắt nghỉ học để đi mót lúa.

Ông Kim không nói gì chỉ thở dài.

- Lát nữa cô chú ấy về ông đừng nói gì để cô chú ấy mất lòng đấy – Bà Lê dặn xong mở cái túi vải lôi ra một gói giấy báo đưa cho Bắc – Bánh bích cốp đây, con chia cho các em. Còn lại để làm quà cho chú Liễn chia cho các con chú ấy.

Hà hỏi:

- Bánh bích cốp là bánh gì hả mẹ?

- Đó là bánh mì những hôm mậu dịch bán không hết, người ta cắt thành lát nhúng vào nước đường pha loãng. Sau đó cho lên chảo gang rang cho khô rồi đóng vào túi để bán cho mọi người.

- Vì sao lại gọi là bánh bích cốp hả bố?

- Chắc là vì khi cắn nó kêu lộp cốp trong mồm.

Hà cười:

- Bố chỉ giỏi bịa.

- Anh cu Bắc soạn vở của ba anh em ra cho bố kiểm tra xem học hành ra sao nào.

- Xuống thăm con, để thời gian chuyện trò với các con chứ bắt con lấy vở lấy sách làm gì.

- Nói chuyện cứ việc nói chuyện, nhưng cũng phải xem chúng nó học hành ra sao chứ. Chú Khanh có hay kiểm tra việc học tập của các con không?

Bắc đáp:

- Hai ngày chú ấy kiểm tra một lần. Chú ấy nghiêm lắm bố ạ. Tuần trước em Việt bị chú ấy phạt đấy.

- Tội gì thế anh cu Việt?

Việt nói lí nhí trong mồm:

- Con đánh nhau với bạn ở lớp.

- Thua hay thắng?

Bà Lê cắn nhằn:

- Ông dạy con hay nhỉ.

Ông Kim cười:

- Đánh nhau là phải thắng. Không thắng thì không được đánh nhau, nhớ chưa.

Việt thấy bố không những không mắng mà bảo đã đánh nhau là phải thắng nên

vênh mặt lên bảo:

- Chúng nó cậy người làng xóm lại đánh con, con mới thua chứ đừng hòng con thua.

Bà Lê khuyên con:

- Bố nói đùa đấy. Lần sau con không được đánh nhau với bạn nữa nhé.

- Nếu chúng nó gây gổ với con thì sao?

- Con mách với thầy cô giáo.

Có tiếng keng vọng đến. Ông Kim hỏi Bắc:

- Keng ăn cơm hay keng gì thế cu Bắc?

- Keng Hợp tác báo hết giờ làm việc đấy bố ạ.

- Lại keng.

Ngồi nói chuyện với các con một lúc, ông Kim bảo mấy mẹ con nói chuyện với nhau, còn ông đến chỗ Khanh, phó văn phòng tỉnh ủy được phân công phụ trách khu sơ tán hỏi xem tình hình khu sơ tán ra sao.

Thấy ông Kim đến, Khanh từ trong nhà chạy ra đón.

- Anh về từ khi nào?

- Mới về được một lát.

- Chị có về không?

- Có. Đang nói chuyện với các cháu. Anh em khỏe cả chứ?

- Vẫn bình thường. Anh vào nhà uống nước.

Ông Kim và Khanh vào nhà.

- Các cháu học hành có được không?

- Các cháu chăm học lắm anh ạ. Ngoan nữa. Chỉ có cháu Việt là hơi nghịch thôi. Vừa rồi đánh nhau với bạn cùng lớp, em phạt cho cu cậu một trận.

- Cháu Bắc vừa mách với tớ xong. Phải nghiêm khắc với chúng. Đừng để chúng dựa vào cái thế con bí thư tỉnh ủy để bắt nạt người khác là nguy hiểm lắm đấy.

- Các cháu không hề mảy may biểu hiện thái độ ấy. Anh đã bảo cháu Bắc xuống bếp báo cơm trưa nay chưa. Nếu chưa để em đi báo.

- Cô Lê mua được mấy lạng thịt phiêu, định trưa nay nấu cơm ăn chung với nhà chủ

cho vui.

Khanh cười:

- Mấy lạng thịt thì ai ăn ai nhin?
- Kèm thêm ba suất thức ăn của mấy cháu ở dưới bếp là xôm rồi.
- Hay là để em xuống bảo cô Lưu cho thêm thức ăn vào suất của các cháu.
- Không nên xâm phạm vào tiêu chuẩn của người khác.

Nói chuyện loanh quanh một lúc, Khanh hỏi ông Kim:

- Nghe anh em bàn tán anh cho một số Hợp tác xã chia đất cho nông dân sản xuất có phải không?

- Tin từ đâu ra thế?
- Từ bộ phận tuyên huấn.
- Nếu tin ấy tung ra từ bộ phận tuyên huấn thì tớ biết từ mồm ai ra rồi.
- Tin có chính xác không anh?
- Chính xác một nửa.
- Sao lại chính xác một nửa?

- Thứ nhất, tớ không cho mà do nông dân người ta nghĩ ra. Nếu trong tương lai việc làm ấy được chứng minh là đúng thì công đầu thuộc về nông dân chứ không phải là tớ. Thứ hai, không phải chia lại ruộng cho nông dân mà chỉ cho nông dân mượn ruộng làm vụ xen canh. Sau khi thu hoạch xong, trả lại ruộng cho Hợp tác xã tiếp tục sản xuất. Tớ biết có một số người trong tỉnh ủy cố tình ghép cho tớ cái tội muốn đưa nông dân trở về con đường làm ăn riêng lẻ của chủ nghĩa tư bản và mong tin ấy đến tai Ban bí thư Trung ương nhưng tớ không sợ. Mọi việc tớ làm là mong muốn nông dân có một cuộc sống no ấm chứ tớ chẳng có xơ mủi gì.

- Em cũng nghĩ thế.

Khanh nhìn ông Kim rồi lắc đầu cười.

Cố gắng không muốn phân tâm vào những chuyện vụn vặt để tập trung vào việc tìm lối thoát cho việc sản xuất nông nghiệp nhưng rồi ông Kim vẫn không được yên. Ngoài

cặp mắt như mắt cú vọ của ông Bao đánh xe đi thăm soi hết nơi này sang chỗ khác thì Đình lại giống như một cái dằm lúc nào cũng tìm cách đâm vào người ông. Trong lúc đó cường độ đánh phá của máy bay Mỹ trên địa bàn của tỉnh ngày một tăng. Cầu cống sửa ngày hôm trước, hôm sau lại bị đánh sập. Thanh niên trai tráng lần lượt lên đường ra mặt trận. Nông thôn phần lớn còn lại phụ nữ, ông bà già và trẻ con. Đầu ông Kim đôi lúc như muốn vỡ ra. Miếng cơm nhai không còn thấy ngon, giấc ngủ không đêm nào được trọn vẹn. Người ông rạc ròi. Bệnh dạ dày nhân cơ hội đó cũng ra sức hành hạ ông. Bà Lê vô cùng lo lắng cho sức khỏe của chồng. Bà chăm cho ông từng miếng ăn, giấc ngủ. Đồ dành và cả cái gắt bắt ông phải dành thì giờ nghỉ ngơi. Ông Kim âm thầm cảm ơn người bạn đời đã gắn bó và chia sẻ ngọt bùi với ông hơn hai chục năm qua nhưng công việc khiến ông không làm sao dành lòng được.

Đi loanh quanh một lúc, ông Kim trở lại phòng làm việc của mình.

Thấy ông Dần đang ngồi uống nước một mình, ông Kim hỏi:

- Ông đến lâu chưa?

- Lâu rồi. Thấy anh đi vòng qua vòng lại biết anh đang có chuyện suy nghĩ nên tôi không gọi.

- Tớ suy nghĩ rồi ông ạ. Có khi phải họp thường vụ theo đề nghị của tay Đình thôi. Không họp hẳn cứ tưởng tớ sợ hẳn phê phán những việc làm của tớ nên đem đi nói lung tung. Hôm trước hẳn xuống khu B nói vung lên tớ chủ trương chia đất cho nông dân quay lại làm ăn cá thể. Bực không chịu được.

- Ai nói cho anh biết?

- Hôm qua vợ chồng tớ về khu sơ tán thăm các cháu, nghe anh em nói lại. Không những hẳn chỉ nói trong bộ phận cơ quan tỉnh ủy sơ tán về đó, mà đem nói cả bên ủy ban tỉnh. Cả đêm qua tớ trần trọc không sao ngủ được. Cũng chẳng phải sợ gì tay Đình. Nhưng không làm rõ trắng đen ra thì nội bộ Ban thường vụ chẳng ra làm sao.

Ông Dần khuyên:

- Tính anh ta xưa nay thích khích bác người khác, anh để ý đến làm gì.

- Không phải khích bác mà việc làm của hẳn có mục đích hẳn hoi.

- Có nên họp thường vụ để giải quyết mâu thuẫn cá nhân giữa anh và ông Đình không?

- Sao gọi là mâu thuẫn cá nhân. Đây là cuộc đấu tranh giữa quan điểm đúng sai, một bên thì cho rằng việc thay đổi phương thức sản xuất liên quan đến nhiệm vụ chính trị

bức thiết hiện nay là vừa sản xuất vừa chiến đấu, xây dựng hậu phương vững mạnh để chi viện cho tiền tuyến và một bên thì cho là đang đưa nông dân đi vào con đường làm ăn cá thể. Trong nội bộ Ban thường vụ mà không thống nhất quan điểm thì làm sao chỉ đạo được bên dưới. Vừa rồi tớ đã bảo tay Đình chuẩn bị ý kiến để phát biểu trong cuộc họp thường vụ sắp tới rồi.

- Anh bảo họp thường vụ, ông Đình có nói gì không?

- Hẳn biết họp thường vụ thế nào hẳn cũng đứng vào thế yếu nên ra điều kiện nếu họp thường vụ thì phải mời các phái viên của Ban bí thư dự. Nếu không thì triệu tập họp bất thường Ban chấp hành đảng bộ tỉnh để tranh luận. Ông thấy hẳn có ngang ngược không?

- Đúng là quá quắt. Thế anh bảo sao?

- Tớ bảo tớ quyết định họp thường vụ chứ không mời ai hết. Có lẽ ta sắp xếp họp vào một tối nào đó chứ ban ngày không còn thì giờ đâu mà họp ông ạ. Hôm qua chúng nó tiếp tục đánh vào khu dân cư ở Ninh Phương. Cường độ đánh phá của chúng ngày một ác liệt.

Ông Dân hỏi:

- Cầu đường sắt Gia Liễn đã chữa xong chưa?

- Xong rồi. Đêm qua đã cho tàu chạy thử. Ông qua chơi hay gặp tớ có việc gì?

- Ban bí thư có công văn trả lời về việc khôi phục danh dự cho đồng chí Nguyễn Đình Mạch, nguyên bí thư huyện ủy Văn Lâm.

- Có hướng dẫn cách thức tổ chức như thế nào không?

- Không. Chỉ nói giao cho tỉnh đứng ra tổ chức, thế thôi. Tôi và chị Thường có trao đổi qua với nhau, thấy khó quá. Không biết hình thức tổ chức thế nào cho thích hợp.

Ông Kim ngồi suy nghĩ một lát rồi bảo:

- Theo tớ, ta nên tổ chức lễ tưởng niệm tại cơ quan huyện ủy với đầy đủ nghi thức lễ tưởng niệm một đồng chí đã có công cống hiến cho cách mạng. Hôm trước trên đường đi thăm bà Mạch tuy chưa có công văn của Ban bí thư nhưng tớ và chị Thường cũng đã bàn qua chuyện này rồi. Tớ thay mặt tỉnh ủy, ông Quốc thay mặt ủy ban tỉnh, ông, chị Thường và một vài đồng chí phụ trách các ban ngành của tỉnh phải có mặt để dự. Ông có đủ tài liệu về những năm tháng hoạt động cách mạng của đồng chí Mạch, ông dựa vào đó viết bài diếu văn nêu đầy đủ công lao của đồng chí ấy. Việc đồng chí ấy bị xử lí oan là do hoàn cảnh lịch sử lúc đó, chúng ta cứ mạnh dạn nhắc lại chứ chẳng cần giấu diếm

làm gì. Chỉ có cách nói thế nào đó cho khéo để không gây lại nổi bất bình với quá khứ ông ạ. Người mất thì đã mất rồi. Chúng ta làm chỉ để an ủi cho người còn sống thôi. Việc này tôi giao trách nhiệm cho ông. Thời gian tổ chức càng sớm càng tốt. Đọc điều văn, có khi giao cho tay Mân, bí thư huyện ủy Văn Lâm.

- Tay Đô văn hay chữ tốt, anh bảo nó viết bài điều văn. Tôi sẽ cung cấp tài liệu về đồng chí Mạch cho hẳn. Còn đọc thì tôi nhất trí với anh giao cho anh Mân.

- Được rồi. Ông cứ giao cho tay Đô viết điều văn. Còn việc họp Ban thường vụ ông thấy thế nào?

- Nếu coi đây là cuộc đấu tranh để thống nhất tư tưởng trong nội bộ Ban thường vụ thì cũng nên họp.

- Không biết tay Côn chỉ đạo tình hình sản xuất ở Gia Đạo thế nào mà không thấy về báo cáo.

Ông Dần nhìn thấy dáng điệu mệt mỏi của ông Kim khuyên:

- Anh nên dành thì giờ để nghỉ ngơi anh ạ. Tôi thấy anh dạo này gầy quá.

- Cám ơn cậu.

Nói xong ông Kim vớ lấy cái điều cày cho thuốc vào hút.

4

Dừng xe đạp vào nhà, rửa ráy qua loa, bà Thường vội vã đi lên phòng làm việc của ông Kim. Sau những ngày lăn lộn với bà con nông dân ở Hồng Vân, người bà gầy rộc.

Ông Kim đang ngồi làm việc với ông Côn lấy làm ngạc nhiên khi thấy bà Thường xuất hiện đột ngột.

- Chị ở Hồng Vân về từ khi nào thế?

- Về gần nửa tiếng nay rồi. Hai chú đang bàn chuyện gì đấy?

Ông Kim đáp:

- Làm việc xong, ngồi nói chuyện tào lao với nhau cho vui chứ có bàn gì đâu.

- Chú Côn xuống chỉ đạo ở Đạo Thắng kết quả thế nào rồi?

- Còn lung bung lắm, chưa đâu đến đâu cả – Ông Côn đáp.

- Nghĩa là thế nào?

- Định làm thử một vài cách khoán trong vụ gặt này nhưng vẫn chưa làm được. Ban quản trị Hợp tác đưa ra trăm ngàn lí do để từ chối.

- Từ chối hay chống đối?

- Không nói thẳng ra là chống nhưng cũng coi như chống.

Bà Thường hỏi:

- Chú nói thế là nghĩa làm sao?

- Xã viên đề nghị khoán ngay trong vụ gặt mùa thì Ban quản trị bảo không kịp, sợ làm rối công việc lên, không hoàn thành việc thu hoạch lúa. Còn xen canh thì bảo sẽ cày đất chia cho xã viên làm theo chỉ thị của bí thư tỉnh ủy. Ai muốn đăng ký nhận bao nhiêu cũng được nhưng tự lo lấy giống má và nước. Nếu cấp trên phê bình chia đất cho nông dân làm ăn riêng lẻ, Ban quản trị không chịu trách nhiệm.

- Cũng là một cách chống đối – Bà Thường nói.

- Thay hết. Thay hết. Những thằng như vậy không nên để trong Đảng và cho nắm quyền điều hành, lãnh đạo Hợp tác xã.

Nói xong ông Kim cho thuốc vào nõ điều định hút. Bà Thường giằng cái điều trong tay ông Kim:

- Lại nổi máu Trương Phi lên rồi. Chú lấy lí do gì để khai trừ họ ra khỏi Đảng nào? Xét về lí, những người đó đang đứng ra bảo vệ đường lối chủ trương của Đảng về xây dựng chế độ làm ăn tập thể. Người bị phê bình khiển trách là chú chứ không phải họ.

- Chúng nó là một lũ phá hoại chứ bảo vệ cái gì. Được rồi. Để xem mấy cái thằng ở Gia Đạo chống lại chủ trương của tỉnh ủy được bao lâu.

Bà Thường cười:

- Giận gì mà đến nổi quần trí lên như vậy. Tỉnh ủy làm gì có chủ trương mà bảo người ta chống đối.

Ông Côn rót chén nước đưa cho ông Kim:

- Một số cán bộ lãnh đạo ở huyện, ở xã và Hợp tác xã không đồng tình với việc đổi mới cách làm ăn phần lớn là sợ trách nhiệm. Xét về mặt nào đó thì họ đúng, bởi vì đã là cán bộ, đảng viên thì phải triệt để chấp hành đường lối do Đảng đề ra. Sự dũng cảm và đồng thuận từ huyện đến xã như ở Vĩnh Hòa là hiếm. Có thể nói là rất hiếm. Theo tôi, ta không nên sốt ruột và nóng vội. Phải dựa vào các đảng viên và quần chúng tốt ở các Hợp tác xã để làm một cuộc vận động tư tưởng rộng lớn trong bà con xã viên. Lực lượng đảng

viên và quần chúng tốt ở các Hợp tác xã không phải là ít. Tôi lấy ví dụ ở Gia Đạo chẳng hạn. Tôi và cô Chi đã tâm sự với nhiều đảng viên và quần chúng ở đó. Họ rất muốn thay đổi lối làm ăn cứng nhắc như hiện nay. Song song với công tác tư tưởng là phải mạnh dạn thay đổi các cán bộ lãnh đạo bảo thủ và trì trệ. Công tác tổ chức và tư tưởng tốt, tôi nghĩ chúng ta sẽ thành công.

- Chú nói có lí đấy – Bà Thường nói chậm rãi – Không thể dùng biện pháp hành chính trong việc thay đổi lề lối sản xuất của các Hợp tác xã mà phải vận động, thuyết phục. Nói phải củ cải cũng nghe. Hợp thường vụ có chuyện gì mà cho gọi tôi về gấp thế?

- Nhấn chị về để tối nay họp chứ có bảo chị về gấp đâu. Tranh thủ họp vào buổi tối để thời gian ban ngày còn làm việc khác. Nội dung họp cũng chỉ xoay quanh việc tổng hợp một số tình hình và bàn phương hướng lãnh đạo sắp tới. Ngoài ra còn giải quyết dứt điểm chuyện tay Đình cứ một mực cho rằng tôi đang hành động đi ngược lại với đường lối chính sách của Đảng.

- Có nên đưa việc này ra để đôi co không? – Bà Thường thận trọng hỏi.

- Chị nghĩ tôi đôi co để giành phần thắng cho cá nhân mình à?

- Không phải thế. Nhưng chỉ có một mình chú Đình nghĩ chú đang đi ngược lại đường lối chứ có ai nữa đâu mà đưa ra cuộc họp.

- Chị không nhớ tay Đình đã mấy lần đề nghị với chị và ông Quốc cho họp thường vụ để xem xét việc làm của tôi hay sao. Mình làm đường đường chính chính, nếu không họp theo đề nghị của hắn thế nào hắn cũng nghĩ mình làm sai nên sợ không dám họp.

Ông Côn tham gia:

- Anh Kim nói phải đấy chị ạ. Cũng nên đưa vấn đề này ra cuộc họp thường vụ tối nay để cho trắng ra trắng, đen ra đen.

- Tôi dặn chú trước, có việc gì cũng nên từ tốn, bình tĩnh chứ đừng có nổi nóng lên là hỏng việc đấy.

Ông Côn cười bảo:

- Chị phải ngồi thật sát anh Kim. Hễ thấy anh Kim chuẩn bị nổi nóng là chị véo cho anh ấy một cái thật đau để nhắc nhở.

- Sốt ruột nói lằng nhằng cho vui thôi.

- Anh mà biết nói lằng nhằng thì chó mặc váy lĩnh.

- Ngày xưa bà cụ nhà tớ cũng hay nói cái câu ông vừa nói đấy. Thấy mấy anh em tớ

làm một việc gì đó ngứa mắt là mắng luôn, chó mà cũng đòi mặc váy lĩnh.

Bà Thường góp chuyện:

- Các cụ ta xưa nay ở nông thôn chả có chữ nghĩa là bao mà nói những câu hay đáo để. Ngày trước mẹ tôi thường mắng tôi cái đồ chưa nóng nước đã đổ gọng. Nghe mắng mà chẳng hiểu gì. Khi lớn lên đi tham gia công tác cách mạng, một lần tôi đưa câu ấy ra hỏi anh Quốc Việt. Anh ấy giải thích. Chưa nóng nước đã đổ gọng dùng để chỉ những người hay nản chí, đầu hàng, giống như con cua biển khi cho vào nước để luộc, nước chưa nóng đã đổ rục lên rồi. Chê bai mà văn vẻ sâu xa như thế thì chỉ có các cụ nhà ta thôi.

Ông Kim hỏi:

- Tình hình Hồng Vân thế nào chị?

- Tôi đang lo nếu lãnh đạo không tốt sẽ có chiều hướng quá tả. Một bộ phận xã viên đề nghị Hợp tác xã không nên quản lý sức kéo và các nông cụ khác mà hóa giá bán cho xã viên. Một số khác lại đề nghị hai vụ chính cũng nên giao ruộng cho dân làm giống như vụ xen canh. Tay Hoàng phó ban tuyên huấn xem ra lại tâm đắc với đề nghị này mới chết chứ.

Ông Kim chộp ngay câu nói của bà Thường:

- Có đúng thế không chị? Mấy tay lãnh đạo huyện có ý kiến gì về chuyện này không?

- Nói chung là tỏ ra lo sợ dân bùng ra làm ăn lung tung thì nguy. Tay Bằng bí thư huyện ủy thì thực sự hoang mang.

- Ông Côn thấy thế nào với đề nghị của bà con Hồng Vân?

- Theo tôi ta nên thận trọng xem xét. Chưa nên phản đối vội, lại càng chưa nên tán thành ngay. Đây là vấn đề lớn. Liên quan đến đường lối nên càng phải thận trọng.

- Thú thực trong đầu tôi vương vấn với việc này từ lâu. Làm cách mạng không nên mạo hiểm nhưng cũng không nên chần chừ khi có thời cơ. Năm bắt đúng thời cơ là coi như thắng lợi đến chín mươi phần trăm. Nguyên vọng đại bộ phận nông dân ở Hồng Vân cũng là thời cơ. Theo chị và ông Côn có nên bỏ qua không?

- Chưa nóng nước đã đổ gọng. Phải xem cho kỹ nước ở Hồng Vân đã nóng chưa đã rồi hành động. Nếu vội vã có khi hỏng cả việc lớn.

Nghe câu nói của bà Thường, mặt ông Kim xịu xuống.

Ông Kim không ngờ cuộc họp thường vụ lại căng thẳng đến như vậy. Đình phản đối đã đành mà ngay Lộc và Thạch cũng đồng tình với quan điểm của Đình. Chỉ có khác là thái độ của Lộc và Thạch mềm mỏng, khuyên ông nên chờ chủ trương của Trung ương chứ không nên vội vàng thay đổi phương thức khoán trong sản xuất. Không khí oi bức. Những bóng đèn treo trong phòng họp le lói như những viên than. Ông Kim phải dùng thêm cây đèn bão để trước mặt để ghi chép ý kiến phát biểu của mọi người. Hai chiếc quạt tai voi của Liên Xô và một chiếc quạt Oát Sông của Trung Quốc trở thành vật trang trí vì công suất điện không đủ làm cho cánh quạt chuyển động. Đã thế những lời Đình phê phán ông như những ngọn lửa hùng hực tấp vào mặt ông khiến cây đèn bão đang để trước mặt ông cũng phả ra hơi nóng chẳng thua kém gì đồng lửa. Ông Kim đưa tay đẩy cây đèn bão ra xa, lấy chiếc khăn mặt vắt sau ghế ra lau mồ hôi.

Thấy thái độ của ông Kim tỏ ra lơ đãng trước những lời nói của mình, Đình dừng lại. Thấy thế ông Kim giục:

- Đồng chí Đình nói tiếp đi. Tôi sẵn sàng nghe hết.

- Vâng. Tôi xin nói tiếp. Tôi thừa nhận đồng chí Kim là con người rất có tâm huyết với nông dân. Đồng chí không ngại khó khăn gian khổ để đi vào từng ngõ, từng nhà và ra tận đồng ruộng để tìm hiểu cuộc sống của họ. Thương dân vốn là phẩm chất của người cách mạng. Nhưng thương thế nào cho đúng. Hồ Chủ tịch đã nói: Muốn xây dựng Chủ nghĩa xã hội là phải có con người Xã hội chủ nghĩa. Kiên quyết đưa nông dân đi vào con đường làm ăn tập thể là thể hiện tình thương đúng đắn nhất. Bản chất của người nông dân là tự do chủ nghĩa, thích làm ăn riêng lẻ chứ không muốn đi vào khuôn phép. Vì thế cuộc đấu tranh giữa hai con đường Chủ nghĩa xã hội và Chủ nghĩa tư bản là một cuộc đấu tranh gian khổ, kiên trì, bền bỉ, lâu dài và quyết liệt. Việc đồng chí Kim dung túng, thậm chí đang có ý định mở rộng cho một số Hợp tác xã quay lại con đường làm ăn riêng lẻ là đi ngược lại con đường Đảng ta đã chọn cho nông dân. Tôi đề nghị đồng chí Kim đứng trên cương vị là một bí thư tỉnh ủy phải nghiêm khắc nhìn lại mình.

Đình dừng lại. Ông Kim đưa khăn lên lau mồ hôi và hỏi:

- Đồng chí Đình đã nói hết chưa?

- Tôi xin nhường cho các đồng chí khác phát biểu.

- Đồng chí cứ phát biểu hết ý kiến của mình đi rồi các đồng chí khác phát biểu sau.

- Tôi chỉ xin nói thêm một ý này thôi. Vào thời điểm chiến tranh đang diễn ra ngày

càng ác liệt trên cả hai miền Nam, Bắc đang rất cần dồn sức người sức của để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Vì thế việc để cho nông dân trở về với con đường làm ăn riêng lẻ sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến cuộc chiến đấu của quân đội ta...

Ông Kim ngắt lời:

- Có phải anh muốn nói, nếu cho nông dân làm ăn riêng lẻ thì họ chỉ còn nghĩ đến chuyện làm giàu chứ không còn ai muốn ra mặt trận nữa có phải không?

- Gần như thế.

- Sao anh không nói thẳng ra là đúng như thế mà chỉ nói là gần như thế. Tôi biết hiện nay có một số người đang nghĩ như anh Đình. Tôi xin nói, nếu ai có ý nghĩ như vậy là xúc phạm đến lòng yêu nước của người nông dân đấy. Lịch sử làm nên cách mạng và các chiến thắng trước đây ai cũng rõ lực lượng chủ yếu là nông dân. Cuộc chiến đấu chống Mỹ hôm nay cũng vậy. Sức người, sức của đều do những người nông dân cung cấp là chính. Đồng chí Côn đi vào khu Bốn về kể cho tôi nghe, đồng bào trong ấy dỡ cả nhà mình ra lát đường cho xe ra mặt trận. Tất cả bảy ủy viên thường vụ ngồi đây cũng xuất thân từ nông dân. Những người nghĩ như anh Đình có khác gì chúng ta quay lại miệt thị lòng yêu nước của chính giai cấp mình, trong đó có bố mẹ, anh em mình. Nông dân không nhỏ nhen tâm thường đến mức đổi lòng yêu nước của mình để lấy mấy cân thóc, mấy củ khoai đâu anh Đình ạ.

Đình lúng túng:

- Đồng chí bí thư hiểu lầm ý của tôi rồi.

- Tôi mong sao đây chỉ là chuyện hiểu lầm chứ không có đồng chí nào nghĩ như vậy. Xin đồng chí khác phát biểu tiếp.

Bà Thường đứng lên. Ông Kim đưa tay bảo bà Thường ngồi xuống nhưng bà vẫn đứng nguyên vậy để nói:

- Đồng chí Đình và đồng chí Lộc phê phán đồng chí Kim làm sai lầm lí thuyết này, khuyết điểm hành động kia nhưng hai đồng chí có nắm được tình trạng các Hợp tác xã nông nghiệp làm ăn bê bối như thế nào không? Ngồi ôm lấy cái bàn và mấy cuốn sách rồi hình dung ra Chủ nghĩa xã hội là ưu việt ngàn này, làm ăn tập thể tươi đẹp thế kia để rồi thấy ai làm không đúng như sách vở đã dạy là hốt hoảng kêu toáng lên là sai lầm, là đi ngược lại chủ trương đường lối. Tôi xin nói là không ai thay đổi chủ trương đường lối của Đảng cả. Trong thời gian vừa qua nhiều nơi trong tỉnh ta nhận ra những nhược điểm của cung cách làm ăn hiện nay và muốn thay đổi nhưng tâm lí chung là sợ làm sai chủ trương đường lối. Máy đồng chí vừa phát biểu cũng nhắc đi nhắc lại chuyện đường

lối. Chung quy là do các đồng chí nhận thức hai tiếng đường lối một cách sơ lược và máy móc.

Đình cắt ngang:

- Chị Thường nghĩ chúng tôi là giáo điều chăng?

- Điều kiện đâu tôi không biết, tôi chỉ biết việc làm của đồng chí Kim là xuất phát từ thực tế làm ăn sa sút của các Hợp tác xã. Đồng chí Đình bảo đồng chí Kim đang cùng với nông dân phá Hợp tác xã...

Đình lại ngắt lời bà Thường:

- Chị hiểu lầm ý của tôi rồi. Tôi nói việc làm của đồng chí Kim vô tình tạo điều kiện cho nông dân phá lối làm ăn tập thể để trở về với lối làm ăn riêng lẻ của chủ nghĩa tư bản chứ tôi có nói đồng chí Kim đang cùng nông dân phá Hợp tác xã đâu.

Bà Thường tiếp tục nói:

- Đường lối chủ trương của Đảng cũng chỉ nhằm đưa lại cơm no áo ấm cho dân. Nhưng dân đang sống thế nào thì xin mời đồng chí Đình, đồng chí Lộc, đồng chí Thạch xuống tận nơi tìm hiểu, rồi về phê phán việc làm của đồng chí Kim vẫn chưa muộn. Đồng chí Đình sợ dân làm ăn theo con đường tư bản thì không có người đi ra chiến trường đánh Mỹ. Thử hỏi, thời chống Pháp chưa có con đường Xã hội chủ nghĩa sao nông dân vẫn nô nức tòng quân và làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lẫy lừng thế giới? Phê bình, lên án gì thì cũng phải có thực tế và có lí có tình thì người bị phê bình mới tiếp thu được, chứ cứ ê a ba cái câu lí thuyết suông thì ai nghe được.

- Chị Thường bình tĩnh mà nói – Ông Kim bảo bà Thường.

- Tôi nói xong rồi – Nói xong bà Thường ngồi xuống thở hắt hển.

Thấy ông Quốc nhấp nhẩm, ông Kim hỏi:

- Anh Quốc muốn phát biểu à?

- Tôi thấy ý kiến của chị Thường và anh Côn là quá đủ để minh định cho những suy nghĩ và việc làm của anh Kim. Tôi cũng như anh Kim, trước khi đi theo cách mạng và bây giờ là chủ tịch tỉnh, tôi đã hiểu thế nào là cái đói, cái rét của một anh nông dân nghèo. Anh Kim còn phải đi ở cho địa chủ để kiếm cơm, cho nên càng thấm thía nỗi khổ còn hơn tôi. Vì thế chúng ta không lạ gì khi anh Kim dồn tất cả tâm huyết của mình cho đồng ruộng và người nông dân. Việc các Hợp tác xã làm ăn kém hiệu quả khiến anh Kim trần trở và cố tìm cho nó một lối thoát không đơn giản, vì chúng ta bị ràng buộc nhiều thứ. Cả mặt lí thuyết lẫn thực tế. Đi lệch về hướng này hay hướng kia đều nguy hiểm cả.

Đồng chí Đình và đồng chí Lộc phê phán anh Kim không đứng ở vị trí của người bí thư tỉnh ủy và người đảng viên để xem xét, đánh giá sự việc mà chạy theo cảm tính tiểu tư sản. Phê phán anh Kim thương nông dân nhưng vô tình dắt tay họ đi trở lại con đường làm ăn riêng lẻ và nói con đường đó chỉ có thể dẫn đến đói nghèo là chưa hiểu gì về anh ấy. Tôi nghĩ chị Thường nói đúng. Các anh nên xuống trực tiếp tìm hiểu xem tình hình của các Hợp tác xã nông nghiệp đang làm ăn như thế nào rồi hãy phê phán anh Kim.

- Đồng chí Quốc nghĩ rằng, chúng tôi không hiểu một tí gì về việc làm ăn của các Hợp tác xã mà đã vội phê phán đồng chí Kim sao? – Đình vẫn giữ lối giọng hùng hồn của mình – Tôi xin hỏi đồng chí Kim có biết việc Hợp tác xã Hồng Vân trả lại ao chuôm cho xã viên tự nuôi cá để kinh doanh hay không? Có biết ban chủ nhiệm cày ruộng lên rồi đem chia cho nông dân trồng ngô hay không? Ai giao nhiệm vụ cho đồng chí Côn và bí thư huyện ủy Tam Bình xuống Đạo Thắng chỉ đạo các Hợp tác xã ở đó học tập Hồng Vân? Tôi có thể lấy ví dụ thêm một số Hợp tác xã trong tỉnh đang phát triển lệch lạc chứ không riêng gì Hồng Vân, Đạo Thắng hay Cao Sơn.

Ông Kim nhếch mép cười một mồi:

- Trước khi các đồng chí khác phát biểu, tôi xin trả lời đồng chí Đình luôn. Tôi biết những việc làm ở Hồng Vân, Cao Sơn, An Lưu và tôi hoàn toàn ủng hộ và khuyến khích việc làm của họ. Tôi cũng đang chỉ đạo hai Hợp tác xã ở Đạo Thắng tháo gỡ những vướng mắc của cơ chế hiện tại để đi lên. Không phải đi lên Tư bản chủ nghĩa mà lên Xã hội chủ nghĩa hẳn hoi. Tôi không hề giấu giếm việc làm của mình và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Đảng và nhân dân. Vì sao chúng ta rất sợ làm sai lý luận này, nguyên tắc kia chứ không khi nào chúng ta sợ làm sai với lòng mình và làm mất lòng dân? Sao thế? Cũng cần nói thêm ở chỗ này. Nếu chúng ta không làm thì dân vẫn cứ làm, bởi không khi nào người ta cam chịu có ruộng đất, trâu bò trong tay mà để bụng đói từ tháng này qua tháng khác. Người lãnh đạo phải biết nắm lấy ý nguyện của dân, lãnh đạo họ, vạch cho họ một lối đi đúng đắn hợp với quy luật phát triển của xã hội. Dập tắt ý nguyện của dân là anh tự thiêu sống mình. Nhưng nếu để họ phát triển theo lối tự phát thì cả ta lẫn họ đều bị thiêu sống cùng một lò. Tôi không muốn mình bị thiêu sống và cũng không muốn chui vào lò thiêu cùng với họ.

Mọi người ngồi lặng yên sau câu nói của ông Kim.

* * *

Cuộc họp giải tán từ lâu chỉ còn mình ông Kim ngồi lại trong phòng. Hai tay chống xuống bàn ôm lấy đầu. Không khí chung quanh tĩnh lặng. Những cành cây bị gió lay rung khẽ xào xạc trong đêm. Bà Lê bước vào. Bà đứng lặng yên nhìn ông Kim rồi từ từ

bước đến bên ông.

- Em thấy chị Thường họp xong về lâu rồi, sao anh vẫn còn ngồi ở đây?

Ông Kim ngẩng đầu lên nhìn bà Lê, nói giọng buồn bã:

- Anh buồn quá!

- Có chuyện gì thế?

- Chẳng có chuyện gì cả.

- Không có chuyện gì sao lại buồn?

Ông Kim thở dài:

- Tự nhiên anh có cảm giác mình cô đơn quá.

Bà Lê đưa tay lên âu yếm vuốt tóc chồng:

- Có phải trong cuộc họp thường vụ, có ai đó nặng lời với anh phải không?

- Nặng lời hay nhẹ lời đối với anh không quan trọng. Buồn nhất là những người đồng chí cùng chí hướng với nhau mà không hiểu nhau.

- Anh cả nghĩ quá. Đồng chí đồng cốt gì thì cũng là người cả. Mà đã là người thì mỗi người mỗi tính, làm sao mà anh bắt mọi người phải giống nhau được. Nếu em nhớ không nhầm thì chiều nay anh bảo chú Hành chuẩn bị xe cộ để sáng mai đi Cao Sơn. Anh về nghỉ lấy sức sáng mai còn đi. Em chuẩn bị mấy thứ, sáng mai ghé qua chỗ trường cấp Ba sơ tán đưa cho cái Dương và kiểm tra xem con học hành ra sao.

- Em về trước đi. Anh ngồi đây cho yên tĩnh một lát rồi về.

- Nếu thế thì anh và em đi dạo mấy vòng. Không khí trong lành ban đêm có thể xua đi nỗi buồn bực trong người anh đấy. Nào đứng lên.

Bà Lê đưa tay kéo ông Kim đứng lên. Ông Kim rút tay khỏi tay bà Lê:

- Thôi, về nghỉ để sáng mai đi công tác. Trên đầu đã gần hai thứ tóc và cũng đã có năm mặt con rồi mà ban đêm còn cặp kè đi bên nhau người ta nhìn thấy họ cười cho.

- Em không nghĩ anh lại còn phong kiến như thế. Nếu anh sợ mọi người cười thì xuống chỗ chị Thường rủ chị ấy cùng đi dạo. Chắc chị ấy cũng chưa ngủ đâu.

- Thôi, không phải rủ chị Thường nữa. Anh và em đi dạo cho khuây khỏa vậy.

Nói rồi ông Kim đứng lên cùng bà Lê bước ra bên ngoài. Bóng ông Kim và bà Lê ẩn hiện trên con đường rợp bóng cây. Đêm yên tĩnh. Chỉ có tiếng gió xôn xao, xôn xao, xôn

xao.

Phần Ba
NHỮNG NHÂN TỐ MỚI

Chương mười lăm

1

Đang rôm rả bàn về chuyện mấy trận thắng vang dội của quân Giải phóng miền Nam trong tháng, ông Sắc bỗng đột ngột hỏi ông Ấn:

- Anh đánh giá thế nào về tay Đình?
- Nói chung đó là loại người tôi không thích.
- Không thích vì lẽ gì?
- Ở đâu tồn tại loại người như tay Đình thì ở đó việc mất đoàn kết nội bộ thường xuyên xảy ra.

Ông Sắc rót nước đưa cho ông Ấn:

- Theo anh tay Đình chống lại ông Kim vì mục đích gì?

Ông Ấn cười kín đáo:

- Tôi cũng chịu, không nghĩ ra. Tôi chưa tiếp xúc nhiều với ông Kim, nhưng qua vài lần tranh luận với ông này về Hợp tác xã nông nghiệp, tôi thấy ông Kim là con người bộc trực, thẳng thắn, không biết giấu mình. Một con người sẵn sàng quên mình vì sự nghiệp. Một điều tôi thấy rất quý ở ông ta là lúc nào cũng nghĩ đến người khác. Đặc biệt là lo nghĩ đến cuộc sống no đủ cho nông dân.

Ông Sắc gật gù tán đồng:

- Tôi hoàn toàn tán thành với nhận xét của anh về anh Kim. Tôi đã có dịp nói chuyện với anh Kim nhiều lần. Tôi rất có thiện cảm với anh ấy. Cảm phục nữa là đẳng khác. Học vấn của anh Kim không bằng anh và tôi. Nhưng tư duy của anh ấy vượt ra ngoài học vấn của mình. Một con người không bao giờ chấp nhận sự bảo thủ và trì trệ. Đôi lần nói chuyện với anh Kim xong, tôi lại nghĩ vẩn vơ. Không khéo tính cách mạnh mẽ của anh Kim sẽ gây nên mối họa cho anh ấy.

- Bơi ngược dòng nước hay chạy ngược chiều gió, không phải ai cũng an toàn để đi đến đích.

Ông Sắc và ông Ấn mãi nói chuyện không hề để ý đến Đình đang đứng thập thò ở ngoài cửa, tần ngần nửa muốn vào nửa không. Cuối cùng không cưỡng được, Đình bước

vào.

- Hai anh đang hội ý à?

Ông Ấn đáp lại:

- Chúng tôi ngồi uống nước nói chuyện tào lao với nhau chứ có hội ý hội tứ gì đâu.

Anh ngồi uống nước.

Đình cầm chén nước ông Sắc đưa:

- Các anh ở Linh Sơn về khi nào?

- Mười hai giờ trưa nay thì về đến đây - Ông Ấn đáp.

- Tình hình trên ấy thế nào hả anh?

- Bọn mình vừa ngồi lại với nhau để nhận định xong.

- Có đúng là ở Hợp tác xã Cao Sơn có chuyện cho xã viên phá lúa để trồng khoai lang không?

Ông Ấn bắt đầu cảm thấy khó chịu khi Đình giở món bài cũ ra. Ông nói lạnh nhạt:

- Có chuyện đó nhưng xảy ra cách đây hai vụ lúa rồi.

Đình chưng hửng nhưng cố vớt vát:

- Một hành động phá hoại sản xuất không thể tha thứ được. Nếu không có biện pháp ngăn chặn thế nào cũng tiếp tục phát triển trong các vụ tới.

Ông Sắc nhìn Đình bằng đôi mắt thiếu thiện cảm:

- Anh làm tuyên huấn chưa tìm hiểu kỹ đầu đuôi sự việc đã vội kết luận như vậy thì thật nguy hiểm.

- Lúa là cây lương thực cao cấp mà phá đi để thay vào đó thứ lương thực chỉ dùng để làm chất độn, anh bảo không phải cố tình phá hoại sản xuất là gì?

Ông Ấn đặt chén nước đang uống xuống bàn:

- Lúc đầu chúng tôi cũng nghĩ như anh. Nhưng khi chúng tôi xuống tận nơi để xem xét thì không phải như thế.

- Có phải do địch phao tin đồn nhảm để gây chiến tranh tâm lý không anh?

Ông Sắc bịt mũi hắt hơi theo lối hài hước của riêng ông, còn ông Ấn cười thành tiếng:

- Chẳng phải địch phao tin đồn nhảm mà chuyện có thật. Cách đây chừng vài ba vụ

lúa gì đó, có một anh đội trưởng ở Hợp tác xã Đăng Xá thấy lúa cấy đã hơn một tháng, nhưng do khô làm đất không kỹ, lại gặp phải đợt rét đậm dài ngày, phần thì thiếu phân bón nên cây lúa không làm sao lên nổi. Nhìn thấy khả năng mất trắng, anh ta quyết định cho phá số diện tích lúa xấu để thay vào đó cây khoai lang. Việc làm của anh ta lúc đầu cũng bị một số người lên án là phá hoại giống như anh. Nhưng kết quả anh đội trưởng ấy đã cứu cho đội anh ta thoát khỏi nạn đói giáp hạt, trong khi các đội khác mất bao nhiêu công chăm bón cây lúa, kết quả thu chưa được bảy cân thóc một sào, ôm nhau chịu đói.

Đình cười chữa ngượng:

- Thế mà tôi cứ tưởng.

Ông Sắc châm biếm:

- Cũng may là anh chưa đưa chuyện anh đội trưởng phá hoại ấy ra nói ở các hội nghị quân dân chính đảng.

- Tôi giữ một nguyên tắc hết sức nghiêm ngặt của công tác tuyên huấn là chuyện gì chưa nắm chắc thì không khi nào được phát ngôn công khai giữa các đám đông.

- Hôm nay anh không hỏi chúng tôi về chuyện phá lúa trồng khoai lang ở Cao Sơn thì anh sẽ nói gì với những người nghe anh nói chuyện thời sự? Là có kẻ phá hoại sản xuất hay địch phao tin đồn nhảm để gây chiến tranh tâm lý?

- Tất nhiên tôi sẽ tìm hiểu kỹ sự việc trước khi nói chuyện với mọi người.

Thấy thái độ Đình bắt đầu tỏ vẻ không bằng lòng với những lời nói của ông Sắc nên ông Ân tìm cách nói sang chuyện khác:

- Tôi thấy anh Đình lúc nào cũng quan tâm đến tình hình của Hợp tác xã nông nghiệp nhỉ.

Đình như bắt được câu chuyện trúng với ý mình nên nói ngay:

- Hiện nay có nhiều cách đánh giá rất khác nhau về hiện tình của các Hợp tác xã nông nghiệp. Vì thế cũng nảy sinh ra các quan điểm khác nhau. Trong đó có nhiều đồng chí cho rằng, do vội vàng muốn đưa Hợp tác xã lên quy mô nên đã đưa năng suất lúa tụt dốc không phanh, đẩy tình cảnh nông dân vào tình cảnh khốn khổ hơn lúc nào hết. Do đó họ muốn làm một cuộc cách mạng đối với Hợp tác xã, mà thực chất là muốn đưa nông dân trở lại con đường làm ăn cá thể...

Ông Sắc cắt lời Đình:

- Ý anh Đình muốn nói đến anh Kim phải không?

- Không phải chỉ một mình đồng chí Kim mà còn rất nhiều đồng chí khác trong Ban chấp hành đảng bộ tỉnh chúng tôi cũng đang có những quan điểm lệch lạc ấy. Nhiều lần tôi đã đề nghị họp Ban chấp hành đảng bộ hoặc thường vụ để đấu tranh với những quan điểm sai trái này, nhưng chẳng hiểu vì lí do gì đồng chí Kim cứ né tránh. Mãi tới hôm vừa rồi mới chịu triệu tập họp thường vụ.

Ông Ấn tỏ vẻ quan tâm:

- Họp thường vụ có vấn đề gì không?

- Đấu tranh với nhau rất quyết liệt nhưng chẳng đi đến đâu. Tiện đây tôi muốn nghe ý kiến đánh giá của các anh về vấn đề này như thế nào để chúng tôi có cơ sở dựa vào đó để đấu tranh với những quan điểm sai trái đang diễn ra trong đảng bộ của chúng tôi.

- Sao anh không dùng chính kiến riêng của mình để đấu tranh mà phải dựa vào nhận định đánh giá của chúng tôi? - Ông Sắc hỏi.

- Các anh là những phái viên của Ban bí thư cử xuống để nghiên cứu và chỉ đạo phong trào Hợp tác xã nông nghiệp ở Phước Vĩnh, tôi nghĩ những ý kiến của các anh là hết sức chính xác và có sức nặng hơn của tôi.

Ông Ấn khó chịu ra mặt:

- Anh Đình ạ. Đánh giá chính xác tình hình của các Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay không đơn giản như anh nghĩ đâu. Cái đúng, cái sai không có một ranh giới rõ rệt nên rất khó nhận diện. Sau nhiều lần đi khảo sát một số Hợp tác xã trong tỉnh Phước Vĩnh trở về, không phải chúng tôi không gặp phải lúng túng khi đánh giá việc làm của một số Hợp tác xã. Lấy ví dụ như Hợp tác xã Hồng Vân ở huyện Vĩnh Hòa chẳng hạn. Giao ao của Hợp tác cho các hộ gia đình thả cá rồi ăn chia với nhau là sai. Lấy đất của Hợp tác chia cho xã viên làm vụ xen canh cũng là sai. Nhưng những việc làm sai đó lại cải thiện đời sống rõ rệt cho người nông dân. Vậy anh bảo đánh giá thế nào về Hợp tác xã Hồng Vân đây? Tất nhiên khi làm việc với lãnh đạo Vĩnh Hòa và xã Hồng Vân, chúng tôi phê phán kịch liệt việc làm trên. Vì nó đi ngược lại với đường lối tập thể hóa của Đảng ta. Không ngăn chặn kịp thời nó sẽ phát sinh theo một chiều hướng tiêu cực rồi hối không kịp.

- Như vậy, mọi việc làm trái với đường lối tập thể hóa là sai rồi còn gì nữa.

- Có thể sai trên lí thuyết. Còn đánh giá thực tế thì phải cân nhắc cẩn thận. Có thể mới khỏi rơi vào tình trạng tránh một sai lầm này lại mắc phải một sai lầm khác.

Đình gõ gõ mấy ngón tay xuống bàn, đầu gật gù. Cả ông Ẩn lẫn ông Sắc đều không hiểu Đình gật gù vì lí do gì. Thất vọng hay tán thành?

2

Đô cầm trong tay một hộp thịt hộp loại nhỏ đi vào với nét mặt phẩn chấn:

- Em kiếm được một hộp thịt hộp loại ba lạng đây rồi. Trưa nay không phải nhai bánh mì với muối vùng nữa đâu.

Ông Kim nhìn hộp thịt trong tay Đô hỏi:

- Cậu kiếm đâu đấy?

- Việc này phải hoàn toàn bí mật. Nhưng xin khẳng định để anh yên tâm là em không hề xâm phạm đến tiêu chuẩn của ai trong cơ quan cả.

Bà Lê vừa cho mấy cái bánh mì vào trong ruột tượng vừa cười:

- Tôi biết chú moi ở đâu rồi.

- Chị bảo em moi ở đâu?

- Chỗ chú Dân phải không?

Đô chưng hửng:

- Chị thánh thật. Làm sao chị biết?

- Hôm qua chú Dân khoe có chú em ở hậu cần sư đoàn 316 vừa biếu chú ấy mấy hộp thịt hộp, đang định đem qua biếu anh chú một hộp. Có lẽ là hộp chú đang cầm trong tay đấy.

- Hộp này là do em moi, nằm ngoài tiêu chuẩn biếu cho anh chị.

- Có thịt hộp nhưng vẫn phải cầm muối vùng đi theo đấy nhé - Ông Kim dặn.

Đô hỏi:

- Có thịt hộp rồi cầm muối đi theo làm gì hả anh?

- Bảo cầm theo là cứ cầm. Thịt hộp có việc của thịt hộp, muối vùng có việc của muối vùng.

Ông Côn đi vào với dáng vẻ vội vàng.

- May quá. Cứ tưởng anh đi rồi.

- Cũng chuẩn bị đi đây. Có việc gì mà trông ông có vẻ vội vàng thế?

- Tôi định xin anh mấy chữ yêu cầu Ty Nông nghiệp tìm giống ngô và khoai tây cấp cho Đạo Thắng.

- Sao lại là tớ. Việc này phải nói với lão Quốc chứ. Bí thư làm thay công việc của chủ tịch tỉnh sao được?

- Nguyên tắc thì thế thật, nhưng anh Quốc hiền quá, nói Ty Nông nghiệp không chịu nghe đâu.

Ông Kim cười:

- Các ông biến tớ thành con ngáo ộp từ khi nào thế?

- Chẳng phải ngáo ộp, chẳng qua anh nào cũng sợ cái uy của anh thôi.

- Các cậu làm việc gia đình chủ nghĩa bỏ mẹ. Cứ dùng cái uy cá nhân để giải quyết công việc là hỏng hết. Chỉ yêu cầu Ty Nông nghiệp tìm giống ngô và khoai tây thôi à?

- Vâng. Theo khảo sát của cậu Phùng thì thổ những vùng Đạo Thắng rất hợp với cây ngô và khoai tây.

- Được rồi. Ông nói với ông Quốc cứ yêu cầu Ty Nông nghiệp tìm giống cho Đạo Thắng làm vụ xen canh. Nếu chúng nó bắt nạt tay Quốc, không chịu nghe lời thì bảo tớ cũng yêu cầu như vậy. Nói mồm thôi chứ chẳng cần giấy tờ gì đâu. Bảo với chúng nếu không tìm ra giống cho Đạo Thắng là tớ xẻo dái tất. Xẻo từ trưởng Ty trở xuống.

Bà Lê mắng yêu:

- Cái ông này ăn nói đến hay.

Ông Côn hỏi:

- Đêm qua sau khi họp thường vụ trở về, chắc anh không ngủ được có phải không?

- Sau khi họp xong các cậu về hết rồi, không hiểu sao tớ bỗng thấy đơn độc vô cùng. Giữa lúc tớ đang ngồi nghĩ miên man thì cô nàng Lê nhà tớ xuất hiện giống như Phật Bà Quan Âm giáng thế, kéo tớ ra khỏi cơn mụ mị. Cậu có tưởng tượng nổi sau đó thế nào không? Chúng tớ nắm tay nhau đi dạo khắp các con đường ở trong cơ quan, giống như đôi tình nhân. Thật tuyệt diệu. Mấy chục năm nay chưa khi nào tớ thấy mình hạnh phúc như vậy.

- Có đúng thế không chị Lê?

Bà Lê tủm tỉm cười không đáp.

- Ông chiều nay xuống lại Đạo Thắng hay sáng mai?

- Nếu Ty Nông nghiệp hứa chắc chắn tìm giống cho thì chiều nay tôi xuống lại Đạo Thắng. Nếu có khó khăn gì thì tôi ở lại giải quyết cho được giống xong mới đi.

- Có khi tuần đến tớ cũng xuống Đạo Thắng để trị cho mấy cái thằng cứng đầu ở đó một trận xem chúng nó còn cứng nữa không.

- Anh đừng làm căng làm gì cho tình hình phức tạp ra. Tôi và cô Chi đã bàn với một vài đồng chí cấp ủy và đảng viên ở Gia Đạo, tính toán đầu vào đó rồi.

Ông Kim xách chiếc điều cày đứng lên:

- Bọn tớ đi kéo muôn rồi. Cho tớ gửi lời thăm cô Chi và nói với cô ấy chuyển lời tớ thăm bà Quê và vợ chồng tay Tể.

Ông Kim và Đô đi về phía chiếc xe con phủ đầy lá nguy trang đang đứng đợi.

3

Thấy xe ông Kim vào, Hạp và Pha chạy ra đón. Hạp ngạc nhiên khi thấy ông Kim gầy rạc, khuôn mặt hốc hác, hai mắt thâm quầng như người bị thiếu ngủ lâu ngày.

- Bí thư ốm hay sao mà gầy thế? – Hạp hỏi.

- Tớ chẳng có thì giờ đâu mà để ý tớ béo hay gầy nữa. Các cậu đang làm gì đấy?

- Chúng em đang chuẩn bị họp thường vụ huyện ủy bàn một số công việc – Hạp trả lời.

- Đang họp à?

- Chưa ạ.

- Nếu vậy hoãn họp lại, đi với tớ xuống Cao Sơn.

Pha hỏi:

- Có việc gì xảy ra ở Cao Sơn mà bí thư xuống đột xuất thế ạ?

- Tất nhiên có việc tớ mới rủ các cậu đi chứ.

- Em đã triệu tập họp nhớ rồi.

- Hoãn lại ngày mai họp. Xuống Cao Sơn xong thế nào cũng có việc để các cậu họp bàn luôn thế.

- Nếu vậy bí thư vào uống nước chờ em.

- Muộn rồi chẳng cần nước non. Xuống đó tha hồ mà uống. Khẩn trương lên tớ chờ. Nếu không có việc gì, cậu Pha cùng đi càng tốt.

- Nếu vậy để em bảo bếp tập thể nấu cơm, trưa về ăn chứ xã không có chỗ ăn đâu.

- Có gì ăn nấy. Tớ đã chuẩn bị suất ăn trưa của cả ba thầy trò đây rồi. Còn hai cậu tùy.

- Bí thư và cậu Đô là khách mới có chuyện lo bị gậy phòng thân chứ chúng em người nhà ăn đâu chả được.

Trên đường đi ông Kim hỏi:

- Linh Sơn thu hoạch đến đâu rồi?

- Báo cáo bí thư, thu hoạch được khoảng tám mươi phần trăm rồi – Pha trả lời.

- Năng suất thế nào?

- Năng suất bình quân toàn huyện không biết có được một tấn ba một héc-ta hay không.

- Các cậu đã có kế hoạch lấy gì lấp vào mấy tháng giáp hạt hay chưa?

- Hôm nay họp thường vụ huyện ủy có mục bàn về vấn đề này đấy ạ.

- Các cậu đã có kế hoạch gì rồi?

Pha đáp:

- Chúng em đang định lên Phú Thọ và Tuyên Quang liên hệ mua sản tươi về bán cho bà con thái khô làm thức độn trong vụ giáp hạt. Cái khó là chúng em chưa nghĩ ra làm cách nào để vận chuyển hàng trăm tấn sản từ các nơi đó về tận huyện. Xe, tàu bây giờ khó khăn quá.

- Tớ thuộc vào hạng người ngu, nhưng xem ra các cậu còn ngu hơn.

Hạ mừng rỡ:

- Bí thư đã nghĩ ra cách vận chuyển sản tươi cho chúng em rồi phải không?

Ông Kim cười:

- Đêm hôm tối mò mò như vậy mà còn thấy đường mò đến ngủ với vợ người ta, sao có cái việc sản xuất chống đói giáp hạt mà không nghĩ ra được hả ông bí thư huyện ủy?

Cả xe cười vang sau câu nói đùa của ông Kim. Hạ cũng cười, sau đó nói:

- Bí thư nhắc lại cái chuyện ấy làm gì cho em đau khổ bí thư ơi.

Pha hỏi thăm dò:

- Bí thư vừa bảo chúng em ngu, chắc bí thư đã nghĩ ra cho chúng em kế hoạch gì rồi phải không?

- Tớ chưa nghĩ ra. Lát nữa xuống hỏi dân xem người ta có cách gì không. Có điều này các cậu phải suy nghĩ. Vì sao chúng ta sống trên đất đai mà lúc nào cũng nơm nớp lo đói là thế nào. Đói đâu phải là cái bệnh kinh niên không chữa được. Phải tìm ra phương thuốc để trị nó chứ.

Xe chạy vào ủy ban xã Cao Sơn. Pha nhanh chóng nhảy xuống xe rồi đi vào trước.

- Cậu Pha đi đâu mà vội thế. Định đi báo cơm hả?

- Em xem các ông, các bà ấy có ở nhà không để báo cho các ông ấy biết bí thư xuống làm việc thôi.

Một phụ nữ còn trẻ ra đón ông Kim. Đó là Phượng, phó chủ tịch, thường trực đảng ủy. Phượng nhanh nhẩu:

- Bí thư xuống không báo trước nên các anh ấy xuống Hợp tác xã Đảng Xá rồi. Mời bí thư vào uống nước.

- Nếu thế thì chẳng cần nước non làm gì, chúng tớ đi xuống đó luôn.

- Bí thư vào cơ quan uống nước đã chứ làm gì mà vội thế. Chúng em có nước chè xanh ngon lắm.

- Nếu nước chè xanh thì vào xin một bát. Chè xanh vùng Linh Sơn nổi tiếng thơm ngon.

Phượng xách chiếc ấm tích rót nước ra mấy cái bát Hải Dương mời mọi người. Ông Kim cầm bát nước chè sóng sánh màu vàng chanh khen:

- Dân trồng chè có khác. Nhìn màu nước chè đã thấy ngon rồi chứ chưa cần uống.

Hạp nói đùa:

- Còn do người pha chè có đẹp hay không nữa bí thư ạ.

- Lại giở cái giọng tán gái ra rồi.

Hạp cười theo mọi người rồi nói:

- Em nói hoàn toàn khách quan thôi. Bí thư chẳng khuyên cấp dưới có thể nào nói thế ấy chứ không được nói sai sự thật đấy sao.

- Tớ thua – Ông Kim cười rồi hỏi tiếp – Cao Sơn gặt gần xong chưa?

Phượng đáp:

- Chắc tuần này thì xong ạ.

- Lúa má ra sao?

- Nói ra xấu hổ lắm bí thư ơi.

- Hay! Hay! Tớ làm bí thư cũng thấy rất xấu hổ khi thấy để cho năng suất cây lúa ở trong tỉnh quá thấp.

- Em không dám nói bí thư đâu ạ.

- Bí thư mà làm không tốt cũng phải chịu trách nhiệm như người khác chứ có gì mà không dám nói. Uống nước rồi đi các ông.

Phượng hỏi nhỏ Pha:

- Cơm nước thế nào đây anh?

Pha kéo Phượng ra một nơi bảo:

- Cô lo cho chúng tôi bữa cơm trưa. Chi phí huyện chịu.

Ông Kim nhìn thấy Pha và Phượng đứng thì thảo biết ngay là đang bàn tính chuyện cơm nước nên nói luôn:

- Các cậu bàn chuyện cơm nước hả? Xuống làm việc với Hợp tác xã xong rồi tính.

- Hợp tác xã với xã là một thôi bí thư ạ. Hơn nữa dưới ấy đang bận việc gặt hái, để chúng em lo trên này cho tiện – Phượng nói.

- Thế cũng được. Bọn tớ có mấy cái bánh mì và hộp thịt hộp xin góp vào bữa ăn trưa nay.

- Bí thư nghĩ chúng em không lo nổi một bữa cơm cho ba người hay sao mà đem bánh mì đi theo?

Ông Kim chống chế:

- Chúng tớ đem theo để phòng xe cộ có hỏng ở giữa đường còn có cái để chén chứ đại gì xuống với các cậu mà ngồi nhai bánh mì.

Pha cười:

- Bí thư giấu đầu hở đuôi. Việc bí thư đi đâu cũng đem theo cơm nắm muối vừng để khỏi xâm phạm vào tiêu chuẩn của người khác cả tỉnh ta ai cũng biết. Nhưng bí thư không biết được cái này thì mất cái khác hay sao.

- Cậu nói thế là nghĩa thế nào? – Ông Kim ngạc nhiên hỏi.

- Được là được cái tiếng liêm khiết không phạm vào tiêu chuẩn của ai. Nhưng mất là không chan hòa với dân. Nếu bí thư ngồi với dân, ăn cùng với họ bát cơm độn khoai độn sắn, chấm rau với nước muối cùng với họ thì chắc chắn họ còn quý bí thư hơn cả đức tính liêm khiết của bí thư.

Ông Kim ngồi ngẩn ra. Lát sau ông nói:

- Vì sao tớ không nghĩ ra cái điều cậu Pha vừa nói nhỉ. Tưởng là hay thì hóa ra là dở. Quá dở là đằng khác. Đúng là đi ngày đằng học sàng khôn. Này, mà không khéo đôi khi dân lại nghĩ mình sợ người ta đầu độc nên không dám ăn cơm với họ cũng nên – Nói xong ông Kim cười.

Chiếc xe con chở ông Kim và mọi người chạy cắt qua một cánh đồng đang gặt. Ông Kim bảo cho xe dừng lại rồi hỏi Hành:

- Lần trước đi một lần rồi, cậu có nhớ đường về sân kho Hợp tác xã Đằng Xá không? Cậu đánh xe về đó trước đi. Tớ đi cùng cậu Hạp và cậu Pha xem bà con gặt hái ra sao lát nữa chúng tớ đi bộ về cũng được.

- Em nhớ đường rồi. Em sẽ đánh xe về đó trước.

Ông Kim cùng với Đô, Hạp và Pha băng qua các đám ruộng đã gặt xong đi về phía có đông người gặt. Đang đi, bỗng ông Kim dừng lại cúi xuống mân mê mấy gốc rạ rồi bảo:

- Gốc rạ gié to và nhiều như thế này, chắc lúa cũng không đến nỗi nào.

- Vâng. So với mấy Hợp tác xã khác thì năng suất lúa của thằng Đằng Xá khá nhất đấy bí thư ạ – Pha nói.

- Đằng Xá có bí quyết gì à?

- Chẳng có bí quyết gì đâu.

- Không có bí quyết gì sao cũng đất ấy, người ấy mà lúa Đằng Xá lại có năng suất cao hơn những nơi khác?

- Đất thì như nhau nhưng người thì có khác. Dân Đằng Xá biết cách làm ăn hơn. Bí thư có nhớ cái vụ tay Hoãn, đội trưởng sản xuất cho phá một số diện tích lúa không có khả năng cho hạt để trồng khoai lang và bị khép vào tội phá hoại sản xuất không?

- Làm sao mà tớ quên được. Vụ khoai lang thu hoạch thế nào?

- Thắng lợi bất ngờ. Lát nữa Ban lãnh đạo Hợp tác xã sẽ báo cáo cụ thể để bí thư nghe.

Đi được mấy bước, ông Kim gọi Đô dừng lại chờ cho mọi người đi một đoạn rồi bảo nhỏ:

- Trưa nay thế nào chúng nó cũng làm cơm mời thầy trò mình đằng hoàng chứ có ngăn cũng chả được. Vì vậy cậu cứ để mấy cái bánh mì và hộp thịt lại trên xe, chiều tớ cho cái Dương. Lên thăm nó mà chẳng có gì cho nó cả.

- Em cũng định thế nhưng không dám nói vì sợ anh mắng.

- Tớ có phải gõ đá đầu mà đi mắng cậu những chuyện ấy.

Nói xong ông Kim và Đô vượt lên đuổi theo mọi người.

4

Không khí buổi làm việc với Ban quản trị Hợp tác xã Đằng Xá diễn ra khá thoải mái. Sau khi nghe Quân, chủ nhiệm báo cáo tình hình xong, ông Kim cười vui vẻ:

- Tớ và tay Hạp, tay Pha định xuống bàn với các cậu một số việc nhưng không ngờ các cậu đã nghĩ hộ cho bí thư tỉnh ủy và huyện ủy hết cả rồi.

- Cũng nhờ bí thư mở mang đầu óc cho chúng em từ cái đạo bí thư về đầu vụ cấy, nếu không thì đầu óc lúc nào cũng u u mê mê, làm gì cũng sợ sai chủ trương, chính sách.

- Các cậu nghĩ thế là chết tớ đấy. Có khi nào tớ bảo các cậu làm trái với chủ trương chính sách đâu. Các cậu phải khắc cốt ghi xương điều này. Con đường đưa nông dân vào làm ăn tập thể của Đảng là con đường đúng nhưng chúng ta vận dụng một cách linh hoạt các hình thức làm ăn, làm cho mọi người sống no ấm để chứng minh được tính ưu việt của lối làm ăn tập thể. Đấy, như việc phá những ruộng lúa không có khả năng cho thu hoạch để thay vào đó cây khoai lang của cậu Hoãn là một việc làm sáng tạo. Mấy chục tấn khoai lang quy ra thóc để đóng đủ thuế nông nghiệp cho Nhà nước thì chẳng ai bảo đó là việc làm sai chủ trương đường lối. Khoán hản diện tích lúa cho các tổ tự chăm sóc để hưởng công điểm cũng là việc làm sáng tạo. Năng suất lúa có nhích lên so với các vụ trước mà Hợp tác xã vẫn tồn tại. Như vậy là vận dụng linh hoạt chủ trương khoán chứ không phải là việc làm vi phạm chủ trương đường lối. Các cậu có hiểu ý tớ nói không?

- Chúng em hiểu rồi ạ.

- Nói vậy thôi chứ việc vận dụng các hình thức tổ chức sản xuất không phải là dễ. Giống như người đi trên dây, lúc nào cũng phải giữ thăng bằng cho tốt. Phải bàn bạc kỹ

trong tập thể lãnh đạo, sau đó bàn với dân và báo cáo với huyện ủy. Muốn làm gì thì làm nhưng phải nhớ một điều. Thay đổi phương thức sản xuất là để làm cho Hợp tác xã vững mạnh. Làm được thế thì không khi nào các cậu sai cả. Ai bảo các cậu làm sai các cậu cứ bảo với tớ.

Khả từ nãy đến giờ thận trọng lắng nghe ý kiến của mọi người, nhất là ông Kim phát biểu theo chiều hướng thế nào bây giờ mới nói:

- Bí thư đã nói thế thì chúng em chẳng còn gì phải lo. Thực ra đôi khi trong đảng ủy cũng có bàn làm việc này việc khác nhưng rồi cứ đưa những quy định ra để đối chiếu xem mình làm thế có sai hay không. Cuối cùng thì cứ làm như quy định để khỏi phiền phức.

- Các cậu đau đầu một thì tớ đau đầu mười. Bây giờ tớ muốn nghe chủ trương làm vụ xen canh cây đậu tương của các cậu ra sao.

- Báo cáo với bí thư, chúng tôi mới bàn rậm rạp và chưa xin ý kiến của đảng ủy nên chưa biết đúng sai ra sao, không biết có nên báo cáo với bí thư hay không.

Nghe Quân nói vậy ông Kim bảo:

- Sai đúng gì tớ nghe tất.

Khả cười:

- Tay Quân sợ cái vía của bí thư nên mới nói vậy đấy, chứ em đã nghe kế hoạch làm vụ xen canh cây đậu tương của mấy tay ở Đảng Xá rồi.

Ông Kim cũng cười thoải mái:

- Cái vía của tớ nặng thế kia à. Các cậu cứ nói những việc các cậu đã bàn rậm rạp cho tớ nghe cũng được. Biết đâu tớ góp cho các cậu vài ba ý kiến bổ ích thì sao.

Quân thấy ông Kim cười mở nên mạnh dạn nói:

- Báo cáo với bí thư năm ngoái Hợp tác xã chúng em giấu cấp trên làm thử một vụ đậu tương thấy có kết quả tốt nên năm nay định mở rộng đại trà. Cây đậu tương là loại cây rất thích hợp với đất vùng chúng em. Điều khiến chúng em lo lắng là trồng nhiều, liệu Nhà nước có nhập cho chúng em không.

- Các cậu tính toán mở rộng xen canh cây đậu tương là đúng sách đấy. Nó là loại cây thực phẩm rất có giá trị. Một cân đậu tương có khi có giá trị bằng hai, ba cân thóc. Không những thế rễ cây đậu tương còn cung cấp cho đất một lượng đạm hữu cơ rất hữu ích. Việc thu mua các cậu không phải lo, miễn sao các cậu làm thế nào chất lượng hạt

thật tốt, tớ sẽ lo khâu tiêu thụ cho các cậu. Giống má có gì khó khăn không?

- Vì có ý định sẽ trồng đại trà cây đậu tương năm nay nên chúng em đã cho bà con để lại giống rồi. Nếu thiếu em xin huyện chi viện. Có mặt bí thư huyện ủy và chủ tịch huyện đây, không biết lãnh đạo huyện có giúp chúng em không?

Ông Kim quay sang Pha hỏi:

- Thế nào, chủ tịch và bí thư huyện ủy?

Pha cười:

- Tay Quân nói câu ấy ra trước mặt bí thư tỉnh ủy thì có khác gì ép chúng tôi phải lo cho hẳn chuyện giống má.

- Nếu chúng tôi làm thành công thì đấy là thành tích chung của huyện chứ có riêng gì Đảng Xá đâu.

- Nếu tay Pha và tay Hạp không nhận việc lo giống má cho các cậu thì để đấy tớ lo.

- Chúng em đã từ chối đâu mà bí thư dối – Hạp nói đùa.

Ông Kim vỗ hai tay vào nhau:

- Vậy là huyện đã nhận lời lo chuyện giống má cho các cậu rồi đấy.

Pha lắc đầu:

- Không ngờ chúng em bị sập bẫy của bí thư tỉnh ủy rồi.

Chờ mọi người cười xong, ông Kim hỏi:

- Các cậu định làm như thế nào? Vẫn cày lên rồi chia đất cho xã viên làm như vụ trước hay sao?

- Chúng em không làm như vụ trước mà lần này do Hợp tác đứng ra lo liệu từ khâu cày bừa, giống má, nước nôi. Sau đó giao khoán cho từng đội quản lý lấy. Các đội giao cho từng tổ. Thu hoạch xong, tính theo hoa lợi mà hưởng chứ không tính công điểm.

- Tỷ lệ chia thế nào?

- Chúng em chưa tính. Để xem công cày, công bừa, nước nôi giống má như thế nào rồi chúng em tính và đưa ra bàn với xã viên. Có lẽ chia ba. Hợp tác hai phần, xã viên một.

Pha hỏi đùa:

- Công lo giống má của huyện không được gì à?

Quân cười:

- Chúng tôi sẽ biểu cán bộ huyện mỗi người vài cân đậu phụ được không?

Ông Kim không quan tâm đến câu nói đùa của Pha và Quân:

- Này, tớ phân vân chỗ này một tí. Chia tỉ lệ như vậy liệu có công bằng không. Nói là Hợp tác lo công cày bừa nhưng người làm đất là xã viên. Họ còn chăm sóc cây đậu tương từ khi gieo xuống cho đến lúc thu hoạch. Chia như vậy hóa ra các cậu ngồi mát ăn bát vàng.

Hoãn từ nãy đến giờ ngồi im lặng lắng nghe mọi người nói, bây giờ mới lên tiếng:

- Chúng em đã trao đổi qua với nhau rồi. Chia như vậy là hợp lí. Xã viên được hưởng lợi nhiều hơn là kiểu khoán trắng cho xã viên làm rồi nộp sản phẩm cho Hợp tác, bởi công làm đất đã tính vào công điểm cho xã viên. Còn Hợp tác phải chi giống má, phân đạm, phân lân, thuốc bảo vệ thực vật và thủy lợi phí. Các đội sản xuất khác em không biết, riêng đội của em sau khi nghe em nói thì đại bộ phận đều nhất trí với việc chia tỉ lệ Hợp tác hai, xã viên một.

- Tớ không sát bằng các cậu. Nếu bàn bạc mà được dân nhất trí là các cậu làm đúng. Các cậu định vụ này làm bao nhiêu mẫu?

- Dạ khoảng hai mươi lăm mẫu.

Ông Kim nhắm tính trong mồm rồi nói:

- Như vậy là gần chín héc-ta?

Quân đáp:

- Vâng. Cỡ đó.

- Hai ông cán bộ huyện và hai ông cán bộ xã thấy thế nào? Như vậy là nhiều hay ít?

Khả đáp:

- Em thấy như vậy là vừa. Cứ đi dần dần cho chắc chân bí thư ạ.

- Nói như vậy là ông bí thư đảng ủy chưa tin lắm vào thắng lợi của vụ đậu tương xen canh có phải không?

Khả vừa nói vừa cười:

- Bí thư hỏi thế em khó trả lời quá.

Ông Kim vớ cái điều hút xong thuốc rồi nói với Khả giọng đùa cợt vui vẻ:

- Trước sau gì cậu vẫn bộc lộ ra một anh khôn vặt. Cứ chờ người khác nói trước rồi lựa lời mà nói cho khỏi mất lòng. Tớ hỏi các cậu câu này nữa. Vì sao các cậu không

khoán trắng cho xã viên làm rồi nộp sản lượng cho Hợp tác xã như dạo làm vùng làm trộm mà lần này giao cho đội sản xuất quản?

Quân giải trình:

- Thực ra mỗi cách có một cái hay riêng. Khoán trắng cho xã viên làm thì tận dụng được sức lao động triệt để. Vợ chồng, con cái đều lao ra ruộng để chăm sóc cây trồng. Do vậy năng suất cây trồng cao hơn là do Hợp tác xã quản lý công việc. Nhưng khoán trắng cũng bộc lộ một số nhược điểm. Thứ nhất là công việc của Ban quản trị Hợp tác hết sức manh mún. Nào phân phối thuốc trừ sâu, phân đạm, phân lân cho đến giống má xuống các đội sản xuất, các đội sản xuất lại phân phối cho từng hộ xã viên. Chênh nhau nửa năm phân đạm hay chậm cấp nước nửa ngày là thắc mắc, suy bì, cãi vã gây nên tình trạng mất đoàn kết. Nhưng nhược điểm bộc lộ rõ nhất là không quản lý được sản lượng do các gia đình làm ra. Nhiều nhà làm được một tạ thì báo mình chỉ làm được tám mươi cân. Yêu cầu nộp đúng sản lượng như hợp đồng thì bảo Hợp tác ép buộc. Vì vậy Hợp tác thất thu một số sản lượng đáng kể. Phương pháp Hợp tác xã lo hết mọi khâu rồi khoán cho đội, đội khoán cho nhóm chăm sóc và ăn chia sản lượng, sẽ quản lý được cả lao động lẫn sản lượng sau khi thu hoạch. Giảm được khá nhiều đầu mỗi phân phối vật tư. Tính toán như vậy nên chúng em mới không chọn khoán trắng.

Ông Kim ngồi im tỏ vẻ nghĩ ngợi rồi gõ mấy ngón tay xuống bàn nói thủng thẳng:

- Khoán nhóm, khoán trắng?... Khoán sản phẩm cho người lao động... Khoán hẳn công việc dài ngày cho hộ... Này, các cậu có nghĩ ra cách khoán gì nữa không?

Mọi người đưa mắt nhìn nhau không hiểu ông Kim định hỏi chuyện gì. Riêng Hạp hiểu ý ông Kim nên nói luôn:

- Cứ như em là trả lại sức kéo và các công cụ sản xuất khác cho hộ quản lý lấy, sau đó khoán hẳn diện tích canh tác cho các hộ tự làm và nộp sản phẩm cho Hợp tác là hay nhất.

Khả phản ứng ngay:

- Như vậy có khác gì Hợp tác xã phát canh thu tô. Rồi còn các hộ neo đơn, không có sức kéo thì ai đứng ra lo cho họ? Sinh ra Hợp tác xã là để tương trợ nhau, con béo kéo con gầy. Nếu làm theo cách của ông Hạp thì sẽ tạo ra sự không công bằng trong nông thôn. Số hộ có sức lao động sẽ trở nên giàu có và số hộ neo đơn ngày một nghèo đói.

Ông Kim tiếp tục ngẫm nghĩ giây lát rồi nói:

- Ý kiến cậu nào cũng có cái đúng ở trong đó. Cứ mạnh dạn làm mới tìm ra được cái

hay cái dở. Chỉ có thực tế mới chứng minh được công việc hay dở, đúng sai. Việc làm của Hợp tác xã Hồng Vân, của An Lưu và của các cậu, tuy còn phải thử nghiệm thêm ở nhiều vùng đất khác nhau trước khi đưa ra áp dụng đại trà, nhưng tớ thấy nó đang hé ra một hướng đi mới của Hợp tác xã. Cũng không phải ai cũng tán thành, thậm chí có người còn chống đối quyết liệt với việc đổi mới cách làm ăn của Hợp tác xã. Nhưng mọi cuộc cách mạng đều phải có người đi tiên phong. Đúng vậy đấy các cậu ạ. Đã làm người đảng viên là luôn luôn đặt cho mình câu hỏi, mình đã làm gì cho dân. Thay mặt Tỉnh ủy, tớ hoan nghênh và hoàn toàn ủng hộ việc làm của các cậu. Trong tương lai không xa tỉnh ủy sẽ họp và ra Nghị quyết về tình hình và nhiệm vụ của Hợp tác xã nông nghiệp trong tình hình mới. Việc làm của các cậu, của Hồng Vân, An Lưu là những dẫn chứng sống động về việc bức thiết phải chấn chỉnh lại khâu quản lí lao động trong sản xuất của các Hợp tác xã nông nghiệp - Ông Kim đưa tay xem đồng hồ rồi nói tiếp - Có lẽ có nhiều vấn đề cần bàn. Cứ làm đi rồi bàn tiếp. Bàn xong tiếp tục làm cho đến lúc nào tìm ra được một cách làm hoàn thiện mới thôi. Bây giờ muộn quá rồi. Tớ đang có kế hoạch tranh thủ đi thăm con gái. Nếu không còn gì thì tớ phải đến trường cấp Ba xem nó học hành ra sao.

Hạ nói:

- Bí thư cứ đi thăm cháu đi. Em và anh Pha còn một vài việc cần bàn với các ông ở Cao Sơn và Đăng Xá. lát nữa anh qua ủy ban cho chúng em đi nhờ xe về huyện.

- Tớ đi khoảng một tiếng rồi quay lại đón các cậu.

Ông Kim và Đô đứng lên đi ra xe. Khi xe chạy được một đoạn, ông Kim hỏi Đô:

- Từ này đến giờ tớ cứ phân vân giữa việc khoán nhóm của mấy tay ở Đăng Xá và khoán hẳn cho hộ ở Hồng Vân. Theo cậu thì cách khoán nào hay hơn?

- Cách khoán nào cũng có cái hay cái dở của nó. Khoán hộ thì tận dụng được sức lao động phụ và kích thích ý thức tự chủ về kinh tế của người nông dân. Người ta sẽ lao động cật lực để thu về được nhiều sản phẩm cho gia đình mình. Nhưng nếu quản lí không tốt thì rất dễ rơi vào lối sống cá thể, chỉ nghĩ đến mình mà không quan tâm đến lợi ích chung. Còn khoán nhóm như Đăng Xá đang làm có ưu điểm là Hợp tác xã quản lí được lao động và kế hoạch sản xuất của mình. Duy trì được ý thức làm ăn tập thể. Quản lí chặt chẽ được sản phẩm mình làm ra. Nhưng nếu quản lí không tốt thì dễ sinh ra tình trạng dựa vào nhau hoặc làm dối làm giá cho qua ngày như tình trạng đang diễn ra hiện nay.

- Đúng. Đúng. Cậu nói rất đúng ý tớ.

Hành ngoảnh lại tham gia câu chuyện:

- Thư ký riêng mà nói không đúng ý thủ trưởng thì còn ai nói đúng. Nhưng theo em, cứ giao quách ruộng cho nông dân làm là hay nhất. Nộp cho Hợp tác xong, còn bao nhiêu hưởng tất. Ai khéo ăn thì no ai khéo co thì ốm. Anh nào lười cho chết.

- Thế những gia đình có con đi chiến đấu không còn ai ở nhà làm thì sao? Theo cậu để cho người ta chết đói à?

Hành đáp giản đơn:

- Làm được bao nhiêu thì làm. Thiếu thì Hợp tác có trách nhiệm bù vào.

- Nếu người ta cứ dựa vào Hợp tác rồi đâm ra chây lười thì sao?

Hành cười:

- Trường hợp này thì đầu óc của một anh lái xe như em không giải đáp nổi. Phải nhờ đến đầu óc vĩ đại của thư ký riêng bí thư thôi.

Đô trả miếng:

- Theo tớ, việc cậu nghĩ ra chuyện trả lại ruộng cho nông dân trở về với con đường làm ăn cá thể cũng vĩ đại chứ có kém gì ai.

Hành cãi:

- Không thể nói giao ruộng cho xã viên làm rồi nộp sản phẩm cho Hợp tác là làm ăn cá thể được. Ruộng đất hợp tác vẫn quản, sản lượng Hợp tác vẫn thu. Theo ông Hợp tác mất cái gì nào. Có chăng chỉ mất kiểu làm ăn lười biếng, rong công phóng điểm thôi. Bí thư thấy em nói thế có đúng không?

- Cậu nói cũng đúng điều tớ đang nghĩ mà cậu Đô cũng nói đúng điều tớ đang nghĩ. Này, các cậu xem có đúng là tổp học sinh đi học về đang đi kia không?

Hành vươn cổ ra nhìn rồi bảo:

- Đúng đấy bí thư ạ.

- Không khéo có cái Dương ở đó cũng nên.

Xe chạy đến gần. Một nhóm học sinh gái chừng năm, sáu em đầu đội mũ rơm, quần áo đủ các màu tối sẫm, em thì xách, em thì mang túi đựng sách vở thô sơ đủ các kiểu vừa đi vừa trêu đùa nhau. Xe đuổi đến nơi thì dừng lại. Nhóm học sinh thấy thế cũng dừng lại nhìn vào xe. Dương nhận ra bố reo lên:

- Bố!

Các bạn của Dương ríu rít chào ông Kim, Đô và Hành. Ông Kim xuống xe.

- Sao đi học giờ này mới về?

- Chúng con còn ở lại sinh hoạt chi đoàn. Sao bố mẹ ít lên thăm con thế?

- Con thấy đấy, bố mẹ có ngày nghỉ đâu. Bố có quà cho con và các bạn con đây.

Ông Kim bảo Đô đưa cái ruột tượng đựng bánh mì và hộp thịt cho mình rồi đưa cho Dương.

- Quà gì đây bố?

- Bánh mì và thịt hộp. Tiêu chuẩn ăn trưa nay của bố và chú Đô, chú Hành. Nhưng xã mời cơm trưa nên bố dành lại cho con đấy.

Dương nũng nịu:

- Nếu xã không mời cơm bố thì con không có quà chứ gì?

Ông Kim không biết nói với con gái thế nào nên cười rồi nói xuê xoa:

- Vài tuổi nữa là lấy chồng mà còn vùi quạ không biết ngượng à?

Một bạn của Dương bảo:

- Bạn ấy có bạn trai rồi đấy bác ạ.

- Thật thế à?

- Chúng nó trêu con đấy.

- Bố không cấm con có bạn trai, nhưng phải tập trung học hành để thi đại học đấy nghe không.

Một bạn Dương nói:

- Bác không phải lo. Bạn Dương học giỏi nhất lớp 10A của chúng cháu đấy bác ạ.

Dương nắm tay bố:

- Về nhà con ở sơ tán đi bố. Ai lại đứng nói chuyện giữa đường thế này. Bác chủ nhà hay nhắc bố luôn.

- Cứ bảo là bố lên thăm con, nhưng vì phải quay về Ủy ban xã đưa Chủ tịch huyện và Bí thư huyện ủy trả về cơ quan huyện nên bố phải về ngay. Hôm nào bố sẽ lên thăm sau. Bố chuyển lời thăm hai bác ấy. Con học hành thế nào?

- Tạm được thôi bố ạ.

- Đối với bố, đừng khi nào con nói hai chữ tạm được mà chỉ được phép nói khá hoặc giỏi.

Dương trêu bố:

- Vậy thì con xin nói lại nhé. Con thường xuyên được xếp vào loại học sinh kém nhất lớp 10A.

Một bạn của Dương bảo:

- Bác phải hiểu ngược lại bác ạ.

- Bố không thưởng gì cho con à?

- Cúi đầu xuống đây bố thưởng cho mấy cái cốc. Môn đạo đức của con thế nào?

- Kỳ học nào cũng đội sổ.

- Bố phải hiểu ngược lại có phải không? Bố nhắc lại điều bố thường dặn các con nhé. Đừng khi nào dùng cái chúc bí thư tỉnh ủy của bố làm cái gậy tiến thân. Chúc bí thư của bố chỉ là tạm thời. Còn cuộc đời của các con là vĩnh viễn. Phải dùng kiến thức và nghị lực mà đi lên. Hàng ngày con có nghĩ tới lời dặn ấy của bố không?

- Bố yên tâm. Lúc nào con cũng nghĩ tới lời dặn của bố.

- Con có bạn trai thật đấy à?

- Chúng nó trêu con đấy. Bạn ấy học cùng lớp và chơi thân với nhau thôi.

Ông Kim cười:

- Thế là con có bạn trai rồi còn gì nữa.

Dương hỏi:

- Anh Tuyên có gửi thư về không bố?

- Có. Anh con kể chuyện bên Đông Đức nhiều cái hay lắm. Còn bảo đi lao động để lấy tiền mua cho bố chiếc xe đạp Đi-a-măng nữa đấy.

Dương bảo bố:

- Bố ơi, bố thích đi săn, bảo anh ấy mua cho bố một khẩu súng hơi. Thầy giáo trường con có một khẩu nên ngày nào các cô các thầy đều có thịt chim để ăn. Chim trên này nhiều ơ là nhiều.

Ông Kim vỗ đầu kêu lên:

- Ủ nhĩ. Vậy mà bố không nghĩ ra đấy.

Dương hỏi:

- Bố mẹ có xuống thăm em Bắc, em Hà và em Việt ở chỗ sơ tán không?

- Cách đây mấy tuần, cả bố mẹ xuống thăm các em. Các em con ngoan lắm. Thằng Bắc học rất giỏi.

- Con nhớ chúng nó quá. Thôi, sắp tối rồi, bố về đi kéo các chú ấy chờ.

- Bố cũng hẹn các chú ấy đi một tiếng rồi quay lại đón, chắc các chú ấy đang sốt ruột. Con cũng về đi kéo sắp tối đến nơi rồi. Nhớ bảo với bác chủ nhà bố gửi lời hỏi thăm nhé. Các cháu cũng cùng về với Dương để liên hoan bánh mì của bác tặng đấy.

Ông Kim bịn rịn bước lên xe. Các bạn của Dương chào riu rít.

Dương đứng tần ngần nhìn theo chiếc xe mỗi lúc một xa dần.

Chương mười sáu

1

Ông Côn dắt xe đạp đằng sau đeo cái túi du lịch bằng vải bạt dựng xe bước vào phòng làm việc của ông Kim. Đang làm việc với ông Dần, ông Kim ngẩng đầu lên hỏi:

- Ông đi xuống Đạo Thắng đấy à?

- Vâng. Hai anh đang bàn chuyện gì đấy?

- Hôm qua ở Linh Sơn về tối quá nên không qua chỗ ông được. Tớ định ông không phải xuống Đạo Thắng nữa mà đi Cao Sơn cho tớ. Đạo Thắng giao cho cô Chi.

Ông Côn phân vân giây lát rồi bảo:

- Tình hình ở đấy phức tạp lắm, không biết một mình cô Chi có xoay sở nổi không.

- Ông không lo. Ở đó còn có cô Luận, bí thư đảng ủy xem ra cũng là người biết việc. Ngoài ra còn chi bộ Gia Đạo có ổi anh đảng viên đang muốn thay đổi lề lối sản xuất. Ngồi xuống đây tớ kể chuyện cho mà nghe. Tớ vừa kể cho tay Dần nghe đấy.

Ông Côn kéo ghế ngồi xuống:

- Có chuyện gì thế ạ?

- Chuyện làm ăn của thằng Đăng Xá. Mạnh mẽ và kiên định lắm. Lại đồng lòng đồng sức từ lãnh đạo huyện cho đến xã mới hay chứ. Thằng này sẽ vượt qua đầu thằng Hồng Vân cho mà xem – Giọng ông Kim sôi nổi.

- Không biết ở Cao Sơn đang xảy ra chuyện gì khiến anh vui như thế?

Vẫn giữ giọng sôi nổi, ông Kim nói tiếp:

- Phải nói là chúng nó liều, à không. Phải nói là chúng nó dám làm những điều mà nhiều người còn kiêng kỵ. Thậm chí đến nói cũng chưa chắc dám nói tới chứ đừng nói gì làm. Năm kia chúng nó dám giấu cả lãnh đạo huyện lẫn xã, cày đất chia cho xã viên trồng đậu tương, rồi giao cho bà con tự chăm sóc và cho hưởng tất. Vụ vừa rồi mạnh dạn phá những ruộng lúa không có khả năng cho hạt và thay thế cây khoai lang vào đấy và hai ông biết thế nào không. Chỉ có mấy mẫu khoai lang mà chúng nó đóng đủ thuế nông nghiệp của cả Hợp tác xã đấy.

Ông Côn ngạc nhiên:

- Đóng thuế nông nghiệp bằng khoai lang?

Ông Kim cười sảng khoái:

- Nghe chúng nó kể lại chuyện xử lý việc đóng thuế bằng khoai lang, tớ vừa phục vừa buồn cười. Các ông biết thế nào không? Cái vụ khoai lang ấy chúng nó thu hoạch gần tám chục tấn củ. Sắp vào vụ gặt, nếu có chia cho xã viên thái phôi khô cũng không kịp, mà để lại thì khoai sẽ mọc mầm coi như công toi. Thế là chúng kéo nhau lên đề nghị với huyện cho đóng thuế nông nghiệp bằng khoai lang. Máy tay Đảng Xá lại bảo nếu tay Pha thấy bí thì giao cái chức chủ tịch huyện cho máy tay ở Đảng Xá làm. Có quyền trong tay, chúng nó sẽ có cách giải quyết. Tay Pha bảo hẳn sẵn sàng giao quyền chủ tịch cho tay Hoãn, giải quyết xong vụ khoai lang thì trả lại chức chủ tịch cho hẳn. Cuối cùng tay Pha và tay Hạp chịu thua. Hai ông biết chúng nó giải quyết bằng cách nào không? Chúng nó cho những người hưởng phiếu lương thực trong toàn huyện đóng ba mươi phần trăm chất độn bằng khoai lang.

Ông Côn kêu lên:

- Phục thật.

- Phục quá đi chứ. Qua việc làm của thằng Đảng Xá có thể rút ra được bài học. Phải mở rộng dân chủ ở cơ sở. Cái vụ bắt Phòng Lương thực huyện nhận mấy chục tấn khoai lang để bán làm thức độn cũng là nhờ thái độ kiên quyết của tay Hạp chứ tay Pha không dám mạnh tay như vậy đâu. Có dịp nào đó phải sắp xếp tay này vào cơ cấu tỉnh ủy để tăng thêm lực lượng những người lãnh đạo có đầu óc quyết đoán.

- Khó lắm - Ông Dân nói - Mang cái án “H đúp” ai dám bầu làm tỉnh ủy viên.

- Ông là Trưởng Ban tổ chức mà có đầu óc thủ cựu bỏ mẹ. Chuyện đã rồi, cứ thành kiến mãi thì làm sao người ta ngóc đầu lên được.

Ông Côn nói:

- Nghĩ như anh không có mấy người đâu.

Ông Kim thở dài:

- Chuyện muôn thừa nói không bao giờ hết. Bây giờ bàn công việc nhé. Ông Côn đi lên Linh Sơn hộ tớ có được không?

Ông Côn cười:

- Đẳng đặt đâu ngồi đấy, từ chối thế nào được.

- Lên đó không phải ngồi đâu mà vất chân lên cổ để chỉ đạo phong trào đấy. Thằng

Đảng Xá mở ra nhiều hướng đi rất hay nhưng phải có chỉ đạo chứ tình hình hiện tại không cho phép nó đi quá đà. Nên nhớ là tổ phái viên của Ban Nông nghiệp Trung ương đang nằm kề kề bên cạnh. Chỉ cần một lệnh cấm là coi như tất cả trở về con số không. Ông hiểu ý tôi không? Bên cạnh mừng, trong lòng tớ lúc nào cũng nơm nớp lo.

- Tôi thông cảm với anh. Cũng phải có dự kiến là những Hợp tác xã nằm cạnh Đảng Xá sẽ học tập anh Đảng Xá. Khi đã thành một phong trào quần chúng rồi, thế nào cấp trên cũng nhìn nhận lại những khiếm khuyết trong chính sách và cơ chế đang hiện hành.

- Quần chúng đang từ bi quan, chán nản với cái cơ chế hiện tại, đã chuyển sang tìm cách phá vỡ nó. Thành Hồng Vân, An Lưu, Cao Sơn và có thể một số Hợp tác xã nữa đang lén lút làm. Phải nắm lấy những Hợp tác xã này để tìm ra cái hay cái dở của nó để điều chỉnh cho nó đi đúng hướng. Qua đó chúng ta sẽ rút ra những bài học để tiến đến có một Nghị quyết về vấn đề này.

Ông Dân tỏ vẻ thận trọng:

- Theo tôi, việc chỉ đạo các Hợp tác xã đang tìm cách phá rào ta cứ chỉ đạo nhưng chưa nên ra Nghị quyết để thực hiện trong toàn tỉnh.

Ông Kim hỏi:

- Sao thế?

Ông Dân đáp:

- Để cho các Hợp tác xã tự làm, nếu Trung ương biết có hỏi thì ta bảo đó là phong trào tự phát của quần chúng. Còn nếu ra Nghị quyết, Trung ương sẽ kết tội chúng ta chủ trương đưa nông dân đi chệch hướng con đường làm ăn tập thể Xã hội chủ nghĩa. Tội ấy chắc không nhỏ.

- Thôi dẹp chuyện đó lại để bàn chuyện đang bàn dở. Ông Côn đi lên Linh Sơn có được không?

Ông Côn:

- Có gì mà không được ạ. Tôi chỉ lo không biết một mình cô Chi có xoay xở nổi với cái lô cốt ở Đạo Thắng không thôi.

- Ông không phải lo. Tớ sẽ chỉ đạo cụ thể cho cô Chi nên làm gì với thằng Đạo Thắng. Ông lên Linh Sơn kết hợp với tay Hạp và tay Pha chỉ đạo thằng Đảng Xá. Qua đó rút ra những bài học để chỉ đạo cho toàn tỉnh sau này. Tớ sẽ trao đổi cụ thể trước khi ông đi. Riêng việc sáng mai xuống Văn Lâm tổ chức lễ tưởng niệm đồng chí Mạch, tớ muốn mời

ông Ấn cùng dự, hai ông thấy thế nào.

Ông Dần phân vân:

- Không biết anh Ấn có đi không? Nếu đi được thì tốt quá.

- Lát nữa tớ qua trực tiếp mời, chắc ông ấy không từ chối. Ông Côn chuẩn bị sáng mai cùng đi nhé. Lát nữa ông Dần bảo văn phòng chuẩn bị một vòng hoa viếng của tỉnh ủy. Lấy xe tớ về thẳng Hà Nội đặt hẳn một vòng hoa cho nó đàng hoàng. Nếu không còn gì nữa thì tớ qua chỗ ông Ấn đây.

Ông Kim đứng lên đi ra khỏi phòng.

2

Ông Kim chuẩn bị bước vào nhà làm việc của tổ phái viên thì có tiếng còi báo động máy bay. Ông chạy vào một chiếc hầm chữ A cách đó không xa. Lát sau ông Ấn cũng chạy ra chui vào đó.

Nhìn thấy ông Kim ở trong hầm, ông Ấn hỏi:

- Anh Kim à. Đi đâu mà nhảy vào hầm này?

- Tôi đang định vào chỗ anh thì nghe tiếng còi báo động nên nhảy vào đây.

- Đạo này chúng nó đánh phá ác liệt quá. Tuần vừa rồi tôi về Hà Nội họp mấy hôm mà hôm nào cũng phải chạy ra hầm đến bốn năm lần.

Có tiếng bom nổ và tiếng cao xạ đáp trả. Ông Kim vọt ra khỏi hầm lắng tai nghe.

- Chúng nó lại đánh ga Trung Văn và cầu Gia Liên rồi anh ạ. Cầu đường sắt Gia Liên mới chữa xong chưa được hai tuần nay. Quân khu mới tăng cường cho một đại đội pháo cao xạ 57 li nữa, không biết hôm nay có giữ nổi không.

Ông Ấn cũng ra khỏi hầm.

- Tỉnh của các anh có rất nhiều mục tiêu trọng điểm đánh phá của địch nên khá vất vả.

Tiếng bom và tiếng cao xạ vẫn dội lại.

- Hình như lần này chúng ném loại bom lớn hơn thì phải. Anh có cảm giác đất dưới chân mình rung chuyển không?

- Có thể thật.

Ông Kim lo lắng:

- Nó ném bom loại lớn mà trúng cầu thì nguy to. Lần trước cầu sập, cả công binh, giao thông và nhân dân dồn sức sửa cật lực bốn năm hôm mới thông tàu được đấy anh ạ. Nghe tiếng bom lạ tôi lo quá.

- Anh định vào tôi chơi hay có chuyện gì không? - Ông Ẩn hỏi.

- Tôi qua mời anh sáng mai đi Văn Lâm dự lễ tưởng niệm cho đồng chí Nguyễn Đình Mạch, nguyên bí thư huyện ủy Văn Lâm bị xử lí oan trong cải cách ruộng đất.

- Cải cách ruộng đất xảy ra đã hơn mười năm nay, sao bây giờ làm lễ tưởng niệm là thế nào?

- Đồng chí Mạch trong kháng chiến chống Pháp là bí thư chi bộ xã Lâm Du. Đồng chí ấy là người che giấu cho tôi mỗi lần tôi từ An toàn khu của tỉnh vào hoạt động địch hậu. Vì thế khi về nhận công tác ở đây, mỗi lần xuống công tác ở Văn Lâm bao giờ tôi cũng về Lâm Du thăm gia đình đồng chí Mạch nhưng chẳng hề nghe chị ấy phàn nàn gì. Cách đây mấy tháng, cậu con trai của đồng chí ấy lên trực tiếp gặp tôi, bảo mẹ mình yếu lắm không biết sống chết khi nào. Yêu cầu tỉnh ủy có cái giấy minh oan cho bố mình để mẹ có nhắm mắt cũng được thanh thoi, bấy giờ tôi mới vỡ lẽ mọi việc.

Ông Ẩn kêu lên:

- Sao lại tặc trách như vậy được nhỉ? Danh dự của một cán bộ cách mạng mười năm bị xúc phạm mà không hề ai biết đến là thế nào?

- Vừa rồi sau khi nghe con của đồng chí Mạch lên kể lại, chúng tôi đã có công văn gửi lên Ban bí thư, đích thân tôi ký yêu cầu giải quyết việc này. Ban bí thư đã có công văn phúc đáp giao cho tỉnh tổ chức lễ tưởng niệm cho đồng chí Mạch. Chúng tôi đã bàn bạc cách thức tổ chức xong rồi và cũng đã chỉ thị cho huyện ủy Văn Lâm chuẩn bị. Chúng tôi định sáng mai sẽ tổ chức và qua mời anh xuống dự. Có một ủy viên Trung ương có mặt trong buổi lễ sẽ là nguồn động viên lớn cho gia đình cũng như đảng bộ và nhân dân huyện Văn Lâm. Anh có sắp xếp đi được không?

- Tôi sẽ đi với các anh. Máy giờ xuất phát?

- Bấy giờ. Từ đây xuống đó mất chừng bốn mươi phút.

Tiếng bom ngớt. Ông Ẩn bảo ông Kim:

- Vào chỗ tôi uống nước.

- Để tôi về gọi điện thoại hỏi ủy ban phòng không xem chúng nó ném bom ở đâu và

thiệt hại ra sao rồi tôi qua.

- Chỗ tôi cũng có điện thoại kia mà.

- Ừ nhỉ. Đầu óc tôi dạo này thế nào anh ạ. Hay quên quá.

- Tôi cũng vậy. Có lẽ do công việc căng thẳng quá.

Ông Kim theo ông Ấn đi vào nhà rồi đi đến nhắc máy điện thoại lên gọi. Lát sau ông Kim bỏ máy, nói với ông Ấn:

- Chúng nó đánh sập cầu đường bộ Gia Liễn và khoảng năm mươi mét đường ray hổng hoàn toàn. Một quả bom rơi gần mố cầu đường sắt nhưng không làm ảnh hưởng gì đến cầu. Mất năm mươi mét đường sắt cũng phải mất vài hôm để khắc phục may ra mới thông tàu được. À, anh Sắc và anh Bao đi đâu mà báo động máy bay không thấy chạy ra hầm hả anh?

- Đồng chí Sắc và đồng chí Bao hôm nay đi lên Linh Sơn.

Ông Kim thoáng giật mình:

- Có chuyện gì ở trên Linh Sơn mà hai anh ấy phải lên đó?

- Đi khảo sát tình hình các Hợp tác xã như thường lệ chứ chẳng có việc gì đột xuất. Anh Kim này, tôi định qua chỗ anh trao đổi một vài việc, tiện thể anh qua đây tôi trao đổi với anh luôn.

Ông Kim hỏi:

- Có chuyện gì quan trọng lắm không anh?

- Trước khi trao đổi với anh, tôi muốn biết anh đánh giá thế nào về tình hình của các Hợp tác xã nông nghiệp?

Ông Kim nhìn thẳng vào ông Ấn:

- Tôi cũng muốn hỏi anh là liệu anh có muốn nghe những lời nói thẳng thắn của tôi không?

- Anh không phải hỏi, vì tôi biết tính anh rồi.

Nhìn thấy thái độ nhẹ nhàng của ông Ấn, ông Kim cảm thấy một niềm vui le lói vừa lóe lên trong lòng mình. Ông nở một nụ cười tươi roi rói rồi nói:

- Không có gì thích thú bằng khi ngồi nói chuyện với một người hiểu rõ mình. Không biết anh thế nào chứ tôi thấy cãi nhau với một người hiểu mình thấy dễ chịu hơn khi phải dùng những lời vuốt ve, nịnh nọt với một kẻ lúc nào cũng mang tâm địa đố kỵ

với mình. Anh đã hiểu tính tôi thì tôi xin nói thẳng một câu nhận xét rất ngắn gọn về tình hình của các Hợp tác xã nông nghiệp như sau. Thực chất các Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay là cái xác không hồn. Anh có phê bình cảnh cáo tôi thì tôi vẫn giữ nhận xét của tôi như vậy.

- Người nói thẳng không bao giờ có tội. Tính tôi cũng rất quý trọng những người nói thẳng. Nhưng liệu nhận xét của anh có phiền diện lắm không?

- Đây không phải là nhận xét của riêng tôi mà là nhận xét của rất nhiều người có tâm huyết với phong trào Hợp tác xã. Có lẽ nông dân là những người trong cuộc, họ cũng dần dần nhận ra điều này nên đang tìm mọi cách thoát ra khỏi vòng cương toả của cái cơ chế bất hợp lí đang trói buộc họ.

- Và anh khuyến khích những việc làm ấy?

- Tôi khuyến khích những ai tìm cách làm cho Hợp tác xã ngày một giàu có để chứng minh tính ưu việt của lối làm ăn tập thể và phản đối những ai cố tình giả mù giả điếc không nhìn thấy nguyện vọng của quần chúng muốn thay đổi lối làm ăn hiện tại.

Ông Ấn lâu nay âm thầm quý trọng ông Kim. Giờ đây nghe những lời nói mạnh mẽ, chân tình và thẳng thắn của ông Kim, ông càng thấy mến phục. Ông Ấn bộc bạch:

- Mấy lần tranh luận căng thẳng với anh về quan điểm đánh giá Hợp tác xã xong, có những điều anh nói khiến tôi suy nghĩ. Qua khảo sát một số Hợp tác xã nông nghiệp trong tỉnh Phước Vĩnh, chúng tôi thấy có nhiều điểm đúng như anh nhận xét. Nhưng muốn sửa đổi nó phải có quá trình từng bước và phải hết sức thận trọng. Nếu sốt ruột, nóng vội dễ đi từ hữu sang tả là cực kỳ nguy hiểm. Không những củng cố được các Hợp tác xã mà có khi còn làm cho nó tan rã. Nông dân lại trở về con đường làm ăn cá thể.

Ông Kim nói giọng chắc nịch:

- Lo ngại của anh không bao giờ xảy ra. Tôi lấy sinh mệnh chính trị của mình ra bảo đảm với anh như vậy.

Ông Ấn vẫn nói với thái độ điềm đạm:

- Anh không nên chủ quan. Bản chất nông dân chúng ta có nhiều điểm rất tốt, nhưng cũng có những nhược điểm của những người sản xuất tiểu nông. Vì thế đưa họ vào nề nếp làm ăn tập thể một cách nghiêm túc khó hơn là buông lỏng để cho họ tự do muốn làm kiểu nào thì làm, miễn sao có lợi cho mình.

- Theo tôi cái sai của chúng ta hiện nay là phủ nhận hộ cá thể. Không coi nó là một đơn vị kinh tế.

- Đây đang là điểm mâu thuẫn máu chốt hiện nay của lối làm ăn tập thể. Coi hộ là một đơn vị kinh tế đồng nghĩa với việc giao ruộng đất và công cụ sản xuất cho họ. Vậy Hợp tác xã quản lí cái gì?

Ông Kim chuyển qua giọng sôi nổi:

- Quản lí kế hoạch sản xuất, quản lí vật tư như phân, giống, thuốc bảo vệ thực vật. Định mức phân phối sản phẩm cho xã viên và làm nghĩa vụ đối với Nhà nước. Việc giao hũn ruộng đất cho nông dân còn phải tính toán lợi hại. Nhưng việc giao hũn công cụ sản xuất cho nông dân tự quản là có thể làm được ngay. Để cho Hợp tác quản như hiện nay đang xảy ra tình trạng cha chung không ai khóc.

- Tình trạng ấy tôi cũng nắm được. Chúng tôi cũng đã phân tích kỹ hiện tượng này và đi đến kết luận là do sự quản lí yếu kém của Ban lãnh đạo Hợp tác xã chứ không phải do cơ chế sinh ra.

Ông Kim cười:

- Đến đây thì anh và tôi lại rẽ hai lối khác nhau rồi.

Ông Ẩn cũng cười:

- Sông đôi lúc cũng chia ra nhiều nhánh, nhưng cuối cùng vẫn đổ ra biển.

- Ước gì một ngày nào đó tôi được đứng cạnh anh để tranh cãi xem nhánh sông nào tuôn ra biển trước.

- Thật khó đánh giá con người của anh. Không hiểu anh là người quá tự tin hay tự cao, tự mãn? – Nói xong ông Ẩn cười tự nhiên. Ông Kim cảm nhận được cái cười ấy nên cũng cười và đáp:

- Tôi đã làm được gì đâu mà tự cao với tự mãn. Nhưng tôi tin vào những suy nghĩ của mình anh ạ.

Ông Ẩn lặng yên giây lát rồi nói:

- Tôi rất quý trọng tính cách con người anh. Nhưng tôi muốn khuyên anh một điều. Không biết anh có muốn nghe hay không?

- Tôi không từ chối.

- Anh nên thận trọng với những việc làm của mình. Anh không nên đánh đổi sinh mạng chính trị của anh vào một canh bạc mà phần thua đã nhìn thấy.

Ông Kim thân mật nói đùa:

- Không biết nên coi đây là lời khuyên hay lời đe dọa của một ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng đây.

Ông Ân nói giọng nghiêm túc:

- Tôi nói nghiêm túc đấy. Tấm lòng lo lắng của anh cho cuộc sống nông dân rất đáng quý. Nhưng việc anh muốn đảo ngược cái cơ chế đang hiện hành là một việc làm hoàn toàn mạo hiểm, ngoài khả năng của anh.

Ông Kim biết đây là những lời nói chân thành của ông Ân nên nhẹ nhàng đáp lại:

- Tôi cảm ơn những lời khuyên của anh. Tôi sẽ thận trọng cân nhắc và bàn bạc với tập thể lãnh đạo trước khi quyết định làm một việc gì đó. Nhưng qua thái độ chân tình của anh, tôi cũng muốn nói thành thật một điều. Nếu làm được một việc gì đó để cho nền nông nghiệp của tỉnh tôi khởi sắc và cuộc sống của nông dân tỉnh tôi no đủ thì có đánh đổi cái chức vụ bí thư tỉnh ủy của tôi cũng chẳng sao cả.

3

Ông Kim đang ngồi đọc báo cáo của thường vụ huyện ủy Thạch Sơn về đánh giá tình hình thu hoạch vụ lúa vừa qua thì thấy bụng mình đau quặn lên dữ dội. Ông đứng lên định gọi Đô thì cảm thấy buồn nôn. Ông cố bước ra cửa vừa kịp ngồi xuống thì nôn thốc nôn tháo. Mắt ông hoa lên. Đúng lúc đó bà Thường đi tới. Nhìn thấy ông Kim ngồi hai tay chống xuống đất, trước mặt là một bãi lầy nhầy thức ăn lẫn với máu, bà hốt hoảng gọi Đô. Đô chạy sang. Bà Thường bảo:

- Chú xốc chú Kim vào phòng rồi chạy lên gọi chú Sản xuống nhanh lên. Bảo chú Kim đang bị chảy máu dạ dày.

Sản, bác sĩ của cơ quan xách túi thuốc vừa đi vừa chạy cùng với Đô vào chỗ ông Kim đang nằm trên cái giường cá nhân kê ở góc phòng làm việc.

Sản nghe tim ông Kim xong chạy ra nhìn vào chỗ ông Kim nôn. Lát sau quay vào bảo:

- Bí thư bị chảy máu dạ dày tái phát rồi, phải đưa lên bệnh viện tỉnh để cấp cứu thôi.

- Tớ nằm một lát máu hết ra là ổn. Chẳng cần đi viện đâu. Tớ còn bao nhiêu việc còn làm dở.

Bà Thường nghe ông Kim nói vậy nổi cáu:

- Vứt mẹ cái công việc làm dở của chú sang một bên. Người đã lép kèm kẹp như cóc bị bỏ đói cả tháng mà việc với việc. Chú Đô gọi chú Hành cho xe đến chở chú Kim đi cấp cứu. Không cần báo cho cô Lê làm gì. Chú gọi chú Dần cùng đi áp tải với tôi.

Hành đánh xe đến tận cửa. Sản tiêm cho ông Kim một ống trợ lực sau đó cùng Đô dìu ông Kim lên xe.

Bệnh viện của tỉnh sơ tán dọc theo triền núi thuộc huyện Thạch Sơn. Nhà lá, vách nửa nằm ẩn mình trong những vòm cây rậm rạp. Chiếc xe chở ông Kim dừng lại trước cái lán nằm dưới một gốc cây gạo cổ thụ. Bà Thường và ông Dần vội vàng nhảy xuống xe. Sản ngồi ôm lấy ông Kim. Hai cô mặc áo blouse màu cỏ úa từ trong lán chạy ra.

- Bệnh nhân hả bác? – Một cô hỏi bà Thường.

- Vâng. Đồng chí bí thư tỉnh ủy bị chảy máu dạ dày. Các cháu vào báo hộ với bác sĩ bệnh viện trưởng hộ bác.

Trước lúc đi, một cô y tá dặn:

- Bác để cho bác ấy ngồi yên trên xe chứ không được bước xuống đâu. Để chúng cháu vào báo cho viện trưởng và lấy cáng ra đưa bác bí thư vào. Bác nhớ là để bác bí thư ngồi bất động đấy.

Lát sau bốn cô xách theo cái cáng đi ra cùng với Hoàng, viện trưởng.

- Chào chị Thường. Anh Kim bị sao thế chị? – Hoàng hỏi.

Sản ngồi trong xe nói vọng ra:

- Bí thư bị chảy máu dạ dày cấp anh ạ.

- mấy năm trước đây anh Kim đã chảy máu dạ dày một lần rồi, chắc lại tái phát. Anh dìu bí thư xuống xe hộ tôi.

Bước xuống xe nhìn thấy cái cáng để sẵn chờ mình, ông Kim bảo:

- Tớ đi được, không phải cáng đâu.

- Anh cần phải bất động, không đi được đâu. Anh nằm lên cáng để các cháu cáng.

Ông Kim cười mệt mỏi:

- Chẳng thi cử gì mà cũng đổ Trạng nguyên, được nằm vồng cho người khác cáng.

Hoàng cười:

- Bí thư tỉnh ủy cũng ngang hàng với Tuần Phủ, Án Sát ngày xưa, nằm vồng là xứng quá rồi còn gì.

Đi bên cạnh Hoàng, bà Thường hỏi:

- Tình hình bệnh trạng của chú Kim có phải mổ không chú Hoàng?

- Chưa nói gì bây giờ được cả chị ạ. Trước mắt chúng tôi tiêm thuốc để cầm máu đã. Máy hôm nữa ổn định, chúng tôi cho chụp X quang mới có quyết định mổ hay không mổ.

- Chú ấy làm việc quá sức, chẳng khi nào nghĩ đến sức khỏe của mình. Tôi dặn chú việc này. Nếu chú Kim đòi ra viện, chú kiên quyết không cho ra. Dù chữa khỏi rồi chú vẫn bảo là chưa khỏi để cho chú ấy nằm trên này tĩnh dưỡng một thời gian.

- Tôi biết tính anh Kim rồi, khó mà giữ anh ấy lại được khi anh ấy thấy mình đã trở lại bình thường.

- Cứ bảo chưa khỏi thì đã sao.

- Để tôi thử xem sao.

Ông Kim được đưa vào phòng cấp cứu. Trong lúc mấy cô y tá khẩn trương chuẩn bị dụng cụ để tiêm, ông Kim vẫy bà Thường lại gần nói:

- Tôi ở đây đã có các bác sĩ và y tá chăm sóc rồi. Chị đừng bảo cô Lê lên mà bỏ công việc ở cơ quan nhé.

Bà Thường gắt:

- Cô ấy lên thăm chú rồi về làm việc cũng không được nữa à?

- Cứ bảo tôi thấy dạ dày khó chịu vào viện để kiểm tra máy hôm rồi về thế là được rồi. Còn việc này nữa. Chị gọi điện cho cô Chi...

Bà Thường ngắt lời:

- Không phải nói nữa. Tôi, chú Quốc, chú Dân và Ban thường vụ biết phải làm gì khi chú nằm viện. Không cô thì chợ vẫn đông.

- Nhưng mà...

- Chẳng nhưng gì hết. Ốm tha già thải. Chú mà nói thêm một câu nữa là tôi và chú Dân về tức khắc để xem còn ai đây mà nói.

Ông Kim hé cười rồi nằm im.

Sau một tuần điều trị, sắc thái ông Kim đã tươi tỉnh hẳn lên. Ngồi trên giường bệnh tựa lưng vào vách nứa, ông Kim nói với bà Thường và ông Quốc đang ngồi ở chiếc bàn nước kê giữa phòng:

- Cũng may là không phải mổ. Nằm không ở đây sốt ruột quá, xin tay Hoàng tuần này ra viện nhưng hẳn không cho. Bảo phải nằm vài tuần nữa cho khỏi hẳn rồi ra.

- Việc cả năm cả đời, còn chán thời gian để chú cống hiến cho cách mạng. Chú yên tâm chữa cho khỏi hẳn rồi về. Chú về nhà rồi lao vào làm việc như trâu húc, đến khi bực cả dạ dày ra đấy thì hóa ra lợi bất cập hại.

- Nhưng sốt ruột quá chị ạ. Tình hình ở Vĩnh Hòa vẫn tiến triển tốt đẹp chứ chị?

- Chúng nó cũng đang lo sốt vó. Chỉ sợ quá đà rồi đâm ra làm sai.

Ông Quốc nói:

- Tôi nghĩ mấy tay lãnh đạo ở Vĩnh Hòa lo là đúng. Dân hiểu chưa hết ý nghĩa mấy chữ cải tiến lề lối sản xuất cứ tưởng huyện ủy, tỉnh ủy tháo khoán cho tự do bung ra rồi kéo nhau đi lệch hướng con đường tập thể hóa thì đúng là tai họa thật.

- Lo lắng nhưng không được dao động. Tư tưởng của cán bộ và quần chúng chuyển biến, đó chính là thời cơ. Làm cách mạng là phải biết nắm lấy thời cơ và hướng nó đi theo đúng với ý định của mình. Để mất thời cơ có khi dẫn đến mất tất cả. Không biết cô Lê đi đâu mà lâu thế nhỉ?

- Cô ấy bảo đi vào làng tìm nghệ cho chú. Chú cần gì không?

- Thấy vắng lâu thì hỏi thôi. Chị có cầm theo thuốc Lào đi theo đó không? Thèm quá.

Bà Thường cười:

- Thì ra hỏi vợ đi đâu để hút vụng thuốc Lào. Tôi có cầm thuốc và bật lửa đi theo nhưng tôi lại quên điếu cày ở nhà rồi.

- Không hề gì. Hôm qua tôi đi dạo thấy góc nhà đầu kia có một cây đu đủ. Ông Quốc ra bẻ cho tôi một cái cọng lá.

Bà Thường hỏi:

- Nhưng liệu bác sĩ có cho hút không?

- Người khỏe mạnh bác sĩ còn khuyên đừng hút thuốc huống gì người bệnh. Ông Quốc đi bẻ cọng đu đủ nhanh lên. Cô Lê mà về là coi như tôi tiếp tục treo niêu.

Ông Quốc cười rồi đứng lên ra khỏi buồng bệnh.

- Tôi nghĩ tay Quốc nói cũng có khía cạnh đúng đấy chị ạ. Dân đang khát khao có một sự thay đổi trong lề lối làm ăn của Hợp tác. Thấy thằng Hồng Vân làm mà tỉnh ủy, huyện ủy không có ý kiến gì, thế nào họ cũng tự phát bung ra. Nếu không hướng họ đi đúng quỹ đạo là hết sức nguy hiểm. Trong lúc tôi nằm ở đây, chị nhớ sắp xếp công việc để thường xuyên xuống Vĩnh Hòa cùng với tay Bằng, tay Mích chỉ đạo sát sao tình hình của các Hợp tác xã đang có xu hướng bung ra. Thấy lệch lạc chỗ nào là uốn nắn ngay, đừng để đi quá đà.

- Chú cứ lo chữa bệnh cho tốt. Chỗ nào tôi làm được, tôi làm. Chỗ nào còn phân vân tôi sẽ trao đổi với các đồng chí trong thường vụ trước khi làm. Không phải lẩn tẩn gì cả.

- Chị phải đề phòng tay Đình tìm cách xuyên tạc tình hình với mấy anh phái viên rồi đến tai Ban bí thư là rách việc lắm đấy.

- Không biết chú thế nào chứ tôi thấy thái độ của ông Ấn gần đây tỏ ra thân thiện với chúng ta hơn.

- Tôi nghĩ anh ấy đã nhìn ra phần nào những lỗ hổng của cơ chế Hợp tác xã nhưng đang ở vị trí ủy viên dự khuyết Trung ương và phó Ban Nông nghiệp nên còn tỏ ra dè dặt.

Ông Quốc cầm cuống đu đủ đi vào.

- Không gặp cô Lê nhà tớ chứ?

- Không thấy.

Bà Thường móc thuốc và bật lửa từ trong túi áo ra đưa cho ông Kim.

- Có hút thì hút nhanh lên kéo cô ấy về bắt gặp bây giờ.

Ông Kim cho thuốc vào đầu ống đu đủ. Bà Thường khuyên:

- Lâu không hút nên hút từ từ thôi. Rít khỏe rồi lăn kênh ra đó thì khôn.

Mặc dù bà Thường đã dặn nhưng lâu ngày thèm thuốc nên ông Kim rít một hơi dài, sau đó lảo đảo buông cả ống đu đủ xuống giường rồi đưa hai tay quờ quạng lấy ống đu đủ nhưng không sao lấy được.

Bà Thường hốt hoảng:

- Đã bảo rít vừa thôi. Trông đẹp mặt chưa.

Ông Kim đã thôi say nhưng giọng vẫn còn ngọng nghịu:

- Sướng như cha chết sống lại.

Nói xong ông nhét gói thuốc, bật lửa và ống đu đủ xuống dưới gối. Bất thần bà Lê trở về. Bà nhìn quanh quất rồi hỏi:

- Chị Thường vừa hút thuốc lào đấy à?

- Có ai hút đâu.

Bà Lê nhìn lướt qua ông Kim rồi kêu lên:

- Thôi chết rồi! Chị cho nhà em hút thuốc lào có phải không. Nhìn con mắt lơ đãng kia là em biết ngay mà.

Bà Thường cười xuề xòa:

- Chú ấy thèm quá nên tôi cho chú ấy hút một điếu.

Tưởng bà Lê sẽ làm toáng lên nhưng bà chỉ nhìn ông Kim cười hỏi:

- Đã thèm rồi phải không?

- Hút được điếu thuốc tự nhiên người khoẻ hẳn ra. Giá như hôm nào cũng được vài điếu thì chẳng mấy chốc mà ra viện.

- Ra viện hay ra nghĩa địa. Đừng hòng em cho hút nhé.

- Nói thế thôi chứ làm gì có điếu cày và thuốc để hút.

Bà Thường và ông Quốc nhìn nhau tủm tỉm cười.

Chi xuất hiện đột ngột khiến mọi người ngạc nhiên.

- Cô đi bằng gì lên đây thế? – Bà Thường hỏi.

Chi lấy chiếc khăn mặt để trong cái túi vải ra lau mồ hôi đang đầm đìa trên mặt trả lời:

- Em đi xe đạp.

Ông Kim hỏi:

- Đi từ lúc nào mà giờ đã đến?

- Em đi từ Đạo Thắng lúc bốn giờ sáng.

- Bốn giờ sáng mà giờ đã đến được đây rồi. Đi kiểu gì mà giỏi thế?

- Em đi đường tắt qua huyện Linh Sơn nên gần được hơn mười lăm cây số. Tình hình bệnh tật của bí thư đến đâu rồi?

- Bí thư huyện ủy hỏi thì bí thư tỉnh ủy xin đáp là khỏi rồi. Tuần đến chắc ra viện

thôi. Tình hình ở Gia Đạo thế nào?

Bà Lê tỏ vẻ không vừa ý:

- Lại công việc. Cô ấy đang mệt lắm người ra không hỏi thăm lấy một câu mà Gia Đạo với lại Gia Tặc. Cô Chi đừng trả lời để xem anh ấy còn hỏi gì nữa không.

Ông Kim xoa xoa hai bàn tay vào nhau rồi nói như học sinh đọc bài:

- Cô Chi ơi, cô có khỏe không. Chồng và các con cô đều khỏe cả chứ. Mấy con gà cô nuôi trong chuồng lớn đến đâu rồi? Gà trống đã gáy được chưa. Gà mái chữa đẻ thế nào. Khi đẻ nó có tục tác hay không. Cô đã được phân phối lớp xe đạp hay chưa. Đi đường cô có bị ngã lần nào không. Cô trả lời cho tôi đi để cái bà La Sát nhà tôi khỏi bảo tôi là không biết điều.

Mọi người không sao nhin được cười. Bà Lê lườm chồng:

- Chỉ được cái chống chế là không ai bằng.

Chi quay qua hỏi bà Thường:

- Chị và anh Quốc lên lâu chưa?

Bà Thường đáp:

- Gần một tiếng rồi. Chú Côn lên Linh Sơn, còn một mình cô chỉ đạo Đạo Thắng chắc vất vả lắm phải không?

- Cũng nhờ anh Thanh giúp em làm hết công việc ở huyện ủy nên em cũng không phải vất vả mấy.

- Tình hình Đạo Thắng thế nào? - Ông Kim hỏi.

- Đất Hợp tác đã cày gặt xong rồi nhưng còn lúng túng ở chỗ là chia đất cho hộ làm hay chia cho nhóm lao động.

Ông Kim ngồi ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Giao đất cho hộ có lợi hơn nhiều. Tổng sản lượng thu được chắc chắn nhiều hơn giao khoán cho nhóm lao động. Bản thân các hộ neo đơn cũng thu được sản phẩm nhiều hơn.

Chi thắc mắc:

- Đã gọi là hộ neo đơn làm gì có lao động để làm ra sản phẩm nhiều hơn do nhóm lao động chia cho họ?

Ông Kim giải thích:

- Khâu nặng nhất là làm đất và đặt giống. Vận động các gia đình có lao động giúp cho các hộ neo đơn làm hai khâu này. Cũng có thể Ban quản trị đứng ra phân công cho xã viên luân phiên giúp đỡ các hộ neo đơn làm đất và đặt giống. Còn chăm sóc và thu hoạch thì các gia đình tự làm lấy. Neo đơn kiểu gì đi nữa thì vẫn làm cỏ và bón phân cho mấy luống khoai tây của mình. Tớ chỉ gợi ý thế thôi. Còn làm kiểu nào có lợi hơn thì cứ hỏi dân, người ta sẽ chỉ bảo cho.

Chi hỏi ông Quốc:

- Khoai giống Ty Nông nghiệp đã lo cho chúng em đến đâu rồi chủ tịch?

- Ty Nông Nghiệp đang cho người đi liên hệ các địa phương có giống khoai tây để mua, chưa biết kết quả thế nào. Nếu thiếu giống thì cho trồng ngô và khoai lang. Lần đầu tiên làm vụ xen canh mà để thất bại, sau này có vận động đến méo mồm cũng chẳng ai thèm làm đâu.

- Giống ngô tìm cũng không dễ đâu anh ạ - Chi bảo.

Bà Thường nói với Chi:

- Hợp tác xã Hồng Vân ở Vĩnh Hòa đã trồng mấy vụ ngô xen canh rồi chắc giống chẳng thiếu. Để tôi liên hệ bảo họ cung cấp giống cho.

Chi mừng rỡ:

- Được thế thì may cho chúng em quá. Còn việc này tiện đây em cũng muốn báo cáo với bí thư.

- Lúc thì anh, lúc thì bí thư, tôi chẳng biết mình là ai nữa - Ông Kim vui vẻ nói đùa - Có chuyện gì thế?

- Em đang bàn với lãnh đạo Đạo Thắng nên bầu lại Ban quản trị Hợp tác xã Gia Đạo chứ Ban quản trị hiện nay bê bối quá.

- Ông Côn cũng đã nói ý định này với tôi. Ý kiến mấy tay lãnh đạo xã Đạo Thắng thế nào?

- Đồng chí Noãn và hai ủy viên thường vụ là đồng chí Hãn và đồng chí Khoa không tán thành. Còn lại đều muốn thay.

- Cô về nói thẳng với mấy tay lãnh đạo ở Đạo Thắng là tôi ủng hộ việc để cho dân bầu lại Ban quản trị Hợp tác xã Gia Đạo.

Nghe ông Kim nói vậy bà Thường khuyên:

- Theo tôi, việc này để cho huyện ủy Tam Bình quyết định thì hay hơn. Chú nói vậy

cấp dưới sẽ nghĩ chú dùng quyền lực để ép cấp dưới làm theo ý mình, chẳng có lợi cho chú đâu.

Chi ủng hộ bà Thường:

- Chị Thường nói phải đấy anh ạ. Thường vụ chúng em sẽ bàn và có quyết định bằng văn bản việc này.

Viện trưởng Hoàng bước vào. Nhìn thấy bà Thường và ông Quốc, Hoàng niềm nở:

- Chào chị Thường, chào anh Quốc. Nhìn thấy xe của anh chị đến đã lâu nhưng có ca cấp cứu nên chưa qua chào được. Còn chị này là ai mà tôi chưa gặp bao giờ nhỉ?

Bà Thường giới thiệu:

- Đây là cô Chi, bí thư huyện ủy Tam Bình. Cô ấy đạp xe đạp từ dưới ấy lên đây để thăm chú Kim đấy.

Hoàng tán:

- Dân Tam Bình thật hạnh phúc khi có một bí thư huyện ủy vừa trẻ vừa đẹp.

Chi cười:

- Anh cũng biết tán đấy nhỉ.

Hoàng quay sang hỏi ông Kim:

- Bí thư hôm nay thấy trong người thế nào?

- Tôi thấy khỏe lắm rồi. Viện trưởng xem cho tôi xuất viện được chưa, tiện thể có xe đây tôi về luôn?

- Anh chỉ mới ổn định thôi chứ chưa khỏi đâu. Điều trị tích cực cũng phải vài tuần nữa may ra mới xuất viện được.

Chương mười bảy

1

Luận ngồi nghĩ mãi mà không nhớ mình định nói với Chi việc gì. Mãi sau nhớ ra Luận hỏi:

- Theo chị, sau khi cày xong chia đất cho từng hộ tự làm hay chia cho từng tổ lao động để trồng khoai tây?

- Tôi cũng đang đắn đo vì cách nào cũng có mặt ưu và nhược điểm của nó. Chia cho hộ làm thì nhiều gia đình tận dụng được sức lao động và chủ động công việc, nên năng suất cao là điều chắc chắn. Nhưng cách chia cho hộ cũng nảy sinh ra một vấn đề khá phức tạp. Đó là các hộ neo đơn. Tôi lấy ví dụ hiện nay Hợp tác xã Gia Đạo có đến mười bảy hộ neo đơn.

- Chị ạ. Theo em thì nên chia đất cho nhóm lao động để dễ bề tương trợ nhau. Nhóm nào cũng có hộ neo đơn, như thế chẳng còn ai suy bì tị nạnh.

- Nếu chia đất cho nhóm sản xuất cũng phải bàn làm sao chỉ đạo cho chặt chẽ. Nếu không sẽ rơi vào tình trạng cha chung không ai khóc như lâu nay. Việc này ta tạm thời chốt lại ở đây. Có gì ta tham khảo thêm ý kiến của bà con và chi bộ Gia Đạo. Việc tôi định bàn với cô hôm nay là có nên bầu lại Ban quản trị Gia Đạo hay không? Qua thời gian công tác ở dưới này, tôi cũng như anh Côn có nhận xét, sở dĩ Hợp tác xã Gia Đạo làm ăn bê bối là do sự bảo thủ, trì trệ của Ban quản trị Hợp tác xã. Cũng không riêng gì nhận xét của tôi và anh Côn mà số lớn các đảng viên trong chi bộ Gia Đạo và bà con xã viên cũng đều có nhận xét như vậy.

- Việc bầu lại Ban quản trị Hợp tác xã Gia Đạo tôi cũng có nghĩ tới và đã trao đổi với các đồng chí trong thường vụ đảng ủy. Nhưng phần lớn không tán thành vì cho rằng Ban quản trị do xã viên bầu ra chưa hết nhiệm kỳ mà đã bầu lại sẽ gây nên dư luận không hay.

- Người phản đối gay gắt nhất có phải là chủ tịch Noãn hay không?

- Vâng. Đồng chí Noãn và hai đồng chí thường vụ nữa không tán thành bầu lại Ban quản trị Gia Đạo.

Chi hỏi:

- Dư luận không hay mà những người này nêu ra là dư luận gì?

- Họ cho nếu làm thế quần chúng xã viên sẽ nghĩ nội bộ đấu đá nhau, ảnh hưởng đến uy tín của các đảng viên trong đảng bộ. Em nghĩ, nếu thường vụ huyện ủy có ý kiến chính thức về việc này, chúng em dễ chỉ đạo hơn.

Chi nói về kiên quyết:

- Tôi sẽ trao đổi việc này với anh Thanh, phó bí thư rồi quyết định chứ không cần phải thường vụ. Để xem đá tảng nặng đến đâu.

2

Ông Kim cùng với hai bệnh nhân trẻ hơn ông vài ba tuổi đi dạo thơ thẩn trên con đường làng. Người đi bên trái ông là Khánh, trưởng phòng Nông nghiệp huyện Yên Lộc, còn người đi phía sau là Đại, chủ nhiệm Hợp tác xã Đông Mỹ huyện Văn Lâm. Đang nói chuyện mùa màng, ông Kim bỗng hỏi đột ngột:

- Các cậu có hay được xem phim không?

Đại đáp:

- Bình quân vài tháng đội chiếu bóng lưu động của huyện về chiếu ở Hợp tác xã của em một lần.

- Có xem những phim chiếu cảnh các nông trường tập thể của Liên Xô không?

- Nhiều lắm. Cách đây vài tháng, chúng em xem phim *Anh lính I-van*, cười đến vỡ bụng. Nhìn cảnh nông dân Liên Xô sống thích quá bí thư nhỉ.

- Ước mơ của tớ đấy. Các cậu ao ước nông dân có nhà cao cửa rộng, lúa chất đầy nhà, đường làng đổ nhựa được thế cũng tốt. Nhưng giàu có no đủ mà đèn nhà ai nhà nấy rạng thì chán lắm. Chủ nghĩa Xã hội ngoài ăn ngon, mặc đẹp, ở sang, học hành chữa bệnh không mất tiền còn cần có cuộc sống văn hóa tinh thần hết sức đầy đủ.

Khánh hỏi:

- Như vậy nhà của nông thôn chúng ta sau này cũng phá đi để xây lại ngay hàng thẳng lối giống như nhà cửa của nông trường Liên Xô hay sao bí thư?

- Bậy. Không thể làm như vậy được. Làng xã của chúng ta hình thành và tồn tại song song với lịch sử dân tộc. Nó đã gắn bó với người nông dân từ đời này sang đời khác. Người ta dù đi đâu vẫn nhớ về vườn rau ao cá, hàng cau, lũy tre của quê mình. Bỏ nó đi

chẳng khác gì chúng ta cắt bỏ cội nguồn của mình.

Có mấy cụ già đang ngồi bên những cái xẻng, cái cuốc dưới một gốc cây gạo chuyện trò rôm rả, ông Kim liền sà vào.

- Chào các cụ.

Một cụ đáp lại lời chào của ông Kim:

- Vâng, chào ông bí thư. Ông khoẻ rồi hay sao mà đi chơi đấy?

- Đỡ rồi cụ ạ. Đang định vài hôm nữa xin ra viện đây. Các cụ đi đâu mà mang cuốc xẻng thế này?

- Anh em chúng tôi rủ nhau đi sửa lại mấy cái hầm trú ẩn cho các cháu ở nhà trẻ, định ngồi nghỉ một lát rồi vào thăm ông bí thư đây. Không ngờ lại gặp ông ở đây.

Ông Kim cầm lấy cái điếu cày:

- Cụ nào có thuốc cho xin một điếu.

Một cụ cầm gói thuốc đưa cho ông Kim:

- Thuốc tôi trồng lấy, không biết ông bí thư có hút được không.

Ông Kim cho thuốc vào nõ, châm đóm rít một hơi ngon lành. Nhả khói xong, ông Kim bảo:

- Thuốc của cụ ngon quá. Chẳng kém gì thằng Thống Nhất của mậu dịch. Các cụ này. Đất chân rừng của xã ta sao còn bỏ hoang nhiều thế?

- Đất thuộc diện Hợp tác xã quản lý đấy ông ạ.

- Sao Hợp tác không tổ chức cho xã viên trồng trọt mà để hoang phí thế?

Một cụ nói giọng bức xúc:

- Vâng. Tiếc của giờ lắm ông ạ. Xã viên cũng đã năm lần bảy lượt đề nghị nếu Hợp tác không làm thì khoán cho bà con làm rồi nộp hoa lợi cho Hợp tác. Nhưng các ông lãnh đạo bảo không ai có quyền giao đất cho nông dân. Làm thế là phạm vào chính sách. Vô lí quá ông ạ. Ông cha mình thường dạy tấc đất tấc vàng. Thế mà ở đây không phải tấc đất mà mẫu đất, hàng trăm mẫu đất bị bỏ hoang, ông có thấy đau lòng không?

Ông Kim hỏi:

- Theo cụ đất chân rừng trồng cây gì đưa lại lợi ích nhiều nhất?

- Trồng đỗ, trồng vừng gì đều được cả ông ạ. Nhưng cây sắn hoặc cây dứa là cho thu

lợi nhất.

Ông Kim hỏi tiếp:

- Cụ tính số đất chân rừng của Hợp tác bỏ hoang độ bao nhiêu mẫu?

Một cụ quay sang hỏi một cụ ngồi cạnh:

- Dễ có đến trên trăm mẫu đấy ông Đáo nhỉ?

- Đến thế thật – Cụ Đáo đáp.

Ông Kim ngạc nhiên:

- Nhiều thế kia à?

Cụ Đáo:

- Ông ngồi đây cũng nhìn thấy rừng xã tôi mênh mông trùng điệp thế kia thì vài trăm mẫu đất chân rừng có gì là nhiều hả ông.

Ông Kim ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Trồng sắn, trồng đỗ như các cụ nói chỉ có cái lợi trước mắt. Nếu tất cả số đất chân rừng ấy mà trồng cây trẩu xen với cây dứa, cây chè các cụ thấy thế nào? Cây lớn xòe tán che cho cây bên dưới, mấy loại cây này vừa giữ đất cho rừng khỏi bị xói mòn, vừa thu lợi nhiều hơn cây sắn và cây đỗ nhiều. Nếu không trồng cây dầu trẩu thì trồng cọ cũng đưa lại lợi ích kinh tế lớn lắm.

Cụ Đáo bảo:

- Độc canh cây lúa mà Hợp tác xã còn làm ăn trầy trật, ông bảo trồng trẩu, trồng cọ, trồng chè, trồng dứa làm sao mà ôm nổi.

Ông Kim hỏi:

- Nếu khoán hẳn đất cho các hộ xã viên có làm nổi không?

- Được thế thì còn nói làm gì. - Một cụ nói giọng phẫn chấn.

Một cô y tá mặc áo blouse màu xanh lá cây đi đến chỗ ông Kim đang ngồi.

- Bác bí thư ngồi đây mà cháu tìm khắp nơi không thấy.

- Lại tìm về uống thuốc hả?

- Không ạ. Bác có khách ở huyện Linh Sơn lên thăm.

- Thế à. Có đông không?

- Bốn, năm người gì đó, chú Hạp với các chú khác cháu không nhớ.

Ông Kim đứng lên:

- Xin phép các cụ, tôi phải về tiếp khách đây. Thế nào tôi cũng vào làng tìm các cụ để nói nốt câu chuyện đang còn nói dở.

Cụ Đáo bảo:

- Chúng tôi chuẩn bị chè xanh và khoai lang để tiếp ông bí thư.

Ông Kim cười hỏi:

- Sao không chuẩn bị gà vịt mà chuẩn bị chè xanh với khoai lang?

- Tôi nghe người ta bảo ông khen thằng địa chủ Trần Đình nấu nước chè xanh và khoai lang giữa buổi đưa ra cho thợ cày nên được ăn no cày càng khỏe. Chúng tôi chuẩn bị chè xanh và khoai lang tiếp ông để ông nhớ lại cái thời đi cày thuê của mình.

- Đã vậy các cụ xem có nhà ai muối cà không xin cho tôi mấy quả ăn với khoai lang. Tôi vẫn thường khen tài muối cà của địa chủ Đình nữa đấy.

3

Không hiểu có chuyện gì quan trọng mà Noãn xuống tận Gia Đạo để tìm mình. Dừng xe, đi vào phòng làm việc của Noãn, Lịch hỏi luôn:

- Có việc gì mà anh xuống tận Hợp tác để tìm tôi?

- Có việc này cần trao đổi ngay với cậu. Đi về nhà tớ trao đổi cho tiện.

Nhà Noãn ở cuối thôn Thượng Mỗ. Đó là một ngôi nhà ngói ba gian kiến trúc theo kiểu hai trời một tụt. Ngoài ra còn một ngôi nhà ngang bốn gian cũng lợp ngói vừa làm nhà bếp vừa để dụng cụ. Còn một gian chắn lại thành buồng để cho bà mẹ của Noãn năm nay đã ngoài tám mươi ở. Cây cối lưu niên trong vườn xanh tốt. Cuối vườn còn có một cái ao rộng chừng nửa sào thả cá trắm và cá mè.

Đợi Noãn pha nước xong Lịch hỏi:

- Việc anh định trao đổi với tôi có quan trọng lắm không?

Noãn rót chè đưa mời Lịch:

- Liên quan đến số phận của các cậu.

Lịch tái mặt:

- Chuyện gì thế?

- Ông có nghe ai xì xào việc bầu lại Ban quản trị của các ông không?

Lịch thở phào:

- Tưởng chuyện gì hốt quá. Chuyện bầu bán có nghe loáng thoáng. Tưởng người ta nói đùa cho vui. Có chuyện đó thật à?

- Hôm trước bà Chi, bà Luận trao đổi với nhau vô tình tớ nghe được. Hôm qua bà Luận mới chính thức trao đổi với tớ. Hình như việc này có sự chỉ đạo của bí thư tỉnh ủy. Rắc rối đấy cậu ạ.

Lịch tỏ ra lo lắng:

- Anh nói thế nào với bà Luận về việc này?

- Một lần bà Luận đã nói chuyện này với tớ và ông Hãn, ông Khoa rồi. Bọn tớ phản đối với lí do là làm mất ổn định tổ chức, ảnh hưởng đến điều hành sản xuất. Từ hôm ấy không thấy bà ta nhắc lại. Hôm qua sau khi bà Luận trao đổi xong, tớ vẫn bảo lưu ý kiến của mình. Nhưng xem ra tiếng nói của tớ chẳng có tác dụng gì vì bí thư huyện ủy đang nằm chỉ đạo ở đây nên khó mà vùng vẫy được. Cách duy nhất bây giờ là các cậu bàn với nhau tìm cách đối phó cho khéo may ra còn giữ được cái ghế của mình.

- Mệt nhỉ – Vừa nói Lịch vừa xoay xoay chén nước trong tay – Theo anh thì bọn tôi nên làm gì bây giờ?

- Phải tìm cách đối phó chứ còn làm gì nữa. Các cậu phải chủ động nhảy trước khi nước đến chân

- Đối phó bằng cách nào anh có thể gợi ý cho tôi được không?

Noãn cười:

- Cậu nổi tiếng tinh ranh mà không biết cách đối phó như thế nào à? Có phải hiện nay các cậu đang chuẩn bị cày đất để làm vụ xen canh có đúng không?

- Thực tình mà nói tôi chẳng muốn làm vụ xen canh chút nào cả. Tự nhiên đi ôm cái vất vả vào thân mà mình cũng chẳng được gì.

- Hợp tác xã Nhân Đạo chấp hành việc này rất nghiêm túc từ trên xuống dưới, từ chi bộ ra đến ngoài quần chúng. Còn các cậu tỏ ra miễn cưỡng làm. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến huyện ủy muốn bầu lại Ban quản trị Gia Đạo. Bây giờ các cậu phải tỏ ra mình là một Ban quản trị tích cực hưởng ứng chủ trương làm vụ xen canh của huyện ủy. Phải chủ động đề xuất với cấp ủy, với chi bộ rồi hợp xã viên lại phổ biến cụ thể

chủ trương, động viên bà con hăng hái thi đua làm tốt vụ xen canh. Tổ chức cho chi đoàn thanh niên viết khẩu hiệu hoan nghênh chủ trương làm vụ xen canh của huyện ủy. Hôm nào bắt đầu làm cũng phải tổ chức băng cờ khẩu hiệu rầm rầm rộ rộ ra quân cho khí thế. Chúng ta từ xưa đến giờ rất chuộng hình thức. Hình thức càng rầm rộ, càng hoành tráng bao nhiêu thì được tiếng bấy nhiêu.

Lịch vỗ đùi:

- Thế này thì bọn tôi tôn anh làm quân sư rồi.

- Có mà quân sư quạt mo. Tớ nhắc lại các cậu phải nhảy trước khi nước đến. Về gặp ngay tay Ngô đề nghị họp chi bộ để bàn việc tổ chức sản xuất vụ xen canh đi. Chậm là chi bộ sẽ họp bàn hất cẳng các cậu đấy. Tớ, ông Hãn, ông Khoa sẽ đứng sau lưng làm hậu thuẫn cho các cậu.

- Vậy tôi về tìm gặp tay Ngô ngay đây – Nói xong Lịch vội vàng đứng lên.

Noãn hỏi đùa:

- Không cảm ơn tớ à?

- Chiều nay tôi mời ông, ông Khoa và ông Hãn lên phố huyện chén thịt chó.

Lịch cười rồi dắt xe đạp ra khỏi nhà Noãn.

4

Lịch vào nhà Ngô, thấy Dậu đang ngồi ở đó.

- May quá. Có cả ông Dậu ở đây.

Dậu hỏi đùa:

- Ông định đến rủ bọn này mổ chó phải không?

- Ông chỉ được cái kê kích là giỏi.

Ngô rót nước đưa cho Lịch.

- Ông đến chơi hay định tìm tôi có việc gì?

- Tôi định gặp ông đề nghị tổ chức họp chi bộ để bàn việc lãnh đạo sản xuất vụ xen canh theo chủ trương của huyện ủy.

Dậu tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Không biết tại tôi có nghe nhầm không đấy? Ông định đề nghị họp chi bộ để bàn việc lãnh đạo sản xuất kia à?

- Tôi không nói đùa đâu. Đây là một chủ trương lớn của huyện ủy nhằm cứu đói vụ giáp hạt. Từ trước đến giờ một số gia đình lẽ tẻ làm vụ xen canh trên đất phần trăm của mình, nhưng Hợp tác thì chưa làm vụ nào. Đây là lần đầu tiên ta bắt tay vào làm vụ xen canh nên phải bàn cho kỹ từ trong chi bộ cho đến xã viên. Làm sao thu được một vụ xen canh thắng lợi để làm đà cho các vụ sau.

Ngô cũng ngạc nhiên không kém gì Dậu:

- Mấy hôm trước nhắc đến vụ xen canh thấy ông giã lên như đĩa phải vôi, sao bây giờ lại tỏ ra tích cực thế?

Dậu tỏ ra nghi ngờ sự thay đổi nhanh chóng của Lịch:

- Tôi hỏi thật ông. Ông nói thật hay nói đùa đấy?

- Ông không tin tôi à?

- Tôi thấy lạ quá.

- Các ông cũng như bà con không tin chúng tôi là phải. Từ trước đến giờ chúng tôi có quá nhiều khuyết điểm trong việc chỉ đạo sản xuất khiến Hợp tác của chúng ta sa sút, đời sống của bà con gặp rất nhiều khó khăn. Trong cuộc họp tới, Ban quản trị chúng tôi sẽ nghiêm khắc kiểm điểm, tự phê bình trước xã viên để cho bà con góp ý.

Ngô không hoàn toàn tin vào sự thay đổi quá đột ngột của Lịch nhưng vẫn nói:

- Nếu các anh làm được như vậy, tôi tin bà con rất hoan nghênh.

Lịch sốt sắng:

- Chiều nay ta hội ý cấp ủy, sáng mai họp chi bộ có được không? Phải làm khẩn trương ông ạ. Lúa gặt xong đã gần nửa tháng nay mà chưa triển khai việc cày đất được, tôi lo quá. Ta mà làm chậm kéo qua nhờ vụ Đông Xuân thì chết.

- Cày đất xong mà giống má chưa thấy đâu thì cày để làm gì? – Dậu bảo.

- Tôi nghe nói tỉnh đang lo chạy giống khoai tây cho ta. Để chiều nay tôi gặp bí thư huyện ủy xem đã có chưa. Mặt khác chúng ta cũng phải mình tự lo thêm. Ai muốn trồng khoai lang hoặc trồng ngô, tùy. Chết thật. Nói đến ngô tôi mới nhớ. Hôm trước đồng chí Côn bảo sẽ liên hệ với Hợp tác xã Hồng Vân ở Vĩnh Hòa cung cấp ngô giống cho ta, thế mà tôi quên khuấy đi mất. Phải xin giấy giới thiệu của huyện rồi cử người khẩn trương đi Vĩnh Hòa để mua ngô giống mới được. Thế nào ông Ngô? Chiều nay hội ý cấp ủy, sáng

mai họp chi bộ có được không. Phải nhảy trước khi nước đến chân chứ chờ nước đến mới nhảy là chết đuối đấy các ông ạ.

- Thôi được rồi. Chiều nay ta hội ý cấp ủy, sáng mai họp chi bộ. Ông Dậu nhớ báo cho tổ đảng của ông nhé. Nếu gặp ông Tế tôi nhờ ông báo cho ông Tế biết sáng mai ta họp chi bộ.

Dậu hỏi:

- Bí thư huyện ủy đang công tác ở đây. Các ông có định mời dự không?

- Đấy lại quên. Nhất định phải mời bí thư huyện ủy dự ông Ngô ạ. Phải để cho bí thư huyện ủy biết khí thế chuẩn bị ra quân làm vụ xen canh của chúng ta chứ.

Dậu mĩa:

- Cũng phải để cho bí thư biết ông đã thay đổi như thế nào có phải không.

- Hợp tác là chính chứ tôi chỉ là con tép riu. Hai ông ngồi uống nước với nhau, tôi về để bàn với tay Doanh, tay Độ và tay Ngọ việc tổ chức họp xã viên sau khi có chủ trương của chi bộ. Tôi về nhà.

Chờ Lịch ra khỏi nhà Ngô, Dậu hỏi:

- Ông có tin sự thay đổi của tay Lịch không?

- Có thể anh ta thấy Bí thư huyện ủy đang công tác ở đây nên muốn làm như vậy để chứng tỏ mình là một Chủ nhiệm có tinh thần trách nhiệm đối với việc sản xuất.

- Tôi nghi ngờ anh ta đang có mưu mô gì đây. Tôi không tin một con người như hăn lại thay đổi nhanh như thế được.

- Mưu mô gì mặc hăn. Miễn hăn tích cực năng nổ lo cho cái vụ xen canh này là tốt rồi.

- Tay này xảo quyệt lắm. Cũng phải cảnh giác, không thì mắc mưu của hăn đấy.

- Lừa ai chứ lừa dân chẳng khác gì đốt lửa tự thiêu mình, ông đừng lo. Việc hăn hăng hái làm vụ xen canh ông phải có thái độ ủng hộ hăn.

- Thì tớ có phản đối đâu. Phải dùng gậy ông đập lưng ông ông ạ. Biến cái giả dối của hăn thành cái lợi cho bà con càng hay chứ sao.

Nói xong Dậu tự thưởng cho mình một nụ cười khoái trá.

Chương mười tám

1

Trên đường từ ngôi làng cạnh bệnh viện trở về, ông Kim vui vẻ sôi động hẳn lên. Ông nói với Khánh và Đại đang đi cạnh mình giọng tâm đắc:

- Mấy cụ già nói chuyện hay thật. Các cậu chưa cần phải đi học đâu xa mà học ở dân cũng thu lượm được ổi kiến thức. Mà toàn những bài học kinh nghiệm thiết thực chứ chẳng phải lí luận gì xa xôi. Theo hai cậu, các cụ bảo chia đất bỏ hoang ở chân rừng cho dân khai phá trồng trọt rồi nộp một phần hoa lợi thu được cho Hợp tác có được không?

Khánh trả lời:

- Không thể làm như thế được bí thư ạ.
- Vì sao?
- Đất đai là sở hữu của tập thể. Không thể đem chia cho cá thể được.

Ông Kim quay sang hỏi Đại đi bên cạnh:

- Cậu Đại thấy thế nào?
- Em đồng ý với anh Khánh. Đất đai là sở hữu của Nhà nước, không ai được lấy làm của riêng. Nếu lấy đất công đem chia cho cá nhân làm ăn riêng lẻ là vi phạm chủ trương đường lối của Đảng.

- Hai cậu nói có thật lòng không?
- Chúng em nói hoàn toàn dựa trên lập trường quan điểm của Đảng và Nhà nước sao bí thư hỏi có thật lòng không – Khánh nói.

Ông Kim cười thành tiếng:

- Tớ đếch tin. Các cậu nói đúng với lập trường quan điểm nhưng không đúng với lòng mình. Tớ đi guốc vào trong bụng các cậu. Các cậu nói như những con vẹt chẳng qua là sợ tớ phê bình các cậu đi trái với chủ trương đường lối thôi chứ trong lòng các cậu đều thừa nhận những lời nói của các cụ ở Thạch Lôi vừa rồi là hợp tình hợp lí. Có đúng thì nhận đi.

Đại thú nhận:

- Em thấy hàng chục héc-ta đất chân rừng bị bỏ hoang đúng là phí quá. Nhưng đem

chia cho xã viên khai thác rồi nộp sản phẩm cho tập thể, em phân vân không biết làm thế đúng hay sai.

Ông Kim bỗng hỏi đột ngột:

- Nếu tớ nói tớ hoàn toàn ủng hộ ý kiến của các cụ già ở Thạch Lôi, các cậu có phê bình tớ đi ngược lại với đường lối của Đảng không?

- Ai dám phê bình bí thư tỉnh ủy ạ – Khánh bảo.

- Cậu là trưởng phòng Nông nghiệp huyện. Cậu có nắm được chuyện làm ăn của Hợp tác xã An Lưu không?

Khánh trả lời:

- Em thường xuyên lên xuống An Lưu làm gì mà không nắm được ạ.

- Vậy theo cậu An Lưu có chỗ nào làm sai với những quy định của Trung ương về quản lý Hợp tác xã không?

- Em không thấy An Lưu sai ở chỗ nào cả.

- Thế việc tay Khương, Chủ nhiệm giao khoán cho các đội sản xuất tự cân đối kế hoạch sản xuất của đội mình, đội lại tùy công việc mà giao khoán lại cho tổ hoặc cho hộ, đúng sai chỗ nào?

- Bí thư đã biết chuyện khoán của An Lưu rồi à?

- Hợp tác xã nông nghiệp có hàng trăm hộ dân chứ có phải cái kim đâu mà các cậu giấu mãi được. Ông cha mình cũng đã nói rồi. Cái kim để trong bọc lâu ngày cũng có ngày thò ra kia mà. Nay tớ nói cho cậu biết, đã hai lần tớ xuống thẳng An Lưu để tìm hiểu rồi đấy. Nhưng tớ dặn tay Khương đừng nói với các cậu nên các cậu cứ đinh ninh tớ không biết đó thôi.

Khánh cười to:

- Em chịu bí thư rồi.

- Cậu có biết vì sao tớ biết được chuyện làm ăn của An Lưu không?

- Có phải có ai đó đã phản ánh lên tỉnh ủy có phải không ạ?

- Chẳng có ai phản ánh cả. Hôm tớ đi về thăm con sơ tán ở Lộc Hà, trên đường đi tớ thấy các cô gái chở lúa về. Tớ dừng lại cầm mấy bông lên xem thấy thích quá. Tớ hỏi ai làm Chủ nhiệm. Các cô bảo bác Khương. Thế là hai hôm sau tớ xuống An Lưu ngay. Tay Khương lúc đầu cũng hốt. Nhưng khi nhìn thấy mặt tớ nhẹ như nắm bông khô hẳn biết

chẳng có chuyện gì nên kể cho tớ nghe hết. Năng suất vụ mùa vừa rồi An Lưu đạt bao nhiêu tấn một héc-ta?

- Năng suất của An Lưu đạt hơn ba tấn rưỡi một héc-ta.

- Tuyệt vời. Đấy, các cậu thấy không. Chỉ cần làm một vài động tác điều chỉnh lề lối sản xuất là vực năng suất lên ngay. Cậu Đại có dám mạnh dạn làm theo kiểu làm ăn của thằng An Lưu không?

- Nếu có gì sai sót bí thư đừng phê bình thì em sợ gì mà không làm.

- Làm việc gì cũng nghĩ đến cái bụng của dân thì chẳng việc gì mà sợ sai. Ai có phê bình, lên án thì dân sẽ là người bào chữa cho mình.

2

Nghe Lịch đọc xong bản kiểm điểm ưu khuyết điểm của Ban quản trị xong, Ngọ vỗ tay thật to. Nhưng khi nhìn thấy mọi người hai bên không ai vỗ tay theo mình, Ngọ có ý ngượng nên vờ cúi xuống gãi cật lực vào chân. Không chờ Lịch ngồi xuống, Ngọ nói luôn:

- Phần kiểm điểm của Ban quản trị thế là đủ rồi. Ban quản trị chỉ đạo sản xuất từ khi được bầu ra đến giờ như thế nào, không nói thì mọi người cũng đã nắm được, không phải nói thêm nữa. Đề nghị đồng chí Lịch trình bày tiếp kế hoạch làm vụ xen canh như thế nào để chi bộ nghe và góp thêm ý kiến.

- Vâng. Tôi xin trình bày kế hoạch làm vụ xen canh. Điểm thứ nhất về mặt tinh thần. Chúng ta phát động một phong trào thi đua rầm rộ hưởng ứng vụ sản xuất xen canh. Cho chi đoàn thanh niên kẻ vẽ khẩu hiệu quyết tâm giành một vụ xen canh thắng lợi treo lên mọi góc ngách đường làng để bà con nắm được tinh thần quan trọng của vụ này. Nếu cần thì cho các cháu thiếu nhi đi cổ động hô khẩu hiệu, tạo nên một khí thế rầm rộ trước lúc ra quân...

Tế thấy khó chịu nên cắt ngang:

- Làm gì mà quan trọng thế?

- Sao lại không quan trọng. Đây là lần đầu tiên chúng ta làm vụ xen canh, nhất định phải thu cho được thắng lợi để làm đà cho các vụ sau. Hơn nữa đây là một chủ trương lớn, rất sáng suốt của huyện ủy.

Chi cắt ngang:

- Tôi xin cải chính với các đồng chí. Đây là ý kiến chỉ đạo của đồng chí bí thư tỉnh ủy nhằm khắc phục vụ đôi giáp hạt chứ không phải chủ trương lớn chủ trương bé gì của huyện ủy cả. Các đồng chí cứ bàn bạc thoải mái. Đừng quan tâm đến sự có mặt của tôi.

Lịch đăng hằng mấy cái rồi nói tiếp:

- Tôi xin trình bày tiếp. Ban quản trị cũng có bàn đến việc cải tiến cách khoán. Nhưng nhận thấy đây là vụ làm xen canh đầu tiên, giống má hiện chưa có trong tay, thời gian phải làm gấp để khỏi ảnh hưởng đến sản xuất vụ Đông Xuân. Nếu chúng ta mày mò tìm cách khoán kiểu này, kiểu nọ, chúng tôi sợ sẽ không đạt được thời gian sản xuất. Vụ xen canh chỉ là vụ phụ giữa hai vụ chính. Chú tâm vào làm vụ phụ để ảnh hưởng đến vụ chính rồi không biết ăn nói thế nào với bà con. Vì vậy chúng tôi định vụ xen canh này vẫn thực hiện cách khoán như xưa nay vẫn làm.

Dậu nói chen vào:

- Tôi thấy nếu chúng ta tìm ra một cách khoán khác có hiệu quả hơn thì sẽ thu được kết quả cao hơn mà chẳng ảnh hưởng gì đến sản xuất vụ chính cả.

Ngô đưa tay ra như muốn ngăn những ý kiến tiếp theo:

- Đề nghị các đồng chí để đồng chí chủ nhiệm Hợp tác trình bày hết rồi chúng ta góp ý kiến một thể. Đồng chí Lịch nói tiếp đi.

- Chúng tôi đã bàn tính kỹ rồi. Không phải chúng tôi không muốn tìm ra một phương pháp khoán tốt hơn lối khoán xưa nay. Nhưng các đồng chí thử nghĩ xem. Vụ xen canh này là vụ đầu tiên làm tại Hợp tác xã Gia Đạo. Có thể cùng một lúc chúng ta phải trồng ngô, khoai tây, khoai lang mỗi thứ một ít. Đã sản xuất kiểu năm cha ba mẹ như vậy mà còn đảo ngược lề lối sản xuất đã quen thuộc từ trước đến nay thì chỉ có thu được thất bại mà thôi.

Ngô hỏi:

- Nghĩa là vẫn khoán quản, khoán việc ăn công điểm như trước đây?

Doanh đứng lên:

- Tôi xin có ý kiến ở chỗ này một tí. Tôi nghĩ cũng không hẳn hoàn toàn khoán theo kiểu cũ mà có thay đổi đôi chút. Ví dụ. Các khâu từ cày đất, đánh luống, đặt giống đều khoán công điểm cho xã viên như từng làm trước đây. Sau đó khoán cho các tổ chăm sóc từng loại cây trồng cho đến khi thu hoạch. Phân đạm và thủy lợi thì do Hợp tác điều hành giống như các vụ khác.

Tế hỏi:

- Khoán công điểm ở giai đoạn chăm sóc như thế nào?

- Vẫn tính ngày công như xưa nay vẫn làm.

Tế nói ngay:

- Quay đi quay lại vẫn thế chứ có khác gì đâu. Vì sao chúng ta không khoán toàn bộ công việc cho nhóm hoặc hộ, trên cơ sở ấy chia sản phẩm ra mà hưởng với nhau?

Lịch phản đối ý kiến của Tế:

- Nói như đồng chí Tế thì sinh ra Hợp tác xã để làm gì?

- Khác làm ăn cá thể nhiều chứ – Tế vặn lại – Chúng ta vẫn quản đất đai, quản sản phẩm làm ra. Chỉ để cho xã viên chủ động chăm sóc cây trồng theo diện tích mà Hợp tác xã đã khoán cho mình. Chăm sóc tốt, được hưởng lợi nhiều, lười chăm sóc thì hưởng lợi ít. Muốn ra đồng lúc nào tùy, chẳng phải kèng, phải mỗ gì.

Doanh bảo:

- Không đơn giản như đồng chí Tế nghĩ đâu. Đồng chí có biết Hợp tác xã của chúng ta hiện tại có gần 230 hộ với mấy trăm lao động chính không? Làm sao chúng ta quản được việc làm ăn của từng ấy hộ, từng ấy lao động. Rồi còn quản cả sản phẩm do họ làm ra nữa. Ngoài ra chúng ta không trồng một loại cây, củ mà là trồng nhiều loại cây, củ khác nhau. Giá trị cây ngô khác với cây khoai tây, cây khoai tây lại khác với cây khoai lang. Nếu mọi người chỉ chịu nhận chăm sóc cây ngô thì cây khoai tây và khoai lang ai chăm sóc?

Mọi người im lặng sau những lời nói của Doanh. Lát sau Ngô hỏi:

- Các đồng chí tham gia ý kiến xem nên khoán vụ xen canh này như thế nào?

Dậu nói:

- Tôi thấy ý kiến của đồng chí Tế cũng có những ý hay. Nếu chúng ta điều chỉnh chút ít vẫn có thể thực hiện ngay trong vụ xen canh này. Điều rắc rối hiện nay là cây giống không thuần nhất. Các loại cây có giá trị kinh tế khác nhau. Vì thế các đồng chí lo xã viên suy bì, tính toán sợ thiệt thòi rồi muốn nhận chăm sóc loại cây này mà không muốn chăm sóc loại cây kia. Theo tôi khắc phục việc này không khó bằng cách hoa lợi thu xong tập trung vào một đầu mối. Sau đó chia đều. Ai cũng có ngô, khoai tây, khoai lang. Hưởng lợi bằng chia đều sản phẩm chứ không chia bằng công điểm.

- Làm như vậy thì anh lười cũng được một phần như anh tích cực hay sao? – Doanh phản đối.

- Lười hay không là do trách nhiệm quản lí lao động có chặt chẽ hay không.
- Giao cho đồng chí quản một lúc gần 230 hộ, đồng chí có quản lí nổi không?
- Nếu giao công việc cho tôi, tôi vẫn có cách quản được.
- Nói phét.

Thấy thái độ giữa Doanh và Dậu có vẻ căng lên, Ngô khuyên:

- Các đồng chí bình tĩnh. Có đồng chí nào có ý kiến khác không?

Mọi người im lặng đưa mắt nhìn nhau. Chỉ thấy cần phải gỡ thế bí cho cuộc họp nên đưa tay xin nói:

- Tôi vừa được nghe hai luồng ý kiến khác nhau trong cuộc họp chi bộ của các đồng chí. Bên nào cũng có cái lí của mình cả. Các đồng chí nói đây là lần đầu tiên Gia Đạo làm vụ xen canh nên có ít nhiều lúng túng là đúng. Nhưng nói làm vụ xen canh này đột xuất nên không chuẩn bị kịp là không đúng. Khi tôi và đồng chí bí thư tỉnh ủy đi kiểm tra đồng ruộng của Đạo Thắng, thấy lúa vụ mùa rất xấu, có khả năng cho năng suất thấp nên không tránh khỏi nạn đói giáp hạt. Vì vậy đồng chí bí thư tỉnh ủy đề nghị phải tiến hành sản xuất vụ xen canh để cứu đói. Bản thân tôi cũng đã mấy lần nhắc nhở đảng ủy Đạo Thắng đốc thúc Nhân Đạo và Gia Đạo tiến hành làm vụ xen canh ngay sau khi gặt xong để khỏi ảnh hưởng đến thời vụ của vụ Đông Xuân. Tôi có mấy ý kiến như thế này để các đồng chí xem thử có được không. Về cây trồng, chúng ta chỉ trồng ngô và khoai tây chứ không trồng khoai lang. Giống khoai tây do Ty nông nghiệp tỉnh cấp. Còn giống ngô, tôi và đồng chí chủ nhiệm hoặc phó chủ nhiệm sẽ lên Vĩnh Hòa nhờ giúp đỡ. Hợp tác xã Hồng Vân đã làm vụ ngô xen canh mấy năm nay nên giống không thiếu.

Tế kêu lên:

- Thế thì hay rồi. Ngô và khoai tây là loại cây lương thực có giá trị hơn khoai lang nhiều.

Lanh cự luôn:

- Trồng để cứu đói chứ buôn bán gì mà tính cây này lợi hơn cây kia.

Chi nói tiếp:

- Về biện pháp khoán, tôi đề nghị thế này để các đồng chí nghiên cứu. Khi này đồng chí Tế có đề cập đến việc khoán hẳn cho hộ hoặc nhóm. Hôm nay ta không đưa khoán hộ ra bàn ở đây vì muốn thực hiện khoán hộ đòi hỏi phải có thời gian chuẩn bị. Tôi muốn đề cập một cách khoán khác mà lúc này đồng chí Tế đã nhắc tới. Đó là khoán cho nhóm,

cho tổ. Hiện nay có một số Hợp tác trong tỉnh ta đang thực hiện lối khoán này và thu được kết quả rất tốt.

Doanh quay sang nhìn Lịch. Lịch lặng lẽ lắc đầu.

Chi nói tiếp:

- Tôi có hỏi đồng chí Côn về phương thức khoán nhóm, khoán tổ của một số Hợp tác xã trong tỉnh, đồng chí ấy cho biết. Khoán nhóm là Ban quản trị khoán diện tích và sản lượng cho đội sản xuất. Đội sản xuất lại khoán diện tích và sản lượng cho tổ hoặc nhóm. Tổ nhóm hoàn toàn tự chủ về kế hoạch sản xuất của nhóm mình, tổ mình. Ban quản trị kiểm tra kế hoạch của đội sản xuất, đội sản xuất kiểm tra kế hoạch của tổ, nhóm. Sản phẩm thu được sau khi nộp cho Hợp tác xã theo như thỏa thuận, còn lại chia đều cho lao động của các hộ.

Ngọ hỏi:

- Thế những hộ neo đơn không có lao động chính và những người gián tiếp như cán bộ Ban quản trị, đội trưởng và thư ký đội sản xuất không trực tiếp lao động thì hưởng thế nào?

Chi cười:

- Chưa gì đồng chí Ngọ đã lo mình bị thiệt rồi. Vừa rồi tôi chỉ nói phương thức khoán nhóm, khoán tổ của một số Hợp tác xã trong tỉnh để các đồng chí tham khảo. Có làm theo họ hay làm cách khác, kể cả việc thắc mắc các hộ neo đơn và cán bộ gián tiếp hưởng như thế nào của đồng chí Ngọ nêu ra cũng do các đồng chí quyết định. Theo tôi, các đồng chí nên mạnh dạn tìm lấy một phương thức khoán thích hợp để phát triển kinh tế Hợp tác xã, nhanh chóng cải thiện đời sống của bà con nông dân.

Nói xong Chi ngồi nhìn ra gốc cây muỗm cổ thụ, nơi ánh nắng đang nhảy nhót dưới tầng lá rậm rạp. Nỗi chán nản mơ hồ bỗng nhiên ủa tới xâm chiếm lòng Chi. Chị kín đáo thở dài.

3

Đông đảo bệnh nhân, bác sĩ, y tá tiễn ông Kim ra viện. Mọi người tụ tập đứng cạnh chiếc xe con phủ đầy lá nguyệt trang.

Bác sĩ Hoàng lưu luyến bắt tay ông Kim:

- Anh cố gắng bảo tồn cho tốt cái dạ dày của anh đấy nhé. Để chảy máu một lần nữa

là nguy đấy.

- Cậu không phải lo. Lần này về tớ đến xí nghiệp cơ khí của tỉnh nhờ chúng nó cho mấy mũi hàn vào những chỗ sắp thủng là coi như không bao giờ làm phiền các cậu nữa.

- Bí thư còn nợ em hai ván tú-lơ-khơ đấy nhé. Hôm nào lên chỗ em để gỡ lại – Đại cầm tay ông Kim vừa lắc vừa nói.

- Cậu cứ làm cho Hợp tác của cậu chuyển biến như đã hứa với tớ, tớ sẽ lên và đem tặng cậu một bộ tú-lơ-khơ chưa bóc tem.

- Em hứa với bí thư, Hợp tác xã Đông Mỹ sẽ vượt Hồng Vân và Đằng Xá cho mà xem.

Ông Kim cười bảo:

- Mọi người làm chứng đấy nhé. Nếu cậu thất hứa, tớ sẽ xẻo dải vút cho mèo ăn.

Mấy cô y tá nữ ôm lưng nhau cười khúc khích.

- Riêng hình phạt ấy thì mong bí thư tha cho em. Em chưa có con trai bí thư ạ.

Ông Kim nhìn bao quát mọi người ra tiễn:

- Thôi muộn rồi. Tớ còn ghé qua huyện ủy Thạch Sơn bàn một số việc. Cảm ơn mọi người đã ra tiễn. Chúc ở lại yên tâm điều trị – Nói xong ông Kim bước lên xe đưa tay vẫy mọi người.

- Đi lên ủy ban huyện Thạch Sơn hỏi bí thư? – Hành hỏi khi xe nổ máy.

- Ừ.

Nhìn thấy cái điều cày dựng ở thành xe, ông Kim khen:

- Cậu vẫn nhớ cầm điều cày cho tớ thì giỏi thật.

- Chị đưa cho em đem theo đấy. Em xuống hỏi chị có đi theo xe lên đón anh về không thì thấy chị đang rửa điều để cho em cầm lên cho anh. Anh thấy chị có tuyệt vời không?

- Tuyệt vời quá đi chứ. Cậu thấy chị cậu có xinh không?

- Anh khéo chọn thật.

- Con gái điển chủ đấy cậu ạ. Gia đình giàu có nhưng có tinh thần yêu nước. Trước Cách mạng Tháng Tám thường xuyên nuôi giấu cán bộ cách mạng ở trong nhà. Bản thân chị cậu cũng thoát li. Nhờ thế chúng tớ mới lấy được nhau chứ một anh thành phần bản cổ nông như tớ đến sờ cái móng tay cô ấy chưa chắc đã được chứ nói gì lấy cô ấy làm vợ.

- À, em hỏi nhé. Làm sao mà anh quen chị được?

- Chuyện dài lắm. Đó là một mối tình cách mạng, tình kháng chiến. Nếu diễn ra có chương, có hồi, có đầu có đuôi chẳng thua kém gì chuyện Tam Quốc...

Vừa đi, ông Kim kể lại câu chuyện đời mình. Mười ba tuổi ông đã đi ở chăn trâu cho địa chủ Đình. Mười sáu tuổi đã trở thành một anh thợ cày thực thụ. Tạng người tuy to xác nhưng chẳng khi nào có da có thịt. Ngày đi ở, người cậu trai gầy như cái que.

- Được cái tớ khỏe lắm cậu ạ. Suốt ngày dầm mưa dãi nắng. Bữa cơm chỉ có nước tương với cà nén mà chẳng biết ốm đau là cái gì. Tớ vốn siêng năng lại thật thà nên vợ chồng địa chủ Đình đối xử với tớ tử tế hơn những người đi ở khác. Năm ấy, tớ không nhớ là năm bao nhiêu, hình như tớ đã mười sáu, mười bảy tuổi gì đó. Sau vụ cấy chiêm, tớ đến gặp vợ chồng địa chủ Đình. Tớ thưa gửi lễ phép lắm: “Thưa ông, công việc cấy hái xong rồi, cháu xin phép ông bà cho cháu về thăm nhà mấy hôm.” Địa chủ Đình hỏi, “mày định về mấy hôm?” Tớ bảo, “dạ, tùy ông bà ạ.” Ông ta bảo, “cho mày về ba hôm. Mày bảo với quản lí Đụng đóng cho ít gạo mang về. Lấy tiền về lại mất công đi đóng gạo.” Tớ mang hai chục bơ gạo với bộ áo quần vá chẳng vá đụp đụp trong chiếc bị cói đi về nhà. Bước vào nhà, thấy bố tớ đang ngồi nói chuyện với một người đàn ông chừng ba mươi tuổi, có khuôn mặt tròn, nước da trắng, đặc biệt đôi mắt sáng vừa thông minh vừa cương nghị. Tớ chào người đàn ông rồi đi xuống dưới bếp. Mẹ tớ bảo, đấy là cậu Chính, anh em họ của mẹ, cậu ấy đang đi học ở Hà Nội nên con không gặp đấy thôi. Cậu ấy đang ở nhờ nhà ta để ôn bài vở gì đó. Con không được kể với ai có cậu Chính ở trong nhà mình nhé.

Hành định hỏi thì ông đã kể tiếp:

- Buổi chiều hôm đó cậu Chính gặp tớ. Cậu ấy hỏi: “Em ở làm thuê cho địa chủ có khổ lắm không?” Tớ nói chỉ vất vả thôi chứ không khổ vì được ăn no hơn ở nhà. Cậu Chính liền nói: “Em tưởng địa chủ Đình thương em lắm à? Không đâu. Em xem, vợ chồng, con cái nó chẳng đổ một giọt mồ hôi mà sống trong nhung lụa gấm vóc. Ngồi mát ăn bát vàng. Còn những người như em ăn ngoài đồng, ngủ ngoài đồng. Bán mặt cho đất bán lưng cho trời nhưng em thử cúi xuống nhìn bộ quần áo em đang mặc xem có bao nhiêu miếng vá. Em thử để ý xem mấy con chó nhà địa chủ Đình ăn có sướng hơn em không. Còn một ngày còn giai cấp địa chủ thì giai cấp nông dân còn khổ em ạ.”

Tớ lắng nghe cậu Chính nói và mang máng hiểu ra đôi chút. Có điều tớ không hiểu vì sao bố mẹ tớ bảo người đàn ông ấy là em họ, nhưng khi nói chuyện không xưng cậu cháu mà chỉ xưng anh em. Tớ đưa thắc mắc ấy ra hỏi bố tớ. Bố tớ bảo: “Cậu ấy còn trẻ, xưng cậu cháu, cậu ấy ngượng nên xưng anh em cho nó tự nhiên.” Hai ngày ở thăm nhà,

cậu Chính còn nói với tớ bao nhiêu chuyện mà tớ chưa nghe bao giờ. Hôm tớ trở lại nhà địa chủ Đình, cậu Chính bảo: “Em không phải đi ở cho địa chủ nữa. Về nhà, anh có công việc cho em làm.” Đấy. Mở đầu con đường tớ tham gia cách mạng là thế đấy cậu ạ. Tớ được ông Trung Chính giao cho công việc làm liên lạc. Mỗi tuần vài lần bí mật cầm công văn, thư từ gì đó của ông ấy đem giao cho một ông thợ bạc ở phố huyện Sơn Dương và nhận những giấy tờ, công văn từ tay ông thợ bạc đem về cho ông Trung Chính.

Hành à lên:

- Vậy chính là ông Trung Chính từ ngày đó. Nhưng còn chị...

- Từ từ đã. Khi đã trở thành thân thiết với ông thợ bạc, một hôm ông ấy bảo tớ: “Cô cứ như mặt trăng với mặt trời. Mặt trăng lặn, mặt trời mọc. Đến lượt mặt trời mọc, mặt trăng lại lặn.” Tớ chẳng hiểu ông thợ bạc nói gì nên hỏi: “Bác nói thế là nghĩa thế nào?” Ông thợ bạc cười: “Cậu có biết ai chuyển công văn, giấy tờ cho cậu không?” Tớ bảo: “Bác chứ ai.” Ông thợ bạc bảo: “Tôi là người giữ hộ để đưa cho cậu thôi. Còn người cầm công văn, giấy tờ ở An toàn khu đến để giao cho cậu là một cô gái Tày xinh lắm. Cậu có muốn gặp cô ấy không?” Tớ ngây thơ hỏi lại: “Gặp để làm gì hả bác?” Ông thợ bạc bảo: “Để ngắm chứ để làm gì nữa. Xinh và ngoan lắm. Thỉnh thoảng cô ấy còn cưỡi ngựa tới đây trông oai phong lắm liệt như Bà Trưng, Bà Triệu ấy.” Tớ hỏi: “Thế cô ấy không giữ kỷ luật bí mật à?” Ông thợ bạc nói với tớ: “Cả cái phố huyện này không ai không biết cô ấy là con gái ông Tổng Dinh, một ông chánh tổng giàu có ở vùng này. Thấy cô tiểu thư một tuần ra vào nhà tôi mấy lần, người ta cứ nghĩ là cô ấy đi sắm trang sức nên chẳng việc gì phải giữ bí mật. Hôm nào cậu lên sớm ở nhà tôi chơi một ngày, thế nào cũng được gặp cô Lê đấy.”

Tớ bắt đầu tò mò hỏi: “Cô ấy tên là Lê à?” “Ừ. Cô Lê thích mặc quần áo của người Tày chứ thực ra vợ chồng ông tổng Dinh đều là người Kinh. Hình như gốc người ở Lập Thạch dưới Vĩnh Yên thì phải. Có định xem mặt cô ấy không. Nếu muốn xem mặt thì ngày mồng sáu cậu lên đây. Hôm ấy là ngày phiên chợ, cũng là ngày cô ấy đem giấy tờ xuống chỗ tôi đấy.” Tớ nghe nói đến phiên chợ vùng cao vui và nhiều thứ lạ lắm nhưng chưa được xem lần nào nên khi nghe ông thợ bạc nói vậy tớ mừng quá bảo: “Hôm ấy cháu chỉ lên xem chợ phiên thôi. Cháu chưa nhìn thấy chợ phiên ở vùng cao bao giờ.” Ông thợ bạc nháy mắt tinh quái nói với tớ: “Ừ, thì cậu lên xem để cho biết chợ phiên.”

Đúng ngày mồng sáu tớ ra đi thật sớm. Lên đến phố huyện mặt trời mới ló chùng vài cây sào. Thấy tớ, ông thợ bạc tủm tỉm cười: “Chợ chưa đông kẻ cắp đã tới. Tự nhiên tớ thấy ngượng và hỏi một câu nhạt như nước ốc: “Các thứ công văn giấy tờ đã có chưa để cháu cầm về hả bác?” Ông thợ bạc nói ngay: “Hôm trước cậu bảo muốn lên xem chợ

phiên vùng cao như thế nào, sao đòi về sớm thế?” Tớ nghe ông thợ bạc nói thế càng ngượng và nói một câu hết sức ngớ ngẩn: “Chợ phiên vùng cao chắc chẳng khác chợ phiên vùng châu là bao.” “Rồi xem. Công văn giấy tờ chưa có đâu. Đấy. Vừa nói tới là đến.” Một cô gái Tày vai đeo túi thổ cẩm, ngồi trên mình con ngựa đang thông dong đi về phía nhà ông thợ bạc. Cô gái xuống, buộc ngựa vào một gốc cây rồi bước vào nhà. Nhìn thấy tớ là người lạ, cô gái thoáng giật mình đứng chững lại. Chỉ mấy giây đồng hồ, cô gái hỏi ông thợ bạc: “Bác đã đánh xong mấy cái vòng tay cho cháu chưa?” Ông thợ bạc dí dỏm nói với cô gái: “Vòng tay thì chưa đánh xong, chỉ mới đánh xong hình người thôi.” Cô gái Tày không hiểu ông thợ bạc nói gì nên hỏi: “Cháu có nhờ bác đánh hình người đâu.” Ông thợ bạc chỉ vào tớ: “Cô không nhìn thấy hình người tôi vừa đánh xong ngồi kia à?” Cô gái Tày cười khúc khích. Ông thợ bạc giới thiệu hai đứa với nhau rồi bảo: “Công văn giấy tờ đâu đưa bác giữ cho, lát nữa cậu Kim về lấy. Cậu Kim muốn xem chợ phiên vùng cao như thế nào, cháu Lê dẫn cậu ấy đi xem đi.” Tớ tự nhiên thấy ngượng quá nên nói với ông thợ bạc: “Thôi bác ạ. Bác để cho cháu nhận công văn giấy tờ để về cho sớm.” Ông thợ bạc cười to: “Này, con trai như thế là hèn nhớt chưa. Hơn nữa trong trường hợp không cần giữ bí mật thì cũng cần biết người đồng chí của mình để vững tin thêm trong công tác cách mạng.” Nghe ông thợ bạc bảo thế, cô Lê hỏi tớ: “Anh có biết cưỡi ngựa không?” Tớ cười và đáp: “Tôi chỉ biết cưỡi trâu thôi. Còn ngựa chưa cưỡi bao giờ.” Thế là cô Lê dẫn tớ đi xem khắp chợ. Đấy, tớ và chị Lê cậu quen biết nhau như thế đấy. Năm ấy tớ mười bảy tuổi. Còn chị chú mười lăm tuổi.

Hành cười:

- Như vậy là tảo hôn à?

- Đã cưới nhau đâu mà gọi là tảo hôn. Với lại lúc ấy có cưới cũng chẳng phạm luật vì dưới thời phong kiến chuyện mười bốn, mười lăm tuổi đã nên vợ nên chồng là chuyện thường. Cậu thấy chị Lê cậu tuyệt không?

- Quá tuyệt.

- Đúng. Cô Lê nhà tớ là một người phụ nữ tuyệt vời trong những người phụ nữ tuyệt vời. Con cái, nhà cửa một mình cô ấy vun vén. Còn tớ không khác gì một nhánh tầm gửi.

Xe ông Kim chạy vào cơ quan huyện Thạch Sơn.

Bầu từ trong văn phòng chạy ra:

- Mấy anh em đang định sáng mai kéo nhau lên bệnh viện để thăm bí thư. Bí thư ra viện từ khi nào?

- Ra khỏi bệnh viện đến luôn chỗ các cậu. Cậu Khảng đi đâu?

- Đồng chí Khảng đi xuống kiểm tra Hợp tác xã Vân Lĩnh.

- Kiểm tra chuyện gì?

- Xã viên có đơn tố cáo Ban quản trị tham ô công quỹ của Hợp tác xã.

- Nghiêm trọng không?

- Một tấn lúa và 116 đồng.

- 116 đồng thì hết mẹ công quỹ rồi còn gì. Nếu kiểm tra đúng như vậy thì tổng chúng nó vào tù tất. Ăn như vậy có khác gì ăn xương, ăn máu của dân. Đúng là quân vô lương. Tay Khảng đi một mình hay có ai đi nữa không?

- Các đồng chí trong Ban kiểm tra huyện ủy cùng đi với đồng chí Khảng.

- Các cậu phải làm nghiêm vụ này. Lôi cổ chúng ra trị đến nơi đến chốn.

- Vâng. Nếu kiểm tra thấy đúng như đơn tố cáo của quần chúng, chúng em sẽ có hình thức kỷ luật thích đáng. Bí thư ngồi uống nước. Em xuống nhà bếp báo cơm, trưa nay mời bí thư ở lại ăn cơm với chúng em.

- Không phải lo cơm nước. Tớ làm việc với cậu một lát rồi về. Công việc ở nhà đang bế bộn, sốt ruột lắm. Tưởng chỉ nằm bệnh viện vài tuần rồi về. Không ngờ kéo dài hơn một tháng. Lần sau đừng hòng bắt tớ vào bệnh viện.

- Công việc cả đời. Ốm đau nằm viện một tháng để chữa cho lành bệnh, có gì mà bí thư phải sốt ruột.

- Chớp mắt mấy cái đã hết ngày giờ rồi cậu ạ. Thôi ta vào việc nhé.

Bầu hỏi:

- Bí thư không ăn cơm thật à?

- Bảo không là không.

- Đồng chí Thoảng đang ở nhà, có cho gọi anh ấy qua luôn không ạ.

- Tớ làm việc với cậu, có gì cậu trao đổi lại với thường vụ huyện ủy sau. Này, cậu có thường xuyên xuống Hợp tác xã Thạch Lôi không?

- Tháng nào em cũng xuống đó một lần. Có tháng xuống hai lần.

- Xuống Thạch Lôi mỗi tháng từ một đến hai lần mà không thấy gì thì cậu đúng là một ông quan huyện cưỡi ngựa xem hoa.

- Lần đầu tiên em thấy bí thư nói vòng nói vèo đấy.

- Tại cậu chậm hiểu nên mới nghĩ tở nói vòng nói vèo. Vậy tở hỏi cậu có thấy ở Thạch Lôi có hàng chục héc-ta đất chân rừng bị bỏ hoang không?

Bầu cười:

- Em tưởng chuyện gì chứ đất chân rừng bỏ hoang ai mà không thấy ạ.

- Vậy cậu không thấy xót ruột à?

- Đau lòng xót ruột gì thì cũng chỉ biết đứng mà nhìn chứ bí thư bảo làm gì bây giờ? Hợp tác xã còn chưa kham nổi diện tích đang canh tác thì ôm làm sao nổi mấy chục héc-ta đất chân rừng nữa.

- Sao không chia cho các hộ xã viên vỡ hoang để trồng trọt?

- Bí thư lại xui đại em rồi. Lấy đất công chia cho hộ xã viên làm ăn riêng lẻ có mà đi tù mục xương.

Ông Kim hỏi:

- Mồm để đâu mà không biết cãi với tòa án.

- Làm sai chủ trương chính sách của Đảng còn cãi gì được nữa.

- Tở mà đứng trước tòa án, tở chỉ hỏi các quan tòa một câu thôi. Để đất bỏ hoang cho cỏ mọc và cho dân khai phá để làm ra của cải, ai là kẻ có tội. Làm cho dân no và để cho dân đói, ai sẽ có tội nặng hơn? Nếu tòa chứng minh để cho dân no là có tội thì tở sẵn sàng vào tù.

Bầu thở dài:

- Cái tội làm sai chủ trương đường lối vẫn to hơn cái tội để cho dân đói bí thư ạ.

Ông Kim cười:

- Những thằng như cậu vào tù cũng đáng. Đùa cho vui thôi chứ phải tìm cách khai hoang số đất chân rừng cậu ạ. Để vậy phí lắm. Tở thỉnh thoảng vào ngồi nói chuyện với các cụ ở Thạch Lôi, các cụ có đề nghị tở cho phép dân khai phá để trồng trọt. Tở hứa với các cụ là sẽ bàn với huyện về cách thức cho dân khai phá số đất bỏ hoang nói trên. Hôm nay tở muốn bàn với các cậu xem làm cách nào để giải quyết.

- Không phải chúng em không nghĩ đến việc này nhưng thấy khó quá. Cũng đã bàn với các cậu lãnh đạo ở Thạch Lôi mấy lần rồi. Nhưng các cậu ấy bảo đất Hợp tác xã chưa làm hết, khai hoang thêm rồi tiếp tục bỏ hoang chứ chẳng làm gì. Bí thư còn lạ gì đặc điểm của huyện miền núi chúng em. Đất rộng người thưa. Vụ nào các Hợp tác xã cũng không làm hết đất. Còn chia cho dân làm như bí thư gợi ý thì chúng em không dám. Hải

lắm.

Ông Kim bảo:

- Theo tở các cậu cứ mạnh dạn chia cho dân tự khai phá để trồng trọt. Hai năm đầu hoa lợi cho hưởng tất. Năm thứ ba khoán cho dân trồng chè và trồng cộ. Hai loại cây này thu lợi gấp hàng chục lần cây lúa đấy cậu ạ. Phải biết nhìn xa ra năm năm, mười năm chứ đừng nhìn vào nồi cơm hàng ngày. Nếu các cậu sợ cấp trên bắt tội chia đất cho dân thì các cậu cứ đổ tội ấy lên đầu tở. Tở có ối lí lẽ để cãi với trên.

Bầu cười:

- Nỡ lòng nào chúng em để cho bí thư chịu lấy một mình.

- Các cậu sợ thì tở chịu một mình cũng được chứ sao.

Bầu nhìn ông Kim không chớp mắt. Tự dưng anh muốn đứng lên đi đến ôm chặt lấy ông nói một câu gì đó biểu lộ hết tình cảm của mình đối với người bí thư tỉnh ủy mà anh hằng tin yêu, ngưỡng mộ. Nhưng rồi anh chỉ nói được:

- Thôi, việc này để chúng em chịu tất. Tuần này em sẽ triệu tập họp thường vụ, mời đảng ủy và Ban chủ nhiệm Thạch Lôi lên để bàn chuyện này. Bí thư vừa ý chưa.

- Lúc nào nhìn thấy các cậu làm mới nói là vừa ý hay không chứ các cậu họp bàn biết sao mà vừa ý được. Nhỡ các cậu bàn suông thì sao.

- Mấy bà mẹ chồng khó tính có khi phải gọi bí thư bằng cụ kỵ ba đời.

Nói xong Bầu cười vui vẻ. Ông Kim nhấp một ngụm nước rồi nói thông thả:

- Có lẽ không cần triệu tập họp thường vụ làm gì. Có họp các cậu cũng chẳng giải quyết nổi đâu. Theo tở, cậu và cậu Khảng xuống Thạch Lôi cùng với đảng ủy, Ban quản trị và mời các cụ già ở đó mở một cuộc họp giống như hội nghị Diên Hồng ấy. Các cụ sẽ chỉ cho các cậu nên làm như thế nào với mấy chục héc-ta đất chân rừng kia. Khi đã trở thành ý nguyện của dân rồi thì chẳng ai làm gì được các cậu đâu.

Bầu trở nên phẩn chấn:

- Có khi chúng em phải làm theo gợi ý của bí thư thật. Thú thật là chúng em đang bí lắm.

- Quyết tâm chứ?

- Không quyết tâm cũng chẳng được với bí thư. Không làm được mặc sức nghe chửi.

- Chửi đã may. Có khi tở còn cách chúc bí thư huyện ủy của cậu cũng chưa biết

chừng. Vậy là tớ yên tâm rồi. Tớ về đây.

Nói xong ông Kim đứng lên. Bầu ngập ngừng giây lát rồi nói ấp úng:

- Có việc này em muốn báo cáo với bí thư.

Ông Kim nhìn điệu bộ của Bầu rồi hỏi:

- Có chuyện gì mà mặt cậu nghệt ra thế?

- Chuyện này đáng ra em phải báo cáo kịp thời với bí thư khi vừa mới phát hiện ra nhưng chưa biết báo cáo bằng cách nào. Nhân tiện đây em cũng xin báo cáo luôn với bí thư. Huyện em có Hợp tác xã Mạc Sơn vụ mùa vừa rồi tìm cách giao khoán cho đội cho tổ tự quản lấy công việc mà làm với nhau, không phải đánh kặng đánh mỗ gì. Nhưng có lẽ chưa bàn bạc thật kỹ trước khi làm cho nên chồng chéo nhau đôi chỗ rồi như gà mắc tóc. Tuy vậy vụ mùa vừa rồi năng suất cũng cao hơn hẳn các vụ trước. Công điểm từ hai lạng ba một công, vụ vừa rồi đã lên đến bảy lạng một công, coi như gấp ba. Họ làm giấu làm điểm với nhau nên chúng em không biết. Mãi gần đây nghe nhiều người xì xào chúng em mới xuống kiểm tra thì đúng như vậy thật.

Ông Kim nghe Bầu nói xong vỗ hai bàn tay vào nhau tỏ vẻ hân hoan:

- Chuyện hay thế việc gì cậu phải ấp a ấp úng như người ngậm hạt thị thế hả. Cậu xuống nhà bếp báo cho tớ hai suất cơm. Ăn xong cậu dẫn tớ xuống Mạc Sơn. Tớ muốn hỏi xem khoán kiểu gì mà chồng chéo lộn xộn. Nhân tố mới đẩy cậu ạ. Các cậu phải quan tâm chỉ đạo để cho nó đi đúng hướng. Đừng làm nó thui chột và cũng đừng để nó làm lung tung.

Bầu ngồi ngẩn ra nhìn ông Kim. Vốn đã biết tâm huyết và tác phong xông xáo của ông Kim lâu nay. Giờ đây trước hành động gần như đột xuất của ông khiến lòng ngưỡng mộ trong Bầu tăng lên bội phần. Lần nữa anh muốn nói một câu gì đó để bày tỏ nỗi lòng của mình nhưng không biết nói gì. Thấy Bầu vẫn ngồi yên, ông Kim giục:

- Cậu sao thế. Bảo đi báo cho tớ hai suất cơm kìa mà.

Bầu giật mình:

- Vâng. Em đi báo cơm ngay đây.

Nói rồi Bầu vội vã ra khỏi phòng. Ông Kim cũng đứng lên đi ra xe lấy điều cày cho thuốc vào hút.

Hành hỏi:

- Đã về chưa bí thư?

- Ăn cơm trưa ở đây rồi đi xuống xã.

Hành ngạc nhiên:

- Có việc gì mà bí thư thay đổi đột ngột thế?

- Ở Thạch Sơn có một xã tìm cách thay đổi cách khoán cậu ạ. Phải xuống đấy xem sao.

Hành cười:

- Chị Lê nói không sai. Ăn cũng nói đến Hợp tác xã, ngủ cũng nói đến Hợp tác xã. Đến nói mơ cũng gọi Hợp tác xã.

Ông Kim rít một hơi thuốc lào rồi cười hồn nhiên. Hành lắc đầu cười theo.

4

Bà Lê hết chạy xuống chỗ chuồng nuôi hai con lợn lại chạy lên nhà với thái độ lo lắng. Ông Kim thấy thế bảo:

- Lợn ốm chứ có phải người ốm đâu mà em cứ cuống lên thế.

- Người ốm còn hỏi đau ở đâu để cho uống thuốc chứ lợn ốm biết nó đau bệnh gì. Nó mà lặn đùng ra chết thì coi như bao nhiêu công lao tiền của đều đổ xuống sông xuống biển hết.

Ông Kim cười trêu:

- Sao không ghé sát vào tai nó mà hỏi con ơi con, con ốm như thế nào để mẹ cho uống thuốc.

Bà Lê nổi cáu:

- Em đang cuống lên đây mà anh còn đùa. Cái hộp dầu cao Con Hổ cũng chẳng biết để ở đâu nữa. Anh có thấy đâu không?

- Em định bôi dầu cao cho lợn à?

- Thì cứ thử xem. Biết đâu nó bị cảm gió cảm máy gì.

Bà Thường đi vào, thấy bà Lê còn ở nhà, hỏi:

- Cô Lê chưa đi làm à?

- Chẳng hiểu sao hai con lợn nhà em bỏ ăn từ chiều qua đến giờ, em lo quá chị ạ.

- Nó có bị ỉa lỏng không?

- Không chị ạ. Chỉ thấy người nó đỏ rực lên và nóng như lò than.

Ông Kim trêu:

- Tôi bảo đi mượn cặp nhiệt độ cặp xem nó sốt bao nhiêu độ mà chưa chịu đi đấy chị ạ.

Bà Lê nói với bà Thường:

- Em lo muốn chết mà từ sáng đến giờ anh ấy chỉ ngồi hút thuốc lào và trêu em. Sao lại có loại người vô tâm thế không biết.

Ông Kim tiếp tục trêu:

- Chưa khi nào thấy tôi ốm mà cô ấy lo lắng đến thế chị ạ. Quý lợn hơn cả chồng.

- Này. Nó mà không ốm chỉ cần một tháng nữa tiền bán hai con lợn kia bằng ba tháng lương của anh đấy. Đừng có mà chọc tức em.

Bà Thường hỏi:

- Sao cô không qua bên Ty Nông nghiệp nhờ thú y qua xem nó bị bệnh gì và tiêm thuốc cho nó.

Bà Lê kêu lên:

- Thế mà em nghĩ không ra. Chị ngồi đấy nói chuyện với anh ấy, em chạy qua bên Ty Nông nghiệp đây.

Bà Lê lấy chiếc xe đạp dựng ở hiên nhảy lên đạp vội đạp vàng. Ông Kim nhìn theo bảo:

- Tội lắm chị ạ. Đêm hôm qua cô ấy ngủ không yên giấc. Thỉnh thoảng dậy lấy đèn pin đi ra chuồng lợn để xem nó thế nào.

- Cô ấy đã thế chú lại còn trêu.

- Tôi cố nói đùa để cho cô ấy bớt lo lắng chứ thấy cô ấy cứ cuống lên thương lắm.

Bà Thường lườm:

- Lần đầu tiên tôi nghe chú nói hai tiếng thương cô ấy đấy.

- Thương thì để trong lòng chứ nói ra làm gì. Chị ra xem thử hai con lợn nó ốm bệnh gì thế chị.

Ông Kim đi theo bà Thường ra chuồng lợn. Nhìn hai con lợn đang nằm thõ dõc, bà

Thường bước vào bên trong sờ khắp mình nó. Lát sau bà bước ra nói với ông Kim:

- Tôi nghĩ nó bị cảm gió cảm máy gì đó chứ chẳng có bệnh gì đâu chú ạ. Bây giờ mà có ít rượu trắng trộn với gừng giã nhỏ bôi lên người cho nó, có khi nó khỏi đấy.

Ông Kim băn khoăn:

- Rượu trắng tìm đâu ra bây giờ. Liệu cồn chín mươi có được không chị?

- Cồn chín mươi cũng được. Chú đến chỗ chú Miên y sĩ xin một ít, tôi xuống bếp xin gừng. Chú cứ đưa cồn về đây tôi làm cho.

Một lúc sau ông Kim trở về với một lọ cồn và một nắm bông trong tay.

Trong lúc bà Thường đang đổ cồn vào bát gừng để đảo thì bà Lê cùng với Chiêm, bác sĩ thú y của Ty Nông nghiệp đạp xe vào. Thấy bà Thường đang cầm bát gừng trong tay, bà Lê hỏi:

- Chị đang làm gì đấy?

- Tôi và chú ấy vừa ra xem lợn ốm như thế nào. Thấy người nó nóng và hai con mắt đỏ rực lên, tôi nghĩ có lẽ nó bị cảm gió nên bảo chú ấy đi xin cồn về, còn tôi xuống bếp xin gừng giã ra đang định đem xuống bôi cho nó đây.

Chiêm cười:

- Vậy là bí thư và chị đã cướp mất công việc của thú y rồi. Chị đoán đúng đấy. Hiện nay đang chớm bệnh dịch lợn bị sốt cao chưa rõ nguyên nhân. Bài thuốc chị đang làm là bài thuốc dân gian chữa lợn bị sốt rất hay. Chuồng lợn đâu hả chị?

Bà Lê đáp:

- Dưới kia chú ạ. Để tôi dẫn chú đi.

Bà Lê và Chiêm vừa ra khỏi nhà, ông Kim than thở:

- Cô ấy bận quá.

- Có chuyện gì thế?

- Lợn ốm lại chạy đi gọi bác sĩ thú y của Ty Nông nghiệp về chữa cho lợn nhà mình. Chẳng mấy chốc chuyện bác sĩ thú y của Ty Nông nghiệp chữa bệnh cho lợn nhà bí thư tỉnh ủy lại lan ra cho mà xem.

Bà Thường gắt:

- Lợn nhà bí thư tỉnh ủy và lợn nhà dân có gì khác nhau nào? Chú cứ hay sợ bóng sợ gió đâu đâu.

- Ở cương vị của người lãnh đạo phải biết giữ mình chị ạ.

- Giữ với chả gìn. Thôi, chuyện lợn gà để đấy cho cô ấy lo. Hút thuốc đi rồi ta lên phòng chú. Tôi đang muốn bàn với chú vài việc ở Hồng Vân.

Ông Kim xách cái điếu đi trước, bà Thường theo sau.

- Tuần này không thấy tay Côn về báo cáo. Không hiểu tình hình ở mấy cái Hợp tác xã trên Linh Sơn ra sao.

Bà Thường hỏi:

- Hôm qua đồng chí Ẩn lại gặp chú đấy à?

- Vâng.

- Gặp làm gì thế?

- Anh ấy chỉ nhắc nhở phải để ý đến một vài khuynh hướng phát triển tự phát nguy hiểm của một số Hợp tác xã trong tỉnh ta.

- Thái độ có căng thẳng lắm không?

- Xem ra có vẻ chân tình chứ không căng thẳng như trước đây. Có lẽ kết quả làm ăn của một số Hợp tác xã phần nào đó đã làm lung lay quan điểm giáo điều, cứng nhắc về cơ chế của Hợp tác xã trước đây ngự trị trong người ông ấy.

- Không dễ dàng thay đổi đâu, chú đừng có chủ quan.

Ngồi vào bàn làm việc, ông Kim cầm điếu cày đưa cho bà Thường:

- Chị hút thuốc đi rồi nói cho tôi nghe tình hình ở Hồng Vân.

Bà Thường cầm lấy điếu:

- Ngoài Hồng Vân ra còn hai Hợp tác xã ở cạnh Hồng Vân là Phương Trúc và Minh Xuân cũng đang học tập Hồng Vân về cách thức làm ăn. Phương Trúc còn đề nghị với huyện ủy cho hóa giá các công cụ sản xuất bán lại cho xã viên.

Ông Kim tỏ vẻ quan tâm:

- Thái độ huyện ủy Vĩnh Hòa đối với đề nghị này như thế nào chị?

Rút xong hơi thuốc, bà Thường đáp:

- Không dám làm. Chờ chủ trương của tỉnh ủy.

Ông Kim với tay về phía bà Thường:

- Chị cho tôi mượn cái điếu.

Bà Thường đưa điều cày cho ông Kim. Ông Kim cầm lấy rồi đứng lên đi ra ngồi xổm xuống hiên. Ông bật lửa đốt đóm nhưng không châm vào nõ điều mà cứ cầm cái đóm cháy rùng rục, mắt đăm chiêu nhìn ra xa. Tàn mấy lần đóm nhưng ông Kim vẫn ngồi yên. Lát sau như nghĩ ra điều gì, ông Kim đứng bật dậy xách điều bước vào phòng nói giọng sôi nổi:

- Phải cho chúng nó làm chị ạ. Nhưng không phải cho thằng Phương Trúc làm mà để cho thằng Hồng Vân làm việc này.

Bà Thường ngạc nhiên:

- Phương Trúc đề nghị sao không cho Phương Trúc làm mà để cho Hồng Vân làm?

Ông Kim giải thích:

- Tôi tính rồi. Thằng Hồng Vân thay đổi cách làm ăn đã mấy vụ nay nên có nhiều kinh nghiệm. Bộ sậu lãnh đạo của nó từ đảng ủy cho đến Ban quản trị rất vững vàng, có nhiệt tâm. Đã không làm thì thôi chứ đã làm là phải ăn chắc. Thằng Hồng Vân làm ổn rồi, sẽ cho thằng Phương Trúc làm. Chị thấy thế có được không?

- Nếu chú làm không kín kẽ, không thận trọng thế nào chú cũng bị cấp trên kết tội chú đã lấy của tập thể bán cho cá thể đấy. Tội ấy không nhỏ đâu.

Ông Kim chưa kịp nói gì đã thấy Chi dắt xe đạp đi vào. Chi nhanh nhẩu:

- Chào bí thư, chào chị Thường.

Bà Thường hỏi:

- Đi từ lúc nào mà giờ đã đến đây rồi?

Chi vừa dựng xe đạp vừa trả lời:

- Em đi từ ủy ban huyện Vĩnh Hòa từ lúc năm giờ sáng. Đạp hết hơi vì chỉ sợ bí thư đi vắng.

Ông Kim ngạc nhiên:

- Đi đâu mà đạp xe từ huyện Vĩnh Hòa lên đây?

- Cho em xin chén nước. Khát đến khô họng mà chẳng thấy mời nước mời non gì chỉ biết hỏi dồn hỏi dập.

Ông Kim đưa luôn cả ấm chè cho Chi.

- Giao cả ấm chè cho đấy. Khát thì uống cho đã.

Bà Thường hỏi:

- Đã ăn sáng ở đâu chưa?

- Thấy cửa hàng mậu dịch bán bánh mì ghé vào định mua một cái vừa đi vừa ăn. Đến khi mậu dịch viên hỏi tem gạo mới ngớ ra là tháng vừa rồi đóng gạo hết chẳng chứa lại lạng nào. Thế là trả lại bánh mì, ôm bụng đói về đây.

Bà Thường hỏi ông Kim:

- Nhà chú có gì ăn không?

- Có khi còn cơm nguội đấy chị ạ. Sáng nay tôi chỉ uống cốc sữa chứ không ăn cơm. Cô Chi về nhà tôi lấy ăn tạm cho đỡ đói.

- Em chẳng thấy đói. Em chỉ gặp bí thư có việc cần nhờ bí thư giúp đỡ đây. Xong em đi luôn.

- Có chuyện gì mà gấp thế?

- Em và chú Doanh, phó chủ nhiệm Hợp tác xã Gia Đạo lên Vĩnh Hòa nhờ mua hộ giống ngô. Hợp tác xã Hồng Vân đã gom trong dân bán cho Gia Đạo gần tám chục cân giống rồi. Bên Ty Nông nghiệp cũng báo đã mua hộ cho một tạ rưỡi giống khoai tây đã đem về để bên Ty. Em định nhờ bí thư cho em xin một chuyến xe xuống Vĩnh Hòa lấy ngô giống rồi quay về đây chở luôn giống khoai tây về. Đất đai đã làm xong đâu vào đấy rồi. Chỉ còn chờ giống nữa thôi.

Ông Kim hỏi:

- Cô xuống Hồng Vân lúc nào mà gom được ngô giống nhanh thế?

- Em xuống đó đã hai ngày nay. Các ông ở Vĩnh Hòa rất nhiệt tình giúp đỡ mới nhanh được như vậy đấy ạ.

- Bí thư huyện ủy đích thân đi mua giống rồi chạy xin xe chở về tận nơi mà Gia Đạo làm ăn không ra gì thì chết với tớ. Xe cộ thì có ngay. Hôm nay tớ không có kế hoạch đi đâu. Nếu có việc đột xuất, tớ sẽ đi xe của lão Quốc. Tay Doanh đâu?

- Chú ấy đạp xe về trước rồi.

Bà Thường:

- Sao cô tính chuyện xuống Hồng Vân chở giống ngô rồi quay về đây lấy giống khoai tây mà không lấy giống khoai tây luôn ở đây rồi sau đó xuống Hồng Vân có tiện hơn không?

- Em muốn quay về đây nếu còn thời gian sẽ trao đổi với đồng chí bí thư vài việc.

Ông Kim bảo:

- Xuống nhà tớ xem còn cơm nguội làm một bát cho đỡ đói đã. Sau đó cần trao đổi gì thì cứ việc ở lại đây trao đổi. Đi lấy ngô giống tớ sẽ giao cho tay Hành. Nó bảo đảm lấy về cho cô không thiếu một hạt.

Bà Thường tỏ ra đồng tình:

- Phải đấy. Đi ăn cơm đi kéo đói cái đã chứ mười một rưỡi ở đây mới có cơm trưa.

Chi đứng lên đi ra. Ông Kim dặn Chi:

- Cô đi ngang chỗ tay Đô bảo với nó cho tay Hành lên gặp tớ nhé.

- Vâng.

Bà Thường nói với ông Kim:

- Nhiệt tình quá đi mất. Đạp xe đạp đi mấy chục cây số để liên hệ mua giống ngô cho Hợp tác xã.

Ông Kim nói giọng buồn:

- Cô ấy còn vất vả nhiều với mấy cái tay đầu bò đầu bấu ở Gia Đạo. Tuần tới tôi xuống đó xem chúng nó làm vụ xen canh ra sao. Ấm ớ là tôi cách chúc tất. Ta bàn tiếp chuyện cho Hợp tác xã Hồng Vân hóa giá công cụ sản xuất chị nhé.

Chương mười chín

1

Chiếc xe con chở giống ngô và khoai tây vừa dừng ở sân Hợp tác xã Gia Đạo thì có tiếng máy bay gầm rú dữ dội. Mọi người chạy vội ra những chiếc hầm trú ẩn chung quanh. Chi cũng lao ra khỏi xe chạy xuống một chiếc hố cá nhân cạnh sân kho. Tiếng máy bay tiếp tục gầm rú. Tiếp đó là tiếng bom, tiếng cao xạ nổ làm rung chuyển mặt đất. Thấy nóng ruột, Chi nhảy lên khỏi hầm lắng tai nghe ngóng. Doanh ngồi ở cái hố cạnh đó bảo Chi:

- Chị không xuống hầm, đứng làm gì trên mặt đất nguy hiểm lắm.

- Tôi nghe tiếng bom gần lắm. Rung chuyển cả mặt đất tôi đang đứng. Không khéo chúng nó đánh vào khẩu đội súng máy của dân quân Đạo Thắng.

Một loạt bom nữa nghe tiếng nổ rất gần. Chi hốt hoảng:

- Đúng là chúng đánh vào khẩu đội súng máy của dân quân Đạo Thắng rồi. Tôi phải ra đây xem sao đây.

Nói xong Chi chạy đi. Doanh không kịp ngăn Chi nên nhảy lên khỏi hố chạy theo.

Khu vực của khẩu đội súng máy xã Đạo Thắng còn mù mịt khói. Hai hố bom sâu hoắm nằm cách ụ súng không xa. Chiếc lán nằm cách ụ súng trên năm mươi mét bị hơi bom thổi tranh tre nứa lá mỗi thứ bay đi một nơi. Các cô gái xạ thủ súng máy đất bụi và khói bom phủ đầy lên quần áo, mặt mũi. Có cô chỉ còn nhìn thấy hai con mắt. Trận bom dữ dội làm các cô gái chưa hoàn hồn. Bích cầm lá cờ lệnh trong tay, người cô rũ xuống. Ngồi cạnh Bích là Mơ mặt mày đen nhẻm. Phong tỏ ra là người còn bình tĩnh nhất. Anh đi đi lại lại nói với các cô gái:

- Các em kiểm tra thật kỹ xem mình có bị thương chỗ nào không – Nói xong Phong đến cạnh Bích.

- Thế nào đồng chí khẩu đội trưởng. Hốt quá phải không?

Bích chưa hết run đáp:

- Sợ quá anh ạ. Em thấy một ánh chớp lóe lên rồi người lạng đi như có ai đó đẩy em một cái thật mạnh, làm em ngã giúi xuống đất. Em cứ tưởng em chết rồi cơ. Máy bay đi rồi, em véo vào người mấy cái chẳng thấy đau đớn là gì. Em sợ quá.

Mơ nói giọng còn run:

- Bắn nhau với máy bay Mỹ đã hơn chục trận rồi mà chưa thấy hôm nào ác liệt như hôm nay.

Phong hỏi:

- Mơ sợ không?

- Hết sợ rồi. Bom nổ chỗ nào mà khiếp thế hở anh?

- Em không thấy hai cái hố bom cách khẩu đội các em chưa đầy hai mươi mét đang khét lẹt mùi thuốc súng kia à?

- Chúng em đã định thần được đâu mà nhìn với ngó. Nó mà rơi trúng chúng em không biết giờ này hồn chúng em bay liêu xiêu ở đâu nữa.

Lí mắng:

- Cái Mơ nói gì mà nghe khiếp thế.

Phong nói đùa cốt xua tan nỗi sợ hãi đang đọng lại trên khuôn mặt của các cô gái:

- Các em thử nhìn nhau xem các em có đẹp không kìa. Cứ như văn công chuẩn bị ra biểu diễn ấy.

Bây giờ các cô gái mới có dịp nhìn nhau. Những khuôn mặt nhem nhuốc bụi đất và khói bom. Trên đầu của Lí một bụi cỏ đứng ngay ngắn như được người ta trồng lên đó. Mở đầu là tiếng cười của Mơ. Sau đó rộ lên tiếng cười của các cô gái. Cười ngật cười nghễ.

Chờ các cô gái hết cười, Phong bảo:

- Súng bị đất cát bắn vào phủ kín các bộ phận rồi, các em lau lại cho sạch, sẵn sàng đánh trả máy bay địch. Sau đó kíp dự bị thay cho kíp chính về nhà tắm rửa và thay quần áo. Các em nhanh chóng làm đi.

Bích hỏi:

- Không biết trận địa cao xạ của các anh có ai hy sinh không.

- Dây điện thoại đứt nên anh chưa liên lạc được. Hôm nay chúng đánh dữ dội quá thế nào cũng có thương vong. Cầu và nhà ga chắc cũng bị thiệt hại nặng. Có khi em ở lại chỉ huy chị em lau súng và củng cố lại trận địa, anh chạy về đơn vị xem thế nào và bảo bộ phận thông tin đi nối lại dây điện thoại.

- Anh đi đi, để mọi việc đấy cho em.

Chi vừa đi vừa chạy về phía khẩu đội súng máy của các cô gái. Theo sau Chi là Doanh. Ở một hướng khác, Luận, Noãn và mấy y tá của trạm xá mang túi thuốc cứu thương cũng hối hả chạy về phía trận địa. Phong chuẩn bị đi thì Chi và Doanh tới.

- Chào các em. Các em có ai việc gì không? – Chi hỏi.

Bích đáp:

- Không ai việc gì cô ạ. Chỉ sợ hết hồn hết vía thôi.

- Cô đứng ở trong làng thấy tiếng bom rung chuyển cả mặt đất đoán thế nào chúng cũng đánh xuống trận địa của các em. Không có ai việc gì là may rồi.

Phong vui mừng nói với Chi:

- May quá chị ạ. Hai quả bom nổ cách khẩu đội chừng vài chục mét mà chẳng ai việc gì.

- Thay mặt huyện ủy, cô biểu dương tinh thần chiến đấu dũng cảm của các em.

Noãn, Luận và các y tá của trạm xá xã cũng vừa tới nơi. Không kịp chào hỏi mọi người, Luận hỏi luôn:

- Có ai việc gì không các cháu?

- Không cô ạ.

- Cô đứng ở trụ sở ủy ban thấy khói trùm lên trận địa của các em cô lo quá. Thế là may rồi.

Mơ hỏi đùa:

- Cô Luận ơi. Cô ngấm xem con gái xã ta hóa trang có đẹp hơn văn công không cô?

Chi và Luận ngấm nhìn các cô gái rồi tùm tùm cười. Luận bảo:

- Cô thấy các em đẹp hơn văn công nhiều.

Mơ tiếp tục giọng đùa cợt:

- Hôm nay mà chúng cháu chết biến thành ma thì trông khiếp lắm cô nhỉ.

Bích mắng:

- Cái con này. Sao từ nãy đến giờ mày toàn nói chuyện gở mồm thế.

Mơ cãi:

- Mày bảo tao nói không đúng à. Đang sống mà nhìn thấy mặt đứa nào cũng nhem nhuốc đến phát khiếp lên rồi huống gì khi chết biến thành ma.

Nhâm và Loan, hai cô gái trong số xạ thủ dự bị đi đến đứng cạnh Luận với thái độ rụt rè, mặt cúi nhìn xuống đất như muốn nói gì đó với Luận. Luận nhận ra điều đó nên hỏi:

- Hai em có chuyện gì à?

Nhâm nói lí nhí trong mồm:

- Cô ơi. Cô cho chúng cháu xin thôi...

Luận ngắt lời:

- Hai em muốn rút ra khỏi đội dân quân phòng không của xã chứ gì?

Loan đáp thay Nhâm:

- Vâng. Chúng em sợ lắm. Có ở lại cũng chẳng bắn được máy bay đâu cô ạ.

Luận hỏi:

- Hai em ở thôn nào?

Nhâm đáp:

- Em ở thôn Mai Xá, còn cái Loan ở thôn Bùi Hạ.

- Hai em đã vào Đoàn Thanh niên Lao động chưa?

Nhâm đáp:

- Cả hai chúng em đều đã vào Đoàn rồi ạ.

- Hai em suy nghĩ cho kỹ đi. Nếu hai em dứt khoát muốn ra khỏi đội phòng không của xã, cô sẽ nói với xã đội trưởng cử người khác thay cho hai em.

Loan và Nhâm lặng lẽ đi đến ngồi với nhau ở góc cái lán đã xiêu vẹo vì trận bom vừa rồi.

Chi nhìn hai hố bom sâu hoắm, đất chung quanh bị đào bới lên xám xịt màu khói bom thấy lòng mình lo lắng thật sự.

- Thật hú vía. Quả bom này bay lệch vào vài chục mét nữa, không biết chuyện gì sẽ xảy ra – Chi nói với mọi người đứng cạnh.

Phong nói với Chi:

- Cũng may đây là loại bom nhẹ mà máy bay F4 thường mang chứ gặp phải loại bom năm trăm cân của bọn F105, dù có ở cự li này chắc khẩu đội không tránh được thương vong đâu chị ạ.

- Tinh thần của các em sau trận bom thế nào? – Chi hỏi.

- Khi vừa dứt trận bom trông các em xơ xác như đàn gà phải cáo. Nhưng giờ thì chị thấy rồi đấy. Đã cười đùa trêu chọc nhau trong kia rồi kìa.

- Tôi nhận thấy hình như có một vài em tỏ ra hoang mang. Cần phải động viên cổ vũ ý chí chiến đấu của các em. Xã vẫn bảo đảm chế độ ăn uống hàng ngày cho các em đấy chứ?

Noãn đáp:

- Chúng tôi vẫn phân công mỗi Hợp tác xã một tuần luân phiên nhau cung cấp thực phẩm đầy đủ cho các em làm nhiệm vụ trực chiến.

- Các em hàng ngày được ăn uống khá đầy đủ. Bảo đảm chế độ calo cho một chiến sĩ chiến đấu. Có chủ tịch xã ở đây, tôi đề nghị chiều nay chủ tịch cử cho một số người ra sửa chữa lại trận địa và làm lại cái lán cho các em. Nếu có đèn bão, xã cho các em thêm một cây để tối các em còn ngồi đánh tú lơ khơ - Phong đề nghị.

Bích bảo:

- Việc sửa chữa trận địa đã phân công cho hai chi đoàn của hai Hợp tác xã rồi. Chắc lát nữa các bạn ấy sẽ ra đây thôi. Còn đèn bão, xã kiếm thêm cho chúng cháu một cây. Hiện nay chúng cháu mới có một cây thôi.

- Được rồi, sẽ lấy cây đèn của ủy ban đưa ra cho các cháu.

- Ta quay vào chuyện trò với các cháu một lát.

Nói xong Chi đi đến chỗ các cô gái đang ngồi nói chuyện với Luận.

2

Ông Kim đi đi lại lại một mình trong phòng với vẻ sốt ruột. Thỉnh thoảng ông lẩm bẩm: Chết! Chết! Mấy cái đội công nhân giao thông của tỉnh làm sao mà chữa nổi ba cái cầu và hàng trăm mét đường ray đây. Bố chúng nó chứ. Có đánh cũng đánh từ từ chứ đánh kiểu này lấy lực lượng đâu mà chữa kịp. Ông Kim đi thêm mấy vòng nữa rồi dừng lại nhắc điện thoại lên gọi:

- Cậu Hiếu đấy phải không? Ông đạp xe qua đây báo cáo lại một lần nữa bằng miệng cho tôi nghe cụ thể thiệt hại của trận đánh phá chiều nay chứ tôi không muốn nghe báo cáo bằng điện thoại. Tôi đợi ông đấy.

Vừa dập máy xuống ông lại nhắc lên gọi:

- Văn phòng ủy ban đây à? Ông Quốc có ở nhà không, nói máy cho tớ gặp ông ấy... Thế nào? Ông Quốc đang qua chỗ tớ à? Được rồi. Càng hay.

Ông Kim vừa để ống nghe điện thoại vào máy thì xe con ông Quốc cũng vào tới nơi.

- Tôi định qua chỗ anh sau đó đi xuống Tam Bình xem thiệt hại cụ thể thế nào để còn điều lực lượng.

- Tớ vừa gọi điện cho tay Hiếu qua báo cáo cụ thể thiệt hại của trận đánh phá chiều nay. Ông ngồi nghe xong hẵng đi.

- Ông Hiếu chưa báo cáo với anh à?

- Hắn báo cáo bằng điện thoại ngay khi ở Gia Liễn về. Nhưng tớ sốt ruột quá nên muốn nghe nó báo cáo bằng miệng, có gì hỏi luôn.

Hiếu đi xe đạp vào.

- Chào bí thư, chào chủ tịch.

Không kịp để Hiếu ngồi, ông Kim hỏi dồn:

- Chúng đánh gồm những đâu?

- Chúng đánh trận địa tên lửa ở Đại Hồ thuộc huyện Văn Lâm. Đánh cầu đường sắt, đường bộ Gia Liễn, cầu Tiên Giáng và ga Trung Văn thuộc địa phận huyện Tam Bình. Ngoài mục tiêu cầu cống, nhà ga chúng còn đánh vào các trận địa pháo bảo vệ cầu, trong đó có cả lực lượng bắn máy bay của dân quân Đạo Thắng.

Ông Kim:

- Lực lượng dân quân bắn máy bay của xã Đạo Thắng có ai thương vong không?

- Báo cáo bí thư, dân quân Đạo Thắng không có ai thương vong. Chỉ có lực lượng cao xạ pháo hai hy sinh và ba bị thương nhẹ. Số bị thương đã chuyển lên bệnh viện quân khu. Anh em hy sinh cũng đã chuyển về cơ quan huyện, quê của liệt sĩ để làm các thủ tục truy điệu trước khi mai táng. Thiệt hại vật chất lần này cũng rất nghiêm trọng. Cầu đường sắt, đường bộ Gia Liễn bị sập hoàn toàn. Cầu đường sắt Tiên Giáng sập mất một mố. Đoạn đường sắt của hai cầu này cũng bị đánh hỏng. Chưa đo cụ thể. Chỉ ước tính khoảng hơn một trăm mét.

Ông Kim quay sang hỏi ông Quốc:

- Ty giao thông đã điều lực lượng xuống hai khu vực địch đánh phá chưa ông Quốc?

- Điều hai đội xuống đó từ lúc ba giờ chiều. Tay Khuôn đang cho điều nốt đội đang

sửa đường ở Linh Sơn về tăng cường thêm.

- Lát nữa tớ sẽ làm việc với quân khu xin lực lượng công binh chi viện. Tớ cũng định xin thêm một tiểu đoàn cao xạ bảo vệ các mục tiêu chú kiểu này thì gay lắm.

Hiếu cười:

- Anh làm như miền Bắc này chỉ có mục tiêu ở tỉnh ta là quan trọng nhất. Còn các nơi khác không cần bảo vệ.

- Không phải bảo vệ cho tỉnh Phước Vĩnh mà bảo vệ con đường huyết mạch tiếp nhận hàng viện trợ của nước bạn. Ông Quốc định xuống khu vực bị đánh phá ngay bây giờ à?

- Tôi phải xuống trực tiếp xem tình hình ra sao. Nếu cần, tôi yêu cầu huyện Tam Bình và Văn Lâm điều lực lượng dân công ra giúp khắc phục đường sá cho nhanh.

Ông Kim tán thành:

- Đúng đấy. Phải điều động lực lượng dân công tại chỗ làm nhiệm vụ san lấp hố bom để cho giao thông tập trung vào việc sửa cầu cống. Ông cứ đi đi. Tớ sẽ gọi điện ngay cho tay Thanh chủ tịch Tam Bình cho điều dân công các xã lân cận ra giúp sức. Nếu Tam Bình cử đủ người thì không cần điều dân công của Văn Lâm đâu ông ạ.

Ông Quốc và Hiếu ra khỏi, ông Kim đi đến nhấc luôn máy điện thoại gọi cho quân khu.

- A lô! Phòng Tham mưu quân khu đấy à?... Cho tôi gặp đồng chí Chanh.

Khi nghe đầu dây bên kia có tiếng đáp lại, ông Kim hỏi:

- Ông Chanh đấy à? Tôi lại làm phiền ông đây.

Cuộc đối thoại trong điện thoại tiếp diễn.

- Ông Kim khùng phải không?

- Điên lên đây chứ không phải chỉ khùng đâu. Nay, ông đã nắm được hôm nay ba cái cầu và hơn một trăm mét đường ray của Phước Vĩnh bị thằng Mỹ cào tung lên như gà bới không? Biết rồi à? Ông đã biết thì tôi làm việc luôn nhé. Ông cho tôi xin một đơn vị công binh cùng với giao thông tỉnh chữa lại cầu và đường ray không?

- Chẳng còn đơn vị nào trong tay tôi cả.

- Ông bảo sao. Không còn đơn vị nào à? Nếu không còn thì ông rút những nơi chưa cần thiết về giúp chúng tôi đi. Không được một tiểu đoàn thì ông cho vài đại đội cũng

được.

- Một đại đội có được không?

- Chỉ được một đại đội thôi à? Sao ông bủn xỉn thế. Ông có biết chiều hôm nay toàn bộ ba cái cầu, trong đó hai cầu đường sắt, một cầu đường bộ đều bị tung ra từng mảnh không? Cầu Tiên Giáng gần nên khắc phục nhanh thôi. Nhưng cầu đường sắt, đường bộ Gia Liễn mỗi chiếc dài gần trăm mét. Lại còn hơn một trăm mét đường sắt bị xới tung nữa. Hiện trong tay tôi chỉ có ba đội giao thông đều tung vào đó hết rồi. Còn điều thêm dân công nữa. Tăng cường cho tôi hai đại đội công binh công trình nhé.

- Để tôi xem lại đã.

- Đấy, tôi biết ngay là ông định thử thách tôi mà. Còn một yêu cầu nữa, ông chịu khó nghe và giúp nốt cho tôi nhé.

- Định được voi lại còn đòi tiên phải không?

- Không, không. Tôi chỉ muốn ông điều thêm cho một tiểu đoàn pháo cao xạ tăng cường bảo vệ cho hai cái cầu đường sắt và đường bộ Gia Liễn thôi. Theo tôi, do lực lượng phòng không mỏng cho nên chúng đánh lần nào là trúng cầu lần ấy.

- Việc này thì chịu thật rồi. Máy đơn vị phòng không của quân khu đều tăng cường cho Khu Bốn hết rồi. Hiện nay chẳng còn đơn vị nào cả.

- Không còn lực lượng. Ông nói đùa đấy à. Phó tư lệnh, tham mưu trưởng quân khu nói thế mà ông không biết ngượng à? Tôi chẳng khích bác ông đâu. Tôi mà còn làm phó chính ủy quân khu như trước đây, tôi sẽ cho điều hẳn một trung đoàn cao xạ các cỡ về cầu Gia Liễn để đối đầu với thằng Mỹ xem ai thắng ai.

Bên kia đầu dây có tiếng cười.

- Ông cười cái gì. Nếu ông không cho tôi thêm một tiểu đoàn cao xạ, tôi sẽ trực tiếp xin với Bộ Tổng tham mưu. Lúc ấy các ông đừng có phê bình tôi qua mặt quân khu đấy nhé.

- Thôi được rồi. Tôi sợ cái tính khùng của ông nên báo cáo với Bộ xin rút bớt hai đại đội đang bảo vệ nhà máy đúc bê-tông tăng cường cho ông. Thế đã được chưa?

3

Thấy Chi đi bộ vào phòng làm việc của mình, Luận ngạc nhiên hỏi:

- Xe đâu mà chị đi bộ?

- Tôi đi ra đồng xem bà con Gia Đạo chăm sóc ngô và khoai tây ra sao, tiện thể đi bộ lên đây luôn.

Luận cười:

- Chị định kiêm luôn Chủ nhiệm Hợp tác xã Gia Đạo hay sao đấy?

- Giá như được thôi chúc bí thư huyện ủy về làm Chủ nhiệm Hợp tác xã cũng hay.

Luận kéo ghế mời Chi ngồi:

- Người ta muốn lên cao không được, chị lại muốn tụt xuống thấp. Giống đã lên mầm hết chưa chị?

- Ngô lên rất đều, còn khoai tây chưa thấy gì. Không biết nó lên chậm hay giống hỏng. Lần đầu tiên vùng mình trồng khoai tây nên chẳng biết hỏi ai khiến tôi lo quá. Thất bại vụ khoai tây chẳng biết ăn nói với bà con thế nào.

- Sao chị không gọi điện hỏi phòng Nông nghiệp xem.

Chi kêu lên:

- Ừ nhỉ. Sao tôi ngu thế không biết. Để tôi gọi điện hỏi anh Ngụ thử xem. Điện thoại của xã đặt đâu?

- Cả cơ quan dùng chung một cái, đặt ở văn phòng ủy ban. Để tôi dẫn chị qua.

Chi đi cùng với Luận qua chỗ để điện thoại. Chi đến nhắc máy quay mấy vòng rồi gọi về Phòng Nông nghiệp huyện. Lát sau Chi bỏ máy quay sang Luận bảo:

- Không can gì. Giống khoai tây lên chậm hơn cây ngô. Muốn lên nhanh phải bơm nước vào rãnh luống, đất ẩm cây khoai sẽ mọc nhanh hơn. Thế là đỡ lo rồi.

Luận và Chi trở về phòng làm việc của Luận. Chi hỏi:

- Anh Noãn có ở bên phòng làm việc không?

- Dắt xe đạp đi đâu từ giữa buổi. Chị cần gặp anh Noãn à?

- Tưởng anh ấy ở nhà, tôi muốn trao đổi chuyện này. Anh ấy đi vắng thì tôi trao đổi với chị, có gì chị trao đổi lại trong thường vụ cũng được.

- Có việc gì thế chị?

- Quay đi quay lại vẫn là việc củng cố lại bộ máy lãnh đạo của Hợp tác xã Gia Đạo.

Luận áy náy:

- Tôi thấy có cái khó trong chuyện này chị ạ. Nếu như trước đây không nói làm gì. Bây giờ Ban quản trị đã tự phê bình trước chi bộ, trước hội nghị của xã viên. Lại tích cực chuẩn bị làm vụ xen canh. Mặc dù biết đây là thủ đoạn, nhưng lấy lí do gì để bầu lại Ban quản trị giữa nhiệm kỳ? Nếu họ thắc mắc thì mình phải có lí do để giải thích chứ. Em nghĩ mình thiếu kiên quyết từ đầu nên chậm hơn họ một bước.

Chi thừa nhận:

- Đúng là chúng ta hữu khuynh. Nhưng theo tôi không phải chúng ta không còn cách làm. Tôi đã trao đổi với một số đồng chí đảng viên trong chi bộ Gia Đạo và bà con xã viên. Mọi người đều nhận ra thủ đoạn của mấy anh trong Ban quản trị. Ngay cái việc họ miễn cưỡng trong việc khoán cho nhóm, cho tổ cũng không qua mắt được mọi người. Nếu chúng ta đưa ra chủ trương bầu lại Ban quản trị với lí do họ điều hành yếu kém khiến cho Hợp tác xã ngày một xuống dốc, tôi nghĩ sẽ được bà con hoan nghênh.

Luận phân vân:

- Nhưng họ lấy lí do họ đã nhận ra sai lầm và đang tích cực sửa chữa thì sao?

Chi suy nghĩ một lát rồi bảo:

- Thôi được rồi. Huyện ủy sẽ ra chỉ thị. Chi bộ và bà con xã viên Hợp tác xã Gia Đạo phải nghiêm chỉnh chấp hành chỉ thị của huyện ủy, thế là chẳng còn ai thắc mắc.

Luận tán thành:

- Tôi thấy làm như vậy chúng tổ huyện ủy hoàn toàn khách quan. Mà cũng đỡ cho chúng tôi gánh nặng lãnh đạo, giải thích lòng vòng mệt lắm.

- Trong thời gian bám sát cơ sở ở Gia Đạo, tôi thấy một số gương mặt rất xứng đáng để bầu vào Ban lãnh đạo mới.

Luận hỏi:

- Ai vậy chị?

- Anh Dậu, anh Tế, anh Ngô và em Bích. Cơ cấu lãnh đạo của chúng ta cần phải đưa phụ nữ và lớp trẻ vào.

- Em Bích hiện đang chỉ huy tổ dân quân bắn máy bay của xã rút ra cũng khó.

- Nhiệm vụ bắn máy bay cũng quan trọng nhưng đó chỉ là công việc đột xuất trong một giai đoạn nào đó thôi. Còn công việc lãnh đạo sản xuất và xây dựng Hợp tác xã mang tính lâu dài. Cử một người thay vào vị trí chỉ huy bắn máy bay không khó bằng tìm một người tham gia điều hành Hợp tác xã. Tôi thấy bà con xã viên Gia Đạo rất quý

em Bích.

- Em Bích thì tôi biết. Em ấy là một bí thư chi đoàn rất năng nổ. Đúng đấy chị ạ. Nếu đưa em Bích vào Ban quản trị, em ấy sẽ lôi cuốn được phong trào thanh niên. Đặc biệt là nữ thanh niên. Đây là một lực lượng có thể làm cho Hợp tác xã Gia Đạo chuyển biến nhảy vọt cũng nên.

Chi cười nhẹ:

- Tự nhiên ý nghĩ của hai chị em mình lại gặp nhau.

Luận hỏi:

- Đợt nào chị cũng ở năm, ba hôm dưới này để các cháu ai lo?

- Máy bố con ở nhà tự lo lấy với nhau. Cả nhà tôi đều trở thành Ba đảm đang hết.

- Chị vẫn ở nhà anh Tể đấy à?

- Đợt thì ở nhà anh Tể, đợt ở nhà anh Dậu. Lần này ở nhà bà Ngật.

- Bà Ngật dám cho chị ở kia à?

Chi cười:

- Lúc đầu thì bà ấy ngại. Nhưng khi nghe tôi bảo tôi sẽ đưa tiêu chuẩn gạo của tôi nộp cho bà, thế là bà ấy vui vẻ ngay. Có ở với bà ấy mới thấy cảnh bà ấy tội nghiệp quá. Một nách nuôi ba đứa con. Chồng biến biệt ở trong Khu Bốn. Có lẽ làm công nhân cầu đường lương lậu chẳng được bao nhiêu nên gần một năm nay chẳng gửi cho bà ấy lấy một xu. Bốn miệng ăn chỉ trông vào số thóc công điểm còi cọc làm sao bà ấy không tìm cách ăn cắp thóc của Hợp tác, không trộn đất vào phân để tăng trọng lượng mong kiếm thêm mấy cân thóc.

Luận cầm cái ấm đi đến chiếc phích vỏ nan để ở góc phòng rót thêm nước rồi quay lại ngồi vào ghế nói:

- Bà mẹ chồng của tôi thấy người ta tìm cách bớt xén của Hợp tác xã nhiều quá, suốt ngày ca cẩm: Đói nghèo sinh đạo tặc. Đói nghèo sinh đạo tặc nghe buồn cười lắm nhưng ngẫm ra bà cụ nói đúng. Bao giờ chị về trên huyện?

- Có khi sáng mai. Tôi về bàn với thường vụ việc bầu bán lại Ban quản trị Gia Đạo. Nếu thường vụ nhất trí thì sẽ cho bầu lại trong tháng tới. Phải để cho Ban quản trị mới làm quen với công việc trước lúc bước vào cấy vụ chiêm mới được.

Luận nhìn Chi. Bỗng đứng cô thấy thương yêu Chi vô hạn.

Chương hai mươi

1

Ông Kim xuống xe. Mọi người chưa kịp ra đón thì ông đã xách cái túi cày xồng xộc đi vào.

- Chờ tở sốt ruột lắm phải không? - Ông Kim hỏi rồi kéo ghế ngồi.

- Các vị ở dưới xã cũng vừa mới lên xong - Bằng đáp rồi giới thiệu - Đồng chí Kỳ và đồng chí An ở Hồng Vân thì bí thư quen quá đi rồi. Còn đây là đồng chí Soạn, bí thư đảng ủy Phương Trúc và đồng chí Vinh là chủ nhiệm Hợp tác xã.

Soạn tươi cười:

- Em gặp bí thư hai lần rồi chắc bí thư không nhớ.

- Nhớ được một lần. Đó là hôm Đại hội đảng bộ Vĩnh Hòa. Hôm đó cậu phê bình tay Mích có tác phong quan liêu, quân phiệt có đúng không nào?

Soạn khen:

- Bí thư nhớ lâu thật.

Ông Kim chỉ vào bà Thường:

- Máy tay lãnh đạo ở Phương Trúc chắc chưa biết chị Thường phải không? Chị Thường là trưởng ban kiểm tra tỉnh ủy. Các cậu biết để sau này tở có chèn ép các cậu, các cậu muốn khiếu nại, tố cáo gì về tở thì lên gặp chị ấy.

Mọi người cười vui vẻ sau câu nói của ông Kim.

Bằng mở lời:

- Thành phần triệu tập họp đã có mặt đầy đủ cả rồi đấy ạ. Xin mời bí thư và chị Thường đi qua hội trường.

Ông Kim đứng dậy nhìn quanh rồi hỏi:

- Hình như hôm qua tở gọi điện xuống có bảo các cậu mời cụ Rau ở thôn Hạ Hòa dự họp phải không? Sao không thấy cụ ở đây?

- Em đã trực tiếp đến mời cụ ấy nhưng cụ ấy bị mệt mấy hôm nay rồi ạ - Bằng trả lời.

- Cụ Rau mệt thế nào?

- Cụ ấy chỉ cảm sơ sơ thôi ạ.

- Thế thì lát nữa làm việc xong, tớ phải đi thăm cụ ấy mới được.

Mọi người đã ngồi vào chỗ. Ông Kim hỏi:

- Các cậu ở Hồng Vân và Phương Trúc đã biết được nội dung cuộc họp hôm nay chưa?

Soạn, bí thư đảng ủy Phương Trúc đáp:

- Đồng chí Bằng đã nói cho chúng em biết rồi ạ.

- Ai điều khiển cuộc họp hôm nay đây. Cậu Bằng hay là cậu Mích?

Mích nói đùa:

- Đảng lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, triệt để nên bí thư huyện ủy là người chủ trì cuộc họp hôm nay đây ạ.

- Lãnh đạo chứ không làm thay chính quyền đâu đấy nhé. Cậu đừng lấy cớ để đùn đẩy nhiệm vụ cho người khác. Cậu Bằng cho bắt đầu đi. Đang trong thời chiến nói ngắn gọn thôi. Không phải kính thưa, kính gửi, kính biểu, rồi kính mời nâng chén đâu.

Bằng cười:

- Không kính thưa nhờ bí thư phê bình chúng em hỗn thì sao.

- Họp chứ có phải mít tinh đâu mà làm cho đầy đủ thủ tục. Nói đi.

- Vâng. Vừa qua lãnh đạo Phương Trúc có đề nghị với huyện ủy cho Hợp tác xã hóa giá một số công cụ sản xuất bán cho xã viên. Đây là một vấn đề lớn, liên quan đến chủ trương đường lối của Đảng. Vì thế huyện ủy không dám giải quyết và đã báo cáo lên với đồng chí bí thư tỉnh ủy. Chiều hôm qua đồng chí bí thư tỉnh ủy đã gọi điện thoại xuống yêu cầu cho mời lãnh đạo xã và Hợp tác xã của Hồng Vân và Phương Trúc họp để bàn về việc này. Nội dung cuộc họp là bàn cụ thể về việc cho hóa giá một số công cụ sản xuất để bán lại cho xã viên theo đề nghị của đảng ủy và Ban quản trị Phương Trúc. Xin đề nghị đồng chí bí thư tỉnh ủy cho ý kiến.

Ông Kim cười:

- Các cậu khôn thật. Đùn cho tớ để nếu cấp trên có phê bình thì bảo đây là ý kiến của bí thư tỉnh ủy, các cậu chỉ là người thi hành thôi, có đúng không?

Bằng nói:

- Không phải như thế đâu ạ. Thú thật là chúng em chưa biết giải quyết vấn đề này

như thế nào thật ạ.

- Tớ nói đùa cho vui thôi chứ đúng đây là vấn đề rất mới. Những cán bộ, đảng viên của Hợp tác xã Hồng Vân, Phương Trúc của huyện Vĩnh Hòa, Đăng Xá, Cao Sơn của huyện Linh Sơn, An Lưu của huyện Yên Lộc và một số xã và Hợp tác xã nữa dám đổi cách làm bao cấp bằng một kiểu khoán khác là một việc làm hết sức dũng cảm và có trách nhiệm trước đời sống của dân. Những việc làm đó tỉnh ủy hoàn toàn ủng hộ và sẵn sàng chịu trách nhiệm trước Đảng về quan điểm của mình. Bây giờ tớ nói đến đề nghị của lãnh đạo Phương Trúc hóa giá công cụ sản xuất để bán lại cho xã viên. Trước khi nói đến chuyện này tớ muốn biết đề nghị này là của đảng ủy xã hay của Ban quản trị Hợp tác xã?

Soạn trả lời:

- Báo cáo bí thư. Đề nghị này là Ban quản trị Hợp tác xã chứ không phải của đảng ủy đâu ạ.

- Thế đảng ủy có ủng hộ đề nghị này của Ban quản trị không?

- Nếu không ủng hộ thì chúng tôi đã không đề nghị việc này với huyện ủy và chắc cũng không có cuộc họp hôm nay.

Ông Kim nói tiếp:

- Đây là điều đáng mừng bởi không ai gần gũi dân bằng cán bộ cơ sở. Họ là cái cầu nối giữa dân và lãnh đạo cấp trên. Ông Chủ nhiệm Phương Trúc cho tớ hỏi, có phải đề nghị hóa giá công cụ là đề nghị của xã viên không hay do Ban quản trị nghĩ ra?

Vinh đáp:

- Thưa bí thư, đó là đề nghị của bà con đấy ạ.

- Các ông thấy chưa. Dân mới là người quyết định nên làm cách nào cho nồi cơm của mình được đầy ngày ba bữa, đở lửa ba lần. Dân mà không thả cá trộm trong ao nhà mình thì Hợp tác xã Hồng Vân làm sao nghĩ đến việc khoán cho dân nuôi cá tại ao của hộ xã viên. Cán bộ, đảng viên phải nhạy bén nắm bắt nguyện vọng và những sáng kiến của dân, chọn lọc cái gì đúng thì nên tìm cách mà làm, cái gì hay nhưng chưa hoàn chỉnh thì chịu khó suy nghĩ làm cho nó hoàn chỉnh, những ý kiến cực đoan thì tìm cách giải thích cho dân hiểu vì sao không làm được. Không theo đuôi quần chúng nhưng cũng đừng lo sợ rồi vùi dập những nguyện vọng chính đáng của dân. Tớ lại nói lạc đề cuộc họp hôm nay rồi phải không? Bây giờ các cậu ở Hồng Vân và Phương Trúc cho tớ biết công cụ sản xuất mà các cậu định hóa giá gồm những gì nào.

Hỏi xong ông Kim vợ lấy cái điều cày cho thuốc vào hút.

An, chủ nhiệm Hồng Vân đứng lên:

- Thưa bí thư, hiện nay trong kho chúng em có 26 cái xe cải tiến, 4 cào cỏ cải tiến 64A, 7 bình bơm thuốc trừ sâu, 31 chiếc cày tay và 4 máy tuốt lúa bằng tay. Còn lại là liềm hái, quang gánh và cào cỏ một lưỡi.

Ông Kim hỏi:

- Phương Trúc có những gì?

Vinh nói:

- Dạ, Hợp tác xã của em có 27 xe cải tiến, trong đó có 5 chiếc vừa mới sắm, 8 bình thuốc trừ sâu, 6 cào cỏ cải tiến 64A, 32 cày tay, 3 chiếc máy tuốt lúa và 137 cái liềm. Còn quang gánh chúng em chưa kiểm kê được.

Ông Kim hỏi:

- Cậu là người đề nghị hóa giá công cụ sản xuất, vậy nói cho tớ nghe hóa giá bằng cách nào?

- Thưa bí thư, Ban quản trị chúng em đã bàn và đã xin ý kiến của đảng ủy. Đảng ủy cũng nhất trí cách làm của chúng em như sau. Thành lập một ban gồm cán bộ Ban quản trị, bí thư chi bộ, bí thư đoàn thanh niên và một số đại biểu do dân cử. Ban này có nhiệm vụ đánh giá chất lượng công cụ, xác định giá cả của từng cái. Sau đó thông báo cho những ai muốn mua thì tập trung lại để đấu giá công khai. Ai trả giá cao, người ấy được.

- Các cậu làm dân chủ, công khai như vậy là tốt. Nhưng theo tớ chỉ đấu giá những công cụ có giá trị như xe cải tiến, bình bơm thuốc trừ sâu và cào cỏ cải tiến 64A và máy tuốt lúa thôi. Còn cày tay, liềm hái, quang gánh ai muốn mua thì bán cho người ta chứ có gì mà phải định giá, đấu giá cho mất thì giờ.

Mích tán thành:

- Bí thư tỉnh ủy nói phải đấy. Cày tay, liềm hái, quang gánh không có của tập thể thì người ta cũng tự sắm lấy được, chẳng cần phải đấu giá đâu.

- Còn chỗ này tớ muốn hỏi các cậu. Tình hình tất cả các Hợp tác xã của chúng ta hiện nay có một thực tế là có hộ nhiều lao động, có hộ ít lao động và có hộ thực sự neo đơn. Từ chỗ sức lao động của các hộ khác nhau đó đã nảy sinh ra có hộ đủ ăn, có hộ thiếu ăn, có hộ đang rơi vào cảnh nghèo túng. Nếu đem ra đấu giá các công cụ sản xuất, nhất định các hộ khá giả sẽ mua được là chắc chắn. Như vậy hộ có sức lao động sẽ có xe cải tiến để

kéo, còn hộ thiếu sức lao động, trong đó có hộ có chồng con ra mặt trận sẽ trở về với đôi quang gánh trên vai. Như vậy khẩu hiệu giải phóng đôi vai chỉ dành cho những hộ có sức lao động mà thôi. Các cậu đã tính tới việc này chưa?

Câu hỏi quá bất ngờ khiến mọi người đưa mắt nhìn nhau.

- Thú thật với bí thư là chúng tôi chưa nghĩ đến những điều bí thư vừa nói – Soạn thú nhận.

Ông Kim hỏi:

- Lãnh đạo Hồng Vân định giải quyết việc này thế nào?

An đáp:

- Chỉ có cách những nhà không có xe cải tiến lúc nào cần thì nhờ những hộ có xe cải tiến tương trợ rồi trả tiền hao mòn cho người ta thôi.

Ông Kim lại hỏi:

- Chẳng may gặp cái anh tham lam nó lấy giá cắt cổ tiền hao mòn thì sao?

An cười xòa:

- Thế thì em chịu.

- Tớ đề nghị giải quyết việc này như thế này các cậu xem có được không nhé. Xe cải tiến chỉ nên hóa giá hai phần ba thôi, còn lại một phần ba do Hợp tác xã quản để cho những người không mua được xe khi cần thì thuê của Hợp tác. Bình thuốc trừ sâu cũng vậy. Hợp tác nào cũng chỉ có bảy, tám cái. Vì thế không nên hóa giá mà Hợp tác quản để phục vụ chung. Để tránh tình trạng cha chung không ai khóc, phải đề ra nguyên tắc như khi thuê xe cải tiến của Hợp tác hư hỏng phải bồi thường chẳng hạn. Phải lần dần từng bước thôi các cậu ạ. Làm ồ ạt quá rút cuộc thì xôi hỏng bỏng không đấy. Chị Thường thấy thế nào hả chị?

Bà Thường:

- Theo tôi bước đầu ta nên làm như thế cái đã. Đồng chí bí thư huyện ủy Vĩnh Hòa nói đúng. Làm gì thì làm chúng ta cần phải bảo đảm sự công bằng trong nội bộ Hợp tác xã, tránh tình trạng mất đoàn kết xảy ra sau khi hóa giá công cụ sản xuất. Trước khi tiến hành hóa giá cũng cần họp dân báo cáo chủ trương của lãnh đạo để cho dân biết và tham gia ý kiến rộng rãi. Có thể dân sẽ có những cách làm hay hơn kiểu chúng ta vừa bàn.

Ông Kim hỏi:

- Các cậu lãnh đạo ở Hồng Vân thấy thế nào. Làm thế đã được chưa hay có cách khác?

An đáp:

- Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với đề xuất cách làm của bí thư tỉnh ủy.

Ông Kim đập vào trán mình một cái thật mạnh rồi kêu lên:

- Chết thật! Loay hoay thế nào hóa ra tớ là người điều khiển cuộc họp. Tớ mắc phải cái tật chưa chữa được là hễ có công việc là xắn tay áo lên làm, xắn mồm lên nói. Làm xong mới nghĩ ra mình mắc phải tác phong bao biện. Các cậu thông cảm cho cái tính của tớ nhé. Bây giờ tớ giao quyền điều khiển cuộc họp cho tay Bằng đấy. Bàn xem nên giao cho anh nào làm trước để rút kinh nghiệm.

Vinh cười rồi nói to:

- Hóa giá công cụ sản xuất là do sáng kiến của Phương Trúc, để cho Phương Trúc làm chứ cần gì phải bàn nữa ạ.

An cãi luôn:

- Ông nên nhớ ông và tôi cùng nghĩ ra việc này nhưng ông nhanh mồm báo cáo với huyện ủy trước chứ đừng có nhận vợ là sáng kiến của một mình Phương Trúc nhé.

- Đồng ý là tôi và ông có bàn với nhau. Nhưng ông còn rụt rè không dám báo cáo. Còn tôi nghĩ xong là báo cáo ngay. Trong thi chạy đua, anh nào đến đích trước là anh ấy thắng, em nói thế có phải không bí thư.

Ông Kim quay sang hỏi Bằng:

- Ông Bằng xử việc này như thế nào đây?

Bằng đáp:

- Phương Trúc đề nghị trước nên để cho Phương Trúc thực hiện. Chúng tôi sẽ tập trung chỉ đạo để Phương Trúc làm tốt việc này.

Vinh vỗ tay:

- Huyện ủy sáng suốt quá - Biết mình nhỡ mồm, Vinh nói chữa - Ấy chết! Em xin lỗi bí thư tỉnh ủy và bác Thường.

Ông Kim cười:

- Cậu nhỡ mồm nên tớ phạt bằng cách để cho Hồng Vân cùng hóa giá công cụ. Như vậy đã công bằng chưa?

Vinh cười hô hô:

- Bí thư tỉnh ủy rất sáng suốt.

- Bây giờ thì tỉnh ủy sáng suốt hơn huyện ủy rồi phải không?

Đáp lại câu nói đùa của ông Kim là những chuỗi cười sảng khoái.

2

Lịch dựng chiếc xe đạp rồi đi vào nhà làm việc của Hợp tác với thái độ bức dọc.

Doanh, Ngọ và Lầu đang ngồi uống nước, ngạc nhiên đưa mắt nhìn Lịch. Doanh hỏi:

- Có việc gì mà trông ông có vẻ bức bối vậy?

Lịch vút cái xác cốt xuống bàn chửi đồng:

- Mẹ chúng nó chứ. Cố gắng lẫn lộn ngoài đồng đến cháy da xém mặt, tưởng chúng nó xuôi xuôi rồi. Không ngờ chúng nó vẫn yêu cầu bầu lại Ban quản trị Hợp tác. Ông biết thế, ông đeo ra đồng cho một cái xác. Xin chén nước.

Ngọ rót nước đưa cho Lịch.

- Ai bảo với ông bầu lại Ban quản trị? – Doanh hỏi với bộ mặt méo xệch.

Lịch nổi cáu:

- Ông không thấy tôi đạp xe từ trên xã về hay sao mà hỏi.

- Bọn này kéo nhau ra đồng, thấy ông dắt xe đạp đi cứ ngỡ ông đi ăn mảnh với tay Noãn, tay Hãn chứ có biết ông đi đâu. Thế ông lên xã làm gì?

- Con mụ Luận cho gọi lên thông báo huyện ủy yêu cầu bầu lại Ban quản trị Gia Đạo.

Doanh chửi tục:

- Đ... mẹ chúng nó. Chúng nó cậy có quyền hành trong tay nên muốn hành ai thì hành.

- Cái con mụ Chi trông cười cười nói nói thế mà thâm độc. Ông đeo chấp hành xem chúng nó làm gì được ông – Lịch nói với giọng cáu kỉnh.

Ngọ ngồi bần thần một lúc rồi hỏi:

- Ông không có ý kiến gì với con mụ Luận à?

Lịch đưa chén nước lên uống ực một hơi.

- Tớ bảo với con mụ Luận là không có nguyên tắc nào bầu lại lãnh đạo của Hợp tác xã giữa nhiệm kỳ cả.

- Con mẹ Luận bảo sao?

- Mẹ ta bảo trong điều lệ tổ chức Hợp tác xã có ghi, nếu Ban quản trị phạm những sai lầm hoặc không hoàn thành nhiệm vụ, xã viên hoặc cấp trên có quyền yêu cầu giải tán Ban chủ nhiệm cũ để bầu thay thế một Ban chủ nhiệm mới tiếp tục điều hành công việc. Vở quýt dày có móng tay nhọn. Tớ đã có cách.

Doanh đổ hẵn người về phía Lịch:

- Ông đã nghĩ ra cách để đối phó rồi à?

- Trên đường từ ủy ban xã về đây tớ nghĩ chán ra rồi. Không thể để thua hai con mẹ đàn bà ấy một cách dễ dàng như thế được. Tớ sẽ lấy lý do tổ chức Đại hội toàn thể xã viên đông quá, ý kiến không tập trung nên đề nghị tổ chức Đại hội đại biểu xã viên để bầu. Các ông cứ đi vận động bà con thân thích, những người ù ù cạc cạc cả năm chẳng quan tâm gì đến chuyện Hợp tác xã đi bầu. Những người tham lam như bà Ngật, bà Quy, ông Phái, ông Diễn thì cứ nói thẳng ra nếu bỏ phiếu cho người ở Ban quản trị cũ thì được Ban quản trị chi cho năm ngày công. Chỉ cần thu được năm mươi phiếu trong số bảy mươi đại biểu tham dự là coi như nắm chắc phần thắng trong tay. Dân chủ. Đúng điều lệ. Chẳng con nào, thằng nào làm địch gì được mình.

Doanh đập tay xuống bàn một cái thật mạnh kêu lên:

- Giỏi! Giỏi. Tôi phục ông sát đất đấy.

Lịch có vẻ tự đắc:

- Chống lại ai chứ chống lại thằng Lịch này thì chỉ có ngồi đó mà ôm hận suốt đời. Tớ còn đang định viết một lá đơn tố cáo lên Ban kiểm tra tỉnh ủy về việc bà Chi, bà Luận và một số đảng viên, trong đó có bí thư chi bộ đang có âm mưu hướng bà con nông dân trở về với con đường làm ăn riêng lẻ tư bản chủ nghĩa.

Ngọ tham gia:

- Đây, tôi nghe nói ở trên cơ quan tỉnh ủy hay ủy ban gì đó có một tổ phái viên của Trung ương cử về để theo dõi tình hình làm ăn của các Hợp tác xã trong tỉnh ta. Ông mà tố cáo với mấy ông phái viên đó thì coi như bí thư huyện ủy, bí thư đảng ủy và cả cái chức bí thư chi bộ của tay Ngô coi như rơi xuống bùn.

- Làm đơn tố cáo là tớ dự phòng thôi. Nếu bầu bán suôn sẻ chẳng có chuyện gì thì việc gì mà phải đi tố cáo. Hôm nay các ông đi làm việc ngoài đồng có nghe bà con hỏi vì sao tớ không đi làm không?

Ngọ đáp:

- Chẳng thấy ai nhắc. Tối nay kiểm cái gì chén đi các ông.

Lấu từ nãy đến giờ chổng tai lên nghe. Khi nghe Ngô nói đến chuyện tổ chức chén mới sực nhớ ra chuyện vợ mình đe.

- Con vợ nhà tôi hôm qua đã nói rào đón là đem hai con chó lên các cửa hàng thịt chó trên huyện để bán chứ để các ông mổ thịt, các ông trù vào thịt nghĩa vụ thấp quá.

Ngô bữu môi:

- Thèm vào ăn chó nhà mày. Tan tầm chiều đạp xe kéo nhau lên phố huyện vừa kín đáo vừa có đủ gia vị, mắm tôm chứ ăn ở nhà mày như mọi lần chấm muối vắt chanh phí cả mồm. Thế nào? Các ông có định đi không. Coi như chúc mừng việc ông Lịch nghĩ ra cách bảo vệ được Ban quản trị khỏi bị đổ.

Lấu hỏi:

- Đi ăn ghi vào khoản chi gì? Từ hôm bắt tay vào làm vụ xen canh, hợp hành không thì lấy lí do gì để chi nào.

Lịch đập tay xuống bàn:

- Thôi dẹp cái chuyện kéo nhau lên phố huyện ăn thịt chó đi. Bụng dạ đâu mà còn ăn với uống. Ngay tối nay, các ông đi lân la vận động khéo những người thân thuộc của các ông nhận làm đại biểu tham dự đại hội đại biểu xã viên đi. Vận động được càng nhiều càng chắc ăn.

Ngô bảo:

- Chắc gì bà Luận và tay Ngô chịu chấp nhận đại hội đại biểu xã viên. Chờ xem thế nào rồi đi vận động chứ vận động trước làm gì cho mất công.

Lịch tỏ ra tin tưởng:

- Tớ tin là đảng ủy và tay Ngô sẽ chấp thuận. Điều lệ tổ chức Hợp tác xã cũng có ghi điều này rồi, các ông yên tâm đi. Các ông về chưa, tớ về đây. Chẳng có gì mà mệt bã cả người.

Lịch nói xong bỏ đi ra khỏi phòng chả chào hỏi ai. Ngô, Lấu, Doanh nhìn theo bằng những cặp mắt lo âu, ngơ ngác.

viên cơ quan tỉnh ủy. Tâm trạng ông hôm nay bỗng dưng nặng trĩu một cách lạ thường. Cường độ đánh phá của máy bay Mỹ ngày càng tăng. Hôm nay chúng ném bom trúng một nhà trẻ của bà con ở Hà Nội sơ tán ở huyện Văn Lâm làm hàng chục cháu chết và bị thương. Không phải con cháu nhà mình nhưng khi nghe báo cáo, người ông xây xẩm. Bữa cơm chiều ông cố nuốt mà không sao trôi được. Đi dạo được mấy vòng, ông Kim chạm mặt ông Sắc đang đi dạo ngược chiều với mình.

- Lâu lắm mới thấy anh đi bách bộ – Ông Sắc nói thay cho lời chào.

- Tôi thường đi dạo vào ban đêm trước khi chuẩn bị đi ngủ nên anh không gặp đấy thôi. Anh Ẩn đi đâu mà tôi thấy vắng?

- Anh ấy về Hà Nội họp.

- Họp Trung ương à?

- Không. Ban bí thư làm việc với các trưởng phó ban, nhận định và đánh giá tình hình chung.

- Không biết Ban bí thư có nhận định đánh giá tình hình của các Hợp tác xã nông nghiệp trên toàn miền Bắc hay không?

- Chắc là có vì sản xuất nông nghiệp được coi như là một mặt trận mà.

- Không biết Ban bí thư có nhìn thấy cái mặt trận ấy đang như một trận đồ bát quái không?

- Không đến nỗi như thế. Có khi vì anh sốt ruột nên mới có một cái nhìn bi quan như vậy.

- Tôi sẽ điêm tĩnh xem lại mình. Nhưng có một thực tế mà cấp trên chưa nhìn thấy. Đó là yêu cầu bức thiết phải đổi mới cách làm ăn của các Hợp tác xã nông nghiệp. Những người cầm cân nảy mực hiện nay cứ ôm khư khư cái cơ chế cũ đang là một trở lực cho con đường phát triển sản xuất nông nghiệp. Vì thế đang có một hiện tượng ngược đời là đổi mới từ dưới đi lên.

- Nói cho cùng thời nào cũng vậy. Bao giờ cũng có hai cực đối lập nhau. Đó là bảo thủ và đổi mới. Có điều trong nội bộ không nên giải quyết mâu thuẫn đó bằng phân cực, chia rẽ, đối lập mà phải biết chờ đợi, thuyết phục để từng bước khắc phục những khác biệt đó để đi đến thống nhất. Nhân đây tôi cũng muốn nhắc anh lưu ý muốn đổi mới hay muốn cải cách gì thì tùy. Nhưng lúc nào cũng cần tâm niệm một điều. Đừng để cho tính tự phát của nông dân đi chệch đường lối tập thể hóa. Điều ấy liên quan rất lớn đến sinh mạng chính trị của anh đấy.

- Tôi biết, vì thế tôi luôn luôn tự nhắc nhở mình. Tháo gỡ, thay đổi nhưng không gây đổ vỡ Hợp tác xã. Năng động nhưng không hỗn loạn. Trái quy định nhưng không mất tính tổ chức. Vừa rồi anh có nhắc đến sinh mệnh chính trị của tôi. Nếu như tôi đổi được sinh mệnh chính trị của mình bằng sự no ấm của nông dân, tôi sẵn sàng đổi.

Ông Sắc thở dài:

- Làm một con người chân chính đôi khi thật khó.

- Đúng thế. Muốn làm một con người chân chính rất cần một tổ chức hiểu mình, có những người cấp trên phân minh sáng suốt, có những người đồng chí bên cạnh cùng tâm huyết, cùng chí hướng. Thiếu một trong những điều ấy thì chẳng làm được gì đến nơi đến chốn.

Hai người lại lặng lẽ đi bên nhau. Đi được một đoạn ông Sắc bảo:

- Hôm nay ông Bao vừa đi lên Vĩnh Hòa về. Hình như ở đó đang có chuyện gì đó. Không biết anh có biết không?

- Anh Bao nói chuyện với anh à?

- Nói qua loa thôi. Hình như ở đó đang có chuyện Hợp tác xã bán công cụ sản xuất cho xã viên. Tôi nghĩ anh đã biết chuyện này rồi.

- Tôi biết. Không những biết mà tôi còn ủng hộ việc làm đó.

- Không biết anh giải thích thế nào chứ tôi thấy việc làm này hết sức mạo hiểm.

- Tôi cũng đã nhìn thấy điều đó trước khi đồng ý cho hai Hợp tác xã này hóa giá công cụ sản xuất bán cho xã viên. Chẳng giấu gì anh, tôi và chị Thường đã trực tiếp xuống đó bàn bạc rất kỹ với huyện ủy Vĩnh Hòa cùng lãnh đạo của hai xã Hồng Vân và Phương Trúc trước khi cho thực hiện việc hóa giá. Nhưng không hiểu ai nói mà anh Bao biết chuyện này để xuống kiểm tra nhỉ?

- Chuyện đó thì tôi không biết. Nhưng theo tôi đây chỉ là chuyện vô tình thôi. Ông Bao từ trước đến giờ vẫn cay cú việc Hợp tác xã Hồng Vân chia đất cho xã viên làm vụ xen canh và cho xã viên thả cá tại ao nhà mình. Ông ấy yêu cầu anh Ấn cần có thái độ dứt khoát với việc này nhưng thấy anh Ấn vẫn còn lừng khừng nên ông Bao mấy lần lên xuống Hồng Vân cố tìm hiểu sự việc để chứng minh việc làm của Hồng Vân là vi phạm nghiêm trọng đường lối của Đảng. Hôm nay ông ta đi Hồng Vân cũng với mục đích ấy nhưng số anh ta may mắn thế nào lại vớ được chuyện hai Hợp tác xã bán công cụ sản xuất cho xã viên. Tôi nghĩ trong nội bộ huyện ủy Vĩnh Hòa có người nào đó không tán thành với việc thay đổi phương thức sản xuất do các anh chủ trương nên đã báo cáo với

ông Bao.

- Điều này thì tôi biết. Có một số huyện ủy viên từ trước đến giờ vẫn bất đồng ý kiến với việc đổi mới trong các Hợp tác xã. Anh thấy thái độ của anh Bao đối với việc hóa giá công cụ sản xuất như thế nào?

- Một người cực đoan và giáo điều như ông Bao thì việc lấy của cải của tập thể bán cho cá nhân là một sai lầm hết sức nghiêm trọng. Có khi còn bị khép vào tội chống Đảng nữa đấy.

Nói xong, ông Sắc cười.

Đi mấy bước, ông Kim hỏi ông Sắc:

- Trong ba phái viên, anh là người hiểu tôi nhất. Anh nghĩ thế nào về việc tôi cho Hợp tác xã hóa giá công cụ sản xuất để bán cho nông dân?

- Mỗi chân quá. Ta đi đến cái ghế đá mọi hôm ngồi nói chuyện cho vui.

- Hôm nay lại không có chuyện vui rồi.

Ông Kim và ông Sắc ngồi vào chiếc ghế đá cũ kỹ đặt dưới gốc cây xà cừ như mọi lần. Các phòng trong cơ quan bắt đầu bật đèn. Những bóng đèn điện leo lét, đổ quạch như những cục than. Không gian tĩnh lặng. Một con cò mẹ đi kiếm mồi về muồn vỗ cánh lao xao cùng với tiếng cò con líu ríu trên đầu hai người.

- Khi nãy anh hỏi tôi nghĩ gì trước việc anh cho phép Hợp tác xã hóa giá công cụ bán cho nông dân phải không? – Ông Sắc nối tiếp câu chuyện đang bỏ dở – Tôi nghĩ việc ấy trước sau gì rồi cũng đến nhưng anh cho làm hơi sớm.

Ông Kim cười:

- Liệu tôi có được mang danh hiệu con người đi tiên phong không?

Ông Sắc cũng cười đáp:

- Biết đâu hậu thế sẽ phong danh hiệu này cho anh.

- Còn hiện tại chắc chắn tôi được coi như người đang phá Hợp tác xã có phải thế không?

Ông Sắc bặc bặc:

- Tôi đang lo cho anh, anh Kim ạ.

Ông Kim cười vô tư:

- Vậy mà tôi chẳng thấy lo chút nào. Anh thấy lạ lắm phải không? Đúng là tôi chẳng

thấy lo chút nào trước việc mình đang làm. Vì sao anh có biết không? Tôi đang có đồng đảo những người bạn đồng hành. Đó là những người nông dân. Họ sẽ bào chữa cho việc làm của tôi. Nếu không bào chữa được bây giờ thì mai sau họ sẽ bào chữa. Chính họ là người chứng minh cho việc làm của tôi là đúng và rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

Nói xong ông Kim ngả người tựa lưng vào thành ghế đá nhìn lên những tán lá cây xà cừ lúc ẩn lúc hiện trong bóng đêm. Lũ cò con được ăn no chắc đang chìm dần vào giấc ngủ.

4

Lịch cầm xác cốt đứng lên bảo Noãn:

- Ông phải ủng hộ chúng tôi đấy nhé.

- Không ủng hộ các ông còn ủng hộ ai. Ông nhớ nói cho có tình có lí và thái độ phải mềm dẻo với bà Luận đấy.

- Ăn nói thì ông khỏi phải lo. Tôi mà nói thì kiến trong lỗ cũng phải bò ra.

Rời phòng làm việc của Noãn, Lịch qua chỗ Luận.

- Chào bí thư – Tiếng *thư* cuối lời chào của Lịch nghe ướn sượng.

Luận đang ngồi làm việc ngẩng đầu lên:

- Anh Lịch đấy à? Ngồi uống nước.

Lịch đặt cái xác cốt xuống bàn rồi kéo ghế ra ngồi. Luận lấy tích chè xanh rót nước mời Lịch.

- Tôi lên báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của bí thư về việc tổ chức bầu lại Ban quản trị của Hợp tác xã Gia Đạo.

Luận hỏi giọng phấn chấn:

- Thế à. Các anh định khi nào thì tiến hành?

- Chuẩn bị xong nội dung và cách thức tiến hành Đại hội xong là làm luôn.

- Đúng đấy. Làm càng nhanh càng tốt chứ vụ chiêm đuối đến nơi rồi. Tuần nay bận quá nên không đi xem đồng được. Khoai tây và ngô phát triển tốt không anh Lịch?

- Tốt lắm. Nếu gặp mưa thuận gió hòa thì thắng lợi to. Chúng tôi đang liên hệ mua thêm lân và ka-li bón thêm cho nó. Phải giành một vụ xen canh thắng lợi như khẩu hiệu

đã đề ra tạo khí thế cho việc bước vào vụ đông xuân.

Luận có cảm giác hơi là lạ trước thái độ sốt sắng của Lịch nhưng vẫn hỏi:

- Dư luận của bà con về việc khoán tổ, khoán nhóm như thế nào?

- Bà con thích lắm. Làm hùng hục suốt từ sáng đến tối chẳng thua kém gì làm ruộng phần trăm của mình. Vụ Đông Xuân đến dứt khoát phải thực hiện cách khoán này bí thư ạ.

- Đúng như vậy. Không thay đổi được cách làm ăn thì đến no cũng chưa thực hiện được chứ đừng nói đến chuyện giàu có. Cuộc họp đảng ủy sắp tới đây chỉ bàn một vấn đề. Đó là tìm cách tháo gỡ bế tắc hiện nay của Hợp tác xã. Trong đó có các biện pháp đổi mới phương thức khoán cho phù hợp với tình hình đòi hỏi và nguyện vọng của bà con nông dân. Trước mắt phấn đấu vụ Đông Xuân tới đây phải đưa năng suất lên gấp đôi các vụ vừa qua. Với cương vị là một chủ nhiệm lâu năm có nhiều kinh nghiệm, anh thấy có khả năng đưa năng suất vụ chiêm lên như tôi trình bày trong Nghị quyết hay không?

Nghe Luận hỏi, khuôn mặt Lịch như giãn nở ra. Lịch nói liến thoắng:

- Sáng suốt. Bí thư đảng ủy vô cùng sáng suốt. Đảng ủy phải tìm mọi cách tháo gỡ cho được tình hình bế tắc hiện nay. Phải mạnh dạn khoán các kiểu để đưa năng suất cây lúa lên gấp đôi, gấp ba các vụ trước đây. Bí thư vừa hỏi tôi có khả năng đưa năng suất vụ chiêm lên gấp đôi các vụ vừa rồi có được không phải không?

- Vâng. Nếu tôi đưa việc này vào Nghị quyết liệu có thực hiện được không?

Lịch vờ suy nghĩ một lúc mới nói:

- Theo tôi thừa sức. Ruộng đất của xã ta rất tốt. Lực lượng lao động dồi dào. Nông dân hăng hái sản xuất. Tập thể đảng ủy và bí thư chỉ đạo sáng suốt. Chỉ cần duy trì cho được cách khoán tổ khoán nhóm như hiện nay thì việc đưa năng suất lên gấp đôi các vụ vừa rồi chẳng có gì khó khăn cả.

Nghe Lịch nói vậy Luận quên khuấy cái cảm giác là lạ trong thái độ sốt sắng của Lịch lúc này:

- Nghe anh nói tôi thấy yên tâm với đề xuất của tôi đưa ra cho đảng ủy thảo luận. Bây giờ tôi muốn nghe anh trình bày về kế hoạch bầu lại Ban quản trị của Gia Đạo đây.

Lịch mở xác cốt lấy cuốn sổ ra đặt lên bàn lấy lệ chứ không cần mở ra:

- Việc tổ chức cho xã viên bầu lại Ban quản trị có hai hình thức. Đại hội toàn thể xã viên và Đại hội đại biểu xã viên. Trong Ban quản trị chúng tôi đã thảo luận hai hình thức

này và thấy, tổ chức Đại hội toàn thể xã viên thì không khí đông vui nhưng do có hàng trăm xã viên tham dự nên mỗi người một ý. Đến khi bầu số phiếu sẽ phân tán. Khả năng bầu đi, bầu lại nhiều lần nhất định sẽ xảy ra. Vì vậy chúng tôi chọn hình thức Đại hội đại biểu xã viên cho gọn nhẹ. Phiếu bầu lại tập trung. Có thể chỉ bầu một lần là được. Tôi đã trao đổi việc này với đồng chí bí thư chi bộ, một số đảng viên và bà con xã viên. Mọi người đều thống nhất tổ chức Đại hội đại biểu xã viên là hợp lý nhất. Mặt khác Đại hội toàn thể xã viên tập trung đông người nhớ máy bay đánh như hôm nọ nguy hiểm lắm.

- Nếu tổ chức Đại hội đại biểu thì có khoảng bao nhiêu người tham dự?

- Chúng tôi tính cứ ba xã viên sẽ có một đại biểu. Như vậy có khoảng trên bảy mươi đại biểu tham dự.

Luận không một chút nghi ngờ nói luôn:

- Số lượng như vậy có thể đại diện cho xã viên được rồi. Tôi đồng ý để các anh tổ chức Đại hội đại biểu xã viên. Nhưng lát nữa anh qua trao đổi thêm việc này với anh Noãn. Nếu anh Noãn nhất trí thì các anh cứ thế mà tiến hành.

- Còn một vấn đề này nữa. Chúng tôi định chi công điểm cho các đại biểu dự Đại hội, không biết có được không?

- Các anh định chi bao nhiêu?

- Gấp đôi công điểm sản xuất.

Luận góp ý:

- Theo tôi nếu có chi công điểm thì cũng chỉ chi như công điểm sản xuất thôi. Ngồi họp có vã mồ hôi như lao động ngoài đồng ruộng đâu mà được hưởng công gấp đôi?

- Vâng. Tôi sẽ về bàn lại trong Ban quản trị và xin thêm ý kiến của cấp ủy. Tôi qua xin ý kiến của chủ tịch đây.

Lịch cầm xác cốt đứng lên đi qua phòng của Noãn. Bước vào cửa Lịch nói ngay:

- Xong rồi. Mọi việc trơn như mỡ.

- Tớ biết sẽ ổn thôi. Các ông định khi nào thì tổ chức Đại hội?

- Khi nào vận động được hai phần ba số người bỏ phiếu cho Ban quản trị cũ, sẽ cho tiến hành Đại hội.

- Các ông nhớ làm khéo đấy. Lộ liễu là ăn đòn ngay.

- Ông yên tâm. Kinh nghiệm đối phó của bọn này chất hàng chục bồ đựng thóc.

Chiều nay ông có rỗi không?

- Ông hỏi để làm gì?

Lịch cười:

- Từ ngày Ban quản trị gương mẫu bám lấy đồng ruộng đến giờ chẳng được miếng chó gì cho vào mồm. Tay Ngộ có sáng kiến sâm sẫm tối chiều nay kéo nhau lên phố huyện chén một bữa thịt chó để ăn mừng bước đầu thành công việc tổ chức Đại hội. Ông có nhớ cái hàng thịt chó chuyên cất rượu của con mụ Hoang không? Đi nhé.

- Đi thì đi chứ sợ gì. Nhưng các ông cứ đi trước, tôi lên sau một tí chứ kéo đàn kéo lũ đi không ổn đâu.

- Vậy thì sáu giờ ba mươi bọn tôi đứng chờ ông ở cây đa đầu làng Yên Mạc. Nhớ đúng giờ đấy nhé. Tôi về đây.

Lịch ra lấy xe đạp nhảy lên vừa đạp vừa huýt sáo mồm.

Chương hai mươi một

1

Đại hội đại biểu xã viên Gia Đạo được tổ chức trong sảnh của ngôi chùa làng, nơi lâu nay được dùng làm hội trường của Hợp tác xã. Tháng chín, trời ủ giông oi nồng, bức bối. Hơn bảy chục đại biểu ngồi bệt xuống chen chúc nhau trên nền lát gạch lá cổ. Mới đầu buổi sáng mà ai nấy mồ hôi nhễ nhại. Trên hàng ghế đại biểu có Chi, Thanh, Luận, Noãn và Ngô. Một chiếc bàn kê chênh chếch bên góc hội trường làm nơi ngồi của chủ tọa điều khiển Đại hội và thư ký. Chưa bầu chủ tọa nên Lịch ngồi ở đấy để điều khiển. Lịch hỏi Ngô đang ngồi ở hàng đầu bên dưới:

- Ông xem các đại biểu có trong danh sách mời xem có còn thiếu ai không để ta bắt đầu tiến hành Đại hội?

Ngô đứng lên nhìn lướt qua một lượt rồi bảo:

- Chưa thấy bà Quy đâu.

Lịch cần nhắc:

- Cái bà này là chúa chậm chạp.

Lịch vừa nói xong thì bà Quy tất ta tất tưởi đi vào. Lịch gắt:

- Cái bà Quy này lúc nào cũng lệt bệt như con vịt bầu, làm gì giờ mới tới. Bà có biết mọi người chỉ chờ bà thôi không.

- Làm gì mà mắng như mắng con ở thế. Sáng ra đổ nồi thóc vào tranh thủ xay để trưa đi Đại hội về có cái mà giã. Đại hội đã bầu bán gì chưa? Ai trúng chủ nhiệm rồi?

Mọi người cười ồ.

- Chờ bà chứ đã họp đâu mà bầu với bán – Lịch làm bộ vui vẻ nói với bà Quy.

- Không cô thì chợ vẫn đông. Bầu quách đi cho rồi để về còn làm việc khác.

Dậu đùa:

- Vậy bà thích bầu ai thì bầu trước đi để còn về kéo gà ăn hết thóc ở nhà bây giờ.

- Nếu được bầu ngay thì tôi tiếp tục bầu chú Lịch làm chủ nhiệm, chú Doanh và chú Ngọ làm phó chủ nhiệm. Chú Ngọ còn kiêm cả đội trưởng sản xuất như trước đây.

Lịch cảm thấy bất an nên mắng át bà Quy:

- Đã đến muộn còn mất trật tự.

Cụ Tảo, một cụ già bảy mươi tuổi lẫm tai đã hết tuổi lao động từ lâu nghiêng tai hỏi ông Cẩm ngồi bên cạnh:

- Chú Lịch vừa nói cái gì thế?

Ông Cẩm nói to vào tai cụ Tảo:

- Chú ấy bảo cụ bầu chú ấy làm chủ nhiệm.

- Ông bảo sao. Chú ấy bảo chia quả thực à?

- Chia quả thực là cái thời còn cải cách ruộng đất kia cụ ạ. Sao cụ nhớ dai thế?

- Đạo ấy nhà tôi được đội cải cách chia cho một cái nồi đồng, bây giờ vẫn dùng nấu cơm đấy ông ạ.

Lịch không muốn trò đùa quái ác của ông Cẩm kéo dài nên nói át đi:

- Ông Cẩm và cụ Tảo có giữ trật tự để làm việc không. Ta bắt đầu làm việc nhé. Hôm nay Hợp tác xã chúng ta tổ chức Đại hội đại biểu xã viên để bầu lại Ban quản trị theo chỉ thị của huyện ủy. Trước khi vào Đại hội, tôi xin trân trọng giới thiệu: đồng chí Chi, bí thư huyện ủy, đồng chí Thanh, chủ tịch huyện về dự với chúng ta. Tôi đề nghị các đại biểu nhiệt liệt hoan nghênh.

Mọi người vỗ tay. Lịch giới thiệu tiếp:

- Về phía địa phương có đồng chí Noãn, chủ tịch, phó bí thư đảng ủy xã, đồng chí Luận, bí thư đảng ủy. Đề nghị các đại biểu hoan nghênh.

Dậu hỏi giọng hài hước:

- Sao huyện thì nhiệt liệt hoan nghênh mà xã chỉ hoan nghênh thôi chứ không nhiệt liệt?

Lịch cúi:

- Đây là chỗ đùa của ông đấy à?

- Ấy là tôi thấy ông nhất bên trọng nhất bên khinh thì nói vậy chứ ai dám nói đùa ở chỗ trang trọng như thế này.

- Ta tiếp tục làm việc nhé – Lịch nói – Để điều khiển Đại hội, đề nghị các đại biểu cử cho một chủ tịch và một thư ký. Dự kiến của Ban quản trị, tôi sẽ làm chủ tịch và đồng chí Ngọ sẽ làm thư ký. Xin các đại biểu cho ý kiến ạ.

Cụ Tảo lại nghiêng tai hỏi ông Cẩm:

- Chú Lịch vừa nói gì thế?

Ông Cẩm quát vào tai cụ Tảo:

- Chú ấy bảo cử ông làm chủ tịch đại hội.

- Làm chủ tịch xã hay chủ tịch huyện?

Các đại biểu cười ồ. Lịch thấy bị hố nên bước xuống bảo Ngọ:

- Sao ông lại đi mời cụ Tảo đi dự đại hội. Cụ ấy bị lãng tai có nghe gì đâu.

- Lãng hay điếc gì thì cụ ấy vẫn là xã viên Hợp tác xã. Đã là xã viên thì mọi người đều có quyền lợi như nhau.

Lịch quay lên đứng vào chỗ cũ hỏi:

- Các đại biểu có bầu thêm ai không ạ?

Tế đáp thay mọi người:

- Đồng ý như đề nghị của đồng chí chủ nhiệm.

Lịch hỏi:

- Ai đồng ý với ý kiến của anh Tế, xin đưa tay.

Thấy mọi người đồng ý, Lịch nói tiếp:

- Các đại biểu nhất trí bầu tôi làm chủ tịch, anh Ngọ làm thư ký Đại hội. Xin mời đồng chí Ngọ lên bàn thư ký.

Ngọ đứng lên cài lại mấy chiếc cúc áo phanh ra vì nóng rồi đủng đỉnh đi lên chỗ bàn thư ký. Chờ Ngọ ngồi xong vào chỗ, Lịch nói tiếp:

- Bây giờ tôi xin thông báo chương trình của Đại hội như sau. Phần thứ nhất, Ban quản trị cũ kiểm điểm những ưu khuyết điểm của mình trong thời gian điều hành Hợp tác xã. Phần thứ hai giới thiệu những người ứng cử vào Ban quản trị mới. Phần thứ ba là các đại biểu bầu. Phần thứ tư, Ban quản trị mới được bầu hứa hẹn trước các đại biểu xã viên. Cuối cùng là bế mạc.

Dậu lại hỏi đùa:

- Không có mục mổ trâu mổ bò gì liên hoan mừng thắng lợi à?

Lịch làm như không quan tâm đến câu nói đùa của Đậu nên nói tiếp:

- Nhân anh Đậu nói chuyện mổ trâu, tôi cũng xin thông báo cho các đại biểu biết. Tôi

có xin ý kiến chỉ đạo của đồng chí bí thư đảng ủy và được sự nhất trí của cấp ủy, những đại biểu tham dự Đại hội hôm nay mỗi đại biểu được Hợp tác xã chỉ cho một ngày công.

Ông Cẩm cười nhạo:

- Một ngày công chỉ hơn một lạng thóc, làm gì mà phải xin sự chỉ đạo từ bí thư đảng ủy đến cấp ủy.

- Không xin ý kiến sau này quyết toán ông lại thắc mắc cho rằng Ban quản trị bày ra hợp hành để lấy công điểm chia nhau thì sao.

- Ban quản trị cũ xưa nay sống thế nào bà con xã viên đều biết, việc gì mà ông chủ nhiệm phải lo.

Cụ Tảo hỏi ông Cẩm:

- Ông bảo ai cho cái gì.

Ông Cẩm trả lời cụ Tảo:

- Cụ đi dự Đại hội, Ban quản trị cho cụ một ngày công. Cụ nghe thủng chưa nào.

- Ngồi không thế này mà được những một ngày công kia à?

Lịch cảm thấy bối rối khi thấy mới bắt đầu Đại hội mà đã có những triệu chứng tỏ ra một số người đã biết thủ đoạn của Ban quản trị cũ nên bày ra mọi cách để đùa cợt. Lịch nhìn Doanh ngồi cạnh Ngọ. Hình như Doanh cũng bắt đầu nhận ra điều này nên Doanh cúi gằm mặt nhìn xuống đất. Lấy lại bình tĩnh, Lịch nói:

- Đề nghị các đại biểu trật tự. Bây giờ tôi xin thay mặt Ban quản trị cũ kiểm điểm những ưu khuyết điểm trong công tác chỉ đạo, điều hành Hợp tác xã trong thời gian vừa qua. Kính thưa các đồng chí lãnh đạo huyện, thưa các đồng chí lãnh đạo xã. Trong thời gian vừa qua, Ban quản trị của Hợp tác xã có những mặt ưu điểm và khuyết điểm sau đây. Về mặt ưu điểm...

Trong lúc Lịch đang thao thao bất tuyệt, Chi quay sang hỏi Luận và Ngô:

- Việc không tổ chức cho xã viên bầu đại biểu đi dự Đại hội mà để cho Ban quản trị chỉ định đại biểu đi dự có thông qua cấp ủy không?

Ngô đáp:

- Có chị ạ. Chúng tôi biết rõ âm mưu của mấy người này nên có trao đổi qua với anh Dậu và anh Tể là hai người ở trong cấp ủy, sau đó lên xin ý kiến của bí thư đảng ủy. Chị Luận đồng ý với chúng tôi nhân dịp này vạch mặt họ ra cho bà con biết.

- Các anh làm thế có ác quá không? – Chi hỏi.

Ngô đáp:

- Đối với loại người không biết liêm sỉ là gì cần có những bài học đau đớn để dạy họ làm người chị ạ. Chị và anh Thanh cứ chịu khó ngồi xem. Thế nào họ cũng còn bày ra nhiều trò nữa chứ không chỉ thế thôi đâu. Đây, chị nghe xem.

Chi quay sang chú ý Lịch đang nói:

- Có đại biểu nào có ý kiến gì nữa không? Nếu hết thì xin chuyển qua phần giới thiệu những người tham gia ứng cử vào Ban quản trị mới để các đại biểu bầu chọn.

Lịch vừa nói xong, bà Ngật nói luôn:

- Tôi xin đề nghị chú Lịch, chú Doanh và chú Ngọ tiếp tục làm Ban quản trị.

Lịch đưa tay ngăn lại:

- Để tôi nói hết đã. Tiêu chuẩn để bầu vào Ban quản trị mới là những người có kinh nghiệm điều hành sản xuất, đã được học tập, bồi dưỡng qua các lớp quản lý Hợp tác xã. Ngoài ra phải là đảng viên, có tư tưởng và tác phong tốt, được các đại biểu xã viên dự Đại hội hôm nay tín nhiệm. Bây giờ xin mời các đại biểu giới thiệu những người tham gia ứng cử để các đại biểu bầu.

Dậu nói luôn:

- Nếu đưa ra tiêu chuẩn có kinh nghiệm điều hành sản xuất, đã qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý Hợp tác xã thì chỉ có Ban quản trị cũ mới có hai tiêu chuẩn này. Ngoài ra chẳng ai có cả. Vì vậy tôi đề nghị, các đại biểu tín nhiệm ai thì giới thiệu người đó, kể cả những người vắng mặt trong Đại hội này.

Tế tiếp lời của Đậu:

- Tôi hoàn toàn đồng ý với ý kiến của anh Đậu. Tôi đề nghị các đại biểu tín nhiệm ai thì cứ giới thiệu. Kể cả đoàn viên thanh niên hoặc người ngoài đảng chứ không cứ gì là đảng viên.

Doanh phản đối:

- Nói như anh Tế là không được. Đảng lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, triệt để đã thành nguyên tắc. Hợp tác xã là một đơn vị kinh tế tập thể Xã hội chủ nghĩa. Không phải đảng viên làm sao mà lãnh đạo được.

Tế cãi:

- Tôi biết nguyên tắc lãnh đạo của Đảng là toàn diện, triệt để. Nhưng Ban quản trị Hợp tác xã đặt dưới quyền lãnh đạo của chi bộ chứ không phải chi bộ đặt dưới quyền lãnh đạo của Ban quản trị Hợp tác xã. Vì vậy không nhất thiết trong Ban quản trị phải là đảng viên.

Lịch quay lại hỏi Chi:

- Xin đồng chí bí thư huyện ủy cho ý kiến về vấn đề này ạ.

Không dẫn đo, Chi nói luôn:

- Tôi thấy ý kiến của anh Tế là đúng đấy. Các đại biểu tín nhiệm ai thì để cho người ta bầu. Kể cả người vắng mặt và không phải là đảng viên.

Lịch chưng hửng trước câu trả lời của Chi. Lấy lại vẻ tự nhiên, Lịch tươi cười nói tiếp:

- Bây giờ xin các đại biểu giới thiệu. Bà Ngật khi này nói chưa chính thức. Bây giờ bà nói đi. Bà giới thiệu ai vào Ban quản trị?

Bà Ngật:

- Thì tôi đã nói rồi. Tôi giới thiệu chú, chú Ngọ và chú Doanh đấy thôi.

Lịch bảo Ngọ:

- Anh Ngọ nhớ ghi cẩn thận họ tên người được giới thiệu nhé. Bà Ngật giới thiệu Lịch, Doanh và Ngọ. Xin người khác phát biểu.

Bà Mão:

- Tôi xin giới thiệu chú Dậu, chú Tế và cháu Bích, bí thư chi đoàn thanh niên.

Bà Quy:

- Tôi thấy chú Lịch, chú Doanh và chú Ngọ đã làm cán bộ quen rồi, cứ để các chú ấy làm.

Dậu đứng lên:

- Tôi xin tự ứng cử vào Ban quản trị đồng thời giới thiệu thêm anh Tế, em Bích và bà Mão.

Bà Mão giẫy lên:

- Tôi không làm đâu. Tôi mới học hết lớp ba, chữ nghĩa đâu mà làm cán bộ.

Lịch nói:

- Chỉ mới giới thiệu thôi chứ ai đã bầu bà đâu mà bà giẫy lên thế. Đến lượt người khác

giới thiệu nào. Cô Hoang, cô Giang. Hai cô định bầu ai, sao mà ngồi im thín thít thế?

Hoang nói từng từng:

- Các ông đã làm rồi thì làm đi cho xong chuyện, bầu với lại chả bán.

Lịch chớp luôn:

- Có nghĩa là cô giới thiệu tôi, anh Doanh, anh Ngọ, anh Lầu?

- Thì còn ai vào đấy nữa – Hoang đáp.

Lịch nhìn thẳng vào Giang hỏi:

- Cô Giang giới thiệu ai?

- Tôi cũng giống như chị Hoang. Các anh đã làm thì làm nốt đi cho xong chuyện. Có bầu thì cũng đến lượt các anh chứ có ai vào đấy nữa.

Lịch bảo Ngọ:

- Ông ghi đi. Cô Giang giới thiệu Lịch, Doanh, Ngọ, Lầu.

Trong khi mọi người giới thiệu chuyện bầu bán thì cụ Tảo ngồi ngủ gật. Thỉnh thoảng đầu cụ gục xuống khiến thân cụ giúi về phía trước nhưng rồi được bật trở lại ngay. Ông Cẩm ngồi cạnh cụ Tảo đưa vai ra đỡ cho cụ khỏi đổ nhào xuống nền nhà. Có chỗ dựa cụ Tảo ngủ ngon lành và ngáy thật to. Quên là mình đang ngồi cho cụ Tảo tựa, ông Cẩm đứng lên để phát biểu khiến cụ Tảo nằm quay ra đất. Ông Cẩm hốt hoảng cúi xuống đỡ cụ Tảo ngồi dậy. Cụ Tảo hỏi:

- Về hả?

Ông Cẩm nói to:

- Chưa xong đâu cụ ạ. Mọi người đang giới thiệu người vào Ban quản trị Hợp tác xã. Cụ định bầu ai?

- Ông hỏi ai cử tôi đi dự hội nghị hả? Chú Ngọ cử tôi chứ ai.

- Khổ quá. Tôi hỏi cụ bầu ai vào Ban quản trị?

- Tôi thủng rồi. Bầu ai làm cán bộ Hợp tác chứ gì? Thì có mấy ông đã làm rồi, còn bầu thêm làm gì nữa.

- Nghĩa là cụ bầu mấy ông cũ?

- Phải.

Lịch bảo Ngọ:

- Ghi vào. Cụ Tảo giới thiệu Lịch, Doanh, Ngọ, Lầu.

Ông Cẩm gỡ tay cụ Tảo đang bầu lấy mình đứng lên:

- Tôi có ý kiến. Đề nghị bà con ta bầu những người mới vào Ban quản trị. Người mới thế nào cũng có cách làm ăn mới chứ làm cái kiểu cuội vào xắm ra, quay đi quay lại vẫn lối làm ăn kiểu cũ chẳng khi nào Hợp tác xã ngóc đầu lên được. Tôi giới thiệu cụ thể luôn. Anh Dậu, anh Tể, cháu Bích, bà Mão. Có nam có nữ, có già có trẻ, thế là đẹp.

Lịch lại quay xuống bên dưới các đại biểu:

- Mọi người giới thiệu tiếp nào.

Không có ai trả lời. Lịch tỏ ra hân hoan:

- Nếu không còn giới thiệu ai nữa thì ta bắt đầu bầu.

Cuộc bầu bán kết thúc. Ngọ đứng lên xướng to tên những người trúng cử:

- Tôi xin đọc kết quả của cuộc bỏ phiếu. Anh Lịch được 61 phiếu, anh Doanh được 62 phiếu, anh Ngọ được 58 phiếu, anh Lầu được 57 phiếu, anh Dậu 12 phiếu, anh Tể 12 phiếu, cô Bích 10 phiếu và bà Mão được 3 phiếu.

Lịch nói giọng hân hoan:

- Anh Ngọ đã đọc xong kết quả. Có ai thắc mắc gì không?

Ông Cẩm bảo với cụ Tảo:

- Kìa, anh Lịch hỏi cụ có thắc mắc gì không?

Cụ Tảo nghiêng tai hỏi:

- Ăn liên hoan hử?

Ông Cẩm nói to cốt cho mọi người nghe thấy:

- Khổ quá làm gì có liên hoan. Cụ có thắc mắc gì việc bầu cử không?

Lịch biết ông Cẩm đang xỏ nên nói như gắt:

- Đề nghị ông Cẩm nghiêm túc. Chỗ này không phải là chỗ cho ông đùa.

Ông Cẩm nói tỉnh bơ:

- Khổ thân tôi. Thế mà từ sáng đến giờ tôi cứ tưởng các ông làm trò đùa cho vui.

Từ Đại hội bầu Ban quản trị của Gia Đạo, Chi mời Ngô cùng về trụ sở ủy ban để trao đổi kết quả việc bầu bán và bàn phương hướng tiếp theo. Chờ mọi người ngồi yên chỗ, Chi nói:

- Tôi tranh thủ làm việc luôn với các đồng chí về Đại hội đại biểu xã viên Gia Đạo diễn ra sáng nay. Trước hết tôi muốn nghe đánh giá của các đồng chí về kết quả Đại hội.

Luận nói luôn:

- Tôi đề nghị không nên công nhận kết quả của Đại hội sáng nay. Những đại biểu được mời không đại diện cho xã viên của Hợp tác xã mà do sự sắp đặt cố ý của những người trong Ban quản trị cũ. Đây là việc làm gian dối, thiếu dân chủ.

Noãn phản ứng:

- Tôi không hiểu thiếu dân chủ ở chỗ nào. Các đại biểu được mời có đủ thành phần trong Đảng có, ngoài Đảng có. Đủ mọi lứa tuổi của Hợp tác xã. Giới thiệu người ứng cử và biểu quyết công khai. Đồng chí Luận đề nghị không công nhận kết quả Đại hội là hoàn toàn vô lí. Thiếu tôn trọng nguyện vọng của bà con xã viên.

Thanh tán thành ý kiến của Luận:

- Tôi thấy nhận xét của đồng chí bí thư đảng ủy Đạo Thắng là chính xác đấy. Tôi có cảm giác Đại hội sáng nay là có sự sắp xếp của Ban quản trị cũ nhằm giữ lại cái ghế của mình. Người ta thường bảo vụng chèo khéo chống. Đảng này Ban quản trị cũ vụng cả chèo lẫn chống nên việc sắp đặt của họ hết sức lộ liễu. Cái ông gì đó ngồi cạnh cụ già ngủ gật nói một câu hài hước nhưng hết sức thâm thúy. Khổ thân tôi. Thế mà từ sáng đến giờ tôi tưởng các ông làm trò đùa cho vui. Đúng là Đại hội đại biểu xã viên của Gia Đạo sáng nay diễn ra như một trò đùa.

Chi hỏi Ngô:

- Đồng chí bí thư chi bộ Gia Đạo thế nào?

Ngô đáp:

- Tôi đồng ý là đảng ủy nên ra quyết nghị không công nhận kết quả bầu cử sáng nay và cho hợp xã viên để cử đại biểu tổ chức bầu lại.

Noãn đỏ mặt:

- Tôi phản đối việc tổ chức bầu lại. Làm như vậy là thiếu tôn trọng ý kiến của quần chúng. Vi phạm quyền dân chủ của nhân dân.

- Đồng chí bảo làm như vậy vi phạm quyền dân chủ. Vậy Ban quản trị cũ phớt cả cấp

ủy, phớt cả ý kiến của hàng trăm xã viên thì dân chủ hay sao – Chi vẫn nói điềm đàm nhưng không thiếu phần kiên quyết – Nếu đưa ra thảo luận trong đảng ủy mà chưa nhất trí việc hủy bỏ kết quả cuộc bầu cử sáng nay thì huyện ủy sẽ ra quyết định hủy bỏ. Trước mắt các đồng chí cho tổ chức sinh hoạt đảng ủy và chi bộ ngay để tiến hành tổ chức bầu lại Ban quản trị Gia Đạo. Chẳng bao lâu nữa là bắt tay vào sản xuất vụ Đông Xuân. Phải có thời gian cho Ban quản trị mới làm quen với công việc để khi bước vào vụ sản xuất khỏi lúng túng.

- Vâng. Chúng tôi sẽ họp đảng ủy vào sáng mai. Có lẽ đồng chí Ngô cũng nên tổ chức cho chi bộ họp trong vòng ngày mai. Bây giờ chỉ còn biết lập công để chuộc tội thôi chứ chẳng có cách nào khác – Nói xong Luận cười thoải mái.

3

- Anh cho gọi tôi à? – Vừa bước vào phòng ông Kim, ông Dần hỏi luôn.

- Ngồi xuống uống nước. Có việc cần hỏi ông đây.

Ông Dần kéo ghế ngồi xuống.

- Có việc gì thế anh?

- Ban đối ngoại Trung ương có công văn yêu cầu tỉnh cử cho hai đồng chí tỉnh ủy viên, có trình độ lý luận, đã học qua trường Đảng cao cấp đi giúp bạn Lào giảng dạy ở trường Đảng của bạn. Tớ nghĩ mãi mà không biết cử ai nên muốn hỏi ý kiến của ông.

- Tỉnh ủy viên đã học qua trường Đảng ngoài anh, anh Quốc, chị Thường, anh Côn và tôi còn có năm, sáu anh gì đó. Nhưng hiện nay đang giữ những cương vị chủ chốt, không biết nên cử ai.

- Ông kể cho tớ nghe những người còn lại.

Ông Dần:

- Ông Sâm, ông Đình, ông Pha, tay Bằng bí thư huyện ủy Vĩnh Hòa, cô Chi, bí thư huyện ủy Tam Bình và... để tôi nghĩ xem còn ai không... À còn tay Khuôn, trưởng Ty Giao thông.

- Tay Bằng, cô Chi và tay Khuôn là không được rồi. Ba người này chẳng khác gì cánh tay của tớ. Từ nãy đến giờ tớ nghĩ đến tay Đình và tay Sâm. Tay Đình đi thì đẩy tay Hoàng lên làm Trưởng Ban tuyên huấn. Còn vị trí Chánh văn phòng của tay Sâm ai làm mà chả được. Ông thấy thế nào. Để hai tay này nằm trong cơ quan tỉnh ủy nó vừa vương

mắt vừa vương tay của tớ quá ông ạ.

- Bố trí sắp xếp cán bộ mà anh đưa cá nhân anh vào, thích người này, ghét người kia rồi sinh ra lắm chuyện đấy.

Trong lúc ông Kim và ông Dần nói chuyện với nhau thì ông Côn bước vào.

- Hai anh đang bàn công việc à?

Ông Kim đáp:

- Có việc gì đâu. Ban đối ngoại Trung ương yêu cầu tỉnh ta cử cho hai người có trình độ lí luận đã học qua trường Đảng cao cấp và là tỉnh ủy viên đi giúp bạn Lào giảng dạy ở trường Đảng. Tớ đang tham khảo ý kiến của tay Dần.

Ông Côn hỏi:

- Các anh định cử ai?

Ông Dần nói:

- Anh Kim định cử ông Đình và tay Sâm đi.

Ông Côn tán thành:

- Cử hai tay này đi là tốt rồi.

Ông Dần bảo:

- Biết thế, nhưng vương ở chỗ tay Đình lại hay mâu thuẫn với anh Kim. Nếu cử anh ta đi, thế nào anh ta cũng nghĩ rằng anh Kim đẩy anh ta đi để dễ bề thực hiện những ý định mà tay Đình thường xuyên phản đối.

Ông Côn kêu lên:

- Ừ nhỉ. Tôi không nghĩ ra chuyện này. Ông Dần nói đúng đấy anh ạ. Không nên cử tay Đình đi. Anh có vô tâm chẳng nữa thì tay Đình vẫn nghĩ anh vui đập hấn vì hấn không tán thành với quan điểm của anh về đổi mới cơ chế Hợp tác xã.

Ông Kim thở ra:

- Không có hai ông thì tớ đã phạm phải sai lầm rồi. Chẳng hiểu ai xui khiến mà bỗng dưng tớ lại có ý nghĩ nhỏ nhen như vậy. Việc này tớ giao hoàn toàn cho ông Dần đấy. Sáng mai ông báo cáo danh sách cho tớ. Ông có thể chọn hai ba ông gì đó rồi ta trao đổi xem nên cử ai. Nhớ là không được cử các bí thư huyện ủy là tỉnh ủy viên đấy. Tớ đang rất cần họ. Ông Côn qua chơi hay có việc gì không?

- Tôi vừa nói chuyện điện thoại với cô Chi xong. Cô ấy kể chuyện bầu Ban quản trị ở

Gia Đạo.

Ông Kim phẩn chấn hẳn lên:

- Gia Đạo bầu lại Ban quản trị rồi à? Thế thì hay quá.

Ông Côn cười:

- Hay giống như xem một vở hài kịch.

Ông Kim hỏi:

- Sao lại thế?

Ông Côn kể lại chuyện bầu bán ở Gia Đạo cho ông Kim nghe. Nghe đến đâu, mặt ông Kim giận tím tái lên đến đỏ. Cuối cùng ông nói như thét:

- Chúng nó láo như thế là cùng. Chẳng còn coi ai ra gì cả. Phải trị cho chúng nó sặc gạch ra mới được.

Ông ngồi lặng một lúc rồi hỏi ông Côn:

- Bà Chi bí thư huyện ủy Tam Bình định xử lý việc này như thế nào?

Ông Côn trả lời:

- Huyện ủy giao quyền cho đảng ủy ra quyết định hủy bỏ cuộc bầu cử và cho tổ chức bầu lại. Nếu đảng ủy xã không nhất trí với nhau hủy bỏ, huyện ủy sẽ ra quyết định hủy bỏ kết quả bầu cử.

- Đối với cái bọn bất trị ấy phải kiên quyết như thế mới được. Cô Chi có nói khi nào bầu lại không?

Ông Côn cười:

- Không gọi bà Chi mà lại cô Chi rồi.

Ông Kim cũng cười:

- Kể ra cũng tội cho hẳn ta. Một mình hẳn vừa phải xoay xở công tác ở huyện, vừa chạy lên chạy về chỉ đạo mấy cái thằng bố láo ở Gia Đạo nên cũng vất vả.

- Có khi sáng mai ông phải xuống Gia Đạo xem tình hình ra sao.

- Anh bảo tôi sáng mai đi Mạc Sơn, anh không nhớ hay sao?

Ông Kim sực nhớ ra:

- Ừ nhỉ. Vậy ông cứ đi Mạc Sơn. Đi xuống Gia Đạo sẽ sắp xếp sau. Ông còn làm cho tôi một việc này nữa. Sau khi ở Mạc Sơn về, ông phải tổng kết toàn bộ việc khảo sát của ông

ở tất cả các Hợp tác xã ở Linh Sơn. Đánh giá mặt mạnh, mặt yếu. Tìm nguyên nhân vì sao mạnh, vì sao yếu. Nghiên cứu kỹ cách làm ăn của thàng Đăng Xá để có thể đẩy nó tiến thêm một bước nữa. Qua đó rút ra những kinh nghiệm cải tiến quản lý lao động, làm cơ sở để có một Nghị quyết toàn diện sau này. Lát nữa tớ sẽ gọi điện cho cô Chi yêu cầu tập trung làm tốt việc thay đổi bộ máy lãnh đạo của Hợp tác xã Gia Đạo. Chọn những anh có đầu óc năng động vào Ban quản trị mới. Sau đó lấy những bài học hay nhất của các Hợp tác xã khác để cho Ban lãnh đạo mới này sàng lọc, lựa chọn để tìm ra cách làm hay nhất cho Hợp tác xã mình. Nếu vụ chiêm tới đây thàng Gia Đạo thực hiện thành công một số hình thức khoán mới, ta sẽ có một bài học rất quý. Từ đó có thể rút ra được bài học làm thế nào để chuyển biến một Hợp tác xã từ yếu kém trở thành một Hợp tác xã làm ăn khá. Hai ông có thấy như vậy không?

Ông Dần tỏ ra hào hứng:

- Đúng như vậy đấy. Lâu nay anh vẫn trăn trở làm sao có được một Nghị quyết chung cho việc cải tiến lề lối làm ăn của hợp tác xã. Nếu đưa được Hợp tác xã Gia Đạo từ yếu kém đi lên nhờ đổi mới phương thức làm ăn thì ta có đủ cả lý luận lẫn thực tiễn cho một Nghị quyết như mong ước của anh.

Ông Kim cảm thấy máu trong cơ thể của mình như đang chuyển động dồn dập. Ông bắt ngay vào câu nói của ông Dần:

- Đúng. Ta có đủ cả lý luận lẫn thực tiễn cho một Nghị quyết về quản lý lao động và cải tiến phương thức sản xuất của Hợp tác xã. Phải dũng cảm công phá cái thành trì của bảo thủ giáo điều, các ông ạ.

Ông Côn và ông Dần lặng im nhìn ông Kim. Hai người bỗng thấy yêu và quý trọng người bí thư của mình vô hạn.

Chương hai mươi hai

1

Cuộc họp của đảng ủy Đạo Thắng diễn ra căng thẳng. Không khí oi nồng ở bên ngoài làm cho phòng họp nóng lên khiến người nào người nấy mồ hôi nhễ nhại như thợ cày giữa tháng tư.

Noãn khuôn mặt bưng bưng, bọt mép sùi ra hai bên vừa nói vừa thở:

- Tôi muốn hỏi các đồng chí đề nghị hủy bỏ kết quả cuộc bầu Ban quản trị Gia Đạo để bầu lại. Các đồng chí lấy lý do gì mà đòi hủy bỏ? Một vài đồng chí vừa rồi cho rằng cuộc bầu cử ấy thiếu dân chủ. Thiếu dân chủ ở chỗ nào?

Ngô đập lại:

- Đồng chí phó bí thư đảng ủy vừa hỏi thiếu dân chủ ở chỗ nào ư. Tôi xin lấy tư cách là bí thư chi bộ và là đảng ủy viên xin trả lời đồng chí phó bí thư như sau. Thiếu dân chủ rõ nhất là những đại biểu được cử đi dự Đại hội đều do Ban quản trị chỉ định mà không được thông qua hội nghị toàn thể xã viên cũng như chi bộ...

Noãn cắt ngang lời Ngô:

- Vậy thì khuyết điểm này là do chi bộ lãnh đạo thiếu chặt chẽ chứ có phải do Ban quản trị đâu.

- Tôi đã kiểm điểm trách nhiệm của cá nhân tôi cũng như cấp ủy trước đảng ủy rồi.

Khoa từ đầu cuộc đến giờ ngồi nghe ngóng xem chiều hướng thế nào, bây giờ thấy Noãn làm căng nghị có thể đa số các đảng ủy viên sẽ không tán thành việc hủy bỏ kết quả bầu cử nên phát biểu đứng về phía Noãn:

- Tuy Đại hội bầu Ban quản trị Gia Đạo có những khiếm khuyết, nhưng theo tôi ta không nên hủy bỏ kết quả của cuộc bầu cử. Những người được bầu lần này tôi thấy vẫn đủ tiêu chuẩn để tiếp tục công việc điều hành Hợp tác vì họ đã thông qua nhiều năm làm chủ nhiệm và phó chủ nhiệm.

Hãn thấy Khoa nói vậy cũng vào hùa:

- Tôi cũng tán thành quan điểm của đồng chí phó bí thư và đồng chí Khoa. Những người vừa được bầu lại ít nhiều đã có kinh nghiệm điều hành Hợp tác xã gần ba nhiệm kỳ. Vừa qua lại rất hăng hái chấp hành chỉ thị làm vụ xen canh của đồng chí bí thư tỉnh

ủy. Điều đáng quý là các đồng chí đó đã tự phê bình trước xã viên và tỏ thái độ tích cực sửa chữa bằng cách bám sát đồng ruộng cùng với bà con xã viên. Mặt khác làm như vậy sẽ ảnh hưởng không tốt đến uy tín của đảng ủy cũng như chi bộ Gia Đạo, làm mất ổn định đoàn kết trong nội bộ xã viên.

Ngô vẫn giữ giọng từ tốn:

- Theo tôi chúng ta hủy bỏ kết quả bầu cử mới giữ được uy tín của lãnh đạo. Còn để những người sống thủ đoạn như vậy điều hành Hợp tác xã, tôi nghĩ không thể đưa Hợp tác xã Gia Đạo đi lên được.

Luận thấy cuộc họp loanh quanh cũng chỉ có việc tranh cãi hủy bỏ hay không hủy bỏ nên muốn chấm dứt cuộc họp:

- Tôi thấy chúng ta thảo luận như vậy là đủ. Có nói thêm nữa cũng chỉ quanh đi quẩn lại hủy bỏ hay không hủy bỏ. Bây giờ tôi đề nghị chúng ta biểu quyết. Nếu đa số đảng ủy viên đồng ý hủy bỏ thì chúng ta chấp hành Nghị quyết của cuộc họp. Nếu chưa nhất trí thì chúng ta báo cáo lên thường vụ huyện ủy và do thường vụ quyết định. Các đồng chí có đồng ý như vậy không?

Có lẽ đây là giải pháp cuối cùng nên mọi người tán thành ý kiến của Luận.

- Nếu đồng ý thì xin biểu quyết. Ai đồng ý hủy bỏ kết quả bầu cử để bầu lại?

Kết quả biểu quyết có mười bốn đảng ủy viên đồng ý hủy bỏ để bầu lại. Sáu đảng ủy viên không tán thành.

Sau khi biểu quyết, Luận tỏ ra hân hoan kết luận: Như vậy có hai phần ba đảng ủy viên đồng ý hủy bỏ. Bây giờ các đồng chí nghe đồng chí thư ký đọc biên bản cuộc họp, và cũng là Nghị quyết của đảng ủy. Đồng chí nào thắc mắc hay khiếu nại gì xin lên gặp bí thư huyện ủy.

Kết luận xong, Luận thở phào.

2

Đô cầm cuốn sổ ra khỏi phòng làm việc của ông Kim mồm lẩm bẩm: Lần này anh giao cho em viết một bài dài thế này chắc chết không gặp được vợ con đây. Ông Kim nhìn theo cười chứ không nói gì. Mối quan hệ tình cảm giữa ông Kim và Đô hết sức đặc biệt. Nó được tổng hợp bởi các mối quan hệ thầy trò, cấp trên cấp dưới và cả tình anh em. Đô làm thư ký riêng đồng thời cũng là thầy dạy văn hóa cho ông Kim ngót nghét đã

gần chục năm. Vì vậy Đô hiểu ông Kim như hiểu mình. Khi cần viết một công văn, chỉ thị hay báo cáo, nói chuyện với một hội nghị nào đó, chỉ cần ông Kim nói ra ý của mình là Đô có thể có một bài viết ít khi ông Kim yêu cầu sửa chỗ này chỗ khác. Đô còn là một thư ký mẫn cán. Biết tính ông Kim lúc nào cũng cần những tư liệu chính xác, cụ thể nên trong sổ tay của Đô lúc nào cũng đầy ắp số liệu, sự kiện. Mỗi lần ông Kim cần là Đô mở sổ ra nói vanh vách, ít khi ông Kim nghi ngờ phải đi điều tra lại xem những số liệu, sự kiện ấy có chính xác hay không. Ông Kim quý mến Đô nhưng đôi lần ông thấy Đô bị thiệt thòi nếu như không cất nhắc, đề bạt Đô lên một cương vị cao hơn cái chức thư ký riêng của anh. Một lần ông Kim đột ngột hỏi Đô:

- Cậu làm thư ký riêng cho tớ lâu quá có thắc mắc gì không?

Đô ngạc nhiên hỏi:

- Anh bảo em thắc mắc chuyện gì?

Ông Kim tâm sự:

- Nhiều khi thấy để cậu làm thư ký riêng cho tớ lâu quá, tớ rất ái ngại. Vẫn biết rằng đi làm cách mạng không ai nghĩ mình sẽ trở thành ông này, bà nọ. Nhưng cái nhìn của xã hội thì lại khác. Thấy ai chậm được tổ chức cất nhắc đề bạt là cứ nghĩ có lẽ do bị khuyết điểm hay do trình độ kém. Cậu có nhớ cái lần đi lên xã Hạ Đình không. Mấy đứa trẻ con nhìn thấy cậu mang khẩu súng hai nòng đi sau lưng tớ cùng với cậu Hành, chúng liền bảo với nhau: Cái ông cán bộ này to lắm. Có một anh loong toong mang súng đi hầu và một anh bồi đi theo nữa chúng mày ạ. Nghe xong tớ vừa buồn cười vừa ái ngại cho cậu.

- Chúng nó trẻ con biết gì. Mà sao cái xã Hạ Đình ấy còn lạc hậu thế nhỉ. Miền Bắc đã được giải phóng bao nhiêu năm rồi mà vẫn còn dùng những tiếng như bồi, loong toong nghe buồn cười thật.

Ông Kim giải thích:

- Hạ Đình ngày còn tạm chiếm có cái bốt Dốc Khỉ do một tên quan Một người Pháp, tương đương với thiếu úy bây giờ làm đồn trưởng. Những tiếng loong toong bồi bếp từ đó mà ra. Có lẽ thấy người lớn gọi thế nên chúng bắt chước. Đô này. Sắp tới tay Sâm có thể được cử đi công tác chuyên gia ở Lào. Tay Huỳnh phó văn phòng sẽ lên làm Chánh văn phòng tỉnh ủy. Tớ định bàn với tay Dần đưa cậu lên thế vào cái vị trí phó văn phòng của tay Huỳnh. Cậu thấy thế nào?

Không một chút đắn đo Đô nói luôn:

- Anh cứ để em làm thư ký riêng cho anh. Đưa người khác về thay em, em tin không hợp với anh đâu.

- Tớ cũng chẳng muốn để cậu rời khỏi tớ. Nhưng cũng phải mở đường cho cậu tiến chứ giữ mãi cậu sao được.

- Em được làm việc cạnh anh là một niềm hạnh phúc rồi. Anh đừng có nghĩ ngợi gì nữa.

Ông Kim cảm động muốn nói một câu gì đó để bày tỏ nỗi lòng của mình nhưng chẳng biết nên nói gì.

Ông Kim đang ngồi nghĩ về Đô thì Đình từ ngoài đi vào.

- Anh có bận không? - Đình hỏi.

- Có việc gì không?

- Tôi muốn gặp anh một lát - Đình tự kéo ghế ngồi và hỏi luôn - Anh định cử tôi đi công tác ở Lào có phải không?

Biết tính Đình rồi nên ông Kim đi thẳng vào chuyện:

- Ban đối ngoại Trung ương yêu cầu tỉnh ta cử hai đồng chí tỉnh ủy viên có trình độ lý luận, đã qua trường Đảng cao cấp đi làm chuyên gia tại trường Đảng của bạn Lào. Mình và cậu Dân có điểm qua một số các tỉnh ủy viên đã qua trường Đảng cao cấp và có khả năng giảng dạy lý luận, trong đó có ông. Ý mình cũng định cử ông đi, nhưng chưa quyết.

Đình hỏi thẳng:

- Có phải nhân dịp này anh muốn đẩy tôi ra khỏi cơ quan tỉnh ủy có đúng không?

- Cậu nghĩ như thế à?

- Không phải nghĩ mà tôi khẳng định như thế.

- Vì sao cậu khẳng định là tớ muốn đẩy cậu ra khỏi cơ quan tỉnh ủy?

Đình cười nhếch mép:

- Rất dễ hiểu thôi. Vì tôi là một trong những người kiên quyết đấu tranh với những việc làm sai trái của anh đang đi ngược lại đường lối tập thể hóa của Đảng.

Ông Kim nhìn thẳng vào Đình:

- Cậu tưởng nếu cậu ở cơ quan tỉnh ủy thì tôi không khi nào thực hiện được những việc tôi đang làm hay sao?

- Nếu không ngăn chặn được thì ít ra tôi cũng hạn chế được những sai lầm của anh.

Ông Kim cười khẩy:

- Cậu là một nhà lí luận về chủ nghĩa Mác. Tớ nghĩ cậu phải nắm được quy luật của sự phát triển hơn ai hết. Vậy thì với khả năng của cậu liệu cậu có cản được cái mới, cái tiến bộ đang thay dần cái lạc hậu, giáo điều, máy móc đang diễn ra trong các Hợp tác xã nông nghiệp hay không? Đừng có ảo tưởng làm được việc đó cậu ạ. Tớ nói thẳng nhé. Cậu có ở lại cơ quan tỉnh ủy, cậu cũng chỉ làm cho tớ khó chịu vì bị vướng chân thôi chứ chẳng khi nào cản được việc làm của tớ.

Đình không hề bất ngờ trước câu nói của ông Kim:

- Như vậy là anh đã thừa nhận vì tôi làm vướng chân anh nên anh muốn gạt khéo tôi ra khỏi cơ quan tỉnh ủy bằng cách cử đi làm chuyên gia ở Lào?

- Tớ và tay Dân chỉ mới điếm qua những người có tiêu chuẩn như Ban đối ngoại yêu cầu thôi chứ chưa quyết định cử ai đi cả.

- Nếu thế thì tôi nằm ngoài tiêu chuẩn ấy, bởi Ban đối ngoại chỉ yêu cầu cử tỉnh ủy viên, còn tôi lại là thường vụ tỉnh ủy. Nếu không có ý đồ gì sao anh lại đưa tôi vào danh sách những người được lựa chọn?

Ông Kim cố kềm chế để khỏi to tiếng:

- Thường vụ hay tỉnh ủy viên chỉ là sự phân cấp trách nhiệm chứ không phải cái ghế cao thấp ngồi để hưởng lộc. Việc cử ông đi Lào không phải bàn nữa nhé. Ông cứ yên tâm ngồi trên cái ghế trưởng ban tuyên huấn của mình. Bây giờ tôi muốn hỏi ông chuyện này. Vừa rồi ông xuống Vĩnh Hòa để tìm hiểu việc hóa giá nông cụ sản xuất bán cho nông dân có phải không?

- Tiện có xe của anh Bao phái viên đi xuống đó, tôi cùng xuống để xem tình hình thực hư ra sao.

- Tớ không phê bình việc làm vô nguyên tắc của cậu. Tớ muốn hỏi cậu nghĩ thế nào về việc làm của Hợp tác xã Hồng Vân và Phương Trúc?

Đình hỏi lại:

- Vì sao anh bảo tôi vô nguyên tắc?

- Ai cử cậu đi xuống Vĩnh Hòa để tìm hiểu tình hình? Nếu cậu cần tìm hiểu cơ sở để viết tài liệu, ít ra cậu cũng phải báo cáo với tớ. Cơ quan dù to dù nhỏ gì cũng có sự phân công người phụ trách. Người phụ trách chịu trách nhiệm với trên về việc làm của cấp

dưới của mình. Một điều sơ đẳng như vậy vô lý cậu không nắm được mà hỏi vì sao tổ bảo cậu vô nguyên tắc. Bây giờ cậu cho tớ biết nhận xét của cậu về việc làm của hai Hợp tác xã ở Vĩnh Hòa.

Đình không một chút ngần ngại nói luôn:

- Tôi và anh Bao đều có chung một nhận định. Đây là một việc làm hết sức sai lầm thuộc về quan điểm chủ trương đường lối của Đảng. Khi này anh có nhắc đến quy luật của sự phát triển. Anh cho rằng cái mới, cái tiến bộ đang thay cái lạc hậu, giáo điều máy móc đang diễn ra trong các Hợp tác xã. Đã nói đến quy luật của sự phát triển là phải nói nó phát triển đi lên theo hình thái xoáy tròn ốc. Cái của ngày hôm nay phủ định có kế thừa cái của ngày hôm qua. Nhưng cái mới, cái tiến bộ của các Hợp tác xã mà anh nhắc đến lại phát triển theo chiều hướng đi xuống, trở lại với con đường làm ăn riêng lẻ. Hết trả ao chuôm lại cho nông dân thả cá, bây giờ đến lượt bán lại công cụ sản xuất cho nông dân. Cứ đà này tôi tin sẽ đến một ngày nào đó chắc chắn trâu bò, ruộng đất sẽ được trả nốt cho nông dân. Tôi thấy cái trò chơi của anh mạo hiểm quá.

Ông Kim ngồi nghe ông Đình nói người ngựa ngáy chầm chích như bị rôm đốt:

- Cậu nói đã hết chưa?

- Tôi chỉ nói với anh vậy thôi. Tôi mong rằng anh đừng hiểu lầm sự chân thành thẳng thắn của tôi.

Ông Kim thông thả rít thêm một điếu thuốc lòn nữa rồi nói đủng đỉnh:

- Tớ hiểu cậu còn hơn hiểu cả tớ nên cậu đừng lo tớ hiểu nhầm. Tớ nói thật, những lời cậu vừa nói tớ cũng đã đọc nhiều lần trên các tờ báo rồi. Cậu nói có chỗ đúng. Đó là chủ trương đưa nền nông nghiệp miền Bắc tiến lên sản xuất lớn Xã hội chủ nghĩa. Muốn cơ giới hóa, điện khí hóa, hóa học hóa, bước đi đầu tiên là phải tập thể hóa lối làm ăn của nông dân. Ai chả mong nông dân mình có một cuộc sống sung sướng hả cậu. Ai không mong đồng ruộng manh mún sẽ thành nông trang tập thể. Nhưng chưa làm được những điều mơ ước cao siêu thì hãy làm cho cái bụng dân mình được no, cái thân của dân mình được ấm cái đã.

Ông Kim đứng lên đi đến vịn tay vào khung cửa sổ nhìn ra bên ngoài như cố nén cơn xúc động đang trào lên ở trong lòng ông. Mãi sau ông nói tiếp:

- Tớ có món nợ rất lớn chưa trả được. Đó là sự che chở đùm bọc của người nông dân trong những năm tháng tớ hoạt động trước khởi nghĩa và thời kháng chiến. Nhiều người bây giờ được ở nhà lầu, đi xe hơi nên quên mất nông dân. Còn tớ thì không bao giờ quên. Tớ khẳng định với cậu điều này nữa. Đường lối tập thể hóa của Đảng là hoàn toàn

đúng đắn. Nông dân chúng ta không có con đường nào khác là phải đi vào con đường làm ăn tập thể. Nhưng biện pháp để thực hiện đường lối đó có nhiều chỗ sai cậu ạ. Nhiều chỗ sai, cậu có hiểu không.

Đình lặng lẽ nhìn ông Kim rồi đứng lên bỏ ra khỏi phòng. Ông Kim nhìn theo lắc đầu.

3

Mới bảy giờ sáng, Luận đã xuất hiện trước phòng làm việc của Chi. Vút cái nón vào góc phòng, chẳng nói chẳng rằng Luận đến cầm cái ấm nhôm tu một hơi bảy giờ vừa thở vừa nói:

- Một muốn chết. Nghe nói ông Lịch và ông Doanh lên làm âm ỉ trên này phải không chị?

Chi cười:

- Hai lão ấy lên chỗ tôi làm âm ỉ. Họ bảo sẽ khiếu nại việc này lên với tỉnh ủy. Nếu tỉnh ủy không giải quyết, họ khiếu nại lên đến Trung ương. Dư luận chung của bà con xã viên Gia Đạo đối với việc đảng ủy ra quyết định hủy bỏ kết quả bầu Ban quản trị ra sao?

- Theo báo cáo của đồng chí Ngô, bí thư chi bộ Gia Đạo thì bà con tỏ thái độ đồng tình. Có điều khá bất ngờ là bà Ngật đã đến gặp đồng chí Ngô tố cáo anh Ngọ đến vận động bà ta bỏ phiếu cho Ban quản trị cũ và hứa cho bà ta, bà Quy, cô Hoang mỗi người năm ngày công.

- Chương trình tiến hành bầu lại Ban quản trị Gia Đạo chuẩn bị đến đâu rồi?

- Đã tổ chức họp xã viên để thông báo quyết định của đảng ủy về việc hủy bỏ cuộc bầu vừa rồi và cuộc họp cũng đã giới thiệu các đại biểu đại diện cho xã viên tham gia Đại hội sắp tới.

- Chương trình tiếp theo thế nào?

- Gia Đạo đề nghị cho tổ chức Đại hội đại biểu xã viên trước khi thu hoạch vụ ngô và khoai tây. Tôi thấy như vậy cũng tốt. Vì sau khi thu hoạch khoai đã bắt tay vào chuẩn bị cho vụ chiêm rồi nên thời gian rất eo hẹp.

- Nếu đã chuẩn bị chu đáo rồi thì cho tiến hành càng sớm càng tốt. Cũng phải để thời gian cho Ban quản trị mới triển khai công việc nữa chứ. Huyện ta hiện nay có mấy Hợp tác đang tìm cách tháo gỡ lối làm ăn rỗi như tơ vò lâu nay. Nổi lên trong số đó là Hợp tác xã An Bình. Vừa rồi cả một đoàn nào bí thư đảng ủy, nào chủ nhiệm và đội trưởng sản

xuất đập xe gần cả một ngày trời lên tận Đàng Xá Cao Sơn để tham quan học tập. Còn bảo tuần đến đi Vĩnh Hòa nữa đấy. Nếu ta tập trung chỉ đạo làm sao đưa Gia Đạo vào hàng ngũ những Hợp tác xã đang đổi mới mạnh mẽ phương thức làm ăn, có thể ta thu được vô khối bài học quý giá trong công tác chỉ đạo đấy chị Luận ạ.

Luận cười:

- Kể cả bài học chống lại thủ đoạn gian lận trong bầu cử Ban quản trị nữa phải không?

- Đúng như thế. Bài học về tác phong chỉ đạo quan liêu, qua loa đại khái.

- Đôi khi ngồi nghĩ lại vừa tức vừa buồn cười. Không hiểu sao mình lại thật thà đến thế không biết. Nếu không kiên quyết thì thua liền một lúc hai keo. Còn việc này nữa tôi muốn báo cáo với chị và xin ý kiến chỉ đạo.

Chi cười:

- Lại chỉ đạo. Có việc gì thế?

- Chắc phần nào chị đã nắm được rồi. Đó là có hiện tượng bè phái trong đảng ủy Đạo Thắng. Tôi lo lắm chị ạ. Tôi định triệu tập một cuộc họp bất thường của đảng bộ để đấu tranh với hiện tượng này.

Chi hỏi:

- Sao không họp đảng ủy để đấu tranh mà phải họp toàn đảng bộ? Vô lý đảng ủy có hai mươi một đảng ủy viên mà không giải quyết nổi mâu thuẫn trong nội bộ hay sao mà phải triệu tập hội nghị bất thường của đảng bộ?

Luận giải thích với Chi:

- Đảng ủy có hai mươi một đảng ủy viên thật nhưng hơn một nửa trong số đó sống theo quan điểm trung dung, ngả theo bên nào cũng được. Thường vụ có bảy đồng chí thì mất ba đồng chí, trong đó đồng chí Noãn là phó bí thư lại là trung tâm mất đoàn kết. Những thủ đoạn gian dối tìm cách đối phó của Ban quản trị Gia Đạo có bàn tay của đồng chí Noãn nhúng vào đó. Tôi nghĩ phải dùng ý kiến số đông đảng viên trong đảng bộ để đấu tranh may ra mới giải quyết được tình hình trống đánh xuôi, kèn thổi ngược trong đảng ủy Đạo Thắng hiện nay.

- Phức tạp nhỉ. Thôi được rồi. Vấn đề này tôi sẽ triệu tập họp thường vụ huyện ủy để xem phương hướng giải quyết như thế nào rồi có ý kiến chỉ đạo cụ thể.

- Lại hai tiếng chỉ đạo rồi. Thế mà khi nãy chị lại phê bình tôi.

Nói xong Luận cười. Chi cười theo.

4

Từ chỗ trận địa bắn máy bay của các cô dân quân về, Ngô ghé vào nhà làm việc của Ban quản trị. Lịch, Doanh, Ngọ, Lầu đang ngồi uống rượu và lạc rang. Thấy Ngô vào Lịch chào giọng châm biếm:

- Chào đồng chí bí thư chi bộ. Ngồi nhấm với anh em chúng tôi chén rượu với lạc rang cho vui mồm. Nếu sợ mang tiếng chè chén thì thôi.

Ngô sà luôn vào bàn rượu:

- Cho xin một chén.

Lịch cười hô hố:

- Ông bí thư chi bộ dạo này có vẻ tác phong quần chúng quá nhỉ.

Ngô nói giọng bộp chát:

- Tôi ngồi uống rượu với các quan chức Hợp tác xã chứ có quần chúng nào ở đây. Các ông định bao giờ cho tổ chức Đại hội đại biểu xã viên để bầu Ban quản trị mới?

Lịch đáp:

- Chúng tôi đang họp bàn đây.

- Các ông đã bàn xong chưa?

- Xong rồi.

- Các ông định ngày nào thì tổ chức Đại hội?

Lịch nói lạnh lùng:

- Ngày nào mà chả được. Ông muốn tổ chức ngay ngày mai cũng được.

Ngô bắt đầu nóng mặt:

- Ông ăn nói hay nhỉ? Sao ông bảo tôi muốn. Còn một ngày ở cương vị Chủ nhiệm Hợp tác xã, ông phải làm hết trách nhiệm của mình chứ.

Lịch nói trong hơi rượu:

- Thì tôi đang làm đấy thôi. Ông còn đòi gì ở tôi nữa nào?

- Tôi chẳng có đòi hỏi gì ở ông cả. Tôi chỉ muốn ông làm đúng chức trách của mình

mà thôi. Còn việc này nữa. Các cháu nữ dân quân phản ánh những ngày đến phiên Hợp tác xã của chúng ta chịu trách nhiệm nấu cơm cho các cháu gần đây ăn uống rất kém. Nhiều hôm chỉ có canh rau ngót với cà. Vì sao các anh tự động cắt bớt khẩu phần thức ăn của các cháu?

Ngọ thanh minh:

- Cô Phần có phản ánh với tôi chuyện đó. Nhưng dạo này tổ cá ồm gần hết nên không còn người đánh.

Ngô hỏi:

- Tổ cá ồm sao các anh không điếu xã viên?

- Chi công đánh cá của xã viên vào mục nào, bởi đánh cá không phải là công việc của họ.

Ngô hỏi:

- Ngay chiều hôm nay tôi sẽ nói với một số đảng viên xuống ao đánh cá để cung cấp cho các cháu nhưng không tính công điểm của Hợp tác, các anh có đồng ý không?

Ngọ cười hề hề:

- Đồng chí bí thư chi bộ làm gì mà nóng nảy thế. Việc này để sáng mai tôi giải quyết. Như vậy đã được chưa?

- Tôi mong anh giữ lời hứa của mình. Bây giờ quay lại chuyện tổ chức Đại hội. Các anh định khi nào?

Lịch nói luôn:

- Tuần sau, ngày mười sáu.

- Biết thế. Tôi về đây.

Chờ Ngô đi xa, Lịch bảo Ngọ và Lấu:

- Ông Ngọ và ông Lấu ngồi rà soát lại sổ sách thu chi tài chính một lần nữa cho kỹ nhé. Chỗ nào chưa khớp phải sửa lại ngay. Đừng để đến khi bàn giao sổ sách chúng nó phát hiện ra thì chẳng còn đất mà chui xuống đâu.

Lấu sực nhớ ra chuyện hai con chó nhà mình chưa được thanh toán liền hỏi:

- Hai con chó nhà tôi các ông tính sao đây?

Doanh hỏi:

- Chó nào?

Lấu đáp:

- Hai con chó mổ thịt tại nhà tôi chứ chó nào nữa?

Lịch bảo:

- Hai con chó ấy đã bảo tính vào lợn nghĩa vụ của nhà cậu rồi còn đòi gì nữa.

Lấu cản nhằn:

- Hai con chó to như hai con bò mộng mà tính cho tôi ba mươi cân hơi lợn thì thiệt cho nhà tôi quá.

Ngọ xì một tiếng:

- Hai con chó như hai con mèo hen, tính cho ba mươi cân lợn hơi còn kêu gì nữa.

Lấu dọa:

- Tôi thì thế nào cũng xong. Thậm chí mổ ra mời các ông ăn cũng không hề tính toán. Nhưng khổ nỗi con vợ tôi thuộc loại rán sành ra mỡ. Nó thấy mình bị thiệt quá làm toáng lên là nguy đấy.

Nghe Lấu dọa, Lịch bảo Ngọ:

- Ông Ngọ xem điều chỉnh lại tính cho nhà nó bốn chục cân lợn hơi cho yên chuyện đi.

Ngọ cản nhằn:

- Nuôi chó như vậy ai chẳng muốn nuôi. Đã què một tay mà còn vợ của thiên hạ như vậy, nếu còn cả hai tay không biết nó còn vợ đến đâu.

Lấu bĩu môi:

- Dễ ông chẳng vợ của thiên hạ tí nào cả đấy nhỉ. Sao trên đời này có một người tốt thế không biết.

Ngọ cười khì khì:

- Tốt hay không tốt thì cũng chỉ còn mấy hôm nữa chịu khó cho chúng nó đẻ đầu cưỡi cổ. Tôi có ý kiến này các ông nghe xem có được không nhé.

Lịch hỏi:

- Ý kiến gì. Định tìm cách đảo ngược tình thế à?

Ngọ nói bộ hăng hái:

- Chúng nó đã cho một đòn chết tươi, đảo thế chó nào được. Đường nào cũng chết rồi chẳng lẽ ôm bụng mà chết thèm. Chiều nay ông Lịch ký cái phiếu ra trại lợn trời mấy con bảo là mổ thịt chia cho bà con ăn liên hoan mừng bầu ban quản trị mới. Các ông thấy thế nào? Có chết cũng làm một bữa tiết canh trào tận họng mới rửa được cái nhục này.

Lầu đập cánh tay còn cử động được vào đùi kêu bèn bệt:

- Không ngờ ông Ngọ lại nghĩ ra chuyện tuyệt diệu như vậy.

Doanh can:

- Đừng làm cái trò không ăn được thì đập đổ ấy rồi mang tiếng suốt đời.

- Không làm cũng đã mang tiếng rồi. Lợn của công chứ lợn chó gì ai mà phải giữ. Ông Lịch thấy thế nào?

Lịch nói giọng uể oải:

- Muốn ăn thì tớ viết phiếu. Chiều ông điều người đi bắt. Tội chó gì mà nhịn. Đã đập ông ra thì ông cho đập luôn.

Ngọ hưởng ứng:

- Ông Lịch nói đúng. Đã đập, cho đập luôn. Uống rượu ở đây xong, tôi sẽ đi điều người bắt lợn. Cứ ghi vào khoản chia cho bà con ăn liên hoan mừng bầu Ban quản trị là chẳng thằng nào nói được gì.

Nói xong Ngọ cầm chén rượu lên tu một hơi rồi khà một tiếng khoái trá.

Chương hai mươi ba

1

Giữa đêm gió bỗng thổi mạnh. Bà Lê rón rén ngồi dậy khép cánh cửa sổ. Ông Kim trở mình hỏi:

- Hình như gió mùa đông bắc phải không? Đêm qua quên nghe thời tiết.
- Em tưởng anh đang ngủ ngon nên đóng cửa sổ nhẹ nhàng để anh khởi thức giấc. Gió đầu mùa độc lắm. Sáng mai đi làm anh nhớ ăn mặc cho ấm vào đấy.
- Nhớ rồi. Mong sao năm nay đừng rét như năm ngoái cho bà con nông dân được nhờ.

Ông Kim trần trọc mãi không sao chợp được mắt. Nhẩm tính thì đúng là năm nay gió mùa đông bắc về sớm gần một tháng. Kinh nghiệm của nhà nông cho hay năm nào gió mùa về sớm là năm ấy rét đậm kéo dài. Còn chưa đầy hai tháng nữa là bà con nông dân bắt tay vào cấy vụ Đông Xuân. Nếu gặp một vụ chiêm thất bát nữa không biết bà con sẽ sống ra sao đây. Nếu chưa ra được một Nghị quyết về thay đổi phương thức khoán có lẽ phải có một thông tri chấn chỉnh lại việc quản lý lao động ở các Hợp tác xã nông nghiệp để huy động tối đa sức mạnh của xã viên vào sản xuất may ra phần nào tránh được cái đói đang hiện ra trước mắt. Có lẽ sáng mai phải bàn ngay việc này với tay Côn xem sao.

Sáng ra mở cửa mới hay trận gió đêm qua là to, cành cây gãy rơi ngổn ngang, lá rụng phủ kín mặt đất. Ông Kim định qua chỗ ông Côn thì bà Lê cầm chiếc áo len cộc tay chạy theo.

- Anh mặc ấm vào rồi đi đâu thì đi. Sáng sớm lạnh như thế này mà phong phanh cái áo cộc tay anh không sợ ốm hay sao.

Ông Kim cầm lấy chiếc áo len.

- Em xin bà bảo mẫu.

Bà Lê lườm chồng rồi quay vào nhà.

Ông Côn đang ngồi đánh răng ở bể nước công cộng thì ông Kim đi tới.

- Anh đi tập thể dục về rồi kia à? – Ông Côn ngẩng lên hỏi.

- Từ nhà ra đây luôn chứ đã tập tành gì đâu. Có phải gió mùa năm nay về sớm gần một tháng không?

- Hình như thế.

- Tớ lo năm nay làm cho mấy trận rét đậm khi bắt tay làm vụ chiêm thì chết ông ạ. Lát nữa đến giờ làm việc ông lên chỗ tôi bàn việc này một chút nhé. Tớ đi tập thể dục đây.

Đi mấy bước ông Kim bỗng nhớ đến mấy tổ cò non ở ngọn cây sưa cạnh phòng làm việc của bà Thường. Không biết đợt gió mạnh đêm qua chúng nó có can gì không. Ông vội vã đi về phía cây sưa. Chôn ông khựng lại khi nhìn thấy một con cò con chưa mọc đủ lông cánh nằm sóng soài giữa đất. Ông cúi xuống nhặt lấy. Con cò đã chết, toàn thân nó mềm oặt, lạnh cóng. Ông Kim để con cò con vào lòng bàn tay mình. Cũng là một số phận. Một số phận quá nhỏ nhoi. Ông Kim nghĩ và thấy tim mình bỗng nhói lên. Ông trở về nhà lấy cái xẻng đem ra đào một cái hố dưới gốc cây lim cạnh nhà mình chôn con cò vào đấy rồi trở về nhà ngồi hút thuốc lào, lòng buồn rười rượi.

Bà Lê lúi húi chuẩn bị bữa ăn sáng trong bếp thấy ông Kim không đi tập thể dục mà ngồi hút thuốc lào không hiểu có chuyện gì làm ông bức bối sớm thế nên bước ra hỏi:

- Có chuyện gì rồi phải không?

- Đêm qua gió đánh một con cò non rơi xuống đất. Nó chưa đủ lông cánh để chống chọi nên bị chết. Tội nghiệp quá.

Bà Lê phì cười:

- Con cò con chết mà mặt thuôn ra ngồi hút thuốc lào. Sao anh không khóc cò ơi cò hỡi luôn đi.

- Em có biết trong các giống chim ăn trên đồng ruộng, con cò là người bạn gần gũi nhất của người nông dân không.

- Ừ thì anh cứ ngồi đấy rít thuốc lào mà thương bạn của anh – Nói xong bà Lê cười và vào bếp tiếp tục chuẩn bị bữa cơm sáng.

Ăn sáng xong ông Kim đi lên phòng làm việc của mình thì thấy ông Côn đã ngồi uống nước chè một mình ở đó rồi.

- Không ăn sáng hay sao mà đến sớm thế? – Ông Kim hỏi.

- Nhai bánh mì xong mới lên.

- Nước sôi đâu mà ông pha chè đấy?

- Cậu Đô thấy tôi đến đưa sang pha cho tôi. Anh định bàn việc gì với tôi thế?

- Uống nước đi đã. Ông có định xuống dự bầu Ban quản trị của Gia Đạo không?

- Tôi về xem lại chương trình làm việc của mình đã. Nếu hôm ấy công việc khác hoãn lại được thì tôi sẽ xuống dự. Anh và anh Sắc có vẻ tâm đắc với nhau nhỉ. Tối hôm qua thấy hai anh ngồi nói chuyện với nhau ở chiếc ghế đá mãi đến gần mười giờ đêm.

- Anh ấy có cái nhìn rất thực tế, mới mẻ. Hiểu biết các vấn đề khá sâu sắc khiến mình học thêm được nhiều điều. Nhưng vẫn mắc cái bệnh chung là quá thận trọng đến mức rụt rè khi phải đối mặt với những vấn đề liên quan đến phạm trù lí luận hoặc đường lối.

- Có lẽ ở cương vị anh ấy buộc phải thế.

Ông Kim cười:

- Ông nói thế hóa ra tôi và ông ở cương vị thấp nên được phép làm liều hay sao?

- Tôi không có ý đó. Tôi và anh là những người đối mặt với thực tế nên dễ điều chỉnh nhận thức cũng như hành động của mình cho phù hợp với từng trường hợp rất cụ thể. Nếu chẳng may có sai lầm thì cũng chỉ sai lầm trong từng việc cụ thể chứ không mang tính toàn cục.

- Có lẽ ông nói đúng.

Ông Côn hỏi:

- Anh Sắc đã biết chuyện hai Hợp tác xã ở Vĩnh Hòa hóa giá công cụ sản xuất bán cho nông dân chưa?

- Biết rồi. Có khi do ông Bao và cậu Đình nói lại.

- Sao cậu Đình lại làm việc vô nguyên tắc như vậy.

Ông Kim bảo:

- Hôm kia tớ đã cho cậu ta một trận nên thân rồi.

- Quan điểm của anh Sắc về việc này như thế nào?

- Anh Sắc cho mình làm như vậy là hơi vội vàng. Hoàn cảnh chưa chín muồi mà đã hành động thì rất dễ dẫn đến thất bại. Tối qua tớ và anh Sắc đem vấn đề này ra nói lại. Sau khi nghe tớ phân tích, anh Sắc cũng hiểu ra phần nào của vấn đề. Việc tớ giao cho ông tổng kết những điểm mạnh, điểm yếu rút ra từ những Hợp tác xã ông đã đi khảo sát ông làm đến đâu rồi?

- Tôi đang làm. Có lẽ tuần sau sẽ xong. Anh có cần lắm không?

- Tớ muốn xem để rà soát lại xem nó sai đúng chỗ nào. Qua đó rút ra những bài học để có những giải pháp thích hợp. Có việc này tớ muốn bàn với cậu cần làm ngay trước khi bắt tay vào làm vụ chiêm.

- Việc gì mà gấp thế?

- Tớ muốn cậu thảo một thông tri về việc chấn chỉnh lại công tác quản lí lao động gửi cho các Hợp tác xã. Yêu cầu tận dụng tối đa và phân công lao động hợp lí ngay trong vụ chiêm này. Ông thấy thế nào?

- Anh cho tôi hướng cụ thể.

Ông Kim ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo:

- Trước mắt tập trung vào việc thay đổi phương thức khoán. Phải mở rộng và tìm ra một mô hình khoán hay nhất mang tính chất cơ bản và lâu dài. Mấy hôm nay tớ trăn trở với suy nghĩ đã ám ảnh tớ lâu nay. Đêm qua thấy gió mùa về sớm tớ lo năm nay sẽ rét đậm dài ngày nên cần phải làm gấp việc tổ chức lại lao động để huy động tối đa sức lao động của xã viên. Nếu cần thì giao luôn ruộng cho hộ xã viên từ khâu cấy đến khâu chăm sóc. Sau khi thu hoạch nộp sản lượng cho Hợp tác, còn bao nhiêu cho hưởng tất. Có thể đây là biện pháp để kích thích nông dân trở về với trách nhiệm đối với ruộng đất của mình. Ông thấy thế nào?

Thấy ông Kim nói đúng với suy nghĩ của mình, ông Côn bỗng nhiên thấy hào hứng hẳn lên:

- Suy nghĩ của anh hoàn toàn chính xác. Trong quá trình đi khảo sát gần hai mươi Hợp tác xã ở các huyện, đa số bà con có nguyện vọng giao quyền tự chủ sản xuất cho họ. Họ sẽ huy động lực lượng trong gia đình mình hoàn thành chỉ tiêu khoán của Hợp tác giao. Làm thừa chỉ tiêu, họ được hưởng hoàn toàn số dư thừa đó. Từ hình thức khoán theo nguyện vọng của nông dân, có thể rút ra được ba cái lợi. Không còn tình trạng thiếu công bằng khi phân biệt lao động chính, lao động phụ. Những người được coi là hết tuổi lao động vẫn tham gia lao động cùng với gia đình. Chấm dứt được tình trạng đi muộn về sớm theo tiếng kèng. Tối đến không phải hội họp bình điểm vừa ảnh hưởng đến sức khỏe lại mất đoàn kết. Không còn tình trạng làm ăn gian dối vì lợi ích của người nông dân được gắn chặt với lợi ích của Hợp tác. Nhưng... – Ông Côn bỗng ngập ngừng.

- Ông đang nói hào hứng như vậy vì sao lại phanh gấp như phanh xe đạp sắp lao ổ gà thế. Nhưng cái gì?

- Vấn đề khoán thẳng ruộng đất cho hộ phức tạp lắm đấy anh ạ – Ông Côn nói thủng thẳng, thận trọng đúng với tính cách của mình – Có thể coi đây là một đòn chí tử đánh

thẳng vào cơ chế của Hợp tác xã hiện tại. Nói đúng hơn là đánh thẳng vào chủ nghĩa giáo điều đang ngự trị trong đầu óc số đông những người lãnh đạo hiện nay. Vì vậy phải cân nhắc thật kỹ trước khi làm. Nếu có làm chỉ nên làm thí điểm ở một vài Hợp tác xã thôi và cũng cần hết sức kín đáo.

Những lời ông Côn vừa nói chẳng khác gì một gáo nước lạnh dội vào những suy nghĩ đang cháy bỏng trong đầu ông Kim. Ông ngồi trầm tư và điềm tĩnh dần trở lại. Có lẽ tay Côn nói đúng. Cơ chế hiện tại vốn được coi như khuôn vàng thước ngọc không dễ gì một lúc mà làm thay đổi được cục diện đã ăn sâu vào đầu óc của số đông những người lãnh đạo các cấp. Với ông và ông Côn, bà Thường cũng không ngoại lệ. Nếu như không chịu khó lăn lộn với thực tế, không nhìn tận vào nỗi cơm độn chẳng mấy khi đầy của người nông dân, không nhận ra lí do làm ăn lười biếng, gian dối đường bừa đường bỏ của xã viên, không nhận thấy sự thiếu công bằng giữa lao động và hưởng thụ, thì khó mà có một cuộc cách mạng trong ý thức.

- Anh đang nghĩ gì mà ngồi thừ ra thế? – Câu hỏi của ông Côn cắt đứt nguồn suy nghĩ của ông Kim.

- Tớ đang nghĩ đến những lời ông vừa nói - Ông Kim trả lời - Tớ nghĩ chán ra rồi ông ạ. Không làm thay đổi được nhiều thì cũng phải làm một cái gì đó để cải thiện tình hình của các Hợp tác xã trước khi bước vào vụ chiêm. Có thể ông nghiên cứu thay đổi một vài phương thức khoán phù hợp với tình hình chung rồi viết thông tri gửi cho các Hợp tác xã thực hiện ngay trong vụ chiêm này. Riêng khoán thẳng cho hộ tứ đồng ý với ông là làm thí điểm một số Hợp tác xã để rút kinh nghiệm. Trước mắt cứ cho làm với thặng Hồng Vân, Cao Sơn, An Lưu và cả thặng Gia Đạo. Ông thấy thế có được không?

Ông Côn suy tính giây lát rồi nói:

- Tôi sẽ làm theo yêu cầu của anh. Riêng giao cho thặng Gia Đạo khoán hộ tôi còn phân vân đôi chút. Tuy nó có thay đổi Ban quản trị mới thật. Nhưng nó vừa mới được củng cố, làm sao mà ôm nổi một kiểu khoán có nhiều gai góc như thế.

- Sở dĩ tớ muốn giao việc này cho thặng Gia Đạo vì Ban quản trị mới giống như một tờ giấy trắng. Nó chưa bị dây bẩn bởi lỗi làm ăn quan liêu, bao cấp. Hơn nữa theo như danh sách dự kiến những người được đưa vào Ban quản trị như cô Chi báo cáo lên thì tớ thấy đây là những người lâu nay trăn trở với cách thức làm ăn của Hợp tác nhưng lực bất tòng tâm. Vậy bây giờ chúng ta chấp cho nó đôi cánh để nó bay. Ông thấy thế nào? Không phải chỉ cho Gia Đạo thực hành khoán hộ, mà những cái gì các Hợp tác xã khác đã làm thấy hay cũng giao cho nó áp dụng tất.

Ông Côn cười nói với ông Kim:

- Anh ơi nó vừa ốm dậy. Có cho nó uống thuốc bổ thì cũng cho nó uống từ từ xem nó hợp với loại thuốc nào chứ tổng một lúc vào mồm nó không biết bao nhiêu thứ thuốc không những nó không khoẻ lên mà có khi còn chết bất đắc kỳ tử nữa đấy anh ạ.

Ông Kim cũng cười đáp:

- Cho nó uống mà để nó chết là thầy thuốc tồi, là lang băm. Thôi được rồi, tôi nghe lời khuyên của ông chỉ cho thằng Gia Đạo thực hiện hai việc. Hóa giá công cụ sản xuất, bao gồm cả hóa giá trâu bò. Thứ hai là khoán thẳng các khâu sản xuất xuống tận hộ xã viên. Dứt khoát như thế nhé.

Ông Côn kêu lên:

- Tôi có khuyên anh cho Gia Đạo hóa giá trâu bò và khoán các khâu sản xuất tận hộ xã viên khi nào?

Ông Kim cười rất to:

- Tớ nhìn ông tớ biết là ông nghĩ như vậy nên tớ muốn giao cho ông. Không được bàn bạc gì nữa nhé. Cậu mà bàn bạc là tớ mất hứng ngay đấy.

Ông Côn lắc đầu:

- Tôi chưa gặp ai như anh.

- Thế à. Có khi cái tính của tớ như vậy cho nên bố mẹ mới đặt cho cái tên Kim. Kim thì bao giờ cũng phải nhọn, sắc. Dùng khâu vá cũng được, chích lể vào huyết để chữa bệnh cho thiên hạ cũng xong mà khâu dằm, khâu gai, khâu ốc gì cũng được tất.

- Nhưng cầm không khéo có khi lại tự chích cả vào tay mình.

- Nhỡ ra cũng chẳng sao. Dứt khoát chuyện vừa rồi nhé. Tớ nhắc lại kẻo sợ cậu vờ quên. Sau khi có Ban quản trị mới sẽ cho thằng Gia Đạo làm hai việc. Hóa giá công cụ sản xuất bao gồm cả sức kéo và khoán đến hộ. Chưa có tên gọi cho thật chính xác, cứ gọi tạm là khoán đến hộ cái đã rồi để xem hình dáng nó thế nào sẽ đặt tên cho nó sau.

- Khoán lao động đến hộ xã viên thì gọi nó là khoán hộ cũng được chứ cần tìm tên tìm tuổi làm gì.

- Ừ thì khoán hộ, nghe cũng được đấy. Thôi thế này nhé. Dứt khoát là ông phải xuống Gia Đạo để dự Đại hội bầu lại Ban quản trị. Nhân thể ông bàn với cô Chi về việc vừa trao đổi giữa ông và tớ. Nói với cô Chi là tớ muốn huyện ủy tập trung chỉ đạo Ban quản trị mới của Gia Đạo làm cho được hai việc nêu trên trong vụ Đông Xuân này.

Ông Côn nói đùa:

- Tôi chưa hề bàn với anh hai việc này bao giờ đâu đấy nhé. Nếu sau này xảy ra chuyện gì anh đừng có buộc tôi vào với anh.

- Tớ chịu tất. Nhưng tớ tin cậu không phải là kẻ bỏ của chạy lấy người đâu. Cậu thấy tớ nói có đúng không?

Ông Côn không đáp nhưng thâm tâm ông lại nghĩ làm sao mà đang tâm bỏ một người như ông Kim để tìm kế thoát thân khi ông ấy gặp hoạn nạn được.

2

Bước vào phòng ông Kim, ông Ấn cười hỏi:

- Tôi nghe anh em trong cơ quan tỉnh ủy bảo anh quên cả nghỉ ngơi rồi có phải không?

- Anh em thấy lúc nào tôi cũng có vẻ vất vả nên nói vậy chứ làm việc mà không nghỉ ngơi sống sao được. Anh ngồi đấy, tôi đi súc ấm pha ấm chè mới mời anh.

- Tôi không nghiện chè. Cứ để nước cũ uống cũng được.

- Ai lại thế. Khách đến nhà không gà thì vịt, uống nước đạo sao được. Chè hâm lại, gái ngủ trưa, anh không nghe các cụ nói thế hay sao.

Ông Ấn bảo:

- Hình như cái vế đầu là câu gì đó chứ có phải chè hâm lại đâu.

- Nhớ mang máng rồi nói đại ra vậy chứ có biết trùng trật gì đâu.

Ông Ấn nhìn ông Kim cầm ấm chè đi đổ bã nói với theo:

- Tôi về Phước Vĩnh công tác bao nhiêu lâu rồi mà anh vẫn coi tôi là khách à?

- Không phải cán bộ của tỉnh thì là khách chứ sao nữa.

Ông Kim cho chè vào ấm, rót nước ra mời ông Ấn.

- Tôi cũng không nghiện chè. Có thì uống, không có thì thôi. Số anh may đấy. Tôi vừa được văn phòng đưa cho hai gói chè Ba Đình ngày hôm qua. Anh về Hà Nội họp có gì hay không?

Ông Ấn đưa tay cầm chén nước chè ông Kim đưa mời đáp:

- Ban bí thư triệu tập một số cán bộ về để nghe nhận định tình hình chung của cả nước và một vài khuynh hướng phát triển không bình thường của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Cũng có những điểm hay mà cũng có những vấn đề đáng để cho chúng ta suy nghĩ. Phần khởi nhất có lẽ là tình hình phát triển của cách mạng miền Nam. Mặc dù Mỹ đã đưa vào miền Nam gần một chục sư đoàn với trang bị hiện đại nhất, nhưng không ngăn được bước tiến như vũ bão của quân và dân miền Nam. Ở miền Bắc mặc dù Mỹ mở rộng cuộc chiến tranh phá hoại ra hầu như khắp các tỉnh thành, nhưng nông dân vẫn bám lấy đồng ruộng, công nhân vẫn bám lấy nhà máy để sản xuất, vừa nuôi sống mình, vừa chi viện cho tiền tuyến.

Ông Kim hỏi:

- Trung ương có đánh giá về tình hình hợp tác hóa nông nghiệp của miền Bắc hay không?

- Có.

Ông Kim:

- Trung ương nhận định thế nào?

Ông Ẩn đưa chén nước lên uống, sau đó nhìn ông Kim như muốn dò xét.

Ông Kim cười nhẹ:

- Tôi hỏi anh vậy thôi chứ tôi biết thế nào Trung ương cũng nhận định phong trào Hợp tác hóa của miền Bắc đang phát triển tốt đẹp. Nông dân hăng hái sản xuất để chi viện cho tiền tuyến. Đời sống mọi mặt của người nông dân đang dần dần được cải thiện. Phong trào thi đua đạt năm tấn thóc trên một héc-ta đang phát triển rầm rộ... vân vân và vân vân. Anh bảo tôi nói có đúng không?

Ông Ẩn cười hỏi:

- Nếu đúng như vậy thì anh bảo sao?

Ông Kim không chần chừ đáp với giọng vừa đùa vừa chen lẫn châm biếm:

- Nếu đúng như vậy thì tỉnh Phước Vĩnh không phải nằm ở miền Bắc nữa rồi. Tôi cũng chưa biết tỉnh tôi nằm vào vị trí nào đây. Lào, Campuchia và Trung Quốc chắc là không phải rồi. Theo anh, tỉnh Phước Vĩnh của tôi đang nằm ở đâu?

Ông Ẩn nhận ra sự châm biếm của ông Kim nên cười bảo:

- Anh cũng có đầu óc hài hước đấy nhỉ?

- Anh bảo tôi nói không đúng hay sao. Nhận định của trên là nông nghiệp miền Bắc

đang phát triển. Đời sống mọi mặt của người nông dân đang được cải thiện. Phong trào thi đua năm tấn đang phát triển rầm rộ trên toàn miền Bắc. Bao trên toàn miền Bắc mà tỉnh Phước Vĩnh lại không có như những điều nhận định trên, có phải tỉnh tôi không nằm trong miền Bắc không nào.

Ông Ân cũng nửa đùa nửa thật nói:

- Anh nói có khi đúng thế thật. Tôi có cảm giác hiện nay anh đang lập một vương quốc riêng cho tỉnh mình.

Ông Kim cười to:

- Nếu Trung ương cũng nhận định như anh thì chết thẳng Kim này rồi.

- Những việc anh làm ở Phước Vĩnh đã đến tai Ban Bí thư Trung ương. Anh Trung Chính hỏi tôi có nắm được tình hình phát triển lệch lạc ở Phước Vĩnh không. Tôi trả lời là nắm được. Nhưng đấy chỉ là phong trào tự phát của một vài Hợp tác xã chứ không phải chủ trương của tỉnh ủy.

- Cám ơn anh đã bênh vực cho tôi.

Ông Ân nhắc:

- Anh nên thận trọng trong từng việc làm của mình. Tôi hiểu tâm huyết của anh với đời sống hiện nay của người nông dân. Anh đang cố tìm cách thay đổi cuộc sống của họ. Nhưng tôi khuyên anh không nên vội vã tìm cách thay đổi bằng bất kỳ giá nào. Việc anh cho một số Hợp tác xã bán lại công cụ sản xuất cho xã viên là một việc làm thiếu thận trọng.

Ông Kim thở dài:

- Biết nói với anh thế nào khi tôi đồng ý để cho mấy Hợp tác xã hóa giá công cụ lao động bán lại cho xã viên nhỉ. Bao nhiêu năm nay kho chứa nông cụ sản xuất của Hợp tác xã không khác gì một cái nhà thổ. Còn các nông cụ thì chẳng khác gì các cô gái giang hồ, xài chung cho mọi người. Xài đến phẩn rữa hoa tàn thì vứt không hề thương tiếc. Nông dân gọi tình trạng ấy là cha chung không ai khóc. Anh tính. Một cái xe cải tiến mua mất 130 đồng, bằng mấy tạ thóc. Mà xe của xí nghiệp cơ khí của tỉnh đóng hẳn hoi chứ không phải xe của các Hợp tác xã cơ khí nhỏ. Sắt thép tốt, gỗ thùng tốt. Nếu đưa vào tay xã viên, họ có thể dùng đến mười lăm, hai mươi năm chưa chắc đã hỏng. Nhưng khi đã thành của chung rồi thì không có cái xe nào tồn tại được ba năm. Chỉ cần mấy vụ lúa là đã tã như dĩ không váy. Bán lại công cụ sản xuất cho xã viên! Nghe thì to tát đấy nhưng chẳng ảnh hưởng gì đến Hợp tác xã cả. Hợp tác xã không những vẫn tồn tại như nó đã

có, mà còn tốt hơn lên chứ không vì bán mấy cái cây, cái bừa khiến cho Hợp tác xã tan rã đâu.

Ông Ấn không hề tranh cãi mà nói như tâm sự:

- Suốt thời gian nhận nhiệm vụ làm phái viên nghiên cứu, khảo sát tình hình Hợp tác xã nông nghiệp của hai tỉnh Phước Vĩnh và Phú Thịnh để giúp cho Ban Nông nghiệp và Ban bí thư chỉ đạo, tôi cũng nhận ra các Hợp tác xã nông nghiệp đang có những vấn đề có khi cần phải điều chỉnh lại cho thích hợp với tình hình thực tế. Trước đây đã vài lần tôi và anh tranh luận gay gắt về quan điểm nhìn nhận bước đi của Hợp tác xã nông nghiệp. Đôi khi ngồi nghĩ lại thấy mình chịu ảnh hưởng của mớ lí luận sách vở nhiều quá. Không biết sau những lần tranh luận gay gắt như vậy, anh có giận tôi không?

Ông Kim thú nhận:

- Giận thì không nhưng buồn thì có. Buồn lắm. Tôi phải cái tính nóng lạnh thất thường. Khi vui thì muốn bay lên tận trời xanh, khi buồn thì buồn đến tận xương tủy. Anh Trung Chính có khỏe không anh? Bận những việc đâu đâu nên lâu lắm tôi không về thăm anh ấy được.

- Anh Trung Chính khỏe. Anh ấy có lời hỏi thăm anh.

- Hỏi thăm cả những việc làm của tôi nữa phải không? – Ông Kim cười.

- Tôi đã báo cáo nhận xét của tôi về tình hình Hợp tác xã hai tỉnh Phước Vĩnh và Phú Thịnh với Ban bí thư. Anh Trung Chính có hỏi tôi về việc một số Hợp tác xã nông nghiệp đang tìm cách xé rào để trở về với con đường làm ăn riêng lẻ. Tôi báo cáo thực là có một số Hợp tác xã đang tìm cách thay đổi một số cách thức khoán hiện nay không còn thích hợp chứ không có chuyện nông dân đang tìm cách trở về với lối làm ăn riêng lẻ. Anh Trung Chính tỏ ra giận dữ bảo tôi: Phải tìm cách ngăn chặn những việc làm vô nguyên tắc ấy lại. Nói chung là quan điểm của anh ấy rất cứng rắn trong vấn đề này nên tôi mới qua trao đổi lại cho anh biết và khuyên anh hết sức thận trọng khi quyết định một vấn đề gì đó liên quan đến đường lối tập thể hóa.

Ông Kim lặng yên đưa mắt nhìn lên trần nhà như suy ngẫm chuyện gì đó. Lát sau ông nói chậm rãi, nói với tất cả tâm huyết của mình:

- Tôi chẳng khi nào đi ngược lại đường lối tập thể hóa đâu, anh đừng lo cho tôi. Tôi cũng như anh, một nửa đời người cống hiến, hy sinh chỉ mong đất nước ta tiến lên Chủ nghĩa Xã hội. Con đường Hợp tác hóa là con đường đi lên Chủ nghĩa Xã hội, làm sao tôi lại đi phản bội ước mơ của mình. Anh bảo tôi nói có đúng không. Nhưng đã gọi là con đường thì có đoạn cong, có đoạn thẳng. Có đoạn bằng phẳng có đoạn gồ ghề. Có khi còn

phải vượt qua rừng thiêng nước độc, hổ báo đầy đường. Tôi tìm con đường đi thích hợp nhưng vẫn đi về hướng trước mặt chứ tôi có làm con đường vòng để quay trở lại đâu.

- Tôi hiểu cái khó của anh đang gặp phải. Chúng ta đang ở trong giai đoạn giữa lý luận và thực tiễn đang có một khoảng cách không nhỏ. Trong cái tưởng chừng đúng lại có cái sai và ngược lại trong cái tưởng chừng sai lại có cái đúng.

Ông Kim gật gù:

- Đúng như thế đấy. Nông dân là những người đóng góp cho cách mạng nhiều nhất. Những người đang chiến đấu ở miền Nam và chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc phần lớn là con em của nông dân. Nhưng chính nông dân là những người bị thiệt thòi nhất. Cán bộ, công nhân viên như anh và tôi hàng tháng dù ít dù nhiều vẫn có miếng thịt để ăn, có lạng đường để uống nước, có gói thuốc lá để hút. Còn người nông dân thì chẳng có gì. Con ốm chạy long tóc gáy mới mua chui, mua lủi được hộp sữa và mấy lạng đường. Lợn gà chăn nuôi được phải bán cho Nhà nước chứ không được mổ thịt. Ao nằm trong vườn nhà mình bỏ hoang thì được nhưng thả cá thì không. Bỏ lưới câu xuống câu con cá sin sít nếu bị bắt được cũng bị khép vào tội xâm phạm tài sản Xã hội chủ nghĩa. Tình cảnh của người nông dân như vậy mà không làm gì được cho họ thì có tội lớn với dân anh ạ. Tội lớn lắm.

Nói xong ông Kim đưa đôi mắt đăm chiêu nhìn vào khoảng không xa xăm. Ông Ấn cầm chén nước lên uống nhưng mắt không rời ông Kim. Ông nhận thấy trong đôi mắt đăm chiêu của ông Kim đang có một ngọn lửa đang âm thầm cháy – Khó có gì dập tắt được ngọn lửa ấy – Ông Ấn nghĩ.

3

Năm, sáu con lợn bị trói nằm ngổn ngang một đồng ở góc sân Hợp tác. Cạnh đó là mấy cái bếp đang đun nước sôi trong mấy cái xoong gang xù xì đúc bằng lò thủ công. Ở giữa sân, ba cái nong lót lá chuối và đồng dao thớt để sẵn chờ rã thịt.

Ngọ quần xắn móng lợn chạy đi chạy lại đốc thúc mấy người được phân công mổ lợn.

- Thằng Nhóng khéo tay, mày nhớ hãm tiết canh đấy nhé. Lợn mổ xong mày nhớ nhót mấy cái tròng và lòng xe điệu đưa cho thằng Lấu cất vào kho. Làm kín đáo thôi. Tối mấy anh em ngồi uống rượu.

Nhóng hỏi:

- Có lấy thêm gì không?

- Giao toàn quyền cho mày linh động xử lí. Để tao tính xem. Sáu đứa chúng mày. Tao, ông Doanh, ông Lịch, thằng Lấu, vị chi mười mạng cả thấy. Mày tính thế nào đó thì tính.

- Mười người. Được rồi để em liệu – Nhóng nói hăng hái.

Ngọ đi lại chỗ Lấu đang ngồi hút thuốc Lào:

- Mày có thấy ông Lịch và ông Doanh đâu không thấy ở đây?

Lấu xì bã thuốc ra, rít hơi khói còn lại xong rồi mới trả lời:

- Chắc hai ông ấy tránh mặt.

- Việc chó gì phải tránh. Lợn làm chia cho cả Hợp tác chứ có ăn vụng đâu mà phải tránh. Mày đã thông báo cho các tổ hết chưa?

- Thông báo rồi. Tổ nào nhận về tổ ấy để chia chứ không chia tại sân hợp tác.

Nhóng đi đến bảo Ngọ:

- Hai nồi nước đều sôi cả rồi. Ra tay chứ anh?

- Nước sôi thì ra tay thôi chứ còn chờ gì nữa.

Nhóng gọi to:

- Bắt đầu ra tay đi anh em.

Mấy người được phân công mổ lợn xách từng con đến đặt cạnh mấy nồi nước sôi để bắt đầu chóc tiết. Tiếng lợn kêu vang dội vọng vào tận trong xóm.

Ngô đang đứng nói chuyện với Dậu nghe tiếng lợn kêu hỏi:

- Ai làm thịt lợn hay sao mà có tiếng lợn kêu thế nhỉ?

Dậu lắng tai nghe ngóng rồi bảo:

- Hình như tiếng lợn kêu ở ngoài sân Hợp tác hay sao ấy. Có khi hôm nay Hợp tác ta cân lợn nghĩa vụ.

- Cân lợn nghĩa vụ thì phải có thông báo cho xã viên chứ. Đi ra đấy xem sao.

Ngô và Dậu đi ra sân Hợp tác. Bốn con lợn đã cắt tiết xong được đặt nằm thẳng một hàng giữa đất. Hai con đang cạo lông. Nhìn thấy đám lợn con còn sống, con đã chết, Dậu ngạc nhiên kêu lên:

- Có việc gì mà mổ lợn nhiều thế này nhỉ. Đang có dịch à?

- Tay Ngọ đang ngồi hút thuốc lòn kia kìa. Đến hỏi hẵn xem sao – Ngô bảo Dậu.

Hai người đi đến chỗ Ngọ. Chưa để Ngọ kịp chào, Ngô hỏi luôn:

- Ông Ngọ đấy à. Lợn đâu mà mổ thịt nhiều thế?

Ngô giương mắt lên nhìn Ngô:

- Hai ông chưa được thông báo gì à?

Ngô hỏi:

- Thông báo gì?

- Thông báo Hợp tác mổ lợn chia cho bà con ăn liên hoan mừng bầu cử Ban quản trị sắp tới chứ thông báo gì nữa.

Ngô tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Đây là chủ trương của ai?

- Của Ban quản trị chứ của ai nữa.

- Các ông đã xin ý kiến của bà con chưa?

- Ô hay. Vì sao lại phải xin ý kiến của bà con?

- Vì đây là tài sản của tập thể. Muốn sử dụng phải được sự đồng ý của bà con xã viên.

Ngô nói vẻ ngang ngạnh:

- Việc gì cũng hỏi ý kiến của xã viên thì sinh ra cái Ban quản trị Hợp tác để làm gì?

Ngô không muốn cãi chày cãi cối với Ngọ nên hỏi:

- Ông Lịch và ông Doanh có ở trong nhà làm việc không?

Ngô đáp:

- Hình như hai ông ấy lên xã để báo cáo chương trình tổ chức bầu Ban quản trị rồi thì phải.

Ngô bực quá nên đe Ngọ:

- Tôi nói để các ông biết nhé. Các ông sẽ bồi thường số lợn mổ thịt này cho Hợp tác xã đấy.

Ngô cười nhạo nhử:

- Ông không phải lo. Tất cả các hộ xã viên đều được chia thịt. Nếu ông muốn đền thì đi đến từng nhà mà thu lại. Việc chia thịt lợn ăn liên hoan đã được thông báo cho các tổ

rồi. Có lẽ hai ông chưa nghe vợ con các ông nói gì nên mới ngạc nhiên như vậy thôi.

Đang lúc Ngọ và Ngô đang đấu khẩu thì Lịch từ trong làng đi ra. Ngọ nhìn thấy bảo Ngô:

- Ông Lịch ra rồi kia kìa. Hai ông thắc mắc thì gặp ông ấy mà nói.

Lịch đi tới thấy Ngô và Ngọ đang to tiếng hỏi:

- Có chuyện gì vậy ông Ngọ?

- Ông Ngô đang hạch sách mổ lợn sao không xin phép.

Lịch cười khẩy:

- Xin phép ai?

Ngô đáp:

- Tài sản của xã viên thì xin phép xã viên chứ xin phép ai.

Lịch nói tỉnh bơ:

- Ông nghĩ tôi sắp mãn hạn rồi nên chẳng còn quyền hành gì nữa à?

- Ông có trách nhiệm cho đến khi bàn giao cho Ban quản trị mới được bầu.

Lịch vẫn không thay đổi nét mặt:

- Vậy thì tôi vẫn có quyền quyết định mổ lợn để chia cho bà con xã viên ăn liên hoan mừng chuẩn bị bầu Ban quản trị mới.

Dậu từ nãy đến giờ đứng nghe bây giờ mới lên tiếng:

- Anh Lịch nghĩ như vậy là sai rồi. Bà con bầu anh lên để anh điều hành sản xuất. Công việc của anh là cùng tập thể Ban quản trị làm kế hoạch sản xuất, phân công lao động và tính toán chia sản phẩm cho xã viên. Còn mọi việc liên quan đến tài chính, tài sản lớn, khi cần sử dụng phải được thông qua xã viên. Xã viên có đồng ý mới được làm. Anh dùng quyền hạn của Chủ nhiệm quyết định cho mổ một lúc sáu con lợn là sai rồi. Anh thử tính xem trại lợn của Hợp tác được bao con mà anh mổ từng này con lợn.

- Tôi làm việc này không phải để cho gia đình hay bà con họ hàng nhà tôi hưởng. Các anh xem từ cái dạo mổ con trâu chết của nhà ông Bảo đến nay, bà con có miếng thịt nào cho vào mồm chưa? Không phải vô cớ mà tôi cho mổ lợn. Nhân dịp chuẩn bị bầu Ban quản trị, tôi muốn bà con có miếng thịt để ăn nên mới bàn với các đồng chí trong Ban quản trị bắt mấy con lợn mổ chia cho bà con. Tập thể Ban quản trị nhất trí tôi mới cho mổ chứ đâu phải một mình tôi quyết định. Chúng tôi cũng chỉ làm cái việc tát nước theo

mưa thôi.

Ngô vẫn chưa hết bực:

- Tôi nghĩ việc này không đơn giản như vậy đâu.

- Ông nghĩ không đơn giản nhưng tôi thì nghĩ quá đơn giản. Tài sản của xã viên thì vào mồm xã viên chứ chẳng đi đâu mà thiệt.

Trong lúc Ngô và Lịch lời lẽ qua lại với nhau thì bà Sáng và cô Đoan mang quang gánh đi tới. Bà Sáng cất tiếng chào:

- Chào mấy ông. Lợn đã mổ xong chưa cho tôi lấy phần của tổ tôi đây.

Ngô nói với bà Sáng:

- Bà chờ đấy một lát. Sắp xong cả rồi.

Cô Đoan hỏi:

- Chú Ngô, chú Dậu cũng đứng chờ lấy thịt về cho tổ mình đấy à?

Lịch kích:

- Hai ông ấy đang phê bình chúng tôi mổ lợn chia cho xã viên ăn liên hoan đấy.

Bà Sáng hỏi:

- Đưa lại miếng ăn xã viên sao lại đi phê bình?

Ngô đáp:

- Lợn là tài sản của tập thể cho nên muốn mổ phải được sự nhất trí của xã viên bà ạ.

Bà Sáng nói một câu thẳng đuồn:

- Chúng tôi có nhất trí mới đến lấy thịt về chia cho tổ mình chứ không nhất trí làm sao mà đến để lấy thịt.

Dậu thấy khó chịu nhưng vẫn nói mềm mỏng:

- Bà ơi. Muốn biết nhất trí hay không, phải họp toàn thể xã viên để hỏi ý kiến chứ chỉ thông báo cho nhân dân đến lấy thịt về chia cho tổ thì biết thế nào được mọi người có nhất trí hay không?

Bà Sáng:

- Phiên phiên thôi chú ạ. Có thịt lợn để ăn là chúng tôi đồng ý tất.

Lịch tỏ vẻ đắc ý nói với Ngô:

- Ông đã thấy chưa? Chúng tôi làm hoàn toàn đúng với nguyện vọng của bà con. Có hợp xin ý kiến của bà con, bà con cũng nhất trí một trăm phần trăm cho ông xem.

- Chuyện này chưa xong đâu. Chi bộ sẽ có ý kiến với các ông sau - Ngô biết có nói nữa cũng chẳng đi đến đâu nên nói xong bỏ đi.

Lịch nói với theo có ý trêu tức Ngô:

- Mấy hôm nữa chúng tôi đã mãn nhiệm rồi ông ạ.

Ngô ngoái đầu lại:

- Các ông mãn nhiệm Ban quản trị chứ chưa mãn nhiệm vai trò đảng viên đâu.

Ngộ cười hô hố hỏi theo:

- Chiều nay hai ông có định lấy thịt của tổ chia cho không để chúng tôi biết, chúng tôi trừ tiêu chuẩn của hai ông ra để chia cho người khác?

Ngô và Dậu làm như không nghe thấy câu nói của Ngộ.

4

Hợp tác xã Gia Đạo đã có Ban quản trị mới do Dậu làm chủ nhiệm. Tế làm phó chủ nhiệm phụ trách điều hành kế hoạch sản xuất, Bích phó chủ nhiệm phụ trách kế toán tài chính. Ông Cẩm và bà Bắc phó chủ nhiệm kiêm đội trưởng sản xuất. Nhân viên trong ban quản trị chỉ thay thủ quỹ còn lại vẫn giữ nguyên. Buổi chiều sau khi bầu cử, Luận đề nghị mở cuộc họp liên tịch giữa đảng ủy, bí thư chi bộ và ban quản trị mới được bầu. Ông Côn và Chi được mời tham gia. Mở đầu cuộc họp, ông Côn nói:

- Không biết vô tình hay cố ý, Ban quản trị mới được bầu khéo quá. Có nam, có nữ. Có đúng tuổi và có cả thanh niên. Thế này mà không làm cho Hợp tác xã Gia Đạo chuyển biến được nữa thì thôi.

Ngô nói:

- Rất mừng là những người chi bộ có dự kiến đưa vào Ban quản trị đều được bầu với phiếu cao.

Chi hỏi Bích:

- Thế nào cô bí thư chi đoàn, cảm giác thế nào khi được bầu vào Ban quản trị?

Bích trả lời:

- Cháu lo lắm cô ạ. Không biết cháu có làm được không.

Chi động viên:

- Rồi quen dần thôi. Ngày cô được bầu làm bí thư huyện ủy cô cũng rất lo, không biết mình có làm nổi hay không. Những ngày đầu tiên không đêm nào ngủ được yên giấc. Nhưng rồi dần dần đầu vào đó cả. Điều quan trọng nhất là mình dồn toàn tâm toàn ý cho công việc. Điều gì chưa biết thì hỏi dân. Đó là cả một kho tàng kinh nghiệm và tri thức. Biết dựa vào dân thì chẳng có việc gì mình không làm được cả.

Ông Côn tham gia:

- Tôi nghĩ công việc quan trọng nhất hiện nay của Ban quản trị mới là phải cùng nhau mạnh dạn tìm tòi để đổi mới cách làm ăn của Hợp tác xã, tránh đi theo con đường mòn của Ban quản trị cũ trước đây.

Noãn nói:

- Theo tôi mạnh dạn là tốt nhưng cũng phải hết sức thận trọng. Trước khi quyết định làm một việc gì phải đắn đo suy nghĩ xem việc ấy có vi phạm đến chủ trương đường lối tập thể hóa của Đảng hay không. Trượt chân còn gượng được chứ đi trượt đường lối thì chỉ có con đường lao xuống vực.

Dậu biết Noãn có ý răn đe mình nên nói luôn:

- Chẳng có ai đại gì đi ngược lại đường lối tập thể hóa của Đảng cả. Nhưng theo tôi, bảo vệ đường lối của Đảng cũng có năm bảy đường. Con đường đúng đắn nhất là làm cho Hợp tác xã vững mạnh, cuộc sống người dân được ấm no. Có vậy mới thể hiện được tính ưu việt của đường lối tập thể hóa. Mà muốn thế thì phải biết cách tổ chức làm ăn. Nhất định tập thể Ban quản trị chúng tôi sẽ tìm được lối ra cho Hợp tác xã.

Ông Cẩm tiếp lời Đậu bằng lối nói chân chất của nông dân:

- Lần đầu tiên tôi được tiếp xúc đầy đủ với lãnh đạo từ tỉnh xuống đến huyện đến xã nên tôi cũng muốn thổ lộ đôi điều từ tâm can của tôi tới lãnh đạo. Tôi và bà Bắc không được học hành đến nơi đến chốn như chú Đậu, chú Tế và cháu Bích. Nhưng tâm huyết của chúng tôi thì không thiếu. Chú Đậu nói phải đấy. Đôi khi thấy cảnh làm ăn lụn bại của Hợp tác xã thấy đau lòng lắm. Ruộng đất của mình mà ngỡ như ruộng đất của nhà ai. Vác cày vác bừa ra đồng đứng đưng, lấy lệ chứ chẳng buồn làm. Có đời thừa nào sống trên đất trên ruộng của mình mà chịu đói bao giờ. Đường lối thì rõ ràng nhưng cách làm ăn thì chẳng rõ ràng, không biết tôi nói vậy có đúng không...

Noãn nghĩ ông Cẩm dựa vào cái thế của ông Côn và Chi đang ngồi trước mặt mình

nên mới dám nói những câu ngang ngược như vậy nên bắt bẻ:

- Thế nào là làm ăn không rõ ràng? Trước khi tình nguyện vào Hợp tác xã ông cũng đã được học tập thấm nhuần chủ trương đường lối, điều lệ nội quy của Hợp tác xã. Ông thấy xưa nay làm sai ở chỗ nào mà ông bảo không rõ ràng?

Chi thấy khó chịu với kiểu nói dạy đời của Noãn nên cắt ngang:

- Đồng chí Noãn để bác Cẩm nói hết đã. Bác nói tiếp đi.

Ông Cẩm nói tiếp:

- Đúng là chiếu theo những điều quy định thì chẳng làm sai chỗ nào cả. Sáng chiều hai buổi đánh kẻo đi làm. Tối họp bình bầu công điểm. Bảo đi cày thì đi cày, bảo đi cấy thì đi cấy. Còn cày cấy như thế nào thì lãnh đạo Hợp tác xã bận ngồi uống rượu với nhau, chẳng thèm để mắt tới. Cuối vụ cầm thúng đến nhận mấy chục cân thóc đem về. Đói no gì cũng trông vào đó. Nói thực ra là nấu cháo không đủ chứ đừng tính đến chuyện ăn cơm. Mà ruộng đất vùng ta là thuộc vào hàng nhất đẳng điền chứ có phải đất chó ăn đá, gà ăn sỏi đâu. Nếu không nhờ lẫn lụng ra với mấy thước ruộng phần trăm thì chỉ có việc vác bị đi ăn xin. Tôi nói vậy có đúng không ông chủ tịch? Đúng là Hợp tác xã chưa làm gì sai với đường lối chủ trương của Đảng cả. Cái gì cũng làm đúng quy định. Chỉ có cái đói, cái nghèo là làm sai quy định của Đảng thôi.

Ông Côn tỏ ra tâm đắc với câu nói của ông Cẩm:

- Bác nói một câu rất hay. Để làng xóm tiêu điều, người dân đói kém mới là đi ngược lại đường lối của Đảng. Hôm nay tôi và các đồng chí lãnh đạo của huyện, của xã được nghe những lời tâm huyết của những người vừa được bầu vào Ban quản trị. Chỉ chưa nghe được ý kiến của cháu Bích thôi.

Bích vẫn tỏ ra rụt rè:

- Chú Dậu, bác Bắc, anh Tế và bác Cẩm đã nói hộ cho cháu rồi. Cháu hứa sẽ cố gắng cùng các chú, các bác trong Ban quản trị tìm mọi cách làm cho Hợp tác xã Gia Đạo có một bộ mặt mới.

Ông Côn thấy phấn chấn trước không khí của Ban quản trị mới. Ông nói luôn ý định của ông Kim dặn ông trước khi xuống Gia Đạo:

- Khi biết tôi xuống dự Đại hội bầu Ban quản trị, đồng chí bí thư nói với tôi đại ý. Ban quản trị mới giống như một tờ giấy trắng, chưa bị hoen ố bởi lối làm ăn máy móc, cứng nhắc của cái cơ chế lỗi thời. Vì thế phải bắt tay vào việc tìm tòi phương thức sản xuất năng động, linh hoạt ngay từ đầu. Đồng chí bí thư gợi ý cụ thể là sàng lọc những điều

làm ăn có kết quả của một số Hợp tác xã trong tỉnh, trong huyện. Nếu thấy áp dụng được thì áp dụng ngay với Gia Đạo. Bên cạnh đó là mạnh dạn là thí điểm một vài phương pháp khoán mới. Cụ thể ngoài việc khoán tổ, khoán nhóm, khoán việc như đã làm, thử bàn xem có khoán được đến hộ xã viên hay không. Đây là một gợi ý hết sức quan trọng. Nếu khoán được đến hộ xã viên sẽ là một bước đột phá có thể làm chuyển biến được tình hình sản xuất của các Hợp tác xã. Tôi cũng hết sức tâm đắc gợi ý này của đồng chí bí thư tỉnh ủy.

Noãn phản bác ý kiến của ông Côn một cách khôn khéo:

- Tôi không dám phản đối gợi ý của đồng chí bí thư tỉnh ủy. Nhưng tôi đề nghị lãnh đạo của Hợp tác xã Gia Đạo cũng nên thận trọng cân nhắc cho thật kỹ càng. Đây là việc vô cùng hệ trọng vì nó liên quan đến đường lối tập thể hóa của Đảng. Khoán cho hộ xã viên liệu có tạo điều kiện cho ý thức làm ăn riêng lẻ quay trở lại trong đầu óc của họ hay không?

Luận bẻ lại Noãn:

- Tôi không đồng ý với ý kiến của đồng chí Noãn. Tôi thấy nếu như chúng ta thực hiện khoán đến hộ xã viên là chúng ta đã cởi trói cho xã viên. Quyền làm chủ trong sản xuất thực sự trở về với người nông dân. Còn có tạo điều kiện cho đầu óc họ trở về với làm ăn cá thể hay không là lệ thuộc hoàn toàn vào việc điều hành của Ban lãnh đạo Hợp tác xã. Nếu như chúng ta biết làm cho quyền lợi của người nông dân gắn bó với quyền lợi của Hợp tác xã và ngược lại quyền lợi của Hợp tác xã gắn bó với người nông dân thì chẳng ai dại gì tách mình ra khỏi cái tập thể đã đưa lại quyền lợi cho mình.

Dậu nói:

- Tôi thấy hôm nay hết sức may mắn là được ngồi với các vị lãnh đạo từ xã tới tỉnh để bàn tính việc hoạt động của Ban quản trị chúng tôi trong thời gian trước mắt cũng như lâu dài. Tôi nghĩ đây là dịp may hiếm có không biết có lần thứ hai nữa không. Vừa rồi đồng chí thường vụ tỉnh ủy có nói đến chuyện khoán đến hộ xã viên. Đây là việc tôi từng nghĩ tới và có lần đã đề nghị anh Lịch giải tán trại lợn của Hợp tác xã đưa về khoán cho hộ xã viên nuôi. Nhưng anh Lịch không nghe. Anh ấy bảo tôi điên nên mới nghĩ ra cách làm ấy.

Ông Côn tỏ ra rất quan tâm điều Đậu vừa nói.

- Chuyện hay đấy nhỉ. Ông kể đầu đuôi cho mọi người nghe xem.

Sau khi nghe Đậu kể xong ý đồ khoán lợn cho hộ xã viên, ông Côn hỏi luôn:

- Bây giờ ông đã nằm trong Ban quản trị rồi, liệu ông có dám làm như lời đề nghị của ông trước đây không?

Dậu tỏ ra thận trọng:

- Việc ấy phải bàn kỹ trong Ban quản trị đã bác ạ. Biết đâu có cách làm hay hơn thì sao.

Tuy không ai trong Ban quản trị mới hứa một điều gì cụ thể nhưng nhìn qua khuôn mặt chân thành của họ, ông Côn tin Gia Đạo sẽ có những chuyển biến bất ngờ.

Chương hai mươi tư

1

Mấy hôm bận lao đầu vào chuẩn bị cho Đại hội bầu lại Ban quản trị, Bích không ra được trận địa phòng không nên cứ thấy nhớ day dứt. Đôi lúc Bích không phân biệt được nỗi nhớ của mình. Nhớ Phong hay nhớ các bạn gái đã gắn bó với nhau trong suốt thời gian đánh nhau với máy bay Mỹ. Vừa vượt qua tuổi thiếu nữ chưa được bao lâu lại gặp luôn tình yêu chớm nở với Phong nhanh quá nên đôi khi Bích tự hỏi không biết như vậy có phải là tình yêu hay không. Có điều chắc chắn là Bích thấy mình không thể xa Phong được. Ý nghĩ đó đôi lúc khiến cô lo lắng sợ hãi. Nỗi lo lắng sợ hãi ngấm ngấm khi nghĩ đến mối tình chớp nhoáng giữa Đảo và Mơ. Nếu một ngày nào đó... Bích không khi nào dám nghĩ tiếp bởi thấy nó khủng khiếp quá.

Bích đến, các cô gái đang ngồi đánh tú-lơ-khơ trong lán vút bài chạy ủa ra hỏi tíu tít.

Mơ vẫn là cô gái to mồm nhất:

- Khiếp, mày làm gì mà mất hút con mẹ hàng lơu thế hở con kia. Được bầu vào Ban quản trị sướng quá quên chúng tao rồi có phải không?

Bích thanh minh:

- Việc chuẩn bị cho Đại hội công việc lút đầu tao không có thời gian để thở nữa lấy đâu thì giờ ra chơi với chúng mày. Sáng Đại hội kết thúc, chiều họp Ban quản trị mới để phân công nhiệm vụ và bàn công việc. Tao vừa về nhà lừa vợ bát cơm, xong là ra đây ngay. Anh Phong đâu?

- Chưa hỏi ai đã hỏi anh Phong rồi. Đang đứng thơ thẩn ngoài kia kìa. Mấy hôm nay vắng mày anh ấy buồn rũ ra như cọng khoai héo.

- Mày chỉ giỏi bịa. Tao liên quan gì đến anh ấy mà vắng tao anh ấy buồn – Bích nói nhưng mắt lại nhìn về phía tay Mơ chỉ.

Mơ nói với Bích:

- Tương tư rồi mày ạ. Suốt ngày cứ ngoái cổ nhìn vào làng xem có thấy bóng dáng của mày không đấy. Biết mày ra mừng lắm nhưng không dám vô vậ vì sợ bọn tao trêu đấy thôi.

- Mày chỉ giỏi bịa.

- Mày không tin để tao gọi anh Phong vào mày hỏi tao nói có đúng không – Nói xong Lý gọi to – Anh Phong ơi, anh vào đây. Có đại biểu của Hợp tác xã Gia Đạo ra thăm hỏi đây này.

Bích đưa tay bịt mắt Lý mắng:

- Mày chỉ được cái vớ vẩn.

Phong đang đứng thờ thẩn thả ý nghĩ của mình vào mộng lung, nghe tiếng gọi của Lý liền đi vào. Nhìn thấy Bích, Phong mừng rỡ ra mặt.

- Sao Bích ra tối thế?

- Em họp đến mãi chiều tối mới xong.

Mơ xua Bích:

- Anh chị ra ngoài kia mà trút bầu tâm sự, để đây cho bọn tôi đánh bài.

Nhâm đứng cạnh Mơ buông một câu trêu Bích:

- Anh Phong có số đào hoa thật. Mười xạ thủ súng máy cô nào cũng mê anh tít thò lò.

Mơ bảo:

- Mê cũng chỉ biết đứng nhìn thôi nghe không. Đất phần trăm đã có chủ rồi. Sờ đến có mà vỡ mặt với cái Bích. Thôi anh chị ra ngoài kia mà đứng, để bọn tôi còn tiếp tục chơi – Vừa nói, Mơ vừa đưa tay ẩy Bích ra khỏi lán.

Đi được mấy bước Bích hỏi Phong:

- Mấy hôm nay có báo động nhiều không anh Phong?

- Ít thôi. Có lẽ đang bước vào mùa khô, bọn Mỹ biết mùa này ta tăng cường vận chuyển vào chiến trường nhiều nên chúng tập trung lực lượng không quân đánh phá trong ấy là chủ yếu. Công việc của Bích có bận lắm không?

- Chắc là bận. Ban quản trị mới nên có nhiều việc phải làm lắm.

Khi hai người đứng khuất vào sau ụ súng, Phong hỏi đột ngột:

- Em có nhớ anh không?

Câu hỏi của Phong khiến Bích sững sờ. Một cảm giác lâng lâng tràn ngập lên người Bích. Cô không muốn trả lời Phong vì muốn để cái cảm giác lâng lâng ấy đừng bay mất.

Phong nói tiếp:

- Từ hôm em vào làng, không hiểu sao anh cảm thấy trống trải một cách khác

thường.

Bích thú nhận:

- Em cũng thế. Cứ thấy vắng vắng thế nào ấy. Biết thế em đừng nhận tham gia vào Ban quản trị cho xong.

- Chiến đấu đánh trả máy bay giặc Mỹ là công việc nhất thời. Có thể đến một ngày nào đó không còn nữa. Nhưng xây dựng quê hương thì không biết khi nào cho xong.

- Có lẽ vì nghĩ đến chuyện phải làm thay đổi bộ mặt của Hợp tác xã quê em nên em mới nhận lời chứ em chẳng muốn xa khẩu đội phòng không chút nào cả.

- Chỉ không muốn xa khẩu đội phòng không thôi à?

- Vâng. Chỉ không muốn xa khẩu đội của chúng em thôi.

- Còn xa anh thì được?

Bích cười rúc rích:

- Vâng.

- Thật thế chứ?

- Thật thì đã sao nào?

- Thế nào nhỉ. Để anh nghĩ đã.

- ... Thế anh có yêu em không?

- Làm sao mà em biết anh yêu em?

Bích nói lí nhí:

- Em cũng chả biết.

Hai người im lặng nghe rõ cả tiếng gió xua xào xạc của các ruộng ngô xung quanh.

- Bao giờ thì hết đánh nhau hả anh? – Bích hỏi giọng lo lắng.

- Anh cũng không biết khi nào thì hết chiến tranh. Nhưng sao em lại hỏi anh câu đó?

- Tự nhiên có một nỗi lo sợ vừa thoáng qua trong em.

- Em phải xua ngay nó đi, đừng để nó đọng lại trong lòng mình.

- Em bảo nó chỉ thoáng qua thôi mà.

Phong hỏi:

- Công việc của Ban quản trị buổi tối có bận không?

- Anh hỏi để làm gì?

- Anh muốn các buổi tối chúng ta được đứng bên nhau như thế này.

- Em cũng chưa biết buổi tối có bận không. Ban quản trị vừa mới được bầu nhiều việc lắm anh ạ. Tối nào không bận thì em sẽ ra đây với anh. Như vậy đã được chưa?

- Anh chẳng mong gì hơn.

Bích nhìn vào trời đêm hỏi:

- Đã đến giờ anh về bên đơn vị của anh chưa?

- Anh được biết phải giúp dân quân các em nên không bị lệ thuộc vào giờ giấc mấy.

- Giá như được đứng bên nhau mãi suốt đêm như thế này nhỉ.

- Anh sẽ ngồi suốt đêm với em ở đây.

Phong nói rồi đưa hai tay đặt lên vai Bích kéo về phía mình. Bích đưa hai tay để vào ngực Phong như muốn chống đỡ. Nhưng rồi hai tay Bích buông dần để đón nhận cái hôn cháy bỏng của Phong.

2

Luận xuống dự bàn giao giữa Ban quản trị mới và cũ của Hợp tác xã Gia Đạo ngồi chờ gần nửa tiếng đồng hồ mà vẫn chưa đủ người để họp. Dậy sốt ruột hỏi Lịch:

- Anh Ngọ và anh Lấu đâu mà giờ này chưa thấy mặt hả anh Lịch?

Lịch ngáp dài uể oải đáp:

- Ông Ngọ cho con ra bảo là bị cảm không ra họp được. Còn tay Lấu thì sáng nào vợ cũng sai làm hết việc nhà, sau đó gửi con đi nhà trẻ xong mới đi làm việc được.

Luận hỏi:

- Ngày nào cũng thế à?

Lịch đáp:

- Ngày nào cũng thế. Hắn tự nguyện làm người đẩy tở trung thành của vợ suốt đời mà.

Tế bảo:

- Tôi vừa thấy ông Ngọ đi từ nhà cô Hoang ra, sao bị cảm nhanh thế?

- Ông đến nhà tay Ngọ mà hỏi chứ chúng tôi làm sao biết được – Lịch nhấm nhẳng trả lời.

Dậu sức nhớ ra chuyện Ban quản trị cũ hứa chi công điểm cho những người đi dự Đại hội lần trước nên hỏi Lịch:

- Chưa họp, tôi có việc này muốn hỏi anh Lịch một chút. Đại hội lần trước các anh có hứa với các đại biểu ai đi họp được chi một ngày công, sao khi bà con đưa sổ chấm công đến yêu cầu ghi vào cho họ các anh bảo không có?

Lịch nói tỉnh bơ:

- Theo tôi đã không công nhận kết quả của Đại hội thì không việc gì phải trả công cho những người đi dự. Còn nếu các anh muốn chi thì các anh cứ chi. Sau khi bàn giao ở đây xong là coi như chúng tôi không còn trách nhiệm gì với chuyện đó nữa.

Dậu thấy khó chịu với câu trả lời của Lịch nhưng vẫn nói:

- Được rồi. Các anh đã hứa với bà con thì chúng tôi sẽ có trách nhiệm với lời hứa đó. Các anh nhớ cho đấy. Ta chờ anh Lấu đến rồi bắt đầu làm việc. Sổ sách anh Lấu giữ cả có phải không?

Lịch đáp:

- Anh ta giữ cả.

- Anh có bảo anh Lấu đưa tất cả đến để bàn giao không?

- Không dặn thì anh ta cũng biết bàn giao tất cả sổ sách cho Ban quản trị mới chứ giữ lại làm gì.

Lấu khệ nệ ôm một chồng sổ sách đi vào. Cái tay áo bên cánh tay bị tật bay phơ phất như đẩy người Lấu lệch hẳn về một bên. Dậu nhìn thấy điệu bộ của Lấu, cười bảo:

- Anh Lấu đã làm xong việc nhà rồi à?

Lấu tỏ vẻ ngượng:

- Buổi sáng nhiều việc quá nên phải giúp vợ một tay nên đến muộn, các anh thông cảm. Ôi, chào bí thư đảng ủy. Chị ngồi kín quá nên chẳng thấy. Chị thứ lỗi cho nhé.

- Anh không thấy tôi ngồi cạnh cô Bích đây chứ ngồi đâu mà anh bảo tôi ngồi kín quá không thấy.

Lấu nói xuê xoa:

- Vội quá nên hoa cả mắt - Lấu nhìn quanh không thấy Ngọ đâu hỏi - Còn ông Ngọ

nữa, đâu mà không thấy?

Dậu bảo:

- Anh Ngọ báo ốm rồi.

Lấu tỏ vẻ nghi ngờ:

- Ốm nhanh nhỉ. Mới sáng sớm đi qua ngõ nhà tôi mà.

Lịch khó chịu nói với Lấu:

- Về đến nhà mới ốm thì sao? Việc gì ông đi moi móc người khác.

- Có thể nào nói thế ấy chứ tôi chẳng moi móc ai.

Dậu không muốn nghe Lịch và Lấu lằng nhằng nên bảo:

- Chúng ta bắt đầu làm việc nhé. Xin phép bí thư Luận cho anh em chúng tôi bắt đầu làm việc. Sáng nay chúng ta bàn giao công việc và các giấy tờ sổ sách giữa Ban quản trị cũ và Ban quản trị mới. Chỉ vắng mặt anh Ngọ. Chương trình chúng ta sẽ làm hết buổi sáng nay. Nếu không xong chiều chúng ta tiếp tục làm nốt.

- Làm gì mà phải kéo qua đến chiều. Chỉ cần một tiếng đồng hồ là bàn giao xong – Lịch nói.

- Đó là tôi nói đề phòng thôi. Còn nếu làm được trong một vài tiếng đồng hồ mà xong thì hay quá rồi. Bây giờ ta bàn giao sổ sách giấy tờ trước. Cháu Bích phụ trách theo dõi kế toán thống kê của Ban quản trị, anh Lấu lần lượt bàn giao từng mục cho cháu Bích. Cháu Bích xem kỹ, có thắc mắc gì thì hỏi để anh Lấu giải thích. Mục nào rõ ràng thì cho qua luôn cho nhanh. Sau khi bàn giao xong nếu không có vấn đề gì thì tôi và anh Lịch ký vào biên bản bàn giao thế là xong. Đề phòng có những việc chưa rõ ràng hoặc có sự nhầm lẫn, chúng ta phải làm cho rõ mới ký vào biên bản bàn giao. Anh Lịch và anh Doanh thấy làm như thế đã được chưa?

Lịch tán thành:

- Cứ làm vậy đi.

Dậu bảo Bích:

- Bích bắt đầu nhận các sổ sách của anh Lấu bàn giao. Tuần tự nhận từng cuốn một. Cuốn nào chẳng có vấn đề gì thì bỏ riêng ra một bên để đề phòng nhầm lẫn. Thấy vấn đề gì chưa rõ ràng thì cháu hỏi ngay để anh Lấu giải thích.

Lấu và Bích ngồi riêng hẳn một bàn để bàn giao cho nhau. Còn lại vừa uống nước

vừa nói chuyện.

Luận hỏi Dậu:

- Các anh định khi nào thì thì thu hoạch khoai tây và ngô?
- Có lẽ tuần này thu hoạch khoai tây. Thu hoạch xong xoay qua thu hoạch ngô luôn.
- Bên Nhân Đạo thu hoạch khoai tây sắp xong rồi.

Dậu hỏi:

- Đã tính toán được bao nhiêu tạ một sào chưa chị?
- Tôi chưa hỏi. Nhưng nghe bà con bảo nhiều củ lắm.

Tế góp chuyện:

- Hôm trước tổ tôi cũng đào thử mấy bụi trông thích mắt lắm. Chúng tôi tính với nhau không dưới bảy, tám tạ một sào.

Luận hỏi:

- Ngô thế nào?
- Ngô hơi trái vụ một chút nên không được mỹ mãn lắm nhưng cũng có cái ăn lúc giáp hạt.

Nhìn thấy Bích và Lấu đang nói gì đó qua lại với nhau có vẻ căng thẳng, Dậu hỏi:

- Có chuyện gì vậy Bích?

Bích trả lời:

- Có chỗ này cháu thấy vô lí quá cháu hỏi anh Lấu, anh Lấu bảo có thể nào thì ghi thế ấy chứ chẳng có gian lận gì.

Dậu đứng lên đi đến chỗ Bích và Lấu.

- Chuyện gì vô lí?

Bích cầm cuốn sổ đưa lên chỉ cho Dậu:

- Chú xem chỗ này này. Trong sổ ghi nhà anh Lấu bán bốn mươi cân lợn nghĩa vụ hôm mười hai tháng bảy. Nhưng những gia đình khác cân lợn cho Hợp tác đợt một năm nay đều ghi cân ngày mồng năm và mồng sáu tháng ba chứ không có nhà nào cân ngày mười hai tháng bảy vừa rồi cả.

Dậu hỏi Lấu:

- Anh Lấu giải thích thế nào về việc này?

Lấu nói trơn tru như nước chảy lá khoai:

- Có thể là có chuyện nhầm lẫn ngày tháng chứ nhà tôi có cân cho Nhà nước một lần một con lợn bốn mươi cân thật.

Dậu bảo Bích:

- Cháu xem lại danh sách những người đã cân lợn đợt một xem có tên anh Lấu ở đó không?

Bích mở cuốn sổ xem lướt qua rồi kêu lên:

- Đợt một có tên họ anh Lấu cân năm mươi cân, chú xem này.

Bích đưa cuốn sổ cho Dậu xem. Xem xong, Dậu hỏi Lấu:

- Nhà anh năm nay cân lợn nghĩa vụ cho nhà nước những hai lần kia à?

Lấu lúng túng giây lát rồi vờ như mình vừa nhớ ra, kêu lên:

- Thôi, tôi nhớ ra rồi. Có hai lần Ban quản trị họp bàn kế hoạch sản xuất có mời các đồng chí lãnh đạo của xã xuống dự. Cả hai lần đều mổ chó nhà tôi để ăn. Anh Ngọ bảo đường nào cuối năm tôi cũng bán lợn nghĩa vụ cho Nhà nước. Thôi thì cứ tính trước cho tôi. Coi như tôi đã bán nghĩa vụ rồi.

Mọi người cười. Lịch và Doanh lúng túng đưa mắt nhìn nhau.

Ông Cẩm hỏi có vẻ hài hước:

- Chó của anh là giống chó tây hay sao mà hai con cân được những bốn chục cân?

Lấu đáp giọng tuồn tuột:

- Chẳng phải giống Tây giống Tàu gì. Tôi cho ăn uống đầy đủ nên con nào con nấy béo lẳn mỡ dít, to như con bê. Không tin thì nhà tôi còn một con ở nhà. Lát nữa họp xong tôi mời mọi người đến tham quan.

Bà Bắc bữu môi:

- Tôi còn lạ gì con chó đốm của nhà anh. Thấy ai đi qua ngõ là đứng ở trong sân chờ mỡ ra sữa nhanh nhách không ra hơi, có gì mà mời mọi người đến tham quan.

Luận thấy Lấu bảo mổ chó mời cả lãnh đạo xã nên hỏi giọng bức tức:

- Vừa rồi anh Lấu bảo hai lần họp bàn kế hoạch sản xuất có lãnh đạo của xã xuống dự. Cán bộ lãnh đạo của xã gồm những ai? Có tôi trong đó không?

Lấu trả lời thật thà:

- Một lần gồm chủ tịch Noãn, ông Khoa, ông Hãn, thường vụ đảng ủy xuống dự. Lần sau này thì có chủ tịch Noãn thôi.

Tế vừa nói vừa cười:

- Lần có ông Noãn, ông Hãn, ông Khoa, cộng thêm bốn cán bộ trong Ban quản trị nữa là bảy. Lần sau này bớt ông Khoa, ông Hãn còn lại năm người. Một lần bảy người, một lần năm người mà ăn hết những bốn chục cân chó thì tôi chẳng hiểu bụng dạ các ông ấy ra sao nữa. Ông Ngọ cũng tài tình thật. Hô một tiếng bốn chục cân thịt chó biến thành ra bốn chục cân thịt lợn. Có khi phải giới thiệu ông ta với Đoàn xiếc Trung ương mới được.

Bích hỏi Dậu:

- Tính thế nào với mục này đây chú Dậu?

Dậu nói dứt khoát:

- Xoá đi. Các ông ấy mổ chó ăn với nhau thì tự các ông ấy giải quyết lấy với nhau.

Lấu kêu lên:

- Vậy là tôi mất toi hai con chó à?

3

Từ cuộc họp bàn giao giữa hai Ban quản trị đi ra, Lấu cúi kính hỏi Lịch:

- Hai con chó của tôi, các anh tính thế nào đây?

Lịch mắng:

- Cậu ngu, đi ghi riêng bốn chục cân lợn hơi ấy vào tiêu chuẩn nộp đợt hai thì cậu chịu lấy chứ tính sao nữa. Gian mà không ngoan thì chịu lấy chứ ai chịu cho cậu.

Lấu nghe Lịch nói vậy càng cúi:

- Cả Ban quản trị, cả cán bộ xã cùng ăn, sao bắt một mình nhà tôi chịu?

Lịch nói buông xuôi:

- Nếu vậy cậu tìm lấy tay Ngọ mà hỏi. Hai con chó chẳng khác gì hai con mèo hen mà hăn phóng tay chuyển đổi cho cậu những bốn chục cân lợn hơi, đến mà bắt đền hăn.

- Bây giờ thì anh bảo chó nhà tôi không khác gì con mèo hen, sao khi ăn thì khen lấy khen để chó tơ vừa mềm vừa béo. Tôi nói cho mà biết. Các anh không nuốt trôi với con vợ tôi đâu. Nó móc họng các anh cho đến khi nào hết thịt chó trong bụng các anh ra mới thôi.

Lịch dọa:

- Dám móc họng cả chủ tịch xã và mấy ông thường vụ đảng ủy nữa hay sao?

- Ai chứ con vợ tôi nó chẳng từ. Bây giờ Ban quản trị mới dứt khoát xóa bốn chục cân lợn hơi của tôi ở trong sổ, mấy anh phải tính bốn mươi cân lợn hơi giá bao nhiêu, góp tiền trả lại cho nhà tôi.

- Lão Ngọ cho ông bốn chục cân lợn hơi thì ông đến nhà lão Ngọ mà đòi. Còn tớ và ông Doanh chỉ tính giá thịt chó rồi chia đều theo đầu người, trong đó có vợ chồng và ba đứa con của ông, xem một người hết bao nhiêu tiền, tớ và ông Doanh sẽ trả cho ông.

Lấu điên tiết:

- Nếu thế ông đến nói với con vợ của tôi, tôi đi đến nhà ông Ngọ đây.

Nói xong Lấu chẳng buồn chào Lịch, rẽ vào ngõ đi vào nhà Ngọ. Ngọ đang ngồi uống rượu một mình với chuối xanh chấm muối ớt, thấy Lấu vào, hỏi:

- Bàn giao xong rồi à?

Lấu trả lời trống không:

- Chưa xong. Ông bảo ông ốm không dự bàn giao được, giờ khỏi rồi hay sao mà ngồi uống rượu đây?

Ngọ cười hì hì:

- Ốm đau chó gì đâu. Các ông có việc mới bàn giao chứ tớ có gì mà bàn giao. Có cái búa đánh keng bằng con dao cùn khi nào chúng nó hỏi đến thì tớ bàn giao nếu không thì thôi. Bàn giao những gì mà làm cả buổi sáng không xong? Ngồi xuống đây làm chén rượu.

- Còn gan ruột đâu mà ngồi uống rượu.

- Sao thế? Gặp rắc rối à?

- Nhiều thứ rắc rối lắm. Ban quản trị mới không đồng ý chi công điểm họp cho anh em mình như đã ghi trong sổ sách.

Ngọ hỏi:

- Chúng nó lấy lý do gì mà không đồng ý?

- Ông Dậu bảo công hợp của cán bộ trong Ban quản trị nhiều hơn xã viên đi lao động là không hợp lý. Ông Tế còn bảo chỉ đồng ý chỉ công hợp cho Ban quản trị một tháng hợp hai lần thôi và số ngày công cũng chỉ được bằng ngày công bình quân của xã viên chứ không được hơn.

Ngọ hớp một ngụm rượu, cắn thêm miếng chuối xanh rồi nói nhồm nhoàm:

- Chúng nó mới ngồi vào cái ghế lãnh đạo mà đã ti toe lão nhỉ.

- Cờ vào tay ai người nấy phát nói làm gì. Có việc này tôi đến để gặp ông đây.

Ngọ hỏi:

- Việc gì thế?

Lấu buồn rầu:

- Bốn chục cân lợn hơi ông chỉ cho hai lần ăn thịt chó của tôi, Ban quản trị mới không công nhận.

Ngọ giật mình:

- Vì sao chúng nó biết chuyện này?

- Tôi không để ý nên ghi bốn chục cân lợn hơi này riêng ra, thành ra nhà tôi nộp hai lần lợn nghĩa vụ trong năm, trong khi cả Hợp tác mới nộp một lần. Chẳng hiểu sao tôi ngu thế không biết.

Ngọ đế luôn:

- Đúng là ông ngu thật. Chúng nó mà gạch cái mục bốn chục cân lợn hơi này đi thì thiệt cho ông rồi.

Lấu nói cứng:

- Thiệt là thiệt thế nào. Tôi vừa nói với ông Lịch là các ông phải chịu bồi thường bốn chục cân lợn hơi ấy cho nhà tôi.

Ngọ cười hể hể:

- Ông lại tiếp tục ngu nữa rồi. Làm sao mà ông bắt chúng tôi bồi thường cái ngu của ông. Ông ghi sai thì ông phải chịu lấy chứ.

- Ông nói vậy hóa ra các ông ăn không hai con chó nhà tôi à? Tôi nói cho ông biết, con vợ tôi nó không để cho các ông yên đâu.

- Bọn này thành những kẻ trọc đầu hết rồi, chẳng còn tóc đâu để cho con vợ ông nắm.

- Ông đã nói vậy thì tôi chẳng có gì để nói với các ông nữa rồi. Các ông không còn tóc thì con vợ tôi nó nắm chỗ khác. Ông còn lạ gì tính con vợ nhà tôi nữa. Tôi về đây.

Vợ Lấu ngồi nhặt rau ở góc sân thấy Lấu về hỏi:

- Bàn giao xong rồi à?

- Xong mà cũng chưa xong.

- Nói thế là nghĩa thế nào?

- Còn nhiều chuyện rắc rối lắm. Trong đó có chuyện liên quan đến nhà mình.

Vợ Lấu giật mình:

- Việc gì liên quan đến nhà mình?

Lấu nói buồn thiu:

- Bốn chục cân lợn hơi chuyển từ hai con chó sang trừ vào lợn nghĩa vụ coi như mất toi rồi.

Vợ Lấu vút nắm rau đang cầm trong tay đứng bật dậy.

- Anh vừa nói cái gì? Bốn chục cân lợn hơi nhà mình vì sao mà mất toi?

Lấu thú nhận:

- Tôi vô ý ghi bốn chục cân lợn hơi ấy riêng ra nên các ông các bà trong Ban quản trị vừa được bầu phát hiện ra nhà mình cân lợn nghĩa vụ đến hai lần. Vì thế họ cho là mình gian dối nên đã xóa bốn chục cân lợn hơi ấy ra khỏi sổ cân lợn nghĩa vụ của Hợp tác rồi.

- Ban quản trị mới xóa đi thì Ban quản trị cũ phải bồi thường cho nhà mình chứ, ăn không hai con chó nhà mình thế nào được.

- Tôi cũng đã nói như thế với ông Lịch, ông Ngọ, nhưng cả hai ông muốn phủi tay chuyện này. Ông Lịch còn bảo nếu bồi thường thì tính tiền hai con chó rồi chia đều cho đầu người mà thu tiền. Ông ta còn tính cả nhà mình vào đó mới bực chứ.

Vợ Lấu lồng lên:

- Anh nói cái gì. Ông Lịch bố theo đầu người, cả năm người nhà mình phải chịu? Có đúng thế không?

- Đúng thế đấy.

Vợ Lấu thấy ruột gan mình trào lên:

- Cái thằng Cún nhà mình đến cháo còn chưa nuốt được mà dám tính cho nó một suất thịt chó. Đúng là cái quân đều. Anh nhặt rau rồi lo cơm nước, để việc này cho tôi.

Nói xong vợ Lấu xông xộc đi ra khỏi cửa.

Vợ chồng con cái nhà Lịch đang chuẩn bị ăn cơm thì vợ Lấu vào. Với bộ mặt hầm hầm, vợ Lấu chào:

- Chào cả nhà ông Chủ nhiệm.

Lịch hỏi:

- Có chuyện gì mà cô chào nặng lời thế? Mà tôi có còn làm Chủ nhiệm nữa đâu.

- Phải. Vì không còn làm Chủ nhiệm nên ông định chạy làng có phải không?

Lịch ngạc nhiên:

- Cô bảo tôi chạy làng chuyện gì?

Vợ Lấu the thé:

- Chuyện gì à? Hai lần các ông đến bắt chó nhà tôi làm thịt để chén chú chén anh với nhau. Các ông bảo sẽ tính vào tiêu chuẩn lợn nghĩa vụ cho nhà tôi. Bây giờ Ban quản trị mới được bầu phát hiện ra việc làm khuất tất của các ông, họ xóa bốn chục cân lợn hơi của nhà tôi ra khỏi sổ rồi, chồng tôi bảo các ông bồi thường cho nhà tôi nhưng các ông định phủ tay có phải không?

- Phủ tay hay không cô về hỏi thằng chồng nhà cô ấy. Đáng ra nó phải nhập bốn mươi cân lợn kia vào với lợn nhà cô đã cân đầu năm, nhưng nó ngu, nó lại ghi ra thành một khoản khác thì nó phải chịu chứ sao bắt chúng tôi chịu.

- Thế hai con chó nhà tôi mà các ông mổ ra chẻ chén với nhau thì các ông tính sao đây?

Lịch nói tỉnh bơ:

- Tôi đã nói với chồng cô rồi, ăn chó trả chó. Cứ bố đầu người ra mà chịu với nhau. Ba cán bộ xã, ba cán bộ Hợp tác là sáu. Nhà cô năm là tính luôn chồng cô vào đó. Tất cả có mười một người. Mỗi người chịu bao nhiêu, cứ thế mà nộp.

Vợ Lấu nghe Lịch nói vậy lồng lên:

- Tôi nói để ông biết, bốn mẹ con nhà tôi không biết miếng thịt chó chua ngọt thế nào đâu nhé. Có bao nhiêu xương xóc lòng bẻ, các ông đều tống vào mồm các ông cả chứ còn lại miếng nào đâu mà bố đồng cho mấy mẹ con tôi chịu.

Vợ Lịch thấy vợ Lầu mỗi lúc một to tiếng nên chạy ra can:

- Cô Thìn này, chuyện gì rồi cũng đâu vào đó cả. Cô nói be bé thôi kéo làng xóm người ta nghe được chẳng hay ho gì đâu.

Vợ Lầu nghe vợ Lịch nói vậy càng nói to:

- Việc gì mà tôi phải nói bé. Tôi nói để các ông biết, đã hứa trả cho tôi bốn mươi cân lợn hơi là bốn mươi cân lợn hơi. Thiếu một cân cũng không yên với tôi đâu.

Lịch bắt đầu thấy cáu:

- Cái cô này ăn nói ngang ngược nhỉ. Cô nghĩ tôi đã hết thời rồi nên muốn nói gì thì nói phải không. Ăn thịt chó nhà cô có cả ông chủ tịch xã. Cô có giỏi thì lên bảo ông ấy ký lệnh cho Ban quản trị Hợp tác xã Gia Đạo xuất bốn chục cân lợn hơi trả cho cô.

Vợ Lầu gào lên:

- Ông tưởng tôi sợ chủ tịch xã lắm hay sao mà đưa ra dọa tôi. Huyện xã gì mà ăn chó của tôi không trả đúng như đã hứa thì tôi cũng móc họng lôi hết thịt mấy con chó của tôi ra mới thôi.

Nói xong, vợ Lầu hùng hùng ra khỏi nhà Lịch.

4

Lịch dựng xe đạp vào gốc cây bưởi cắt ngọn trước sân ủy ban rồi xăm xăm bước vào phòng làm việc của Noãn.

- Chào ông Chủ tịch – Tiếng chào của Lịch không ra đứng đắn mà cũng chẳng ra đùa cợt.

Noãn đang làm việc ngẩng đầu lên:

- Chào kẻ bại trận.

Lịch cười chế nhạo:

- Ông là kẻ thắng trận đấy nhỉ?

- Tớ vẫn ngồi cái ghế chủ tịch của mình chứ có như ông đâu mà bảo tớ bại trận. Lên chơi hay có việc gì không?

- Lên chơi thôi. Bà Luận đi đâu mà không thấy ở trong phòng làm việc?

- Ông định gặp bà Luận à?

- Đi qua thấy vắng thì hỏi chứ bây giờ trở đi chẳng có việc gì để gặp bí thư đảng ủy cả.

Noãn hỏi:

- Bàn giao xong xuôi cả rồi chứ?

- Chưa. Tiên sư cái thằng Ngọ và thằng Lấu. Chúng nó làm tờ và tay Doanh không có đất để chui xuống.

Noãn ngạc nhiên hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Lịch chưa đáp mà hỏi lại Noãn:

- Hai lần mổ chó có ông và tay Khoa, tay Hăn xuống ăn, ông có nhớ không?

Noãn cười:

- Thiên hạ bảo ăn miếng dồi chó nhớ suốt đời, làm sao mà không nhớ được. Có chuyện gì liên quan đến chó à?

- Ông có biết lão Ngọ tính cho thằng Lấu hai con chó nhách ấy bao nhiêu cân lợn hơi không?

Noãn hỏi:

- Bao nhiêu cân?

- Bốn mươi cân ông ạ.

Noãn kêu lên:

- Hai con chó chỉ nhỉnh hơn con mèo một chút mà tính những bốn mươi cân tiêu chuẩn lợn hơi. Tay Ngọ điên à?

- Chắc hẳn nghĩ hẳn còn ngồi lâu ở cái ghế phó chủ nhiệm kiêm đội trưởng sản xuất nên mới lấy của Hợp tác bố thí một cách hào phóng như vậy cho nhà thằng Lấu.

Noãn hỏi:

- Ai phát hiện ra việc này?

Lịch đáp:

- Cái con Bích ranh chứ ai. Khi bàn giao sổ sách, nó soi từng chữ một. Hai con chó mà tính thành bốn chục cân lợn hơi, bố thằng nào mà ngửi được chứ.

Noãn cười hô hố:

- Nếu vậy thì đúng là ông và ông Doanh không có đất để chui đầu mà trốn thật.

Tiếng cười của Noãn chẳng khác gì té nước vào mặt Lịch. Nếu thế thì ông cho cùng chết nhục với ông. Nghĩ vậy Lịch nói:

- Chưa hết đâu ông ạ. Thấy bị hỏi dồn, tay Lấu làm như bộ mới nhớ ra liền nói thật là hai lần họp bàn sản xuất, vì có lãnh đạo của xã xuống dự nên đã mỗ chó nhà nó để đãi khách.

Noãn giật mình hỏi:

- Thằng Lấu có nói rõ ra tên của lãnh đạo xã là ai không?

Lịch thấy Noãn bắt đầu hốt lấy làm thoả mãn nói tiếp:

- Nó bảo một lần có ông, ông Khoa, ông Hăn. Còn một lần chỉ có mình ông thôi.

Noãn đập tay xuống bàn:

- Thế này thì tôi cùng chui xuống đất với các ông thôi. Bố cái thằng què. Sao nó ngu thế không biết.

- Nó bị hỏi dồn nên hốt quá chẳng kịp suy nghĩ.

Noãn vò đầu:

- Nhục ời là nhục.

- Ở đời có ai học được chữ ngờ hả ông. Ông nhục một, còn bọn tôi thì nhục mười. Ông có biết sau khi mấy tay trong Ban quản trị không thừa nhận bốn chục cân lợn hơi của thằng Lấu, con vợ nó đã lồng lên như một con trâu điên không. Hăn chửi từ ông trở xuống không từ một ai.

Noãn đang ngả người trên ghế ngồi thẳng ngay dậy:

- Đến thế kia à? Láo. Sao bà Luận xuống dự bàn giao về không hề nói gì đến chuyện này.

- Chưa nói bây giờ nhưng sau này thế nào cũng nêu ra trong cuộc họp đảng ủy.

- Tính bà Luận tớ biết. Chuyện cần nói là bà ấy gặp nói luôn chứ chẳng mấy khi nói ra giữa cuộc họp. Các ông giải quyết chuyện này đến đâu rồi?

Lịch lắc đầu chán ngán:

- Tớ, lão Doanh, lão Ngọ bấm bụng chỉ cho nhà thằng Lấu mỗi anh ba mươi cân thóc cho yên chuyện. Đau hơn hoạn ông ạ. Hai con chó bằng năm nắm đấm mà mất gần một tạ thóc. Đúng là chẳng có cái đại nào bằng cái đại nào. Thôi chuyện ấy yên rồi dẹp lại đó đã.

Hôm nay tớ lên gặp ông muốn hỏi ông một chuyện.

Vừa dính vào chuyện mấy con chó xong nên khi nghe Lịch bảo có chuyện cần hỏi, Noãn giật thót:

- Ông cần hỏi chuyện gì thế?

- Tớ muốn viết đơn tố cáo một số việc làm đi ngược lại chủ trương đường lối của một số người, ông thấy thế nào?

Noãn thở phào:

- Ông định tố cáo những ai?

Lịch:

- Ở Hợp tác xã thì có tay Ngô, tay Dậu, ở xã có bà Luận, ở huyện thì có bà Chi.

- Ông định tố cáo những việc gì?

Lịch nói:

- Thứ nhất là phủ nhận lối khoán đã được quy định trong điều lệ của Hợp tác xã. Thứ hai là dự định sản phẩm thu được trong vụ xen canh không tập trung về cho Hợp tác xã mà chủ trương tự các nhóm, các tổ chia thẳng cho xã viên. Thứ ba là vi phạm chính sách lương thực của Nhà nước khi cho xã viên đưa lương thực đi bán tự do. Ông thấy thế nào?

Noãn suy nghĩ một lát rồi nói với Lịch:

- Những điều ông vừa nói thì đúng là vi phạm chủ trương đường lối của Đảng cả. Nhưng ông tố cáo với ai mới được chứ. Bí thư tỉnh ủy là cao nhất tỉnh ta chứ gì? Nhưng khổ nỗi bí thư tỉnh ủy lại là người đưa ra những chủ trương này. Lên Trung ương thì cũng phải biết đường đi lối lại, nhưng cả đời ông đi xa nhất là lên cái quán thịt chó của lão Năng ở trên phố huyện chứ có đi đến đâu đâu mà đòi tìm gặp Trung ương. Hơn nữa những việc ông vừa nói chỉ là dự định chứ đã làm đâu, ông lấy chứng cứ ở đâu mà đi tố cáo.

- Tớ nghe nói trên tỉnh ủy có mấy ông cán bộ Trung ương về chỉ đạo nông nghiệp của tỉnh ta. Tớ đưa lên đó có được không? Còn chuyện chứng cứ chắc chắn là có, vì tớ đã nghe mấy tay trong Ban quản trị đã bàn bạc với nhau rồi, chỉ chờ huyện có đồng ý hay không thôi. Mà huyện thì chắc chắn là đồng ý vì ông còn lạ gì tính của bà Chi.

Noãn khuyên Lịch:

- Tùy ông, tôi chẳng biết thế nào mà nói. Nói ra nhỡ sau này xảy ra chuyện gì thêm rầy rà. Tôi khuyên ông suy nghĩ cho kỹ trước khi làm, nếu không thì gậy ông đập lưng

ông đấy.

- Tớ cảm bọn chúng quá ông ạ. Mình đã lùi trước chúng nó mấy bước liền. Hết chấp nhận làm vụ xen canh rồi khoán nhóm, khoán tổ đến đi ra đồng hùng hục làm như trâu. Hết đứng trước xã viên để kiểm điểm nhận lỗi, lại đến trước các đại biểu nhận lỗi, kiểm điểm. Cuối cùng chúng nó vẫn sổ toẹt, không thừa nhận phải tổ chức lại Đại hội. Kết quả mình vẫn bị hất ra đường để cho chúng nó ngồi vào cái chỗ của mình ngồi. Chúng nó thâm mà mình chả biết. Thua thằng Dậu, thằng Tể đã đành một nhẽ, lại thua luôn cái con Bích chỉ mấy tuổi ranh, vắt mũi chưa sạch, cái lão Cẩm khù khờ và con mụ Bắc lảm cẩm thế mới cay chứ ông. Không ăn được thì ông đập đổ, đến đâu thì đến. Đường nào thì tớ cũng đã trắng tay rồi.

- Ông cay cú làm gì. Vùng vẫy lảm chỉ tổ sút đầu mẻ trán chứ chẳng được gì đâu.

Lịch tỏ vẻ bất mãn:

- Mọi lần tớ nói cái gì ông cũng đồng tình và ủng hộ tớ đến nơi đến chốn, sao bây giờ ông toàn bàn ra thế. Hay tớ không còn làm Chủ nhiệm Hợp tác xã nữa, ông chẳng gỡ gạc được gì nên muốn chơi cái trò bỏ của chạy lấy người có phải không?

Noãn:

- Ông coi thường tớ quá. Tớ cẩn thận nên khuyên ông vậy thôi. Còn ông đã quyết tâm làm thì tớ cũng ủng hộ thôi.

- Như thế mới bạn bè chứ. Chiều nay mấy anh em lại lên quán lão Năng nhé.

Noãn đồng ý bằng một cái gật đầu.

Chương hai mươi lăm

1

Ông Kim đang ngồi uống nước thấy bà Thường và ông Côn vào khoe luôn:

- Mới sáng sớm tinh mơ cô Chi đã gọi điện khoe là hai Hợp tác xã ở Đạo Thắng thu hoạch một vụ khoai tây trắng lợi chưa từng thấy ông ạ. Nông dân phấn khởi lắm.

Ông Côn kéo ghế ngồi xuống:

- Hôm dự Đại hội bầu Ban quản trị Gia Đạo mọi người cũng dự đoán như vậy và đang lo không biết sẽ tiêu thụ khoai tây bằng cách nào. Tay Dậu đề nghị với cô Chi nếu không có phương pháp bảo quản lâu dài được thì cho bà con gánh đi bán bớt. Cô Chi bảo quyền quyết định là của anh chứ cô ấy không dám quyết.

- Sáng nay cô nàng cũng bảo tở cho chủ trương về việc này. Khôn thật. Hấn muốn gạt trách nhiệm qua cho tở đấy.

Ông Côn cười:

- Cô ta đùa anh đấy. Hôm ấy cô ta nói nếu bí thư tỉnh ủy không dám cho dân gánh khoai tây đi chợ bán thì cô ta sẽ làm. Tôi gợi ý hay là làm như thằng Linh Sơn, bán thức ăn kèm sủi gạo. Cô Chi bảo sẽ làm khác đi xem sao.

- Tở nghĩ việc này đều có lợi cho cả người mua và người bán. Người mua có cái để ăn, người bán kiếm được ít tiền dùng cho việc khác. Theo chị Thường và ông có nên để cho dân tự do gánh khoai đi bán không?

Ông Côn bảo:

- Anh không quyết định thì cô Chi cũng quyết định chuyện này. Nhưng quyền hạn cô Chi chỉ cho bán loanh quanh ở trong huyện của mình thôi. Còn đi qua huyện khác có thể bị tịch thu mà không can thiệp được. Nhưng nếu anh quyết định thì có thể bán khắp các vùng trong tỉnh. Tôi nghĩ số lượng khoai tây của hai Hợp tác xã ở Đạo Thắng thu được không phải ít. Nếu bán trong phạm vi các chợ trong huyện Tam Bình thì không sao tiêu thụ hết được, vì không phải người nào cũng mua khoai tây. Nếu để hàng chục tấn khoai tây của nông dân teo tóp hoặc thối rữa thì vụ sau có vận động nông dân làm vụ xen canh chắc chắn sẽ gặp trở ngại.

Ông Kim rút một điếu thuốc缭绕 rồi ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Lát sau ông ngồi thẳng

dậy nói giọng sôi nổi:

- Thị trường nông sản tự do! Đúng. Thị trường nông sản tự do! Tại sao người dư thừa không được bán cho người còn thiếu nhỉ? Thật vô lí. Tớ nghĩ người nông dân sau khi hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước rồi, có thể được bán tự do các loại nông phẩm còn lại như lợn gà, ngô lúa cho bất kỳ ai trên địa bàn của tỉnh. Chị Thường và ông Côn thấy thế nào. Có làm được hay không?

Bà Thường can:

- Chú định làm cái việc vác đá vá trời đấy à? Có khi chưa vá được trời thì đã bị đá đè cho nát như cám rồi.

Ông Côn tán thành ý kiến của bà Thường:

- Chị Thường nói đúng đấy. Suy nghĩ của anh phải nói là rất hay. Nếu làm được như vậy sẽ kích thích được người nông dân lao động hăng say để có của cải dư thừa đem đi bán. Cung cầu của xã hội cũng được điều hòa một cách tự nhiên. Nhưng thời điểm để thực hiện được những điều như anh nói chưa tới. Anh tìm cách đi trước thời điểm thì vô cùng nguy hiểm.

Bà Thường cười:

- Chú mà xông lên để mở thị trường nông sản tự do thì thế nào cũng được bêu riếu là một kẻ dám mở ra nền kinh tế thị trường của Chủ nghĩa Tư bản. Thân bại danh liệt, phí hoài mấy chục năm đi làm cách mạng.

Ông Kim cảm thấy cụt hứng sau câu nói của bà Thường:

- Thế là ngọn lửa nhiệt tình của tôi bị hai gáo nước lạnh của chị và tay Côn dập tắt rồi. Bây giờ giải quyết vụ khoai tây cho nông dân Đạo Thắng thế nào đây, hay là đùn đẩy cho cô Chi?

Ông Côn thấy mình như người có lỗi đối với ông Kim nên nói:

- Khi nãy tôi nói với anh rồi. Anh cứ lặng lẽ cho phép nông dân gánh khoai đi bán. Bảo với cái bọn chuyên ngăn sông cấm chợ không được tịch thu của dân. Và đừng tuyên bố mình đang mở ra thị trường nông sản tự do. Nếu trên biết mà phê bình thì cứ nói đó chỉ là biện pháp tình thế, nhằm cứu nông dân khỏi để khoai tây bị thối.

Ông Kim vui vẻ trở lại:

- Cái tay này cũng lắm mưu mẹo ra phết. Đúng là ếch chết vì tiếng kêu. Tớ sẽ làm theo lời khuyên của ông. Lát nữa tớ sẽ gọi điện cho cô Chi cho phép nông dân Đạo Thắng

gánh khoai đi bán bất kỳ chợ nào ở trong phạm vi của tỉnh. Chuyện khoai tây như vậy là xong nhé. Nhân có chị Thường ở đây, ông Côn báo cáo cụ thể xem chuyện khoán của Hợp tác xã An Bình như thế nào?

Bà Thường cắt ngang:

- Tôi không có thì giờ ngồi nghe chuyện Hợp tác xã của hai chú đâu. Thế nào chú Kim? Ý chú quyết định kỷ luật đối với đồng chí Sinh như thế nào đây? Có đồng ý kỷ luật như chi bộ Ty thương nghiệp đề nghị không?

Ông Kim nói cộc lốc:

- Khai trừ khỏi Đảng.

Ông Côn tham gia:

- Quyết định kỷ luật như vậy có nặng quá không?

- Trong lúc cán bộ và nhân dân phải nhường nhịn cho nhau từng cái kim sợi chỉ được phân phối thì hần và bọn nhân viên dưới quyền chuẩn cho con buôn không biết bao nhiêu hàng hóa để con buôn lợi dụng hoàn cảnh thiếu thốn quay ra bóp hầu, bóp cổ người khác. Khai trừ Đảng là nhẹ đấy.

Bà Thường từ khi nhận biên bản cuộc họp của chi bộ Ty thương nghiệp chuyển lên từ hôm qua đến giờ vẫn phân vân không biết nên xử lý như thế nào. Hạ tầng công tác xuống thành nhân viên, cho chuyển khỏi ngành thương nghiệp như đề nghị của chi bộ bà thấy nặng quá. Mà cảnh cáo ghi lý lịch Đảng và để nguyên chức vụ phó Ty nông nghiệp thì lại nhẹ quá. Tuy Sinh có tội thật, nhưng xóa bỏ toàn bộ công lao cống hiến của anh ta thì bà thấy không nỡ. Suy tính mãi, bà Thường mới nói nhỏ nhẹ:

- Kể ra tội của đồng chí Sinh nặng thật nhưng công lao của đồng chí đó cũng không phải ít. Trong hoàn cảnh thiếu thốn của thời chiến, đồng chí Sinh đã chạy khắp các ngõ ngách lòng nguồn hàng về cung cấp cho bộ đội và nhân dân trong tỉnh, giảm bớt phần nào khó khăn và căng thẳng của tình trạng thiếu thốn. Xét tội phải nghĩ đến công mới công bằng chú ạ.

Nghe bà Thường nói, ông Kim phần nào nhận ra sự nóng nảy của mình. Ông bảo bà Thường:

- Tay Sinh là cán bộ dưới quyền của ông Quốc. Chị qua trao đổi với với lão ta rồi đưa ra thường vụ xem xét.

Chờ bà Thường ra khỏi phòng, ông Kim nói với ông Côn:

- Mấy hôm nay tớ dẫn đo suy nghĩ mãi liệu thời cơ ra Nghị quyết về hướng đi cho Hợp tác xã nông nghiệp của tỉnh đã đến chưa. Bởi tình hình phát triển của Hợp tác xã nông nghiệp đang có hiện tượng lách qua cơ chế cũ để tìm lối thoát. Nếu chúng ta không có một Nghị quyết chỉ đạo thống nhất, tớ lo có khi nó đi lệch hướng thì chết.

- Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện ấy. Nhưng thấy ra Nghị quyết vào lúc này có khi hơi sớm. Bởi chúng ta chưa tổng kết được phong trào.

- Làm gì có phong trào mà ngồi chờ để tổng kết. Hiện nay chỉ mới xuất hiện hiện tượng thôi.

Ông Côn bảo:

- Dù chỉ có hiện tượng một số Hợp tác xã đang lách cơ chế để tìm lối thoát thì cũng phải tổng kết để tìm ra cái được và chưa được của các Hợp tác xã ấy. Đồng thời cũng phải đánh giá chính xác cả một quá trình từ khi đưa các Hợp tác xã lên quy mô cho đến hôm nay. Tìm cho ra nguyên nhân vì sao kinh tế Hợp tác xã càng ngày càng đi xuống. Có như thế khi ra Nghị quyết mới có sức thuyết phục.

Ông Kim ngồi lặng yên suy nghĩ, lát sau nói với ông Côn:

- Ông nói đúng. Ông là trưởng ban Nông nghiệp tỉnh ủy, có khi tớ giao việc này cho ông. Ông giao các công việc khác cho tay Đoàn, phó của ông để tập trung lo cho tớ chuyện tổng kết. Làm sao trong một thời gian ngắn, ông có đủ các căn cứ để có thể soạn thảo một Nghị quyết về hướng phát triển của Hợp tác xã nông nghiệp trong tình hình mới. Nếu cần người giúp thì tớ giao cậu Đô làm thư ký riêng cho ông. Mình tớ tự biên tự diễn cũng chẳng sao.

Ông Côn cười:

- Ai lại thế. Trưởng Ban nông nghiệp thì có thư ký riêng, còn bí thư tỉnh ủy thì tự biên tự diễn. Anh cho tôi thời gian bao nhiêu lâu?

- Hai tháng vừa đi khảo sát vừa viết có được không? Làm sớm được ngày nào, nông dân được đỡ khổ ngày ấy cậu ạ.

Ông Côn vừa cười vừa nói:

- Anh tính toán kiểu gì mà lạ thế. Hai mươi chín Hợp tác xã ở Linh Sơn tôi đã khảo sát xong rồi, còn lại năm huyện và bốn Hợp tác xã vùng ven thị xã. Cứ cho mỗi huyện tôi chọn năm cái có các đặc điểm khác nhau để có cái nhìn toàn diện thì cũng đã có tới ba mươi Hợp tác xã phải đi khảo sát. Mỗi Hợp tác xã ít ra phải ở năm ngày chứ không thể cười ngựa xem hoa được. Tính sơ sơ ba mươi Hợp tác xã tôi phải mất ít nhất là một trăm

năm mươi ngày. Như vậy riêng đi khảo sát cũng đã mất năm tháng rồi. Trong khi đó anh cho tôi hai tháng vừa đi khảo sát vừa viết, làm sao tôi làm nổi?

- Việc gì cậu phải đi nhiều Hợp tác xã như vậy. Theo tớ mỗi huyện cậu chỉ cần chọn ba cái thôi. Một cái đang có chiều hướng làm ăn khá, một cái trung bình và một cái yếu kém tầm Hợp tác xã Gia Đạo. Thế là cậu có đủ căn cứ để kết luận một cách chính xác rồi.

Ông Côn lại cười:

- Như vậy phải đi khảo sát mười Hợp tác xã. Thời gian mất năm mươi ngày. Còn lại mười ngày ngồi viết. Giá như có một cái máy tự động, cứ bấm nút là ra ngay Nghị quyết thì hay biết mấy.

Ông Kim gõ gõ tay xuống bàn một thôi một hồi nói với ông Côn:

- Ông đừng có nói kiểu ấy. Làm việc cách mạng mà cò kè bớt một thêm hai cứ như kẻ buôn trâu. Hai tháng. Không thêm bớt gì hết.

- Anh vừa bảo tôi cò kè bớt một thêm hai, giờ lại chính anh cò kè rồi.

Hai người vui vẻ cười với nhau.

2

Ngay sau ngày Ban quản trị của Hợp tác xã Gia Đạo được bầu lại, tuy chưa có gì thay đổi cụ thể nhưng một không khí phấn chấn tràn ngập khắp thôn xóm. Nhìn vào thành phần của những người được bầu tuy không ai nói ra nhưng mọi người đều âm thầm gửi gắm lòng tin vào họ. Riêng những người được đại biểu xã viên tín nhiệm bầu lên tuy trình độ có khác nhau, tính tình mỗi người một vẻ nhưng có chung một tâm huyết là phải tìm mọi cách làm thay đổi bộ mặt tiêu điều của Hợp tác xã.

Mở đầu cuộc họp của Ban quản trị bàn phương hướng phát triển Hợp tác xã sắp tới, Dậu nói:

- Việc Hợp tác xã chúng ta sa sút triển miên không phải là do đường lối chủ trương tập thể hóa mà do chúng ta quá lệ thuộc vào cách làm ăn bảo thủ, máy móc. Muốn vượt qua tình trạng trì trệ này không có cách nào khác là phải mạnh dạn thay đổi cả trong suy nghĩ lẫn hành động để tìm lấy lối thoát.

Dậu mở cuốn sổ ghi chép công việc ra lật dở mấy trang rồi nói:

- Trước mắt ta bàn một số công việc cần làm ngay chứ để khi bắt tay vào làm vụ

chiêm là không có thời gian để làm đâu. Riêng làm vụ chiêm, tôi đề nghị chúng ta sẽ có một buổi bàn riêng từ việc cày bừa, gieo mạ cho đến cách thức khoán. Hôm nay ta chỉ bàn những việc sau đây. Cũng cố lại khâu chăn nuôi, trọng tâm là trại lợn và ao cá. Việc cần bàn nữa là sửa chữa lại nhà trể và mẫu giáo. Vận động bà con xã viên đóng góp tre, gỗ. Còn ngôi thì Hợp tác bỏ tiền ra mua. Đây là việc làm rất quan trọng. Có nhà trể và mẫu giáo làng hoàng, ổn định, bà con sẽ yên tâm gửi con để tham gia sản xuất.

Bà Bắc hỏi:

- Định lợp nhà trể bằng ngôi à?

- Lợp ngôi hoặc lá cọ. Lát nữa ta bàn cụ thể. Phải đóng thêm bàn ghế, củi cho trể chưa biết đi. Chi đoàn thanh niên chọn thêm từ hai đến ba cô để trông nom thêm các cháu. Cuối cùng tôi đề nghị chấn chỉnh lại cửa hàng mua bán của Hợp tác xã. Nhiều bà con đề nghị cho cô Giang nghỉ và thay người khác vào bởi cô Giang có những việc làm bất minh trong khâu phân phối. Nhưng theo tôi ta cho gọi cô Giang lên để chỉ ra những thiếu sót của cô ấy và để cô ấy tiếp tục làm. Thứ nhất là cô ấy đã quen việc, quen người với Phòng Thương nghiệp huyện. Thứ hai, cô ấy là vợ liệt sĩ đang ở với bố mẹ chồng. Ngoài việc để cô Giang tiếp tục làm cũng cần lấy thêm một người chuyên môn chạy hàng về bán cho bà con. Nếu chỉ dựa vào mấy cái xoong Hải Phòng, mấy chục bát Hải Dương rồi sẽ đến một ngày nào đó dân quay ra đun nồi đất và ăn bát mẻ.

Bích hỏi:

- Hàng bách hóa Thương nghiệp cung cấp một trăm phần trăm thì chạy mua ở đâu được?

Dậu bảo:

- Chợ vùng ta mới hiếm chứ như chợ thị xã, chợ huyện tôi thấy người ta bán xoong nồi đúc bằng gang của các lò thủ công ổi. Mua tự do, muốn mua bao nhiêu cũng được. Bát đĩa đun bằng lò thủ công cũng nhiều. Tôi nghĩ bà con ta có nồi gang và bát lò thủ công là tốt quá rồi. Đó là ba việc ta có thể tiến hành làm ngay. Việc nào chưa xong thì khi bước vào vụ chiêm ta cứ tiếp tục là cho xong. Thế được chưa hay còn việc gì nữa các vị nêu ra ta bàn luôn.

Tế nói:

- Từ đây đến khi bắt tay vào làm vụ chiêm chỉ ba việc ấy cũng phải vất chân lên cổ mà chạy mới kịp. Làm thêm việc khác không khéo chết chìm.

Bích góp ý:

- Cháu thấy thời gian làm lại nhà trẻ và mẫu giáo là mất nhiều thời gian nhất. Còn củng cố cửa hàng mua bán và củng cố khâu chăn nuôi không tốn mấy thời gian.

- Không giản đơn như cháu nghĩ đâu. Bây giờ chúng ta bàn từng vấn đề một nhé. Bàn chuyện chăn nuôi hay bàn chuyện gì trước? – Dậu hỏi.

Tế nói:

- Chuyện củng cố cửa hàng mua bán có lẽ nhất trí như vậy, không phải bàn nữa. Bích tìm trong chi đoàn của mình một đoàn viên tháo vát phân công cùng bán hàng với cô Giang. Tôi đề nghị trọng tâm của buổi họp này ta bàn vấn đề chăn nuôi là chủ yếu.

- Vậy ta bàn vấn đề chăn nuôi trước nhé – Dậu nói – Vừa qua tôi có trao đổi với một số bà con về trại chăn nuôi lợn. Bà con đều công nhận chăn nuôi kiểu ấy thì chẳng khác gì kiểu làm ăn rong công phóng điểm trong sản xuất. Làm qua ngày để lấy công điểm, còn lợn béo, lợn gầy chẳng hề quan tâm. Ruộng giao cho trồng rau nuôi lợn nơi thì bỏ hoang, nơi thì để cho người khác chiếm dụng trồng rau. Tôi hỏi bà con nên chăn nuôi kiểu nào tốt nhất. Một số người bảo giao lợn về cho đội sản xuất, số khác bảo khoán cho hộ xã viên. Tôi cũng từng có suy nghĩ này và đã đề nghị với Ban quản trị trước đây nhưng các ông ấy bảo làm như vậy là trái với quy định. Bây giờ ta bàn xem có thể làm được như ý kiến đề nghị của bà con hay không.

Mọi người ngồi lặng yên suy nghĩ. Thấy chưa có ai nói gì, Bích liền nói:

- Cháu thấy giải tán trại lợn và khoán cho hộ xã viên nuôi là hay nhất. Giao đất trồng rau, giao chỉ tiêu thịt tính theo cân hơi và phân chuồng mỗi năm cân cho Hợp tác bao nhiêu tạ. Vượt chỉ tiêu thì người nuôi hưởng, không đạt chỉ tiêu thì có hình thức phạt và không cho tiếp tục nuôi nữa. Cháu thấy làm được thế sẽ kích thích người nuôi và hai bên đều có lợi.

Ông Cẩm tán thành luôn:

- Làm được như cháu Bích vừa nói có khi được đấy. Nhưng xem có vi phạm gì về chủ trương đường lối hay không?

Bích nói tiếp ý nghĩ của mình:

- Lợn của Hợp tác không mất con nào mà chỉ tiêu cân cho Nhà nước tăng lên thì sao gọi là vi phạm về chủ trương đường lối hả bác?

- Biết vậy. Nhưng chủ trương của trên là chăn nuôi tập thể, mình giao cho hộ xã viên nuôi có nghĩa là mình lấy của tập thể giao cho cá thể. Như vậy không phải làm trái với chủ trương của trên hay sao?

Tế nói:

- Tôi thấy chả trái chứt nào. Hộ xã viên là thành viên của tập thể. Tập thể phân công cho hộ xã viên nuôi để làm lợi cho tập thể chứ có giao cho họ hưởng đâu mà trái với đường lối.

Dậu cắt ngang:

- Thôi, không bàn lan man nữa. Ta bàn chuyện đang bàn cho xong đi. Tôi thấy ý kiến của anh Tế và cháu Bích là rất hay. Chúng ta làm lợi cho tập thể, cho Nhà nước và cho cả xã viên nữa thì chẳng có gì mà phải lo làm sai chủ trương đường lối. Nếu cấp trên xuống nhìn thấy dân no, Hợp tác xã mạnh thì chẳng khi nào lại đi phê bình chúng ta vì sao anh để cho dân no, vì sao anh lại dám để cho Hợp tác xã mạnh. Nếu cấp trên có bảo ta sai, ta cũng có cái lí thực tế để chứng minh là chúng ta đúng.

- Chờ được vạ má đã sưng – Ông Cẩm nói tưng tưng – Cũng nói cho hết nhẽ để làm cho chặt chẽ thôi chứ tôi chẳng có ý bàn lùi.

- Chẳng ai nghĩ bác bàn lùi – Dậu nói – Bây giờ ta bàn cụ thể xem.

Lúc đầu cứ tưởng việc khoán lợn cho xã viên là đơn giản. Nhưng khi bàn đến cách giải quyết mấy chục con lợn thịt và lợn nái đang nằm trong chuồng của Hợp tác xã thì mọi chuyện lại rối tung lên. Rắc rối là nếu giao cho xã viên thì số cân thừa so với định mức tính toán bằng cách nào khi không được hóa giá lợn tập thể cho xã viên. Sau một hồi bàn bạc, Dậu than thở:

- Có thể này mới biết vì sao Ban quản trị trước đây chẳng muốn làm gì. Không gỡ thì thôi, gỡ ra mới thấy nó rối như mớ bòng bong. Bây giờ ý kiến mọi người thế nào. Cũng cố lại trại lợn hay giao khoán cho hộ xã viên?

Bích thấy trong đầu mình vừa loé lên ý nghĩ liền nói luôn:

- Cháu đề nghị số lợn ngoài trại nên khoán cho đội sản xuất. Như vậy về danh nghĩa vẫn là lợn của tập thể nhưng chăn nuôi dưới hình thức khoán chứ không bao cấp.

Bà Bắc thắc mắc:

- Như vậy đội sản xuất lại phải lập trại chăn nuôi riêng hay sao?

Bích bảo:

- Vẫn nuôi tại trại của Hợp tác. Nhưng chia cho hai đội. Đất trồng rau cũng chia theo số hộ của mỗi đội.

Dậu thấy ý kiến của Bích rất đáng quan tâm nên hỏi:

- Khoán dưới hình thức nào?

Bích lắc đầu:

- Cháu chưa nghĩ ra. Nhưng có thể áp dụng giống như khi nãy ta bàn khoán cho hộ xã viên.

- Sao lại cứ tính luẩn quẩn thế nhỉ. Nếu hình thức khoán như nhau thì cứ khoán hẳn cho hộ xã viên có phải giản đơn hơn không?

Tế góp ý:

- Theo tôi, trước mắt ta cứ dùng hai hình thức khoán song song. Thứ nhất là khoán cho hộ. Cứ mỗi sào ruộng nộp cho Hợp tác xã ba mươi cân lợn hơi và bốn tạ phân chuồng một năm. Hợp tác xã sẽ hỗ trợ hai mươi đồng tiền giống. Bên cạnh đó giải tán trại lợn chuyển về khoán cho đội. Cứ tăng một cân là được hưởng năm công. Số cân tăng tổng cộng nhân lên với ngày công, đội nhận về chia đều cho hộ hoặc khẩu lao động thì tùy. Sau khi cân hết số lợn ở trại, Hợp tác xã tiếp tục mua giống về khoán tiếp cho đội. Tôi nghĩ nếu chúng ta tổ chức khoán song song hai hình thức trên thì hàng năm ta có một khoản lợn khá bán cho Nhà nước đấy.

Ông Cẩm vỗ đùi kêu lên:

- Hay. Chú Tế đã khai thông được con đường rồi. Bây giờ chỉ có việc bàn xem giao khoán bao nhiêu cân, bao nhiêu công là hợp lí nữa thôi. Tôi nói thế có đúng không các vị.

Không ai trả lời câu hỏi của ông Cẩm. Việc mới quá nên ai cũng ngồi đắn đo trước câu hỏi làm như vậy đúng hay sai.

3

Lịch xuống xe đạp trước cổng cơ quan tỉnh ủy. Trời hơi se lạnh nhưng do đạp xe gần ba chục cây số người Lịch ướt đầm mồ hôi. Cả đời chưa một lần đặt chân đến cơ quan công quyền cấp tỉnh nên khi nhìn thấy người bảo vệ đi đi lại lại trong cổng cơ quan thì bao nhiêu dự định, bao nhiêu lời lẽ sắp xếp trong đầu Lịch đều tan biến đâu mất. Dắn đo và có phần sợ hãi nữa, mãi Lịch mới dám dắt xe đạp đi vào. Bác bảo vệ gầy nhăng nhảnh nhìn thấy Lịch dắt xe đi qua cổng bước đến hỏi:

- Này, anh kia. Anh định đi đâu đấy?

Lịch đáp giọng run run:

- Tôi xin vào cơ quan tỉnh ủy bác ạ.

- Anh vào gặp ai?

Lịch đã trấn tĩnh được phần nào:

- Tôi xin vào gặp bí thư tỉnh ủy ạ.

Bác bảo vệ nhìn Lịch với đôi mắt dò xét, hỏi:

- Bí thư tỉnh ủy có hẹn gặp anh không?

- Dạ không. Tôi là chủ nhiệm Hợp tác xã Gia Đạo, xã Đạo Thắng, huyện Tam Bình muốn lên gặp bí thư báo cáo một số việc thôi ạ.

Bác bảo vệ cười dễ dãi:

- Chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp à? Thế thì đúng là bạn tâm giao với bí thư tỉnh ủy rồi. Anh đứng đây để tôi vào xem bí thư có ở nhà không nhé. Nghe nói có chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp đến là bí thư tỉnh ủy mừng lắm đấy.

- Bác cứ làm việc đi, để em tự vào là được rồi.

Bác bảo vệ chần chừ giây lát rồi bảo:

- Thế cũng được. Anh đi theo con đường ven đầm kia, gặp dãy nhà đầu tiên là phòng làm việc của bí thư tỉnh ủy ở đấy đấy.

- Vậy em đi bác nhé – Đi được mấy bước, Lịch làm bộ vô tình hỏi – À, bác ơi. Thế nhà của mấy ông phái viên của trên Trung ương cử xuống tỉnh ta làm việc ở chỗ nào hả bác?

- Định gặp cả mấy ông phái viên nữa kia à?

Lịch đáp một cách khôn khéo:

- Cũng muốn gặp để hỏi xem các ông ấy đi làm việc với các Hợp tác xã trong tỉnh xem nơi nào có phong trào gì hay không để học tập bác ạ.

- Phải đấy. Các ông ấy đi khắp cả sáu huyện của tỉnh ta thế nào cũng biết được nhiều cách làm ăn hay. Nhà của các ông phái viên lát nữa chú đi theo dãy cây cao cao kia kìa. Dãy nhà có bốn gian ở cuối đoạn đường.

Lịch bắt đầu thấy yên tâm phần nào nên vui vẻ chào bác bảo vệ:

- Cảm ơn bác. Em đi đây.

Lịch dắt xe đi về hướng nhà các phái viên theo hướng bác bảo vệ vừa chỉ. Thấy vậy bác bảo vệ gọi theo Lịch:

- Nhà làm việc của bí thư tỉnh ủy ở hướng này kia mà.

- Em định ghé qua chỗ mấy bác phái viên một lát rồi xuống gặp bí thư sau cho rộng thời gian.

Bao đang đứng vươn vai làm động tác thể dục thư giãn trước phòng mình thì Lịch dắt xe đi qua. Thấy bộ dáng to béo ục ịch của Bao, Lịch thấy rờn rợn. Anh ta cất tiếng hỏi rụt rè:

- Bác ơi. Bác cho hỏi nhà của mấy bác phái viên của Trung ương phái xuống ở đâu ạ?

- Gặp có việc gì không?

- Em là Chủ nhiệm Hợp tác xã Gia Đạo muốn lên gặp có chút việc cần ạ.

Bao biết Chủ nhiệm Hợp tác xã lên tìm gặp phái viên chắc là có chuyện gì quan trọng nên vốn vã:

- Tôi là Bao. Phái viên của Ban bí thư Trung ương đây. Có việc gì mời đồng chí vào phòng làm việc của tôi ta trao đổi.

Lịch dựng xe vào một gốc cây sấu xù xì theo Bao đi vào phòng.

- Mời đồng chí ngồi – Bao chỉ vào chiếc ghế mời Lịch – Tỉnh ủy bố trí cho chúng tôi mỗi người mỗi phòng, vừa ở, vừa làm việc. Còn hợp hành thì có một phòng riêng. Đồng chí tên là gì?

- Em tên là Lịch.

- Làm chủ nhiệm Hợp tác xã lâu chưa?

- Báo cáo bác đã làm được hai nhiệm kỳ. Đến nhiệm kỳ thứ ba mới làm được nửa thời gian thì bị giải tán để bầu người khác ạ.

Bao tỏ vẻ quan tâm:

- Sao chưa hết nhiệm kỳ mà phải giải tán là thế nào?

- Chính vì chuyện ấy mà hôm nay em thay mặt cho các cán bộ trong Ban quản trị cũ cầm lá đơn tố cáo những việc làm sai trái, đi chệch đường lối chủ trương của Đảng của một số cán bộ lãnh đạo lên đây gặp các bác để các bác xem xét.

Lịch mở xác cốt lấy lá đơn đưa cho Bao. Bao cầm lấy rồi đặt xuống bàn:

- Đơn từ để đây tôi đọc sau. Bây giờ đồng chí hãy kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra ở Hợp tác xã của đồng chí?

- Báo cáo đồng chí có nhiều chuyện lắm ạ.

Bao hỏi dồn:

- Nhiều chuyện là chuyện gì?

Lịch thấy cơ hội trả thù của mình đã đến nên tuôn một mạch:

- Ở đó đang tự tiện thay đổi hết mọi quy trình, quy cách làm ăn từ trước đến giờ bác

ạ. Chúng tôi là những đảng viên kiên trì với chủ trương đường lối của Đảng, cản trở đường đi của họ nên họ mới tìm cách gạt chúng tôi ra và thay vào đó những người ngoan ngoãn nghe theo lời họ.

Bao hỏi:

- Họ, theo như đồng chí nói là gồm những ai?

- Báo cáo bác, đó là đồng chí Chi, bí thư huyện ủy và đồng chí Luận bí thư đảng ủy xã Đạo Thắng. Ngoài ra còn một số đảng viên trong chi bộ Gia Đạo cũng tích cực ủng hộ chủ trương của những người này.

Bao mừng như bắt được vàng khuyến khích Lịch:

- Bây giờ đồng chí thông thả lần lượt kể cho tôi nghe những chuyện xảy ra ở Hợp tác của đồng chí. Đồng chí bảo họ làm trái với chủ trương đường lối. Vậy họ làm trái những chuyện gì?

- Việc thứ nhất là họ chia đất của Hợp tác xã về cho từng tổ, từng nhóm trồng khoai tây và ngô trong vụ xen canh vừa rồi và chia sản phẩm trực tiếp cho hộ xã viên chứ không thông qua sự quản lý của Hợp tác xã.

Bao tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Làm ra bao nhiêu đều đem chia hết cho mọi người à?

Lịch đáp:

- Sau khi trả công cày bừa, phân bón và thủy lợi cho Hợp tác xã, còn lại bao nhiêu đem chia hết cho xã viên. Do khối lượng thu được của khoai tây quá lớn, xã viên dùng không hết nên huyện ủy chủ trương cho nông dân gánh đi bán tự do ở các nơi trong tỉnh...

Bao hỏi dồn:

- Có đúng như vậy không?

- Đúng như thế đấy ạ.

Bao kêu lên:

- Thế thì loạn to rồi. Chủ trương của Nhà nước là từng bước độc quyền về lương thực và các nông sản hàng hóa, triệt để loại trừ tư sản thương nghiệp ra khỏi thị trường nông thôn và thành thị. Thế mà dám khôi phục lại thị trường tự do thì đúng là coi trời bằng vung. Đây rõ ràng là nhận thức hết sức mơ hồ về cuộc đấu tranh giữa hai con đường. Còn gì nữa không?

Lịch hoan hỉ trả lời:

- Tuần vừa rồi, Ban quản trị mới được bầu quyết định giải tán trại chăn nuôi tập thể chuyển về khoán cho các đội sản xuất nuôi để chia cho xã viên. Ngoài ra còn sử dụng đất của Hợp tác khoán cho các hộ xã viên nuôi lợn để cân bán cho Nhà nước.

Bao hỏi:

- Những việc đồng chí vừa kể đều viết kỹ trong đơn tố cáo rồi chứ?

- Vâng. Riêng việc giải tán trại lợn để khoán cho đội sản xuất và lấy đất nông nghiệp khoán cho xã viên nuôi lợn vì Ban quản trị mới quyết định vừa rồi nên em chưa ghi vào đơn tố cáo.

Bao vớ lấy cuốn sổ để trước mặt hí húi ghi chép. Lát sau ngẩng đầu lên hỏi:

- Tôi hỏi câu này đồng chí phải nói thật nhé. Trong những việc làm trên có sự chỉ đạo của tỉnh ủy mà trực tiếp là đồng chí bí thư không?

Lịch ngập ngừng một lát rồi trả lời:

- Những việc sau này thì em hoàn toàn không biết. Riêng chủ trương làm vụ xen canh và khoán về cho tổ, cho nhóm thì có sự chỉ đạo của đồng chí bí thư tỉnh ủy. Vì lúc đó em còn làm chủ nhiệm.

Bao hỏi:

- Anh Kim xuống trực tiếp chỉ đạo?

- Đồng chí bí thư đảng ủy và đồng chí Côn, thường vụ tỉnh ủy, trưởng Ban nông nghiệp trực tiếp chỉ đạo theo chỉ thị của bí thư tỉnh ủy.

- Người ta lấy lí do gì để giải tán Ban quản trị do đồng chí làm chủ nhiệm vào giữa nhiệm kỳ?

Lịch đáp:

- Lí do chủ yếu họ đưa ra là chúng tôi không chịu thay đổi cách thức làm ăn khiến Hợp tác xã sa sút. Nhưng thực ra chúng tôi kiên quyết không làm theo ý họ là muốn bảo vệ chủ trương đường lối của Đảng về tập thể hóa Xã hội chủ nghĩa.

- Đồng chí làm như vậy là đúng. Nếu không nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng là dễ đi đến thủ tiêu đấu tranh.

Lịch nói hòa theo:

- Đúng như thế đấy ạ. Đại bộ phận bà con xã viên cũng tán thành con đường tập thể hóa Xã hội chủ nghĩa. Vì vậy mặc dù dưới sức ép của một số cán bộ lãnh đạo ngồi dự Đại hội, bà con vẫn bầu lại chúng em. Nhưng do Đại hội không làm đúng ý đồ chỉ đạo của họ nên Huyện ủy chỉ đạo đảng ủy hủy bỏ kết quả bầu cử để bầu lại, mặc dù đồng chí phó bí thư đảng ủy và hai đồng chí thường vụ phản đối quyết định độc đoán này.

Bao hỏi:

- Dư luận của bà con xã viên ra sao?

- Đại bộ phận bà con tỏ ra bất bình. Họ bảo lãnh đạo thiếu tôn trọng nhân dân. Đã bảo dân đi bầu Ban quản trị. Đến khi dân bầu xong lại không công nhận. Coi thường dân quá.

Bao lắc đầu:

- Đúng là bậy bạ thật. Còn gì nữa không?

Lịch đáp:

- Còn chuyện này em cũng xin báo cáo nốt. Trong số năm cán bộ chủ chốt của Ban quản trị mới được bầu chỉ có hai đảng viên. Ba người còn lại là quần chúng. Tính ra hơn năm mươi phần trăm quần chúng tham gia lãnh đạo Hợp tác xã.

Bao hỏi dồn:

- Ai chỉ đạo cuộc bầu Ban quản trị?

- Trực tiếp là bí thư đảng ủy. Nhưng trong Đại hội lần này có bí thư huyện ủy, chủ tịch huyện và bác Côn cùng dự.

- Một việc làm vô nguyên tắc như vậy mà một thường vụ tỉnh ủy, một bí thư huyện ủy và một chủ tịch huyện không ai có ý kiến gì thì lạ thật. Đồng chí có đề nghị gì không?

Lịch chẳng cần nghĩ ngợi nói luôn:

- Em xin thay mặt bà con nông dân Hợp tác xã Gia Đạo đề nghị với Trung ương là kiên quyết chặn đứng những việc làm sai trái, đi ngược lại đường lối tập thể hóa của Đảng. Những người sai phạm phải bị kiểm điểm và có hình thức kỷ luật thích đáng với những người này.

Bao gật đầu:

- Tôi ghi nhận những lời đề nghị của đồng chí để phản ánh lên trên. Đồng chí đảm bảo những điều đồng chí viết trong đơn tố cáo là chính xác chứ?

Lịch nói dứt khoát:

- Làm sao em dám viết sai.

- Tôi hỏi thêm đồng chí chỗ này. Số lợn Ban quản trị lấy ở trại chăn nuôi đem khoán cho đội sản xuất nuôi để chia nhau có tất cả bao nhiêu con. Tổng trọng lượng bao nhiêu tạ?

Lịch tỏ ra lúng giây lát rồi trả lời:

- Số lượng lợn ở trại phân công cho một phó chủ nhiệm theo dõi nên em không nắm được cụ thể nhưng áng chừng vừa lớn vừa bé khoảng bảy, tám chục con gì đó và tổng trọng lượng chắc cũng vào khoảng trên ba tấn lợn hơi.

Bao thắc mắc:

- Tôi tưởng chủ nhiệm phải nắm chắc tình hình chăn nuôi chứ cứ nói áng chừng như vậy thì làm sao mà chỉ đạo được?

Lịch chống chế:

- Đã phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng cán bộ trong Ban quản trị rồi nên cần thì hỏi chứ làm sao mà nắm hết mọi mặt của Hợp tác xã được ạ.

- Tôi hiểu rồi. Tôi xin thay mặt các đồng chí trong tổ phái viên cảm ơn đồng chí đã vì trách nhiệm đối với sự nghiệp tập thể hóa Xã hội chủ nghĩa của Đảng, đã phản ánh cho chúng tôi biết những việc làm sai trái của một số cán bộ địa phương. Chúng tôi sẽ nghiên cứu và trao đổi lại với đồng chí bí thư tỉnh ủy để chấn chỉnh những việc làm sai trái như đồng chí đã phản ánh.

Lịch hốt hoảng:

- Nếu bác trao đổi lại với bí thư tỉnh ủy những điều em tố cáo thì chết em.

Bao bảo:

- Mình làm đúng thì việc gì mà sợ?

Lịch nói giọng run run:

- Không đơn giản như thế đâu ạ. Em biết tính tình của bí thư tỉnh ủy chúng em lắm. Thấy sai mà không nói với ông ấy, lại đi phản ánh với người khác thì chỉ có việc ôm

quần áo xéo ra khỏi làng.

- Đồng chí làm đúng thì dân sẽ bảo vệ đồng chí chứ sợ gì.

- Dân làm sao mà bảo vệ em được ạ. Em tha thiết mong bác đừng đem chuyện em tố cáo nói lại với bí thư tỉnh ủy. Nếu bác làm thế thì chẳng có ai dám tố cáo những việc làm sai trái với bác nữa đâu.

Bao tỏ vẻ thông cảm:

- Thôi được rồi. Tôi không đưa việc đồng chí tố cáo ra trao đổi với anh Kim nữa. Nếu thấy ở đó có những việc làm sai với đường lối, đồng chí mạnh dạn lên phản ánh với tôi nhé. Tôi tên là Bao. Nếu lên đây mà tôi đi vắng thì không được phản ánh với bất kỳ ai. Đồng chí nhớ chưa?

- Em nhớ rồi ạ. Bây giờ em xin phép bác em về đây.

- Vâng, đồng chí về. Lần nữa tôi xin cảm ơn đồng chí.

Lịch lủi thủi dắt xe đạp ra khỏi cơ quan tỉnh ủy, tránh cả cái nhìn của bác bảo vệ.

Chương hai mươi sáu

1

Mới sáng tinh mơ, Hiền và bà Mão gánh hai gánh khoai tây nặng trĩu đã có mặt ở phố huyện.

Hiền vừa thở vừa nói:

- Bà Nến bảo phiên chợ hôm trước nhiều người tìm mua khoai tây quá. Gánh khoai của bà ấy hơn bốn mươi cân mà chỉ nhóang một cái chưa tàn điều thuốc đã hết sạch. Không biết bác và em hôm nay thế nào đây.

Bà Mão trở vai gánh khoai từ vai trái sang vai phải đáp lại:

- Cái anh khoai tây trông thế mà dễ ăn cô ạ. Xào nấu hấp đun gì cũng được tất nên dân phố huyện người ta chuộng lắm. Tối qua tôi gặp chú Dậu định nhờ cái xe cải tiến của Hợp tác bỏ khoai lên đấy vừa được nhiều lại đỡ cho cái vai nhưng chú ấy nhất định không cho mượn.

Hiền bảo:

- Bác có mượn được em cũng chẳng chung với bác. Nhà em bây giờ đã nằm trong Ban quản trị rồi nên cũng phải giữ tiếng cho nhà em bác ạ. Nhỡ ra người ta bảo ông phó chủ nhiệm lấy xe Hợp tác cho vợ đi bán khoai tây thì chẳng biết ăn nói thế nào.

- Cô nghĩ thế cũng phải. Nghĩ thấy vô lí thật cô Hiền nhỉ. Xe Hợp tác thì để trong kho cho rỉ nát, trong khi xã viên è cổ ra gánh. Giá như Hợp tác đưa ra bán quách cho xã viên hóa hay.

- Làm thế có mà chết. Ai dám đem của công đi bán hủ bà.

- Ấy là tôi ước thế thôi. Tôi bán xong cái vụ khoai tây này rồi gom góp thêm một ít tiền mua lấy cái xe cải tiến mà dùng thôi cô ạ. Cũng có ối việc dùng đến xe cải tiến đấy.

- Không có đành phải chịu chứ có thì cũng đỡ sức nhiều lắm.

Bà Mão và Hiền đang cúi cúi nói chuyện không để ý đến chiếc xe con màu ghi nhạt láng bóng đang chạy chậm chậm về hướng hai người. Một khuôn mặt béo mỡ màng với đôi mắt sùm sụp hé cửa kính xe nhìn ra. Sau đó chiếc xe chạy vút đi. Người vừa nhìn bà Mão và Hiền là Bao. Sau khi đọc lá đơn tố cáo và những lời kể của Lịch, Bao không nói lại cho ông Ẩn và ông Sắc biết. Ông Sắc có quan điểm trái ngược với Bao thì rõ rồi, riêng

ông Ấn đang từ một người lúc nào cũng tâm đầu ý hợp với Bao trong những nhận định về việc làm vô nguyên tắc của một số Hợp tác xã nông nghiệp được sự đồng tình và khuyến khích của ông Kim, tự nhiên quay ra lưng chừng khó hiểu. Thậm chí đôi lần phản bác ý kiến của Bao và đứng về phía ông Sắc. Vì thế lần này Bao lặng lẽ xuống Tam Bình một mình quyết làm rõ trắng đen. Nếu ông Ấn không chịu nghe ý kiến của mình, ông Bao sẽ trực tiếp báo lại với ông Trung Chính.

Bao xuống xe bước xăm xăm vào cơ quan huyện ủy. Gặp một phụ nữ còn trẻ từ trong đi ra, Bao hỏi:

- Bí thư huyện ủy và chủ tịch có nhà không cô?

Người phụ nữ nhìn lướt qua ông Bao rồi đáp:

- Dạ thưa, chủ tịch và bí thư đang làm việc với mấy cán bộ Hợp tác xã Đạo Thắng ở trong phòng họp. Bác có cần gặp ngay không để cháu vào báo.

- Tôi nhờ cô vào báo với bí thư huyện ủy là có đồng chí Bao, phái viên của Ban bí thư xuống làm việc.

- Cháu mời bác vào phòng khách uống nước. Cháu sẽ đi báo cho chủ tịch và bí thư biết.

Người phụ nữ dẫn Bao vào phòng khách, rót nước mời đâu vào đó rồi đi qua phòng họp ra hiệu cho Chi là mình cần gặp. Chi đi ra, hỏi:

- Có việc gì đây Luyến?

Luyến đáp:

- Có một bác xưng tên là Bao, bảo mình là phái viên của Trung ương xuống làm việc.

- Một mình ông Bao hay có ai nữa không?

- Chỉ một mình ông Bao và người lái xe thôi. Em mời bác ấy vào phòng khách và pha nước mời bác ấy rồi.

- Được rồi. Chị sẽ về tiếp bác ấy.

Chi vào phòng họp bảo Thanh:

- Có ông Bao, phái viên của Ban bí thư xuống làm việc. Có khi anh tiếp tục làm việc với các đồng chí ở Đạo Thắng, tôi qua xem ông ấy xuống có việc gì.

Thanh thắc mắc:

- Sao ông ấy xuống mà không gọi điện báo trước mà cũng chẳng nghe tỉnh ủy nói gì

nhỉ?

- Có khi ông ấy muốn xuống kiểm tra đột ngột để ta không có thời gian chuẩn bị trước. Anh cứ làm việc đi nhé. Nếu ông ấy cần gấp cả chủ tịch thì tôi sẽ cho người qua báo.

Chi vào phòng khách cất tiếng chào niềm nở.

- Chào bác. Chúng tôi đang làm việc với một số đồng chí lãnh đạo của xã và Hợp tác xã của Đạo Thắng nên không biết bác xuống để đón tiếp, mong bác thông cảm.

Bao ngồi thẳng dậy hơi lắc lư người cho tư thế thoải mái, sau đó mới đáp lại lời Chi:

- Tôi xuống đột xuất nên không báo trước cho các đồng chí biết. Đồng chí chủ tịch có ở nhà không?

- Dạ, đồng chí chủ tịch đang làm việc với lãnh đạo xã Đạo Thắng ạ.

Bao hỏi kênh kiệu:

- Nội dung làm việc những gì?

- Báo cáo với bác, chúng tôi đang bàn việc củng cố lại Hợp tác xã và triển khai công tác chuẩn bị cho vụ Đông Xuân.

Bao thắc mắc:

- Sao không hợp triển khai với các Hợp tác xã trong toàn huyện mà chỉ làm việc với xã Đạo Thắng thôi?

Chi bắt đầu thấy không cảm tình với lối hỏi trích thượng của Bao nhưng Chi vẫn nhẹ nhàng đáp:

- Báo cáo với bác, Đạo Thắng có hai Hợp tác xã vào hàng yếu nhất trong huyện. Đặc biệt có Hợp tác xã Gia Đạo đứng vào hàng cuối bảng của huyện nên chúng tôi tập trung vực nó lên cho bằng các Hợp tác xã khác.

Bao nghe cái tên quen quen nên hỏi:

- Hợp tác xã Gia Đạo có phải là cái Hợp tác xã bầu lại Ban quản trị giữa nhiệm kỳ nhưng bầu không trúng ý của lãnh đạo nên huyện ủy và đảng ủy ra quyết định hủy bỏ kết quả và bắt bầu lại không?

Chi tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Bác đã biết việc Hợp tác xã Gia Đạo bầu Ban quản trị hai lần mới xong rồi ạ?

Bao cười khẩy:

- Không những tôi biết chuyện hủy bỏ kết quả bầu Ban quản trị một cách độc đoán của các đồng chí đã gây dư luận không hay trong quần chúng xã viên mà còn biết cả việc các đồng chí cho giải tán trại lợn của tập thể đưa về cho đội sản xuất nuôi để chia nhau hưởng lợi, cho nông dân bán lương thực tự do ngoài thị trường. Ngoài ra còn lấy ruộng của tập thể khoán cho hộ xã viên nuôi lợn nữa kia.

Chi ngạc nhiên:

- Ai phản ánh với bác như vậy?

- Thế những việc làm mà quần chúng đã phản ánh cho chúng tôi là không đúng sự thật à?

Chi nói rành rọt:

- Những điều ai đó phản ánh cho bác đều có cả, không thiếu điều nào. Chỉ khác ở chỗ bản chất sự việc đã bị xuyên tạc theo một ý đồ không có thiện chí.

Bao hỏi:

- Vì sao đồng chí cho rằng những điều quần chúng phản ánh cho chúng tôi là xuyên tạc bản chất của sự việc với một ý đồ thiếu thiện chí?

Chi không trả lời vào câu hỏi của ông Bao mà nói:

- Tôi trả lời sợ rằng không khách quan. Nhân tiện có các đồng chí lãnh đạo xã và Hợp tác xã ở Đạo Thắng lên họp, bác có thể trực tiếp hỏi họ xem những điều người ta phản ánh với bác đúng hay không đúng. Nếu bác có thì giờ xin mời bác về Gia Đạo hỏi bà con xem quyết định hủy bỏ kết quả bầu Ban quản trị lần đầu đúng hay sai. Nhân thể bác cũng hỏi bà con xem nếu như không có chỉ thị cho bà con bán khoai tây tự do ngoài thị trường thì hơn một trăm tấn khoai tây ấy vớt đi đâu, trong khi tình hình thiếu lương thực của bà con trong huyện, trong tỉnh đang diễn ra trầm trọng. Nếu dân bảo tất cả những việc làm của chúng tôi là sai, là phản bội Chủ nghĩa xã hội, tập thể huyện ủy chúng tôi xin chịu kỷ luật trước Đảng.

Ông Bao hơi bị bất ngờ trước những lời lẽ của Chi. Một phụ nữ có thân hình mảnh khảnh nhưng giọng nói thì sắc sảo, chắc chắn và tự tin. Bao nhìn Chi như thăm dò đối thủ rồi nói với cái giọng giảng đạo quen thuộc:

- Phải dựa trên cơ sở đường lối chính sách mới phân định chính xác được những việc nào làm đúng, việc nào làm sai. Dựa vào ý kiến của quần chúng cũng tốt. Nhưng không thể nói là hoàn toàn chính xác. Chúng ta bước vào xây dựng cơ sở vật chất của Chủ nghĩa Xã hội mới trên mười năm. Tư tưởng tư hữu còn rất nặng trong đầu óc của mỗi

người chúng ta. Vì vậy có những việc làm trái với đường lối chính sách, nhưng một số cán bộ và đảng viên có tư tưởng của chủ nghĩa cơ hội muốn lấy lòng quần chúng, ban hành những văn bản bất hợp pháp. Nông dân thấy họ làm những việc có lợi cho mình thì vỗ tay hoan nghênh chứ không cần phân biệt việc làm ấy đúng sai chỗ nào. Dựa vào quần chúng là một quan điểm đúng đắn. Nhưng nghe lời quần chúng không thông qua lăng kính lập trường quan điểm có khi phạm phải sai lầm.

Chi tự ái:

- Tôi nghĩ tập thể huyện ủy chúng tôi không ấu trĩ đến nỗi không nhận ra quần chúng nói cái gì là đúng, nói cái gì mang tư tưởng tự tư tự lợi.

Bao nâng giọng mình lên một cung bậc:

- Hôm nay tôi xuống làm việc với huyện ủy của các đồng chí cũng chỉ xung quanh mấy vấn đề này. Tôi thấy những việc làm của các đồng chí với một số Hợp tác xã trong huyện Tam Bình đang có những chiều hướng sai lầm. Dù không cố ý nhưng do chạy theo những lợi ích vật chất tầm thường trước mắt, các đồng chí vô tình đưa nông dân trở về con đường làm ăn cá thể, mầm mống của Chủ nghĩa Tư bản...

Chi ngắt lời với giọng mỉa mai:

- Xin lỗi bác, cho phép tôi ngắt lời bác. Bác bảo thóc gạo, ngô khoai, gà lợn là những vật chất tầm thường vậy thì thứ gì là vật chất không tầm thường với cái bụng của người nông dân? Có phải rau dại và nước lã không? Nạn đói năm Ất Dậu tôi đã ở tuổi mười hai. Cả làng Phúc Xá của tôi đã được hưởng rất đầy đủ cái vật chất không tầm thường như bác nói là rau má với nước lã. Từ già đến trẻ sống vật vờ lay lắt như ngọn đèn trước gió. Giá như lúc ấy chỉ cần mấy thúng cám lợn là có thể cứu được mấy chục người không phải chết đói. Có bốn gia đình chết gần hết, thảm thương lắm. Bây giờ cảnh ấy chắc chắn không bao giờ diễn ra nhưng vụ đói giáp hạt thì hầu như năm nào cũng rình rập đe dọa người nông dân nhiều vùng ở huyện tôi. Muốn dân yêu mến Chủ nghĩa xã hội, trước hết hãy làm cho dân no đã bác ạ. Dân đói thì mọi lý thuyết chỉ là thứ lý thuyết suông mà thôi.

Bao tức sôi lên:

- Tôi hết sức sửng sốt khi nghe những lời nói vừa rồi từ miệng một bí thư huyện ủy nói ra.

Chi vẫn giữ giọng mỉa mai của mình:

- Có phải thật lòng quá không ạ?

Bao lại rao giảng:

- Không phải thật lòng mà rất vô nguyên tắc. Lí thuyết về Chủ nghĩa xã hội là một lí thuyết hết sức khoa học về cuộc đấu tranh giai cấp, tiến tới xây dựng một xã hội không còn giai cấp bóc lột. Vì sao đồng chí coi lí thuyết đó như một thứ lí thuyết suông?

Chi thấy không cần nể nang, nhân nhượng gì con người này nên nói thẳng băng:

- Tôi không biết bác xuất thân từ thành phần nào. Nhưng với người nông dân chúng tôi thường có câu tai nghe không bằng mắt thấy. Hợp tác xã xập xệ như một ngôi nhà vô chủ mà cứ nói với xã viên rằng Hợp tác xã là ưu việt thế này, tốt đẹp thế kia thì chỉ làm trò cười cho bà con mà thôi. Muốn khẳng định với nông dân con đường làm ăn tập thể là một chủ trương đúng đắn của Đảng nhằm đưa lại cuộc sống ấm no cho nông dân, điều quan trọng không phải là lời nói mà phải bằng việc làm cụ thể. Hiện nay huyện ủy chúng tôi đang quyết tâm làm tươi sáng lại bộ mặt của Hợp tác xã nông nghiệp trong toàn huyện. Cuộc họp hôm nay với lãnh đạo của xã Đạo Thắng là cũng nhằm mục đích ấy.

Trong lúc Chi và ông Bao đang tranh luận gay gắt thì Thanh và một số cán bộ lãnh đạo của xã Đạo Thắng vào.

Thanh chào niềm nở:

- Nghe báo bác xuống thăm và làm việc với huyện, nhưng anh em chúng tôi đang họp dở nên không vào chào hỏi được bác, mong bác thông cảm. Xin giới thiệu với bác. Đây là đồng chí Luận, bí thư đảng ủy xã Đạo Thắng. Còn đây là anh Dậu và cô Bích, Chủ nhiệm và phó chủ nhiệm Hợp tác xã Gia Đạo. Anh Kinh và cô Vi là chủ nhiệm và phó chủ nhiệm của Hợp tác xã Nhân Đạo.

Bao đứng lên bắt tay từng người, hỏi.

- Đã họp xong chưa?

Thanh đáp:

- Báo cáo bác, xong rồi.

Bao lấy lại bộ mặt tươi tỉnh của mình:

- Không hẹn mà gặp. Tiện thể gặp tất cả các đồng chí ở đây, các đồng chí có thể nán lại một ít, tôi muốn trao đổi với các đồng chí một số vấn đề có được không?

Dậu mừng rỡ:

- Mấy khi chúng tôi được gặp cán bộ từ trên Trung ương xuống, có ở lại vài ba tiếng đồng hồ để nghe ý kiến chỉ đạo của trên, đồng thời chúng tôi cũng muốn đề đạt một số

nguyện vọng để Trung ương nắm được thì còn gì bằng ạ.

Chờ mọi người ngồi yên chỗ, Bao hỏi:

- Tôi nghe đồng chí bí thư huyện ủy nói cuộc họp hôm nay có vấn đề củng cố lại Hợp tác xã. Vậy Hợp tác xã có chuyện gì mà phải bàn củng cố và củng cố vấn đề gì?

Thanh đáp luôn:

- Bác là phái viên của Ban bí thư được cử về Phước Vĩnh theo dõi phong trào Hợp tác xã để giúp cho Ban bí thư chỉ đạo, chắc bác đã nắm được tình hình của tỉnh nói chung và huyện Tam Bình của chúng tôi nói riêng rồi. Tôi...

Bao ngắt lời:

- Không những nắm được mà chúng tôi còn dự đoán cả những gì đã, đang và sẽ diễn ra với tỉnh và huyện của các đồng chí.

Thanh chưa biết Bao là người thế nào nên nói hết sức vô tư:

- Nếu thế thì may cho chúng tôi quá. Cuộc họp hôm nay chúng tôi bàn về những việc làm cụ thể trong thời gian sắp tới để đưa Gia Đạo từ một Hợp tác yếu kém trở thành một Hợp tác xã khá để rút kinh nghiệm cho toàn huyện. Nếu có được vài ý kiến chỉ đạo của bác thì may cho chúng tôi quá.

Bao đặt hăng mấy cái, sau đó nuốt nước bọt ọc ọc rồi nói giọng căng như dây đàn:

- Vừa qua các đồng chí đã cho phép nông dân giải tán trại lợn tập thể chuyển về cho đội sản xuất nuôi để chia nhau hưởng lợi, đã cho phép gánh khoai tây đi bán tự do, lấy đất hợp tác khoán cho hộ xã viên nuôi lợn. Sắp tới còn định làm gì nữa? Trả lại trâu bò cho nông dân, tiếp theo là trả ruộng đất và bảo với nông dân rằng Hợp tác xã là sai, làm ăn tập thể là sai. Bà con hãy quay về con đường làm ăn cá thể để đưa nhau làm giàu. Có phải các đồng chí đã họp bàn như vậy không?

Mọi người ngỡ ngàng đưa mắt nhìn nhau và thấy như bị ai ném cát vào. Giới hạn nhũn nhặn của Chi gần như tụt xuống ở nấc cuối cùng. Giọng Chi đành lại:

- Đúng là chúng tôi đang bàn cách làm giàu. Nhưng không phải làm giàu cho cá nhân mà làm giàu cho tập thể. Tôi xin khẳng định với đồng chí, chủ trương chúng tôi cho phép nông dân bán khoai tây ra thị trường tự do là hoàn toàn chính xác. Việc giải tán trại lợn tập thể khoán về cho đội sản xuất và khoán cho hộ xã viên nuôi lợn là một sáng kiến táo bạo và cũng rất hợp lý nên chúng tôi hoàn toàn ủng hộ việc làm đó của Ban quản trị Hợp tác xã Gia Đạo. Tôi bảo đảm với đồng chí trong thời gian tới đây, nhờ những sáng kiến ấy, sản lượng lợn của Gia Đạo cân cho Nhà nước sẽ tăng lên gấp đôi

hoặc hơn nhờ khoán lộn cho đội và hộ xã viên.

Bao nén cơn tức giận đang trào lên tận cổ. Lần đầu tiên bị một người đàn bà dám ngang nhiên cãi tay đôi với mình. Cổ lăm Bao mới giữ được giọng bình tĩnh:

- Giữa nhận thức và việc làm của các đồng chí hoàn toàn mâu thuẫn với nhau. Tiện thể gặp các đồng chí ở cơ sở lên đây để họp, tôi muốn nói với các đồng chí một số vấn đề chung quanh việc các đồng chí đã làm và chắc có dự định làm trong thời gian tới. Tôi lần lượt nói từng vấn đề một. Việc đầu tiên là chuyện bầu Ban quản trị của Hợp tác xã Gia Đạo. Tôi được nghe phản ánh lại Ban quản trị cũ không chịu tuân theo những việc mà các đồng chí gọi là đổi mới trong sản xuất nên các đồng chí tổ chức bầu Ban quản trị khác vào giữa nhiệm kỳ. Khi xã viên tín nhiệm vẫn bầu những người cũ thì các đồng chí ra một quyết định độc đoán, hủy bỏ kết quả và yêu cầu tổ chức bầu lại. Lần bầu này các đồng chí phạm phải một sai lầm không thể chấp nhận được là đưa cả quần chúng vào nắm quyền lãnh đạo Hợp tác xã...

Thanh hơi bị bất ngờ nên ngắt lời Bao:

- Ai phản ánh với bác như vậy?

Bao vẫn giữ được giọng điềm tĩnh của mình:

- Đồng chí bình tĩnh để tôi nói hết đã. Các đồng chí nhận thức hết sức mơ hồ về vai trò lãnh đạo của Đảng.

Chi nói:

- Chúng tôi nghĩ tổ chức Hợp tác xã là một tổ chức quần chúng đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là chi bộ Đảng của Hợp tác xã ấy. Các thành viên trong Ban quản trị không nhất thiết là đảng viên mà rất cần những người có kinh nghiệm về nghề nông và năng lực điều hành sản xuất. Còn việc gạt bỏ những người lười biếng, quan liêu, bảo thủ, không chịu thay đổi lề thói làm ăn lạc hậu là việc làm hoàn toàn cần thiết và đúng đắn của tất cả mọi tổ chức.

Ngồi nghe đối thoại giữa Bao và Chi, bây giờ thì Luận đã phần nào hiểu Bao là con người như thế nào nên Luận nhảy luôn vào cuộc:

- Tôi xin báo cáo với đồng chí chính tôi là người ký quyết định không công nhận kết quả bầu Ban quản trị của Gia Đạo lần thứ nhất và yêu cầu tổ chức bầu lại. Ai đó phản ánh với đồng chí xã viên vẫn tín nhiệm với Ban quản trị cũ nhưng chúng tôi không công nhận kết quả, vẫn tổ chức bầu lại là muốn đưa những người chịu nghe lời của chúng tôi vào Ban quản trị mới là không đúng sự thật.

Từ lúc bước vào và nhìn thấy Bao, nhất là nhìn thấy đôi mắt hùm hụp, mi trên kéo xuống lấp hết nửa vành mắt, Bích chẳng lấy gì làm cảm tình với con người này rồi. Bây giờ lại nghe cái giọng trịch thượng bảo Ban quản trị mới được bầu là những người dễ bảo của lãnh đạo, Bích thấy tự ái. Bích nói:

- Thưa bác. Cháu là phó chủ nhiệm Hợp tác xã Gia Đạo vừa mới được bầu. Vừa rồi bác có nói một câu khiến cháu rất tự ái. Bác bảo lãnh đạo cố tình gạt những người được dân tín nhiệm ra để đưa những người dễ vâng lời lãnh đạo vào Ban quản trị mới cho dễ điều khiển...

Bao ngắt lời:

- Nếu đồng chí nghĩ câu nói của tôi theo nghĩa đồng chí hiểu và thấy mình bị xúc phạm thì tôi xin lỗi đồng chí. Nhưng tôi cũng xin nhắc đồng chí. Tuổi trẻ hăng hái là tốt nhưng cũng phải hết sức đề phòng tính bông bột vốn có ở tuổi thanh niên.

- Cháu cảm ơn lời khuyên của bác. Thưa bác, cháu đang là bí thư chi đoàn thanh niên và là khẩu đội trưởng của khẩu đội nữ dân quân bắn máy bay. Nhưng khi nghe các chú các bác khuyên cháu nên tham gia vào Ban quản trị Hợp tác xã, vì nghĩ đến cuộc sống của bà con, nghĩ đến con đường phát triển của Hợp tác xã nên cháu đã đồng ý tham gia. Trong việc đề nghị giải tán trại lợn để chuyển về khoán cho đội là do cháu đề xuất và được các anh các chú trong Ban quản trị tán thành. Cháu nghĩ việc làm ấy chỉ tăng thêm số thịt lợn cân hàng năm cho Nhà nước chứ chẳng có hại gì đến Hợp tác cũng như đường lối chủ trương cả.

Bao lại nói giọng rao giảng:

- Những vấn đề tôi vừa nói chỉ là những gợi ý để các đồng chí suy nghĩ. Bây giờ tôi muốn nói đến vấn đề khác. Đó là việc các đồng chí để cho bà con nông dân đem lương thực đi bán tự do trên thị trường. Đây là việc làm hết sức sai trái. Như các đồng chí đã biết, Đảng ta rất nghiêm ngặt trong việc quản lý thị trường, triệt để loại trừ tư sản thương nghiệp ra khỏi thị trường nông thôn và thành thị. Vậy mà các đồng chí ra một quyết định tiếp tay cho thương nghiệp tư nhân phát triển. Các đồng chí có thấy việc làm của mình là đi ngược lại chủ trương của Đảng không?

Chi vẫn giữ thái độ đối đầu của mình:

- Tôi nói đồng chí đừng giận. Các đồng chí ở quá xa nông dân nên giải quyết những bức xúc của nông dân bằng sách vở và công văn, chỉ thị xa lắc xa lơ chứ không biết nông dân nghĩ gì, muốn gì. Còn chúng tôi hàng ngày ở bên cạnh nông dân nên chúng tôi nhìn tận vào nỗi cơm của họ. Đồng chí bảo chúng tôi ra một quyết định tiếp tay cho thương

nghiệp tư nhân phát triển. Hóa ra tất cả những người nông dân gánh khoai bán chạy cho khoai khỏi thối, bỗng chốc biến thành những nhà thương nghiệp tư nhân. Mai đây lợn nuôi thừa, Nhà nước không thu mua hết. Nếu chúng tôi có một quyết định cho nông dân mổ lợn đem đi bán kéo để lại thì lợn già, thịt dai. Liệu hàng hóa có giá trị như thịt lợn có biến nông dân thành những nhà tư sản thương nghiệp không? Tôi nghĩ đã đến lúc cấp trên phải có cái nhìn thực tế hơn về nông dân và nông thôn trong tình hình vừa sản xuất, vừa chiến đấu như hiện nay. Đáng ra các đồng chí phải thông cảm cho chúng tôi vừa lo cung cấp người, lương thực, thực phẩm cho mặt trận, vừa lo cho cuộc sống thường nhật của bà con nông dân để có những quyết sách giúp chúng tôi vượt qua những khó khăn hiện tại. Đảng này các đồng chí chỉ biết phê phán sai chỗ này, khuyết điểm chỗ kia, còn để mặc cho nông dân sống ra sao thì sống.

Bao nhìn Chi với đôi mắt vừa ngạc nhiên vừa tức giận.

- Đồng chí phê phán chúng tôi là quan liêu đấy à?

Chi chẳng hề một chút đắn đo đáp lại luôn:

- Tôi đâu dám phê phán cấp trên. Tôi chỉ mong muốn cấp trên hiểu cho chúng tôi, hiểu cho nỗi khổ của nông dân, có thể thôi.

Bao cầm chén nước đưa lên uống rồi ngược mắt nhìn trần nhà. Không khí căn phòng họp của huyện ủy căng như mặt trống phơi nắng. Có thể nghe cả tiếng vỗ cánh của con tò vò đang bay quần quanh trong phòng.

2

Cách nhìn của ông Ấn đối với phong trào Hợp tác xã thay đổi dần theo những gì đang diễn ra hàng ngày trước mắt ông. Mỗi một lần tiếp xúc thực tế thấy nông dân làm, nghe nông dân nói là những lí thuyết cứng nhắc đã ăn sâu vào trong đầu óc lâu nay bị bào mòn đi một ít. Đôi lúc ông thấy ân hận với thái độ quá khe khắt với những việc làm của ông Kim và muốn nói một lời xin lỗi hay thanh minh nhưng chưa biết nên nói thế nào cho thích hợp. Một phần có thể cái vị trí ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng ngăn cản ông nhưng ông chưa nhận ra. Cuộc sống là vậy. Không dễ gì hạ mình xin lỗi cấp dưới của mình, kể cả khi biết cấp dưới của mình đúng mười mươi.

Đang lúc ngồi chờ Bao sang báo cáo tình hình đi kiểm tra ở Tam Bình, ông Ấn và ông Sắc ngồi uống nước chè nói chuyện với nhau.

- Tôi đang suy nghĩ nguyên nhân nào dẫn đến những biến động bất thường trong

các Hợp tác xã ở Phước Vĩnh – Vân về chén chè đang bốc hơi trong tay, ông Ấn nói với ông Sắc – Không phải chỉ có trong một vài huyện mà huyện nào cũng có vài ba Hợp tác xã. Thậm chí như huyện Vĩnh Hòa có đến năm Hợp tác xã đang học nhau bung ra các kiểu làm ăn không theo một quy cách nào. Phải chăng khi chủ trương đưa Hợp tác xã lên quy mô có chỗ nào đó chưa thật thích hợp với cách làm ăn truyền thống của nông dân, khiến họ dị ứng với những điều chúng ta sắp đặt cho họ?

Ông Sắc nói:

- Suy nghĩ của anh hoàn toàn chính xác. Trong quá trình khảo sát, tìm hiểu một số Hợp tác xã thuộc các vùng khác nhau ở đồng bằng, trung du và miền núi, tôi thấy nổi lên hai vấn đề rõ nhất. Thứ nhất là chúng ta tập trung toàn bộ tư liệu sản xuất từ ruộng đất cho đến công cụ lao động vào tay Hợp tác xã. Coi mọi thứ đều là của chung là một sai lầm. Thứ hai là quản lí và phân công lao động hết sức lỏng lẻo và không hợp lí. Có thể còn một vấn đề nữa là giữa lao động và hưởng thụ thiếu công bằng. Hệ quả của những điều tôi vừa nói đã dẫn đến việc nông dân không còn tha thiết với đồng ruộng.

- Những điều ông vừa nói hoàn toàn trùng hợp với suy nghĩ của mình. Có lẽ chúng ta đang rơi vào chủ nghĩa duy ý chí ông ạ. Cứ nghĩ tập hợp nông dân lại và gom toàn bộ tư liệu sản xuất vào trong một tổ chức là có thể tách họ ra khỏi cái tập quán sản xuất cá thể và tiến lên sản xuất lớn Xã hội chủ nghĩa ngay.

- Ông Kim, bí thư tỉnh ủy do gần gũi với người nông dân nên ông ấy sớm nhận ra điều này. Vì thế ông ấy không những ủng hộ mà còn tạo điều kiện để cho các Hợp tác xã mạnh dạn tháo gỡ bế tắc trong sản xuất, mở ra nhiều hướng làm ăn mới rất có hiệu quả.

- Trước đây mình cũng đã tranh luận đôi lần với ông Kim. Có lần nói với nhau những lời lẽ hết sức gay gắt. Có những điều ông Kim nói khiến mình phải suy nghĩ. Nhưng do cái máu tự ái, sĩ diện nên mình không muốn thừa nhận. Còn dùng những lời lẽ cả vú lấp miệng em để tranh cãi với ông ấy. Đêm về nằm nghĩ lại thấy mình chẳng ra làm sao cả. Theo ông có nên báo cáo tình hình diễn biến của các Hợp tác xã ở Phước Vĩnh cho anh Trung Chính nắm được không?

Ông Sắc lắc đầu:

- Theo tôi cứ để xem tình hình diễn biến đến đâu đã chứ chưa nên báo cáo vội. Anh còn lạ gì tính anh Trung Chính.

Ông Ấn phân vân hỏi:

- Thế nhờ anh Trung Chính biết và phê bình chúng ta không báo cáo kịp thời thì sao?

- Nếu không có ai phản ánh thì anh ấy làm sao biết được. Và nếu anh ấy có biết thì chúng ta cũng cứ nói thẳng ra là mình đang theo dõi tình hình diễn biến tốt xấu thế nào rồi báo cáo và xin chủ trương xử lý một thể.

Bao cầm một cuốn sổ tay có cái bìa đỏ chói trong tay vào bước vào phòng họp. Vừa thấy Bao bước vào với vẻ mặt hớn hở như bắt được của, ông Sắc hỏi luôn:

- Đi Tam Bình về có chuyện chi vui mà trông mặt mày ông tươi roi rói rứa?

Nghe cái giọng Huế dẻo như kẹo kéo của ông Sắc, Bao biết Sắc chuẩn bị kê kích mình nên nói luôn:

- Ở đó đang có loạn mười hai sứ quân. Ông muốn nghe tôi kể cho mà nghe.

Ông Ẩn biết rõ tính tình của Bao là lúc nào cũng đưa sự việc lên thành những vấn đề lớn và quy nó về quan điểm đường lối nên hỏi:

- Có chuyện gì mà ông bảo Tam Bình có loạn mười hai sứ quân?

Bao ngồi xuống đặt cuốn sổ đỏ lên bàn nói giọng bực dọc:

- Khái quát một câu là lãnh đạo huyện Tam Bình không coi ai ra gì cả. Đường lối chủ trương cũng đẹp sang một bên để làm theo ý mình.

Ông Sắc hỏi đùa:

- Cứ như cái câu của ông khái quát vừa rồi thì Tam Bình đang làm cuộc đồng khởi như tỉnh Bến Tre có phải không?

- Gần như thế. Bí thư huyện ủy Tam Bình cũng thành bà Nguyễn Thị Định của Bến Tre rồi.

Ông Sắc cười:

- Chắc ông đàn áp xong đâu đó mới về phải không?

Ông Ẩn biết Sắc và Bao chuẩn bị đấu khẩu nên ngăn lại:

- Hai cái ông này, cứ ngồi vào với nhau thì cứ như sừng với đuôi.

Ông Sắc hỏi:

- Theo anh thì ai là sừng, ai là đuôi?

Ông Ẩn cười:

- Mỗi anh mỗi cái sừng, còn đuôi thì chặt ra chia đôi.

Ông Sắc nói:

- Anh lại rơi vào chủ nghĩa trung dung rồi. Ông Bao hay húc nên tôi nhường cho ông ấy cặp sừng. Tôi xin nhận cái đuôi vừa đuối ruồi vừa phe phẩy cho mát.

Ông Ấn đẩy chén nước về phía Bao:

- Kê kích nhau xong chưa? Bây giờ ông Bao báo cáo cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra tại Tam Bình mà ông bảo ở đó đang có cuộc đồng khởi?

Bao uống một ngụm nước rồi nói:

- Chuyện nghiêm trọng đầu tiên là huyện ủy Tam Bình ra quyết định cho phép nông dân đem khoai tây ra bán tràn lan ở thị trường tự do. Vi phạm nghiêm trọng chủ trương quản lí nông sản, thực phẩm và các loại hàng hóa có giá trị khác của Nhà nước.

Ông Sắc nghe cái giọng nói như ngạt mũi của Bao đã thấy khó chịu:

- Tôi từng sống và công tác ở vùng trồng khoai tây nên tôi biết. Khoai tây là loại củ có vỏ giấy rất mỏng nên rất khó bảo quản được lâu. Huyện ủy Tam Bình chủ trương cho bà con bán khoai tây ngay sau khi thu hoạch là một việc làm khá nhạy bén. Vừa bảo đảm trọng lượng của củ khoai, nông dân vừa có đôi ba đồng tiền mặt để mua sắm các thứ cần dùng. Đồng thời những người đang thiếu lương thực có thứ để độn vào cơm. Vì sao ông lại cho đây là một việc làm sai phạm nghiêm trọng?

Bao vặc lại:

- Tôi hỏi ông. Hiện tại ai làm chủ thị trường lương thực. Nhà nước hay là tư nhân?

- Hai ông khoan tranh luận đã. Ông Bao nói tiếp đi.

Bao nói tiếp:

- Việc thứ hai là Ban quản trị mới được bầu của Hợp tác xã Gia Đạo cho giải tán trại lợn tập thể, đưa về khoán cho đội sản xuất để chia nhau hưởng lợi.

Ông Ấn hơi giật mình:

- Có đúng như thế không?

- Tôi đã đối thoại trực tiếp với Chủ nhiệm và phó Chủ nhiệm Hợp tác xã Gia Đạo trước mặt bí thư huyện ủy Tam Bình. Họ thừa nhận việc làm ấy là có thật. Ngoài việc giải tán trại lợn tập thể chuyển về khoán cho đội, Ban quản trị còn lấy ruộng của Hợp tác xã chia cho những hộ xã viên nhận khoán lợn cho Hợp tác xã.

Ông Ấn thực sự bối rối trước báo cáo của Bao. Ngẫm nghĩ một lát, ông nói:

- Cho bán khoai tây tự do là đúng. Nhưng việc giải tán trại lợn tập thể và lấy ruộng

của Hợp tác chia cho hộ xã viên để khoán lợn là sai to rồi. Huyện ủy Tam Bình có biết chuyện này không?

- Biết và hoàn toàn ủng hộ việc làm của Hợp tác xã Gia Đạo.

- Cô Chi, bí thư huyện ủy Tam Bình là người rất chín chắn, sao lại đồng ý cho làm việc này nhỉ?

Ông Sắc nói rõ suy nghĩ của mình:

- Tôi nghĩ tập thể huyện ủy Tam Bình đã cân nhắc cẩn thận mới cho phép Hợp tác xã Gia Đạo làm những việc trên. Chúng ta phải tìm hiểu kỹ chứ chưa nên kết luận sai hay đúng vội.

Bao hỏi với giọng khiêu khích:

- Ông không tin những lời tôi nói à?

Ông Sắc nói thẳng thừng:

- Nếu ông không giận thì tôi xin nói là tôi chỉ tin những lời ông nói một nửa. Còn một nửa, tôi nghi ngờ.

Tâm trạng ông Ấn bối rối. Một lần nữa giữa cái đúng và cái sai không có ranh giới rõ rệt.

- Còn chuyện gì nữa không? – Ông Ấn hỏi như để trấn an tâm trạng của mình nhiều hơn là cần biết chuyện gì đang diễn ra ở Tam Bình.

Nghe ông Ấn hỏi, Bao hào hứng kể tiếp:

- Còn một chuyện nữa là việc bầu Ban quản trị mới của Gia Đạo. Ban quản trị cũ mới làm được nửa nhiệm kỳ thứ ba đang rất có tín nhiệm với xã viên thì đảng ủy ra lệnh giải tán để bầu Ban quản trị khác vì Ban quản trị cũ không chịu chấp hành những chủ trương sai trái của họ. Khi tổ chức bầu, bà con vẫn tín nhiệm Ban quản trị cũ nên họ tiếp tục trúng cử. Nhưng do không đưa được những người của mình vào nên đảng ủy ra quyết định không công nhận kết quả và cho tổ chức bầu lại. Lần bầu thứ hai đạt yêu cầu, đảng ủy công nhận. Trong số năm cán bộ chủ chốt của Hợp tác xã thì có ba người là quần chúng, trong đó có một người chuẩn bị kết nạp. Dư luận của bà con tỏ ra rất bất bình trước việc làm độc đoán của đảng ủy. Tôi cũng xin nói thêm trong số bảy đảng ủy viên thì có ba người phản đối việc làm của bí thư đảng ủy.

Ông Sắc chẳng lạ gì cái tính vạch lá tìm sâu của Bao nên hỏi một câu móc họng:

- Về Tam Bình chỉ một buổi sáng, ông lấy đâu ra lắm chuyện thế?

Bao không nhận ra câu hỏi châm biếm của Sắc nên nói thẳng tuột:

- Trước khi về Tam Bình, tôi có gặp một đảng viên ở Gia Đạo cầm một lá đơn tố cáo những việc làm sai trái của huyện ủy Tam Bình và đảng ủy xã Đạo Thắng đưa cho tôi. Muốn xác minh những lời tố cáo trên nên tôi đã xuống Tam Bình để xác minh lại những điều tố cáo xem độ chính xác đến mức nào.

Ông Ấn ngạc nhiên:

- Ông nhận đơn thư tố cáo của người ta sao ông không báo cáo lại với tôi?

Bao biện bạch:

- Tôi muốn xác minh lại cho chính xác rồi mới báo với anh chứ nhỡ ra đơn thư vu khống thì sao?

Ông Sắc không chịu nổi cách làm ti tiện của Bao:

- Ông nhận được đơn thư tố cáo mà không báo lại với anh Ấn là sai rồi, đừng có biện bạch nữa. Hay là ông muốn lập công một mình?

Bao chưa kịp nói gì, ông Ấn đã nói tiếp:

- Ông làm việc tùy tiện quá. Dù đơn vu cáo thì ông cũng phải báo cho tôi biết để bàn cách xử lý chứ. Đường này ông tự làm lấy một mình. Tôi hỏi thật, có phải ông không tin tôi không?

- Tôi xin nhận khuyết điểm là mình suy nghĩ giản đơn quá.

- Suy nghĩ của ông chẳng đơn giản đâu – Sắc nói không hề nể nang.

- Ông nói thế nghĩa là gì?

- Tự ông biết lấy.

Bao tỏ vẻ bất bình trước thái độ của ông Ấn và Sắc nên nói luôn ý định của mình:

- Tôi đề nghị đã đến lúc chúng ta phải báo cáo những biến đổi bất thường, có khả năng chệch ra khỏi quỹ đạo đường lối tập thể hóa của một số Hợp tác xã ở Phước Vĩnh cho đồng chí Trung Chính và Ban bí thư nắm được.

- Mình và ông Sắc vừa rồi cũng đã đề cập đến chuyện này nhưng thấy chưa nên. Những biến động bất thường của một số Hợp tác xã ở Phước Vĩnh đang ở giai đoạn cá biệt chứ chưa mang tính phổ biến. Chúng ta cần tiếp tục theo dõi diễn biến của hiện tượng trên đi theo chiều hướng nào, có lợi hay có hại, bấy giờ báo cáo vẫn chưa muộn.

- Hướng đi của các hiện tượng trên đã quá rõ. Không có biện pháp ngăn chặn sớm, tất

yếu sẽ đưa nông dân trở về con đường làm ăn cá thể dưới cái vỏ bọc Hợp tác xã.

Ông Sắc nói thẳng quan điểm của mình:

- Riêng tôi, chúng ta cần hết sức lưu ý đến những mặt tích cực của các hiện tượng đang diễn ra ở Phước Vĩnh. Đừng quá lo lắng cái bóng ma cá thể để đi đến phủ nhận tất cả.

Ông Ấn muốn chấm dứt câu chuyện lằng nhằng ở đây nên tỏ thái độ dứt khoát:

- Thôi không nói chuyện này nữa. Sáng mai ông Sắc đi cùng tôi xuống huyện Tam Bình, sau đó xuống thẳng Hợp tác xã Gia Đạo luôn. Chúng ta cần làm rõ những điều ông Bao vừa nói. Chỗ nào sai, yêu cầu dừng lại ngay. Lát nữa ông Sắc qua trao đổi với anh Kim về việc ông và tôi đi Tam Bình. Nhờ anh ấy gọi điện báo cho lãnh đạo Tam Bình biết và hỏi xem anh Kim có cùng đi không.

Bao ngời ngấn ra, hết nhìn ông Sắc lại quay sang nhìn ông Ấn.

3

- Xem ra anh Ấn không vừa ý với một số việc làm đang diễn ra ở huyện Tam Bình.

Ông Kim tỏ vẻ ngạc nhiên trước thông tin của ông Sắc:

- Chuyện gì ở Tam Bình mà tôi không biết nhỉ?

Ông Sắc cầm ấm chè rót thêm vào chén của mình, nói:

- Có ai đó ở Tam Bình đem thư tố cáo những việc làm sai trái của lãnh đạo ở Tam Bình lên gặp tay Bao. Tuần rồi tay Bao đã xuống đó để kiểm chứng những điều tố cáo trong lá thư, sau đó về báo cáo lại với anh Ấn. Anh Ấn tỏ ra không bằng lòng với những việc làm đang diễn ra ở đó nên định xuống kiểm tra xem sao.

- Tôi đã nghe huyện ủy Tam Bình báo cáo việc ông Bao xuống làm việc ở đó rồi. Nhưng chưa nghe chuyện có người lên gặp các anh để tố cáo.

- Người lên tố cáo chỉ gặp ông Bao chứ không gặp tôi và anh Ấn.

Ông Kim nói giọng dứt khoát:

- Tôi sẽ tìm ra đứa nào viết thư tố cáo. Bây giờ anh kể cho tôi nghe chúng nó tố cáo những gì?

- Cả tôi và anh Ấn đều chưa đọc được lá thư tố cáo ấy, chỉ nghe ông Bao nói lại thôi.

Lá thư tố cáo mấy việc. Thứ nhất là huyện ủy chủ trương cho bà con gánh khoai tây đi bán tự do...

Ông Kim kêu lên:

- Chuyện này thì huyện ủy Tam Bình chịu oan rồi. Chủ trương cho bà con bán khoai tây tự do là của tỉnh ủy. Chẳng liên quan gì đến huyện ủy Tam Bình. Còn chuyện gì nữa?

Ông Sắc kể tiếp:

- Hợp tác xã Gia Đạo giải tán trại lợn tập thể chuyển về cho đội sản xuất nuôi để chia nhau. Lấy ruộng Hợp tác giao cho hộ xã viên nuôi lợn cho Hợp tác. Những việc này anh có biết không?

Ông Kim thú nhận:

- Việc làm cụ thể tôi chưa nghe huyện ủy Tam Bình báo cáo. Nhưng tôi cũng đoán được chuyện gì sẽ đến với Hợp tác xã Gia Đạo sau khi Ban quản trị được bầu lại và tôi hoàn toàn ủng hộ nếu như những việc làm ấy đưa lại lợi ích cho nông dân.

Ông Sắc uống xong chén nước rồi nói thông thả:

- Nếu tôi nói với anh những việc làm đó là trái với chính sách tập thể hóa trong nông nghiệp thì anh tính sao?

Ông Kim cười đáp lại:

- Tôi tin rằng không khi nào anh nghĩ cũng như anh nói ra điều đó với tôi.

- Nếu anh đã nói vậy thì tôi cũng xin nói thật lòng. Tôi rất phân vân trước việc làm này của Hợp tác xã Gia Đạo. Cái đúng, cái sai chập chờn trong đầu tôi chứ chưa phân định một cách rõ rệt. Anh bảo cái gì có lợi cho nông dân thì anh ủng hộ. Nếu anh coi tôi là bạn thì tôi xin khuyên anh nên thận trọng trước khi quyết định làm một việc gì đó liên quan đến chủ trương, đường lối. Không phải ai cũng hiểu tấm lòng của anh đối với nông dân đâu.

Ông Kim nói giọng bức xúc:

- Chủ trương đường lối gì thì cũng phải dành lấy một khoảng trống cho đầu óc sáng tạo của con người chứ cứ bó chặt lại một cục với nhau rồi đến một lúc nào đó sẽ biến con người thành những cái máy, chỉ biết làm theo sự điều khiển của người khác thôi anh ạ.

- Sở dĩ tôi khuyên anh như vậy vì biết thế nào những việc làm của các Hợp tác xã ở Phước Vĩnh cũng đến tai anh Trung Chính. Chắc anh cũng chẳng lạ gì tính của anh Trung Chính nữa. Anh ấy là người rất coi trọng nguyên tắc. Sinh hoạt bê bối một chút,

anh ấy còn tha thứ được chứ đã vi phạm nguyên tắc thì không khi nào anh ấy tha thứ.

- Nếu nói hiểu anh Trung Chính thì tôi hiểu hơn anh nhiều. Trong thời kỳ hoạt động bí mật, gia đình tôi là một trong những gia đình cơ sở che giấu anh ấy. Và cũng chính anh ấy giác ngộ tôi đi theo cách mạng. Còn điều này nữa. Sở dĩ gần như cả cuộc đời tôi yêu mến, gắn bó với nông dân cũng do tôi được đọc những bài viết về nông dân của anh ấy trước Cách mạng Tháng Tám. Những bài viết đó có sức cuốn hút tôi một cách lạ thường. Tuy lúc ấy tôi mới bập bõm biết đọc, hiểu biết lí luận cách mạng chưa nhiều. Nhưng do lối viết của anh ấy giản dị, thiết thực, hiểu biết rất thấu đáo cuộc sống của người nông dân nên tôi đọc đến đâu, hiểu đến đấy. Một con người như thế, tôi tin rằng anh Trung Chính sẽ nhìn thấy những điều bức bách của người nông dân trong giai đoạn hiện nay.

Ông Sắc cười nụ:

- Nếu được vậy thì may cho anh.

Ông Kim thấy khó hiểu với câu nói lấp lửng của ông Sắc nên hỏi:

- Anh bảo nếu được vậy nghĩa là sao?

- Có nghĩa anh sẽ được như ý mà cũng có thể không. Sáng mai anh có định đi với tôi và anh Ấn không?

- Có lẽ tôi không nên đi thì tốt hơn. Tôi muốn để anh và anh Ấn tìm hiểu và đánh giá một cách khách quan tình hình ở Tam Bình, đặc biệt là Hợp tác xã Gia Đạo, nơi đã có thư tố cáo gửi lên cho các anh.

- Nếu vậy tôi nhờ anh báo cho huyện ủy Tam Bình biết sáng mai tôi và anh Ấn xuống làm việc với huyện ủy và Hợp tác xã Gia Đạo. Có thể thái độ của anh Ấn căng đấy. Anh nói với lãnh đạo Tam Bình cũng như Gia Đạo bình tĩnh trình bày cho có tình có lí. Anh Ấn bề ngoài trông thế thôi chứ bên trong là con người có tính phục thiện.

Ông Kim cười:

- Không phục thiện cũng không được với xu thế đòi hỏi đổi mới cách quản lí Hợp tác xã của nông dân. Bánh xe đổi mới trong nông nghiệp đang quay theo chiều của nó. Các anh mà cản là nó đè cho nát chân đấy.

Ông Sắc cũng cười và đáp trả:

- Không biết ai là người bị đè nát chân đây.

* * *

Về nhà, thấy bà Thường đang ngồi nhặt rau muống trước hiên, ông Kim trút nỗi bực

dọc:

- Chẳng biết thằng nào ở Đạo Thắng viết thư tố cáo đem lên nộp cho tay Bao.

Bà Thường ngạc nhiên:

- Ai nói với chú?

- Ông Sắc. Vừa rồi ông ấy qua báo cho tôi biết sáng mai ông Ấn xuống Tam Bình và Gia Đạo.

Bà Thường hỏi:

- Vì lá thư tố cáo ấy à?

Ông Kim ngồi bệt xuống, cho thuốc vào nõ điều trả lời:

- Lá thư ấy chỉ gửi cho tay Bao chứ ông Ấn và ông Sắc không hề hay biết gì. Sau khi nhận được thư tố cáo, tay Bao xuống Tam Bình để thẩm tra những lời tố cáo trong thư. Sau đó mới về nói lại với ông Sắc và ông Ấn. Vì thế sáng mai hai ông ấy mới đi.

Bà Thường cười:

- Xem ra mấy ông phái viên này không tin nhau lắm thì phải.

- Đúng hơn thì tay Bao không tin ông Sắc và ông Ấn. Vì hai người này thường tỏ thái độ thận trọng khi nhận định những diễn biến đang diễn ra ở các Hợp tác xã nông nghiệp.

- Chẳng hiểu sao tôi chẳng có chút cảm tình nào với cái bộ mặt thùm thụp của tay Bao mới lạ chứ. Mở mồm ra là hết chủ nghĩa này đến chủ nghĩa khác như cái máy nói. Hắn tiêu biểu cho thứ lí luận giáo điều, nhắm mắt nói bừa bất chấp thực tế.

- Loại người như tay Bao trong Đảng ta không thiếu. Nó sẽ trở thành vật cản không nhỏ của sự phát triển mọi mặt của xã hội đâu chị ạ.

Bà Thường bê rổ rau muống đi ra cái bể nước công cộng gần nhà bếp tập thể để rửa, xong đâu đó quay vào ngồi hút thuốc với ông Kim.

- Sáng nay chú Quốc có trao đổi lại với tôi về việc chi bộ Ty thương nghiệp hợp để xét lại kỷ luật của cậu Sinh theo yêu cầu của thường vụ. Chú Quốc cho biết cậu Sinh đã nhận rõ tác hại việc làm của mình nên tự giác xác định kỷ luật khai trừ ra khỏi Đảng và xin đi làm việc khác chứ không giữ chức phó Ty thương nghiệp.

- Ông Quốc có xuống tham dự buổi kiểm thảo của tay Sinh không hả chị?

- Có.

- Ý kiến của ông Quốc thế nào với việc tự xét mức kỷ luật của tay Sinh?

- Chú chỉ đạo thế nào thì chú Quốc làm thế ấy chứ thế nào nữa.

Ông Kim ngó ra:

- Chị bảo tôi chỉ đạo chuyện gì?

- Lần trước tôi báo cáo kiến nghị của chi bộ Ty thương nghiệp với chú, chú không nhất trí với mức cảnh cáo ghi lí lịch mà đề nghị khai trừ khỏi Đảng và bố trí cho tay Sinh đi làm việc khác chứ không cho giữ chức phó Ty thương nghiệp, chú không nhớ hay sao?

Ông Kim giật mình:

- Có lẽ trong lúc nóng giận tôi nói hơi quá đà rồi chị ơi. Đúng là tội của tay Sinh chuẩn hàng của thương nghiệp cho con buôn là một việc làm phi đạo đức. Nhưng nó tự xác định kỷ luật như vậy thì coi như mất hết chứ còn gì nữa. Xét cho cùng công thằng Sinh nhiều chị ạ. Trong hoàn cảnh kinh tế thời chiến, hắn chạy khắp nơi vơ vét nguồn hàng nhu yếu phẩm để cung cấp cho bộ đội và nhân dân trong tỉnh đã là một kỳ công chị ạ.

Bà Thường hỏi:

- Ý chú thế nào. Chuẩn y như vậy hay thay mức kỷ luật?

- Con người ta phấn đấu để được đứng trong hàng ngũ của Đảng không đơn giản chị ạ. Có khi gần nửa đời người nỗ lực, tận tụy mới đạt được ước mơ. Nếu ta không dùng lòng khoan dung để xem xét sai phạm của họ mà vội gạt họ ra khỏi hàng ngũ của Đảng thì tội cho họ quá. Tôi đề nghị thường vụ nên họp để xem xét kỹ lưỡng trước khi ra quyết định. Riêng ý kiến cá nhân, tôi đề nghị khai trừ lưu Đảng sáu tháng để cho cậu Sinh có thời gian sửa chữa sai phạm của mình. Tạm thời không để cậu Sinh giữ chức phó Ty thương nghiệp mà điều về bộ phận văn phòng của tỉnh ủy. Nếu phấn đấu tốt sẽ bố trí trở lại vị trí phó Ty thương nghiệp. Phải tận dụng năng lực của cán bộ cấp dưới chị ạ. Đây là ý kiến cá nhân chứ không phải ý kiến chỉ đạo gì đâu đấy.

Bà Thường hỏi:

- Định khi nào họp thường vụ?

- Phải chờ lão Côn đi Thạch Sơn về mới họp được. Chị sắp xếp chương trình để ngày kia đi xuống Tam Bình xem thử cuộc viếng thăm của mấy ông phái viên có gì rắc rối không, đồng thời xem cái Ban quản trị mới của Gia Đạo triển khai công việc làm ăn như thế nào. Chị có sắp xếp đi hộ tôi được không?

- Bí thư tỉnh ủy đã phân công thì từ chối thế nào được – Bà Thường nói đùa rồi cười vô tư.

4

Thanh vừa ra khỏi phòng cũng là lúc chiếc Mốt-cô-vích của ông Ấn và ông Sắc chạy vào. Thanh dừng lại để đón. Chi nhìn thấy cũng từ trong nhà vội vã đi ra. Ông Ấn và ông Sắc bước xuống xe chủ động chào niềm nở:

- Chào các đồng chí. Tôi là Ấn, còn đây là đồng chí Sắc. Chắc các đồng chí chờ chúng tôi lâu lắm rồi phải không?

Thanh bỗng thấy có cảm tình ngay với tác phong tự nhiên, cởi mở của ông Ấn. Bắt tay ông Ấn xong, Thanh cũng tự giới thiệu:

- Tôi xin tự giới thiệu. Tôi là Thanh, chủ tịch huyện. Còn kia là đồng chí Chi, tỉnh ủy viên, bí thư huyện ủy. Xin mời hai đồng chí vào phòng khách uống nước.

Trên đường vào phòng khách, ông Ấn hỏi:

- Anh Kim báo cho các đồng chí biết hôm nay chúng tôi xuống làm việc rồi phải không?

Chi đáp:

- Vâng.

Ông Ấn cười hỏi đùa:

- Có bày cho cách đối phó không?

Chi cười đáp lại:

- Có chuyện gì đâu mà bí thư tỉnh ủy phải bày cho cách đối phó ạ.

- Tôi hỏi đùa cho vui vậy thôi chứ thế nào ông Kim chẳng trao đổi trước với các đồng chí nội dung chúng tôi xuống làm việc hôm nay.

Chi thừa nhận:

- Chuyện ấy thì có. Nếu không thì làm sao chúng tôi biết các đồng chí xuống làm gì để chuẩn bị trước ạ.

Trong lúc Thanh rót nước, ông Ấn hỏi:

- Bà con đã bán hết khoai tây chưa?

Thanh đáp:

- Báo cáo đồng chí đã bán hết rồi ạ.

- Nhà bán nhiều nhất được bao nhiêu tiền? – Ông Sắc hỏi.

Thanh đáp:

- Việc này chúng tôi chưa nắm được, nhưng chắc chắn chẳng được bao nhiêu. Nhà nào bán nhiều nhất cũng chỉ khoảng ba tạ. Giá bán cũng thất thường. Có người bán hai hào một cân, người thì bán một hào rưỡi, một hào tám, tùy theo khoai tốt hay xấu.

Ông Ấn nhẩm tính:

- Cứ tính bình quân một hào tám đi thì một tạ cũng được mười tám đồng. Cũng nhiều đấy nhỉ. Hợp tác xã thu về cho mình được nhiều ít?

Chi đáp:

- Để bà con thoát vụ đói giáp hạt nên Hợp tác xã không thu thêm bất kỳ một khoản nào ngoài công cày bừa, phân bón và thủy lợi. Công chăm bón suốt vụ thì đã khoán cho các tổ, các nhóm cả rồi nên Hợp tác xã không thu công chăm sóc.

Ông Ấn hỏi:

- Như vậy là Hợp tác xã không có tích lũy?

- Vụ xen canh vừa rồi chúng tôi coi đó như một biện pháp tình thế để cứu đói vụ giáp hạt nên không để cho Hợp tác xã thu tỉ lệ hoa lợi làm được của bà con. Nếu sau này tiếp tục làm vụ xen canh, chúng tôi sẽ tính toán chu đáo giữa lợi ích của Hợp tác xã và của xã viên như đã làm với hai vụ lúa từ trước đến nay.

Thanh đứng lên:

- Xin lỗi. Các đồng chí làm việc với đồng chí bí thư huyện ủy. Tôi xin phép đi một lát rồi quay lại ngay.

Ông Ấn đoán biết Thanh đi đâu nên đưa tay ngăn lại:

- Nếu đồng chí định đi báo làm cơm trưa thì thôi nhé. Chúng tôi sẽ làm việc với các đồng chí mấy phút rồi cùng các đồng chí xuống Hợp tác xã Gia Đạo. Làm việc xong, chúng tôi về ngay vì chiều nay tôi có công việc phải về Hà Nội.

Chi bảo:

- Các đồng chí vội gì mà không ăn với chúng tôi một bữa cơm. Xuống Gia Đạo làm việc xong quay về đây ăn cơm rồi về. Đường nào thì cũng đã nhỡ bữa.

- Đồng chí bí thư huyện ủy của chúng tôi nói đúng đấy. Làm việc xong ở Gia Đạo, đường nào hai đồng chí cũng về qua đây. Chúng tôi mời hai đồng chí dừng lại dùng bữa rồi về.

Ông Ấn nhìn đồng hồ rồi bảo:

- Nếu vậy, các đồng chí báo cho chúng tôi ba suất cơm tập thể, kể cả đồng chí lái xe. Nếu làm khác đi là chúng tôi bỏ cơm ra về đấy.

Thanh cười:

- Vậy thì tôi cũng xin nói trước. Tập thể chúng tôi tặng gia gà nhiều lắm. Ngoài thức ăn của bếp, chúng tôi mời các đồng chí ăn thử gà chúng tôi tặng gia xem có khác gà mua ở chợ không.

Ông Sắc cười:

- Nếu đúng là gà tặng gia thì chúng tôi chẳng đại gì mà từ chối.

Chi nhìn ông Ấn. Xem ra con người này cũng không đến nỗi khô cứng như ông Bao. Thăm nhận xét xong, Chi nói:

- Nông dân chúng tôi quý nhất là thật lòng. Đã thật lòng với nhau thì một trăm chỗ lệch cũng kê cho bằng.

Ông Ấn cười ý nhị:

- Cũng còn phải xem lệch thế nào mới nói có kê bằng được hay không.

Chi cũng không vừa:

- Tôi nói thật lòng mà đồng chí lại nghĩ tôi nói bóng nói gió. Hôm trước đồng chí Bao về đây quy chụp cho lãnh đạo huyện chúng tôi hàng trăm tội. Chúng tôi cũng thẳng thắn nói với đồng chí ấy, chúng tôi có cái tội to nhất là mong muốn cho dân được no nên đã làm một số việc vượt ra ngoài khuôn khổ. Nếu cấp trên thấy những việc làm ấy là sai trái mà ra lệnh cấm thì chúng tôi xin chấp hành. Sau đó chúng tôi xin lỗi bà con nông dân và cũng xin bà con cho chúng tôi từ chức vì chẳng làm gì được cho họ.

Ông Ấn nói với ông Sắc:

- Chúng mình bị bí thư huyện ủy Tam Bình đánh một đòn phủ đầu rồi ông Sắc ạ. Không khéo phải rút lui thôi.

Ông Sắc hỏi đùa:

- Anh định bỏ bữa thịt gà tặng gia hay sao?

- Thì cũng bỏ của chạy lấy người chứ biết làm sao bây giờ.

Không khí trở nên cởi mở sau những câu nói đùa.

Chi nói theo đà:

- Các đồng chí bảo chúng tôi đánh phủ đầu nghe nặng nề quá. Thực ra sau khi đồng chí Bao làm việc với chúng tôi ra về, chúng tôi đoán thế nào các đồng chí cũng xuống kiểm tra lại những điều đồng chí Bao báo cáo cũng như kiểm tra nội dung tố cáo của một phần tử bất mãn nào đó trong nội bộ chúng tôi đã gửi cho các đồng chí. Về lá thư tố cáo, chúng tôi không quan tâm vì biết đó chỉ là những lời vu khống có ác ý. Riêng những điều đồng chí Bao chất vấn, thường vụ huyện ủy chúng tôi đã ngồi lại với nhau rà soát lại một cách nghiêm túc, xem việc chỉ đạo của huyện ủy cũng như lãnh đạo xã Đạo Thắng và Hợp tác xã Gia Đạo sai, đúng ở chỗ nào. Cuối cùng chúng tôi vẫn chưa nhận ra mình thiếu sót ở chỗ nào.

Ông Ấn trở về với thái độ nghiêm túc:

- Sai đúng chỗ nào, chúng ta sẽ nói với nhau sau. Hôm nay tôi và đồng chí Sắc xuống làm việc với các đồng chí ba vấn đề. Thứ nhất là chủ trương cho giải tán trại lợn tập thể chuyển về cho đội sản xuất. Thứ hai là lấy ruộng Hợp tác chia cho hộ xã viên để khoán lợn. Cuối cùng là quyết định hủy bỏ kết quả bầu Ban quản trị. Tôi đồng ý là không xem xét đơn thư tố cáo, mặc dù những lời tố cáo đó có nhiều điểm trùng hợp với những vấn đề chúng tôi làm việc với các đồng chí hôm nay.

- Chúng tôi xin giải trình với các đồng chí hai vấn đề đầu. Riêng vấn đề quyết định hủy bỏ kết quả bầu Ban quản trị, chúng tôi muốn các đồng chí xuống hỏi trực tiếp người dân Gia Đạo chắc sẽ rõ đúng sai chỗ nào. Nhân đây tôi cũng xin báo cáo để các đồng chí biết. Nhà trẻ và mẫu giáo của Hợp tác xã Gia Đạo bao nhiêu năm nay để xập xệ như ngôi nhà hoang, không ai dám gửi con mình để đi làm đồng. Hiện nay Ban quản trị mới được bầu đã làm lại nhà trẻ và mẫu giáo tương đối khang trang. Tuyển thêm bốn cô nuôi dạy trẻ trong chi đoàn thanh niên và định suất ăn hàng ngày cho các cháu một cách rõ ràng. Bà con xã viên hết sức phấn khởi, đua nhau đưa con đến gửi.

Ông Ấn xem đồng hồ rồi bảo Chi:

- Thế này nhé. Bây giờ ngồi đây nghe các đồng chí báo cáo, lát nữa xuống Gia Đạo lại nghe báo cáo giống như các đồng chí thì lãng phí thời gian quá. Có khi đồng chí bí thư huyện ủy và chủ tịch huyện cùng đi với chúng tôi xuống Gia Đạo rồi ta làm việc luôn một thể.

Chi thấy hợp lí nên lên xe đi cùng ông Ấn xuống Gia Đạo. Thanh lấy lí do bận công

việc nên ở lại cơ quan.

Ban quản trị Gia Đạo đang họp thấy Chi xuống chạy ùa ra đón. Khi thấy trong xe còn hai người lạ mặt thì mọi người chững lại. Chờ ông Ấn và ông Sắc xuống khỏi xe, Chi giới thiệu:

- Tôi xin giới thiệu với mọi người. Đây là đồng chí Ấn và đồng chí Sắc, phái viên của Ban bí thư Trung ương đang công tác ở tỉnh ta xuống thăm và làm việc với Hợp tác xã. Đồng chí Ấn là ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, phó Ban nông nghiệp Trung ương. Tôi cũng xin giới thiệu với hai đồng chí, đây là Ban quản trị của Hợp tác xã Gia Đạo. Đồng chí Dậu là chủ nhiệm Hợp tác xã.

Ông Ấn và ông Sắc lần lượt bắt tay mọi người, nói vui vẻ:

- Chúng tôi về công tác ở tỉnh ta đã lâu. Nhưng ngoài Phước Vĩnh ra, chúng tôi còn làm việc với Phú Thịnh nên không có thời gian đi hết các nơi trong tỉnh. Hôm nay mới xuống được huyện Tam Bình và Hợp tác xã của các đồng chí. Các đồng chí đang họp à?

Dậu đáp:

- Vâng. Xin mời hai bác và bí thư vào uống nước. Phòng khách, phòng họp chúng tôi chỉ là một nên hai bác thông cảm.

Mọi người đi vào nhà. Chi cố ý đi lùi lại mấy bước cùng với Dậu.

- Đang họp à? – Chi hỏi.

- Vâng. Chúng tôi đang bàn nốt việc khoán lộn cho hộ xã viên.

- Xong chưa?

- Mới tìm được lối ra chứ chưa tính toán cụ thể tiêu chuẩn khoán như thế nào. Sao xuống muộn thế chị?

- Làm việc sơ bộ ở huyện xong mới xuống đây.

Dậu lo lắng hỏi:

- Có căng thẳng lắm không?

- Thái độ của hai ông này rất đúng mực. Nếu có hỏi gì cứ bình tĩnh mà trình bày.

Dậu cười:

- Cựu chiến sĩ đánh đôi A1 ở Điện Biên Phủ, chị khỏi phải lo.

Sau khi Dậu giới thiệu ban quản trị, ông Ấn hỏi:

- Tôi nghe nói các đồng chí làm lại nhà trẻ và mẫu giáo, làm đã xong chưa?

Dậu đáp:

- Phá đi để làm mới hoàn toàn chắc phải chờ đến khi nào Hợp tác xã làm ăn khấm khá mới làm được bác ạ. Hiện tại chúng tôi chỉ sửa chữa lại cho chắc chắn, sạch sẽ. Đóng thêm bàn ghế, cũi, giường nằm cho các cháu. Tăng cường thêm các cô nuôi dạy trẻ. Định mức ăn uống hàng ngày cho các cháu và giao cho một phó chủ nhiệm là cháu Bích theo dõi sát sao hàng ngày. Có điều này chắc làm cho hai bác hết sức bất ngờ. Đó là việc bà con xã viên hàng ngày tự giác thay nhau ra làm không yêu cầu Hợp tác xã tính công. Tre pheo, gỗ lạt cũng đều của bà con đóng góp. Hợp tác chỉ có mua ngói để lợp thay cho tranh lá mía. Điều ngạc nhiên nhất là có anh Ngọ vốn là phó chủ nhiệm trước đây có nhiều tai tiếng trong bà con xã viên, vừa rồi cũng đưa mấy tấm gỗ xoan dành để đóng giường đem ra tặng các cháu.

Chi nối tiếp lời Dậu:

- Có lẽ đây là một tín hiệu tốt chứng tỏ bà con rất tín nhiệm và tin tưởng ở Ban lãnh đạo mới của Hợp tác xã.

Ông Ẩn cười nói với ông Sắc:

- Bí thư huyện ủy Tam Bình lại ra đôn tiếp đối với chúng mình rồi ông Sắc ạ.

Ông Sắc hưởng ứng:

- Nói một câu giải quyết được một chuyện thì anh và tôi thua là cái chắc.

Chi cười:

- Tôi nói hoàn toàn vô tình mà các anh lại uốn cong theo cách nghĩ của các anh. Nếu bà con không tín nhiệm, tin tưởng vào Ban quản trị mới thì việc gì có chuyện họ tự nguyện lao động không lấy công điểm, lại còn ủng hộ vật liệu để sửa sang nhà trẻ?

Tế ngơ ngác không hiểu những lời đối đáp qua lại giữa Chi và ông Ẩn hàm chứa chuyện gì nên hỏi:

- Có chuyện gì thế ạ?

Chi nói luôn:

- Có kẻ nào đó tố cáo với các đồng chí phái viên là bà con xã viên rất tín nhiệm Ban quản trị trước đây nên trong lần bầu Ban quản trị đầu tiên họ được bầu lại. Nhưng đảng ủy thấy bầu không đúng ý mình nên ra quyết định không công nhận và cho tổ chức bầu lại khiến bà con xã viên rất bất bình. Lần này về Gia Đạo các đồng chí phái viên muốn

kiểm tra thực hư thế nào. Vừa rồi các anh kể chuyện bà con tham gia lao động không đòi công điểm, lại còn ủng hộ vật liệu để sửa nhà trẻ, tôi bảo việc ấy chứng tỏ bà con rất tín nhiệm và tin tưởng vào Ban quản trị mới. Hai đồng chí phái viên nghĩ là tôi thanh minh hộ Ban quản trị mới của Gia Đạo.

Bà Bắc tỏ vẻ bức bối:

- Các bác tin vào những kẻ thối mồm làm gì. Không nói nhưng chúng tôi cũng biết kẻ tố cáo là ai. Chẳng qua không ăn được nên muốn đập đổ đấy mà.

Bích cũng tỏ ra bức tức:

- Bản thân cháu tham gia Ban quản trị Hợp tác xã chẳng phải tham quyền cố vị hay tham lam lợi lộc gì đâu hai bác ạ. Chẳng qua cháu muốn đóng góp một phần sức lực của mình vào việc xây dựng Hợp tác xã trong giai đoạn đang gặp rất nhiều khó khăn, có thể thôi.

Ông Ấn xua tay:

- Việc bầu ban Ban quản trị như vậy đã rõ. Không nhắc lại nữa nhé. Bây giờ ta bắt đầu bàn những việc khác được chưa?

Chi đáp thay cho Ban quản trị:

- Trước khi vào làm việc, tôi xin phép có mấy lời. Hôm nay các đồng chí phái viên về thăm và làm việc với Hợp tác xã của các đồng chí. Có vấn đề gì các đồng chí ấy cần hỏi, tôi đề nghị các đồng chí cứ trình bày một cách thẳng thắn. Nếu có kiến nghị gì về việc điều hành Hợp tác xã, các đồng chí cũng mạnh dạn đề nghị để trên nghiên cứu. Việc làm nào các đồng chí coi là thiếu sót thì tự giác nhận để khắc phục, sửa chữa.

Sau khi nghe báo cáo về cơ sở vật chất của Gia Đạo, ông Sắc hỏi:

- Các đồng chí có thể chỉ rõ nguyên nhân vì sao cơ sở vật chất như vậy mà Hợp tác xã không khá lên được không? Vì sao có vấn đề năm nào cũng thiếu đói giữa hai vụ giáp hạt?

Dậu mạnh dạn đáp:

- Chuyện rõ như ban ngày, chỉ có điều có dám nhìn nhận nó hay không thôi.

- Nếu đúng thì làm sao mà không dám nhìn nhận - Ông Ấn hỏi.

- Khó lắm bác ạ.

- Sao thế?

- Cái đúng cái sai bây giờ cũng thật khó nói. Tôi nói ra hai bác đừng cho tôi là mất lập trường. Cái tưởng là đúng thì nó lại làm nghèo Hợp tác xã. Ngược lại cái tưởng là sai thì lại làm cho đời sống nông dân khấm khá lên.

Ông Cẩm nói chen vào:

- Anh Dậu nói đúng đấy hai bác ạ. Chẳng ai nói đường lối đưa bà con nông dân vào làm ăn tập thể là sai. Nhưng khi bắt tay vào thực hiện thì lại có nhiều điều chưa trúng cái ý của người nông dân. Nói tỉ dụ do coi tất cả là của chung tất nên người nông dân chúng tôi chẳng còn gì ngoài ngôi nhà và mấy cái thúng cái mẹt và mấy cái nồi nấu cơm. Ngay cả con người mình cũng gần như biến thành của chung. Muốn làm cái gì khác đi cũng không được. Làm tốt không ai biết, làm xấu chẳng ai hay. Đi đến chỗ làm cho qua ngày đoạn tháng. Hai bác bảo làm sao mà không nghèo, không đói.

Ông Ấn bảo:

- Đây chẳng qua là vận dụng sai chứ không phải do chủ trương, chính sách sai.

- Chúng tôi cũng không nghĩ chủ trương chính sách là sai nhưng nó hẹp và bó chặt quá - Dậu nói - Muốn nghĩ, muốn làm một việc gì đó khác đi thì vấp phải những điều cấm kỵ. Còn như bác bảo vận dụng sai. Có được phép vận dụng gì ngoài những điều quy định mà bác bảo vận dụng sai ạ.

Ông Sắc thấy nếu để rơi vào cái trận đồ cơ chế thì không biết khi nào gỡ cho ra nên đề nghị:

- Việc này có gì nói sau. Vì thì giờ eo hẹp nên đồng chí báo cáo nốt tình hình hiện nay của Hợp tác xã, trong đó có việc khoán lộn cho đội sản xuất và hộ xã viên.

Dậu cũng muốn nói rõ những việc làm của Ban quản trị để xem thái độ của hai ông phái viên này xử sự thế nào:

- Vâng, tôi xin báo cáo tiếp. Sau khi được bà con tín nhiệm bầu vào Ban quản trị, chúng tôi đã lên một kế hoạch củng cố lại Hợp tác xã. Việc gì làm được trước khi bắt tay vào làm vụ chiêm, chúng tôi làm ngay. Song song với việc làm nhà trẻ đã báo cáo là sắp xếp lại chăn nuôi. Chuyển trại lộn tập thể của hợp tác về khoán cho đội. Nguyên nhân của việc làm này là trại lộn của tập thể trước đây không năm nào đạt chỉ tiêu cân cho Nhà nước. Về hình thức, trại lộn làm rất đúng với sự hướng dẫn của trên. Xây chuồng trại, cắt đất trồng rau. Cử tổ chăn nuôi chuyên trách, có tổ trưởng, tổ phó đảng hoàng. Nhưng tất cả chỉ là hình thức. Thực chất tổ chăn nuôi chuyên trách chỉ là những người làm thuê cho Hợp tác xã. Lộn tăng trọng không được chủ khen, hao hụt không bị chủ phạt. Trước ngày bầu lại Ban quản trị lần hai, ông Chủ nhiệm cũ viết cái phiếu cho ra

chuồng lợn chọn sáu con béo nhất đưa về vật ra mổ thịt gọi là chia cho bà con ăn liên hoan mừng ngày bầu Ban quản trị. Mấy cán bộ Ban quản trị cũ cùng với chủ tịch xã chén chú chén anh với nhau lòng bề, tiết canh đến tận nửa đêm nhưng tổ chăn nuôi chuyên trách chẳng được xơi múi gì ngoài phần thịt chia cho gia đình.

Ông Ấn giật mình:

- Có cả chuyện đó kia à?

- Vâng. Nghe tiếng lợn kêu, tôi và đồng chí bí thư chi bộ đi ra sân kho xem thử có chuyện gì thì đã thấy sáu con lợn bị chọc tiết xong đang nằm chờ cạo lông. Khi chúng tôi bảo làm như vậy là xâm phạm vào tài sản của tập thể thì họ mĩa chúng tôi là nếu không nhận tiêu chuẩn thịt lợn của Hợp tác chia thì báo trước để họ không phải chia phần cho gia đình tôi và đồng chí bí thư chi bộ.

Ông Ấn tỏ ra bức bối:

- Bà con xã viên có ý kiến gì về việc này không?

Dậu cười méo mó:

- Nói ra hai bác đừng cười. Cả năm mới có miếng thịt lợn Hợp tác chia cho để ăn thì mừng quá chứ còn nói gì nữa ạ.

Ông Ấn ngồi lặng yên. Trên khuôn mặt hiện lên nỗi buồn bần khổ. Lát sau ông nói:

- Tôi hơi bị bất ngờ về chuyện vừa rồi. Bây giờ tôi muốn nghe cụ thể về việc lấy đất tập thể khoán cho hộ xã viên nuôi lợn. Theo tôi đây là một việc làm mạo hiểm và có rất nhiều yếu tố rủi ro. Không biết lãnh đạo Hợp tác xã nghĩ gì trước khi quyết định làm chuyện này?

Dậu nói:

- Chúng tôi đã bàn rất kỹ việc này. Thực ra đây là đề xuất của một số bà con xã viên. Vì nhận thấy lợi ích to lớn của việc khoán lợn cho hộ nên sau khi bàn kỹ, chúng tôi quyết định ngoài việc khoán lợn cho đội, sẽ cho khoán đến cả hộ xã viên.

Ông Ấn:

- Tôi muốn nghe cụ thể.

- Việc này chúng tôi đã giao cho cháu Bích tính toán. Vậy để cháu Bích trình bày cụ thể để hai bác nghe.

Lần đầu tiên trong đời, Bích được tiếp xúc với những người lãnh đạo cấp Trung ương

nên khi nghe Dậu bảo mình báo cáo, Bích tỏ vẻ lo lắng, sợ sệt. Cô lúng túng hết xoay cuốn sổ trong tay lại cầm ngòi bút máy đưa lên miệng cắn. Ông Sắc tinh ý nhận ra vẻ lúng túng của Bích nên nói đùa để Bích lấy lại bình tĩnh:

- Cháu cứ bình tĩnh trình bày cho hai bác nghe, không việc gì phải lo lắng cả. Đến máy bay Mỹ mà cháu chưa sợ thì việc gì mà phải sợ hai bác. Hay là cứ coi bác và bác Ẩn như hai chiếc máy bay của Mỹ đi. Cháu cứ nhắm bắn thả sức.

Không ngờ câu nói đùa của ông Sắc khiến Bích đã dần dần lấy lại sự tự tin. Bích đứng lên vâng vâng cuốn sổ trong tay nói nhưng giọng vẫn còn run run:

- Cháu xin trình bày cụ thể để hai bác nắm được. Theo dự kiến của Ban quản trị, mỗi hộ xã viên được nhận mười thước ruộng để sản xuất thức ăn cho lợn, ba mươi đồng để mua giống và bốn chục công lao động một năm. Hộ xã viên một năm phải nộp lại cho Hợp tác xã 40 cân lợn hơi, 4 tạ phân chuồng. Làm một phép tính so sánh sẽ thấy. Hợp tác xã có 230 hộ. Nếu mỗi hộ được chia cho mười thước đất sản xuất thức ăn cho lợn thì mất tất cả là 16 mẫu, tức năm héc-ta rưỡi. Nếu năng suất lúa đạt mức lí tưởng bốn tấn rưỡi một héc-ta hai vụ thì sẽ thu về được 24 tấn thóc. Nhưng nếu chuyển số diện tích trên qua khoán cho 230 hộ nuôi lợn thì sẽ thu về hơn 9 tấn lợn hơi và gần một trăm tấn phân chuồng. Tính giá trị giữa 24 tấn thóc và hơn 9 tấn thịt lợn hơi, 100 tấn phân chuồng thì rõ ràng việc lấy đất khoán cho xã viên nuôi lợn có lợi hơn rất nhiều so với trồng lúa.

Ông Ẩn và ông Sắc đưa mắt nhìn nhau. Cả hai đều không còn tin ở tai mình nữa. Ông Sắc hỏi:

- Cháu tính chính xác chứ?

- Thưa bác, cháu đã tính đi tính lại nhiều lần rồi ạ. Vừa rồi cháu đang định báo cáo cho Ban quản trị nghe tính toán của cháu thì hai bác và cô Chi đến.

Dậu nói thêm:

- Báo cáo với hai bác, việc chuyển trại lợn tập thể về khoán cho đội sản xuất cũng như lấy đất khoán cho hộ xã viên đang là dự kiến trong bước đi của Hợp tác xã. Chúng tôi còn phải thông qua xã viên để lấy ý kiến trước khi thực hiện.

Ông Ẩn vẫn còn phân vân điều gì đó nên lát sau ông hỏi:

- Tôi hỏi câu này. Nếu sau này nhiều hộ xã viên không nuôi lợn cho Hợp tác nữa, liệu có thu hồi đất về cho Hợp tác được không hay dân lấy một lí do nào đó rồi chiếm luôn. Sở dĩ tôi hỏi điều này vì có một số Hợp tác xã cho xã viên mượn đất trồng màu, đến khi thu hoạch màu xong lại tiếp tục trồng cây khác chứ không trả đất lại cho Hợp tác.

Dậu trả lời giọng dứt khoát:

- Dù thực hiện khoán cho đội hay xã viên, chúng tôi sẽ có những quy định chặt chẽ để ràng buộc nhau. Bác không lo.

Ông Ấn ngồi gõ gõ mấy ngón tay xuống bàn không nói gì. Chi và mọi người nhìn vào mấy ngón tay gõ đều đều trong một tâm trạng lo lắng.

Buổi làm việc với Ban quản trị Gia Đạo kéo dài đến gần một giờ chiều. Trên đường trở về cơ quan huyện Tam Bình, Chi nói:

- Chắc các anh được một bữa đói nhớ đời phải không? Riêng tôi thấy đói quá. Chưa khi nào tôi ăn trưa vào một giờ chiều như hôm nay.

Ông Sắc:

- Hôm nay nghe được nhiều điều ở Hợp tác xã Gia Đạo thấy hay quá nên cũng quên cả đói.

- Anh thấy hay, còn tôi cứ như ngồi trên đồng lửa.

Ông Ấn hỏi:

- Vì chuyện gì?

- Ban quản trị vừa mới được bầu đang có những trăn trở trong việc đổi mới sản xuất. Tôi cứ lo nhớ các anh không vừa ý với những việc làm của họ mà dỗi cho nó một gáo nước sôi thì coi như đã tròng xe cát. Nhưng bây giờ thì tôi yên tâm rồi.

- Cô nghĩ thế à?

- Tôi nghĩ thế không đúng hay sao?

- Biết đâu cô chẳng mừng hụt.

Chi cười:

- Thì cứ mừng được chút nào hay chút ấy vậy. Tôi nói vui vậy thôi chứ tôi mừng thật sự khi thấy hai anh không phê phán gay gắt những việc làm của chúng tôi như đồng chí Bao.

Ông Sắc bảo:

- Việc đổi mới tư duy trong sản xuất để nâng cao mức sống xã viên và tích lũy cho tập thể của Ban quản trị Hợp tác xã Gia Đạo là rất đáng khuyến khích. Một Ban quản trị năng động và sáng tạo gây cho tôi một ấn tượng rất tốt. Tuy nhiên cũng cần đề phòng quá say sưa với việc đổi mới mà quên mất những nguyên tắc cơ bản của tập thể hóa, để

dẫn đến những lệch lạc đáng tiếc.

Ông Ấn hỏi đột ngột:

- Này, cái cô phó chủ nhiệm tên là gì ấy nhỉ?

Chi đáp:

- Bích ạ.

Ông Ấn:

- Cô ấy sẽ tiến xa đấy. Ấn nói lưu loát, sắc sảo. Tư duy cũng rất chặt chẽ, rành mạch. Có chuyện này tôi định hỏi mà suýt quên. Có phải bà con nông dân Gia Đạo cả năm không được ăn thịt lợn lần nào không?

- Anh hỏi tôi mới nhớ ra. Khi nghe anh Dậu bảo cả năm mới được miếng thịt lợn Hợp tác xã chia cho, tôi thấy khuôn mặt anh buồn hẫng đi. Đúng như vậy đấy anh ạ. Mỗi năm Hợp tác xã chỉ mổ mấy con lợn vào dịp Tết để chia cho bà con. Còn lại chỉ có năm, bảy nhà gì đó thỉnh thoảng có người trong nhà đau ốm mới lấy mấy cân thóc đưa ra chợ bán chui bán lủi, rồi cũng mua chui mua lủi miếng thịt lợn bằng mấy ngón tay đem về bồi dưỡng cho người ốm. Tôi nhớ một lần đồng chí bí thư tỉnh ủy đưa mẹ của anh Tế hiện đang là phó chủ nhiệm từ thị xã về nhà, chả là bà ấy giận con dâu nên bỏ đi ăn xin, gặp đồng chí bí thư tỉnh ủy. Khi xe về đến cái chợ xép đầu làng, đồng chí bí thư bảo vào xem có gì mua về cho các con anh Tế. Lòng vòng hỏi khắp chợ mới được người ta rỉ tai cho biết có cô bán thịt lợn đang vờ ngồi bán dây khoai lang cho lợn. Anh Kim mua một cân đem vào biếu mẹ anh Tế. Đến bữa cơm dọn ra, nhìn những đôi mắt mấy đứa con anh Tế nhìn chăm chăm vào đĩa thịt lợn kho, nước mắt tôi chỉ chực trào ra.

- Có lẽ có một cái gì đó chưa ổn trong việc giải quyết nguồn thực phẩm cho người nông dân - Ông Sắc nói.

- Đúng thế đấy ạ. Người nông dân chỉ biết chăn nuôi để cung cấp cho Nhà nước. Không đạt chỉ tiêu thì bị phạt. Lợn mình nuôi nhưng lại không được mổ thịt, hai anh có thấy vô lí không. Nhân nói chuyện mình nuôi lợn nhưng không được mổ thịt, tôi kể cho hai anh nghe chuyện này xảy ra ngay tại Gia Đạo. Các anh có nhớ bác Cẩm, phó chủ nhiệm không. Lần ấy nhà bác Cẩm sang cát cho bố. Anh bác Cẩm là ông Mẫn làm đơn xin Hợp tác xã mổ lợn để làm cỗ. Ban quản trị bảo lên xin phép xã, xã lại đẩy về cho Ban quản trị. Cuối cùng chẳng ai chịu duyệt đơn. Thế là hai anh em bác Cẩm chờ làng xóm ngủ hết bắt lợn mổ trộm. Trước đó có một người đã làm như vậy bị Hợp tác xã phạt một tạ thóc. Biết vậy nên anh em ông Cẩm mời cả Ban quản trị đến ăn cỗ. Chờ ăn xong, ông Mẫn mới thú thật là tối qua nhà mình mổ trộm lợn. Nhỡ đã ăn cỗ nhà người ta rồi nên Ban

quản trị chẳng hề nhắc đến chuyện phạt tội mổ trộm lợn của anh em bác Cẩm.

Ông Ấn cười:

- Nghe cứ như chuyện tiểu lâm ấy nhỉ.

Nhận thấy thái độ ông Ấn vui vẻ, Chi hỏi:

- Chưa nghe anh kết luận thế nào về buổi làm việc với Hợp tác xã Gia Đạo?

- Chúng tôi về trao đổi với nhau rồi có ý kiến sau - Ông Ấn nói.

- Mong mọi việc tốt lành.

- Tôi cũng không nói trước được có tốt lành hay không.

Nói xong ông Ấn ngửa người ra ghế xe thả những suy tưởng của mình vào cõi mộng lung.

Chương hai mươi bảy

1

Ăn xong bát mì sợi chan với xì dầu, ông Kim vội vàng xách túi cày đi lên phòng làm việc. Hôm nay sẽ là một ngày trọng đại mà ông đã ấp ủ và chờ đợi bao lâu nay. Đó là bàn cách ra cho được Nghị quyết đổi mới trong việc quản lí Hợp tác xã nông nghiệp. Đêm qua ông trằn trọc gần như suốt đêm để cân nhắc mọi nhẽ. Tính toán từng đường đi nước bước cho Nghị quyết. Ông biết sẽ có người không đồng tình và cả phản đối gay gắt với những suy nghĩ và quyết định của ông. Ông tính tới cả việc thế nào cũng sẽ động chạm đến cấp trên. Thậm chí cái ghế bí thư tỉnh ủy của ông cũng mất khi ông dám đứng ra đương đầu với chủ trương đường lối đã trở thành nguyên tắc bất di bất dịch mà mọi đảng viên phải tuân thủ và chấp hành vô điều kiện. Nhưng nếu chỉ nghĩ đến bản thân mình mà không nghĩ đến cuộc sống của người nông dân ngày nối ngày sống chính ngay trên đồng đất của mình mà phải chịu cảnh cơ hàn thì lời thề suốt đời trung thành với sự nghiệp của Đảng của nhân dân chỉ là lời thề suông. Lời thề cầu lợi cho bản thân mình.

Vào phòng họp, ông Kim thông báo:

- Tay Đình đi Thạch Sơn, tay Minh lên họp ở quân khu. Ông Dân vợ đánh điện lên báo con ốm nặng nên xin về nhà xem con đau ốm thế nào. Hôm nay chỉ là cuộc trao đổi sơ bộ chứ chưa phải họp hành gì nên không nhất thiết phải có mặt đầy đủ Ban thường vụ. Các ông ngồi uống nước đi rồi ta bắt đầu làm việc. Tuy chưa có đủ mặt Ban thường vụ nhưng tớ tranh thủ thông báo luôn. Theo đề nghị của Ban thường vụ tỉnh ủy, trên đã có quyết định bổ nhiệm chị Thường giữ cương vị phó bí thư kiêm trưởng Ban kiểm tra tỉnh ủy. Hôm nay tôi mời chị Thường cùng hai ông Quốc và ông Côn đến để trao đổi sơ bộ về việc tiến hành ra Nghị quyết cải tiến quản lí lao động trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh. Để có cơ sở thực tế khi trao đổi để ra Nghị quyết, vừa qua ông Côn đã đi khảo sát gần hai chục Hợp tác xã trong tỉnh. Bây giờ ông Côn báo cáo lại cho chị Thường và ông Quốc cùng nghe.

Ông Côn lật cuốn sổ tay ghi chép của mình ra:

- Vừa qua tôi nhận nhiệm vụ của đồng chí bí thư giao cho đi khảo sát tình hình các Hợp tác xã trong tỉnh, tôi đã chọn mười tám Hợp tác xã thuộc các vùng sản xuất khác nhau như đồng bằng, trung du và miền núi. Trọng tâm khảo sát hai vấn đề: Lực lượng lao động sản xuất nông nghiệp và tình hình sản xuất nông nghiệp. Qua thời gian đi

khảo sát, tôi rút ra một số điểm sau đây. Về lực lượng lao động sản xuất nông nghiệp, qua khảo sát 18 Hợp tác xã kết quả như sau: Lực lượng lao động trong độ tuổi quy định hiện còn chiếm 36% dân số. Trong đó nữ chiếm 57%...

- Nữ chiếm nhiều thế cơ à? - Ông Kim hỏi.

- Vâng. Tôi xin nói tiếp. Số người ngoài tuổi có khả năng tham gia lao động chiếm 8% dân số, bằng 20% số lao động...

Ông Quốc nói chen ngang:

- Như vậy là nguồn lao động ở nông thôn hao hụt rất đáng kể. Chiến tranh mà còn kéo dài thêm năm, bảy năm thì cái tỉ lệ này còn biến động nữa.

Ông Côn bảo:

- 8% dân số ngoài tuổi lao động nếu biết sử dụng thì đây cũng là một lực lượng lao động đáng kể.

Bà Thường hỏi:

- Vấn đề quản lý ngày công lao động như thế nào?

Ông Côn nhìn vào cuốn sổ rồi đáp:

- Đây là vấn đề đáng quan tâm nhất. Qua khảo sát mười tám Hợp tác xã thì thấy thế này. Lao động thường xuyên cho Hợp tác xã có 72% số lao động. Lao động một phần có 17%, nữ gấp hai lần nam. Sở dĩ như vậy là vì lao động nữ thường bận con mọn và việc nhà. Lao động trong độ tuổi không tham gia sản xuất nông nghiệp chiếm 7,8% số lao động. Tóm lại sự biến động giảm càng nhanh và đang có xu hướng tiếp tục giảm. Nhìn chung lao động ở các độ tuổi còn khá lớn. Nhưng do nhiều nguyên nhân, mỗi lao động chỉ làm được 240 công trong một năm. Như vậy nếu biết tổ chức và quản lý tốt thì vẫn đảm bảo được nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp.

Ông Kim suy nghĩ rồi nói:

- Như vậy đã rõ. Lực lượng lao động chưa đến mức phải báo động. Vấn đề là quản lý. Ông báo cáo tiếp về tình hình sản xuất đi.

Ông Côn nói tiếp:

- Tình hình sản xuất không báo cáo thì chị Thường và hai anh chắc cũng đã nắm được rồi. Mỗi năm không phải chỉ tụt xuống một nấc thang mà tụt những hai, ba nấc. Trong số 18 Hợp tác xã tôi chọn để khảo sát có 6 cái làm ăn khá mới nổi lên gần đây như Hồng Vân, An Lưu, Đằng Xá. Sáu Hợp tác trung bình và 6 yếu kém cỡ Gia Đạo.

Ông Kim ngồi thẳng lên nói giọng sôi nổi:

- Thằng Gia Đạo không còn là Hợp tác xã yếu kém nữa đâu nhé. Tối hôm qua ông Sắc kể lại cho tớ nghe chuyện ông ấy và ông Ấn xuống làm việc với huyện ủy Tam Bình, sau đó cùng cô Chi đi xuống Gia Đạo. Những gì mà ông Sắc kể lại cho tớ nghe chứng tỏ nó đang chuyển mình mạnh lắm.

Bà Thường quan tâm hỏi:

- Ông Ấn có nhận xét gì những việc làm của Hợp tác xã Gia Đạo không?

Ông Kim nở nụ cười thoải mái:

- Ông Sắc bảo ông Ấn đang dao động.

Ông Quốc vui lây với nụ cười của ông Kim:

- Gõ đá như ông Ấn mà dao động là tín hiệu vui đấy.

- Trước đây mấy lần va chạm với ông Ấn, tớ cũng nghĩ về ông Ấn như ông. Nhưng qua những lần nói chuyện sau này, tớ nghĩ ông ấy là con người chịu nghe và chịu nhìn chứ không bảo thủ, giáo điều như tay Bao.

Ông Côn bảo:

- Chẳng có lời nói hay ho nào thuyết phục bằng thực tế. Ông Ấn đã xuống Hồng Vân, Đăng Xá, An Lưu để xem tận mắt, nghe tận tai những việc làm được coi là đi ngược lại đường lối tập thể hóa. Đi ngược nhưng đưa lại cho nông dân một cuộc sống khấm khá lên không thể không suy nghĩ. Với một con người chịu khó nghe, chịu khó nhìn như ông Ấn, thực tế làm cho ông ấy dao động trong cách nhìn nhận, đánh giá là lẽ đương nhiên.

Ông Kim giục:

- Ông báo cáo tiếp tục đi.

- Vâng. Tôi đã có các buổi làm việc với lãnh đạo các huyện để đánh giá tình hình chung và tìm nguyên nhân của sự sút kém trong sản xuất nông nghiệp.

Ông Quốc nói giọng phân vân:

- Việc gì cũng vậy, nếu tìm được nguyên nhân thì khắc phục, sửa chữa không thành vấn đề. Nhưng trong trường hợp sản xuất nông nghiệp sa sút hiện nay nhìn thấy nguyên nhân rồi đấy, nhưng khắc phục sửa chữa không phải dễ. Nó còn bị ràng buộc nhiều thứ lắm.

Ông Côn tán thành:

- Đúng là như thế. Nhưng nếu chúng ta khéo léo tìm cách vẫn thoát ra được.

- Ông Côn nói đúng đấy. Sở dĩ tôi cử ông Côn đi khảo sát tình hình các Hợp tác xã một lượt là muốn nắm thật chắc tình hình. Trên cơ sở những số liệu có được, chúng ta sẽ chuẩn bị ra một Nghị quyết phát triển nông nghiệp trong tình hình mới.

Bà Thường thắc mắc:

- Trong tình hình hiện nay, ra Nghị quyết về việc đổi mới quản lý Hợp tác xã và hình thức khoán thì khác gì tuyên chiến với cơ chế tập trung quan liêu bao cấp đang hiện hành?

- Phải tìm cách đi chệch ạ - Ông Kim bảo - Tường xây chắc đến đâu cũng có chỗ mạch yếu. Ban đầu khoét một lỗ nhỏ mà chui qua. Đi mãi nó sẽ mòn và rộng dần thành đường.

Ông Côn ngồi nhìn vào cuốn sổ của mình để trên bàn trầm ngâm một lúc rồi ngẩng đầu lên nói:

- Tôi đề nghị thế này. Để tiến tới có một Nghị quyết hoàn chỉnh, chúng ta nên soạn một văn bản hướng dẫn việc chấn chỉnh lại sản xuất trong các Hợp tác xã nông nghiệp. Gọi là văn bản hướng dẫn, nhưng thực chất đây là những vấn đề mà nội dung Nghị quyết sẽ đề cập tới. Chúng ta gửi văn bản này cho các đồng chí trong Ban thường vụ tỉnh ủy, tỉnh ủy viên, các bí thư huyện ủy và bí thư đảng ủy xã và Chủ nhiệm Hợp tác xã, đề nghị nghiên cứu kỹ. Sau đó ta tổ chức một hội nghị gồm những người đã được nghiên cứu văn bản góp ý kiến để hoàn chỉnh thành văn bản chính thức. Tiếp đó chúng ta sẽ đưa những điều đề cập trong văn bản xuống áp dụng cho một số hợp tác xã ở các vùng đất khác nhau. Từ thực tiễn, chúng ta sẽ có một Nghị quyết chính thức.

Ông Quốc đồng tình với ông Côn:

- Tôi thấy ý kiến của ông Côn hay đấy. Chúng ta đi dần từng bước vừa thăm dò, vừa rút kinh nghiệm để tiến tới có một Nghị quyết hoàn chỉnh.

Ông Kim tỏ ra kiên quyết:

- Nếu nói đến thời điểm, thời cơ thì chính lúc này ra Nghị quyết là thích hợp nhất. Thận trọng là cần thiết. Nhưng dám làm và dám chịu trách nhiệm lại cần thiết hơn.

Bà Thường biết tính của ông Kim nên nói nhỏ nhẹ để thuyết phục:

- Chú nghĩ tôi, chú Côn, chú Quốc không dám làm, dám chịu trách nhiệm hay sao? Điều chúng ta cần bàn là làm sao cho kín kẽ. Hiện nay trong các phái viên của Ban bí thư

có lão Bao. Hễ nghe đâu có chuyện làm ăn khác đi là lao đến vô ngay. Nếu lão ta biết tỉnh ủy có một Nghị quyết đi ngược lại với những gì đã làm từ trước đến nay rồi báo cáo với Ban bí thư thì coi như xôi hổng bỏng không. Chú có nghĩ đến hậu quả của nó như thế nào không?

Ông Côn cũng biết không dễ gì thay đổi suy nghĩ của ông Kim nên đưa ra ý kiến dung hòa:

- Tôi đề nghị thế này. Chúng ta sẽ soạn thảo nguyên văn Nghị quyết rồi lấy ý kiến như tôi đã đề xuất. Trước mắt coi đây chỉ là bản hướng dẫn một số điểm trong quản lý lao động nông nghiệp ở các Hợp tác xã. Đặt ra yêu cầu đảng ủy các cấp từ huyện ủy xuống tận chi bộ phải quán triệt và Hợp tác xã nào đủ điều kiện thì cho triển khai bản hướng dẫn ngay trong vụ chiêm này. Từ đó chúng ta rút ra những điểm được và chưa được để đi đến một Nghị quyết chính thức có tính lâu dài trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh ta.

Ông Kim cầm cái điều cày nhưng không rít mà nghĩ một lúc rồi nói:

- Tôi hoàn toàn đồng ý với ý kiến của ông Côn. Qua chuyến khảo sát vừa rồi của ông Côn thấy nổi lên một vấn đề. Đó là quản lý lao động hết sức lỏng lẻo dẫn đến lãng phí sức lao động một cách trầm trọng. Trong khi lao động nông nghiệp có xu hướng giảm, vấn đề tổ chức hợp lý hóa sản xuất trở nên cấp thiết. Một trong những vấn đề tổ chức hợp lý hóa sản xuất có ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất lao động là tổ chức thực hiện tốt chế độ khoán. Ngoài khoán việc cho nhóm, cho từng lao động như một số Hợp tác xã đã làm, còn cần mạnh dạn cho khoán đến hộ xã viên. Khoán từng khâu canh tác và cả vụ sẽ có tác dụng tăng năng suất lao động, kích thích được tính tích cực, tránh được ỷ lại, dựa dẫm, lười biếng, tự do tùy tiện. Đồng thời khắc phục tình trạng tiêu cực của cán bộ Hợp tác xã.

Ý kiến của ông Kim khiến mọi người quan tâm và cuộc thảo luận trở nên sôi nổi.

Ông Côn nói:

- Đặt vấn đề của các anh các chị về dự thảo Nghị quyết như vậy là chính xác và khá đầy đủ. Nó phù hợp với hoàn cảnh hiện nay cả nước đang có chiến tranh nên số nhân lực huy động cho tiền tuyến ngày một lớn mà số nhân lực ấy chủ yếu là đội ngũ lao động trẻ, khỏe ở nông thôn. Mặt khác, để quản lý và sử dụng lao động một cách có hiệu quả, chỉ có thể dùng biện pháp ba khoán cho lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp. Thực ra vấn đề ba khoán đã áp dụng từ trước. Nhưng dự thảo Nghị quyết lần này chỉ ra rằng ba khoán, tập trung khoán việc cho từng lao động, cho nhóm và cho hộ xã viên mới bảo

đảm hiệu quả của khoán mới.

Thấy ông Quốc cứ cầm ngòi bút máy gõ gõ xuống bàn có vẻ như đang suy nghĩ điều gì đó nên ông Kim hỏi:

- Ý kiến ông Quốc thế nào?

Ông Quốc giật mình:

- À, tôi đang nghĩ vấn đề chữ nghĩa cũng cần bàn. Nói rằng đây chỉ là một số điểm hướng dẫn quản lý lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp, nhưng thực chất là Nghị quyết. Vậy nên đặt tên cho nó như thế nào để lọt qua được rào cản của cơ chế hiện nay?

Ông Kim nói luôn:

- Tôi đề nghị cứ để nguyên tên dự thảo là “Hướng dẫn một số điểm về quản lý lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp” thì chẳng ai có cơ gì mà bắt bẻ cả. Tôi muốn nói thêm chỗ này. Việc xác định số lao động để giao khoán trên cơ sở từng hộ gia đình xã viên, vì hộ là đơn vị để xác định quy mô khi xây dựng Hợp tác xã. Bản chất khoán việc dài ngày cho lao động chính là khoán cho hộ. Đây là điểm mới của dự thảo Nghị quyết. Khoán cho hộ sẽ giải phóng triệt để sức sản xuất của nông dân. Nếu sau này có gặp rắc rối cũng chính là ở chỗ này. Bởi nếu không nhìn sâu vào bản chất của khoán hộ thì sẽ nhầm tưởng chúng ta đưa nông dân trở về con đường làm ăn cá thể. Tội tày đình đấy. Một tuần nữa thường vụ có thông qua dự thảo Nghị quyết được không ông Côn?

Ông Côn đáp:

- Tôi sẽ viết phần trọng tâm. Còn các phần khác phân cho anh em trong Ban viết, chắc là xong.

- Tay Đô thường xuyên đi với tớ xuống cơ sở nên hẳn nắm khá chắc tình hình của Hợp tác xã, tớ giao hẳn hẳn cho ông sử dụng đấy. Một tuần nữa thông qua thường vụ. Ông muốn làm thế nào đó thì làm.

Ông Kim nói nhẹ nhàng nhưng dứt khoát như ra lệnh. Ông Côn chỉ còn biết lắc đầu.

2

Ông Kim mang súng săn ra khỏi nhà, đi ngang qua phòng ông Ấn. Ông Ấn đang ngồi uống nước với ông Sắc gọi vọng ra giọng thân mật:

- Có chè ngon, vào làm một chén rồi đi bắn chim anh Kim ơi.

Nghe tiếng gọi, ông Kim xách súng đi vào:

- Tôi tưởng chủ nhật hai anh về Hà Nội? – Ông Kim hỏi.

Ông Ấn cười:

- Vài ba tuần mới về một lần chứ tuần nào cũng về các anh lại bảo chúng tôi quá nặng gánh gia đình.

- Anh nói thế hóa ra tôi là kẻ nặng gánh gia đình lắm hay sao. Làm việc xong là về nhà, ăn cơm nhà, ngủ ở nhà thì còn nặng gánh gấp mấy lần các anh.

Ông Sắc rót chén nước đưa cho ông Kim:

- Lâu lắm lúc nào cũng thấy anh vui đầu vào công việc chẳng thấy đi bắn chim bắn cò gì, hôm nay chắc vừa nghĩ ra chuyện gì hay hay sao mà lại xách súng đi bắn?

- Chuyện của tôi chỉ gây phiền phức cho các anh có gì mà hay. Tôi có con cháu thứ ba được nhà trường chọn đi học ở Liên Xô nên hôm nay định đi bắn mấy con chim sẻ về cho mấy chị em nó ăn liên hoan để chia tay.

Ông Ấn nói giọng thành thật:

- Anh em tôi chúc mừng anh.

- Thú thật với hai anh có con được đi học nước ngoài ai mà chẳng mừng nhưng tôi áy náy thế nào ấy. Con cái mọi người ra mặt trận hết, còn bí thư tỉnh ủy thì lại có hai con đi học nước ngoài. Mặc dù chúng nó được cử đi học là do đức tài của chúng chứ chẳng dựa dẫm gì vào cái vị thế của bố nhưng tránh sao được miệng tiếng của thiên hạ được. Đêm qua tôi trằn trọc mãi muốn sáng ra khuyên con gái từ chối suất đi học nước ngoài để dành cho người khác nhưng nghĩ lại thấy tội cho nó quá. Nó phấn đấu danh hiệu học sinh giỏi liên tục ròng rã mười năm liền, từ lớp một đến lớp mười. Được chọn đi học nước ngoài là phần thưởng của nó, tôi không nỡ lòng nào khuyên nó từ chối được các anh ạ.

Ông Sắc hiểu tâm trạng của ông Kim nên bảo:

- Anh cả nghĩ làm gì. Ai cũng ra mặt trận hết đến ngày chiến thắng lấy ai xây dựng đất nước. Tạo cho đất nước có một đội ngũ trí thức trong tương lai cũng là trách nhiệm nặng nề của chúng ta.

- Ông Sắc nói đúng đấy – Ông Ấn nói – Đi học hay ra mặt trận đều là trách nhiệm của thế hệ trẻ. Còn việc anh lo người ta dị nghị vì có hai con đi học nước ngoài theo tôi anh khỏi phải lo. Anh sống như thế nào, bà con cả tỉnh này đều biết.

Ông Sắc muốn chuyển câu chuyện sang một hướng khác để ông Kim đỡ suy nghĩ nên hỏi:

- Tôi nghe dọc bờ đầm tiếng cuốc kêu nhiều lắm, anh có bắn được con nào không?

Như được khơi đúng cái mạch thích săn bắn của mình nên ông Kim đáp luôn:

- Cái giống chim cuốc nhát và ranh lắm. Tôi phục không biết bao nhiêu lần mà không làm sao bắn được nó. Thịt cuốc hơi dai một tí nhưng rất thơm.

- Tôi thấy trong khu này còn nhiều lắm sao anh không bắn – Ông Sắc lại hỏi.

- Các giống chim ăn ở đồng ruộng và ao đầm, tôi chỉ bắn vịt trời, sếu, diệc, bồ nông chứ không khi nào tôi bắn cò. Hai anh biết đấy. Trong các loài chim ăn trên đồng ruộng, con cò mang đầy đủ đặc tính của người nông dân. Sáng tinh mơ đã thấy mặt trên đồng ruộng, tối nhá nhem mới rủ nhau bay về tổ. Không những thế nó còn là người bạn gần gũi nhất của người nông dân. Các giống chim khác chẳng mấy khi tìm mỗi cạnh người nông dân thì ngược lại giống cò lúc nào cũng theo sát bên người nông dân không chút e dè. Trâu cày bữa đến đâu nó đi theo đến đấy. Hai anh bảo tôi nói có đúng không? – Không đợi câu trả lời, ông Kim nói tiếp – Nhiều đêm tôi nằm nghĩ vớ vẩn người ta ví hoa sen gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn nhưng chẳng thấy ai để ý đến con cò lặn lội suốt ngày trên đồng ruộng nhưng bộ lông trắng muốt của nó không khi nào dính một hạt bùn.

Nghe ông Kim nói một mạch say sưa về con cò, ông Ẩn càng thấy quý trọng ông Kim. Ông thầm nghĩ nếu tách con người này ra khỏi nông dân và đồng ruộng có lẽ ông ta chết khô chết héo mất.

Ông Ẩn rót chén nước chè đưa cho ông Kim:

- Mấy tuần vừa rồi anh có xuống Hợp tác xã Gia Đạo không?

- Tôi định mấy hôm tới sẽ xuống Tam Bình. Hai anh vừa rồi xuống Gia Đạo có nhận xét gì không?

- Làm việc với Ban lãnh đạo Hợp tác chỉ hơn một tiếng đồng hồ nên chẳng có gì để nhận xét.

Ông Kim cười:

- Anh nói vậy thôi nhưng tôi biết một số việc làm của Hợp tác xã Gia Đạo đang khiến anh nhức đầu.

- Anh nghĩ như vậy à?

- Không phải nghĩ mà chỉ đoán vậy thôi.

- Anh đoán nhầm thì sao?

- Nếu đoán nhầm thì may mắn cho bà con nông dân Gia Đạo – Ông Kim nói xong cười.

Ông Ấn không hiểu ý ông Kim nói gì nên hỏi lại:

- Vì sao đoán nhầm lại may mắn cho nông dân Gia Đạo?

- Vì Ban lãnh đạo Hợp tác xã đang làm ngược lại những gì đã được quy định ngặt nghèo từ trước đến nay để mở ra một lối làm ăn mới mà không khiến anh đau đầu thì may cho bà con nông dân Gia Đạo chứ sao.

Ông Ấn thú nhận:

- Sai đúng gì sẽ nói sau, nhưng tôi có ấn tượng rất tốt với Ban lãnh đạo của Hợp tác xã Gia Đạo. Một Ban lãnh đạo năng động và rất nhiệt tình với công việc.

Ông Sắc tiếp lời ông Ấn:

- Tôi cũng nhận thấy thế. Trong tình hình hiện nay, lao động nữ đang dần dần chiếm vị trí chủ chốt. Nhưng ngày công lao động lại bị hạn chế vì bận việc nhà và con cái. Tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia lao động là một việc làm hết sức cần thiết, khẩn cấp. Việc bắt tay sửa chữa nhà trẻ và mẫu giáo, tăng cường thêm cô nuôi dạy trẻ và định suất ăn hàng ngày cho các cháu để các bà mẹ yên tâm sản xuất chứng tỏ Ban lãnh đạo Hợp tác xã Gia Đạo có tầm nhìn xa.

- Chưa biết Ban lãnh đạo Hợp tác xã Gia Đạo đúng sai thế nào, nhưng được các anh khen nó là tôi mừng lắm rồi – Ông Kim vừa nói vừa cười.

Ông Ấn nhìn ông Kim:

- Tôi có cảm giác câu nào của anh nói ra cũng có ý buộc chúng tôi phải công nhận những việc làm sai nguyên tắc của một số Hợp tác xã nông nghiệp trong tỉnh anh.

Ông Kim cười thoải mái:

- Sai đúng là do các anh phán xét chứ tôi buộc thế nào được.

- Tôi học cách nói của anh đấy – Ông Ấn đùa.

- Tôi vô tình buột miệng thôi chứ chẳng có ý gì.

- Bán cái vô tình của anh cũng được khỏi tiền đấy.

- Hai anh có mua không, tôi bán cho đấy – Nói rồi ông Kim đứng lên – Cô Lê nhà tôi

phê bình tôi ăn cũng nói chuyện Hợp tác, ngủ cũng nói chuyện Hợp tác, bây giờ ngồi uống nước với hai anh cũng lôi chuyện Hợp tác ra nói quên cả đi bắn chim để chiêu đãi con. Tôi đi đây.

Không hẹn mà cả ông Ấn lẫn Sắc đều nhìn theo ông Kim với đôi mắt thiện cảm và nể trọng.

3

Từ nhà ra trụ sở Hợp tác, Dậu bước đi trong trạng thái lâng lâng thật khó tả. Đôi chân Dậu nhẹ bẫng như có một ma lực nào đó nâng người anh lên khỏi con đường đất gồ ghề đầy vết chân trâu và cứ thế đẩy anh đi. Chiều tối hôm qua Luận vội vàng đạp xe xuống đưa cho anh bản Dự thảo về quản lí lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp. Luận bảo Dậu bản dự thảo này chẳng khác gì cây gậy thần mở đường đi lên cho các Hợp tác xã nông nghiệp. Những gì Dậu trần trở, ước vọng lâu nay, bản dự thảo này đều nói tới. Nói cụ thể, rành mạch cứ y như đi vào gan ruột của anh. Tuy rằng quy định bản dự thảo chỉ gửi cho các cấp ủy Đảng, các Chủ nhiệm Hợp tác xã đọc góp ý kiến để hoàn chỉnh thêm nhưng hôm nay Dậu muốn truyền niềm vui ấy cho mọi người trong Ban quản trị.

Thấy Dậu bước vào nhà làm việc với bộ mặt hơn hớn, Tế hỏi đùa:

- Có chuyện gì mà mặt ông tươi như hoa cúc lợn thế?

Dậu mở xác cốt lõi ra bản dự thảo đưa lên cao khua khoắng:

- Tôi báo cho các vị một tin rất vui. Có bảo bối của Tôn Hành Giả dùng cho Hợp tác xã biến hóa đây rồi.

Tế ngạc nhiên:

- Công văn chỉ thị gì mà trông ông phớn chí lên ghê thế?

Dậu vẫn giữ giọng điệu reo vui của mình nói:

- Chiều tối hôm qua, tôi nhận được bản dự thảo về quản lí lao động ở Hợp tác xã nông nghiệp của trên gửi xuống. Tuyệt vời không thể tưởng. Đêm qua tôi chong hai cây đèn đọc đi đọc lại đến chục lượt. Càng đọc càng thấy mê. Đúng là cấp trên đã nhìn thấy lòng dân rồi các vị ạ. Những gì mà chúng ta trần trở lâu nay, bây giờ cấp trên đều nói rõ ra đây hết.

Ông Cẩm thắc mắc:

- Chuyện gì chú nói có đầu có đuôi cho chúng tôi nghe với chứ cứ thao thao bất tuyệt như vậy ai biết chuyện gì.

Dậu ngồi xuống, đưa tập giấy ra trước mặt mọi người:

- Đây là bản dự thảo về quản lý lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp của tỉnh ủy. Bản dự thảo nói nhiều vấn đề, nhưng trọng tâm là nói về khoán. Nói rất cụ thể.

Bích rót nước đưa cho Đậu. Uống xong chén nước, Đậu cầm bản dự thảo lên lật qua, lật lại để xem rồi nói:

- Tôi đọc trước mục nói về khoán cho các vị nghe nhé. Phải đọc trước cái khoản này mới được. Bản dự thảo nói gửi cho các cấp ủy đảng từ huyện ủy xuống chi bộ và Chủ nhiệm Hợp tác xã nghiên cứu đóng góp ý kiến để hoàn chỉnh. Nhưng tôi cứ đọc để nghe chung. Cấp trên biết có phê bình cũng chẳng sao. Niềm vui giấu một mình không sao chịu được.

Dậu đang đọc nửa chừng bản dự thảo thì nhìn thấy Chi đạp xe vào. Đậu kêu lên:

- Thôi chết tôi rồi. Bản dự thảo nói để cho các cấp ủy đảng và Chủ nhiệm Hợp tác xã nghiên cứu góp ý kiến, tôi lại đem ra đọc công khai thế này thế nào cũng ăn đòn đây.

Nói rồi Đậu đứng lên đi ra đón Chi.

- Có việc gì đột xuất hay sao mà bí thư huyện ủy xuống Gia Đạo sớm thế này?

- Bây giờ mấy giờ rồi mà anh bảo sớm?

- Giờ này đã có mặt ở Gia Đạo có nghĩa là bí thư đạp xe đi từ lúc năm giờ sáng, không sớm hay sao.

Chi nhìn thấy đông đủ Ban quản trị nên hỏi:

- Ban quản trị đang họp à?

Dậu đáp:

- Vâng. Còn một số khâu chuẩn bị cho vụ chiêm hôm nay chúng tôi đang bàn nốt.

- Anh đã nhận được bản dự thảo về quản lý lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp của tỉnh ủy chưa?

- Nhận được sớm tối hôm qua. Mừng quá chị ạ. Đúng là bảo bối.

Bích rót nước mời Chi.

- Mời bí thư uống nước.

Chi nhìn Bích:

- Mới hơn một tháng chưa xuống Gia Đạo mà trông cô phó chủ nhiệm rắn rỏi hẳn lên.

Dậu bảo:

- Con át chủ bài của chúng tôi đấy bí thư ạ.

- Cô đừng nghe cái mồm của chú Dậu. Chú ấy kê kích cháu đấy.

Chi hỏi đùa:

- Anh chàng lính cao xạ có hay vào làng làm công tác dân vận không đấy.

- Tối nào chẳng ra thăm chị em ở trận địa hả bí thư – Tế trêu Bích.

- Chỉ ra thăm chị em thôi à? – Chi hỏi đùa.

Tế cười đáp:

- Cái Bích nói thế thì biết thế chứ biết đâu chuyện ma ăn cỗ.

Chi nhìn thấy tập dự thảo để ở bàn, hỏi:

- Anh Dậu đang đọc bản dự thảo cho mọi người nghe đấy à?

Dậu lúng túng:

- Ra họp tiện tay cầm đi theo thôi chứ có đọc cho ai nghe đâu.

- Nhìn mặt anh tôi cũng biết anh đang nói dối – Chi cười rồi nói tiếp – Bản dự thảo chẳng có vấn đề gì bí mật, đọc được cho Ban quản trị cùng nghe càng hay chứ chẳng sao cả.

Dậu thở ra nhẹ nhõm:

- Tôi đang đọc cho mọi người nghe phần nói về khoán.

Chi hỏi:

- Mọi người thấy thế nào?

Tế đáp giọng hồ hởi:

- Những vấn đề khác chưa đọc nên không biết thế nào. Riêng phần nói về khoán thì rõ ràng bản dự thảo đã mở ra cho Hợp tác xã con đường đi rộng thênh thang.

Bích nói tiếp ý của Tế:

- Bản dự thảo đưa ra khoán hộ là quá sáng suốt cô ạ. Cháu nghĩ khoán hộ sẽ làm cho

xã viên gần bó và có trách nhiệm với công việc hơn rất nhiều. Mặt khác như cô nói, sẽ tận dụng được lực lượng lao động đã bị bỏ phí trong các gia đình.

Bà Bắc rụt rè mãi mới hỏi được:

- Tôi hỏi khí không phải. Đến khi nào thì thực hiện những điều nói trong bản dự thảo hả cô bí thư?

- Hôm nay tôi xuống cũng vì việc ấy đấy bác ạ. Tỉnh ủy chủ trương song song với việc góp ý kiến cho bản dự thảo sẽ cho làm thí điểm ở một số Hợp tác xã các vùng khác nhau trong tỉnh. Qua thực tế sẽ kiểm chứng xem khâu khoán nào có tác dụng thúc đẩy sản xuất nhất. Tối qua đồng chí bí thư tỉnh ủy gọi điện cho tôi bảo xuống Gia Đạo bàn với Ban quản trị xem có thực hiện được các phương thức khoán ghi trong bản dự thảo ngay trong vụ chiêm này hay không. Nếu thấy được thì tôi cùng với Ban quản trị Hợp tác xã Gia Đạo bàn bạc và lãnh đạo thực hiện. Không biết ý kiến của mọi người như thế nào.

Dậu nói ngay:

- Nếu thế thì bí thư tỉnh ủy quá ưu ái với chúng tôi rồi. Chúng tôi hứa sẽ không phụ lòng của bí thư tỉnh ủy và huyện ủy đâu.

- Việc này phải bàn thật kỹ chứ không vội vàng hấp tấp được đâu. Đã làm là phải thành công. Sở dĩ bí thư muốn giao cho Gia Đạo làm thí điểm là muốn chứng minh nhờ công tác quản lý lao động chặt chẽ, hợp lý, thay đổi phương thức, biện pháp khoán, trong đó có việc mạnh dạn khoán đến hộ mà Hợp tác xã Gia Đạo từ yếu kém đã vươn lên thành một Hợp tác xã khá của tỉnh.

Dậu hăng hái nói:

- Nếu bí thư tỉnh ủy và huyện ủy tin chúng tôi, chúng tôi sẽ thực hiện những gì mà cấp trên mong muốn. Nhân đây tôi cũng xin báo cáo với bí thư huyện ủy, Ban lãnh đạo Hợp tác xã chúng tôi đang bàn tính làm cách nào để vụ đông xuân này đưa năng suất lúa đạt từ hai tấn rưỡi đến ba tấn một héc-ta. Suốt một tuần nay chúng tôi bàn tính ngoài cách khoán như đã làm trong vụ xen canh vừa qua, còn có cách khoán nào nữa không. Một vài bà con đề nghị cứ khoán ruộng cho bà con giống như khoán lợn, chúng tôi muốn làm như vậy lắm nhưng không dám. Giờ đây bản dự thảo đề cập việc khoán đến hộ chẳng khác nào chúng tôi đang khát lại có người đưa nước đến cho.

Chi vui vẻ hỏi:

- Ý kiến những người khác thế nào?

Bích nhanh nhẩu đáp:

- Tuy mới được nghe chưa hết phần nói về khoán của bản dự thảo, nhưng cháu thấy những gì được đề cập tới trong bản dự thảo không có gì phức tạp lắm, có thể thực hiện ngay trong vụ chiêm này. Điều quyết định là định mức công việc thế nào cho chính xác, công bằng. Lập bảng định mức mới hoàn toàn, không vướng víu gì định mức cũ trước đây. Cái khó nhất là khoán hộ như thế nào để quản lý được lao động, bảo đảm hài hòa giữa lợi ích của hộ và lợi ích của tập thể. Cháu đồng ý là do lần đầu tiên thực hiện khoán hộ nên phải bàn kỹ trước khi đưa vào thực hiện.

Tế lên tiếng:

- Từ đây đến vụ chiêm không còn bao nhiêu ngày, cần có một kế hoạch chính xác và cụ thể mới thực hiện được. Tôi đề nghị cho công khai những chế độ khoán trong bản dự thảo cho xã viên bàn bạc kỹ trước khi bắt tay thực hiện không biết có được không?

- Bản dự thảo này chẳng có gì bí mật cả – Chi nói – Có thể đây sẽ là nội dung của Nghị quyết về quản lý lao động mà toàn tỉnh phải thực hiện. Tỉnh ủy giao cho Gia Đạo thực hiện bản dự thảo này là nhằm rút ra những bài học về những điểm được và chưa được để bổ sung cho Nghị quyết thêm hoàn chỉnh. Đưa ra hỏi ý kiến của dân là một việc làm cần thiết. Tôi nghĩ thói quen dựa dẫm, tùy tiện, lười biếng sẽ nhanh chóng biến mất khi bà con nhìn thấy lợi ích to lớn của phương pháp khoán mới.

Dậu tán thành:

- Tôi cũng nghĩ vậy. Nếu đã được phép công khai đưa ra bàn bạc với dân thì ta khẩn trương tổ chức bà con họp để xin ý kiến.

Bích nói:

- Cháu đề nghị nên bàn trong Ban quản trị về định mức lao động, xếp bậc công việc cũng như tiêu chuẩn tính công cho tất cả các loại công việc rồi họp dân xin ý kiến một thể.

Ông Cẩm từ nãy đến giờ ngồi nghe bây giờ mới lên tiếng:

- Cô Bích nói phải đấy. Cái khó của phương thức khoán mới là tính toán chi li công việc, công điểm. Đất của ta có năm, ba loại. Có loại dễ làm, có loại khó làm. Trước đây cày bừa ở đồng Mỏ Quạ, Phù Vân công điểm cũng giống cày bừa đồng Mã Thượng, Thị Cẩm. Phải ngồi tính toán lại cho kỹ để khi đưa ra cho bà con thảo luận, bà con mới dễ góp ý.

Dậu quay sang Chi:

- Tôi muốn xin ý kiến chỉ đạo của bí thư huyện ủy.

- Tôi thấy những ý kiến vừa phát biểu là khá đầy đủ rồi – Chi nói – Về mặt tư tưởng chắc không có gì trở ngại. Tôi tin bà con sẽ ủng hộ những tiêu chuẩn khoán do Ban quản trị đã đề ra. Nhưng muốn khoán thành công thì công tác chuẩn bị có ý nghĩa quyết định. Phải tính toán định mức, định công thật chính xác, không để xã viên thiệt mà cũng đừng để Hợp tác thiệt. Cán bộ phải bám sát đồng ruộng để điều chỉnh kịp thời những chỗ chưa hợp lí. Có thể tham khảo một vài cách khoán đưa lại kết quả rất tốt của Hợp tác xã An Bình và Tân Phú, nếu phù hợp thì đưa vào áp dụng cho Gia Đạo. Đội trưởng, nhóm trưởng sản xuất phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trước xã viên. Nếu làm được thế, tôi tin rằng Gia Đạo sẽ thu hoạch một vụ chiêm đạt năng suất cao.

Sau câu nói của Chi, cuộc họp bỗng im phăng phắc. Mỗi người đuổi theo những ý nghĩ riêng của mình. Phải chăng đây là giây phút im lặng của sự chuyển mình.

Chương hai mươi tám

1

Đình đọc lại bản dự thảo quản lí lao động lần nữa rồi quẳng xuống bàn, hai tay nắm chặt đấm mạnh vào bản dự thảo và để nguyên như vậy. Vẻ mặt Đình căng thẳng chen lẫn tức tối. Lúc đầu Đình định cầm bản dự thảo sang báo cáo với các phái viên của Ban bí thư nhưng nghĩ đi nghĩ lại thấy làm như vậy thì bất lợi cho mình, chỉ bằng cứ trao đổi với ông Kim trước. Nếu ông Kim không chịu nghe thì báo lại với các phái viên, lúc ấy ông Kim không còn có gì để bảo mình đem chuyện nội bộ đi ton hót với người khác như một lần trước đây ông Kim đã nói như quát vào mặt Đình.

Đình bước vào phòng làm việc của ông Kim với thái độ vui vẻ:

- Anh có rồi không, tôi muốn trao đổi với anh vài điểm trong bản dự thảo về quản lí lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp.

Ông Kim hỏi:

- Ông đã đọc kỹ bản dự thảo về quản lí lao động chưa mà đã vội trao đổi?

Đình đáp:

- Tôi đọc tương đối kỹ.

Ông Kim cười:

- Mới tương đối thì đọc cho kỹ rồi trao đổi chứ vội gì.

- Nói là tương đối nhưng tôi đã đọc rất kỹ.

Ông Kim rót chén nước đẩy về phía Đình:

- Nếu ông đã đọc kỹ rồi thì ông nói cho tôi biết nhận xét của ông về bản dự thảo.

Đình nhìn ông Kim thăm dò rồi hỏi:

- Anh có muốn nghe tôi nói thẳng, nói thật không?

- Sao ông hỏi tôi câu ấy?

Đình chọn cho mình lối nói nhẹ nhàng nhằm thuyết phục ông Kim:

- Tôi biết anh là con người thẳng thắn. Nhưng trong trường hợp anh đặt nhiều kỳ vọng vào bản dự thảo này mà lại có người phê phán nó, tôi sợ những phản ứng của anh

không còn khách quan nữa.

Ông Kim chẳng còn lạ gì tính tình của Đình nên nói thẳng:

- Ông không cho tôi sử dụng quyền tranh luận, phản bác của mình hay sao?

- Tôi không có ý ấy. Tôi chỉ sợ anh nổi nóng không chịu nghe hết những nhận xét của tôi mà thôi.

Ông Kim cười:

- Nếu vậy thì ông khỏi lo. Tôi bình tĩnh nghe ông nói đây. Ông nói đi.

Đình đặt bản dự thảo xuống trước mặt mình:

- Về bản dự thảo này có mặt ưu điểm của nó là soạn rất chi tiết. Lập luận lôgic, chặt chẽ. Những vấn đề được nêu ra trong bản dự thảo có sức hấp dẫn nông dân. Tôi tin nó sẽ được nông dân đón nhận hết sức nhiệt tình, vì bản dự thảo đã trả lại quyền làm ăn tự do của họ...

Ông Kim biết Đình nói lắt léo nên ngắt luôn:

- Có phải ý ông muốn nói bản dự thảo đưa nông dân trở về con đường làm ăn cá thể không?

Đình vẫn giữ thái độ bình thản:

- Tôi sẽ đề cập đến vấn đề này sau. Bây giờ anh để cho tôi nói hết nhận xét của tôi về bản dự thảo đã.

- Xin lỗi ông vì tôi đã ngắt lời. Ông nói tiếp đi.

- Vâng. Về nhược điểm hay nói sai lầm cũng được của bản dự thảo có nhiều vấn đề. Tôi chỉ xin nêu ra hai nhận xét thôi. Phần thứ nhất, nhận định tình hình theo tôi là phiến diện, không khách quan. Nhận định theo kiểu nhìn giọt nước để đoán đại dương. Vì sao tôi nhận xét vậy? Bản dự thảo nói, qua khảo sát 18 Hợp tác xã trong tỉnh thấy nổi lên sự yếu kém của các Hợp tác xã nông nghiệp, đời sống nông dân gặp rất nhiều khó khăn, có nơi thường xuyên bị nạn đói giáp hạt đe dọa, nội bộ nông dân mất đoàn kết, cán bộ Hợp tác xã thì tham ô, tự tư tự lợi. Vân vân và vân vân. Chỉ nhìn qua 18 Hợp tác xã mà bản dự thảo đã phác họa ra một bức tranh đen tối về con đường tập thể hóa nông thôn của Đảng ta là vô cùng phiến diện...

Ông Kim đưa tay lên chặn ngang câu nói của Đình:

- Chỗ này tôi xin ngắt lời ông một chút. Bản dự thảo không phải chỉ nhìn 18 Hợp tác xã như ông nói mà nhìn cả một bức tranh tổng thể về tình hình của các Hợp tác xã nông

nghiệp trong toàn tỉnh mấy năm trở lại đây. Ông Côn phụ trách trưởng ban nông nghiệp tỉnh ủy đã đi khảo sát 29 Hợp tác xã ở Linh Sơn, 15 Hợp tác xã ở Yên Lộc. Các huyện khác, ông Côn cũng đến tận nơi cùng ăn cùng ở với bà con nông dân để biết cuộc sống thực của họ cũng như tâm tư nguyện vọng của bà con nông dân. Tôi nghĩ nhận xét phiến diện chính là ở ông chứ không phải bản dự thảo.

Đình cười mỉa:

- Mang kính màu gì thì nhìn cuộc đời bằng màu ấy. Theo tôi, qua mười năm xây dựng Chủ nghĩa Xã hội, đưa nông dân đi vào con đường làm ăn tập thể, nghèo đói bị đẩy lùi, cuộc sống của nông dân đã được cải thiện rất đáng kể. Không những ăn no mà trong bữa cơm đã có thịt, có cá...

Giọng ông Kim phần nào đã căng lên:

- Ông vừa từ trên trời rơi xuống đấy à? Ông bảo bữa cơm của nông dân đã có thịt có cá rồi phải không? Nông dân lấy đâu ra thịt cá mà ăn. Ông thử nhìn ông và tôi thuộc diện được cung cấp tem phiếu theo tiêu chuẩn của cán bộ cao cấp mà một tháng được bao nhiêu cân thịt, bao nhiêu cân cá? Có lẽ khi xuống cơ sở ông nhìn vào những bữa cơm của ủy ban xã hoặc Ban quản trị mời ông có thịt gà, thịt lợn và các món sơn hào hải vị nên ông nghĩ bữa cơm của nông dân cũng như vậy. Không có đâu ông ạ. Nông dân còn khổ lắm. Tôi nói chắc ông không tin vì ông có đôi mắt kính màu hồng. Nhiều nơi nông dân không có cả muối vừng là thứ thức ăn được coi là mạt hạng nhất mà ăn chứ nói gì đến thịt cá.

Đình cố nén giọng mình lại:

- Anh bảo anh bình tĩnh để nghe tôi góp ý kiến về bản dự thảo, nhưng tôi nói câu nào ra anh cũng dùng những lời lẽ có tính chất mạt sát để phủ đầu tôi thì đành thôi vậy.

Ông Kim hạ giọng:

- Ông thông cảm với nhược điểm của tôi. Tôi đã cố gắng khắc phục nhiều nhưng vẫn chưa chấm dứt được. Ông nói hết ý kiến của ông về bản dự thảo đi.

Đình nói tiếp:

- Tôi đồng ý là có những vùng, những Hợp tác xã và có một số gia đình nông dân đang sống ở mức nghèo khổ, nhưng đó là cá biệt, là cục bộ chứ không phổ biến. Lấy cá biệt, cục bộ, biến nó thành phổ biến để định ra sách lược là một sai lầm mang tính chiến lược.

Ông Kim hỏi:

- Ông chỉ cụ thể cho tôi xem sai lầm chiến lược ở chỗ nào có được không?

Đình đáp:

- Do coi cơ chế hiện tại đã kìm hãm sự phát triển kinh tế của Hợp tác xã, đưa lại sự đói kém cho nông dân nên trong phần hai, phần nói về phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp đã đưa ra một số phương pháp khoán mới thay cho khoán cũ. Trong đó đáng chú ý là cho khoán đến hộ nông dân. Đây là một việc làm sai nguyên tắc, đi ngược lại hoàn toàn với đường lối tập thể hóa của Đảng. Mở đường cho nông dân trở về với lối làm ăn cá thể.

Ông Kim mĩa mai:

- Cá thể là cái quái gì mà ông sợ nó ghê thế?

- Anh đừng vội mĩa mai. Với cương vị một bí thư tỉnh ủy, làm gì anh không phân biệt nổi giữa tập thể và cá thể. Bởi đó là hai mặt đối lập của một vấn đề. Nói cách khác hai mặt đối lập giữa Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa.

Cố kìm nén nhưng cuối cùng ông Kim vẫn bật ra khỏi miệng sự nín nhịn của mình:

- Tôi nói câu này ông đừng giận. Cái hiểu của ông là cái hiểu trong sách vở mà ông chưa tiêu hóa hết. Còn cái hiểu của tôi là tôi đã xắn quần nhảy xuống ruộng để biết cái cơ chế hiện tại đã biến người nông dân thật thà thành kẻ làm ăn dối trá như thế nào, đã nhìn vào tận nỗi cơm của bà con nông dân xem nó đầy hay vơi. Còn chuyện đối lập, đối kháng, đối địch như ông vừa nói thì đến thằng trẻ con cũng biết chứ không cần đến một anh bí thư tỉnh ủy như tôi.

Đình bắt đầu cao giọng:

- Vì lợi ích của dân của Đảng, của Chủ nghĩa Xã hội nên tôi mới chân thành góp ý với anh về những sai lầm của bản dự thảo. Còn nghe hay không là tùy anh. Về phần tôi, với cương vị là một thường vụ tỉnh ủy, tôi có trách nhiệm phản ánh việc này với các đồng chí phái viên để các đồng chí ấy báo cáo với Ban bí thư Trung ương biết những gì đang xảy ra tại Phước Vĩnh.

Ông Kim ngồi lặng đi. Sau đó vớ cái điều cày rít một hơi rồi vút mạnh cái điều xuống gầm bàn nằm lăn lông lốc, sau đó đứng lên bước ra bên ngoài. Đình tỏ vẻ lo lắng đưa mắt nhìn theo ông Kim.

Lát sau ông Kim quay lại đứng ngay trước mặt Đình, nói gần từng tiếng:

- Tôi nói để ông hay. Ông muốn báo cáo với phái viên hay báo cáo với Ban bí thư, Bộ Chính trị, kể cả báo cáo với Tổng bí thư là việc của ông. Còn bản dự thảo này dứt khoát phải được thực hiện trong toàn tỉnh. Dứt khoát phải được thực hiện, ông nghe rõ chưa.

- Anh bình tĩnh để nghe tôi nói hết đã.

Ông Kim vẫy tay:

- Tôi nghe như vậy là đủ rồi. Tôi chỉ yêu cầu ông khi báo cáo với cấp trên, ông cầm theo bản dự thảo và phản ánh đúng nguyên văn của nó chứ không được xuyên tạc xuyên xẹo. Phần tôi, tôi khẳng định là mình làm đúng. Dù có bị đưa lên giàn thiêu thì tôi vẫn nói tôi làm đúng. Ông hiểu chưa.

Đình cầm bản dự thảo đứng lên bỏ đi ra ngoài.

Ông Kim ngồi phịch xuống ghế và lấy điều cày run rẩy vẽ thuốc cho vào nõ.

2

Sau bữa cơm tối, bát đĩa vẫn còn để nguyên trên chiếc mâm gỗ. Hai đứa con của Tế ăn xong đang nằm trêu nhau ở trên giường. Bà Quê kéo cái ghế đôn ra ngồi tựa lưng vào cột nhà, Hiền chưa dọn bát đĩa vội, nói với chồng:

- Anh này, theo em nhà mình cứ nhận khoán hai đầu lợn đi anh ạ.

Tế nghe vợ nói vậy bảo:

- Nhận khoán một con, một con nuôi bán theo chỉ tiêu nghĩa vụ đã hết hơi rồi còn sức đâu mà nhận khoán hai con.

- Em tính kỹ rồi. Anh vừa làm công việc của Hợp tác vừa phụ thêm với em làm đất phần trăm. Công việc nuôi nấng giao cho mẹ. Mẹ chỉ có việc chăm ba con lợn chứ không làm gì hết. Hai đầu lợn mỗi năm có tám mươi công, mẹ ra đồng dầm mưa dãi nắng cực khổ cũng chẳng được từng ấy công đâu anh ạ.

Bà Quê vừa xỉa răng vừa góp lời:

- Chị ấy nói phải đấy con ạ. Sức khỏe của u nuôi ba con lợn chẳng thấm vào đâu.

Tế bảo:

- U có phải chỉ có việc nuôi lợn thôi đâu. Hàng ngày còn phải lo cơm nước, lại còn phải đưa cái Mơn đi mẫu giáo, chiều lại còn đón cháu về. U làm quá sức ồm nằm xuống đó, vợ chồng con bận bịu tối ngày lấy ai chăm sóc. Không khéo lợi bất cập hại.

Bà Quê nói dứt khoát:

- Không phải bàn nữa. Chị Hiền cứ đăng ký với Hợp tác nhà ta nhận khoán hai đầu

lợn. Sức khỏe của u thế nào u biết, anh chị không phải lo đâu.

- Cũng phải bàn cho cận kề u ạ - Hiền nói - U mà ốm nằm ra đấy, chúng con lại mang tiếng tham lam bắt u làm việc quá sức để u ốm.

Tế bảo:

- Nhà ta tuy mang tiếng hai lao động chính, nhưng con tham gia Ban quản trị Hợp tác lo việc chỉ đạo sản xuất nên thời gian dành cho lao động của gia đình không còn bao nhiêu. Có nhận khoán một con thì mười thước đất trồng rau cho lợn có khi cũng chỉ có một mình nhà con làm. Nhà con nói phải đấy, phải tính toán cho cận kề u ạ. Không tham được đâu.

Bà Quê với tay bỏ cái tăm vào mâm rồi nói:

- Tham ăn mới xấu hổ chứ tham làm chỉ được tiếng khen thôi anh ạ.

Hiền cúi xuống định bê mâm bát đi ra giếng nhưng rồi dừng lại nói với mẹ chồng:

- Con tính thế này u xem có được không. Đất đai trồng rau cho lợn, nhà con làm được bao nhiêu thì làm, còn lại con làm tất. Buổi sáng con đưa cháu đi mẫu giáo rồi đi làm Hợp tác. Chiều u đón cháu về tắm rửa cho cháu. Còn con đi làm Hợp tác về con sẽ tranh thủ cắt rau cho ba con lợn ăn cả ngày hôm sau. Nhà ta hiện nay còn hơn hai tạ ngô của vụ xen canh vừa rồi cũng đủ cho lợn ăn được bốn, năm tháng. Ăn đến đâu con đi xay xát đến đó, thiếu đâu tính sau. Công việc của u là chỉ có cho lợn ăn và tắm tấp cho nó. U thấy con tính như vậy có được không?

Bà Quê bảo:

- Chị tính thế có khác gì để cho u ngồi không. Rau lợn để đó cho u cắt. Chị chỉ có việc chăm bón sao để có rau cho ba con lợn ăn đủ quanh năm là được rồi.

Tế cười:

- U và nhà con định loại con ra khỏi cái nhà này hay sao?

Hiền nói vui:

- Nhà con hỏi vậy là đồng ý để nhà ta nhận khoán hai đầu lợn rồi đấy u ạ.

Tế nói với vợ:

- Đồng ý nhưng vất vả đừng có kêu ca nhé.

Hiền hỏi:

- Có nhiều người đăng ký nhận khoán hai đầu lợn không anh?

Tế đáp:

- Tính đến sáng nay đã có mười một nhà đăng ký nhận khoán hai con. Bà Ngật cũng xin đăng ký nhưng Hợp tác không cho.

Bà Quê hỏi:

- Sao người ta đăng ký mà không cho?

- U tính bà ấy chồng đi vắng, một thân một mình vừa làm công việc sản xuất của Hợp tác, vừa nuôi lợn nghia vụ, lại còn ba đứa con lít nhít, nhận khoán một đầu lợn đã vất vả rồi, nhận khoán hai đầu lợn làm sao mà nuôi lợn lớn được. Đến lúc cân, cân không đủ tiêu chuẩn giao khoán, phạt cũng tội mà không phạt thì không làm đúng quy định của Hợp tác, thành ra cái lệ nói thì nghiêm mà làm không nghiêm chẳng ra sao.

Hiền cười:

- Bà ấy xưa nay vẫn tham như thế.

- Cũng do cảnh khổ mà ra cả chị ạ. Cũng chẳng nên chê cười người ta làm gì.

- Con nói vậy chứ có chê cười bà ấy đâu ạ.

- Thế không cho bà ấy nhận khoán hai con, bà ấy có giận Ban quản trị không?

- Nói có lí có tình bà ấy nghe ra nên vui vẻ nghe theo lời khuyên của mọi người.

Hiền bê mâm bát đi ra giếng. Còn lại hai mẹ con Tế.

Bà Quê hỏi Tế:

- Bác bí thư tỉnh ủy bận hay sao mà lâu nay không thấy về Hợp tác xã nhà ta anh nhỉ?

- Bác ấy lãnh đạo cả tỉnh chứ có phải chỉ có Hợp tác xã ta đâu mà về thường xuyên hả u.

Bà Quê chép miệng:

- Người đâu lại có người đức độ như vậy không biết. Lần nào về cũng vào hỏi thăm mẹ và mua bánh mì cho mấy cháu. Lại cả cái cô Chi bí thư huyện ủy nữa. Làm lãnh đạo mà mau mồm mau miệng, được cả người lẫn nết.

Tế cười:

- Khen ai không khen, đi khen các vị lãnh đạo tỉnh và huyện thì u khen cả đời.

- Lãnh đạo cũng có năm bảy hạng người con ạ.

- Theo u, Ban lãnh đạo Hợp tác xã của ta hiện nay thế nào? Tốt hay xấu?

- Thức lâu mới biết đêm dài anh ạ. Mới vài ba tháng chẳng biết sao mà nói.

Tế cười, hỏi:

- Thế u không tin con u à?

- Con u để ra không tin thì còn tin ai. Nhưng trong Ban quản trị có ông Cẩm đã có lần mỗ lợn chui, con không nhớ hay sao?

- U nhớ dai nhỉ.

- Tiếng lành đồn xa. Tiếng dữ đồn ba ngày đường. Làm điều xấu có khi chịu tiếng đến mấy đời, anh liệu ăn ở với làng nước sao cho phải đạo làm cái anh cán bộ, đảng viên.

Tế không ngờ mẹ mình lại nghĩ sâu xa thâm thúy như vậy. Anh nói để mẹ yên tâm:

- U cứ tin con. Con không làm gì để u phải xấu hổ đâu. Riêng chuyện ông Cẩm, u cũng phải thông cảm cho hoàn cảnh của ông ấy lúc đó. Sang cát cho bố, ông Mẫn đã năm lần bảy lượt vác đơn hết xin phép Ban quản trị đến xin phép xã nhưng họ vẫn không cho phép. Đặt vào cái thế của hai anh em con, chắc con cũng phải cùng với bác cả bắt lợn mỗ chui để làm cỗ bàn chứ biết mua thịt lợn ở đâu.

- Đây là u nói thế để mà nghe thôi chứ riêng cái việc Ban quản trị mới cho sửa lại nhà trẻ, đóng thêm bàn ghế và tuyển mộ thêm cô nuôi dạy trẻ cũng đủ để bà con khen không hết lời rồi. Lại còn khoán lợn cho bà con nuôi để kiếm lợi nữa. So với Ban quản trị trước đây thì Ban quản trị mới được bà con tin yêu bội phần anh ạ.

- Thôi u đi ngủ đi. Con cũng đi nghỉ một lát. Sáng mai dậy sớm còn lên phòng nông nghiệp huyện liên hệ mua lợn giống cho bà con.

Bà Quê đứng lên đưa hai tay dấm dấm vào lưng mình cho đỡ mỏi rồi đi đến chỗ giường nằm.

3

Bao cầm bản dự thảo của Đình đưa cho đọc lướt qua sau đó ngẩng đầu lên hỏi:

- Bản dự thảo này không thông qua Ban thường vụ à?

Đình đáp:

- Hiện tại chỉ gửi cho các ủy viên thường vụ, các bí thư huyện ủy, bí thư đảng ủy xã và một số Chủ nhiệm Hợp tác xã nghiên cứu và góp ý để hoàn chỉnh rồi mới thông qua. Nhưng tôi không chờ họp để góp ý kiến mà hôm qua tôi đã trực tiếp gặp ông Kim để nói

lên quan điểm của mình về bản dự thảo rồi.

- Ông Kim nói sao?

- Ông Kim tỏ ra tức giận vì tôi dám phê phán thẳng những sai trái về quan điểm của bản dự thảo này. Ông ấy bảo dù có bị đưa lên giàn thiêu thì ông ấy vẫn khẳng định việc làm của mình là đúng.

Bao kêu lên:

- Đúng là nông cuồng.

Đình đập tay xuống bàn reo lên:

- Hay. Anh dùng hai tiếng nông cuồng để chỉ tính cách của ông Kim không sai chút nào. Một con người cực đoan đến độ nông cuồng.

Bao hỏi:

- Anh đánh giá thế nào về bản dự thảo này?

Đình làm bộ ngẫm nghĩ giây lát mới nói:

- Theo tôi với bản dự thảo này vô tình ông Kim và ông Côn đang tiến dần đến chỗ xóa bỏ con đường tập thể hóa Xã hội Chủ nghĩa, mở đường cho nông dân quay lại con đường làm ăn cá thể. Nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ để lại những hậu quả tai hại không lường hết được. Tôi đề nghị sau khi nghiên cứu kỹ, anh trao đổi lại với các đồng chí trong tổ phái viên và báo cáo về Ban bí thư để Ban bí thư nắm được và có biện pháp ngăn chặn.

Bao gật đầu:

- Để tôi đọc kỹ và trao đổi với anh Ấn, anh Sắc xem sao đã. Nếu thật sự nghiêm trọng như anh nói, chúng tôi sẽ báo cáo để Ban bí thư nắm được. Theo anh thì các ủy viên thường vụ tỉnh ủy có đồng tình với bản dự thảo này không?

Không cần suy nghĩ, Đình đáp luôn:

- Tôi nghĩ có đến năm mươi phần trăm không đồng tình nhưng chẳng ai dám nói ra.

Bao ngạc nhiên:

- Sao không dám nói. Sợ ông Kim à?

- Sợ thì không nhưng cả nể thì chắc chắn là có. Công bằng mà nói, ông Kim rất nhiệt tình với công việc của cách mạng, đặc biệt là những việc liên quan đến nông dân. Có lẽ do ông xuất thân từ tầng lớp bần cố nông nên vẫn còn mang nặng bản chất giai cấp của

mình. Biểu hiện rõ nhất là tính gia trưởng và tùy tiện.

Bao phản đối:

- Nếu nói do xuất thân từ thành phần bản cổ nông mà có tác phong tùy tiện, gia trưởng cũng không hẳn là đúng, bởi trong số các đồng chí lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta cũng có rất nhiều đồng chí xuất thân từ tầng lớp bản cổ nông. Nhưng họ là những người lãnh đạo mẫu mực cả tài lẫn đức.

- Nhưng những đồng chí đó đã dùng cảm từ bỏ bản chất của giai cấp mình và nhanh chóng tiếp thu tư tưởng tiên tiến của giai cấp công nhân. Bản thân tôi cũng làm một cuộc lột xác đầy đau đớn để thoát khỏi cái đuôi bản cổ nông của mình để trở thành một con người như hôm nay. Còn ông Kim thì hầu như vẫn giữ nguyên bản chất của mình từ ăn mặc, nói năng, cách ngồi hút thuốc lào cho đến suy nghĩ và hành động của mình. Bản dự thảo này mang dấu ấn rõ nét về tác phong tùy tiện của ông ấy. Nghĩ đâu làm đó chứ không chịu dùng lập luận để kiểm chứng việc mình đang làm sai đúng ở chỗ nào.

Bao cầm bản dự thảo đọc lướt qua lần nữa rồi đặt xuống bàn hỏi Đình:

- Có khi anh cho tôi mượn bản dự thảo này để tôi nghiên cứu và làm việc trước với tổ phái viên cái đã. Sau này có thể nào ta tính sau. Anh thấy có được không?

Đình thở phào:

- Anh cứ cầm lấy để làm việc. Những gì viết trong ấy tôi đã ghi vào óc của mình rồi.

Bao khen:

- Anh có một bộ óc tuyệt vời nhỉ.

Đình nói giọng tự phụ:

- Đó là yêu cầu của một anh làm công tác tuyên huấn. Anh cần có một trí nhớ chỉ cần nghe tin tức trên đài phát thanh, anh có thể kể lại tin tức ấy cho một người khác nghe đầy đủ nội dung của bản tin. Không phải khoe khoang với anh chứ tôi có thể tổng hợp tình hình thời sự trong tháng đã nghe qua đài phát thanh và các báo đã đọc mà không cần có sổ ghi chép để ở trước mặt.

Bao cười:

- Thế thì tuyệt vời đấy. Tỉnh ủy bố trí anh làm trưởng ban tuyên huấn là chính xác.

Đình thổ lộ:

- Thế mà năm ngoái ông Kim định đẩy tôi đi làm chuyên gia cho Lào đấy.

Bao ngạc nhiên:

- Thế à? Chắc muốn loại trừ một người thường xuyên chống đối ông ta có phải không?

- Nếu không vì ý đồ ấy của ông Kim thì tôi sẵn sàng đi chứ chẳng khi nào từ chối. Cũng phải đấu tranh tư tưởng mãi đấy. Mình là một thường vụ tỉnh ủy mà từ chối nhiệm vụ thì chẳng ra làm sao. Có thể có dư luận xấu về mình. Nhưng mình đi vì ý đồ xấu của người khác thì hóa ra mình là kẻ nhu nhược. Con người ta thắng được mình đôi khi không dễ.

- Lần đầu tiên tôi nghe anh kể chuyện này đấy.

- Có hay ho gì đâu mà kể. Cũng có người nghĩ rằng tôi hay chống đối lại ông Kim là vì tôi ganh tị. Bề dày tham gia cách mạng của ông ấy như thế làm sao tôi ganh tị nổi. Nhưng tôi lại là người được đào tạo bài bản về lí luận chủ nghĩa Mác Lê-nin. Con ruồi bay qua tôi biết nó là con ruồi mang quan điểm tiến bộ hay phản động. Vì vậy tôi dị ứng rất nhanh với những việc làm sai trái với quan điểm đường lối của Đảng.

Bao đồng tình:

- Tôi cũng giống anh ở điểm đó. Với tôi, vi phạm đạo đức trong sinh hoạt có thể tha thứ được vì nó chỉ ảnh hưởng đến một cá nhân. Nhưng sai phạm trong quan điểm lập trường sẽ làm hại đến Đảng, đến nhân dân. Có người thấy tôi giữ nguyên tắc cho rằng tôi bảo thủ, giáo điều. Nếu sợ mang tiếng bảo thủ, giáo điều mà không dám đấu tranh với những việc làm đi ngược lại với quan điểm đường lối của Đảng thì tự mình tước mất danh hiệu đảng viên của mình chứ chẳng cần ai khai trừ mình cả.

Đình hỏi thăm dò:

- Anh có định báo cáo việc này với Ban bí thư không?

- Để tôi trao đổi với anh Ấn và anh Sắc xem sao rồi mới quyết định có nên báo cáo hay không.

Đình ngập ngừng giây lát rồi hỏi Bao:

- Anh có nhận thấy anh Ấn và anh Sắc đang dao động trước việc làm của một số Hợp tác xã trong tỉnh của tôi không?

Bao đáp:

- Có lẽ hai anh ấy thận trọng thì đúng hơn.

- Không phải thận trọng đâu mà đang phân vân. Tôi nhận xét vậy anh đừng nói lại

với anh Ẩn và anh Sắc nhé.

- Tính tôi không hay đôi co mách lẻo.

Đình chưng hửng, biết mình nói ra câu vừa rồi là dại.

4

Buổi chiều. Noãn đang ngồi thơ thẩn uống nước chè ở trước hiên nhà thì Lịch đạp xe vào. Noãn hỏi giọng thân mật:

- Ông đi đâu mất mặt mấy tuần nay không thấy lên nhà tớ chơi?

Lịch dựng xe đạp trả lời:

- Chán đời nên chẳng muốn đi đâu cả.

- Có việc gì mà chán đời?

Lịch vút cái mũ lá xuống chiếu đáp:

- Chán tất.

Noãn rót nước đưa cho Lịch.

- Đi lên phố huyện chén thịt cầy là hết chán đời ngay. Đi không? Tôi mời ông chứ không bắt ông chi đâu mà ngại.

Lịch hớp một ngụm nước súc sùng sục trong mồm nhổ ra sân rồi mới bảo Noãn:

- Ông chi hay tôi chi cũng thế cả, nhưng hôm nay không đi được.

- Sao thế?

- Hai hôm nay bị Tào Tháo đuổi, kiêng mắt tôm.

- Vậy thì uống rượu suông nhé. Ông ngồi đây, tớ ra vườn vặt quả ổi xanh và hái mấy quả ớt, thế là xong.

Lịch lấy gói thuốc lá Trường Sơn của Noãn để ở hiên rút một điếu châm lửa hút. Lát sau Noãn trở lại với cái đĩa muối và mấy quả ổi xanh và ớt.

- Trông ông dạo này xuống sắc quá – Noãn nói và rót rượu để xuống trước mặt Lịch.

Lịch thở dài:

- Lo lắm ông ạ.

- Lo chuyện gì?

Lịch không trả lời vào câu hỏi của Noãn mà hỏi lại:

- Ông sinh hoạt trong thường vụ đảng ủy, có nghe ai nói gì về lá đơn tố gửi cho mấy ông phái viên Trung ương không?

Noãn cười:

- Thì ra ông lo chuyện ấy à? Thế thì ông không phải lo. Trong thường vụ chẳng hề ai nhắc tới chuyện ấy cả. Với lại chuyện ấy đã qua lâu rồi, chẳng ai nhớ đến đâu.

- Không hiểu sao tố có cảm giác là mọi người đang nghi ngờ tố ông ạ.

- Sao ông lại nghĩ thế?

- Tố thấy bà con xã viên ở Gia Đạo thường nhìn tố với đôi mắt khinh bỉ thì phải.

- Ông chỉ sợ bóng sợ gió thôi. Làm sao người ta biết ông là người viết đơn tố cáo mà khinh bỉ.

- Thỉnh thoảng có người nói xa nói gần chớ sửa cứ sửa, việc mình làm cứ làm. Sửa chẳng ai sợ thì chỉ có rã hòng mà thôi.

Noãn nói để Lịch yên tâm:

- Ông thuộc vào loại người thần hồn nát thần tính. Có tật giật mình. Ai nói gì đâu đâu cũng nghĩ người ta nói mình.

Lịch thổ lộ:

- Lo chứ ông. Lộ ra, tôi bị khai trừ khỏi Đảng là cái chắc, còn mặt mũi đâu mà nhìn làng nhìn xóm nữa. Con cái lại chịu cái nhục suốt đời, ông bảo tôi không lo sao được.

- Tôi nhớ không nhầm thì chính ông nói với tôi là cái ông gì đó nhận đơn tố cáo của ông hứa là không nói cho ai biết kia mà?

- Tin sao được miệng quan hả ông. Hứa là thế nhưng chắc gì đã làm thế. Khi thấy có lỗi là bán mình ngay. Đúng là chẳng có cái đại nào giống cái đại nào. Được thì mọi người hưởng, tội thì mình chịu. Giá như ngày ấy ông cho tôi một lời khuyên khôn ngoan thì tôi đã không làm cái việc tồi tệ ấy.

Noãn phật ý:

- Ông trách tôi đấy à?

- Tôi nói mà nghe vậy thôi. Đại thì chịu chứ có trách móc cũng chẳng được gì.

Noãn rót rượu ra chén nói với Lịch:

- Đôi khi ngồi nghĩ lại tôi cũng thấy ân hận là chỉ vì ghen ghét bà Luận hay lên mặt dạy đời nên muốn cho bà ấy nếm mùi cay đắng, vì thế đã không khuyên ông đừng có làm đơn tố cáo tố khổ làm gì cho thêm rắc rối. Bây giờ chuyện đã rồi, ông đừng có suy nghĩ gì cho thêm mệt óc. Uống vài chén rượu suông là quên hết. Uống đi.

Noãn đưa cho Lịch một quả ổi xanh.

- Ông có đưa chuyện lo lắng của ông ra chia sẻ với tay Doanh không? – Noãn hỏi.

Lịch nói giọng buồn:

- Người hiểu tâm trạng tôi bây giờ chỉ còn tay Lấu. Tuy tận tâm tận lực nhưng hắn ăn ở có trước có sau. Còn tay Doanh từ khi không còn gì đưa về cho vợ như hồi còn làm phó chủ nhiệm nên vợ hắn coi thường ra mặt. Hắn co vùi lại như một kẻ yếm thế. Tay Ngọ thì giả vờ tiến bộ để lấy lòng Ban quản trị mới. Chán lắm ông ạ.

Noãn hỏi:

- Không biết bọn tay Dậu làm ăn thế nào mà nghe bà Luận khen không tiếc lời.

- Khách quan công bằng mà nói, chúng nó làm ăn bài bản lắm. Hết chuyển trại lợn tập thể về khoán cho đội, đến việc khoán lợn trực tiếp cho hộ xã viên. Nghe đâu vụ chiêm này chúng nó hủy bỏ cách khoán cũ và thay vào đó các tiêu chuẩn khoán mới.

- Khoán lợn thì tôi cũng nắm được rồi. Nhưng cách khoán mới thì tôi chưa nghe báo cáo. Ông có nắm được cụ thể tiêu chuẩn khoán như thế nào không?

- Nghe nói sắp tới sẽ đưa ra bàn trong hội nghị đại biểu xã viên, còn khoán kiểu nào ông bảo tôi còn tâm trạng nào mà tìm hiểu. À này. Ông có nghe nói đến bản dự thảo về quản lý lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp không? Nghe nói tỉnh ủy vừa gửi xuống cho các bí thư đảng ủy và Chủ nhiệm Hợp tác xã nghiên cứu để góp ý kiến.

Noãn nhìn Lịch, cười cười vẻ bí mật:

- Bà Luận có nói cho tôi biết nhưng tôi chưa đọc.

Lịch cười rồi nói khích:

- Bản dự thảo chỉ gửi cho bí thư đảng ủy, ông là chủ tịch xã đọc sao được.

- Càng khỏe.

- Chẳng biết bản dự thảo ấy nói những gì mà thấy mấy tay trong Ban quản trị phởn chí lắm.

- Vừa rồi tôi đùa với ông cho vui thôi chứ bà Luận đã đưa cho tôi đọc bản dự thảo ấy rồi. Tôi nghĩ mấy tay trong Ban quản trị Gia Đạo phần chí là phải. Vì bản dự thảo đã mở ra một con đường làm ăn có thể nói là rất cởi mở đối với các Hợp tác xã nông nghiệp.

- Thảo nào.

Không ai hiểu Lịch nói hai tiếng thảo nào với nghĩa gì. Vui mừng hay ghen tị?

5

Phong trào nhận nuôi lợn khoán bùng lên khiến Ban quản trị Gia Đạo lo sốt vó về việc tìm lợn giống để cung cấp cho hộ xã viên. Tìm đủ các nguồn nhưng cũng chỉ cung cấp đủ cho một phần ba số hộ đăng ký. Cuối cùng đành phải chạy lên cầu cứu huyện. Buổi sáng sớm Chi đang lau chùi bàn ghế chuẩn bị cho một ngày làm việc thì Tể lù lù đạp xe vào. Chi lo lắng không biết có chuyện gì mà Tể lại lên sớm như vậy. Chưa để Tể kịp chào hỏi, Chi đã hỏi trước:

- Có chuyện gì không mà lên sớm vậy?

Nhìn thấy thái độ lo lắng của Chi, Tể đùa:

- Vâng. Chuyện hết sức nghiêm trọng nên chúng tôi chạy lên cầu cứu bí thư huyện ủy.

Nghe Tể nói vậy, Chi càng hốt:

- Có chuyện gì sao không nói nhanh lên mà cứ ề à như vậy?

Tể nhin cười nói thủng thẳng:

- Ấy là chuyện thế này. Ở Hợp tác xã chúng tôi số người đăng ký nhận nuôi khoán lợn đã lên đến trên một trăm ba mươi hộ. Một tình huống chưa tính đến là lợn giống. Các hộ đã nhận tiền mua giống rồi nhưng nhiều hộ loay hoay không biết mua giống ở đâu.

- Hiện còn thiếu bao nhiêu con lợn giống nữa?

- Khoảng trên dưới năm chục con.

Chi kêu lên:

- Sao thiếu nhiều thế?

- Chúng tôi không ngờ bà con đăng ký nhận khoán nhiều như vậy. Hợp tác cũng cố gắng lùng khắp nơi mua cho bà con nhưng vét khắp vùng cũng chỉ cung cấp được một

nửa.

Chi ngẫm nghĩ một lát rồi bảo:

- Hiện nay trong huyện ta có trại lợn giống ở Bồng Lạng. Nhưng đó là trại lợn giống của Ty Nông nghiệp tỉnh chứ không phải của huyện.

Chi vừa nói đến đó đã thấy chiếc xe chở ông Kim từ từ chạy vào sân. Chi nói như reo:

- Khấn Phật, Phật hiện. Sao mà thiêng thế không biết.

Hai người đứng lên chạy ra đón ông Kim. Ông Kim tỏ ra ngạc nhiên khi nhìn thấy Tể. Ông hỏi:

- Ông Tể có việc gì mà mò lên đây sớm thế?

- Không có gì đâu ạ - Tể nói - Chỉ có một việc cón con thế này thôi. Hợp tác chủ trương khoán lợn cho hộ, bà con rất hào hứng nhận khoán. Nhưng vấn đề là thiếu đến nửa số lợn giống đăng ký mà không biết tìm mua ở đâu. Hợp tác nhận giúp nhưng không ra nên mới lên cầu cứu bí thư huyện ủy. Bí thư huyện ủy bảo việc này chỉ có bí thư tỉnh ủy mới giải quyết nổi.

Ông Kim cười thật sảng khoái:

- Các cậu bàn tính với nhau khi nào mà giải thế. Chắc đang bí nên khi thấy tớ có mặt liền đổ cái bí ấy lên đầu tớ có phải không?

Chi nói:

- Đây là do Ban quản trị Gia Đạo chứ không phải em đâu. Vừa rồi em cũng nói với anh Tể là Hợp tác xã Gia Đạo muốn em làm bí thư huyện ủy kiêm lái lợn đấy ạ.

Ông Kim rít xong điếu thuốc lòn, nhấp một ngụm nước rồi nói thủng thẳng:

- Tớ nói đùa cho vui chứ chuyện không nhỏ đâu. Bà con đang hào hứng nhận khoán mà để bà con thất vọng sẽ làm mất lòng tin. Vì vậy phải tìm mua bằng được giống cho bà con.

Chi nghe ông Kim nói vậy nên nói luôn:

- Em cũng nghĩ như thế nhưng cử người đi gom từng con thì chẳng biết đến khi nào mua đủ cho bà con. Hiện nay trên địa bàn huyện Tam Bình có trại lợn của Ty Nông nghiệp ở Bồng Lạng chuyên cấp lợn giống cho các trại lợn của quốc doanh, không biết đến hỏi mua cho Hợp tác xã nông nghiệp có được không?

Ông Kim biết Chi muốn mình can thiệp với trại giống Bồng Lạng nhưng còn vòng vo

nên ông số toét:

- Cứ nói thẳng ra là nhờ tớ nói hộ với Ty Nông nghiệp cho xong chuyện. Vòng vo làm gì cho mất thì giờ.

Chi cười nói luôn ý định của mình:

- Được thế càng hay. Nhưng chúng em chỉ cần anh viết cho mấy chữ, chúng em cầm thẳng đến trại lợn giống Bồng Lạng để liên hệ, anh khỏi mất công nói với Ty Nông nghiệp.

- Tớ không làm ăn kiểu cắt ngang như vậy được đâu. Trại lợn giống là do Ty Nông nghiệp quản lí chứ không phải tỉnh ủy quản lí. Lát nữa tớ sẽ gọi điện về cho tay Tấn, trưởng Ty hỏi xem sao. Nếu vì một lí do nào đó chính đáng mà nó bảo không được thì tớ cũng không thể bắt ép nó bán lợn giống cho các cậu được. Ông Tế định mua bao nhiêu con lợn giống?

Tế đáp luôn:

- Càng nhiều càng tốt ạ. Hiện tại Gia Đạo có hơn một trăm ba mươi hộ đăng ký nhận khoán. Nếu một nửa số người đăng ký mua được thì càng tốt.

- Có nghĩa các cậu muốn trại giống bán cho các cậu khoảng bảy chục con?

- Không dám ước đến thế đâu ạ.

- Có ước cũng chẳng được. Tớ sẽ nói chúng nó cố gắng bán cho các cậu bốn mươi con.

Tế reo lên:

- Được thế cũng quá may cho chúng em rồi. Sáng nay thấy em dắt xe đạp đi lên huyện, u em chạy ra đón ngõ. Không ngờ vía của u em lại may mắn đến thế.

Ông Kim đùa:

- Nếu không mua được thì sao? Lại về căn nhà rồi đuổi mẹ ra khỏi nhà đi ăn xin như ngày nào chứ gì?

- Không có chuyện đó đâu ạ. U em bây giờ là lãnh đạo gia đình. Vừa rồi xung phong nhận khoán hai đầu lợn đấy bác ạ. Nhà em đã chạy về bên ngoại mua được ba con giống. Nhà nuôi hai con, còn một con để cho cô Hoang.

Ông Kim hỏi Tế:

- Ban quản trị Gia Đạo đã trao đổi với nhau về bản dự thảo chưa?

Tế đáp:

- Đã ạ. Không những trao đổi mà còn triển khai thực hiện một số biện pháp khoán như gợi ý của bản dự thảo.

- Các cậu cầm đèn chạy trước ô tô mà không sợ bị xe cán à?

Tế cười đáp:

- Chúng em thực hiện câu nói của bí thư là việc gì làm lợi cho dân, cho tập thể thì chẳng có tội. Vì thế chúng em chẳng sợ.

- Các cậu đừng có chơi cái trò trăm dâu đổ đầu tằm. Trước khi cấp trên trị tở, tở sẽ trị các cậu trước đã.

Nói xong ông Kim đi đến chiếc điện thoại đặt ở góc phòng gọi điện cho Tấn, trưởng Ty nông nghiệp tỉnh. Chi và Tế căng hết tai mình ra nghe cuộc đối thoại giữa ông Kim và Tấn.

- ...Thế thì nhất cậu rồi. Trả lời sớm nhé. Cứ gọi trực tiếp cho bí thư huyện ủy Tam Bình...

Ông Kim cười rất to rồi bỏ điện thoại xuống quay về chỗ ngồi của mình.

Chi hỏi:

- Anh lại tán gẫu với ông Tấn đấy?

Ông Kim cười khà khà:

- Hắn bảo tở mê bí thư huyện ủy Tam Bình nên mới tích cực giúp đỡ như vậy. Tở bảo bí thư Tam Bình xinh đẹp thế đại gì mà không mê.

- Anh chỉ được cái nói linh tinh là không ai bằng.

- Được khen thích quá còn giả vờ trách với móc. Ông Tế đi lên đây bằng gì đấy?

Tế đáp:

- Em đi xe đạp ạ.

- Ông đi kiểm dây, ra bảo với cậu Hành buộc xe đạp vào sau đít xe ô tô rồi cùng ngồi xe về Gia Đạo với chúng tở. Còn cô nàng xinh đẹp kia còn vương vịu gì thì giải quyết nhanh để đi.

Chi lườm:

- Dạo này anh ăn nói có vẻ mạnh mẽ nhỉ.

- Niềm vui làm người ta trẻ ra và thích nói đùa đồng chí bí thư huyện ủy ạ.

Chi lấy cái túi xách đi ra xe cùng ông Kim.

Phần Bốn
SẤM SÉT VÀ HỒI QUANG

Chương hai mươi chín

1

Dẫn đo mãi, cuối cùng Bao quyết định đưa bản dự thảo về quản lí lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp của tỉnh ủy Phước Vĩnh cho ông Sắc và ông Ấn để nghiên cứu.

Trong khi chờ ông Ấn và ông Sắc đọc xong và trao đổi với nhau, Bao mở cuốn sổ xem lại những ghi chép từng ý, từng lời mà Bao sẽ nói về bản dự thảo này.

- Theo tôi, đây là một tư duy mới mẻ mà nhiệm vụ của chúng ta cần quan tâm nghiên cứu chứ không nên vội vã phủ nhận - Ông Sắc nhận xét sau khi đọc xong.

Bao không để ý thái độ của ông Sắc, nói tiếp:

- Điều lệ Hợp tác xã nông nghiệp cũng đã chỉ rõ ba nguyên tắc: Tự nguyện, có lợi, quản lí dân chủ và phương châm: Tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên Chủ nghĩa xã hội, được quán triệt và tích cực thực hiện trong các Hợp tác xã và bà con xã viên. Vì thế khoán sản xuất cho hộ thực chất là trở lại cách làm ăn cá thể. Nó phá vỡ nội dung của phong trào Hợp tác hóa nông nghiệp, làm cho Hợp tác chỉ còn là hình thức. Nó không những sai lầm về phương pháp quản lí mà còn trái với đường lối Hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng và Nhà nước. Đây là một biến tướng mang màu sắc của chủ nghĩa xét lại hiện đại, đòi xét lại đường lối Xã hội chủ nghĩa của Đảng ta.

Ông Sắc cười mỉa:

- Mấy ông mấy bà nông dân suốt ngày cắm mũi ngoài đồng ruộng làm gì biết chủ nghĩa này chủ nghĩa kia mà đòi xét đi với xét lại.

Tâm trạng ông Ấn bỗng nhiên rối bời. Nhiều năm ngồi ở cương vị lãnh đạo mọi nếp suy nghĩ gần như xuôi theo một chiều. Hợp bàn định ra kế hoạch cho công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp chỉ tiêu hàng năm phải đạt được bao nhiêu sản lượng, sản phẩm rồi giao cho các bộ, các ngành đốc thúc hoàn thành cho được kế hoạch đã được giao. Vượt mức thì liên hoan, khen thưởng rầm rầm rộ rộ. Không hoàn thành kế hoạch thì khiển trách, phê bình rút kinh nghiệm. Hầu như công việc chỉ diễn ra trên giấy tờ. Đồng ruộng ra sao, nhà máy ra sao, thị trường thương nghiệp ra sao cũng được thể hiện bằng các bản báo cáo. Mà các bản báo cáo tính trung thực của nó chỉ đạt được một nửa, phần còn lại là báo cáo láo. Báo cáo để lấy thành tích. Ngành nào cũng vượt mức kế hoạch. Đời sống nhân dân được nâng lên một bước đáng kể. Trong khi đó thì người dân thiếu đủ

thứ. Từ hạt gạo cho đến cái kim, sợi chỉ. Giờ đây đọc bản dự thảo về quản lí lao động của tỉnh ủy Phước Vĩnh ông thấy vỡ ra nhiều điều. Cái đúng, cái sai không thể chỉ nhìn lướt qua mà đoán định được. Lấy lại sự ổn định trong lòng, ông Ấn nói:

- Tôi thấy chúng ta tự nhiên đi phê phán nặng nề về một bản dự thảo thuộc nội bộ của một tỉnh là không nên. Hơn nữa bản dự thảo này có nhiều điểm cần được suy nghĩ một cách nghiêm chỉnh.

Bao thấy ông Ấn và ông Sắc có ý chần chừ nên nhấn thêm:

- Tôi đề nghị anh Ấn phải báo cáo kịp thời về bản dự thảo này để Ban bí thư nắm được và có biện pháp ngăn chặn.

Ông Ấn nhớ lại những gì mà ông đã nhìn thấy được những lần đi xuống các Hợp tác xã gần đây nên đáp lại lời đề nghị của Bao:

- Việc này chúng ta phải hết sức thận trọng. Một hiện tượng mới vừa nảy sinh có thể có mặt nào đó chưa hoàn chỉnh. Nếu chúng ta quá chú ý đến mặt không hoàn chỉnh đó mà phủ nhận tất cả thì có khi còn sai lầm hơn là mặt không hoàn chỉnh của cái mới. Chúng ta cũng cần đề phòng cách nhìn sự vật phát triển theo một chiều thuận. Nhìn mãi thành quen, đến khi gặp phải cái nghịch là không chịu được. Ngay như tôi, khi thấy Hợp tác xã Hồng Vân ở Vĩnh Hòa chia đất cho nông dân làm vụ xen canh, trả ao cá về cho hộ xã viên nuôi khoán cho Hợp tác và bán một số công cụ cho hộ cá thể, tôi lo lắng thật sự. Cứ nghĩ như vậy là Hợp tác xã đã tan rã. Nhưng khi bình tĩnh trở lại mới hay những việc làm đó hoàn toàn có lợi cho cả nông dân lẫn tập thể. Bản dự thảo về quản lí lao động của tỉnh ủy Phước Vĩnh có nhiều điểm mới, phải nói là rất mới. Không tìm hiểu kỹ đã vội vàng báo cáo với Ban bí thư, tôi e rằng sẽ để lại những hối tiếc cho chúng ta sau này.

Ông Sắc đồng tình:

- Tôi thấy ý kiến của anh Ấn rất chuẩn xác. Bản dự thảo này đã đặt ra những vấn đề hết sức cơ bản có thể làm chuyển biến lối làm ăn lỏng lẻo, trì trệ của các Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay. Nếu thấy cái mới mang yếu tố tích cực thì phải ủng hộ.

Bao thấy thất vọng khi không đạt được mục đích nhưng vẫn nói thêm:

- Có lẽ cách nhìn nhận về bản dự thảo giữa tôi và hai anh không có chỗ giống nhau. Dù vậy tôi đề nghị anh Ấn vẫn nên báo cáo với Ban bí thư, nếu chẳng may bản dự thảo này đến tay các đồng chí trong Ban bí thư, chúng ta sẽ mang tội biết mà không báo cáo.

Ông Ấn thấy khó chịu nên nói dứt khoát:

- Tôi sẽ chịu trách nhiệm về việc này. Thế thôi, không nói gì thêm chuyện này nữa nhé.

Bao chưng hửng cầm lấy bản dự thảo và cuốn sổ đi ra khỏi phòng họp, quên cả chào ông Ấn và ông Sắc. Ông Ấn nhìn theo Bao lắc đầu thở dài.

2

Buổi sáng mùa đông rét tê tê. Gió khua những cành lá nghe khô khốc. Lũ cò đã kéo nhau đi trú đông nên khuôn viên um tùm cây cỏ thụ vắng lặng đến êm ả. Ông Kim đến phòng làm việc ngồi chưa ấm chỗ đã đứng lên bước ra bên ngoài chấp hai tay ra đằng sau, đi đi lại lại trên đoạn đường chạy qua trước phòng làm việc của mình với dáng điệu khoan thai hiếm thấy ở ông. Lạ thật, chưa khi nào ông thấy đầu óc mình lại thư thái như hôm nay. Mỗi bước chân ông đặt xuống đất là đâu đó những hình ảnh không theo một tuần tự nào hiện về trước mắt ông. Những gương mặt rạng rỡ của những người cùng chí hướng. Những cánh đồng lúa xanh tốt trải dài mênh mông đến tận chân trời. Đàn cò khoan thai vỗ cánh trên thảm lúa xanh mướt...

Có bước chân lướt xước sau lưng, ông Kim quay lại nhìn. Ông Sắc chào ông bằng nụ cười:

- Có chuyện gì mà trông dáng điệu anh đi lại có vẻ trầm tư mặc tưởng thế?
- Chẳng có việc gì nên dành chút thời gian ngẫm lại cái sự đời cho vui thôi.

Hai người lại đến ngồi vào cái ghế đá quen thuộc mọi ngày.

- Sáng nay thấy xe chạy qua đây tưởng các anh đi đâu?
- Xe đưa ông Bao đi Hà Nội.

Ông Kim hỏi:

- Về có việc gì thế?

Ông Sắc đáp:

- Tôi cũng chẳng biết. Thấy nói với anh Ấn về Hà Nội có việc, tôi chẳng hỏi anh Ấn là ông Bao đi Hà Nội có việc gì.

Thấy khí trời lành lạnh, ông Kim bảo ông Sắc:

- Vào phòng tôi pha một ấm nước uống cho ấm bụng nói chuyện cho vui.

Ông Sắc uống xong chén nước chè ông Kim đưa cho, đặt chén xuống bàn nói:

- Vừa rồi tổ chúng tôi có đọc bản dự thảo về quản lí lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp của tỉnh ủy các anh, tôi thấy có nhiều điểm hay lắm.

Ông Kim ngạc nhiên:

- Làm sao mà anh có bản dự thảo ấy trong tay để đọc?

- Ông Đình đưa cho ông Bao nhờ tổ chúng tôi đọc và cho biết quan điểm về bản dự thảo.

Ông Kim như bị dội nước nóng vào người. Ông Sắc biết ý, khuyên:

- Anh cứ bình tĩnh. Thực ra tôi nói chưa hết. Theo ông Bao nói lại thì ông Đình đã phản đối một số điểm trong bản dự thảo này trước mặt anh.

Ông Kim thừa nhận:

- Đúng như vậy. Tôi có trả lời ông Đình dù ông có báo cáo cho Ban bí thư, Bộ chính trị hay Tổng bí thư thì tôi vẫn cho rằng những điều nêu lên trong bản dự thảo là phù hợp với tình hình của các Hợp tác xã nông nghiệp trong tình hình mới. Tôi bức quá nên nói tiếp, dù có đưa tôi lên giàn thiêu thì tôi vẫn nói việc làm của tôi là đúng.

- Ông Đình cũng kể hết những chuyện này cho ông Bao nghe và ông Bao nói lại với chúng tôi. Anh nói câu đó hơi liều đấy. Nó mà đến tai anh Trung Chính thì anh no đòn.

Ông Kim hỏi:

- Vừa rồi anh khen bản dự thảo có những điểm hay lắm. Vậy anh nói cho tôi biết điểm nào cho chúng tôi vững tâm và nói cả những điểm theo anh là chưa được để chúng tôi nghiên cứu, sửa chữa khi soạn lại thành văn bản chính thức.

- Về phần đánh giá chung tình hình của Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay, theo tôi các anh đánh giá như vậy là chính xác. Có thể có người phản đối vì cho rằng các anh đã phủ màu đen lên con đường tập thể hóa Xã hội chủ nghĩa.

- Ngay tay Đình cũng lên án tôi nhận định chủ quan, phiến diện đó thôi.

- Người ta quen tô hồng để bốc thơm nhau thành bệnh mãn tính mất rồi. Bây giờ nghe ai nói khác đi là bị coi là nói xấu chế độ. Điều này cực kỳ tai hại chẳng khác gì con người không nhận ra bệnh tật của mình. Chờ đến khi cấp cứu thì đã muộn.

Ông Kim nhìn ông Sắc bằng ánh mắt thiện cảm:

- Giá như ai cũng có cái nhìn biện chứng như anh thì mọi việc biến đổi sẽ dễ dàng

hơn nhiều.

- Người có cái nhìn biện chứng là anh chứ không phải tôi. Anh là người đã nhận ra sự mâu thuẫn nội tại của sự vật và đã tìm cách phá vỡ nó, thúc đẩy nó sản sinh ra cái mới để thay thế cái cũ.

Ông Kim cười:

- Cũng chẳng nghĩ sâu sắc được đến thế. Thấy Hợp tác xã nông nghiệp làm ăn trì trệ, nông dân khổ cực nên mới tìm mọi cách làm cho nó ăn nên làm ra để bà con đỡ khổ. Đơn giản thế thôi anh ạ.

Ông Sắc phân vân giây lát rồi nói với ông Kim:

- Riêng phần phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp tôi thấy anh đặt vấn đề cho khoán hộ là anh đang đánh đổi sinh mạng chính trị của mình đấy, anh có biết không?

Ông Kim rút một điếu thuốc lào, nhả khói rồi nói thông thả:

- Tôi biết là hết sức mạo hiểm nhưng tôi đã nhìn thấy tương lai của nó nên tôi vẫn quyết tâm làm cho bằng được. Thú thật với anh đôi khi nghĩ đến hậu quả mình phải gánh chịu, tôi thấy dao động đôi chút, nhưng lại nghĩ mình giống như anh chiến sĩ được giao nhiệm vụ ôm bộc phá lao lên mở cửa mở. Nếu nghĩ về mình mà chân chừ, trằn đánh nhất định thất bại, đồng đội sẽ hy sinh. Thế là tự nhiên tôi thấy vững tin với việc khoán hộ. Anh Ẩn có nói gì về bản dự thảo không?

- Anh Ẩn thường thận trọng khi nhận xét về một vấn đề gì đó. Với bản dự thảo của các anh cũng vậy. Anh ấy chưa có ý kiến chính thức. Nhưng khi ông Bao đề nghị anh Ẩn báo cáo kịp thời với Ban bí thư thì anh Ẩn không đồng ý với lí do cần nghiên cứu kỹ những vấn đề mà bản dự thảo đề cập tới. Anh ấy cũng nói công khai là mình rất quan tâm đến phương pháp khoán hộ. Khi ông Bao hỏi quan tâm theo nghĩa tốt hay xấu thì anh chỉ trả lời là cần quan tâm nghiên cứu. Tôi nghĩ anh Ẩn sẽ ủng hộ các anh trong việc khoán hộ.

Biết ông Sắc là người có cái nhìn phóng khoáng nên ông Kim thú thực:

- Với anh thì tôi chẳng giấu gì. Mặc dù bản dự thảo đang ở trong thời kỳ tham khảo nhưng tôi đã cho triển khai khoán hộ tại một Hợp tác xã thuộc huyện Tam Bình ngay trong vụ chiêm này và giao cho cô Chi, bí thư huyện ủy trực tiếp chỉ đạo. Tôi muốn chứng minh suy nghĩ của mình là đúng.

Ông Sắc hỏi:

- Có phải Hợp tác xã Gia Đạo không?

Ông Kim ngạc nhiên:

- Sao anh biết?

- Lần xuống làm việc ở đó tôi có nhận xét Ban quản trị của Hợp tác xã này có thể làm nên chuyện khi dám mạnh dạn giải tán trại lợn của Hợp tác xã và khoán cho đội sản xuất. Đặc biệt là việc khoán lợn cho hộ xã viên.

Nghe ông Sắc nói thế, ông Kim khoe luôn:

- Nhân anh nói chuyện khoán lợn cho hộ, anh có biết Hợp tác xã Gia Đạo ngoài lợn các gia đình nuôi theo tiêu chuẩn nghĩa vụ ra thì khoản khoán cho đội sản xuất và hộ thu được bao nhiêu tấn không? Mười ba tấn rưỡi lợn hơi và gần hai trăm tấn phân chuồng. Con số không tồi chút nào có phải không?

Ông Sắc gật đầu tán thưởng:

- Đúng là một con số đầy ý nghĩa.

3

Chiếc Mốt-cô-vích dừng lại trước cổng ngôi biệt thự trên một đường phố rợp bóng cây xà cừ. Ngoài anh thượng sĩ công an vũ trang ôm súng đứng như một pho tượng trước cổng, còn lại bên trong không một bóng người.

Bao ló đầu ra khỏi xe hỏi trống không:

- Anh Trung Chính có ở nhà không?

Anh thượng sĩ công an vũ trang nhận ra Bao nên lễ phép đáp:

- Thưa bác, có đấy ạ. Nhưng bác chờ cháu gọi điện vào báo cho đồng chí thư ký riêng của bác Trung Chính đã.

- Cậu nói là có đồng chí Lê Thanh Bao, phái viên nông nghiệp của Ban bí thư xin gặp anh Trung Chính để báo cáo công việc.

Gọi điện báo xong, anh thượng sĩ công an vũ trang bước ra mở rộng hai cánh cửa cho xe của Bao vào. Chiếc xe chạy chậm chậm rồi đỗ ngay trên con đường rải đá cuội cạnh một cây hoa đại đang nở hoa trắng xóa. Mùi hương hoa đại tỏa ra thơm ngát. Không gian khuôn viên ngôi biệt thự trang nghiêm và tĩnh lặng như một ngôi chùa cổ.

Bao ra khỏi xe, xách cặp đi vào trong ngôi biệt thự.

Ông Trung Chính trạc tuổi trên năm lăm, người thấp, khuôn mặt tròn, trán cao, đôi mắt to lộ vẻ thông minh và cương nghị. Ông mặc bộ đồ Tôn Trung Sơn hàng ngày bước ra tiếp Bao ở phòng khách. Ông bắt tay Bao hỏi:

- Anh em trong tổ phái viên vẫn khỏe cả chứ?

Bao khúm núm:

- Dạ thưa anh, khỏe cả. Anh có khỏe không ạ?

- Mình lúc nào cũng như lúc nào. Chẳng biết đau ốm là gì. Công tác có vất vả lắm không?

- Thưa anh cũng khá vất vả. Chỉ có ba anh em mà phụ trách những hai tỉnh nên gần như thường xuyên phải đi xuống cơ sở.

Ông Trung Chính mời Bao ngồi và ông cũng ngồi xuống tựa lưng vào sa-lông:

- Mình cũng hình dung ra các cậu rất vất vả. Tình hình có gì mới không?

Bao nhanh nhẩu đáp:

- Thưa anh có ạ. Ở tỉnh Phước Vĩnh đang có những diễn biến khá phức tạp nên tôi về xin ý kiến của anh.

Ông Trung Chính chẳng hề tỏ thái độ trước câu nói của Bao, vẫn nói với giọng lạnh lạnh:

- Thế à. Uống nước đi rồi kể cho mình nghe.

Bao cầm chén nước lên tỏ vẻ cung kính:

- Mời anh ạ.

- Cậu cứ tự nhiên. Ông Ấn, ông Sắc thế nào. Có khỏe không?

- Hai anh ấy đều khỏe. Anh Ấn chỉ thỉnh thoảng lên cơn đau dạ dày.

- Bệnh dạ dày của cậu ấy có từ lâu. Không chữa dứt điểm để nó trở thành ung thư thì chết. Còn ông Hoàng Kim, bí thư tỉnh ủy Phước Vĩnh thế nào?

- Thưa anh. Anh Kim hơi gầy và cũng bị bệnh dạ dày giống anh Ấn.

- Cái tạng của cậu ấy như vậy nên chẳng khi nào béo. Cậu Kim là một cán bộ có năng lực lãnh đạo. Tác phong lại rất quần chúng nên mình rất quý. Có lẽ Đại hội Đảng nhiệm kỳ tới sẽ đưa cậu ta vào Ban chấp hành Trung ương.

Bao hơi nhấp nhồm người:

- Đúng vậy, anh Kim là một cán bộ có tác phong quần chúng. Chỉ phải cái tội là thường hành động tùy tiện và nặng về cảm tính. Chưa hoàn toàn thoát khỏi bản chất tự do của một anh nông dân.

Ông Trung Chính nhận ra vẻ khó chịu của Bao khi nhắc đến ông Kim nên hỏi:

- Cậu có vẻ không thích cậu Kim lắm có phải không?

- Về tình cảm thì tôi rất quý anh Kim. Nhưng về quan điểm nhìn nhận các vấn đề thuộc phạm trù lí luận thì anh Kim và tôi ở hai thái cực khác nhau. Nói một cách khác là đối lập nhau.

Ông Trung Chính bắt đầu tỏ ra quan tâm đến câu nói của Bao:

- Trái ngược nhau ở điểm nào?

Bao không ngần ngại đáp:

- Tôi nhìn nhận sự vật dựa trên cơ sở đường lối và biện chứng, còn anh Kim thì nhìn nhận sự vật theo cảm tính, đôi khi rất cực đoan.

Ông Trung Chính hỏi:

- Hai người đã tranh luận với nhau bao giờ chưa?

- Cũng đã vài lần.

- Về vấn đề gì?

- Rất nhiều vấn đề nên tôi định hôm nay về đây báo cáo với anh.

- Có phải chuyện ở Phước Vĩnh có những diễn biến phức tạp mà cậu nói khi nãy không?

- Vâng.

Bao mở cặp lấy ra bản dự thảo của tỉnh ủy Phước Vĩnh cầm hai tay đặt xuống trước mặt ông Trung Chính:

- Thưa anh...

Ông Trung Chính nhìn vào tập giấy Bao vừa để xuống bàn hỏi cắt lời Bao:

- Tài liệu gì đấy?

- Thưa anh, đây là bản dự thảo về quản lí lao động nông nghiệp trong Hợp tác xã của tỉnh ủy Phước Vĩnh.

Ông Trung Chính cầm lên lật từng tờ xem lướt qua rồi đặt xuống bàn.

- Bây giờ cậu kể cho mình nghe chuyện gì đã xảy ra ở tỉnh Phước Vĩnh.

Bao dẫn đo một lúc mới nói:

- Đáng ra việc này phải do anh Ẩn báo cáo với anh. Nhưng mấy lần tôi đề nghị, anh Ẩn vẫn chần chừ bảo để xem tình hình diễn biến đến đâu rồi báo cáo luôn thể. Tôi sợ để cho tình hình trở nên trầm trọng thì hậu quả xấu không thể lường được nên về báo cáo để anh nắm được và có biện pháp ngăn chặn kịp thời.

Ông Trung Chính vẫn không hề đổi sắc mặt hỏi:

- Tình hình nghiêm trọng đến thế kia à?

- Vâng. Theo tôi là rất nghiêm trọng.

- Cậu nói đi. Chuyện gì đã xảy ra ở Phước Vĩnh?

Bao biết tính của ông Trung Chính nên không hề quan tâm đến thái độ gần như lạnh nhạt của ông. Bao nói rành rọt:

- Về quan điểm của tỉnh ủy Phước Vĩnh, nói đúng hơn là của anh Kim như thế nào, anh đọc kỹ bản dự thảo về quản lý lao động nông nghiệp sẽ rõ. Tôi chỉ xin báo cáo những diễn biến lệch lạc gần một năm nay ở tỉnh Phước Vĩnh để anh nắm được. Do cách nhìn nhận, đánh giá tình hình Hợp tác xã hiện nay đang xuống cấp trầm trọng khiến đời sống nông dân xuống dưới mức nghèo khổ mà nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng này là do cơ chế hiện hành...

Ông Trung Chính ngắt lời Bao:

- Có đúng tỉnh ủy Phước Vĩnh đánh giá như vậy không?

- Thưa anh đúng như thế đấy ạ. Trong bản dự thảo cũng ghi rõ điều này. Mấy lần tôi tranh luận với anh Kim về điểm này nhưng anh Kim vẫn khẳng định cho rằng do cơ chế hiện nay là tập trung quan liêu bao cấp nên mới để lại hậu quả đói nghèo cho nông dân hứng chịu...

Ông Trung Chính thốt lên:

- Bậy. Rất bậy. Nhận định như thế là hồ đồ quá.

Bao chớp lấy lời ông Trung Chính:

- Từ chỗ nhận định mơ hồ ấy mà tỉnh ủy Phước Vĩnh đề ra những giải pháp có thể nói là phản Chủ nghĩa xã hội. Không những thế còn ủng hộ những hành động tự phát của nông dân, khiến nhiều Hợp tác xã chỉ còn là hình thức, còn thực chất bên trong là đang dần dần trở về với con đường làm ăn cá thể.

Trần ông Trung Chính nhìn lại:

- Cậu nói cụ thể cho mình biết những diễn biến cụ thể ở những Hợp tác xã đang làm ăn lệch lạc mà cậu nắm được cho mình nghe thử.

Bao phẫn chấn hẳn lên:

- Vâng. Tôi xin nêu lên một số Hợp tác xã điển hình của lối làm ăn tùy tiện. Ở huyện Vĩnh Hòa có Hợp tác xã Hồng Vân. Hợp tác này đã chia đất cho xã viên làm vụ xen canh, trả ao cá trong các gia đình về cho hộ xã viên nuôi, chỉ nộp cho tập thể một phần, còn phần lớn đem đi bán ra bên ngoài. Nghiêm trọng hơn là có hai Hợp tác xã ở Vĩnh Hòa đã hóa giá công cụ sản xuất bán lại cho nông dân...

Ông Trung Chính không còn giữ được thái độ bình thản như lúc đầu nữa. Ông gằn trong cổ:

- Thế này thì nguy to, còn đâu là Hợp tác xã nữa. Ông Kim có biết việc này không?

- Có biết. Và chính anh Kim là người cổ vũ việc làm này.

Ông Trung Chính bực tức thật sự:

- Cái tay Kim này sao lại hồ đồ vậy nhỉ. Các cậu đều biết việc này cả chứ?

- Vâng. Chúng tôi đã xuống tận nơi kiểm tra và yêu cầu chấm dứt tình trạng làm ăn vô nguyên tắc trên. Nhưng lãnh đạo huyện Vĩnh Hòa và Hợp tác xã Hồng Vân được sự bao che của anh Kim và chị Thường, họ kiên quyết bảo vệ quan điểm của mình.

Ông Trung Chính ngạc nhiên:

- Cậu bảo sao. Cả cô Thường cũng bảo vệ quan điểm lệch lạc của huyện ủy Vĩnh Hòa?

Bao nhếch mép cười:

- Chị Thường bảo vệ hăng hái không kém gì anh Kim anh ạ.

Ông Trung Chính đứng lên đi đi lại lại trong phòng. Những điều Bao vừa nói với ông quả là quá bất ngờ. Đối với người khác không nói làm gì, nhưng đối với ông Kim và bà Thường, ông nghĩ không ai hiểu hai người này bằng ông. Không ai khác chính ông là người đã dìu dắt giáo dục hai người này đi làm cách mạng. Trải qua những ngày gian khổ, hiểm nguy khi Đảng đang còn hoạt động bí mật, họ tỏ ra là những người trung kiên, một lòng một dạ đi theo Đảng. Ông không tin trình độ ông Kim, bà Thường lại nhận thức một cách ngây thơ về con đường tập thể hóa Xã hội chủ nghĩa được. Phải chăng ngọn gió độc của chủ nghĩa xét lại đang len lỏi vào trong đầu óc của họ? Không bao giờ có chuyện đó. Vậy thì điều gì xui khiến ông Kim, bà Thường lại mở đường cho

nông dân trở về với con đường làm ăn cá thể? Chưa tìm ra lời giải đáp nên ông Trung Chính quay lại ngồi vào sa-lông, nói với Bao giọng tâm sự:

- Cậu biết không. Cuộc đời hoạt động Cách mạng của mình nhiều năm gắn bó với cậu Kim và cô Thường. Mình hết sức yêu thương và tin cậy ở họ. Mình lúc nào cũng nghĩ phẩm chất cách mạng ở họ không thua kém bất kỳ ai. Thời kỳ trước Cách mạng Tháng Tám, có những lúc Cách mạng đứng trước những khó khăn không thể tả, nhưng cả hai người lúc nào cũng kiên định với đường lối của Đảng chứ chưa thấy cô Thường và cậu Kim tỏ ra dao động bao giờ. Trong cuộc kháng chiến trường kỳ vừa qua cũng vậy. Cậu Kim hết làm bí thư huyện ủy đến bí thư tỉnh ủy nhưng ở cương vị nào cậu ấy cũng rất xứng đáng là một người lãnh đạo xông xáo, năng động. Không kể hiểm nguy vào tận vùng địch hậu để xây dựng cơ sở kháng chiến. Giờ đây toàn Đảng toàn dân ta chỉ còn một mục tiêu duy nhất là xây dựng Xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đánh thắng đế quốc Mỹ để giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước thì họ lại có những suy nghĩ ngược chiều. Cậu thử giải thích cho mình biết vì sao vậy?

Bao thuộc lòng những điều mình đã suy nghĩ nên khi nghe ông Trung Chính nói như vậy liền tuôn ra một mạch:

- Tôi suy nghĩ không biết có đúng hay không. Tình hình các Đảng Cộng sản và Công nhân trên thế giới đang chịu tác động không nhỏ của Chủ nghĩa xét lại hiện đại. Điều đó có tác động ít nhiều đến một số cán bộ và đảng viên của ta. Không phải không có những hiện tượng đòi xem xét lại đường lối lãnh đạo của Đảng. Biểu hiện rõ nhất là trong giới văn nghệ sĩ và trí thức. Khi đọc kỹ bản dự thảo về việc quản lý lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp, tôi thấy nổi lên một vấn đề đáng lo ngại. Đó là khuynh hướng xa rời đường lối Hợp tác hóa của Đảng. Việc bán lại nông cụ cho cá thể, cho mở thị trường tự do trong việc bán khoai tây hay khoán ruộng đất cho hộ, dù vô tình hay hữu ý thì những hiện tượng này đều là biến tướng của xét lại.

Ông Trung Chính chưa xem kỹ bản dự thảo nên khi nghe Bao nói vậy ông tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Cậu bảo sao. Cho khoán ruộng đất đến hộ?

Bao tiếp tục cái giọng đều đều của mình:

- Theo như đồng chí Đình, thường vụ tỉnh ủy, một con người kiên định, đấu tranh không khoan nhượng với những việc làm sai trái của anh Kim cho biết thì trong vụ chiêm sắp tới, anh Kim cho làm thí điểm khoán hộ cây lúa ở Hợp tác xã Gia Đạo. Việc này trong bản dự thảo cũng công khai đề cập tới.

Ông Trung Chính hỏi giọng tức bực:

- Cậu Ẩn, cậu Sắc có biết những việc này không?

- Thưa anh, cách đây mấy tuần, anh Ẩn và anh Sắc có xuống kiểm tra tình hình ở Gia Đạo nên tôi tin là hai anh ấy biết. Nhưng tôi có cảm giác hai anh ấy đang dao động trước hiệu quả đưa lại của việc thay đổi cung cách làm ăn của số Hợp tác xã nói trên.

- Tình hình nghiêm trọng như vậy sao không thấy các cậu báo cáo là thế nào?

- Tôi đã mấy lần đề nghị anh Ẩn báo cáo kịp thời với Ban bí thư, nhưng anh Ẩn bảo để chờ xem tình hình diễn biến như thế nào rồi kết luận và báo cáo một thể.

Ông Trung Chính giận dữ:

- Nghĩa là chờ phong trào Hợp tác xã tan rã rồi báo cáo luôn chứ gì? Mình không hiểu trách nhiệm các cậu để ở đâu?

- Anh Ẩn là ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, phó Ban nông nghiệp Trung ương được phân công làm tổ trưởng tổ phái viên, anh ấy không chịu báo cáo thì tôi và anh Sắc không thể vượt quyền anh ấy để báo cáo được. Tôi biết lần này tôi tự động về gặp anh để báo cáo là một việc làm vô nguyên tắc. Nhưng vì trách nhiệm của một đảng viên đối với sự nghiệp của Đảng, tôi không thể không làm.

Ông Trung Chính không quan tâm đến câu nói của Bao mà hỏi:

- Trong Ban thường vụ tỉnh ủy Phước Vĩnh không có ai có ý kiến với những việc làm của cậu Kim hay sao?

- Trong số bảy ủy viên thường vụ thì chỉ có hai người phản đối. Người phản đối quyết liệt nhất là đồng chí Đình, trưởng Ban tuyên huấn tỉnh ủy. Do đồng chí Đình đấu tranh mạnh nên có lần anh Kim định đẩy anh Đình đi làm chuyên gia ở Lào để khỏi cản trở việc làm của mình.

- Có cả chuyện đó nữa kia à?

- Chính miệng anh Đình nói cho tôi hay.

Ông Trung Chính kêu lên:

- Ông Kim ơi là ông Kim. Tôi hy vọng ở ông bao nhiêu thì giờ đây tôi lại thất vọng với ông bấy nhiêu.

Bao thấy như mở cờ trong bụng:

- Thưa anh. Anh có cho chỉ thị gì không ạ?

- Cậu về nói với cậu Ấn ngày mai về gặp mình ngay. Nói với cậu ấy chuẩn bị tài liệu đầy đủ dành một ngày báo cáo toàn bộ diễn biến tình hình ở Phước Vĩnh.

Nói xong ông Trung Chính ngả người tựa vào thành ghế nhìn lên trần nhà thờ dài. Bao hiểu ông Trung Chính muốn dừng câu chuyện ở đây nên đứng lên chào từ biệt. Người nhẹ lâng lâng.

4

Ông Kim tức điên người khi biết Đình cho đem bản dự thảo qua báo cáo với tổ phái viên. Ông không lo cho ông mà ông đang nghĩ đến những gì tốt đẹp vừa được nhen nhóm lên sẽ trở thành mây khói nếu như bản dự thảo này đến tay ông Trung Chính. Mà điều ấy chắc chắn sẽ xảy ra bởi ông biết đây là dịp tốt để cho Bao tăng công. Máu nóng trong người ông Kim bốc lên. Không cần cho người gọi Đình qua phòng mình làm việc như mọi lần, ông Kim qua hẳn chỗ Đình...

Bà Thường gặp ông Kim đi ra khỏi phòng làm việc của Đình với vẻ mặt tức giận. Hai người gật đầu chào nhau như hiểu sự tình. Bà Thường hỏi:

- Chú lúc nào cũng căng thẳng với chú Đình là thế nào hả?

- Bực lắm chị ạ. Mình có phải cái thằng không hiểu gì lý luận đâu mà cứ ngồi nói chuyện với hắn là hắn tuôn ra hàng tràng từ Mác, Ăng-ghe-n, Lê-nin cho đến Mao Trạch Đông. Đúng là cái loài nhai lại. Trong nội bộ mà có một anh như vậy khó chịu lắm chị ạ. Làm gì cũng thấy vương. Chị định đến chỗ tôi đấy à?

- Tôi đang định đến chú nhưng khi đi ngang qua phòng chú Đình thấy chú và chú Đình đang to tiếng với nhau nên tôi mới định vào để rút hai con gà chọi ra.

- Vừa rồi chị bảo muốn gặp tôi để nói chuyện gì có phải không?

- Chuyện là thế này. Vô tình hôm kia ngồi hút thuốc nói chuyện trên trời dưới đất với chú Thiện, làm thường trực. Chuyện loanh quanh thế nào chú ấy lại tự phê bình là đôi khi chủ quan thiếu cảnh giác. Rồi tiện mồm chú ấy kể có một lần có người tự xưng là Chủ nhiệm Hợp tác xã ở xã Đạo Thắng lên xin gặp bí thư tỉnh ủy để nói chuyện gì đó. Chú Thiện biết tính chú hể nghe nói đến nông dân gặp là mừng nên chỉ luôn đường vào phòng làm việc của chú. Anh Chủ nhiệm ấy còn hỏi chú Thiện nhà của các đồng chí phái viên Trung ương ở đâu? Chú Thiện cũng thật thà chỉ luôn. Chú Thiện cứ ân hận mãi chuyện thiếu cảnh giác của mình. Theo chú có phải cái tay Chủ nhiệm nào đó ở Đạo Thắng đem đơn tố cáo nộp cho các đồng chí phái viên không?

Ông Kim ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo:

- Nếu đúng thế thì chỉ có tay Lịch, Chủ nhiệm cũ Hợp tác xã Gia Đạo. Tay này bày mưu tính kế định để được bầu lại, nhưng sau đó đảng ủy Đạo Thắng nhận ra thủ đoạn của chúng nó nên ra quyết định hủy bỏ kết quả và cho tổ chức bầu lại. Kết quả Ban quản trị cũ rớt. Có lần tôi xuống kiểm tra vụ cấy mùa. Thấy chúng nó vô trách nhiệm để cho xã viên làm ăn gian dối, tôi liền cho gọi cả ba tay, chủ nhiệm và hai phó chủ nhiệm bắt tội xuống ruộng bốc đất lên và chỉ cho chúng nó thấy tác phong quan liêu của mình. Có lẽ do bất mãn nên tay này mới làm xằng.

Bà Thường bảo:

- Chú cho điều tra lại cho kỹ và trị cho nó một mẻ về cái tội vu cáo.

- Chuyện xảy ra lâu rồi chẳng cần khêu lại làm gì chị ạ. Hơn nữa con người ta ai chẳng có những phút dại dột. Biết mình làm bậy rồi, thế nào cũng ân hận và suốt ngày nơm nớp lo sợ hành vi của mình bị lộ. Chẳng có hình phạt nào nặng nề bằng hình phạt lương tâm mình thường xuyên bị cắn rứt đâu chị ạ.

- Biết vậy. Nhưng mình không nói, nó tưởng mình không biết rồi sau này lại ngựa quen đường cũ, vu cáo bậy bạ, gây nên tình trạng nghi ngờ nhau trong nội bộ, ngoài nhân dân khiến Hợp tác xã đâm ra rối ren chẳng ai muốn lo ăn lo làm.

- Đánh trăm người có tội thì dễ, tha một người có tội mới khó. Hơn nữa chị còn lạ gì nông thôn nhà mình. Tắt mắt táy máy bắt trộm con gà con què, quả mít quả cà mà để cho người ta bắt được còn xấu cả họ hướng gì cái tội gấp lửa bỏ tay người. Không khéo rồi tay Lịch phải bỏ làng mà đi. Nếu cần thì bảo anh Chủ nhiệm hay bí thư chi bộ gọi nó tới, rí tai cho nó biết là việc làm của nó tổ chức đã biết rồi, phải lo làm lo ăn để chuộc tội. Như vậy lại có tác dụng hơn là đưa ra công khai cho bà con biết.

Bà Thường thấy ông Kim nói có lí nên gật đầu:

- Chú nói cũng phải. Riêng chuyện chú Đình đưa bản dự thảo cho các đồng chí phái viên xem, các đồng chí ấy đã có ý kiến gì với chú chưa?

- Chính thức thì chưa nhưng anh Sắc có qua ngôi nói chuyện một lúc về việc này.

- Ý kiến của anh ấy thế nào?

- Có đời nào ông Sắc và ông Ấn công khai ủng hộ. Nhưng qua những lời nói của anh Sắc thì tỏ ra anh Sắc và anh Ấn không hề phản đối. Riêng ông Bao thì chắc chắn là giãy lên như đĩa phải vôi rồi. Hôm kia ông Bao về Hà Nội, anh Sắc cũng không nắm được về có việc gì. Tôi đang lo nếu ông Bao đem bản dự thảo về báo cáo với anh Trung Chính thì

không biết chuyện gì sẽ xảy ra đây chị ạ.

- Nếu đúng như vậy thì đáng lo thật. Chú định khi nào thì tổ chức họp để trao đổi về bản dự thảo?

Ông Kim hút xong điếu thuốc rồi trả lời:

- Tôi tính rồi. Thời buổi này mà tổ chức hội nghị ở trên này không tiện lắm. Đi lại, ăn ở rồi còn công tác phòng không. Tôi định cho tổ chức trao đổi ở huyện, do bí thư huyện ủy điều khiển có khi tiện hơn chị ạ. Những huyện có những Hợp tác xã trọng điểm như Yên Hòa, Linh Sơn, Tam Bình thì chị, tôi và ông Côn hoặc ông Quốc xuống dự. Các Hợp tác xã tùy điều kiện mà sáng tạo, miễn là đem lại hiệu quả và năng suất cao hơn. Sau đó tổng hợp lại và soạn thành văn bản chính thức, làm cơ sở cho Nghị quyết sau này. Chị thấy thế có được không?

- Tôi thấy làm như vậy cũng tiện. Giao cho huyện ủy chủ trì lấy ý kiến đóng góp có khi lại được nhiều ý kiến phong phú hơn là tập trung ở tỉnh. Nhưng không nên nói để các Hợp tác xã tùy điều kiện sáng tạo thêm nhiều phương pháp khoán khác nhau. Như thế là nguy hiểm, có thể làm hỏng cả việc lớn. Vì vậy chỉ cần nói, các Hợp tác xã nên vận dụng sáng tạo những phương pháp khoán đã được nêu ra trong bản dự thảo. Như vậy nó chặt chẽ hơn.

Ông Kim cười:

- Chỗ này thì tôi phục sự sáng suốt của chị rồi. Nếu tổ chức lấy ý kiến đóng góp ở huyện thì chị xuống Vĩnh Hòa nhé. Còn Linh Sơn giao cho ông Côn đi, tôi đi Tam Bình. Nếu ông Quốc sắp xếp công việc ở ủy ban được thì giao cho lão ta đi Yên Lộc. Chỉ có hai cái xe con, ủy ban một chiếc, tỉnh ủy một chiếc nên đi lệch ngày mới có xe.

- Từ đây xuống Vĩnh Hòa mấy chục cây số, tôi lóc cóc đạp xe đạp cũng được. Đi xe con, xe mẹ gì trông nó quan cách quá.

- Cái xe là phương tiện để đi làm việc, có gì mà quan cách.

Bà Thường cười:

- Thế mà chẳng hiểu sao cứ mỗi lần bước từ trên xe xuống và được mọi người vây quanh chào đón, tôi cứ thấy chân tay mình nó lóng ngóng thế nào ấy.

Ông Kim hỏi đùa:

- Thế nhờ mai đây Quốc hội cử làm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, chị cũng đi xe đạp à?

- Đến lúc ấy thì tôi đi xe. Nhưng là cái xe có bốn bánh cao su lốp đặc sơn xanh, sơn đỏ, có người kéo người đẩy, có cả dàn nhạc dân tộc vừa đi vừa thổi bài lâm khốc đưa tiễn tôi đến chỗ nhận chức nữa kia chú ạ.

Nói xong bà Thường cười vô tư.

Chương ba mươi

1

Việc Bao tự động cầm bản dự thảo về quản lí lao động của tỉnh ủy Phước Vĩnh về báo cáo với ông Trung Chính không hề nói với mình một tiếng khiến ông Ấn phần nộ. Ông Sắc cũng tỏ ra bất bình với việc làm của Bao. Trước khi về Hà Nội gặp ông Trung Chính để giải trình những việc do Bao báo cáo, ông Ấn triệu tập tổ phái viên họp để làm rõ động cơ của Bao vì sao lại dám vượt mặt ông một cách vô nguyên tắc như vậy. Không khí căn phòng họp nặng nề. Đầu tiên là cuộc đối chọi giữa ba đôi mắt. Sau đó là những câu đối đáp căng như những mũi tên bật ra khỏi dây cung.

- Tôi muốn hỏi anh, anh làm việc ấy với động cơ gì hả anh Bao? - Ông Ấn nói gần từng tiếng - Anh muốn lập công hay là anh coi thường tôi và anh Sắc trình độ thấp kém, quan điểm lập trường không vững vàng?

Bao vót vát:

- Tôi làm vậy là vì trách nhiệm của một phái viên được Ban bí thư trao nhiệm vụ và cao hơn là trách nhiệm của một đảng viên đối với sự nghiệp tập thể hóa Xã hội Chủ nghĩa của Đảng.

Ông Ấn hỏi:

- Nhưng chắc anh hiểu đây chỉ là bản dự thảo?

- Thực chất đó là một dự thảo cho một Nghị quyết của tỉnh ủy Phước Vĩnh về lãnh đạo sản xuất nông nghiệp trong các Hợp tác xã nay mai.

Ông Ấn nhíu mày:

- Ai nói với anh đây là bản dự thảo Nghị quyết? Có phải anh Đình không?

- Đúng là anh Đình nói.

Ông Ấn nhìn Bao với đôi mắt khinh bỉ:

- Tôi không hiểu vì sao anh lại đi đánh bạn với một kẻ thiếu nhân cách như vậy?

- Tôi lại nghĩ đó là một con người trung thực, dám đấu tranh với những việc làm sai trái với đường lối.

Từ đầu cuộc họp đến giờ cuộc đối đáp giữa ông Ấn và Bao không dành một khoảng

nào cho ông Sắc nói. Đến khi nghe Bao nói vậy, ông Sắc chen ngang:

- Một con người trung thực không khi nào chịu làm những việc lén lút.

Bao tưởng ông Sắc nói cạnh nói khéo mình nên vặc lại:

- Anh bảo ai làm việc lén lút. Việc tôi về báo cáo với đồng chí Trung Chính là một việc làm hoàn toàn chính đáng, việc gì tôi phải lén lút.

Ông Sắc cười phá lên:

- Tôi nói một đằng ông quàng một nẻo. Đúng là ông có tật giật mình rồi.

Bao thấy mình bị hớ nên chữa ngượng bằng cách nghiêng đầu dùng ngón tay út ngoáy lấy ngoáy để vào lỗ tai làm như tai bị ngứa nên tập trung gãi, vờ như không hề quan tâm đến câu nói của ông Sắc.

2

Theo thói quen, sau bữa điểm tâm buổi sáng ông Trung Chính thường chấp tay sau lưng đi lại trong khuôn viên biệt thự suy nghĩ từ chuyện xa đến chuyện gần trước khi bước vào giờ làm việc chính thức trong ngày. Khi ông Trung Chính định quay về phòng làm việc cũng là lúc chiếc Mốt-cô-vích chở ông Ẩn lăn bánh xào xạo trên lớp cuội của con đường trong khuôn viên. Ông Trung Chính dừng lại đợi ông Ẩn đi tới. Ông Trung Chính bắt tay ông Ẩn hỏi:

- Xuống sớm thế kia à?

- Vâng. Đi sớm một chút kéo nhỡ ra gặp máy bay máy bò trên đường.

Ngồi uống nước, hỏi han sức khỏe và chuyện văn linh tinh một lúc, ông Trung Chính đi luôn vào mục đích của buổi gặp gỡ:

- Mình cho gọi ông về để ông nói cho mình nghe tình hình ở Phước Vĩnh.

Ông Ẩn định ninh ông Trung Chính sẽ căng thẳng ngay từ câu nói đầu tiên nhưng không ngờ ông Trung Chính lại hỏi ông bằng giọng nhẹ nhàng khiến ông ngạc nhiên và đề phòng:

- Anh Bao đã nói cho tôi biết anh cho gọi tôi về để báo cáo tình hình ở Phước Vĩnh, vậy anh muốn nghe tôi báo cáo những vấn đề gì?

- Hôm kia cậu Bao đã đưa về cho mình xem bản dự thảo về quản lý lao động trong Hợp tác xã nông nghiệp của tỉnh ủy Phước Vĩnh. Ông đã đọc chưa?

- Tôi và anh Sắc đều đã đọc.

- Hai ông có nhận xét gì về bản dự thảo này?

- Chúng tôi rất quan tâm một số vấn đề mà bản dự thảo đề cập tới.

- Những vấn đề gì làm các ông quan tâm nhất?

Ông Ấn nghe những câu hỏi ngắn gọn kiểu như chất vấn phần nào đã dự đoán được đây chỉ là hiện tượng tích điện để chuẩn bị cho những cơn sấm sét sẽ đổ xuống đầu mình. Tuy vậy ông vẫn bình thản đáp:

- Trước hết là phần đánh giá thực trạng tình hình của Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay trên địa bàn tỉnh Phước Vĩnh tương đối chính xác.

Ông Trung Chính cười có vẻ mỉa mai:

- Đánh giá là đang suy sụp và và đi tới chỗ tan rã phải không?

- Trong phần đánh giá của bản dự thảo tôi không thấy nói chuyện suy sụp, tan rã mà chỉ nói do tổ chức quản lí lao động lỏng lẻo, nặng về tập trung quan liêu bao cấp, bên cạnh đó là chuyển trạng thái vào thời chiến, cộng với thời tiết khắc nghiệt nên đã đẩy năng suất xuống rất thấp, nạn đói giáp hạt thường xuyên đe dọa.

- Đã đi vào con đường làm ăn tập thể Xã hội chủ nghĩa bao nhiêu năm nay rồi mà vẫn bị nạn đói đe dọa? Theo mình đánh giá như vậy là hồ đồ, là muốn đổ lỗi cho cơ chế để trốn tránh trách nhiệm của mình.

Ông Ấn cố gắng tiết chế giọng nói của mình để ông Trung Chính không có cơ gì bắt bẻ hoặc nổi nóng:

- Không phải thế đâu anh ạ. Nạn đói giáp hạt ở một số Hợp tác xã là chuyện có thật.

Ông Trung Chính lật chồng sách vở để ở trên bàn, lấy ra bản dự thảo để xuống trước mặt ông Ấn nói giọng sắc lạnh:

- Những chỗ mà các ông quan tâm như ông nói, mình đã gạch bút chì đỏ ở bên dưới, ông xem lại có đúng không?

Ông Ấn cầm bản dự thảo xem qua rồi đặt xuống bàn không nói gì.

- Ông có thấy mình đã gạch rất đậm nét ở câu: *Kiên quyết thực hiện bằng được, đúng và tốt chế độ ba khoán. Khoán việc cho nhóm, cho lao động và cho hộ, bảo đảm sử dụng hợp lí sức lao động và tăng năng suất lao động.* Ông đánh giá thế nào về việc này?

Ông Ấn trả lời một cách tự tin:

- Đây là một biện pháp xuất phát từ tình hình thực tế hiện nay ở các Hợp tác xã nông nghiệp. Việc quản lí lao động lỏng lẻo, hình thức và không hợp lí là một trong những nguyên nhân chủ yếu đẩy các Hợp tác xã rơi vào tình trạng yếu kém.

- Nghĩa là cách khoán cũ trước đây là sai?

- Không sai, nhưng hiệu quả rất kém.

Ông Trung Chính đứng lên đi lại trong phòng. Ông Ấn biết ông Trung Chính vẫn lắng nghe mình nói nên nói tiếp:

- Tôi muốn nói thêm ở chỗ này để anh nắm được. Việc khoán nhóm, khoán cho lao động và cho hộ không phải do chủ quan tỉnh ủy Phước Vĩnh nghĩ ra mà nó xuất phát từ một số Hợp tác xã. Tỉnh ủy đã nhạy bén nắm bắt vấn đề và đưa nó lên thành một chủ trương.

Ông Trung Chính dừng lại nhìn ông Ấn:

- Có nghĩa là tỉnh ủy theo đuôi quần chúng?

- Tôi nghĩ tỉnh ủy đã tiếp thu trí tuệ của quần chúng thì đúng hơn.

Ông Trung Chính ngồi xuống sa-lông:

- Nhưng còn có một bộ phận quần chúng chậm tiến. Họ tham gia Hợp tác xã vì theo phong trào chứ chưa phải tự nguyện, tự giác. Vì thế khi Hợp tác xã gặp một vài khó khăn nhỏ nhỏ, họ liền tính đến chuyện trở về với con đường làm ăn cá thể. Không lẽ chúng ta dựa và tiếp thu trí tuệ vào những người này?

Sau khi nghe ông Ấn nêu ví dụ của Hợp tác xã Hồng Vân làm vụ ngô xen canh vụng trộm, ông Trung Chính hỏi để luôn:

- Và đồng ý với chủ trương của huyện ủy chia đất cho xã viên làm giàu?

Ông Ấn thấy khó chịu với câu hỏi của ông Trung Chính nên hỏi lại:

- Xã viên giàu đâu phải là tội lỗi?

- Xã viên không có tội mà còn mừng cho họ. Nhưng khi hộ cá thể giàu lên cũng đồng nghĩa với Hợp tác xã nghèo đi. Vì thế người có tội là tư tưởng hữu khuynh của lãnh đạo, chỉ vì thấy cái lợi tạm thời trước mắt mà bỏ quên lợi ích lâu dài của con đường tập thể hóa Xã hội chủ nghĩa, con đường duy nhất đưa lại sự giàu có cơ bản và lâu dài cho nông dân và cho đất nước.

- Tôi quan niệm khác anh - Ông Ấn thấy đã đến lúc nói rõ quan điểm của mình.

- Khác chỗ nào? - Ông Trung Chính nhìn thẳng vào ông Ấn hỏi.

- Theo tôi hộ cá thể có giàu, Hợp tác xã mới giàu. Hợp tác xã giàu, đất nước mới giàu. Đây là mối quan hệ hữu cơ không thể tách rời. Anh Kim, bí thư tỉnh ủy Phước Vĩnh đưa ra một vấn đề mà tôi thấy chúng ta cần quan tâm nghiên cứu. Đó là khi đưa Hợp tác xã lên quy mô, ta lấy hộ làm đơn vị tính toán quy mô, diện tích, công cụ sản xuất. Nhưng đến khi tiến hành sản xuất lại tách hộ ra khỏi tư liệu sản xuất. Chúng ta không coi hộ xã viên là một đơn vị kinh tế tự chủ trong Hợp tác xã nông nghiệp. Hộ lệ thuộc hoàn toàn vào tập thể, vì thế hộ trở nên thụ động hoàn toàn trong sản xuất. Đây là nguyên nhân khiến người nông dân không còn thiết tha với ruộng đất của mình. Mà khi đã không còn thiết tha với ruộng đất thì lao động chỉ là sự đối phó chứ không còn tự giác.

Ông Trung Chính lặng yên chăm chú nghe ông Ấn nói.

Ông Ấn nói tiếp về việc giao xã viên sử dụng ao nhà nuôi khoán cá cho Hợp tác ở Hồng Vân, và kết luận:

- Mỗi năm tập thể thu về gần một trăm tấn cá để bán cho các bếp ăn tập thể ở trong huyện với giá gần như giá cung cấp. Những Hợp tác xã làm ăn năng động đều có những cách làm khác nhau nhưng có một điểm chung là đưa lại hiệu quả kinh tế rõ rệt. Vì thế tôi nghĩ những vấn đề được đặt ra trong bản dự thảo của tỉnh ủy Phước Vĩnh là xuất phát từ thực tế đang diễn ra chứ không phải do chủ quan của tỉnh ủy.

Ông Trung Chính ngồi im lặng. Lát sau ông đứng lên tiếp tục đi lại trong phòng. Rồi như nghĩ ra điều gì đó, ông Trung Chính lẩm bẩm:

- Vấn đề mấu chốt là ở đây.

Ông Ấn tưởng ông Trung Chính nói với mình, ông Ấn hỏi lại:

- Anh bảo gì ạ?

Ông Trung Chính nhấn mạnh từng lời, rành mạch và chắc nịch:

- Vấn đề là nhận thức hết sức lệch lạc, mơ hồ về cuộc đấu tranh giữa hai con đường. Cuộc cách mạng về quan hệ sản xuất, vấn đề củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, trong vài năm nay không được coi trọng đúng mức. - Ông Trung Chính dừng lại trước mặt ông Ấn hỏi - Ông thấy bản dự thảo của tỉnh ủy Phước Vĩnh sai lầm ở chỗ nào không?

Ông Ấn hơi lúng túng trước câu hỏi bất ngờ của ông Trung Chính:

- Có lẽ tôi đọc chưa được kỹ lắm nên chưa thấy sai lầm ở chỗ nào.

- Mình đồng ý với ông là có những vấn đề mà bản dự thảo đặt ra cần phải được nghiên cứu một cách nghiêm túc. Nhưng những vấn đề ấy không nhiều. Phần lớn vấn đề bản dự thảo đề cập tới là khoán hộ. Đây cũng là điểm sai lầm nhất của bản dự thảo. Ai cũng biết phương hướng chung để sử dụng đầy đủ và hợp lý lao động trong nông nghiệp là không ngừng phát huy tinh thần của hợp tác lao động Xã hội chủ nghĩa. Trước hết là tận dụng khả năng của đất đai bằng thâm canh tăng năng suất, mở rộng diện tích canh tác, tăng diện tích gieo trồng, mở rộng thêm nhiều ngành nghề trong Hợp tác và phát triển nông nghiệp toàn diện. Có thêm công ăn việc làm ngày công sẽ tăng, giá trị ngày công sẽ cao, thu nhập của xã viên, tích lũy của Hợp tác xã và nghĩa vụ đối với Nhà nước đều đạt kết quả tốt.

Ông Ấn thấy cần phải bảo vệ những nhân tố tích cực của bản dự thảo nên nói thẳng:

- Cả tôi và anh Sắc đều cho rằng ba khoán mà bản dự thảo nêu ra có những điểm rất mới. Nếu được chỉ đạo chặt chẽ trong khi thực hiện có thể có một bước đột biến trong sản xuất nông nghiệp.

Ông Trung Chính hỏi một cách châm biếm:

- Đột biến theo hướng nào. Đi lên hay đi xuống?

- Theo tôi đột biến theo chiều hướng tốt – Ông Ấn thẳng thắn trả lời.

Ông Trung Chính lấy bản dự thảo cho xuống dưới chồng sách rồi nói với ông Ấn:

- Mình rất quý sự thẳng thắn của ông. Riêng mình, mình khẳng định: Ba khoán cho hộ sẽ khơi dậy đầu óc tư hữu của xã viên phát triển, tính tập thể của xã viên giảm dần. Ba khoán cho hộ như trong bản dự thảo đề cập tới thực chất là trở lại cách làm ăn cá thể. Nó sẽ phá vỡ nội dung của phong trào Hợp tác hóa nông nghiệp, làm cho Hợp tác chỉ còn là cái vỏ bọc bên ngoài. Đây không chỉ sai lầm về phương pháp quản lý mà còn đi ngược lại đường lối tập thể hóa nông nghiệp của Đảng và Nhà nước. Cần phải ngăn chặn kịp thời, đừng để nó trở thành một hiệu ứng dây chuyền. Ông hiểu chưa?

Ông Ấn nhìn ông Trung Chính rồi lặng lẽ lắc đầu.

3

Chiều. Nắng đông nhạt nhòa luồn qua kẽ lá. Con đường đá dăm lổm chổm trong khuôn viên cơ quan tỉnh ủy loang lổ những vết nắng vàng hoe. Không gian mơ hồ. Thoảng lẩm mẩm nghe lũ chim hét đang kiếm mồi dọc bờ đầm kêu líu ra líu ríu. Ngồi thơ

thần một mình trong phòng chán, ông Ấn đứng lên bước ra đường đi dạo. Cuộc tiếp xúc với ông Trung Chính để lại trong lòng ông Ấn một nỗi âu lo phập phồng. Không biết lo âu phập phồng về chuyện gì. Sợ phê bình khiển trách vì tán thành việc làm của ông Kim hay lo cho bản dự thảo bị đình chỉ? Công tác ở Trung ương gần bảy năm trời nên ông Ấn rất hiểu ông Trung Chính. Đó là con người thông minh, sắc sảo và uyên bác. Hiểu biết sâu rộng trên nhiều lĩnh vực. Từng có những bài viết về kinh tế, chính trị, văn hóa được coi như những tác phẩm kinh điển. Nhưng ông Trung Chính cũng là con người sống rất nguyên tắc. Ông đấu tranh không khoan nhượng với những gì mà ông coi là trái với quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, với quan điểm đường lối của Đảng.

Những bước chân vô tình đưa ông Ấn đi qua trước phòng làm việc của ông Kim. Ông Kim nhìn ra trông thấy hỏi đùa:

- Trời hôm nay đi vắng hay sao mà anh đi dạo thế?

Ông Ấn cười không đáp, bước vào phòng ông Kim.

- Anh ngồi uống nước.

Đích thân ông Kim đứng lên kéo ghế cho ông Ấn.

- Tôi vào chơi có làm mất thì giờ của anh không? – Ông Ấn hỏi.

Ông Kim cười đáp:

- Được tiếp anh ở phòng mình thì dù có việc gì quan trọng đến mấy, tôi cũng bỏ đấy để nói chuyện với anh.

Ông Ấn cười vui vẻ:

- Tôi quan trọng đến thế kia à?

- Cấp trên không quan trọng sao được – Ông Kim nói đùa rồi hỏi – Tôi nghe anh Sắc bảo hôm kia anh về Hà Nội có phải không?

Ông Ấn chẳng hề giấu diếm, nói với ông Kim:

- Tay Bao đưa bản dự thảo của các anh về báo cáo với anh Trung Chính. Ngoài bản dự thảo, tay Bao còn báo tình hình diễn biến của một số Hợp tác xã mà các anh cho phép chia đất trồng ngô xen canh, hóa giá trâu bò và nông cụ bán cho xã viên và cho phép khoán thu phương thức khoán hộ của bản dự thảo. Anh Trung Chính cho gọi tôi về, yêu cầu tôi báo cáo cụ thể những điều tay Bao đã nói. Và phê bình tôi về việc không báo cáo kịp thời.

Ông Kim ngồi nghĩ ngợi rồi buột mồm:

- Đúng là cháy thành vạ lây rồi.

- Sao anh bảo chúng tôi bị vạ lây? - Ông Ấn hỏi với thái độ không bằng lòng rồi nói tiếp - Từ chỗ tôi phản đối các anh kịch liệt, tiến tới chỗ ủng hộ việc làm của các anh là cả một quá trình tư duy để tìm ra chân lí. Anh bảo chúng tôi vạ lây hóa ra chúng tôi là những kẻ vô tình hay sao.

Ông Kim cười xuê xoa:

- Thuận mồm mà nói vậy thôi chứ chúng tôi được cổ vũ rất nhiều khi biết các anh hiểu ra việc làm của chúng tôi. Bây giờ anh Trung Chính đã nói thế, các anh tính sao?

- Tôi muốn dành câu hỏi này cho anh trả lời trước.

Ông Kim nói dứt khoát:

- Tôi bây giờ đã ngồi trên lưng ngựa, chỉ còn một việc duy nhất là cầm chắc cương thúc ngựa phi. Ngựa ngã tôi ngã, ngựa chết tôi chết. Có thể thôi.

Ông Ấn cười:

- Đúng là khẩu khí của trang hảo hán.

Ông Kim bảo:

- Bây giờ đến lượt anh trả lời.

- Chống cự thì sức tôi rõ ràng là không chống cự nổi. Chỉ còn một cách duy nhất là dùng kế hoãn binh, giúp được các anh ngày nào hay ngày ấy. Biết là thụ động tiêu cực đấy nhưng biết làm sao được.

Cả hai người ngồi im lặng đuổi theo ý nghĩ riêng của mình. Lát sau ông Kim nói với ông Ấn:

- Sáng hôm qua Ban thường vụ chúng tôi họp cùng với sáu bí thư huyện ủy các huyện để nghe báo cáo ý kiến đóng góp cho bản dự thảo. Lời qua tiếng lại đôm đốp, cuối cùng trừ ông Đình và ông Thạch là phê phán bản dự thảo, còn lại đều nhất trí và quyết tâm thực hiện cho bằng được những điều bản dự thảo đã đề ra. Không những thế, họ còn bổ sung đưa vào bản dự thảo cho khai phá tự do có thời hạn đất chân rừng và gò đồi đang bỏ hoang. Nếu chấp thuận thì tỉnh có thêm hàng chục ngàn héc-ta đất canh tác. Nhưng làm thế thì tỉnh ủy chúng tôi mắc phải cái tội tày đình là lấy đất tập thể chia cho nông dân làm ăn riêng lẻ. Nhưng nếu sợ tội mà không cho dân làm thì hàng chục ngàn héc-ta đất kia mãi mãi là đất hoang. Tôi đã quyết định thà chịu tội với trời còn hơn là mắc tội với đất. Anh bảo tôi quyết định như vậy có đúng không?

- Có thể đúng với người này nhưng lại sai với người khác. Anh đã quyết định cho phép dân khai phá đất hoang thì cứ làm theo suy nghĩ của mình. Đúng sai lịch sử sẽ phán xét.

- Anh nói đúng. Tôi tin rằng lịch sử sẽ chứng minh cho việc làm của tôi.

Chương ba mươi mốt

1

Dù chưa thu được thành quả gì bằng cân bằng lạnh rõ rệt, nhưng bộ mặt của Gia Đạo bắt đầu khởi sắc trông thấy. Cái truyền thống tình làng nghĩa xóm lâu nay bị nhạt nhòa bởi ganh tị công điểm, cãi cọ về chia bời sản phẩm giờ đang ầm dần lên. Nhất là khi bản dự thảo về quản lí lao động được Ban quản trị đưa ra bàn bạc công khai với bà con xã viên thì không khí phấn khởi, mừng vui hiện rõ trên nét mặt từng người. Chưa nhìn thấy thóc lúa vào nhà nhưng ai cũng tin với cách khoán mới, cuộc sống rồi đây sẽ không còn cảnh ăn bữa hôm lo bữa mai nữa.

Hôm nay Ban lãnh đạo Hợp tác xã họp bàn công tác tổ chức ngày hội xuống đồng. Chỉ thiếu Bích vì bạn đi nhận lợn giống ở trại lợn Bồng Lạnh, còn tất cả đều có mặt. Sau khi uống xong chén nước, Dậu nói tiếp ý mình đang nói dở:

- Đây là vụ lúa đầu tiên chúng ta tổ chức sản xuất theo phương thức khoán mới, do đó về hình thức chúng ta phải tổ chức thật rầm rộ, tạo nên khí thế phấn khởi cho bà con xã viên. Tôi đề nghị chúng ta tiến hành những việc sau đây. Cho Chi đoàn thanh niên kẻ vẽ lại khẩu hiệu. Việc này sẽ phân công cho cô Bích phụ trách. Ngoài khẩu hiệu chung như trước đây, chúng ta cũng phải có câu khẩu hiệu riêng cho mình. Tôi đề nghị khẩu hiệu thế này: *Hợp tác xã Gia Đạo quyết tâm thực hiện một vụ chiêm thắng lợi vượt bậc*. Các vị nghe thế có được không?

Tế góp ý:

- Tôi thấy thay hai chữ vượt bậc bằng toàn diện nghe nó hay hơn.

Ông Cẩm tán thành:

- Ngẫm ra ý kiến của chú Tế là hay đấy. Nói thắng lợi toàn diện là thắng lợi cả sản xuất lẫn lòng người.

Bà Bắc thêm ý của mình:

- Tôi xin thêm chữ phấn khởi, tin tưởng vào đấy.

Dậu cười bảo:

- Khẩu hiệu là phải ngắn gọn, đầy đủ ý nghĩa chứ cứ dài lòng thòng như diễn văn là mất hay.

Ông Cẩm lại góp ý:

- Hợp tác xã Gia Đạo phấn khởi, tin tưởng, quyết tâm thực hiện một vụ chiêm thắng lợi toàn diện. Nay, tôi thấy thêm mấy chữ phấn khởi, tin tưởng của bà Bắc vào, đọc nghe nó xuôi tai ra phết.

Tế khen:

- Đúng thật. Vừa rồi nghe bác Cẩm đọc tôi cũng thấy xuôi tai lắm.

Dậu thấy hợp lí nên nói luôn:

- Tôi đồng ý nội dung câu khẩu hiệu giống như bác Cẩm vừa đọc.

Dậu lại phân công:

- Bác Cẩm lo chuyện cờ và khẩu hiệu đưa ra cắm trên đường ruộng có được không?

- Phải thêm cô Bích phụ vào chứ một mình tôi, tôi chẳng biết mô tê gì đâu.

Dậu đồng ý:

- Được rồi. Em sẽ phân công cô Bích phụ với bác. Còn một việc này không biết có được không. Giá như xin được một đêm chiếu phim phục vụ bà con trước khi xuống đồng thì hay quá.

Tế sốt sắng:

- Sáng mai để tôi đi lên huyện lo vụ này. Tôi vừa gặp bí thư vừa gặp chủ tịch nói cho đến khi nào nhận lời tôi mới chịu về. Đồng thời mời bí thư huyện ủy và chủ tịch huyện về dự luôn.

Dậu hân hoan:

- Vậy thì giao cho ông lo việc này nhé. Bây giờ ta bàn tiếp...

Dậu mới nói đến đó thì chiếc xe tải mang biển số quân sự chạy vào sân Hợp tác. Tiếng lợn con trên xe kêu inh ỏi. Không hẹn mà mọi người bỏ cuộc họp chạy ủa ra. Bích từ trong buồng lái nhảy xuống nói với người lái xe mặt còn trẻ măng:

- Anh Thắng vào uống nước.

- Cô cứ để mặc tôi – Thắng đáp lại và nhảy xuống khỏi buồng lái.

Dậu chào Thắng rồi hỏi ngay Bích:

- Trại giống Bồng Lạng bán cho chúng ta được bao nhiêu con?

Bích ồm ờ:

- Cháu đồ chú đoán ra đấy.

Dậu nghiêng tai nghe tiếng lợn kêu như đoán chừng đông hay ít rồi trả lời:

- Ba mươi con.

- Bốn mươi bảy con chú ạ.

Dậu reo lên:

- Bất ngờ quá.

Bích nhìn khuôn mặt rạng ngời của những người trong Ban quản trị thấy lòng mình tràn trề vui sướng:

- Cháu cũng không ngờ trại giống lại ưu tiên cho Hợp tác của ta như vậy. Có lẽ nhờ bác bí thư tỉnh ủy nói hộ thêm nên Hợp tác xã ta mới được thế.

Thắng nghe Bích nói vậy liền mách:

- Cô Bích không muốn kể công của mình đấy. Trại lợn giống chỉ xuất chuồng bán cho Hợp tác bốn chục con thôi. Cô Bích dân vận mãi, anh trại trưởng nghe bùi tai nên xuất thêm cho bảy con nữa đấy.

Mọi người nghe Thắng nói vậy cười vui vẻ nhìn Bích. Dậu không giấu nổi mừng vui của mình. Anh nói giọng đùa cợt:

- Hóa ra chúng ta không cố ý nhưng anh trại trưởng lại bị mỹ nhân kế cuốn thêm được bảy con lợn giống cho Hợp tác.

Bích chống chế:

- Anh Thắng nói đùa đấy.

Thắng nói:

- Có công thì nhận đi chứ việc gì mà phải giấu.

Bích hỏi:

- Bây giờ cho lợn xuống đâu đây chú?

- Có khi tạm thời cho dọn cái kho để quang gánh, liềm hái ra bên ngoài cho lợn vào đấy để giải phóng xe rồi tính sau. Có khi ông Tế điều cho mấy người giúp dọn kho và bắt lợn đưa vào.

Ông Cẩm bảo:

- Có cái việc cón con ấy điều người làm gì. Hô hào Ban quản trị mỗi người một tay

làm một loáng là xong ngay.

Bà Bắc đồng tình:

- Bác Cẩm nói phải đấy. Hô hào tất tần tật mọi người trong Ban quản trị ra làm một loáng là xong.

Bích bảo:

- Bắt lợn xong phải rửa xe cộ cho sạch sẽ, cho nên đường nào cũng phải điều người.

Thắng bảo:

- Không phải rửa xe đâu ạ. Tôi đánh xe về cái hồ cá gần trận địa đội mấy xô nước là xong ngay thôi mà.

- Ai lại thế. Đơn vị cho xe đi chở lợn giống cho chúng tôi đã là quý hóa lắm rồi, chú vào uống nước để mọi việc đấy cho chúng tôi - Ông Cẩm bảo Thắng.

Dậu bảo Tế:

- Ông Tế đi hô hào mọi người khẩn trương ra làm.

Tế chạy vào đưa tay đập cửa từng phòng hét:

- Ra nhanh lên đưa lợn giống vào kho.

Các cánh cửa phòng mở toang. Bốn, năm người vừa nam vừa nữ còn trẻ chạy ra khỏi phòng.

Chờ mọi người ra đông đủ, Tế bảo:

- Mọi người cho tất cả quang gánh, liềm hái ra khỏi kho rồi ra xe đưa lợn giống cho vào đấy. Khẩn trương lên kéo lợn bị rét chết hết bây giờ. Nhớ lấy một tấm ván chắn ở cửa cho lợn khỏi chạy ra ngoài.

Chỉ loáng sau gian kho đã được dọn sạch. Tế cởi đôi dép cao su mang ở chân, xắn quần nhẩy lên thùng xe. Đám lợn giống sợ hãi chạy quanh trong thùng xe, kêu inh ỏi. Tế tóm từng con lợn giống chuyển xuống cho từng người đang đứng đón ở dưới. Vừa làm Tế vừa khen:

- Lợn đẹp quá các ông các bà ạ. Đầu nhau cứ như một lứa. Thế này thì các hộ mua không ai tị nạnh ai là mình phải mua lợn còi.

Dậu đón một con lợn giống, lật qua lật lại xem rất kỹ rồi hỏi.

- Những hộ mua lợn trại giống của tỉnh có khi phải tính lại định mức khoán thôi các ông các bà ạ.

Bà Bắc thắc mắc:

- Sao phải thế?

Dậu giải thích:

- Đây là giống lợn lai I-oóc-sai. Giống lợn này nuôi tốt, một năm có trọng lượng bảy, tám mươi cân. Khoán bốn chục cân, lấy thóc đầu mà trả thưởng.

Ông Cẩm đón một con lợn do Tế chuyển xuống xem rồi nói:

- Đúng thế thật. Phải bàn lại mức khoán với các hộ nuôi giống lợn này đầu vào đó mới giao cho hộ.

Bà Miệt và Lãng bê rổ rau đi qua nhìn thấy mọi người đang chuyển lợn xuống, đi đến xem.

Bà Miệt hỏi:

- Lợn đầu mà nhiều thế các ông, các bà?

Dậu đáp:

- Lợn giống Hợp tác mua hộ cho bà con đây bà ạ.

Bà Lãng bảo:

- Sao các ông các bà không điều xã viên ra làm cho mà phải vất vả thế này?

- Có một tí công việc thế này Ban quản trị làm lấy cũng được chứ việc gì phải điều xã viên hả bà.

Nghe Dậu nói vậy, bà Lãng đặt rổ rau xuống đất bảo bà Miệt:

- Giúp các ông các bà trong Ban quản trị một tay bà Miệt. Ai lại để cho Ban quản trị làm một mình thế này coi sao được.

Bà Miệt bỏ rổ rau xuống đất rồi chạy lại đưa tay chờ Tế chuyển lợn giống xuống.

Bà Bắc nói với bà Lãng, bà Miệt:

- Các bà bận việc thì về đi. Chúng tôi chỉ làm một loáng là xong thôi mà.

Bà Lãng nói:

- Có mặt mo mới thấy Ban quản trị tất bật công việc mà mình bỏ đi. Lợn đẹp quá các ông, các bà nhỉ. Nhà nào mua được lợn này thì lợi quá. Cuối năm nhận thóc thưởng của Hợp tác không biết đổ đâu cho hết. Tiếc quá, tôi đã mua nhỡ rồi.

Ông Cẩm nói để bà Lãng yên tâm:

- Chúng tôi đang tính sẽ nâng mức khoán cho hộ nào mua được giống lợn này đấy bà ạ.

Bà Lăng hoan hỉ:

- Thế mới công bằng. Vừa khỏi mất công chạy ròi cả đầu gối để tìm lợn giống, vừa được mua giống lợn lai của Nhà nước đưa về tận chuồng mà hưởng mức khoán như các hộ khác là không công bằng.

Dậu nói tiếp ý của ông Cẩm:

- Bà cứ yên tâm. Ban quản trị không khi nào để ai thiệt đâu bà ạ.

Bà Lăng bảo:

- Các ông các bà làm được thế thì chẳng ai dám động đến cái lông chân của các ông các bà.

Bà Bắc nói đùa:

- Cái Bích làm gì có lông chân mà động.

Bà Lăng đáp lại ngay:

- Nó không có lông chân thì có lông chỗ khác.

Mọi người cười ồ. Bích xấu hổ mắng át:

- Cái bà này ăn với nói.

- Tại vì bà Bắc bảo mày không có lông chân, tao mới bảo thế chứ.

Lợn chuyển hết. Tể nhảy xuống xe đến chỗ Thắng:

- Đầu làng có cái ao. Anh đánh xe ra đấy để chúng tôi rửa xe sạch sẽ, vào đây mời cơm xong rồi về đơn vị.

Thắng từ chối:

- Thôi chú ạ. Các chú bận bịu thế kia, để tôi đánh xe đi rửa lấy. Các chú không phải áy náy gì hết.

- Ai lại thế. Hôm nọ các anh đã cho xe về Hà Nội chở chiếu cho Hợp tác, hôm nay lại cho xe đi chở lợn giống để anh tự đi rửa lấy xe lấy chúng tôi không yên tâm.

- Bao nhiêu lần Hợp tác cho bà con qua sửa trận địa cho đơn vị chúng tôi, lại thỉnh thoảng còn đánh cá đưa qua cho, chúng tôi trả ơn Hợp tác một vài chuyến xe có gì đâu mà các bác áy náy.

Bích nói dứt khoát:

- Nếu không rửa xe thì cũng ăn cơm xong mới được về.
- Tôi mà ở lại ăn cơm thì Ban chỉ huy cạo đầu tôi mất.

Tế cười:

- Càng đỡ tốn tiền cắt tóc. Nói đùa cho vui thôi. Chú Thắng để chúng tôi cử người đi rửa xe với chú.

Thắng không biết làm sao từ chối được nên đồng ý:

- Thôi được rồi. Nhưng đổi lại là tôi không ăn cơm đâu đấy.

Nói xong Thắng mở cửa buồng lái nhảy lên.

Xe Thắng đi rồi, Dậu quay sang nói với mọi người:

- Rửa chân tay rồi ta vào bàn chuyện lợn gà cho xong đi các vị.

Bích đề nghị:

- Làm sao giao lợn cho bà con ngay trong chiều nay để người ta còn cho ăn uống chứ trời rét thế này mà để nó đói là gây đi đấy.

- Lát nữa ta vào xem lại danh sách những hộ nhờ Hợp tác mua lợn giống xem còn bao nhiêu người rồi bàn tính bán cho ai.

- Cháu nhớ không nhầm thì còn bảy mươi hai hộ nhờ mua giống.

- Nhiều thế cơ à. Vậy thì thiếu to.

Dậu đã tính toán trong đầu óc mình đâu vào đó nên khi nghe Tế và Bích nói vậy, anh bảo:

- Ta cứ ưu tiên những hộ neo đơn và gia đình thương binh liệt sĩ trước. Còn lại mới xét các trường hợp khác. Đi rửa chân tay đi rồi ta vào bàn lại mức khoán của loại lợn giống này và xét từng trường hợp xem nên bán cho ai trước.

Trong khi mọi người đi rửa tay chân thì Dậu đi đến nhìn vào đàn lợn giống. Gần năm chục lợn con đồng đều như một lúa đang chen chúc nhau in ỉn đòi ăn. Tự nhiên Dậu thấy một niềm vui vô bờ đang tràn ngập lòng mình.

Bản dự thảo về quản lí lao động ở các Hợp tác xã nông nghiệp dù chưa hoàn thiện nhưng đã thổi một luồng gió mới vào mọi ngõ ngách của làng quê xơ xác. Khi biên soạn bản dự thảo, ông Kim bảo ông Côn ghi thêm chú thích ở bên dưới: “Tuỳ theo hoàn cảnh cụ thể, lãnh đạo các cấp có thể vận dụng những phương pháp khoán đã ghi trong bản dự thảo vào sản xuất, rút ra những điểm được và chưa được để khi biên soạn lại được hoàn chỉnh hơn”. Nhiều Hợp tác xã đã dựa vào điều này đưa vào trong sản xuất nhiều phương pháp khoán phong phú. Phương pháp khoán được bà con xã viên hưởng ứng nhiều nhất là khoán hản diện tích cho xã viên trong suốt cả vụ. Với lối khoán này, người nông dân thấy thực sự mình được làm chủ. Vì vậy từ sáng sớm tinh mơ cho đến lúc nhọ mặt người mọi nhà đã huy động sức lao động hiện có trong nhà lặn lội ra trên đồng ruộng. Cây mạ chiêm vừa cấy xuống chưa đầy tháng mà các cánh đồng đã mướt một màu xanh mát mắt. Tuy vậy không ít những nơi do lười biếng, ngại khó và sợ làm sai chủ trương đã lợi dụng coi đây chỉ là bản dự thảo, làm cũng được, không làm cũng chả sao nên cuộc sống của xã viên ở các Hợp tác xã này không mấy may thay đổi. Sau những lần đi khảo sát và thăm dò ý kiến của một số Ban quản trị hợp tác xã, các bí thư huyện uỷ, ông Kim bàn với một số người trong Ban thường vụ chỉnh sửa, bổ sung lại bản dự thảo thành Nghị quyết chính thức.

Vừa thấy ông Kim bước vào phòng mình, ông Côn nói ngay:

- Tôi định qua chỗ anh để trao đổi việc này, may quá anh lại qua chỗ tôi.

- Có việc gì thế?

- Có vấn đề này tôi còn phân vân không biết có nên đưa vào văn bản chính thức của Nghị quyết hay không?

Ông Kim kéo ghế ngồi rồi hỏi:

- Vấn đề gì?

Ông Côn đáp:

- Việc để cho dân khai phá tự do đất chân rừng và gò đồi. Đây là vấn đề cần cân nhắc kỹ.

- Theo tớ đây là vấn đề lớn mang nhiều ý nghĩa cả về kinh tế lẫn tư tưởng đổi mới nên cần phải được chính thức đưa vào Nghị quyết.

- Nhưng đây cũng có thể là cái cớ để cấp trên kết tội chúng ta trả ruộng đất về cho nông dân làm ăn cá thể.

Ông Kim nói dứt khoát:

- Ông không phải sợ. Về điều này ông cứ viết rõ: Hợp tác xã để cho hộ tự do khai phá và trồng trọt đất chân rừng, gò đồi trong thời hạn ba năm, không phải nộp thuế nông nghiệp cho Nhà nước và sản lượng cho Hợp tác xã. Sau ba năm, Hợp tác xã thu đất về để sản xuất theo kế hoạch của Hợp tác xã. Hộ nào muốn tiếp tục làm phần đất khai phá của mình thì Hợp tác xã sẽ giao khoán làm theo kế hoạch và nộp thuế cho Nhà nước và sản lượng cho Hợp tác xã. Phân minh rõ ràng như vậy việc gì mà ông sợ nào.

Ông Côn cười:

- Các cụ bảo miệng quan có gang có thép. Bây giờ không còn quan nhưng còn cấp trên. Mà đã làm cấp trên thì có ba bảy đường nói. Đôi khi nhỡ nói sai không bao giờ dám cải chính vì sợ thiên hạ cho mình dốt.

- Tớ là cấp trên của huyện, của xã. Ông nói thế hóa miệng tớ cũng có gang, có thép à?
- Hỏi đùa xong ông Kim cười.

- Anh thuộc vào loại số cán bộ trong như ngọc trắng như ngà nên không thể xếp anh vào cái loại tiện quan ấy được.

- Ông dùng hai tiếng tiện quan nghe hay đấy nhỉ. Nhưng ông bảo tớ trong như ngọc, trắng như ngà là nhầm to. Tớ còn ối khuyết điểm ông ạ. Đặc biệt là thói quân phiệt, nóng nảy, tớ đã khắc phục nhiều lắm nhưng đôi khi nó vẫn tái diễn khiến cấp dưới nhiều lúc sợ hơn là phục.

Ông Côn bào chữa cho ông Kim:

- Tôi thấy anh nóng nảy phần lớn là do sốt ruột với công việc. Còn cái số tiện quan mà tôi vừa nói không phải là nhiều, nhưng nó nằm rải rác trong các cấp. Số này thì lắm tật lắm. Giáo điều, bảo thủ, ức hiếp quần chúng và tham ô những nhiều. Tuy chiếm tỉ lệ rất nhỏ trong Đảng, nhưng nó cản trở rất lớn.

Ông Kim đồng tình:

- Đúng thế. Dạng người như tay Đình và ông Bao rõ ràng là chiếm tỉ lệ thấp nhưng tác hại thì lại lớn. Đứng trước những người này mà yếu bóng vía thì chỉ có nhắm mắt buông tay chứ chẳng muốn làm gì.

Ông Côn khuyên chân tình:

- Tôi nghĩ anh cũng nên sắp xếp công việc cho khoa học để có thì giờ nghỉ ngơi. Dạo dầy anh không ổn lắm. Anh mà làm việc kiểu ấy thì có ngày lại phải đi cấp cứu như dạo nọ thì nguy.

Ông Kim sức nhớ đến ý định của mình nên nói giọng hân hoan:

- Nhân ông nói chuyện nghỉ ngơi tớ mới nhớ. Ngày mai chủ nhật, tớ đang định rủ ông đi cùng tớ lên Đầm Voi ở xã Du Thượng bắn chim sếu. Mùa này sếu bắt đầu về nhiều rồi đấy. Tớ cũng định cho cô Lê nhà tớ cùng đi du ngoạn lên miền núi một chuyến. Thửa thanh niên còn ở nhà, cô ấy gắn bó với đồng bào thiếu số cứ như người nhà. Còn mặc cả áo chàm nữa kia ông ạ. Nhưng từ khi biến thành thị dân đến nay chẳng có dịp nào sống lại với núi rừng, với đồng bào thiếu số. Lần này cho cô ấy đi một chuyến. Ông có đi không?

Ông Côn hưởng ứng:

- Tôi cũng đang muốn thư giãn đầu óc một chút, nếu được đi thì hay quá.

- Lên đấy, tớ và tay Đô đi bắn sếu, còn ông và cô Lê ở nhà ông Tào chơi. Cái lão người Dao này có lắm chuyện lắm. Ông có nhớ có lần tớ kể cho ông nghe lão Tào bảo tỉnh ủy cứ làm địa chủ giao đất cho nông dân làm, nông dân sẽ nộp thóc cho tỉnh ủy không?

Ông Côn cười:

- Hay đấy nhưng đồ anh nào dám làm, kể cả anh.

- Đúng thế thật. Trường hợp này cái ranh giới giữa tập thể và cá thể rất khó phân định. Mặt khác trình độ quản lý của cán bộ Hợp tác xã của ta hiện nay không kham nổi một vấn đề phức tạp như vậy. Quay lại bản dự thảo nhé. Ông cứ đưa việc cho dân khai phá đất chân rừng, gò đồi vào văn bản. Có gì tớ chịu trách nhiệm.

- Không phải tính đến chuyện ai chịu trách nhiệm mà đưa một vấn đề liên quan đến đường lối tập thể hóa vào Nghị quyết là cần phải cân nhắc cẩn thận. Theo tôi cứ lẳng lặng để cho dân tự làm. Coi đây chỉ là hiện tượng tự phát của nông dân.

Ông Kim ngẫm nghĩ một lát rồi bảo:

- Việc có đưa vấn đề để cho nông dân khai phá đất chân rừng và gò đồi vào Nghị quyết hay không để tớ suy nghĩ thêm đã. Sáng mai đi Du Thượng nhé. Chỉ cần một ngày quanh quẩn chuyện trò với bà con trên ấy, ông sẽ thu nhận rất nhiều điều bổ ích đây.

Ông Côn hỏi:

- CƠM NƯỚC THẾ NÀO?

- Đã lên đấy cả ngày không thể không ăn cơm nhà ông Tào. Nếu mang theo gạo lên thì lần sau đừng tính chuyện vác mặt lên đấy. Để tớ bảo cô Lê nhà tớ chuẩn bị mấy cân mì sợi và sáng mai ghé mua thêm một ít bánh mì lên làm quà, thế là xong. Đi sớm đấy. Chim sếu chỉ về khi sáng sớm, khoảng tám, chín giờ là chúng đã bay đi nghỉ rồi. Chiều bốn, năm giờ mới tiếp tục đi kiếm mồi cho đến khi mặt trời lặn. Ông làm việc đi, tớ sang

bảo tay Đô chuẩn bị súng đạn.

Nói xong ông Kim đi ra khỏi phòng ông Côn.

3

Chiếc xe com-măng-ca hết lên đèo lại xuống dốc. Mùa đông đường khô bụi tung mù mịt. Những dãy núi xanh lam trước mắt mỗi lúc hiện ra rõ dần. Những làn mây mềm mại như những chiếc khăn lụa mỏng choàng vào cổ núi. Một sự pha màu tuyệt vời của thiên nhiên càng ngấm càng ngây ngất. Càng lên cao hơi lạnh lùa vào xe càng đậm đặc. Chiếc xe chạy vào bản và dừng lại trước ngõ nhà ông Tào. Từ trong nhà, ông Tào chạy ra mừng rỡ:

- Bí thư Kêm còn nhớ đến lão Tào này à?

Ông Kim hồ hởi bắt tay ông Tào:

- Nhớ chứ. Không nhớ sao vào nhà ông.

Ông Tào nói thao thao:

- Sáng nay tao xách dao định vào rừng kiếm một ít lá thuốc về làm men rượu. Ra đến ngõ thì có con chim khách đậu trên ngọn cây vầu kêu líu cả lưỡi Tào khách! Tào khách! Tao biết có khách quý sắp vào nhà tao nên xách dao quay về ngồi chờ. Đúng là bao nhiêu khách quý vào nhà tao thật.

- Bây giờ tôi giới thiệu khách quý với ông nhé. Chú Đô và chú Hành đã vào nhà ông rồi, khỏi phải giới thiệu. Còn đây là ông Côn, thường vụ tỉnh ủy, trưởng Ban nông nghiệp tỉnh ủy...

Ông Tào cầm lấy tay ông Côn lắc lắc:

- Làm nhiều chúc thế chắc chắn là cán bộ to rồi.

Ông Côn cười:

- Còn thấp hơn trưởng bản nhiều ông ạ.

- Không thấp đâu. Trưởng bản chỉ biết cưỡi ngựa thôi chứ làm gì được đi ô-tô.

Ông Kim chỉ vào bà Lê:

- Ông Tào có biết người này là ai không?

Ông Tào nhìn một lát rồi bảo:

- Cán bộ to của phụ nữ tỉnh có phải không?

Ông Côn bảo:

- Bà Kim đẩy ông ạ.

Ông Tào kêu lên:

- Thế này thì ba lần khách quý.

Ông Kim hỏi:

- Sao lại ba lần khách quý?

- Mừng gấp lên ba lần mà. Mừng quá quên cả mời khách vào nhà.

Ông Tào đi trước, mọi người theo sau.

Ông Kim nói với ông Tào:

- Tôi uống nước xong là đi bắn sếu kéo chúng bay đi nghỉ, ông ở nhà nói chuyện với ông Côn và bà Lê nhà tôi nhé.

- Không cần gấp vậy đâu. Năm nay chúng ăn ngoài đầm suốt ngày. Hết đàn này lại đến đàn khác. Tha hồ mà bắn.

Ông Kim hỏi:

- Ông có biết vì sao năm nay sếu lại về sớm, lại còn kiếm mồi cả ngày chứ không như trước đây chỉ đi kiếm mồi bữa sáng bữa chiều như trước đây không?

Ông Tào cười:

- Chắc cái xứ chúng nó ở Hợp tác xã làm ăn chẳng ra gì nên chúng nó đói ông ạ.

- Thế Du Thượng của ông đã no chưa? - Ông Kim hỏi.

- Sắp no.

- Sao lại sắp no?

Ông Tào giải thích:

- Vừa rồi bí thư huyện ủy Hạp và chủ tịch huyện Pha về làm việc với xã và Hợp tác xã. Sau đó cả hai ông vào thăm tao. Chả là ngày đánh Pháp, lão Tào này là du kích nổi tiếng mà. Hai lần tao đi theo bộ đội huyện đánh bắt Dốc Bối đấy nhé. Có lần đang nằm ngủ thì moóc chê bắt Dốc Bối câu cầu vồng vào bản. Một mảnh đạn moóc chê từ sau vườn bay vào cắm luôn đùi tao. Phải cáng lên bệnh xá huyện mới nhổ ra được đấy. Ông Kiêm, chủ tịch xã mấy lần giục tao kê khai để hưởng chính sách thương binh. Tao bảo

tao nằm ngủ bị thương chứ có đánh đá gì đâu mà gọi là thương binh. Ông ấy bảo cứ khai đánh nhau đi, ông ấy sẽ chứng nhận cho. Cả bản này biết tao nằm ngủ bị thương, đi nói dối Đảng là xấu hổ lắm.

Ông Kim thấy ông Tào nói lạc qua chuyện khác nên hướng ông về chuyện ông muốn biết:

- Bí thư Hạp nói gì với ông mà ông bảo sắp no?

- Bí thư Hạp hỏi tao nhà còn đói không? Tao bảo thóc sắp hết rồi, ngô còn vài gùi, chẳng biết lấy gì ăn chờ đến vụ lúa sau. Bí thư Hạp bảo chịu khó kiếm cái gì ăn để chờ vụ lúa đến, đang có cách làm ăn mới, sắp no đến nơi rồi. Không biết có đúng thế không?

Ông Côn hỏi:

- Ông Hạp và ông Pha không nói rõ cách làm ăn mới như thế nào à?

- Có chứ. Tin vui như vậy là phải hỏi để biết mà làm chứ. Mà Du Thượng đã làm rồi đấy. Lúa tốt lắm nên tao mới bảo là sắp no.

Ông Kim và ông Côn bắt đầu quan tâm đến những lời nói đứt đoạn của ông Tào. Ông Côn hỏi:

- Hai ông ấy bảo cách làm ăn mới thế nào và dân có làm đúng như vậy không?

- Bí thư Hạp bảo không còn khoán như cũ nữa. Đã có cách khoán mới. Hợp tác xã cày bừa xong giao ruộng, giao giống, giao phân đạm cho xã viên tự cấy và chăm sóc lấy ruộng của mình. Ruộng cạn, Hợp tác lo nước. Đến vụ gặt nộp thuế, nộp sản lượng và bán nghĩa vụ cho Nhà nước. Còn lại bao nhiêu được hưởng tất. Dân Du Thượng mừng lắm nên trẻ già lớn bé gì đều kéo nhau ra ruộng hết chứ không còn ăn rồi nằm ngủ và đi vào rừng bắn chim bắn thú như trước đây nữa.

Ông Kim thấy lòng mình phơi phới. Ông cười và nhắc lại chuyện cũ:

- Như vậy tỉnh ủy không làm địa chủ mà Hợp tác xã làm địa chủ phải không?

Ông Tào cười khà khà:

- Đầu nghĩ cạn như con suối khô mới nói thế thôi chứ chẳng cho ai làm địa chủ hết. Thời này làm chủ chỉ có dân thôi. Còn chuyện này mới sướng cái bụng người già. Ông chủ tịch Pha bảo sắp tới ai có sức làm bao nhiêu đất chân rừng bỏ hoang thì đăng ký với Hợp tác rồi tự ra mà cày cấy. Muốn trồng cây gì thì trồng. Không phải nộp gì cho Hợp tác hết. Ba năm giao đất lại cho Hợp tác. Ai muốn làm tiếp, Hợp tác cho làm, nhưng phải chia phần cho Hợp tác. Tao bảo sắp no đến nơi là vậy đấy. Bí thư Kêm bảo chủ tịch Pha

nói có đúng không hay là lừa dân.

Ông Kim đáp:

- Bí thư và chủ tịch huyện nói thì phải đúng chứ lừa dân để dân bắt làm thịt à.

- Tao cũng tin thế. Còn nói dối thì dân không cho làm chủ tịch và bí thư chứ không làm thịt đâu. Thịt thú rừng ở đây bấy ăn không hết, đại gì mà ăn thịt chủ tịch với bí thư.

Mọi người cười vui vẻ. Ông Kim và Đô vác súng đi bắn chim sẻ, chỉ còn lại ông Côn và bà Lê. Bà Lê xách cái túi mì sợi và hơn chục ổ bánh mì đặt xuống chiếc chiếu:

- Lên thăm ông bà chẳng có quà gì, chỉ có ít mì sợi và bánh mì biếu ông bà.

Ông Tào nói tự nhiên:

- Bà bí thư Kêm cho thì lấy thôi. Những thứ này trên này quý lắm đấy. Không phải ai cũng được ăn đâu.

Nói chuyện một lát, ông Côn quay lại chuyện cũ hỏi ông Tào:

- Nếu huyện cho khai hoang đất chân rừng, ông có làm không?

Ông Tào nói ngay:

- Làm chứ. Đại gì mà không làm.

- Ông định đăng ký với Hợp tác khai hoang bao nhiêu mẫu?

- Ba bố con tao sẽ xin đăng ký ba mẫu.

- Nhiều thế làm sao nổi?

Ông Tào nói rành rọt:

- Sợ Hợp tác không cho chứ cho thêm nữa vẫn làm nổi. Mấy bố con tao nếu làm cho Hợp tác tính ra chỉ có sáu người thôi. Hai vợ chồng thằng Nống, hai vợ chồng thằng Khâu và hai đứa cháu nội. Nhưng nếu làm cho gia đình thì có đến mười ba người lao động kia ông ạ. Trâu béo kéo trâu gầy. Mười ba người làm gì mà không khai hoang được ba mẫu.

Ông Côn hỏi:

- Khai hoang xong ông định trồng gì?

- Miễn sao có đất chứ trồng gì mà chả được. Không biết nơi khác thế nào chứ đất chân rừng chỗ chúng tao còn tốt hơn cả ruộng Hợp tác đang làm. Ông là thường vụ tỉnh ủy, có nghĩa là chỉ đứng sau bí thư Kim. Tao muốn hỏi cái việc giao ruộng cho xã viên làm

có được lâu không hay chỉ một vụ này thôi?

Ông Côn nói với ông Tào:

- Nếu bà con làm ăn tốt, năng suất gấp đôi, gấp ba trước đây thì chắc là được làm lâu dài đấy ông ạ.

- Gì chứ năng suất gấp đôi, gấp ba là được thôi. Bởi vì mình làm càng tốt thì được hưởng càng nhiều nên ai cũng muốn làm tốt. Nhưng thế nhỡ người ta cấm và bắt trở về khoán như cũ thì sao?

Ông Côn không biết trả lời thế nào để ông Tào hiểu. Bởi chính bản thân ông khi ngồi để viết Nghị quyết, đôi lần ông cũng phân vân tự hỏi: Thế lực bảo thủ, giáo điều đang còn tràn ngập khắp ngang cùng ngõ hẻm, liệu Nghị quyết có đứng vững được không. Nhưng không thể trả lời ông Tào bằng nỗi phân vân của mình. Ông biết việc mạnh dạn cho dân khoán đến hộ của huyện ủy Linh Sơn là ngọn lửa niềm tin vừa được nhóm lên, không có lí do gì để dập tắt nó. Vì vậy ông Côn chỉ có thể trả lời nước đôi để phần nào làm ông Tào yên tâm:

- Ông hỏi câu này thì tôi khó trả lời quá. Vì cấm hay không là quyền của người còn cao hơn bí thư Kim nên bí thư Kim cũng phải chấp hành lệnh của trên thôi. Đó là nói phòng xa chứ trên thấy dân làm được nhiều ngô, nhiều thóc thì chẳng khi nào cấm đâu.

Ông Tào nói:

- Tao hỏi vậy cho yên lòng thôi chứ biết chẳng khi nào Đảng muốn cho dân đói.

Trong khi ông Côn và ông Tào ngồi nói chuyện với nhau thì bà Tào đang dẫn bà Lê đi xem cây cối trong vườn. Nhìn mận, dưa, mít ken dày khắp vườn, bà Lê hỏi bà Tào:

- Mận, mít và dưa nhiều như thế này, đến mùa có đem đi bán không bà?

- Nhà nào cũng có biết bán cho ai.

- Sao không đem xuống chợ dưới xuôi mà bán?

- Người ta không cho đem đi bán đâu.

- Ai không cho?

Bà Tào thật thà bảo:

- Hợp tác chứ ai. Họ bảo lệnh của trên là không được đưa thổ sản của địa phương đi bán nơi khác.

Bà Lê phàn nàn:

- Vô lí nhỉ. Không bán thì ăn làm sao hết?

- Ăn không hết thì bỏ thôi.

Bà Lê lại hỏi:

- Khi nãy ngồi trong nhà nghe ông bảo thóc thì sắp hết, ngô chỉ còn mấy gùi, vậy từ đây cho đến khi có lúa vụ chiêm còn gần bốn tháng nữa, gia đình ta lấy gì mà ăn?

Bà Tào đáp:

- Mấy năm nay năm nào cũng thiếu như vậy. Nhưng rồi lượm lật một thứ một ít cho vào bụng rồi cũng qua hết.

- Các con bà có thiếu như bà không?

- Chúng nó có thóc công điểm của Hợp tác nên không thiếu nhiều lắm. Chúng nó thỉnh thoảng vẫn đưa thóc qua biếu cho bố mẹ đấy. Cũng nhờ chúng nó lắm. Nhưng mùa tới thì không phải lo rồi.

Bà Lê hỏi:

- Vì sao không còn lo?

- Bí thư Kim đã trả ruộng lại cho dân làm nên ai cũng gắng sức để có nhiều thóc nên không còn lo đói nữa.

Không nói ra nhưng bà Lê cảm thấy một nỗi lo mơ hồ đang đến với mình. Không biết cấp trên có nghĩ như dân là ông Kim đang trả lại ruộng đất cho nông dân không? Nếu vậy thì cái họa đang treo lơ lửng trên đầu ông Kim rồi, bà không thấy lo sao được.

4

- Ông Quốc ạ, tớ muốn chính thức đưa vấn đề cho nông dân khai phá đất chân rừng và gò đồi sản xuất trong ba năm không phải nộp thuế và nộp hoa lợi cho tập thể vào Nghị quyết nhưng tay Côn bảo không nên đưa. Cứ coi như việc này là do dân tự phát chứ không phải làm theo Nghị quyết của tỉnh ủy. Ông thấy thế nào? – Ông Kim hỏi ông Quốc.

Ông Quốc ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Có khi ý kiến của anh Côn là đúng đấy anh ạ. Ra Nghị quyết để cho nông dân tự do khai phá đất đai do Nhà nước quản lí là một việc làm vừa trái với pháp luật, vừa sai với đường lối tập thể hóa của Đảng. Cứ để cho nông dân làm, coi như mình không biết gì.

Nếu việc làm này có hiệu quả, sau này ta sẽ ra thông tri bổ sung vẫn chưa muộn. Lúc ấy ai có nói thì ta có đủ lí lẽ chứng minh chứ chẳng sợ gì.

Ông Kim nhận ra sự nóng vội suýt làm hại mình liền nói với ông Quốc:

- Đúng là không có các ông thì tớ đã phạm phải một sai lầm hết sức ngu ngốc. Chưa thấy mình có tài đâu mà đã thấy có cái tai.

Ông Quốc không tán thành:

- Người có tài là người tìm ra được ý tưởng. Còn để ý tưởng trở thành hiện thực thì phải qua nhiều khâu, nhiều đoạn mới đi đến hoàn chỉnh, trong đó phải kể đến trí tuệ của tập thể. Cũng có rất nhiều trường hợp là ý tưởng phát sinh ra từ tập thể rồi có một đầu óc nhạy bén của một ai đó phát hiện và hoàn thiện nó. Trường hợp khai hoang đất chân rừng, gò đồi là một ví dụ. Nếu chúng ta biết nắm lấy và có kế hoạch chỉ đạo chặt chẽ, tôi nghĩ từ chuyện này có thể dẫn ta đến một ý tưởng khác. Đó là chia ruộng cho nông dân và khoán trắng cho họ tất cả các khâu. Họ chỉ có nộp thuế cho Nhà nước, bán thóc theo nghĩa vụ và nộp sản phẩm theo quy định của Hợp tác xã.

- Tay Hạp cho Hợp tác xã Du Thượng làm gần như ông vừa nói. Chỉ khác là sau khi Hợp tác xã cày bừa đâu vào đó mới chia ruộng và giao giống, giao phân cho hộ tự chăm sóc và thu hoạch lấy. Hợp tác chỉ còn hai việc là cung cấp thủy lợi và trừ sâu.

Ông Quốc tỏ ra lo lắng:

- Tình hình có nhiều nơi tự phát như thế này có khi tỉnh ủy phải ra Nghị quyết sớm về vấn đề Hợp tác xã nông nghiệp để cấp dưới có hướng chỉ đạo thôi anh ạ. Nếu không có khi loạn mất.

- Tớ cũng đã nghĩ tới chuyện này nên mới báo với tay Côn soạn Nghị quyết càng sớm càng tốt. Cố gắng tháng đến thông qua thường vụ nếu có gì cần bổ sung thì bổ sung, sau đó ta triệu tập họp tỉnh ủy để thông qua.

- Năm nay xem ra thời tiết ấm hơn mọi năm. Có khi trời ủng hộ ta đây.

- Chưa biết thế nào mà nói. Trời ấm lại dễ phát sinh sâu bệnh. Trong khi đó thuốc trừ sâu còn hiếm hơn cả mì chính. Ông phải đốc thúc tay Tấn chuẩn bị dự phòng chuyện này. Ngay bây giờ phải chạy đôn chạy đáo mua cho được thuốc trừ sâu bệnh đưa về dự trữ sẵn trong kho. Phát hiện chỗ nào có sâu bệnh là tập trung dập ngay, đừng để chúng lây lan.

- Tay Tấn đã có kế hoạch chạy xin thêm thuốc trừ sâu và phân đạm rồi - Ông Quốc báo cho ông Kim biết.

Ông Kim khen:

- Tay này cũng tâm huyết với nông dân ra phết.

- Trưởng Ty Nông nghiệp mà không tâm huyết với nông dân thì còn ai tâm huyết nữa.

- Cũng còn tùy cái tâm của từng người. Tớ có chuyện này đang định bàn với ông đây.

- Chuyện gì thế anh?

- Vừa rồi tớ đi dạo một vòng qua các cửa hàng lương thực và thực phẩm. Chỗ nào cũng thấy dân xếp hàng rồng rắn chen lấn nhau trông thương lắm. Trong khi đó thái độ mấy cô mậu dịch viên cứ như bố thí cho người ta không bằng. Gắt gỏng, mắng mỏ cả với những người tuổi bằng mẹ, bằng bà của mình. Có lẽ ông nên gọi cậu Dinh, Trưởng Ty Thương nghiệp bảo với nó chấn chỉnh lại thái độ của mấy cô mậu dịch viên đối với dân. Cô nào lếu láo đuổi ra khỏi ngành. Đồng thời thay đổi phương pháp bán hàng. Có thể đẩy những chiếc xe ba gác đi quanh các phố bán hàng lưu động cho dân. Ba, bốn khu phố mới có một cửa hàng lương thực, thực phẩm thì làm gì mà dân không xếp hàng rồng rắn.

Ông Quốc biết tính ông Kim đã nghĩ ra chuyện gì thì phải làm cho bằng được nên nói để ông Kim yên tâm:

- Tôi đồng ý với anh. Để tôi bàn với cậu Dinh xem có giải pháp nào hay hơn không.

- Làm được việc gì cho dân đỡ khổ nên tìm cách mà làm, dù chỉ một việc rất nhỏ là làm cho dân không phải xếp hàng chen lấn chỉ để mua được vài ba lạng thịt. Thôi tớ về đây. Sáng mai tớ đi Thạch Sơn, ông có đi không?

- Tôi đã hẹn với tay Minh đi thăm tiểu đoàn 246 đang chuẩn bị lên đường đi B.

- Vậy thì tớ đi Thạch Sơn một mình vậy. Chuyển lời của tớ hỏi thăm anh em, chúc anh em lên đường mạnh khỏe và nhanh chóng báo công về với tỉnh.

Ông Kim nhảy lên xe đạp đi ra khỏi cơ quan ủy ban.

Chương ba mươi hai

1

Ông Kim về đến nhà mình thì thấy Đạo đang ngồi nói chuyện với bà Lê, ông chủ động hỏi trước:

- Chú Đạo đấy à? Lên lâu chưa?

- Em lên được một lúc rồi.

Bà Lê hỏi:

- Anh đi đâu mà chú Đô đi tìm khắp nơi không thấy?

- Đạp xe lòng vòng xem dân tình phố xá ra làm sao rồi ghé vào chỗ ông Quốc.

Bà Lê vừa cười vừa hỏi:

- Lại bàn chuyện Hợp tác xã chứ gì?

Ông Kim biết bà Lê trêu không trả lời mà quay sang hỏi Đạo:

- Bà con ở quê khỏe không chú?

- Hai bác đều khỏe. Vừa rồi bác Hạo trai mới được bầu bổ sung vào Mặt trận Tổ quốc xã. Bác ấy làm việc hăng hái lắm.

- Chú lên thăm tôi hay có việc gì nữa không?

Bà Lê chỉ vào cái bu gà:

- Chú ấy xách lên biếu hai con gà và bao nhiêu cá kia kìa.

Ông Kim hỏi:

- Gà với cá ở đâu mà đưa lên biếu tôi đấy?

Đạo đáp:

- Gà thì của nhà em nuôi. Còn cá là của Hợp tác gửi lên biếu hai bác.

Ông Kim đi đến xách bu gà đưa lên xem:

- Gà đúng là của chú nuôi hay mua ở chợ?

- Em nuôi bác ạ. Lúc nào bác về thăm quê, mời bác đến nhà em tham quan. Em có đến chục con mái đẻ.

Ông Kim vui vẻ:

- Nếu gà chú nuôi thật thì tôi nhận để khỏi phụ lòng cô chú. Tôi ăn một con, một con chủ nhật này tôi đưa về mổ thịt cho các cháu, bảo chúng nó là gà cô chú gửi. Riêng mấy con cá chép kia thì chú đem về, xem có cụ già nào đau yếu thì biếu cho người ta. Của người phúc ta. Cứ bảo là cá của tôi gửi biếu.

Đạo nói để ông Kim thông cảm:

- Việc ấy Hợp tác bao giờ cũng lo chu tất hết rồi, bác không phải lo.

Bà Lê tham gia:

- Bà con Hợp tác đã có lòng vậy, ông nhận đi cho bà con vui. Bây giờ mà bắt chú Đạo đưa về thì khi về đến nhà cá đã thối hoặc ra rồi. Vừa mất của vừa mang tiếng với bà con.

Ông Kim bước lại xách cái bị cỏi lên xem.

- Đây chắc là ba con cá lớn nhất trong ao có phải không?

- Không đâu bác ạ. Cá Hợp tác lớn rất đều.

- Bán cho xã viên mỗi hộ bao nhiêu cân?

- Ai mua bao nhiêu bán bấy nhiêu bác ạ, không hạn chế.

Ông Kim trở lại ngồi vào bàn:

- Tôi nhận cá của Hợp tác biếu. Chú về bảo với bà con cho vợ chồng tôi chuyển lời cảm ơn và nói lại ý kiến của tôi là lần sau không được đem lên biếu thứ gì cho tôi. Biếu là tôi trả lại đấy – Quay sang nói với bà Lê - Chỗ cá này và mổ thêm một con gà, chiều nay mời anh Ấn, anh Sắc xuống ăn cơm cho vui. Mời cả chị Thường, ông Quốc và ông Dần nữa. Được không?

- Nếu thế thì mổ luôn cả hai con gà. Hôm nào mua con khác thế lại cho các con.

- Việc nội trợ do bà lo liệu lấy. Còn chú Đạo, lên đây chắc là có việc phải không?

- Trước là em lên thăm hai bác, sau nữa cũng có chuyện muốn thưa với bác là thế này. Vừa rồi ông Cần, bí thư huyện ủy về kiểm tra việc sản xuất của Hợp tác xã. Sau khi nghe em báo cáo tình hình, ông Cần liền bảo: Khắp nơi người ta đang đổi mới cách làm ăn theo tinh thần của bản dự thảo quản lý Hợp tác xã nông nghiệp của tỉnh ủy. Vậy mà trên quê hương của chính bí thư tỉnh ủy thì lại án binh bất động...

Ông Kim ngắt lời:

- Chú vẫn cho Hợp tác khoán theo lối cũ?

Đạo bối rồi đáp:

- Vâng.

Ông Kim tức giận:

- Hồng. Hồng. Như thế này là chú làm xấu mặt tôi, làm xấu cả họ.

Bà Lê ôn tồn bảo ông Kim:

- Ông bình tĩnh để nghe chú ấy nói rõ lí do xem sao đã nào. Cứ hét lên như giẫm phải lửa thì còn ai dám nói nữa.

Ông Kim rít một hơi thuốc lào rồi bảo:

- Chú nói đi. Vì sao không thực hiện khoán như bản dự thảo hướng dẫn mà vẫn duy trì lối khoán cũ. Có phải chú nghĩ phương thức khoán mới là đi ngược lại với đường lối tập thể hóa của Đảng không?

Đạo đưa tay gãi gãi lên đầu:

- Không phải như vậy đâu ạ. Bác đừng nghĩ oan cho em.

Ông Kim hỏi dồn:

- Không phải thì vì lí do gì?

Đạo đáp:

- Khi được đọc bản dự thảo của tỉnh ủy gửi xuống, chúng em mừng vô hạn. Trong Ban quản trị cũng như chi bộ thay nhau đọc đến thuộc lòng, nghĩ rằng đây là thời cơ để đưa Hợp tác xã đi lên. Cũng đã bàn tính vụ chiêm sẽ bắt tay làm thử phương thức khoán mới. Nhưng sau đó bình tĩnh trở lại mọi người mới nghĩ ra rằng: Bản dự thảo chưa được thông qua thành văn bản chính thức. Thế là từ đó mỗi người một ý. Người thì bảo cứ làm, người thì bảo chờ sau khi thường vụ thông qua không đồng ý, nếu mình làm liều nhỡ có chuyện gì người ta lại bảo Hợp tác xã Đại Phúc dựa vào thế có người làng làm bí thư tỉnh ủy làm liều, ảnh hưởng đến uy tín của anh.

- Theo chú thì uy tín của tôi quan trọng hơn hay làm cho nông dân no ấm quan trọng hơn?

Bà Lê nói đỡ cho Đạo:

- Ông hỏi thế làm sao mà chú ấy trả lời được. Ông là bí thư tỉnh ủy lãnh đạo cả tỉnh. Uy tín của ông liên quan đến tất cả mọi người. Ông không còn uy tín thì ông lãnh đạo ai. Bản dự thảo không bắt buộc các Hợp tác xã thực hiện phương thức khoán nên các chú ấy

cẩn thận là phải.

Đạo nhìn bà Lê tỏ ý cảm ơn rồi nói tiếp:

- Sau khi ông Cần về, Ban quản trị chúng em họp và nhất trí sẽ thực hiện phương thức khoán của bản dự thảo. Sau đó em lên gặp chủ tịch và bí thư đảng ủy đề nghị cho Hợp tác xã thực hiện khâu khoán mới. Chủ tịch thì đồng ý nhưng bí thư đảng ủy thì còn ngần ngại bảo với em lên hỏi xem ý kiến của anh như thế nào.

Ông Kim cười:

- Cái tay Liễn định biến tôi thành chủ nhiệm Hợp tác xã chắc.
- Ai dám thế ạ. Chuyện em vừa nói với bác, không biết ý kiến bác thế nào?

Ông Kim thắc mắc:

- Vụ chiêm đã cấy hơn một tháng nay rồi, chú định khoán cái gì?
- Chúng em bàn chia diện tích ra khoán cho các hộ chăm sóc. Chạm còn hơn không bác ạ.

Ông Kim thấy lòng mình lâng lâng niềm vui khó tả. Bản dự thảo chỉ là một cú hích nhẹ mà đã khơi nguồn cho cuộc sống bị ứ đọng bao năm nay thành những dòng chảy khác nhau. Nếu mai đây Nghị quyết được thông qua nhất định sẽ làm biến đổi cơ bản bộ mặt của nền nông nghiệp trong tỉnh. Đời sống của người nông dân sẽ được no ấm, không còn cảnh ăn bữa hôm lo bữa mai. Ông tin là thế. Và nhất định phải thế.

2

Chưa khi nào nhà ông Kim lại có một buổi chiều rộn rã như thế. Bà Kim và bà Thường lúi húi lo bữa cơm khách ở dưới bếp. Quanh chiếc bàn uống nước ông Kim ngồi tiếp chuyện ông Ấn và ông Sắc. Ngoài ra còn có ông Dần, ông Quốc cùng tham gia. Ông Ấn nói băng quơ:

- Nếu anh Kim tiếp tục ở trong quân đội, có khi bây giờ lên tướng rồi đấy nhỉ.

Ông Kim cười:

- Tướng cướp thì có.

Ông Quốc bảo:

- Tướng quá đi chứ. Năm 1955 anh đã là phó chính ủy Quân khu, năm 1956, Cục phó

Cục Động viên và Dân quân. Đến năm 1957 là Chính ủy Cục Công binh, quân hàm anh lúc ấy đã là đại tá rồi hay sao ấy nhỉ?

Ông Kim cải chính:

- Chỉ làm cái anh thượng tá quên thôi.

Ông Ấn bảo:

- Thượng tá từ năm 1955 làm gì mà đến nay không lên được tướng.

Ông Kim tâm sự:

- Quân hàm của quân đội lên chậm lắm anh ạ. Luật sĩ quan có quy định niên hạn quân hàm rất cụ thể nhưng anh còn lạ gì luật của ta nữa. Ai muốn chấp hành kiểu nào cũng được. Tính tôi lại hay cãi lại với cấp trên nên được xếp vào loại tác phong có vấn đề càng khó lên. Đôi lúc ngồi một mình nghĩ vớ nghĩ vẫn thấy cái số của tôi nó lao đao thế nào ấy.

Ông Sắc hỏi:

- Hình như anh có làm đại biểu Quốc hội hay sao nhỉ?

Ông Kim trả lời:

- Tôi trúng đại biểu Quốc hội khoá II cùng với mười một đồng chí khác của tỉnh Phước Vĩnh. Nhưng đáng nhớ nhất trong cuộc đời hoạt động cách mạng của tôi là tôi được dẫn đầu đoàn đại biểu của tỉnh Phước Vĩnh đi dự Đại hội lần thứ III của Đảng. Một Đại hội mang tính lịch sử. Đó là xây dựng Xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh Thống nhất nước nhà.

Ông Ấn nói:

- Lần ấy tôi cũng được đi dự. Đúng như anh nói. Đây là một nhiệm kỳ trọng đại.

Bà Lê từ trong bếp bước ra:

- Các vị lãnh đạo đã nói hết chuyện chưa để chuyển qua mời cơm đây?

- Xong rồi, xong rồi – Ông Kim vui vẻ đáp rồi hỏi bà Lê – Có khi trải chiếu xuống nền nhà ngồi cho nó rộng bà nhỉ?

- Nhà chật cũng phải làm thế chứ biết làm sao được, mong khách thông cảm.

Ông Ấn nói vui:

- Chúng tôi chỉ cần thức ăn ngon thôi chứ ngồi đâu không quan trọng.

Nhìn mâm cơm vừa được bê ra, ông Sắc khen:

- Không ngờ chị Hai Bắc Ninh làm cỗ vừa ngon vừa đẹp thế này.

Bà Thường chối:

- Công của cô Lê cả đấy. Tôi chỉ điều đóm thôi.

- Chị khiêm tốn làm gì. Công của mình thì nhận đi để tiến bộ – Bà Lê cười bảo bà Thường.

Ông Ẩn nhìn quanh rồi hỏi:

- Anh Côn đâu mà thấy vắng?

Ông Kim đáp:

- Sáng nay cô Chi, bí thư huyện ủy Tam Bình gọi điện lên báo sáng mai Hợp tác xã Gia Đạo tổ chức ngày hội thăm đồng nên đã đạp xe xuống đó rồi.

Ông Ẩn thắc mắc:

- Tôi chưa nghe nơi nào có tục lệ ngày hội thăm đồng cả. Ở Gia Đạo có tục lệ này lâu chưa?

Ông Kim nói để ông Ẩn rõ:

- Làm gì có tục lệ ngày hội thăm đồng. Chả là năm nay thấy vụ lúa chiêm tốt quá nên Ban quản trị Gia Đạo xin phép huyện mổ mấy con lợn tổ chức cho bà con xã viên ăn liên hoan. Trước khi ăn liên hoan, mọi người trống giông cờ mở kéo nhau ra đồng thăm lúa. Gọi là ngày hội thăm đồng.

- Biến việc này thành một phong tục kể cũng hay – Ông Ẩn nói – Mọi tục lệ được sinh ra từ cuộc sống rồi dần dần trở thành tín ngưỡng.

- Anh nói hoàn toàn chính xác. Con người ta sinh ra ở trên đời thường đặt niềm tin của mình vào một cái gì đó. Nếu niềm tin bị sụp đổ thì cuộc đời chẳng còn ý nghĩa gì. Nói ví dụ như người ta tin Hợp tác xã sẽ đưa lại cuộc sống ấm no cho mình. Nhưng khi...

Sợ ông Kim sẽ sa đà vào chuyện Hợp tác nên bà Lê ngắt lời:

- Tôi đề nghị bữa cơm này không được đưa chuyện Hợp tác xã ra bàn đâu đấy.

Ông Kim cười khà khà:

- Không bàn, không bàn. Chỉ nói chuyện vui thôi.

Đô rót bia vào đủ mấy cái cốc để quanh mâm. Ông Kim cầm lên một cốc:

- Nào, xin mời mọi người. Tôi cũng xin nói trước là tôi chỉ nhấp môi thôi chứ tôi không uống đâu đấy.

- Anh bị bệnh dạ dày nên chúng tôi không ép. Anh nhấp môi là chúng tôi vui rồi. Nào xin mời – Nói xong ông Sắc đưa cốc lên cao.

Đặt cốc bìa xuống, ông Ẩn hỏi:

- Các anh đã có dịp uống bìa hơi Hà Nội bao giờ chưa?

Ông Quốc cười đáp:

- Được nhìn thấy thôi chứ không được uống.

Ông Sắc thắc mắc:

- Sao nhìn thấy mà không được uống?

Ông Quốc kể:

- Kể ra thì mình đúng là người rừng về Thủ đô. Hôm ấy tôi và cậu Tấn về Hà Nội làm việc với Bộ Nông nghiệp xin thêm một ít vật tư cho tỉnh. Sau khi xong việc, tôi bảo cậu lái xe đánh xe ra hồ Hoàn Kiếm dạo chơi một lát rồi về. Khi đến vườn hoa Chí Linh, thấy mọi người xếp hàng rồng rắn, hỏi ra mới biết người ta xếp hàng mua bìa hơi. Mùa hè đang khát, tôi bảo Tấn và cậu lái xe vào chịu khó xếp hàng mua mấy cốc uống cho đã khát. Tôi bảo cậu lái xe xếp hàng mua một anh hai cốc, tôi và Tấn đứng ngoài chờ để lấy. Một anh đang xếp hàng nghe tôi nói vậy liền hỏi: Bác từ trên trời rơi xuống đấy à? Tôi chẳng hiểu anh ta nói gì nên hỏi lại. Bấy giờ anh ta mới bảo: Mỗi người xếp hàng chỉ được mua một vại thôi. Xếp hàng phía sau sáu, bảy chục người toát cả mồ hôi hột để mua một cốc bìa uống chẳng bõ, thế là chúng tôi đành nhịn khát bỏ đi.

Ông Sắc bảo:

- Đúng là cảnh uống bìa hơi ở Hà Nội như thế thật.

Ông Quốc nói tiếp:

- Nào đâu đã hết. Ba anh em lang thang đến phố Lương Văn Can, thấy cửa hàng bán phở của Mậu dịch để một tấm bảng đen viết mấy chữ bằng phấn: Bán bìa hơi kèm thuốc lá. Ba anh em kéo nhau vào. Cậu Vượng lái xe gọi ba vại bìa. Cô Mậu dịch viên bảo: Bìa bán kèm theo thuốc lá chứ không bán bìa không. Cậu Vượng bảo: Chúng tôi biết rồi. Cô Mậu dịch viên nói tỉnh bơ: Thuốc lá Tam Đảo mồi, các anh có chịu lấy không? Cốc bìa hơi ba hào, gói thuốc lá Tam Đảo mồi mua xong vứt đi vẫn được tính bốn hào như thuốc lá chưa mồi, thành thử giá một cốc bìa hơi lên đến bảy hào. Ba anh em ngao ngán

nhịn khát lên xe chuẩn một mạch.

Ông Kim vừa gấp thịt gà bỏ lên bát ông Ẩn và ông Sắc vừa hỏi:

- Các anh nằm cạnh Ban bí thư không biết Ban bí thư có biết các nhà máy như thuốc lá Thăng Long, cao su Sao Vàng và nhà máy xà phòng lúc nào cũng làm rùm beng là sản xuất vượt mức kế hoạch, nhưng sản xuất ra đem cất vào kho từ năm này sang năm khác đến nỗi thuốc lá thì mốc, xà phòng đánh răng thì khô đóng thành vôi, còn lớp xe đạp khi đến tay người dùng thì dây tanh rỉ nát lòì cả ra ngoài lớp vải bọc tanh, trong khi đó người dân không có mà dùng không?

Ông Ẩn đáp lại câu hỏi của ông Kim:

- Ban bí thư không biết thì còn ai biết nữa. Nhưng khổ nỗi cái cơ chế của ta đôi chỗ hết sức kỳ quặc. Cứ định kế hoạch cho nhà máy này mỗi năm phải sản xuất được từng này sản phẩm, nhà máy kia từng này sản phẩm. Làm vượt chỉ tiêu của kế hoạch là coi như mở hội ăn mừng. Còn sản xuất ra để làm gì, bán cho ai và nhu cầu của người mua mỗi năm bao nhiêu thì không cần biết. Có thứ người ta không cần thì ép người ta mua, có thứ người ta cần lại không bán.

- Cái cơ chế đang vận hành Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay cũng như vậy...

Bà Lê cười xòa:

- Nói ngược nói xuôi rồi cũng quay về với Hợp tác xã. Tôi đã bảo không được nói đến Hợp tác xã trong bữa ăn hôm nay kia mà.

Bà Thường:

- Chú ấy đã nghiện như nghiện thuốc phiện rồi. Cai khó lắm.

Ông Kim cười rồi nói lảng sang chuyện khác:

- Mọi người uống bia đi chứ. Có mười lăm chai, tôi không uống còn lại tám người. Mỗi người hai chai, phải uống cho hết đấy.

Ông Sắc:

- Anh chẳng phải lo thừa đâu. Tôi cũng đã từng uống bia Đức, bia Tiệp nhưng chẳng thấy loại nào ngon hơn bia Hà Nội của mình.

Ông Quốc hỏi:

- Nghe nói nhà máy bia này có từ thời Pháp thuộc, không biết có đúng thế không?

Ông Sắc bảo:

- Hình như thế. Người ta bảo bia Hà Nội ngon là nhờ cái giếng nước ở trong khu vực nhà máy.

Ông Ẩn bỗng nói giọng buồn buồn:

- Bữa cơm hôm nay vừa vui vừa ngon. Không biết có lần thứ hai ngồi với các anh các chị như thế này nữa không.

Ông Dần không hiểu hỏi lại:

- Các anh không còn ở đây thì đi đâu?

Ông Ẩn đáp:

- Có thể chúng tôi về Hà Nội.

Ông Kim ngơ ngác tưởng mình nghe nhầm:

- Các anh lại về Hà Nội à?

- Có thể như vậy. Tôi và anh Sắc về Hà Nội, Ban nông nghiệp sẽ cử người khác lên thay.

Không khí đang vui của bữa cơm bỗng nhiên chùng lại. Ông Kim hỏi:

- Anh đoán thế hay đã biết ý định của cấp trên rồi?

Ông Ẩn nói lấp lửng:

- Mới đoán thôi nhưng chắc chắn tới chín mươi phần trăm. Hôm anh Trung Chính cho gọi tôi về làm việc, cuối buổi gặp gỡ anh ấy bảo tôi và ông Sắc có tư tưởng dao động với đường lối tập thể hóa khi thấy một số Hợp tác xã ở Phước Vĩnh bung ra làm ăn có kết quả. Chắc các anh chẳng còn lạ gì khi chúng ta đang lấy chính trị làm gốc, tư tưởng dẫn đầu mà lại dao động về tư tưởng thì được coi như một phốt rất nặng.

Ông Kim nói giọng buồn:

- Hai anh mà về Hà Nội thì coi như chúng tôi mất đi một chỗ dựa tinh thần.

Ông Ẩn nói với ông Kim:

- Người các anh cần dựa là dân. Chẳng phải chính họ đã cho các anh ý tưởng táo bạo trong việc đổi mới phương thức sản xuất ở Hợp tác xã nông nghiệp đó sao.

Ông Kim vẫn không thay đổi sắc giọng:

- Chuyện ấy thì rõ như ban ngày rồi. Nhưng mất những người bạn tâm giao, mà những người bạn tâm giao ấy là cấp trên của mình, hiểu mình thì cũng làm cho mình bị

hăng hực.

Bà Thường không muốn để bữa cơm mất vui nên đưa cốc bia lên:

- Đang vui bỗng nhiên đưa chuyện người đi kể ở ra nói làm cho mất vui. Tôi mời mọi người cạn châu bia này để rót cốc mới nào.

Nói xong bà Thường nhắc cốc bia hướng về phía mọi người.

3

Buổi sáng. Ông Kim và ông Côn đang ngồi trao đổi những điểm chưa ổn trong Nghị quyết thì ông Ấn đi vào.

- Hai anh còn làm việc à? – Ông Ấn hỏi.

- Hợp hành gì đâu – Ông Kim đáp – Hai anh em ngồi nói chuyện phiếm với nhau thôi.

Ông Côn đứng lên kéo ghế mời ông Ấn ngồi. Ông Ấn giành lấy:

- Anh cứ để mặc tôi.

Ông Ấn đỡ chiếc ghế trong tay ông Côn rồi ngồi xuống.

Ông Ấn hết nhìn ông Kim lại quay sang nhìn ông Côn:

- Đôi lúc tôi hình dung hai ông giống như Lưu Bị và Khổng Minh trong truyện Tam Quốc.

Ông Côn cười:

- Tôi chỉ là tiểu đồng theo hầu điếu đóm cho anh Kim thôi chứ sánh thế nào được với Khổng Minh.

- Nhìn dáng vóc thư sinh và kiến thức của ông, không thể ví ông với chú tiểu đồng cấp tráp được.

Ông Kim nói nhẹ nhàng:

- Lưu Bị với Khổng Minh thì không dám ví, nhưng đúng tay Côn là một phần cơ thể và trí tuệ của tôi đấy anh ạ. Có hẳn bên cạnh, tôi càng vững tin khi đi đến quyết định một vấn đề gì đó có tính sách lược đối với tỉnh Phước Vĩnh.

- Trong công tác mà gặp được một người cộng sự hiểu mình thì không gì vui bằng.

- Tôi thấy anh và anh Sắc cũng tâm đầu ý hợp đấy chứ?

- Đúng là chúng tôi rất hiểu nhau trong công việc. Rất tiếc là chúng tôi sắp phải xa nhau.

Ông Kim phần nào đó đoán ra chuyện gì đã đến với Ấn:

- Anh bị triệu về Hà Nội à?

- Dự đoán của tôi hoàn toàn chính xác. Anh Trung Chính cho điều tôi về Hà Nội và cử người khác lên thay.

Ông Kim và ông Côn không hẹn mà hai người lặng đi. Một cái gì đó hẫng hụt trong lòng hai người. Lát sau ông Kim nói giọng buồn buồn:

- Như vậy chúng tôi mất đi một người cấp trên đáng kính và là người bạn rất hiểu hai anh em chúng tôi. Cũng may là còn anh Sắc ở lại.

- Anh Sắc là con người rất tốt, nhìn mọi vấn đề rất thực tế và sâu.

Ông Kim đồng ý với câu nói của ông Ấn và nói thêm:

- Tiếp xúc với anh ấy nhiều lần tôi biết. Phong thái làm việc cũng như nói năng đều toát lên vẻ trầm tĩnh, sâu sắc và chen vào một chút hài hước của con người xứ Huế. Anh có biết ai lên thay anh không?

- Tôi không biết ai sẽ thay tôi. Nhưng chắc chắn đó là một con người cứng rắn trong việc bảo vệ các nguyên tắc. Rồi đây thế nào các anh cũng gặp rất nhiều khó khăn trong việc tìm cách thoát ra khỏi mọi sự ràng buộc của cơ chế hiện nay.

- Lần trước tôi có nói với anh, tôi đã cưỡi lên lưng ngựa và thúc chân vào hông nó, ra hiệu cho nó phi rồi. Nó ngã, tôi ngã, nó chết tôi chết chứ không khi nào tôi buông dây cương. Tuy bản dự thảo mới đưa xuống cơ sở để lấy ý kiến thăm dò thôi chứ chưa thành Nghị quyết chính thức mà đã có trên năm mươi Hợp tác xã đang thực hiện phương thức khoán mới. Nếu tính hơn tám trăm Hợp tác xã nông nghiệp trong tỉnh tôi thì đó là con số rất nhỏ, chưa được mười phần trăm. Nhưng sắp tới đây nếu chúng tôi ra được một Nghị quyết về quản lý lao động nông nghiệp trong các Hợp tác xã, nông dân toàn tỉnh tôi sẽ hưởng ứng rầm rộ, tôi đổ ai ngăn nổi.

Ông Ấn cười có ý châm chọc ông Kim:

- Ngựa của anh không phải là con ngựa sắt của Phù Đổng Thiên Vương nên chỉ cần một cái gậy bằng gỗ cũng có thể làm cho nó què chân.

Ông Kim nói dứt khoát:

- Khi chân lí thuộc về dân thì chẳng ai thắng được dân đâu anh ạ. Tôi lúc nào cũng

tâm niệm một điều: Dám làm và dám chịu trách nhiệm. Làm gì cũng sợ sai thì cuối cùng chẳng làm được gì hết. Anh bảo tôi nói vậy có đúng không?

Ông Ấn nói chậm rãi:

- Thực tình mà nói tôi rất quý các anh, đồng thời tôi cũng rất lo cho các anh. Việc các anh làm xuất phát từ cái tâm đối với dân, với Đảng. Nhưng... biết nói thế nào nhỉ? – Ông Ấn dừng lại suy nghĩ giây lát rồi nói tiếp – Có thể nói như thế này. Cơ chế hiện nay giống như một tảng đá lớn đang nằm ì trên đường các anh đang đi. Các anh định nghiêng vai bẩy nó ra một bên đường cho đỡ vướng. Từ đây diễn ra hai khả năng. Thứ nhất là hòn đá sẽ lăn ra bên đường nhường chỗ cho các anh đi. Khả năng này rất khó xảy ra bởi các anh còn lè loi quá. Khả năng thứ hai là các anh sẽ bị hòn đá đè cho sứt đầu mẻ trán. Khả năng này có vẻ dễ xảy ra hơn. Tôi nói lo cho các anh chính là chỗ đó.

Ông Ấn thấy ông Kim cầm cái điều cày đứng lên định đi ra ngoài liền bảo:

- Anh cứ ngồi trong phòng mà hút, tôi quen với khói thuốc lá rồi.

Ông Côn biết ông Ấn chưa biết thói quen của ông Kim nên nói:

- Không phải anh Kim sợ anh không chịu khói thuốc mà anh ấy có thói quen mỗi khi có chuyện gì đó cần suy nghĩ là ngồi một mình rít thuốc lào.

- Có phải câu nói của mình vừa rồi làm anh Kim thất vọng không?

- Không đâu. Anh Kim rất tin vào việc làm của mình. Có lẽ anh ấy suy nghĩ đôi chút rồi đâu sẽ vào đó cả thôi.

Ông Kim trở vào không nhắc lại chuyện cũ mà hỏi ông Ấn:

- Anh khi nào thì về Hà Nội?

Ông Ấn đáp:

- Tôi phải bàn giao tình hình cho người lên thay xong mới về được. Khó khăn nhất đối với tôi bây giờ là phải báo cáo những gì các anh đã và đang làm.

Ông Kim nói để ông Ấn yên tâm:

- Anh đừng ngại. Chúng tôi hiểu anh mà.

- Không phải tôi sợ các anh hiểu lầm tôi mà chỉ sợ các anh sẽ gặp rất nhiều khó khăn nếu như gặp phải người thay tôi là một người rất trọng nguyên tắc, trong khi có một số việc làm của các anh lại vượt qua các nguyên tắc.

Ông Kim đột ngột hỏi ông Ấn:

- Theo anh thì ai sẽ là người lên thay anh?

- Tôi không biết, nhưng có nhiều khả năng là anh Đỗ sẽ thay tôi, vì anh ấy cũng là ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng và phó Ban nông nghiệp Trung ương.

Ông Kim ngồi im lặng, sau đó nói:

- Anh Đỗ một thời ở cùng với tôi nên tôi rất hiểu con người này. Một người hãnh tiến và háms danh.

Ông Ân tỏ vẻ tán thành:

- Anh nhận xét rất chính xác bản chất của ông Đỗ. Tôi cũng định nói với các anh nhưng sợ các anh nghĩ tôi nói xấu bạn bè đồng nghiệp sau lưng nên tôi không nói. Tôi nghĩ các anh sẽ gặp rất nhiều rắc rối với con người này.

Ông Kim buông ra một câu như dao chém vào thớt:

- Việc gì đến nó vẫn đến. Chẳng ai ngăn cản được chúng tôi.

Chương ba mươi ba

1

Trước khi đưa Nghị quyết ra thảo luận trong Ban thường vụ, ông Kim muốn cho khảo sát một lần nữa ở một số Hợp tác xã đã thực hiện có kết quả các hình thức khoán do bản dự thảo đưa ra. Ông cử bà Thường đi xuống Hồng Vân, ông Côn đi lên Cao Sơn, còn ông trực tiếp xuống Gia Đạo. Ông ghé qua huyện ủy Tam Bình rủ Chi cùng đi với mình. Thấy chiếc xe con của ông Kim vừa chồm vào sân Hợp tác, Dậu chạy ra đón. Nhìn thấy trụ sở vắng lặng, ông Kim hỏi:

- Ban quản trị đâu hết mà chỉ có mình ông ở nhà?

Dậu đáp:

- Người thì đi kiểm tra đồng ruộng, người thì tham gia sản xuất cùng với gia đình. Mời hai bí thư vào nhà uống nước.

Bước vào nhà chưa kịp ngồi, ông Kim hỏi:

- Lúa má thế nào?

Dậu khoe:

- Tốt lắm bí thư ạ. Lát nữa mời bí thư ra thăm đồng. Nhìn sướng mắt lắm.

- Ruộng khoán hộ và ruộng khoán nhóm có chênh lệch nhau nhiều không?

Dậu vừa rót vừa trả lời:

- Khó có ai phân biệt được đâu là ruộng khoán hộ, đâu là ruộng khoán cho nhóm. Thực tế thì khoán hộ và khoán nhóm chẳng khác gì nhau bao nhiêu. Một bên là một hộ làm, còn một bên là ba, bốn hộ neo đơn ghép lại cùng làm với nhau. Ai cũng muốn làm tốt phần ruộng mình được nhận để được hưởng lợi càng nhiều.

Ông Kim rạng rỡ mặt mày nói với Chi:

- Như vậy là chúng ta đã đi đúng hướng rồi có phải không bí thư huyện ủy.

Chi trêu ông Kim:

- Nhỡ ra lạc quan tếu thì sao ạ.

- Này, tớ không phải là cái anh dễ để cho người khác chọc tức đâu – Ông Kim tiếp tục

hỏi Dậu – Phân đạm thiếu có nhiều không?

- Báo cáo bí thư. Nhờ chia phân về cho các hộ theo diện tích, bà con dùng hợp lí nên không thiếu lắm. Hơn nữa các hộ đầu tư phân chuồng vào ruộng của mình khá nhiều nên cây lúa vừa bén rễ là cứ thế vun vút bay lên chứ chưa cần đến đạm.

Ông Kim hỏi thẳng Dậu điều ông đang quan tâm:

- Theo ông đã khẳng định được tính ưu việt của phương thức khoán mới chưa? Còn chỗ nào không hợp lí không?

Dậu không chuẩn bị câu trả lời này nên nói với ông Kim:

- Để cho khách quan hơn, lát nữa bí thư gặp bà con hỏi, bà con sẽ nói cho bí thư nghe.

- Nhất định tớ sẽ hỏi bà con. Ở đây tớ muốn nghe ý kiến của cậu.

- Em nghĩ chủ trương của tỉnh ủy hoàn toàn chính xác. Nếu không gặp thiên tai, sâu bệnh, em đoán chắc vụ chiêm này sẽ thu trên một tạ một sào.

Ông Kim nhẩm tính:

- Cứ cho một tạ một sào đi thì một mẫu được một tấn. Tính ra héc-ta thì được ba tấn một héc-ta. Cậu nói phét thế nào chứ làm gì có con số ấy. Vụ mùa cậu nói thế tớ còn nghe được chứ vụ chiêm không thể đạt được năng suất như thế. Nếu tính thế hóa ra các cậu đạt trên sáu tấn một năm à?

Chi khẳng định ý kiến của Dậu:

- Có thể đạt được như vậy hoặc hơn đấy anh ạ.

Ông Kim vẫn còn nghi ngờ:

- Lại cả cô nữa, cũng lạc quan tếu nốt.

Chi nói như phân trần:

- Chẳng lạc quan tếu đâu anh ạ. Ruộng Tam Bình nói chung thuộc vào hàng nhất đẳng điền. Theo các cụ kể lại thì trước đây vụ mùa thường thu được từ mười đến mười một thúng một sào. Một thúng hơn mười cân, có phải hơn một tấn một mẫu không. Như vậy thời các cụ cũng đã đạt ba tấn một héc-ta rồi. Bây giờ canh tác có kỹ thuật chẳng lẽ lại thua các cụ.

Ông Kim nghĩ Chi và Dậu nói đúng nhưng vẫn vờ như chưa tin:

- Chờ thực tế chứng minh vậy. Nhưng nếu không đạt được như các cậu nói thì đừng viện mọi lí do để bào chữa đấy nhé. Tình hình khoán lộn cho đội sản xuất và hộ thế nào?

Dậu cười:

- Nói ra sợ bí thư lại cho em lạc quan tếu.

- Lạc quan tếu cũng được. Nói xem sao.

- Thừa với bí thư năm nay chắc chắn Hợp tác sẽ cân bán cho Nhà nước vượt trên một trăm phần trăm. Ban đầu chúng em tính ra sản lượng thu mua từ các hộ nhận khoán khoảng bảy tấn lợn hơi. Nhưng bà con mới nuôi chưa được ba tháng, chúng em đã tính toán lại đến cuối năm cầm chắc trong tay hơn mười lăm tấn lợn hơi. Lợn khoán của hai đội sản xuất dự kiến nộp cho Hợp tác chừng hai mươi bảy tấn. Tổng cộng lợn khoán cho hộ và đội sản xuất sẽ cân cho Nhà nước bốn mươi hai tấn, chưa kể lợn nuôi theo tiêu chuẩn nghĩa vụ của các gia đình.

Ông Kim vui sướng kêu lên:

- Nếu đúng như vậy thì đây là điều hoàn toàn bất ngờ.

Dậu để theo:

- Ngay chúng em là người trong cuộc cũng thấy bất ngờ.

Những con số cứ như trong mơ. Như thế này thì không ai có thể ngăn cản được việc ra một Nghị quyết về đổi mới trong công tác quản lý lao động. Mà khi đã có Nghị quyết rồi thì không phải ai muốn làm thì làm, ai không muốn làm thì thôi. Bấy giờ toàn tỉnh sẽ thành Hồng Vân, Cao Sơn, Gia Đạo... Bộ mặt nông thôn của tỉnh sẽ có những biến đổi ít ai ngờ tới. Nghĩ đến viễn cảnh ấy ông Kim thấy lòng mình lâng lâng.

- Bí thư đang nghĩ gì mà ngồi ngẩn ra thế? – Thấy vẻ mặt đắm chiêu của ông Kim, Chi hỏi.

Ông Kim giật mình:

- Tớ nghĩ linh tinh chứ chẳng có gì quan trọng cả. Đi ra đồng được chưa ông Dậu?

- Bí thư uống nước rồi em dẫn đi.

Dậu đi trước, ông Kim và Chi đi sau.

Khi ra khỏi rìa làng, Dậu ngập ngừng nói:

- Có việc này chúng em đã xin ý kiến của bí thư huyện ủy nhưng bí thư huyện ủy chưa dám quyết, bảo để xin ý kiến bí thư tỉnh ủy.

- Chuyện gì vậy? – Ông Kim hỏi.

Dậu đáp:

- Chúng em muốn hóa giá toàn bộ công cụ sản xuất bao gồm cả trâu bò bán cho xã viên không biết có được không?

Ông Kim nói với Dậu:

- Việc hóa giá nông cụ thì đơn giản thôi. Nhưng hóa giá trâu bò thì phải tính toán cho kỹ. Ở Cao Sơn đang xảy ra tình trạng khi hóa giá trâu bò đã hợp đồng rõ ràng với Hợp tác đến vụ sản xuất, các hộ có trâu bò cho các hộ không có điều kiện mua trâu bò thuê cày bừa theo giá ngày công quy định của Hợp tác xã. Nhưng hợp đồng đó chỉ được thực hiện vụ lúa thứ nhất thôi. Đến vụ lúa thứ hai thì nhiều hộ có trâu bò gây khó khăn cho các hộ không có trâu bò nhưng Hợp tác chẳng làm gì được.

Chi đi cạnh ông Kim nói:

- Ban quản trị Gia Đạo có hỏi em về việc này, nhưng huyện ủy không dám quyết.

Ông Kim góp ý:

- Các cậu thử xem làm thế này có được không. Hợp tác xã để lại khoảng một chục con khoán cho các hộ nuôi như hiện nay để Hợp tác điều cày bừa cho các hộ không có trâu bò, còn lại hóa giá bán tất cho những ai muốn mua.

Dậu tỏ ra vui vẻ:

- Em thấy cách làm của bí thư hay quá. Có khi mấy hôm nữa em cho thực hiện ngay.

Ông Kim khuyên Dậu:

- Đấy chỉ là gợi ý của tớ thôi, còn phải thảo luận cho kỹ càng trước khi làm chứ không vội được đâu.

Cánh đồng trước mắt ông Kim hiện ra một màu xanh mượt mà trải dài mênh mông ngút mắt. Đôi ba cánh cò chấp chới bay lên từ ruộng lúa rồi mất hút sau những rặng tre mờ mờ cuối chân trời. Ông Kim thấy ruộng lúa nào cũng nhấp nhô bóng người nên hỏi Dậu:

- Tớ tưởng lúa đã làm cỏ đợt một xong rồi sao ruộng nào cũng có người. Bà con đang làm gì thế?

Dậu cười:

- Bí thư hỏi thế em cũng chẳng biết trả lời thế nào. Bây giờ mọi người tự nhiên đâm ra mê ruộng. Buồn cười lắm bí thư ạ. Có việc ra ruộng đã đành, không có việc cũng đi ra đồng nhẩy xuống ruộng đưa tay sục bùn cho mấy bụi lúa rồi mới ra về. Trước đây đi qua ruộng có thấy lúa đổ nghiêng đổ ngã cũng bỏ đi chứ chẳng ai thềm bước xuống ruộng để

dựng cây lúa dậy.

Bà Ngật và Hoang đang sục bùn cho lúa thấy mọi người đi tới đứng lên nhìn. Nhận ra Dậu, bà Ngật chào rõ to:

- Chào ông Chủ nhiệm. Ai hình như bí thư huyện ủy đang đi với ông có phải không?

Dậu bảo:

- Có cả bí thư tỉnh ủy đi ra thăm đồng nữa đấy. Bà và cô Hoang nghỉ tay lên đây nói chuyện cho vui.

Bà Ngật và Hoang từ giữa đám ruộng đi vào. Nhìn thấy ông Kim, bà Ngật bối rối:

- Đứng xa quá em không nhận ra bí thư tỉnh ủy và huyện ủy nên không kịp chào, mong bác và cô thông cảm cho.

- Không biết cũng chả sao - Ông Kim nói - Bà và cô đang làm cỏ lúa đấy à?

Bà Ngật đáp:

- Vâng. Chúng em đang làm cỏ sục bùn cho lúa bác ạ.

Dậu nói với ông Kim:

- Bà Ngật, cô Hoang và bà Lãng là ba hộ neo đơn ghép thành một nhóm để nhận khoán đấy bí thư ạ.

Ông Kim hỏi:

- Nhóm của bà và cô nhận khoán bao nhiêu sào?

Bà Ngật đáp:

- Vụ này chúng em thử nhận một mẫu xem sao đã. Nếu làm được, vụ mùa tới sẽ nhận nhiều hơn.

- Nhóm có ba người. Vậy còn một người nữa đâu mà không thấy làm cùng?

Hoang đáp:

- Bà Lãng hôm nay nhà có giỗ. Chúng tôi giao hẹn với nhau rồi. Nhà ai có việc bận thì hai nhà còn lại cứ việc ra ruộng làm chứ không nhất thiết chờ đủ cả ba nhà mới đi làm.

Ông Kim vui vẻ nói:

- Các bà các cô nghĩ thế là phải. Làm chung nhưng vẫn phải coi là ruộng của mình. Được thì hưởng chung, mất thì chịu chung cho nên bất kỳ ai trong nhóm cũng có trách nhiệm với đám ruộng của mình.

Hoang bắt đầu nói bô bô:

- Bà con phấn khởi lắm bác bí thư ạ. Trước đây thiên lôi chỉ đâu đánh đó. Kẽng đánh ra sân kho đứng chờ. Ban quản trị bảo đi làm cỏ đồng Mỏ Quạ thì đi, đi đồng Bầu thì đi. Ra ruộng quấy quá cho xong việc để chờ kẻo đánh nghỉ thì về. Làm đổ mồ hôi háng... ấy chết em nhớ môm, làm đổ mồ hôi hột cũng thế mà ngồi chơi cũng thế. Bây giờ thì đúng là mình làm cho mình bác bí thư ạ. Mỗi lần ra đến ruộng nhìn thấy cây lúa mở cờ mà lên thấy sướng quá. Bác đi khắp cả mấy cánh đồng của Hợp tác xã nhà em đổ bác tìm thấy một ngọn cỏ giữa ruộng. Bác nhìn xem cây lúa mới cắm xuống chưa được hai tháng mà thấy thích mắt không. Nếu trời không làm hại thì không còn lo đói nữa bác ạ.

Những lời nói của Hoang như truyền cho ông Kim hơi ấm chân tình của người nông dân. Cái hơi ấm mộc mạc như cây cỏ gắn bó với ông từ thửa lọt lòng mẹ cho tới tận bây giờ. Ông hỏi bà Ngật:

- Nhóm của bà nhận khoán một mẫu làm có vất vả lắm không?

Bà Ngật nói khỏe re:

- Chẳng lấy gì làm vất vả lắm bác bí thư ạ. Cày, bừa thì Hợp tác đã làm cho rồi. Chúng tôi chỉ nhận ruộng để cấy, nhận phân để chăm bón cho đến khi đưa hạt thóc về nhà. Khô nước thì tát, nước lúc nào Hợp tác cũng cho sẵn đầy mương đầy máng, tha hồ.

Trên đường trở lại trụ sở Hợp tác, ông Kim nói:

- Nghị quyết của tỉnh ủy về quản lý lao động nông nghiệp sắp tới đây cũng đặt vấn đề mở rộng các phương thức sản xuất nhằm đưa năng suất đạt từ năm tấn rưỡi đến sáu tấn trên một héc-ta. Coi trọng vụ xen canh như một vụ chính trong năm. Nếu chỉ đạo tốt việc thực hiện Nghị quyết thì coi như đây là cuộc bứt phá ra khỏi đói nghèo, tiến tới xây dựng nông thôn tỉnh ta không những ăn no mặc ấm mà còn góp phần to lớn vào công cuộc chi viện cho miền Nam. Muốn làm được điều này điều kiện tiên quyết là phải mạnh dạn giao quyền tự chủ sản xuất cho nông dân. Ngoài ra chẳng có con đường nào khác.

Giọng ông Kim nghe lắng sâu như phát ra từ trái tim ông.

2

Đình và Minh ra khỏi phòng họp trước. Minh định lấy xe đạp để ra về, Đình bảo:

- Ông có rồi không, vào phòng tôi uống nước nói chuyện cho vui. Tôi có chè Tân Cương ngon lắm.

Minh không nói gì, dắt xe đi theo Đình. Đình lấy ấm đi đổ bã rồi pha ấm chè mới.

- Nói thật với ông, đến giờ này tôi vẫn không hiểu ông nghĩ gì mà đưa tay tán thành một Nghị quyết về nông nghiệp sai trái như vậy – Vừa rót nước vào chén cho Minh, Đình vừa nói.

Minh hơi khó chịu:

- Tôi biết ông không vừa ý với việc tôi tán thành việc ra Nghị quyết về quản lý lao động nông nghiệp. Nhưng qua báo cáo của những người vừa đi xuống một số Hợp tác xã trong tỉnh về, tôi thấy mình chẳng có bất kỳ lý do gì để phản đối một Nghị quyết nhằm đưa lại cuộc sống ấm no cho người nông dân.

Đình hỏi một cách trịch thượng:

- Tôi hỏi ông giữa ấm no tạm thời và việc xây dựng một xã hội Xã hội chủ nghĩa để có một cuộc sống tốt đẹp vĩnh cửu, ông chọn cái nào? No ấm tạm thời hay phần vinh vĩnh viễn?

Minh cười khẩy:

- Các cụ đã nói rồi. Có thực mới vực được đạo. Người ta không thể ôm cái bụng đói để xây dựng một xã hội Xã hội chủ nghĩa tốt đẹp vĩnh cửu như ông nói đâu ông ạ.

Đình không chịu thua:

- Tôi hỏi ông năm Ất Dậu 1945 riêng các tỉnh miền Bắc và miền Trung chết đói gần hai triệu người. Nếu ai cũng nghĩ tới việc kiếm ăn mà không tham gia khởi nghĩa đứng lên giành chính quyền thì làm gì có một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Độc lập Tự do Hạnh phúc như hôm nay.

- Ông là nhà chính trị nên ông nghĩ sâu xa, góc ngách chứ tớ làm quân sự tớ lại nghĩ nhanh chóng. Làm ăn kiểu nào đưa lại no cái bụng, ấm cái thân là tớ ủng hộ.

Đình cười ngạo mạn:

- Ông lại rơi vào một quan điểm lập trường hết sức phản động. Đó là quan điểm làm ăn kiểu gì cũng được, miễn sao được giàu có.

- Ông sợ người ta giàu có à?

- Chẳng ai sợ giàu có cả. Nhưng giàu có phải do sức lao động chính đáng chứ không phải đập lên đầu nhau để làm giàu.

Minh hỏi móc máy:

- Vậy theo ông cái Hợp tác xã gì đó ở Tam Bình mà anh Kim vừa nói khi nãy, trước đây năm nào Hợp tác cũng không cân đủ chỉ tiêu lợn cho Nhà nước. Nhưng từ khi giải tán trại lợn của Hợp tác giao về cho đội sản xuất nuôi và khoán thêm cho hộ xã viên nuôi thì mỗi năm cân cho Nhà nước vượt chỉ tiêu gần 150% thì ông nghĩ sao. Lại còn lúa vụ này dự kiến sẽ có năng suất trên ba tấn một héc-ta, một điều chưa từng xảy ra. Làm vượt chỉ tiêu như vậy chính đáng hay không chính đáng?

Đình lúng túng bào chữa:

- Giải thích trường hợp này hơi dài dòng mà chắc gì ông đã nghe ra.

Minh cười, nâng chén lên nhấp một ngụm chè rồi khen:

- Chè của ông ngon thật.

- Ban tôi có một cậu quê ở Tân Cương. Thỉnh thoảng cậu ta về thăm nhà, gửi nhờ cậu ta mua chui cho mấy lạng về uống.

Minh cười chế diễu:

- Ông nhờ người mua chui chè như vậy không sợ khuyến khích tư tưởng tư hữu phát triển khiến xã viên lấy trộm chè của Hợp tác bán ra ngoài à? Vì tôi nghe nói chè Tân Cương được coi như một thứ hàng quốc cấm.

- Ông lại nói xỏ tôi rồi.

- Tôi nói thật đấy chứ chẳng phải xỏ đâu. Trường hợp này cũng khó giải thích giống như làm sai đường lối nhưng lại bán lợn vượt chỉ tiêu và năng suất lúa đạt trên ba tấn một héc-ta. Trong khi đó trước đây làm rất đúng đường lối thì không năm nào đạt chỉ tiêu.

- Nói chuyện với ông mệt đầu quá. Uống chè đi rồi về.

Minh cầm chén chè lên nhấp từng ngụm nhỏ rồi nheo mắt nhìn Đình. Minh biết Đình đang thất vọng khi mình không còn ủng hộ Đình như trước đây. Thực tình khi nghe sự phân tích của Đình, Minh có đôi chút phân vân về Nghị quyết. Nhưng đến khi nghe ông Kim báo cáo kết quả của một số Hợp tác xã trong tỉnh thực hiện thí điểm khoán như hướng dẫn của bản dự thảo đưa lại kết quả bằng những con số đầy sức thuyết phục thì Minh thấy chẳng có lí do gì để phản đối. Trước khi dắt xe ra về, Minh nói với Đình:

- Thường vụ chỉ có bảy người, sáu người đồng ý với nội dung của Nghị quyết đưa ra thảo luận và thông qua ở hội nghị tỉnh ủy, theo mình ông không nên phản đối làm gì. Mà có phản đối cũng chả được vì đa số đã tán thành rồi.

- Tớ sẽ phản đối đến cùng – Đình nói giọng bướng bỉnh – Đa số hay thiếu số không có gì quan trọng đối với tớ. Vấn đề là tớ bảo vệ lập trường quan điểm của Đảng đến cùng. Nếu cần tớ lấy danh nghĩa của một đảng viên báo cáo với Trung ương về những việc làm sai trái của ông Kim. Tớ tin chân lí sẽ thuộc về tớ.

- Tớ chờ xem ông có làm gì nổi ông Kim hay không.

Nói xong Minh nhảy lên xe đạp đi.

Ở phòng họp, sau khi Đình và Minh ra về, những người còn lại trong Ban thường vụ ngồi chuyện vãn với nhau. Riêng ông Kim xách điếu cày ra ngồi một mình ở trước hiên. Việc ông tranh luận gay gắt với Đình về Nghị quyết đã để lại trong lòng ông những suy tư nặng trĩu. Đến bây giờ ông cũng không hiểu vì sao Đình lại chống đối ông quyết liệt. Nghị quyết về quản lí lao động trong các Hợp tác xã không có bất kỳ một yếu tố nào làm cho Hợp tác xã tan rã mà chỉ có thể làm cho nó vững mạnh thêm lên mà thôi. Vậy thì việc gì Đình lại chống đối đến điên cuồng như vậy?

Bà Thường ngồi trong phòng ló đầu qua cửa sổ bảo ông Kim:

- Đưa điếu vào đây cho người ta hút với chứ định ôm lấy cái điếu mãi hay sao.

Ông Kim bước vào phòng đưa điếu cho bà Thường. Bà Thường cầm lấy điếu hỏi:

- Chú định khi nào thì triệu tập họp tỉnh ủy để thảo luận Nghị quyết?

Ông Kim đáp:

- Triệu tập họp càng sớm các tốt chị ạ. Trước mắt là gửi Nghị quyết cho các tỉnh ủy viên nghiên cứu khoảng một tuần. Sau đó ta triệu tập họp luôn. Hiện nay có hai bí thư huyện ủy không phải là tỉnh ủy viên. Đó là cậu Hạp, bí thư huyện ủy Linh Sơn và cậu Mân, bí thư huyện ủy Văn Lâm. Họp tỉnh ủy vẫn mời hai tay này dự và có quyền phát biểu ý kiến, chỉ không được biểu quyết thôi. Chị và mấy ông thấy thế nào?

Ông Quốc nói:

- Tôi thấy thế cũng được. Đường nào thì các bí thư huyện ủy cũng phải quán triệt Nghị quyết nên cho họ dự để nắm được tinh thần của Nghị quyết mà lãnh đạo thực hiện.

Ông Kim ngồi lại vào ghế:

- Có việc này tôi vừa thông báo đồng thời cũng hỏi ý kiến luôn. Anh Ẩn thôi làm tổ trưởng tổ phái viên để về Hà Nội nhận công tác khác. Người lên thay là ông Đỗ, cũng ủy viên dự khuyết Trung ương, phó Ban Nông nghiệp. Ông này một thời là cấp phó của tôi ở Cục Công binh. Một con người hám danh và hãnh tiến. Ông ta lên đây sẽ kết thành một

bộ ba gồm ông ta, ông Bao và tay Đình, thế nào cũng gây cho ta nhiều khó khăn. Điều này cũng có thể giải thích vì sao tay Đình lại kiên quyết giữ vững lập trường của mình. Tôi muốn hỏi các vị có nên mời tổ phái viên dự hội nghị thảo luận Nghị quyết của tỉnh ủy không?

Có lẽ câu hỏi bất ngờ quá không ai kịp suy nghĩ nên mãi sau bà Thường mới nói:

- Hội nghị thuộc phạm vi nội bộ của tỉnh, việc gì phải mời.

Ông Côn tỏ ra chín chắn hơn:

- Việc này đúng là khó xử. Thà họ ở xa thì không nói làm gì. Đảng này họ ở chung trong khu vực cơ quan tỉnh ủy, lại là phái viên của Ban bí thư được cử làm nhiệm vụ theo dõi phong trào Hợp tác xã để giúp Ban bí thư chỉ đạo, ta lại tổ chức hội nghị thảo luận Nghị quyết về Hợp tác xã nông nghiệp mà không mời dự chắc không ổn.

- Anh Côn nói đúng đấy - Ông Quốc nói - Tuy ta họp nội bộ của đảng bộ tỉnh nhưng nội dung lại liên quan đến nhiệm vụ của phái viên do Ban bí thư giao. Nếu ta không mời, tôi sợ họ sẽ nghĩ ta muốn làm vụng trộm việc ra Nghị quyết. Chi bằng ta cứ mời để chứng tỏ việc làm của ta là đường đường chính chính.

Ông Kim:

- Tôi tán thành ý kiến của ông Quốc. Ta cứ cho mời dự. Chỉ không mời họ lên phát biểu thôi. Ông Côn giúp tớ rà soát lại văn bản một lần nữa rồi đưa cho văn thư đánh máy và in rô-nê-ô thành nhiều bản để gửi cho các tỉnh ủy viên nghiên cứu trước khi tổ chức hội nghị nhé. Làm sao trong vòng sớm tối ngày kia văn bản Nghị quyết phải đến tay các tỉnh ủy viên. Không có chuyện gì thì giải tán đi để tôi còn đi dạo một tí chứ đầu óc tôi mệt lắm rồi.

Nói xong ông Kim đứng lên cầm lấy gói thuốc lào, bật lửa rồi xách theo điều cày đi ra ngồi vào chiếc ghế đá quen thuộc đặt dưới gốc cây xà cừ cổ thụ. Chiếc ghế đã trở thành người bạn thân thiết của ông. Mỗi lần ngồi vào đây đầu óc ông trở nên thư thái một cách lạ thường. Chính trên chiếc ghế này ông nghĩ ra không biết bao nhiêu chuyện. Cũng chính trên chiếc ghế này ông đã nảy ra ý tưởng cho thử một số hình thức khoán hợp lý hơn để thay cho lối khoán gò bó, cứng nhắc được áp dụng từ khi đưa Hợp tác xã lên quy mô. Rồi từ ý tưởng này bản dự thảo đã ra đời và đang đưa lại những kết quả ông không ngờ ở một số Hợp tác xã. Mai đây, khi Nghị quyết về quản lý lao động trong các Hợp tác xã được thông qua...

Ông Kim mới nghĩ đến đó thì ông Sắc đi tới. Nhận thấy ông Kim ngồi trầm tư, ông Sắc hỏi:

- Tôi có làm mất dòng suy nghĩ của anh không đấy?

Ông Kim ngồi dịch ra một bên có ý dành chỗ cho ông Sắc ngồi:

- Suy nghĩ gì đâu, vừa họp thường vụ xong ra đây ngồi một lát cho thoáng đầu óc.

Ông Sắc ngồi xuống cạnh ông Kim:

- Họp thường vụ bàn về việc gì thế?

- Chúng tôi thảo luận và góp ý cho bản Nghị quyết về quản lí lao động nông nghiệp trong các Hợp tác xã để đưa ra cho hội nghị tỉnh ủy sắp tới đây thảo luận và thông qua.

- Khi nào thì các anh tổ chức hội nghị?

- Trong khoảng vài tuần nữa.

Ông Sắc dẫn đo giây lát rồi hỏi:

- Các anh đã tính toán xem tình hình đã chín muồi chưa mà ra Nghị quyết?

Ông Kim đáp:

- Chúng tôi thấy đã đến lúc cần ra Nghị quyết rồi anh ạ. Vừa rồi chúng tôi tổ chức cho đi kiểm tra lại tất cả các Hợp tác xã đã thực hiện thay đổi phương thức sản xuất theo tinh thần của bản dự thảo trước đây ở tất cả sáu huyện trong tỉnh. Những Hợp tác xã có cán bộ lãnh đạo vững vàng, tổ chức sản xuất sáng tạo đã đưa lại những kết quả hết sức bất ngờ. Ở Gia Đạo, chủ nhiệm Hợp tác, bà con xã viên và cả bí thư huyện ủy đều khẳng định với tôi vụ chiêm tới nếu không gặp thiên tai đột xuất sẽ thu hoạch trên dưới ba tấn một héc-ta. Chỉ có nằm mơ mới nghĩ đến chuyện ấy thôi. Chúng tôi nghĩ ra Nghị quyết bây giờ là chậm. Đáng ra chúng tôi không cần thăm dò bằng bản dự thảo mà ra Nghị quyết ngay thì tình hình còn khả quan hơn nhiều.

- Các anh có lường được khó khăn mà mình vấp phải không?

- Anh muốn nói đến các vật cản mà chúng tôi phải đương đầu có phải không? Chúng tôi đã lường trước hết rồi.

Ông Sắc đột ngột hỏi sang chuyện khác:

- Nghe anh Ẩn nói anh có biết anh Đỗ phải không?

Ông Kim biết ông Sắc đang quan tâm đến chuyện ông Đỗ lên thay ông Ẩn nên trả lời:

- Khi tôi làm chính ủy Cục công binh thì anh ấy là Cục phó phụ trách hậu cần. Đầu năm 1959 tôi được Trung ương điều về làm bí thư tỉnh ủy Phước Vĩnh được ít lâu thì nghe tin anh ấy chuyển ngành về công tác tại Bộ Ngoại giao. Vì không thân nhau lắm

nên tôi cũng không quan tâm anh ấy chuyển đi đâu, làm gì.

Ông Sắc cười tế nhị:

- Tám năm trước anh Đỗ là cấp phó của anh, anh Đỗ bây giờ là ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, phó ban Nông nghiệp Trung ương, lại thành cấp trên của anh. Sáng mai anh Đỗ sẽ lên đây.

Nghĩ ông Sắc đang lo lắng cho mình nên ông Kim nói để ông Sắc yên lòng:

- Tôi chẳng hề lo lắng khi biết ông Đỗ lên thay anh Ấn nhưng rất buồn vì phải xa anh Ấn. Cũng may mà anh còn ở lại. Nếu anh cũng về Hà Nội như anh Ấn thì chúng tôi mất đi hai người bạn đồng thời cũng là hai cán bộ cấp trên mà tôi rất quý trọng.

Ông Sắc nói cho ông Kim biết:

- Anh Đỗ là người lúc nào cũng giữ tính nguyên tắc rất cao nên được anh Trung Chính hết sức tin cậy. Vừa rồi tôi hỏi anh có lường trước những khó khăn vấp phải không chính là muốn nói đến thể nào các anh cũng sẽ vấp phải con người rất nguyên tắc ấy.

Ông Kim cười điều cợt:

- Vậy là chúng tôi phải cộng trên lưng mình một người rất nguyên tắc là ông Đỗ và một người bảo thủ, giáo điều là ông Bao. Đúng là hai tảng đá khổng lồ - Ông Kim dừng lại rồi chuyển sang giọng nghiêm túc - Nhưng anh đừng có lo cho tôi. Tôi có gần hai mươi ngàn đảng viên và gần chín mươi vạn quần chúng, họ sẽ san sẻ bớt gánh nặng cho chúng tôi. Bên cạnh chúng tôi còn có anh nữa kia mà.

- Chắc gì tôi được ở mãi cạnh các anh.

Ông Kim dẫn đo:

- Vì là chỗ thân tình nên tôi muốn hỏi anh việc này.

- Có việc gì anh cứ nói đừng ngại. Việc gì giúp được các anh, tôi sẵn sàng giúp.

- Cũng chưa phải lúc nhờ đến anh. Vừa rồi chúng tôi còn phân vân không biết có nên mời các anh dự cuộc họp thảo luận Nghị quyết của tỉnh ủy hay không?

Ông Sắc ngồi suy nghĩ một lát rồi bảo:

- Có lẽ nên mời. Tôi thì đã hiểu những việc của các anh đang làm. Nhưng đối với anh Đỗ, cũng cần để cho anh ấy nghe hết ý kiến của các tỉnh ủy viên, đại diện cho nguyện vọng của hàng chục vạn nông dân của tỉnh Phước Vĩnh.

- Tôi cũng nghĩ thế. Nhưng chúng tôi chỉ mời các anh dự chứ không mời phát biểu trước hội nghị. Nếu để cho ông Đỗ hay ông Bao phát biểu, thế nào cũng nổ ra tranh luận gay gắt giữa chúng tôi và hai ông ấy khiến hội nghị căng thẳng không cần thiết.

- Việc đó do các anh quyết định, tôi chẳng có ý kiến gì.

- Sáng mai bàn giao xong, anh Ẩn về Hà Nội luôn à?

- Có lẽ thế.

Ông Kim thở dài rồi nói giọng buồn buồn:

- Tôi hứa sẽ đi bắn chim chiêu đãi hai anh một bữa nhưng không thực hiện được rồi. Buồn quá.

Nói xong ông Kim đưa tay cầm lấy cái điếu cày nhưng không hút, chỉ đưa mắt nhìn vào khoảng không sâu thẳm đang hiện ra từng mảng sau những tầng lá.

3

Trăng đầu tháng nhạt nhòa. Đường làng vắng lặng. Bích nói với Phong:

- Bây giờ anh nói cho em biết việc quan trọng mà anh định nói với em đi.

Phong nắm tay Bích kéo vào lòng mình:

- Cho anh hôn thêm một cái nữa rồi anh nói.

Bích ẩy Phong ra:

- Nói xong rồi em cho hôn. Có chuyện gì thế anh?

Phong buông tay Bích ra:

- Chủ nhật vừa rồi anh xin phép đơn vị tranh thủ về thăm nhà. Bố mẹ anh bảo muốn lên thăm mẹ em để xin chạm ngõ, sau đó bàn chuyện cưới xin luôn.

- Em mới hai mươi bốn tuổi, lấy chồng để chúng nó cười vào mũi cho à.

- Em mà để qua tuổi hai lăm là già rồi đấy.

- Già càng chắc hạt.

Phong chuyển qua nói đứng đắn:

- Anh nói đùa cho vui thôi. Anh là con trai đầu, bố mẹ anh muốn lấy vợ cho anh để thêm vui cửa vui nhà.

Bích hỏi đùa:

- Có mấy đứa cháu nội để bồi bổ nữa có phải không?

- Không nói ra nhưng chắc bố mẹ anh nghĩ anh đang ở bộ đội, lại trong thời kỳ có chiến tranh nên muốn có đứa cháu nội cho chắc ăn.

Bích suy nghĩ một lát rồi nói với Phong:

- Em nói đúng đấy nhé. Bố mẹ anh muốn lên thăm nhà em, em và mẹ em xin mời bố mẹ anh lên để cho hai gia đình biết nhau. Bố mẹ anh biết em và em cũng biết bố mẹ anh. Còn việc chạm ngõ và bàn chuyện cưới xin thì em chưa đồng ý đâu. Chắc anh biết rõ hoàn cảnh em rồi. Em cũng là con đầu như anh. Sau em còn hai đứa em còn đi học. Bố em chẳng may mất sớm nên em phải phụ mẹ em lao động để nuôi các em ăn học. Em lại được bà con bầu làm phó chủ nhiệm Hợp tác nhiệm kỳ đến năm năm. Hoàn cảnh như vậy làm sao mà em bỏ đi lấy chồng được.

- Cưới xong em vẫn ở nhà mình thì sao?

- Ở năm, ba tháng thì được chứ lấy chồng xong mà ăn đời ở kiếp tại nhà mình làm sao được. Anh không biết câu nói thuyền theo lái, gái theo chồng hay sao.

- Nếu anh và bố mẹ anh chấp thuận thì em tính sao?

Bích nói dứt khoát:

- Em vẫn chưa muốn cưới chồng ở tuổi hai bốn. Không nói chuyện cưới xin nữa anh nhé.

Phong nói dối :

- Sở dĩ anh muốn vào đây gặp em là muốn yên tĩnh để nói chuyện này, sao em bảo không nói nữa. Anh hỏi thật có phải anh đang ở bộ đội hàng ngày chạm mặt với bom đạn nên em sợ anh chết khiến em trở thành goá bụa hay không?

- Sao anh đánh giá em thấp thế. Nếu em có những tính toán như vậy thì đời nào em yêu anh.

Phong thấy hối hận vì câu nói của mình:

- Anh nói một câu chẳng ra sao cả, đừng giận anh nhé.

- Anh có buồn khi em chưa đồng ý cưới không? – Bích hỏi đột ngột.

- Anh thì sao cũng được, chỉ thương bố mẹ anh thôi.

Bích nói cho Phong đỡ buồn:

- Anh ơi, hay là hôm nào em mượn xe đạp rồi anh đưa em về thăm bố mẹ anh có được không? Em sẽ nói để bố mẹ anh thông cảm cho em.

Phong thấy vui khi nghe Bích nói vậy:

- Hay đấy nhỉ. Em về chơi chắc chắn bố mẹ anh sẽ vui lắm. Nếu vậy hai năm nữa chúng mình cưới nhé. Lúc ấy em hai sáu tuổi, anh ba mươi tuổi, em tính sao?

Bích đùa:

- Biết đâu sang năm em lại đồng ý để cho anh cưới thì sao.

Phong ôm chầm lấy Bích:

- Thế thì nhất em rồi.

Nói xong Phong ghì Bích vào người, hôn tới tấp.

Chương ba mươi tư

1

Cuộc va chạm đầu tiên giữa ông Đỗ và ông Kim diễn ra chỉ hai ngày sau khi ông Đỗ lên thay ông Ấn. Ban đầu chỉ là câu chuyện mang tính xã giao của cả đôi bên, ôn lại vài kỷ niệm thời cùng đơn vị. Cuộc chiến bắt đầu ngay ngày hôm sau. Một cuộc chiến dai dẳng gần như đến tận cuối đời của ông Kim.

Ông Đỗ gọi điện thoại mời ông Kim sang chỗ mình làm việc. Ngồi uống chén nước ông Đỗ đưa cho, ông Kim hỏi luôn:

- Anh cho tôi biết nội dung làm việc hôm nay để tôi còn suy nghĩ nhằm trả lời đầy đủ cho anh?

- Tôi muốn tìm hiểu tình hình Hợp tác xã nông nghiệp trong tỉnh Phước Vĩnh theo chỉ thị của anh Trung Chính.

- Chúng tôi có vấn đề gì hay sao mà anh Trung Chính chỉ thị cho anh tìm hiểu?

- Anh Trung Chính nghe các đồng chí phái viên về báo cáo một số việc làm của các anh đối với hợp tác xã nông nghiệp, anh Trung Chính tỏ ra không bằng lòng nên yêu cầu tôi tìm hiểu kỹ để báo cáo lại với anh ấy.

- Anh Trung Chính không bằng lòng chúng tôi về chuyện gì? Có phải những điều anh Bao báo cáo với anh ấy có phải không?

- Anh Bao báo cáo sai sự thật hay sao?

- Tôi không biết anh Bao báo cáo những gì, nhưng chắc chắn anh ấy nói lại với anh Trung Chính về những việc chúng tôi đang làm theo quan điểm nhìn nhận của anh ấy nên anh Trung Chính mới tỏ ra không vừa ý.

- Anh Bao báo cáo là một việc. Cái chính là bản dự thảo về quản lý lao động nông nghiệp trong các Hợp tác xã của các anh. Ở đó anh Trung Chính đã chỉ rõ những sai lầm hết sức nghiêm trọng của tỉnh ủy các anh.

- Anh có đọc bản dự thảo ấy không?

- Trước khi giao nhiệm vụ cho tôi lên đây thay anh Ấn, anh Trung Chính có đưa cho tôi đọc.

- Anh đồng ý với nhận định của anh Trung Chính chứ?

- Tôi hoàn toàn nhất trí với nhận định của anh Trung Chính. Các anh đã phạm phải sai lầm nghiêm trọng đối với đường lối tập thể hóa Xã hội chủ nghĩa của Đảng ta.

- Tôi muốn hỏi anh câu này. Đường lối tập thể hóa của Đảng nhằm mục đích gì?

- Tôi có phải trẻ con đâu mà anh hỏi tôi câu ấy.

- Anh coi thường trẻ con rồi. Tôi cam đoan với anh rằng, nếu tôi đưa câu ấy ra hỏi một đứa trẻ con trên mười tuổi, nó có thể trả lời cho anh hay là đường lối tập thể hóa của Đảng là nhằm đưa lại cơm no áo ấm cho nhân dân. Tất nhiên chúng chẳng biết Chủ nghĩa Xã hội là gì nên chúng chỉ trả lời một câu giản đơn vậy thôi. Nhưng thực hiện cho được câu trả lời giản đơn ấy không phải là dễ. Chúng tôi phải đấu tranh để tự mình vượt qua được những quan niệm máy móc, giáo điều, xơ cứng mới có được những điều đề ra trong bản dự thảo ấy đấy anh ạ. Sai lầm nghiêm trọng? Sao lại thế được? Từ chỗ mấy năm qua năng suất của chúng tôi chỉ đi đệt ở mức một tấn hai đến một tấn rưỡi một héc-ta. Thế mà vụ chiêm này bà con nông dân khẳng định với tôi sẽ đạt năng suất trên ba tấn một héc-ta. Từ chỗ hàng năm, Hợp tác xã không đạt chỉ tiêu cân lợn bán nghĩa vụ cho Nhà nước thì nay lại vượt chỉ tiêu 150%. Bộ mặt các Hợp tác xã đang dần dần khởi sắc nhờ mạnh dạn thay đổi phương thức sản xuất. Anh bảo tỉnh ủy chúng tôi sai lầm ở chỗ nào? Nếu anh chỉ cho tôi thấy mình sai lầm ở chỗ nào, tôi xin chịu kỷ luật trước Đảng và bà con nông dân tỉnh chúng tôi.

Những câu cuối cùng, cổ ông Kim như tắc nghẹn. Giọng ông đứt từng quãng.

Từng công tác dưới quyền ông Kim nên ông Đỗ rất hiểu tính tình của ông Kim. Không dễ gì nói năm ba câu đã lay chuyển được ý chí của con người này. Thôi thì đành vận dụng chiến thuật trong quân sự tạm lui về phòng ngự chuẩn bị lực lượng rồi sẽ tấn công sau vậy. Nghĩ thế ông Đỗ nói:

- Có lẽ tôi mời anh sang làm việc đột ngột quá nên anh chưa suy nghĩ kịp những điều anh cần nói. Thực ra vấn đề không quá nặng nề như anh nghĩ. Có lẽ tỉnh ủy các anh hơi nôn nóng khi thấy tình hình sản xuất nông nghiệp nhiều nơi yếu kém nên muốn nhanh chóng khắc phục tình trạng trên nên đề ra những quyết sách chưa thật đúng đắn. Theo tôi chuyện khắc phục chuyện này dễ thôi. Chỉ cần...

Nhận ra chân tướng của ông Đỗ, ông Kim ngắt lời:

- Anh bảo chỉ cần gì? Có phải chỉ cần chúng tôi nhận mình sai lầm và để cho nông dân chết đói là mọi việc đều ổn cả phải không? Tôi bảo đảm với anh là không bao giờ có chuyện đó đâu.

Ông Đỗ nhìn ông Kim. Bao nhiêu năm rồi mà tính tình ông ấy chẳng thay đổi chút nào. Mạnh mẽ, quyết đoán. Chiến thắng được con người này không phải dễ. Tạm thời lui quân để tìm lấy một chiến thuật khác may ra mới đánh gục được đối phương.

Ông Đỗ rót thêm nước vào chén của ông Kim rồi dịu giọng:

- Buổi làm việc đầu tiên có lẽ cả anh lẫn tôi chưa thật hiểu nhau nên ta tạm dừng ở đây để mỗi người có thời gian suy nghĩ. Có lẽ hôm sau tôi sẽ mời anh làm việc với tập thể tổ phái viên có khi có những ý kiến khách quan hơn.

Hắn định dùng áp lực của tập thể để đàn áp ý kiến của mình đây. Ông Kim nghĩ vậy nên uống xong chén nước, ông đứng lên chào ra về chứ không nói thêm lời nào.

2

Bao cầm tờ báo đi vào phòng làm việc của Đình.

- Có bản tin mật của Thông tấn xã Việt Nam đưa nhiều tin hay lắm. Trong này có một bài bình luận của một tay nhà báo Mỹ nói về cuộc chiến tranh Việt Nam rất tuyệt, tôi đưa qua cho ông đọc để tham khảo.

Đình ngược lên hỏi:

- Tay nhà báo Mỹ này đứng về phía nào để bình luận?

- Nó bình luận một cách khách quan chứ không đứng về phía nào cả.

- Cái thằng BBC thỉnh thoảng phát một bài nghe cũng sướng tai lắm. Nó ca ngợi quân giải phóng miền Nam hết lời.

- Âm mưu của chúng đấy. Thỉnh thoảng chúng nó nói vài câu ca ngợi Mặt trận Giải phóng để mọi người nghĩ là chúng nó đưa tin khách quan, sau đó là những tin toàn có lợi cho Mỹ-ngụy, khiến mọi người tin là nó nói thật.

Đình rót nước mời Bao rồi buông ra câu hỏi thăm dò:

- Hình như hôm qua tổ phái viên làm việc với ông Kim à?

- Ông nghe ai nói?

- Tôi thấy ông Kim ra về với bộ mặt giận dữ, nói chuyện lại với bà Thường.

- Ông Kim nói gì?

Đình cười vẻ bí hiểm để moi tin của Bao:

- Thì cũng loanh quanh chuyện các anh bảo là sai, ông Kim lại cho là đúng chứ chẳng có chuyện gì.

- Ông Kim nói đúng đấy. Cuộc cãi vã giữa ông Đỗ và ông Kim chưa có hồi kết thúc.

Đình thất vọng với câu trả lời của Bao nên nói qua chuyện khác:

- Ngày mồng chín tới tổ chức hội nghị tỉnh ủy để thảo luận và thông qua Nghị quyết về quản lý lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp đấy anh ạ.

Bao tỏ ra quan tâm với câu thông báo của Đình:

- Thế à? Ông thấy xu thế chung thế nào?

- Được thông qua là chắc chắn.

- Thế thì ông Kim đang định đùa với hổ rồi. Không biết cái ghế bí thư tỉnh ủy của ông ấy sẽ ra sao đây.

- Tôi nghĩ khó giữ được.

Bao hỏi:

- Ông có bản Nghị quyết trong tay không?

Đình đáp:

- Có. Mỗi tỉnh ủy viên đều được phát một bản để nghiên cứu trước. Tôi định đưa cho anh xem khi đọc xong nhưng rút kinh nghiệm lần trước tôi đưa bản dự thảo cho anh, anh lại đưa về cho anh Trung Chính thành thử tôi bị phê bình là đưa tài liệu nội bộ cho người khác xem. Anh muốn xem nguyên văn Nghị quyết thì tôi đưa cho anh ngồi đây mà đọc. Ngắn thôi mà, chỉ có hơn mười trang đánh máy.

Đình đứng lên đi đến cái tủ đựng tài liệu lục lọi một lát rồi cầm bản Nghị quyết đến đưa cho Bao.

- Nói chung Nghị quyết này dựa trên văn bản của bản dự thảo trước đây, chỉ bổ sung thêm vài điểm.

Bao cầm lấy bản Nghị quyết hỏi Đình:

- Anh nhận xét thế nào?

- Tôi đã nói với anh Nghị quyết này là cả một mớ bòng bong. Chỗ này thì xác định Hợp tác xã là đơn vị kinh tế Xã hội chủ nghĩa nhưng chỗ kia lại lấy đất chia cho nông dân sản xuất. Đã gọi là một đơn vị kinh tế Xã hội chủ nghĩa thì trước hết phải công hữu hóa cao độ tư liệu sản xuất. Tất cả là của chung. Có như vậy mới cắt triệt để cái đuôi tư

hữu của nông dân. Nếu không tách tư liệu ra khỏi hộ nông dân thì còn gọi Hợp tác xã làm gì.

Bao khen:

- Câu này thì chẳng ai cãi ông được.

- Thế mà khi đưa Nghị quyết này ra xem xét ở Ban thường vụ, hầu hết đều phản đối tôi đấy.

- Rồi đây trước hội nghị tỉnh ủy, ông có dám bảo vệ quan điểm của mình không?

- Tính tôi bao giờ cũng trước sau như một. Nghị quyết về quản lý lao động nông nghiệp trong Hợp tác xã là một sai lầm, nó sẽ đưa nông dân trở về con đường làm ăn cá thể.

Bao vỗ tay tán thưởng:

- Giọng điệu của ông khí khái chẳng thua kém gì ông Kim.

- Không thể so sánh tôi với ông Kim được. Việc gì tôi không nhất trí với ông ấy thì tôi đấu tranh đến cùng. Nhưng tôi vẫn rất kính trọng ông ấy. Phải nói đó là một con người chỉ biết sống vì cái tâm chứ không quan tâm gì đến địa vị, danh vọng. Hiếm lắm anh ạ.

Bao lại giở giọng triết lý:

- Trong mỗi con người bao giờ cũng chứa đựng đầy đủ hai yếu tố. Đó là tình cảm và lý trí. Ở người bình thường thì coi trọng tình cảm mà nhẹ phần lý trí. Nhưng với những người ở cương vị lãnh đạo thì bao giờ cũng đặt lý trí lên hàng đầu. Phải có cái đầu lạnh thì mới có thái độ quyết đoán và không phạm phải sai lầm. Ông Kim sống kiểu để cho trái tim làm chủ cái đầu thành thử thường chạy theo quần chúng.

Đình ngẫm nghĩ thấy Bao nói cũng có lý.

- Có lẽ anh nói đúng. Ông Kim thường giải quyết công việc theo tình cảm. Đây là một nhược điểm của ông ấy - Đình ngừng lại rồi quay sang hỏi chuyện khác - Anh Đỗ về nhận công tác mấy hôm nay rồi mà tôi chưa qua chào hỏi anh ấy được. So với anh Ấn thì anh Đỗ có gì khác không anh?

- Anh Đỗ là một con người sống rất nguyên tắc. Khác hoàn toàn với anh Ấn và anh Sắc. Anh Trung Chính rất quý anh ấy.

Đình dò hỏi buổi gặp gỡ giữa ông Đỗ và ông Kim. Bao kể tỉ mỉ đến từng chi tiết và nói thêm:

- Anh Đỗ kiên quyết phản đối những việc làm đang diễn ra ở các Hợp tác xã trong

tỉnh Phước Vĩnh. Anh ấy yêu cầu tỉnh ủy Phước Vĩnh phải chấn chỉnh lại việc làm của mình.

Đình hỏi:

- Ông Kim bảo sao?

- Ông Kim phản ứng dữ dội. Ông ấy cho rằng tổ phái viên chỉ có nhiệm vụ báo cáo việc làm của tỉnh ủy về Ban bí thư chứ không có quyền ra lệnh cho tỉnh ủy Phước Vĩnh phải làm thế này thế nọ.

- Tôi thấy chỗ này thì ông Kim đúng. Đáng ra các anh không nên bảo ông Kim cho dừng lại những việc đang làm mà chỉ nói cho ông ấy biết sẽ báo cáo việc này với anh Trung Chính hoặc Ban bí thư, có khi khiến ông Kim phải suy nghĩ.

Bao cười:

- Đây cũng là bài học đầu tiên để cho anh Đỗ nhận biết ông Kim là người thế nào.

- Hình như khi còn ở trong quân đội, anh Đỗ là cấp dưới của ông Kim có phải không? Nếu đúng như vậy thì rất khó làm việc đấy. Không khéo anh với tôi được tọa sơn quan hổ đấu đây.

Bao cười và đưa tập Nghị quyết trả cho Đình.

Chương ba mươi lăm

1

Các đại biểu về dự hội nghị tỉnh ủy lần lượt đến. Cần thấy Bầu, Hạp đang ngồi nói chuyện với Chi, đùa:

- Bao giờ tôi cũng chậm chân so với hai ông.

Bầu cười hề hề:

- Xấu trai như ông có đến sớm đến muộn gì thì cũng thế mà thôi.

Chi nói nghiêm túc:

- Các ông ăn nói cho nghiêm chỉnh nhé. Bao nhiêu cặp mắt chung quanh đang nhìn kia kìa.

- Ai biết tôi nói gì mà nhìn với ngó - Bầu nói rồi hỏi Cần - Ông Cần có định phát biểu gì ở hội nghị này không?

Cần đáp:

- Tớ vừa trao đổi với tay Bằng nên đưa mục để cho xã viên tự do khai phá đất chân rừng, gò đồi ra khỏi Nghị quyết như đã bàn hôm trước. Nên coi đây là tự phát của bà con nông dân chứ không phải họ làm theo Nghị quyết. Làm như vậy sẽ tránh được tiếng là Nghị quyết mở đường cho nông dân chiếm đoạt đất công để làm ăn riêng lẻ.

Chi khen đùa:

- Ông Cần tuy có xấu trai một chút nhưng nói câu nào chắc câu đó. Tôi hoàn toàn ủng hộ ông.

Bầu trêu Cần:

- Trông mặt mày tay Cần rạng rỡ hẳn ra khi được người đẹp khen kia kìa.

Cần không quan tâm đến câu đùa của Bầu mà hỏi Hạp và Bầu:

- Hai ông có thấy ý kiến của tôi làm các ông phật lòng không?

Hạp đáp:

- Có gì mà phật lòng. Có đưa vào Nghị quyết hay để ngoài Nghị quyết thì chúng tớ vẫn tiếp tục cho bà con khai phá số đất chân rừng còn lại.

Cần hỏi:

- Ông Bầu nói nghiêm chỉnh xem sao?

- Tớ cũng giống ông Hạp. Đưa vào Nghị quyết hay để ra ngoài Nghị quyết chẳng ảnh hưởng gì đến chúng tớ cả.

Chi nói:

- Lát nữa phát biểu, tôi đề nghị không đưa vấn đề trên vào Nghị quyết. Như vậy những ý kiến phản đối Nghị quyết sẽ mất đi cái cớ cho rằng Nghị quyết mở đường cho nông dân tự do xâm phạm đất đai do Hợp tác xã quản lí.

Cần nói rõ suy nghĩ của mình:

- Tôi nghĩ vấn đề khoán hộ cho nông dân cũng sẽ có nhiều ý kiến đấy. Các vị phải tập trung ý kiến bảo vệ cho được việc làm này. Nếu đưa khoán hộ ra khỏi Nghị quyết thì Nghị quyết chẳng còn ý nghĩa gì nữa.

Ông Dần đến chỗ ông Kim đang ngồi nói chuyện với mấy chủ nhiệm Hợp tác xã hỏi:

- Đã cho khai mạc hội nghị được chưa anh?

- Mấy ông phái viên đâu chưa thấy?

- Anh Quốc và chị Thường đang tiếp họ ở phòng khách.

Ông Kim bảo ông Dần:

- Cho mời mọi người vào hội trường rồi qua phòng khách mời mấy ông khách sang để khai mạc hội nghị.

Chờ mọi người vào hội trường đầy đủ, ông Kim bước đến ngồi xuống cạnh ông Đỗ. Ông Đỗ quay sang hỏi ông Kim:

- Có bao nhiêu tỉnh ủy viên dự cuộc hội nghị hôm nay?

Ông Kim thấy khó chịu với cách hỏi trống không có vẻ trịch thượng của ông Đỗ nhưng vẫn đáp nhẹ nhàng:

- Chúng tôi có tất cả hai mươi lăm tỉnh ủy viên, trong đó có bốn đồng chí là ủy viên dự khuyết. Ở hội nghị này còn có hai đồng chí tuy là bí thư huyện ủy nhưng không phải là tỉnh ủy viên. Ngoài ra chúng tôi có mời bốn đồng chí là Chủ nhiệm Hợp tác xã cùng dự họp với tư cách là khách mời của tỉnh ủy.

Ông Đỗ nói về mĩa mai:

- Các anh có tư tưởng cải cách nhĩ. Hợp tỉnh ủy mà mời cả chủ nhiệm Hợp tác xã

tham dự.

- Tôi cũng chẳng biết mình có tư tưởng cải cách hay không. Thấy cuộc hội nghị này cần có những chứng minh thực tế để các đại biểu hiểu thêm nên chúng tôi chủ trương cho mời bốn Chủ nhiệm Hợp tác xã nằm trong số những Hợp tác nông nghiệp làm ăn có kết quả nhất sẽ báo cáo cho các đại biểu nghe cách làm ăn của mình như thế nào. Qua đó các đại biểu có cơ sở để tham gia thảo luận Nghị quyết.

Bao ngồi bên trái ông Đỗ hỏi ông Kim:

- Các anh có nghĩ là mình đang vi phạm nguyên tắc sinh hoạt Đảng hay không?

Không đợi ông Kim đáp, bà Thường ngồi cạnh đó hỏi Bao:

- Chúng tôi vi phạm ở chỗ nào vậy đồng chí?

Bao đáp:

- Tôi nghĩ cấp nào mở hội nghị để bàn công việc, ra Nghị quyết thì chỉ có các đồng chí ở cấp đó được dự thôi. Ở đây các đồng chí lại mời những đồng chí không phải là tỉnh ủy viên tham dự hội nghị của tỉnh ủy, không phải vi phạm nguyên tắc hay sao.

- Tôi nghĩ không nhất thiết phải cứng nhắc như vậy. Tỉnh ủy họp để thảo luận Nghị quyết liên quan đến đến vấn đề quản lý lao động nông nghiệp trong các Hợp tác xã, rất cần đến tài liệu sống để các đại biểu tham khảo, vì vậy chúng tôi mời các đồng chí Chủ nhiệm Hợp tác xã báo cáo tình hình để các đại biểu hiểu biết thêm tình hình thực tế là việc làm cần thiết để hội nghị đạt kết quả tốt hơn thì chẳng có gì sai cả. Ở đây còn có hai trường hợp tuy là bí thư huyện ủy nhưng không phải là tỉnh ủy viên, chúng tôi cũng triệu tập để các đồng chí nắm được tinh thần của hội nghị để khi về triển khai chỉ đạo thi hành Nghị quyết tốt hơn. Chúng tôi chỉ vi phạm nguyên tắc nếu như để cho hai đồng chí bí thư huyện ủy không phải là tỉnh ủy viên và bốn đồng chí Chủ nhiệm Hợp tác xã đưa tay biểu quyết Nghị quyết.

Không muốn dây dưa, ông Kim vẫy tay ra hiệu cho ông Dần đến cạnh mình.

- Ông cho làm các thủ tục khai mạc hội nghị đi.

Ông Dần gật đầu rồi bước lên chiếc bàn có để micrô, đưa tay gõ mấy cái để thử rồi nói:

- Đề nghị các đồng chí ổn định chỗ ngồi để chúng ta bắt đầu làm việc. Trước hết tôi xin giới thiệu. Tham dự hội nghị tỉnh ủy hôm nay có các đồng chí phái viên của Ban bí thư Trung ương Đảng gồm có: Đồng chí Hoàng Văn Đỗ, ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Trung ương Đảng, phó Ban Nông nghiệp Trung ương, đồng chí Lê Thanh Bao và

đồng chí Võ Sắc là hai thành viên của tổ phái viên. Tôi đề nghị các đồng chí hoan nghênh.

Chờ mọi người vỗ tay xong, ông Dân giới thiệu tiếp:

- Đặc biệt đến dự hôm nay còn có bốn khách mời của tỉnh ủy. Đó là các đồng chí Chủ nhiệm Hợp tác xã Hồng Vân huyện Vĩnh Hòa, Gia Đạo huyện Tam Bình, Cao Sơn huyện Linh Sơn và An Lưu huyện Yên Lộc. Đề nghị các đại biểu hoan nghênh.

Sau phần thủ tục, ông Kim thay mặt tỉnh ủy lên báo cáo Nghị quyết.

Ông Kim sửa lại micrô cho vừa tầm nói của mình rồi nén nỗi xúc động đang trào lên trong lòng ông và nói:

- Thưa tất cả các đồng chí. Tôi xin thay mặt tỉnh ủy báo cáo Nghị quyết 68 NQ/TU của Ban thường vụ tỉnh ủy về một số vấn đề quản lý lao động nông nghiệp trong Hợp tác xã trong tình hình mới. Nghị quyết gồm hai phần. Phần thứ nhất là: Vị trí, khả năng lao động nông nghiệp của tỉnh ta hiện nay. Phần thứ hai là: Phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp quản lý lao động nông nghiệp trong thời gian tới. Bây giờ tôi xin trình bày phần thứ nhất...

Bao quay sang nói nhỏ vào tai ông Đỗ:

- Nghe cái đầu đề thì thấy hết sức mềm mỏng và hợp lý, nhưng nội dung bên trong lát nữa anh nghe xem, rất nhiều quan điểm sai trái.

- Tôi chưa được đọc nhưng qua tình hình đang phát triển ở dưới cơ sở, tôi cũng biết bản Nghị quyết sẽ nói những vấn đề gì rồi.

Ông Sắc đưa mắt nhìn Bao và Đỗ tỏ ra khó chịu.

- Có vấn đề gì chúng ta về trao đổi sau. Nên giữ phép lịch sự tối thiểu ở hội nghị.

Đến phần thảo luận, hội trường gần như nóng lên. Thạch, Trưởng Ty công an nói chắc và rành rọt:

- Phần đánh giá, tôi không đồng ý ở một điểm. Đó là cho rằng: Do không quản lý đúng và tốt lực lượng lao động nên năng suất cây trồng ngày càng thấp. Công tác khoán, định mức lao động làm chưa tốt, chưa sát đúng và hợp lý nên năng suất lao động rất thấp. Nếu không có chủ trương, biện pháp kiên quyết giải quyết tốt vấn đề quản lý lao động, Hợp tác xã sẽ gặp khó khăn về sản xuất, có nơi đã trở thành thường xuyên căng thẳng. Đời sống của nông dân gặp nhiều khó khăn. Nạn đói luôn luôn đe dọa, vân vân và vân vân. Tôi nghĩ nhận định như vậy có phần nào chưa thoả đáng. Thủ hỏi cũng cách khoán như hiện nay nhưng vì sao cách đây vài ba năm vẫn đạt năng suất không đến nỗi tồi tệ như

bây giờ. Nguyên nhân là do những năm trước đây tình hình tương đối ổn định. Vật tư nông nghiệp được cấp đầy đủ. Thời tiết khá thuận lợi. Còn mấy năm nay năng suất thấp, đời sống của bà con nông dân gặp ít nhiều khó khăn là do chuyển trạng thái sản xuất từ thời bình sang thời chiến. Một lực lượng rất lớn sức lao động trẻ khỏe phải rời sản xuất để tham gia quân đội. Vật tư nông nghiệp như xăng dầu, phân bón, thuốc trừ sâu không cung cấp đủ cho nông dân. Cộng với đó là thời tiết khắc nghiệt hơn mấy năm trước. Thời gian lao động trên đồng bị cắt xén bởi tránh máy bay. Nếu đổ lỗi cho cơ chế quản lý để thay vào đó một phương thức quản lý mới, tôi nghĩ chúng ta đang làm mất tính ổn định của Hợp tác xã nông nghiệp. Điểm thứ hai tôi không tán thành với Nghị quyết là việc cho nông dân tự do khai phá đất chân rừng, gò đồi...

Chi nghe Thạch nói đến chuyện khai phá đất chân rừng, gò đồi liền quay sang nói với Hạp và Bầu đang ngồi cạnh mình:

- Hai ông thấy chưa? Sau ý kiến của ông Thạch, sẽ có hàng loạt ý kiến phản đối việc này cho các ông xem.

- Bà không lo. Tôi có cách chống đỡ – Bầu nói với vẻ tự tin.

- Bằng cách nào? – Chi hỏi.

Bầu cười cười bảo Chi:

- Tôi sẽ tỏ ra đồng tình với lời phát biểu của ông Thạch, như thế nào thì cứ tin ở tôi. Mình cứ hứa chần chừ, ai biết được cụ thể đâu.

- Ông cũng thủ đoạn ra phết nhỉ?

- Đi với bụi mặc áo cà sa, đi với ma mặc áo giấy chứ biết làm sao được.

Hạp gật gù mỉm cười tỏ ra đồng tình với Bầu. Trên diễn đàn, Thạch tiếp tục phát biểu:

- Nếu chúng ta đưa vào Nghị quyết cho bà con xã viên tự khai phá đất chân rừng, gò đồi dù có ra hạn cho việc sử dụng chẳng nữa thì đây là một việc làm không đúng. Nó vừa vi phạm luật pháp là lấy đất của Nhà nước giao cho Hợp tác xã quản lý đem cho nông dân sở hữu riêng vừa cơ hội để nông dân phát triển lối làm ăn riêng lẻ. Vì vậy tôi đề nghị với Ban chấp hành là gạt điểm này ra khỏi Nghị quyết. Tôi xin hết.

Sau lời phát biểu của Thạch, nhiều cánh tay đưa lên. Ông Quốc điều khiển hội nghị nhìn khắp lượt như chọn lựa người phát biểu rồi chỉ vào Bầu:

- Xin mời đồng chí bí thư huyện ủy Thạch Sơn.

Bầu đứng dậy đi lên chỗ để micrô:

- Kính thưa đồng chí bí thư tỉnh ủy, thưa các vị đại biểu. Vừa rồi đồng chí Thạch có đặt ra câu hỏi. Vì sao cũng cơ chế quản lý ấy mà những năm trước đây năng suất không đến nỗi tồi tệ như bây giờ? Giải đáp câu hỏi ấy không khó. Ngoài nguyên nhân tình hình ổn định như đồng chí Thạch vừa nói thì còn một nguyên nhân nữa là những bất cập trong cơ chế tập trung quan liêu bao cấp mới đưa vào vận hành, chưa bộc lộ hết những nhược điểm của nó. Đến năm thứ hai, thứ ba, nông dân mới nhận ra rằng mình bỏ toàn bộ tài sản như đất đai, trâu bò, cày bừa và sức lực ra để xây dựng Hợp tác xã, nhưng rút cuộc thu về cho mình chẳng được bao nhiêu. Người ta thấy mình chẳng khác gì người đi làm thuê. Hết buổi làm, Hợp tác xã cho bao công, bao nhiêu điểm gần như là quyền của Hợp tác. Mà công điểm cũng chẳng được bao nhiêu thóc. Từ chỗ này khiến nông dân chẳng còn thiết tha gì với ruộng đồng, ra ruộng làm việc lấy lệ, cày dõ bừa dã chờ hết giờ để ra về. Như vậy làm gì mà năng suất không tụt như xe xuống dốc không phanh. Nếu không mạnh dạn thay đổi phương thức quản lý và sử dụng lao động một cách hợp lý thì nông dân rơi vào tình trạng đói nghèo là điều khó tránh khỏi. Cũng chẳng có thóc đâu mà chi viện cho tiền tuyến...

Bên dưới nổi lên tiếng xì xào bàn tán. Bầu nói tiếp:

- Tôi thấy một vài ý kiến tỏ ý không tán thành với việc quản lý phương thức sản xuất như Nghị quyết đã đề ra vì lo ngại khoán hộ có thể tạo điều kiện cho nông dân quay về với con đường làm ăn cá thể. Lo ngại như vậy là chưa thật hiểu bản chất của người nông dân. Bây giờ tôi xin phát biểu về việc cho nông dân khai hoang đất chân rừng, gò đồi. Tôi tán thành với ý kiến của đồng chí Thạch là không nên đưa việc để cho nông dân tự khai hoang đất chân rừng, gò đồi vào Nghị quyết. Việc làm đó vừa không đúng với luật pháp vừa dễ tạo nên tư tưởng tư hữu của nông dân. Nhưng có một thực tế hiện nay ở các huyện có vùng gò đồi như Yên Lộc hay như huyện Thạch Sơn và Linh Sơn, có đến hàng ngàn héc-ta đất chân rừng, gò đồi bị bỏ hoang. Đó là một nguồn tài nguyên lớn bị bỏ lãng phí. Các Hợp tác xã có đất chân rừng, gò đồi thấy tiếc đấy nhưng không làm sao sao kham nổi đành cứ để vậy từ năm này sang năm khác. Một số bà con thấy tiếc nên tự động rủ nhau khai hoang trồng trọt để cải thiện thêm đời sống. Lãnh đạo huyện chúng tôi có biết nhưng nghĩ đất bỏ hoang, Hợp tác xã không làm nổi, dân khai phá để kiếm thêm củ khoai, mớ sắn, ngọn rau phụ vào bữa ăn chẳng mất gì. Đây là khuyết điểm về nhận thức đơn giản. Chúng tôi xin tự phê bình nghiêm khắc với tỉnh ủy...

Chi nghe Bầu phát biểu như vậy, ngồi bùm miệng cười. Đến lúc Bầu nói xong trở về chỗ, Chi nói với Bầu:

- Không biết bí thư tỉnh ủy có nhận ra âm mưu của ông hay không. Nếu tưởng ông nói thật lòng chắc cụ buồn lắm.

- Buồn nhiều lắm là vài tiếng đồng hồ nữa thôi. Tan hội nghị tôi sẽ nói để bí thư hiểu ý tôi là hết buồn ngay.

Đình ngồi ở hàng ghế đầu cứ nhấp nhồm như ngồi phải gai. Anh ta đưa tay có đến chục lần vẫn không thấy ông Quốc cho mình nói. Đình nghĩ bụng có lẽ ông Kim biết mình thế nào cũng phản đối Nghị quyết nên đã chỉ đạo không cho mình phát biểu công khai trước mặt ông Đỗ để khỏi ảnh hưởng đến không khí thuận chiều của hội nghị. Đến khi được ông Quốc chỉ định phát biểu, Đình đứng lên sửa lại cổ áo đảng hoàng rồi nhìn khắp lượt hội trường cốt làm cho mọi người chú ý bấy giờ mới bắt đầu nói:

- Kính thưa đồng chí Đỗ, ủy viên dự khuyết trung ương Đảng, phó Ban nông nghiệp Trung ương. Kính thưa đồng chí Bao, đồng chí Sắc, phái viên của Ban bí thư Trung ương. Kính thưa đồng chí bí thư tỉnh ủy. Thưa các đồng chí đại biểu. Rất nhiều đồng chí phát biểu ca ngợi Nghị quyết 68 là chính xác, kịp thời, là cái đòn bẩy để kích sản xuất nông nghiệp của tỉnh ta chuyển biến nhảy vọt. Tôi không nghĩ thế. Theo tôi, Nghị quyết 68 về cơ bản là đi ngược lại đường lối tập thể hóa Xã hội chủ nghĩa của Đảng và Nhà nước. Mở đường cho nông dân quay về với con đường làm ăn Tư bản Chủ nghĩa...

Cả hội trường gần như chuyển động. Mọi người đưa mắt nhìn nhau. Lâu nay người ta biết Đình là người lí luận suông nhưng không ai nghĩ Đình lại dám công khai phản đối Nghị quyết trước mặt ông Kim cũng như tập thể tỉnh ủy. Cần quay sang nói với Bằng:

- Sao ông ta phát biểu liều thế nhỉ?

Bằng cười bảo:

- Nghe người ta bảo lão này đọc nhiều quá nên bị loạn chữ.

- Loạn chữ chứ không thể loạn nhận thức một Nghị quyết quá rõ ràng như ánh sáng ban ngày được.

- Ông không biết trong hàng ngũ cán bộ chúng ta có một số người lúc nào cũng đeo cặp kính quan điểm lập trường trên mắt hay sao. Bất kỳ một câu nói, một hành động nào của người khác, họ cũng dương cặp kính ấy lên soi xét như người ta tìm vi trùng trên da thịt người đang nói xem có chỗ nào sai với đường lối chính sách, quan điểm lập trường hay không. May mà ông chưa gặp ông Bao phái viên đấy. Gặp được thế nào ông cũng được nghe một lô lí luận đến lúc nào ông ngán muốn nôn ra mới thôi.

Đình lướt mắt khắp lượt muốn xem phản ứng bên dưới thế nào rồi tiếp tục nói:

- Quan điểm của tôi không phải hội nghị hôm nay tôi mới nói mà tôi đã nói riêng với đồng chí bí thư tỉnh ủy cũng như đã phát biểu trước các cuộc họp của Ban thường vụ. Tôi cũng đã cảnh báo cần đề phòng với tư tưởng xét lại đang tìm cách len lỏi vào trong nhận thức của chúng ta. Tôi nói như vậy có cái lí của nó bởi chủ nghĩa xét lại đang đòi xem xét lại chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Mà tập thể hóa của chúng ta là đi theo đường lối kinh tế Xã hội chủ nghĩa của Lê-nin đã vạch ra cho toàn nhân loại...

Ông Quốc chỉ thẳng vào Đình:

- Tôi đề nghị đồng chí Đình diễn thuyết ngắn thôi để còn thì giờ cho các đồng chí khác phát biểu.

Đình tỏ ra phật ý:

- Nếu chủ tọa không muốn tôi nói nữa thì tôi xin tóm lại ý kiến của mình như thế này. Theo tôi, đây là một Nghị quyết có nhiều quan điểm sai lầm nên tôi không tán thành.

Ông Kim đứng bật dậy:

- Theo đồng chí thì nên hủy bỏ Nghị quyết 68?

- Tôi không yêu cầu hủy bỏ mà chỉ yêu cầu sửa lại cho đúng quan điểm đường lối của Đảng.

Giọng ông Kim rắn lại:

- Sẽ có nhiều điểm sửa chữa theo góp ý của các đại biểu, nhưng riêng khoản hộ thì không có chuyện sửa chữa, vì đó con đường sống của nông dân đồng thời cũng là con đường chi viện nhiều nhất cho các chiến sĩ đang đổ máu ngoài mặt trận.

Ông Quốc thấy chiều hướng có phần căng thẳng nên nói to cốt để ông Kim và Đình chú ý:

- Xin mời đồng chí bí thư huyện ủy Tam Bình phát biểu.

Ông Kim ngồi phịch xuống. Mùa đông nhưng trên khuôn mặt ông lấm tấm mồ hôi.

Chi nghe nhắc đến tên mình liền đứng lên. Mọi con mắt đổ dồn về phía Chi. Chi hiểu rất rõ những ánh mắt ấy đang muốn nghe tiếng nói đồng tình về Nghị quyết của mình nên cất tiếng:

- Thưa đồng chí bí thư tỉnh ủy, thưa các đại biểu. Tôi hoàn toàn nhất trí với Nghị quyết 68 và ý kiến của số đông các đồng chí đã phát biểu. Đồng thời tôi cũng đồng ý với

ý kiến của một số đồng chí là không nên đưa vấn đề để cho nông dân tự khai phá đất chân rừng và gò đồi vào trong Nghị quyết. Tôi xin đề nghị cần có một Nghị quyết riêng về vấn đề này để khỏi bỏ phí tài nguyên. Về Nghị quyết 68, tôi xin khẳng định Nghị quyết này hoàn toàn không đi ngược lại đường lối tập thể hóa của Đảng và Nhà nước. Ngược lại đây là một Nghị quyết rất hợp với ý Đảng lòng dân. Vì sao tôi nói như vậy. Vì những năm qua ngoài những nguyên nhân khách quan như một số đồng chí đã nói thì còn những nguyên nhân nội tại đóng vai trò chủ yếu đẩy nền sản xuất nông nghiệp của tỉnh ta xuống dốc. Đó là việc áp dụng một cơ chế không hợp lí trong việc quản lí và sử dụng lao động trong các Hợp tác xã nông nghiệp. Một cơ chế tước mất đi quyền tự chủ của họ trong sản xuất và biến họ thành những cái máy lao động xộc xệch...

Tiếng vỗ tay vang lên cắt đứt lời nói của Chi. Ông Quốc nhắc:

- Đề nghị các đồng chí giữ trật tự để đồng chí Chi nói tiếp.

Không khí trật tự trở lại. Chi nói tiếp:

- Chúng tôi cũng đã học qua nên biết ít nhiều về nguyên lí chủ nghĩa Mác - Lê-nin, về Chủ nghĩa Xã hội khoa học. Chúng tôi cũng đã nghiên cứu về Chủ nghĩa xét lại qua việc học Nghị quyết 9 của Ban chấp hành Trung ương Đảng. Vì vậy những ý kiến cho rằng Nghị quyết 68 đi ngược lại nguyên lí kinh tế Xã hội chủ nghĩa của Lê-nin, trái với quan điểm đường lối tập thể hóa Xã hội chủ nghĩa của Đảng và Nhà nước, là chịu ảnh hưởng của tư tưởng xét lại là những nhận xét thiếu thực tế, thiếu cơ sở khoa học. Với chúng tôi, những người trực tiếp chỉ đạo sản xuất nông nghiệp trong các Hợp tác xã, Nghị quyết 68 thực sự là cái đòn bẩy để kích năng suất sản phẩm nông nghiệp của tỉnh lên cao. Tôi tin rằng các đảng bộ cơ sở và nông dân sẽ đón nhận Nghị quyết 68 như đón nhận nguồn ánh sáng của Đảng đến với mình. Tôi xin hết.

Chi ngồi xuống. Lần nữa tiếng vỗ tay lại vang lên.

Bầu nhìn Chi khen:

- Đúng là nữ tướng. Nói hay lắm.

- Còn một ý đã nghĩ trong đầu rồi mà bỗng dưng quên khuấy đi mất.

Bầu hỏi:

- Ý gì?

- Định mời những ai chưa tin vào phương thức sản xuất mới thì về Hợp tác xã Gia Đạo và An Bình để nhìn tận mắt lúa vụ chiêm tốt như thế nào, hàng trăm con lợn xã viên nhận khoán của Hợp tác béo ra sao. Và hỏi thẳng người nông dân xem họ có muốn ra

khỏi Hợp tác xã hay không mà dám bảo Nghị quyết 68 sẽ làm cho Hợp tác xã tan rã.

Hạp xuýt xoa:

- Đúng là tiếc thật. Nói hay nhưng thiếu cái vế dẫn chứng cũng giảm mất phần nào.

Ông Đỗ lần qua chỗ Sắc đang ngồi cạnh ông Kim:

- Ông qua chỗ tôi mà ngồi cho tôi ngồi đây để trao đổi với anh Kim vài điểm.

Ông Sắc đứng lên đi qua chỗ ông Đỗ. Ông Đỗ đề nghị với ông Kim:

- Lát nữa anh cho tôi phát biểu với hội nghị mấy lời.

Ông Kim kiểm soát từ chối:

- Vì tình hình phòng không nên hội nghị chỉ họp trong một buổi sáng. Chúng tôi cũng đã cắt đi nhiều mục để đảm bảo thời gian. Anh có ý kiến gì cứ nói lại với tôi, nếu thấy cần thiết sau này chúng tôi sẽ truyền đạt lại cho các đại biểu sau.

- Tôi muốn phát biểu trực tiếp với các đại biểu thì tốt hơn. Vì tôi thấy hội nghị có những quan điểm cần chấn chỉnh.

Ông Kim nói kiên quyết:

- Chúng tôi mời các anh dự hội nghị với tư cách đại biểu của cấp trên đang công tác ở tỉnh chứ không phải mời các anh chỉ đạo hội nghị. Hơn nữa đã gọi là hội nghị thảo luận Nghị quyết để thông qua thì việc phát biểu trái chiều nhau là chuyện thường. Có gì mà phải chấn chỉnh.

- Anh không nhận thấy một số ý kiến phát biểu hết sức sai trái về đường lối không?

- Tôi thấy chỉ có hai luồng ý kiến. Số đông thì hoàn toàn tán thành với Nghị quyết, chỉ cần bỏ đi một vài điểm ví như cho nông dân tự khai phá đất hoang. Tôi thấy đề nghị này hoàn toàn chính xác. Còn lại một số rất ít không tán thành một vài điểm của Nghị quyết. Chỉ có một ý kiến là số toẹt Nghị quyết, coi như đó là Nghị quyết của những kẻ đi theo chủ nghĩa xét lại. Có phải anh muốn lên để phê phán quan điểm xét lại của Nghị quyết 68 không?

Ông Đỗ đầu dụi:

- Anh vẫn nóng tính như ngày nào. Tôi đề nghị vậy anh không đồng ý thì thôi chứ việc gì nặng lời với tôi như thế.

Ông Kim nhận ra mình hơi căng cứng với ông Đỗ nên cười làm lành:

- Tôi vừa nói quá lời với anh hay sao? Hăng quá nên chẳng nhận ra, anh thông cảm

nhé.

Bà Thường đi đến chỗ ông Kim ngồi:

- Chủ tọa đang mời mọi người ra nghỉ giải lao mười lăm phút kia kìa. Chú Kim ra đây tôi hội ý cái này một chút.

Ông Kim xin phép ông Đỗ rồi đứng lên đi theo bà Thường ra khỏi hội trường.

2

Hội nghị giải tán. Mấy bí thư huyện ủy và Chủ nhiệm Hợp tác xã kéo nhau vào phòng khách tỉnh ủy ngồi bàn tán quanh chuyện hội nghị. Ông Kim và ông Quốc vào sau cùng. Ông Kim hỏi:

- Được một bữa đói phải không?

Dậu mặt tươi hơn hớn đáp:

- Thích quá nên quên cả đói bí thư ạ.

- Hôm nay tớ thấy các cậu phát biểu rất hay.

Bầu hỏi đùa:

- Hay nhất là bí thư huyện ủy Tam Bình phải không bí thư?

Biết Bầu trêu mình nên ông Kim cười đáp:

- Cậu không nói thì tớ vẫn cho cô Chi là người phát biểu hay nhất. Nào, cậu còn nói gì nữa không?

Bầu cười hô hố:

- Bí thư đã chặn như thế thì biết nói sao nữa.

Ông Quốc hỏi Mân:

- Sao hôm nay không thấy bí thư Văn Lâm phát biểu?

- Tôi thấy mọi người nói hết rồi. Có nói cũng nói lại ý kiến của người khác mà thôi.

Ông Kim phê bình nhẹ:

- Huyện cậu làm ăn lơ mơ nhất đấy. Lần này đã có Nghị quyết chính thức rồi mà cậu vẫn lơ mơ thế là tớ gõ lên đầu đấy.

Bầu hỏi:

- Bí thư thấy lời phát biểu của tôi như thế nào, có được không?

Ông Kim bảo Bầu:

- Tớ phải trị cái tội của cậu là dám phản đối việc đưa vào Nghị quyết cho bà con nông dân tự khai phá đất hoang.

Bầu cười khục khục trong cổ:

- Tôi biết bí thư nói thế nhưng trong bụng lại nghĩ cái tay Bầu thông minh thật. Hắn vờ nhận khuyết điểm là để cho nông dân tự phát khai hoang, lại nhắc khéo mọi người là hàng trăm héc-ta đất chân rừng gò đồi đang bị bỏ hoang hóa rất lãng phí để sau này dân có tiếp tục khai hoang thì chẳng ai làm gì họ.

- Ông tự khen ông chứ chẳng ai khen đâu.

Ông Quốc chờ mọi người cười xong sau câu nói của ông Kim mới nói:

- Rất tiếc thì giờ eo hẹp quá nên chỉ có Chủ nhiệm Hợp tác xã Hồng Vân và An Bình phát biểu. Nếu thời gian rộng rãi một chút để cho Chủ nhiệm Gia Đạo và An Lưu phát biểu nữa thì tuyệt. Nếu được cả bốn người phát biểu thì những dẫn chứng về kết quả phương thức làm ăn mới sẽ có sức thuyết phục hơn nhiều.

Chi bảo:

- Tôi thấy hội nghị hôm nay như vậy là quá tốt rồi. Có hai mươi hai tỉnh ủy viên có quyền biểu quyết thì mười chín tán thành, ba không tán thành. Với tỉ lệ mười chín trên ba như vậy là có thể đánh giá nhất trí cao rồi.

Ông Quốc phân vân:

- Tay Đình không nói làm gì. Tôi chỉ hơi ngạc nhiên không hiểu vì sao tay Thạch và tay Dinh lại không đưa tay biểu quyết tán thành Nghị quyết?

- Theo tớ hai tay này chẳng qua là chưa tin vào những điều nêu trong Nghị quyết có thể thực hiện được chứ không như tay Đình coi Nghị quyết đi ngược lại đường lối tập thể hóa của Đảng - Ông Kim nói.

Ông Quốc hỏi:

- Tôi ngồi ở trên nhìn xuống thấy anh và ông Đỗ thỉnh thoảng lại nói gì với nhau, thái độ của hai người không có gì là thoải mái lắm.

- Ông ta xin phát biểu với hội nghị nhưng tớ không đồng ý. Tớ bảo có chuyện gì trực tiếp nói chuyện với tớ nhưng ông ấy bảo muốn nói trực tiếp với các đại biểu, tớ liền bảo chúng ta mời ông ấy đến dự với tư cách đại biểu của cấp trên đang công tác ở tỉnh chứ

không mời đến chỉ đạo hội nghị.

Chi cười:

- Anh nói thế có khác gì tát vào mặt người ta.
- Loại người ấy tát là quá nhẹ. Đáng ra phải đấm vào mặt mới đúng.

3

Tế đang ngồi làm việc, Bích hốt hải đi vào nói hỗn hển:

- Anh Tế ơi. Lợn của đội bác Bắc có mấy con bỏ ăn, bác ấy và mọi người đang lo cuống lên. Anh ra đây xem xử lí thế nào.

Tế hỏi giọng lo lắng:

- Đã cho cách li và cho người đi báo với cán bộ thú y của xã chưa?
- Chưa anh ạ.

Tế dẹp sổ sách vào một đồng, bảo Bích:

- Đi ra đây xem sao. Không cách li và vệ sinh chuồng trại nó lây lan ra thì bỏ mẹ.

Bích và Tế đến trại lợn của đội bà Bắc. Bà Bắc, ông Cẩm và những người phụ trách chăn nuôi đang đứng trước dãy chuồng lợn bàn tán. Tế bước vào hỏi ngay:

- Có mấy con bỏ ăn bác Bắc?
- Bốn con chú ạ. Tôi lo quá. Thế này thì chết mất.
- Nó bỏ ăn từ khi nào? – Tế hỏi.
- Đêm qua. Sáng nay cô Thơ mới chạy vào báo cho tôi biết.

Tế xắn ống quần nhảy vào chuồng lợn sờ từng con. Lát sau vẫn đứng trong chuồng lợn nói ra:

- Con nào cũng nóng hầm hập, không khéo chúng bị cảm lạnh. Bác Bắc cho người chạy lên xã mời cán bộ thú y xuống xem thử lợn bị bệnh gì, đồng thời dọn thật sạch một cái chuồng cho mấy con lợn ốm này riêng biệt ra đây và làm vệ sinh sạch sẽ các chuồng trại còn lại. Lợn của đội bác Cẩm có hiện tượng gì không?

- Tôi chưa thấy gì. Mà có khi chú nói đúng đấy, mấy con lợn này có khi bị cảm lạnh thật. Dãy chuồng này quay mặt về hướng Bắc, lại không được che chắn kín đáo mà mấy

hôm nay lại gió mùa đông bắc nữa.

Tế bảo:

- Nếu cảm lạnh thì dễ chữa thôi. Chỉ cần một ít gừng giã nhỏ hòa với rượu xoa lên khắp mình nó chỉ mấy phút là ổn ngay.

Hai cán bộ thú y của xã mang túi thuốc lè kè bên hông tất tả đi vào trại lợn. Chào hỏi mọi người qua quýt, Dũng nhẩy luôn vào chuồng lợn. Anh lật từng con hết bên này sang bên khác để xem, sau đó lại lợn tai, lật miệng xem rất kỹ. Cuối cùng Dũng đứng lên thở phào nói với mọi người:

- Chẳng có bệnh gì đâu. Chỉ bị cảm lạnh thôi. Bây giờ tôi tiêm cho chúng mấy ống thuốc trợ lực, các bác cử người chạy về đưa rơm ra đây đốt sưởi cho chúng nó. Còn lại bao nhiêu tống vào chuồng cho chúng nó nằm. Che chắn đừng để gió lùa vào. Nấu cho chúng nó một ít cháo cho ăn nóng. Chẳng mấy chốc nó lại chạy nhẩy đâu vào đó.

Bà Bắc mừng quýnh:

- May quá. Tôi tưởng chúng bị bệnh rồi lan ra cả mấy chục con thì coi như sạt nghiệp. Có cần giã gừng tẩm với rượu xoa cho chúng nó không chú?

Dũng đáp:

- Được thế càng tốt.

Dũng quay sang bảo Tế:

- Anh cử mấy người vào làng lấy rơm gánh ra đây càng nhiều càng tốt. Bỏ cho các chuồng khác nữa.

Bà Bắc nhanh nhẩu:

- Chú Tế và bác Cẩm cứ ở đây. Tôi về cử người lấy rơm và tiện thể mua cô Hoang cắt rượu và đào một ít gừng ra xoa cho chúng.

Bích nói với bà Bắc:

- Bác cử người đi lấy rơm đi. Mua rượu và đào gừng để đấy cho cháu. Nhà cháu có mấy bụi gừng già cay lắm.

- Nếu vậy nhờ cô. Tôi đi phân công người vào làng lấy rơm.

Bà Bắc đi được mấy bước, ông Cẩm dặn theo:

- Bà cũng phải bảo ông đội phó của bà cử người mang gianh mang cốt ra che chắn cái chuồng lợn quay mặt về hướng bắc này cho kín. Mấy hôm nay tôi thấy hình như rét

tăng lên hay sao ấy. Sáng ngủ dậy giá buốt đến tận xương.

Bà Bắc vừa đi vừa quay mặt lại trả lời:

- Lát nữa tôi cử người làm ngay như bác nói.

Dững nhìn quanh quất không thấy Dậu đâu, hỏi:

- Ông Chủ nhiệm đâu mà chỉ có ba vị phó chủ nhiệm có mặt ở đây thôi?

Tế đáp:

- Chủ nhiệm đang lên tỉnh nghe truyền đạt Nghị quyết của tỉnh ủy.

- Có phải Nghị quyết cải cách Hợp tác xã không?

Ông Cẩm cười:

- Chú này trông thế mà hóa ra thông minh. Nói dài dòng nhưng chung quy cũng nhằm mục đích cải cách lối làm ăn của Hợp tác xã. Sao chú không nói sớm để tỉnh ủy đặt tên cho Nghị quyết có phải hay hơn không.

Dững cười hề hề:

- Ai đi nghe cái anh làm thầy lang lợn.

- Người khác có thể không nghe, nhưng ông Kim bí thư tỉnh ủy mà nghe thấy hay là ông ấy gật đầu ngay.

Tế cười bảo:

- Công nhận tay Dững này nghĩ ra lắm câu độc đáo. Người ta chỉ nói lang vườn, lang băm chứ chưa nghe ai nói thầy lang lợn bao giờ.

- Thú y không thầy lang lợn, lang bò, lang trâu thì là thầy gì?

Tế đùa:

- Vậy thì gọi luôn là bác sĩ lợn nghe cho nó oai.

- Đúng là nghe oai thật.

Nói xong Dững cười vô tư.

Ông Côn đang buộc mấy cục pin vào hai thanh tre nối với cái đài Xiônmao thì ông Kim bước vào. Thấy thế, ông Kim bảo:

- Ông cứ làm đi, tớ qua chỉ hỏi xem ông viết lại Nghị quyết đã xong chưa thôi.

- Tôi làm xong đâu vào đó rồi. Đã đưa cho bên văn thư đánh máy và in rô- nê-ô. Có khi chiều nay thì xong.

- Cả đêm qua tớ nằm trằn trổ mãi chuyện khoán trắng cho xã viên ông ạ. Có lẽ ông cần soạn một bản kế hoạch thật chi tiết, cụ thể cách khoán như thế nào để cho Ban quản trị nắm được để khi tiến hành khoán không bị lúng túng. Theo tớ cứ tính khả năng lao động của từng hộ rồi chia ruộng đất cho hộ tự sản xuất từ khâu làm đất đến thu hoạch. Hợp tác xã giao sản lượng rồi cân đối mức ăn từ trước cho xã viên, sau khi thu hoạch thì khấu trừ vào sản lượng khoán. Cách khoán này là giao ruộng đất cho xã viên sản xuất, gắn trách nhiệm của người lao động với sản phẩm cuối cùng. Do đó tạo nên động lực to lớn thúc đẩy sản xuất phát triển. Ông thấy thế nào?

Ông Côn nghĩ một lát rồi nói với ông Kim:

- Tôi hiểu ý của anh rồi. Nhưng khoán trắng cho từng hộ lại vướng ở chỗ trâu bò còn nằm trong tay Hợp tác xã, xã viên lấy đâu ra trâu bò để cày ruộng được chia?

- Giải quyết việc này không khó. Hợp tác xã chỉ để lại một số trâu bò nhất định để cày bừa cho những hộ không có khả năng mua trâu bò, còn lại bán tất cho xã viên. Nếu thiếu thì hộ nào muốn mua đăng ký với Hợp tác xã. Hợp tác xã lên các huyện miền núi như Linh Sơn, Thạch Sơn mua về hộ cho bà con. Nông cụ cũng bán tháo khoán, ai muốn mua thì mua.

- Tôi hoàn toàn tán thành với cách làm anh vừa nghĩ ra. Để tôi suy nghĩ tiếp xem nên bắt đầu từ đâu và cách làm cụ thể như thế nào rồi soạn thành văn bản hướng dẫn cho dưới cơ sở thực hiện. Việc làm này cũng phải hết sức thận trọng và cẩn thận vì hiện ông Đỗ đang nằm cạnh chúng ta. Nếu ông ấy phát hiện ra việc chúng ta chia ruộng đất để khoán trắng cho xã viên, lại còn bán cả công cụ sản xuất cho bà con nông dân nữa là thành ra to chuyện đấy.

- Ông không phải lo. Đây chỉ là vận dụng Nghị quyết chứ mình có tách vấn đề ra khỏi Nghị quyết đâu.

Ông Côn chưa kịp nói gì thì Đỗ đến bảo:

- Ông Đỗ qua gặp anh để làm việc.

- Một mình ông Đỗ hay có cả ông Bao, ông Sắc?

- Chỉ có mình ông Đỗ thôi.

Ông Kim đứng lên nói với ông Côn:

- Ông nghĩ tiếp chuyện tớ vừa nói, chiều gặp nhau bàn cụ thể nhé. Tớ về xem tay Đỗ nói chuyện gì.

- Tôi đoán không sai là chỉ có xoay quanh Nghị quyết 68 chứ chẳng có chuyện gì.

Ông Kim về đến phòng làm việc của mình thì đã thấy ông Đỗ đang ngồi chờ với vẻ sốt ruột.

- Chào anh. Anh qua làm việc mà không hẹn trước cho tôi biết để đón, anh thông cảm nhé.

- Anh cứ làm tôi như người xa lạ không bằng. Anh đang bận việc à?

- Chẳng có việc gì chạy loanh quanh phòng này, phòng khác nói chuyện với anh em cho vui thôi.

Ông Đỗ nhìn ông Kim với đôi mắt nghi ngờ:

- Tôi nghe anh em bảo anh làm việc không biết nghỉ ngơi là gì, sao hôm nay bảo không có việc?

- Đúng là cũng có lúc việc dồn đến không có thời gian để nghỉ, nhưng cũng có lúc chẳng có việc gì mà làm. Anh qua chơi hay có việc gì không?

Ông Đỗ biết rất rõ tính của ông Kim khi hai người cùng công tác với nhau nên làm bộ xuê xoa:

- Hôm nay tôi đến làm việc với anh với tư cách là cấp dưới của anh như ngày hai chúng mình còn ở với nhau tại Cục Công binh, không biết anh có đồng ý hay không?

Ông Kim nhận ra chân tướng của Đỗ nên đáp:

- Thời nào phải tính theo thời đó chứ anh. Hơn nữa lời nói của cấp trên và cấp dưới có khác gì nhau. Cấp trên nói phải thì cấp dưới phải nghe, ngược lại, cấp dưới nói phải thì cấp trên phải chịu khó mà nghe.

Ông Đỗ tiếp tục với cái giọng xuê xoa của mình:

- Đôi khi ngồi nghĩ lại cái thời ở bộ đội sao mà đẹp thế. Tôi cứ tiếc giá như mình đừng chuyển ngành thì hay biết mấy.

Ông Kim mĩa kín đáo:

- Anh ở lại quân đội thì chắc gì đã được quyền cao chức trọng như hôm nay.

- Cương vị càng cao thì càng vất vả chứ chẳng được gì.

Ông Kim cười:

- Tôi muốn có cái vất vả của anh mà không được đấy. Nếu tôi đoán không nhầm thì hôm nay anh muốn gặp tôi để nói về Nghị quyết tỉnh ủy chúng tôi vừa được thông qua có phải không?

- Vâng. Hôm hội nghị tôi rất muốn phát biểu trước các đại biểu về quan điểm của mình đối với Nghị quyết 68 nhưng anh không đồng ý, bảo có ý kiến gì trao đổi với anh sau nên hôm nay tôi muốn gặp anh để nói rõ về quan điểm của mình. Tôi muốn anh coi tôi là cấp dưới của anh như ngày nào góp ý với anh chứ đừng coi tôi là cấp trên phê phán anh để cho cuộc trao đổi này trở nên bình thường. Anh đồng ý không?

- Quan trọng là anh nói gì và nói như thế nào. Còn cấp dưới hay cấp trên chẳng liên quan gì mấy đối với tôi. Nếu anh muốn coi đây cuộc góp ý kiến thì ý nào anh góp đúng tôi xin nghe, ý nào anh góp sai thì tôi cãi, anh đừng có cho tôi hỗn là được.

Nói xong ông Kim cười để làm giảm nhẹ bớt câu nói gay gắt của mình.

- Anh đã làm đến chức bí thư tỉnh ủy mà vẫn giữ cái lối nói châm chọc, hài hước như ngày xưa nhỉ?

- Lối nói vô hại việc gì mà phải bỏ. Hơn nữa hài hước cười đùa cũng là liều thuốc làm cho đầu óc người ta bớt căng thẳng. Ta bắt đầu làm việc được chưa? Tôi sẵn sàng nghe anh góp ý đây.

Ông Đỗ nhấp ngụm nước xong mới nói:

- Rất tiếc là hôm hội nghị tôi không được phát biểu một cách công khai quan điểm của mình về Nghị quyết 68 để các đại biểu dự hội nghị nắm được, thành ra phải trao đổi riêng với anh.

- Tôi không để anh phát biểu là hoàn toàn có lợi cho uy tín của anh, anh đừng trách tôi.

Ông Đỗ ngạc nhiên:

- Sao lại có lợi cho uy tín tôi?

Ông Kim giải thích:

- Vì tôi biết thế nào anh cũng phê phán nhiều điểm trong Nghị quyết 68. Nhưng anh thấy đấy, khuynh hướng của hội nghị là đại đa số tán thành với Nghị quyết, chỉ sửa chữa một vài điều chưa thích hợp thôi. Kết quả biểu quyết 19-3 đã nói lên sự nhất trí rất cao của tỉnh ủy chúng tôi đối với Nghị quyết 68. Vì thế nếu anh có ý phê phán Nghị quyết, anh sẽ bị các đại biểu phản ứng dữ dội. Điều đó không phải bất lợi cho anh hay sao?

- Trong từng trường hợp cụ thể, không phải đa số lúc nào cũng đúng.

- Điểm này thì tôi hoàn toàn đồng ý với anh. Không phải lúc nào đa số cũng đúng.

Nhưng trong trường hợp hội nghị hôm vừa rồi thì chân lí lại thuộc về đa số. Bởi hơn ai hết họ là những người ngày đêm lăn lộn với nông dân. Họ hiểu nông dân đang sống như thế nào và muốn gì?

Ông Đỗ cười châm biếm:

- Nếu hỏi nông dân muốn gì thì chắc chắn họ sẽ trả lời là muốn làm ăn cá thể.

Ông Kim đập luôn:

- Nếu thế chúng ta phải đặt lại câu hỏi vì sao nông dân không thiết tha với Hợp tác mà muốn quay ra làm ăn cá thể?

- Đó là bản chất cố hữu của nông dân.

- Không đúng - Ông Kim khẳng định rắn như đanh - Theo tôi bản chất của nông dân chúng ta rất tốt. Họ trung thành tuyệt đối với Đảng, tin tưởng Đảng và nguyện đi theo Đảng đến cùng, vì thế chúng ta không có quyền đổ tội cho nông dân mà phải nghiêm túc xem xét chúng ta đã làm gì để cho nông dân tin.

- Lòng trung thành của nông dân đối với Đảng không ai có thể phủ nhận được. Nhưng đầu óc tư hữu đã có nguồn gốc từ hàng ngàn năm nay. Trong khi đó cải tạo Xã hội chủ nghĩa của chúng ta mới trên dưới mười năm. Chưa đủ thời gian để tạo nên ý thức tập thể Xã hội chủ nghĩa có trong đầu của người nông dân, vì thế nếu có cơ hội là đầu óc tư hữu trỗi dậy ngay. Nghị quyết 68 của tỉnh ủy các anh chính là cơ hội đó.

Ông Kim thấy người mình bức bối như bị rôm đốt. Kìm lắm ông mới giữ được thái độ bình tĩnh của mình:

- Tôi lại nghĩ khác. Nghị quyết 68 của chúng tôi là nhằm củng cố vững chắc Hợp tác xã, làm cho nông dân tin chỉ có con đường làm ăn tập thể mới đưa lại ấm no cho mình. Nếu chúng tôi không ra Nghị quyết kịp thời thì đúng như anh nói, nông dân sẽ bỏ Hợp tác xã để trở về với con đường làm ăn cá thể. Sở dĩ chúng tôi đặt vị trí quản lí lao động lên hàng đầu là do tình hình thực tế mấy năm vừa qua, chúng ta đã buông lỏng quản lí hoặc quản lí lao động theo lối ông chủ và người làm thuê. Phân phối không công bằng. Giữa lao động và hưởng thụ thành quả lao động của mình hết sức bất hợp lí. Từ đó nảy sinh ra tư tưởng ỷ lại, dựa dẫm, lao động theo kiểu đối phó, chỉ cần có công điểm, không cần hiệu quả công việc. Do vậy năng suất mỗi năm mỗi tụt. Nếu không có biện pháp chấn chỉnh thì chẳng bao lâu nữa nông dân chỉ còn ăn cháo để sống qua ngày. Hợp tác xã tan

rã là điều đã nhìn thấy trước. Và đó mới là nguyên chính dẫn nông dân bỏ tập thể ra làm ăn cá thể để tự cứu mình.

Ông Đỗ biết đối chọi với ông Kim không phải dễ. Khi còn là cấp phó của ông Kim ở trong quân đội cũng đã đôi lần hai người tranh luận đến độ gay gắt. Nhưng lần nào ông Đỗ cũng đành rút lui trước thái độ kiên quyết của ông Kim, khi ông Kim cho việc mình làm là hoàn toàn đúng. Nhưng ở vị trí bây giờ ông không thể để cho ông Kim muốn làm gì thì làm. Ông nói:

- Tình hình một bộ phận Hợp tác xã hiện nay làm ăn sa sút là một thực tế. Nguyên nhân chủ yếu là chuyển trạng thái sản xuất từ thời bình sang thời chiến nhưng một số Hợp tác xã lại không chuyển biến kịp với tình hình. Ngoài ra là trình độ yếu kém về quản lý của một số cán bộ lãnh đạo Hợp tác xã. Chỉ cần nâng cao trình độ về mặt nhận thức tư tưởng và trình độ quản lý về chuyên môn thì những Hợp tác xã yếu kém sẽ được khắc phục nhanh chóng các mặt yếu kém của mình. Anh nghĩ Nghị quyết 68 của các anh là liều thuốc chữa được căn bệnh yếu kém này chăng? Không đâu. Đó chỉ là liều thuốc độc làm cho con bệnh chết thật sự.

Đến đây thì ông Kim không còn kiên nhẫn được nữa. Ông cúi xuống kéo cái điều cày lên rồi nói với ông Đỗ:

- Hôm dự hội nghị anh có nghe hai Chủ nhiệm báo cáo tình hình của Hợp tác xã mình trước và sau khi thay đổi phương thức quản lý hay không? Tôi nghĩ không có gì chứng minh rõ ràng bằng thực tế. Ví dụ Hợp tác xã Gia Đạo, từ chỗ ngày công của một xã viên không có năm nào đạt được ba lạng thóc. Anh có hình dung ra với ba lạng thóc thì người nông dân ăn cơm hay ăn cháo? Còn bây giờ, thay đổi phương thức theo hướng dẫn của dự thảo mà cả năm sẽ đạt trên sáu tấn một héc-ta. Nếu anh không tin đó là sự thật thì tôi mời anh đến tận nơi ra thăm đồng lúa của Hợp tác xem như thế nào. Anh đừng vội quy kết Nghị quyết 68 của chúng tôi sai chỗ này lệch chỗ kia. Chỉ cần một năm nữa thôi, anh sẽ thấy bộ mặt nông thôn của Phước Vĩnh sẽ như thế nào. Chỉ chờ một năm nữa thôi, anh có hiểu không. Một năm nữa thôi.

Giọng ông Kim gần như lạc đi vì xúc động.

Ông Đỗ ngồi như phỗng nhìn ông Kim không chớp mắt.

Chương ba mươi sáu

1

Trên các cánh đồng của Hợp tác xã Gia Đạo lúa chín trải một màu vàng ngút mắt. Những bông lúa mẩy hạt nằm chồng lên nhau từng lớp, từng lớp. Nâng bông lúa lên tay đã thấy no ấm ùa vào lòng. Vụ chiêm năm ngoái nhờ mạnh dạn thực hiện lối khoán mới của bản dự thảo hướng dẫn, Gia Đạo đã thu được một vụ lúa chiêm không ngờ. Bình quân các cánh đồng đạt trên ba tấn một héc-ta. Niềm vui được mùa chưa phai thì Nghị quyết 68 lại về. Đảng viên học xong đến lượt bà con xã viên học. Khắp các đường thôn ngõ xóm đâu đâu cũng nói đến Nghị quyết 68. Mọi người đang nhìn thấy cảnh trù phú của làng xóm hiện ra trước mắt mình. Trước khi bước vào làm vụ mùa, Ban quản trị tổ chức họp xã viên đưa ra cho bà con bàn bạc phương thức khoán. Bàn hết nhẽ cuối cùng bà con chọn lấy phương án khoán trắng vừa dễ thực hiện mà xem ra sẽ đưa lại hiệu quả kinh tế cao nhất. Tuy trong Nghị quyết 68 cũng như bản hướng dẫn của Ban nông nghiệp tỉnh ủy có đề ra phương pháp khoán trắng nhưng do chưa quen với việc giao hẳn ruộng đất cho xã viên tự quản từ đầu vụ đến cuối vụ, vả lại lo xã viên nhận được ruộng khoán rồi giữ luôn cho mình, không giao lại cho tập thể nên Dậu lên xin ý kiến của thường vụ huyện ủy. Nghe Dậu trình bày, Chi cười và chê Dậu chỉ sợ bóng sợ gió. Thực ra chẳng riêng gì Dậu mà tất cả Ban quản trị đều có nỗi lo giống Dậu. Được Chi bật đèn xanh, Ban quản trị Gia Đạo cho khoán trắng toàn bộ diện tích cho hộ xã viên. Không khí lao động trên đồng ruộng chẳng khác gì ngày hội. Từ sáng sớm tinh mơ cho đến tối nhọ mặt người không lúc nào vắng bóng người ở trên cánh đồng. Lúa có hơi người mở cờ mà lên.

Tế đi xem một lượt khắp các cánh đồng. Trên đường trở về anh ghé vào nhà Ngọ. Ngọ đang hí húi nào cửa, nào đục chữa xe cải tiến thì Tế đi vào. Ngọ ngừng tay:

- Chào ông phó chủ nhiệm. Đi đâu mà lạc vào đây thế?

- Vừa đi lướt qua xem đồng một lượt xem lúa đã gặt được chưa để báo cho bà con đi gặt.

- Ruộng nhà ai nhà nấy làm chứ có còn làm tổ làm nhóm gì nữa đâu mà mà phải gặt đồng loạt.

- Không còn làm tổ, làm nhóm nhưng vẫn phải quản lý thống nhất ông ạ. Lúa phải gặt vào đúng thời điểm của nó mới đạt được năng suất vì thế phải đi kiểm tra. Nếu lúa

chưa chín đều mà để cho bà con tự động ra gặt sẽ ảnh hưởng đến năng suất ngay.

Ngọ bê cái chõng tre đặt xuống mời Tể ngồi:

- Tôi hiểu ý các ông rồi. Nhà tôi nhận khoán một mẫu hai nên ruộng cấy trước, ruộng cấy sau cách nhau cả mười ngày. Hôm qua tôi đi xem một lượt thấy lúa vẫn chưa chín đều nhưng con vợ tôi nó cứ giục ra gặt để làm xen canh cho sớm sủa. Tôi đang cố chữa cái xe cải tiến hôm nay cho xong để sáng mai bắt tay vào gặt đây.

Tể khuyên:

- Ông bảo với cô ấy đợi dăm ba hôm nữa cho lúa chín rộ hẵng gặt ông ạ. Gặt sớm một ngày là thiệt mấy cân thóc đấy. Xe cải tiến đâu mà nát thế?

Ngọ cười hề hề:

- Mua của Hợp tác hôm hóa giá chứ đâu nữa. Nhiều người lật đi lật lại chê ổng chê eo, thế là tôi chộp luôn. Vào tay tôi là ngon tất. Mấy hôm nữa thấy tôi chở lúa bằng cái xe này ối anh tiếc.

Tể cười nói đùa:

- Cái xe này là hình ảnh của các ông quản lý Hợp tác xã trước đây đấy.

- Nhắc chớ gì cái chuyện ngày xưa ấy cho thêm buồn. Ông vào chơi hay có việc gì không?

Tể cầm thanh gõ đưa lên ngắm nghía rồi trả lời Ngọ:

- Hợp tác đang định sau khi thu hoạch xong tranh thủ sửa cái nhà làm việc của Ban quản trị lại cho khang trang đôi chút ông ạ. Bộ mặt Hợp tác xã đang thay đổi mà để cái nhà làm việc tồi tàn như nhà bần cố nông ngày xưa trông chẳng ra sao. Ban quản trị đang định giao việc này cho ông. Ông có tay nghề mộc giỏi nhất Hợp tác. Tính toán và điều quân khiến tượng thế nào đều giao cho ông tất.

Ngọ cười vui vẻ xưng em với Tể:

- Lãnh đạo tin tưởng giao việc cho em thì em xin nhận thôi. Nhưng theo em chẳng cần sửa chữa làm gì cho thêm tốn công tốn của mà nhà cũ vẫn hoàn nhà cũ, chi bằng làm quách một cái nhà mới ngồi làm việc cho oai. Chẳng tốn kém hơn sửa chữa bao nhiêu đâu.

- Ban quản trị lúc đầu cũng định làm như vậy, nhưng gặt xong vụ mùa chỉ một tháng sau là bắt tay vào làm vụ xen canh ngay, sợ làm không kịp đâm ra dở dang.

- Không kịp thì chắc chắn rồi. Tôi tính nhanh lắm cũng phải mất hơn ba tháng.

Nhưng ai làm vụ xen canh cứ làm, ai làm nhà cho Ban quản trị thì làm. Vào nhà làm chén rượu rồi ta bàn cụ thể.

- Ông có thấy tôi uống rượu bao giờ. Ông bận sửa xe thì cứ sửa đi cho xong. Có gì ta bàn sau.

- Tôi chữa gần xong rồi, lát nữa chữa tiếp. Ông vào nhà đi.

Tế theo Ngọ vào nhà. Ngọ lấy chai rượu rót ra hai chén vừa cười vừa nói:

- Tính tôi quen rồi. Bàn chuyện gì mà không có tí rượu vào mồm là đầu óc cứ bí rì rì. Ông nhấp với tôi mấy giọt cho vui.

Tế hỏi:

- Ông vẫn mua rượu của cô Hoang đấy à?

Ngọ lại cười hề hề:

- Không mua của con mẹ Hoang thì biết mua đâu. Nào, ông nhấp mấy giọt cũng được rồi tôi nói cái chuyện làm nhà của Ban quản trị cho mà nghe.

Ngọ đưa chén rượu lên uống ực một cái rồi khà ra vẻ khoái trá.

Tế cũng cầm chén rượu đưa lên nhấp một miếng rồi nhăn mặt nhăn mũi:

- Vừa cay vừa nóng thế này mà các ông nốc hết chai này sang chai khác thì giỏi thật.

- Uống quen mới thấy ngon ông ạ. Bây giờ tôi tính cho ông nghe việc làm lại nhà của Ban quản trị nhé. Trước hết ông có đồng ý làm nhà mới không?

Tế thấy Ngọ tỏ ra nhiệt tình nên bảo Ngọ:

- Được rồi. Ông nói kế hoạch rồi tôi về bàn trong lãnh đạo sau.

Ngọ nhấp thêm một hơi rượu mới thủng thẳng:

- Thế thì thế này. Hiện tại có bốn gian nhà kho để nông cụ trước đây, bây giờ nông cụ bán hết rồi nên chẳng còn để gì trong đó. Nhà làm việc hiện tại có ba gian. Cộng cả nhà kho và nhà Ban quản trị là bảy gian cả thảy. Phá toàn bộ những bức tường ngăn, sửa sang lại làm cái hội trường cho xã viên ngồi họp.

Tế kêu lên:

- Ông điên à. Thế Ban quản trị đi đâu. Ra bờ tre ngồi làm việc à?

- Ban quản trị làm cái nhà khác để làm việc chứ việc gì mà phải đi ra bờ tre.

Tế tưởng Ngọ nói đùa nên bảo:

- Tôi tưởng ông bàn phá nhà cũ lấy vật liệu để làm nhà mới nên mới bàn với ông chứ.

Ngọ vờ dỗi:

- Thế thì ông đi nhờ người khác làm. Tôi chẳng đi làm cái việc vô công rồi nghề ấy.

Tế cười:

- Mới có thế mà tự ái. Thôi được rồi, tôi nghe ông nói kế hoạch của ông đây.

- Vậy thì tôi xin hỏi ông. Nếu ông đến tham quan một cái Hợp tác xã nào đó, ông thấy xã viên có cái hội trường để ngồi họp hành, không phải ngồi ngoài sân đội mưa đội gió và một cái nhà làm việc của Ban quản trị cao ráo, khang trang, ông có thích không?

- Thích quá đi chứ.

Ngọ trở lại giọng đứng đắn:

- Thực ra làm cái nhà mới cho Ban quản trị không tốn kém bao nhiêu đâu. Tôi ngẫm trong đầu chỉ cần làm năm gian thôi. Hai gian thông cho Ban lãnh đạo làm việc, họp hành, tiếp khách. Ba gian còn lại ngăn thành ba phòng cho các bộ phận khác làm việc. Vô lẽ một Hợp tác xã như Gia Đạo mà không làm nổi cái nhà năm gian cho Ban quản trị làm việc thì đừng có huênh hoang nói với thiên hạ là Hợp tác xã chúng tôi đang trên đường tiến lên.

Tế nói vui:

- Bây giờ thì tôi nghĩ đúng là ông nói chứ không phải rượu nói. Tôi sẽ về trao đổi lại với ông Dậu. Nếu nhất trí thì giao cho ông chỉ huy công trường, ông có chịu không?

- Phải cử một phó chủ nhiệm làm đầu trò mới được.

Tế hỏi luôn:

- Cử cô Bích liệu ông có phục tùng không?

- Tôi tán thành cả hai tay. Này, con bé trông thế mà được việc ra phết. Thấy các ông các bà làm việc, nghĩ đến chuyện mình làm cán bộ chủ nhiệm ngày trước thấy xấu hổ quá ông ạ.

Tế nói để Ngọ yên tâm:

- Chúng tôi cũng như bà con chẳng còn ai nhắc đến chuyện ngày ấy của các ông đâu. Nói cho cùng mỗi thời một khác. Nhiều nơi như thế chứ có riêng gì Hợp tác xã Gia Đạo đâu mà ông phải suy nghĩ cho mệt óc. Thống nhất như thế nhé. Chiều nay tôi bàn với tập thể xem sao rồi nói lại với ông. Tôi tin mọi người sẽ tán thành thôi. Nói như ông

cũng phải. Nước lên thuyền lên. Dân no ấm mà nhà làm việc của Ban quản trị xập xệ quá cũng khó coi. Tôi về đây. Ông uống nốt cho tôi chỗ này.

Tế cầm chén rượu của mình đưa cho Ngọ.

2

Theo thói quen sau giờ làm việc buổi chiều, ông Kim lại đi dạo trên những con đường rợp bóng cây cổ thụ trong khuôn viên tỉnh ủy. Đầu ông thỉnh thoảng gật gù như vừa nghĩ ra một điều gì đó làm ông khoái chí. Từ phía sau, ông Sắc rảo bước đuổi theo ông Kim. Nghe tiếng bước chân, ông Kim quay đầu lại.

- Lâu lắm hôm nay tôi mới thấy anh đi dạo vào buổi chiều - Ông Kim hỏi thay cho câu chào.

- Tôi có thói quen đi dạo trước khi đi ngủ chứ ít khi đi vào buổi chiều.

- Mấy hôm nay trời oi quá. Không khéo chuẩn bị mưa bão gì đây.

- Từ tháng này trở đi mưa bão thường xảy ra ở miền Trung hơn là ngoài này. Mấy hôm nay anh có đi xuống cơ sở không. Chắc lúa sắp gặt rồi đấy nhỉ?

- Hôm qua tôi đi xuống Yên Lộc. Bà con đã ra đồng gặt lác đác rồi.

Ông Sắc hỏi:

- Nghe chị Thường bảo lúa năm nay tốt lắm phải không?

Ông Kim nói như reo:

- Đây là vụ mùa tốt nhất trong vòng năm năm trở lại đây. Ngắm các ruộng lúa cứ ngỡ như ai đổ thóc ra ruộng để phơi. Chỉ thấy hạt là hạt, chẳng thấy cây lá ở đâu cả. Tôi đang lo trời mưa quá. Sáng mai tôi đi xuống Tam Bình giục các Hợp tác cho gặt nhanh mới được. Non nhà còn hơn già đồng.

- Những việc ấy đã có Ban quản trị các Hợp tác xã lo chứ việc gì anh phải lo cho mệt.

- Biết là vậy nhưng lòng vẫn thắc thỏm không yên. Nông dân làm được hạt thóc năm sương bảy nắng. Để mất ngoài đồng thì chẳng có gì đau xót bằng.

Hai người đi qua chiếc ghế đá đặt dưới gốc xà cừ. Ông Kim bảo ông Sắc:

- Ngồi nghỉ một lát đã anh. Tôi đi mấy vòng thấy đã mỏi chân rồi.

Hai người ngồi xuống ghế đá.

Ông Sắc đột ngột bảo:

- Sắp tới chúng tôi phải chuyển lên Phú Thịnh rồi. Phải xa anh buồn quá.

Ông Kim ngạc nhiên:

- Sao không ở Phước Vĩnh mà chuyển lên Phú Thịnh?

- Trên ấy cũng đang xuất hiện một số Hợp tác xã đi theo con đường của các anh.

Không riêng gì Phú Thịnh mà nghe đâu ở Hải Phòng, Hải Hưng cũng đang học tập các các anh bung ra khiến Ban bí thư hết sức lo lắng.

- Chẳng phải học tập chúng tôi đâu anh ạ. Đó là quy luật tất yếu khi cái cũ không còn thích hợp nữa thì cái mới phải nảy sinh để thay thế. Chưa chắc họ đi theo con đường của chúng tôi mà họ có con đường riêng của họ.

- Có lẽ thế. Ban bí thư điều chúng tôi lên Phú Thịnh chắc muốn chúng tôi phối hợp với tỉnh ủy Phú Thịnh đừng để cho phong trào lây lan.

Ông Kim hỏi lần trách móc:

- Sao Ban bí thư không dành thời gian suy nghĩ vì sao có hiện tượng nông dân bung ra làm ăn theo suy nghĩ của họ mà chỉ nghĩ làm sao để ngăn chặn việc làm trên?

- Tôi nghĩ Ban bí thư cũng suy nghĩ về hiện tượng trên. Và cũng có thể không ít người ủng hộ việc làm tự phát của nông dân. Nhưng có lẽ vì một lí do nào đó mà việc làm ấy không được công nhận.

- Tôi nghĩ chẳng qua là những người mang tư tưởng bảo thủ và giáo điều kiểu như ông Đồ, ông Bao thẳng thắn nên việc làm của nông dân mới không được thừa nhận.

Ông Sắc tỏ ý đồng tình:

- Tôi cũng nghĩ thế.

Ông Kim lặng yên một lúc rồi nói giọng buồn buồn:

- Điều khiến tôi rất buồn và ngạc nhiên là vì sao anh Trung Chính lại là người phản đối kịch liệt việc này. Tôi sống gần anh ấy không phải là ít. Anh ấy coi tôi như một cậu em trai, dìu dắt tôi từng bước. Tôi hiểu anh Trung Chính rất coi trọng vấn đề nông dân và nông thôn. Trước Cách mạng Tháng Tám, anh ấy viết rất nhiều bài báo nói về nông dân. Phải nói đó là những bài báo rất hay. Không những định hướng trong lí luận mà còn những dẫn chứng rất thực tế. Anh ấy lúc nào cũng nói nông dân là quân chủ lực của cách mạng. Nhưng không hiểu sao bây giờ anh ấy không quan tâm đến chuyện đội quân chủ lực của cách mạng ấy đang sống ra sao. Họ nghĩ gì và muốn gì. Anh có biết vì sao

không?

- Tôi cũng như anh. Tôi rất kính nể anh ấy. Đó là một con người có trí tuệ uyên bác, có cái nhìn sự vật rất sắc sảo. Nhưng vì sao anh ấy kiên quyết phản đối cách làm ăn của các anh thì tôi chịu. Tôi có chuyện này muốn hỏi anh.

Ông Kim tỏ vẻ quan tâm hỏi:

- Chuyện gì hả anh?

- Tôi biết trong thời kỳ Đảng ta còn hoạt động bí mật, gia đình chị Thường và anh không sợ hiểm nguy đã nuôi anh Trung Chính và một số anh nữa ở trong nhà. Tôi còn biết anh Trung Chính cũng rất quý anh, sao anh không đến thăm anh Trung Chính và tâm sự với anh ấy về những việc làm của mình? Biết đâu anh Trung Chính sẽ nghe ra và ủng hộ anh?

- Anh Trung Chính xưa nay sống hết sức nguyên tắc. Riêng chung lúc nào cũng phân minh. Hơn nữa tôi không muốn anh ấy nghĩ rằng tôi lợi dụng tình thân để mưu cầu việc riêng của mình.

- Đây là việc của nông dân, việc của tập thể chứ có phải việc riêng của anh đâu?

- Đúng là việc của nông dân, việc của tập thể. Nhưng anh ấy đang phê phán việc làm của tôi, tôi có gặp cũng chẳng ích gì. Còn nói về tình thân thì mỗi thời mỗi khác anh ạ. Trước đây có khi ở chung cùng một mái lán giữa rừng, đêm nằm quắp nhau nói hết chuyện này sang chuyện khác, ăn cơm í ới gọi nhau cùng ngồi chung một mâm nên cái tình đồng chí ngày ấy sâu đậm, chân tình lắm. Còn giờ đây các anh ấy ở nhà cao cửa rộng, ra vào phải qua vọng gác, đi đâu thì tiền hô hậu ủng, từ đó tình đồng chí thành ra tình cấp trên và cấp dưới. Trên bao giờ cũng đúng nên trên nói dưới phải nghe. Chống lại trên có nghĩa là chống đối lại đường lối của Đảng, chống lại tổ chức. Anh bảo tôi nói thế có đúng không?

- Cũng tùy theo người thôi. Rất nhiều đồng chí lãnh đạo ngày nay vẫn giữ được tác phong quần chúng.

Hai người ngồi im lặng để đuổi theo ý nghĩ riêng của mình. Lát sau ông Kim hỏi:

- Các anh khi nào thì chuyển lên Phú Thịnh?

- Có lẽ trong tuần này thôi.

Ông Kim thở dài:

- Tôi xa anh Ân, giờ lại xa anh nữa. Buồn quá!

Ông Sắc nói giọng buồn:

- Tôi cũng rất tiếc vì phải xa anh.

Ông Kim bỗng nói giọng sôi nổi:

- Này, hay là anh sắp xếp sáng mai đi với tôi xuống Tam Bình đi. Tôi sẽ dẫn anh về thăm Hợp tác xã Gia Đạo xem mùa màng ra sao. Hợp tác xã này nằm trong số Hợp tác thực hiện khoán trắng cho nông dân đấy. Anh thấy thế nào?

Ông Sắc thấy vui hẳn lên:

- Đi chơi với anh một chuyến để chia tay cũng hay đấy nhỉ. Máy giờ thì đi?

- Ăn cơm sáng xong lên xe luôn. Tôi sẽ đem theo khẩu súng hơi. Xuống đó thả cho tay Đô đi bắn chim, trưa quay về huyện ủy Tam Bình ăn cơm.

Ông Sắc hỏi:

- Hiện tại trong tỉnh của anh có mấy Hợp tác xã thực hiện khoán trắng?

- Huyện nào cũng có bốn, năm Hợp tác xã khoán trắng. Riêng Tam Bình có đến sáu Hợp tác xã. Vụ chiêm đến đây số lượng có thể lên nhiều hơn. Vụ mùa này một số Hợp tác xã cán bộ lãnh đạo ngại quản lý nên vẫn giữ cách khoán phổ biến là khoán nhóm, khoán hộ. Cách khoán này cũng đưa lại những kết quả rất tốt, không kém khoán trắng là bao. Ngày mai tôi sẽ dẫn anh đi xem hai Hợp tác xã có hai cách khoán khác nhau để anh so sánh. Có dịp về Hà Nội, anh gặp anh Trung Chính kể lại cho anh ấy nghe để xem thái độ của anh ấy như thế nào.

- Anh Ấn còn chưa lay chuyển được anh Trung Chính, tôi nói làm sao anh ấy nghe được.

Nói xong ông Sắc cười buồn.

3

Chi và Thanh chạy ra đón ông Kim.

Chi niềm nở:

- Tối qua bí thư tỉnh ủy gọi điện xuống báo có bác Sắc cùng đi, chúng tôi vui quá.

Ông Kim hỏi đùa:

- Thế nhờ anh Sắc không đồng ý với cách làm ăn của các cậu, liệu các cậu có vui

không?

- Bác Sắc cùng đi với bác Ấn xuống Tam Bình mấy lần rồi nên chúng tôi đã biết bác ấy là con người thế nào.

- Trời còn có lúc nắng sớm chiều mưa thì con người cũng có khi tính tình lúc mưa lúc nắng thì sao?

Chi nói ngay:

- Nắng thì đội nón, mưa thì mặc áo mưa chứ lo gì ạ.

Ông Kim cười hỏi ông Sắc:

- Anh Sắc thấy bí thư huyện ủy Tam Bình đối đáp thế nào?

- Tôi đã nghe lời phát biểu của cô Chi trong lần hội nghị thảo luận thông qua Nghị quyết 68 rồi.

Khách ngồi vào ghế. Chi đi súc ấm pha nước. Ông Kim hỏi:

- Mấy hôm nay các cậu có đi xuống cơ sở không? Tình hình gặt hái đến đâu rồi?

Thanh đáp:

- Hôm qua em đi An Bình, trước đây ba hôm cô Chi xuống Gia Đạo. Nói chung các Hợp tác xã trong huyện gặt được khoảng ba mươi phần trăm rồi.

- Lúa má thế nào?

Chi vừa rót nước vừa trả lời:

- Đạt trên bốn tấn rưỡi một héc-ta là cái chắc.

- Toàn huyện?

Thanh đáp thay Chi:

- Có cái anh Bình Minh may ra được trên ba tấn rưỡi.

Ông Kim ngạc nhiên:

- Sao thế?

Thanh giải thích:

- Khuyết điểm chủ yếu của Hợp tác xã Bình Minh ở chỗ chưa xác định vấn đề mấu chốt của công tác ba khoán. Ban quản trị làm theo kinh nghiệm chủ quan, chung chung, đại khái rồi giao xuống cho đội sản xuất, không kiểm tra, không rút kinh nghiệm, để các đội làm mò mẫm nên có đội tuy đã tổ chức được khoán việc cho nhóm, cho lao động, cho

hộ nhưng giữa vụ nhóm tan vỡ, kết quả cuối cùng phải tháo khoán ở đội vì định mức lao động không sát, kế hoạch ba khoán không chính xác, thù lao lao động không công bằng, tùy tiện.

Ông Kim kêu lên:

- Chết thật! Các cậu không phát hiện được việc này à?

- Cũng may chúng tôi phát hiện kịp thời và tập trung chấn chỉnh ngay mới không bị rơi vào một vụ mùa thất bát.

Ông Kim quay sang hỏi Chi:

- Cô Chi xuống Gia Đạo thấy thế nào?

Chi đáp giọng chắc nịch:

- Gì chứ trên bốn tấn rưỡi nắm chắc trong tay anh ạ.

- Hôm lúa cấy được mấy tháng nghe tay Dậu nói thế tớ bảo là lạc quan tếu, không ngờ nó đạt được thật. Uống nước xong rồi, ta đi được chưa?

Thanh nói với ông Kim:

- Bí thư đi cùng với hai bác xuống Gia Đạo, em phải xuống Bình Minh kiểm tra xem tình hình gặt hái thế nào. Máy lão lãnh đạo ở Bình Minh làm ăn lơ mơ lắm, không kiểm tra không được.

Ông Kim đứng lên bảo ông Sắc:

- Ta đi anh.

Khi mọi người ra xe, Chi hỏi ông Kim:

- Cơm nước thế nào để chúng em chuẩn bị?

- Khoán cho cậu Đô trưa nay mời Ban quản trị Gia Đạo ăn thịt chim rồi, các cậu không phải lo.

Nhà làm việc của Ban quản trị Gia Đạo vắng tanh. Chi đi vòng nhìn quanh quất rồi quay lại nói với ông Kim:

- Chắc ra đồng gặt hết rồi anh ạ.

Ông Sắc bảo:

- Ta đi ra ruộng xem bà con gặt hái ra sao. Lâu lắm tôi chưa nhìn thấy cảnh gặt hái ngày mùa của nông dân nên nhớ lắm.

- Anh Sắc nói phải đấy - Ông Kim hưởng ứng - Đi ra ruộng gặp gỡ bà con cho vui. Riêng cậu Đô và cậu Hành có nhiệm vụ đi bắt chim nhé. Trưa nay tớ định chiêu đãi mọi người một bữa thịt chim xào sả.

- Anh cứ đi đi. Trưa nay em bảo đảm mỗi người mười con vừa sẻ vừa chào mào là được chú gì.

- Đừng để mọi người bảo cậu nói phét là được.

Nói xong ông Kim bước đi. Mọi người theo sau.

Trên đường đi ông Kim hỏi ông Sắc:

- Ngày chưa đi hoạt động cách mạng, anh có tham gia làm ruộng không?

- Tôi sinh ra lớn lên và đi học ở Huế. Nhưng quê gốc của tôi lại ở huyện Hải Lăng, Quảng Trị. Dịp nghỉ hè nào tôi cũng được ba mẹ tôi cho về quê một tháng ở với ông bà nội. Kết bạn chơi bời với lũ trẻ chăn trâu một tháng rồi trở về thành phố. Mười bảy tuổi tôi từ già trường Quốc học nhảy lên núi tham gia cách mạng nên chẳng biết cày bừa cấy hái là gì. Năm 1954 tôi tập kết ra Bắc. Giai đoạn cải cách ruộng đất tôi được cử tham gia. Bây giờ tôi mới thực sự hiểu cuộc sống của người nông dân.

- Nói cho cùng người nông dân thời nào cũng thế. Họ là người khổ nhất. Cán bộ, công nhân viên Nhà nước và nhân dân phố thị tuy cũng còn nhiều khó khăn nhưng hàng tháng vẫn còn có mấy lạng đường, mấy lạng thịt, cân cá để ăn. Còn nông thôn trừ những gia đình có con cái thoát li, năm thì mười họa còn đưa về cho bố mẹ mấy lạng đường, túi mì chính, còn lại thì chẳng biết đường ngọt hay đắng nữa. Khổ thế nhưng lại đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trước đây và đế quốc Mỹ ngày nay thì họ lại là người đóng góp nhiều nhất.

- Tôi nghĩ vấn đề nông dân sẽ còn kéo dài vài ba chục năm nữa may ra mới giải quyết được.

Ngọ ì ạch kéo cái xe cải tiến chất đầy lúa đi ngược lại. Người Ngọ cưỡi trần. Mồ hôi đầm đìa từ trên mặt cho tới lưng. Sợi dây thừng vắt qua vai in thành một vết dài đỏ bầm từ cổ chạy tới lưng.

Gặp người đi lại, Ngọ ngẩng lên nhìn. Khi nhận ra ông Kim và Chi, Ngọ buông càng xe chào xởi lởi:

- Ôi, bác bí thư tỉnh ủy và cả cô bí thư huyện ủy nữa. Còn ai đây nữa thì em không nhận ra.

Chi giới thiệu:

- Đây là bác Sắc, phái viên của Ban bí thư Trung ương.

Ngọ xuýt xoa:

- Quý hóa quá. Ở Ban bí thư Trung ương mà còn quá bộ về thăm Hợp tác xã chúng em thì chẳng có vinh dự nào bằng.

Ông Kim nhận ra Ngọ:

- Cậu là cậu Ngọ, phó chủ nhiệm kiêm đội trưởng sản xuất trước đây có phải không?

- Vâng. Bác bí thư mới gặp em có mấy lần mà còn nhớ thì tài thật.

Ông Kim cười:

- Ai tớ còn quên chứ cậu thì tớ không khi nào quên. Cậu có nhớ cái lần Ban quản trị các cậu đang còn chèn chèn với nhau, tớ cho người chạy về gọi ra tận ruộng và bắt các cậu nhảy xuống bốc đất lên kiểm tra không. Tớ còn nhớ cậu mang cả đôi giày vải bộ đội không kịp cởi nhảy vội nhảy vàng xuống ruộng, cậu có nhớ không?

Ngọ nhớ lại và cười hì hì:

- Đến chết em cũng không quên. Gớm, chỉ ngày hôm sau thôi chuyện ấy đã loang ra cả xã chứ không phải chỉ trong Hợp tác xã Gia Đạo. Gặp em ở đâu trẻ con cũng hỏi: Chú Ngọ ơi, chú đã vớt được giày của chú ở dưới ruộng lên chưa? Xấu hổ với cả trẻ con bác bí thư ạ.

Ông Kim hỏi đùa:

- Tớ đi rồi chắc các cậu chửi tớ ghê lắm có phải không?

- Đâu dám. Tội của chúng em đáng phải làm như vậy.

Ông Kim nhìn xe lúa đầy ắp hạt và hạt hỏi Ngọ:

- Không có ai kéo nữa hay sao mà ì ạch kéo cả xe lúa đầy như thế này?

- Em để cho mấy mẹ con nó tranh thủ gặt bác ạ. Có một một chút nhưng dôi ra được một người gặt.

- Gia đình cậu nhận khoán bao nhiêu sào?

- Một mẫu hai bí thư ạ.

- Mấy lao động mà nhận khoán nhiều thế?

Ngọ đáp:

- Nhà em có ba lao động chính, một lao động phụ. Bình quân ba sào một người,

chẳng có gì vất vả lắm đâu.

Ông Kim hỏi:

- Cậu dự kiến thu hoạch xong nhà cậu được bao nhiêu thóc?

Ngọ lấy trên xe một nắm lúa đưa cho ông Kim xem rồi hỏi:

- Theo bác lúa như thế này thì được bao nhiêu tạ một mẫu?

Ông Kim vuốt ve những bông lúa trĩu hạt trong tay rồi bảo:

- Tớ đoán không dưới một tấn rưỡi một mẫu.

- Bác đoán như thế hóa ra mỗi sào chỉ đạt một tạ rưỡi thôi à?

Ông Kim hỏi:

- Theo cậu thì một sào được bao nhiêu?

Ngọ trả lời chắc nịch:

- Dứt khoát không dưới một tấn tám một mẫu. Em cầm nắm lúa trong tay em biết mà.

Nét mặt ông Kim rạng rỡ:

- Như vậy nhà cậu vụ mùa này thu hoạch hơn hai tấn thóc?

- Đó là bao gồm thóc nộp sản lượng cho Hợp tác nữa chứ có phải thóc riêng nhà em đâu.

Ông Kim thấy lòng mình phơi phới niềm vui khôn tả. Như vậy là Nghị quyết 68 đã thực sự đi vào cuộc sống cụ thể của người nông dân. Ông nói với Ngọ bằng cái giọng thân thương:

- Thôi, kéo lúa về đi còn tranh thủ để đi chuyến khác. Mà cố vừa thôi. Trật khớp xương sống là nằm đấy cho vợ con nuôi suốt đời đấy.

Ngọ vui vẻ đáp lại:

- Em lường được sức em chứ bác. Thôi, chào hai bác và cô Chi nhé.

Ngọ ngoắc sợi dây thùng vào vai rồi khom lưng ráng sức kéo xe đi. Ông Kim nhìn theo Ngọ rồi nói với ông Sắc:

- Anh đã thấy sức mạnh khi người ta gắn công việc của Hợp tác xã với lợi ích của gia đình mình không? Giá như ông Đỗ xuống tận nơi để nhìn thấy hình ảnh vừa rồi và nghe nông dân nói lúa họ đưa về không phải chỉ cho gia đình mình mà còn là lúa của Hợp tác,

không biết ông ấy sẽ nghĩ sao.

Chi nói:

- Khi người ta khẳng khẳng nghĩ là mình đúng, còn người khác là sai thì có bổ óc người ta ra để nhét những điều thực tế hiển nhiên vào thì cũng chỉ thế mà thôi. Anh thấy như ông Bao đấy. Đi hết huyện này qua huyện khác mà cuối cùng vẫn một mực cho chúng ta đang làm sai, là ảnh hưởng tư tưởng của chủ nghĩa xét lại đấy thôi.

Ông Sắc tỏ ra đồng tình:

- Cô Chi nói đúng đấy. Bảo thủ là một trong những căn bệnh khó chữa nhất. Những người dám nhìn vào sự thật để thay đổi quan niệm của mình như anh Ấn là hiếm lắm.

- Làm người lãnh đạo không có gì vui bằng khi nghĩ quyết định của mình là đúng, là đưa lại những thành quả rõ rệt. Nếu không có ai ngăn cản thì chỉ vài ba vụ lúa nữa thôi, Phước Vĩnh sẽ trở thành lá cờ đầu trong sản xuất nông nghiệp của miền Bắc cho anh xem.

Ông Sắc cũng tỏ ra hoan hỉ:

- Tôi xin chia vui với anh.

Bà Ngật, Hoang và bà Lăng đang lom khom gặt với nhau. Khi ngẩng lên nhìn thấy ông Kim đang đi lại phía mình chào rõ to:

- Chào ông bí thư tỉnh ủy. Ông về xem chúng tôi gặt đấy à?

Ông Kim nói vui:

- Ra gặt hộ các bà đây.

Nói xong ông Kim lội xuống ruộng. Chi và ông Sắc đi theo.

Ông Kim hỏi:

- Ba người vẫn tiếp tục khoán nhóm hay sao mà gặt chung thế này?

Bà Ngật đáp:

- Ba hộ chúng tôi đều thuộc diện neo đơn nên rủ nhau vắn công, đổi công như ngày xưa cho vui ông ạ. Hôm nay gặt cho người này, ngày mai lại chuyển qua gặt cho người khác. Còn ruộng ai vẫn người ấy làm.

Ông Kim hỏi:

- Mùa gặt mà ông nhà bà không về giúp buổi nào sao?

Bà Ngật đáp:

- Ông nghĩ bom đế quốc Mỹ ngày nào cũng dội xuống đường ở trong khu Bốn, làm sao mà nghỉ để về giúp vợ con được hả ông. Thôi thì cố thực hiện cái khâu phụ nữ ba đảm đang để nuôi con vậy.

Ông Kim bảo bà Ngật:

- Bà cho tôi mượn cái liềm xem tôi còn nhớ gặt lúa không.

Bà Ngật đưa liềm cho ông Kim. Ông Kim cầm lấy và cúi xuống gặt thoăn thoắt. Bà Ngật thấy thế khen:

- Ông bí thư gặt thế này thì bà con chúng tôi thua ông rồi.

Ông Kim gặt thêm mấy năm nữa rồi trả liềm cho bà Ngật, hỏi:

- Bà nhận khoán mấy sào?

- Em ngại người nên chỉ dám nhận khoán ba sào, bà Lăng có thêm một lao động phụ nên nhận bốn sào. Còn cô Hoang chỉ nhận hai sào còn dành thời gian để nấu rượu.

Hoang trách bà Ngật:

- Bà chỉ được cái mau mồm là không ai bằng.

Dậu và Bích từ xa vội vàng đi lại. Chạm mặt ông Kim, Dậu nói ngay:

- Nghe ông Ngọ bảo bí thư và bác Sắc về thăm bà con gặt lúa nên tôi vội đi tìm cô Bích đến ngay. Bác bí thư và bác Sắc vẫn khỏe chứ ạ?

Ông Sắc đáp:

- Cám ơn anh đã hỏi thăm.

Ông Kim đùa:

- Cậu quên bí thư huyện ủy à?

- Bí thư huyện ủy đã thành người nhà rồi. Vài ba hôm lại đạp xe đạp lóc cóc xuống với bà con, hỏi thăm có mà mỗi mồm.

Ông Kim cười:

- Anh Sắc thấy tay này ca ngợi bí thư huyện ủy của mình có khéo không?

Ông Sắc cười không đáp.

Ông Kim quay sang hỏi Bích:

- Cô phó chủ nhiệm thế nào. Vẫn còn gắn bó với anh lính cao xạ pháo đẩy chứ?

Bích then thùng hỏi:

- Làm sao mà bí thư biết ạ?

- Tình yêu có hương thơm toả khắp nơi nên tớ ngửi thấy.

- Vậy thì cháu chịu bác rồi. Chúng cháu định cuối năm cưới, bác về dự với chúng cháu nhé?

Ông Kim hỏi đùa:

- Thế định vứt chức phó chủ nhiệm cho ai mà tính chuyện về nhà chồng?

- Chúng cháu đã thoả thuận với nhau rồi. Cưới xong cháu vẫn ở lại nhà cháu.

- Thế là anh lính cao xạ pháo này lại rơi vào cảnh chó chui gầm chạn rồi.

Dậu nhìn trời rồi nói với ông Kim:

- Trời nắng rồi. Em xin mời bí thư, bác Sắc và bí thư huyện ủy về Ban quản trị uống nước.

Ông Kim bảo Đậu:

- Cậu dẫn tớ và anh Sắc đi thăm bà con một lượt đã.

- Hợp tác xã của em có những ba cánh đồng, đi hết thế nào được. Hai bác cứ nhìn đám ruộng của bà Ngật đây thì cũng biết được lúa má của Hợp tác em vụ này như thế nào rồi.

Bà Ngật góp ý:

- Phải đẩy bác bí thư ạ. Trời bắt đầu nắng to rồi, bác về nhà Ban quản trị nghỉ ngơi và hỏi chuyện cũng được. Việc gì mà lội khắp hết ba cánh đồng.

- Đi hết ba cánh đồng thì không, nhưng cậu dẫn tớ và anh Sắc đến thăm một hộ nào đó nhận khoán nhiều nhất để tớ hỏi xem thế nào.

Bích bảo:

- Hộ nhận khoán nhiều nhất là hộ ông Mẫn. Ông ấy nhận khoán đến hai mẫu. Có khi chú Đậu dẫn bí thư tỉnh ủy và bác Sắc đến đó hỏi thăm rồi về cũng vừa.

Ông Kim hỏi:

- Thế cô không đi cùng chúng tôi à?

- Cháu phải về nhà có chút việc.

Ông Kim nhìn Bích rồi nói đùa:

- Tớ đoán ra việc gì rồi đấy nhé. Tớ nói luôn cho nhanh. Các cậu chẳng phải lo cơm nước gì đâu. Tớ và anh Sắc trưa nay về ăn cơm chỗ cô Chi.

- Bác nói thế là chúng em buồn lắm. Có khi bà con xã viên còn trách chúng em là không biết xử sự nữa đấy. Trưa nay chúng em mời hai bác và cô Chi ăn cơm là toàn của nhà cán bộ Ban quản trị chứ không xâm phạm một chút nào vào công quỹ của Hợp tác đâu mà hai bác và cô Chi ngại.

Bích tiếp lời Dậu:

- Hôm nay Ban quản trị sẽ mời hai bác và cô ăn một bữa cơm gạo mới để thưởng thức thành quả của Nghị quyết 68. Hai bác và cô không nhận lời có nghĩa là hai bác và cô chưa thừa nhận thành công của Nghị quyết 68 đấy.

Ông Kim cười:

- Thua con bé này rồi anh Sắc ạ.

- Bác cứ nói thế. Cháu nói thật lòng đấy mà. Tâm huyết của bác dành cho Hợp tác xã không biết bao nhiêu, chẳng lẽ Hợp tác xã không làm được bữa cơm gạo mới để mời lại bác để trả ơn.

- Tớ đã bảo tớ thua rồi mà.

Bích vui vẻ hỏi:

- Thế là bác đã nhận lời rồi phải không?

Ông Kim gật đầu:

- Đồng ý.

- Cháu biết ngay mà.

- Biết cái gì?

- Biết là bác không khi nào chê cơm của nông dân.

- Này, khôn vừa thôi. Khôn quá là không lớn đâu đấy.

Bích cười rất tươi:

- Thế thì cháu mừng quá. Cháu sẽ được trẻ mãi như thế này chứ chẳng bao giờ già. Cháu về đây.

Ông Kim dặn Bích:

- Cháu về lấy cho bác một ít sả nhé.

- Để làm gì hả bác?

- Cháu cứ kiếm cho bác. Làm gì trưa nay sẽ biết.

Chi nói cho Bích hay:

- Từ này đến giờ bí thư tỉnh ủy nói đùa đấy chứ trưa nay bí thư định chiêu đãi Ban quản trị món thịt chim xào sả đấy.

- Thế mà cháu cứ tưởng.

Nói xong Bích chào mọi người rồi đi.

Đến chỗ nhà ông Mẫn đang cặm cùi gặt, Dậu gọi to:

- Ông Mẫn ơi. Các bác đến thăm hỏi ông bà đây này.

Ông Mẫn ngẩng đầu lên nhìn rồi vút cái liềm trong tay chạy đến đón ông Kim.

Ông Mẫn xuýt xoa:

- Quý hóa quá. Các bác ra tận ruộng thăm bà con nông dân như thế này, khiến chúng tôi cảm động quá.

Ông Kim hỏi:

- Nghe nói nhà ông nhận khoán của Hợp tác hai mẫu phải không?

- Vâng.

- Nhà ông có mấy lao động mà nhận những hai mẫu?

Ông Mẫn đáp vui vẻ:

- Năm ông ạ. Cũng hơi vất một chút.

Ông Kim cầm một nắm lúa lên xem:

- Bình quân mỗi người phải làm bốn sào thì vất thật.

Ông Mẫn khoe:

- Ba cháu nhà tôi nó làm khỏe lắm ông ạ. Có khi gấp rưỡi, gấp đôi người khác.

Ông Kim nhìn quanh rồi hỏi:

- Còn đâu một cháu nữa?

- Một cháu gái đang gánh thóc về nhà. Tôi đã phân công rãnh mạch rồi ông bí thư ạ. Ba người gặt, còn một người chuyên môn chuyển lúa về sân. Cũng may là có anh chúng

nó đi bộ đội đang chiến đấu ở trong Nam vì vậy thằng cháu thứ hai được ủy ban cho hoãn đi đợt sau nên thêm được một suất lao động.

Ông Sắc hỏi:

- Bác tính thu hoạch xong, hai mẫu của bác được bao nhiêu thóc?

Ông Mẫn như đã tính toán đầu vào đó rồi nên đáp luôn:

- Mỗi sào chắc được tạ bảy, tạ tám gì đó, cứ thế mà nhân lên thì được khoảng xấp xỉ hai tấn ông ạ.

Ông Sắc hỏi tiếp:

- Bác thấy cách thức làm ăn bây giờ và trước đây thế nào?

Ông Mẫn cười:

- Trước đây cứ nói Hợp tác xã là nhà, nhưng là cái nhà dột từ nóc dột xuống. Còn giờ đây chúng tôi cùng nhau ở trong một cái nhà khang trang nên chúng tôi biết giữ gìn làm sao cho cái nhà ngày một thêm chắc ông ạ.

- Đúng như vậy. Bà con phải coi Hợp tác xã là nhà của mình. Nó là cái gốc, còn mình là cành lá. Gốc khô là lá héo, cho nên muốn làm gì thì làm phải giữ cái gốc cho vững. Cám ơn ông đã cho chúng tôi biết thêm nhiều điều hay. Chúng tôi làm mất thì giờ của ông nhiều rồi nên chúng tôi đi đây.

- Vâng. Hai ông và cô bí thư huyện ủy đi.

Đi một đoạn, ông Kim hỏi Dậu:

- Thực hiện chế độ khoán trắng có nảy sinh vấn đề gì không?

Dậu thổ lộ:

- Nói chung là rất tốt, bà con gắn bó với ruộng Hợp tác không kém gì ruộng phần trăm của mình. Chỉ có một vấn đề mà chúng em đang suy nghĩ. Đó là các hộ neo đơn. Trong số hai trăm hai mươi tám hộ thì có đến hai mươi chín hộ neo đơn hoặc là hai ông bà già không con cái, hoặc có con đi bộ đội và một số lại rơi vào hoàn cảnh goá bụa giống như cô Hoang. Khoán trắng khiến các hộ này có ít nhiều khó khăn vì thiếu lao động nên thu nhập sẽ thấp hơn các gia đình khác là chắc chắn. Có hộ như của ông bà Khơi ở đội 2, hai ông bà yếu quá nên nhận khoán xong nhờ con cháu làm là chính. Ngày mai Ban quản trị cử ra năm người đến gặt giúp cho ông bà ấy.

Ông Kim nhắc Dậu:

- Cần quan tâm giải quyết vấn đề này ngay trong vụ xen canh và vụ chiêm tới đây. Nếu không có biện pháp tốt sẽ nảy sinh ra sự thiếu công bằng ở ngay trong Hợp tác xã. Các cậu định giải quyết vấn đề này như thế nào?

- Có hai cách. Cách thứ nhất là gom các hộ neo đơn lại và tổ chức khoán nhóm như trước đây để tương trợ nhau. Nhóm bàn bạc và xin nhận khoán với Hợp tác xã bao nhiêu diện tích, Hợp tác xem xét thực lực của nhóm rồi giao diện tích khoán cho họ. Cách thứ hai là tổ chức đội tình nguyện của thanh niên giúp các gia đình neo đơn trong các ngày thời vụ. Chúng em cũng chỉ mới bàn nham nháp như vậy chứ chưa bàn kỹ nên chọn cách nào. Hôm trước chúng em có trao đổi việc này với bí thư huyện ủy. Theo chị Chi thì nên khôi phục lại hình thức khoán nhóm cho các hộ neo đơn.

Ông Kim đi mấy bước như để suy nghĩ xong mới nói:

- Theo tớ thì nên tiến hành đồng thời cả hai cách.

Ông Sắc góp thêm ý kiến:

- Chuyện này các anh cần quan tâm chỉ đạo làm cho tốt. Nếu không nó có thể trở thành chỗ sơ hở, người ta sẽ vin vào đó để phê phán việc làm của tỉnh ủy đấy.

Chi nói:

- Tôi nghĩ các hộ neo đơn đang muốn trở về với hình thức khoán nhóm. Việc bà Ngật, cô Hoang và bà Lãng vẫn gặt chung với nhau đã thể hiện khuynh hướng này. Tuy ba người có diện tích nhận khoán hoàn toàn khác nhau. Bà Lãng bốn sào, bà Ngật ba sào, còn cô Hoang chỉ hai sào nhưng cả ba người tỏ ra tự nguyện tham gia gặt nhóm.

Ông Kim hỏi:

- Trường hợp hai vợ chồng đều già yếu như ông gì đó trong Hợp tác xã có nhiều không?

Dậu đáp:

- Duy nhất có gia đình ông Khơ. Nói đúng ra hai ông bà này chưa già, chỉ có yếu thôi. Ông Khơ sáu mươi bảy tuổi, bà Khơ còn kém bà Quê, mẹ anh Tế những ba tuổi. Hai ông bà chỉ được một cô con gái lấy chồng tít mãi Lâm Phương. Vụ này cày bừa Hợp tác xã đều cử người làm cho hết, hai mẹ con cô con gái chỉ về giúp bố mẹ cấy rồi giao cho ông bà chăm. Bước vào vụ gặt đã hơn một tuần nay mà không thấy mẹ con cô con gái về nên chúng tôi phân công năm người trong Ban quản trị gặt đập giúp cho ông bà Khơ. Còn phơi phóng thì giao cho hai ông bà.

- Phải có phương hướng lâu dài với từng hộ neo đơn chứ không thể làm kiểu chữa

cháy như vậy được. Cô Chi cần quan tâm chỉ đạo việc này nhé.

Chi đáp:

- Anh yên tâm. Chúng tôi sẽ tìm cách giải quyết tốt việc này.

Buổi chiều ông Kim ngồi uống nước và khoe với bà Thường những gì ông nhìn thấy ở Hợp tác xã Gia Đạo. Nghe xong bà Thường bảo:

- Vui thì vui thật nhưng chẳng hiểu sao tôi cứ lo phấp phồng.

- Chị lo chuyện gì?

- Tự nhiên không thấy cấp trên đả động gì đến Nghị quyết 68 nên tôi đâm lo. Tôi nghĩ đây là sự im lặng bất thường giống chuyển trời trước lúc nổ ra sấm sét.

- Chúng ta có làm gì sai đâu mà sợ sấm với sét.

- Mình bảo mình không sai nhưng Ban bí thư lại bảo mình sai thì biết lấy ai đứng ở giữa mà phân xử được.

- Miễn sao lịch sử sau này phán rằng, việc chúng ta làm là hoàn toàn vì lợi ích của người nông dân, của đất nước chứ không đi ngược lại đường lối của Đảng, không phản Đảng, không đi theo chủ nghĩa xét lại thì việc mình còn sống hay đã chết có gì quan trọng đâu. Nói thật với chị xuống Gia Đạo thấy bà con nông dân gặt, cầm nắm lúa nặng trĩu trong tay và khuôn mặt rạng rỡ của họ mừng đến muốn rơi nước mắt chị ạ. Xem ra chuyện năm tấn, bảy tấn mà báo chí làm rùm beng chẳng có gì khó nếu để cho nông dân làm chủ lấy thừa ruộng của mình.

Nhìn ông Kim nói say sưa về những thay đổi của người nông dân, bà Thường thấy thương ông và lo cho ông quá. Bà nghĩ nếu lệnh của trên bắt Hợp tác xã phải quay về với con đường làm ăn trước đây không biết nỗi thất vọng của ông Kim sẽ đi đến đâu. Lúc ở gần, lúc ở xa nhưng gần ba mươi năm nay tình cảm giữa bà và ông Kim không hề thay đổi. Hai người theo dõi những bước đi của nhau. Vui mừng, lo lắng đều chia sẻ cho nhau. Bà lúc nào cũng coi ông Kim như một người em thân thiết của mình. Ông Kim cũng vậy. Ông luôn coi bà như một người chị gái. Mà nghĩ cũng lạ thật. Khi một thời đấu đá nảy lửa với ông Ẩn và sau này là ông Đỗ, bà không một chút lo lắng. Vậy mà giờ đây khi mọi việc tưởng như bình lặng thì bà lại lo cho ông Kim. Bà cũng như ông Kim chẳng còn lạ gì với tính nguyên tắc của ông Trung Chính. Không dễ gì ông bỏ qua chuyện tỉnh ủy Phước Vĩnh ngang nhiên ra Nghị quyết khoán hộ cho nông dân, mặc dù ông đã cảnh báo. Lạy trời đừng có chuyện gì xảy ra với chú ấy!

Chương ba mươi bảy

1

Nghị quyết 68 ra đời đã được gần hai năm. Năng suất lúa vụ sau cao hơn vụ trước. Từ chỗ chỉ đạt một tấn rưỡi, tấn tám trên một héc-ta thì giờ đây bình quân toàn tỉnh đã đạt năm tấn. Hồng Vân trở thành ngọn cờ đầu đạt đến bảy tấn trên một héc-ta. Gia Đạo cũng xấp xỉ sáu tấn. Chỉ mới bốn vụ lúa, hai chiêm hai mùa và hai vụ xen canh đã làm bộ mặt nông thôn Phước Vĩnh thay đổi hẳn. Người nông dân không những đủ ăn đủ mặc mà bắt đầu tính đến chuyện xây dựng nhà cửa. Nhiều tỉnh nghe nói Phước Vĩnh nhờ có khoán hộ mà năng suất lúa tăng lên gấp đôi gấp ba nên tổ chức đến tham quan và về tổ chức thực hiện khoán theo cách riêng của mình. Không ngờ việc làm đó đã làm hại ông Hoàng Kim. Một buổi chiều ông đang ngồi làm việc thì anh nhân viên cơ yếu của tỉnh ủy bước vào.

- Thưa bí thư, có điện tối mật của Ban bí thư Trung ương, chúng em vừa nhận và dịch xong.

Ông Kim cầm lấy bức điện xem rồi ngẩng đầu lên hỏi anh nhân viên:

- Có ai biết chưa?

- Dạ chưa. Chúng em giữ nguyên tắc của cơ yếu, điện gửi cho ai, chỉ người ấy được xem.

- Cám ơn cậu.

Anh nhân viên cơ yếu chào ông Kim rồi lui ra. Đúng lúc đó bà Thường bước vào. Thấy ông Kim cầm tờ giấy trên tay với dáng vẻ suy nghĩ, bà Thường hỏi:

- Chú đang đọc gì mà có vẻ suy nghĩ thế?

- Bên cơ yếu vừa đưa điện sang báo anh Trung Chính về làm việc với tỉnh ủy.

Thế là điều dự cảm của mình đã thành sự thật. Bà Thường nghĩ và hỏi:

- Bao giờ anh ấy về?

- Ngày mồng sáu tháng này. Anh Trung Chính sẽ về trước nửa ngày để làm việc với thường vụ. Anh ấy yêu cầu triệu tập từ bí thư huyện ủy trở lên và các cán bộ đầu ngành của tỉnh để nghe anh ấy nói chuyện vào ngày hôm sau.

- Tôi đoán không sai. Sấm sét sắp đổ xuống đầu chú rồi đấy.

- Cái gì đến rồi sẽ đến có gì mà lo hả chị – ông Kim điềm tĩnh nói – Có lẽ phải triệu tập thường vụ họp đột xuất để bàn công tác bảo vệ chứ anh ấy ở lại qua đêm là phức tạp lắm.

Bà Thường hỏi:

- Chú định bố trí chỗ ăn ở ra sao? Anh Trung Chính là người rất kỹ tính.

- Có lẽ phải dọn dẹp lại cho thật sạch sẽ mấy gian nhà dành cho các ông phái viên ở trước đây cho anh Trung Chính và đoàn tùy tùng ở chứ chẳng có chỗ nào hơn. Việc bảo vệ phải gọi tay Thạch qua để giao nhiệm vụ cho nó. Ta họp thường vụ ngay bây giờ nhé.

Bà Thường bảo:

- Tôi thấy chẳng cần triệu tập thường vụ họp làm gì. Ăn ở thì gọi chú Phương, chánh văn phòng lên giao nhiệm vụ. Còn việc bảo vệ thì nói với chú Quốc gọi Trưởng Ty Công an đến bàn bạc công tác bảo vệ vòng trong vòng ngoài như thế nào, thế là xong. Tôi nghĩ lần này anh Trung Chính lên đây mục đích là để nói về Nghị quyết 68 và những việc làm của các Hợp tác xã đang diễn ra lâu nay. Chú nên dành thời gian suy nghĩ về vấn đề này để nếu nhờ anh Trung Chính có hỏi còn trình bày với anh ấy.

Ông Kim nói nhẹ bằng:

- Có gì mà phải suy nghĩ. Mình nghĩ thế nào, cứ thế mà nói. Đừng nói dối thì thôi. Tôi đồng ý là không phải họp thường vụ nữa. Để tôi qua báo cậu Đô cho gọi cậu Phương để giao cho việc chuẩn bị ăn ở.

- Để đấy tôi đi gọi cho.

- Vậy tôi nhờ chị.

Bà Thường đứng lên đi ra.

Được bà Thường báo tin, ông Côn vội vã đến chỗ ông Kim. Hỏi loanh quanh một lúc, ông Côn bảo:

- Tự nhiên tôi thấy lo quá anh ạ. Tôi có linh cảm sẽ có chuyện chẳng lành đối với anh cũng như thành quả vừa đạt được qua hai năm thực hiện Nghị quyết 68.

- Vì sao ông lại có cái linh cảm kỳ quặc như vậy? – Ông Kim hỏi.

- Tôi chẳng biết giải thích thế nào với anh. Nhưng những gì mà ông Bao và ông Đỗ đã làm trong thời gian qua đã báo hiệu cơn sóng gió sẽ đến với anh cũng như tỉnh ủy chúng ta.

Ông Kim ngồi nghĩ ngợi sau câu nói của ông Côn. Lát sau ông nói:

- Có lẽ ông nói đúng. Việc rút anh Ẩn về để thay ông Đỗ vào đó đã nói lên thái độ kiên quyết của anh Trung Chính buộc chúng ta trở về con đường làm ăn như cũ. Nếu vậy thì tội cho nông dân quá ông ạ.

Phương vào cắt đứt câu chuyện giữa ông Kim và ông Côn:

- Bí thư cho gọi tôi ạ? – Phương hỏi.

- Ừ. Cậu ngồi uống nước rồi tớ sẽ giao nhiệm vụ cho cậu.

Ông Côn đứng lên lảng lạng ra khỏi phòng.

Ông Kim nói với Phương:

- Có hai việc tớ giao cho cậu phải làm ngay từ hôm nay đây. Việc thứ nhất là triệu tập các bí thư huyện ủy, các tỉnh ủy viên và cán bộ đầu ngành của tỉnh sáu rưỡi sáng ngày mồng bảy phải có mặt ở hội trường tỉnh ủy để họp. Không ai được vắng mặt. Việc thứ hai là cho quét tước, dọn dẹp dãy nhà của các ông phái viên ở trước đây cho sạch sẽ đảng hoàng để tiếp khách. Thứ ba là sửa sang hầm trú ẩn quanh nhà khách cho sạch sẽ. Thường xuyên kiểm tra xem có rắn rết gì ở trong hầm không. Bộ bàn ghế sa-lông để ở trong phòng ông Đỗ còn để đó hay đưa trả lại phòng khách rồi?

- Tôi đã cho nhân viên đưa về phòng khách của tỉnh ủy rồi.

- Cho đem đặt lại như cũ và đánh vécni lại cho đảng hoàng. Đây là phòng của vị lãnh đạo cao cấp ở nên cậu cần để mắt tới một chút. Vị này khó tính lắm đấy.

Phương tò mò:

- Ai đấy ạ?

- Chỉ được báo là có cán bộ lãnh đạo về làm việc với tỉnh ủy chứ tớ không biết ai về.

Phương cười:

- Bí thư vừa nói vị này khó tính lắm sao lại bảo không biết ai. Khách ở lại bao nhiêu ngày và ăn uống thế nào ạ?

- Trước mắt mới biết ở đây một buổi chiều, một đêm và cả ngày hôm sau. Còn có ở thêm nữa hay không khi khách lên mới biết được. Không biết ăn uống sẽ tính sao đây? Cũng chẳng biết đoàn có bao nhiêu người để mà tính toán.

- Tôi cứ cho chuẩn bị thực phẩm cho khách đặc biệt gồm mười người, thiếu thừa gì đó tính sau có được không ạ?

- Thế cũng được. Cậu nhớ là trong đoàn có một khách đặc biệt phải ăn riêng một mâm đấy nhé.

- Vâng. Còn gì nữa không ạ?

- Nhớ ra việc gì tớ sẽ xuống nói với cậu sau. Chỉ nhắc cậu là phòng gian bảo mật cho tốt. Không để anh chị em nhân viên bàn tán, đoán non đoán già đấy nhé.

Phương ra khỏi phòng. Ông Kim hút một điếu thuốc Lào rồi cũng đứng lên đi ra khỏi phòng về nhà lấy xe đạp nhảy lên đạp đi.

2

Ông Quốc đang làm việc với Tấn, trưởng Ty Nông nghiệp và Sản, trưởng Ty Lương thực thì ông Kim đạp xe vào. Nhìn thấy mồ hôi nhễ nhại trên khuôn mặt ông Kim, ông Quốc hỏi:

- Có chuyện gì mà trông anh đạp xe đạp có vẻ vội vàng vậy?

Ông Kim vừa dựng xe vừa trả lời:

- Có việc khẩn cấp cần bàn với ông đây.

- Sao anh không nói qua điện thoại mà đạp xe cho mệt?

- Chuyện tối mật. Không thể nói qua điện thoại được. Ba ông đang bàn việc gì đấy?

Ông Quốc đáp:

- Tôi đang bàn với hai ông này kế hoạch vụ xen canh sắp tới nên chỉ đạo trồng cây gì, giống má ra sao. Đến lúc nông dân thu hoạch phải thu mua cho nông dân như thế nào.

- Hay quá nhỉ. Cho tớ nghe có được không hay giữ bí mật?

- Bàn xong đường nào chẳng phải báo cáo với bí thư chứ có gì mà bí mật.

- Tớ đùa cho vui thôi. Bàn đến đâu rồi?

- Sắp xong rồi.

Ông Kim hỏi giọng quan tâm:

- Kế hoạch các ông thế nào?

Ông Quốc đáp:

- Theo đề nghị của trưởng Ty nông nghiệp thì vụ xen canh năm nay chỉ tập trung

vào ba loại cây chủ yếu: Ngô, đậu tương và khoai tây.

Ông Kim hỏi:

- Sản thì sao? Các huyện miền núi và vùng bán sơn địa cây khoai tây và đậu tương chắc gì đã đưa lại lợi ích hơn cây sản.

Tấn đáp:

- Chúng tôi chỉ tính đến những loại cây có giá trị kinh tế cao thôi bí thư ạ.

- Cây sản ăn tươi được, ăn khô được, chăn nuôi cũng tốt. Trong trường hợp cây lúa bị thất bát, nó là loại cây cứu đói rất hữu hiệu, thế mà cậu bảo giá trị kinh tế không cao thì lạ thật.

Tấn chống chế:

- Nhưng đất trồng sản không nhiều bí thư ạ.

Ông Kim kêu lên:

- Chết, chết. Trưởng Ty Nông nghiệp mà nói một câu khó nghe quá đi mất. Có hàng ngàn héc-ta đất chân rừng, gò đồi mà bảo đất trồng sản không nhiều thì tôi đến chịu ông.

Tấn cười:

- Em đầu hàng. Nhưng bí thư hỏi ông Sản có chịu nhập hàng ngàn tạ sản của nông dân không đã. Nếu hần từ chối thì khỏi phải đầu tư vào cây sản cho mất công.

Ông Kim nói luôn:

- Tớ chẳng cần Ty Lương thực tiêu thụ. Nhổ đến đâu thái đến đó, phơi khô cho vào bồ dùng cả năm.

Tấn hỏi:

- Coi như tự sản tự tiêu?

- Chứ sao nữa. Ty lương thực của cậu Sản không chịu nhập, tớ không tự sản tự tiêu thì vứt đi đâu.

Sản tưởng ông Kim nói thật nên thanh minh:

- Em đã nói em không nhập khi nào mà anh nói vậy?

Ông Quốc cười:

- Hai cậu mắc lừa ông Kim rồi.

Ông Kim cười xong bảo:

- Tớ rất hoan nghênh việc làm của các cậu là vừa tìm cây gì có giá trị kinh tế cao để chỉ đạo nông dân gieo trồng, vừa tìm cách tiêu thụ sản phẩm do nông dân làm ra. Với hạt thóc, qua thay đổi phương thức quản lí lao động của mấy vụ chiêm và vụ mùa vừa rồi coi như tạm ổn. Vấn đề gay gắt hiện nay của nông dân là đang thiếu tiền mặt để mua sắm. Nếu đổ thóc ra để lấy tiền mặt thì hết sức thất sách. Vì vậy phải tạo điều kiện cho nông dân làm kinh tế phụ bán để lấy tiền mặt. Có lẽ tiến tới đây phải mở cửa cho nông dân trao đổi hàng hóa với nhau ông Quốc ạ. Ai cần bán con gà, con cá, củ khoai, củ sắn, cần thóc, cứ để cho người ta mang ra chợ bán. Kẻ thừa cần bán, kẻ thiếu cần mua mà ngăn sông cấm chợ thì vô lí quá.

- Biết là vô lí đấy nhưng nếu chúng ta làm thế thì lại vi phạm chính sách quản lí thị trường của Nhà nước.

- Nông dân tự bán tự mua với nhau, không cho phép tư thương gom sản phẩm của nông dân rồi đem bán lại cho nông dân bằng cái giá cắt cổ thì sao?

Tấn tỏ ra đồng tình:

- Tôi thấy ý kiến của bí thư hay đấy. Thực tế hiện nay các chợ ở nông thôn người ta vẫn lén lút mang sản phẩm ra chợ để bán chứ có ngăn cản được người ta đâu.

Ông Kim nhớ ra mục đích mình qua gặp ông Quốc nên hỏi:

- Các cậu đã trao đổi việc đầu tư cho vụ xen canh xong chưa?

Ông Quốc đáp:

- Mới tạm tạm thôi. Đang vướng chỗ tiêu thụ sản phẩm cho nông dân như thế nào.

- Vậy tạm thời dẹp lại đó rồi bàn tiếp. Bây giờ tớ đang có chuyện quan trọng cần bàn với ông Quốc đây.

Tấn nói:

- Vậy chúng tôi xin rút lui để bí thư và chủ tịch làm việc.

Khi Tấn và Sản ra rồi, ông Quốc hỏi ông Kim:

- Có việc gì thế anh?

- Ban bí thư vừa điện lên báo ngày mồng sáu anh Trung Chính sẽ lên làm việc với Ban thường vụ. Ngày mồng bảy sẽ có cuộc nói chuyện từ bí thư huyện ủy trở lên và các cán bộ đầu ngành của tỉnh. Tớ đã giao cho văn phòng lo chuyện ăn ở và triệu tập các thành phần về dự vào sáng mồng bảy rồi. Tớ qua đây báo cho ông biết để gọi tay Thạch đến

bàn việc bảo vệ trong những ngày anh Trung Chính làm việc ở tỉnh.

Ông Quốc tỏ vẻ lo lắng:

- Chắc sắp sét sắp đánh xuống đầu anh em mình đây.

- Có thể như thế. Còn năm hôm nữa thôi nên lát nữa ông cho gọi tay Thạch qua để bàn mới kịp. Bảo với tay Thạch ngay từ chiều mỏng năm anh em bảo vệ đã có mặt ở trong khu cơ quan tỉnh ủy để triển khai công tác bảo vệ. Cũng không cần thông báo cho tay Thạch là ai sẽ lên làm việc với tỉnh ủy.

Ông Quốc hỏi:

- Anh có dự đoán anh Trung Chính sẽ đề cập vấn đề gì với tỉnh ủy không?

- Không ngoài Nghị quyết 68.

Ông Quốc thắc mắc:

- Nhưng Nghị quyết 68 đã được thực hiện gần hai năm nay rồi kia mà.

- Tính của anh Trung Chính là rất thận trọng. Chắc anh ấy chờ thu thập được đầy đủ những việc làm của các Hợp tác xã nông nghiệp để làm chứng cứ rồi mới làm việc với chúng ta. Nghe đâu ở Hải Phòng, Hải Hưng và cả Phú Thọ cũng đang bung ra đủ các loại khoán nên có thể anh Trung Chính muốn dập tắt nơi xuất phát của phong trào để làm gương cho các nơi.

Ông Quốc thở dài chán nản:

- Không biết chuyện gì sẽ đến đây.

- Nắng chiều nào che chiều ấy, chẳng có gì mà lo. Ông cho gọi tay Thạch qua bàn ngay đi nhé. Tớ về đây.

Ông Kim vội vàng đi ra dắt xe đạp nhảy lên đi. Ông Quốc nhìn theo cái dáng cao lêu lêu gò lưng đạp xe của ông Kim buông tiếng thở dài thương cảm.

3

Một loạt ô-tô con sang trọng nối đuôi nhau đỗ trong khuôn viên tỉnh ủy. Đầu tiên là một chiếc Vôn-ga màu đen bóng loáng, kế đến là hai chiếc Mốt-cô-vích. Sau cùng là hai chiếc com-măng-ca. Máy chục chiến sĩ công an đứng rải rác khắp các ngã đường trong khuôn viên. Không một bóng người đi lại. Không khí trang nghiêm, nặng nề bao trùm lên từng nhánh cây ngọn cỏ.

Trong phòng khách tỉnh ủy, ông Trung Chính và người trợ lý của mình cùng mấy cán bộ trong Ban nông nghiệp Trung ương ngồi một phía. Còn các ủy viên thường vụ tỉnh ủy ngồi một phía. Không khí trong phòng khách cũng nặng nề đến nghẹt thở.

Ông Trung Chính ngừng nói đứng lên đi lại trong phòng như để suy nghĩ những điều mình sẽ nói tiếp. Đi được mấy vòng, ông dừng lại nhìn chăm chú vào bức chân dung của Mác, Lê-nin lồng trong một khung gỗ hình bầu dục treo ở trên tường. Mọi con mắt nhìn theo từng cử chỉ của ông. Lát sau ông trở về ngồi vào chỗ cũ, chiêu một ngụm nước do người trợ lý đưa cho rồi tiếp tục nói bằng cái giọng khúc chiết sắc lạnh của mình:

- Những điều tôi vừa nêu lên với các đồng chí là có cơ sở chứ tôi hoàn toàn không áp đặt cho các đồng chí. Khi các đồng chí phái viên về phản ánh những hiện tượng diễn ra trong các Hợp tác xã của tỉnh các đồng chí, lúc đầu tôi nghĩ đó chỉ là hiện tượng tự phát nhất thời của nông dân, thế nào các đồng chí cũng nhận ra và chấn chỉnh. Nhưng khi tôi nhận được bản dự thảo về quản lý lao động của các đồng chí, tôi đã đoán được con đường các đồng chí sẽ đi. Tôi đã yêu cầu các đồng chí phái viên trao đổi một cách chân tình với các đồng chí để các đồng chí nhận ra sai lầm của mình. Thế nhưng không những các đồng chí không chấn chỉnh mà còn đi xa hơn. Đó là ra Nghị quyết chính thức để các cơ sở Đảng chỉ đạo cho nông dân thực hiện những việc làm hết sức vô nguyên tắc của các đồng chí. Các đồng chí có biết đưa được nông dân đi vào con đường làm ăn tập thể là một trong những thành quả hết sức lớn lao của Đảng ta không. Đáng ra các đồng chí phải nêu cao trách nhiệm trước Đảng, làm cho kinh tế tập thể ngày càng phát triển vững mạnh thì ngược lại các đồng chí đã có những chủ trương sai trái, đi ngược lại hoàn toàn với con đường tập thể hóa Xã hội chủ nghĩa. Trong việc làm này đồng chí Kim phải chịu trách nhiệm phần lớn vì đồng chí là bí thư tỉnh ủy nhưng lại hành động hết sức tùy tiện.

Ông Kim từ đầu cuộc họp đến giờ cố gắng nhẫn nhịn. Khi phát biểu, ông chọn từng chữ, từng lời để né tránh sự bắt bẻ của ông Trung Chính. Vốn tính tình trung thực, thẳng thắn, có gì là nói bung ra ngay. Nói hết, nói không một chút nể nang. Nhỡ nói sai làm người khác không vừa lòng thì xin lỗi một cách chân thành. Giờ đây ông cố ép mình lại để dẫn đo hơn thiệt trước khi nói là một cực hình đối với ông. Khi nghe ông Trung Chính bảo mình hành động tùy tiện, ông thấy cần phải nói thẳng chính kiến của mình liền đứng bật lên như một chiếc lò xo:

- Thưa đồng chí. Đồng chí bảo đồng chí không áp đặt mà phê phán chúng tôi là có cơ sở. Tôi nghĩ cái cơ sở do một vài đồng chí phản ánh lại với đồng chí đã bị bóp méo theo cách nhìn nhận hết sức chủ quan và bảo thủ của các đồng chí đó. Còn thực tế thì sau khi

có Nghị quyết 68, bộ mặt của các Hợp tác xã nông nghiệp trong tỉnh Phước Vĩnh đã thay đổi hoàn toàn. Từ chỗ năng suất mấy năm trước đây năm nào cũng chỉ đạt từ một tấn rưỡi đến một tấn tám trên một héc-ta một vụ thì nay đã đạt được trên dưới năm tấn một héc-ta. Có hợp tác xã như Hồng Vân ở huyện Vĩnh Hòa đã đạt bảy tấn trên một héc-ta. Tổng sản lượng năm qua đạt 222.000 tấn, tăng hơn năm ngoài đến 4000 tấn. Chỉ tiêu lợn cân cho Nhà nước vượt từ 100 đến 150%. Tổng đàn lợn của tỉnh chúng tôi hiện tại có 307.000 con. Vì sao các đồng chí không chịu nhìn nhận thực tế đó mà quy cho chúng tôi hết tội này sang tội khác. Các đồng chí ngồi ở trên cao mà phán xuôi phán ngược, sai chỗ này, đúng chỗ kia. Còn chúng tôi suốt ngày lội ruộng với xã viên, chúng tôi hiểu nên làm thế nào để cho nông dân không phải đói...

Đôi mắt sắc lạnh của ông Trung Chính nhìn thẳng vào ông Kim:

- Nói như vậy là đồng chí kết tội cho Trung ương quan liêu có phải không?

Ông Kim vẫn đứng nguyên đáp lại:

- Tôi không nói Trung ương quan liêu. Nhưng tôi xin mạnh dạn nói thật với đồng chí, trong tình hình hiện nay dân cần thóc gạo hơn là cần lí thuyết. Trong khi cào cỏ cải tiến, xe cải tiến, bình bơm thuốc trừ sâu và máy tuốt lúa đập bằng chân chưa sản xuất đủ để cung cấp cho nông dân mà đã đem chuyện cơ giới hóa, điện khí hóa, hóa học hóa ra nói với nông dân thì làm sao họ hiểu nổi.

Ông Trung Chính hỏi giọng gay gắt:

- Theo đồng chí, chủ nghĩa Mác - Lê-nin và con đường làm ăn tập thể Xã hội chủ nghĩa là những tín điều và lí thuyết vu vơ có phải không?

Ông Kim không một chút nao núng:

- Có lẽ hai chữ tín điều tôi vừa nói là sai. Nhưng nếu đồng chí không kết tội tôi thì tôi xin nói thật, ở một mức độ nào đó chúng ta đang rơi vào chủ nghĩa giáo điều. Hơn mười năm trước đây Đảng ta đã trả một giá quá đắt cho lí thuyết giáo điều trong Cải cách ruộng đất. Đồng chí phê phán Nghị quyết 68 của chúng tôi là sai lầm, mở đường cho nông dân trở lại con đường làm ăn cá thể. Là biểu hiện những lệch lạc về quan điểm, lập trường. Tôi thì tôi cho rằng, Nghị quyết 68 là một Nghị quyết xuất phát từ tình hình thực tế của Hợp tác xã nông nghiệp hiện nay và đã đúc kết thành lí luận hẩn hoi...

Ông Trung Chính cắt ngang:

- Trước khi lên đây, tôi đã đọc lại một lần nữa Nghị quyết 68 của các đồng chí và cố tìm hiểu cái lí luận đã được đúc kết từ thực tiễn của các đồng chí như thế nào rồi. Dưới

cái vỏ bọc nghe rất ngọt ngào là một số vấn đề về quản lí lao động nông nghiệp trong Hợp tác xã hiện nay, nhưng nội dung bên trong thì khoán ruộng đất cho hộ, để cho dân tự do khai phá đất chân rừng, gò đồi, sử dụng đất canh tác chia cho xã viên nuôi lợn. Việc làm sai trái như vậy mà đồng chí cho rằng đã đúc kết thành lí luận hẳn hoi ư?

Ông Kim nói khẳng khái:

- Tôi xin khẳng định lại một lần nữa là Nghị quyết 68 của chúng tôi hoàn toàn xuất phát từ thực tiễn tình hình của các Hợp tác xã nông nghiệp trong những năm qua. Thực tiễn đã chỉ ra sự vô lí là khi xây dựng Hợp tác xã quy mô, ta vẫn dùng đơn vị hộ để tính toán quy mô, diện tích, công cụ sản xuất. Nhưng khi tiến hành sản xuất lại tách hộ ra khỏi tư liệu sản xuất. Nghị quyết 68 của chúng tôi lấy yếu tố con người quyết định mọi thắng lợi, vì vậy con người phải được giao quyền tự chủ sáng tạo. Nếu không làm thế, vẫn tiếp tục duy trì quản lí lao động theo kiểu dong công phóng điểm thì các mối quan hệ kinh tế trong Hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả. Chúng ta biến nông dân thành những người làm công, chính xác hơn là làm thuê cho tập thể. Nghị quyết 68 của tỉnh ủy chúng tôi là muốn đưa hộ xã viên trở về vị trí là một đơn vị kinh tế tự chủ trong Hợp tác xã nông nghiệp, không biết chúng tôi sai ở chỗ nào?

Ông Trung Chính không hề tỏ ra xúc động trước những lời lẽ có vẻ ngang bướng của ông Kim. Ông nói hết sức bình tĩnh:

- Các đồng chí sai ở chỗ nào ư? Nghị quyết 68 thể hiện nhận thức về cuộc đấu tranh giữa hai con đường còn lệch lạc, mơ hồ. Không nhận thấy hết tính chất phức tạp, lâu dài của nó. Các đồng chí nên nhớ rằng, giai cấp địa chủ và tư sản tuy đã bị đánh tan về cơ bản, nhưng tàn dư tư tưởng của nó còn rơi rớt lại. Chỉ cần có cơ hội tốt là chúng ngóc đầu dậy. Vì vậy cuộc đấu tranh giai cấp trên mặt trận tư tưởng chưa hề chấm dứt mà nó vẫn tiếp tục diễn ra dưới mọi hình thái khác nhau. Với chủ trương khoán hộ của Nghị quyết 68 sẽ tạo điều kiện cho đầu óc tư hữu của nông dân có cơ hội phát triển, tính tập thể của xã viên giảm dần. Phương thức quản lí kinh tế tập thể Xã hội chủ nghĩa của các đồng chí biểu hiện quan điểm hết sức sai lầm là sản xuất cách nào cũng được, miễn là sản phẩm xã hội được tăng. Lập luận của các đồng chí là khoán cho hộ mới tận dụng được sức lao động, tránh được đi muộn về sớm, làm cho xã viên chủ động, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cá nhân. Khoán cho hộ là một cách khuyến khích bằng lợi ích vật chất khiến cho xã viên hăng say lao động. Tất cả chỉ là ngụy biện. Ba khoán cho hộ thực chất là trở lại cách làm ăn cá thể. Nó phá vỡ nội dung của phong trào Hợp tác xã nông nghiệp. Làm cho Hợp tác xã chỉ còn là hình thức. Nó không những sai lầm về phương pháp quản lí mà còn trái với đường lối Hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng và Nhà nước.

Các đồng chí nên nhớ rằng, Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp là một tổ chức kinh tế tập thể Xã hội chủ nghĩa cho nên việc quản lý Hợp tác xã phải theo đúng phương thức sản xuất Xã hội chủ nghĩa.

Ngừng lại một lát lấy khăn lau mặt, ông Trung Chính nói tiếp:

- Tôi thừa nhận với các đồng chí là trong mấy năm qua vấn đề quản lý lao động trong một số Hợp tác xã có nhiều thiếu sót. Trình độ các Hợp tác xã chênh lệch nhau khá nhiều. Bên cạnh số Hợp tác xã có khí thế vươn lên, số Hợp tác xã yếu và kém còn chiếm tỉ lệ khá lớn. Theo sự phân loại của 62 Hợp tác xã làm thí điểm vận động dân chủ thuộc Thanh Hóa, Hải Hưng và ngoại thành Hà Nội, số Hợp tác xã loại khá chiếm 24,1%, trung bình chiếm 48,5% và số Hợp tác xã yếu kém chiếm 27,4%. Nhiều nơi việc quản lý tư liệu sản xuất của Hợp tác xã làm chưa tốt, để hư hỏng, mất mát nhiều. Tuy trong thời gian qua công tác quản lý Hợp tác xã có nhiều tiến bộ nhưng các mặt quản lý sản xuất, quản lý lao động, quản lý tài vụ và phân phối đều yếu, thậm chí có khuyết điểm sai lầm. Trong nhiều Hợp tác xã tình hình thiếu dân chủ về mặt tài chính, sổ sách không phân minh hoặc chỉ phân minh về hình thức, nạn tham ô lãng phí khá phổ biến. Việc phân phối không được công bằng, hợp lý, không khuyến khích lao động. Những yếu kém tồn tại tôi vừa nói là tất yếu của sự phát triển. Do các đồng chí không nắm được điều này nên đã vội quy kết cho cơ chế đang hiện hành không biết bao nhiêu tội. Nào là tập trung quan liêu bao cấp, nào là hạn chế quyền tự chủ sản xuất của người nông dân và còn bao nhiêu tội khác. Từ chỗ nhận định hết sức chủ quan đã dẫn đến chủ trương sai lầm rất đáng tiếc. Tôi đề nghị các đồng chí trong Ban thường vụ phải nghiêm khắc kiểm điểm chủ trương sai trái của mình. Riêng đồng chí Kim phải viết bản tự kiểm điểm vai trò bí thư tỉnh ủy của mình với Ban bí thư. Ngoài ra phải viết một bài mang tính chất tự phê bình về chủ trương khoán hộ của mình gửi đăng trên Tạp chí *Học tập* của Đảng để cho các tỉnh khác rút kinh nghiệm, không lặp lại con đường sai lầm của tỉnh Phước Vĩnh.

Ông Kim định đứng lên nói nhưng bà Thường kín đáo nắm tay ông giữ lại. Bà biết rõ cơn sóng gió đang ào ạt trào dâng trong lòng ông Kim. Nếu để nó bùng ra có thể dẫn đến đổ bể tất cả. Khi ông Kim chịu ngồi yên rồi, bà Thường đứng lên nói giọng cay đắng:

- Thưa anh Trung Chính. Anh có cho phép tôi nói với anh đôi lời với tư cách là người một thời đã thân quen với anh không?

Ông Trung Chính cười gượng:

- Thế cô nghĩ rằng tôi đã thành người xa lạ đối với cô rồi hay sao?

- Anh không những thành người xa lạ đối với riêng tôi mà còn xa lạ cả với mọi

người. Thú thật là tôi không còn nhận ra anh nữa.

Ông Trung Chính nói một câu gượng gạo:

- Tôi có khác gì đâu, chỉ có già đi thôi.

Bà Thường nói chua chát:

- Cái già bên ngoài của anh không đáng ngại. Điều đáng ngại là trái tim của anh đang già cỗi và đã biến thành sắt đá mất rồi. Anh có biết ngày còn hoạt động bí mật, anh, anh Việt, anh Dũng ở trong nhà tôi ai là người nuôi các anh ăn, ai làm liên lạc, ai bảo vệ các anh? Ngoài nông dân ra chẳng có ai cả. Không sợ máy chém, không sợ tù tội khổ sai, nuôi nấng bảo vệ các anh để các anh làm cách mạng giải phóng cho họ. Sao bây giờ anh quay ra vô tình, thờ ơ với cuộc sống còn đói nghèo thiếu thốn của họ đến vậy? Sao anh không dám rút mẹ các nguyên tắc đang ràng buộc họ để cho họ được thoải mái làm ăn, để họ còn nuôi con nuôi cái và đóng góp cho cuộc kháng chiến chống Mỹ. Sao vậy anh Trung Chính? Sao vậy? Anh trả lời cho tôi đi.

Mọi con mắt lo lắng đổ dồn về phía bà Thường. Ông Trung Chính cảm thấy có một luồng khí lạnh lạnh xuyên qua da thịt mình. Ông vô cảm với cuộc sống của người nông dân một thời nuôi nấng che giấu cho ông ư? Trái tim ông đã già cỗi rồi ư? Không. Những gì ông cùng với Ban chấp hành Trung ương Đảng làm hôm nay là hướng tới xây dựng miền Bắc thành một xã hội Xã hội chủ nghĩa giàu đẹp, làm hậu thuẫn vững chắc cho công cuộc giải phóng miền Nam, hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc trong cả nước. Tâm huyết ông chẳng có gì thay đổi. Đúng như vậy. Chẳng có gì thay đổi. Biện minh cho mình xong, ông Trung Chính nhìn bà Thường rồi nói mạch lạc:

- Bao nhiêu năm rồi mà cô vẫn giữ được cái tính khí khái của mình. Cô trách tôi thờ ơ, vô tình với cuộc sống đang còn khổ cực của người nông dân là không đúng đâu. Những gì tôi làm và tôi nói đều vì cuộc sống của họ. Nhưng họ phải được sống trong một cộng đồng làng xã kiểu mới, mình vì mọi người và mọi người vì mình chứ không phải sống cảnh thân cò lặn lội một mình trên đồng ruộng. Nếu không tạo được một nông thôn mới, nông thôn Xã hội chủ nghĩa thì cuộc sống của người nông dân vẫn tiếp tục đói nghèo thối cô ả. Riêng việc cô yêu cầu tôi rút hết các nguyên tắc để cho nông dân tự do muốn làm gì thì làm thì đây là một câu nói hết sức vô nguyên tắc của cô đấy. Nông dân cần phải được đưa vào làm ăn tập thể, đó là nguyên tắc bất di bất dịch. Mọi chủ trương sai trái để cho nông dân vin vào đó để tìm cách trở về con đường làm ăn cá thể cần phải được chấm dứt.

Ông Trung Chính dừng lại và tiếp tục lấy khăn tay lau mồ hôi.

Bà Thường định đáp lại lời ông Trung Chính nhưng ông Kim đã nhanh chóng đứng lên. Cuộc họp bỗng chốc biến thành cuộc tranh luận tay ngang:

- Với trình độ của chúng tôi những lời đồng chí vừa nói chúng tôi đã hiểu từ lâu. Không những hiểu mà chúng tôi còn mơ ước cao xa hơn, đó là nông thôn chúng ta sẽ trở thành những nông trang, nông trường tập thể như ở Liên Xô với đầy đủ máy móc nông nghiệp hiện đại chứ không phải nông dân vẫn sử dụng cái cày chìa vôi như đang diễn ra trong nông thôn chúng ta...

Ông Trung Chính hỏi cắt ngang:

- Đồng chí biết thế sao còn chỉ đạo ra một Nghị quyết hoàn toàn trái ngược lại mơ ước của đồng chí?

- Tôi đã khẳng định với đồng chí rồi. Nghị quyết 68 của chúng tôi xuất phát từ tình hình thực tế hiện nay của các Hợp tác xã trong tỉnh chúng tôi. Cơ chế áp dụng cho Hợp tác xã nông nghiệp trước đây ngày càng bộc lộ ra những điều bất hợp lý. Nghị quyết 68 của chúng tôi nhằm khắc phục những điều bất hợp lý đó.

- Bằng cách chia ruộng đất cho nông dân ai muốn làm kiểu nào cũng được chứ không cần đến kế hoạch sản xuất của Hợp tác xã?

- Tại sao đồng chí không chịu nghe những điều chúng tôi đã trình bày mà cứ cố tình gán ghép cho Nghị quyết 68 của chúng tôi là tạo điều kiện cho nông dân trở về con đường làm ăn cá thể?

- Lần nữa tôi khẳng định với đồng chí Nghị quyết 68 của các đồng chí là vô nguyên tắc. Tôi xin chỉ ra cho các đồng chí thấy sai lầm khoản hộ ở chỗ nào. Thứ nhất, Hợp tác xã khoán sản lượng cho hộ rồi chia ruộng đất cho hộ làm, đây thực chất là hình thức phát canh thu tô của giai cấp địa chủ trước đây. Thứ hai, khoán hộ sẽ dẫn đến tình trạng mạnh ai nấy làm, Hợp tác xã không quản lý được lao động, không sử dụng hợp lý được sức lao động. Phong trào thi đua yêu nước của tập thể và cải tiến kỹ thuật sẽ sút kém dần. Thứ ba, hộ nhiều lao động và lao động khỏe sẽ thu nhập nhiều hơn những gia đình neo đơn hoặc có chồng con đi chiến đấu, đi công tác, gây ảnh hưởng không tốt đến nhiều mặt. Khoán hộ, Hợp tác xã không quản lý chặt chẽ sản phẩm nông nghiệp, ảnh hưởng không tốt đến việc ổn định giá cả, quản lý thị trường. Ngoài ra vai trò của ban chỉ huy đội sản xuất bị hạn chế rất nhiều vì khoán cho hộ tự xã viên điều khiển lấy công việc làm ăn của gia đình họ, ban chỉ huy đội sản xuất sẽ không kiểm tra được công việc của từng người. Hơn nữa chính bản thân cán bộ đội cũng lao vào công việc mà đội đã khoán cho gia đình, công việc tập thể bị lơ lửng. Tóm lại khoán cho hộ thực chất là trở lại cách làm

ăn cá thể, đầu óc tư hữu của xã viên phát triển, tính tập thể của xã viên giảm dần. Nó sẽ phá vỡ nội dung của phong trào Hợp tác hóa nông nghiệp, làm cho Hợp tác xã chỉ còn là một cái vỏ. Khoán hộ không những sai lầm về phương pháp quản lí mà còn trái với đường lối Hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng và Nhà nước.

Ông Kim chưa kịp phản ứng thì Đình đã đứng lên:

- Tôi hoàn toàn tán thành với những nhận định của đồng chí Trung Chính. Tôi cũng đã nhiều lần đấu tranh với đồng chí Kim về vấn đề này, nhưng đồng chí ấy không chịu nghe. Cứ lấy ý kiến đa số để áp đảo tôi. Tôi tin rằng với những ý kiến sáng suốt của đồng chí Trung Chính, tỉnh ủy chúng tôi sẽ nghiêm túc xem xét lại những sai lầm của mình...

Bà Thường nổi đóa ngắt luôn lời Đình:

- Đồng chí Đình đừng có cái kiểu ăn theo nói leo như vậy. Đồng chí thử nhìn lại mình xem với vai trò của một thường vụ tỉnh ủy, đồng chí đã làm gì cho cuộc sống no ấm của nông dân tỉnh ta mà chỉ ngồi một chỗ hết đêm bị thóc đến chộc bị gạo? Đồng chí bảo Nghị quyết 68 sai. Vậy sao đồng chí không mở mắt ra xem nhờ có Nghị quyết mà chỉ mấy vụ lúa nông dân đã vực năng suất từ một tấn rưỡi một héc-ta lên bốn tấn, năm tấn rưỡi. Đáng ra làm một người đảng viên thấy như vậy đồng chí vui mừng là phải, sao lại còn quay ra phê phán Nghị quyết mà tuyệt đại đa số tỉnh ủy viên đã thông qua?

- Tôi đứng trên quan điểm lập trường của giai cấp công nhân để nhìn nhận vấn đề. Khó khăn chỉ là tạm thời. Không vì khó khăn mà đi ngược lại đường lối của chủ nghĩa Mác - Lê-nin.

Bà Thường định nói thì ông Trung Chính đưa tay ngăn lại:

- Các đồng chí bình tĩnh lắng nghe ý kiến của nhau. Qua ý kiến của đồng chí gì vừa rồi chúng tôi ngay trong thường vụ của các đồng chí không phải ai cũng tán thành Nghị quyết sai trái của tỉnh ủy của các đồng chí. Tôi đề nghị các đồng chí cần xem xét lại và có biện pháp ngăn ngừa những sai lầm có thể tiếp theo.

Ông Kim cảm thấy có một cục gì đó trào lên chặn ở cổ họng ông. Hai tay ông nắm chặt mép bàn để giữ cho mình bình tĩnh, khỏi ném ra những lời nói không những có hại cho ông mà còn có hại cho cả Nghị quyết 68.

Bà Lê đi làm về phải ghé qua cửa hàng bách hóa mua số phiếu đường sắp hết hạn nên

về nhà muộn hơn mọi ngày. Vừa nhìn thấy bà đạp xe về, chị Thu từ trong bếp ăn tập thể cầm đôi đũa cả trong tay chạy tới chặn xe bà Lê lại:

- Bác Lê. Bác cho em hỏi chuyện này.

Bà Lê thấy thái độ lo lắng của chị Thu hỏi vội vàng:

- Có chuyện gì mà trông cô hốt ha hốt hải thế?

Chị Thu nói giọng run run:

- Em nghe nói Trung ương đang về kiểm điểm bác trai phải không bác?

- Ai nói với cô thế?

- Bác không biết đấy thôi. Cả cơ quan đang lo cuống lo cuống lên kia kìa.

Bà Lê bảo chị Thu:

- Ông Kim có chuyện gì mà Trung ương kiểm điểm? Cô đừng nghe mọi người đoán mò.

- Em cũng đoán thế. Cả đời bác Kim chỉ biết lo cho mọi người chứ có làm hại ai bao giờ đâu mà phải kiểm điểm. Ấy, như cái Hợp tác xã quê em mấy năm trước đây đến hạt thóc cũng không đủ để nấu cháo. Thế mà nay nhờ có khoán hộ nên chẳng còn lo đói nữa. Bà con bảo tất cả là do công của bác Kim.

- Công của tập thể tỉnh ủy chứ công gì riêng ông Kim nhà tôi. Khách chiều nay có ăn cơm bếp nhà ta không?

Chị Thu đáp nhanh nhẩu:

- Có đấy bác ạ. Gớm, chưa khi nào nhà bếp nấu cơm mà mấy anh công an lại nhìn từng li từng tí làm như sợ nhà bếp ăn bớt tiêu chuẩn không bằng.

- Chẳng phải sợ ăn bớt mà người ta bảo vệ đấy cô ạ.

- Ai bỏ thuốc độc đâu mà phải bảo vệ hả bác?

Bà Lê cười:

- Chẳng phải sợ bỏ thuốc độc nhưng nhỡ ra các cô làm ăn không cẩn thận, mất vệ sinh để các ông ấy đau bụng thì gay.

Bà Lê dắt xe về nhà. Thấy Đô đang đứng dưới gốc cây sưa với thái độ bồn chồn, bà Lê biết có chuyện chẳng lành nên hỏi Đô:

- Chú có nắm được tình hình làm việc giữa anh Trung Chính và Ban thường vụ như

thế nào không?

- Công an đứng vòng trong vòng ngoài làm sao em đến gần để biết được. Nhưng chắc chắn là căng thẳng lắm. Vừa rồi giờ nghỉ giải lao, em ngồi trong nhà nhìn ra thấy anh Kim xách cái điếu cày ra ngồi một mình dưới gốc cây thị nhưng chỉ thấy cầm điếu thôi chứ không hút. Trông đáng vẻ anh ấy buồn lắm.

Bà Lê than:

- Khổ thân anh ấy. Tất cả sức lực trí tuệ đều dành cho cuộc sống no ấm của người nông dân thế mà cũng chẳng được yên. Lần này nếu có chuyện gì thì anh ấy suy sụp mất.

- Anh Kim không phải là người dễ đầu hàng đâu chị ạ. Anh ấy sẽ bảo vệ Nghị quyết của tỉnh ủy đến cùng cho chị xem.

- Trúng chọi với đá làm sao mà chịu nổi hả chú. Theo chú thì tình hình sẽ đi đến đâu?

- Em đang lo mọi việc sẽ bị đình lại và trở về làm ăn như cũ.

- Làm gì có cái chuyện ấy. Mà nếu có đi chẳng nữa thì chắc gì nông dân lại chịu quay về đường cũ.

Hoàng hôn buông xuống đã lâu mà không thấy ông Kim về nhà. Bà Lê sốt ruột chạy qua hỏi Đô:

- Làm việc xong lâu lắm rồi, chú có biết anh chú và chị Thường đi đâu mà chưa thấy về ăn cơm?

- Em đang định xuống bảo với chị đây. Không biết có chuyện gì không mà em thấy anh ấy vẫn còn một mình ở trên phòng họp.

Bà Lê hốt hoảng:

- Chết chửa. Sao chú không vào hỏi xem anh ấy có sao không?

- Em sợ anh ấy đang suy nghĩ chuyện gì đó, em vào làm cắt đoạn suy nghĩ của anh ấy, anh ấy mắng nên em không dám vào.

- Chú chẳng ra sao. Nhỡ anh ấy căng thẳng quá đang lên cơn đau dạ dày thì sao? Chú đi với tôi lên đấy xem sao.

Bà Lê đi trước, Đô theo sau.

Trong bóng tối nhập nhoạng có tiếng quát khê:

- Ai? Đứng lại!

Bà Lê giật mình:

- Tôi là Lê, vợ của bí thư tỉnh ủy đây.

Anh công an đến gần nhận ra bà Lê:

- Xin lỗi chị, trời nhập nhoạng em nhìn không rõ. Chị đi đâu mà tối thế?

Bà Lê nhận ra người vừa hỏi mình là Thịnh, công an tỉnh. Bà hỏi:

- Chú có thấy anh Kim còn ngồi trong phòng họp không?

Thịnh đáp:

- Lúc họp xong em đi qua thấy còn ngồi ở đó, bây giờ không biết còn ở đó hay không.

Bà Lê và Đô vào phòng họp. Đô đưa tay bật đèn. Trong ánh sáng vàng vọt, ông Kim ngồi như bất động. Bà Lê hốt hoảng chạy tới:

- Anh có sao không?

Ông Kim vội vàng đáp:

- Không sao, không sao.

- Không sao, sao họp xong ngồi lì ở đây không về nhà ăn cơm?

Ông Kim chống chế:

- Có nhiều việc cần suy nghĩ nên ngồi một mình ở đây cho yên tĩnh.

Bà Lê than vãn:

- Chẳng biết họp hành kiểu gì mà trông anh thảm hại quá đi mất. Chú Đô dìu anh chú về nhà hộ chị.

Ông Kim cúi:

- Ơ hay cái cô này. Người ta chẳng đau chẳng ốm gì bỗng dưng nhờ người dìu là thế nào.

Nói xong ông Kim uể oải đứng lên đi ra khỏi phòng.

Tối ấy ông Kim định bỏ cơm. Bà Lê dỗ mãi ông mới nhai trệu trạo vài miếng rồi xách cái ghế ra ngồi ở sân. Bà Thường cũng không thấy về nhà ông Kim ăn cơm như mọi ngày. Đêm nặng nề bao trùm lấy khuôn viên khu vực tỉnh ủy. Tiếng ếch nhái kêu râm ran. Thịnh thoảng tiếng diều cày rít lên sòng sọc. Bà Lê dọn bát đĩa xong xách một cái ghế từ trong nhà ra ngồi cạnh ông Kim. Hơn hai mươi năm làm vợ, bà rất hiểu tính tình của chồng. Vui buồn nóng giận chẳng khi nào giấu được. Nhìn thái độ ông Kim từ tối

đến giờ, bà biết đang có điều gì đó làm cho ông vô cùng khổ tâm. Bà nói như vổ về:

- Anh đừng có lấy thuốc lào để chữa cơn buồn bực của mình. Rít lắm đứt ruột mà chết đấy. Hợp hành có chuyện gì bình tĩnh nói cho em nghe nào, xem em có giúp được gì không.

- Không có chuyện gì đâu.

- Không có chuyện gì sao định bỏ cả cơm tối để ngồi thở vắn than dài.

Ông Kim buột miệng:

- Không khéo công lao của tập thể tỉnh ủy mấy năm nay biến thành công cốc mất.

- Sao lại thế được? – Bà Lê không hiểu hỏi.

Ông Kim nói chậm rãi và buồn:

- Chiều hôm nay anh Trung Chính phê phán hết sức gay gắt Nghị quyết 68 và yêu cầu tỉnh ủy phải chấn chỉnh lại. Anh ấy còn yêu cầu tôi viết bản kiểm điểm về những sai lầm của mình trước Ban bí thư Trung ương và viết bài tự phê bình về việc cho nông dân khoán hộ để đăng trên Tạp chí Học tập.

- Đến thế kia à. Sao lại có chuyện vô lí như vậy được chứ. Thế cả Ban thường vụ không ai có ý kiến gì?

- Có. Còn gay gắt nữa là đảng khác. Nhưng chẳng làm gì lay chuyển được tính tình rắn như thép của anh ấy.

Bà Lê thở ra:

- Hoá ra uy quyền của cá nhân thời nào cũng mạnh hơn lẽ phải. Hiệu quả của Nghị quyết 68 sờ sờ ra đó sao mà anh ấy cố tình nhắm mắt làm ngơ được chứ? Thế anh có định viết kiểm điểm không?

- Anh Trung Chính thay mặt Ban bí thư Trung ương ra lệnh làm sao mà không viết được. Anh ấy bảo sai, mình không sai nên chẳng sợ. Kiểm điểm, phê bình, thậm chí kỷ luật hay tù tội cũng không sợ. Chỉ sợ dân, sợ Đảng hiểu lầm mình mà thôi.

- Hiểu lầm thì phải tìm cách thanh minh, phải tường trình, phải bảo vệ những gì mình cho là đúng để Đảng hiểu, dân hiểu chứ lo gì bị hiểu lầm.

Ông Kim thở dài:

- Với đảng bộ và nhân dân tỉnh Phước Vĩnh, mình chẳng cần thanh minh thì người ta cũng biết mình là người thế nào. Nhưng làm sao thanh minh với Trung ương Đảng,

với đảng viên và nhân dân toàn miền Bắc rằng, bí thư tỉnh ủy Phước Vĩnh không chống lại đường lối tập thể hóa của Đảng và Nhà nước. Không mở đường cho nông dân trở lại con đường làm ăn cá thể, khi anh Trung Chính đã thay mặt Ban bí thư kết luận như vậy. Không những thế, tôi phải viết một bài công khai nhận sai lầm của mình trên tờ Tạp chí Học tập, cơ quan ngôn luận của Đảng.

Bà Lê nói giọng tức tối:

- Anh không viết thì đã sao. Ông ấy có cất cái chức bí thư tỉnh ủy của anh cũng chẳng sao. Việc gì dằn vặt cho khổ cái đời.

- Đâu phải anh lo lắng vì cái chức bí thư tỉnh ủy của mình bị lung lay. Anh chỉ lo tình hình này không khéo rồi dẫn đến cấm các phương thức khoán của Nghị quyết 68 thì không biết mọi việc sẽ đi về đâu. Nông dân lại trở về với cảnh đói cơm rách áo thì tội lắm. Thôi, em vào đi ngủ đi để cho anh ngồi một mình một lát.

Bà Lê nói dịu dàng:

- Anh như thế này làm sao mà em ngủ yên được.

- Không phải lo cho anh, anh đã bình tĩnh trở lại rồi. Anh rất cần ngồi một mình.

- Em lo cho bệnh dạ dày của anh quá. Con cái đứa thì đi học nước ngoài, đứa đang ở nơi sơ tán. Anh mà nằm lẫn ra đấy chỉ có mình em xoay xở làm sao được.

Ông Kim cúi:

- Đã bảo vào ngủ đi. Cứ ngồi đấy mà nói lảm nhảm nhức đầu quá.

- Ơ hay. Sao tự nhiên nổi cáu với em. Đã thế thì em vào đây.

Bà Lê giận dữ đứng dậy xách ghế đi vào nhà.

Ông Kim rút một điếu thuốc缭绕 rồi theo thói quen tựa đầu vào thành ghế ngược nhìn vào bầu trời đêm sâu thẳm đầy sao. Gió lặng. Cây cối đứng im phăng phắc. Không khí oi nồng. Sao nhấp nháy và thay đổi màu sắc lúc xanh lúc vàng liên tục báo hiệu những cơn mưa to trong những ngày sắp tới. Ông Kim nhắm mắt muốn lấy lại sự thư thái qua một một chiều quá căng thẳng đối với mình. Nhưng mắt vừa nhắm, bỗng dưng hình ảnh ông Trung Chính hiện lên trong óc và những lời nói của ông văng vẳng bên tai. “Đồng chí là bí thư tỉnh ủy nên phải chịu trách nhiệm với những sai lầm trong việc ra Nghị quyết cũng như chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 68. Tôi thay mặt Ban bí thư yêu cầu đồng chí thành khẩn kiểm điểm sai lầm của mình với Ban bí thư... Vì nhận thức còn mơ hồ hay do động cơ cá nhân, muốn nông dân tôn vinh mình như một vị cứu tinh của họ. Ngoài ra đồng chí phải viết một bài tự phê bình sai lầm trong việc tổ chức khoán hộ đã

dẫn đến hậu quả nghiêm trọng là phá vỡ mối quan hệ sản xuất Xã hội chủ nghĩa của Hợp tác xã nông nghiệp, gửi đăng trên Tạp chí Học tập để các nơi rút kinh nghiệm, không lặp lại sai lầm của đồng chí...”

Khuôn mặt với đôi mắt sắc lạnh ấy đã có một thời thân thương với ông biết nhường nào. Một lần ông không còn nhớ là năm nào, chỉ nhớ đó là thời còn ở chiến khu Việt Bắc. Một hôm ông đang ngồi gỡ những mẩu tàn thuốc lá bỏ vào một cuốn sổ tay để trước mặt thì ông Trung Chính từ xa đi lại. Ông Trung Chính hỏi:

- Chú đang làm gì đấy?

- Em gỡ mấy mẩu tàn thuốc lá để hút. Em hết thuốc Lào đã năm hôm này rồi.

- Chú bỏ thuốc Lào đi có phải đỡ khổ sở như vậy không?

- Em hút thuốc Lào từ ngày còn đi cày thuê cho địa chủ Đình nên nhựa thuốc đã lẫn vào trong máu của em rồi, khó bỏ lắm.

- Có quyết tâm là bỏ được hết.

- Em cũng đã quyết tâm mấy lần rồi. Nhưng cũng chỉ quyết tâm được đến ba ngày là cùng. Chị Thường vào vùng địch hậu sao hôm nay vẫn chưa ra hả anh? Đáng ra ngày hôm qua có mặt ở cơ quan theo như quy định nhưng không biết sao hôm nay vẫn chưa thấy có mặt. Không biết có gặp chuyện gì không. Em mong chị Thường về còn quá trẻ con mong mẹ đi chợ về.

- Có việc gì mà mong cô Thường về?

- Chị Thường cũng nghiện thuốc Lào như em nên lần nào vào địch hậu ra chị ấy cũng đưa thuốc Lào ra. Có đợt đem ra cả cân. Hai chị em hút đến nửa năm mới hết.

Ông Trung Chính cười:

- Tưởng mong để làm gì hóa ra mong có thuốc Lào. Anh có việc này định bàn với chú đây. Tổ chức định bố trí chú về bổ sung cho Ban thường vụ huyện ủy Linh Sơn tỉnh Phước Vĩnh. Chú có đồng ý sự phân công của tổ chức không?

- Em đã làm lãnh đạo bao giờ đâu mà cử em làm thường vụ huyện ủy?

- Chẳng ai sinh ra để làm lãnh đạo cả. Cứ làm khắc quen. Hơn nữa anh sống với chú từ ngày chú còn làm liên lạc cho xứ ủy Bắc Kỳ nên anh rất hiểu chú. Chú không những trung thành tuyệt đối đối với Đảng mà còn biểu hiện phẩm chất của một người rất thông minh. Huyện Linh Sơn là một huyện miền núi nằm giáp ranh giữa vùng tự do và vùng tạm chiếm. Để ngăn chặn chúng ta từ vùng tự do tràn xuống, địch đã bố trí một hệ

thống đồn bốt dày đặc khiến phong trào của huyện gặp nhiều khó khăn. Nguồn cán bộ cấp huyện của tỉnh Phước Vĩnh còn thiếu nên Tỉnh ủy Phước Vĩnh đề nghị với Trung ương tăng cường lãnh đạo cho huyện Linh Sơn. Anh thấy chú có thể đảm đương được việc này nên đã đề nghị cử chú đi.

Ông vui vẻ nhận lời. Ông Trung Chính bảo:

- Anh rất hoan nghênh tinh thần của chú. Hoạt động trong vùng địch tạm chiếm hết sức gian khổ và nguy hiểm nên chú phải hết sức thận trọng. Phải dựa vào dân, tin tưởng dân thì mới hoàn thành được nhiệm vụ.

Ngày ấy thật gian khổ nhưng con người ta lại thương yêu nhau như anh em một nhà. Tất cả chỉ có chung một lí tưởng duy nhất là kháng chiến thắng lợi để xây dựng một nước Việt Nam độc lập và giàu mạnh. Nhưng kháng chiến thắng lợi rồi mọi việc lại không giản đơn như mọi người nghĩ. Bao nhiêu xáo trộn diễn ra trong một giai đoạn lịch sử chỉ trên dưới mười năm. Cải tạo tư sản, cải cách ruộng đất, chống cường ép di cư rồi cuộc chiến tranh chống Mỹ diễn ra trên phạm vi cả nước. Tình hình phe Xã hội chủ nghĩa cũng phát sinh ra nhiều quan điểm đường lối và khuynh hướng chính trị khác nhau. Phản đối ai, ủng hộ ai cũng trở thành cuộc đấu tranh tư tưởng trong nội bộ Đảng. Chẳng nói gì đâu xa. Nguyên cái việc làm cho dân giàu thôi mà không biết bao nhiêu khuynh hướng, quan điểm đối chọi nhau chan chát. Người thì muốn cào bằng tất cả rồi dàn hàng ngang tiến lên, ai cũng như ai. Kẻ thì muốn để cho dân tự do làm ra của cải rồi đưa dân vào khuôn khổ. Người thì muốn xây dựng xã hội bằng sức mạnh vật chất. Kẻ thì muốn xây dựng xã hội bằng khẩu hiệu lấy chính trị làm gốc tư tưởng dẫn đầu. Có tư tưởng tốt là có tất cả v.v... Càng nghĩ ông Kim càng thấy buồn đến não lòng. Người khác không hiểu ông là một nhẽ. Đường này người không hiểu ông và phê phán việc làm của ông lại là ông Trung Chính, người đã dìu dắt ông đi làm cách mạng, người mà ông vô cùng kính trọng và coi như người thầy, người anh cả của mình. Hình ảnh và những lời nói của ông Trung Chính gieo vào lòng ông Kim một tâm lí nặng nề mà suốt cả cuộc đời hoạt động cách mạng của ông, ông chưa gặp phải bao giờ.

Ông Kim nặng nề đứng lên đi vào nhà. Ông đi đến cái tủ gỗ cũ kỹ lôi từ trong đó ra một cái xác cốt bằng da đã sờn mép đem đến đổ dốc ra bàn. Những tấm ảnh đen trắng, nhiều chiếc đã ố vàng rơi ngổn ngang xuống mặt bàn. Đêm mất điện, chỉ có cây đèn dầu cháy leo lét. Ông Kim cầm từng tấm ảnh đưa lên xem. Có tấm ông chỉ xem lướt qua rồi bỏ sang một bên. Có chiếc ông dừng lại khá lâu, nhìn vào từng khuôn mặt trong ảnh. Đó là những tấm ảnh thời ông còn rất trẻ chụp ở chiến khu Việt Bắc. Những người trong ảnh người thì mặc áo quần bà ba màu nâu, người thì quần âu, áo cổ vuông, có người

mặc quân phục đội mũ lưỡi trên đầu. Bà Lê thấy chồng có thái độ kháng khác đi đến ngồi cạnh. Ông Kim cầm lên một tấm ảnh chỉ có hai người. Đó là ông Trung Chính chụp chung với ông ở chiến khu Việt Bắc. Ông Trung Chính đôi mắt sáng và nụ cười rất tươi, mặc chiếc áo sơ mi cộc tay cổ bẻ, quần âu. Còn ông Kim thì mặc bộ bà ba. Lúc đó ông hai mươi tám tuổi. Người gầy và đen. Đôi mắt to và sáng. Ông Trung Chính tay quàng lên vai ông Kim với dáng vẻ hết sức thân mật. Hai người đứng dưới cầu thang một nhà sàn. Bức ảnh đã ố vàng nhiều chỗ. Ông Kim ngắm bức ảnh một cách chăm chú. Tấm ảnh gợi lại trong ông một thời quá khứ. Tất cả đã qua rồi. Ông Kim nghĩ rồi đưa tay nhắc bóng đèn ra cầm tấm ảnh cho vào ngọn lửa đèn để đốt. Bà Lê nhanh tay giật chiếc ảnh trong tay ông Kim:

- Tấm ảnh kỷ niệm thì có tội tình gì mà anh đốt nó đi.

Ông Kim chợt nhận ra sự vô lí của mình:

- Anh sai rồi. Sai rồi.

Nói xong ông ngồi thừ ra.

5

Hội trường tỉnh ủy có chừng bốn mươi người gồm các tỉnh ủy viên và các cán bộ đầu ngành của tỉnh đang ngồi im phăng phắc nghe ông Trung Chính nói chuyện.

Cách hàng ghế đầu tiên chừng vài mét, chiếc máy ghi âm của Đức chế tạo to gần bằng nửa chiếc va-li chạy bằng băng cối quay chậm chậm. Hai bên tường hội trường hai chiếc loa sắt phát ra thứ âm thanh choe chóc như muốn xé màng nhĩ người nghe.

Đình ngồi ở hàng ghế đầu cùng với Ban thường vụ, thỉnh thoảng lại chạy tới nhìn vào cái băng của chiếc máy ghi âm đang quay. Sau đó bảo Văn, nhân viên của Ban tuyên huấn là người chịu trách nhiệm ghi âm:

- Cậu nhớ chú ý đấy nhé, không được để máy bỏ sót một chữ nào.

- Thủ trưởng nói thế nào thì máy ghi thế ấy chứ làm sao mà sót được ạ.

- Thì tớ cứ dặn cậu thế.

Ông Kim thấy thái độ lảng xảng của Đình lấy làm khó chịu bảo:

- Giao việc cho người ta là phải tin vào người ta chứ việc gì cậu cứ chạy lên chạy xuống nhăng lên như vậy.

- Bài nói chuyện của anh Trung Chính cực kỳ quan trọng nên cần phải nhắc nhở anh em chú để họ ghi sót thì chết.

Sau khi nói khái quát về thành tích của miền Bắc trong thời gian qua, ông Trung Chính đi vào tình hình của tỉnh Phước Vĩnh:

- Phần ưu điểm của tỉnh Phước Vĩnh tôi đã nói chung với phong trào Hợp tác xã trên toàn miền Bắc. Ở đây tôi muốn nói đến phần khuyết điểm, sai lầm để các đồng chí nhận ra và quyết tâm sửa chữa để đưa phong trào Hợp tác xã của tỉnh đi vào đúng quỹ đạo. Thật ra trong công tác quản lý Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp của các đồng chí có nhiều vấn đề cần phải nói, phải bàn. Nhưng tôi chỉ phát biểu ý kiến về công tác ba khoán và quản lý tư liệu sản xuất, nhất là quản lý ruộng đất của các Hợp tác xã ở Phước Vĩnh trong thời gian gần hai năm trở lại đây.

Ông Trung Chính dừng lại cầm cốc nước uống rồi bỏ cốc xuống, rút khăn ra lau mặt và nói tiếp:

- Thực tế khoán hộ của các đồng chí đã thu được những thành công rực rỡ ở những điểm nào? Thứ nhất, bằng cách giao khoán ruộng đất của Hợp tác xã cho hộ, trong một số Hợp tác xã đang diễn ra tình trạng chia lại ruộng đất cho xã viên. Thứ hai, bằng cách khoán sản lượng cho hộ, một số Hợp tác xã đã tự biến mình thành người phát canh thu tô đối với xã viên. Thứ ba, trong nhiều Hợp tác xã phương thức cá thể đang lấn át phương thức sản xuất tập thể. Thứ tư, nhiều Hợp tác xã đường lối và nguyên tắc hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng đã bị vi phạm một cách nghiêm trọng. Bây giờ tôi xin đi vào phân tích từng điểm một trong chủ trương khoán cho hộ để các đồng chí xem đúng hay sai.

Ông Trung Chính lại dừng để uống nước và rút khăn lau mặt.

Lợi dụng lúc ông Trung Chính ngừng nói, Đình lại chạy lên hỏi Văn:

- Ghi được hết không sót câu nào chứ?

Văn trả lời với thái độ khó chịu:

- Máy vẫn chạy đều, còn ghi đủ hay sót làm sao mà em biết được.

Đình lại lùi về chỗ ngồi của mình.

Ông Trung Chính uống nước xong nói tiếp:

- Một số các đồng chí quan niệm sản xuất theo kiểu nào cũng được, miễn là sản phẩm xã hội tăng, đó không phải quan điểm của giai cấp công nhân và của Đảng. Thật vậy. Trong nông nghiệp của miền Bắc nước ta hiện nay chỉ có hai phương thức sản xuất, sản

xuất tập thể và sản xuất cá thể. Sản xuất tập thể thì tiến lên Chủ nghĩa Xã hội, đời sông nhân dân ấm no, hạnh phúc. Sản xuất cá thể tạo ra nền kinh tế tiểu sản xuất hàng hóa, nền kinh tế này hàng ngày, hàng giờ đẻ ra Chủ nghĩa Tư bản và nếu nó phát triển thì sẽ làm cho đời sống nhân dân lao động không được bảo đảm. Chính vì vậy chúng ta tiếp tục cải tạo quan hệ sản xuất trong nông nghiệp...

Gần như suốt đêm qua ông Kim trần trọc không sao ngủ được. Giữa đêm dạ dày của ông nhâm nhấm đau. Bà Lê dậy lấy ca vét cho ông uống nhưng vẫn không thấy cơn đau thuyên giảm. Sáng nay ông chỉ uống cốc sữa rồi đi lên hội trường. Bà Lê thấy ông đau bảo ông không phải đi họp nữa nhưng ông bảo sợ ông Trung Chính cho rằng mình phản ứng với việc ông bị phê phán chiều hôm qua nên kiếm cớ đau để ở nhà. Âm thanh chất chúa của hai chiếc loa sắt thỉnh thoảng vang lên câu hỏi gay gắt: Khoán như thế đúng chưa? Để cho nông dân làm giàu như vậy đã đúng với quan điểm đường lối của Đảng và Nhà nước chưa? cứ như từng mũi kim đâm vào dạ dày ông đau buốt khiến ông phải cúi gập người xuống đưa hai tay ôm lấy bụng để chặn cơn đau. Mặt mày ông dần dần tái mét. Bà Thường nhìn thấy ông Kim đang cúi gập người ôm bụng, hỏi:

- Chú làm sao vậy?

- Bụng đau và cảm giác buồn nôn chị ạ.

Bà Thường hốt hoảng:

- Bỏ mẹ. Không khéo lại chảy máu dạ dày cũng nên. Chú xin phép về nhà nằm nghỉ đi.

- Không có gì đâu. Lát nữa chắc đỡ thôi.

Ông Quốc ngồi cạnh bảo:

- Chị Thường nói đúng đấy. Anh nên về nhà nằm nghỉ và bảo cậu Đô cho gọi bác sĩ đến kiểm tra xem sao. Nếu có hiện tượng chảy máu dạ dày tái phát là phải đi cấp cứu ngay.

Ông Kim cố nhịn đau bảo:

- Không can gì đâu. Tớ đã thấy hơi ổn rồi.

Bên trên, ông Trung Chính vẫn tiếp tục nói:

- Chiều hôm qua tôi làm việc với Ban thường vụ tỉnh ủy và đã chỉ rõ những sai lầm nghiêm trọng mà tỉnh ủy của các đồng chí mắc phải. Tôi đã đề nghị Ban thường vụ nghiêm khắc kiểm điểm trong việc đưa ra Nghị quyết 68. Tôi cũng đã yêu cầu đồng chí Hoàng Kim với vai trò bí thư tỉnh ủy của mình cũng phải chịu trách nhiệm phần lớn

trong việc này và cũng yêu cầu đồng chí Hoàng Kim nghiêm khắc kiểm điểm với Ban bí thư Trung ương. Các đồng chí thân mến!...

Ông Kim bỗng nhiên ôm bụng ngồi sụp xuống nền đất. Bà Thường, ông Quốc, ông Dân hốt hoảng chạy đến ngồi xuống cạnh ông Kim. Bà Thường lo lắng hỏi:

- Chú thấy trong người thế nào?

- Tôi thấy bụng đau quá chị ạ.

Ông Kim nói xong ôm bụng, đầu gục xuống, sau đó ông gợn gợn mấy cái trong cổ rồi nôn ra một bãi máu loang đỏ cả nền nhà. Bà Thường hốt hoảng kêu lên:

- Ai chạy đi gọi bác sĩ hộ cho chú Kim với.

Cả hội trường xôn xao. Nhiều người bỏ ghế của mình chạy lên xúm lại đứng bao quanh ông Kim. Ông Trung Chính từ trên bục nói chuyện cũng nhảy xuống hỏi:

- Đồng chí Kim sao vậy?

Ông Quốc đáp:

- Anh ấy lại bị chảy máu dạ dày tái phát anh ạ.

- Phải cho đi cấp cứu ngay. Không nên để chậm trễ.

Cùng lúc bác sĩ Sản, bà Lê và Đô chạy ào vào. Bà Lê gạt mọi người ra rồi ôm lấy ông Kim.

- Khổ thân anh. Đêm qua đã trần trọc suốt đêm không ngủ. Sáng nay bảo ở nhà nằm nghỉ cũng không chịu nằm. Biết làm sao bây giờ đây.

Sản kéo bà Lê ra:

- Chị ra để cho em xem anh ấy như thế nào.

Sản cầm tay ông Kim xem mạch rồi bảo:

- Mạch yếu lắm. Để tôi tiêm cho bí thư một ống thuốc trợ lực, còn ai đi gọi hộ anh Hành đánh xe chuyển bí thư lên bệnh viện tỉnh cấp cứu ngay. Ai ở gần đây có phích nước sôi xách hộ đến đây cho tôi luộc kim tiêm.

Ông Dân nhảy lên xách cái phích dùng pha nước cho ông Trung Chính đem xuống.

Sản bảo ông Dân:

- Bác cho em mượn luôn cái ca cái cốc gì đó cũng được.

Ông Dân lại nhảy lên lấy luôn cái cốc của ông Trung Chính đưa xuống.

Trong khi bác sĩ Sản tiêm thuốc, ông Trung Chính bảo:

- Để tôi bảo lấy cái xe Mốt-cô-vích của đồng chí trợ lí của tôi chở đồng chí Kim về bệnh viện Việt Xô cho nhanh và đỡ xóc. Chảy máu dạ dày mà xe xóc là hết sức nguy hiểm.

Không ai nói gì về lời đề nghị của ông Trung Chính khiến ông phật ý:

- Vì sao tôi bảo lấy xe trợ lí của tôi chở đồng chí Kim đi cho an toàn mà không ai chịu làm là thế nào?

Ông Kim nói trong cơn đau:

- Không cần đâu. Tôi đi xe com-măng-ca cũng được.

Bà Lê nhìn ông Trung Chính với đôi mắt hằn học, trách móc:

- Anh ban ơn huệ muộn quá. Anh Kim mà có mệnh hệ gì thì mấy mẹ con tôi và bà con cả tỉnh Phước Vĩnh này hận anh suốt đời.

Ông Trung Chính cười thân thiện:

- Cái cô này ăn nói hay nhỉ. Tôi làm gì mà mấy mẹ con cô và bà con Phước Vĩnh hận tôi.

- Làm gì thì anh tự biết.

Ông Kim bước lên xe. Bà Thường bảo ông Quốc:

- Chú Quốc ở nhà tiếp tục công việc để tôi đi cùng cô Lê xuống bệnh viện.

Chi đến cạnh bà Thường bảo:

- Chị cho em đi cùng.

- Thế thì cô ngồi trước. Tôi và cô Lê ngồi sau với chú Kim.

Ông Trung Chính nói với bà Thường:

- Đồng chí Thường cho đưa đồng chí Kim về bệnh viện Việt Xô nhé. Tôi sẽ trực tiếp gọi điện cho bệnh viện trưởng cử các bác sĩ giỏi chăm sóc đồng chí Kim.

- Vâng. Trăm sự nhờ anh.

Xe chạy. Mọi người đứng tần ngần nhìn theo cho đến khi không nhìn thấy mới quay vào hội trường. Đình chen mọi người đến cạnh ông Trung Chính nói xun xoe:

- Bài nói chuyện của anh sâu sắc quá. Ban tuyên huấn chúng tôi đã cho ghi âm lại để sau này soạn thành tài liệu gửi xuống cho cơ sở học tập.

- Thế à – Ông Trung Chính nói gọn lỏn rồi lặng lẽ đi vào hội trường.

Đình chữa ngược với mọi người bằng cách cúi xuống buộc lại dây giày.

Chương ba mươi tám

1

Buồng bệnh ông Kim nằm có ba người. Ông Cư chủ tịch tỉnh H, ông Khải, bí thư tỉnh T. Buồng dành điều trị cho cán bộ cao cấp nên khá rộng rãi và đầy đủ tiện nghi. Ngoài hai buổi đi dạo sáng, chiều và khám bệnh, uống thuốc, thì giờ còn lại ba ông ngồi nói chuyện trên trời dưới đất. Một lần ông Cư bảo:

- Máy cái tay Tuyên huấn và Tổ chức ở tỉnh tôi đi bồi dưỡng thời sự, chính trị về báo cáo lại với tôi ở tỉnh anh nông dân đang bung ra làm ăn cá thể theo chủ trương của tỉnh. Tôi hốt quá chẳng biết hư thực thế nào liền cho đi kiểm tra lại tình hình Hợp tác xã trong tỉnh, bấy giờ mới biết tỉnh tôi cũng có mấy Hợp tác xã cũng bung ra đủ các kiểu khoán. Tôi chỉ thị cho các huyện chỉ đạo cho các Hợp tác xã đó dừng lại ngay. Nhưng rồi giống như anh thợ vụng nặn nồi đất, nắn được bên này tròn thì bên kia lại méo. Nông dân người ta đã không muốn làm ăn kiểu cũ thì dù có chính đốn thế nào họ cũng tìm cách lách để làm ăn theo ý mình. Ép quá thì họ xin ra khỏi Hợp tác.

Ông Kim cười hỏi:

- Anh có nghe mấy cái anh Tuyên huấn tỉnh anh bảo tôi chống lại Đảng không?

- Nói anh chống lại Đảng thì không, nhưng nói anh đi ngược lại đường lối tập thể hóa của Đảng thì có.

- Như vậy có khác gì chống lại Đảng.

Ông Khải tham gia:

- Khi cái tin các anh ngang nhiên ra Nghị quyết chống lại đường lối Hợp tác hóa của Đảng đến với tôi, tôi vô cùng ngạc nhiên. Không hiểu các anh nghĩ gì mà làm như vậy. Nhiều anh còn quy kết các anh đang đi theo đường lối xét lại. Nếu không được nghe anh kể chuyện lại, thì tôi vẫn nghĩ anh đang đi ngược lại trào lưu của miền Bắc là mọi người, mọi ngành đều đi trên con đường làm ăn tập thể.

Ông Kim nói:

- Chúng tôi cũng phải vượt qua nhiều áp lực mới ra được Nghị quyết chứ chẳng dễ dàng gì. Ngay cả trong nội bộ chúng tôi cũng có người quy kết tôi chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa xét lại. Ngoài ra có mấy anh phái viên của Ban bí thư Trung ương hết chạy lên

chạy về báo cáo với Ban bí thư khiến chúng tôi khốn đốn vô cùng. Nếu không có quyết tâm của tập thể tỉnh ủy thì khó mà ra được Nghị quyết.

Bà Lê cầm quạt quạt cho ông Kim và nói đùa:

- Anh Kim chảy máu dạ dày suýt chết cũng tại vì cái Nghị quyết ấy đẩy các anh ạ.

- Nhà tôi nói đùa đấy. Các anh có nghĩ một tỉnh như tỉnh tôi vừa có đồng bằng, trung du và miền núi mà liên tục trong hai năm qua bình quân đạt trên 5 tấn thóc trên một héc-ta không?

Ông Cư:

- Đúng là thần kỳ. Đất tỉnh tôi không thua kém ai nhưng các huyện đồng bằng trong mấy năm vừa qua vẫn ì ạch trong phạm vi ba tấn chứ không thể hơn.

Bác sĩ Thành, viện trưởng vào phòng.

- Xin chào các bác. Đêm qua các bác ngủ ngon chứ?

Ông Cư đáp:

- Ngủ tốt bác sĩ ạ.

- Bác Kim nằm xuống để em xem nào.

Bà Lê đứng bên cạnh theo dõi từng cử chỉ của bác sĩ Thành. Thấy bác sĩ đứng lên, bà Lê hỏi:

- Tình trạng của anh Kim nhà tôi thế nào bác sĩ?

- Tốt lắm rồi. Vết mổ liền da rất đẹp.

Ông Kim hỏi:

- Liệu tuần này tôi đã ra viện được chưa?

- Chưa đâu. Nhanh lắm cũng phải sang tuần sau. Anh đừng sốt ruột. Để cho ổn định hoàn toàn đã.

- Ở nhà hiện nay đang rất cần sự có mặt của tôi, nếu bác sĩ cho tôi ra viện trong tuần này là tốt nhất. Cơ quan tôi lúc nào cũng có một bác sĩ ở bên cạnh tôi, bác sĩ không phải lo.

- Công việc cả một đời người chẳng khi nào làm hết được. Nhưng ốm đau là phải nghỉ thì mới làm việc lâu dài được bác ạ. Bác về sớm được một tuần rồi quay lại đây nằm một tháng, tính ra bác lỗ vốn to. Bác yên tâm đi. Chúng tôi sẽ cố gắng để tuần sau bác ra viện trong tình trạng sức khỏe tốt nhất.

Bác sĩ khám tiếp cho ông Cư và ông Khải rồi chào, đi ra khỏi phòng.

2

Tuyên và Hạnh, người yêu của Tuyên xách một túi hoa quả trong tay đi dọc hành lang của bệnh viện. Đi qua phòng nào cũng dừng lại nhìn vào rồi bỏ đi. Gặp một cô y tá bê một khay thuốc đi lại, Tuyên hỏi:

- Xin lỗi cô, phòng của ông Kim bí thư tỉnh ủy Phước Vĩnh nằm ở đâu nhờ cô chỉ giúp.

Cô y tá hỏi:

- Có phải cái ông bí thư tỉnh ủy chia ruộng cho nông dân cày cấy có phải không?

Tuyên hơi ngớ ra không hiểu cô y tá nói gì, nhưng sau đó lại gật đầu:

- Phải, phải.

Cô y tá chỉ về phía cuối hành lang:

- Nếu thế thì bác ấy nằm ở phòng số 24.

- Cám ơn cô.

Tuyên và Hạnh vừa đi vừa đưa mắt nhìn lên tấm biển treo trước cửa phòng. Thấy phòng 24, Tuyên dừng lại nhìn vào bên trong. Nhìn thấy bố đang vui vẻ nói chuyện, Tuyên mừng rỡ:

- Chào bố mẹ. Chào hai bác.

Hạnh chào theo. Bà Lê đứng lên rồi gần như lao về phía Tuyên:

- Con về khi nào?

- Con về hôm qua. Về đến nhà thấy cửa đóng kín mít, con chạy qua chỗ bác Thường hỏi mới biết bố đi bệnh viện, con liền xuống đây luôn. Đây là Hạnh, người yêu của con.

Ông Kim cười rưng rưng:

- Học hành xong chưa mà đã tính chuyện lấy vợ?

- Xong rồi bố ạ.

Ông Kim giới thiệu với ông Cư, ông Khải:

- Đây là anh con đầu của tôi. Cháu đang học ở Cộng hòa dân chủ Đức.

Ông Cư khen:

- Ăn cơm Tây có khác. Cháu không bớt cho bố cháu một ít.

- Cháu ở nhà đã to cao như thế rồi bác ạ - Bà Lê bảo.

Ông Kim tụt xuống giường:

- Mấy bố con mình đi ra ngoài kia ngồi nói chuyện, để đây cho hai bác nghỉ.

Ngồi xuống chiếc ghế băng kê dọc hành lang, ông Kim hỏi:

- Hai đứa cùng học với nhau à?

Tuyên đáp:

- Hạnh học ngành kiến trúc bố ạ.

Bà Lê hỏi:

- Quê cháu ở đâu?

- Thưa bác, cháu ở Hà Nội ạ.

Bà Lê hỏi tiếp:

- Bố mẹ cháu còn khỏe chứ?

- Vâng. Bố cháu ở bộ đội, còn mẹ cháu làm ở Cục thống kê.

Tuyên hỏi:

- Con nghe chú Đô bảo sợ dĩ bố bị chảy máu dạ dày là do bác Chính bắt bố làm kiểm điểm có phải không bố?

- Cái thằng Đô này ăn nói lung tung thật. Không phải đâu con ạ. Con không nhớ bố đã bị chảy máu dạ dày hai lần rồi không. Con đừng nghe người ta nói lung tung rồi nghĩ không tốt về bác Chính. Bác ấy là một nhà lãnh đạo xuất sắc của Đảng, tình nghĩa giữa bác ấy và bố vẫn như xưa. Không có chuyện gì xảy ra giữa bố và bác ấy đâu.

- Sức khỏe của bố thế nào rồi?

- Tốt rồi con ạ. Bác sĩ bảo tuần sau sẽ cho bố xuất viện. Con bảo con học xong rồi phải không?

- Vâng.

Bà Lê hỏi:

- Con về nước luôn hay còn qua lại bên đó?

Tuyên đáp:

- Con về thăm bố mẹ rồi quay sang bên đó.
- Bao giờ thì về hẳn? - Ông Kim hỏi.
- Con định ở lại bên Đức vài ba năm nữa mới về bố ạ.

Một thoáng thoáng nghi ngờ lướt qua, ông Kim hỏi:

- Học xong rồi không về còn ở lại bên ấy làm gì?
- Con định đi làm một vài năm kiếm một ít tiền rồi về bố ạ.

Ông Kim không tin ở tai mình, hỏi lại:

- Con vừa nói gì. Ở lại kiếm tiền à?

Tuyên đáp bình thản:

- Vâng. Ngành học của con có về nhà cũng chẳng có việc làm, trong khi đó ở bên Đức rất cần người mà lương cũng cao nên con định ở lại bên ấy làm việc vài ba năm vừa kiếm một ít tiền vừa củng cố thêm kiến thức thông qua lao động thực tế rồi mới về.

Ông Kim nhìn thẳng vào mặt Tuyên:

- Đẳng cho con đi học để về phục vụ đất nước chứ không phải đi học để đi làm thuê cho nước ngoài. Con học xong rồi nếu về nước không có việc làm thì đi bộ đội. Mặt trận đang rất cần người cầm súng.

- Bố nghe con nói hết đã.

Ông Kim nói dứt khoát:

- Không phải nói gì nữa.

Bà Lê bảo chồng:

- Thì anh bình tĩnh để cho con nói hết xem sao.

Tuyên biết bố bị sốc vì câu nói thẳng của mình nên sửa lại:

- Thưa bố. Có lẽ nghe con nói hai tiếng kiếm tiền hơi khó nghe nên đã khiến bố tức giận. Thực ra ngành con học là một ngành rất khó. Trong mấy năm qua chủ yếu là học lý thuyết chứ chưa có điều kiện thực hành. Trong khi đó ở miền Bắc nước ta hiện nay chưa có điều kiện để nhập các thứ máy móc hiện đại về để ứng dụng trong sản xuất. Vì vậy con muốn ở lại bên Đức vài ba năm để lao động nhằm củng cố thêm kiến thức và kinh nghiệm trong thực tế. Nếu sau này miền Bắc có điều kiện ứng dụng ngành con học vào

trong sản xuất và trang bị máy móc, lúc ấy con có một tay nghề vững vàng thì sức cống hiến của con cho đất nước càng cao bố ạ.

Ông Kim ngồi lặng yên.

Hạnh nói rụt rè:

- Thưa hai bác, anh Tuyên nói đúng đấy ạ. Ngành anh Tuyên học có lẽ là để dành cho đất nước sau khi hết chiến tranh. Nếu anh Tuyên về mà không làm đúng ngành mình học thì coi như mấy năm học vừa qua chẳng ích gì hai bác ạ.

Ông Kim đã thấy ngơ ngơ nên quay sang hỏi Hạnh:

- Cháu học đã xong chưa?

- Thưa bác, cháu còn hai năm nữa ạ.

- Vậy là hai đứa về cùng?

Hạnh cười kín đáo:

- Bác nghĩ anh Tuyên ở lại vì cháu có phải không?

Ông Kim cười:

- Càng tốt chứ sao.

Hạnh nói:

- Ngành cháu học về nước là có việc làm ngay. Hiện nay ở Hà Nội cũng có một trường Cao đẳng Mỹ thuật công nghiệp. Cháu định sau khi về nước sẽ xin vào làm giảng viên ở đó.

Bà Lê hỏi:

- Cháu đã nói với bố mẹ cháu về mối quan hệ giữa cháu và thằng Tuyên nhà bác chưa?

- Cháu viết thư nói cho bố mẹ cháu biết từ lâu rồi ạ.

Ông Kim đùa:

- Vậy mà thằng Tuyên nhà bác giấu tiệt.

Tuyên cười:

- Con về nước đã đến trình diện với mẹ vợ ngay. Hôm nay chúng con trình diện bố mẹ rồi còn gì nữa.

Ông Kim hỏi:

- Bố cháu hiện nay ở Hà Nội hay ở đâu?

Hạnh đáp:

- Bố cháu đang ở Lào bác ạ. Nghe anh Tuyên bảo bác cũng có một thời gian ở trong quân đội có phải không?

- Bác ở bảy, tám năm gì đó, bác không nhớ nữa.

- Hôm nào bác ra viện, cháu xin mời hai bác đến nhà cháu chơi.

Ông Kim vui vẻ nói:

- Nhất định hai bác sẽ đến. Cháu và thằng Tuyên nhà bác định khi nào thì đi?

- Chúng cháu định về nghỉ khoảng ba tuần bác ạ.

Một cô y tá đi lại chỗ ông Kim:

- Cháu mời bác vào tiêm thuốc ạ.

- Cháu vào đi, bác vào ngay đây.

Nói xong ông Kim đứng lên đi theo cô y tá.

3

Từ phòng làm việc trở về ông Kim thấy bà Thường đang ngồi nói chuyện với bà Lê. Ông hỏi:

- Hai chị em nói chuyện gì mà trông có vẻ tâm đắc thế?

Bà Thường đáp:

- Đang nói chuyện thằng Tuyên. Làm việc xong chú còn ngồi làm gì trên phòng giờ mới về?

- Có việc gì đâu, ngồi tán chuyện với tay Côn. Tay Tấn thế mà giỏi ra phết. Năm nay hẳn chỉ đạo làm vụ xen canh đâu vào đó. Lại lo giống má, phân tro cấp cho mấy chục Hợp tác xã trọng điểm, mừng quá chị ạ.

- Tôi cũng nghe chú Quốc nói cho biết Ty Lương thực cũng có kế hoạch sẵn sàng thu mua nông sản do các Hợp tác xã làm ra.

Bà Lê đứng lên xua tay:

- Dẹp chuyện Hợp tác xã lại kéo dạ dày lại bụng ra bây giờ. Đã ăn cơm được chưa em

dọn? Chị Thường ngồi chờ anh về ăn cơm cả tiếng nay rồi.

- Cứ dọn ra ăn được bao nhiêu thì ăn.

Trong khi bà Lê lúi húi dọn cơm, ông Kim nói với bà Thường:

- Tôi định tối nay bắt tay vào viết bản kiểm điểm, theo chị nên viết thế nào?

- Ông Trung Chính bảo chú sai ở chỗ nào cứ viết lại nguyên xi như thế và hứa sẽ sửa chữa, thế là xong.

- Mình không sai mà cứ đi nhận là sai, tôi thấy nó như thế nào.

- Tôi biết là chú rất khổ tâm nhưng biết làm sao được. Từ trước đến giờ đã thành căn bệnh, người bị kiểm thảo nói dối thì được khen là thành khẩn với tổ chức, còn nói thật thì bị ghép vào cái tội là ngoan cố, là thiếu trung thực với Đảng, chú còn lạ gì nữa.

Ông Kim thở dài thườn thượt:

- Thôi thì đành nói dối với lương tâm mình, nói dối Đảng một lần trong đời chứ chẳng có cách nào hơn.

Bà Lê bê mâm cơm ra đặt xuống bàn, nói:

- Em nghe không rõ, hình như chị và nhà em đang bàn chuyện kiểm thảo nhà em có phải không?

- Chú ấy hỏi tôi không biết nên viết bản kiểm thảo như thế nào. Tôi bảo anh Trung Chính bảo chú ấy sai như thế nào thì cứ thế mà viết.

Bà Lê thắc mắc:

- Như thế hóa ra mình nhận là mình làm sai hả chị?

Bà Thường hỏi lại:

- Thế theo cô thì làm thế nào? Chú ấy viết là mình không làm sai à?

- Theo em mình không làm sai thì chẳng việc gì mà viết kiểm thảo.

Bà Thường bảo:

- Không được đâu cô ạ. Chú Kim mà không viết kiểm thảo theo lệnh của anh Trung Chính, thế nào chú ấy cũng bị ghép vào tội ngoan cố rồi Ban bí thư sẽ thành lập đoàn thanh tra về kiểm tra các Hợp tác xã thì lắm chuyện lắm. Bói ra ma quét nhà ra rác. Chuyện bé sẽ xé ra to rồi bắt nông dân phải trở về với con đường làm ăn như cũ thì bao nhiêu công sức, tâm huyết của chú ấy và Ban thường vụ coi như đổ xuống sông xuống biển.

- Chị cứ nghĩ nhà em kiểm thảo thì Ban bí thư để cho yên à?

- Để yên thì không. Thế nào Ban bí thư cũng yêu cầu chúng ta sửa chữa sai lầm. Còn sửa chữa hay không, sửa như thế nào là do ta. Ban bí thư làm sao mà biết được.

- Thế hóa ra cả đời hoạt động cách mạng của nhà em trong sáng như gương bỗng nhiên tự mình bôi một vết ố lên đấy.

Ông Kim cầm lấy đĩa:

- Dù mình bị một vết ố trong lí lịch đảng viên nhưng nông dân không phải quay lại với con đường ăn bữa hôm lo bữa mai thì cũng coi như mình hy sinh để cho nông dân được no ấm, thế là hạnh phúc lắm rồi. Thôi, không bàn chuyện này nữa, ăn cơm đi kẻo đói bụng.

Ăn cơm xong nghỉ ngơi một lúc, ông Kim xách điều cày đi lên phòng làm việc của mình. Khi đi ngang qua phòng Đô, ông bảo Đô soạn cho ông cây đèn bão để phòng mất điện. Trời ử bão khiến không khí oi nồng bức bối. Ông Kim bật điện rồi đi đến mở toang tất cả các cánh cửa sổ trong phòng. Đô xách cây đèn bão và ấm nước để xuống bàn:

- Em pha cho anh ấm nước chè đặc quánh theo yêu cầu của anh đây.

Đô nói xong lặng lẽ lui ra. Đêm cuối tháng trời tối đen như mực. Bốn bề im ắng. Điện yếu bóng đèn đỏ quành quạch. Chiếc quạt trần quay chậm chạp đến nỗi nhìn rõ cả ba cái cánh. Ông Kim lấy một tập giấy trong tủ ra để xuống bàn rồi ngồi xuống. Thấy bóng điện không đủ ánh sáng, ông bật lửa đốt thêm cây đèn bão, sau đó mở tập giấy lấy ra một tờ, ngồi bóp trán một lúc rồi bắt đầu viết: *Đảng Lao động Việt Nam. Bản kiểm điểm cá nhân. Tên tôi là Hoàng Kim, sinh năm 1917. Tham gia hoạt động cách mạng năm 1939, làm liên lạc cho Xứ ủy Bắc Kỳ...*

Dòng ký ức xa xăm cùng khuôn mặt và lời nói của ông Trung Chính hiện ra cùng một lúc: *"Đồng chí là bí thư tỉnh ủy, đồng chí phải chịu trách nhiệm chính trong việc đưa nông dân trở về con đường làm ăn cá thể. Đồng chí phải thành khẩn kiểm điểm trước Ban bí thư về những sai lầm của mình. Phải nói rõ nguyên nhân dẫn đến sai lầm là do nhận thức mơ hồ về cuộc đấu tranh giữa hai con đường hay do động cơ cá nhân. Muốn nông dân tôn vinh mình là vị cứu tinh của họ..."*

Ông Kim cầm tờ giấy vừa viết được mấy dòng lên xem rồi bằng một cử chỉ dứt khoát, ông xé tờ giấy ra làm nhiều mảnh vo tròn lại vút xuống gầm bàn rồi bước ra khỏi phòng. Những bóng đèn mắc thừa thớt trên đường mờ ảo chiếu lên thân hình cao lêu nghêu và những bước chân đơn độc của ông. "Động cơ cá nhân muốn nông dân tôn vinh

mình là vị cứu tinh của họ” ư? Cả cuộc đời ông từ khi còn làm liên lạc cho xứ ủy Bắc Kỳ và hơn mười năm làm bí thư tỉnh ủy, trong đó ba năm làm bí thư tỉnh ủy trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, vào sinh ra tử nhưng chưa một lần ông nghĩ đến danh lợi. Đến đồng quà tấm bánh người ta quý ông đem biếu ông cũng từ chối không nhận. Chưa khi nào ông để cho con cái nhờ vả cái thế bí thư của bố mà tiến thân. Nông dân no ấm ông vui, nông dân đói khổ ông lo như lo cho bà con ruột thịt của mình. Trần trọc suy nghĩ ngày này sang tháng khác để tìm ra con đường no ấm cho nông dân đâu phải vì ông muốn họ tôn vinh ông là vị cứu tinh. Họ quý, họ thương ông với tình thương chất phác của người nông dân khi họ biết ông cũng thương cũng quý họ như người ruột thịt. Vì sao ông Trung Chính không hiểu điều đó mà đi gán cho ông cái điều mà chưa khi nào ông nghĩ tới.

Ông Kim trở về phòng làm việc ngồi vào bàn, mở nắp bút máy ra cặm cụi viết lại: *Tôi là Hoàng Kim, Bí thư tỉnh ủy tỉnh Phước Vĩnh. Tôi xin kiểm điểm về ưu, khuyết điểm của tôi như sau...*

Ông Kim vút ngòi bút lên trên tờ giấy đang viết, đưa hai tay ôm lấy đầu chống xuống bàn. Trong tai ông Kim bỗng vang lên những câu hỏi chát chúa phát ra từ hai cái loa sắt ở trong hội trường: *“Nói khoán cho hộ là tận dụng được khả năng lao động, tất cả lao động có nghĩa vụ làm cho tập thể. Đúng hay sai?”... “Nói giao ruộng cho người lao động tự mình chủ động sắp xếp công việc, cải tiến công cụ và tận dụng lao động phụ trong gia đình, do đó đạt yêu cầu tăng năng suất, như thế có đúng không”... “Nói khoán cho hộ là một biện pháp tổ chức phân công lao động hợp lí. Trên cơ sở đó sẽ thực hiện từng bước chuyên môn hóa lao động trong sản xuất có đúng không?”...* Mấy tiếng “Đúng hay sai”, “Có đúng không” cứ lặp đi lặp lại thành một âm thanh rền rĩ. Ông Kim buông tay trên đầu và đưa bịt lấy hai tai. Đôi mắt ông trở nên đờ đẫn.

Bà Lê cầm một cốc sữa bước vào thấy động tác của ông Kim như vậy hốt hoảng kêu lên:

- Anh làm sao thế?

Ông Kim giật mình ngẩng đầu lên trả lời:

- Có sao đâu.

- Không sao, sao hai tay ôm chặt lấy tai, bộ mặt thì thất thần như sợ hãi điều gì khiến em lo quá.

Ông Kim cười gượng:

- Mệt quá nên ngủ gật và mơ đang cười rồing bay lên trời. Nghe tiếng gió ù ù bên tai

hốt quá.

Bà Lê biết chồng nói dối để bà yên tâm nên bảo:

- Anh uống sữa đi rồi về nghỉ. Chẳng việc gì mà cái thân làm tội cái đời.

Ông Kim cười méo mó:

- Có khi phải về nghỉ thật. Anh thấy mệt mỏi quá rồi.

Nói xong ông Kim cầm cốc sữa lên uống một hơi, đứng lên bỏ về nhà.

4

Cuối cùng thì ông Kim vẫn viết xong bản tự kiểm điểm và bài báo đăng ở Tạp chí *Học tập* theo chỉ thị của ông Trung Chính. Khi đưa cho ông Côn đọc, đọc xong ông Côn cười bảo:

- Hoá ra anh cũng có tài nói dối.

- Tớ nhớ đến câu nói xưa nay trong dân gian một điều nhin chín điều lành ông ạ. Trong chiến thuật quân sự đôi khi cũng phải rút lui để bảo toàn lực lượng. Thôi thì một người chịu mang tiếng với Đảng nhưng thành quả của Nghị quyết 68 không mất là coi như mình chịu hy sinh để cho bà con nông dân được no ấm, không lo cái đói thường niên là tốt rồi.

Nhưng rồi cây muốn lặng gió chẳng dừng. Một buổi sáng ông Kim đang ngồi nói chuyện với ông Côn về việc mở thêm nghề phụ cho các Hợp tác xã nông nghiệp thì Phương vào.

- Báo cáo bí thư, có công văn của Ban bí thư vừa gửi xuống.

Linh cảm có chuyện chẳng lành, ông Kim hỏi Phương:

- Cậu đã đọc chưa?

Phương đáp:

- Tôi chưa đọc.

- Đã quy định các công văn gửi tới chánh văn phòng có trách nhiệm đọc trước khi chuyển cơ mà.

- Công văn này có đóng dấu mật nên tôi không dám tự tiện đọc.

Ông Kim cầm lấy chiếc phong bì:

- Được rồi. Xin cảm ơn cậu.

Phương ra khỏi phòng, ông Kim bóc công văn ra xem. Nét mặt ông trở nên nhăn nhúm, đau khổ. Ông Kim nói thì thào:

- Thế là chúng ta bị dồn đến tận chân tường rồi ông ạ. Ban bí thư ra Thông tri yêu cầu ngừng ngay công tác khoán hộ trong các Hợp tác xã nông nghiệp.

Nói xong ông Kim quẳng tờ Thông tri cho ông Côn. Đọc xong ông Côn nói:

- Thông tri này và bài nói chuyện của anh Trung Chính là một. Chỉ thêm phần biện pháp sửa chữa cụ thể. Đòn đánh bồi hiểm quá, không biết mình có gượng dậy nổi không.

Ông Kim ngồi trầm ngâm mãi mới hỏi ông Côn:

- Theo ông, ta làm gì bây giờ?

- Chỉ thị đã thành văn bản rồi thì chỉ có việc chấp hành chứ chẳng có cách nào hơn.

- Như thế thì bỏ mặc cho nông dân muốn ra sao thì ra à? Không được. Phải tìm mọi cách bảo vệ cho được những thành quả do Nghị quyết 68 đem lại.

- Anh tính bảo vệ bằng cách nào?

- Bằng cách nào sẽ tính sau, nhưng phải bảo vệ cho bằng được. Không thể để nông dân mất niềm tin vào Đảng.

- Tôi nghĩ bà con nông dân hết sức hoang mang khi biết tin này đấy anh ạ.

Ông Kim qua chỗ Đô bảo Đô báo cho các ủy viên thường vụ chiều họp rồi trở về nhà nằm ra giường thở dài. Bà Thường vào thấy vậy hỏi:

- Chú mệt à?

Ông Kim ngồi dậy:

- Chán quá chị ơi. Ban bí thư vừa gửi Thông tri xuống yêu cầu chấm dứt ngay việc khoán hộ và tổ chức xã viên học tập lại điều lệ của Hợp tác xã bậc cao để chấp hành cho tốt. Thế là coi như bao nhiêu công sức của cán bộ đảng viên từ cấp tỉnh cho đến cơ sở tan thành mây khói.

- Thông tri đến khi nào?

- Tôi vừa nhận xong cùng đọc với ông Côn rồi trở về đây.

Bà Thường bực mình thốt lên:

- Quá đáng quá đi mất. Bây giờ chú tính sao?

- Chỉ thị bằng văn bản hẳn hoi thì phải chấp hành chứ biết làm sao. Tôi định chiều nay hội ý Ban thường vụ để thông báo thông tri này và bàn biện pháp chấp hành. Ngày kia sẽ triệu tập chủ tịch và bí thư huyện ủy lên họp để thông báo và bàn kế hoạch sửa chữa.

Bà Thường chợt nghĩ ra điều gì đó nói giọng vui vẻ:

- Chú Kim này, hay là để tôi về gặp anh Trung Chính lấy tình thân quen trước đây nói thiệt hơn với anh ấy xem sao. Biết đâu anh ấy sẽ nghe ra.

- Chẳng ăn thua gì đâu chị ạ, chị có đi cũng chỉ mất công thôi. Chị thấy thái độ anh ấy hôm làm việc với Ban thường vụ, sau đó là buổi nói chuyện với các tỉnh ủy viên và cán bộ đầu ngành của tỉnh, đến bây giờ lại ra bản thông tri này thì biết thái độ của anh Trung Chính kiên quyết như thế nào rồi.

Bà Thường thở dài:

- Cũng là người Cộng sản mà vì sao suy nghĩ và tình cảm lại không có tiếng nói chung mới lạ. Ngày trước ông ấy viết những bài báo nói về nông dân hết sức sâu sắc, vì sao bây giờ lại quay lưng lại với cái đói nghèo của họ là thế nào?

- Nói rằng anh Trung Chính không quan tâm đến cuộc sống của nông dân cũng không đúng. Nhưng có lẽ anh ấy sống xa với thực tế hiện tại quá. Hoàn cảnh sống của anh ấy bây giờ cũng khác xa. Ngày xưa còn mặc quần áo nâu ngời ăn cơm với nông dân, ngày nay sống trong bốn bức tường của biệt thự. Ngày trước anh ấy chống gậy băng rừng lội suối với chị em mình. Bây giờ đi đâu cũng rùng rùng có người bảo vệ, dân không được đến gần. Làm việc thì chủ yếu thông qua báo cáo của cấp dưới mà cái loại cấp dưới quan liêu và cơ hội như tay Bao, tay Đỗ còn ối. Rút cuộc thì cái anh nông dân vẫn là loại đầu chày đít thốt. Có kêu cũng chẳng đến trời. Không biết làm cách nào để duy trì được phương thức khoán hộ đây. Bỏ khoán hộ cũng có nghĩa từ bỏ no ấm để quay trở về với đói nghèo chị ạ.

Bà Thường không nói gì mà chỉ kêu lên:

- Chán quá đi mất!

Chương ba mươi chín

1

Cuộc họp giữa một số ủy viên Ban thường vụ và các bí thư huyện ủy, chủ tịch huyện để nghe phổ biến Thông tri của Ban bí thư diễn ra trong không khí căng thẳng, bức bối. Sau khi nghe đọc nguyên văn của bản Thông tri, Chi nói giọng vừa hài hước và bi quan:

- Thông tri này chẳng khác gì một bản cáo phó cho Nghị quyết 68 rồi. Chuẩn bị đưa ma đi thì vừa.

Bầu vỗ tay:

- Bí thư huyện ủy Tam Bình nói một câu quá hay mà còn chính xác nữa. Đúng là nếu Thông tri yêu cầu chấm dứt khoán hộ thì coi như đó là bản cáo phó thật.

Hạp không nghĩ Thông tri của Ban bí thư có thể bóp chết một Nghị quyết hợp lòng dân như Nghị quyết 68 nên nói:

- Đã chết đâu mà cáo phó?

Cần vừa nói vừa cười:

- Coi như chết thẳng cẳng rồi còn gì nữa mà ông bảo chưa chết.

Hạp nói giọng chắc nịch:

- Chấm dứt khoán hộ là ý của Ban bí thư. Còn ý của dân liệu người ta có chịu nghe không. Đừng hòng tước được miếng cơm ra khỏi mồm họ.

Ông Kim nhắc:

- Họp lần nào các cậu cũng mất trật tự. Bây giờ chúng ta dành nhiều thì giờ để thảo luận xem ta nên thực hiện Thông tri của Ban bí thư như thế nào. Còn việc thắc mắc, trách móc xin dẹp lại đã. Trước khi thảo luận biện pháp sửa chữa theo yêu cầu của Ban bí thư, tôi xin nói rõ vấn đề này. Sau khi nhận được Thông tri của Ban bí thư, thường vụ tỉnh ủy đã có một cuộc họp để trao đổi. Thường vụ nhất trí là không thể không sửa. Vì Thông tri giống như một pháp lệnh của Đảng mà mọi đảng viên phải có nhiệm vụ phải chấp hành. Vì vậy ở cuộc họp này không nên bàn cãi sửa hay là không sửa, mà chỉ cùng nhau bàn bạc xem nên sửa như thế nào để không làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nông dân. Đây là một việc khó, đòi hỏi đóng góp trí tuệ của tập thể. Bây giờ mời mọi người phát biểu.

Hạp đứng lên:

- Tôi hoàn toàn đồng ý với bí thư, Thông tri là pháp lệnh của Đảng. Nhưng phải xem lại pháp lệnh ấy có phù hợp hay không phù hợp. Nếu thấy chưa phù hợp thì chúng ta có quyền đề nghị lên trên nghiên cứu lại trước khi thực hiện để tránh để lại những hậu quả tai hại khôn lường.

Chi nói về bức bối:

- Không biết các đồng chí thế nào chứ đối với tôi sau khi nghe bài nói chuyện của đồng chí Trung Chính và bây giờ là Thông tri của Ban bí thư, tôi sống thật sự không nghĩ rằng cấp trên lại quan liêu đến như thế. Thử hỏi từ khi có bản dự thảo và sau đó là Nghị quyết 68, ngoài mấy ông phái viên cưỡi ngựa xem hoa ra, có ai xuống tận nơi để tìm hiểu căn cứ phương thức làm ăn mới của tỉnh ta như thế nào không. Có tìm hiểu trước và sau Nghị quyết 68 đời sống của người nông dân thay đổi như thế nào không. Thực tế diễn ra một đường, đồng chí Trung Chính và Thông tri nói một nẻo, nói như chuyện xảy ra ở đâu chứ không phải xảy ra ở cái tỉnh Phước Vĩnh này.

Thanh đứng lên nói giọng lo lắng:

- Tôi thấy lần này thì gay go với bà con nông dân rồi. Thông tri của Ban bí thư yêu cầu sửa chữa thiếu sót sai lầm phải bảo đảm sản xuất được đẩy mạnh, đảng viên và quần chúng phấn khởi, đoàn kết, tin tưởng. Làm sao mà sản xuất được đẩy mạnh, đảng viên và quần chúng phấn khởi tin tưởng được. Nếu tính từ khi có bản dự thảo về quản lý lao động cho đến nay là có sáu vụ lúa và ba vụ xen canh. Thu hoạch năm sau cao hơn năm trước. Nếu nói đảng viên, quần chúng phấn khởi, tin tưởng, đoàn kết thì chỉ sau khi có Nghị quyết 68 ra đời, điều ấy mới thực sự đến với mọi người. Còn bây giờ đưa họ trở về con đường đói nghèo, thiếu thốn mà yêu cầu đảng viên, quần chúng phấn khởi, tin tưởng, đoàn kết là điều không bao giờ có được.

Cần lên tiếng:

- Tôi thấy đồng chí chủ tịch Tam Bình nói hoàn toàn chính xác. Thông tri là pháp lệnh. Nhưng cái pháp lệnh ấy bắt nông dân trở về với con đường đói khổ trước đây thì không khi nào nông dân chịu chấp hành. Nếu chúng ta bắt buộc, gò ép họ sửa theo Thông tri của Ban bí thư, tôi nghĩ sẽ có hai trường hợp sau đây sẽ diễn ra. Thứ nhất là nông dân bỏ ruộng không muốn làm. Thứ hai sẽ có hàng loạt nông dân xin ra khỏi Hợp tác xã. Hậu quả để lại khôn lường.

Thảo luận, tranh cãi, cuối cùng thì tỉnh ủy Phước Vĩnh cũng phải thực hiện Thông tri “Về việc chấn chỉnh công tác ba khoán và quản lý ruộng đất” của Ban bí thư Trung

ương. Thường vụ cử các tỉnh ủy viên đi về các huyện để phổ biến Thông tri của Ban bí thư, đồng thời chỉ đạo làm thí điểm ở ba Hợp tác xã Hồng Vân, Cao Sơn, Gia Đạo để rút kinh nghiệm trước khi thành lập các tổ đi “sửa sai”. Bà Thường được cử xuống Hồng Vân, ông Côn lên Cao Sơn. Chi được phân công trực tiếp chỉ đạo việc chấn chỉnh ở Hợp tác xã Gia Đạo. Sau khi bàn giao công việc ở huyện cho Thanh, Chi cho quần áo tư trang vào túi du lịch lóc cóc đạp xe về Gia Đạo. Dân tình rơi vào tình trạng hoang mang khi nghe tin khoán hộ bị cấp trên cấm. Cuộc sống của Hợp tác xã đang xuôi chèo mát mái bỗng dưng đảo lộn tất cả. Cuộc họp đầu tiên của Ban quản trị có Ngô là bí thư chỉ bộ tham gia bàn hết nước mà chưa biết sửa chữa bằng cách nào để bảo toàn được thành quả của mấy năm qua. Khoán hộ đưa lại lợi ích to lớn cho cả tập thể lẫn hộ xã viên đã ăn sâu vào trong cách nghĩ cách làm của mọi người rồi, bây giờ bảo bỏ đi để quay về với khoán tổ, khoán nhóm, khoán quản như ngày xưa làm sao mà họ chấp nhận được. Họp mất một buổi sáng vẫn không tìm ra được cách sửa thế nào để cho xã viên chấp nhận được. Khi mọi người về nghỉ ăn trưa, chỉ còn lại Chi, Dậu, Tế, Ngô và Bích ngồi nói chuyện với nhau. Tâm trạng người nào cũng rối bời.

- Tôi lo quá chị Chi ạ – Dậu nói – Chỉ mới nghe phong thanh thôi mà gần hai mươi hộ nói nếu không được khoán hộ thì họ xin lại diện tích đất trước đây đã nộp vào Hợp tác và xin ra khỏi Hợp tác để làm ăn riêng rẽ. Nếu chủ trương sửa chữa bằng cách thu đất khoán hộ để tập trung vào khoán nhóm khoán tổ như chúng ta bàn vừa rồi thế nào những hộ nhận ruộng khoán trước đây cũng phản ứng dữ dội vì trong những năm qua họ đã bỏ ra không biết bao nhiêu công sức để cải tạo lại đất. Lấy trường hợp nhà ông Mẫn thôi. Vụ nào nhà ông ấy cũng rải hàng tấn phân chuồng lên ruộng khoán của mình. Vì thế vụ nào năng suất nhà ông ấy cũng vượt những hộ khác trên dưới bốn, năm cân thóc một sào. Bây giờ bảo ông ấy giao lại cho Hợp tác không phải dễ dàng gì.

Chi hỏi:

- Nếu vẫn giữ nguyên diện tích đã khoán cho ông ấy trước đây và ghép vào đó mấy hộ nữa thành một nhóm liệu có được không?

Dậu bảo:

- Cũng hơi khó. Tuy đã vào Hợp tác xã bao nhiêu năm nay rồi nhưng đầu óc tự tư tự lợi của ông này vẫn còn khá nặng nề. Cứ nhìn cái cách ông ấy dồn toàn lực cả gia đình, không trừ lớn bé trẻ già bỏ lên trên mấy mảnh ruộng khoán của ông ấy thì biết. Bây giờ ghép người khác vào với nhóm ông ta chưa chắc ông ta đồng ý và cũng không chắc gì người khác lại muốn ghép vào với ông ta.

Chi chép miệng:

- Lễ nào chúng ta chịu bó tay đứng nhìn cảnh nghèo đói quay trở lại à?

Cũng chẳng riêng gì Gia Đạo lúng túng trong việc thực hiện Thông tri của Ban bí thư mà bà Thường xuống Vĩnh Hòa về cũng mang theo tâm trạng lo lắng, ảm ức. Tắt mặt trời bà Thường mới đạp xe về đến cơ quan và vào thẳng luôn nhà ông Kim. Thấy cái túi du lịch còn buộc ở sau xe đạp của bà Thường, ông Kim hỏi:

- Chị từ Vĩnh Hòa về rồi vào luôn đây đấy à?

- Phải. Sợ trời tối đạp vội đạp vàng đến bỏ hơi tai.

Ông Kim vào nhà đưa ra chiếc ghế mời bà Thường ngồi rồi quay vào xách ấm nước và cái điều cày ra để bên cạnh. Bà Lê từ trong nhà cầm cái quạt nan đưa ra cho bà Thường:

- Làm việc muộn quá để sáng mai về cũng được chứ việc gì vội vội vàng vàng đạp xe cho mệt – Bà Lê bảo.

- Muốn về ngay để báo cáo tình hình với chú ấy.

Ông Kim đưa gói thuốc lào cho bà Thường. Bà Thường cầm điều cày lên tay. Ông Kim nhắc:

- Nhịn hút đến mấy tiếng đồng hồ lại đi đường mệt khéo cả say đấy.

Bà Thường rời khỏi ghế ngồi xuống sụp đất bảo: “Cẩn tắc vô áy náy,” rồi cho thuốc, châm lửa hút. Vừa nhả khói ra khỏi miệng bà Thường lão đảo, hai tay ôm cái điều cày chống xuống đất, mồm lập bập hỏi:

- Chú... Cô...ôn... đi Linh Sơn về...ề... chưa?

Ông Kim cười:

- Chờ hết say rồi nói. Chị mà nói là càng say lâu đấy.

Bà Thường ngồi yên một lúc rồi đứng lên cười thoải mái:

- Không chống được cái điều xuống đất thì ngã lăn kên ra như mọi lần rồi.

- Kinh nghiệm của tôi nếu nghỉ hút sau độ nửa ngày, khi hút lại nhấp nhấp mấy cái cho quen hơi khói thì không khi nào bị say cả.

Bà Thường ngồi lên ghế rồi hỏi:

- Chú Côn đi Linh Sơn về chưa?

- Chỉ có ông Dân đi Yên Lộc về thôi. Còn ông Côn chỉ gọi điện về. Tay Tấn đi Văn Lâm chẳng biết tình hình thế nào mà chưa về. Điện cũng không thấy gọi. Cô Chi cũng im

tiếng, chắc đang rối như tơ vò. Tình hình ở Vĩnh Hòa thế nào hả chị?

Bà Lê từ trong nhà nói vọng ra:

- Chị Thường mới đi về còn mệt, để cho chị ấy nghỉ đã. Có gì cơm nước xong hãy hỏi.

- Tôi khỏe rồi cô ạ – Nói với bà Lê xong, bà Thường quay sang nói với ông Kim – Tình hình gay lắm chú ạ. Bà con phản ứng dữ dội khi nghe phổ biến Thông tri của Ban bí thư. Nhiều nơi bà con bảo nếu không cho khoán hộ và bắt họ quay lại kiểu làm ăn trước đây thì họ sẽ xin ra khỏi Hợp tác để làm ăn riêng lẻ. Người thì bảo Trung ương nói mặc Trung ương, còn họ cứ tiếp tục khoán hộ.

- Chết tôi rồi! Phổ biến Thông tri kiểu gì mà để bà con hiểu là bắt họ trở về với lối làm ăn trước đây?

- Chú đọc lại Thông tri của Ban bí thư xem có phải Ban bí thư yêu cầu tỉnh ủy phải dựa vào nguyên tắc và chế độ đã ban hành đấy hay sao. Ngay trong phần hướng dẫn sửa chữa, Thông tri cũng đã chỉ rõ: Cách quản lý Hợp tác xã phải tập trung và chế độ lao động trong Hợp tác xã là chế độ lao động tập thể. Lại còn nhấn mạnh: Cần chấm dứt mọi hình thức giao khoán ruộng đất của tập thể cho hộ. Thế chú bảo không cho khoán hộ và dựa vào nguyên tắc, chế độ đã ban hành không trở về với cơ chế cũ trước đây thì còn làm ăn theo kiểu nào nữa?

- Đúng là như vậy nhưng việc gì mà nói sổ toẹt Thông tri ra trước mặt bà con.

- Không nói cụ thể nội dung của Thông tri, chú bảo nói cái gì?

- Thiếu gì cách nói hả chị. Có thể nói với nông dân là trong quá trình khoán hộ có những chỗ làm chưa đúng với đường lối nên cấp trên yêu cầu tạm dừng lại chẳng hạn.

- Thế nếu bà con hỏi chú, khoán hộ làm ra thóc gạo nhiều như vậy sai đường lối ở chỗ nào, chú trả lời bà con ra sao?

Ông Kim không trả lời vào câu hỏi của bà Thường mà nói sang điều ông đang suy nghĩ:

- Gay go rồi chị ạ. Ông Dân xuống Yên Lộc về cũng bảo bà con phản ứng, ông Côn từ Linh Sơn gọi điện về cũng nói như thế. Chắc ở các huyện khác cũng thế. Làm sao bây giờ chị?

- Tôi cũng chưa biết tính sao. Theo tôi tình hình hiện nay có thể sẽ có hai khả năng xảy ra song song. Một là không chịu sửa, cứ tiếp tục khoán hộ rồi đến đâu thì đến. Hai, phản ứng tiêu cực bằng cách xin ra khỏi Hợp tác, lấy lại ruộng đất để làm ăn riêng lẻ. Cách nào thì chúng ta cũng chết.

- Bằng cách nào cũng phải duy trì cho được khoán hộ chị ạ. Không khoán được công khai thì khoán bí mật, không khoán được hình thức này thì ngụy trang dưới các hình thức khác. Không làm thế thì chết.

- Chú định làm thêm một bản kiểm điểm nữa à?

- Nếu Hợp tác xã làm ăn no đủ, không bị tan rã thì có làm chục bản kiểm điểm, tôi cũng sẵn sàng làm chứ không phải một bản. Ai muốn hiểu mình thế nào thì hiểu, miễn sao dân được no.

Bà Thường hút thêm một lần thuốc nữa rồi bảo:

- Sáng mai tôi đi Thạch Sơn để xem tình hình trên ấy sao nhé?

- Chị mới đi Vĩnh Hòa về nghỉ một hôm cho khỏe, sau đó xuống Tam Bình. Thạch Sơn để tôi đi cho chứ đường toàn đèo dốc chị đi không nổi đâu.

- Thế cũng được. Đang yên đang lành bỗng rồi lên như nổi canh hẹ. Không biết mọi việc sẽ đi đến đâu. Đói kém trở lại trông thấy rồi chú ạ.

Nói xong bà Thường thở dài.

Ông Kim thấy bức bối trong người liền rút một điều thuốc lào rồi đứng lên đi dạo theo các con đường trong khuôn viên cơ quan.

2

Đúng như dự đoán, sau ngày tỉnh Phước Vĩnh thực hiện Thông tri của Ban bí thư, tình hình sản xuất nông nghiệp sa sút trông thấy. Tuy không khôi phục lại việc đi làm theo tiếng kèn và đêm đêm họp bình điểm nhưng nhiều nơi trở về với các lối khoán trước đây khiến nông dân đâm ra chán nản không còn muốn đi ra ruộng nữa. Ba vụ lúa liền năng suất tiếp tục giảm. Lác đác Hợp tác xã nào cũng có xã viên xin ra khỏi Hợp tác để làm ăn riêng rẽ vì họ đã nhìn thấy lợi ích to lớn của việc hộ làm chủ ruộng đất trong những năm trước đây. Nhưng cũng có một số Hợp tác xã lại không chịu sửa theo Thông tri của Ban bí thư mà vẫn duy trì khoán hộ dưới các hình thức khác nhau. Lãnh đạo từ xã lên tỉnh đều biết chuyện này nhưng lơ đi coi như không biết. Ban thường vụ họp đi họp lại không biết bao nhiêu lần để tìm lối thoát nhưng vẫn chưa tìm ra hướng đi nào có thể khôi phục lại sản xuất nếu như không bằng mấy năm thực hiện Nghị quyết 68 thì cũng đành để nó trở về năng suất của những năm thực hiện cơ chế tập trung quan liêu bao cấp. Trừ Đình ra, còn các ủy viên thường vụ còn lại chạy đôn chạy đáo xuống các huyện

bàn cách khôi phục lại sản xuất. Ông Kim cũng chẳng mấy khi ngồi ở cơ quan. Chiếc xe con của ông gần như ngày nào cũng lẫn bánh trên đường. Cũng may là Mỹ tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến hai mươi trở ra nên đỡ đi cái khâu lo chuyện chỉ đạo đánh trả máy bay Mỹ và sửa chữa cầu cống kho tàng nên ông mới có thời gian liên tục đi xuống cơ sở để chỉ đạo.

Buổi sáng, sau khi nghe Cần và Lương báo cáo tình hình sản xuất của huyện Yên Lộc, ông Kim bảo:

- Tớ nói cho các cậu biết, hiện nay trong tỉnh ta còn có một số Hợp tác xã vẫn giữ được năng suất của thời kỳ khoán hộ hoặc có tụt thì cũng tụt không đáng kể vì những Hợp tác xã đó chịu khó tìm tòi nhiều cách khoán khác nhau để thay thế cho khoán hộ. Còn các cậu thì làm y nguyên hướng dẫn của Thông tri Ban bí thư từ vụ này qua vụ khác mà không hề rút kinh nghiệm để điều chỉnh cho thích hợp.

Lương, chủ tịch huyện Yên Lộc cố thanh minh:

- Cũng khó lắm bí thư ạ. Thông tri nói: Chế độ ba khoán chỉ áp dụng với những đội sản xuất tương đối cố định, đội sản xuất có thể khoán hai ba việc có liên quan với nhau như nhổ mạ, cấy, tát nước, làm cỏ, bón phân. Bản Thông tri còn bảo: Những ruộng thâm canh giành năng suất cao phải do đội sản xuất phụ trách, đảng viên và đoàn viên làm nòng cốt để thúc đẩy phong trào chung, không nên giao riêng từng cánh đồng, từng mảnh ruộng cho đảng viên và đoàn viên. Những lời lẽ của Thông tri cứ nói lơ lửng kiểu như vậy để rồi cuối cùng chốt lại là cần chấm dứt mọi hình thức khoán ruộng đất của tập thể cho hộ, có khác gì móc miếng cơm từ trong miệng của nông dân ra.

- Chuyện cũ qua rồi không nói lại nữa – Ông Kim nói – Miếng cơm của nông dân bị móc ra thì trách nhiệm của các cậu phải đưa vào lại, dù nó không được đầy như cũ nhưng kiên quyết không được để nông dân nuốt nước bọt mà sống.

Cần cười buồn:

- Anh bảo chúng tôi phải làm gì bây giờ ngoài việc bỏ được việc đánh kặng báo giờ đi làm và đêm đến không phải bê đèn đội mưa đội gió đi họp bình công xét điểm, còn mọi việc thì quay lại như cơ chế cũ theo quy định của Trung ương.

Ông Kim quay sang hỏi ông Côn:

- Ông Côn bảo tay Cần nói vậy có đúng không?

Ông Côn đáp:

- Đúng là chúng ta đứng trước hai cái rào cản một lúc. Đó là cơ chế tập trung quan

liều bao cấp và lại thêm Thông tri của Ban bí thư. Cơ chế tập trung quan liều bao cấp và quản lý lao động bằng chủ trương khoán hộ ai đúng, ai sai chỉ có chờ lịch sử phán xét sau này chứ chúng ta không đủ quyền lực để bào chữa, bảo vệ cho quan điểm của mình. Việc cần làm bây giờ là giữ cho được năng suất ở mức trung bình, làm sao vừa nuôi sống được nông dân vừa đóng góp một phần cho Nhà nước. Kiên quyết không để năng suất tụt xuống dưới mức trung bình. Muốn làm được như vậy là phải dựa vào nông dân. Phát động một phong trào sáng kiến cải tiến các hình thức khoán, trừ khoán hộ. Nếu không được giao ruộng đất cho hộ xã viên thì chúng ta thử xem có thể giao hẳn cho tổ, cho nhóm xem sao. Có thể năng suất không cao bằng khoán cho hộ nhưng ít ra cũng giữ được ở mức trên trung bình.

Cần bảo:

- Cũng đã có một vài Hợp tác xã trong huyện tôi đã làm cách này rồi nhưng khi chia sản lượng lại nảy sinh ra suy bì tị nạnh tôi làm nhiều, anh làm ít nên tình trạng mất đoàn kết lại nảy sinh giống như thời kỳ bình công xét điểm trước đây. Một vài Hợp tác xã làm kiểu này được một vụ rồi đến vụ sau tan rã.

- Mấu chốt bây giờ là coi trọng ổn định năng suất cái đã. Còn việc suy bì tị nạnh dẫn đến mất đoàn kết sẽ tìm cách giải quyết dần dần – Ông Côn bảo.

Ông Kim hút xong điếu thuốc rồi bảo Cần:

- Việc này các cậu hợp Ban thường vụ huyện ủy bàn sau. Bây giờ cậu Cần hoặc cậu Lương đưa tở và ông Côn xuống một Hợp tác xã mà các cậu cho là yếu nhất để tở và ông Côn tìm hiểu thử xem dân người ta nói gì, cần gì. Ngồi đây bàn quanh tính quần có đến mông thất cũng không tìm ra được lối thoát.

Cần đưa ông Kim xuống Hợp tác xã Yên Châu. Đây là một trong số tám Hợp tác xã làm ăn sa sút nhất huyện. Khi xe chuẩn bị vào làng, ông Kim bảo:

- Đến đầu làng các cậu thả tở xuống cho tở đi bộ, còn cậu Cần dẫn ông Côn đến thẳng Hợp tác xã để làm việc nhé.

Cần hỏi:

- Sao thế ạ?

- Tở muốn vào trong các nhà dân để nói chuyện với bà con cho vui. Chỉ cần ông Côn và cậu làm việc với Ban quản trị là đủ. Có gì sau này ông Côn kể lại cho tở nghe cũng được. Có bốn cái tai phải chia nhau ra để nghe cho khỏi lãng phí. Hai tai ông Côn nghe Ban quản trị Hợp tác xã nói, còn hai tai của tở nghe dân nói. Các cậu thấy tở sắp xếp như

vậy có hợp lí hay không.

Cần cười ha hả:

- Em chịu bí thư rồi.

Xe vừa chớm đầu làng, ông Kim bảo Hành dừng xe lại để cho ông xuống. Hành hỏi:

- Lát nữa đón bí thư ở đâu ạ?

- Cứ ngồi ở trụ sở Hợp tác mà chờ. Thế nào tớ cũng đến đấy.

Xe chuẩn bị chạy, ông Kim kêu lên:

- Ấy, ấy, còn cái điều cày của tớ.

Hành lấy điều cày đưa cho ông Kim rồi đưa ông Côn và Cần chạy tiếp.

Ông Kim lững thững đi trên đường làng. Vài người dân đi qua không nhận ra ông, chỉ ngược nhìn rồi bỏ đi. Đến một cái ngõ nhìn thấy một người đàn ông đầu bạc trắng, lưng hơi gù đang ngồi đan rổ ở trước hiên, ông Kim đi vào.

- Chào ông. Ông đan rổ đấy à?

Người đàn ông ngẩng đầu lên đáp: Vâng, chào ông, rồi nhìn chăm chăm vào ông Kim.

- Hình như ông bí thư tỉnh ủy có phải không?

Ông Kim ngạc nhiên hỏi:

- Làm sao mà ông nhận ra tôi?

Người đàn ông nhìn kỹ ông Kim rồi đáp:

- Lần Đại hội nông dân toàn tỉnh cách đây bảy, tám năm gì đó tôi được vinh dự đứng nói chuyện với ông mãi. Khi ông vừa bước vào đây tôi hơi ngờ ngợ nhưng không dám chào ngay, vì bây giờ nhìn ông thấy ông già và gầy đi nhiều quá. Ông vào nhà xới nước.

Ông Kim bảo:

- Ngồi đây cho thoáng ông ạ.

Nói xong ông Kim gỡ chiếc dép cao su dưới chân đặt xuống hiên định ngồi xuống. Người đàn ông kêu lên:

- Ấy chết, có ghế đàn ông, việc gì mà ông phải ngồi xuống đất.

- Tôi quen ngồi thế này để hút thuốc lòn cho tiện ông ạ. Ông nhắc đến chuyện Đại hội nông dân nên tôi nhớ ra rồi. Có phải ông là ông Hưu, chiến sĩ thi đua của huyện Yên Lộc

ngày ấy không?

Ông Hưu mừng rỡ:

- Ông nhớ lâu quá.

- Bà và các cháu đi đâu hết?

- Nhà tôi mất đã ba năm nay rồi, tôi ở với hai vợ chồng anh út. Chúng nó đi làm cả, còn mấy đứa con chúng nó đi học.

- Xin lỗi, tôi không biết. Ông có còn tham gia sản xuất không?

Ông Hưu đắm chiêu nhìn ra vườn như luyến tiếc điều gì đó, lát sau mới nói với ông Kim:

- Cái đạo khoán hộ tôi còn khoẻ lắm, làm cật lực ông ạ. Nhưng từ khi cấm khoán hộ đến giờ thì ngồi ở nhà đuổi gà và đan cái rổ cái rá cho đỡ buồn chứ không tham gia việc đồng áng nữa. Tôi nghe nói ông bí thư vất vả lắm phải không?

- Có gì mà vất vả hả ông.

- Ông nói thế. Tuy là ngồi ở đây nhưng chuyện gì xảy ra với ông bí thư, bà con nông dân chúng tôi đều biết cả đấy. Biết ông lâm nạn, bà con thương ông lắm. Ông đã vì bà con nông dân, đưa thóc, đưa gạo lại cho mọi người nhưng tội thì gánh chịu một mình. Cũng tại cái tấm lòng của ông thương nông dân chúng tôi nên mới mang vạ vào thân.

- Tôi rất cảm kích trước tấm lòng của bà con nông dân đối với tôi. Nhưng ông cũng không nên nghe những lời đồn đại làm gì. Ông thấy tôi có sao đâu nào. Tôi vẫn làm bí thư tỉnh ủy chứ cấp trên có cách chức tôi đâu.

Ông Hưu đưa chén nước mời ông Kim:

- Chẳng phải đồn đại đâu. Chuyện ông bị ông Trung ương phê phán trước mấy chục người của hội nghị tỉnh ủy, rồi chuyện người ta bắt ông viết kiểm thảo, chuyện yêu cầu ông không được cho nông dân khoán hộ. Ngay cả chuyện ông ức quá bị hộc máu giữa hội nghị đều đến tai bà con nông dân cả đấy.

Ông Kim không sao nhịn được cười khi nghe ông Hưu bảo mình ức quá đến hộc máu:

- Nghe ông nói tôi ức quá đến hộc máu ra giữa hội nghị tôi buồn cười quá. Ông cứ làm như tôi là Chu Du vì thua mưu của Gia Cát Lượng đến nổi hộc máu mà chết không bằng.

Ông Hưu trở về với đôi mắt đắm chiêu:

- Tôi nói câu này ông nghe được thì nghe, không nghe được thì bỏ ngoài tai. Con sin sít dù có quấy đuôi đến mấy cũng không làm gợn được nước biển ông ạ. Ông đừng quá nặng lòng với chúng tôi mà rước thêm họa vào thân.

Ông Kim cười:

- Tôi và ông cũng như bà con nông dân không khi nào chịu làm thân phận của con sin sít ông ạ. Đã làm loài cá là phải làm cá kình, cá voi, làm loài thú trên rừng thì phải làm báo, làm hổ. Việc gì phải hạ mình đi làm con giun con dế.

- Cũng muốn thế lắm chứ ông. Nhưng người ta vẫn bắt mình sống theo cái khuôn phép do họ đặt ra. Nói đâu xa như cái chuyện khoán hộ thôi. Ông và tỉnh ủy đã làm lợi cho dân cho nước như thế nhưng người ta bảo làm như vậy là ngoài khuôn phép nên phải cấm. Đã cấm thì dù không muốn, dân cũng phải nghe theo. Đến như ông làm đến cái chức bí thư tỉnh ủy mà ông cũng đành giải giáp quy hàng nữa là.

Ông Kim cầm lấy điều cày cho thuốc vào hút rồi vừa nhả khói vừa nói:

- Làm dân thì có phép nước, làm đảng viên thì vừa có phép nước vừa có điều lệ Đảng. Vì vậy đúng, sai hồi sau phân giải, còn trước mắt thì phải chấp hành cho tốt ông ạ.

- Bà con nông dân cũng biết cái lẽ đời là vậy nên trên bảo thôi khoán hộ là bà con thôi. Nhưng tiếc lắm, đau lắm ông ạ. Từ khi có cái Thông tri cấm khoán hộ và yêu cầu trở về với nguyên tắc, điều lệ như trước đây, bà con đâm ra chán nản chẳng còn thiết làm ăn. Có gần một chục hộ làm đơn xin ra khỏi Hợp tác nhưng Ban quản trị kiên quyết không cho vì sợ người này xin ra được thì người khác cũng xin nên chẳng mấy chốc mà giải tán Hợp tác xã.

- Chi bộ và Ban quản trị không có biện pháp gì à?

- Cũng đã họp hành bàn đủ chuyện nhưng chẳng đi đến đâu.

- Theo ông thì Ban quản trị nên làm gì để củng cố Hợp tác xã và đưa năng suất lúa trở lại, nếu không bằng thời kỳ khoán hộ thì ít ra cũng phải đạt được trên mức Trung bình?

Ông Hưu cười:

- Việc này còn khó hơn cả mổ ruồi lấy gan. Dân không còn thiết tha sản xuất thì làm sao mà vực năng suất lên được. Ông phải làm đơn xin với cấp trên cho bà con tiếp tục khoán hộ ông ạ. Đất đai cũng như con trẻ do mình đẻ ra, chăm bẵm và nuôi nấng nó, bấy giờ mình mới yêu nó và nó cũng yêu mình. Nếu coi đất đai như đứa con nuôi, không mang nặng đẻ đau, không nặng tình mẫu tử thì chẳng khi nào nó thành người khỏe mạnh tử tế được cả. Cái hay của khoán hộ cũng ở chỗ đó. Gọi là đất của Hợp tác nhưng đã

giao cho tôi thì cũng coi như là đất của tôi. Tôi quên ngày quên đêm, quên mưa quên nắng để chăm bẵm nó thì nó trả ơn cho tôi bằng các vụ bội thu.

Ông Kim càng thấm thía nỗi buồn khi nghe những lời ông Hưu vừa nói, ông đáp:

- Luyện tiếc cái đã mất chẳng ích gì. Bây giờ chỉ còn cách là bàn bạc với nhau để phục hồi sản xuất thôi ông ạ. Hiện nay trong tỉnh ta có một số Hợp tác xã có sáng kiến chuyển từ khoán hộ sang khoán nhóm, khoán tổ giống như khoán hộ. Nghĩa là giao hẳn diện tích cho tổ, cho nhóm tự quản. Sau khi nộp sản lượng cho Hợp tác xã, còn lại chia nhau mà hưởng. Xem ra cách làm này cũng đưa lại kết quả rất tốt.

Mắt ông Hưu sáng lên:

- Đúng là có nơi làm thế hả ông?

- Đúng thế ông ạ. Không được phép giao ruộng cho từng hộ thì giao cho một tập thể hộ. Theo ông liệu Hợp tác xã ta có làm được cách khoán này không?

Ông Hưu thắc mắc:

- Liệu hình thức này có bị cấm không?

- Khoán nhóm, khoán tổ xưa nay vẫn làm, ai cấm hả ông.

Ông Hưu sôi nổi hẳn lên:

- Khoán nhóm, khoán tổ kiểu như ông vừa nói hoàn toàn khác trước đây nhiều lắm. Có thể mà chúng tôi cứ hợp hành loay hoay mãi mà không nghĩ ra. Có đường sống rồi ông ạ. Tôi phải đề nghị hợp chi bộ để bàn việc này mới được.

Ông Kim hỏi:

- Chi bộ Hợp tác xã có bao nhiêu đảng viên?

- Hai tám đảng viên ông ạ.

Ông Kim nói:

- Hai mươi tám đảng viên mà không chèo chống nổi để cho Hợp tác xã bị xếp vào số yếu nhất huyện thì cần phải xem xét lại vai trò lãnh đạo của chi bộ.

- Ông bí thư nói thế oan cho chúng tôi quá. Thấy Hợp tác xã có nguy cơ tụt dốc, đảng viên trong chi bộ chúng tôi trăn trở, day dứt lắm chứ. Hợp lên hợp xuống để tìm phương sách thay thế cái anh khoán hộ bị cấm nhưng không làm sao mà nghĩ ra được. Có một số đảng viên thấy nguy cơ suy sụp của Hợp tác đề nghị cứ cho tiếp tục khoán hộ rồi đến đâu thì đến nhưng làm sao mà dám làm cái chuyện tày đình ấy phải không ông bí thư?

Ông Kim nói lấp lửng:

- Kể ra làm kín đáo đừng để cho ai biết có khi vẫn được.

Ông Hưu cười hề hề:

- Ông đừng có xui dại. Chẳng ai dám làm cái chuyện vuốt râu hùm đâu.

- Ông Kim hỏi đùa:

- Ngày trước ông tích cực vận động bà con tăng gia sản xuất nên mới được bầu là chiến sĩ thi đua của huyện. Bản báo cáo điển hình ông đọc trong lần Đại hội nông dân toàn tỉnh được các đại biểu vỗ tay hoan nghênh ghê thế, sao giờ đây lại sợ vuốt râu hùm?

Ông Hưu đưa tay về phía ông Kim:

- Ông bí thư cho tôi mượn cái điếu cày.

Ông Kim đưa điếu cày và gói thuốc lào của mình cho ông Hưu. Ông Hưu hút thuốc xong nói thông thả:

- Nhớ lại cái chuyện ngày ấy đôi khi thấy xấu hổ quá ông ạ. Kể ra thì tôi lúc đó cũng hăng hái thật. Thấy ruộng bị làm dối làm trá là tôi xách bữa đi bữa lại. Mùa gặt, gánh thóc của tôi lúc nào cũng gấp rưỡi, gấp đôi người khác. Đã sinh ra cái anh nông dân mà lười biếng là tôi không chịu được. Nhiều người bảo tôi ăn thế thì làm thế, tích cực làm gì cho mệt xác. Dẫu biết rằng có tích cực đến mấy thì công điểm của mình chẳng hơn gì cái anh lười nhưng mình không thể làm khác đi được. Thế rồi tôi được điều lên huyện để viết bản thành tích. Huyện cử hẳn một anh cán bộ tuyên huấn giúp tôi viết. Việc mình làm có một thì anh ta bảo mình viết hai. Có việc do người ở tận đâu tận đâu làm, anh ta cũng bảo tôi cứ viết vào coi như mình làm. Đến cái đoạn viết nguyên nhân vì đâu mà mình làm tích cực như vậy mới buồn cười chứ ông. Mình hùng hục làm chứ có nghĩ gì đâu, thế mà anh ta bảo tôi viết nguyên nhân là do tư tưởng lúc nào cũng nghĩ đến Chủ nghĩa xã hội, một lòng một dạ với con đường làm ăn tập thể do Đảng vạch ra, lúc nào cũng nghĩ đến Hợp tác xã là nhà của mình, luôn nêu cao tinh thần và ý chí của người đảng viên. Rồi anh ta còn bảo tôi viết lúc nào cũng nghĩ đến đồng bào miền Nam ruột thịt đang đấu tranh gian khổ hy sinh và căm thù sâu sắc đế quốc Mỹ xâm lược nữa chứ. Nói dối thế mà tôi chẳng thấy ngượng thế nào mới lạ chứ.

Ông Kim cười vui vẻ:

- Lần ấy thấy ông lên báo cáo điển hình trước Đại hội, tôi cũng tin ông nói thật nên rất cảm phục.

- Còn tôi được ông bắt tay và hỏi han hết chuyện này sang chuyện khác, tôi thấy

vĩnh dự quá. Về nhà gặp ai tôi cũng khoe được ông bí thư tỉnh ủy bắt tay và hỏi chuyện khiến mọi người lác cả mắt.

- Chuyện của người công ta thời nào cũng có ông ạ. Được gặp lại ông và nói với nhau bao nhiêu chuyện tôi thấy vui lắm. Có nói mãi chắc chẳng khi nào hết chuyện. Có dịp nhiều thời giờ sẽ ngồi với ông để nói chuyện đời. Bây giờ tôi đi thăm vài gia đình nữa để còn ra làm việc với Ban quản trị Hợp tác xã.

Khi ông Kim xách cái điều cày đứng lên, ông Hưu hỏi.

- Tôi muốn hỏi ông một câu nữa không biết có được không?

- Có gì ông cứ hỏi.

- Cái chuyện ông bảo giấu cấp trên khoán chui, ông nói đùa hay nói thật đấy?

Ông Kim cười:

- Vui mồm thì nói vậy thôi. Còn làm được hay không là do bà con bàn nhau mà làm, tỉnh ủy không dám công khai chỉ đạo việc này. Mình làm cốt là để tăng thêm của cải chứ có ăn cắp ăn trộm của ai đâu mà sợ.

- Có khi tôi đề nghị với chi bộ và Ban quản trị phải liệu làm thử xem sao ông ạ. Nếu không thì tình hình này chẳng bao lâu lại quay về cái cảnh đêm nằm thon thót lo cái đói giáp hạt như trước đây thôi.

3

Bốn vụ liền năng suất lúa ở Gia Đạo giảm không đáng kể. Điều đó khiến ông Kim hết sức quan tâm. Ông bảo Hành chuẩn bị xe cộ sáng mai đi sớm xuống Gia Đạo tìm cho ra nhẽ. Qua cơ quan huyện Tam Bình xe ghé vào đón Chi rồi vội vã đi ngay không kịp để Chi mời nước. Xe ra khỏi cổng cơ quan huyện, Chi hỏi đùa Đô:

- Nghe tin chú Đô lên chúc phó văn phòng tỉnh ủy mà chưa thấy khao chúng tôi nhỉ?

Đô ngồi ghế trước ngoái lại bảo:

- Bị anh Kim bắt lên đấy chị ạ. Nghe hai tiếng phó văn phòng tỉnh ủy có vẻ oai lắm chứ công việc cứ chán ngắt. Thà cứ để cho em làm cái chân loong toong hầu cận cùng chia vui sẻ buồn hàng ngày với anh Kim, cuộc sống xem ra có ý nghĩa hơn.

Ông Kim nói với Chi:

- Thấy cậu ấy làm thư ký riêng cho tớ lâu ngày quá sợ nó bị thiệt thòi nên mới bảo

lão Dân sắp xếp cho hắn cái chức phó văn phòng mà hắn giẫy lên như bắt hắn đi đày không bằng. Hắn cứ nằng nặc xin ở lại làm thư ký riêng cho tớ. Cuối cùng tớ phải nhân nhượng thêm cho hắn cái chức mà không biết có nơi nào có không. Đó là phó văn phòng tỉnh ủy kiêm thư ký riêng của bí thư.

Hành tham gia vào câu chuyện:

- Ông Đô nói hai tiếng loong toong khiến em nhớ lại cách đây bốn, năm năm gì đó bọn trẻ con ở Hạ Đình thấy ông Đô mang khẩu súng hai nòng cùng với em đi theo sau lưng bí thư chúng nó liền kháo nhau. Cái ông này làm gì to lắm chúng mày ạ. Có cả loong toong và anh bồi đi theo. Nghe buồn cười không chịu được.

- Cậu Hành nhắc đến Hạ Đình tớ nhớ đến ông Mai lươn. Không biết ông ta còn khỏe và còn đi đánh ống lươn nữa không. Cái món chuối om lươn của ông ấy thật tuyệt vời. Nghĩ mình đôi lúc cũng tệ. Vui đầu vào công việc nên có lúc quên cả việc đi thăm những ân nhân của mình trong những ngày nếm mật nằm gai cùng với cơ sở ở vùng địch hậu. Hôm nào phải bố trí thời gian đi thăm ông Mai lươn và bà Lành vợ ông Mịch, bí thư huyện ủy Văn Lâm ngày xưa mới được.

Đô hỏi ông Kim:

- Anh Kim có nhớ hôm xuống Hạ Đình có mấy anh thợ bừa thách anh, anh liền tháo dép, cởi bỏ quần áo dài rồi nhảy xuống ruộng bừa một mạch trước con mặt ngạc nhiên của mấy lão thợ bừa không?

- Nhớ chứ. Tớ còn nhớ cả chuyện thấy mấy cô gái chen chúc nhau chống mõng để cấy cậu liền hát trêu: Hỡi cô cấy ở ruộng sâu. Mặt thời cúi xuống chống phao câu lên trời. Một cô liền đáp lại: Anh đi thì cứ việc đi. Em không chống thế lấy gì anh ăn.

Chi cười hỏi:

- Con gái đâu mà đáo để thế?

- Con gái kẻ Đúm. Cô có nghe câu: Đẹp nhất con gái kẻ Chanh, đánh đá kẻ Đúm, ba vành kẻ Dơi chưa?

- Em chưa nghe bao giờ.

Đô khen:

- Em công nhận anh Kim có một trí nhớ thật tuyệt vời. Chuyện xảy ra cách đây đã bốn, năm năm rồi mà anh còn nhớ cả câu hát trêu nhau chỉ thoáng qua một lần.

- Chuyện vui, chuyện buồn đều gắn với một giai đoạn đáng nhớ trong cuộc đời tớ

nên tớ chẳng mấy khi quên. Cô bí thư huyện ủy Tam Bình này.

- Có chuyện gì mà anh gọi em trang trọng thế?

- Tớ đang nghĩ trong việc mấy vụ lúa liên năng suất của thằng Gia Đạo không giảm đáng kể chắc chắn thế nào cũng có bàn tay của cô nhúng vào đó phải không?

- Em chẳng có công gì trong việc này cả. Tất cả là sáng kiến của cô Bích cả đấy anh ạ. Bích nó cho khoán chui mới được như vậy đấy.

Ông Kim ngạc nhiên:

- Khoán chui?

- Vâng. Vụ Đông Xuân sau khi có thông tri của Ban bí thư, Ban quản trị cũ lên phương án bỏ khoán hộ và cho chuyển qua khoán nhóm, khoán tổ. Nhưng không lặp lại lối khoán nhóm, khoán tổ trước đây mà bằng cách chia diện tích và khoán sản lượng cho tổ, cho nhóm. Tổ, nhóm hoàn toàn tự quản lý lấy công việc. Hình thức na ná giống như khoán hộ. Tuy vậy khoán kiểu này vẫn diễn ra tình trạng so bì tị nạnh trong thái độ lao động hàng ngày cũng như chia bồi sau thu hoạch. Sản xuất vụ chiêm năm ấy năng suất tụt mất hai tạ một héc-ta so với các vụ chiêm của thời kỳ khoán hộ. Vụ mùa tiếp theo, năng suất cũng tụt gần hai tạ. Thấy tình hình khoán kiểu ấy không ổn, Bích đề nghị với Ban quản trị cho trở lại khoán hộ như cũ nhưng lại nấp dưới cái vỏ bọc khoán nhóm, khoán tổ...

Ông Kim hỏi:

- Sao tớ không nghe ai báo cáo việc này với tớ?

- Ban quản trị sợ nên giấu nhem cả em, làm sao em biết mà báo cáo. Thực ra khi bàn cách sửa chữa khoán hộ theo Thông tri của Ban bí thư có mặt em dự, Bích đã nêu ra cách làm này rồi nhưng cả em và Ban quản trị không đồng ý vì Thông tri của Ban bí thư yêu cầu khi sửa không được che giấu khuyết điểm, sai lầm, có sai không chịu sửa, sai nhiều sửa ít hoặc sửa qua loa cho xong chuyện. Vì thế em đồng ý với phương án chia diện tích và khoán sản lượng cho tổ, cho nhóm hoàn toàn tự chủ trong công việc sản xuất.

- Chúng nó khoán chui từ khi nào?

- Ngay sau hai vụ mùa liên tiếp giảm năng suất. Đến vụ chiêm thứ ba em mới phát hiện được.

- Rồi bao che luôn?

Chi cười không trả lời.

- Kể ra chúng nó cũng kín thật. Mấy lần tớ về Gia Đạo mà không thể nào phát hiện ra. Thấy năng suất mấy vụ liền không giảm như các nơi khác, tớ có hỏi thì chúng nó bảo là do quản lí ngày công của lao động chặt chẽ, thế là tớ tin. Chúng lừa cả bí thư tỉnh ủy, huyện ủy thì to gan thật. Thế vì sao đảng ấy nắm được? Do chúng nó báo cáo à?

- Đâu có. Thấy mấy vụ liền năng suất của Gia Đạo không bị giảm sút, em nghi ngờ chắc có chuyện gì khuất tất trong đó vì thấy Hợp tác xã An Bình làm ăn có kinh nghiệm như vậy, lại có một Ban quản trị rất có năng lực mà vẫn không duy trì được năng suất nên em bắt đầu để tâm tìm hiểu mới vỡ lẽ chuyện khoán chui. Em cũng phục không hiểu cái Ban quản trị này chỉ đạo bằng cách nào mà dân không ai hé răng kể chuyện mình khoán chui mới lạ chứ. Theo anh nên xử lí thế nào về chuyện này?

- Cứ để yên cho chúng nó làm, coi như mình không biết chuyện gì – Ông Kim thở dài rồi nói tiếp – Cái đất nước này kể cũng lạ. Hết mua chui, bán chui bây giờ lại đến cả khoán chui.

- Cũng do cơ chế mà ra cả. Công khai, thật thà bị cấm buộc người ta phải đối phó chứ ai muốn chui lủi dối trá làm gì.

Thấy xe ông Kim chạy vào sân Hợp tác, Bích từ trong nhà làm việc chạy chào niềm nở:

- Cháu chào bác, chào cô, chào hai anh.

Ông Kim đùa:

- Sao không chào luôn cái xe ô-tô?

Bích cười hồn nhiên:

- Cháu chào bác ô-tô ạ.

Mọi người theo Bích vào nhà. Thấy vắng vẻ, ông Kim hỏi:

- Ban quản trị đi đâu hết mà chỉ còn một mình cháu ở nhà?

- Ra đồng hết cả rồi bác ạ.

- Đang làm gì ngoài ấy?

- Thưa bác, đang làm mạ và cày vỡ ạ. Bác có làm việc với Ban quản trị không để cháu cho người đi gọi về?

- Ban quản trị bận thì thôi. Bác làm việc với cháu là được rồi. Con cháu được mấy tháng rồi nhỉ?

- Thưa bác được bảy tháng rồi ạ.
- Cháu có đủ sữa cho con bú không?
- Đủ ạ.

- Nghe cô Chi bảo chồng cháu đã chuyển quân đi chỗ khác rồi à?

Bích đáp giọng buồn buồn:

- Vâng. Sau khi Mỹ tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến hai mươi trở ra được một tháng thì đơn vị của anh ấy đã chuyển vào khu Bốn. Cháu lo lắm bác ạ.

Ông Kim an ủi:

- Cháu yên tâm, mọi việc sẽ tốt đẹp thôi. Cháu gửi con cho nhà trẻ hay là nhờ bà ngoại trông?

- Gửi nhà trẻ bác ạ. Thôi chết, cháu quên pha nước mời bác, cô và hai anh.

Ông Kim trêu:

- Bác nhịn khát quen rồi. Để chiều về nhà bác uống cũng được.

Bích cười:

- Bác phê bình cháu khéo thế.

- Có những chuyện còn đáng phê bình hơn là quên mời nước bác.

Bích không hiểu ý ngầm trong câu nói của ông Kim nên thật thà bảo:

- Bác cứ phê bình, nếu thấy đúng thì cháu xin sửa chữa.

- Chẳng sửa được đâu.

Bích hơi chột dạ:

- Bác nói thế nghĩa là thế nào ạ?

- Nghĩa là cháu biết mình làm sai nhưng không muốn sửa chữa.

Bích nghi ngờ nên đưa mắt nhìn Chi:

- Có phải cô kể hết cho bí thư tỉnh ủy nghe rồi có phải không?

Chi vờ như không biết chuyện gì:

- Có chuyện gì mà kể.

- Cháu biết bác bí thư nói thế là có nghĩa gì rồi.

Ông Kim cười sảng khoái:

- Đúng là có tật giật mình. Bây giờ cháu tính thế nào với việc cháu làm?

Bích nghe tiếng cười của ông Kim biết chẳng có chuyện gì nên nói cứng:

- Cháu xin chịu kỷ luật vì không chấp hành chỉ thị của cấp trên.

- Cháu xác định hình thức kỷ luật thế nào đây?

Bích cười rồi nói:

- Tùy bác thôi. Hình thức nào cháu cũng chịu hết nhưng bác đừng bắt bà con làm ăn kiểu khác. Tội bà con lắm bác ạ.

Ông Kim ngồi lặng đi trước câu nói của Bích.

Sau khi Ban quản trị cũ hết nhiệm kỳ, ngoài ông Cẩm bà Bắc xin rút lui, Dậu và Tế cũng từ chối ứng cử trở lại. Cuối cùng Ban quản trị cũ chỉ còn lại Bích, còn lại là toàn người mới. Đặc điểm của Ban quản trị lần này trong số năm người được bầu thì có bốn là nữ. Chỉ có mình Quán, cán bộ kỹ thuật của Hợp tác xã là nam. Bích được bầu làm Chủ nhiệm. Bích vừa mới sinh con, Phong lại chuyển vào khu Bốn, Hợp tác xã đang ở giai đoạn tranh tối tranh sáng nên Bích phải gồng mình lên mới giữ cho Hợp tác xã không rơi vào tình trạng sa sút như các nơi khác. Việc Bích quyết định cho khoán chui không phải tất cả các đảng viên trong chi bộ đồng tình ủng hộ. Việc đảng viên không chấp hành chỉ thị của cấp trên xưa nay chưa từng xảy ra bao giờ. Nhưng Bích cùng với Dậu và Tế đến nhà gặp từng đảng viên để thuyết phục. Cuối cùng các đảng viên trong chi bộ đều đồng tình với việc đề xuất khoán chui của Bích và sẵn sàng chịu trách nhiệm với cấp trên.

Thấy ông Kim ngồi im lặng, Bích hỏi lần nữa:

- Bác không phê bình cháu làm trái với Thông tri của Ban bí thư chứ?

- Ai nỡ kỷ luật một người như cháu. Nhưng biểu dương cũng không thể, vì ai lại đi biểu dương một đảng viên không chấp hành chỉ thị của cấp trên.

- Cháu chẳng cần biểu dương cháu. Chỉ mong bác đừng bắt bà con không được khoán hộ là coi như đã biểu dương cháu rồi.

Ông Kim cười rồi nói với Bích:

- Cháu cứ coi như bác không biết chuyện gì. Thế đã được chưa?

Bích mừng vui lộ trên nét mặt:

- Cháu vạn lần cảm ơn bác.

- Bác cũng vạn lần cảm ơn cháu. Coi như hòa nhé.

Chi lên tiếng:

- Không ai cảm ơn tôi à?

Bích cười đáp lại Chi:

- Bác bí thư mà ra lệnh không cho cháu khoán hộ thì cháu còn oán cô suốt đời chứ đừng hòng cháu cảm ơn.

Ông Kim hỏi:

- Tể và Dậu có giúp đỡ các cháu nhiều không?

Bích đáp:

- Nhiều lắm bác ạ. Không có chú Dậu và anh Tể chỉ bảo thêm, chúng cháu không thể điều khiển Hợp tác xã thông đồng bén giọt như hôm nay được.

- Vụ này thế nào. Có định đưa năng suất lên cao hơn được không hay vẫn duy trì mức cũ?

- Cháu muốn lắm nhưng chắc chả được đâu bác ạ. Đất đai vẫn thế, con người vẫn thế và phân tro cũng chỉ có thế, làm sao mà đưa được năng suất lên cao hơn những vụ trước đây được.

- Nếu chịu khó cải tiến kỹ thuật canh tác thì cũng có thể đưa năng suất lên cao được.

- Anh Quán phó chủ nhiệm kiêm cán bộ kỹ thuật của Hợp tác xã cũng chịu khó nghiên cứu lắm bác ạ. Vụ trước đây anh ấy đã cho cấy thử trên ruộng thí nghiệm bằng cách chia dễ mạ ít cây và cấy dày hơn, đồng thời tăng thêm một lượt bón thúc. Nhưng kết quả không ăn thua. Vụ này chúng cháu yêu cầu các hộ tăng thêm mỗi sào hai tạ phân chuồng nữa nhưng bà con bảo làm như vậy sợ lúa tốt quá bị lốc khi gặp gió to có khi mất ăn.

Ông Kim góp ý:

- Bà con nói đúng đấy. Lúa quá tốt sẽ có nhiều lá và cây không chắc, rất dễ bị đổ. Bác hỏi cháu câu này. Cho khoán chui như vậy, bà con có sợ không?

Bích:

- Có bác ạ. Nhưng không phải sợ mình làm sai mà chỉ sợ cấp trên biết rồi cấm thôi.

- Có phải vì thế nên cháu yêu cầu bà con không được để lộ việc khoán chui ra ngoài

không?

Bích cười:

- Vâng. Cháu dọa nếu nghe ai bàn tán về chuyện khoán chui Ban quản trị sẽ thu lại ruộng và tổ chức cho khoán nhóm, khoán tổ. Thế là bà con im như thóc. Vì vậy mà bí thư huyện ủy ở bên cạnh cũng không hiểu vì sao năng suất của Gia Đạo không hề sụt giảm.

Nói xong Bích cười vui vẻ.

Ông Kim cũng cười:

- Bác không nghĩ cháu lại táo tợn như vậy.

Bích thổ lộ:

- Làm liều nhưng cũng lo bác ạ. Liệu cấp trên có biết không bác?

- Cháu không thấy cấp trên đang ngồi trước mặt cháu đây à?

- Ý cháu là trên Trung ương.

- Bác nói đùa cho vui thôi, còn Trung ương có biết không bác cũng chả biết nữa. Vẫn tiếp tục khoán lợn cho hộ đấy chứ?

Bích nghe ông Kim hỏi khoe luôn:

- Có lợi như vậy làm sao mà bỏ được hả bác? Bây giờ có nhà nhận khoán những năm đầu lợn kia bác ạ.

Ông Kim khuyên:

- Nếu mở rộng khoán lợn, đất canh tác sẽ bị thu hẹp cho nên cháu phải tính toán cho cẩn thận.

Bích nói để ông Kim rõ:

- Chúng cháu cũng đã tính toán lại phương thức khoán lợn rồi bác ạ. Mỗi đầu lợn bây giờ chỉ nhận được sáu thước đất chứ không phải mười thước như trước đây, ba mươi đồng tiền mua giống giữ nguyên. Trước đây mỗi đầu lợn được hưởng bốn mươi công, bây giờ chỉ còn ba mươi công thôi. Ngược lại các hộ chỉ nộp bốn mươi cân lợn hơi, còn phân không phải nộp vì để cho bà con đầu tư vào ruộng khoán của gia đình mình. Tính ra mất sáu thước đất canh tác, ba mươi đồng tiền giống và phải chi trả cho xã viên ba mươi công lao động nhưng lại thu được bốn mươi cân lợn hơi, tính ra vẫn có lợi hơn làm ruộng nhiều bác ạ. Chú Dậu bảo cháu nên khoán thêm cho bà con nuôi gia cầm để đổi

thóc, nhưng cháu chưa tính toán được cụ thể cách khoán như thế nào. Nếu tính toán thấy có lợi cho cả tập thể lẫn hộ xã viên, cháu sẽ cho khoán thêm gia cầm gồm gà, vịt và ngan. Bác thấy khoán thêm gia cầm có được không?

Ông Kim trả lời Bích:

- Làm việc gì vừa có lợi cho nông dân và có lợi cho cả Hợp tác xã đều tốt cả. Trong khâu tính toán khoán gia cầm, cháu cần làm việc cụ thể với các phòng ban ở huyện về kế hoạch thu mua. Phải có cam kết rõ ràng giữa nông dân và cơ quan thu mua. Như vậy mới kích thích được bà con chăn nuôi.

Bích vui vẻ đáp:

- Cháu xin nghe lời bác. Cháu sẽ nhờ chú Dậu và anh Tế cùng tính toán hộ chúng cháu. Sau đó cháu nhờ cô Chi giúp cháu làm việc với Phòng lương thực, thực phẩm của huyện bàn chuyện ký hợp đồng.

Chi đùa:

- Có chi phần trăm cho người làm môi giới không?

Bích đùa trở lại:

- Mỗi đợt cân gà vịt, Hợp tác xã sẽ biếu cô một con, được chưa?

- Một năm cân hai bận thì tôi ngồi đấy chết thèm.

Ông Kim hút xong điếu thuốc rồi bảo Bích:

- Bây giờ cháu dẫn mọi người ra đồng thăm bà con sản xuất nhé.

- Vâng – Bích đứng lên và cẩn thận dặn ông Kim - Bác phải hứa với cháu là chỉ hỏi thăm việc sản xuất chứ đừng nói gì chuyện khoán hộ đấy nhé. Nếu bà con biết bác đã biết Hợp tác xã đang khoán chui, bà con sẽ hoang mang đấy.

Ông Kim cười:

- Bác có biết gì đâu mà nói.

4

Ông Kim cầm bản báo cáo tổng hợp của Ty Nông nghiệp đi qua phòng ông Côn. Vừa bước vào cửa ông Kim nói luôn:

- Chán quá ông ạ. Suy sụp, tan rã đến nơi rồi.

Ông Côn ngạc nhiên vì chưa khi nào thấy ông Kim thốt ra một câu có vẻ bi quan như vậy:

- Có việc gì khiến anh tỏ vẻ bi quan thế?

- Ty nông nghiệp vừa gửi cho tớ bản thống kê tình hình sản xuất nông nghiệp của các Hợp tác xã trong tỉnh. Bao nhiêu công lao mấy năm trời đều tan ra như bột xà phòng rồi ông ạ.

Ông Côn hỏi:

- Anh Tấn gửi bản thống kê tình hình sản xuất nông nghiệp cho anh khi nào?

- Tay Tấn trực tiếp cầm qua đưa tận tay cho tớ, ngồi nói chuyện với nhau một lúc vừa về xong.

Ông Kim đưa bản thống kê cho ông Côn:

- Cậu đọc xem. Tớ đọc xong thấy choáng váng như bị ai lấy vỏ đập đất nện vào đầu.

Ông Côn cầm bản thống kê ông Kim vừa đưa cho xem hết sức chăm chú. Lát sau đặt xuống bàn:

- Nếu con số thống kê trong này là chính xác thì đúng là sản xuất nông nghiệp của tỉnh ta đang ở ngưỡng báo động đỏ.

- Tớ hỏi đi hỏi lại rồi. Tay Tấn bảo con số thống kê trong bản báo cáo này là hoàn toàn chính xác.

Ông Côn nhìn vào bản thống kê rồi so sánh:

- Năm đạt năng suất cao nhất trong thời kỳ khoán hộ tổng sản lượng quy ra thóc là 222.000 tấn. Hiện nay tổng sản lượng quy thóc chỉ còn 206.309 tấn. Như vậy hụt mất gần 16.000 tấn so với thời kỳ khoán hộ.

Ông Kim thở ra:

- Chưa dừng lại ở con số này đâu ông ạ. Ông cứ đọc con số Hợp tác xã hiện tại đạt năng suất của thời kỳ trước khi có khoán hộ xem. Hình như gần bảy mươi Hợp tác xã quay về với năng suất một tấn bảy, tấn tám có đúng không?

Ông Côn cầm bản báo cáo thống kê lên đọc thành tiếng cho ông Kim nghe luôn:

- Số Hợp tác xã sản xuất yếu kém đạt năng suất của thời kỳ trước khoán hộ là 68 Hợp tác xã, số đạt năng suất dưới trung bình 135. Số hộ xin ra khỏi Hợp tác chưa thống kê đầy đủ có 38 hộ. Số đầu lợn trong thời kỳ khoán hộ là 307.000, hiện nay tụt xuống còn

240.000 con, giảm so với thời khoán hộ là 64.000 con.

Ông Côn bỏ bản báo cáo thống kê xuống bàn thở dài:

- Đúng là tai hoạ đang treo lơ lửng trên đầu nông dân tỉnh ta rồi anh ạ.

Ông Kim hỏi:

- Theo ông ta nên làm gì bây giờ?

Ông Côn lắc đầu đáp:

- Còn làm gì được nữa anh. Vô lễ lại ra thêm một Nghị quyết 68B cho phép nông dân trở về với phương thức khoán hộ.

- Coi như chịu bó tay ngồi nhìn nông dân chết đói à?

- Thế theo anh ta nên làm gì nào? Bài tự phê bình của anh in trên Tạp chí Học tập chưa ráo mực, anh định viết thêm một bài tự kiểm điểm để đăng tiếp số sau nữa hay sao?

Ông Kim ngồi lặng yên chẳng nói gì.

Ông Côn nhìn ông Kim bằng đôi mắt thông cảm:

- Tôi hiểu tâm trạng của anh nhưng chẳng có cách gì hơn nữa đâu anh ạ. Chỉ còn biết hô hào nông dân tích cực lao động sản xuất để xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và chi viện cho miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược theo phương châm lấy chính trị làm gốc tư tưởng dẫn đầu như xưa nay vẫn làm. Không ăn được thóc gạo thì ăn khẩu hiệu để mà sống qua ngày vậy.

Tưởng ông Kim sẽ phản đối câu nói của mình không ngờ ông Kim vẫn ngồi im như phỗng... Lát sau ông như nghĩ ra điều gì đó, giọng ông Kim rắn lại và nghe hơi lạnh lạnh:

- Phải duy trì khoán hộ dưới mọi hình thức ông ạ. Không khoán được công khai thì khoán chui như thằng Gia Đạo. Khoán chui, ông nghe rõ chưa. Khoán chui chứ chẳng còn con đường nào khác đâu ông ạ.

Chương bốn mươi

1

Làm việc quá sức cộng với lo toan buồn bực, sức khoẻ ông Kim ngày một giảm sút. Đúng sáu mươi tuổi, nhân Đại hội Đảng bộ tỉnh Phước Vĩnh ông xin rút lui, không tham gia ứng cử vào Ban chấp hành tỉnh đảng bộ nhiệm kỳ tới và nói rõ ý định của mình là xin nghỉ hưu. Một đồng chí lãnh đạo cao cấp của Trung ương về dự Đại hội nghe ông nói vậy, bảo: “Đồng chí còn khoẻ, dân đang cần đồng chí, đồng chí chưa thể nghỉ được.” Ông cười buồn trả lời: “Dân cần nhưng tôi chẳng làm được gì đến nơi đến chốn cho dân thì có ở lại cũng chẳng ích gì. Hơn nữa năm nay tôi tròn sáu mươi tuổi, đúng chế độ nghỉ hưu. Tôi ở lại sợ mang tiếng là kẻ tham quyền cố vị.”

Sau Đại hội, ông Quốc được bầu làm bí thư tỉnh ủy. Ông Côn phó bí thư giữ chức chủ tịch tỉnh. Bà Thường nghỉ hưu trở về Đình Bảng ở với con trai. Chi lên làm Hội trưởng Hội phụ nữ tỉnh và được bầu vào Ban thường vụ. Luận lên thay Chi làm bí thư huyện ủy Tam Bình. Vị trí của Luận, Bích lên thay. Cơ cấu thay đổi nhưng hậu quả của việc ngừng khoán hộ vẫn đè nặng lên cuộc sống của người dân. Trừ số Hợp tác xã tìm cách “khoán chui” ra, hai phần ba số Hợp tác xã trong tỉnh sau mấy năm ngừng khoán hộ đã trở lại với cuộc sống nghèo nàn tù túng của thời rong công phóng điểm. Ban lãnh đạo mới cố tìm cách để xoay chuyển tình thế nhưng đưa lại kết quả chẳng có bao nhiêu.

Sau ngày ông Kim nghỉ hưu, ủy ban Nhân dân tỉnh tìm cấp cho ông một ngôi nhà rộng rãi khang trang, có sân, có vườn trên một con phố khá đẹp của thị xã Phước Vĩnh. Khi được báo tin, ông không đến xem nhà mà đạp xe thẳng vào chỗ ông Côn và bảo: “Tớ cảm ơn các cậu đã quan tâm đến tớ. Nhưng cậu biết tính tớ rồi, gần như suốt cuộc đời tớ, tớ gắn với đất đai cây cỏ. Vì vậy nếu các cậu đã chiếu cố đến tớ thì để cho tớ tự do chọn một đám đất bỏ hoang nào đó trong thị xã mà tớ vừa ý nhất. Sau đó các cậu cấp cho vợ chồng tớ một ít gạch ngói, vôi cát vừa đủ dựng một ngôi nhà cấp bốn ba gian. Gỗ lạt, công thợ tớ chịu”. Biết tính ông Kim đã quyết thì chẳng có gì lay chuyển được ông nên ủy ban đồng ý để cho ông tự đi tìm đất. Loanh quanh mất mấy buổi, ông Kim nhìn thấy một đám đất rộng chừng vài sào nằm cheo leo như một bán đảo bao bọc hai bên là đầm Cò, một bên là bãi tha ma. Mảnh đất nằm cách con đường hẻm hỏ lách của thị xã chừng một trăm mét. Có lẽ do địa thế heo hút như vậy nên đám đất bị bỏ hoang lâu ngày không ai nhòm ngó tới, cỏ dại và cây gai mọc um tùm. Khi ông Kim chỉ đám đất mình chọn cho ông Quốc và ông Côn xem, cả hai ông thiếu chút nữa lăn bò ra mà cười. Ông Côn nói đùa:

“Anh đã đến nỗi nào mà tìm nơi làm bạn với ma.” Ông Quốc thì nói: “Anh mà làm thế này mọi người sẽ chê trách chúng tôi đối xử tồi tệ với anh, chúng tôi làm sao thanh minh nổi.” Ông Kim nói với ông Côn và ông Quốc: “Vài ba năm nữa các cậu mới thấy hết tầm nhìn chiến lược của tớ. Bây giờ tha hồ mà thèm”. Không ngờ câu nói của ông Kim đã thành sự thật. Chỉ hai năm sau một ngôi nhà cấp bốn ba gian và hai gian bếp rộng rãi nằm trong một khu vườn rộng với các thứ cây ăn quả, mít, đu đủ, roi, ổi và đủ mọi thứ rau. Trên cái sân lát gạch mộc là các chậu cây cảnh. Hàng chè xanh chạy dọc bao quanh vườn. Chẳng bao lâu nó trở thành câu lạc bộ của các bạn hữu về hưu. Sáng, chiều các ông tụ tập ở nhà ông Kim để đánh tổ tôm và bàn luận thế sự. Ông Quốc, ông Côn và Chi không tuần nào không đến nhà ông Kim vài ba lần. Gặp lần nào ông Kim cũng nhắc phải tìm mọi cách khôi phục lại khoán hộ.

Mỗi khi nhớ đồng ruộng, nhớ bà con nông dân, ông lại lóc cóc đạp xe xuống các Hợp tác xã nông nghiệp vùng ven thị xã thăm hỏi bà con và bàn cách làm ăn với họ. Mỗi lần đi về, mặt ông buồn rười rượi. Một lần đứng nhìn đồng lúa bông ngắn như bông cỏ may đã chín rục nhưng không ai thèm gặt bỗngưng nước mắt ông Kim trào ra. Làm sao đến nông nỗi này? Câu hỏi ấy cứ ám ảnh làm tim ông nhói lên. Thế là ông đạp xe vào gặp hết ông Quốc lại qua ông Côn giục hai ông tìm mọi biện pháp khôi phục lại khoán hộ. Thỉnh thoảng khi thì ông Quốc, khi ông Côn bố trí xe cho ông Kim đi về Gia Đạo, lên Cao Sơn hoặc xuống Hồng Vân thăm bà con cho khuây khoả. Mỗi lần ngồi vào chiếc La-đa bóng nhoáng của ông Côn, ông Quốc, ông Kim lại nhớ đến chiếc com-măng-ca của mình. Nó gắn bó với niềm vui nỗi buồn của ông có đến hàng chục năm trời. Ông cũng vô tâm thật. Từ lúc về hưu đến giờ ông không biết số phận chiếc xe ấy rơi vào tay ai.

Ông Kim đạp xe về đến ngõ nhà mình thì gặp ông Vị, ông Đáng, ông Cảnh – mấy người bạn từ nhà mình đi ra. Ông Vị hỏi:

- Ông đi đâu mà từ sáng đến giờ chúng tôi qua nhà ông ba lần rồi mà không gặp?
- Tôi đạp xe xuống Hợp tác xã Dục Tú xem mùa màng của bà con ra sao. Các ông không thấy bà Lê nhà tôi ở nhà à?
- Lần nào đến cũng thấy cửa đóng kín mít – Ông Cảnh trả lời rồi nói tiếp – Nghe bà Lê bảo dạ dày ông dạo này đau liên miên sao không ở nhà nghỉ ngơi tỉnh dưỡng lại đạp xe cả chục cây số từ đây xuống Dục Tú?

Ông Kim cười:

- Bệnh dạ dày của tôi không đau bằng cái bệnh lo nông dân đói ông ạ.

Ông Cảnh bảo:

- Tay ông ngắn thế với sao tới trời. Tôi thấy thần sắc ông dạo này không ổn lắm đâu.

Ông Đáng nhìn ông Kim:

- Nghe ông Cảnh nói tôi mới để ý. Đúng là thần sắc ông Kim xuống quá. Ông phải nói với ông Côn cho xe đi khám ngay đi. Bao nhiêu năm vất kiệt cả sức lực của mình vì công việc. Bây giờ phải dành thời gian để xiết lại ốc vít của xương xóc và vá víu tim phổi, dạ dày lại, dùng được ngày nào hay ngày ấy ông ạ.

- Các ông làm như tim gan dạ dày và xương cốt của tôi ruỗng hết rồi không bằng.

Vào đến nhà, ông Kim bảo:

- Các ông ngồi chơi. Tôi đi rửa ráy chân tay mặt mũi rồi vào pha chè uống. Tay Côn vừa cho tôi mấy lạng Tân Cương ngon lắm.

Những người bạn hưu của ông Kim là những cán bộ cao cấp ở Trung ương hoặc công tác ở các tỉnh khác về nghỉ hưu. Mỗi người mang theo nỗi niềm tâm sự khi rời khỏi công sở nên hễ có dịp gặp nhau là đem ra giải bày chia sẻ cho nhau nghe. Mở đầu ông Vị bảo:

- Không biết các ông thế nào chứ tôi thấy chiến tranh kết thúc đã hơn hai năm rồi mà tình hình kinh tế xem ra còn bí bết quá các ông ạ. Nghị quyết này chưa ráo mực đã có Nghị quyết tiếp theo mà chẳng hề có biến chuyển gì.

Ông Đáng nói:

- Nhiều người nửa đùa nửa thật bảo chúng ta đang lạm phát Nghị quyết. Nhưng ngẫm ra thì đúng thế thật các ông ạ. Nghị quyết thì nhiều nhưng toàn nói chung chung. Cái nào cũng như cái nào, chỉ nhắc đến ánh hào quang của chiến thắng một cách say sưa, còn phần yếu kém và khó khăn thì đổ thừa cho chiến tranh mà không dám nhìn thẳng vào sự thật để chỉ ra nguyên nhân đã góp phần không nhỏ vào tình trạng khó khăn hiện tại là do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp. Đành rằng khi cả nước đang diễn ra chiến tranh ác liệt thì rất cần ban bố một cơ chế bao cấp khẩn trương để dành tiền, dành của phục vụ cho chiến tranh, coi đó như một chính sách kinh tế thời chiến. Nhưng khi chiến tranh kết thúc thì nên nhanh chóng ban bố một chế độ kinh tế khác để cho cuộc sống của nhân dân dễ thở hơn. Đảng này chiến tranh kết thúc đã hai năm mà không có lấy một thứ thay đổi nào trong chính sách kinh tế thời bình thì quả là không làm sao hiểu nổi.

Ông Kim bảo:

- Sáng nay tôi đi thăm Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp Dục Tú càng thấy ngán ngẩm các ông ạ. Càng nghĩ càng buồn. Các ông thử nghĩ xem chúng ta có cả một đồng

bằng sông Hồng và đồng bằng châu thổ sông Cửu Long. Đáng ra nông dân mình sống trên lúa gạo. Vậy mà hết năm này sang năm khác vác rá đi xin bo bo, bột mì về cho dân nhai. Nếu khoán cho hộ nông dân nuôi lợn thì việc gì phải đi nhập mỡ cừu là thứ mỡ người ta dùng cho công nghiệp về cho dân ăn. Tôi tính đường nào cũng phải để cho nông dân khoán hộ thôi các ông ạ. Không khoán được công khai thì khoán chui chứ cứ để thế này rồi cũng có ngày nông dân bỏ ruộng để đi làm thuê xứ người. Tôi còn sống ngày nào là tôi nghĩ đến khoán hộ ngày ấy nhưng lực bất tòng tâm. Có khi ôm sự nuối tiếc này xuống mồ thôi các ông ạ.

- Ông cố mà sống - Ông Vị nói - Tôi tin có một ngày nào đó sẽ có người nhận ra lợi ích to lớn của khoán hộ và mơ ước của ông sẽ được thực hiện. Mà không những chỉ trên đồng đất Phước Vĩnh mà thực hiện từ Bắc chí Nam ông ạ.

Ông Kim cười:

- Đợi đến lúc ấy chắc các cháu đã sang cát cho tôi rồi.

- Ông có sang cát thì vẫn nở được một nụ cười nơi chín suối.

- Hai ông này hết khôn dòn đến dại. Sao đi nói những câu gở như vậy. Ông Kim lấy tú lơ khơ ra đây đánh mấy ván cho vui. Sáng nay kéo nhau đến đây để đánh tú lơ khơ thì ông lại đi vắng. Cứ gặp nhau là toàn nói chuyện thời sự và chính trị nghe mệt đầu lắm.

Ông Kim đứng lên lấy một chiếc chiếu trải xuống đất rồi đi lấy bộ bài tú lơ khơ đặt lên đấy.

2

Theo thường lệ trước giờ làm việc buổi sáng bao giờ ông Trung Chính cũng đọc lướt qua các tờ báo trong ngày. Gặp bài “có vấn đề”, ông đọc rất kỹ và dùng bút gạch dưới dòng những đoạn ông quan tâm. Sáng nay cũng vậy. Sau khi đọc lướt qua một loạt các tờ báo ông bỗng chú ý đến một bài báo nói về tình trạng sa sút của phong trào Hợp tác xã ở Thanh Hoá. Bài báo có dòng chữ đậm “Vì sao năng suất lúa của các Hợp tác xã An Hải, An Lưu, An Giang và một số Hợp tác xã khác trong huyện Hoàng An liên tục trong 5 năm liền năng suất thấp đến mức bán thóc nghĩa vụ cho Nhà nước chỉ đạt 50%, đời sống nhân dân gặp rất nhiều khó khăn?” Sau khi nêu lên những khó khăn trong đời sống của nông dân do năng suất thấp liên tục, bài báo đặt ra hàng loạt các câu hỏi “Vì sao?” Trong đó có câu hỏi làm ông Trung Chính quan tâm là “Vì sao không tìm ra một cơ chế mới, hợp lý để giải thoát cho nông dân?” Ông Trung Chính gạch thật đậm hai chữ “giải thoát”

rồi quảng tờ báo xuống bàn, đứng lên bước đến bên cửa sổ nhìn ra bên ngoài.

“Giải thoát”? Hình như ông nghe hai tiếng này một lần ở đâu đó. Lần tìm trong ký ức một lúc ông chợt nhớ ra. Đúng rồi. Trong lần ông về làm việc với tỉnh ủy Phước Vĩnh, Hoàng Kim đã nói hai tiếng này với ông. “Đáng ra Bộ chính trị và Ban bí thư phải tìm cách giải thoát cho tình trạng bế tắc trong sản xuất nông nghiệp đang diễn ra bao nhiêu năm nay thì ngược lại quay ra phê phán chúng tôi là những người đã chủ động tìm mọi cách làm cho nông dân và nông thôn có cuộc sống khác hẳn với cảnh nghèo đói tiêu điều như hiện nay.” “Giải thoát”? Hai tiếng ấy bỗng nhiên ám ảnh ông khiến ông bồn chồn, day dứt. Ông trở về ngồi vào ghế sa-lông định đọc lại bài báo làm ông quan tâm thì ông Ẩn đi vào.

- Ông ở Hải Phòng về từ lúc nào? – Ông Trung Chính chủ động hỏi trước.

- Báo cáo anh, tôi về tối hôm qua.

- Tình hình ở đây thế nào?

- Đúng như báo cáo của Thành ủy. Gần một chục Hợp tác xã nông nghiệp ở các huyện xé rào bung ra làm ăn gần giống như ở Phước Vĩnh.

Ông Trung Chính lặng đi. Mãi sau ông hỏi:

- Ông có xuống tận nơi xem xét hay chỉ nghe báo cáo của Thành ủy?

- Báo cáo anh, tôi đã xuống trực tiếp gặp gỡ bà con nông dân ở hai Hợp tác xã xé rào thuộc huyện Thủy Nguyên. Trong đó có một Hợp tác xã lâu nay được mệnh danh là Hợp tác xã ăn mày.

Ông Trung Chính ngạc nhiên:

- Vì sao gọi là Hợp tác xã ăn mày?

Ông Ẩn mở chiếc cặp nhỏ bằng da đựng sổ sách ghi chép hàng ngày lấy ra một cuốn sổ lật mấy trang nhìn vào đó rồi nói:

- Báo cáo anh, Hợp tác xã Lưu Xá có bảy ngàn nhân khẩu mà thu hoạch 160 tấn thóc, bằng một phần sáu sản lượng thông thường. Đã thế phải nộp nghĩa vụ cho Nhà nước 100 tấn. Như vậy bảy ngàn nhân khẩu chỉ còn 60 tấn. Bình quân mỗi người chưa được một cân thóc ăn trong bốn tháng để chờ vụ lúa kế tiếp. Vụ giáp hạt năm nào cũng có vài chục người bỏ làng đi ăn xin. Bởi vậy bà con tự đặt cho Hợp tác xã của mình là Hợp tác xã ăn mày.

Ông Trung Chính đứng lên đi đến cửa sổ nhìn ra bên ngoài theo thói quen mỗi khi

ông cần suy nghĩ một điều gì đó. Lát sau ông quay lại ngồi vào ghế và hỏi:

- Ý kiến của bà con nông dân ở những Hợp tác xã phá rào, xé rào gì đó nói gì về việc làm của mình?

- Tôi có hỏi bà con làm như vậy có biết mình làm sai với chủ trương đường lối về Hợp tác xã của Đảng và Nhà nước không? Bà con bảo biết nhưng đói ăn vụng, túng làm liều. Không làm thì chết đói.

Ông Trung Chính đưa mấy ngón tay gõ gõ xuống mặt bàn. Tiếng gõ không đều, thỉnh thoảng rời rạc, giật cục chứng tỏ tâm trạng ông đang bối rối. Ông bỗng hỏi đột ngột:

- Ông nghĩ gì về việc làm này của nông dân?

- Anh đã rõ quan điểm của tôi khi anh điều tôi từ Phước Vĩnh về và thay anh Đỗ vào đó rồi nên tôi không phải nhắc lại nữa.

Ông Trung Chính tỏ vẻ phật ý trước câu trả lời gần như một câu trách móc của ông Ấn nên hỏi dồn:

- Có nghĩa ông nói rõ quan điểm của mình trước mặt những người nông dân đang phá bỏ lối làm ăn tập thể?

- Tôi chỉ nhận nhiệm vụ của anh giao là đi kiểm tra để về báo cáo với anh nên tôi không nói gì với bà con nông dân hết.

Hình như nhận ra thái độ căng thẳng vô lí của mình, ông Trung Chính đẩy tờ báo về phía ông Ấn:

- Ông đọc bài viết của một tay bí thư huyện ủy ở Thanh Hóa xem nó nói có đúng không.

Ông Ấn cầm lấy tờ báo chăm chú đọc. Ông Trung Chính ngồi dõi theo từng biểu hiện nhỏ trên nét mặt của ông Ấn. Khi thấy ông Ấn đọc xong, ông Trung Chính hỏi:

- Ông thấy thế nào?

- Những điều mà tay bí thư huyện ủy này viết đã và đang xảy ra ở Phước Vĩnh cũng như Hải Phòng và nhiều tỉnh khác trên miền Bắc. Tôi nghĩ đã đến lúc chúng ta cần có cái nhìn thực tế hơn những gì đang xảy ra đối với phong trào Hợp tác xã cũng như sản xuất nông nghiệp anh ạ.

Hình như không muốn sa vào câu nói của ông Ấn vừa nêu ra, ông Trung Chính xoay chuyển câu chuyện sang hướng khác:

- Ông đọc bài nói chuyện của mình với tỉnh ủy Phước Vĩnh in trên báo, ông thấy thế nào?

Ông Ân dẫn đo giấy lát rồi trả lời:

- Nếu anh không giận thì tôi xin nói thật. Những điều anh phê phán anh Kim, tỉnh ủy Phước Vĩnh cũng như Nghị quyết 68 của họ phần lớn là dựa vào báo cáo của anh Đỗ và anh Bao. Vì vậy anh kết tội họ nặng quá.

Mặt ông Trung Chính xám lại. Hai mắt ông tối sầm. Ông hỏi gần trong cổ:

- Nghĩa là ông bảo tôi dựa vào những báo cáo sai sự thật để phê phán cậu Kim và tỉnh ủy Phước Vĩnh?

Ông Ân vẫn giữ thái độ điềm tĩnh của mình trả lời:

- Anh Đỗ, anh Bao không báo cáo sai sự thật. Mọi việc hai anh ấy báo cáo với anh đều chính xác. Có điều hai anh ấy nhìn nhận sự việc theo quan điểm cứng nhắc của mình. Tôi cũng đã mắc sai lầm này khi phát hiện ra một số Hợp tác xã ở Phước Vĩnh bung ra trái với quy cách. Tôi lo lắng thật sự vì nghĩ phong trào Hợp tác hóa sắp tan rã đến nơi. Nhưng khi tôi xuống trực tiếp nghe cán bộ, đảng viên và bà con nông dân nói và nhìn tận mắt, tôi bắt đầu nhận ra đầu óc mình bị đóng băng quá lâu với những lý thuyết phi thực tiễn. Việc cải tiến lại lề lối quản lý lao động bằng các phương thức khoán sáng tạo, việc giao đất tạm thời cho xã viên làm vụ xen canh, khoán ao cá trong vườn nhà cho hộ xã viên đã đưa lại những lợi ích vô cùng to lớn. Đồng ruộng sản xuất hai vụ biến thành ba vụ. Năng suất lúa vụ sau tăng hơn vụ trước. Bộ mặt nông dân và nông thôn được hồi sinh. Anh Kim cũng như tỉnh ủy Phước Vĩnh do gần dân, bám sát đồng ruộng nên cái nhìn của họ thực tế hơn chúng ta. Tôi nói anh kết tội anh Kim và tỉnh ủy Phước Vĩnh nặng chính là ở chỗ đó.

Ông Trung Chính không nói gì. Ông đứng lên đi đến bên cửa sổ nhìn ra bên ngoài. Hương hoa đại phảng phất. Mùi hương thấp thoáng vị thiền khiến đầu óc ông dần dần thư thái.

3

Sáng sớm vừa hút xong điếu thuốc lào, bà Thường nhìn thấy chiếc xe La-da màu đỏ chạy từ từ rồi đỗ ngay trước cổng nhà mình. Ông Kim và bà Lê từ trong xe bước ra. Bà Thường mừng vui tất tả chạy ra đón:

- Chú lại được bầu làm bí thư tỉnh ủy rồi à? – Bà Thường hỏi đùa.

- Có mà bí cái khác ấy chứ. Tôi định xuống đây rủ chị đi thăm anh Trung Chính.

Bà Thường vui ra mặt:

- Đúng là buồn ngủ gặp chiếu manh. Tôi cũng đang định lên rủ chú xuống thăm anh Trung Chính một chuyến. Dù sao thì chị em mình cũng đã một thời gắn bó tình cảm với anh ấy.

- Tôi định một công đôi việc chị ạ. Tôi nghĩ cái chuyện Nghị quyết khoán hộ chắc anh Trung Chính đã nguôi nguôi nên nhân dịp này thử thuyết phục anh ấy nói với Bộ Chính trị nên bàn cách tháo gông cho nông dân thử xem có được không.

- Nói thì cứ nói chứ chắc gì đã được. Chú thấy mấy cái Nghị quyết của Trung ương thời gian qua Nghị quyết nào cũng nói đến nông nghiệp là mũi nhọn, là mặt trận hàng đầu. Nhưng khi đưa ra các biện pháp thì có gì mới đâu. Vẫn những câu khẩu hiệu chung chung là tích cực với tăng cường. Còn thực tế trên đồng ruộng thì lúa chuột chạy không bén lông. Nhiều nơi ở tỉnh tôi bà con không thêm gặt. Cô chú vào nhà chờ tôi thay quần áo rồi ta đi.

Ông Trung Chính tiếp bà Thường và vợ chồng ông Kim với thái độ cởi mở chân thành. Ông hết nhìn ông Kim lại quay qua nhìn bà Thường rồi nhận xét:

- Cô Thường không già đi bao nhiêu so với ngày tôi về làm việc với Phước Vĩnh. Còn cậu Kim có đau ốm gì không mà gầy như vậy?

- Tôi đau dạ dày kinh niên mổ đi mổ lại đến ba lần rồi anh bảo không gầy sao được.

Bà Thường bảo:

- Chú Kim vừa bệnh tật vừa buồn phiền lo lắng cho bà con nông dân thì có đắp thuốc tiên vào người cũng chẳng béo được.

Ông Trung Chính tinh ý biết bà Thường khơi lại chuyện cũ nên hỏi ông Kim:

- Cậu giận mình lắm có phải không?

Ông Kim là người không biết nói dối nên khi nghe ông Trung Chính hỏi vậy đáp luôn:

- Tôi vừa giận vừa buồn, bởi từ xưa đến giờ tôi lúc nào cũng coi anh như người anh, người thầy của mình. Vậy mà anh không hiểu tôi, anh bảo tôi không buồn sao được. Nhưng thôi, chuyện cũ đã qua rồi nhắc lại làm gì.

Ông Trung Chính lặng yên đẩy đĩa bánh về phía bà Lê và bà Thường:

- Hai cô ăn bánh đi.

Bà Thường nói đùa một câu mang nhiều ẩn ý:

- Anh cho chúng tôi ăn của đặng đến độ ngộ độc, bây giờ định đưa của ngọt ra không biết có giải được độc không đây?

- Ngày trước cô có một nói một, có hai nói hai, bây giờ học ở đâu cái kiểu ăn nói lập lờ cay độc ấy thế?

- Tôi tưởng anh không còn muốn nghe kiểu có một nói một, có hai nói hai mà chỉ thích nghe những lời nói xằng bậy của cấp dưới nên tôi mới nói vậy. Còn anh muốn nghe kiểu có một nói một, có hai nói hai như ngày xưa thì tôi xin nói với anh như thế này. Anh và Trung ương biết quá rõ nhờ có khoán hộ của chú Kim mà năng suất lúa ở Phước Vĩnh tăng lên gấp đôi, gấp ba so với lối khoán cũ. Dân tình được no nên rất phấn khởi. Hợp tác xã không những không tan rã mà ngày càng thêm vững chắc. Vậy thì việc gì mà cấm đoán. Nếu không có cái khoán hộ của chú Kim thì nông dân Phước Vĩnh xách bị gậy đi ăn xin từ lâu. Chuyện ấy ai cũng biết. Nhưng anh thích nghe lời nói của lão Bao, lão Đỗ là những kẻ chỉ biết cưỡi ngựa xem hoa rồi về báo cáo láo, còn lời nói trung thực như anh Sắc, anh Ẩn thì anh không chịu nghe. Cứ cái đà trên không nghe tiếng nói trung thực của cấp dưới, dưới lại lừa dối trên thì còn lâu cái đất nước này mới mở mày mở mặt được với thiên hạ.

Càng về cuối giọng bà Thường cao và to dần. Tưởng ông Trung Chính sẽ nổi nóng khi nghe những lời nói của bà Thường nhưng không ngờ thái độ ông vẫn điềm tĩnh và tỏ ra chịu khó lắng nghe. Khi bà Thường nói xong, ông cười hiền:

- Ở đây toàn người nhà cả, cô nói vừa đủ nghe thôi.

Bà Thường cười vô tư:

- Tôi nói to quá à? Thế mà tôi chẳng hay biết.

Thấy đây là cơ hội giải bày tâm can của mình, ông Kim nhỏ nhẹ:

- Chị Thường nói khoán hộ của tôi là không đúng đâu. Đây là công trình tập thể của tỉnh ủy Phước Vĩnh, trong đó có công lao của chị. Còn điều chị Thường nói nhờ có khoán hộ mà năng suất lúa tăng cao, dân no ấm là đúng đấy anh ạ. Bài học sâu sắc của chúng tôi rút ra được ở đây là phải giao quyền tự chủ cho hộ. Mỗi thành viên của hộ là một đơn vị kinh tế độc lập và có nghĩa vụ với tập thể và Nhà nước. Khi tư tưởng được giải phóng sẽ biến thành sức mạnh vật chất. Thành quả to lớn mà chúng tôi thu được trong ba năm liền nguyên nhân chính chính là ở chỗ đó. Với vai trò của anh, tôi đề nghị anh nên bàn

bạc với Bộ Chính trị tìm biện pháp tháo xiềng cho nông dân. Không lí gì một đất nước chủ yếu sống bằng nông nghiệp, ruộng đất phì nhiêu, có truyền thống cần cù, chịu khó, có kinh nghiệm canh tác mà chịu cảnh đói kém nghèo nàn, hết năm này sang năm khác chạy như đèn cù đi xin viện trợ lương thực là hết sức vô lí.

- Mình cảm ơn những lời nói chân thành của cậu. Mình hứa sẽ quan tâm đầy đủ những điều cậu vừa nói. Chúng ta đang trong thời kỳ quá độ, lại vừa trải qua cuộc chiến tranh hết sức khốc liệt, nó để lại hậu quả rất nặng nề chưa khắc phục được thì chiến tranh lại nổ ra ở biên giới Tây Nam và có thể xảy ra ở cả phía Bắc. Đặt địa vị của cậu vào đó cậu mới thấy hết lịch sử đặt lên vai Trung ương một trách nhiệm khó khăn và nặng nề như thế nào.

Ở chỗ ông Trung Chính trở về, ông Kim mang theo niềm hy vọng. Ông không bao giờ ngờ ông mang theo niềm hy vọng ấy xuống mồ và mãi hai mươi hai năm sau ý tưởng của ông mới được thực hiện.

Khúc tưởng niệm một CON NGƯỜI

Một buổi sáng ông Kim định đạp xe vào chỗ ông Côn kể lại buổi vợ chồng ông cùng bà Thường về thăm ông Trung Chính thì thấy bụng mình lên cơn đau khác với mọi ngày. Ông có cảm giác như có hai bàn tay ai đang vò ở trong đó. Gần đây những cơn đau của ông ngày càng dày đặc hơn. Cũng đôi lần thấy đau quặn nhưng chưa khi nào ông thấy mình có kiểu đau như thế này. Ông gọi bà Lê đến và bảo:

- Tôi thấy dạ dày tôi đau quá bà ạ.

- Ông thấy đau như thế nào?

- Tôi thấy nó đau kiểu gì lạ lắm không giống kiểu đau lâu nay.

- Em lấy cho anh mấy viên thuốc uống tạm rồi nằm nghỉ để em đạp xe vào nhờ chú Sản ra xem thế nào. Nếu cần thì xin xe chuyển anh đi viện.

Lát sau bác sĩ Sản đi cùng xe với ông Quốc và Chi đến.

Trong khi bác sĩ Sản khám cho ông Kim, Chi đứng cạnh hỏi:

- Anh đau lắm à?

Ông Kim trả lời khó nhọc:

- Đau lắm cô ạ. Chưa khi nào tôi đau như thế này, kể cả khi chảy máu dạ dày.

Sản cất ống nghe khỏi tai nói với bà Lê:

- Anh ấy có những triệu chứng bất thường của bệnh dạ dày, phải cho chuyển xuống Việt Xô ngay để xem sao chị ạ.

Bà Lê hốt hoảng:

- Nghiêm trọng lắm hả chú?

- Tôi chẳng biết nói cụ thể với chị như thế nào vì trong tay tôi chỉ có cái ống nghe và kinh nghiệm của nghề nghiệp thôi. Nhưng chắc chắn dạ dày anh ấy có vấn đề. Chị nhờ xe của tỉnh ủy hay ủy ban chuyển anh ấy đi viện càng sớm càng tốt.

Ông Quốc nghe Sản nói vậy bảo bà Lê:

- Tiện có xe của tôi đây cho anh Kim đi luôn. Chị vào chuẩn bị đi.

Chi nói với ông Quốc:

- Có lẽ tôi phải đi theo xe xuống đó có gì giúp đỡ chị Lê một tay chứ một mình chị ấy xoay xở sao được.

- Đúng đấy. Cô nên đi để giúp chị ấy vì bây giờ chưa báo cho các cháu con anh Kim được.

Ông Kim được đưa ngay vào phòng cấp cứu. Trong khi chờ hội đồng y khoa hội chẩn, bà Lê và Chi ngồi ở bên ngoài sốt ruột chờ đợi.

- Em thấy mấy tháng gần đây nước da anh Kim xấu hẳn – Chi nói – Ngồi nói chuyện anh ấy thường đưa tay xoa bụng, vẻ mặt nhăn nhó khó chịu. Có hỏi anh ấy, anh ấy bảo cái bệnh dạ dày nó hay đau lâm râm thế.

- Tôi cũng thấy mấy tháng nay cơn đau của anh ấy diễn ra thường xuyên hơn. Bảo anh ấy xin xe về Việt Xô kiểm tra xem sao nhưng không chịu đi. Đã thế vài hôm lại đạp xe đi xuống các Hợp tác xã vùng quanh thị. Lần nào về cũng thở vắn than dài thế này thì nông dân chết mất. Tôi lo quá cô ạ. Không biết sức khỏe yếu thế nếu phải mổ có qua khỏi không.

Thấy các bác sĩ từ trong phòng cấp cứu đi ra, nhận ra bác sĩ Thành là người từng điều trị cho ông Kim trước đây, bà Lê đứng lên niềm nở chào rồi hỏi:

- Tình hình nhà tôi thế nào hả bác sĩ?

- Chúng tôi chưa nói gì được bây giờ chị ạ. Phải làm một số xét nghiệm và X quang thì may ra trả lời chị tương đối chính xác được. Nhưng xem ra tình hình bệnh tật của anh ấy lần này có vẻ trầm trọng hơn các lần trước nhiều. Chúng tôi cố gắng hết sức để chữa cho anh ấy.

- Trăm sự giờ đây đều nhờ các anh.

Bà Lê và Chi vào phòng ông Kim. Chỉ có mấy tiếng đồng hồ mà ông Kim khác hẳn. Người ông sòm xuống. Mọi cử động trở nên yếu ớt. Hai mắt nhắm nghiền. Bà Lê và Chi hai người kê hai chiếc ghế ngồi bên cạnh ông.

Vào giữa buổi chiều, ông Kim bỗng đưa tay ra như muốn nói điều gì đó. Bà Lê nắm lấy tay ông hỏi:

- Anh có cần gì không?

Ông Kim đưa mắt nhìn quanh rồi hỏi:

- Các con có đứa nào đến chưa?

Bà Lê òa khóc. Câu hỏi như báo trước cho bà biết cái giây phút ông xa bà không còn bao xa. Bà đưa tay ông áp lên mặt mình mếu máo:

- Lát nữa em nhờ cô Chi ra bưu điện gọi điện cho các con về thăm anh. Riêng thằng Tuyên đang đi với phái đoàn của Bộ Công nghiệp sang Đức nó về thăm anh sau.

Chi cũng có cái linh cảm giống như bà Lê. Nhìn thân hình mỏng dính của ông Kim nằm gàn như bất động ở trên giường bệnh, Chi biết chuyện gì sẽ đến. Chi bảo bà Lê:

- Chị đưa địa chỉ của các cháu đây cho em, em ra bưu điện đánh điện cho các cháu.

Chi ra khỏi cửa bệnh viện thì gặp xe ông Côn vừa tới. Cùng đi có cả bà Thường. Vừa nhìn thấy Chi, ông Côn hỏi ngay:

- Tình hình anh Kim thế nào?

- Xấu lắm, không biết lần này có qua được hay không.

- Đã chẩn đoán thế nào chưa?

- Đã làm các xét nghiệm và X quang nhưng hình như chưa có kết luận. Có chuyện này làm em càng lo thêm. Từ trước đến nay anh Kim ít khi hỏi đến chuyện con cái, thế mà khi nãy bỗng dưng anh ấy hỏi chị Lê các con đã có đứa nào đến chưa. Hình như anh ấy biết mình chẳng còn sống được bao lâu nên mới muốn gặp con cái. Bây giờ em ra bưu điện để đánh điện báo cho các cháu đây.

- Cô lên xe tôi mà đi. Từ đây ra bưu điện Bờ Hồ xa lắm.

Nhìn thấy bà Thường và ông Côn, ông Kim nhếch môi rồi đưa tay ra định bắt. Nhưng cánh tay ông rơi thõng xuống giường. Ông Côn ngồi xuống cầm lấy tay ông Kim:

- Anh Quốc hôm nay bận tiếp đoàn đại biểu của tỉnh kết nghĩa Bến Tre ra thăm miền Bắc lên thăm tỉnh ta, sáng mai sẽ xuống thăm anh. Anh cố gắng tỉnh dưỡng điều trị cho khỏe rồi để còn về làm cố vấn cho chúng tôi.

- Tình hình biên giới phía Bắc thế nào rồi? - Ông Kim hỏi yếu ớt.

- Tạm ổn. Đồng bào sơ tán đã trở về dọn bom mìn tiếp tục sản xuất.

Bà Thường nhắc:

- Chú ốm đau thì lo mà chữa bệnh, mọi việc để người khác lo.

Bà Lê pha một cốc sữa đưa tới. Ông Kim đưa tay ra hiệu mình không muốn uống. Bà Lê bảo:

- Bác sĩ vừa dặn anh cố gắng ăn để còn đi làm thuốc làm thang gì đó. Em biết anh đau đớn nhưng không cố gắng ăn uống thì làm sao mà lành bệnh được.

Bà Thường bảo bà Lê:

- Cô đưa cốc sữa cho tôi. Không uống không được với tôi đâu.

Bà Thường cầm lấy cốc sữa rồi ngồi xuống cạnh ông Kim:

- Chú mà không ăn thì tôi và chú Côn về luôn chứ không ở lại đây đâu.

Nói xong bà Thường múc thìa sữa đưa vào miệng ông Kim. Ông hơi mỉm cười nhìn bà Thường rồi há miệng uống sữa. Khi ông Kim uống gần xong cốc sữa thì bác sĩ Thành đi cùng một người nữa vào phòng. Đó là giáo sư Tôn. Chào mọi người xong, giáo sư Tôn ngồi xuống cạnh ông Kim. Giáo sư cười rồi nói đùa:

- Tưởng anh chê bệnh viện nên mấy năm nay không thấy xuống để kiểm tra cái dạ dày bé như cái mề gà của anh. Bây giờ thấy đau quá mới tìm đến với chúng tôi có phải không?

Giáo sư Tôn sờ nắn quanh vùng bụng của ông Kim một lúc rồi đứng lên bảo:

- Tôi cần nói chuyện với chị Kim. Mời chị ra ngoài hành lang.

Ông Côn và bà Thường cùng theo ra. Bà Lê giới thiệu ông Côn với giáo sư Tôn:

- Chị Thường thì giáo sư biết rồi. Còn đây là anh Côn, chủ tịch tỉnh Phước Vĩnh.

Giáo sư Tôn bắt tay ông Côn:

- Hình như anh cũng là nạn nhân của khoán hộ có phải không?

Ông Côn cười không đáp.

Giáo sư quay qua nói với bà Lê:

- Tôi mời chị và có anh Côn và chị Thường nghe luôn. Tình hình anh Kim khá nghiêm trọng. Anh ấy bị ung thư dạ dày nhưng do không đi kiểm tra sớm nên đã di căn qua các bộ phận khác.

Bà Lê gần như khụy xuống nền hành lang.

Giáo sư Tôn nói tiếp:

- Hội đồng y khoa chúng tôi đang phân vân giữa mổ hay không mổ. Mổ cũng rất khó khăn nguy hiểm vì thể trạng của anh Kim rất yếu. Hơn nữa có mổ cũng chẳng giải quyết được gì, chỉ gây đau đớn cho anh ấy chứ việc kéo dài cuộc sống của anh ấy chắc chẳng được bao nhiêu. Tôi mời chị ra đây để hỏi ý kiến của chị là có mổ cho anh Kim không.

Bà Lê không trả lời giáo sư Tôn mà ôm lấy bà Thường khóc nức lên:

- Chị ơi, các con em mồ côi bố đến nơi rồi chị ơi!

Bà Thường đỡ lấy bà Lê:

- Cô bình tĩnh đã nào – Quay sang nói với giáo sư Tôn – Cô Lê bây giờ chẳng còn bụng dạ đâu mà đồng ý mổ hay không mổ. Tôi như chị gái của chú Kim nên xin thay mặt gia đình đề nghị giáo sư cứ mổ cho chú ấy. Trong vạn cái rủi có cái may. Biết đâu chú ấy lại qua khỏi.

Ông Côn cũng đồng tình với ý kiến của bà Thường và nói thêm:

- Nếu mổ mà vẫn không cứu được anh Kim thì gia đình cũng chẳng lấy gì làm ân hận vì giáo sư và các bác sĩ đã làm hết sức mình nhưng anh ấy không qua khỏi là do cái mệnh của anh ấy chỉ đến thế thôi.

Bà Lê đã bình tĩnh trở lại:

- Tôi đề nghị giáo sư cứ mổ cho nhà tôi. Còn một tia hy vọng thì cũng phải giành lấy để khỏi ân hận về sau này.

- Tôi sẽ trao đổi với Hội đồng chuyên môn về nguyện vọng của gia đình và anh Côn, chị Thường.

Sáng hôm sau ông Kim lên bàn mổ. Ngồi trước hàng ghế ở hành lang ngoài phòng mổ chỉ thiếu Tuyên bận đi nước ngoài và Dương ở Sài Gòn chưa ra kịp còn lại các con ông Kim đều có mặt. Ông Quốc, ông Dần được báo tin cũng xuống rất sớm. Chi ở liền một mạch từ lúc đưa ông Kim nhập viện. Từ ngày được điều lên làm Hội trưởng phụ nữ tỉnh, được dịp lui tới gần gũi ông Kim hàng ngày, Chi càng quý trọng ông. Một con người lúc nào cũng nghĩ đến công việc, đến cuộc sống rất cụ thể của người dân chứ chẳng dành riêng gì cho mình. Một lần Chi ra thăm ông tại nhà riêng, ngồi nói chuyện một lúc bỗng nhiên ông nói với Chi: “Độc lập, tự do tốn không biết bao nhiêu xương máu mà chúng ta đã lo cho dân được rồi. Vậy mà chỉ có một việc tưởng như chẳng khó khăn gì là nỗi cơm của dân thì chúng ta chưa lo được. Mà chưa lo được nỗi cơm của dân thì cái tiêu chí Độc lập tự do hạnh phúc của chúng ta chỉ mới làm được hai phần ba thôi cô ạ. Làm người lãnh đạo thấy dân đói mà chịu bó tay thì chẳng có gì đau khổ, buồn phiền hơn”. Có lẽ những suy nghĩ buồn phiền đó cứ ngấm dần mỗi ngày một ít làm cho sức khỏe của ông Kim suy kiệt không còn đủ sức để chống lại bệnh tật. Chi nhìn về phía cửa phòng mổ lo lắng:

- Không biết anh Kim có vượt qua được cơn thử thách này không. Tội anh ấy quá! Cả

cuộc đời của anh ấy chỉ biết lo cho người khác chứ chẳng mấy khi nghĩ đến bản thân mình.

Bắc ngồi cạnh bà Thường nói giọng trách móc:

- Bố cháu lo nghĩ cho lắm vào rồi cuối cùng giống như đã trảng xe cát chứ có được gì đâu hả cô.

Ông Côn nói với Bắc:

- Có một cái được rất lớn mà không phải người lãnh đạo nào cũng có được, đó là lòng kính trọng, yêu mến và biết ơn của nông dân cháu ạ. Mọi chức quyền, vinh danh đều là những thứ phù du. Chỉ có niềm tin yêu mới là thứ tồn tại vĩnh viễn.

Giáo sư Tôn từ trong phòng mở bước ra tháo găng tay và băng bịt miệng. Không hện mà mọi người đều đứng vụt dậy. Bà Lê hỏi giáo sư Tôn:

- Nhà tôi thế nào rồi anh?

Giáo sư Tôn nhìn qua mọi người một lượt bấy giờ mới nói chậm rãi:

- Chúng tôi đã làm hết sức mình nhưng rất tiếc... tôi xin thành thật xin lỗi và chia buồn cùng gia đình. Bây giờ mọi người vào với anh ấy đi.

Bà Lê kêu lên hai tiếng “anh ơi” rồi khuyu xuống.

Hà và Việt lao về phía phòng mổ gào lên:

- Bố đừng bỏ chúng con bố ơi!

Chi xốc nách kéo bà Lê đứng dậy dìu đi vào phòng mổ.

Ông Kim được phủ chiếc ga trắng, chỉ để hở mặt ra bên ngoài. Khuôn mặt gầy rộc nhưng vẫn lộ vẻ thanh thản. Bà Lê, Hà, Chi ôm lấy ông Kim khóc thảm thiết. Bà Thường đưa bàn tay run rẩy vuốt lên mái tóc ông Kim. Nước mắt bà giàn dụa. Bà nói nghẹn ngào:

- Sao vậy chú. Sao chú lại xa chị, xa gia đình, xa bà con bạn bè và xa nông dân. Họ đang còn chờ chú kia mà.

Chi nức nở:

- Anh ơi, mới tuần vừa rồi anh vừa bảo em hôm nào hai anh em về thăm bà con Gia Đạo kia mà. Em chưa kịp đưa anh đi thì anh đã vội đi rồi. Sao vậy anh.

Ông Côn đến cạnh bà Thường:

- Để chị Lê và các cháu ở đây với anh ấy. Chị, cô Chi và hai anh ra ngoài này ta bàn

công việc một lát.

Bà Thường, Chi, ông Quốc, ông Dần đi theo ông Côn ra bên ngoài.

Ông Quốc hỏi:

- Có báo cho anh Trung Chính biết việc anh Kim mất không?

- Ta nên báo cho anh ấy một tiếng. Nghĩa tử là nghĩa tận.

Bà Thường nói giọng bức xúc:

- Nghĩa tình gì cái ông ấy. Chú Kim buồn phiền sinh ra đau ốm cũng chỉ vì cái chuyện ông ấy cầm khoán hộ.

- Chuyện cũ đã qua bốn, năm năm nay rồi, nhắc làm gì cho tủi vong hồn anh Kim hả chị.

- Tôi nhắc cho đến khi nào nông dân không còn đói khổ nữa mới thôi.

* * *

Bích nhận được điện thoại của Luận báo tin ông Hoàng Kim mất vào đầu giờ làm việc buổi chiều. Chiếc điện thoại trên tay Bích suýt rơi xuống đất. Bích triệu tập thường vụ đảng ủy họp đột xuất để thông báo tin buồn và thành lập đoàn đại biểu của xã Đạo Thẳng đi lên viếng vào sáng sớm hôm sau rồi lấy xe đạp tất tưởi đạp về báo tin cho Ban quản trị Gia Đạo biết. Chẳng mấy chốc tin buồn lan đến mọi nhà. Bà Quê nghe Tế báo tin, khóc như mưa như gió. Ông ăn ở nhân nghĩa với bà con như vậy sao trời lại bắt ông bỏ bà con mà đi cơ chứ. Chẳng riêng gì bà Quê mà bà con nông dân Gia Đạo không khi nào quên ơn ông Kim. Từ chỗ đói nghèo thiếu ăn từng bữa, bây giờ nhà nhà không những đủ ăn mà còn làm được nhà cao cửa rộng. Đường từ Gia Đạo đến thị xã trên dưới năm mươi cây số, đi nhanh lắm cũng mất năm, sáu tiếng đồng hồ. Thấy bà con người nào cũng muốn về thị xã viếng và tiễn đưa ông Kim. Mơ, bây giờ là Chủ nhiệm Hợp tác xã bàn với lãnh đạo Ban quản trị dùng hai chiếc xe công nông chở những người già yếu, còn lại ai muốn đi thì đèo nhau bằng xe đạp. Nửa đêm bà con đã í ới gọi nhau tập trung ra sân Hợp tác để đi. Đến tờ mờ sáng cũng vừa đến nơi.

Trên đường đi, Lịch nói với Dậu:

- Nghe tin ông ấy mất tôi buồn và ân hận những việc làm không phải của mình trước đây quá ông ạ. Hôm qua tôi bị cảm nhưng vẫn cố đi để đến quỳ lạy trước vong linh ông ấy, xin ông ấy tha tội cho tôi ông ạ.

- Chuyện qua lâu rồi, ông còn nghĩ đến làm gì. Ông bí thư là người rất rộng lượng. Ông ấy biết chuyện ông vu cáo đấy nhưng yêu cầu không làm to chuyện để ông khỏi

phải mang tiếng với bà con trong Hợp tác mà để ông tự suy nghĩ mà sửa mình thôi.

- Ông ấy càng rộng lượng thì tôi càng ân hận ông ạ.

Ông Cẩm than vãn:

- Người như ông ấy sao không sống được lâu lâu cho dân nhờ mà đi vội thế không biết.

Linh cữu ông Kim quàn ở trong hội trường ủy ban. Phía trước linh cữu đặt một cái bàn để tấm ảnh bán thân của ông Kim. Trong làn khói hương nghi ngút, đôi mắt kiên nghị, thông minh và nhân hậu của ông như nhìn vào một cõi xa xăm nào đó. Trên chiếc phong đỏ là chiếc băng rôn màu đen với dòng chữ trắng: Vô cùng thương tiếc đồng chí Hoàng Kim, nguyên bí thư tỉnh ủy tỉnh Phước Vĩnh. Bên dưới chiếc phong, hàng chục vòng hoa của các cơ quan đoàn thể của tỉnh, của huyện. Có cả những vòng hoa mộc mạc giản dị của các vùng quê khác nhau về viếng. Từng đoàn đại biểu nối nhau vào thắp hương, tưởng niệm. Máy mẹ con bà Lê khăn tang, áo sô đứng túc trực bên linh cữu. Chi và ông Dần tiếp nhận những vòng hoa đem đến viếng. Trên các nẻo đường đi vào thị xã, từng đoàn đại biểu của nông dân những vùng lân cận tiếp tục đổ về.

Vừa đặt chân đến hội trường ủy ban, bà Quê bước liêu xiêu đi đến nắm lấy tay Chi khóc nức lên:

- Sao lại thế hả cô! Ông ấy ăn ở nhân đức như vậy sao trời phạt không để cho ông ấy sống với bà con nông dân chúng tôi hả cô!

Chi an ủi:

- Ai cũng mong như vậy lắm bà ạ nhưng bệnh tình bác ấy nặng quá. Các bác sĩ đã cố hết sức để cứu bác ấy nhưng cũng không qua được.

Đoàn đại biểu Gia Đạo đứng thành hàng ngang trước linh cữu của ông Kim để mặc niệm. Dậy rút mấy nén hương châm rồi vái mấy cái, sau đó cắm vào bát hương.

Trong khi mọi người đứng tưởng niệm thì bà Quê đưa tay kéo hai đứa cháu của mình đến bên linh cữu ông Kim vừa khóc vừa kể lể:

- Ông ơi, ngày còn khốn khó, ông đưa tôi từ nhà ông về. Khi qua chợ ông mua cân thịt lợn cho mấy bà cháu tôi. Tôi bảo các cháu lạy ông để cảm ơn. Ông cười bảo với mấy bà cháu tôi ông cho khát, chờ khi nào ông chết rồi lạy một thể. Mười năm nay tôi vẫn nhớ đến cái ân nghĩa ấy của ông nhưng chẳng biết lấy gì để đền đáp. Bây giờ ông cho mấy bà cháu tôi lạy ông mấy lạy để trả cái ơn ấy của ông ông ơi.

Bà Quê ngồi sụp xuống đất vừa khóc vừa lạy. Hai đứa con của Tể cao lộc ngọc cũng lạy theo bà.

Bà Lê bước đến ôm lấy bà Quê khóc nức lên.

Ông Côn đi đến hỏi ông Quốc:

- Theo chương trình chỉ còn mười lăm phút nữa là đưa linh cữu của anh ấy lên xe mà bà con vẫn còn kéo đến viếng, tính sao đây anh?

- Ta cứ theo chương trình chứ chờ bà con đến viếng cho hết có khi phải kéo sang ngày thứ ba. Tỉnh đội đã chuẩn bị xe chở linh cữu chưa mà không thấy đâu cả?

- Xe đang đỗ ngoài kia. Sáng hôm qua tôi đã yêu cầu tỉnh đội cho sơn lại cho đàng hoàng, đồng thời cho kẻ vôi ở cả bốn bánh xe. Tôi vừa ra kiểm tra xong.

- Có khi anh cho đồng chí nào đó ra bảo đánh xe vào trong này rồi cho người chuyển dần các vòng hoa ra buộc xung quanh xe trước đi. Chủ yếu là các vòng hoa lớn. Còn những vòng hoa bé sẽ để cho bà con cầm.

Trong khi ông Côn và ông Quốc đang nói chuyện với nhau, một chiếc xe Mốt-cô-vích chạy vào cổng ủy ban. Hai người mặc com-lê màu đen ra khỏi xe. Nhận ra hai người vừa bước xuống, ông Quốc và ông Côn chạy ra đón.

Ông Ấn trách:

- Các anh tệ quá! Anh Kim nằm viện mà chẳng hề báo cho chúng tôi lấy một lời để đến thăm. Đến khi anh ấy mất cũng không buồn báo.

Ông Côn thanh minh:

- Chúng tôi xin nhận khuyết điểm với hai anh, mong hai anh thông cảm. Anh Kim đưa xuống bệnh viện cấp cứu được hai hôm thì mất. Nhanh quá, lại rơi vào cảnh tang gia bối rối nên cũng không còn nhớ để báo cho hai anh được.

Ông Quốc hỏi:

- Vì sao hai anh biết mà lên viếng anh Kim?

Ông Sắc đáp:

- Năm giờ chiều hôm qua anh Trung Chính gọi điện qua chỗ tôi hỏi có lên viếng anh Kim không để cho anh ấy gửi vòng hoa lên viếng, vì anh ấy có chuyến đi công tác đột xuất nên không lên được. Đến lúc ấy tôi mới biết anh Kim mất, liền gọi điện báo cho anh Ấn hay. Cả hai chúng tôi đều sửng sốt.

Ông Côn bảo:

- Xin mời hai anh vào viếng anh Kim. Vòng hoa để đây tôi và anh Quốc đưa vào cũng được.

- Để chúng tôi cùng đưa vào với các anh cho trang trọng.

Nói xong ông Ấn quay lại bảo lái xe mở cốp xe lấy vòng hoa ra rồi cùng cầm với ông Côn đi vào hội trường.

Vòng hoa của ông Trung Chính nổi bật lên với dòng chữ “Vô cùng thương tiếc anh Hoàng Kim.” Bên dưới là một dòng chữ nhỏ hơn: “Trung Chính kính viếng.”

Ông Ấn, ông Sắc tưởng niệm xong đi đến cạnh bà Lê. Ông Ấn nói giọng thương tiếc:

- Chúng tôi xin chia buồn sâu sắc đến chị và các cháu. Vì biết tin quá chậm nên chúng tôi không đến nhìn mặt anh ấy được khiến chúng tôi buồn vô cùng.

- Mấy mẹ con tôi xin cảm ơn hai anh đã chia sẻ với nhà tôi trong những lúc nhà tôi gặp trắc trở và bây giờ lại về chia tay vĩnh viễn với anh ấy. Tôi không nghĩ cuộc đời anh ấy long đong lận đận cho đến lúc chết.

- Anh ấy để lại cho đời nhiều lắm chị ạ. Chị xem bà con đến tiễn đưa anh ấy thì biết bà con thương tiếc anh ấy biết nhường nào. Không phải ai làm lãnh đạo cũng được bà con yêu mến và kính trọng như anh ấy đâu.

Chiếc xe chở linh cữu ông Kim chạy chậm chậm trên đường. Dòng người tiễn đưa ông rong rảnh nối theo sau. Không kèn trống cờ quạt, chỉ có những tấm lòng thương tiếc theo ông đến nơi ông an nghỉ cuối cùng. Cả cuộc đời ông phần lớn dành cho đất đai, cây cỏ của dân, giờ đây đất đai cây cỏ ôm ông vào lòng.

Mộ ông Hoàng Kim bình dị nằm lẫn vào trong bao nhiêu ngôi mộ khác trên một quả đồi cách thị xã Phước Vĩnh không xa. Trong những vòng hoa phủ kín ngôi mộ của ông, những vòng hoa của bà con nông dân với những bông hoa hái ở vườn nhà, đồi núi với bao hương sắc hương đồng cỏ nội gắn với những tên đất, tên làng thân thuộc Gia Đạo, Cao Sơn, Hồng Vân, Thạch Lôi, An Bình, An Lưu, Yên Châu... Những tên đất tên làng một thời gắn với không biết bao nhiêu công sức nhọc nhằn, bao nỗi đau dằn vặt của ông để cho nông dân có được một cuộc sống no đủ. Phủ trong những vòng hoa, một tấm bia bằng gỗ cũng đơn sơ giản dị với dòng chữ màu đen: Mộ phần ông Hoàng Kim – Nguyên bí thư tỉnh ủy Phước Vĩnh. Sinh ngày 10-8-1917. Tà thế ngày 10-5-1979. Hưởng thọ 62 tuổi.

Sáu mươi hai tuổi! Cuộc đời quá ngắn ngủi của một CON NGƯỜI.

Bà Lê và Dương ngồi trầm mặc bên cạnh mộ đưa mắt nhìn đắm đắm vào cánh đồng chạy quanh chân đồi. Cánh đồng chiều xơ xác. Nắng nhạt nhòa trong hương khói.

Một con cò từ giữa ruộng lúa bất thần cất cánh bay lên. Mảnh mai, đơn độc.

Cánh cò liêu xiêu mỗi lúc một xa dần rồi lặn vào trong ánh nắng vàng vọt cuối chiều đang trôi dần vào hoàng hôn.

Thành phố Vĩnh Yên tháng 9-2007

Nghĩa Tân - Hà Nội tháng 7-2009

HẾT

Đôi lời cùng bạn đọc

Tôi biết chuyện khoán hộ của ông Kim Ngọc - cố bí thư tỉnh ủy Vĩnh Phúc - ngay từ khi ông bị phê phán *đi ngược lại đường lối tập thể hóa....* Bây giờ tôi đang ở trong quân đội, không có thông tin đầy đủ, nên tôi hoàn toàn ủng hộ việc phê phán *sai lầm* của ông Kim Ngọc. Gần năm mươi năm, câu chuyện khoán hộ của ông Kim Ngọc bị thời gian vùi lấp, không còn thấy ai nhắc tới.

Giờ thì đã nhiều bài báo khơi lại chuyện cũ, người ta đã tìm hiểu lại những đóng góp của ông. Con đường đẹp nhất thành phố Vĩnh Yên, tỉnh lỵ Vĩnh Phúc, mang tên ông. Nhưng một tác phẩm văn nghệ về ông thì chưa có. May mắn cho tôi, giữa năm 2007, sau khi đã có vài kịch bản được dựng thành phim về đề tài nông nghiệp, nông thôn, Trung tâm sản xuất phim truyền hình (VFC) đã đặt tôi viết kịch bản lấy nguyên mẫu là bí thư Kim Ngọc.

Vĩnh Phúc gần Hà Nội, vậy mà câu chuyện của một quá khứ buồn vui lẫn lộn hiện lên trước mắt tôi tựa như của một nơi nào xa lắc. Được sự giúp đỡ tận tình của lãnh đạo tỉnh ủy Vĩnh Phúc, qua các tài liệu được lưu trữ của tỉnh ủy, qua lời kể của các bậc cách mạng lão thành và bà con nông dân, tôi dần “đọc” được chân dung của một con người hiếm có. Trong khoảng không gian, thời gian của quá khứ chỉ diễn ra vài ba năm thôi đã nổi lên một nhân cách toàn vẹn của một người đảng viên cộng sản, một cán bộ lãnh đạo một lòng một dạ với dân. Những phẩm chất dường như bước ra từ định nghĩa lý tưởng: sâu sát cùng nhân dân, nhất là những người nông dân, bạn quần nâu áo vải với ông, biết họ nghĩ gì, muốn gì. Vào thời điểm những năm sáu mươi của thế kỷ trước, đất nước ta đứng trước những khó khăn chồng chất. Cuộc chiến tranh diễn ra ác liệt ở cả hai miền. Ở miền Bắc, ngoài việc dồn sức người sức của cho mặt trận, trong chính sách kinh tế chúng ta ban hành nhiều chủ trương chính sách kinh tế chưa hợp lý, thiếu tính thực tiễn. Mô hình Hợp tác xã bị điều hành kém hiệu quả khiến xã viên chỉ thành những người làm thuê. Cả một bầu không khí không thiết tha gì với ruộng đồng, dẫn tới năng suất ngày một giảm. Thực tế ngày công lao động không còn đủ nấu cháo. “Làm ăn như thế, đói là phải!” – thái độ của Kim Ngọc không chỉ dừng lại ở đốc thúc tinh thần không mà trần trở là làm thế nào để thoát ra khỏi cái kết quả vô lý của những lý thuyết có vẻ rất có lý.

Sau khi ngày đêm bàn bạc cùng tỉnh ủy, gỡ gỡ các Hợp tác xã, lắng nghe tâm sự của bà con nông dân, ông nhận ra một điều, hộ nông dân là chủ thể của đơn vị sản xuất nông nghiệp: “Phải để cho nông dân làm chủ mảnh ruộng của mình, được chủ động trong kế hoạch sản xuất”. Từ suy nghĩ này ông quyết định phải thay đổi cơ chế quản lý lao động nông nghiệp của HTX, trong đó có phương thức khoán hộ. Nghị quyết 68 NQ/TU ngày 10 tháng 9 năm 1966 của tỉnh ủy Vĩnh Phúc ra đời trong bối cảnh như vậy. Đặt vào những năm tháng ấy, khi mà tư tưởng bảo thủ, giáo điều, duy ý chí đang mạnh, khi một số chủ trương, chính sách, Nghị quyết lệch pha với thực tế cuộc sống, tạo thành những lỗ hổng tiêu cực nhưng vẫn áp cho cơ sở và cơ sở phải chấp hành thì việc cho khoán hộ trong nông nghiệp chẳng khác gì loạt đại bác công phá. Ông Kim Ngọc trở thành người đứng vào vị trí chịu áp lực tổn hại đến cả sinh mệnh chính trị. Ông nói: “Nếu mất chức bí thư tỉnh ủy mà dân được no đủ thì mình cũng mãn nguyện”. Thực tế chứng minh Nghị quyết khoán hộ đã đem lại phép màu cho địa phương. Chỉ qua hai vụ khoán hộ, năng suất từ chỗ hai tấn, đến hai tấn rưỡi trên một héc-ta đã vươn lên năm tấn, có nơi bảy tấn. Tổng sản lượng toàn tỉnh Vĩnh Phúc tăng đột biến, nhưng lãnh đạo cấp cao hơn không đồng thuận. Ngày 6 tháng 11 năm 1968, lãnh đạo cấp trên đã phê phán gay gắt chủ trương khoán hộ của ông Kim Ngọc và tỉnh ủy: “ ... việc khoán ruộng cho hộ đã dẫn đến hậu quả tai hại là phát triển tự tư tự lợi, làm phai nhạt ý thức tập thể của xã viên, thủ tiêu phong trào thi đua yêu nước trong HTX, kìm hãm và đẩy lùi cách mạng kỹ thuật trong nông nghiệp, giảm nhẹ vai trò của lao động tập thể XHCN, phục hồi và phát triển lối làm ăn riêng lẻ, đẩy HTX sản xuất nông nghiệp vào con đường thoái hóa và tan rã... tính chất sai lầm rất nghiêm trọng vì nó không chỉ thuộc về cách làm mà thuộc về lập trường tư tưởng...” (“Kiên quyết sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm, đưa phong trào hợp tác nông nghiệp vững bước tiến lên”, Tạp chí Học tập, tháng 2-1969, tr.25).

Ngày 12 tháng 12 năm 1968, Ban bí thư yêu cầu tỉnh ủy Vĩnh Phú (lúc này đã gộp hai tỉnh Vĩnh Phúc và Phú Thọ) chấn chỉnh việc khoán hộ mà thực chất là cấm khoán hộ^[1]. Mặc dù cha đẻ của khoán hộ phải làm bản kiểm điểm thừa nhận “quan điểm lập trường còn mơ hồ nên chưa quán triệt đường lối, nguyên tắc, chính sách của Đảng trong việc quản lý hợp tác xã sản xuất nông nghiệp”, nhưng thực tế lại khác, “khoán chui” diễn ra khắp các vùng nông thôn. Đến tháng 8-1979, ba tháng sau ngày ông Kim Ngọc mất, Tỉnh ủy Vĩnh Phú ra nghị quyết chủ trương cho khoán cây màu vụ đông, đến năm 1980 tiếp tục cho khoán cây lúa. Sau đó, trung ương bắt đầu cho áp dụng chế độ khoán trong toàn bộ nền nông nghiệp, với tên gọi “khoán mười”.

Câu chuyện khoán hộ đến bây giờ đã thành lịch sử, Việt Nam đã là nước xuất khẩu gạo, nhưng bài học về thời cuộc vẫn còn nguyên giá trị. Trên cơ sở những sự kiện và

những hồi ức về nhân vật chính, cuốn tiểu thuyết tôn trọng sự thật tối đa nhằm cung cấp cho bạn đọc có một cái nhìn khách quan về một giai đoạn lịch sử, đồng thời tôn vinh một nhân cách vì sự nghiệp của dân, của nước, không nghĩ đến danh vọng, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không tranh công đổ lỗi và dũng cảm đương đầu với mọi áp lực khách quan để thực hiện mục đích cho dân no ấm. Tôi xin cảm ơn sự quan tâm và động viên của lãnh đạo cũng như nhân dân Vĩnh Phúc khi viết về một “tượng đài” của quê hương cũng như của cả đất nước. Tôi nhận ra một điều, hình ảnh ông Kim Ngọc không bao giờ phai mờ trong lòng người Vĩnh Phúc. Vì vậy tôi cố gắng không để nhân vật nguyên mẫu và nhân vật chính trong kịch bản cũng như tiểu thuyết có khoảng cách quá xa, ngoại trừ các nhân vật phụ có tính hư cấu và tiểu thuyết hóa một số chi tiết để tăng thêm tính cách đa dạng của nhân vật, cũng như tên và chức danh của các nhân vật đã được thay đổi để phù hợp với một cuốn tiểu thuyết văn học. Một cuốn tiểu thuyết như thế hẳn còn nhiều thiếu sót, xin nhận được sự góp ý của bạn đọc.

VÂN THẢO

Chú thích:

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 29, năm 1968, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội, 2004, tr. 542-548.

Credits

Nguồn ebook
tve-4u.org

Chuyển text
tran ngoc anh

Hiệu đính và tạo ebook
Caruri

Xin cảm ơn bạn *tran ngoc anh* đã chuyển text tác phẩm này.

Trong quá trình soát lỗi chính tả, chúng tôi có sửa đổi một số lỗi chính tả của sách in. Do vậy ebook có thể có những sai khác so với sách in, mong bạn đọc thông cảm!

Caruri